TIẾU TIẾU SINH



KIM BÌNH MAI

vh
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Kim Bình Mai

Tiểu thuyết

Tập I

Nhà xuất bản Văn học in lần thứ nhất theo bản của nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1989.
(Nhà xuất bản Khoa học Xã hội in theo bản của nhà xuất bản Chiêu Dương 1969, có đối chiếu bản gốc và tham khảo các bản khác).

Văn học cổ điển nước ngoài
Văn học Trung Quốc

Tiếu Tiếu Sinh

Kim Bình Mai

Tiểu thuyết
Tập I

Nhà xuất bản Văn học
Hà Nội-1999

LỜI GIỚI THIỆU

Bạn đọc đang tiếp xúc với bộ tiểu thuyết trường thiên Kim Bình Mai, *một pho "kì thư" rất đặc sắc của nền văn học cổ điển Trung Hoa.*

Đó thực sự là lịch sử cuộc đời đầy tội ác và sinh hoạt gia đình nhơ bẩn của Tây Môn Khánh, một kẻ hãnh tiến xuất thân từ một chủ hiệu sinh dược, nhưng do những mánh khóe bóc lột và hành vi ác bá, kéo bè kéo cánh, thông lưng với quan lại, một bước nhảy tót lên địa vị một thổ hào thân sĩ giàu tiền của, đầy quyền thế. Từ cái bàn đạp đó, ngoi lên vin vào quan hệ nghĩa phụ nghĩa tử với Thái Kinh, một viên đại thần hiển hách ở triều đình lúc bấy giờ, Tây Môn Khánh đã trở thành Đề hình Thiên hộ ở bản huyện, tham lam tàn ác, bẻ cong phép nước, ăn tiền hối lộ, hại người lương thiện, và sống cuộc đời dâm ô cực kỳ bỉ ổi.

Kim Bình Mai *quả đã phơi bày bộ mặt thật của xã hội đương thời qua những trang sách tràn đầy hơi thở hiện thực. Qua mối quan hệ chằng chịt của nhân vật chính Tây Môn Khánh với mọi lớp người trong xã hội, tác giả đã khắc họa chân dung sinh động cùng trạng thái tinh thần muôn về của hàng loạt nhân vật, từ những viên hoạn quan làm mưa làm gió trong cung đình ngay bên nách hoàng đế, đến những tên lưu manh du thủ du thực, những tay dao búa chuyên nghiệp, những tên côn đồ bịp bợm lừa đảo đầy rẫy ngoài phố chợ. Qua những hành vi đê tiện và những mánh khóe tội lỗi của chúng, tác giả đã vẽ lên khá tỉ mỉ mà khái quát một bức tranh xã hội đen tối tàn khốc, trên thực tế đó cũng chính là xã*

hội mà tác giả đang sống, xã hội phong kiến Trung Quốc thời Minh từ sau Chính Đức đến giữa Vạn Lịch.

Nhân vật chính Tây Môn Khánh trước hết là một con quỷ dâm dục hiện hình, một mình y đã có một thê và năm thiếp nhưng còn sẵn sàng cưỡng dâm từ con gái nhà lành đến đàn bà góa bụa, giết chồng đoạt vợ, kể cả vợ bạn, em dâu y cũng không tha. Dâm dục đi đôi với tàn bạo là nét bản chất xuyên suốt cuộc đời y cho đến kết thúc bằng cái chết vì bệnh dâm dục.

Bên cạnh Tây Môn Khánh là Phan Kim Liên được xây dựng như một nhân vật điển hình của hạng phụ nữ tà dâm, xảo quyệt. Thông dâm với Tây Môn Khánh, thị đã nhẫn tâm và quỷ quyệt đầu độc chồng là Võ Đại, rồi khi chồng đã ngấm thuốc độc chết hẳn "hai hàm răng nghiến chặt vào nhau, cắn cả vào môi chảy máu, tai mũi và cả mắt đều ứa máu ròng ròng" thì thị cùng Vương bà "kéo xác Võ Đại ra sau nhà, lau sạch vết máu, đội mũ đi giày cho tử tế, lấy khăn phủ lên mặt cho Võ Đại rồi cả hai cùng ngồi khóc". Thị lập bàn thờ chồng với bài vị "Vong phu Võ Đại lang chi linh", nhưng sẵn sàng hú hí với Tây Môn Khánh ngay trước bàn thờ ấy.

Xoay quanh các nhân vật chính đó, thôi thì đủ hạng vô lại cặn bã của xã hội : Ứng Bá Tước và Tạ Hi Đại bợ đỡ nịnh hót, Trương Thắng và Lưu Nhị du thủ du thực, thằng quýt con sen Lai Vượng, Thu Cúc, con hát Lưu Quế Thư, kép hề Vương Kinh, cho đến thái giám, môn quan, tăng lữ, ni cô, đạo sĩ, bà mối... tất cả đám người kí sinh trong xã hội đô thị.

Trên phương diện xây dựng hình tượng nhân vật cụ thể, tác phẩm đã sáng tạo khá thành công một loạt tính cách điển hình có xương có thịt.

Trên tiến trình văn học của dân tộc Trung Hoa, Kim Bình Mai *có một vị trí quan trọng.*

Thời Minh, nhất là từ Gia Tĩnh (1522-1566), xã hội tương đối ổn định, kinh tế có chiều phát triển, xu thế đô thị hóa tăng dần, đã tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của thể loại văn học mới : trường thiên tiểu thuyết. Song hành với điều

kiện xã hội đó là sự tiến bộ của kỹ thuật in khắc. Đến thời Vạn Lịch (1573-1620) đã xuất hiện một cục diện phồn vinh của thể loại này với hàng loạt tác phẩm ngày nay còn được biết.

Tiểu thuyết Trung Quốc thời này có thể chia làm bốn loại:

Thứ nhất, chiếm số lượng áp đảo là tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa, đại thể phỏng theo Tam quốc chí diễn nghĩa, *kể chuyện lịch sử bằng ngôn ngữ thông thường dễ hiểu. Có thể nói, suốt từ Xuân Thu Chiến Quốc cho đến Minh sơ, tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa thời này đã phủ kín cả chiều dài lịch sử Trung Quốc. Trong đó tiêu biểu nhất là* Bắc Tống chí truyện *của Hùng Đại Mộc. Nhìn chung loại tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa này miêu tả tính cách nhân vật còn tương đối ít, kết cấu không chặt, tình tiết nhiều lúc thiếu gắn bó, còn câu nệ quá nhiều vào sự thật lịch sử, nghệ thuật còn sơ lược, thường còn nằm trên ranh giới giữa lịch sử với văn học.*

Thứ hai, là tiểu thuyết phong thần, tiêu biểu nhất là Phong thần diễn nghĩa. *Loại này phần nhiều kể lại những chuyện lì kỳ hoang đường, thiếu ý nghĩa xã hội sâu sắc.*

Thứ ba là tiểu thuyết "công án", nổi tiếng nhất là Hải Cương Phong tiên sinh cư quan công án truyện *của Lí Xuân Phương, 71 hồi, mỗi hồi kể một chuyện với nhân vật xuyên suốt là người thẩm án Hải Thụy. Về thể tài có thể xem là tổng tập tiểu thuyết bút kí, tựa như tập truyện vụ án.*

Thứ tư là tiểu thuyết "thế tình" (tình đời). Loại này lúc đó còn hiếm, ngày nay được biết chỉ có Kim Bình Mai *và* Ngọc Kiều Lí, *nhưng* Ngọc Kiều Lí *thì đã thất truyền. (Thẩm Đức Phù trong* Dã hoạch biên *nói ông từng xem* Ngọc Kiều Lí*). Loại này ngày nay thường được gọi là tiểu thuyết xã hội.*

Trước Hồng lâu mộng *hơn một trăm năm,* Kim Bình Mai *được coi là tác phẩm mở đường cho tiểu thuyết xã hội Trung Quốc. Từ năm 1940, đề tựa cho* Bình ngoại chi ngôn *của Diêu Linh Tê, Giang Đông Tễ Nguyệt gọi* Kim Bình Mai *là "tiểu thuyết của tiểu thuyết", còn Ngụy Bệnh Hiệp thì so sánh với*

tác phẩm của Đickens ở Anh, Sêkhov ở Nga, đồng thời cho rằng Thủy hử *kể nhiều võ hiệp,* Hồng lâu *chuyên nói tình yêu,* Nho lâm ngoại sử *miêu tả tình thái xã hội - nhưng hạn chế trong đám hủ nho, ý nghĩa xã hội đều không rộng lớn bằng* Kim Bình Mai.

Trong bài Bàn về Hồng lâu mộng, *Hà Kì Phương có nhắc đến mối quan hệ giữa* Hồng lâu mộng *với* Kim Bình Mai *:* Hồng lâu mộng *quả là cái bóng soi ngược hình của* Kim Bình Mai. *Dĩ nhiên* Hồng lâu mộng *sinh sau nhưng vượt trội nhiều mặt, đặc biệt là ngôn ngữ văn học đạt tới đỉnh cao của tiểu thuyết cổ điển, rõ ràng* Kim Bình Mai *không sánh được.*

Ngay cả sau khi Kim Bình Mai *bị liệt vào hạng "sách cấm" thì giới văn học vẫn xếp nó vào một trong "tứ đại kì thư" (bốn cuốn sách lớn kì thú) của tiểu thuyết trường thiên Minh Thanh :* Tam quốc diễn nghĩa, Thủy hử truyện, Tây du ký *và* Kim Bình Mai. *Tất cả các giáo trình văn học sử ở các trường Đại học Trung Quốc đều giảng* Kim Bình Mai *và đều công nhận đó là con chim én báo mùa xuân của thể loại truyện dài do cá nhân sáng tác ở Trung Quốc.*

Lỗ Tấn nói trong Trung Quốc tiểu thuyết sử lược *: "Tiểu thuyết (*Kim Bình Mai*) lấy chuyện Võ Tòng đánh cọp tìm anh trong* Thủy hử truyện *làm ngòi dẫn, mượn danh thời Tống để tả thực thời Minh, phản ánh hiện thực xã hội thời Minh".*

Kim Bình Mai *đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. Bản dịch sớm nhất là bản Mãn văn khắc in năm Khang Hi 47 (1708), không ghi tên dịch giả, dịch theo bản "Trương Trúc Pha đệ nhất kì thư".*

Ở phương Tây, sớm nhất là bản dịch hồi thứ nhất của Kim Bình Mai, *thực hiện bởi A.P. Bazin :* Histoire de Wou Song et de KimLien *trong* Chine moderne *(Trung Quốc hiện đại) xuất bản năm 1853. (tiếng Pháp).*

Năm 1927 có bản tiếng Anh Chin Ping Mei, the adventurous of His Menching *ở New York.*

Năm 1928 có bản tiếng Đức Djin Ping Me *của Oto Kibat.*

Tiếng Hungari, tiếng Thụy Điển, tiếng Phần Lan đều đã có bản dịch.

Ở Nhật Bản đã có nhiều bản dịch khác nhau. Bản dịch đầy đủ 100 hồi sớm nhất là của Cương Nam Nhân Kiều in thành 4 tập, hoàn thành đầu thế kỉ này. Năm 1951, có bản dịch của Tiểu Dã Nhẫn và Thiên Điền Cửu Nhất theo nguyên bản Kim Bình Mai từ thoại.

Ở Việt Nam lâu nay lưu hành khá rộng rãi bản in của Nhà xuất bản Khoa học xã hội năm 1989 loại trọn bộ 4 tập, in 20.000 bản và loại trọn bộ 8 tập, cũng in 20.000 bản, nội dung hoàn toàn như nhau kể cả lời giới thiệu và ghi chú ở đầu sách: "In theo bản của nhà xuất bản Chiêu Dương - 1969, có đối chiếu bản gốc và tham khảo các bản khác", song không cho biết tên dịch giả và bản gốc cũng như các bản tham khảo khác là bản nào.

Căn cứ vào nội dung truyện và tiêu đề ngắn gọn của từng hồi trong bản dịch, chúng tôi đoan rằng dịch giả đã dùng một nguyên bản thuộc hệ văn bản thứ ba mà chúng tôi sẽ phân tích ở dưới trong phần khảo về văn bản, mà theo nhận định chung của giới nghiên cứu Kim Bình Mai *ở Trung Quốc thì hệ văn bản thứ hai mang tên* Kim Bình Mai từ thoại *mới là văn bản tiêu biểu.*

Thử so sánh tiêu đề hồi đầu và hồi cuối của hai loại văn bản đó (tạm dịch)

	Hệ văn bản 3	*Hệ văn bản 2*
Hồi 1	*Bạn bè kết nghĩa, vui thú ăn chơi*	*Đối Cảnh Dương, Võ Tòng đánh hổ, Phan Kim Liên chê chồng, bán trăng hoa.*
Hồi 100	*Dòng Tây Môn tuyệt tự*	*Hàn Ái Thư đến hỏ tìm bố mẹ, Phổ Tĩnh sư tiến bạt quần oan.*

Có thể thấy hai loại văn bản này khác nhau khá xa.

❊

Dưới đây, đặc biệt giới thiệu hai vấn đề mà giới nghiên cứu Kim Bình Mai *ở Trung Quốc cũng như trên thế giới hết sức quan tâm, hai vấn đề đã gây tranh cãi hàng trăm năm, cùng với những kết quả nghiên cứu mới nhất trong hai thập kỉ qua (sau "cải cách mở cửa").*

Một là vấn đề "văn bản Kim Bình Mai*".*

Bộ tiểu thuyết này đã từng mang nhiều tên gọi khác nhau, số tên gọi không kém gì Thủy hử *hay* Hồng lâu mộng. *Mà sự khác nhau trong tên gọi thường kèm theo sự xê dịch về nội dung. Theo trình tự thời gian có thể sơ lược giới thiệu như sau :*

Ở thời kỳ chép tay, thì tên gọi rất đơn giản, chỉ gọi là Kim Bình Mai, *được ghép từ tên ba nhân vật quan trọng : Phan* Kim *Liên, Lý* Bình *Nhi, Bàng Xuân* Mai - *mỗi tên lấy một chữ đại diện. Sau khi đưa khắc in, có người gọi là* Kim Bình Mai truyện *,thì tên sách đề là* Tân khắc Kim Bình Mai từ thoại. *Đó là tên gọi ở thời kỳ đầu mới khắc in. Về sau, những người xuất bản thường chụp lên đầu tên sách một số mũ nào đó, thế là thành các tên như* Túc bản Kim Bình Mai từ thoại *(bản đầy đủ),* Hội đồ cổ bản Kim Bình Mai từ thoại *(bản cổ có tranh vẽ) v.v...*

Cuối đời Minh, do chỗ Kim Bình Mai từ thoại *có tăng thêm, tỉa bớt hoặc sửa chữa khá nhiều, hoặc có vẽ tranh, bình luận, hình thành một hệ văn bản mới nên tên sách cũng thay đổi theo, gọi là* Tân khắc tú tượng phê bình Kim Bình Mai *(bản khắc mới có tranh thêu và lời bình) hoặc* Tân thuyên tú tượng phê bình nguyên bản Kim Bình Mai *(thêm chữ "nguyên bản"). Người ta quen gọi loại này là "bản Sùng Trinh"*[1]. Tú khắc cổ bản bát tài tử từ thoại *cũng thuộc loại này.*

Dưới thời Khang Hi nhà Thanh, Trương Trúc Pha, tức Trương Đạo Thâm, người Bành Thành, rất tán thưởng sách

---

[1] *Sùng Trinh là niên hiệu của Minh Nghệ Tông (1628-1644), ông vua cuối cùng của nhà Minh.*

này, mệnh danh nó là Thiên hạ "đệ nhất kì thư" *Lấy* Tân khắc tú tượng phê bình Kim Bình Mai *làm bản nền, họ Trương đã tiến hành phê bình một cách toàn diện và có hệ thống, đến mức thành một hệ văn bản mới, lưu truyền khá rộng rãi, ảnh hưởng tương đối sâu sắc, đầu quyển thường ghi là* Cao Hạc đường phê bình Đệ nhất kì thư Kim Bình Mai *và ở trang bìa giả, thôi thì đủ : nào là* Đệ nhất kì thư, *nào là* Đệ nhất kì thư Kim Bình Mai, Đệ nhất kì thư tú tượng Kim Bình Mai. Tú tượng Kim Bình Mai đệ nhất kì thư. Tứ đại kì thư đệ tứ chúng, Tăng đồ tượng túc bản Kim Bình Mai, Tăng đồ tượng Cao Hạc thảo đường kì thư toàn tập, *nào là* Hội đồ đệ nhất kì thư. Hiệu chính gia phê Đa thê giám toàn tập, Tân thuyên hội đồ Đệ nhất kì thư Chung tình truyện *v.v... Thời Gia Khánh (Thanh), trên cơ sở bản nền* Kim Bình Mai *có lời bình của họ Trương , đã ra đời một bản rút gọn gọi là* Tân khắc Kim Bình Mai kì thư.

Thời Dân Quốc, có người gia giảm cắt gọt "Kim Bình Mai *có lời bình của họ Trương", xào xáo lại, bôi râu vẽ mặt thêm, cho ra đời cái gọi là* "Kim Bình Mai *chân chính", đặt tên là* Hội đồ chân bản Kim Bình Mai. *Từ đó về sau lại có thêm những là* Cổ bản Kim Bình Mai, Tiểu điểm cô bản cổ bản Kim Bình Mai. Cảnh thế kì thư Kim Bình Mai *v.v và v.v... Chúng là hàng rởm vỗ ngực tự xưng là "chân" (thật) "cô" (hiếm), "cổ" (xưa), nhưng là thứ hàng rởm đã thành công trong công cuộc mập mờ đánh lận con đen, và đã từng lưu hành rộng rãi một thời.*

Cho đến nay tính ra Kim Bình Mai *lưu truyền có đến mấy chục bản khác nhau, có thể quy nạp thành ba hệ văn bản :*

1- Hệ văn bản "từ thoại" : Hệ này, Tôn Khải Đệ gọi là Kim Bình Mai từ thoại, *học giả Nhật Bản gọi là "bản từ thoại", học giả Mỹ gọi là "hệ bản A".*

Bản sớm nhất của hệ này là bản khắc năm Vạn Lịch 45, cũng là bản sớm nhất trong các truyền bản Kim Bình Mai *đã biết. Hệ này nay còn lại tương đối hoàn chỉnh chỉ có ba bộ :*

một hiện ở Đài Loan (trước lưu giữ ở Thư viện Bắc Kinh), hai bộ ở Nhật Bản.

Đặc điểm tương đối nổi bật của hệ văn bản này là ở hai chữ "từ thoại". Từ thoại vốn là một hình thức nghệ thuật "thuyết xướng" (kết hợp hát với nói lời bạch, xen kẽ văn xuôi với văn vần), hình thức này có từ thời Tống, thịnh hành thời Nguyên - Minh. Kim Bình Mại từ thoại *tuy mang tên như vậy, song không thể coi là "từ thoại" chính cống nữa mà nó rõ ràng là một pho trường thiên tiểu thuyết mang màu sắc "từ thoại" mà thôi.*

2- Hệ văn bản "tú tượng phê cải" (có tranh thêu và có sửa chữa). Hệ văn bản này gồm hai loại nhỏ : loại "bản Sùng Trinh" và loại "bản Trương Bình".

Hệ văn bản này có hai đặc điểm mà các hệ văn bản khác không có : 1/ lời phê lời bình ; 2/ tranh thêu.

So với hệ văn bản "từ thoại" nói trên, hệ này chặt chẽ, trong sáng, hợp lí thông đạt hơn, văn bản "từ thoại" vì đưa vào quá nhiều thơ ca từ phú không liên quan gì mấy với phát triển của tình tiết nên làm yếu chất tiểu thuyết.

a. Loại văn bản Sùng Trinh : bản khắc sớm nhất được coi là khắc dưới thời Sùng Trinh nhà Minh. Hiện còn tám bộ lưu giữ ở tám nơi khác nhau :

- Thư viện Thủ đô (Bắc Kinh)	*Trung Quốc*
- Thư viện Thượng Hải	
- Thư viện Đại học Bắc Kinh	
- Thư viện Thiên Tân	
- Thư viện Trung ương Đài Loan	
- Nội các văn khố	*Nhật Bản*
- Trường Đại học Tôkiô	
- Trường Đại học Thiên Lý	

b. Loại văn bản Trương Bình (khởi đầu từ Trương Trúc Pha như đã nói ở trên).

3- Hệ văn bản rut gọn : Các văn bản này, nhất là những văn bản mang danh "chân bản", "cổ bản" phần nhiều là "đồ

rởm", xưa nay không được giới học thuật coi trọng. Sở dĩ như vậy, trước hết là do những kẻ làm sách giả đã tùy tiện thêm bớt rất nhiều, đã thế lại dám rêu rao là "chân", là "cổ". Loại văn bản này ra đời muộn, đến nay chỉ khoảng bảy tám chục năm, từng có thời gian lưu truyền rộng rãi, cho đến nay vẫn chưa phải đã hết ảnh hưởng.

❊

Hai là vấn đề "tác giả Kim Bình Mai*"*

Tác giả Kim Bình Mai *là ai ? Vấn đề này đã làm đau đầu nhiều nhà nghiên cứu. Bản* Kim Bình Mai từ thoại *khắc in ở thời Vạn Lịch nhà Minh ghi là* Tiếu Tiếu Sinh *tác. Tiếu Tiếu Sinh rõ ràng là một bút danh có nghĩa là "chàng cười", "chàng hay đùa" (Tiếu là cười, còn sinh là tiếng tự xưng hoặc tiếng gọi người trẻ tuổi). Bài* Tựa đầu sách Kim Bình Mai từ thoại *kí tên Hàn Hàn Tử, đặt trước tên tác giả một địa danh là Lan Lăng. Lan Lăng là một ấp của nước Sở thời Chiến Quốc, thời Hán đặt thành huyện, thời Tấn kiêm cả quận, thời Tùy bỏ cả quận lẫn huyện, thuộc địa phận huyện Dịch tỉnh Sơn Đông ngày nay. Thời Đường lại đặt huyện, thời Nguyên bỏ. Ngoài ra, thời Tấn có lần gửi huyện Lan Lăng ở huyện Vũ Tiến tỉnh Giang Tô, và đặt thành quận Nam Lan Lăng, đến thời Tùy cũng bỏ. Nhiều người nghĩ rằng Hàn Hàn Tử, (nghĩa rộng là "ông vui vui") cũng chỉ là một biến dạng của Tiếu Tiếu Sinh mà thôi. Ngoài* Kim Bình Mai *ra, tác phẩm của Tiếu Tiếu Sinh chỉ thấy có một bài từ* Ngư du xuân thủy *bảo tồn được trong tập tranh đời Minh là* Hoa doanh cẩm trận *(nghĩa là "trại hoa trận gấm").*

Từng có người đoán Tiếu Tiếu Sinh là Triệu Nam Trinh (1551-1627) hoặc Tiết Ứng Kỳ (khoảng 1550-?) nhưng đều không đưa ra được chứng cứ trực tiếp.

Giáo sư Chu Tinh sau mấy chục năm chuyên nghiên cứu Kim Bình Mai *ở khoa Trung văn trường Đại học sư phạm*

Thiên Tân, trong cuốn Kim Bình Mai khảo chứng *của mình xuất bản tháng 10-1980 cho rằng tác giả* Kim Bình Mai *là Vương Thế Trinh (1526-1590) đỗ Tiến sĩ dưới triều Gia Tĩnh, làm quan đến Hình bộ Thượng thư, tác giả của* Gia Tĩnh dĩ lai thủ phụ truyện, Yên Châu sơn nhân tứ bộ cảo, Độc thư hậu, Vương thị thư uyển, Hoa uyển... *Thật ra từ cuối thời Minh đã có người cho rằng* Kim Bình Mai *được Vương Thế Trinh viết ra để trả thù cho bố.*

Ngụy Tử Vân trong Kim Bình Mai *dịch vấn thế dữ diễn biến (Nxb Đài Loan thời báo, 1981) cho rằng ngôn ngữ Sơn Đông ở trong truyện thật ra là thứ ngôn ngữ lưu hành ở các tỉnh phía Bắc, đồng thời chỉ rõ từ Đông Tấn về sau Giang Nam cũng có Lan Lăng, từ đó phủ định lập luận nói rằng tác giả Kim Bình Mai phải là người Sơn Đông. Căn cứ vào tập quán sinh hoạt của nhà Tây Môn Khánh miêu tả trong truyện, Ngụy Tử Vân cho rằng Tiếu Tiếu Sinh phải là một người Giang Nam đã sống lâu trên đất Bắc.*

Năm 1981, giáo sư Từ Sóc Phương trường Đại học Hàng Châu đăng bài nói rằng tác giả Kim Bình Mai *là Lí Khai Tiên (1501-1568).*

Đầu năm 1984, Kim Bình Mai tân chứng *của Trương Viễn Phần được Tề Lỗ thư xã xuất bản, trong đó tác giả khẳng định rằng Lan Lăng Tiếu Tiếu Sinh chính là Giả Tam Cận, nhà văn huyện Dịch thời Minh. Thật ra ý kiến này đã được Trương Viễn Phần đề cập trong một bài đăng tạp chí* Bão độc *năm 1981.*

Phúc Đán học báo *tháng 7-1984 đăng bài của Lý Thời Nhân "Thuyết Giả Tam Cận viết* Kim Bình Mai *không thể đứng được" kèm theo phụ đề "Chúng ta nên chú ý thái độ và phương pháp khảo chứng", đồng thời công bố liền hai bài "*Kim Bình Mai *tác giả Đồ Long khảo" và "*Kim Bình Mai *tác giả Đồ Long khảo tục" của Hoàng Lâm. Đi theo hướng tìm kiếm của Ngụy Tử Vân, Hoàng Lâm đã phát hiện được Đồ Long, một người nguyên quán ở huyện Ngân tỉnh Triết Giang*

từng làm quan ở Bắc Kinh, tưng ký tên là Tiếu Tiếu tiên sinh ở hai cuốn sách đời Minh là Sơn trung nhất tịch thoại *(Một buổi chuyện trò trong núi) và* Biến địa kim *(Vàng khắp nơi). Đồ Long (1542-1605) tự là Trường Khanh, lại có một tự nữa là Vĩ Chân, hiệu là Xích Thủy, đỗ Tiến sĩ dưới thời Vạn Lịch, từng làm tri huyện Thanh Phố, tri huyện Dĩnh Thượng, và Chủ sự bộ Lễ. Khảo trong* Kim Bình Mai từ thoại *hồi thứ 48 có việc Hoàng Mỹ ở phủ Khai Phong gửi thư cho Tuần án sử Sơn Đông là Tăng Hiếu Tự, gọi Tăng mỗ đang giữ chức Tuần án Ngự sử Đô sát viện bằng chức danh "Đại trụ sử", chức danh này trước chưa từng nghe nói, người đọc cũng thường không để ý. Tra trong* Cổ kim quan chế diên cách *do Đồ Long soạn thì dưới phần khảo chứng của mục Đô sát viện có tìm thấy câu "Tại Chu vi Trụ hạ sử, Lão Đam thường vi chi" (Thời Chu là Trụ hạ sử, Lão Đam từng làm chức ấy) v.v., chứng tỏ cách xưng hô hiếm hoi ấy trong truyện quả có khả năng chính là do Đồ Long viết. Nguy Tử Vân khảo sát kinh lịch của Đồ Long thấy rằng rất có khả năng Đồ Long viết sách ấy để phúng dụ hoàng đế lúc bấy giờ. Có hai lí do : một là Đồ Long từ năm Vạn Lịch 12 bị cách chức về sau không ngóc đầu lên được nữa, khốn nghèo cho đến chết, hoàn toàn là vì trong khi làm tri huyện Thanh Phố một lần dâng thư mừng sinh nhật Hoàng trưởng tử, đã phạm phải điều cấm kỵ của Hoàng đế, hẳn vì thế mà có lòng oán hận ; hai là Đồ Long từ sau khi bị cách chức, thường được người bạn là Lưu Thủ Hữu ở Ma Thành tiếp tế, đến sau khi chết năm Vạn Lịch 33, người đời lại truyền rằng con Thủ Hữu là Lưu Thừa Hỉ có đủ trọn bộ sách này. Đối chiếu những điều nói trên, dường như Đồ Long viết* Kim Bình Mai *là điều có thể tin được.*

Năm 1985, Kim Bình Mai nguyên mạo thám sách *(Tìm kiếm diện mạo ban đầu của* Kim Bình Mai*) của Nguy Tử Vân được Học sinh thư cục Đài Loan xuất bản, ông Đổng Văn đề tựa có nhắc lại bài viết* Kim Bình Mai dữ Vương Thế Trinh *của Ngô Hàm cũng từng đề cập tới một "Đồ Xích Thủy nổi*

tiếng về tạp kịch và văn chương", mà Xích Thủy chính là hiệu của Đổ Long. Ông Đồng Văn lấy đó để khẳng định thêm khả năng thừa nhận Đổ Long là tác giả Kim Bình Mai.

Dĩ nhiên đối với một "câu đố" đặt ra đã bốn thế kỉ nay và trong thời gian đó đã lần lượt ra đời hơn chục đáp án khác nhau để rồi lần lượt bị bác bỏ thì chưa thể khẳng định ngay Đổ Long là đáp án chính xác. Tuy nhiên, chí ít thì đáp án này cũng đã đứng được ngót mười lăm năm nay. Những ai quan tâm đến văn học Trung Quốc nói chung và Kim Bình Mai *nói riêng hẳn là hứng thú theo dõi.*

PHAN VĂN CÁC
1-1999

HỒI 1

BẠN BÈ KẾT NGHĨA, VUI THÚ ĂN CHƠI

Niên hiệu Chính Hòa đời Huy Tông triều Tống, tại huyện Thanh Hà, phủ Đông Bình, tỉnh Sơn Đông, có một người con nhà gia thế, tướng mạo cực khôi ngô nhưng có tính xa xỉ hoang phí, khoảng hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, họ Tây Môn, húy Khánh. Cha là Tây Môn Quỳ, thường tới vùng Xuyên Quảng mua bán dược phẩm, nên có mở tại huyện Thanh Hà một cửa hiệu bán thuốc khá lớn. Gia đình Tây Môn có nhà cửa đồ sộ, kẻ ăn người ở tấp nập, ngựa nuôi từng bầy, tuy chưa phải là thập phần phú quý nhưng cũng vào loại hào phú tại huyện Thanh Hà. Vợ chồng Tây Môn Quỳ viên ngoại thì cha mẹ đều đã quy tiên, chỉ có một con trai nên yêu quý như hòn ngọc trên tay. Người con trai này vì được nuông chiều quá mức nên không chịu học hành, suốt ngày chỉ rong chơi phóng đãng. Sau khi cha mẹ mất thì không chịu lo làm ăn, chỉ vui với mấy món côn quyền học được, lại say mê cờ bạc rượu chè. Bạn bè toàn hạng chẳng ra gì, người bạn tương đắc nhất họ Ứng, tên Bá Tước tự Quang Hầu, nguyên là con trai thứ của Ứng viên ngoại, gia đình làm nghề dệt lụa, nhưng đã sa sút. Ứng Bá Tước chỉ quanh quẩn những nơi quen biết để sống qua ngày, và được bạn bè đùa đặt tên là Ứng Hoa Tử. Ứng Hoa Tử rất giỏi các môn cờ bạc. Người bạn thân thiết thứ nhì họ Tạ, tên Hy Đại, tự Tử Thuần, vốn là con cháu một gia đình nhà quan, được hưởng tập ấm tại huyện Thanh Hà. Tạ Hy Đại vì cha mẹ mất sớm nên sống lông bông, nhưng lại có tài gảy đàn tỳ bà. Hai người này là bạn tâm đầu ý hợp của Tây Môn Khánh. Ngoài ra cũng có vài người bạn khác,

nhưng toàn là hạng phá gia chi tử. Một người là Chúc Thật Niệm, tự Cống Thành, một người là Tôn Thiên Hóa, tự Bá Tu Xước, hiệu Tôn Quả Chủy. Một người là Ngô Điển Ân, trước làm chức Âm dương sinh trong huyện, nhưng sau bị cách chức, chuyên tới vay tiền dám quan lại trong huyện, do đó thường lai vãng với Tây Môn Khánh. Lại còn một người em của Vân Tham tướng, tên là Vân Lý Thủ, tự Phi Khứ. Một người nữa là Thường Trĩ Tiết, tự Kiên Sơ. Một người khác là Bốc Chí Đạo, một người nữa là Bạch Lãi Quang.

Lãi Quang thường hay rủ vài chục bạn bè tới tìm Tây Môn Khánh để bắt Khánh bỏ tiền ra cho mọi người uống rượu vui chơi.

Một người hoang phí xa xỉ như Tây Môn Khánh mà lại gặp đám bạn bè như vậy thì dẫu có tiền rừng bạc biển cũng phải hết dần. Quả nhiên chỉ vài năm sau, Tây Môn Khánh đã làm tiêu tan gia sản ông cha để lại, chỉ còn cái nhà đang ở là chưa bán mà thôi. Cửa hiệu dược phẩm tuy vẫn còn, nhưng vốn liếng hầu hết đã về tay người khác. Tuy nhiên Tây Môn Khánh tính tình hung bạo, thường dựa vào thanh thế của cha để lại, đồng thời được bốn tên gian thần trong triều là Cao, Dương, Đổng, Thí nâng đỡ, nên chuyên áp bức người trong huyện để làm tiền, cả huyện ai cũng sợ, gọi Tây Môn Khánh là Tây Môn Đại quan nhân. Vợ Tây Môn Khánh là Trần thị mất sớm, chỉ sinh được một con gái tên là Tây Môn Đại Thư. Lúc Tây Môn Quỳ còn sống thì đã hứa gả Đại Thư cho Trần Kính Tế, con trai của Trần Hồng, thân gia của Dương Đề đốc, chỉ huy mười tám vạn cấm quân tại Đông Kinh. Sau này Tây Môn Khánh cưới con gái của Tả vệ Ngô Thiên Hộ tại huyện Thanh Hà, làm kế thất. Ngô thị vào khoảng hai mươi lăm tuổi, vì sinh vào ngày rằm tháng Tám nên còn có tiểu danh là Nguyệt Thư. Lúc về làm vợ Tây Môn Khánh thì mọi người quen gọi Ngô thị là Nguyệt nương. Nguyệt nương là người hiền thục đảm đang, nhưng gia đình chỉ còn có tiếng mà không có miếng. Nguyệt nương rất mực phục tòng chồng, nhưng vì không có tiền cung phụng cho chồng nên thường phải chịu điều nọ tiếng kia.

Một hôm Ứng Bá Tước tới chơi, cùng Tây Môn Khánh

chuyện văn. Tây Môn Khánh nói tới chuyện gia sản táng tận, Ứng Bá Tước bảo:

- Việc gì anh phải lo, anh là người tài mạo kiêm toàn, muốn có vàng bạc châu báu, có hầu thiếp đẹp dâu phải là khó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ứng nhị ca nói vậy nghĩa là thế nào ?

Ứng Bá Tước bảo:

- Nhà họ Lý có cô con gái là Lý Kiều Nhi, gia đình đó giàu có ức vạn, hiện đang kén chồng cho con, nếu ca ca tới đó đánh tiếng xin làm rể, có phải là được cả người lẫn của không ?

Tây Môn Khánh cười:

- Thiên hạ làm gì có chuyện như vậy ?

Ứng Bá Tước nói:

- Nếu ca ca không tin, thì cứ đi theo tôi.

Tây Môn Khánh mừng lắm, liền vào nhà trong thay quần áo đẹp, rồi cùng gia nhân Đại An Nhi theo Ứng Bá Tước tới nhà họ Lý. Tới nơi, Đại An Nhi đứng ngoài, Ứng Bá Tước dẫn Tây Môn Khánh vào trong. Lý Kiều Nhi ra tiếp. Tây Môn Khánh liếc nhìn, thấy nàng quả có nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn. Ứng Bá Tước nói với Lý Kiều Nhi:

- Vị này là thân thích của Dương Đề đốc, chỉ huy mười tám vạn cấm quân tại Đông Kinh, tức là Tây Môn Đại quan nhân. Cả huyện Thanh Hà không ai là không biết Đại quan nhân. Chỉ hiềm Đại quan nhân dây chưa có con trai, nên muốn lập nhị phòng. Vì lẽ đó mà tôi xin tới đây làm ông mối.

Lý Kiều Nhi nói:

- Ngài dạy quá lời, chúng tôi đâu được cái diễm phúc đó.

Nói xong trộm ngắm Tây Môn Khánh từ đầu tới chân, thấy tướng mạo khôi ngô tuấn tú thì trong lòng thập phần ưng ý, bèn xin phép mời Ứng Bá Tước vào nhà trong, hỏi lại cho rõ, sau đó bằng lòng để Ứng Bá Tước đứng ra mai mối. Đôi bên đồng ý là sính lễ chỉ cần hai trăm lạng bạc, mọi việc khác Ứng Bá Tước xin đứng ra lo liệu cho cả hai bên. Xong xuôi, Ứng Bá Tước trở ra nói lại cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh lại nhờ Ứng Bá Tước trở vào ấn định rõ ràng mọi việc với Lý Kiều

Nhi. Bàn định xong thì trời đã muộn, Tây Môn Khánh cáo từ ra về, còn Ứng Bá Tước thì được Lý Kiều Nhi mời ở lại ăn cơm.

Về tới nhà, Tây Môn Khánh lén thâu thập tất cả đồ trang sức của Trần thị để lại, cùng tư trang tế nhuyễn của Ngô Nguyệt nương, hôm sau đem hết cho Ứng Bá Tước, nhờ lo mọi chuyện.

Chưa đầy mười ngày sau thì Tây Môn Khánh cưới Lý Kiều Nhi về làm thứ phòng. Ngô Nguyệt nương vô cùng sầu muộn, lại thấy Lý Kiều Nhi đem theo ba ngàn lạng nên càng không dám nói gì.

Tây Môn Khánh là người tham tiền hiếu sắc, sau khi cưới được Lý Kiều Nhi , có được nhiều tiền, bèn cưới thêm người vợ thứ ba là Trác Nhị Thư. Trác Nhị Thư thể chất mong manh yếu đuối, thường hay bệnh tật.

Một hôm, Tây Môn Khánh bảo Ngô Nguyệt nương:

- Hôm nay là hai mươi lăm tháng Chín rồi, mồng ba tháng sau là tới kỳ hội họp với anh em. Hôm đó nàng phải cho dọn hai chiếu rượu thịnh soạn, rồi gọi vài con hát tới cho anh em người ta vui vẻ. Nàng nhớ lo liệu tử tế cho ta.

Ngô Nguyệt nương nói:

- Thôi dừng nhắc tới những người đó nữa, theo tôi thì họ không phải là những người tốt, trái lại tôi cho là những người hại chàng mà thôi. Chàng mà còn giao du với họ thì gia đình không bao giờ khá được đâu. Vả lại hiện Trác Nhị Thư đang bệnh, tôi khuyên chàng đừng nên rượu chè quá độ.

Tây Môn Khánh tức giận bảo:

- Thôi im đi, đừng nói nữa, ta không nghe đâu, bực mình lắm. Cứ như nàng nói thì trong đám anh em bè bạn của ta không có ai là người tốt hay sao ? Ai thì không nói làm gì, chứ như Ứng nhị ca là người tốt bụng, ai nhờ gì cũng được hài lòng. Ứng nhị ca lại là người thảo vát, lo việc gì cũng trôi chảy. Lại phải kể tới Tạ Tử Thuần nữa chứ. Tử Thuần cũng là người lanh lợi giỏi giang. Nhà mình nay đang cần nhiều người giúp đỡ, nay mình mở tiệc kết tình huynh đệ với bạn bè là chỉ có lợi mà thôi. Mai đây mình còn nhờ vả người này người kia chứ.

Ngô Nguyệt nương tiếp lời:

- Kết nghĩa bằng hữu huynh đệ là điều tốt, nhưng chỉ sợ sau này không ai cho mình nhờ vả, hiện thời chỉ thấy họ nhờ vả mình mà thôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì mình cho người ta nhờ vả cũng là điều tốt chứ sao ?

Vợ chồng đang nói chuyện thì Đại An Nhi, tên gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, tướng mạo đẹp đẽ và rất lanh lợi, vào thưa:

- Có Ứng nhị thúc và Tạ đại thúc tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta cũng vừa nhắc xong thì họ tới.

Vừa nói vừa bước ra phòng khách. Tại phòng khách, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại đang ngồi chờ. Ứng Bá Tước hôm nay đội khăn lượt đen, mặc áo đoạn màu thanh thiên, chân đi hài tơ. Tạ Hy Đại cũng ăn mặc chững chạc lắm. Thấy Tây Môn Khánh bước ra, cả hai đều đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh đáp lễ mời ngồi, gọi gia nhân pha trà, rồi nói:

- Hai người tới thật đúng lúc. Mấy hôm nay tôi buồn quá, chẳng đi được tới đâu, mà cũng chẳng thấy bạn bè tới thăm.

Ứng Bá Tước nói:

- Ca ca trách vậy cũng phải, nhưng anh em mình mỗi người một việc, cũng ít khi rảnh rỗi, nhiều khi muốn tới thăm ca ca mà cứ gặp chuyện này chuyện kia cản trở.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy hôm nay nhị ca ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Hôm qua thì tôi sang nhà họ Lý thăm đứa nhỏ em gái của Quế Khanh, cháu gái của Nhị tẩu đây, nó tên là Quế Thư Nhi, lâu nay tôi không gặp nó. Nó còn nhỏ mà đã đẹp lắm, chắc nay mai lớn lên phải là tuyệt thế giai nhân chứ không chơi. Cũng hôm qua mẹ nó hai lần khẩn khoản nhờ tôi mai mối, điệu này thì chắc lại khó lòng lọt tay ca ca.

Tây Môn Khánh nôn nóng:

- Nếu quả có sắc đẹp như vậy thì tại sao mình không tới thăm cho biết ?

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Ca ca chưa tin hay sao? Quả là muôn phần xinh đẹp.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hôm qua nhị ca ở bên đó, còn mấy hôm trước thì ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Hôm trước khi Bốc Chí Đạo từ trần, tôi phải ở đó giúp đỡ, bận rộn suốt mấy ngày. Sau khi đưa đám thì chị dâu Bốc Chí Đạo dặn đi dặn lại tôi rằng có gặp ca ca thì xin lỗi giùm, vì hoàn cảnh eo hẹp, chẳng có tiệc tùng gì cả nên không dám báo tin cho ca ca. Nhà đó cứ áy náy lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng có nghe là Bốc đệ bệnh nặng, không ngờ đã chết. Lúc trước Bốc đệ có tặng tôi một chiếc quạt Kim Xuyến, tôi đang không biết phải tặng lại thứ gì thì nay Bốc đệ đã ra người thiên cổ.

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Anh em mình có mười người tất cả, nay như vậy là thiếu mất một rồi.

Đoạn quay sang nói với Ứng Bá Tước:

- Mồng ba tháng sau là tới kỳ họp mặt, chẳng lẽ anh em mình đây lại làm tốn kém cho Đại quan nhân sao ?

Tây Môn Khánh chặn lời:

- Thì có gì mà tốn kém? Anh em mình họp nhau lại, nếu là uống rượu mua vui thì chẳng nói làm gì, nhưng là họp nhau để kết nghĩa đệ huynh thì làm ở nhà cũng giảm phần trang nghiêm. Chi bằng mình chọn một ngôi chùa, tới đó viết một tờ sớ kết nghĩa, mình cùng lạy, nhận làm anh em, nguyện sau này che chở giúp đỡ nhau. Việc này cũng không nên tốn kém xa phí làm gì, nhưng là việc chung thì anh em mình tùy tiện, mỗi người đóng góp ít nhiều, biện một cái lễ tam sinh. Không phải là tôi không lo nổi việc này mà phải bắt anh em đóng góp, nhưng đây là chuyện kết nghĩa, cho nên người nào cũng phải có phần mình, như vậy mới quý.

Ứng Bá Tước vội nói:

- Ca ca nói rất phải, cần nhất là lòng thành, anh em cứ tùy tiện lo hết lòng mình là được. Tốn kém cũng chẳng bao nhiêu.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì cứ gọi cho có phần mà thôi.

Tạ Hy Đại nói:

- Kết nghĩa thì phải mười người mới tốt. Bốc Chí Đạo không còn, mình phải tìm người thay vào mới được.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Ở đây có Hoa nhị ca, là cháu của Hoa Thái giám, cũng có tiền bạc, nhà ở ngay sau nhà tôi, chỉ cách có bức tường, vẫn hay sang trò chuyện với tôi, tính tình cũng được lắm, chi bằng mình mời Hoa nhị ca kết nghĩa.

Ứng Bá Tước vỗ tay hỏi:

- Có phải là Hoa Tử Hư chăng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phải.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Nếu vậy thì xin mời vị Đại quan đó đi chỗ khác, kết nghĩa với ông đó thì sau này anh em mình đến có một tiệm rượu mất.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Đang nói chuyện đứng đắn thì lại ăn nói bậy bạ, lúc nào cũng chỉ nghĩ tới rượu chè.

Ba người cười nói trò chuyện một hồi. Tây Môn Khánh gọi Đại An Nhi tới bảo:

- Ngươi sang xin gặp Hoa nhị gia, thưa rằng mồng ba tháng sau ta có lễ kết nghĩa giữa mười người anh em, ta mời Hoa nhị gia làm anh em kết nghĩa. Ngươi nhớ kỹ Hoa nhị gia trả lời sao rồi trở về thưa lại cho ta. Nếu Hoa nhị gia không có nhà thì thưa với Nhị nương cũng được.

Đại An Nhi vâng lời bước ra. Ứng Bá Tước nói:

- Tối hôm đó thì mình định tới chùa miếu nào đây?

Tạ Hy Đại nói:

- Chùa miếu thì ở đây chỉ có một hai cái. Chùa của tăng sĩ thì có chùa Vĩnh Phúc, miếu của các đạo sĩ thì có miếu Ngọc Hoàng. Tùy mình muốn tới đâu thì tới.

Tây Môn Khánh nói:

- Việc kết nghĩa không phải do các vị tăng sĩ đứng ra lo được, vả lại mấy hòa thượng đó tôi không quen biết. Chi bằng tới miếu Ngọc Hoàng, nơi đó rộng rãi yên tĩnh mà Ngô Đạo quan lại là chỗ quen biết với tôi.

Bá Tước bảo:

- Ca ca nói rất đúng, các hòa thượng của chùa Vĩnh Phúc thì chỉ quen biết với Tạ tẩu tẩu mà thôi.

Hy Đại cười:

- Chỉ được cái ăn nói bậy bạ, đây là chuyện đứng đắn, dùa được hay sao?

Ba người đang nói cười vui vẻ thì Đại An Nhi trở về thưa:

- Hoa nhị gia không có nhà, tôi thưa với Nhị nương, Nhị nương vui lắm, bảo rằng: "Nếu Tây Môn Đại gia có lòng như vậy thì không nhận lời sao được, để rồi ta sẽ nói lại để phu quân ta sang bái kiến Đại gia đúng ngày". Sau đó lại mời tôi uống trà.

Tây Môn Khánh bảo hai bạn:

- Hoa nhị ca quả có người vợ lanh lợi mà hiền thục.

Ba người tiếp tục uống trà nói chuyện. Lát sau Bá Tước và Hy Đại đứng dậy nói:

- Thôi, mình tạm biệt, chúng tôi còn đi báo tin cho các anh em khác biết, để họ lo chuẩn bị phần của họ. Còn ca ca thì nên tới nói trước với Ngô Đạo quan một tiếng.

Tây Môn Khánh nói:

- Biết rồi, tôi cũng không dám lưu giữ đâu.

Nói xong tiễn hai người ra cửa. Ứng Bá Tước đi được vài bước bỗng quay lại bảo:

- Hôm đó phải cho mời con hát mới được.

Tây Môn Khánh gật đầu cười:

- Phải có chứ, để anh em mình cùng vui một bữa.

Ứng Bá Tước cùng Tạ Hy Đại nắm tay mà đi.

Tới ngày mồng một tháng Mười, Tây Môn Khánh dậy sớm, đang ngồi trong phòng với Nguyệt nương thì có gia nhân bên nhà họ Hoa sang. Tây Môn Khánh cho vào. Tên gia nhân nhà họ Hoa bước vào, tới trước mặt Tây Môn Khánh quỳ lạy rồi đứng sang một bên mà thưa:

- Tôi là gia nhân bên Hoa gia, xin bái chào Tây Môn Đại nhân. Hôm nọ Đại nhân có cho người sang nói điều kết nghĩa, nhưng hôm đó gia gia tôi có việc vắng nhà, nên không tự mình nghe điều thỉnh giáo được. Gia gia tôi xin y lời là mồng ba sẽ dự buổi họp mặt, nên hôm nay sai tôi mang phần đóng góp sang trước, Đại nhân chi dùng vào việc kết nghĩa, nếu thiếu thì xin cho biết để gia gia tôi bù thêm.

Nói xong đưa một cái hộp màu vàng lên. Tây Môn Khánh đứng dậy mở hộp ra thấy bên trong có một lạng bạc bèn nói:

- Như thế này là nhiều rồi, không cần phải thêm nữa. Đến ngày kia thì mời chủ ngươi dậy sớm tới miếu họp mặt với anh em.

Tên gia nhân vâng lời, vừa định quay ra thì Nguyệt nương gọi lại, rồi sai đại a hoàn Ngọc Tiêu đem bánh trái ra cho, đoạn bảo:

- Đây là ta cho ngươi để về uống trà. Ngươi về thưa với Hoa đại gia và nương nương là Tây Môn Đại nương nói rằng hôm nào rảnh, mời nương nương sang đây chơi.

Tên gia nhân nhận quà, cúi đầu lạy tạ quay ra. Đúng lúc đó thì gia nhân của Ứng Bá Tước là Ứng Bảo Giáp mang phần đóng góp tới. Đại An Nhi dẫn Ứng Bảo Giáp vào chào lạy rồi nói:

- Gia gia tôi đã thu góp đầy đủ các phần của các gia gia, sai tôi đem tới, xin Đại nhân nhận cho.

Nói xong đưa một cái hộp lên. Tây Môn Khánh mở ra thấy trong có tám gói, bèn đưa cho Nguyệt nương mà bảo:

- Nàng giữ lấy để ngày mai tới miếu mà mua các vật cần dùng.

Ứng Bảo Giáp cáo từ. Tây Môn Khánh đứng dậy định vào

thăm Trác Nhị Thư, nhưng chưa kịp tới phòng Trác Nhị Thư thì Ngọc Tiêu đã chạy theo thưa:

- Đại nương mời Đại gia ra nói chuyện:

Tây Môn Khánh gắt:

- Chuyện gì sao vừa rồi không nói ?

Đoạn quay ra phòng ngoài. Nguyệt nương thấy chồng ra thì chỉ vào mấy bao giấy cười bảo:

- Chàng coi phần đóng góp đây này. Chỉ có Ứng nhị gia là đóng được một tiền hai xu, còn mấy người khác thì người năm xu, người ba xu, mà toàn là thứ xấu. Nhà mình quả chưa thấy thứ tiền xấu như thế này bao giờ. Bây giờ mình nhận của họ thì cũng mang tiếng, chi bằng hoàn lại cho họ là hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Trả lại thì cũng bỉ mặt người ta, mình không dùng được thì thôi, có thiếu hụt thì mình ứng ra, cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Nói xong liền quay vào nhà trong thăm Trác Nhị Thư.

Hôm sau là ngày mồng hai, Tây Môn Khánh xuất ra bốn lạng bạc, gọi gia nhân tới sai mua một con lợn, một con dê, năm vò rượu Kim Hoa, gà vịt và vàng hương. Sau đó lại gọi ba gia nhân là Đại An Nhi, Lai Bảo và Lai Hưng đem năm tiền tới miếu Ngọc Hoàng rồi dặn:

- Các ngươi tới thưa với Ngô sư phụ rằng ngày mai ta sẽ phiền Ngô sư phụ tổ chức giùm lễ kết nghĩa đệ huynh, xin sư phụ làm giúp trước một lá số kết nghĩa, ngày mai ta sẽ xin sang sớm. Nhớ nói là xin sư phụ lo liệu tươm tất giùm cho.

Bọn Đại An Nhi vâng lời kéo nhau đi, lát sau trở về thưa:

- Chúng tôi đã đưa tiền và thưa rõ ràng, sư phụ đã hoan hỷ nhận lời.

Tây Môn Khánh gật đầu.

Hôm sau là ngày mồng ba. Tây Môn Khánh dậy sớm tắm rửa sạch sẽ rồi gọi Đại An Nhi vào bảo:

- Ngươi sang mời Hoa nhị gia qua đây ăn sáng rồi cùng ta tới miếu. Sau đó ngươi sang Ứng nhị gia, giục Nhị gia gọi mọi người đến miếu cho sớm.

Đại An Nhi vâng lời đi ngay. Nhưng Hoa Tử Hư vừa được

mời sang thì Ứng Bá Tước đã dẫn mọi người tới, gồm Tạ Hy Đại, Tôn Thiên Hóa, Chúc Thật Niệm, Ngô Điển Ân, Vân Lý Thủ, Thường Trĩ Tiết, Bạch Lãi Quang. Kể cả Tây Môn Khánh và Hoa Tử Hư thì cả thảy là mười người.

Mọi người vái chào nhau. Bá Tước nói:

- Bây giờ đi là được rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì để ăn sáng uống trà xong đã, mời tất cả anh em vào ngồi một chút.

Mọi người vui vẻ kéo vào. Lát sau ăn sáng xong, Tây Môn Khánh mũ áo đẹp đẽ cùng mọi người lên đường tới miếu Ngọc Hoàng.

Từ xa đã thấy cổng miếu sừng sững, bên trong là miếu điện nguy nga, xung quanh tường cao bao bọc. Từ cổng miếu có ba con đường dẫn vào trong, theo con đường giữa mà vào thì tới chính điện, đi vòng sau chính điện, qua một cái cổng nhỏ nữa là tới đạo viện của Ngô Đạo quan. Hai bên cổng nhỏ này cỏ xanh hoa thắm, lại có những cây tùng cây bách xanh tươi. Mặt trước của đạo viên là ba gian đại sảnh, đó là nơi sớm tối Ngô Đạo quan làm công quả. Sảnh đường trần thiết rất tề chỉnh, ở giữa là cửa Hạo Thiên Kim Khuyết của Ngọc Hoàng Thượng Đế, hai bên treo tử phủ tinh quan, lại có treo hình bốn Đại Nguyên soái là Mã, Triệu, Ôn, Hoàng.

Ngô Đạo quan đã ra trước đại sảnh nghiêng mình đón tiếp, mời bọn Tây Môn Khánh vào uống trà. Mọi người vừa uống trà vừa ngắm quang cảnh trong đại sảnh. Bạch Lãi Quang nắm tay Thường Trĩ Tiết, đứng dậy bước tới coi hình Mã Nguyên soái, thấy oai phong lẫm lẫm dị thường, tướng mạo cực kỳ uy nghi, nhưng lại thấy vẽ ba cặp mắt. Bạch Lãi Quang bèn bảo Thường Trĩ Tiết:

- Ca ca này, như vậy là làm sao? Gì mà tới những mấy cặp mắt vậy?

Ứng Bá Tước nghe được, bèn bước tới bảo:

- Đốt quá, Nguyên soái có nhiều cặp mắt là để nhìn các đệ đó, để xem các đệ có điều gì xấu xa không ?

Mọi người nghe vậy đều cười. Thường Trĩ Tiết lại chỉ vào hình Ôn Nguyên soái mà bảo:

- Hình vẽ này cũng kỳ quái khác thường.

Bá Tước cười lớn gọi:

- Ngô tiên sinh à, xin tới đây nói chuyện vui.

Ngô Đạo quan bước tới, Ứng Bá Tước nói:

- Có một vị đạo sĩ lúc chết gặp Diêm Vương, Diêm Vương hỏi: "Ngươi là người như thế nào?", vị đạo sĩ trả lời rằng mình là đạo sĩ, Diêm Vương sai phán quan tra xét lại thì thấy đúng. Phán quan lại tâu rằng đạo sĩ này không mắc tội nghiệt nên Diêm Vương cho đạo sĩ đó được sống lại. Trên đường về dương thế, đạo sĩ gặp một người quen là một nho sĩ. Nho sĩ hỏi: "Làm sao mà sư phụ được sống lại vậy?" Đạo sĩ đáp: "Diêm Vương thấy tôi là đạo sĩ nên cho sống lại". Nho sĩ ghi nhớ lời đó, tới lúc được gọi trình diện Diêm Vương thì nhận bừa mình là đạo sĩ. Trong khi Diêm Vương sai phán quan tra sổ thì thấy hai tay của nho sĩ xanh xám như chàm, bèn hỏi, nho sĩ đáp rằng: "Vì lúc còn sống thường sờ vào áo của Ôn Nguyên soái". Bởi vậy bây giờ mọi người mới thấy áo Ôn Nguyên soái xanh như chàm, như trong bức hình này chẳng hạn.

Ứng Bá Tước dứt lời, mọi người cười phá lên, rồi tiếp tục đi xem hình Hoàng Nguyên soái, thấy cũng oai phong lẫm liệt, cạnh đó là hình Triệu Nguyên soái, mặt đen sì, bên cạnh có vẽ một con hổ thật lớn. Bạch Lãi Quang chỉ vào bức tranh mà bảo:

- Mọi người coi con hổ này, chẳng lẽ nó ăn cỏ sao, đi theo người mà không ăn thịt người.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Đệ không biết rằng hổ là người bạn luôn đi theo Nguyên soái hay sao?

Tạ Hy Đại lè lưỡi bảo:

- Bạn như vậy thì tôi xin chịu, lúc đói thì bạn ăn cả mình.

Ứng Bá Tước cười, nói với Tây Môn Khánh:

- Tứ Thuần sợ loại bạn đi theo mình rồi ăn thịt mình. Như

vậy thì có khác gì bảo chúng tôi đây theo ca ca để ăn thịt ca ca. Ca ca không sợ hay sao ?

Mọi người cười ầm lên. Ngô Đạo quan bước tới nói:

- Quý quan nhân nói tới chuyện hổ, tôi cũng xin thưa là hiện nay huyện Thanh Hà đây đang bị hổ đe doạ, đã có mấy người bị hổ vồ rồi, đến cả những người đi săn cũng bị hổ sát hại, khoảng mười người gì đó.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Hổ ở đâu tới đây ?

Ngô Đạo quan nói:

- Nếu vậy thì Quý quan nhân không biết gì sao ? Cách đây ít ngày tôi có sai tiểu gia nhân sang Thương Châu để lấy tiền và gạo, lúc về nói rằng trong huyện Thanh Hà của mình đây, ở con đường đi Thương Châu, trên sườn núi Cảnh Dương, có một con hổ trán trắng thường hay xuất hiện ăn thịt người qua lại. Dân buôn bán buộc phải đi qua nơi đó thì họp nhau thành toán đông mà đi. Hiện trên huyện đang treo giải thưởng năm mươi lạng bạc cho ai trừ được con hổ đó. Thật thương cho đám thợ săn, bị hại không biết bao nhiêu mà kể rồi.

Bạch Lãi Quang hăm hở nói:

- Nếu vậy thì hôm nay mình làm lễ kết nghĩa xong, ngày mai tới đó bắt hổ, vừa trừ được họa cho dân lại vừa có tiền nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sinh mạng của Bạch đệ không đáng tiền đâu.

Bạch Lãi Quang cười bảo:

- Đã có tiền rồi thì còn cần đến tính mạng làm gì.

Mọi người cùng cười. Ứng Bá Tước nói:

- Để tôi lại xin kể chuyện vui cho mọi người nghe. Có một người bị hổ vồ, người con trai bèn vác dao xông tới định giết hổ cứu cha. Người cha đang bị hổ ngoạm chặt, thấy vậy bảo con rằng: "Con ơi, có giết hổ thì cẩn thận kẻo hư bộ da hổ đó".

Mọi người nghe xong cười ha hả. Trong khi đó Ngô Đạo quan đã sửa soạn xong, bước tới nói:

- Xin các Quan nhân tới thắp hương và đốt vàng.

Lại lấy lá số ra nói:

- Đây là lá sớ đã viết rồi, chỉ còn chừa chỗ để viết tên tuổi và thứ bậc, xin các vị cho biết thứ vị và tôn húy để tôi viết vào.

Mọi người cùng nói:

- Tự nhiên là Tây Môn Đại quan nhân đây là huynh trưởng của chúng tôi rồi.

Tây Môn Khánh tiếp lời:

- Đâu được, phải tính theo tuổi tác chứ. Ứng nhị ca lớn tuổi hơn tôi, xin để Ứng nhị ca làm huynh trưởng.

Ứng Bá Tước vội cướp lời:

- Nói như vậy là hại tôi rồi. Thời bây giờ chỉ nên tính ngôi thứ theo tài ba địa vị chứ đâu tính theo tuổi tác. Tính tuổi thì có lẽ tôi lớn tuổi hơn cả, nhưng nếu để tôi làm đại ca thì có hai điều không ổn. Thứ nhất, Đại quan nhân đây là người có uy có đức, anh em ai nấy đều phục. Thứ nhì, tôi thường được mọi người gọi là Ứng nhị ca, nay làm đại ca thì việc xưng hô sẽ rất bất tiện. Giả dụ có hai người tới, một người gọi tôi là Ứng đại ca, còn người kia lại gọi là Ứng nhị ca, như vậy rồi làm sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Ứng nhị ca thật vui vẻ, lúc nào cũng khôi hài được.

Tạ Hy Đại nói:

- Tây Môn ca ca không nên từ chối nữa.

Mọi người cũng nhao nhao bắt Tây Môn Khánh phải nhận làm đại ca. Tây Môn Khánh hai ba lần từ chối không được đành nhận làm đại ca. Người thứ nhì là Ứng Bá Tước, thứ ba là Tạ Hy Đại, thứ tư là Hoa Tử Hư. Sở dĩ Hoa Tử Hư được tôn làm tứ ca, vì là người có tiền. Ngoài ra, mấy người còn lại tự phân ngôi thứ với nhau.

Ngô Đạo quan theo đó mà viết tên tuổi mọi người vào sớ, rồi thắp hương, mời mọi người theo vị thứ quỳ trước bàn thờ. Sau đó Ngô Đạo quan cất giọng đọc sớ kết nghĩa, nội dung toàn những chuyện tốt đẹp như là yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Sớ đọc xong, mọi người theo thứ tự tiến lên thắp hương lễ thần, sau đó vái nhau mỗi người tám vái trước bàn thờ, cuối cùng làm lễ tạ thần và đốt vàng. Xong xuôi, Ngô Đạo quan cho bày ra hai

chiếu rượu thịt thịnh soạn. Tây Môn Khánh chủ tọa, mọi người theo vị thứ mà ngồi. Ngô Đạo quan ngồi bên tiếp rượu. Rượu được vài tuần, mọi người bắt đầu cười nói ầm ỹ, mời mọc ồn ào, không còn giữ gìn gì nữa. Giữa lúc vô cùng náo nhiệt đó thì Đại An Nhi chạy tới kề tai Tây Môn Khánh thưa:

- Đại nương sai tôi thưa với gia gia rằng Tam nương ở nhà lâm bệnh, xin gia gia về cho sớm.

Tây Môn Khánh lập tức đứng dậy nói với mọi người:

- Không phải là tôi muốn làm mất vui bữa tiệc kết nghĩa hôm nay, nhưng người vợ ba của tôi đang lâm trọng bệnh ở nhà, vậy cho tôi được cáo từ trước, hôm khác sẽ xin chuộc lỗi.

Hoa Tử Hư nói:

- Tôi về cùng đường với đại ca, tôi xin tháp tùng đại ca.

Ứng Bá Tước nói:

- Hai vị tài chủ đi hết rồi chúng tôi ở đây làm sao ? Hoa tứ đệ phải ngồi lại mới được.

Tây Môn Khánh nói:

- Gia đình Hoa tứ đệ đây cũng neo người, để Hoa tứ đệ về cùng với tôi cho có bạn, vả lại cũng để bên Hoa gia được yên lòng.

Đại An Nhi tiếp lời:

- Lúc tôi tới đây thì cũng thấy Hoa Nhị nương sai người đem ngựa tới rước Hoa nhị gia đó.

Vừa dứt lời thì thấy một gia nhân bước vào thưa với Hoa Tử Hư:

- Ngựa đã có sẵn, nương nương mời gia gia về.

Tây Môn Khánh cùng Hoa Tử Hư bước ra cảm tạ Ngô Đạo quan, rồi nói với bọn Ứng Bá Tước rằng:

- Thôi để chúng tôi về, anh em ở đây xin cứ tự nhiên.

Nói xong lên ngựa mà về. Gần tới nhà, Tây Môn Khánh từ biệt Hoa Tử Hư rồi vào thẳng nhà. Gặp Ngô Nguyệt nương, Tây Môn Khánh hỏi ngay:

- Trác nhị thư làm sao ?

Nguyệt nương đáp:

- Trong nhà có người bệnh, chàng nên có mặt ở nhà luôn. Tôi sợ chàng quá vui với họ nên sai Đại An Nhi tới mời về cho

sớm. Trác Nhị Thư hồi này bệnh tình một ngày thêm nặng, chàng cũng nên lưu tâm săn sóc.

Tây Môn Khánh vội vào trong thăm Trác Nhị Thư rồi cả ngày hôm đó ở nhà.

Thời gian qua mau, thấm thoắt đã tới trung tuần tháng Mười. Một hôm, Tây Môn Khánh ngồi tại phòng khách, đang gọi gia nhân đi mời lang y tới coi mạch cho Trác Nhị Thư thì Ứng Bá Tước tươi cười bước vào. Đôi bên vái chào rồi an vị. Ứng Bá Tước nói:

- Chẳng hay bệnh tình tẩu tẩu ra sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cứ mỗi ngày một nặng thêm, chẳng biết làm sao cho khỏi.

Đoạn hỏi:

- Hôm đó mọi người vui vẻ không ? Tới chừng nào mới về ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Vì Ngô Đạo quan hết sức lưu giữ nên mãi tới quá canh hai mới giải tán. Tôi say gần chết, đại ca về nhà sớm mà lại hay.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hôm nay nhị đệ đã ăn cơm chưa ?

Ứng Bá Tước không tiện đáp là chưa ăn, nên chỉ nói:

- Thì đại ca thử đoán xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc ăn rồi.

Ứng Bá Tước che miệng cười:

- Như vậy là đoán sai rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quỷ, chưa ăn thì nói là chưa ăn, còn nói lôi thôi làm gì.

Đoạn gọi gia nhân dọn cơm rượu ra. Ứng Bá Tước cười bảo:

- Đáng lẽ là tôi ăn cơm rồi, nhưng vì có một chuyện hay lắm, phải vội tới nói đại ca nên chưa kịp ăn đó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì mà hay với không hay ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Thì cũng là chuyện hôm trước Ngô Đạo quan nói về con

nghiệt súc ở núi Cảnh Dương đó. Hôm qua con nghiệt súc bị một người dùng võ thuật hạ rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị đệ lại nói chuyện bá láp rồi, tôi không tin như vậy.

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca không tin thì để tôi xin nói rõ cho đại ca nghe. Người dũng sĩ tay không giết hổ đó họ Võ, tên Tòng, là con thứ nhì trong gia đình. Ngày trước tị nạn tại trang trại của Tử Đại quan nhân. Sau đó thì bị bệnh, bệnh khỏi thì ra đi nói là tìm anh ruột của mình. Lúc người dũng sĩ họ Võ đi ngang Cảnh Dương thì thình lình gặp hổ, bèn dùng quyền cước đánh chết mãnh hổ.

Ứng Bá Tước vừa nói vừa vung tay vung chân, cứ như là chính mình đã hạ mãnh hổ vậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ăn cơm xong, mình thử tới coi.

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca à, hay mình đi ngay đi, rồi có đói thì ghé cao lâu tửu điếm nào ăn uống sơ sài cũng được.

Chưa nói xong thì đã thấy Lai Hưng bưng cơm ra. Tây Môn Khánh bảo Lai Hưng:

- Vào thưa với nương nương là khỏi cần lo cơm nước gì, rồi ngươi đem quần áo ra đây cho ta.

Thay quần áo xong. Tây Môn Khánh nắm tay Ứng Bá Tước mà đi. Giữa đường gặp Tạ Hy Đại. Tạ Hy Đại cười hỏi:

- Hai ca ca đi coi vụ đánh hổ phải không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phải.

Tạ Hy Đại nói:

- Đường bây giờ đang tắc, đi không được đâu.

Do đó mấy người bèn vào một quán rượu bên đường gọi rượu uống. Lát sau bỗng nghe ngoài đường ồn ào tiếng nhạc ngựa và tiếng trống, mọi người ùa ra coi, thì ra đó là đám rước người có công đánh hổ. Đi trước là lính huyện, rồi tới một tráng sĩ cưỡi ngựa bạch. Tây Môn Khánh biết đó là người đánh hổ, bèn đưa tay chỉ mà bảo:

- Các dệ coi, người như thế kia thì dâu phải là có sức bạt sơn cử đỉnh để hạ nổi mãnh hổ.

Mấy anh em vừa uống rượu vừa bàn tán.

Nay nói về người tráng sĩ đả hổ, đó là một thanh niên tướng mạo hùng dũng lẫm liệt, thân dài bảy thước, mặt mũi khôi ngô, khoảng hai mươi lăm tuổi, vai hùm lưng gấu, hai mắt như sao. Đó là Võ nhị lang ở huyện Dương Cốc. Trên đường đi tìm anh, Võ nhị lang đã ra tay trừ họa cho dân huyện Thanh Hà. Tri huyện Thanh Hà nghe tin liền cho lính tới đón rước về huyện đường. Tới nơi, Võ Tòng liệng xác hổ xuống sân rồi tiến vào huyện đường, Tri huyện bước ra nghênh tiếp, thấy Võ Tòng tuy khôi ngô tuấn tú nhưng bề ngoài không phải là người có sức mạnh đả hổ. Sau khi được mời ngồi, Võ Tòng kể lại đầu đuôi câu chuyện mình tay không đánh hổ, quan lại nghe xong thảy đều kinh ngạc, kính phục lắm. Tri huyện thân rót ba chung rượu mời Võ Tòng rồi sai xuất kho, lấy năm mươi lạng bạc ra thưởng. Võ Tòng thưa:

- Tôi tài hèn sức mọn, nhờ phúc đức của Tướng công mà may mắn trừ được nghiệt súc này, thật không dám nhận công, nên cũng không dám nhận thưởng. Các thợ săn trong huyện đã vất vả nhiều vì nghiệt súc này, xin tướng công lấy tiền đó thưởng cho họ, như vậy lại biểu lộ được cái đức của tướng công.

Tri huyện nói:

- Nếu vậy thì xin tùy tráng sĩ chia tiền thưởng cho họ.

Đám thợ săn nghe nói Võ Tòng đánh chết mãnh hổ nên kéo tới đầy sân huyện để chiêm ngưỡng. Võ Tòng bèn chia số bạc năm mươi lạng cho đám thợ săn ngay trước mặt Huyện quan. Huyện quan thấy Võ Tòng nhân đức trung hậu như vậy thì yêu mến lắm, có ý tiến cử, bèn bảo:

- Tráng sĩ là người huyện Dương Cốc thì cũng là chỗ lân lý của bản huyện, cho nên ta muốn mời tráng sĩ giữ giùm một chức Đô đầu trong huyện này để giúp ta trừ đạo tặc, chẳng hay ý tráng sĩ ra sao ?

Võ Tòng quỳ xuống tạ ơn mà nói:

- Nếu được tướng công thương đến thì muôn đời kẻ hèn này không quên ơn.

Trì huyện mừng lắm, bèn làm văn thư ngay, cử Võ Tòng làm Đô đầu. Các Lý trưởng và những nhà tai mắt trong vùng kéo tới bái kiến Võ Tòng. Võ Tòng cho thết tiệc suốt mấy ngày, tuy có ý định trở về huyện Dương Cốc để tiếp tục tìm anh, nhưng vì đã trở thành một Tuần phủ Đô đầu của huyện Thanh Hà nên đành ở lại. Từ đó xa gần đều nghe danh Võ Tòng.

Trở lại quán rượu bên đường, Tây Môn Khánh uống hơi nhiều nên có vẻ say, Ứng Bá Tước thấy vậy bèn bảo:

- Đại ca à, chúng mình về thôi.

Tây Môn Khánh không đáp, chỉ gục xuống bàn mà ngủ. Trong cơn mộng chập chờn. Tây Môn Khánh dường như thấy mình tới một ngôi biệt thự, bên ngoài có đề hàng chữ "Nhất phiên phong tín nhị phiên hoa", bên trong là một vườn toàn kỳ hoa dị thảo, lại có một cái hồ trong đó hoa sen đua hương phô sắc, đặc biệt là có mấy đóa sen màu hoàng kim. Tây Môn Khánh ngạc nhiên lắm, không ngờ trên đời lại có loại hoa sen màu hoàng kim như thế, bèn tự tiện vào hái một bông đem về nhà định kỷ niệm, nhưng đang lúc thò tay hái thì thấy người tráng sĩ đã hổ bước tới gọi, đồng thời vỗ mạnh vào vai. Tây Môn Khánh lạnh toát cả người, bàng hoàng tỉnh mộng. Tây Môn Khánh mở mắt nhìn xung quanh thì biết mình đang ở quán rượu, và hai người bạn vẫn còn đang tiếp tục uống, bèn đem chuyện trong mộng kể lại cho hai bạn nghe, Ứng Bá Tước nói:

- Mộng này thật lạ, có lẽ phải nhờ mấy vị tăng trong chùa Vĩnh Phúc giải cho mới được.

Tạ Hy Đại nói:

- Trời cũng đã muộn rồi, mà tẩu tẩu ở nhà lại đang bệnh, mình nên về đi đã.

Tây Môn Khánh đứng dậy trả tiền rồi chia tay với hai bạn mà về.

Về tới nhà, nghĩ lại giấc mộng, Tây Môn Khánh tuy cho là điềm tốt nhưng không giải được, trong lòng cứ nghĩ ngợi buồn phiền. Chợt nhớ tới lời Ứng Bá Tước, định tới chùa Vĩnh Phúc

nhờ mấy vị hòa thượng giải mộng thì Trác Nhị Thư lại lâm cơn mê sảng. Nguyệt nương sai a hoàn Ngọc Tiêu ra mời Tây Môn Khánh vào phòng Trác Nhị Thư. Tây Môn Khánh vội bước vào. Nguyệt nương nói:

- Hôm nay Tam nương lại mê man.

Tây Môn Khánh bước tới nhìn, biết là bệnh tình trầm trọng hơn nhiều, bèn lấy một tấm danh thiếp, sai Đại An Nhi tới mời Thái y đến chữa trị. Sau đó mũ áo đoàng hoàng cưỡi lừa tới chùa Vĩnh Phúc...

Lại nói về Võ Tòng, một hôm đang tản bộ trên đường thì nghe đằng sau có một người gọi tên mình mà bảo:

- Hiền đệ à, hiền đệ đã được cử làm Đô đầu ở huyện này nên không còn nghĩ đến ta nữa chăng ?

Võ Tòng kinh ngạc quay lại, thì không ai xa lạ, chính là Võ Đại, người anh ruột mà bấy lâu nay chàng vẫn ra công tìm kiếm.

Nguyên là Võ Đại từ khi anh em thất lạc, vì gặp buổi gạo châu củi quế nên mới tới đường Tử Thạch trong huyện Thanh Hà, dựng nhà mà ở, kiếm kế sinh nhai, nhưng Võ Đại tướng mạo xấu xí, sức lực yếu đuối nên thường bị người khinh thường, kiếm ăn cũng chật vật lắm. bên mình chỉ có đứa con gái mười hai tuổi là Nghênh Nhi. Cha con sống heo hút như vậy được chừng nửa năm thì tiền bạc hết nhẵn, phải tới nương náu tại nhà họ Trương ở phường Đại Nhai. Người trong nhà họ Trương thấy Võ Đại thật thà nên cũng thương tình giúp đỡ, nhờ đó Võ Đại có vốn, làm nghề bán bánh để sống qua ngày. Nhà họ Trương thấy vậy càng quý mến, giúp đỡ tận tình. Võ Đại tương đối đã dễ chịu.

Chủ gia đình họ Trương là Trương Đại Hộ, gia tài ức vạn, có cả trăm căn nhà trong huyện, năm đó đã ngoại lục tuần mà dưới gối không một mụn con. Mẹ là Từ thị, lo việc nhà rất nghiêm khắc nên trong nhà không có nữ gia nhân trẻ tuổi. Đại Hộ thường dấm ngực than rằng:

- Tôi ngần này tuổi rồi, một mụn con không có, trai không có mà gái cũng không, gia tài ức vạn cũng chẳng làm gì.

Người mẹ bảo:

- Nếu vậy thì để mua mấy a hoàn, tập cho chúng hát xướng đàn ca ngày đêm hầu hạ cho bớt phiền muộn.

Đại Hộ mừng lắm, tạ ơn mẹ. Mấy hôm sau, người mẹ nhờ mai mối mua cho Đại Hộ hai a hoàn trẻ đẹp, một người tên là Phan Kim Liên, người kia tên là Bạch Ngọc Liên. Ngọc Liên khéo léo nhiều tài. Kim Liên là con gái của Phan Tài ở ngoài cửa Nam, từ nhỏ đã có nhan sắc hơn người, lại có đôi bàn chân nhỏ bé rất xinh. Sau khi cha chết, người mẹ nghèo khổ quá, nên từ năm chín tuổi Kim Liên đã bị mẹ bán vào phủ Vương Chiêu Tuyên. Tại đây Kim Liên được học đàn hát, lại được học cả chữ nghĩa. Kim Liên chỉ mới mười ba, đã tỏ ra quyền biến lanh lợi, giỏi âm nhạc, khéo trang điểm, rành việc nữ công may vá, viết chữ, đọc được sách, cử chỉ yểu điệu, biết quyến rũ người khác. Đến năm nàng mười lăm tuổi thì Vương Chiêu Tuyên qua đời, người mẹ mới xin cho nàng ra để bán cho nhà họ Trương với giá ba mươi lạng bạc. Trương Đại Hộ cho cả Kim Liên lẫn Ngọc Liên học âm nhạc, Kim Liên đã biết sẵn nên học rất mau. Kim Liên học đàn tỳ bà, còn Ngọc Liên học đàn tranh. Từ thị rất quí hai người, cho hai người ở chung một phòng, lại thường cấp tiền bạc xiêm y và các đồ trang sức. Nhưng về sau Ngọc Liên từ trần, chỉ còn lại Kim Liên, lúc đó khoảng mười tám tuổi, nhan sắc lồ lộ muôn phần kiều diễm, được Trương Đại Hộ nạp làm thiếp. Nhưng chưa được nửa năm sau thì Đại Hộ lâm trọng bệnh. Kim Liên bị Từ thị hành hạ đánh đập. Đại Hộ biết chuyện, thương lắm, định tìm người đàng hoàng, đem Kim Liên gả cho. Người trong nhà đều nói là Võ Đại thực thà trung hậu, nên gả Kim Liên cho Võ Đại. Trương Đại Hộ cho là phải, bèn gọi Võ Đại tới, gả Kim Liên cho mà không đòi hỏi một xu, lại còn thêm cho tiền bạc nữa, tính ra cũng ba trăm lạng. Sau đó thỉnh thoảng lại ngầm giúp tiền bạc cho Võ Đại nữa. Ít lâu sau, Đại Hộ trở bệnh mà chết. Từ thị bèn trục xuất Võ Đại và Kim Liên. Võ Đại tìm tới thuê hai căn nhà của Tây Vương Hoàng Thân ở đường Tử Thạch, sống với nghề làm bánh. Phần Kim Liên thì từ khi về làm vợ Võ Đại mặt mày xấu xí, tính tình quê mùa chất phát thì ghét lắm, thường tìm chuyện cãi cọ, rồi oán

trách Trương Đại Hộ cho rằng trong đời hết đàn ông con trai rồi hay sao mà lại đem mình gả cho một người như Võ Đại. Cho hay đàn bà con gái trời cho chút nhan sắc, lại có tính tình lanh lợi, thì dâu có chịu sống yên với người chồng tầm thường. Từ xưa tới nay, giai nhân tài tử được sống bên nhau là điều hiếm có. Phần Võ Đại thì cứ chăm chỉ làm ăn, ngày ngày đi bán bánh, đến tối mới về nhà. Kim Liên ở nhà một mình thì suốt ngày chỉ nhìn nhan sắc mình trong gương mà than vắn thở dài thương tiếc cho mình. Âu cũng là thói thường của đàn bà con gái, chẳng nên trách làm gì.

Một hôm, nhân có người gánh hàng xén đi ngang, Kim Liên vén rèm ra gọi mua kim chỉ, mua xong, lại buông rèm xuống mà quay vào nhà. Nào ngờ Tây Môn Khánh đi ngang trông thấy, nhận ngay ra nhan sắc tuyệt trần, liền để ý, nhưng muốn bước tới hỏi thử thì không tiện vì có Ứng Bá Tước cùng đi, không khéo léo thì không thành sự. Đang lúc trù trừ chưa biết tính sao thì một người đàn bà từ nhà kế bên bước ra, đó là Vương ma ma. Vương ma ma gọi:

- Ứng nhị thúc! Đi đâu vậy ?

Ứng Bá Tước biết rõ tâm sự của Tây Môn Khánh, nhưng chưa biết tìm cách nào để giúp, chợt nghe gọi, quay lại nhận ra Vương ma ma thì vui mừng hỏi ngay:

- Nhà bên cạnh đây là của ai vậy ? Tên tuổi nghề nghiệp thế nào?

Vương ma ma đáp:

- Nhà bên trái nhà tôi là của người họ Trương, có con trai làm việc trong huyện, gia đình chừng bảy tám người, gia pháp nghiêm ngặt lắm. Nhị ca có quen biết họ Trương chăng ?

Ứng Bá Tước bực mình nói:

- Còn nhà bên này thì sao ?

Vương ma ma đáp:

- Nhà bên này là của một người buôn bán, nhị gia hỏi làm gì?

Ứng Bá Tước nói bừa:

- Nhà đó hình như của Vương Hoàng Thân, tôi có người bạn

cũng muốn thuê nhà của Vương Hoàng Thân, nên muốn hỏi giá cả như thế nào.

Vương ma ma nói:

- Thì nhà đó là của Vương Hoàng Thân rồi, cả huyện Thanh Hà này ai lại không biết. Nếu muốn hỏi giá cả thuê nhà thì để tôi hỏi cho rồi hôm nào tôi tới cho biết.

Ứng Bá Tước hỏi tiếp :

- Nhà đó buôn bán, nhưng mà buôn bán gì vậy ? Sao suốt ngày cứ buông rèm kín mít như thế ? Lại chẳng thấy bóng người nào cả.

Vương ma ma nói:

- Chuyện người ta thì mặc người ta, để tâm làm gì ?

Nói xong quay vào nhà. Ứng Bá Tước thấy Vương ma ma không chịu nói về người thiếu nữ vừa rồi thì trong lòng nghi hoặc lắm, bèn cùng Tây Môn Khánh tiếp tục đi. Cũng lúc đó Võ Đại đi bán bánh trở về, từ xa thấy Ứng Bá Tước đứng nói chuyện với Vương ma ma. Lúc Võ Đại tới gần thì Ứng Bá Tước cũng vừa bỏ đi. Võ Đại lấy làm lạ lắm. Ứng Bá Tước và Vương ma ma thì không thấy Võ Đại.

Vào tới nhà, Võ Đại càng sinh nghi, bèn bàn tính với vợ là dọn nhà đi nơi khác. Kim Liên nói:

- Ở đây thuê mướn chật hẹp cũng bất tiện, chi bằng gom góp tiền bạc mua một căn nhà đàng hoàng mà ở cho người ngoài khỏi khinh khi.

Võ Đại nói:

- Làm gì có tiền bây giờ ?

Kim Liên hỏi:

- Chàng là thân đàn ông mà không kiếm ra tiền. Thôi, mấy thứ trang sức của tôi đó, đem cầm đi mà lấy tiền, sau này có tiền thì sẽ chuộc lại.

Võ Đại nghe lời vợ, gom góp cầm cố được ít tiền, thuê một căn nhà lầu bốn phòng, ở gần huyện, rất đẹp đẽ yên tĩnh. Sau khi dọn tới nhà mới, Võ Đại lại vẫn tiếp tục bán bánh. Ít lâu sau thì Vương ma ma cũng dọn tới ở nhà kế bên, lại trở thành hàng xóm của Võ Đại như trước.

Tình cờ hôm nay Võ Đại gặp lại em ruột mình. Anh em gặp nhau mừng rỡ khôn xiết. Võ Đại mời em về nhà, lên lầu nói chuyện, lại gọi vợ ra gặp mặt, đoạn nói với vợ:

- Người dũng sĩ tay không đả hổ tại núi Cảnh Dương ngày trước, chính là em của chúng ta đây. Hiện nhị đệ đang sung chức Đô đầu.

Kim Liên chắp tay nói với Võ Tòng:

- Xin chào thúc thúc, chúc thúc thúc vạn phúc.

Võ Tòng cũng vội thi lễ, cúi gập người mà vái. Kim Liên bước tới đỡ Võ Tòng dậy mà bảo:

- Xin thúc thúc tự nhiên để tôi khỏi mang tội.

Võ Tòng vội quỳ ngay xuống nói:

- Xin tẩu tẩu nhận lễ ra mắt của tôi.

Hai người cứ dùng dằng rồi cả hai đều quỳ xuống lạy nhau. Sau đó, Nghênh Nhi đem trà ra. Anh em Võ Đại, Võ Tòng uống trà trò chuyện. Võ Tòng thấy nhan sắc chị dâu mình thì không được yên lòng. Lát sau, Võ Đại ra phố mua đồ ăn để làm tiệc đãi em. Võ Tòng ở lại trên lầu, bỗng nghe tiếng Nghênh Nhi khóc dưới nhà, vội xuống hỏi:

- Sao cháu khóc vậy ?

Nghênh Nhi không đáp, chỉ nhìn Kim Liên. Kim Liên nói:

- Thúc thúc không biết, con súc sinh này hư lắm, lại được ca ca của thúc thúc nuông chiều nên không biết sợ ai, tôi nói nó cũng chẳng thèm nghe.

Võ Tòng bảo:

- Tẩu tẩu cũng chẳng nên trách mắng cháu. Cháu nó còn nhỏ, mà ca ca tôi không có con trai, chỉ có mụn con gái đó là niềm an ủi mà thôi.

Kim Liên nói:

- Thúc thúc không biết đấy thôi, có phải là tôi đánh nó đâu, chẳng là hồi nãy tôi sai nó sang bên Vương ma ma cạnh đây mượn cái bình rượu về để mua rượu mời thúc thúc, vậy mà nó lơ đễnh thế nào, làm vỡ ngay cái bình rượu của người ta. Cũng may là tôi với Vương ma ma là chỗ thân tình chứ không thì phải đền cho người ta rồi.

Võ Tòng nói:

- Nếu vậy thì thôi, có gì phải nói nữa.

Đoạn bước ra cửa đứng chờ anh, rồi nhân đó định dạo bước xem phố xá loanh quanh, nhưng Kim Liên đã bước theo nói:

- Xin nhị thúc đừng đi đâu, nhà tôi đi mua đồ ăn cũng sắp về rồi đó.

Võ Tòng quay lại nói:

- Tôi cũng chỉ định đi loanh quanh đây mà thôi.

Cũng lúc đó, Vương ma ma từ bên cạnh chạy ra hỏi Kim Liên:

- Vị này là ai vậy, có phải là thân thích của đại gia bên nhà chăng ?

Kim Liên đáp:

- Ma ma à, đây là em ruột của đại gia tôi, mới sung chức Đô đầu đó.

Vương ma ma nói:

- Thảo nào tướng mạo dường đường, oai phong lẫm liệt, nhưng sao anh em ruột mà khác nhau một trời một vực như vậy ?

Võ Tòng quay lại nhìn thẳng vào Vương ma ma. Vương ma ma cúi đầu mà quay vào nhà. Võ Tòng thấy Vương ma ma có vẻ gian xảo, bèn hỏi Kim Liên:

- Người đàn bà vừa rồi có phải là Vương ma ma ở kế bên chăng ?

Kim Liên đáp:

- Phải đó .

Đang nói chuyện thì Võ Đại mua rượu thịt về tới, đưa cho vợ, bảo làm tiệc mau mau. Kim Liên nói:

- Một mình tôi làm sợ không kịp, có lẽ nên cho Nghênh Nhi sang mời Vương ma ma qua đây làm giúp, rồi mời Vương ma ma dùng tiệc luôn cho vui.

Võ Đại nói:

- Vậy cũng được.

Rồi tự mình chạy sang nhờ Vương ma ma.

Tiệc làm xong, cho dọn tại cái bàn lớn trên lầu rồi mời Võ

Tòng ăn. Bữa tiệc rất thịch soạn. Vương ma ma thấy cái bình rượu mình cho mượn bị vỡ một miếng nhỏ bèn hỏi Kim Liên:

- Cái bình rượu sao lại thế này ?

Kim Liên nói:

- Cũng tại cái con súc sinh nhà này đó, thôi để cha nó kiếm cái khác đền cho ma ma.

Nói xong hâm rượu, tự tay mang lên lầu. Võ Đại mời em ngồi đối diện với mình. Võ Tòng hỏi:

- Cháu Nghênh Nhi đâu ?

Võ Đại nghe hỏi, đang định gọi con thì Kim Liên đứng bên nói:

- Chắc nó lại ra đường chơi rồi chú không đâu.

Nói xong ngồi xuống cạnh chồng, rót rượu ra mời Võ Tòng. Võ Đại bảo:

- Hôm nay nhị đệ chắc rảnh rang, xin cứ uống rượu thật tình.

Võ Tòng đáp:

- Chỉ sợ trong huyện có chuyện gì cần mà thôi.

Anh em vừa ăn uống vừa chuyện trò. Võ Tòng ăn uống no say rồi nói:

- Thôi, tôi cũng đủ rồi, xin để hôm khác tới thăm ca ca và tẩu tẩu.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Vợ chồng Võ Đại đưa tiễn Võ Tòng ra tới đường. Võ Đại bảo:

- Nhị đệ cũng nên năng tới đây với tôi, anh em mình trò chuyện, chẳng gì cũng là ruột thịt. Vả lại nhị đệ bây giờ đường đường là một vị Đô đầu trong huyện này, hàng xóm láng giềng biết tôi là anh ruột của nhị đệ thì cũng phải nể vì.

Võ Tòng vâng lời rồi cáo từ mà về...

HỒI 2

CAO TĂNG ĐOÁN MỘNG, NGHĨA ĐỆ TẶNG LỜI

Lại nói về Tây Môn Khánh tới chùa Vĩnh Phúc tìm gặp vị cao tăng họ Thích để nhờ đoán giấc mộng lạ nơi quán rượu. Tới cổng, vị tăng trụ trì nhận ra Tây Môn Khánh tại gần cổng. Tây Môn Khánh ngẩng đầu nhìn, trên cổng có tấm biển viết bốn chữ lớn "Đại hùng bảo điện", đó là thủ bút của tể tướng đương triều là Thái Kinh. Bên trong cổng là một bức tượng Phật Di Lặc vĩ đại. Từ cổng vào, theo một cái hành lang thì tới phòng khách, nơi đây vị tăng trụ trì và Tây Môn Khánh phân ngôi chủ khách mà ngồi. Vị tăng hỏi:

- Lâu lắm Đại quan nhân không giáng lâm nơi này, nay tới đây quả là quý hóa lắm. Chắc là Đại quan nhân vẫn được khang an vạn phúc.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin cám ơn đã có lời hỏi thăm, nhưng hôm nay tôi tới đây vì nghe nói chùa nhà có một vị cao tăng họ Thích giỏi đoán mộng. Phải vậy chăng ?

Vị tăng đáp:

- Thưa phải, nhưng vị hòa thượng đó chẳng chịu chăm chỉ tụng kinh niệm Phật gì cả mà suốt ngày chỉ ngủ li bì, giờ này chưa chắc đã dậy. Xin để bần tăng vào coi thử.

Tây Môn Khánh nói:

- Vâng, sư phụ vào coi giùm.

Vị tăng quay vào, tìm hòa thượng họ Thích, nói rõ việc Tây

Môn Khánh tới hỏi để nhờ giải mộng. Hòa thượng họ Thích lơ đãng hồi lâu, rồi chẳng nói chẳng rằng, nằm xuống giường định ngủ. Vị tăng trụ trì phải dựng dậy, lôi ra ngoài diện kiến Tây Môn Khánh, nhưng hòa thượng họ Thích vùng vằng bảo:

- Cái gì mà đại quan với chẳng đại quan. Tôi đang muốn ngủ, ông Tây Môn Đông Môn gì đó muốn tôi giải mộng thì phải vào đây chứ tôi không đi đâu cả.

Vị tăng trụ trì chẳng biết tính sao trước thái độ diên khùng của Thích hòa thượng, đành ra ngoài nói:

- Thích hòa thượng hiện đang ngủ, nếu quả Đại quan nhân muốn được giải mộng thì xin cảm phiền quá bộ vào ngọa phòng, như vậy có thể ngồi lâu để nghe đoán cho đầy đủ rõ ràng.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Vậy cũng được.

Nói rồi đứng dậy theo vị tăng vào ngọa phòng, nơi đây không khí thanh u, cực kỳ yên tĩnh. Thích hòa thượng đã ngủ khoèo, tiếng ngáy vang lên đều đều, vị tăng trụ trì lại phải tới gọi dậy, Thích hòa thượng từ từ mở mắt nhìn rồi nói:

- Thì ra là Tây Môn Khánh, có mộng gì kỳ lạ thì nói đi.

Tây Môn Khánh đang muốn được giải mộng nên tuy nghe Thích hòa thượng gọi tên mình ra mà vẫn không để ý, chỉ đáp:

- Hôm qua tôi uống rượu quá say tại một tửu quán, rồi ngủ thiếp đi mà mộng thấy tới một ngôi biệt thự, cổng có đề bảy chữ.

Thích hòa thượng ngắt lời:

- Bảy chữ gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bảy chữ đó là "nhất phiên phong tín nhị phiên hoa", viết theo lối đại tự. Vào trong thấy một khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Lại có một cái hồ toàn sen đang nở, mà có những bông sen không phải màu trắng, không phải màu đỏ ...

Thích hòa thượng lại ngắt lời:

- Chắc là màu hoàng kim.

Tây Môn Khánh giật mình:

- Làm sao sư phụ biết là màu hoàng kim ?

Thích hòa thượng không trả lời thẳng mà chỉ nói:

- Mộng này lành ít dữ nhiều.

Tây Môn Khánh lo lắng:

- Dám xin sư phụ giảng cho.

Thích hòa thượng không trả lời mà hỏi lại:

- Mộng đó có hết không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mộng chưa hết, vì lúc tôi thấy hoa sen hoàng kim đẹp và lạ, đang đưa tay hái thì bỗng nghe một người lớn tiếng gọi, rồi đập mạnh vào vai tôi, đó là lúc tôi tỉnh dậy.

Thích hòa thượng lại hỏi:

- Có nhận ra hoặc quen biết gì với người gọi đó không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hình như người đó là Võ Tòng, người đã đánh chết mãnh hổ tại núi Cảnh Dương ngày trước.

Thích hòa thượng gật gù:

- Nếu vậy thì nghe bần tăng giải mộng đây.

Nói xong đọc bốn câu thơ:

Một lần tin gió mấy lần hoa,
Chỉ rõ họ người, không nói ngoa.
Sau lúc sen vàng tay đã hái,
Uyên ương gặp gỡ chẳng đâu xa.

Tây.Môn Khánh nghe xong ngạc nhiên nói:

- Tôi quả không quen biết với người họ Phan[1] nào cả, mà cũng không hẹn ước nhân duyên với người nào họ Phan.

Thích hòa thượng bảo:

- Đó là thiên cơ, bần tăng chỉ có thể nói vậy mà thôi.

Nói xong lại quay ra giường mà ngủ. Tây Môn Khánh đành theo vị tăng trụ trì trở ra phòng khách. Uống trà xong, Tây Môn Khánh để lại ít bạc rồi cưỡi lừa trở về nhà.

Về tới nhà, Đại An Nhi ra đón, Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta đi vắng, có ai tới không ?

---

[1] Chữ "phiên" cũng đọc là "phan".

Đại An Nhi đáp.

- Có Ứng nhị gia tới, đang ngồi chờ tại phòng khách.

Tây Môn Khánh vội bước thẳng vào phòng khách. Ứng Bá Tước đứng dậy nói:

- Đại ca mới về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị đệ xui ta tới chùa Vĩnh Phúc để nhờ đoán mộng, nhưng lão sư họ Thích chỉ làm ta bực mình mà thôi.

Ứng Bá Tước vội hỏi:

- Sao vậy ?

Tây Môn Khánh kể lại đầu đuôi, từ thái độ khinh đời đến ngôn ngữ ngạo mạn của Thích hòa thượng, rồi đưa cho Ứng Bá Tước xem bốn câu thơ đoán mộng chép trên giấy. Ứng Bá Tước xem kỹ bốn câu thơ rồi nói:

- Bốn câu đoán mộng này kể cũng không phải là khó hiểu. Mỗi lời mỗi chữ đều rõ rằng, cứ theo đó thì tương lai đại ca sẽ có một vị tẩu tẩu họ Phan, đây chính là chuyện uyên ương tốt đẹp. Còn hai chữ "sen vàng", tức kim liên, thì ta thường có câu "tam thốn kim liên", tức là sau đó đại ca sinh được những đứa con đẹp đẽ đáng yêu. Lúc đó thì bọn đệ sẽ được uống rượu mừng...

Đang nói thì thấy Đại An Nhi vào thưa:

- Có Tạ đại gia tới.

Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước cùng đứng dậy chào hỏi. Tạ Hy Đại an tọa. Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao tới trễ vậy ?

Tạ Hy Đại đáp :

- Tại hồi nãy còn mắc ngồi uống trà với một người bạn ở nhà của nàng Phan Tiểu Hồng trong ngõ Trường Xuân, nên bây giờ mới tới được.

Ứng Bá Tước hỏi ngay:

- Có phải Phan Tiểu Hồng mà đôi bàn chân nhỏ xíu phải không ?

Tạ Hy Đại đáp.

- Phải đó, bàn chân nàng nhỏ lắm, không quá ba tấc. Mà nhị ca hỏi làm gì vậy ?

Ứng Bá Tước bèn thuật lại đầu đuôi việc Tây Môn Khánh nghe đoán mộng. Tạ Hy Đại nghe xong nói:

- Nàng Phan Tiểu Hồng này đúng là họ Phan, lại có nhan sắc cá lặn nhạn sa, khó người bì kịp. Hay là bây giờ anh em mình tới đó chiêm ngưỡng sắc đẹp của nàng, thưởng thức thú vui, tưởng cũng không hại gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ cũng trưa rồi, mình ăn cơm dã rồi đi cũng không muộn.

Bèn quay lại gọi Đại An Nhi, bảo dọn cơm rượu. Một lát sau, cơm no rượu say, ba người kéo nhau tới hẻm Trường Xuân...

Lại nói về nàng Kim Liên, vốn chán ghét người chồng thật thà xấu xí là Võ Đại mà thương xót nhan sắc của mình, đến khi Võ Tòng tới nhà ăn cơm, Kim Liên bắt đầu say mê em chồng, trong lòng chỉ nghĩ tới chuyện bướm ong, nhưng trước vẻ uy nghi anh hùng của Võ Tòng, Kim Liên vẫn thấy e sợ.

Còn Vương bà, người láng giềng khít vách, lại là người giỏi nghề dụ dỗ đàn bà con gái, xúi bẩy làm chuyện bại hoại tiết danh. Ngày trước, có một thương gia buôn bán dược phẩm tại Đông Kinh say mê một người con gái, thân thích của một vị quan trong huyện Thanh Hà, nhưng không biết làm sao. Sau đó thương gia này nhờ người chỉ tới Vương bà, đưa ít lạng bạc nhờ lo hộ, Vương bà nhận lời. Chỉ mấy ngày sau, Vương bà làm quen được với người con gái đó, rồi mượn cớ rủ nàng đi lễ chùa, nhưng lại đưa nàng tới nhà mình để người thương gia nọ được gặp.

Lại có một người là Thi Đại Tử, nhà ở trước huyện, muốn cưới con gái của Đông Sách Tử, mở cửa hàng buôn gạo. Người con gái này đã hứa hôn với con trai thứ của Chu Đại Hộ. Thi Đại Tử biết là chuyện mình khó thành, đang thất vọng thì có người giới thiệu Vương bà. Thi Đại Tử bèn đem tiền bạc tới nhà Vương bà, xin nhận Vương bà là mẹ nuôi, rồi nhờ lo chuyện. Vương bà nhận lời. Hôm sau Vương bà tới dọ hỏi con nuôi của Chu Đại Hộ là Chu Phúc, Chu Phúc ngày trước là gia nhân

thân tín nhất của Chu Đại Hộ. Vương bà kể hết chuyện cho Chu Phúc nghe, dặn Chu Phúc dèm pha với Chu Đại Hộ rằng người con gái nhà hàng gạo không được đứng đắn, rồi tặng Chu Phúc một số bạc. Chu Phúc là đứa ham tiền nên nhận lời. Chu Đại Hộ vốn người ngay thẳng, gia pháp rất nghiêm, nghe Chu Phúc nói vậy thì nổi giận, cho gọi bà mối đến nói chuyện thoái hôn, Đông Sách Tử giận lắm, nói với Vương bà:

- Con gái tôi rất mực đoan chính, xưa nay chưa hề có điều tiếng gì. Nay Chu Đại Hộ nghe lời nói không đâu mà thoái hôn, bỉ mặt tôi. Tôi phải nhờ người làm đơn kiện Chu Đại Hộ mới được.

Vương bà nghe vậy thì mừng lắm, nhưng giả vờ kinh ngạc mà bảo:

- Sao lại có chuyện đó được. Cứ như tôi thấy thì lệnh ái đây quả là hiền thục nết na, cả ngày không ra khỏi cửa, một dạ gìn vàng giữ ngọc, lẽ ra nhà họ Chu không có phúc để cưới được lệnh ái, vậy mà còn làm bộ nọ kia. Nhưng vàng thật đâu sợ lửa, lệnh ái đây đâu phải là ế ẩm gì. Nếu bây giờ đem chuyện lên quan thì phiền phức mà chẳng lợi gì. Theo tôi thì nên tính cách khác hay hơn.

Người cha tuy đang giận, nhưng nghe Vương bà nói cũng có lý, bèn hỏi:

- Nhưng mà làm cách nào để giữ thể diện bây giờ ? Hay là lại nhờ mai mối lo cho cháu đám khác để nhà họ Chu biết tay ?

Vương bà mừng quá nói ngay:

- Nếu vậy thì khỏi phải nhờ ai cho mất công mà lại mang tiếng, để tôi xin tận lực lo cho.

Chỉ ít ngày sau, Thi Đại Tử được toại nguyện, mà Vương bà ăn tiền được cả đôi bên.

Vài chuyện trên đây đủ cho thấy Vương bà là người thế nào.

Trở lại chuyện Kim Liên, Vương bà thấy nàng đẹp đẽ như thế mà phải làm vợ một người như Võ Đại, thì đoán biết ngay tâm sự của nàng, lại biết nàng không có ai bầu bạn nên lân la chuyện trò, dần dần trở thành thân thiết. Vương bà thường

lãnh quần áo về cho Kim Liên may vá, rồi tìm đủ cách ly gián vợ chồng Võ Đại, Kim Liên.

Một hôm Kim Liên nói với Vương bà:

- Ma ma à, ma ma thấy em chồng của tôi thật là hãnh diện biết bao. Chú ấy tài ba dũng mãnh, tay không đánh chết hổ dữ Cảnh Dương, mà tướng mạo lại vô cùng đẹp đẽ.

Vương bà tiếp lời:

- Thì tôi cũng vẫn nghĩ như vậy đó. Tôi cũng còn nghĩ tới cô nữa. Cô là người nhan sắc tuyệt trần thế này, đáng lẽ phải lấy người chồng xứng đáng, nào ngờ trời già cay độc, bắt cô phải khổ. À mà có lẽ cô cũng biết chuyện này, hôm nọ lúc cô ra mua kim chỉ, có người để ý đấy nhá.

Kim Liên vội hỏi:

- Có phải người mặc áo xanh hôm đó chăng ? Mà ai vậy ?

Vương bà lững lờ:

- Không nói ra thì thôi, mà nói ra thì lại tức cười.

Kim Liên nôn nao:

- Ma ma à, bây giờ không có ai ở nhà, xin nói cho tôi nghe đi.

Vương bà cười:

- Người đó là Ứng nhị gia, bạn của Tây Môn Đại quan nhân. Đại quan nhân có cửa hiệu dược phẩm lớn nhất ở đây. Ứng nhị gia tên thật là Bá Tước, còn Tây Môn Đại quan nhân cưới một kỹ nữ là Lý Kiều Nhi về làm vợ thứ nhì, đó là do công của Ứng nhị gia.

Kim Liên hỏi:

- Còn vị Tây Môn Đại quan nhân trong nhà có mấy người thiếp ?

Vương bà đáp:

- Vì Đại quan nhân chưa có con trai, người chính thất lại đã qua đời, hiện có ba người vợ. Người thứ ba là Trác Nhị Thư hiện đang bệnh nặng, sợ không qua khỏi, nên Đại quan nhân hình như cũng đang muốn cưới thêm một người vợ nữa.

Kim Liên lại hỏi:

- Ma ma có quen với Ứng nhị gia không ?

Vương bà đáp:

- Quen chứ sao không ? Ứng nhị gia hiện nhờ vả Đại quan nhân nhiều lắm, tuy có lãnh ít việc tại huyện nhưng cũng chẳng kiếm được bao nhiêu.

Kim Liên hỏi:

- Hôm đó tại sao Ứng nhị gia lại tới chỗ mình ở lúc trước ? Mà có chuyện gì đáng cười như ma ma mới nói ?

Vương bà cười bảo:

- Chuyện buồn cười đó, tôi cũng chẳng nên nói cho cô nghe làm gì.

Nói xong đứng dậy định đi. Kim Liên vội nói:

- Xin ma ma nán lại ăn bánh, uống nước trà đã. Hôm nay cũng có em chồng tôi tới chơi thì phải. Bây giờ thì mời ma ma dùng chút đỉnh cho ngon miệng rồi nói chuyện cho tôi nghe.

Vương bà ngồi xuống nói:

- Mời mấy thứ này thì không được. Cô muốn nghe tôi nói thì phải mời tôi uống rượu mới được.

Kim Liên nói:

- Rượu thì có, nhưng không có đồ nhắm. Xin ma ma cứ ngồi đây, để tôi sai con Nghênh Nhi nó ra phố mua ít thịt quay về.

Vương bà cười ỡm ờ:

- Bây giờ tôi không muốn thịt quay, mà muốn nhắm rượu với thịt của cô thì cô có chịu không ?

Kim Liên đáp:

- Ma ma muốn gì cũng được hết.

Hai người cùng cười. Sau đó Vương bà bảo:

- Thôi thì để tôi nói cho mà nghe kẻo đêm lại không ngủ được. Hôm đó Ứng nhị gia hỏi thăm về mấy nhà hàng xóm của tôi...

Kim Liên ngắt lời:

- Hỏi những nhà nào vậy ?

Vương bà bảo:

- Thì cô thử đoán xem.

Kim Liên nói:

- Hàng xóm của ma ma lúc trước thì ngoài nhà họ Trương

sang trọng hơn cả, chỉ còn nhà bán bánh bên chúng tôi và nhà bán rượu bên kia mà thôi.

Vương bà nói:

- Cô à, bên cô với bọn tôi là hàng xóm khít vách thì cũng như là một nhà, cho nên đã hỏi đến tôi tức là hỏi bên này chứ còn hỏi nhà nào nữa ?

Kim Liên sốt ruột:

- Nếu vậy thì tôi quả không hiểu tại sao, mà Ứng nhị gia hỏi những gì vậy ?

Vương bà lại nói lảng ra:

- Người sáng suốt như cô thì không phải nói nhiều. Bên tôi chẳng có ai trông nhà, mà tôi sang đây cũng lâu rồi, thôi để tôi về, có gì ngày mai mình nói chuyện tiếp.

Kim Liên vội nắm cánh tay Vương bà níu lại mà bảo:

- Ma ma à, tôi đã coi ma ma như mẹ thì ma ma còn giấu tôi làm gì, xin nói cho hết đã.

Lúc đó Vương bà mới chịu to nhỏ kể lại hết những lời hỏi han của Ứng Bá Tước hôm trước, lại không quên thêm bớt để đánh mạnh vào tâm lý Kim Liên, sau đó cáo từ mà về.

Sau khi nghe chuyện Vương bà, Kim Liên càng thêm chán ghét chồng, tuy nhiên còn sợ thế lực của Võ Tòng nên chưa dám vội vã làm điều sằng bậy, trái lại còn tự nhủ là phải khéo léo hơn.

Một hôm Võ Đại bán bánh xong trở về nhà, vào phòng trong thấy có cái áo đoạn liệng ở giữa giường bèn hỏi vợ:

- Áo này của ai đây ?

Kim Liên đáp:

- Chàng mặc thử coi xem có giống người ta không ?

Võ Đại vừa tức vừa thẹn, mắng rằng:

- Nàng là người đàn bà trắc nết, quần áo người khác sao lại ở trong phòng này ?

Nói xong, không đợi vợ phân trần, liền xông lại mà đánh đá. Kim Liên bị đánh đau lắm, nên khóc không nói nên lời. Nghênh Nhi thấy cha nổi giận đánh đập mẹ kế thì sợ quá khóc ầm lên. Đúng lúc đó Võ Tòng tới, bèn tận lực can ra rồi hết

lời khuyên giải. Sau đó mới hỏi nguyên do. Võ Đại cơn giận còn đang bừng bừng, tức quá không nói được. Còn Kim Liên thì nín khóc đáp:

- Thúc thúc à, chẳng qua chỉ vì cái áo phải gió này mà thôi. Tôi ở nhà phải may vá thêm thắt, cái áo đó là do Vương bà ở cạnh đây đưa cho tôi để làm mẫu. Vậy mà chồng tôi không hỏi một lời, thấy cái áo lạ trong phòng là xông lại đánh tôi tàn nhẫn. Nhưng thôi, nói làm gì. tôi như thế nầy mà phải chịu những chuyện đau lòng như thế Từ nay thì một Võ Đại chứ mười Võ Đại cũng không làm gì nổi tôi đâu.

Võ Tòng quay lại nói với anh:

- Ca ca thật hồ đồ quá, thấy cái áo lạ thì cũng phải hỏi cho rõ ràng chứ, chưa gì đã thượng cẳng chân hạ cẳng tay như vậy. Lỡ quá tay có phải lại tốn tiền thuốc thang mà lại buồn rầu hối hận không. Tục ngữ có câu "gia đạo bất hòa, người ngoài khinh rẻ", gia đình ca ca chỉ vẻn vẹn có ba người mà cũng không yên ấm được sao. Tôi xin ca ca đừng giận nữa.

Võ Đại bây giờ mới nói:

- Nhưng nhị đệ tính xem, có gì thì phải nói ra, áo làm mẫu thì nói là áo làm mẫu chứ sao lại cứ im lặng. Bây giờ thì nhị đệ nghe lời con đàn bà đó làm gì.

Võ Tòng lại quay sang Kim Liên:

- Tẩu tẩu nói vậy, tôi nghĩ đó là sự thật, nhưng từ nay có quần áo lạ dùng để làm mẫu trong việc vá may thì tẩu tẩu nên treo đàng hoàng ở phòng ngoài thì hơn.

Võ Đại thấy em nói có lý thì cũng nguôi giận, bèn dịu ngọt bảo:

- Sao mấy hôm nay không thấy nhị đệ tới chơi, hay là bận việc ?

Võ Tòng đáp:

- Suốt mấy hôm trước, trong huyện Thanh Hà này có nhiều vụ án phải giải quyết, em phải luôn luôn ở bên huyện quan. Hôm nay công việc xong xuôi nên mới rảnh rang. Nếu không giúp đỡ huyện quan thì cái chức Đô đầu này quả là vô dụng rồi

- Nếu hôm nay rảnh rang việc quan thì ở lại đây uống chén rượu ăn miếng cơm cho vui.

Võ Tòng nói:

- Em không ăn uống gì đâu, rảnh thì tới thăm ca ca và tẩu tẩu thôi, việc không biết đâu mà nói trước sợ lại có việc bây giờ.

Đoạn quay sang Kim Liên:

- Tẩu tẩu à, vợ chồng xô xát là chuyện thường tình, cũng chẳng nên buồn giận làm gì.

Kim Liên cướp lời:

- Thì vừa rồi thúc thúc nhìn tận mắt đó, tôi có cãi cọ tiếng nào đâu, chỉ có anh ấy đánh tôi mà thôi.

Võ Tòng bảo:

- Thôi chuyện đã qua rồi, nên buông rèm đóng cửa cho người ngoài khỏi dòm ngó.

Nói xong cáo từ mà đi. Vợ chồng Võ Đại lại tiếp tục đấu khẩu một hồi nữa. Vương bà ở sát vách nên nghe rõ đầu đuôi, bèn sang gọi cửa, định vào khuyên can nhưng nghe có tiếng Võ Tòng ở trong nên sợ mà quay về nhà.

Hôm sau, chờ cho Võ Đại đi khỏi, Vương bà mới sang bảo:

- Hôm qua làm gì mà ầm lên vậy ?

Kim Liên đáp:

- Thì cũng tại cái áo mà ma ma đem qua cho tôi đó. Tên vũ phu nhìn thấy cái áo, chẳng biết nếp tẻ ra sao là đã xông vào đánh tôi. Thật hôm qua tôi bị một trận đòn oan uổng. Ma ma xem, người như thế thì còn ra cái gì nữa. Nhưng nói thật, nếu tôi quả có làm điều gì thì có đánh tới chết tôi cũng chẳng sợ. Giết người thì phải đền mạng chứ đâu phải chơi.

Vương bà nói:

- Nếu vậy thì lỗi tại tôi. Nếu tôi biết Võ Đại gia nhỏ nhen như thế thì tôi đâu có đưa áo sang để cô may vá làm gì. Bây giờ tôi có hối hận thì cũng đã muộn rồi.

Kim Liên vội nói:

- Sao ma ma lại nói vậy ? Chắc là Võ Đại nghe ai nói xấu tôi nên mới kiếm chuyện đấy thôi. Nếu không, làm sao hắn biết được là tôi đang chán ghét hắn để rồi kiếm cớ đánh đập tôi ?

Chắc là bây giờ hắn đang nghi ngờ tôi lắm đó. Ma ma ơi, có lẽ tôi phải chết quá, gặp phải thằng chồng như thế thì sống để làm gì.

Vương bà khuyên:

- Cô ơi, phiền giận làm gì cho hại sức khỏe, cho phai nhan sắc. Người ta thường nói "sông có khúc, người có lúc", rồi cũng có ngày cô được sung sướng chứ. Cô còn trẻ đẹp chứ đã già xấu như tôi đâu mà sợ.

Kim Liên bảo:

- Nếu quả được như lời ma ma thì tôi xin hết lòng tạ ơn trời đất.

Hai người đang nói chuyện thì con trai Vương bà là Vương Triều sang gọi mẹ về, nói là nhà có khách. Vương bà vội đứng dậy cáo từ.

Lại nói về Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tới ngõ Trường Xuân, hỏi Phan Tiểu Hồng. Mẹ Tiểu Hồng thấy Tạ Hy Đại mới đi đã quay lại thì lấy làm lạ, hỏi:

- Kìa Tạ đại gia, đã trở lại đấy ư ? Cần gì không ?

Ứng Bá Tước đáp thay:

- Chẳng cần gì cả, tới đây để ngắm hoa mà thôi.

Bà mẹ Tiểu Hồng toét miệng cười, dẫn ba người vào phòng Tiểu Hồng mời ngồi. Lúc đó thì Tiểu Hồng không có nhà vì được gọi tới hát tại nhà một người tên là Trần Đại Hộ. Tây Môn Khánh biết Tiểu Hồng không có nhà thì buồn lắm. Ứng Bá Tước nói:

- Đã tới đây thì cứ ngồi chờ một lát, nàng cũng sắp về bây giờ.

Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn, gian phòng của Tiểu Hồng trần thiết rất trang nhã. Trước giường treo một bức rèm có cặp liễn:

"Đẹp hơn chim phượng, xinh hơn yến
Đỏ tự tương tư, xanh tựa thu,

Trên bàn bày những đồ trang trí rất đẹp mắt. Tây Môn Khánh càng nhìn càng lấy làm hâm mộ lắm.

Lát sau thì Tiểu Hồng về tới. Vừa nhìn thấy Tiểu Hồng, Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước đã cười sung sướng. Tiểu

Hồng má đào môi thắm, sóng mắt long lanh, chiếc mũi nhỏ thật xinh, nàng mặc một cái áo màu lục có thêu hoa, chân đi hài thêu kim tuyến hồng. Nàng bước vào, thấy ba người khách ngồi chờ trong phòng mình thì vội uốn chiếc lưng ong cúi mình thi lễ, đoạn nói:

- Chắc là các gia gia đã nhọc.công chờ đợi.

Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước ngơ ngẩn chưa biết nói gì thì Tạ Hy Đại đã nói:

- Nàng tới nhà Trần Đại Hộ khiến chúng tôi phải chờ, bây giờ phạt nàng, nàng phải hát một bài nào thật hay cho chúng tôi nghe.

Ứng Bá Tước biết Tây Môn Khánh tới đây là chỉ cần gặp mặt Tiểu Hồng chứ không có lòng dạ nào ngồi nghe hát, bèn bảo:

- Thôi, không cần phải hát, bây giờ thì mình về đi.

Tạ Hy Đại cụt hứng ngồi im. Nói vài câu chuyện vẩn vơ, rồi ba người rời nhà Tiểu Hồng. Tây Môn Khánh bảo Tạ Hy Đại:

- Làm sao mà hiền dệ có thể say mê thứ đó, lại còn bảo là nhan sắc chim sa cá lặn.

Tạ Hy Đại đáp:

- Người ta thường nói, yêu ai thì thấy người đó đẹp như Tây Thi. Đại ca không thấy nàng đẹp tức là nàng không có duyên với đại ca đó thôi.

Ba người đang vừa đi vừa trò chuyện thì gặp Hoa Tử Hư súng sính trong bộ quần áo mới từ xa đi tới. Hoa Tử Hư bước đến chào hỏi:

- Ba người đi đâu đây ?

Tây Môn Khánh chỉ vào Tạ Hy Đại mà đáp.

- Hai đứa tôi bị ông này đánh lừa đây, mới vừa từ nhà họ Phan ra.

Tạ Hy Đại vội cướp lời:

- Hoa tứ ca đừng có nghe lời đại ca, đại ca cũng muốn đi chơi mà lại bảo là bị tôi đánh lừa. Mà tứ ca đang đi đâu đây ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Hôm nay là ngày rằm tháng Mười, tại miếu Thành hoàng

có làm lễ, trai thanh gái lịch dập dìu, nếu các huynh không bận gì thì mình cùng tới đó chơi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì ra hôm nay là ngày rằm đệ không nói thì tôi cũng chẳng nhớ. Hay là chúng mình cùng đi cho vui.

Bốn người cùng tới con đường trước miếu Thành hoàng, vào một quán rượu bên đường nghỉ chân. Bên ngoài, trẻ già trai gái chen nhau kéo vào miếu. Trong khi đó Ứng Bá Tước kể lại cho Hoa Tử Hư nghe đầu đuôi câu chuyện nằm mộng và việc nhờ đoán mộng của Tây Môn Khánh. Hoa Tử Hư nghe xong bảo:

- Trong miếu này cũng có một người bói bằng cách chiết tự, tên là Đạo Linh Tử, nổi tiếng là linh nghiệm, hay là nhờ Đạo Linh Tử bói cho đại ca một quẻ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dầu sao thì cũng chỉ là chuyện mộng mơ, chắc gì là chuyện thực, thôi cũng chẳng cần để tâm.

Hoa Tử Hư nói.

- Người bình thường vô sự mà cũng tới nhờ bói chơi, huống gì đại ca có một giấc mộng lạ kỳ, cho nên cứ bói thử xem sao.

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Hoa tứ ca nói đúng đó, mình uống rượu xong rồi vào nhờ bói một quẻ xem hung cát thế nào.

Sau vài tuần rượu, Tây Môn Khánh đứng dậy định trả tiền thì Hoa Tử Hư đã ngăn lại mà bảo:

- Xin đại ca để tôi, nay mai tôi còn uống của đại ca nhiều chứ.

Nói xong giành trả tiền rượu rồi kéo mọi người vào miếu tìm Đạo Linh Tử. Tây Môn Khánh thấy hai bên hành lang của miếu toàn là hình ma quỷ thì không dám nhìn, lùi lại cho Hoa Tử Hư và Ứng Bá Tước đi trước, Tạ Hy Đại đi sau, Tây Môn Khánh đi giữa. Đi tới cái cửa ở góc phía Tây thì thấy một đám đông đang bu lại, trên tường ngay đó có một tấm giấy viết ba chữ "Đạo Linh Tử". Bốn người rẽ đám đông bước vào. Đạo Linh Tử thấy vậy hỏi:

- Chư vị cần điều gì chăng ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Thì cũng xin bói một quẻ.

Ứng Bá Tước hỏi:

- Đại ca định nhờ bói bằng chữ gì ?

Tây Môn Khánh không biết nên lấy chữ gì, chợt nghĩ đây là miếu Thành hoàng, bèn nói:

- Chữ Hoàng.

Đạo Linh Tử hỏi:

- Bây giờ muốn biết về việc gì ?

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca tôi đang muốn tìm một người, bây giờ muốn biết tới đâu thì tìm được.

Đạo Linh Tử trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Cứ theo chữ này thì người muốn tìm cũng ở quanh quất đâu đây chứ không xa. Vả lại chữ này là kết cục của chữ Vương, như vậy thì phải tới nhờ một người họ Vương thì mới kết quả.

Tạ Hy Đại hỏi:

- Người họ Vương này là quen hay lạ ?

Đạo Linh Tử loay hoay trên giấy một lúc rồi nói:

- Bảo rằng quen thì cũng không quen, mà lạ thì không hẳn lạ, hoặc có thể nhờ một người tên Bá liên lạc giùm cũng được.

Hoa Tử Hư vội chỉ vào Ứng Bá Tước mà bảo:

- Nhị gia đây chẳng phải có chữ Bá hay sao.

Tạ Hy Đại cười:

- Nếu vậy thì nhất định phải nhờ Ứng nhị ca tìm mới ra.

Bốn người cùng cười. Tây Môn Khánh trả tiền rồi kéo các bạn ra, vừa đi vừa nắm tay Ứng Bá Tước mà bảo:

- Việc bói chữ này cũng lạ. Lời đoán mộng chưa hiểu nổi, bây giờ lại thêm chuyện bói chữ nữa, thật là chỉ đeo thêm phiền não vào người. Thôi bây giờ anh em mình tới nhà Lý Quế Thư bảo dọn tiệc tiêu khiển đi.

Hoa Tử Hư nói:

- Lý Quế Thư là ai, mà nhà ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Nhị ca không biết đâu, đó là cháu gái của nhị đại tẩu Lý

Kiều Nhi nhan sắc mặn mà dáng yêu lắm, mình cùng tới đó cho vui.

Bốn người ra khỏi miếu để tới nhà Lý Quế Thư...

Lại nói về Võ Tòng, từ khi nhận chức Đô đầu trong huyện thì được huyện quan quý trọng yêu mến lắm, phàm việc gì quan trọng đều giao cho Võ Tòng, vì vậy chàng rất bận rộn, ít có thời giờ nhàn rỗi, ngay cả anh ruột là Võ Đại mà năm ba ngày chàng mới tới thăm được một lần.

Lúc đó Tri huyện Thanh Hà, sau hơn hai năm nhận chức, đã dành dụm được một số vàng lớn, đang muốn tìm một người tâm phúc đem về Đông Kinh cho gia quyến cất giữ, nhưng chẳng tin tưởng được ai. Tri huyện sợ rằng giữa đường bị quân gian chặn cướp, nên muốn tìm một người võ lực để nhờ cậy. Một hôm đang suy nghĩ thì chợt nhớ tới Võ Đô đầu, mới nhận ra rằng ngoài Võ Đô đầu là trang hảo hán tài sức hơn người thì không còn ai làm nổi việc đó nữa. Lập tức Tri huyện cho mời Võ Tòng vào trong mà bảo:

- Ta có một người thân thích hiện làm quan ở Đông Kinh, đó là quan Điện tiền Thái úy họ Chu. Ta muốn viết một phong thư vấn an đồng thời gửi một ít lễ vật tới Chu Thái úy, nhưng còn sợ bọn cường dạo dọc đường, nếu được Đô đầu giúp cho thì ta mới yên lòng. Đô đầu cũng đừng lấy có khổ cực mà từ chối, xong việc ta sẽ trọng thưởng.

Võ Tòng thưa:

- Tiểu quan được tướng công đề cử, lẽ nào dám từ nan, trái lại chỉ mong muốn được sai bảo để đền ơn tri ngộ.

Tri huyện mừng lắm, tự tay rót ba chén rượu mời Võ Tòng, lại đưa mười lạng bạc làm lộ phí.

Võ Tòng trở về phòng làm việc của mình, bảo lính nấu cơm, rồi chuẩn bị mọi thứ, định hôm sau là lên đường ngay. Sau đó tới nhà anh, vừa gặp lúc Võ Đại đi bán bánh về. Võ Tòng nói:

- Ca ca à, thượng quan sai em đi Đông Kinh có việc, ngày mai là lên đường. Lâu thì ba tháng, chóng thì cũng phải một tháng mới về được, vậy em tới kính mời ca ca tới Đại Hòa Lâu cùng em dùng chén rượu, miếng cơm trước khi anh em tạm biệt.

Sở dĩ em mời ca ca vì không muốn làm mất công tẩu tẩu phải nấu cơm.

Võ Đại lạnh lùng:

- Nhị đệ cứ đi đi, chắc tôi không gặp lại nhị đệ được nữa.

Võ Tòng ngạc nhiên:

- Ca ca nói gì lạ vậy ? Em đi giỏi lắm là vài tháng lại về đây, sao lại bảo là không gặp được nữa ?

Lúc đó Kim Liên đang ở phòng trong, nghe Võ Tòng nói sẽ đi Đông Kinh thì mừng lắm, như là nhổ được cái đinh trong mắt, bèn tươi cười bước ra nói:

- Thúc thúc đấy ư ? Sao mấy hôm nay không thấy lại chơi ?

Võ Tòng quay lại đáp:

- Chào chị, mấy hôm nay không tới được vì công việc bề bộn, ngày mai lại phải lên đường đi Đông Kinh.

Kim Liên hỏi:

- Đi chừng bao lâu thì về được ?

Võ Tòng đáp:

- Lâu thì ba tháng, chóng thì một tháng.

Kim Liên cười:

- Làm gì mà mau như thế được ?

Rồi lại thấy Võ Đại xốc lại khăn áo, Kim Liên không biết hai anh em định đi đâu, chỉ nói:

- Hai anh em sao chẳng giống nhau, một người thì nhỏ bé, một người thì cao lớn, đi ra ngoài, người ta đâu biết là hai anh em, mà chỉ nghĩ là bạn bè với nhau mà thôi.

Võ Tòng không nói gì, bước ra cửa trước. Võ Đại quay lại dặn vợ:

- Anh em tôi không ăn cơm nhà dâu, đóng cửa lại đi.

Kim Liên bảo:

- Có đi ăn uống thì chàng cũng nên đem theo tiền bạc.

Võ Tòng đứng ngoài cửa nói:

- Thôi, tôi có đem tiền đây rồi.

Hai anh em tới tửu quán Đại Hòa Lâu chọn bàn ngồi. Võ Tòng hỏi:

- Ca ca uống rượu gì ?

Võ Đại đáp:

- Rượu gì cũng được.

Võ Tòng bèn gọi hai hồ rượu và ít đồ ăn, rồi rót rượu ra một chung lớn, hai tay nâng lên và nói:

- Em xin kính mời ca ca chung này, hôm nay em có vài điều muốn thưa với ca ca.

Võ Đại tiếp lấy chung rượu mà hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Võ Tòng nói:

- Ca ca là người hiền lành yếu đuối, em đi xa chỉ sợ có kẻ khinh lờn áp bức ca ca.

Võ Đại nói:

- Làm gì có chuyện đó.

Võ Tòng nói:

- Tuy nhiên ca ca cứ nên giữ gìn là hơn. Bây giờ ca ca nên đi bán ít bánh thôi để về nhà cho sớm, đừng ghé đâu ăn uống gì cả. Về tới nhà thì đóng cửa cho chặt, với vợ con cũng nên ít lời đi. Có kẻ nào tới buông lời khinh mạn thì cứ nhịn đi, đợi em về rồi sẽ tính. Nếu ca ca nghe lời em thì xin uống cạn chung rượu này.

Võ Đại tay cầm chung rượu nói:

- Nhị đệ nói rất đúng, tôi xin nghe lời.

Võ Tòng lại nói:

- Hay là ca ca đừng đi bán bánh nữa là tốt nhất, ca ca cứ ngồi nhà còn tiền bạc chi dụng hàng ngày thì để em cho người đem tới. Như vậy thì em được hoàn toàn yên tâm.

Võ Đại nói:

- Được rồi, nhị đệ cứ yên tâm, tôi nghe lời là được. - Nói xong nâng chung uống cạn, Võ Tòng cũng uống theo.

Lát sau ăn uống xong, Võ Tòng đưa Võ Đại về nhà rồi ứa nước mắt chia tay mà về huyện.

Sáng sớm hôm sau, Võ Tòng mang theo hành trang và khí giới phòng thân, chở lễ vật của huyện quan bằng một con lạc đà, lên đường đi Đông Kinh.

Về phần Kim Liên, tối hôm trước thấy chồng về nhà liền hỏi:

- Thúc thúc mời chàng uống rượu, có nói chuyện gì không?

Võ Đại thật thà đem những lời dặn dò của em kể hết cho vợ nghe. Kim Liên không nói gì, trong lòng căm giận Võ Tòng lắm.

Hôm sau Võ Đại theo đúng lời em, chỉ đi bán bánh từ sáng tối quá trưa là đã về nhà. Về tới nhà là đóng chặt các cửa nẻo rồi vào phòng ngồi. Kim Liên thấy vậy buồn bực lắm, bèn nói:

- Đàn ông người ta ngoài giờ làm việc cũng phải có bè bạn, phải đi chơi đây đó. Đằng này chàng cứ ru rú xó nhà, cửa nẻo thì đóng im ỉm, không sợ xóm giềng người ta cười cho hay sao ?

Võ Đại nói:

- Ai cười kệ họ, em tôi nói đúng, thà vậy mà lại tránh được những chuyện lôi thôi.

Kim Liên lại nói khích:

- Chàng là thân đàn ông mà không làm chủ được cuộc sống của mình và của gia đình hay sao mà cứ phải nhất nhất để cho người ngoài điều khiển vậy ?

Võ Đại xua tay:

- Thôi thôi, lời em tôi nói là vàng là ngọc, lại dặn tôi đừng nhiều lời với vợ con, tôi không nói nữa đâu.

Từ đó Võ Đại ngày ngày làm theo đúng lời em dặn...

HỒI 3

KẺ TỚI GÂY CHUYỆN, NGƯỜI ĐI DÒ HỎI

Lại nói về bọn Tây Môn Khánh, bốn người kéo tới Lý Quế Thư, bảo làm một bữa tiệc thịnh soạn. Tiệc dọn ra, Tây Môn Khánh ngồi một bên chủ tọa, còn ba người kia ngồi một bên. Lý Quế Thư đứng ngồi hầu rượu. Lại có mấy ca nữ tới, một người là Vương Nguyệt Nga, tức là cháu gái của Vương bà ở đường trước huyện, cạnh nhà Võ Đại. Người kia là Trương Cầm Nhi. Cả hai đều giỏi đàn hát. Rượu được vài tuần, Vương Nguyệt Nga thổi lên một khúc tiêu, rồi hát bài "Di muội khúc". Hát rằng:

Em cùng chị hái sen
Hoa sen thật xinh đẹp
Sáng hoa như muốn nói
Chiều trông hoa đáng thương
Em bỏ đi hái ấu
Ấu củ nổi củ chìm
Củ hai sừng giắt búi tóc
Củ bốn sừng làm bánh xe
Mùa thu nước lành lạnh
Hái ấu đừng hái sung
Hoa ấu chiếu má hồng
Nước hồ xanh xanh trong
Hái sen đừng gãy ngó
Tơ ngó như ruột mềm
Hạt sen ruột lại đắng

Hay là nên hái ấu
Hay là nên hái sen
Trời cũng chiều rồi đấy
Uyên ương đã ngủ yên.

Khúc hát chấm dứt, Ứng Bá Tước bảo:

- Khúc này cũng hay đấy chứ, đại ca có nhớ ngày trước nàng Lục Vân Anh từng hát khúc này không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lâu tôi cũng quên rồi.

Trương Cầm Nhi thấy Vương Nguyệt Nga đã hát xong, bèn nâng đàn vừa gảy vừa hát. Hát rằng:

Mặt trời xuống ngọn cây
Mưa rơi đuổi hết nắng
Con gái nhà ai kia
Thướt tha tới bến nước
Sen nở, áo đượm hương
Sen nở, đẹp không nói
Khua chèo bơi trên hồ
Tiếng hát vút mây cao
Hoa đẹp không nở nữa
Rụng trôi vào nơi đâu
Nhìn sông nước núi mây
Một mình đứng yên lặng
Không thấy người hái sen
Đã chẳng còn tông tích

Đó là bài ca nhan đề "Thái Liên khúc". Trương Cầm Nhi hát xong, mọi người vỗ tay khen hay. Tây Môn Khánh bảo Lý Quế Thư:

- Nàng cũng nên hát một bài cho vui.

Lý Quế Thư khiêm nhường:

- Sợ là tôi hát, mọi người không nghe nổi.

Nói xong đứng dậy, cầm cây sáo của Vương Nguyệt Nga lên thổi một điệu du dương rồi cất tiếng hát rằng:

Mênh mông rồi mênh mông
Lên cao nhìn cố hương

Lên cao cũng không thấy
Xuống thuyền hỏi hoa sen
Hoa sen không biết nói
Thiếu nữ nhà ai đẹp
Người đẹp cũng không nói
Khói lên xanh nước sâu
Hoa sen sao rầu rầu
Hương quyến tay áo lụa
Hương đượm trâm trên đầu
Trâm rơi cũng không thấy
Lòng người rơi cũng vậy
Lòng chàng cũng thay đổi
Hoa sen chết mùa thu
Lòng em cũng như chết
Buồn đâu đã căng đầy
Phải chăng gió Tây thổi

Tiếng hát véo von đã dứt, Tạ Hy Đại nói:

- Điệu hát này hình như cũng thay đổi đôi chút.

Ứng Bá Tước bảo:

- Lạ thật! Cả ba người hôm nay sao lại hát toàn những khúc hát hái sen, thật khéo trùng hợp với giấc mộng hái hoa sen của đại ca bữa trước.

Bốn người đang uống rượu, nói chuyện âm nhạc thì bên ngoài có tiếng người gọi Lý Quế Thư. Lý Quế Thư đứng dậy bước ra. Lát sau trở vào, Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì vậy ?

Lý Quế Thư đáp:

- Cũng chẳng có gì, chỉ có Từ Đại quan nhân bên nhà Từ Thiên Hộ muốn sang đây uống rượu mà thôi.

Lý Quế Thư vừa dứt lời thì Hoa Tử Hư nổi giận trừng mắt bảo:

- Có phải cái thằng ngu ngốc họ Từ đó chăng ? Hôm nọ chúng tôi đang ở nhà nàng Ngô Ngân Nhi, nó đã tới gây sự rồi, bây giờ chúng ta đang vui vẻ nơi đây, nó lại tính kiếm chuyện sao?

Nói xong đứng phắt dậy bước ra phòng ngoài. Lúc đó Từ Đại quan nhân đang ngồi nói chuyện với mẹ Lý Quế Thư. Hoa Tử Hư cũng đã có vẻ say, nên vừa trông thấy Từ Đại quan nhân là đã không nói không rằng, cử quyền xông vào đánh ngay. Từ Đại quan nhân vốn là người cậy quyền ỷ thế, không ngờ hôm nay bị Hoa Tử Hư đánh, bèn hô hoán gia nhân đày tớ theo mình vào đánh. Hoa Tử Hư tả xung hữu đột. Bọn Tây Môn Khánh chạy ra, thấy Hoa Tử Hư quả bất địch chúng, vội nhất tề xông vào loạn đả, gây nên cảnh cực kỳ náo loạn. Mẹ con Lý Quế Thư sợ hàng xóm chê cười, bèn tận lực vào can đôi bên, tách rời được Từ Đại quan nhân và Hoa Tử Hư ra mà hết lời khuyên giải. Từ đại quan nhân tức quá, kéo gia nhân về ngay rồi lấy một tấm danh thiếp viết cho Tri huyện Thanh Hà vu cáo là Hoa Tử Hư vô cớ làm nhục mình.

Bọn Tây Môn Khánh cũng chẳng còn lòng dạ nào tiếp tục ăn uống vui chơi, bèn cho Vương Nguyệt Nga và Trương Cầm Nhi về, rồi trả tiền cho mẹ con Lý Quế Thư, sau đó chia tay ra về. Tây Môn Khánh mời Hoa Tử Hư vào nhà, định hỏi nguyên do câu chuyện vừa rồi, nhưng vừa mới ngồi xuống thì đã thấy Ứng Bá Tước chạy tới hổn hển nói:

- Vừa rồi tôi đi ngang huyện, nghe tin là Từ Đại quan nhân đã gửi thiếp cho Tri huyện, vu cáo là Hoa tứ ca say rượu làm nhục mình. Chắc thế nào cũng lòi thôi.

Hoa Tử Hư bảo:

- Nếu vậy thì phiền đại ca tới huyện nói giùm một câu, để tôi về nhà chuẩn bị ít lễ vật.

Tây Môn Khánh nói:

- Tri huyện này cũng tệ lắm. Thường dân gửi đơn tới thì cả tháng không xét; vậy mà họ Từ đưa thiếp tới đã vội lo ngay, chắc là cũng có tiền bạc gì đây. Tuy nhiên bây giờ đừng vội, để mai tôi tới huyện hỏi lại cho rõ rồi sẽ tính.

Hoa Tử Hư thấy Tây Môn Khánh nói là mai mới đi thì nóng lòng lắm, bèn nói:

- Xin đại ca lo sớm giùm một chút, việc tiền bạc thì cần bao nhiêu, đại ca cứ cho biết.

Tây Môn Khánh thấy Hoa Tử Hư có vẻ lo sợ, bèn nói:

- Để xem nào, hôm nay là ngày trực của Trầm đại quan, tôi sẽ tới hỏi Trầm Đại quan trước.

Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca nói rất đúng.

Hoa Tử Hư vội về nhà để lo lễ vật, còn Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước thì tới huyện vào thăm Trầm Đại quan, mời họ Trầm tới một quán rượu yên tĩnh, kể hết đầu đuôi. Trầm Đại quan nghe xong bảo:

- Với Tri huyện này thì phải có chút đỉnh mới được.

Tây Môn Khánh nói.

- Cái đó thì đã đành, có điều là mấy hôm nay tôi đang bận, vợ thứ ba của tôi lại đang bệnh nặng nên không thể tự mình tới huyện lo việc này được, thôi thì trăm sự nhờ Đại quan lo giúp.

Trầm Đại quan nói:

- Nếu ngài bận thì để tôi lo thay cũng chẳng hại gì.

Tây Môn Khánh rút trong bụng ra hai đĩnh bạc đưa cho Trầm Đại quan. Ứng Bá Tước vỗ vai Trầm đại quan mà bảo.

- Đại quan nhớ giúp cho êm đẹp.

Trầm đại quan nhận bạc, nói thêm vài câu rồi cáo từ. Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước cũng uống thêm vài chén rượu nữa rồi chia tay.

Trong khi đó Hoa Tử Hư về nhà để lấy tiền lo việc. Vợ là Nhị nương thấy chồng mặt mũi đỏ gay thì nghĩ là đã say, nên không chịu đưa tiền. Hoa Tử Hư vẻ mặt tuy là say nhưng trong lòng đã hoàn toàn tỉnh táo, nhưng lại không tiện kể lại cho vợ nghe câu chuyện vừa rồi. Thấy vợ không chịu đưa tiền, Hoa Tử Hư bèn xuống bếp lấy con dao lên cậy rương lấy một trăm lạng bạc rồi vội vàng đem qua nhà Tây Môn Khánh. Tới nơi, Hoa Tử Hư hỏi Đại An Nhi:

- Gia gia ngươi về chưa ?

Đại An Nhi đáp:

- Thưa chưa. Nhị gia có chuyện gì xin cứ dặn lại.

Hoa Tử Hư bảo:

- Nếu vậy thì để ta lên phòng khách ngồi đợi, có lẽ gia gia người sắp về tới.

Đại An Nhi đang dẫn Hoa Tử Hư lên phòng khách thì Tây Môn Khánh đã về.

Tây Môn Khánh thấy Hoa Tử Hư quá lo sợ thì bảo:

- Công việc hỏng mất. Tôi vừa mới tới huyện định gặp Trầm Đại quan thì Trầm Đại quan đi việc công đâu mất, phải nhờ người nhà đi tìm mới gặp. Tôi và Ứng nhị ca mời Trầm Đại quan tới Đại Hòa Lâu uống rượu rồi hỏi là Từ quan nhân tố cáo những gì, Trầm đại quan cho biết rằng Từ quan nhân tố cáo là cháu Hoa Thái giám là Hoa Tử Hư ỷ thế của chú, giữa nhà kỹ nữ uống rượu say rồi vô cớ đánh người. Tri huyện coi xong nổi giận, lập tức ra lệnh bắt tứ ca đó.

Hoa Tử Hư sợ hãi nói:

- Vậy thì còn hy vọng gì nữa, thật uổng công đại ca.

Tây Môn Khánh nói tiếp:

- Nhưng may là Trầm Đại quan biết nhị ca là anh em kết nghĩa với tôi nên đã tạm giấu trát gọi vào một chỗ. Tôi đành phải nhờ Trầm Đại quan lo giùm luôn vụ này, nhưng Trầm đại quan bảo vụ này lớn lắm, mà Tri huyện lại là người tham tiền, cho nên phải hai trăm lạng mới xong.

Hoa Tử Hư vội hỏi:

- Thế đại ca đã nhận giùm tôi rồi chứ ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi và Ứng nhị ca hết lời năn nỉ xin bớt, nhưng Trầm Đại quan bảo là với ai chứ với Tri huyện này thì khó lòng lắm.

Hoa Tử Hư để một trăm lạng bạc lên bàn mà nói:

- Tôi mới đem qua được một trăm lạng, xin đại ca nhận trước giùm, ngày mai tôi sẽ xin đem sang nốt một trăm lạng nữa. Còn ơn của đại ca thì sẽ xin báo đáp riêng.

Tây Môn Khánh cười:

- Mình là anh em, tôi đâu cần báo đáp. Thôi, bây giờ cũng muộn rồi, nhị ca ở đây dùng cơm.

Hoa Tử Hư từ chối:

- Xin đại ca để cho khi khác.

Nói xong đứng dậy cáo từ, Tây Môn Khánh cũng không lưu giữ, bèn tiễn ra khỏi cổng. Sau đó trở vào phòng Nguyệt nương, kể hết đầu đuôi vụ Hoa Tử Hư. Nguyệt nương thấy chồng cầm trong tay một trăm lạng bạc bèn hỏi:

- Có phải tiền thu được ở hiệu thuốc nhà mình đây không ?

Tây Môn Khánh cười:

- Đây là Hoa nhị ca tạ ơn cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Chỗ anh em kết nghĩa với nhau, có gì phải tận lực giúp nhau chứ sao lại nhận bạc của người ta ?

Tây Môn Khánh nói:

- Hoa nhị gia là người giàu có, chỗ này có đáng bao nhiêu.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi xem chàng chỉ thích tiền bạc của người, chàng thử đem tiền ở nhà tới cho người khác xem có tiếc không. Nhất là Hoa Nhị nương, chắc là tiếc lắm.

Sáng hôm sau Ứng Bá Tước đã tới, gặp Đại An Nhi liền hỏi:

- Gia gia có nhà không ?

Đại An Nhi thưa:

- Gia gia tôi chưa ngủ dậy.

Ứng Bá Tước bảo:

- Ngươi vào thưa là có tôi muốn gặp.

Đại An Nhi bèn vào phòng Nguyệt nương, gặp a hoàn Nghênh Xuân, Nghênh Xuân bảo:

- Hầu gia gia phải không ? Gia gia ở phòng Nhị nương ấy, chưa dậy đâu.

Đại An Nhi bèn tới phòng Lý Kiều Nhi hỏi a hoàn Hạ Hoa:

- Gia gia dậy chưa ?

Hạ Hoa đáp:

- Gia gia vừa mới dậy đó.

Đại An Nhi bảo:

- Có Ứng nhị gia cần gặp, chị vào thưa giùm.

Hạ Hoa quay vào, rồi trở ra bảo Đại An Nhi mời Ứng Bá Tước lên phòng khách. Đại An Nhi bèn quay ra mời Ứng Bá

Tước lên phòng khách rồi đem trà tới. Lát sau Tây Môn Khánh bước ra nói:

- Tôi cũng đang định cho tới tìm, nào ngờ đã tới đây rồi, thật đúng lúc quá.

Nói xong thì ngồi xuống kể hết chuyện lấy tiền của Hoa Tử Hư cho Bá Tước nghe. Hôm qua chỉ đưa cho Trầm đại quan hai mươi lạng, tức là còn dư một trăm tám mươi lạng, Tây Môn Khánh hứa cho Ứng Bá Tước mười lạng, lại dặn phải giữ kín. Ứng Bá Tước mừng lắm, nhất nhất nghe theo. Tây Môn Khánh bèn bảo Đại An Nhi dọn điểm tâm. Hai người vui vẻ cùng ăn. Đang ăn thì gia nhân vào thưa là có Hoa Tử Hư tới. Tây Môn Khánh cho mời vào. Hoa Tử Hư bước vào thấy Ứng Bá Tước liền hỏi:

- Ứng nhị ca tới sớm thế ?

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Thì cũng vì chuyện của Hoa nhị ca đó. Ứng nhị ca cũng giúp đỡ nhiều lắm.

Ứng Bá Tước cũng nói:

- Chỗ anh em kết nghĩa, có gì thì phải hết lòng mới được chứ.

Hoa Tử Hư ngồi xuống, Tây Môn Khánh hỏi:

- Hoa nhị ca đã dùng điểm tâm chưa ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Tôi ăn ở nhà rồi.

Ứng Bá Tước bảo:

- Ăn rồi thì cũng ngồi đây uống chén rượu đã.

Ba người cùng ngồi ăn uống. Lát sau Hoa Tử Hư lấy một trăm lạng bạc ra giao cho Tây Môn Khánh rồi cáo từ, sau khi đã hết lời cảm tạ.

Tây Môn Khánh tiễn Hoa Tử Hư ra cổng rồi quay vào, mở gói bạc ra lấy mười lạng đưa cho Ứng Bá Tước. Bá Tước mỉm cười cho bạc vào túi, đoạn nói:

- Nếu không có đại-ca thì làm sao tôi có món tiền này. Tạ Hy Đại có hẹn tôi là ngày mai tới xóm chị em chơi, đang lo không biết xoay đâu ra tiền, không ngờ hôm nay đã có

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca cũng nên ghé qua Trầm Đại quan xem công việc đã xong xuôi chưa.

Ứng Bá Tước nói:

- Được rồi, để tôi tới ngay.

Nói xong đứng dậy cáo từ.

Về phần Hoa Tử Hư, tuy là gia sản lớn lao, nhưng không lo làm ăn thì núi cũng lở, trong nhà cũng không còn dư giả lắm. Vợ là Nhị nương thấy chồng đem đi hai trăm lạng bạc thì có gặng hỏi, nhưng Hoa Tử Hư không chịu nói sự thật mà chỉ đáp:

- Tây môn đại ca bên đó có người khách ở Đông Kinh tới vay tiền để mua hàng, nhưng bên đó không sẵn nên phải mượn mình.

Nhị nương bèn ngầm sai gia nhân là Thiên Phúc sang dò hỏi Đại An Nhi rồi về nói lại. Mới đầu, Nhị nương không nói gì, hôm sau mới nhẹ nhàng khuyên chồng từ nay không nên chơi bời ở ngoài cho hao tốn tiền bạc, tiền bạc không phải dễ kiếm gì. Hoa Tử Hư nghe xong rất đỗi hổ thẹn rồi thẹn quá hóa giận, chửi mắng vợ hết lời. Hoa Nhị nương thấy vậy buồn lắm, nhưng không biết phải làm sao. Từ đó nàng không hề hỏi chồng về những việc ở ngoài của chồng nữa...

Thời gian qua mau, thấm thoát đã sang xuân, Nhị nương lo buồn thành bệnh, bệnh nhập vào gan. Nguyệt nương nghe tin liền sai Nghênh Xuân qua thưa rằng:

- Đại nương tôi nghe tin Nhị nương không khỏe nên sai tôi mời Nhị nương qua trò chuyện giải muộn với Đại nương tôi.

Hoa Nhị nương đang buồn giận, nhưng cũng gượng bệnh ngồi dậy thay quần áo rồi theo Nghênh Xuân qua nhà Tây Môn Khánh để trò chuyện với Nguyệt nương. Nguyệt nương cho bày tiệc rượu, lại cho gọi Lý Kiều Nhi ra chung vui. Lúc đó Tây Môn Khánh đang ở trong phòng Lý Kiều Nhi, nghe nói Hoa Nhị nương sang chơi bèn tới phòng Nguyệt nương chào hỏi Nhị nương, đoạn nói:

- Chúng tôi đã làm lễ kết nghĩa anh em, thì tẩu tẩu lúc nào rảnh xin quá bộ sang chơi với vợ chồng chúng tôi.

Hoa Nhị nương nói:

- Cảm ơn đại gia có lòng tốt, nếu đại gia không phiền hà gì thì tôi sẽ sang đây hàng ngày.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay Hoa nhị ca có nhà không ?

Nhị nương đáp:

- Nhà tôi suốt ngày vắng nhà, không hiểu có chuyện gì bận rộn đến thế.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì đàn ông vậy mà, tôi đây cũng không quen ở nhà.

Đang nói thì Lý Kiều Nhi từ trong bước ra, quần áo phấn son lộng lẫy, vái chào Hoa Nhị nương rồi ngồi xuống một bên. Hoa Nhị nương hỏi:

- Nghe nói Trác Nhị thư nằm bệnh, hôm nay đã khá chưa ?

Nguyệt nương đáp:

- Bệnh đó sợ rằng khó lòng qua khỏi.

Tây Môn Khánh dặn:

- Hôm nay cũng nhớ mời lang y đấy.

Nói về Trầm Đại quan, sau khi nhận của Tây Môn Khánh hai mươi lạng bạc thì đi mua ít lụa rồi về huyện thưa với Tri huyện rằng:

- Tiểu chức có vâng lệnh đi bắt Hoa Tử Hư nhưng Hoa Tử Hư không có nhà mà Tây Môn Khánh lại đứng ra bảo lãnh, rồi nhờ tiểu chức dâng vật mọn này lên tướng công.

Tri huyện xem qua xấp lụa, thấy đáng giá hơn mười lạng, bèn bảo gia nhân cất đi rồi dẹp vụ Hoa Tử Hư đi. Từ Đại quan thấy Hoa Tử Hư không bị bắt, bèn viết thêm một tấm thiếp nữa sai đem tới huyện, nhưng mấy ngày sau vẫn không có kết quả gì thì biết là Tri huyện đã ăn tiền của Hoa Tử Hư. Từ đó mỗi lần tới các nhà kỹ nữ, Từ Đại quan vẫn thận trọng theo dõi Hoa Tử Hư, một mặt tìm cách báo thù.

Một hôm, Hoa Tử Hư đang ngồi tại nhà Ngô Ngân Nhi. Từ Đại quan biết, bèn dẫn ít đàn em tới gọi cửa để tìm cách gây chuyện. Hoa Tử Hư vội theo cửa sau mà đi, sau đó tới gặp Tây Môn Khánh để bàn cách đối phó.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát, rồi lấy mũ áo của Hoa Tử Hư mặc vào mà tới ngay nhà Ngô Ngân Nhi. Lại sai Lai An và Đại An theo sau, đồng thời dặn Hoa Tử Hư cứ ở nhà. Tới nơi, Tây Môn Khánh cũng theo cổng sau mà vào, rồi ngồi quay mặt vào tường. Từ Đại quan cùng năm bảy gia nhân sục sạo trong nhà, thấy phía sau Tây Môn Khánh thì tưởng lầm là Hoa Tử Hư, cơn giận bốc lên bèn hô gia nhân xông vào bắt trói. Tây Môn Khánh quay đầu lại. Từ Đại quan giật mình sững sờ. Tây Môn Khánh lớn tiếng:

- Ngươi lớn gan thật, ta với ngươi có thù oán gì mà ngươi dám hành động vô lễ như vậy ?

Từ quan nhân hốt hoảng hô gia nhân ngừng tay, nhưng cũng đã muộn, Tây Môn Khánh đã bị đánh mấy cái. Tây Môn Khánh bèn nắm chặt lấy Từ quan nhân, rồi gọi Lai An và Đại An, bảo mau đi báo. Từ quan nhân bị giải tới huyện đường, gặp lúc Trầm đại quan từ huyện đường đi ra. Trong khi đó Từ quan nhân hết lời xin Tây Môn Khánh bỏ qua cho. Trầm Đại quan thấy vậy bèn bảo Tây Môn Khánh:

- Thôi xin Đại quan nhân bỏ qua là hơn.

Nói xong mời cả hai người về nhà mình. Vừa đi, Tây Môn Khánh vừa kể lại đầu đuôi câu chuyện.

Tới nhà Trầm Đại quan, sau khi an tọa, Trầm Đại quan nói:

- Từ quan nhân à, trong vụ này thì quan nhân trái rồi. Hai người không thù oán, có sao khi không quan nhân lại hành hung làm nhục người ta ? Quan nhân tất hiểu rõ luật pháp chứ.

Từ quan nhân nói:

- Tôi dâu có hành hung.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vết bầm trên vai tôi dây không phải là do bọn tay chân của quan nhân đánh hay sao ?

Trầm đại quan hỏi:

- Vậy nữa sao ?

Tây Môn Khánh nói:

- Nào đã hết, Từ quan nhân còn hô năm sáu người tới trói tôi nữa chứ.

Trầm quan nhân hỏi:

- Những người đó tên họ là gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hỏi Từ quan nhân đây tất biết.

Trầm Đại quan bảo:

- Như vậy là cố tình sắp đặt trước rồi.

Đoạn quay sang Từ quan nhân mà nói:

- Sự thật thế nào, xin cứ nói cho tôi rõ, tôi sẽ vì quan nhân mà xin với Tây Môn Đại quan nhân đây. Có gì thì cũng chỉ bị tội nhẹ mà thôi. Còn nếu không, tôi sẽ đưa quan nhân tới huyện đường, lúc đó thì dù cho quan nhân là nhà giàu có tới đâu hoặc là hoàng thân quốc thích đi chăng nữa, cũng vẫn bị tội như thường. Vả lại trước đây quan nhân có tố cáo người khác đánh mình, như vậy là quan nhân biết luật pháp. Biết luật pháp mà lại phạm pháp thì tội nặng hơn gấp bội, điều đó chắc quan nhân cũng biết.

Từ quan nhân vẫn im lặng. Trầm Đại quan hỏi:

- Ngài nghe những lời tôi nói vừa rồi có đúng hay không ?

Từ quan nhân hỏi lại:

- Nếu vậy thì nên tính thế nào bây giờ ?

Trầm Đại quan nói:

- Có hai cách, hoặc là dàn xếp riêng, hoặc là đưa lên quan. Nếu dàn xếp riêng thì ngài chỉ bị phạt ít tiền rồi phải điều trị thương tích cho Tây Môn Đại quan nhân, sau đó ngài lại phải viết một tờ cam kết là từ nay không tái phạm nữa, ngài chịu chăng ?

Tây Môn Khánh giả vờ làm găng:

- Trầm Đại quan à, ngài không phải dàn xếp gì cả, tôi chỉ muốn đưa vụ này lên quan mà thôi.

Trầm Đại quan giảng hòa:

- Thôi, nếu Từ quan nhân đây biết nhận lỗi, cam kết từ nay không gây sự với ai nữa là được rồi.

Tới nước này thì Từ quan nhân như là một con hổ sa lưới, có sức mạnh cũng chẳng làm gì được, bèn nói với Trầm Đại quan:

- Đã vậy thì tôi xin theo lời ngài, nhưng chẳng hay tiền bạc cần bao nhiêu ?

Trầm Đại quan bèn khều Tây Môn Khánh ra ngoài to nhỏ một hồi, rồi trở vào giơ hai ngón tay lên bảo Từ quan nhân:

- Nếu không có đủ hai trăm lạng thì không xong.

Từ quan nhân giật mình:

- Làm gì mà nhiều quá vậy ? Dầu có đưa việc này lên quan cũng không đến nỗi tốn kém như thế.

Tây Môn Khánh theo vào bảo Từ quan nhân:

- Thật ra chúng tôi không ăn uống gì trong đó cả.

Trầm Đại quan bảo:

- Từ quan nhân à, con số đó là tôi đưa ra, ngài không nghe Tây Môn Đại quan nhân vừa nói gì sao ?

Nói xong lại cầm tay Từ quan nhân kéo ra ngoài to nhỏ một hồi, sau đó trở vào, Từ quan nhân bảo:

- Thôi được, tôi vì thể diện của Trầm Đại quan mà nhận chịu nhục này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi không bắt ai phải chịu nhục cả.

Trầm đại quan nói:

- Tây Môn Đại nhân à, ngài cũng đừng giận nữa, chuyện đã qua rồi thì đại khái cho xong, để tôi mời một danh y chuyên trị thương tích tới điều trị cho ngài.

Tây Môn Khánh nói:

- Trầm Đại quan à, chuyện này là tôi nể mặt ngài, chứ thực ra vai tôi hiện đau lắm. Chuyện này thôi thì để nhờ ngài tính giùm, làm sao buộc người ta làm tờ cam kết từ nay không được gây chuyện với bất cứ ai là được rồi. Bây giờ thì tôi phải về phục thuốc.

Nói xong giả vờ giận dữ bước ra.

Hôm sau, Trầm Đại quan đem tiền bạc và tờ cam kết tới nhà Tây Môn Khánh, gặp Lai Bảo bèn hỏi:

- Tây Môn đại nhân có nhà không ?

Lai Bảo đáp:

- Thưa không, đại gia tôi đi đâu với Ứng nhi gia rồi.

Trầm đại quan không tiện để tiền bạc lại nên dành đem về...

Lại nói về Tây Môn Khánh từ khi xem bói tại miếu Thành Hoàng, Đạo Linh Tử nói là phải nhờ một người tên Bá, nên hàng ngày thường cùng Ứng Bá Tước chuyện trò.

Một hôm tình cờ Ứng Bá Tước nhớ lại lần gặp một người đàn bà tuyệt đẹp tại đường Tử Thạch, rồi nhớ ra là nàng ngụ tại nhà của Vương Hoàng thân, như vậy là hợp với lời đoán của Đạo Linh Tử. Nhưng Ứng Bá Tước còn thắc mắc là không biết nàng có phải là họ Phan không. Lại nhân lúc rảnh rang, bèn mặc áo tới đường Tử Thạch, nhưng tới nơi thì thấy nàng đã dọn nhà rồi, và cả Vương bà cũng không còn ở đó nữa. Ứng Bá Tước bèn vào quán rượu gần đó kêu rượu uống, rồi lân la dọ hỏi tửu bảo:

- Gia đình Vương bà còn ở nhà bên đây không ?

Tửu bảo đáp:

- Vương bà thiếu tiền nhà của Hoàng thân sao đó, bây giờ đã dọn nhà tới đường trước huyện rồi. Ngài hỏi bà ta làm gì ? Có phải để nhờ việc mai mối không ?

Ứng Bá Tước lại hỏi:

- Bà ta bây giờ còn mở tiệc nước hay không ? Hay là đã buôn bán nghề gì khác rồi ?

Tửu bảo đáp:

- Nghe đâu như vậy còn mở tiệm nước.

Ứng Bá Tước nghĩ thầm: "Vậy mà bữa trước mình hỏi thăm, mụ còn làm bộ vờ vịt nói đông nói tây, chắc là mụ có ý gì đây. Bây giờ mình phải đi tìm mụ ngay mới được".

Bèn đứng dậy trả tiền rượu, tới thẳng con đường trước huyện, tìm đúng tiệm nước của Vương bà mà vào. Trong tiệm chẳng có lấy một người khách, chỉ có con trai của Vương bà là Vương Triều đang dọn dẹp đồ đạc. Ứng Bá Tước hỏi ngay:

- Mẹ ngươi đâu rồi ?

Vương Triều quay ra, thấy Ứng Bá Tước liền cung kính đáp:

- Dạ thưa mẹ tôi tới nhà Trần Đại Hộ, dường như là về việc mua bán gia nhân, có lẽ lâu mới về.

Ứng Bá Tước bảo:

- Mẹ ngươi về thì nhớ nói là có Ứng nhị gia tới thăm.

Nói xong quay ra, đi được một quãng thì gặp Tôn Thiên Hóa, bèn hỏi:

- Tôn ca đi đâu vậy ?

Tôn Thiên Hóa đáp:

- Tôi đang định tới nhà Trần nương tử ở gần đây vui chơi một lúc. Ứng nhị ca cùng đi cho vui.

Ứng Bá Tước bảo:

- Lại tới đó đánh bạc chứ gì ? Hôm nọ Tạ Hy Đại có rủ tôi tới, thua mất hai lạng, đau quá, hôm nay có tới cũng lại thua mà thôi.

Tôn Thiên Hóa nói:

- Cứ đi với tôi, tôi có cách này, không bao giờ sợ thua.

Bèn kề tai Bá Tước nói nhỏ. Bá Tước nghe xong vui vẻ gật đầu cùng Thiên Hóa tới nhà Trần nương tử. Lúc đó cũng gần tối, Trần nương tử dọn tiệc rượu để đãi hai người và vài con bạc khác. Ứng Bá Tước muốn về trước, Tôn Thiên Hóa bảo:

- Thì cứ ở lại uống rượu đã.

Cơm rượu xong, Ứng Bá Tước quên cả chuyện về, bèn ở lại cùng Tôn Thiên Hóa vùi đầu vào việc sát phạt. Nhờ mưu mẹo của Tôn Thiên Hóa mà đến quá canh hai, Tôn Thiên Hóa đã được tám lạng, Ứng Bá Tước cũng ăn năm lạng. Ứng Bá Tước lại đòi về. Tôn Thiên Hóa nói:

- Chờ chút nữa rồi mình cùng về.

Lát sau, cả hai đứng dậy bước ra. Tới đường thì chia tay.

Về tới nhà, Ứng Bá Tước sung sướng vì được bạc. Nhân lúc thời tiết trở lạnh mà mũ áo thiếu thốn, suốt đêm Ứng Bá Tước cứ quanh quẩn tính toán việc mua mũ áo nên cứ trằn trọc không yên.

Sáng hôm sau, Ứng Bá Tước dậy thật sớm rồi tới nhà Vương bà ngay, quên cả việc mua mũ áo. Vương bà thấy Ứng Bá Tước tới thì kêu lên:

- Chào Ứng nhị gia, lâu quá không gặp, đi đâu sớm vậy ?

Ứng Bá Tước chỉ nói:

- Bà có trà thì cho dem ra uống đã.

Vương bà don dả:

- Trà thì lúc nào chẳng có, chỉ sợ là không vừa miệng nhị gia thôi.

Nói xong đem bình trà, mấy cái chung và ít bánh trái tới. Ứng Bá Tước vừa rót trà vừa hỏi:

- Bữa trước gặp bà ở đường Tử Thạch, tôi có hỏi thăm về gia đình người hàng xóm của bà sao bà không chịu nói ? Bây giờ thì xin cho tôi biết là gia đình đó buôn bán gì.

Vương bà nói:

- Nhị gia ơi, tôi biết nhị gia muốn hỏi về người đàn bà trong nhà đó chứ gì. Nhưng tôi nói thật, nhị gia hỏi làm gì để mang tiếng là định dụ dỗ đàn bà con gái nhà người ta ?

Ứng Bá Tước nói:

- Tôi chỉ muốn hỏi tên họ người ta mà bà lại bảo là dụ dỗ đàn bà con gái là thế nào ? Nếu vậy thì như tôi quen biết bà đây, tức là tôi dụ dỗ bà hay sao ?

Vương bà cười:

- Tôi già xấu thế này còn sợ ai dụ dỗ nữa, nay nếu nhị gia dụ dỗ tôi thì quả là điều vô cùng may mắn cho tôi.

Ứng Bá Tước bảo:

- Thôi đừng nói đùa nữa, tôi hỏi thật đây này, gia đình đó làm nghề nghiệp gì ?

Vương bà vẫn ỡm ờ:

- Thì nhị gia biết nhà người ta ở đường Tử Thạch rồi đó.

Ứng Bá Tước nói:

- Nhưng nhà đó dọn đi rồi nên tôi mới phải hỏi bà chứ. Không lẽ là tại hôm đó tôi nhìn thấy nàng mà nàng phải dọn nhà đi.

Vương bà hỏi lại:

- Nhị gia có biết nàng dọn nhà đi đâu không ?

Ứng Bá Tước bực mình:

- Nếu tôi mà biết thì còn phải tới đây hỏi bà làm gì nữa.

Vương bà vặn vẹo:

- Nhưng nhị gia hỏi cô ta làm gì ? Phải nói rõ cho tôi biết thì tôi mới trả lời được.

Ứng Bá Tước ngần ngừ rồi nói:

- Thôi thì tôi xin nói thật. Nguyên là Tây Môn đại ca tôi nằm mộng rồi muốn tìm một người đàn bà con gái họ Phan, nên mới nhờ tôi đi dọ hỏi tìm kiếm khắp nơi. Đàn bà con gái ở đây tôi biết hết rồi, chỉ còn người con gái ở đường Tử Thạch lúc trước là chưa biết mà thôi, do đó mới phải tới hỏi bà. Nếu quả nàng đó họ Phan thì tự nhiên là bà cũng có tiền uống rượu.

Vương bà nói:

- Nếu vậy thì tôi nghe như cô ta họ Phan hay Phiên gì đó.

Ứng Bá Tước vỗ bàn:

- Vậy thì đúng rồi.

Vương bà cũng mừng:

- Thì đúng chứ ai đánh lừa nhị gia làm gì.

Ứng Bá Tước hỏi:

- Nàng dã họ Phan, nhưng còn tên thì sao ?

Vương bà thủng thỉnh:

- Cô ta tên là Kim Liên, cô ta lại có đôi bàn chân rất nhỏ, chưa quá ba tấc, nên mới có tên Kim Liên, người ta thường nói "tam thốn kim liên" mà.

Ứng Bá Tước ngửa mặt cười ha hả mà bảo:

- Trong thiên hạ lại có sự kỳ lạ như thế này hay sao?

Vương bà hơi ngạc nhiên:

- Tên người ta là Phan Kim Liên thì có gì đâu mà kỳ lạ ?

Ứng Bá Tước còn dang định hỏi thêm thì gia nhân của Trần Đại Hộ đã tới gọi Vương bà. Ứng Bá Tước bèn cáo từ, đem tin mừng về cho Tây Môn Khánh...

HỒI 4

NGƯỜI QUY TIÊN, KẺ BỊ MẮNG

Hôm đó Tây Môn Khánh bị đánh mấy cái nhưng đổi lại được hai trăm lạng bạc của Từ quan nhân thì vui mừng lắm. Về tới nhà còn thấy Hoa Tử Hư nghe xong vỗ tay khen ngợi rồi nói:

- Đại ca đã mất công khó để lo cho tôi, ngày khác tôi xin tạ ơn.

Tây Môn Khánh gạt đi:

- Chỗ anh em mà nói chuyện ơn nghĩa làm gì.

Nói xong cởi quần áo trả lại Hoa Tử Hư. Hoa Tử Hư thay quần áo xong thì nói:

- Trời cũng chiều rồi, tôi xin cáo từ, ngày mai sẽ sang gặp đại ca.

Tây Môn Khánh tiễn bạn ra cổng rồi quay vào. Nguyệt nương nói:

- Bệnh tình Trác Nhị Thư xem ra nguy kịch rồi, sợ không qua khỏi đêm nay.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Hôm trước Hoa Nhị nương sang đây chơi là do tự ý hay do nàng mời ?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi không mời thì đâu người ta có chịu sang đây ? Mấy hôm trước tôi nghe nói vợ chồng họ Hoa thường có chuyện xích mích, Hoa Nhị nương buồn rầu sinh bệnh nên mới sai Nghênh Xuân mời sang đây nói chuyện giải khuây. Còn từ nay thì có thể Hoa Nhị nương tự ý sang đây trò chuyện.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Tiền bạc trong nhà đều do Hoa Tử Hư quyết định, nàng thấy thế nào? Hoa Nhị nương có phải là người giỏi quản xuyến gia đình không ?

Nguyệt nương đáp:

- Hoa Nhị nương là người đảm đang cần mẫn lắm, còn tiền bạc trong nhà do người chồng quyết định là phải rồi.

Tây Môn Khánh nói vài câu nữa rồi vào trong thăm Trác Nhị Thư. Trác Nhị Thư thấy Tây Môn Khánh thì hai hàng nước mắt ròng ròng, không nói được gì. Tây Môn Khánh thương xót lắm, bèn an ủi:

- Nàng cứ an tâm dưỡng bệnh. Hôm trước Thái y nói là không có gì đáng ngại cả.

Lát sau Tây Môn Khánh qua bên phòng Lý Kiều Nhi rồi ngủ tại đó.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh ngủ dậy thấy khoan khoái trong người, mấy chỗ bị đánh hôm qua không còn đau nữa, bèn gọi Lai Bảo vào, dặn dò lo việc tang ma cho Trác Nhị Thư trước đi, sợ tới lúc nàng từ trần thì không lo kịp. Vừa dặn dò dứt lời thì Ứng Bá Tước tới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Có biết chuyện Từ quan nhân hôm qua không ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Tôi chẳng biết gì hết, mà chuyện gì vậy ?

Tây Môn Khánh đang định kể lại thì Ứng Bá Tước đã bảo:

- Khoan đã, khoan đã ! Tôi có tin mừng tới báo cho đại ca đây.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Tin mừng gì vậy ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Thì chuyện giấc mộng của đại ca đó. Thế mới biết Thích hòa thượng và Đạo Linh Tử đoán đúng thật.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng mà chuyện như thế nào ?

Ứng Bá Tước bèn kể hết lại lời của Vương bà hôm trước. Tây Môn Khánh vỗ bàn cho là lạ, rồi bảo:

- Giấc mộng cũng linh nghiệm mà bói toán cũng linh nghiệm thật.

Ứng Bá Tước nói:

- Mụ họ Vương này lại là tay mai mối nổi tiếng nữa. Đại ca chịu khó bỏ tiền ra thì lo gì người đẹp trong mộng không ở trong tay ?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ thì nàng ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Cái đó thì tôi chưa hỏi .

Tây Môn Khánh gắt:

- Sao lạ vậy ? Chưa biết người ta ở đâu mà đã tới đây nói trời nói đất, cứ làm như là gặp người ta rồi không bằng.

Ứng Bá Tước cụt hứng:

- Thì hỏi Vương bà là biết chứ gì, nếu đại ca không bận thì mình tới Vương bà ngay bây giờ. Đại ca tính sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trác Nhị Thư đang gần dất xa trời, làm sao mà bỏ đi được?

Ứng Bá Tước nói:

- Nếu nhị tẩu quả không có phần thì đại ca giữ lại cũng không được. Chi bằng bây giờ đại ca rảnh rang, nên tới hỏi Vương bà thì hơn.

Nói xong bèn kéo Tây Môn Khánh đứng dậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Có đi thì cũng để cho tôi thay quần áo dàng hoàng chứ, làm gì mà như đi ăn cướp vậy ?

Nói xong mặc áo đẹp, đội khăn thêu hoa rồi theo Ứng Bá Tước...

Trong khi đó Trác Nhị Thư thình lình trở bệnh nặng rồi mê man, lại la lên rằng:

- Đây là đâu ? Tại sao lại đem tôi tới đây ?

Nguyệt nương và Lý Kiều Nhi cùng chạy tới lay gọi mà hỏi:

- Sao vậy ? Thấy chuyện gì mà la hét vậy ?

Trác Nhị Thư tỉnh dậy hốt hoảng đáp:

- Thấy gió thổi, mây kéo đen nghịt, trời đất thảm đạm, tiếng giun dế kêu vang bốn bề, lại nghe như tiếng ma quỷ khóc than. Rồi có một người dẫn tôi tới một nơi lạ lắm, bên trên có

một vị vua đầu vịt mình thỏ, xung quanh toàn là ma quỷ, quỷ đực quỷ cái, ma mới ma cũ thi nhau kêu réo khóc than, tiếng khóc chen nhau như ong vỡ tổ. Rồi lại chợt thấy đất trời u ám, trong nhà chỉ có ngọn đèn lc lói, rồi có một người đứng khóc, trông tựa như Đại quan nhân của chị em mình.

Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Rồi còn thấy gì nữa không ?

Trác Nhị Thư hổn hển đáp:

- Còn đến một nơi lâu đài rực rỡ nhà cửa nguy nga, có hoa thắm liễu xanh, chim chóc hót vui trong gió, bên thềm là những đóa hoa hải đường lộng lẫy đua tươi. Thật đúng là cảnh thần tiên có gió thoảng mây bay có tiếng đàn sáo tiếng ca hát dặt dìu.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Có nhớ bài hát thế nào không ?

Trác Nhị Thư nhắm mắt lại nói:

- Chỉ nhớ được vài câu như:

Sắc đẹp cũng vô duyên
Vị ngon nhiều khi độc
Khá thương cho người đời
Vào hết Tiêu Hồn Ngục.

Nguyệt nương vẫn hỏi:

- Rồi còn thấy gì nữa không ?

Trác Nhị Thư mở mắt ra đáp:

- Lại có một người nữa ngồi trong nhà hát rằng:

Sen đẹp khoe trong gió nhẹ
Hương mê như muốn mê hồn
Tiền bạc giàu sang cũng hết
Mười năm giấc mộng Dương Châu.

Sau đó thì không thấy gì nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Kể cũng lạ thật, tôi cứ tưởng là nhị muội tâm thần hoảng hốt mà mê sảng, nào ngờ lại là cơn mộng như thế. Thôi, muội muội cứ an lòng tĩnh dưỡng, chờ gia gia về rồi sẽ mời đạo sĩ tới trừ tà ma.

Trác Nhị Thư lại ngơ ngác hỏi :

- Tôi đang ở đâu đây ?

Nguyệt nương đáp:

- Thì muội muội đang nằm trên giường trong nhà đây này.

Lý Kiều Nhi nghe Trác Nhị Thư nói toàn chuyện ma quái thì dựng tóc gáy đứng im không nói tiếng nào, sau đó theo Nguyệt nương ra khỏi phòng. Tới ngoài gặp Đại An chạy vào thưa:

- Có Phó nhị thúc tới để lo việc hậu sự theo lời gia gia đã dặn, gia gia và Ứng nhị gia đi chưa về, Phó nhị thúc muốn gặp Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Người ra hỏi Phó nhị thúc là mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi chưa, rồi nói cứ chờ, chắc gia gia cũng sắp về tới.

Đại An vâng lời bước ra ...

Trong khi đó, trên đường đi tới nhà Vương bà, Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệm nước của Vương bà ở đâu ?

Lúc đó cũng gần tới trước huyện, Ứng Bá Tước trỏ về phía trước mặt:

- Kia kìa, đại ca không thấy hay sao ?

Tới nơi, hai người bước vào, Vương bà đang ăn cơm trưa. Ứng Bá Tước thấy vậy bảo:

- Bà đang ăn cơm đấy à ? Thôi để chúng tôi qua bên quán Đại Hòa Lâu bên kia uống chén rượu rồi trở lại mình nói chuyện.

Tây Môn Khánh bảo:

- Từ đây tới Đại Hòa Lâu cũng không gần gì, mình nên vào một quán rượu nào gần đây thì hơn.

Hai người bèn vào một quán rượu cách đó mấy nhà, uống rượu nói chuyện vãn. Lát sau Tây Môn Khánh đứng dậy trả tiền rồi kéo Ứng Bá Tước đi loanh quanh giết thì giờ. Ở đời thật lắm chuyện tình cờ, mà có tình cờ thì mới có chuyện, cho nên thình lình Tây Môn Khánh trông thấy Kim Liên đang đứng trước cửa nhà. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nhìn mình bèn buông tấm mành cửa xuống rồi định quay vào nhà. Nhưng Tây

Môn Khánh đã đi sát tới nơi, tấm mành được buông vội xuống không ngờ lại dụng vào đầu Tây Môn Khánh. Kim Liên thấy vậy, lúng túng không biết nói sao, chỉ đứng khựng lại mà mỉm cười. Ứng Bá Tước nhận ra Kim Liên, cũng sững sờ không biết nói gì. Tây Môn Khánh lặng ngắm Kim Liên, thấy nàng quả là trang giai nhân tuyệt thế, mặt tươi như hoa, da mịn như phấn, đôi má hồng hào, làn tóc đen dài buông xõa sau lưng, đôi mày cong vút lên như vành trăng, đôi mắt trong xanh gợn sóng, chiếc mũi xinh nhỏ càng làm tăng vẻ thanh tú của gương mặt, chiếc lưng ong nhỏ nhắn yêu kiều... Tây Môn Khánh còn đang say sưa thì Kim Liên đã thỏ thẻ:

- Tôi lỡ tay, xin quan nhân tha lỗi cho.

Tây Môn Khánh đưa tay xốc lại khăn trên đầu rồi đáp:

- Thưa không sao, xin nương tử chớ bận lòng.

Ứng Bá Tước thấy Tây Môn Khánh mê mẩn tâm thần trước Kim Liên, sợ giữa đường giữa sá khó coi, bèn kéo đi rồi kề tai nói nhỏ. Tây Môn Khánh mừng lắm, cùng Ứng Bá Tước tới thẳng nhà Vương bà.

Vương bà đon đả:

- Hôm nay sao quan nhân lại giáng lâm tới chốn nghèo hèn này vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi nhờ Ứng nhị gia dẫn tới đây là có việc muốn nhờ bà ra tay giúp cho đấy.

Vương bà cười:

- Có gì mà quan nhân dạy quá lời như vậy ?

Nói xong mời hai người ngồi rồi rót trà dem tới. Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca à, tấm mành buông trúng đầu đại ca hôm nay là điềm tốt đấy, việc này nhất định phải thành.

Tây Môn Khánh cười rồi bảo Vương bà:

- Xin bà ngồi xuống đây, cho tôi hỏi một chút. Người con gái ở ngay cạnh đây là ai vậy ?

Vương bà cười đáp:

- Ứng nhị gia đã hỏi tôi như vậy bao lần rồi, nay Đại quan

nhân lại hỏi nữa. Nhưng hỏi mà làm gì ? Cô ta là em gái của Diêm La Đại Vương, là con của Vương Đạo Tường quân, và đã là gái có chồng rồi.

Ứng Bá Tước khó chịu:

- Tây Môn Đại quan nhân và tôi tới đây là để nói chuyện đứng đắn, bà đừng nên đùa giỡn như thế.

Vương bà nghiêm nét mặt rồi bảo:

- Đại quan nhân không biết gia đình đó hay sao ? Chồng cô ta bán bánh tại huyện này bao nhiêu năm nay rồi đó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tức là Từ Tam bán bánh tiêu phải không ?

Vương bà xua tay:

- Không phải, Đại quan nhân thử đoán xem.

Tây Môn Khánh nói:

- Hay chồng nàng là Lý Tam ? Lý Tam cũng bán bánh.

Vương bà lại xua tay:

- Cũng không phải, Lý Tam thì ai chẳng biết.

Ứng Bá Tước nói:

- Hay là Lưu tiểu nhị ?

Vương bà lắc đầu cười:

- Lại càng không phải nữa, xin đoán thêm coi.

Tây Môn Khánh nói:

- Chúng tôi không đoán nổi đâu ?

Vương bà cười khanh khách:

- Nếu thế thì để tôi nói vậy. Chồng nàng là Võ Đại lang, làm nghề bán bánh.

Tây Môn Khánh giậm chân:

- Có phải là Võ Đại mà ai cũng chê lùn xấu phải không ?

Vương bà cười:

- Đúng đó.

Ứng Bá Tước than:

- Thật khổ cho nàng biết bao, rõ là hạt ngọc để ngâu vầy.

Vương bà cười:

- Thì ông trời khéo bày trò éo le như vậy đó, chu giai nhân

sánh với tài tử, anh hùng sánh với thuyền quyên thì còn nói chuyện gì nữa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiền trà nước bao nhiêu đây ?

Vương bà gạt đi:

- Ôi dào, có đáng bao nhiêu, cứ để đó rồi hôm nào tính cũng được.

Ứng Bá Tước hỏi:

- Vương Triều con trai bà đi đâu rồi ?

Vương bà đáp:

- Nó từ nhỏ cứ ở nhà, hôm nay mới theo một người khách ở vùng Giang Hoài, bây giờ thì nó đi rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không cho nó đến ở với tôi? Nó coi bộ cũng lanh lợi lắm.

Vương bà nói:

- Nếu được Đại quan nhân nâng đỡ cho thì còn nói gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi được, cứ để nó về rồi tính.

Nói xong đứng dậy cảm ơn rồi bước ra. Ứng Bá Tước theo sau. Ra tới đường, Ứng Bá Tước bảo:

- Bây giờ thì sao ? Tôi đã tìm đúng người trong mộng cho đại ca rồi đó, từ nay đại ca nên nhờ Vương bà lo liệu. Hôm nay thì đại ca cho tôi về nhà trước, Tạ Hy Đại đang chờ tôi ở nhà để lo một việc.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tạ Hy Đại chờ, tức là sắp đi đánh bạc chứ gì ?

Ứng Bá Tước nói:

- Đâu phải, chuyện làm ăn đàng hoàng mà.

Nói xong chia tay mà về. Tây Môn Khánh nghĩ ngợi giây lát rồi quay trở lại đứng trước cửa nhà Vương bà, nhìn xéo sang nhà Võ Đại. Vương bà biết nhưng cứ lờ đi, sau sợ bất tiện bèn chạy ra cười hỏi:

- Kìa, Đại quan nhân chưa về sao ? Xin mời vào ăn cái gì cho đỡ đói, có canh ngon lắm.

Tây Môn Khánh bước vào bảo.

- Cũng được, canh chua chua một chút thì ngon.

Nói xong ngồi xuống. Vương bà vào múc canh đem ra. Tây Môn Khánh nhìn qua rồi bảo:

- Bà nấu canh ngon lắm, trong nhà còn nhiều không ?

Vương bà đáp:

- Tôi ngần nầy tuổi, một đời chuyên nghề mai mối, nên cũng đã tác thành cho người ta nhiều rồi.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi hỏi bà là canh còn nhiều không thì bà lại trả lời đã làm mối nhiều rồi, thật là ông nói gà, bà nói vịt.

Vương bà cười:

- À, canh thì còn nhiều, mà mai mối thì cũng còn nhiều.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tôi nhờ bà làm mối cho tôi một người được không ? Nếu việc xong xuôi thì tôi xin tạ ơn xứng đáng.

Vương bà giả vờ:

- Chết, Đại quan nhân nói đùa hay sao ? Tôi làm mối cho Đại quan nhân để cho Đại nương ở nhà chửi tôi à, lúc đó thì tôi còn mặt mũi nào.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại nương nhà tôi tính tình cao thượng, hiền hậu, hiện tại trong nhà cũng có mấy người thiếp, nhưng chẳng có người nào thật sự vừa ý tôi. Nếu bà đã giỏi mai mối thì xin giúp tôi một phen, có thể tới nhà tôi nói chuyện cũng được.

Vương bà nói:

- Hôm trước có một người xứng đáng lắm, nhưng không biết Đại quan nhân có ưng không.

Tây Môn Khánh nói:

- Người nào vậy ? Nếu quả là tuyệt đẹp mà việc thành thì tôi xin hậu tạ xứng đáng.

Vương bà nói:

- Cô ta tài sắc vẹn toàn, chỉ phải cái hơi lớn tuổi một chút.

Tây Môn Khánh bảo:

- Người xưa thường nói "bán lão giai nhân tình càng đậm", có lớn một vài tuổi cũng chẳng sao. Nhưng cô ta năm nay bao nhiêu tuổi ?

Vương bà đáp:

- Cô ta sanh năm Quý Hợi, tức là tuổi con lợn, tức là năm nay "chín mươi ba tuổi" rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Bà này thật khéo khôi hài, chuyện gì cũng có thể cười giỡn được.

Nói xong dứng dậy định ra về. Lúc đó cũng gần tối, Vương bà thắp đèn lên để tiễn chân khách. Tây Môn Khánh bước ra cửa, cuốn bức mành lên rồi nhìn sang nhà Võ Đại. Trầm Đại quan từ trong huyện nhìn ra thấy Tây Môn Khánh liền bước sang nói:

- Tây Môn Đại quan nhân đấy à ? Giờ này sao còn ở đây ? Hồi sáng tôi có tới nhà nhưng không gặp, thật uổng công quá.

Tây Môn Khánh hơi thẹn, bèn hỏi:

- Chuyện đó ngài lo xong chưa ?

Trầm Đại quan nói:

- Xong từ lâu rồi, xin Đại quan nhân đợi tôi một chút, tôi đem bạc ra đưa luôn cho tiện.

Nói xong chạy vội về nhà, lấy số bạc và tờ cam kết của Từ quan nhân đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh thưởng cho Trầm Đại quan mười lạng. Trầm Đại quan cảm ơn rồi cáo từ. Tây Môn Khánh lại đứng nhìn sang nhà Kim Liên, những mong được thấy mặt nàng, nhưng lát sau vẫn không thấy gì, đành đem tiền về.

Về tới nhà, Nguyệt nương kể lại mộng mị của Trác Nhị Thư cho chồng nghe. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ thì sao?

Nguyệt nương đáp:

- Thì cứ vào thăm đi đã.

Tây Môn Khánh vào phòng Trác Nhị Thư, mới nhìn đã rơi lệ, không dám đứng lâu sợ thương tâm mà xúc động, bèn quay ra. Lúc đó trong phòng mọi người đông đủ. Trác Nhị Thư chỉ

còn thoi thóp, không nói năng gì được nữa, mắt đã nhắm nghiền.

Ra tới ngoài, Tây Môn Khánh hỏi Đại An:

- Phó nhị thúc đã tới chưa ?

Đại An đáp:

- Tới hai ba lần rồi, nói là mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ còn mua một cái mũ thật tốt nữa mà thôi. Chắc lát nữa sẽ trở lại.

Tây Môn Khánh nghĩ thầm:

"Trác Nhị Thư không phải là chính thất, nhưng cũng là thiếp của mình. Phó nhị thúc tính mua mũ qua là chu đáo. Có lẽ nên mua cho nàng một cái mũ lục sắc".

Hôm sau thì Trác Nhị Thư ra người thiên cổ. Tây Môn Khánh thương cảm khôn nguôi, đưa đám xong, ở nhà suốt mấy ngày liền, không đi tới đâu.

Thấm thoát đã tới ngày "mãn thất" của Trác Nhị Thư, chín người kết nghĩa với Tây Môn Khánh đều sai gia nhân đem đồ lễ tới. Tây Môn Khánh bắt buộc phải cho dọn tiệc. Tới trưa thì cả bọn kéo tới. Ứng Bá Tước nói:

- Bệnh của nhị tẩu quả là không qua khỏi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca không được chứng kiến lúc lâm chung của nàng, thương tâm lắm. Hôm nọ tôi vắng nhà, nàng mê sảng nói toàn những chuyện ma quỷ ở âm cung, thật thương tâm hết sức.

Hoa Tử Hư hỏi:

- Nhị tẩu có kể lại không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lúc tỉnh dậy thì có kể lại.

Rồi thuật lại tỉ mỉ từng chi tiết trong cơn mộng của Trác Nhị Thư cho mọi người nghe. Tạ Hy Đại bảo:

- Như vậy thì đủ thấy là có Diêm Vương chứ không phải là không. Cho nên chúng mình cũng nên ăn ở cho có đức để khi chết xuống âm ty khỏi chịu cực hình.

Ứng Bá Tước bảo:

- Ôi, hơi đâu tin những chuyện mê sảng của người bệnh, làm gì có thật.

Tây Môn Khánh nói:

- Phải đấy, người sắp chết thường hay nói nhảm, làm sao tin được. Thôi, mình uống rượu đi.

Nói xong mời mọi người ra bàn tiệc dọn trong vườn, vì trong nhà có tăng sĩ và đạo sĩ tụng kinh gõ mõ. Ngoài vườn, bàn tiệc thật ồn ào, tiếng cười tiếng nói vang lên, trái ngược hẳn với khung cảnh buồn bã trong nhà. Lát sau Đại An chạy tới nói nhỏ với chủ:

- Hoa Nhị nương sang thăm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa Nhị nương đang ở đâu ?

Đại An đáp:

- Đang ở trong phòng Đại nương.

Tây Môn Khánh uống thêm một chung rượu nữa rồi đứng dậy bảo mọi người:

- Xin anh em cứ tự nhiên uống rượu, tôi vào trong nhà có chút việc.

Nói xong trở vào phòng Nguyệt nương, thấy Hoa Nhị nương hôm nay đẹp hơn hẳn lần trước, bèn bước tới thi lễ. Hoa Nhị nương cũng đứng dậy đáp lễ. Nguyệt nương sai dọn tiệc vô cùng thịnh soạn, rồi gọi Lý Kiều Nhi ra tiếp rượu Hoa Nhị nương, còn mình thì phải chạy ra chạy vào lo mọi việc. Tây Môn Khánh tự tay rót một chung rượu Kim Hoa đưa cho Hoa Nhị nương mà bảo:

- Mời tẩu dùng rượu.

Hoa Nhị nương vội đỡ lấy chung rượu mà nói:

- Chỗ người nhà cả, xin đại gia cứ để tôi được tự nhiên.

Tây Môn Khánh vừa định ngồi xuống cạnh Hoa Nhị nương thì Nguyệt nương vào, bèn đứng dậy nhường chỗ rồi trở ra vườn. Bỗng nghe ngoài cổng có tiếng ồn ào, Tây Môn Khánh gọi Đại An, bảo ra xem chuyện gì, Đại An đi ra cổng rồi trở vào thưa:

- Không có chuyện gì cả, chỉ có mấy người hát xẩm vừa đi

vừa hát xin tiền, rồi trẻ con hàng phố bu theo reo hò, chọc phá mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay trong nhà có tiệc, có lẽ nên gọi họ vào hát cho vui.

Hoa Tử Hư tiếp lời:

- Phải đó, nên lắm.

Ứng Bá Tước nói:

- Đành vậy, nhưng chỉ sợ bọn này hát thì khó lòng nghe nổi.

Nhưng Tây Môn Khánh đã sai Đại An ra gọi người hát xẩm vào. Người này khăn áo chỉnh tề, chân đi hài đen, trông có vẻ một đạo sĩ hơn là một người hát dạo, mà mặt mũi lại sáng sủa dễ coi. Người này vào tới nơi thì cúi chào rồi đứng dợi. Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không hát đi ?

Người này rút ra một ống sáo, thổi lên vài điệu rồi cất giọng hát:

Than cho cảnh phồn hoa
Chỉ trong chớp mắt là tiêu ma
Đâu còn má đào mày liễu
Đâu còn áo cừu may khéo
Chỉ còn con oanh đang đứng gọi
Núi đã lở rồi ai đỡ được
Nghe nói rằng
Người thiếu nữ đất Ngũ Lăng lúc trước
Bây giờ sống cảnh thê lương

Bài hát dứt, Hoa Tử Hư bảo:

- Hát bài khác đi.

Người nọ hát tiếp:

Kìa ai đua chen trong chốn phong lưu
Cái chí bình sinh chỉ là tìm liễu hỏi hoa
Tiếng tì bà không còn nữa
Chim yến đã chết
Ấy cũng bởi lúc xưa tâm địa sai lang

Bây giờ thì lâu đài bỏ không, chim phượng đi rồi
Đáng thương thay
Lòng mê man giấc mộng xuân đầy.

Ứng Bá Tước khen:

- Hát cũng hay đấy chứ.

Người kia lại hát tiếp:

Có một người
Lòng như rắn độc, mặt mũi đẹp tươi
Gia sản quá nửa là của người
Đáng giận thay
Túi đã đầy
Ý xanh tình đỏ nào ai hay

Ứng Bá Tước nổi giận mắng:

- Tên kia, sao dám mắng chúng tao ?

Nói xong vừa đứng dậy định xông lại đánh thì đã không thấy người hát đạo đâu. Mọi người hoảng sợ dụi mắt mà nhìn. Tây Môn Khánh bảo:

- Giữa thanh thiên bạch nhật như thế này mà yêu quái dám lộng hành hay sao ? Thật là kỳ lạ, có lẽ phải nhờ các vị tăng sĩ đạo sĩ trừ khử đi mới được.

Ứng Bá Tước run sợ nhất, định thần một lúc rồi mới nói:

- Lạ thật, rõ ràng là có người đang đứng hát ngay đây mà, rồi làm sao tự nhiên biến mất ? Lạ thật!

Hoa Tử Hư nói:

- Chưa chắc gì đã phải ma quỷ, có thể là bọn bàng môn tả đạo có thuật phân thân tàng hình đấy mà thôi. Để tôi nhân đây xin kể chuyện này cho các ca ca nghe, cũng kỳ quái lắm. Năm xưa tôi còn nhỏ, bác tôi nói là khối ngọc hổ trong cung vua tự nhiên biến mất. Đó là bảo vật truyền từ bao đời. Nó nặng tới hơn năm mươi cân, được để trên cái xà nhà chạm trổ của nội cung. Cung cấm canh phòng nghiêm ngặt lắm, ai lấy trộm được. Vậy mà sau một thời gian điều tra, tên trộm đã bị bắt rồi bị đem ra hành quyết, nhưng khi đao phủ vung đao sắp chém thì chỉ còn thấy bộ quần áo. Thế có lạ không ? Cho nên theo tôi thì

người vừa rồi cũng chỉ là hạn tà đạo đó mà thôi. Bây giờ thì chúng mình tiếp tục uống rượu đi.

Mọi người nghe Hoa Tử Hư nói thì cũng tạm yên lòng, cùng nhau ăn uống như cũ. Tuy nhiên đám gia nhân trong nhà Tây Môn Khánh thì cứ to nhỏ bàn luận không thôi.

Bữa tiệc hôm đó kéo dài đến tối mới chấm dứt. Suốt bữa tiệc, Ứng Bá Tước là người nhiều lời nhất, nhưng sợ hãi trong lòng nên cứ ngồi im lặng uống rượu. Mãi tới lúc mọi người chia tay, Ứng Bá Tước mới nói:

- Hôm nay đại ca mệt nhọc, nên đi ngủ sớm, mai mốt tôi xin tới thăm.

Sau đó mọi người ra về.

Chỉ nội trong ngày hôm ấy, cả hàng phố rồi cả huyện Thanh Hà đều tràn ngập những lời đồn đại về yêu quái trong nhà Tây Môn Khánh. Có người lại bảo rằng đã trông thấy người hát dạo đó tiếp tục đi hát dạo như trước...

HỒI 5

MƯU SÂU KẾ HIỂM

Vì cái tang của Trác Nhị Thư mà phải sau bốn mươi chín ngày, Tây Môn Khánh mới tới được nhà Vương bà nhờ lo chuyện mối manh, rồi nói:

- Nếu bà lo việc này cho thành, tôi xin tặng mười lạng bạc.

Vương bà nói:

- Cái đó dã đành, nhưng với đám này, không những tôi phải cực nhọc lo liệu, mà Đại quan nhân cũng phải đủ năm điều kiện thì mới được. Thứ nhất là phải đẹp trai, thứ nhì là phải sành sỏi, thứ ba là phải có tiền, thứ tư là phải chịu khó kiên nhẫn chờ đợi, thứ năm là phải mất nhiều công phu. Có đủ năm điều ấy thì việc mới thành.

Tây Môn Khánh nói:

- Tưởng cái gì chứ năm điều ấy thì tôi có đủ. Thứ nhất, như bà đang thấy đây, diện mạo tôi đâu phải xấu xa; thứ nhì, tôi từ nhỏ đã ra vào dủ chốn ăn chơi nên cũng tạm hiểu đời; thứ ba, tôi chẳng giàu sang nhưng cũng đủ sống; thứ tư, tôi rất kiên nhẫn chịu đựng; thứ năm, tôi bằng lòng tốn nhiều công phu, nếu không tôi tới lui nơi này làm gì. Cho nên bà cứ ráng lo giùm cho xong việc đi, tôi cam đoan hậu tạ.

Vương bà nói:

- Tuy Đại quan nhân có đủ năm điều đó, nhưng tôi vẫn còn e ngại một điều.

Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Còn e ngại điều gì nữa ?

Vương bà đáp :

- Chuyện này cực kỳ khó khăn, cần đến tiền bạc nhiều, nhưng từ trước đến nay tôi nghe nói Đại quan nhân là người hà tiện lắm. Tôi cứ thật tình mà nói, xin đừng để bụng mới được.

Tây Môn Khánh hơi ngượng:

- Thì trong vụ này, tiền bạc thế nào tôi cứ theo đúng lời bà là được chứ gì ?

Vương bà bảo:

- Nếu Đại quan nhân đã chịu chi tiền thì để tôi nói cho ngài nghe diệu kế của tôi, nhờ đó ngài có thể gặp mặt trò chuyện với cô ta.

Tây Môn Khánh mừng lắm hỏi:

- Kế gì vậy?

Vương bà cười khanh khách bảo:

- Đại quan nhân cứ đi về, chừng dăm tháng nửa năm nữa, tới đây tôi sẽ nói cho mà nghe.

Tây Môn Khánh khẩn khoản:

- Bà đừng đùa nữa chứ, giúp tôi cho xong, tôi đền ơn xứng đáng.

Vương bà nói:

- Kế của tôi thần tình lắm, Đại quan nhân đã thật lòng thì tôi xin nói. Cô này tuy xuất thân từ gia đình nghèo khó nhưng trăm phần lanh lợi, đàn hát giỏi, nữ công thêu thùa cũng khá, lại biết đọc sách, ngâm thơ, đánh cờ, uống rượu, cái gì cũng hay. Cô ta tên là Kim Liên, con cái nhà họ Phan, trước cư ngụ ở Nam môn. Lúc trước bị bán cho Trương Đại Hộ, tại đây cô ta được học về âm nhạc đàn ca. Khi Đại Hộ sắp chết thì đem gả cho anh chàng Võ Đại, từ đó tới nay cô ta buồn khổ lắm, thường than thở với tôi. Nhà bên đó có chuyện gì cũng thường mời tôi sang giúp. Cô ta cũng nhận tôi làm mẹ nuôi. Hàng ngày, Võ Đại đi bán bánh từ sớm, nếu Đại quan nhân theo kế của tôi thì trước hết hãy mua một xấp lụa xanh, một xấp lụa trắng đem tới cho tôi, tôi sẽ đưa qua bên đó, nói là muốn may quần áo, nhờ cô ta lựa ngày gọi giùm một thợ may tới may. Nếu cô ta từ chối thì việc coi như bỏ. Còn nếu cô ta vui vẻ bảo là để cô ta may cho mà

không cần gọi thợ may, như vậy là việc đã được một phần. Rồi tôi sẽ mời cô ta sang đây may cho tôi, nếu cô ta bằng lòng tức là việc được hai phần. Tôi sẽ dọn tiệc rượu nhỏ mời cô ta. Nếu cô ta từ chối, lấy cớ là bất tiện, để cô ta đem về nhà may, thì thôi. Mà nếu cô ta im lặng, tức là nhận lời, như thế là việc được ba phần. Hôm đầu, ngài đừng đến, đợi mấy hôm sau, vào khoảng giờ Ngọ, ngài ăn mặc chải chuốt tới đây, đứng ngoài đằng hắng cho tôi biết, rồi vờ nói là lâu không tới uống trà, tôi sẽ ra mời ngài vào phòng, nếu cô ta thấy ngài vào mà dứng dậy đi về thì tôi cũng chẳng có cách gì giữ lại, như vậy thì thôi. Còn nếu cô ta cứ ngồi yên, thì như vậy là việc được bốn phần. Lúc đó tôi sẽ nói rằng ngài chính là người có lòng rộng rãi mua lụa cho tôi để may quần áo, rồi nhân đó khoa trương cho ngài. Ngài sẽ tiếp lời tôi mà hỏi chuyện nàng, nếu cô ta không chịu trả lời thì thôi. Còn nếu cô ta tiếp chuyện ngài, tức là việc đã được năm phần. Sau đó tôi mới khoe tài giỏi giang của cô ta, ngài mới bỏ tiền ra hỏi mua những đồ may vá, nếu cô ta không chịu mà bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngồi yên tức là việc đạt được sáu phần. Rồi tôi giả vờ ra ngoài mua món gì, tôi nói với cô ta là ở nhà tiếp ngài giùm tôi một chút, nếu cô ta không chịu mà dứng dậy bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngồi yên không nói gì tức là đã bảy phần thành công rồi. Đến khi tôi mua các thứ trở về, bày tiệc rượu trên bàn, mời cô ta cùng uống với ngài, nếu cô ta không chịu đối ẩm với ngài mà bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngần ngừ không quyết liệt từ chối, tức là đã tám phần thành công. Rồi lúc rượu được vài tuần, cô ta vui vẻ chuyện trò, tôi giả vờ nói là hết rượu, ngài mới lấy tiền ra khẩn khoản nhờ tôi đi mua thêm rượu và các món đồ ăn, tôi bèn đi ra và khóa cửa ngoài lại, nhốt hai người trong nhà tôi, nếu cô ta sợ hãi đứng dậy đòi về thì dành thôi, còn nếu cứ ngồi yên tức là đã chín phần thành công, chỉ còn một phần nữa là hoàn toàn. Phần sau chót này mới khó, ngài đừng vội vã hấp tấp mà hư việc, trước hết phải dùng lời ngọt ngào mà tán tỉnh, sau đó thì mới dùng tới tay chân mà dò xét, chẳng hạn ngài dùng tay áo gạt rơi đôi đũa xuống đất rồi vờ cúi xuống nhặt lên, đồng thời lấy tay vuốt nhẹ chân cẳng cô ta, nếu cô ta giẫy nảy lên mà làm ồn thì tôi đứng ngoài sẽ vào

ngay để can thiệp làm dịu chuyện, sự việc như vậy là dành tạm ngừng ở đó vậy. Còn nếu cô ta không nói gì tức là công việc mười phần hoàn hảo. Lúc đó thì ngài muốn làm gì không được. Nhưng sau đó thì ngài trả công cho tôi thế nào ?

Tây Môn Khánh mừng lắm, hớn hở nói:

- Thật là diệu kế, nhưng có vẻ khó khăn quá.

Vương bà bảo:

- Khó khăn mà được mới thích chứ, lúc đó thì đừng quên mười lạng bạc của tôi đấy nhé.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đâu phải người vô ơn bạc nghĩa mà bà sợ, nhưng chừng nào mới thi hành diệu kế này ?

Vương bà đáp:

- Chỉ chiều tối nay là có tin tức. Bây giờ nhân lúc Võ Đại chưa về, tôi sẽ sang ngay nói chuyện dò ý xem sao. Ngài nên sai người đem lụa tới ngay, đừng chậm trễ.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Đây là việc của tôi, chậm trễ sao được.

Nói xong cáo từ, ra phố mua mấy xấp lụa đem về nhà, sai Đại An đưa tới ngay cho Vương bà. Vương bà mừng lắm, mở cổng sau qua bên Kim Liên, được Kim Liên mời lên lầu ngồi nói chuyện. Vương bà mở đầu:

- Sao mấy hôm nay không thấy cô qua bên tôi uống trà nói chuyện ?

Kim Liên đáp:

- Mấy hôm nay tôi không được khỏe nên lười biếng, chẳng muốn đi đâu.

Vương bà nói:

- Nhà có lịch không cô ? Tôi muốn mượn về để chọn ngày tốt may ít quần áo mặc cho có với người ta.

Kim Liên hỏi lại:

- May quần áo gì vậy?

Vương bà đáp:

- Tôi già rồi, chẳng biết sống chết lúc nào nên phải có cái

quần cái áo, rủi thình lình nằm xuống thì cũng có mà mặc, vả lại hiện giờ ở nhà chẳng có ai.

Kim Liên hỏi:

- À mà anh nhà đi đâu, mấy hôm nay không thấy ?

Vương bà đáp:

- Thằng con trai tôi đi theo học buôn bán làm ăn ở xa rồi, từ hôm nó đi tới nay tôi cũng chẳng nhận được tin tức gì cả, tôi thật sốt ruột quá đi mất.

Kim Liên lại hỏi:

- Chẳng hay anh nhà năm nay bao nhiêu rồi ?

Vương bà đáp:

- Nó hãy còn nhỏ, mới mười bảy.

Kim Liên nói:

- Mười bảy thì cũng lớn rồi, sao ma ma không kiếm con dâu để đỡ đần tay chân?

Vương bà nói :

- Thì tôi cũng nghĩ vậy, nhà thì neo người nên tôi cứ bận rộn tối mắt tối mũi suốt ngày, để lần này nó về sẽ tính. Mấy ngày nay tôi cũng thấy mệt mỏi, toàn thân đau như dần mà lại húng hắng ho, đêm không ngủ được nên lo sợ lắm, phải chuẩn bị ít quần áo mới. Cũng may là có một vị quan nhân cự phú, vẫn thường hay tới nhà tôi dùng trà, thấy hoàn cảnh tôi như vậy thì thương tình cho ít lụa quý để may quần áo, cho nên định sang đây hỏi ngày tốt rồi gọi thợ tới nhà may quần áo. Nghĩ lại thân tôi thật khổ hết sức.

Kim Liên nghe xong cười bảo:

- Chỉ sợ là tôi vụng về, may không vừa ý ma ma, chứ nếu ma ma không chê tôi vụng về thì cứ để đó tôi may cho, hồi này tôi cũng rỗi rãi, chẳng biết làm gì cho qua thì giờ.

Vương bà khấp khởi mừng thầm, cười bảo:

- Thật ra thì tôi không dám làm phiền, nhưng nếu được cô thương mà trổ tài khéo may cho, để lúc tôi nhắm mắt có cái áo mà mặc thì có chết đi tôi cũng được an ủi. Chỉ sợ là đại gia ở nhà không bằng lòng. Lần trước cũng chỉ vì vụ may áo mà tôi vô tình làm khổ cô.

Kim Liên sốt sắng:

- Không hề gì, tôi đã hứa là làm. Ma ma cứ đem lịch về lựa ngày hoàng đạo để tôi may quần áo cho.

Vương bà nói:

- Tôi làm sao mà coi lịch được, có gì lại phải đi nhờ người khác. Cô đây là người giỏi chữ nghĩa, biết ngâm thơ đọc sách thì mới coi được chứ tôi làm sao coi.

Kim Liên mỉm cười cầm cuốn lịch lật ra coi một lúc rồi bảo:

- Ngày mai là ngày phá nhật, ngày kia cũng không tốt, ít nhất phải ngày kìa mới được.

Vương bà tiếp lấy cuốn lịch, để lại lên tường rồi nói:

- Được cô dây nhận lời may giùm là phúc đức cho tôi lắm rồi, cho nên nghĩ lại cũng chẳng cần phải chọn ngày làm gì. Tôi cũng mới hỏi, người ta bảo là ngày mai là ngày phá nhật, nhưng tôi thì chẳng cần kiêng kỵ gì cả.

Kim Liên nói xuôi:

- Thì có kiêng cũng vẫn hơn chứ.

Vương bà nói:

- Nếu quả cô đã có lòng nhận lời may giùm thì ngày mai xin mời cô quá bộ sang bên tôi.

Kim Liên hỏi:

- Để tôi may ở nhà cũng được chứ gì ?

Vương bà nói:

- Nhưng tôi thì lại thích được ngồi nhìn cô may, mà bên tôi thì chẳng có ai coi sóc nhà cửa cả.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì để ngày mai, ăn cơm xong tôi sẽ sang.

Vương bà mừng quá, hết lời cảm tạ rồi cáo từ, xuống lầu mà về.

Tối hôm đó, Vương bà nhờ người đến báo tin cho Tây Môn Khánh biết, hạn là cách một ngày thì tới.

Sáng hôm sau Vương bà dậy sớm, dọn dẹp căn phòng bên trong cho đẹp đẽ rồi chuẩn bị trà nước kim chỉ rồi ngồi đợi Kim Liên sang.

Về phần Võ Đại, ăn sáng xong thì đem bánh đi bán như thường lệ. Chồng đi rồi, Kim Liên buông mành trước xuống, đóng cửa ngoài lại, dặn Nghênh Nhi coi nhà rồi theo cổng sau mà sang nhà Vương bà. Vương bà vui mừng khôn xiết, niềm nở mời vào phòng rồi pha trà Hồ Đào Tùng mời uống. Sau đó đem mấy xấp lụa ra đặt trên bàn. Kim Liên bắt đầu đo cắt. Vương bà đứng bên hết lời khen ngợi:

- Thật khéo quá chừng, tôi đã sáu bảy chục tuổi rồi mà cả đời chưa từng gặp một người tài khéo như cô.

Kim Liên mỉm cười không đáp, yên lặng cắt may. Tối gần trưa, Vương bà dọn cơm thật ngon mời Kim Liên ăn. Cơm xong, nghỉ ngơi chuyện vãn một lúc, Kim Liên lại tiếp tục công việc. Tối gần chiều mới cáo từ mà về. Cũng may, vừa về tới nhà thì Võ Đại cũng về gọi cửa. Kim Liên vội ra mở cửa, Võ Đại bước vào, thấy sắc mặt vợ hơi hồng bèn hỏi:

- Nàng đi đâu về vậy ?

Kim Liên đáp:

- Vương ma ma nhờ tôi sang may giùm ít quần áo để dùng vào hậu sự, lại mời tôi ăn cơm, tôi mới ở bên đó về.

Võ Đại bảo:

- Sang làm giúp thì được, nhưng đáng lẽ không nên ăn cơm bên đó mới phải. Mình nhờ người ta nhiều rồi, bây giờ người ta nhờ lại thì mình làm giúp, sao lại ăn uống để làm phiền người ta, về nhà ăn không được sao ? Sáng mai nàng có sang đó may quần áo thì nhớ lấy ít tiền hoặc mua ít đồ ăn gì mà trả lễ cho người ta. Tục ngữ có câu "bán anh em xa mua láng giềng gần", mình đừng để hàng xóm phiền lòng. Nếu người ta không chịu cho nàng trả lễ thì nàng đem vải về nhà mà may, miễn sao may đẹp thì thôi chứ gì.

Kim Liên gật đầu.

Sáng hôm sau, ăn sáng xong Võ Đại lại đem bánh đi bán. Vương bà chờ cho Võ Đại đi khỏi, vội đích thân sang đón Kim Liên. Kim Liên may tới gần trưa thì lấy ba trăm quan tiền đưa cho Vương bà mà bảo:

- Ma ma cầm lấy mua gì về mình cùng ăn.

Vương bà giẫy nảy lên:

- Chết chửa, sao lại ngược đời thế này ? Già nhờ cô nhọc công làm giúp, có lý nào lại nhận tiền của cô ?

Kim Liên bảo:

- Thì ông chồng tôi dặn vậy, lại còn nói rằng nếu ma ma không chịu nhận tiền để mua đồ ăn thì tôi phải đem vải về nhà mà may chứ không được sang đây nữa.

Vương bà nghe xong, sợ hỏng chuyện, đành phải nhận tiền, nhưng bù vào đó là những món ăn rất thịnh soạn. Hai người ăn uống chuyện trò vui vẻ. Ăn xong, Kim Liên chỉ nghỉ ngơi một lát rồi tiếp tục làm việc. Tối gần chiều thì về nhà.

Ngày thứ ba, sau khi chờ cho Võ Đại ra khỏi nhà, Vương bà tới cổng sau gọi:

- Cô ơi, tôi sang đón cô đây.

Kim Liên từ trên lầu ngó đầu xuống bảo:

- Tôi sang bây giờ đây.

Hai người cùng vào phòng Vương bà. Vương bà đem trà bánh lại, Kim Liên bắt đầu làm việc ngay. Vương bà ngồi bên thỉnh thoảng nói và ca tụng.

Tới gần trưa thì Tây Môn Khánh mang theo ít lạng bạc, ăn mặc chỉnh tề, tay cầm quạt Kim Xuyến thong thả tới trước nhà Vương bà, đằng hắng mấy tiếng rồi gọi vào:

- Vương ma ma có nhà không ? Hồi này sao không thấy đến tôi chơi ?

Vương bà giả vờ đứng dậy hỏi:

- Ai gọi tôi ngoài đó vậy ?

Tây Môn Khánh đáp :

- Tôi đây mà.

Vương bà ra mở cửa rồi cười bảo:

- Tưởng ai, té ra là Tây Môn Đại quan nhân, ngài tới thật đúng lúc, xin mời vào.

Nói xong dắt Tây Môn Khánh vào phòng rồi nói với Kim Liên:

- Đây là vị quan nhân đã có lòng cho tôi mấy xấp lụa đó.

Tây Môn Khánh ngắm Kim Liên, nàng mặc chiếc áo lụa bạch, chiếc quần hồng, nhan sắc muôn phần xinh đẹp. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh vào thì cúi mặt xuống. Tây Môn Khánh liền bước tới thi lễ. Kim Liên vội dặt đồ may xuống, thẹn thùng đáp lễ. Vương bà chỉ Kim Liên bảo:

- Mấy xấp lụa mà Đại quan nhân cho già, chẳng biết nhờ ai may giùm, cũng may là có cô đây ở kề bên nhà, rất giỏi nữ công, lại có lòng nhận lời may giúp. Thật là trời giúp già này. Cô đây may cực khéo, thật ở đời khó có người nào khéo léo như thế. Đại quan nhân bước tới mà coi này.

Tây Môn Khánh hiểu ý, bước tới gần Kim Liên, cầm tấm áo đang may dở lên coi, xuýt xoa khen ngợi rồi nói:

- Nương tử đây quả là tuyệt khéo, tiên nữ trên thượng giới cũng chỉ khéo đến thế này mà thôi.

Kim Liên cúi đầu mỉm cười thỏ thẻ:

- Quan nhân quá khen.

Tây Môn Khánh vờ hỏi:

- Ma ma à, tôi quả là đường đột, nhưng xin mạo muội hỏi nương tử đây chẳng hay từ đâu tới vậy?

Vương bà bảo:

- Thì Đại quan nhân thử đoán xem.

Tây Môn Khánh đáp:

- Kẻ hèn này làm sao đoán được.

Vương bà cười khanh khách:

- Thì xin thỉnh Đại quan nhân cứ ngồi xuống đi đã rồi tôi nói.

Tây Môn Khánh bèn ngồi xuống, đối diện với Kim Liên. Vương bà bảo:

- Để tôi nói cho mà nghe, nương tử đây chính là người vô tình buông tấm mành khiến Đại quan nhân đụng đầu đó.

Tây Môn Khánh vờ ngạc nhiên:

- À thì ra nương tử đây, thật là hân hạnh cho tôi được tình cờ tái ngộ. Chuyện hôm nọ quả tôi chẳng bao giờ quên được.

Kim Liên vẫn cúi đầu cười thưa:

- Hôm nọ là tôi vô tình lỡ tay, tôi cũng đã xin lỗi rồi, xin quan nhân đừng để tâm.

Tây Môn Khánh vội nói:

- Tôi dâu dám vậy.

Vương bà nói:

- Đây là Võ Đại nương ở ngay cạnh nhà tôi đấy.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì hôm nay tôi đường đột thất kính quá.

Vương bà lại hỏi:

- Nương tử à, nương tử có nhận ra Đại quan nhân đây không ?

Kim Liên đáp:

- Thưa quả là tôi không nhận ra, và cũng chưa có hân hạnh quen biết.

Vương bà nói:

- Đại quan nhân đây là Tây Môn Đại quan nhân, một cự phú trong huyện này, Huyện quan vẫn thường cùng Đại quan nhân đây giao hảo thân mật lắm. Đại quan nhân đây quả là tiền muôn bạc vạn, lại có cửa hiệu dược phẩm lớn nhất trong huyện. Nhà cửa thì ôi thôi vàng bạc châu báu chất đầy. Vị Đại nương của Đại quan nhân đây cũng là do tôi làm mối, đó là tiểu thư của gia đình Ngô Thiên hộ. Đại nương quả là một người hiền đức đảm đang.

Đoạn quay sang hỏi Tây Môn Khánh:

- Sao hồi này không thấy Đại quan nhân tới đây uống trà.

Tây Môn Khánh đáp:

- Trong nhà cũng nhiều chuyện bận rộn, vả lại tiện nữ ở nhà cũng có người tới hỏi. Do đó cũng không được rảnh.

Vương bà nói:

- Đại thư ở nhà đã hứa hôn với gia đình nào vậy ? Sao không để tôi làm mối cho ?

Tây Môn Khánh nói:

- Chúng tôi đã thuận gả tiện nữ về làm dâu của Dương Đề đốc, chỉ huy Thập bát vạn cấm quân của Đông Kinh. Người con trai tên Kính Tế, mới mười bảy tuổi, cũng hãy còn đi học. Sở dĩ

không dám nhờ tới ma ma là vì trong gia đình chúng tôi đã có Văn tẩu nhi và Tiết tẩu nhi đứng ra lo giùm, tuy nhiên nếu ma ma chịu giúp thêm vào thì để tôi về nhà dọn tiệc rượu mời ma ma tới.

Vương bà cười:

- Nói là nói vậy mà thôi chứ chuyện đã xong rồi thì còn cần đến tôi làm gì, bây giờ tôi chỉ còn đợi đến ngày đám cưới của Đại thư thì tới uống chén rượu mừng nói câu chúc tụng mà thôi.

Hai người nói thêm vài câu chuyện nữa, trong khi đó Kim Liên vẫn tiếp tục may áo. Vương bà vào trong đem ra hai chung trà bốc khói, một cho Tây Môn Khánh, một cho Kim Liên rồi bảo:

- Nương tử à, xin dùng với quan nhân đây một chén trà cho vui.

Nói xong liếc nhìn Kim Liên rồi lại nhìn Tây Môn Khánh mà giơ bàn tay lên. Tây Môn Khánh ngầm hiểu là việc đã năm phần thành công. Thật đúng với câu "Trà là gợi chuyện, rượu là ông mai". Sau khi khoa trương Tây Môn Khánh một hồi, Vương bà nói:

- Nếu Đại quan nhân không tới đây thì già cũng chẳng bỏ nhà mà đi mời được. Nay Đại quan nhân tới thật là đúng lúc, thế mới biết miếng ăn miếng uống cũng là duyên tiền định. Tục ngữ có nói "một người khách không làm phiền tới hai người chủ", vậy mà Đại quan nhân đây thì bỏ tiền ra mua lụa cho tôi, còn nương tử đây thì nhọc công may áo cho tôi, một bên có của một bên có công, cả hai đều là người ơn của tôi cả, thật là một mình tôi mà một lúc làm phiền tới hai người. Hôm nay chẳng gì cũng là gặp gỡ vui vẻ, tôi đề nghị là Đại quan nhân nên bỏ tiền ra để tôi mua rượu thịt về làm tiệc mời nương tử đây cùng dự cho vui. Đại quan nhân tính sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi quả là vụng về, không nghĩ tới điều đó, tiền bạc thì có sẵn đây.

Nói xong móc hầu bao lấy ra một lạng bạc đưa cho Vương bà. Kim Liên thấy vậy vội lắc đầu bảo:

- Chết! Tôi không dám vậy đâu.

Tuy nói vậy nhưng vẫn ngồi yên, tay mân mê tấm áo may dở. Vương bà thấy vậy yên bụng lắm, bèn cầm tiền mà bảo:

- Thôi để tôi đi mua bán cho sớm nhé, phiền nương tử ở nhà tiếp Đại quan nhân dây giùm tôi.

Vừa nói vừa bước từ từ ra phía cửa, nhưng không quên theo dõi phản ứng của Kim Liên. Kim Liên thấy Vương bà đi bèn nói:

- Ma ma à, trời cũng trưa rồi, xin cho tôi về.

Tuy miệng nói vậy nhưng vẫn ngồi yên, tiếp tục may áo. Vương bà đi thẳng ra cửa, khóa trái cửa lại, rồi đứng ngoài cửa theo dõi tình hình.

Trong này, Tây Môn Khánh say sưa ngắm Kim Liên. Kim Liên thỉnh thoảng lại liếc nhìn Tây Môn Khánh rồi lại tiếp tục cúi xuống khâu áo.

Vương bà thấy có vẻ êm, vội đi mua gà vịt, thịt lợn thịt dê và các thứ hoa quả về, làm một bữa tiệc linh đình, rồi dọn ngay tại bàn trong phòng. Tiệc dọn xong xuôi. Vương bà bảo:

- Nương tử à, dẹp chuyện khâu vá lại đi, dùng chén rượu đã.

Kim Liên đáp:

- Ma ma ngồi tiếp Đại quan nhân đi, tôi không dám đâu.

Vương bà nói:

- Bữa tiệc này là của Đại quan nhân dây đãi nương tử mà, nói vậy sao được.

Nói xong rót rượu ra. Kim Liên miễn cưỡng nhập tiệc. Tây Môn Khánh nâng chung rượu lên bảo:

- Ma ma à, làm sao phải mời nương tử đây uống cho thật tình mới được.

Kim Liên vội nói:

- Thưa tôi uống ít lắm, uống nhiều không được đâu.

Vương bà khẩn khoản:

- Già này biết nương tử uống được mà, xin mở lòng uống ít chén cho khỏi phụ lòng Đại quan nhân đây.

Nói xong nâng chung đưa cho Kim Liên. Kim Liên tiếp lấy chung rượu, hướng về hai người chúc câu vạn phúc. Tây Môn Khánh cầm một đôi đũa đưa cho Vương bà mà bảo:

- Xin ma ma thay tôi tiếp đồ ăn cho nương tử.

Vương bà bèn lựa những món ngon nhất gắp đầy bát cho Kim Liên. Mọi người vui vẻ ăn uống. Qua vài tuần rượu, Vương bà vào trong hầm lấy thêm rượu. Ngoài này Tây Môn Khánh đặt đũa xuống hỏi:

- Kẻ hèn này mạo muội, xin nương tử thứ lỗi, chẳng hay năm nay thanh xuân nương tử bao nhiêu ?

Kim Liên cúi đầu đáp lí nhí:

- Thưa tôi đã hai mươi lăm tuổi rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Như vậy nương tử đây đồng canh với tiện nội ở nhà. Tiện nội tôi tuổi Canh Thìn, tức là tuổi con rồng, sinh đúng vào ngày rằm tháng tám.

Kim Liên đỏ bừng đôi má:

- Chết, Đại quan nhân đem gà mà so với phượng như vậy đâu được. Làm vậy tôi mang tội.

Vương bà từ trong ra nghe vậy liền bảo:

- Nương tử quả là người rất mực tinh tế, thảo nào cái gì cũng giỏi, từ chuyện nữ công may vá, cho đến cầm kỳ thi tửu đều xuất sắc hơn người.

Tây Môn Khánh nói:

- Người như nương tử đây quả là hiếm có.

Vương bà tiếp lời:

- Tôi nói thật, xin Đại quan nhân bỏ lỗi cho, đây là chỗ thân tình nên tôi mới nói. Đại quan nhân giàu sang tột bực, ở nhà thê có, thiếp có, tuy toàn là người hiền lành đẹp đẽ, nhưng quả tình là không có ai được như nương tử ở đây đâu.

Tây Môn Khánh thở dài làm bộ buồn rầu:

- Tôi quả là người bạc phúc bạc phần, tuy có tiền nhưng không có được lấy một người tâm đầu ý hợp.

Vương bà hỏi:

- Còn vị Đại nương ngày trước thì sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Người vợ trước của tôi, lúc còn sinh tiền đâu có giống như

người vợ hiện nay, tuy ở nhà mà như nhà vô chủ chẳng biết quán xuyến gia đình gì cả.

Vương bà nói:

- Lâu quá tôi cũng quên đi, Đại nương ngày xưa quả là đảm đang lắm.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, người vợ trước của tôi họ Trần, tuy xuất thân từ gia đình nghèo khó nhưng giỏi giang lanh lợi lắm, thay tôi lo được hết mọi việc trong ngoài. Chẳng may mất đi đã được ba năm rồi. Tiện nội của tôi hiện nay phần cũng vì hay đau yếu nên không coi sóc nổi việc nhà. Mỗi lần nhắc tới chuyện gia đình, tôi thật khổ tâm quá.

Vương bà cười:

- Đại quan nhân đừng giận, tôi nói thật, cả Đại nương lúc trước lẫn Đại nương cũng không ai đẹp đẽ tài giỏi như nương tử đây đâu.

Tây Môn Khánh gật gù:

- Ma ma nói rất đúng.

Vương bà lại cười hỏi:

- Tôi nghe nói hình như Đại quan nhân có nhà riêng ở ngoài với một bà nào nữa phải không ? Sao không cho tôi biết ?

Tây Môn Khánh đáp:

- À đó là ca nữ Trương Tích Xuân đó mà, nhưng nàng ta là loài ca kỹ, tôi đâu thích gì ?

Vương bà hỏi tiếp:

- Tôi cũng nghe nói là Lý Kiều Nhi cũng được nhờ vả Đại quan nhân nhiều lắm phải không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lý Kiều Nhi thì tôi đã cưới về rồi, nếu nàng tỏ ra đảm đang tháo vát, biết quán xuyến công việc nhà thì tôi sẽ nâng lên hàng chính thất.

Vương bà lại hỏi:

- Còn Trác Nhị Thư coi vậy mà vẫn số nhỉ ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trác Nhị Thư thì cũng chẳng nên nhắc tới nữa. Từ hồi

được tôi cưới về làm dẹ tam phòng thì cứ đau yếu luôn, gần đây bệnh tình trầm trọng mà qua đời.

Vương bà hỏi:

- Giả dụ như bây giờ có một người cực xinh đẹp mà lại giỏi giang tháo vát, rất hợp ý Đại quan nhân thì Đại quan nhân tính sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có lẽ cái duyên số tôi nó chẳng ra gì, bây giờ còn biết mong mỏi vào đâu được nữa.

Tây Môn Khánh và Vương bà cứ vừa ăn uống vừa nói chuyện như vậy. Lát sau Vương bà vờ đứng lên bảo:

- Nguy rồi, hồi nãy quên mua rượu, bây giờ hết rượu rồi làm sao ? Thôi để già chạy đi mua thêm rượu nhé.

Tây Môn Khánh lại móc hầu bao ra, lấy chừng ba bốn lạng bạc vụn đưa cho Vương bà mà bảo:

- Ma ma cầm lấy mà mua rượu, còn dư bao nhiêu thì cứ cất đi.

Vương bà hết lời cảm tạ, liếc nhìn thấy Kim Liên cúi đầu không nói gì thì mừng lắm, cầm tiền đứng dậy bảo:

- Già tới đường Đông Nhai mua rượu ngon, lại phiền nương tử nhọc công tiếp Đại quan nhân giùm, bình trên bàn cũng còn ít rượu đó.

- Thôi, nếu còn rượu thì ma ma đừng đi nữa, bấy nhiêu đó Đại quan nhân uống đủ rồi, tôi thì không uống rượu được nữa đâu.

Vương bà bảo:

- Có gì đâu mà ngại, Đại quan nhân đây cũng là chỗ thân tình mà.

Kim Liên nói:

- Không được đâu...

Tuy miệng nói vậy nhưng vẫn ngồi yên. Vương bà thấy vậy vội đi ngay ra cửa, đóng cửa, khóa kỹ lại rồi đứng ở ngoài mà nghe ngóng.

Trong này, Tây Môn Khánh đăm đăm nhìn Kim Liên rồi hỏi:

- Hồi nãy ma ma có nói nhưng tôi quên mất, dám hỏi nương tử họ gì ?

Kim Liên cúi đầu mỉm cười đáp:

- Họ Võ

Tây Môn Khánh vờ hỏi lại:

- Họ Đỗ à ?

Kim Liên cười, liếc Tây Môn Khánh mà bảo:

- Quan nhân có đôi tai không được tốt lắm. Tôi họ Võ.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi lãng tai thật sao ? Nhưng họ Võ thì ở huyện Thanh Hà này ít lắm, chỉ có anh chàng bán bánh người lùn tịt tên là Võ Đại, thường gọi là Võ Đại lang mà thôi. Chẳng hay nương tử có họ hàng gì với Võ Đại lang chăng ?

Kim Liên mới nghe thì đỏ bừng mặt, nhưng sau đó thì mỉm cười đáp:

- Chồng tôi đó.

Tây Môn Khánh im lặng giây lát rồi làm bộ thở dài. Kim Liên liếc Tây Môn Khánh tủm tỉm cười hỏi:

- Quan nhân không buồn khổ, không oan ức thì tại sao lại thở dài ?

Tây Môn Khánh dắm đuối nhìn Kim Liên đáp:

- Tôi thở dài vì nương tử đó.

Đoạn giở hết lời ngon tiếng ngọt rót vào Kim Liên. Kim Liên chỉ im lặng ngồi nghe, đôi má đỏ bừng, tay mân mê gấu áo. Lát sau Tây Môn Khánh cởi áo ngoài đưa cho Kim Liên mà bảo:

- Xin cảm phiền nương tử để giùm tôi cái áo này lên giường kia.

Kim Liên không nhận, chỉ cười mà nói nhỏ:

- Sao quan nhân không làm lấy mà lại sai người khác ?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nếu nương tử không chịu giúp tôi thì tôi phải làm lấy chứ sao ?

Nói xong nhoài người liệng cái áo vào giường, rồi cố ý gạt rơi đôi đũa của mình xuống đất. Khéo làm sao, đôi đũa rơi ngay cạnh chân Kim Liên. Tây Môn Khánh giả vờ không biết, liệng

áo xong, rót rượu mời Kim Liên rồi nhớn nhác nhìn quanh trên bàn để tìm đôi đũa của mình. Kim Liên thấy vậy tức cười bảo:

- Có phải đũa của quan nhân đây không ?

Vừa nói vừa chỉ ngay xuống chân mình. Tây Môn Khánh nghe vậy bèn đứng dậy, đi vòng sang phía Kim Liên rồi ngồi thụp xuống, nhưng không nhặt đũa lên, mà lại sờ vào đôi hài của Kim Liên. Kim Liên cười bảo:

- Cái gì lạ vậy ? Tôi kêu lên bây giờ.

Tây Môn Khánh sợ hỏng việc, vì thấy việc đã thành công tới chín phần mười, vội đứng dậy cười bảo:

- Tôi thực lòng yêu mến nương tử lắm, xin nương tử thương tình mà đền đáp cho phần nào.

Kim Liên ngẩng lên mỉm cười tình tứ hỏi:

- Quan nhân nói vậy nghĩa là thế nào ?

Tây Môn Khánh bèn cúi xuống ôm lấy Kim Liên, nàng định đẩy ra nhưng Tây Môn Khánh đã nói:

- Xin nương tử thương tôi, từ hôm gặp mặt nương tử, tôi không ăn không ngủ được, lúc nào cũng chỉ mơ tưởng đến nương tử mà thôi.

Kim Liên nói trong vòng tay Tây Môn Khánh:

- Quan nhân đừng lừa dối tôi, chẳng qua quan nhân uống rượu rồi nói vậy mà thôi.

Tây Môn Khánh kề sát tai Kim Liên mà nói:

- Nếu nương tử quả vô tình thì chắc tôi không sống nổi.

Nói xong lại xiết mạnh vòng tay. Kim Liên khẽ nhoài người ra, ngước nhìn Tây Môn Khánh mà bảo:

- Đây là nhà của Vương ma ma, vả lại bây giờ đang lúc thanh thiên bạch nhật, thế này coi sao được ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hiện tại trong nhà chỉ có hai đứa mình, ma ma đâu có thể về ngay, có gì mà ngại ?

Kim Liên mỉm cười không nói chỉ đưa sóng mắt đa tình đắm đuối nhìn người tình mới. Tây Môn Khánh dìu Kim Liên vào giường, rồi quay ra khép cửa phòng lại...

Qua phút mây mưa, hai người đang thề non hẹn biển, trao

đổi những lời ân ái keo sơn thì bỗng cửa phòng sịch mở, cả hai đều kêu lên kinh ngạc. Vương bà bước vào, chỉ ngay mặt Kim Liên mà mắng:

- Ái già, giỏi thật, tôi mời cô sang đây là để may quần áo cho tôi, vậy mà cô dám làm chuyện trên bộc trong dâu thương phong bại lý như thế này hay sao ? Rồi Võ Đại lang biết được thì làm sao tôi tránh khỏi liên lụy, chi bằng tôi tìm gặp Võ Đại lang nói trước là hơn.

Nói xong làm bộ quay ra. Kim Liên mặt đỏ bừng vội chạy theo níu áo Vương bà mà nói:

- Ma ma, xin đừng vội...

Rồi cúi đầu không nói được gì nữa. Vương bà đứng lại bảo:

- Nếu muốn yên thì cô phải nghe tôi đây. Từ nay, những lúc không có Võ Đại ở nhà, mỗi lần Đại quan nhân đây muốn gặp thì không được trái ý. Gọi lúc nào phải sang ngay lúc đó, nếu trái lời, tôi sẽ nói hết cho Võ Đại nghe.

Kim Liên vừa hổ thẹn vừa buồn rầu, muốn nói mà không nói nên lời. Vương bà hỏi:

- Thế nào ? Cô có chịu như vậy không ?

Kim Liên gật đầu. Vương bà quay sang Tây Môn Khánh:

- Như vậy là công việc đã thập phần hoàn hảo, không sai lời tôi nói một ly. Quan nhân hứa những gì, xin đừng thất hứa. Nếu không, tôi cũng sẽ nói hết với Võ Đại.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ma ma cứ yên tâm, làm sao thất hứa được.

Vương bà bảo:

- Lời nói thì không lấy gì làm bằng cớ, xin cả hai người cùng để lại cho tôi một vật gì làm tin.

Tây Môn Khánh rút cây kim cài khăn ra đưa cho Vương bà. Kim Liên định cắt tay áo hoặc để lại vật gì, nhưng sợ về nhà Võ Đại thấy mất sẽ sinh nghi nên cứ do dự chưa quyết. Vương bà một mặt hối thúc, một mặt cầm kéo cắt luôn một mẩu thắt lưng của Kim Liên, sau đó vui vẻ mời cả hai trở lại bàn tiệc. Ba người lại ăn uống như cũ, nhưng không khí đã

nhạt nhẽo. Lát sau Kim Liên đứng dậy cáo từ, theo cổng sau mà về nhà.

Từ đó, ngày nào Kim Liên cũng gặp gỡ Tây Môn Khánh tại nhà Vương bà, ân ái mặn nồng, keo sơn gắn bó. Nhưng người xưa đã nói "Việc tốt chỉ biết trong nhà, việc xấu tự khắc bay xa ngàn trùng", cho nên chỉ sau đó chừng nửa tháng là hầu như cả huyện Thanh Hà đều biết chuyện Tây Môn Khánh tư tình với vợ Võ Đại lang. Chỉ riêng mình Võ Đại là vẫn không hề hay biết...

Trong huyện Thanh Hà có một thiếu niên họ Kiều, lúc đó khoảng mười sáu tuổi, làm nghề đẩy xe nên còn có tên là Vận Ca, nhà chỉ còn cha già. Ngoài giờ đẩy xe, Vận Ca chỉ quanh quẩn tại mấy cao lâu tửu điếm trước huyện để mọi người sai vặt, kiếm thêm tiền. Vận Ca thường được Tây Môn Khánh sai bảo luôn. Một hôm Vận Ca có một giỏ tuyết lê, đang định đi tìm Tây Môn Khánh để bán thì gặp một người có tiếng là lắm chuyện, vừa cười vừa bảo:

- Vận ca à, ngươi muốn tìm Tây Môn Đại quan nhân phải không ? Để ta chỉ cho.

Vận Ca đáp:

- Nếu vậy thì còn gì bằng, xin chú chỉ giùm.

Người nhiều chuyện bảo:

- Từ ngày Tây Môn quan nhân tằng tịu với vợ Võ Đại tới giờ thì ngày nào hai người cũng hẹn hò gặp gỡ nhau bên trong quán nước của mụ họ Vương. Giờ này chắc là Tây Môn quan nhân đang ở đó, ngươi cứ tới là gặp.

Vận Ca cảm ơn rồi xách giỏ tới quán nước của Vương bà, thấy Vương bà đang ngồi trong nhà liền đặt giỏ tuyết lê xuống mà gọi:

- Ma ma à.

Vương bà nhìn ra:

- Vận Ca đấy hả, ngươi tới đây làm gì vậy ?

Vận Ca cười đáp:

- Tôi tới tìm Đại quan nhân để kiếm ít tiền về nuôi cha già.

Vương bà vờ bảo:

- Ở đây làm gì có Đại quan nhân nào.

Vận Ca ỡm ờ:

- Thì Đại quan nhân nào cũng được.

Vương bà khó chịu:

- Nhưng Đại quan nhân nào thì cũng phải có họ có tên chứ.

Vận Ca đáp:

- Đại quan nhân này, họ có hai chữ.

Vương bà hỏi:

- Hai chữ gì ?

Vận Ca cười:

- Thì hai chữ "Tây Môn" chứ hai chữ gì nữa, thôi ma ma cho tôi vào gặp Đại quan nhân nhé.

Nói xong xồng xộc đi vào. Vương bà vội chạy ra nắm lại mà mắng:

- Thằng khỉ này hay nhỉ, đi đâu mà cứ xồng xộc vào nhà người ta vậy ?

Vận Ca đáp:

- Thì tôi vào tìm Tây Môn Đại quan nhân.

Vương bà mắng át:

- Đừng có nói láo, nhà tao mà làm gì có Đại quan nhân nào.

Vận Ca cười:

- Sao lại ngăn cản tôi ? Ma ma kiếm cơm thì cũng phải cho tôi kiếm chút cháo chứ ? Bộ coi thường tôi sao ?

Vương bà mắng:

- Thằng chết đâm kia, mày là cái gì mà tao phải...

Vận Ca chặn lời:

- Chẳng là cái gì hết, nhưng nếu tôi nói chuyện này với anh bán bánh thì ma ma nghĩ thế nào ?

Vương bà giận tím gan mắng:

- Mày là thằng chết dâm...

Vận Ca tiếp ngay:

- Còn bà là quân chết bầm...

Vương bà tức giận, bèn túm Vận Ca mà đánh. Vận Ca la lên:

- Tôi làm gì mà bà đánh tôi ?

Vương bà buông tay ra mắng:

- Thằng giặc hon chết đâm kia, mày mà nói hở gì ra thì biết tay bà...

Vận Ca đối đáp:

- Mụ giặc già chết bầm kia, tôi làm gì mà mụ đánh tôi ?

Vương bà với tay lấy cây gậy đánh đuổi Vận Ca chạy ra đường, lại liệng cả giỏ tuyết lê ra đường, những trái tuyết lê ngon lành giờ đây lăn lóc khắp mặt đường. Vận Ca vừa khóc vừa chửi mắng Vương bà, lại vừa lom khom chạy nhặt những trái tuyết lê. Sau đó một tay xách giỏ lê, một tay chỉ vào Vương bà mà bảo:

- Mụ giặc già kia, chống mắt lên mà xem. Tôi sẽ nói chuyện này cho Vũ ca ca nghe rồi xem mụ còn ngồi đó mà ăn tiền được không ?

Nói xong hầm hầm bỏ đi...

HỒI 6

CÁI CHẾT ĐAU THƯƠNG

Vận Ca tay xách giỏ lê nhưng quên cả bán lê, chỉ đi hết đường này đường nọ để tìm Võ Đại. Sau một hồi tìm kiếm, Vận Ca trông thấy Võ Đại gánh bánh từ xa đi tới. Vận Ca đứng lại chờ Võ Đại tới gần rồi hỏi:

- Lâu nay tôi không gặp ca ca, hồi này coi bộ ca ca mập ra đấy.

Võ Đại đặt gánh xuống đáp:

- Tao thì lúc nào cũng gầy gò ốm yếu như thế này mà thôi, làm sao mà mập ra được.

Vận Ca bảo:

- Tôi đang cần ít lúa nuôi gà, nghe người ta nói là ca ca có.

Võ Đại cười:

- Tao đâu có nuôi gà vịt gì mà có lúa trong nhà.

Vận Ca bảo:

- Ca ca cũng như con gà con vịt, ăn nhiều quá chỉ mập ra mà hóa ngu đi, chẳng trách vợ ca ca bỏ ca ca mà đi với người khác là phải.

Võ Đại nổi giận:

- Thằng oắt kia, sao tự nhiên mày lại mắng tao, so sánh tao với gà vịt ? Vợ tao đâu có ngoại tình.

Vận Ca cười khảy:

- Phải, bà chị không ngoại tình thì cũng tình ngoại.

Võ Đại chỉ vào mặt Vận Ca mà bảo:

- Này, đừng có nói láo!

- Ca ca chỉ biết lấy tay chỉ vào mặt tôi, mà không biết chỉ vào nhà bên cạnh.

Võ Đại ngẫm nghĩ rồi đổi giọng:

- Em ơi, mày biết gì thì nói cho tao nghe đi, tao cho mày mười cái bánh.

Vận Ca bĩu môi:

- Mười cái bánh mà ăn thua gì, ca ca muốn biết thì phải đãi tôi một tiệc rượu mới được.

Võ Đại bảo:

- Nếu chú mày biết uống rượu thì theo tao.

Nói xong quảy gánh đi trước, dẫn Vận Ca vào một quán rượu nhỏ gần đó, gọi rượu thịt, lại lấy thêm ít bánh trong gánh ra, mời Vận Ca ăn uống, rồi bảo:

- Nào chú em, nói cho ta nghe đi.

Vận Ca đáp:

- Ca ca đừng gấp, để tôi ăn uống đã. Mà tôi nói xong thì ca ca đừng buồn khổ, tôi đã có cách.

Nói xong cắm cúi nhồm nhoàm ăn uống. Võ Đại uống rượu chậm chạp để chờ đợi. Khi thấy Vận Ca ăn xong, Võ Đại giục:

- Bây giờ thì nói đi chứ ?

Vận Ca nói:

- Ca ca nghe tôi nói đây. Hôm nay tôi có một giỏ tuyết lê, định đi tìm Tây Môn Khánh Đại quan nhân để bán, nhưng tìm khắp nơi không thấy. Có một người đi đường bảo là Tây Môn Đại quan nhân ngày nào cũng hẹn hò gặp gỡ với tẩu tẩu tại bên trong quán nước của Vương bà. Tôi bèn tìm tới để bán giỏ tuyết lê cho Tây Môn Đại quan nhân kiếm ít tiền mua gạo, nào ngờ con mụ họ Vương khốn kiếp đã không cho tôi vào gặp Tây Môn Đại quan nhân, lại còn đánh đập chửi mắng tôi và hất cả giỏ tuyết lê của tôi ra đường. Tôi tức quá nên mới tìm ca ca để nói cho ca ca biết.

Võ Đại hỏi lại:

- Chuyện đó có thật chăng ?

Vận Ca vỗ tay xuống bàn:

- Lại còn phải hỏi nữa. Tôi nói cho ca ca biết là hàng ngày, ca ca vừa ra khỏi nhà là hai người đã hú hí với nhau bên nhà con mẹ họ Vương rồi. Sự việc đã như thế mà còn ở đó hỏi thật mới không thật. Chẳng lẽ tôi đánh lừa ca ca hay sao ? Mà lừa như vậy để làm gì ?

Võ Đại bảo:

- Chú em à, tao rất tin lời mày. Vợ tao ngày ngày sang bên nhà Vương ma ma để may quần áo, mỗi lần về nhà, mặt lại đỏ lên. Đứa con riêng của tao thì bị đánh mắng tối ngày. Tao xem vợ tao mấy hôm nay hình như tinh thần hỗn loạn, thấy tao về cũng chẳng ra vui mừng gì, tao đã nghi lắm. Bây giờ nghe mày nói vậy thì không cần phải nghi ngờ gì nữa. Có điều là tao muốn bắt tại trận thì phải làm thế nào bây giờ ?

Vận Ca nói:

- Ca ca đã lớn tuổi rồi mà chẳng hiểu biết gì hết. Mụ giặc già họ Vương lợi hại lắm, ca ca làm sao thắng nổi. Mụ ta chắc là có ám hiệu riêng rồi, ca ca vào bắt vợ thì mụ đã kịp thời giấu đi một chỗ. Rồi Tây Môn Khánh sẽ kiếm chuyện với ca ca, liệu ca ca có chịu nổi một trận đòn của Tây Môn Khánh không ? Thằng cha đó lại có tiền bạc thế lực, tất cả sẽ lật lọng tố cáo ngược lại, như vậy ca ca làm sao tránh khỏi tù tội ? Vào tù rồi không ai chăm nom săn sóc, liệu ca ca có sống nổi không ?

Võ Đại buồn rầu:

- Chú em à, những lời mày vừa nói rất đúng, nhưng tao phải làm sao bây giờ ?

Vận Ca nói:

- Tôi bị con chó nhà họ Vương đánh chửi mà cũng chưa biết làm sao đây này, cho nên việc của ca ca khó lắm. Tuy nhiên, hôm nay ca ca về nhà, cứ tự nhiên như thường, đừng để lộ tí gì cả, rồi những hôm sau nữa cũng đừng nói gì cả. Ca ca cứ sáng ra đi bán bánh như thường, tôi sẽ đợi ở đầu đường, nếu Tây Môn Khánh tới, đợi nó vào xong, tôi sẽ báo cho ca ca biết. Tiếp đó, tôi tới gây chuyện với mụ Vương, mụ tất sẽ đánh tôi, tôi sẽ nhân đó cầm chân mụ ta, rồi liệng cái giỏ ra đường làm hiệu, ca ca hãy lập tức xông vào trong phòng mà bắt người vợ trắc nết hư thân. Ca ca thấy thế nào ?

Võ Đại đáp:

- Kế đó cũng hay, nhưng phiền chú mày quá, đây tao tạ ơn chú mày hai quan tiền, sáng mai nhớ tới đó sớm giùm tao.

Nói xong lại gói mấy cái bánh cho thêm, Vận Ca cầm tiền và bánh đi. Võ Đại trả tiền rượu, rồi đi bán một lúc nữa, chờ tới giờ thường lệ mới về nhà. Tới nhà, Võ Đại vẫn giữ vẻ bình thường, không để lộ gì cả. Kim Liên hỏi:

- Chàng có uống rượu không ?

Võ Đại đáp:

- Thôi, mới uống mấy chén với người bạn ở ngoài phố rồi.

Kim Liên dọn cơm chiều lên. Võ Đại ăn uống như thường.

Sáng hôm sau, Võ Đại chỉ bày vài cái bánh lên phía trên mặt thúng mà gánh đi. Kim Liên lòng dạ chỉ nghĩ tới Tây Môn Khánh nên chẳng để ý gì. Chồng vừa đi khỏi là Kim Liên đóng cửa lại, rồi theo cổng sau sang bên phòng Vương bà chờ Tây Môn Khánh.

Võ Đại đi tới đường Tử Thạch gặp Vận Ca xách giỏ từ xa đi tới, bèn hỏi :

- Thế nào ?

Vận Ca tới gần nói nhỏ:

- Bây giờ còn sớm quá, ca ca cứ đi bán một vòng đi đã, nhưng chỉ nên đi quanh quẩn gần đây thôi, để tôi kiếm cho dễ, tên đó hôm nay thế nào cũng tới.

Võ Đại nghe lời, đi bán một vòng rồi quay lại thì gặp Vận Ca cũng vừa đi tới. Vận Ca bảo:

- Thằng cha đó vào nhà rồi, bây giờ ca ca đứng vào một chỗ khuất, nhớ theo dõi cái giỏ của tôi đấy nhé: Hễ thấy tôi ném cái giỏ ra giữa đường thì ca ca phải chạy vào lập tức, chậm trễ e bị con chó già ngăn cản đó.

Võ Đại gật đầu. Vận Ca xách giỏ đi thẳng tới quán nước của Vương bà rồi bước vào chỉ mặt Vương bà mà mắng:

- Mụ giặc già kia, tại sao hôm qua đánh tao ?

Vương bà nhảy choi chòi mà mắng:

- Thằng chết đâm kia, bà với mày không thù oán gì, tại sao sáng sớm mày dám tới đây nói láo ?

Vận Ca lập tức mồm năm miệng mười chửi mắng Vương bà bằng đủ các con vật xấu xa. Quả nhiên Vương bà nổi giận đùng đùng túm lấy Vận Ca mà đánh. Lập tức, Vận Ca ném ngay cái giỏ ra giữa đường, rồi ôm chặt lấy Vương bà. Vương bà già yếu, bị giữ chặt, không sao thoát ra được, chỉ biết vùng vẫy mà chửi rủa om xòm. Vận Ca không nói không rằng, chỉ quyết giữ chặt Vương bà mà thôi. Trong khi đó Võ Đại thấy cái giỏ bị liệng ra đường, lập tức chạy thẳng vào nhà Vương bà. Vương bà thấy vậy sợ quá, muốn chạy tới ngăn cản nhưng bị Vận Ca liều chết giữ lại. Vương bà không biết làm sao, chỉ kêu lên:

- Võ Đại tới, Võ Đại tới.

Lúc đó Tây Môn Khánh cùng Kim Liên đang thầm thì âu yếm trong phòng. Nghe Vương bà kêu thất thanh là có Võ Đại đến, cả hai đều hốt hoảng. Kim Liên từ giường nhảy xuống đứng nép vào sau cánh cửa, còn Tây Môn Khánh thì vội chui xuống gầm giường. Võ Đại chạy tới cửa phòng, nhưng cửa phòng đóng kín, lấy sức mà xô cũng không ra, bèn đập rầm rầm, gọi Kim Liên bắt mở cửa. Kim Liên đứng bên trong nói vọng ra:

- Anh là người yếu đuối nhút nhát, trói gà không chặt, thấy con hổ giấy cũng sợ, bây giờ làm gì được ai.

Kim Liên cố ý nói vậy là rõ ràng muốn cho Tây Môn Khánh ra đánh Võ Đại lấy đường mà chạy. Tây Môn Khánh chợt hiểu, bèn bò dậy, thình lình mở cửa, phóng chân đá trúng ngay ngực Võ Đại. Võ Đại lảo đảo chưa kịp phản ứng gì thì Tây Môn Khánh đã cướp đường mà chạy. Vận Ca đang giữ chặt Vương bà, thấy Tây Môn Khánh chạy ra thì biết là chuyện khó thành, bèn buông Vương bà ra mà chạy. Vương bà chạy vào, thấy Võ Đại nằm gần cửa phòng, bèn nâng dậy thì thấy Võ Đại trúng thương thổ huyết, mặt xanh như tàu lá, bèn bảo Kim Liên vào trong lấy thau nước lau mặt cho Võ Đại rồi cả hai hì hục khiêng Võ Đại theo cổng sau về nhà, đặt lên giường.

Hôm sau Tây Môn Khánh không nghe động tĩnh gì, lại tới nhà Vương bà, cùng Kim Liên vui thú. Trong khi đó Võ Đại trúng thương ngã bệnh, nằm li bì năm bảy ngày, muốn uống thuốc cũng không có, miếng cháo miếng nước cũng không. Gọi

vợ thì vợ không trả lời, chỉ thấy ngày ngày trang điểm đẹp đẽ ra khỏi nhà, lúc về thì mặt mũi hồng hào tươi tỉnh. Kim Liên lại cấm không cho Nghênh Nhi tới gần săn sóc cho cha.

Nhiều khi Võ Đại gọi lâu quá, mệt mà ngất đi. Một hôm Võ Đại nằm trên giường réo gọi Kim Liên mà bảo:

- Tất cả những chuyện mụ làm, ta đều biết rõ. Ta đích thân tới bắt thì mụ lại ngăn trở để cho tên gian phu đả thương ta đến nỗi dở sống dở chết như thế này. Bây giờ thì mụ được yên lành, tên gian phu được thỏa thích, ta có chết thì các người cũng không thèm biết tới, ta chết bởi vì ta không thể thắng các người. Nhưng Võ Tòng về đây, tính nết nó thế nào các người đã biết đó, liệu nó có để cho các người yên hay không ? Bây giờ nếu mụ có thương ta thì chịu khó săn sóc cho ta mau mạnh, lúc em ta về, ta sẽ không nói gì tới mụ cả, còn nếu mụ cứ bỏ mặc ta thì em ta về đây, ta sẽ nói hết với nó.

Kim Liên nghe xong không nói gì, chỉ chạy sang to nhỏ thuật lại với Vương bà. Vương bà lại nói lại với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nghe xong như bị gáo nước lạnh, vò đầu bứt tai than với Kim Liên:

- Khổ quá, nếu biết Võ Đô đầu, người đả hổ ở núi Cảnh Dương, là em ruột của Võ Đại thì tôi đâu quyến luyến nàng làm gì. Bây giờ thì biết tính sao đây, thật khổ quá đi mất thôi.

Vương bà cười nhạt:

- Lạ thật, ngài như người ngồi trong thuyền, tôi mới là người lái thuyền, tôi chưa sợ mà ngài đã cuống cả lên là thế nào ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi chẳng gì cũng là một trang hảo hán, vậy mà bây giờ rối trí không biết tiến lui làm sao thì kể cũng đáng hổ thẹn thật, nhưng việc đã thế này thì ma ma có cách gì cứu chúng tôi một phen.

Vương bà hỏi:

- Nếu hai người muốn tôi cứu thì tôi xin hỏi hai người muốn làm vợ chồng với nhau lâu hay mau.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Làm vợ chồng lâu hay mau là thế nào ?

Vương bà nói:

- Nếu muốn làm vợ chồng mau thì xa nhau từ bây giờ đi, rồi sang van xin Võ Đại. Khi Võ Tòng về, Võ Đại không nói gì là yên. Nhưng Võ Đại bảo gì thì phải nghe, sai thì phải làm. Còn nếu muốn làm vợ chồng lâu dài thì trước hết cứ tiếp tục vui vầy với nhau, không việc gì phải lo sợ cả. Tôi sẽ có diệu kế, có điều là khó nói với các người.

Tây Môn Khánh nói:

- Ma ma cố giúp chúng tôi, chúng tôi muốn làm vợ chồng lâu dài thôi. Ma ma nói gì chúng tôi cũng nghe.

Vương bà nói:

- Ôi dào, trời sinh thì trời diệt. Cái kế này của tôi cần dùng tới một thứ mà không ai có, chỉ ngài có mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái gì nhà tôi có mà người khác không có ?

Vương bà nói:

- Bây giờ tên lùn đó đang bệnh thập tử nhất sinh, mình nhân đó mà hạ thủ là hay nhất. Muốn vậy thì tới hiệu dược phẩm của ngài mà lấy về ít bột Tỳ Sương, là chất bột cực độc, đưa cho Đại nương hòa với thuốc cho tên lùn đó uống. Uống vào xong thì bụng đau như thắt mà chết. Sau đó mình đem các tang vật mà hỏa thiêu trong nhà, như vậy là vô tông vô tích. Tên Võ Tòng về thì nương tử đây lựa lời mà nói. Đợi tới lúc nương tử mãn tang chồng thì ngài cưới về nhà mà sống với nhau trọn đời. Như vậy chẳng là làm vợ chồng lâu dài hay sao? Ngài thấy kế đó thế nào ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kế đó cực hay, không còn cách nào khác nữa.

Vương bà cười:

- Nếu vậy thì quan nhân về đi, rồi sai người mang ngay thứ bột Tỳ Sương đó tới đây, già sẽ chỉ cách cho nương tử đây hạ thủ. Việc xong rồi thì nhớ đền ơn già này cho xứng đáng đấy nhé.

Tây Môn Khánh cũng cười:

- Cái đó là lẽ tự nhiên, không cần ma ma phải nhắc.

Nói xong đi thẳng ra tiệm dược phẩm, đem về một gói bột Tỳ Sương đưa cho Vương bà. Vương bà bảo Kim Liên:

- Nương tử à, để tôi dặn nương tử cẩn thận mới được, nếu không tức là cứu hắn ta sống đấy. Nương tử đem gói thuốc độc này về, đợi lúc hắn gọi đem thuốc đến, nương tử hãy hòa bột này vào thuốc mà cho hắn uống. Khi thuốc ngấm thì ruột đau như cắt, hắn sẽ phải lăn lộn kêu la, nương tử phải lấy một cái chăn mà trùm kín hắn lại để người ngoài đừng nghe thấy. Nương tử cũng nên cẩn thận là thứ thuốc độc này mạnh lắm, có thể làm cho mồm mũi tai ứa máu, cho nên nhớ đừng để một vết máu nào dính ra ngoài. Sau đó, khi hắn đã chết hẳn rồi thì đã có tôi sang chỉ cách sao cho mau chóng gọn gàng.

Kim Liên nói:

- Ma ma nói vậy thì hay quá rồi, nhưng chỉ sợ tay chân tôi yếu đuối, không làm nổi, lỡ có gì sơ suất chăng ?

Vương bà bảo:

- Cái đó không khó, sẽ có tôi sang giúp mà.

Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Hai người phải nên thận trọng, canh năm ngày mai tôi sẽ trở lại.

Nói xong ra về.

Kim Liên cũng nhận gói bột Tỳ Sương mà về. Vào tới phòng, thấy Võ Đại nằm thiêm thiếp, hơi thở bần bật chẳng khác nào người đã chết rồi, bèn tới giường giả vờ khóc. Võ Đại mở mắt hỏi:

- Làm sao mà khóc vậy ?

Kim Liên gạt nước mắt đáp:

- Tôi nhất thời nhẹ dạ làm điều sằng bậy khiến chàng bị đả thương, tôi hối hận lắm, đi hỏi khắp nơi mới tìm được thứ thuốc rất công hiệu. Tôi đã mua về để cho chàng uống đây.

Võ Đại bảo:

- Nếu nàng cứu sống ta, ta sẽ bỏ qua hết. Võ Tòng về ta cũng sẽ không nói gì cả. Nàng hãy mau lấy thứ thuốc đó cho ta uống đi.

Kim Liên nói:

- Thứ thuốc này quý lắm, có lời dặn của thái y là chỉ được uống vào nửa đêm, uống xong phải đắp vài ba cái chăn dầy cho ra mồ hôi, hôm sau có thể dậy được rồi.

Võ Đại mừng lắm bảo:

- Nếu vậy thì đêm nay nàng nhớ thức dậy vào lúc nửa đêm để cho ta uống thuốc.

Kim Liên đáp:

- Chàng cứ yên tâm ngủ sớm cho khỏe, tôi sẽ thức để đợi chờ giờ cho chàng uống thuốc.

Lúc đó trời đã tối. Kim Liên đốt đèn trong phòng Võ Đại, rồi quay vào trong chuẩn bị mọi thứ đúng theo lời dặn của Vương bà.

Trống canh ba vừa điểm, Kim Liên đổ bột Tỳ Sương vào chén, rót thuốc nóng vào cho tan rồi bưng ra phòng Võ Đại gọi:

- Chàng ơi, thuốc đây, dậy uống đi.

Võ Đại bảo:

- Nàng mau đem lại cho ta uống.

Kim Liên một tay đỡ chồng dậy, một tay đổ thuốc vào miệng chồng. Võ Đại mới uống được một hớp thì ngừng lại nhăn mặt bảo:

- Thuốc gì mà khó uống quá.

Kim Liên bảo:

- Khó uống cũng phải uống chứ, thuốc đắng dã tật mà.

Võ Đại vừa mới há miệng ra định uống thì Kim Liên đã vội đổ hết chén thuốc vào miệng. Võ Đại uống không kịp, chút nữa thì sặc. Vừa uống khỏi miệng, Võ Đại đã bảo:

- Lạ thật, thuốc gì vừa uống vào đã đau bụng quá thế này ? Chết cha, đau quá...

Kim Liên không nói không rằng, lấy hai ba cái chăn dầy ra phủ lên người Võ Đại rồi cuộn tròn lại. Võ Đại ú ớ trong chăn.

- Thôi bỏ ra đi, ngạt thở quá.

Kim Liên vừa cuộn chặt người Võ Đại lại vừa bảo:

- Thái y đã dặn rồi mà, uống thuốc xong là phải đắp thật nhiều chăn cho ấm để ra mồ hôi.

Võ Đại đang muốn nói nữa thì Kim Liên sợ Võ Đại ngấm thuốc giẫy giụa la hét, bèn leo lên giường, ngồi lên mình Võ Đại mà túm thật chặt các góc chăn, không cho tuột ra. Võ Đại giẫy giụa ú ớ một hồi rồi im lìm. Kim Liên xuống giường, vén chăn vạch mặt Võ Đại ra coi thấy hai hàm răng nghiến chặt vào nhau, cắn cả vào môi chảy máu, tai mũi và cả mắt đều ứa máu ròng ròng, biết là đã chết hẳn rồi, bèn chạy ra sau nhà dằng hắng. Vương bà chờ sẵn biết là Võ Đại đã chết, vội theo cổng sau mà sang. Kim Liên đón vào nhà, Vương bà hỏi:

- Xong rồi chứ ?

Kim Liên đáp:

- Thì xong chứ sao không xong. Có điều là tay chân tôi yếu đuối mà hồi nãy hắn dãy dụa mạnh quá. Bây giờ thì sao đây ?

Vương bà đáp:

- Bây giờ thì không khó gì nữa, có tôi sang đây giúp rồi.

Nói xong tiến vào phòng Võ Đại, lau sạch những vết máu, xem xét lại các dấu vết khả nghi, rồi cùng Kim Liên kéo xác Võ Đại ra sau nhà, đội mũ dì giày cho tử tế, lấy khăn phủ lên mặt cho Võ Đại rồi cả hai cùng ngồi khóc. Thật là nực cười, trong hoàn cảnh này mà hai người ngồi khóc được. Cho hay khi người đàn bà khóc thì phải phân biệt ba trường hợp. Khóc thành tiếng và có nước mắt, gọi là "khốc". Khóc không thành tiếng mà có nước mắt, gọi là "khấp". Còn không có nước mắt mà chỉ nghe tiếng kể lể thở than, thì chỉ là gào mà thôi. Ở đây Vương bà và Kim Liên chỉ gào cho lấy có.

Cách năm hôm sau, trời chưa sáng rõ, Tây Môn Khánh đã mò tới hỏi tin tức. Vương bà thuật lại đầu đuôi, Tây Môn Khánh lấy bạc ra thưởng cho Vương bà và đề nghị mua quan tài tống táng dàng hoàng, rồi gọi Kim Liên sang bàn tính. Kim Liên nói:

- Võ Đại đã chết, vậy là từ nay tôi chỉ còn biết trông cậy vào chàng mà thôi, nhưng chẳng hiểu là có nhờ cậy được lâu không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại bận tâm về chuyện đó.

Kim Liên hỏi:

- Rồi nay mai chàng phụ rẫy tôi thì sao ?

Tây Môn Khánh thề:

- Tôi mà phụ rẫy nàng thì cũng như Võ Đại vậy.

Vương bà bảo:

- Đại quan nhân à, cứ lo việc bây giờ trước đã. Mình phải tẩm liệm cho sớm, nếu chậm trễ lỡ bị quan cho người đến khám nghiệm thi thể thì sao ? Mình có thể gọi Hà Cửu tới tẩm liệm giùm, nhưng không biết hắn có chịu làm không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, Hà Cửu thì tôi nói một tiếng là được, nó không dám trái lời tôi đâu.

Vương bà bảo:

- Nếu vậy thì ngài đi gọi hắn ngay đi, không nên chậm trễ.

Tây Môn Khánh đứng dậy bước ra đường...

HỒI 7

NHỮNG NGÀY VUI THÚ

Tây Môn Khánh đi thì trời cũng đã sáng, Vương bà vội đi mua quan tài và đèn nhang vàng giấy, rồi về giúp Kim Liên bày bàn thờ Võ Đại. Xóm giềng hay tin đều tới phúng điếu thăm hỏi. Kim Liên vờ che mặt mà kêu khóc. Có người hỏi:

- Chẳng hay đại lang bị bệnh gì mà qua đời vậy ?

Kim Liên đáp:

- Nhà tôi mắc chứng đau bụng lâu ngày, chữa chạy mãi cũng không khỏi mà cứ mỗi ngày thêm nặng. Nhưng không ngờ hôm qua đau bụng dữ dội rồi tới canh ba thì từ trần. Thật khổ hết sức.

Nói xong lại kêu khóc. Mọi người đều nghi ngờ về cái chết không rõ ràng của Võ Đại nhưng không ai tiện nói ra, mà chỉ khuyên:

- Dù sao thì người chết cũng đã chết rồi, khóc thương cũng không sống lại được, chỉ mong cho người sống được yên vui mà thôi, Đại nương cũng chẳng nên thương cảm quá độ mà có hại tới sức khỏe.

Kim Liên vờ hết lời cảm tạ. Lát sau thì hàng xóm về hết, Vương bà cũng chở quan tài về. Hà Cửu cũng được gọi tới tẩm liệm. Mọi thứ cần dùng cho tang lễ cũng được chuẩn bị đầy đủ. Lại mời hai vị tăng từ chùa Báo Ân tới tụng kinh trước linh cữu.

Hà Cửu đi tới đường Tử Thạch thì gặp Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ đi đâu đây ?

Hà Cửu đáp:

- Tôi tới tẩm liệm cho anh chàng Võ Đại bán bánh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tới đây ta cần nói câu chuyện.

Nói xong dẫn Hà Cửu vào một quán rượu nhỏ gần đó, lên gác tìm một chỗ khuất mà ngồi. Tây Môn Khánh kéo ghế bảo:

- Mời lão Cửu ngồi đây.

Hà Cửu rụt rè:

- Tiểu nhân hèn hạ đâu dám để phiền lòng Đại quan nhân như vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ ngồi tự nhiên đi, chấp nhặt làm gì nữa.

Tây Môn Khánh gọi rượu ngon. Tửu bảo mang đồ nhắm tới và hâm rượu ngon đem tới. Hà Cửu trong lòng nghi ngờ, nghĩ thầm: "Xưa nay Tây Môn Khánh có bao giờ mời mình đi uống rượu đâu, hôm nay làm vậy hẳn là có ý gì đây ?" Đang nghĩ ngợi thì thấy Tây Môn Khánh rút ra một đĩnh bạc Tuyết Hoa để lên bàn mà bảo:

- Lão Cửu à, cầm tạm chỗ này đi, đừng chê ít, ngày mai ta sẽ hậu tạ thêm.

Hà Cửu ngạc nhiên, xoa tay nói:

- Tiểu nhân quả không có công gì, làm sao dám nhận ? Đại quan nhân cần sai bảo điều gì, tiểu nhân cũng không dám từ nan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ cầm lấy đi đã, đừng để cho người ngoài thấy.

Hà Cửu nói:

- Đại quan nhân cần gì xin cứ chỉ dạy.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng chẳng có chuyện gì, lát nữa tới liệm xác cho Võ Đại thì nhớ kỹ lưỡng giùm, đừng sơ sót điều gì.

Hà Cửu nói:

- Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó là việc làm thường ngày của tôi, tôi đâu dám nhận tiền thưởng này của Đại quan nhân.

Tây Môn Khánh lạnh lùng:

- Nếu không nhận tức là đã từ chối đó.

Hà Cửu vốn sợ oai Tây Môn Khánh, nghe nói vậy vội cất đĩnh bạc vào áo rồi rót rượu mà uống. Tây Môn Khánh gọi tửu bảo lại, dặn ghi tiền rượu vào sổ rồi nói thêm:

- Hôm nào mang sổ ra tiệm của ta mà lấy tiền.

Nói xong dẫn Hà Cửu xuống đường, ra tới đường, Tây Môn Khánh bảo:

- Lão Cửu à, điều tôi dặn, nhớ đừng quên, thấy có gì lạ cũng không được tiết lộ với ai. Sau này sẽ có tiền thưởng thêm.

Nói xong bỏ đi. Hà Cửu vừa đi vừa nghĩ bụng: "Không hiểu có chuyện gì ở trong vụ này mà Tây Môn Đại quan nhân không chịu nói ra, chỉ cho bạc là làm sao? Có lẽ tới nhà Võ Đại sẽ biết".

Trong khi đó thì Vương bà nóng lòng sốt ruột chờ đợi Hà Cửu.

Tới cổng nhà Võ Đại, Hà Cửu hỏi nhỏ một người:

- Võ Đại lang bị bệnh gì mà chết vậy ?

Người này đáp:

- Nghe đâu là đau bụng dữ dội rồi chết.

Hà Cửu không nói gì, vén mành vào nhà. Vương bà niềm nở:

- Đợi lâu quá, sao lão Cửu bây giờ mới tới ?

Hà Cửu đáp:

- Tôi cũng bận vài chuyện riêng nên tới hơi trễ.

Đang nói thì Kim Liên từ trong mặc tang phục bước ra khóc lóc kêu gào. Hà Cửu chào rồi bảo:

- Đằng nào thì đại lang cũng thành người thiên cổ rồi, xin Đại nương chớ quá thương cảm mà có hại.

Kim Liên vờ gạt nước mắt nói:

- Khổ thân tôi, chồng tôi đau bụng có một cơn mà chết, bỏ tôi lại một mình, bây giờ tôi biết nhờ cậy vào đâu !

Hà Cửu để ý nhìn Kim Liên từ đầu tới chân rồi nghĩ thầm: "Mình vẫn nghe mọi người đồn Võ Đại có vợ tuyệt đẹp, bây giờ mới thấy. Bây giờ mình cũng tạm hiểu tại sao Tây Môn Khánh lại cho mình một lúc cả mười lạng bạc". Vương bà kéo Hà Cửu

vào trong. Lúc đó tăng sĩ, đạo sĩ đã tạm nghỉ tụng kinh, cờ phướn đã được dựng lên. Hà Cửu bước vào phòng trong, giở tấm vải phủ thi thể ra thì để ý thấy các ngón tay Võ Đại xanh lè, miệng méo đi và tím bầm, còn da mặt thì vàng khè, hai tròng mắt lại lồi ra... Hà Cửu biết ngay Võ Đại đã trúng độc mà chết. Mấy người phu đám ma vào theo để giúp Hà Cửu, thấy vậy nói:

- Làm sao mà mặt lại có chỗ vàng chỗ tím, môi thì bị cắn rách ra, còn miệng thì giờ này vẫn ứa máu ?

Hà Cửu át đi:

- Đừng có nói vớ vẩn, mấy hôm nay thời tiết nóng nực, thi thể biến đổi là chuyện thường.

Nói xong vội vã bắt tay vào việc tẩm liệm rồi cho nhập quan. Sau đó dùng thứ đinh thật lớn mà đóng nắp quan tài. Xong việc, Vương bà đem vào ít tiền, nói là để chia cho mấy người phụ việc. Hà Cửu nhận tiền rồi hỏi:

- Tính chừng nào thì đưa đám ?

Vương bà đáp:

- Đại nương đây định là chỉ để linh cữu ở nhà ba ngày thôi, rồi đem ra nghĩa trang ở ngoại thành mà làm lễ hỏa táng.

Đang nói thì Kim Liên vào mời Hà Cửu ra ngoài uống rượu.

Hôm sau Vương bà mời thêm bốn vị tăng tới tụng kinh.

Ngày thứ ba, từ canh năm mọi việc đã chuẩn bị xong. Đám tang kéo ra ngoài thành, mấy người hàng xóm cùng một số bạn hàng của Võ Đại theo đưa đám. Kim Liên ngồi trong một cỗ kiệu nhỏ mà theo linh cữu, suốt dọc đường giả vờ kêu gào thê thảm.

Tới nghĩa trang ở ngoại thành, quan tài được đưa ngay vào chỗ hỏa thiêu, tro tàn được chôn ngay trong nghĩa địa. Mọi việc rất mau lẹ êm thấm vì Tây Môn Khánh đã bỏ tiền ra lo liệu hết cả.

Về tới nhà, Kim Liên cho lập bàn thờ chồng trên lầu, giữa có bài vị ghi là "Vong phu Võ Đại lang chi linh" bàn thờ có ngọn đèn nhỏ và ít vàng giấy. Nhưng cũng từ đó, Kim Liên và Tây Môn Khánh không gặp nhau bên Vương bà nữa, mà kéo nhau lên lầu nhà Võ Đại, mặc tình vui thú ngay trước bàn thờ

Võ Đại. Hai người nghiễm nhiên sống như vợ chồng. Mới đầu Tây Môn Khánh còn ngại hàng xóm dàm tiếu, nên mỗi lần tới, đều vào nhà Vương bà trước ngồi một lúc rồi mới theo cổng sau mà sang bên nhà Kim Liên. Nhưng sau thì nhiều khi sang thẳng nhà Kim Liên luôn. Nhiều hôm ở lỳ không về nhà, chuyện nhà ra sao không cần biết, khiến gia sự rối loạn, mọi người trong nhà đều khó chịu.

Thời gian qua mau, thấm thoắt Tây Môn Khánh dan díu với Kim Liên đã được hơn ba tháng. Hôm đó nhằm tiết Đoan Dương, Tây Môn Khánh tới nhà Vương bà. Vương bà vội dọn trà rượu ra rồi hỏi:

- Đại quan nhân từ đâu tới đây? Đã qua thăm nương tử chưa ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhân ngày lễ, tôi cũng mới từ miếu về đây.

Vương bà nói:

- Hôm nay có Phan bà, thân mẫu của nương tử tới đây. Để tôi chạy qua xem còn ở bên đó không.

Nói xong theo cổng sau mà sang. Kim Liên đang ngồi tiếp rượu cho mẹ, thấy Vương bà sang, vội mời ngồi rồi cười bảo:

- Ma ma sang thật đúng lúc, xin dùng chén rượu với mẹ tôi. Uống rượu vào cho khỏe người và trẻ ra.

Vương bà cười:

- Tôi già quá rồi, uống gì vào cũng không trẻ lại được nữa, chỉ những người như nương tử mới cần chăm sóc tuổi trẻ mà thôi.

Kim Liên cười:

- Thế người ta nói "lão bạng sinh châu" thì sao ?

Vương bà nhìn Phan bà rồi nói:

- Đó bà xem, con gái quý của bà bảo tôi là "lão bạng" đó.

Phan bà cười:

- Nó từ nhỏ vẫn có cái tật lẻo mép đó, bà chấp làm gì.

Vương bà cười bảo:

- Bà có con gái xinh đẹp lanh lợi như thế này là có phúc lắm, nay mai thế nào chẳng lọt vào gia đình danh giá giàu sang.

Phan bà cũng cười:

- Được vậy thì còn gì bằng, nhưng trăm sự cũng phải nhờ bà cả.

Nói xong rót rượu mời Vương bà, Kim Liên thì tiếp đồ ăn. Vương bà uống vài chén rượu, rồi sợ Tây Môn Khánh bên đó chờ lâu, bèn đưa mắt cho Kim Liên rồi đứng dậy cáo từ mà về. Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đang chờ bên nhà Vương bà, bèn tiếp cho mẹ ăn mau rồi hối thúc mẹ về. Sau đó dọn dẹp nhà cửa, dọn tiệc mới thịnh soạn, rồi gọi Tây Môn Khánh theo cổng sau sang. Kim Liên lẳng lơ mời vào phòng, rồi mắng yêu:

- Con người phụ bạc kia, sao hai hôm nay không thấy lại ? Hay là lại vui vầy với người nào rồi ? Bỏ tôi lạnh lùng vò võ như thế này hay sao ?

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Chỉ nói bậy, mấy hôm nay nhiều việc nên không tới được. Hôm nay nhân tiết Đoan Dương, tới miếu rồi đi mua ít quần áo và đồ trang sức cho nàng đây.

Nói xong đưa cho Kim Liên một túi lớn. Kim Liên mừng lắm, cảm tạ hết lời rồi gọi Nghênh Nhi rót trà mời Tây Môn Khánh, sau đó mời Tây Môn Khánh qua bàn tiệc. Tây Môn Khánh nói:

- Thôi, nàng khỏi phải bận tâm. Tôi đã đưa tiền cho Vương bà rồi, bên đó đã sửa soạn sẵn cả rồi, định mời nàng dùng rượu nhân tiết Đoan Dương. Hồi nãy có ai trong nhà vậy?

Kim Liên đáp:

- Đó là mẹ tôi, hồi nãy tôi cũng có dọn tiệc mời mẹ tôi. Bây giờ để tôi mời chàng.

Nói xong rót rượu, tình tứ nâng lên môi Tây Môn Khánh. Trong khi đó thì Vương bà xách giỏ đi mua đồ ăn về làm tiệc cho Tây Môn Khánh và Kim Liên ăn. Lúc đó là đầu tháng Năm, trời mưa lớn mà lại thình lình. Thường thường, trời đang nắng tốt thì bỗng nhiên mây đen kéo tới mù mịt, rồi giông gió nổi lên, mưa đổ ào ạt. Cho nên lúc Vương bà đi thì trời đẹp, lúc mua xong đồ ăn thì cuồng phong nổi lên, mưa ào xuống, phải đứng núp vào mái hiên của một nhà bên đường. Tuy nhiên gió tạt

nên quần áo cũng ướt hết. Lát sau thì mưa bớt hột. Vương bà ba chân bốn cẳng chạy về nhà, đem đồ ăn xuống bếp rồi sang nhà Kim Liên, thấy hai người đang chuốc rượu cho nhau vô cùng âu yếm thì cười khanh khách mà bảo:

- Đại quan nhân và nương tử đã có tiệc rượu bên này rồi, vậy mà còn bắt tôi phải lặn lội ướt hết cả thế này. Đại quan nhân phải bồi thường cho tôi mới được.

Tây Môn Khánh cười:

- Bồi thường gì mà khôn thế ?

Vương bà cũng cười:

- Chẳng khôn gì cả, nhưng Đại quan nhân phải đền cho tôi một xấp lụa Đại Hải Thanh để tôi may quần áo.

Kim Liên bảo:

- Ma ma vào đây uống chén rượu cho khỏi lạnh, chứ cứ đứng đó mà nói hay sao ?

Vương bà kéo ghế ngồi ké né một bên, uống vài chén rồi nói:

- Quần áo tôi ướt hết, để tôi về thay đã.

Nói xong trở về nhà, thay quần áo rồi xuống bếp làm món ăn. Tiệc dọn xong, vô cùng thịnh soạn, bèn mời Tây Môn Khánh và Kim Liên qua nhà mình dự tiệc. Hai người nắm tay nhau mà sang, đồ ăn ngon, rượu tốt, cặp già nhân ngãi non vợ chồng này say sưa đối ẩm. Trong lúc uống rượu, Tây Môn Khánh chợt nhớ là trong phòng Kim Liên có treo một cây đàn tỳ bà, bèn bảo:

- Từ lâu tôi nghe nói nàng có tài đàn tỳ bà, hôm nay nhân buổi tiệc vui, xin nàng đánh lên vài khúc cho tôi được thưởng thức tài nghệ.

Kim Liên cười đáp:

- Từ nhỏ tôi cũng đã có học chút ít, nhưng tài nghệ còn kém lắm, đánh lên chỉ sợ chàng cười.

Tây Môn Khánh không nói gì, chạy qua nhà Kim Liên lấy cây đàn tỳ bà sang đưa cho Kim Liên, lại bảo nàng ngồi lên đùi mình mà so giây nắn phím. Kim Liên dạo một khúc đàn rồi cúi đầu hát rằng:

Xưa kia lười biếng điểm trang,
Bây giờ tóc đã ngả sang màu chiều,

Kim Thoa ngày trước
Cài tóc yêu kiều
Bây giờ ở chốn thanh tiêu xa vời
Mở rương cũ
Gọi Mai Hương
Lấy ra một bộ y thường
Mặc vào y hệt tiên nương khác gì
Này Mai Hương
Cuốn cho chị chiếc mành Tương
Rồi đốt miệng trầm hương đêm dài .

Tiếng hát dứt, Tây Môn Khánh hết lời khen tặng rồi bảo:

- Thật không ngờ nàng đàn giỏi hát hay như vậy. Tôi thường len lỏi khắp nơi, kể cả những ca kỹ để nghe đàn hát, nhưng tất cả đều còn thua nàng rất xa.

Kim Liên cười:

- Cảm tạ chàng quá khen, chỉ mong rằng sau này đừng quên em mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ nói vậy hoài là thế nào ? Ta bao giờ mà quên được nàng ?

Nói xong cúi xuống, tháo chiếc hài nhỏ xíu của Kim Liên ra, đổ rượu vào đầy chiếc hài rồi kề miệng mà uống.

Kim Liên cười sung sướng, nhưng vờ bảo:

- Người ta cứ bảo đôi chân của em nhỏ xinh, nhưng em chẳng thấy xinh chút nào...

Hai người cứ vui vầy bên nhau như vậy, cho tới tối thì Tây Môn Khánh đưa cho Kim Liên ít bạc vụn để chi dùng rồi đứng dậy về. Kim Liên lưu giữ thế nào cũng không được.

HỒI 8

VUI DUYÊN MỚI

Trong khi đó thì ở nhà, mọi người không biết Tây Môn Khánh đi đâu, muốn tìm cũng không biết tìm ở đâu. Tiết tẩu nhi biết Đại An là gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, bèn gọi vào hỏi:

- Có biết Đại quan nhân hiện ở đâu không ?

Đại An đáp:

- Chắc gia gia đang ở ngoài tiệm, cùng Phó nhị thúc tính toán tiền bạc chứ gì.

Tiết tẩu bèn tới tiệm dược phẩm, thì thấy Tây Môn Khánh đang cùng viên quản lý tính tiền bèn gật gật đầu gọi ra. Tây Môn Khánh vội bước ra, cùng Tiết tẩu tới một nơi vắng vẻ để nói chuyện.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì không ?

Tiết tẩu đáp:

- Tôi muốn nói với Đại quan nhân về chuyện hôn nhân. Đại quan nhân đang muốn có một vị tam nương chứ gì ?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng người nào vậy ?

Tiết tẩu đáp:

- Vị nương tử này chắc là Đại quan nhân cũng biết hoặc đã nghe nói. Đó là vị nương tử trong gia đình họ Dương ở cửa Nam. Gia đình có tiền, lại có cơ sở làm ăn buôn bán ở Nam Kinh nữa. Nương tử đó có tới bốn năm chiếc rương toàn vàng bạc châu báu

và đồ nữ trang, còn tiền mặt thì trong tay hiện nay có trên ngàn lạng. Người chồng đã chết ở xa, nương tử ở góa đã hơn một năm nay rồi, lại không có con cái gì cả, hiện chỉ vào khoảng hai mươi lăm hai mươi sáu là cùng, mà nhan sắc xinh đẹp, cốt cách phong lưu lắm. Lại còn lanh lợi hoạt bát, giỏi quán xuyến gia đình, có tài nội trợ nữ công, giỏi chơi đàn nguyệt. Cô ta vốn họ Mạnh, là con thứ ba trong nhà, gia đình bên mẹ hiện ngụ tại ngõ Xú Thủy. Đại quan nhân nghĩ thế nào ?

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi hỏi:

- Nếu vậy thì chừng nào có thể hội kiến với cô ta được ?

Tiết tẩu nói:

- Việc gặp mặt chưa cần thiết, cần phải xem Đại quan nhân có chịu không, rồi lại còn tính toán trước đã. Hiện Mạnh tam nương ở bên nhà chồng, gia đình chồng thì chỉ có một cô chồng là Dương cô nương là đáng kể, lại còn có người cậu là Trương Tứ. Dương cô nương lúc trước có chồng họ Tôn, ngụ tại nhà của Từ công phía bắc huyện đây này, nhưng sau chồng chết, ở vậy ba bốn chục năm nay, con cái không có, chỉ nhờ vả đám cháu. Đại quan nhân muốn thành việc thì phải tới cầu cạnh bà ta. Bà ta đặc biệt là chỉ thích tiền tài mà thôi, chuyện gì cũng vậy, miễn có tiền là được. Đại quan nhân trong nhà hiện còn ít lụa quý, có thể lấy ra rồi mua thêm ít lễ vật gì đó, ngày mai thân tới gặp bà ta, lại cho thêm ít lạng bạc thì xong. Nếu bà ta đứng ra lo chuyện này thì gia đình bên chồng của Mạnh tam nương không ai dám đứng ra phản đối cả.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, hẹn rằng ngày mai nhân tốt ngày, sẽ mang lễ vật tới gặp Dương cô nương. Sau đó hai người chia tay, Tây Môn Khánh lại trở vào tiệm để tính tiền, gần khuya mới về nhà.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, lấy ra một xấp lụa quý, lại mua thêm ít lễ vật, giao cho Tiết tẩu mang. Tây Môn Khánh cưỡi ngựa chậm chạp mà đi, Tiết tẩu và vài gia nhân đi bộ theo sau. Tới nơi, Tiết tẩu vào trước thưa với Dương cô nương rằng:

- Có một vị đại tài chủ ở gần đây muốn tới kết thân. Tôi nói

rằng trong gia đình họ Dương này thì chỉ có cô nãi nãi là toàn quyền quyết định, nên mạo muội dẫn vị đại tài chủ tới đây yết kiến cô nãi nãi. Hiện vị đó còn đang đứng hầu ở ngoài.

Dương bà xuýt xoa:

- Ái dà, vậy sao không nói trước ? Xin mời vào đi.

Đoạn quay lại bảo các a hoàn sửa soạn trà nước. Tiết tẩu kính cẩn bày các lễ vật lên bàn rồi lui ra gọi Tây Môn Khánh vào. Tây Môn Khánh ăn mặc cực sang, bước vào sụp lạy bốn lạy, Dương bà không biết làm sao, chỉ vội vàng trả lễ, nhưng Tây Môn Khánh không chịu, nhất định bắt Dương bà phải ngồi nhận lạy. Dương bà không từ chối được, phải nhận hai lạy rồi phân chủ khách mời ngồi, rồi hỏi:

- Chẳng hay Đại quan nhân phương danh quý tính là gì ?

Tiết tẩu đứng bên đỡ lời:

- Dạ thưa đây là Tây Môn đại quan nhân, cự phú nhất nhì trong huyện mình đó, Đại quan nhân có mở tiệm dược phẩm lớn nhất huyện, trong nhà tiền muôn bạc vạn, nhưng hiện chưa có người quán xuyến gia đình, nên hôm nay mạo muội tới đây yết kiến cô nãi nãi để xin được kết thân.

Dương bà vui vẻ nói:

- Nếu quả quan nhân đây có lòng đoái hoài tới cháu dâu tôi thì xin cứ tới nói chuyện, việc gì phải uổng tiền mua lễ vật tốn kém như thế này ? Khiến cho già này từ chối thì hóa ra phụ lòng mà nhận thì lại hổ thẹn.

Tây Môn Khánh chưa gì đã gọi Dương bà bằng cô:

- Dạ thưa, cô nương là bề trên, dù tới đây không có chuyện gì cũng phải có lễ vật để tỏ lòng hiếu kính huống gì là...

Nói tới đây thì cười mà bỏ lửng. Dương bà bèn đứng dậy, vái tạ hai vái rồi sai a hoàn cất lễ vật đi, sau đó mời Tây Môn Khánh uống trà. Sau một tuần trà, Dương bà nói:

- Chẳng giấu gì Đại quan nhân, cháu trai tôi lúc sinh thời cũng có chút ít tiền của, nhưng chết đi thì tiền của vào cả tay cháu dâu tôi. Chẳng biết của cải nó có bao nhiêu nhưng bạc mặt thì cũng trên ngàn lạng. Quan nhân cho là giàu hay nghèo thì tôi không biết, tôi chỉ sự thật mà nói, miễn sao quan nhân thực

lòng đoái tưởng tới nó là được. Tôi thì cũng chẳng đòi hỏi gì, đến ngay cả cổ quan tài tôi cũng không xin quan nhân đâu. Tuy nhiên tôi cũng không hoàn toàn quyết định được việc này, để tôi nói qua với cậu của nó là Trương Tứ xem sao đã.

Tây Môn Khánh cười thưa:

- Xin lão cô nương yên lòng, chuyện giàu nghèo mà kể làm gì, chỉ xin cô nương đứng ra tác thành cho là quý rồi. Còn bổn phận là con là cháu phải đền ơn xứng đáng thì đó là chuyện tất nhiên.

Đoạn quay lại bảo gia nhân đưa một cái hộp, mở ra trong đó có sáu đĩnh bạc tuyết hoa sáng ngời, để lên bàn rồi nói:

- Chỗ này tuy chẳng đáng gì nhưng xin đưa trước để lão cô nương dùng vào việc trà nước, chừng nào xong việc thì tiểu nhân này xin đền ơn xứng đáng.

Dương bà mắt sáng lên cười tít mà bảo:

- Quan nhân xử thế này quả là làm già khó nghĩ quá, việc chưa tới đâu cả, mà... mà...

Tiết tẩu đứng bên đỡ lời:

- Xin cô nãi nãi đừng quá bận tâm như vậy, Đại quan nhân chúng tôi đây không bao giờ để ý tới chuyện tiền tài, mà chỉ một lòng muốn xin được kết thân mà thôi, xin cứ nhận cho Đại quan nhân chúng tôi được vui. Chính vì Đại quan nhân chúng tôi đây là người hào phóng nên các tướng công Tri phủ Tri huyện lại vãng là thường lắm.

Đôi bên trò chuyện như pháo ran. Sau một tuần trà nữa thì Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ, Dương bà lưu giữ thế nào cũng không được. Tiết tẩu nói:

- Hôm nay được may mắn diện kiến bà cô, để mai mốt thì xin cho Đại quan nhân chúng tôi được diện kiến Đại nương.

Dương bà cười:

- Chuyện đó thì lúc nào chả được. Già tin rằng nó cũng mừng lắm, vì được một người như Đại quan nhân đây để mắt tới mà còn không chịu thì chịu ai bây giờ ?

Tây Môn Khánh vái chào rồi lui ra. Dương bà nói:

- Hôm nay quả là già không hề được biết Đại quan nhân

quang lâm tới đây nên việc đón tiếp không được chuẩn bị trước, vậy có gì sơ sót thì xin dành chữ đại xá cho già nhờ.

Nói xong theo ra đưa tiễn, nhưng Tây Môn Khánh ngăn lại. Ra tới cổng, Tiết tẩu nói:

- Đại quan nhân thấy không ? Tôi nói có sai đâu. Bây giờ Đại quan nhân cứ về trước đi, tôi còn ở lại đây bàn tính cho rõ ràng, rồi ngày mai mình tới xem mặt Tam nương.

Tây Môn Khánh lấy một lạng bạc ra tặng Tiết tẩu rồi lên ngựa về nhà. Tiết tẩu ở lại nói chuyện với Dương bà tới tối hôm đó mới về.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh mũ áo cực kỳ sang trọng, cưỡi bạch mã mà tới cửa Nam, có Tiết tẩu và hai gia nhân là Đại An và Bình An cưỡi lừa theo hầu. Tới nhà họ Dương, Tây Môn Khánh nhìn kỹ mới thấy nhà cửa đồ sộ nguy nga. Tiết tẩu mời Tây Môn Khánh xuống ngựa đi bộ vào. Hai bên đường từ cổng vào là những hàng trúc xanh biếc, giữa sân rộng là một hòn giả sơn đồ sộ và các loại cây cảnh quý giá. Lên tới phòng khách, Tiết tẩu vén mành, mời Tây Môn Khánh vào ngồi. Trong phòng trần thiết rất huy hoàng, đồ đạc toàn loại quý. Tiết tẩu vào trong rồi trở ra ghé tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Người ta còn trang điểm. Đại quan nhân chịu khó ngồi chờ một chút.

Gia nhân nhà họ Dương đem trà ra, Tây Môn Khánh vừa uống trà vừa nghe Tiết tẩu nói:

- Đại quan nhân không biết, nương tử này giỏi giang lắm, một tay quán xuyến việc nhà đâu ra đấy, lại có riêng một nam gia nhân và hai a hoàn, a hoàn lớn năm nay chừng mười lăm tuổi, tên là Lan Hương, a hoàn nhỏ tên là Tiểu Loan, mới mười hai tuổi, tất cả sẽ theo nương tử về nhà mình sau này đó. Tôi cố gắng lo cho xong vụ này để rồi cũng có ít tiền làm nhà mà ở chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện đó có gì phải gấp.

Tiết tẩu nói:

- Năm ngoái Đại quan nhân hứa cho tôi ít xấp vải để

thưởng công tôi đi mua dược phẩm, vậy mà cũng chẳng thấy cho, bây giờ lại định không thưởng gì cho tôi trong vụ này sao ?

Đang nói chuyện thì một a hoàn chạy ra gọi Tiết tẩu. Lát sau nghe tiếng chân bước nhẹ, rồi mùi lan xạ phảng phất đâu đây, Tiết tẩu vén rèm lên. Mạnh tam nương yểu điệu bước ra. Tây Môn Khánh ngẩn người ra mà nhìn. Nàng quả đẹp tuyệt trần, khổ người thon nhỏ, dáng đi tha thướt, mặt hoa da phấn, sóng mắt phượng long lanh, thật là muôn phần diễm lệ. Nhìn những bước chân đi, gấu quần lộ ra đôi hài nhỏ xíu thật đáng thương. Tây Môn Khánh mới nhìn qua đã thập phần đắc ý. Tam nương bước tới thi lễ rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh đáp lễ xong, cứ ngồi ngây ra mà ngắm, Tam nương hơi cúi đầu e thẹn. Tây Môn Khánh mở lời:

- Thưa nương tử, tôi chẳng may chính thất không còn, muốn được nương tử rủ lòng thương về giúp tôi quán xuyến gia đình, chẳng hay tôn ý thế nào?

Tam nương liếc nhìn, thấy Tây Môn Khánh diện mạo thanh tú, quả là trang phong nhã hào hoa, trong lòng thập phần ưng ý, bèn quay sang hỏi Tiết tẩu:

- Quan nhân đây năm nay niên kỷ bao nhiêu ? Đại nương ở nhà quý tiện đã được bao lâu rồi ?

Tiết tẩu chưa kịp đáp thì Tây Môn Khánh đã nói:

- Dạ thưa, tiểu nhân đây năm nay hai mươi tám, tiện nội khuất núi cũng đã hơn một năm rồi. Tiện dây cũng xin mạo muội hỏi thanh xuân nương tử là bao ?

Tam nương đáp nhỏ:

- Năm nay tôi đã ba mươi.

Tây Môn Khánh nói:

- Như vậy tức là hơn tôi hai tuổi.

Tiết tẩu vội nói:

- Đại quan nhân không nghe người ta nói "gái hơn hai trai hơn một" hay sao ? Vợ hơn chồng hai tuổi làm ăn mới khá.

A hoàn đem thứ trà ngon ra. Tam nương tự tay nâng một chén lên mời Tây Môn Khánh, rồi chúc câu vạn phúc. Trong khi Tam nương đứng lên mời trà thì gấu quần lộ ra đôi hài nhỏ xíu,

không quá ba tấc. Tiết tẩu ngầm chỉ cho Tây Môn Khánh thấy. Tây Môn Khánh gật đầu mỉm cười hài lòng lắm, rồi vội dỡ lấy chén trà mà nói lời cảm tạ. Tam nương lại cầm chén trà thứ nhì mời Tiết tẩu, rồi ngồi xuống uống trà tiếp chuyện. Tây Môn Khánh gọi Đại An đưa lên hai xấp gấm, một đôi thoa ngọc, sáu chiếc nhẫn vàng, tất cả để trên một chiếc mâm son, đặt lên bàn. Tiết tẩu nhắc Tam nương thâu nhận và cảm tạ, rồi hỏi Tây Môn Khánh:

- Đại quan nhân định làm lễ vào ngày nào để tôi còn chuẩn bị.

Tây Môn Khánh đáp:

- Nếu được nương tử đây rủ lòng chấp thuận thì ngày hai mươi bốn tháng này làm lễ hỏi, rồi mồng hai tháng sau xin làm lễ cưới.

Tam nương cúi đầu nói:

- Nếu vậy thì để tôi sai người lên thưa với cô nương tôi.

Tiết tẩu vội nói:

- Hôm qua Đại quan nhân chúng tôi đã tới gặp cô nãi nãi thưa chuyện xong xuôi cả rồi.

Tam nương ngẩng lên hỏi:

- Cô nương tôi nói sao ?

Tiết tẩu cười đáp:

- Cô nãi nãi nghe Đại quan nhân tôi thưa chuyện xong thì vui mừng lắm, bảo là nương tử không bằng lòng đại quân nhân chúng tôi thì còn bằng lòng ai được nữa.

Tam nương nói:

- Nếu vậy tức là cô nương tôi bằng lòng rồi, như vậy càng tốt.

Ba người nói vài câu chuyện nữa rồi Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Tiết tẩu đưa Tây Môn Khánh ra tới cổng rồi hỏi:

- Thấy mặt rồi đó, Đại quan nhân thấy thế nào ?

Tây Môn Khánh gật đầu rồi cười bảo:

- Thật nhọc công tẩu tẩu quá.

Tiết tẩu bảo:

- Bây giờ thì Đại quan nhân cứ về trước đi, tôi còn ở lại bàn tính cho xong đã.

Tây Môn Khánh gật đầu, lên ngựa dẫn gia nhân về.

Tiết tẩu trở vào và nói với Tam nương:

- Thế nào ? Nương tử có hài lòng Đại quan nhân chúng tôi không ?

Tam nương hỏi:

- Nhưng không biết trong nhà hiện thời có thê thiếp gì không ?

Tiết tẩu cười:

- Có hay không thì cũng chẳng thành vấn đề, ăn thua là ở Đại quan nhân mà thôi. Được người chồng giàu có như vậy là quý rồi. Không phải tôi nói khoe, nhưng quả là Đại quan nhân chúng tôi giàu nhất nhì huyện Thanh Hà này đó. Lại toàn chơi với Tri phủ, Tri huyện, mới đây lại thông gia với quan Đề đốc chỉ huy Thập bát vạn cấm quân ở Đông Kinh. Danh giá thế thần như vậy thì huyện này còn ai bằng nữa.

Tam nương gọi a hoàn dọn cơm rượu ra đãi Tiết tẩu. Đang ăn thì gia nhân của Dương bà đem một quả đồ ăn và bánh trái tới mà thưa:

- Nãi nãi sai tôi tới biếu Đại nương, lại hỏi rằng chuyện hôn nhân, Đại nương đã quyết định chưa ?

Tam nương bảo:

- Về thưa là ta cảm ơn cô nãi nãi, lại thưa rằng chuyện đó ta cũng đã quyết định xong rồi.

Tiết tẩu nhắc:

- Xin cho cô nãi nãi biết rõ ngày giờ đi.

Tam nương thưởng cho gia nhân mấy quan tiền rồi bảo:

- Nhớ thưa thêm là ngày hai mươi bốn tháng này thì làm lễ hỏi, rồi mồng hai tháng sau làm lễ cưới.

Gia nhân vâng lời cáo lui. Tiết tẩu nói:

- Cô nãi nãi bên đó cho những gì vậy ? Xin bớt cho tôi chút đỉnh, gói về cho dám trẻ nó mừng.

Tam nương sai a hoàn gói cho Tiết tẩu ít bánh trái. Ăn xong, Tiết tẩu cáo từ mà về.

Nói về người cậu của Tam nương là Trương Tứ, chỉ muốn

gả bán Tam nương cách nào để chiếm được của cải, nay nghe tin Tây Môn Khánh tới cầu hôn thì vừa lo sợ vừa tức giận, suy đi tính lại, chỉ có cách phá đám là tốt hơn cả, bèn tới bảo Tam nương:

- Đừng nên thuận làm vợ Tây Môn Khánh, mà nên nghe ta về làm kế thất của ThượngCử nhân, con trai Thượng Đại gia là hơn. Người ta là con nhà thi lễ, lại có tài sản ruộng nương đâu có thua gì Tây Môn Khánh. Còn Tây Môn Khánh ở nhà đã có chính thất là con gái của Ngô Thiên Hộ, ai cũng biết. Về làm vợ của Tây Môn Khánh thì chỉ làm bé mà thôi. Hiện trong nhà Tây Môn Khánh lại còn mấy người vợ bé nữa, như vậy thì cháu là vợ bé thứ mấy ? Như vậy thì còn ra cái gì nữa ?

Tam nương nghe xong thì biết là Trương Tứ định phá cuộc hôn nhân này, bèn nói:

- Nếu quả người ta đã có chính thất thì cháu bằng lòng làm em. Vả lại dù có năm thê bảy thiếp đi nữa thì cũng ăn thua ở người chồng, chồng yêu quý mình thì chẳng có gì đáng ngại. Xin đừng lo gì cho cháu cả.

Trương Tứ bảo:

- Không phải chỉ có chuyện vợ lớn vợ bé mà thôi đâu. Tây Môn Khánh còn là con người có mới nới cũ, hành động không tình nghĩa gì cả. Lúc nào chán thê chán thiếp thì gọi người mai mối tới để bán cho người khác. Cháu liệu có chịu nổi cảnh đó không ?

Tam nương lắc đầu:

- Cữu cữu à, người đàn ông dù có tàn nhẫn thế nào thì cũng không bao giờ phụ rẫy được người vợ cần mẫn đảm đang. Về bên đó, cháu sẽ quán xuyến việc nhà, trổ tài tháo vát để người chồng phải quý nể cháu.

Trương Tứ lại nói:

- Ta lại còn biết là Tây Môn Khánh còn đứa con gái mười bốn tuổi, cái cảnh dì ghẻ con chồng nó phiền phức lắm đấy.

Tam nương nói:

- Có ngại gì điều ấy, ăn thua ở mình, ăn ở sao cho lớn ra lớn, nhỏ ra nhỏ, mình lại thương yêu nó thì có gì đáng ngại đâu.

Như vậy thì chồng cũng vui lòng mà con chồng đối với mình cũng phải hiếu thuận. Đừng nói là có một đứa con chồng, dù có tới mười đứa con chồng, cháu cũng không quan tâm.

Trương Tứ lại nói:

- Nhưng còn chuyện này, Tây Môn Khánh là người háo sắc, tính tình không đứng đắn, thường lai vãng ăn nằm với những bọn liễu ngõ hoa tường, ai cũng biết, cháu về làm vợ nó rồi không biết ra sao.

Tam nương nói:

- Cái đó thì không hề gì. Người ta còn trong tuổi thanh niên, có theo bạn bè chơi bời đây đó thì cũng là chuyện thường tình, có gì mà phải lo. Vả lại chuyện nhân duyên là số phận tiền định, xin cữu cữu khỏi nhọc lòng để ý.

Trương Tứ không còn cách gì thuyết phục Tam nương, nói câu nào cũng bị đuối lý, bèn hầm hầm ra về, vừa buồn vừa thẹn. Về tới nhà, Trương Tứ bàn tính với vợ, sau cùng hai vợ chồng đồng ý là nhờ đứa cháu tên là Dương Tông Bảo tìm cách đoạt mấy rương vàng bạc của Tam nương.

Ngày mai hai mươi bốn tháng đó, lễ hỏi diễn ra. Sau đó thì Trương Tứ tới gặp Tam nương mà bảo:

- Chồng trước của cháu là Dương Tông Tích, em chồng của cháu là Dương Tông Bảo, đều là cháu của ta. Chẳng may thằng anh mất đi, bao nhiêu tiền bạc nó dành dụm làm ăn bây giờ một mình cháu giữ. Thằng em bây giờ là do ta nuôi nấng. Nó còn nhỏ dại, nó lại là em cùng mẹ với chồng trước của cháu. Bây giờ cháu bước đi bước nữa, chẳng lẽ cháu không để lại cho nó phần nào hay sao ? Bây giờ thì cháu phải mở các rương của cải ra, ta đã mời nhiều người tới đây chứng kiến.

Tam nương nghe vậy thì khóc mà nói:

- Cữu cữu và các vị nghĩ coi, lúc trước chồng cháu mất đi, cháu đã mang tiếng là mưu sát chồng để đoạt của cải, bây giờ đầu còn xanh tuổi còn trẻ, cháu phải bước đi bước nữa, thì lại bị nghi là đem theo của cải đi. Thật ra thì của cải có gì ? Có được ít lạng bạc thì vẫn cất trong phòng, cháu ra đi quả không mang

theo chút gì cả, nhất nhất đều để lại cho em chồng cháu. Còn ít trăm lạng người ta còn nợ thì cháu cũng xin giao lại cả cho cữu cữu. Như vậy thì còn tiền bạc của cải ở đâu nữa ?

Trương Tứ bảo:

- Trước mặt mọi người đây cháu nói là không có tiền bạc của cải gì, vậy cháu cứ mở các rương ra xem có hay không. Nếu có thì cháu cứ việc mang đi, ta cũng không nói gì đâu.

Tam nương nói:

- Cháu đã nói không có là không có, việc gì phải mở ra.

Đang lúc mọi người ồn ào thì Dương bà từ trong bước ra. Mọi người im lặng. Dương bà mời mọi người ngồi, gọi gia nhân đem trà ra rồi nói:

- Thưa với các vị đây đều là hàng xóm láng giềng của chúng tôi, hẳn đều biết tôi là cô chồng của nó. Chồng nó dù chết rồi cũng vẫn là cháu của tôi, cháu tôi nó có để lại tiền bạc của cải hay không thì các vị cũng không cần nên biết làm gì. Tôi không hiểu tại sao Trương Tứ cữu lại muốn ngăn trở việc hôn nhân này, ngăn trở để làm gì.

Đám hàng xóm đều bảo:

- Là bà nói có lý.

Dương bà nói tiếp:

- Hay là những tiền bạc của cải đó là do bên ngoại của nó đem đến ? Nếu không phải vậy thì không cần biết. Tôi cũng xin nói là con cháu dâu tôi đây là người có nhân có nghĩa, ôn nhu hòa thuận, không có biết tính toán lợi hại như ai đâu.

Trương Tứ lườm Dương bà rồi bảo:

- Phải, nó không biết tính toán nhưng đã có người khác tính toán cho nó.

Dương bà bị chạm nọc thì giận lắm, mặt mũi đỏ rần lên, chỉ Trương Tứ mà mắng:

- Trương Tứ, ngươi không được ăn nói hỗn xược hàm hồ. Ta tuy không phải là được hưởng hương hỏa của nhà họ Dương, nhưng ngươi thì phải nhờ gia đình họ Dương mà sống.

Trương Tứ cũng giận nói:

- Tôi tuy không phải họ Dương, nhưng cả hai đứa cháu tôi đều do chính chị ruột tôi mang nặng đẻ đau và dích thân nuôi dưỡng. Còn mụ thì tuy là họ Dương mà không biết giữ gìn của cải cho họ Dương, lại đem dâng cho người ngoài, không biết xấu hổ hay sao ?

Dương bà nổi giận đùng đùng mắng:

- Đồ vô liêm sỉ kia, cháu dâu tao đầu còn xanh tuổi còn trẻ, sao ngươi lại muốn giữ nó ở nhà làm gì ? Có phải ngươi định loạn luân để nghĩ chuyện bậy bạ rồi đoạt tài sản của nó không ?

Trương Tứ quát:

- Câm mồm đi, đừng có vu oan giá họa, ta già rồi, chỉ nghĩ đến tương lai cháu ta là Dương Tông Bảo mà thôi, nay mai nó lớn lên cần phải có tiền bạc lo cho nó, đâu như mụ, cháu ruột không thương, lại đi thương người ngoài.

Dương bà nhảy lên đỏng đảnh mà xỉa xói:

- Thằng già họ Trương kia, chuyện là chuyện gia đình tao, ngươi đừng có can thiệp, ngươi ăn không nói có thì lúc chết xuống âm ty địa ngục, quỷ sứ nó xé xác ngươi ra.

Trương Tứ cũng không vừa:

- Con mụ già kia, ngươi lúc trẻ thì dâm đãng, lúc già lại tham lam, thảo nào trời Phật trừng phạt, ngươi không có được một mụn con, thật là cái đồ tuyệt dòng tuyệt giống. Hay hay dở thì nó lòi ra đấy.

Tình hình mỗi lúc một gay go thêm, đám hàng xóm phải xúm lại khuyên giải:

- Lão cữu à, thôi nhường lão cô dây vài câu cho êm chuyện đi.

Trong khi đó, Tiết tẩu dẫn vài gia nhân của Tây Môn Khánh sang để dọn đồ đạc giùm Tam nương về trước, thấy vậy bèn hối thúc gia nhân lẹ chân lẹ tay dọn hết rương hòm đồ đạc của Tam nương về. Trương Tứ thấy vậy giận quá, mắt mở trừng trừng mà không nói được lời nào. Đám hàng xóm khuyên giải thêm ít lời rồi giải tán.

Tới ngày mồng hai tháng Sáu, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa, dẫn theo một cỗ kiệu lớn sang rước Tam nương về. Em chồng

Tam nương là Dương Tông Bảo, năm đó mới khoảng mười tuổi, cũng cưỡi ngựa tiễn chân chị dâu tái giá. Tây Môn Khánh mến lắm, tặng cho lụa và bạc. Các a hoàn Lan Hương, Tiểu Loan và mấy gia nhân thân tín của Tam nương cũng hành lý đi theo chủ.

Hôm sau, Dương bà dẫn hai người chị của Tam nương sang nhà Tây Môn Khánh, hai người chị đó là Mạnh đại tẩu và Mạnh nhị tẩu, Tây Môn Khánh tạ ơn cho Dương bà bảy chục lạng bạc, hai xấp lụa quý.

Tam nương được ở riêng tại ba gian nhà ở phía tây, và trở thành vợ thứ ba của Tây Môn Khánh, được đặt hiệu là Ngọc Lâu. Từ đó lớn bé trong nhà đều gọi là Tam nương. Tây Môn Khánh cưới được Tam nương về thì ngày đêm quấn quýt không rời, ái ân đằm thắm không sao kể xiết...

HỒI 9

TAI VÁCH MẠCH RỪNG

Tây Môn Khánh từ khi có Mạnh Ngọc Lâu thì say mê lắm, tối ngày quanh quẩn ở nhà, hai người gắn bó chẳng rời. Đến ngày mười hai tháng đó thì bên quan Đề đốc ở Đông Kinh cho người tới báo tin là sẽ làm đám cưới để rước con gái Tây Môn Khánh. Do đó Tây Môn Khánh, phần vì mê mệt Ngọc Lâu, phần thì bận rộn chuẩn bị đám cưới của con gái, nên liền trong mấy tháng không tới được nhà Kim Liên, khiến Kim Liên mỏi mòn chờ đợi, suốt ngày chỉ đứng ngoài cửa mà mong ngóng. Lại nhờ Vương bà tới nhà Tây Môn Khánh dò hỏi. Đám gia nhân gác cổng nhà Tây Môn Khánh thấy Vương bà tới, biết là do Phan Kim Liên nhờ tới, lại nhân khi Tây Môn Khánh có vợ mới đẹp giàu, bèn tìm cách xua đuổi. Kim Liên thấy Vương bà trở về không kết quả lại sai con ghẻ là Nghênh Nhi đi lang thang ngoài đường, hoặc tới những nơi Tây Môn Khánh thường lai vãng để tìm kiếm. Nhưng đi khắp nơi cũng không thấy, lại không dám tới nhà Tây Môn Khánh, đành phải quay về, để rồi bị Kim Liên chửi mắng hết lời, sau đó thì bị quỳ gối và nhịn đói...

Lúc đó thời tiết nóng nực, hàng ngày Kim Liên đều sai Nghênh Nhi xách nước hầu hạ tắm cho mình, tắm xong thì cho chuẩn bị rượu thịt, rồi mặc một cái áo lụa mỏng manh, ngồi ngóng ra đường, chờ Tây Môn Khánh. Chờ mãi không thấy thì chửi rủa Tây Môn Khánh là loại phụ bạc, vô tình vô nghĩa, rồi lại lẩn thẩn lấy bài ra bói toán, đến khi chán chường mệt mỏi

thì lăn ra giường mà ngủ. Một hôm trong giấc ngủ chập chờn Kim Liên nằm mơ thấy Tây Môn Khánh cưới người vợ thật đẹp, thật giàu, rồi đánh đuổi mình. Đang lúc kêu khóc thì chợt tỉnh dậy, trong lòng vừa lo sợ vừa buồn giận. Nghênh Nhi thấy Kim Liên đã thức bèn bước tới hỏi:

- Nước đã có sẵn rồi, dì có tắm bây giờ hay không để tôi sửa soạn ?

Kim Liên hỏi qua chuyện khác:

- Mấy cái bánh giò này đã luộc chín chưa ? Đem ra đây tao coi.

Nghênh Nhi vội chạy xuống bếp đem mâm bánh lên. Kim Liên đếm từng cái rồi hỏi:

- Ba chục cái cả thảy, sao bây giờ chỉ còn hai mươi chín cái ?

Nghênh Nhi đáp:

- Quả tình tôi cũng không biết có bao nhiêu cái, có thể dì đếm lầm chăng ?

Kim Liên đếm lại lần nữa rồi bảo:

- Tao đếm lần hai rồi, ba chục cái ban nãy là để đợi gia gia đến ăn, sao mày dám ăn vụng mất một cái rồi bây giờ còn chối ? Con khốn nạn kia, mày chỉ giỏi ăn hại thôi, rồi mày biết tay tao.

Nói xong sấn tới lột quần áo Nghênh Nhi ra, rồi lấy roi mây quất túi bụi mấy chục roi liền, vừa đánh vừa nói:

- Mày ăn vụng mà không chịu nhận thì bà đánh mày trăm roi cho mày chết.

Nghênh Nhi hoảng quá, chắp tay van lạy rồi nói:

- Dì ơi, xin ngừng tay, tôi đói quá lỡ ăn mất một cái, xin dì tha cho.

Kim Liên cười gằn:

- Tao biết ngay mà, không mày thì còn ai vào đây, thật là thân lừa ưa nặng, nhưng tao hỏi mày, mày ăn vụng, sao lại dám bảo là tao đếm lộn ? Mới nứt mắt ranh mà đã ăn không nói có. Con khốn nạn, tao đánh cho mày phải bỏ nhà này mà đi, hoặc mày chết thì thôi.

Nói xong lại nghiến răng mà đánh, Nghênh Nhi kêu khóc ầm ỹ. Lúc Kim Liên đánh đã mỏi tay thì thân thể Nghênh Nhi

đã chỗ tím chỗ xanh rướm máu, lúc đó Kim Liên mới chịu ngừng tay, cho Nghênh Nhi được mặc quần áo rồi bắt ngồi quạt mát cho mình.

Lát sau, Kim Liên vào trang điểm lộng lẫy rồi ra đứng ở trong rèm ngóng dợi Tây Môn Khánh. Chợt thấy Đại An vai đeo một cái túi lớn, cưỡi ngựa đi qua. Kim Liên vội gọi lại hỏi:

- Có việc gì mà đi ngang đây vậy ?

Đại An lúc trước vẫn thường theo Tây Môn Khánh tới nhà Kim Liên, lại thường được Kim Liên cho tiền, nên nghe gọi, bèn xuống ngựa bước lại đáp:

- Gia gia tôi sai tôi đi biếu ít quà cho người ta.

Kim Liên mời Đại An vào nhà rồi hỏi:

- Ở nhà có chuyện gì không mà suốt mấy tháng nay ta không thấy mặt gia gia ngươi đâu cả. Hay là đã có bà cô nào khác rồi ?

Đại An đáp:

- Gia gia tôi có bà nào cô nào đâu, chẳng qua là trong nhà nhiều chuyện bận rộn quá nên không rảnh mà tới thăm nương tử được thôi.

Kim Liên nói:

- Dù là nhà có việc bận thì cũng phải cho người tới báo tin cho ta biết chứ, sao lại mất mặt mất mũi mà lại bặt vô âm tín luôn như vậy ? Ta thật không được yên lòng chút nào.

Đại An không biết trả lời sao đành im lặng

Kim Liên lại hỏi:

- Mà ở nhà chuyện gì bận rộn quá vậy ? Ngươi nói ta nghe.

Đại An chỉ cười hì hì mà không đáp. Kim Liên nghi ngờ lắm, hỏi dồn:

- Chuyện gì vậy ? Sao ngươi không chịu nói ?

Đại An cười đáp:

- Thì cũng là chuyện bận rộn trong nhà, nương tử xoi mói làm gì ?

Kim Liên bảo:

- Này, ta nói thật, ngươi không nói thì ta sẽ oán ngươi suốt đời đó.

Đại An ngần ngại:

- Nhưng nếu tôi nói cho nương tử nghe thì nương tử không được cho gia gia tôi biết mới được.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, ta quyết chẳng nói đâu.

Đại An bèn đem đầu đuôi câu chuyện Tây Môn Khánh cưới Mạnh tam nương, kể cho Kim Liên nghe. Khi Đại An kể xong thì nước mắt Kim Liên đã đầm đề từ bao giờ. Đại An lo sợ nói:

- Đó là nương tử ép tôi nói chứ quả tình là tôi đâu có muốn nói.

Kim Liên lảo đảo dựa vào cửa gạt nước mắt thở dài than:

- Thảo nào ta nằm mơ thấy gia gia ngươi cưới vợ, quả là không sai sự thật. Đại An à, ta với ngươi dù sao bấy lâu nay cũng là có tình có nghĩa, cho nên ta cũng cám ơn người đã cho ta biết chuyện vừa rồi.

Nói xong nước mắt lại lã chã tuôn rơi. Đại An ái ngại nói:

- Nương tử à, nương tử đừng khóc làm gì. Nương tử có thể viết vài chữ để tôi đem về, thế nào gia gia tôi cũng tới đây.

Kim Liên đau khổ nói:

- Thôi, làm như vậy chỉ phiền ngươi mà thôi. Hôm nay ta cám ơn ngươi lắm, hôm nào ngươi tới đây, ta khâu một đôi hài tặng ngươi. Mấy hôm nay ta chờ gia gia ngươi tới mà không thấy, ta có làm sẵn ít bánh cho gia gia ngươi, bây giờ thì ta mời ngươi ăn vậy.

Nói xong gọi Nghênh Nhi lấy bánh ra, bóc đặt trên đĩa mời Đại An ăn. Trong khi đó, không hiểu nghĩ sao, Kim Liên lại vào phòng lấy giấy hoa và bút mực ra viết như sau:

Ai kia đã rõ lòng ta
Giờ ta xin mượn giấy hoa tỏ lời
Trước kia như đũa có đôi
Rộn ràng kết tóc, bồi hồi trao khăn
Lòng ai giờ đã nguội dần
Thì xin trả lại tấm khăn ngày nào.

Viết xong, niêm phong lại, bước ra đưa cho Đại An mà bảo:

- Nhờ ngươi đưa giùm cho gia gia, ta ở đây từng ngày từng giờ trông đợi, hy vọng rằng gia gia ngươi sẽ tới.

Đại An cũng vừa ăn xong, nhận thư rồi cáo từ lên ngựa, Kim Liên dặn:

- Ngươi về nói với gia gia rằng ta oán giận lắm, nếu gia gia ngươi không chịu tới đây thì ngươi nói thêm là nay mai ta sẽ đích thân ngồi kiệu tới nhà:

Nói xong tặng Đại An ít tiền. Đại An nói:

- Nương tử cứ yên tâm, tôi sẽ hết lòng.

Đoạn giục ngựa mà đi.

Từ đó Kim Liên đứng ngồi chờ đợi, hết ngày nọ sang ngày kia mà vẫn không thấy bóng dáng Tây Môn Khánh đâu. Một hôm dường như không còn kiên nhẫn được nữa, Kim Liên chờ từ sáng tới tối mà chẳng thấy gì thì hai hàm răng ngọc nghiến chặt, đôi mắt phượng lệ trào, gọi Vương bà dọn tiệc rượu, hai người cùng ngồi ăn uống rồi rút cây trâm bạc trên đầu, tặng Vương bà, sa lệ nhờ Vương bà tới nhà Tây Môn Khánh mời đến cho mình gặp mặt. Vương bà bảo:

- Bây giờ tối rồi, sợ là không lại đâu. Thôi để sáng mai tôi đi sớm cho.

Kim Liên nói:

- Tôi tặng ma ma cây trâm bạc này mà, ma ma cứ đi giùm tôi ngay đi.

Vương bà là loại người "máu tham hễ thấy hơi đồng thì mê", tiếc cây trâm bạc nên ngần ngừ một chút rồi đứng dậy đi.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, vội gọi Nghênh Nhi, sai sang hỏi tin tức bên Vương bà. Nghênh Nhi trở về thưa là Vương bà đi đâu từ sáng sớm rồi.

Trong khi đó Vương bà đang ở ngoài cổng nhà Tây Môn Khánh, hỏi dám gia nhân thì chúng trả lời là không biết gì cả. Vương bà không biết tính sao, bèn ngồi ngoài đường mà chờ. Lát sau, chợt thấy viên quản lý tiệm dược phẩm là Phó Nhị từ trong bước ra, Vương bà vội chặn lại chào rồi hỏi:

- Xin cho tôi hỏi thăm một chút, chẳng hay Đại quan nhân có nhà không?

Phó Nhị đứng lại bảo:

- Bà từ đâu tới hỏi Đại quan nhân có chuyện gì sớm quá

vậy? Hôm qua là ngày sinh nhật của Đại quan nhân. Tối qua trong nhà dãi tiệc, cả ngày hôm qua Đại quan nhân ở nhà tiếp khách, tối tối thì cùng bạn bè đi chơi, suốt đêm không về nhà. Mà bà tới tìm Đại quan nhân có chuyện gì vậy ?

Vương bà không đáp, chỉ vái chào rồi đi. Tới đầu đường, Vương bà chợt trông thấy Tây Môn Khánh cưỡi ngựa từ xa đi tới, theo sau có hai đứa gia nhân, vội chạy tới giật giọng mà gọi:

- Đại quan nhân! Cho tôi hỏi cái này đã.

Nói xong chạy tới giữ cương ngựa mà níu lại. Tây Môn Khánh ăn chơi uống rượu suốt đêm qua, giờ đó cũng chưa hết hơi men, nghe vậy bèn lè nhè hỏi:

- Có phải Vương bà đấy không ? Chắc là Phan thị nhờ bà tìm ta chứ gì ?

Vương bà nghển cổ lên nói nhỏ mấy câu. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua gia nhân có về nói cho tôi nghe rồi. Tôi biết Phan thị đang oán giận tôi lắm. Được rồi, để tôi tới đó ngay bây giờ.

Nói xong trở đầu ngựa đi. Vương bà đi theo, thỉnh thoảng lại nói với Tây Môn Khánh vài câu. Tới nơi, Vương bà chạy vào bảo:

- Nương tử ơi, tôi đem được Đại quan nhân tới đây rồi. Mừng nhé.

Kim Liên như người chết sống lại, vội chạy ra cửa đón tiếp. Tây Môn Khánh xuống ngựa, tay phe phẩy cái quạt mà bước vào. Kim Liên chào hỏi rồi bảo:

- Lâu quá chẳng thấy Đại quan nhân lại. Chắc là vui vầy gắn bó với tân nương nên quên cả tôi chứ gì ? Phải rồi, tôi bây giờ còn đáng gì cho quan nhân để mắt tới nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng đừng có nghe lời thiên hạ, làm gì có tân nương nào. Chẳng qua là đám cưới con gái tôi nên trong nhà bận rộn quá, không rảnh rang mà đến với nàng được đó thôi.

Kim Liên bảo:

- Bây giờ mà chàng còn nói dối sao ? Này, con người có mới nới cũ thì sau này rồi không ra gì đâu. Bây giờ chàng phải thề độc thì tôi mới tin.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi mà phụ nàng thì trời hại tôi, bắt tôi bệnh tật khổ sở mà chết...

Kim Liên nghiến răng:

- Đồ phụ bạc, giờ này mà còn nói được như vậy hay sao.

Nói xong, sấn tới giật chiếc khăn trên đầu Tây Môn Khánh liệng xuống đất. Vương bà vội cúi xuống nhặt lên bàn mà bảo:

- Kìa, nương tử sao lại làm vậy ? Coi sao được ?

Kim Liên lại sấn tới rút chiếc kim cài tóc của Tây Môn Khánh xuống coi. Chiếc kim này là do Mạnh Ngọc Lâu tặng, nhưng Kim Liên không biết, chỉ nghĩ là của một kỹ nữ nào mà thôi, bèn giấu vào tay áo rồi nói:

- Nếu quả chàng không có thay lòng đổi dạ thì tôi sẽ trả lại cho, không mất được đâu.

Tây Môn Khánh chỉ biết than:

- Làm cái gì mà kỳ cục vậy không biết. Cái đồ cài tóc đó chính là của nàng. Hôm trước ta giấu đi, nàng tìm mãi không thấy đó, bây giờ quên rồi sao ?

Kim Liên xỉa xói:

- Này, đừng có nói láo, đứa trẻ lên ba cũng không nghe được, ai mà tin.

Nói xong, thấy trong tay Tây Môn Khánh có cái quạt rất đẹp, bèn giựt lại mà coi, thấy có đề bài thơ thì nghi là của người đẹp nào cho, liền nghiến răng bẻ gãy ngay làm đôi. Tây Môn Khánh bất bình nói:

- Cái quạt đó là do người bạn của tôi là Bốc Chí Đạo tặng cho tôi, tôi không dám dùng, cứ cất đi, mãi hôm qua mới lấy ra, vì hôm qua là ngày sinh nhật của tôi. Vậy mà nàng lại bẻ đi là thế nào ?

Kim Liên hơi hối hận vì cảm thấy mình hơi quá, chưa biết tính sao thì Nghênh Nhi bưng trà ra. Kim Liên bèn mời Tây Môn Khánh ngồi uống trà rồi quỳ ngay xuống mà khóc. Vương bà mỉm cười:

- Nói cho hả rồi bây giờ lại ở đó mà khóc. Thôi để tôi xuống bếp.

Kim Liên cũng đứng dậy cùng Nghênh Nhi dọn dẹp bàn ghế để dọn tiệc đãi Tây Môn Khánh. Lại lấy ra những tặng vật nhỏ để dành tặng Tây Môn Khánh nhân ngày sinh nhật, gồm một đôi hài thêu hạt cườm màu huyền, hai đôi tất thêu, một xấp khăn tay thêu, và một chiếc trâm cài tóc có gắn hai bông sen vàng, trên có khắc mấy câu thơ như sau:

Thiếp có bông sen tịnh đế
Tặng cho chàng để cài đầu
Ước mong sao chàng giữ mãi
Để thiếp không còn khổ đau.

Tây Môn Khánh xem các tặng vật, trong lòng cũng hơi xúc động. Kim Liên quay vào gọi Nghênh Nhi đem rượu ra, rót mời Tây Môn Khánh rồi sụp xuống lạy bốn lạy chúc thọ Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy. Hai người kề vai uống rượu, muôn phần đằm thắm. Vương bà cũng được mời lên, nhưng uống vài chén rượu xong thì Vương bà cáo từ mà về. Sau vài tuần rượu, Tây Môn Khánh cho gia nhân đem ngựa về, còn mình thì ở lại với Kim Liên đêm đó...

Nói về Võ Tòng, rời huyện Thanh Hà vượt đường đến Đông Kinh, vào Chu thái phủ, đưa thư và lễ vật, ở lại vài hôm rồi cầm thư trả lời, quay về Thanh Hà. Đường đi vất vả gian nan, lúc đi thì trời bắt đầu nóng nực, lúc về thì trời chuyển sang mưa dầm, liên miên không dứt. Lúc đi thì vào đầu hạ, khi về thì đã sang thu. Vừa đi vừa về cũng mất tới bốn tháng. Suốt thời gian trên đường thiên lý, những lúc ăn ngủ nằm ngồi, Võ Tòng đều thấy lòng dạ bồn chồn, tâm thần hoảng hốt không yên, bèn sai một người cưỡi ngựa giỏi, chọn một con ngựa thật tốt, cướp đường về trước, báo tin cho Tri huyện an lòng, lại viết một phong thư bảo đưa cho anh mình, còn mình sẽ về sau.

Người kỵ sĩ tới huyện Thanh Hà vào trình với Tri huyện trước rồi trở ra tìm nhà Võ Đại. Tới nơi thấy cửa đóng, bèn gọi cửa. Lúc đó Vương bà cũng đang đứng ở cửa nhà, thấy vậy bèn bước sang hỏi:

- Chú hỏi ai vậy ?

Người kỵ sĩ đáp:

- Tôi là người của Võ Đô đầu. Đô đầu sai tôi về trước đưa thư cho người anh.

Vương bà hơi giật mình vội bảo:

- Võ Đại lang đi vắng rồi, có thư gì chú cứ đưa cho tôi, bao giờ Võ Đại lang về thì tôi đưa lại cho cũng được chứ gì.

Người kỵ sĩ ngần ngừ giây lát rồi móc thư ra đưa cho Vương bà, sau đó lên ngựa đi ngay. Vương bà vội quay vào nhà, theo cổng sau sang nhà Kim Liên. Kim Liên và Tây Môn Khánh vui vầy hoan lạc gần suốt đêm qua nên giờ này vẫn chưa dậy. Vương bà đập cửa phòng rầm rầm mà bảo:

- Đại quan nhân ơi, nương tử ơi, dậy mau, dậy mau! Võ Tòng sai người đem thư về trước cho Võ Đại đây này. Tôi đã nhận thư giùm đây này. Dậy mau đi, không nên chậm trễ.

Tây Môn Khánh đã thức giấc nhưng chưa dậy, còn đang nằm cạnh Kim Liên, nghe Vương bà nói vậy thì lạnh toát người, vội đánh thức Kim Liên dậy, mở cửa mời Vương bà vào. Vương bà đưa thư của Võ Tòng cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mở ngay ra đọc thấy trong thư nói là trễ lắm thì ngày Trung Thu sẽ về tới. Kim Liên cũng tới bên ghé mắt đọc thư. Đọc xong cả hai đều cuống lên. Tây Môn Khánh run giọng bảo:

- Ma ma à, như thế này là nguy đến nơi rồi. Ma ma có cách nào che giấu giùm cho chúng tôi, chúng tôi hứa sẽ trả ơn xứng đáng, chứ bây giờ chúng tôi khó thể xa nhau. Mà thằng Võ Tòng về đây thì chúng tôi tất phải xa nhau, như vậy đâu được.

Vương bà cười bảo:

- Xin cứ bình tĩnh, có gì đâu mà phải cuống lên thế? Người ta thường nói, "lúc nhỏ lấy chồng thì do cha mẹ, lúc lớn lấy chồng thì do chính mình", chú bác anh em cũng chẳng làm gì được. Bây giờ thì cũng gần tới trăm ngày của Võ Đại rồi, nương tử nên thỉnh mấy vị hòa thượng tới lập đàn cầu siêu cho Võ Đại rồi đem bài vị Võ Đại ra làm lễ hỏa thiêu. Sau đó nhân lúc Võ Tòng chưa về tới, Đại quan nhân tổ chức ngay một lễ cưới nhỏ, đem một chiếc kiệu tới rước nương tử về làm vợ là yên. Võ Tòng về đây thì hai người đã thành vợ thành chồng rồi, nó cũng

chẳng nói gì được nữa. Mà có gì thì lúc đó mình cũng dễ ăn dễ nói. Như vậy không phải là diệu kế hay sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ma ma nói phải lắm, chỉ còn cách đó mà thôi.

Sau đó mấy người bàn định là đến ngày mồng sáu tháng tám là trăm ngày của Võ Đại, làm lễ xong thì đến tối mồng tám sẽ cưới Kim Liên...

Thấm thoắt đã đến ngày mồng sáu tháng Tám, Tây Môn Khánh sai đem ít bạc vụn tới đưa cho Vương bà, nhờ tới chùa Báo Ân mời sáu vị hòa thượng tới cầu siêu cho Võ Đại rồi đến tối thì làm lễ thiêu kinh. Vương bà bận rộn suốt ngày hôm đó, đến tối, khi cuộc lễ xong xuôi thì Tây Môn Khánh nghỉ đêm với Kim Liên.

Trước đó, lúc làm lễ đốt linh vị, hòa thượng sai người vào mời Kim Liên ra lạy bàn thờ. Lúc đó Kim Liên đang ngủ dật dựa trong phòng, miễn cưỡng bước ra thắp hương hành lễ. Sáu vị hòa thượng nhìn thấy Kim Liên thì lòng dạ rối bời, quên cả tụng niệm, mất hết cả thiền tâm Phật tính. Lễ xong thì Tây Môn Khánh cũng vừa tới, Kim Liên bèn quay vào dọn tiệc trong phòng, vui thú cùng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo Vương bà:

- Mọi chuyện ở ngoài, xin ma ma cứ tùy nghi giải quyết, không phải gọi nương tử ra nữa.

Vương bà cười khanh khách bảo:

- Tôi biết rồi, cứ để đấy tôi lo cho.

Nói xong cười toe toét mà bước ra. Bên ngoài, các vị hòa thượng đang thu dọn đồ đạc, nhưng vì chưa hết ngẩn ngơ trước sắc đẹp của Kim Liên nên cứ nấn ná chưa về. Một vị hòa thượng bước tới thau nước gần cửa sổ để rửa tay, bỗng nghe bên trong có tiếng đàn bà cười khúc khích, rồi lại nghe như có tiếng đàn ông trò chuyện, bèn ngừng rửa tay, im lặng nghe ngóng. Nguyên phòng ngủ của Kim Liên chỉ ngăn cách với phòng ngoài bằng một bức tường mỏng, giữa có cửa sổ che rèm, đứng gần cửa sổ có thể nhìn vào trong và nghe rõ mọi chuyện. Vị hòa

thượng vội đứng nép vào một bên cửa sổ rồi hé mắt nhìn vào thấy Kim Liên và Tây Môn Khánh đang khúc khích đùa giỡn trên giường. Cạnh giường, tấm rèm bằng lụa sa xanh vô tình được kéo sang một bên, đầu giường có đôi gối uyên ương, cuối giường có một cái chăn bọc lụa hồng được xếp lại gọn ghẽ. Tây Môn Khánh và Kim Liên hoàn toàn không hay biết là có người đang nhìn vào phòng, nên cứ tự nhiên như không. Ngoài này, vị hòa thượng nhìn một lát rồi quay ra rỉ tai cho vị hòa thượng khác, chỉ phút chốc là cả sáu vị hòa thượng đều biết chuyện ong bướm nhơ bẩn bên trong. Sau đó các vị dọn dẹp đồ đạc rồi cáo từ về chùa, khi kéo nhau ra về, các vị cười vang khó hiểu. Tây Môn Khánh trong phòng nghe được, chợt giật mình, vội gọi ngay Vương bà vào, bảo lấy ít bạc ra chạy theo tặng cho các hòa thượng. Các vị nhận bạc rồi định trở vào để cảm tạ Kim Liên, nhưng Vương bà gạt đi. Các vị bảo nhau:

- Thôi, đừng làm phiền thí chủ nữa.

Đoạn nhìn nhau cười mà đi. Thật là:

Bên tường có mắt có tai,
Song sa cũng có người ngoài đứng trông.

HỒI 10

NGƯỜI TẨU THOÁT, KẺ CHẾT OAN

Hôm sau là ngày mồng bảy, Tây Môn Khánh bảo Kim Liên dọn tiệc để từ giã Vương bà. Sau đó đem Nghênh Nhi gửi Vương bà rồi bảo:

- Ngày mai tôi cưới nương tử về nhà, Võ Tòng có về, xin ma ma hết lòng che chở giùm cho.

Vương bà cười đáp:

- Có tôi đây thì đừng lo, Võ Tòng về, tự nhiên tôi sẽ kiếm cách nói cho êm. Đại quan nhân cứ yên tâm.

Tây Môn Khánh mừng lắm, tạ ơn Vương bà ba lạng bạc. Tối hôm đó, bảo Kim Liên soạn đồ đạc quần áo ra, rồi sai gia nhân đem về nhà trước. Một số quần áo cũ không mặc tới thì đem cho Vương bà.

Hôm sau là ngày mồng tám, Tây Môn Khánh cho đem kiệu tới, Kim Liên trang điểm lộng lẫy, ăn mặc xiêm y đẹp lên kiệu mà đi. Vương bà tiễn chân tới cổng nhà Tây Môn Khánh. Mọi gia đình hai bên đường tuy biết chuyện nhưng chỉ đứng trong nhà mà nhìn kiệu Kim Liên đi qua, không dám nói gì vì ai cũng sợ Tây Môn Khánh có tiền bạc thần thế. Sau đó thì xúm nhau bàn tán không ngớt.

Tây Môn Khánh dành cho Kim Liên ba gian nhà biệt lập trong hoa viên, ra vào bằng một cổng nhỏ độc nhất. Khung cảnh hữu tình vắng vẻ, không ai lui tới. Trong nhà chưng dọn đồ đạc đẹp đẽ, bên ngoài có cây, có cảnh. Tây Môn Khánh lại bỏ ra mười sáu lạng bạc mua một cái giường quý, có màn thúy và rèm lụa hồng. Từ trước, hai a hoàn Xuân Mai và Ngọc Tiêu, vẫn hầu

hạ vợ lớn Tây Môn Khánh và Ngô Nguyệt nương, bây giờ Xuân Mai được đem tới hầu hạ Kim Liên. Lại bỏ ra năm lạng bạc mua thêm một a hoàn tên gọi Tiểu Ngọc để thay Xuân Mai hầu hạ Nguyệt nương. Rồi lấy sáu lạng bạc mua một a hoàn khác là Thu Cúc để cùng Xuân Mai hầu hạ Kim Liên. Trước đó thì Tây Môn Khánh đã lấy một người bên nhà họ Trần là Tôn Tuyết Nga, khoảng hai mươi tuổi làm vợ thứ tư, nên bây giờ liệt Kim Liên vào hàng độ ngũ phòng.

Từ khi đem Kim Liên về nhà thì đêm nào Tây Môn Khánh cũng ở với Kim Liên, hai người như cá với nước, mặc tình vui thú.

Mấy hôm sau Kim Liên ăn mặc thật đẹp, sai Xuân Mai dẫn lối, tới chào hỏi Nguyệt nương và các vợ khác của Tây Môn Khánh.

Kim Liên tới phòng Nguyệt nương, được Nguyệt nương mời ngồi, sau đó ngắm Kim Liên từ đầu tới chân, thấy quả là đẹp thanh cao lộng lẫy, đầy vẻ quyến rũ. Nguyệt nương nhìn ngắm một hồi rồi nghĩ thầm: "Mình thường nghe gia nhân nói là vợ Võ Đại đẹp lắm, nhưng quả không ngờ là đẹp như thế này, hèn gì chồng mình chẳng tìm đủ cách chiếm đoạt cho bằng được".

Kim Liên sụp xuống lạy Nguyệt nương bốn lạy, Nguyệt nương nhận lễ xong, sai a hoàn dẫn Kim Liên sang chào Lý Kiều Nhi, rồi lần lượt tới Mạnh Ngọc Lâu và Tôn Tuyết Nga. Tại mỗi nơi, Kim Liên đều lấy phận người dưới mà thăm hỏi. Sau đó trở lại phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương mời ngồi rồi cho gọi các gia nhân tới, giới thiệu Kim Liên với họ, bắt từ nay phải gọi Kim Liên là Ngũ nương. Kim Liên để ý nhìn Ngô Nguyệt nương, thấy tuổi vào khoảng gần ba mươi, mặt đầy như mâm bạc, mắt sáng môi hồng, cử chỉ ôn nhu dịu dàng, nói ít và tỏ ra thận trọng.

Lý Kiều Nhi cũng rất xinh đẹp, tuy bảo là phường ca nữ, nhưng thật ra còn thua Kim Liên về đường phong nguyệt. Gặp Mạnh Ngọc Lâu, Kim Liên cũng phải nhìn nhận là đẹp không kém mình, chỉ có điều là hơn mình mấy tuổi mà thôi. Ngọc Lâu cũng có đôi bàn chân nhỏ như Kim Liên. Còn Tôn Tuyết Nga thì nghe nói là rất giỏi ca vũ, nhan sắc cũng muôn phần thanh lịch.

Bắt đầu từ hôm sau, cứ sáng sớm là Kim Liên đã có mặt tại phòng Nguyệt nương, giúp Nguyệt nương may vá, sai bảo gia nhân làm việc nhà, lại xưng hô với Nguyệt nương một điều Đại nương, hai điều Đại nương, khiến Nguyệt nương hài lòng vô cùng. Từ đó Nguyệt nương rất quý mến Kim Liên, thường ca tụng nàng hết lời, đến nỗi ăn cùng ăn, nghỉ cùng nghỉ. Bọn Lý Kiều Nhi thấy vậy giận lắm, thường cùng nhau nói xấu cả Nguyệt nương lẫn Kim Liên, cho rằng Kim Liên giỏi bợ đỡ, còn Nguyệt nương thì bất công, người cũ thì ghét mà thương người mới...

Lại nói về Võ Tòng, khoảng trung tuần tháng tám thì về tới huyện Thanh Hà, vào ngay huyện, đưa thư phúc đáp cho Tri huyện. Tri huyện mừng lắm thưởng cho Võ Tòng mười lạng bạc rồi sai dọn tiệc khoản đãi. Cơm no rượu say, Võ Tòng trở về phòng riêng thay khăn áo rồi bước ra đường, tìm tới nhà anh. Hàng phố thấy Võ Tòng về, thảy đều kinh ngạc, xì xào bàn tán rằng :

- Thôi, nguy rồi, Võ Đô đầu trở về là có chuyện rồi. Ai chứ Võ Đô đầu thì đâu chịu thua Tây Môn Khánh.

Võ Tòng tìm tới nhà Võ Đại, vén mành bước vào gọi cửa, gọi mấy tiếng cũng không thấy ai trả lời. Đang lúc nghi ngờ thì Nghênh Nhi từ nhà kế bên, nghe tiếng gọi, chạy ra thấy chú mình thì vô cùng kinh ngạc. Võ Tòng hỏi, nó cũng không nói được tiếng nào. Võ Tòng nhắc lại:

- Cha mẹ cháu đi đâu rồi ?

Nghênh Nhi òa khóc nức nở. Vương bà từ trong hốt hoảng chạy ra. Võ Tòng hỏi ngay:

- Anh tôi đi đâu vắng nhà ? Còn chị tôi sao cũng chẳng thấy đâu vậy ?

Vương bà trấn tĩnh bảo:

- Mời nhị gia quá bộ vào trong này rồi tôi sẽ nói cho mà nghe.

Nói xong quay vào kéo ghế mời Võ Tòng ngồi. Võ Tòng im lặng ngồi xuống, trong lòng nghi hoặc vô cùng.

Vương bà kể lể:

- Sau khi nhị gia đi khỏi, thì vào khoảng tháng tư, đại gia thình lình mắc bạo bệnh mà qua đời...

Võ Tòng chặn lời:

- Chẳng hay anh tôi mắc bệnh gì, mà uống thuốc của ai vậy ?

Vương bà đáp:

- Để tôi nhớ lại coi, hôm đó là hai mươi tháng tư, đại gia tự nhiên đau bụng dữ dội, ở nhà đi lễ rồi xem bói, lại mời các lang y tới chữa trị, nhưng thuốc gì uống vào cũng không khỏi, đau được tám chín hôm thì mất.

Võ Tòng chau mày:

- Ca ca tôi từ xưa không hề có bệnh đó, sao lại tự nhiên đau bụng mà chết được ?

Vương bà nói:

- Đô đầu ơi, thì ai mà biết được, trời cũng có khi mưa nắng bất thường, mà con người cũng có lúc họa phúc không sao biết trước, đêm nay cởi giầy đi ngủ, không biết ngày mai có còn dậy được mà xỏ giầy hay không.

Võ Tòng lại hỏi:

- Ca ca tôi hiện đang an táng tại đâu ?

Vương bà đáp:

- Lúc đại gia nằm xuống thì trong nhà thiếu hụt lắm, Đại nương làm gì có tiền mua đất an táng, cũng may là có người quen biết cũ với đại gia bỏ tiền ra mua cho một cỗ áo quan, lại mời mấy vị tăng tới cầu siêu trong ba ngày rồi cho hỏa táng.

Võ Tòng hỏi:

- Còn chị dâu tôi bây giờ ở đâu ?

Vương bà chép miệng:

- Kể cũng tội nghiệp, Đại nương chịu khó sống nghèo khổ thủ tang cho đến hết kỳ bách nhật chồng, sau đó bà mẹ tới khuyên nhủ nên bây giờ đã lấy chồng để tìm nơi nương tựa rồi. Còn cháu nhỏ bạc phước đây thì gửi lại cho tôi đùm bọc.

Võ Tòng trầm ngâm giây lát rồi cáo từ Vương bà, trở về huyện, vào phòng riêng, cởi quần áo ngoài ra, sai lính huyện đi mua cho mình một bộ tang phục cùng các thứ hoa quả nhang đèn. Sau đó mặc đồ tang, đem lễ vật trở lại nhà của Võ Đại, bày

bàn thờ, lập bài vị, đốt đèn thắp nhang rót rượu mà cúng. Lại sai lính tới làm cơm cúng. Cúng xong, cùng đám lính và Nghênh Nhi ngồi ăn. Đêm đó ở lại nhà anh, cho đám lính ngủ ở phòng ngoài, Nghênh Nhi ngủ tại phòng trong, còn mình thì ngủ trước bàn thờ anh.

Tới nửa đêm mà Võ Tòng vẫn trằn trọc không sao ngủ được, bèn ngồi dậy trong ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn trên bàn thờ, nhìn lên bài vị của anh mà nghĩ thầm: "Anh mình lúc sống thì yếu đuối nhút nhát, lúc chết lại không được rõ ràng thật là..."

Còn đang nghĩ ngợi thì bỗng nhiên một cơn gió lạnh thổi vào, ngọn đèn trên bàn thờ tắt ngấm, Võ Tòng tự nhiên nổi gai ốc, tóc gáy dựng lên, nhưng cố trấn tĩnh mà nhìn thì thấy một bóng người từ sau bàn thờ bước ra bảo:

- Em ơi, anh chết khổ chết nhục lắm.

Võ Tòng định cất tiếng hỏi thì tự nhiên hơi lạnh tan hết mà bóng người cũng chẳng thấy đâu nữa. Bên ngoài, tiếng trống huyện báo hiệu canh ba, ba khắc. Võ Tòng kinh sợ nghĩ thầm: "Vừa rồi nhất định không phải là mộng, anh mình tới than thở, đúng là chết oan chết uổng gì đây". Võ Tòng cứ ngồi nghĩ ngợi mà trống điểm canh năm cũng không hay biết. Đám lính trở dậy, kẻ đun nước nóng cho Võ Tòng rửa mặt, kẻ pha trà. Lát sau, trời sáng rõ, Võ Tòng gọi Nghênh Nhi dậy, bảo coi nhà rồi dẫn lính đi. Dọc đường, Võ Tòng ghé vào những nhà lân cận hỏi:

- Anh tôi làm sao mà chết ? Còn chị dâu tôi bây giờ lấy ai ?

Nhưng chẳng ai dám nói sự thật vì sợ Tây Môn Khánh trả thù. Có người nói:

- Đô đầu đừng hỏi chúng tôi, có Vương bà ở ngay cạnh, biết rõ mọi chuyện, nên hỏi Vương bà thì hơn.

Có người cho biết:

- Đô đầu có thể tìm thằng Vận Ca hoặc lão Hà Cửu, hai người đó biết rõ chuyện hơn ai hết.

Võ Tòng cám ơn rồi trở lại mấy tiệm nước trước huyện để tìm Vận Ca. Tới nơi đã thấy Vận Ca thấp thoáng xa xa, bèn gọi lại:

- Chú em ơi, lại đây ta bảo cái này.

Vận Ca nhận ra Võ Tòng thì vội chạy lại mà nói:

- Võ Đô đầu ơi, Đô đầu về chậm quá rồi, có muốn động thủ cũng khó. Tuy nhiên cha tôi đã lục tuần rồi, chỉ nhờ cậy vào một mình tôi, tôi không thể đính dập vào vụ này được đâu, rồi lại lên quan lên nha, phiền phức lắm.

Võ Tòng bảo:

- Thì chú em cứ vào đây với ta đã.

Nói xong dẫn Vận Ca lên một tửu lầu gọi rượu thịt ra mời Vận Ca ăn uống rồi bảo:

- Chú em à, chú em còn ít tuổi mà đã hiếu thảo như vậy là hiếm có.

Nói xong lấy ra khoảng năm lạng bạc vụn đưa cho Vận Ca:

- Chú em cứ tạm cầm lấy số bạc này, để lão bá ở nhà chi dụng, đợi xong việc ta sẽ tặng chú em mười lạng làm vốn. Bây giờ thì chú em hãy nói thật cho ta nghe anh ta bị hại như thế nào và chị dâu ta lấy chồng ra sao, đừng giấu gì hết.

Vận ca đưa tay nhận bạc nghĩ thầm: "Với số bạc này cha mình có thể sống được dăm ba tháng, mình có mất ngày giờ lên quan cũng chẳng sao!" Nghĩ xong bèn nói:

- Vậy thì xin Đô đầu nghe tôi nói đây...

Thế là Vận Ca thuật lại tỉ mỉ từ lúc có giò lê định tìm bán cho Tây Môn Khánh, bị Vương bà đánh chửi, cho tới lúc bày mưu giúp Võ Đại bắt quả tang vợ ngoại tình, bị Tây Môn Khánh đá trúng ngực hộc máu, sau đó bị đầu độc, nhất nhất thuật lại không sót chuyện gì. Võ Tòng nghe xong thấy Vận Ca kể trôi chảy linh động thì tin lắm nhưng cũng hỏi:

- Chú em nói thật chứ ?

Vận Ca đáp:.

- Tôi bịa chuyện với Đô đầu làm gì?

Võ Tòng hỏi gặng:

- Chú em không dối ta chứ ?

Vận Ca tức quá đập bẩn bảo:

- Dù có đứng trước mặt Huyện quan tôi cũng chỉ nói bấy nhiêu mà thôi.

Võ Tòng mỉm cười giục Vận Ca ăn uống. Lát sau trả tiền, dẫn Vận Ca xuống đường bảo:

- Bây giờ thì chú em cứ về nhà đi đã, đưa bạc cho lão bá rồi nhớ sáng mai tới huyện làm chứng cho ta.

Vận Ca đang định bước đi thì Võ Tòng chợt nhớ ra điều gì, gọi giật lại mà hỏi:

- À, chú em có biết nhà Hà Cửu ở đâu không nhỉ.

Vận Ca cười:

- Bây giờ Đô đầu còn hỏi Hà Cửu nữa, lão ta nghe nói là Đô đầu trở về thì sợ quá trốn biệt rồi.

Nói xong cáo từ mà đi. Võ Tòng cũng trở về phủ.

Sáng sớm hôm sau, Võ Tòng làm đơn xong, bèn dắt Vận Ca vào huyện, chờ Tri huyện đăng đường, vào quỳ trước án, đưa lá đơn lên mà kêu oan. Tri huyện thấy là Võ Tòng thì ngạc nhiên lắm, bảo:

- Võ Đô đầu đó à, có chuyện gì vậy ? Cứ nói ta nghe.

Võ Tòng thưa:

- Tên cường hào Tây Môn Khánh thông gian với chị dâu tôi là Phan thị, anh tôi là Võ Đại tới bắt gian thì bị Tây Môn Khánh đánh trọng thương. Sau đó, cùng Vương bà bày mưu hãm hại anh tôi. Tên Hà Cửu được gọi tới tẩm liệm rồi đưa đi hỏa thiêu. Hiện Tây Môn Khánh đã đem Phan thị về nhà làm thiếp. Có tên Vận Ca làm chứng, xin Tướng công soi xét cho tôi được nhờ.

Tri huyện cầm lá đơn rồi hỏi:

- Hà Cửu đâu, sao không thấy ?

Võ Tòng thưa:

- Hà Cửu biết tôi về nên đã trốn biệt rồi, hiện không biết ở đâu.

Tri huyện đọc đơn xong thì hỏi Vận Ca. Vận Ca nhất nhất thuật lại từ đầu đến cuối. Tri huyện nghe xong, lui vào trong, cùng Huyện thừa, Chủ bạ và các chức việc bàn tính. Vì Tri huyện cùng các chức việc đều là phe của Tây Môn Khánh, nên cùng nhau đồng ý là nên thu xếp chuyện này cho khéo là hơn. Do đó Tri huyện bước ra bảo Võ Tòng:

- Ngươi đã là Đô đầu trong huyện thì cũng biết rằng chuyện gì cũng phải có chứng cứ mới xét được. Nay thì thế anh ngươi không còn thì biết làm sao. Vả lại bảo là có chuyện đi bắt vụ thông gian, nhưng không bắt được thì lấy gì làm bằng? Ngươi chỉ nghe lời một đứa trẻ thì lấy gì bảo đảm sự chắc chắn, chi bằng sự đã qua rồi, thôi đi là hơn, vì chưa chắc anh ngươi đã chết oan. Ngươi thử nghĩ kỹ mà xem.

Võ Tòng thưa:

- Bẩm Tướng công, tất cả đều là sự thật, bây giờ xin tướng công cho đòi Tây Môn Khánh, Phan thị và Vương bà tới đây, lấy lý mà tra hỏi thì tự khắc rõ sự thật. Nếu có điều gì gian trá, tiểu nhân xin hoàn toàn chịu tội.

Tri huyện bảo:

- Được rồi, ngươi cứ đứng dậy đi, để ta tính.

Võ Tòng đứng dậy, dẫn Vận Ca về phòng mình chứ không cho ra ngoài. Trong khi đó thì đã có người đến báo tin cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh hoảng sợ, vội lấy tiền bạc ra, gọi hai gia nhân tâm phúc là Lai Bảo và Lai Vượng tới, dặn ban đêm đem đến tư dinh Tri huyện.

Sáng hôm sau Võ Tòng lại vào huyện đường xin Tri huyện cho đòi Tây Môn Khánh, Phan thị và Vương bà tới tra hỏi. Tri huyện đã nhận hối lộ đêm qua, bèn bảo:

- Võ Đô đầu à, ngươi đừng nghe lời người ngoài mà sinh chuyện nữa, bây giờ không có gì làm bằng cớ thì sao ta có thể bắt người tới tra hỏi được ? Thánh nhân có nói, chuyện đã qua không lấy gì làm chắc, lời nói ngoài đường thì chẳng lấy gì đáng tin, cho nên ta khuyên ngươi thôi đi là hơn. Chẳng gì ngươi cũng là chức việc trong huyện, ngươi phải biết rằng phán xét một vụ án mạng thì phải có thi hài kẻ xấu số, phải có dấu vết, phải có tang vật mới xét được. Nay tất cả những thứ đó đều không có thì làm sao ta xét nổi ?

Võ Tòng nói:

- Thưa vâng, nếu Tướng công không xét giùm thì tôi cũng chẳng biết sao, nhưng nỗi oan cừu của anh tôi thì nhất định phải có ngày sáng tỏ.

Nói xong nhận lá đơn lại, trở ra cho Vận Ca về nhà, rồi ngửa mặt lên trời ứa lệ than thở, sau đó lại nghiến răng nguyền rủa loài gian phu dâm phụ, rồi lòng giận bốc lên, đi thẳng tới tiệm dược phẩm, định tìm Tây Môn Khánh mà đánh. Tới nơi, thấy viên quản lý Phó Nhị đang ngồi sau quầy, bèn hầm hầm bước vào hỏi:

- Chủ ngươi có đây không ?

Phó Nhị nhận ra Võ Tòng thì run sợ nói:

- Đại quan nhân tôi không có đây. Đô đầu cần gặp có chuyện gì không ?

Võ Tòng lạnh lùng:

- Thì ngươi cứ bước ra đây cho ta hỏi chuyện đã.

Phó Nhị rụt rè bước ra, liền bị Võ Tòng túm ngay lấy, dập đầu vào tường mà bảo:

- Ngươi muốn sống hay muốn chết ?

Phó Nhị líu cả lưỡi:

- Xin Đô đầu xét lại cho, tiểu nhân quả không có phạm tội gì với Đô đầu, xin bớt giận.

Võ Tòng bảo:

- Nếu ngươi muốn chết thì ta cho chết, còn nếu muốn sống thì phải nói thật. Thằng Tây Môn Khánh bây giờ đang ở đâu, nó cưới con Phan thị được bao lâu rồi ? Nếu ngươi nói cho rành rẽ thì ta tha cho, gian dối thì đừng có trách.

Tên quản lý hoảng quá bèn nói:

- Xin Đô đầu bớt nóng, tôi là người làm công mỗi tháng lãnh hai lạng bạc để trông coi tiệm này nên suốt ngày ở đây, nên chuyện trong nhà chủ tôi quả không biết gì. Chủ tôi thì hồi nãy có đây, nhưng vừa mới đi rồi, nghe đâu là tới tửu lầu ở đường Sư Tử uống rượu.

Võ Tòng nghe vậy, bèn buông tên quản lý ra rồi chạy như bay tới tửu lầu ở đường Sư Tử.

Lúc đó Tây Môn Khánh quả đang ngồi uống rượu tại tửu lầu này với một tên thư lại trong huyện là Lý Ngoại Truyện. Tên này cực tham lam, lại là tay chân đắc lực của Tri huyện. Phàm có vụ kiện tụng nào, hắn đều tìm cách ăn được của cả đôi bên.

Chuyện gì ở ngoài hắn cũng biết, do đó các bạn đồng sự trong huyện mới đặt cho cái hỗn danh là Lý Ngoại Truyện. Nguyên hôm đó, sau khi Trí huyện trả lại đơn cho Võ Tòng thì Lý Ngoại Truyện vội ba chân bốn cẳng tới báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh bèn tạ ơn năm lạng bạc rồi mời ra tửu lầu uống rượu. Đang lúc chuyện trò cao hứng, chợt Tây Môn Khánh nhìn qua cửa sổ tửu lầu thấy Võ Tòng mặt đằng đằng sát khí, đang chạy tới, thì biết là nguy hiểm đã tới, nhưng muốn xuống lầu mà chạy cũng không kịp, bèn vội thay áo rồi nấp vào phòng trong.

Võ Tòng chạy xồng xộc lên lầu, chặn một tửu bảo lại mà hỏi:

- Thằng Tây Môn Khánh đang ở đây phải không ?

Tửu bảo thật tình đáp:

- Tây Môn Đại quan nhân đang uống rượu với một người quen ở phòng bên.

Võ Tòng quay sang dạp cửa mà vào thì không thấy Tây Môn Khánh đâu mà chỉ có một người đang ngồi uống rượu, quay mặt vào trong, Võ Tòng lại gần, nhận ra Lý Ngoại Truyện thì biết là chính tên này đã tới báo tin cho Tây Môn Khánh, bất giác lửa giận bừng bừng chỉ vào mặt hắn mà mắng:

- Thằng kia, mày giấu tên Tây Môn Khánh ở đâu, mau nói ra không thì nát xương bây giờ.

Lý Ngoại Truyện bủn rủn cả chân tay, không nói được tiếng nào. Võ Tòng thấy Lý Ngoại Truyện im lặng thì như lửa đổ vào dầu, bèn co chân đạp cái bàn, bát đĩa rơi vỡ loảng xoảng. Lý Ngoại Truyện định chạy nhưng Võ Tòng đã túm lại được mà bảo:

- Thằng chó chết này, ta hỏi sao không nói, định chạy đi đâu vậy ? Để ta coi mày có chịu nói không.

Dứt lời giáng một trái thôi sơn giữa mặt Lý Ngoại Truyện. Tên này bật ngửa ra sau ôm mặt kêu lên:

- Ôi giời ơi, đau quá, xin để tôi nói. Tây Môn Khánh mới thay áo rồi trốn vào phía trong kia kìa. Tôi không dính dáng gì vào chuyện này, xin Đô đầu tha cho tôi, để tôi về.

Võ Tòng bảo:

- Mày muốn về để ta cho mày về.

Nói xong nhấc bổng Lý Ngoại Truyện lên, ném qua cửa sổ tửu lầu. Lý Ngoại Truyện rơi thẳng xuống mặt đường. Võ Tòng xông vào phòng trong của tửu lầu tìm Tây Môn Khánh, nhưng trong lúc Võ Tòng đánh Lý Ngoại Truyện thì Tây Môn Khánh đã theo cửa sổ phía sau, chuyền xuống mái nhà kế cận mà trốn mất. Võ Tòng tìm kiếm một hồi không thấy thì cho là Lý Ngoại Truyện nói láo, bèn hùng hổ chạy xuống lầu, thấy Lý Ngoại Truyện đang rên la ngắc ngoải giữa đường, bèn sẵn cơn giận, đạp cho một đạp, Lý Ngoại Truyện chết ngay. Có người bảo:

- Lý gia nhân dây quả không làm gì đắc tội với Đô đầu cả, sao Đô đầu lại đánh chết ?

Võ Tòng đáp:

- Tôi đang tìm Tây Môn Khánh thì tên này chọc giận tôi, che chở cho thằng Tây Môn Khánh, chúng nó là một bọn với nhau, không đánh chết thì để làm gì ?

Mọi người dần dần phân tán. Trong khi đó cả huyện Thanh Hà náo động, dân gian bàn tán không ngớt, người thì nói là Tây Môn Khánh trốn được, kẻ lại bảo là Tây Môn Khánh đã bị Võ Tòng đánh chết...

HỒI 11

THƯƠNG KIẾP TỪ ĐÂY

Sau cuộc náo loạn đả thương trí mạng, Võ Tòng bị bắt về huyện.

Trong khi đó Tây Môn Khánh từ một nóc nhà tụt xuống. Đó là nhà của Hồ lão. A hoàn trong nhà thấy có người từ trên mái nhà tụt xuống thì kêu ầm lên là có trộm. Hồ lão hốt hoảng chạy vào, nhận ra Tây Môn Khánh thì nói:

- Đại quan nhân đấy ư ? Ngoài kia Võ Tòng tìm kiếm Đại quan nhân không được nên tức giận đánh chết người, rồi bị giải lên huyện rồi, phen này chắc là không tránh khỏi tử hình. Bây giờ Đại quan nhân bình an vô sự, đã có thể trở về nhà được rồi.

Tây Môn Khánh nghe vậy mừng lắm, cảm tạ Hồ lão mà về. Tới nhà, kể lại đầu đuôi cho Kim Liên nghe, hai người nói chuyện Võ Tòng vô cớ giết người, khó tránh tử tội, thì vỗ tay mà cười, vì tin rằng như vậy là từ nay khỏi lo. Kim Liên lại khuyên Tây Môn Khánh nên dút tiền cho Tri huyện để buộc tội Võ Tòng gắt gao. Tây Môn Khánh khen phải, bèn gọi Lai Vượng vào, sai đem năm mươi lạng bạc cho Tri huyện và một số bạc khác để chia cho đám thư lại, yêu cầu khép tội Võ Tòng thật nặng. Tri huyện hoan hỉ nhận bạc.

Hôm sau Tri huyện đăng đường, cho giải Võ Tòng ra, lại đòi đủ các nhân chứng có mặt tại tửu lầu hôm qua tới. Võ Tòng bị trói, quỳ trước án thư. Tri huyện dập bàn tác sắc mắng:

- Võ Tòng kia, ngươi đã làm đơn vu oan người khác, ta thể tình làm ngơ khuyên ngươi nên thôi đi, vậy mà ngươi không

biết điều, lại còn dám coi thường luật pháp mà võ cớ giết người, như vậy làm sao ?

Võ Tòng thưa:

- Tây Môn Khánh giết anh tôi tức là có thù với tôi, tôi tới tìm nó để đánh, nhưng tên Lý Ngoại Truyện lại giấu Tây Môn Khánh, tôi hỏi, nó không chịu nói nên nổi giận đánh nó vài cái để bắt nó phải chỉ chỗ Tây Môn Khánh ẩn núp, không ngờ lỡ tay khiến họ Lý uổng mạng. Tôi xin nhận tội ngộ sát, nhưng cũng xin tướng công bắt Tây Môn Khánh trị tội để anh tôi được ngậm cười.

Tri huyện quát:

- Ngươi đừng có ăn nói hồ đồ. Ngươi há lại không biết họ Lý là chức việc trong huyện hay sao ? Như vậy là cố sát chứ đâu phải ngộ sát ? Bây đâu, đánh nó về tội nói láo cho ta.

Đám dịch lệ dạ ran, sấn tới dùng bàn vả đánh vào mặt Võ Tòng hai chục cái. Bị đánh xong, Võ Tòng nói:

- Tôi chẳng gì cũng có công lao với tướng công, sao tướng công lại nỡ gia hình như vậy ?

Tri huyện hơi giật mình vì vừa mới nhờ Võ Tòng chở vàng bạc châu báu về Đông Kinh, nhưng vội mắng át đi:

- Có công thì thưởng, có tội thì phạt, ngươi chính tay đánh chết người, bây giờ lại còn già mồm hay sao ?

Nói xong sai đánh Võ Tòng năm mươi trượng, rồi sai giam vào ngục. Đám thư lại tuy có cảm tình với Võ Tòng, vẫn thường cảm phục tài đức Võ Tòng, nhưng tất cả đều đã nhận tiền của Tây Môn Khánh nên chẳng ai nói được lời nào bênh vực cho Võ Tòng.

Mấy hôm sau, Tri huyện Thanh Hà cho giải Võ Tòng tới phủ Đông Bình, kèm theo tội trạng cùng tờ khám nghiệm tử thi Lý Ngoại Truyện. Tờ khám nghiệm nói rằng Võ Tòng say rượu, rồi đang giận vì tìm Tây Môn Khánh không được, Lý Ngoại Truyện biết chỗ trốn của Tây Môn Khánh mà không chịu nói, nên Võ Tòng nổi giận quá tay đánh chết.

Võ Tòng được giải lên phủ. Viên Phủ doãn phủ Đông Bình họ Trần tên Văn Chiêu, người Hà Nam, là một vị quan cực

thanh liêm. Trần Phủ doãn liền dãng đường, xem văn thư từ huyện Thanh Hà gửi tới rồi cho giải Võ Tòng vào.

Văn thư viết như sau:

"Trị huyện Thanh Hà, thuộc phủ Đông Bình, trình về vụ án mạng tại huyện. Phạm nhân là Võ Tòng, hai mươi tám tuổi, người huyện Dương Cốc, có võ lực, giữ chức Đô đầu trong huyện. Sau khi thi hành công vụ trở về, thấy anh ruột đã chết, chị dâu lấy chồng khác thì nổi giận, rồi nghe lời người ngoài đường, dựng chuyện vu oan cho người khác. Hôm đó, Võ Tòng tới uống rượu tại tửu lầu của Vương Loan ở đường Sư Tử, uống say mà không có tiền trả, bèn tới mượn tiền của Lý Ngoại Truyện cũng đang uống rượu trong đó. Họ Lý không cho mượn. Tùng bèn hành hung họ Lý, đả thương trí mạng. Có đầy đủ nhân chứng mà lời cung xin đính kèm đây. Vậy nay kính chuyển can phạm tới, xin phúc thẩm và đề nghị cho đi đầy. Tháng tám năm Chính Hòa thứ ba. Trị huyện Thanh Hà: Lý Đạt Thiên".

Phủ doãn đọc xong, hỏi Võ Tòng:

- Tại sao ngươi lại đánh chết tên Lý Ngoại Truyện ?

Võ Tòng rập đầu rồi thưa:

- Tướng công ôi, tôi quả là oan lắm, nếu tướng công có muốn nghe sự thật thì tôi mới dám thưa.

Phủ doãn ôn tồn:

- Được rồi, ngươi cứ nói đi.

Võ Tòng bèn thuật lại đầu đuôi về cái chết của anh mình rồi nói thêm:

- Tôi chẳng qua nóng lòng báo thù cho anh mà mang tội ngộ sát. Còn Tây Môn Khánh nhiều tiền ỷ thế, mua chuộc huyện quan vu cáo cho tôi. Thân tôi chết đi cũng chẳng tiếc gì, chỉ thương cho anh tôi không được ngậm cười mà thôi.

Phủ doãn nghe xong gật đầu bảo:

- Thôi, ngươi không phải nói nhiều, ta đã hiểu hết cả rồi.

Nói xong gọi viên tỳ lại, lo việc áp giải Võ Tòng, vào sảnh đường mà mắng:

- Trị huyện của ngươi không đáng làm quan, dám đem luật pháp ra mà buôn bán.

Đoạn sai dịch lệ đánh hai chục bàn vả. Sau đó cho gọi các nhân chứng vào thẩm vấn lại, rồi tự tay sửa lại bản cáo trạng, lại quay sang bảo đám nha lại rằng:

- Người này vì anh mà báo thù, như vậy cũng là có nghĩa khí. Nóng lòng báo thù anh mà ngộ sát thì không thể nào ghép vào tội sát nhân.

Bèn bảo lấy cái gông nhẹ, thay thế cho cái gông dành cho kẻ tử tội mà Võ Tòng đang phải đeo trên cổ, rồi sai giam lại. Đồng thời lại làm văn thư gửi về huyện Thanh Hà, bắt phải giải Tây Môn Khánh, Phan thị, Vương bà và Hà Cửu tới để đối chứng.

Võ Tòng tuy bị giam, nhưng trong phủ ai cũng biết chàng là dũng sĩ đả hổ Cảnh Dương, nha lại trong phủ lại phục chàng là người nghĩa khí nên thường đem rượu thịt vào mời ăn.

Trong khi đó tại huyện Thanh Hà, Tây Môn Khánh được tin thì lo sợ lắm. Phủ doãn phủ Đông Bình là người thanh liêm, không thể đút lót. Tây Môn Khánh vội sai gia nhân thân tín là Lai Vượng ngày đêm đem thư tới kinh cho Dương Đề đốc nhờ che chở. Dương Đề đốc liền nhờ cậy Thái sư họ Thái trong Nội các, Thái sư lại là quan thầy của Lý tri huyện, nên vội viết một bức mật thư sai hỏa tốc đem tới cho Trần Phủ doãn, khuyên đừng đòi Tây Môn Khánh tới hầu, và cũng đừng nhắc tới hành động của Lý Tri huyện. Trần Phủ doãn, trước vốn là chức Tự chính trong Đại Lý Tự, sau mới thăng Phủ doãn phủ Đông Bình, lại cũng là môn sinh của Thái Thái sư, do đó miễn tội chết cho Võ Tòng, nhưng thích chữ vào mặt, đánh cho bốn mươi trượng, rồi đày làm lính thú ở một nơi xa hai ngàn dặm, nghĩa là làm theo đúng lời dặn trong thư của Thái Thái sư. Trần Phủ doãn thân vào nhà giam giải thích cho Võ Tòng hiểu đó là hình phạt được ấn định do Thái sư trong triều, rồi sai người áp giải Võ Tòng tới Mạnh Châu thọ phạt.

Nhờ lòng khoan hồng của Trần Phủ doãn, Võ Tòng được trở về huyện Thanh Hà lo thu xếp mọi việc. Võ Tòng được đưa về huyện, gom góp tiền bạc, bán ít đồ đạc của cải, một phần đưa cho mấy người giải áp mình để làm lộ phí, một mặt đưa cho một

người hàng xóm của Võ Đại lúc trước là Đào Nhị lang, nhờ nuôi nấng Nghênh Nhị, hẹn rằng khi được ân xá sẽ tạ ơn. Một số hàng xóm khác thấy Võ Tòng là người nghĩa khí gặp lúc tai ương, cũng rủ nhau đem tiền bạc tới giúp. Võ Tòng chuẩn bị hành lý xong thì theo mấy nhân viên áp giải rời huyện Thanh Hà mà đi...

Tây Môn Khánh sai người theo dõi, được tin Võ Tòng đã lên đường tới Mạnh Châu để thọ phạt thì nhẹ hẳn người, liền gọi gia nhân, sai quét dọn ngôi Phù Dung đình trong hoa viên, dọn tiệc lớn, gọi ban ca vũ, rồi cho mời vợ cả và bốn vợ bé tới uống rượu chung vui. Cả một khu hoa viên rực rỡ náo nhiệt hẳn lên, a hoàn đầy tớ qua lại rộn rịp, tiếng đàn sáo vang lừng. Tây Môn Khánh cùng Nguyệt nương ngồi trên, bốn người vợ bé phân ngồi thứ mà ngồi bên dưới. Mới bắt đầu nhập tiệc thì Đại An dẫn hai gia nhân của nhà họ Hoa, một nam một nữ, mang hai cái quả tới. Đại An thưa:

- Bên Hoa nhị nương sai đem quà biếu tới.

Hai gia nhân nhà họ Hoa bước tới cúi lạy rồi thưa:

- Nương gia chúng tôi sai đem bánh và hoa tới kính biếu Tây Môn Đại nương.

Nói xong đưa hai cái quả lên, Đại An mở ra, một quả đựng đầy bánh quý, một quả đựng toàn loại hoa Ngọc trâm, dùng để cài đầu. Nguyệt nương vui vẻ bảo:

- Quý hóa quá, cho ta gửi lời đa tạ nhị nương nhé.

Đoạn sai gia nhân đem đồ ăn mời hai gia nhân nhà họ Hoa, rồi cho tên gia nhân ít tiền, cho đứa a hoàn một cái khăn, đoạn hỏi:

- Ngươi tên gì nhỉ ?

Đứa a hoàn thưa:

- Dạ thưa, Tôi tên Tú Xuân, còn anh này là Ngô Thiên Phúc.

Nguyệt nương tươi cười cho hai gia nhân họ Hoa về, rồi nói với chồng:

- Hoa nhị nương tốt thật, luôn luôn cho gia nhân đem biếu cái này cái kia, mà mình thì chẳng bao giờ biếu lại người ta cái gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa nhị nương tốt thì tốt thật, nhưng nàng không biết Hoa nhị nương trước chỉ là thiếp của một người tên là Lương Trung Thư ở phủ Đại Danh, mãi sau này mới được Hoa nhị ca cưới về, cũng mới chừng hơn hai năm nay chứ bao nhiêu. Hoa nhị ca lấy Hoa nhị nương cũng chỉ vì tiền mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Người ta là gì mình không cần biết, người ta tốt với mình thì mình tốt lại thôi. Không lo đáp lễ người ta mà đã kể xấu như vậy coi sao được ?

Tây Môn Khánh nói đúng. Nguyên lúc trước Hoa nhị nương là thiếp của Lương Trung Thư ở phủ Đại Danh. Lương Trung Thư lại là con rể của Thái Thái sư. Vợ của Trung Thư rất ghen tuông, thường sai đánh chết các tỳ thiếp rồi sai chôn trong vườn. Đêm Nguyên tiêu năm Chính Hòa thứ ba, bọn cường đạo ở Lương Sơn kéo tới đánh phá phủ Đại Danh. Lúc đó Trung Thư đang cùng vợ ngồi uống rượu tại Thúy Vân Lâu trong vườn, nghe tin Lý Quỳ đã xông vào giết hết già trẻ lớn bé trong nhà, liền bỏ trốn. Thừa lúc lộn xộn, Hoa nhị nương đã ôm được nhiều châu báu vàng bạc chạy tới Đông Kinh. Lúc đó Hoa Thái giám được thăng làm Trấn thủ Quảng Nam, thấy cháu là Hoa Tử Hư chưa có gia đình, mới nhờ mai mối tới, xin cưới Hoa nhị nương về làm chính thất. Sau đó Hoa Thái giám đem theo cả hai vợ chồng tới Quảng Nam. Chừng nửa năm sau thì Hoa Thái giám bị bệnh mà cáo quan. Hoa Tử Hư đem vợ về huyện Thanh Hà mà ở. Đến khi Hoa Thái giám chết thì phần lớn gia sản về tay Hoa Tử Hư. Từ đó Hoa Tử Hư quen biết với Tây Môn Khánh rồi kết nghĩa anh em. Đám bạn bè như Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại thấy Hoa Tử Hư là dòng dõi quan quyền trong triều, lại xài tiền như nước, nên bu theo lợi dụng. Hoa Tử Hư thường cùng bọn đó ăn ở tại các xóm yên hoa, vùi mình trong tửu sắc. Nhiều khi họ Hoa đi chơi bốn năm ngày mới về nhà một lần.

Trở lại bữa tiệc linh đình tại hoa viên, sau khi vui vẻ với thê thiếp, thì về phòng Kim Liên mà nghỉ. Tới phòng, Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa nhị ca có hai đứa a hoàn thật là xinh đẹp, đứa hồi nãy là một, còn một đứa nữa, vậy mà tại sao Hoa nhị ca không thu nạp lấy một đứa làm thiếp cho đỡ buồn.

Kim Liên lườm Tây Môn Khánh mà bảo:

- Thôi đi, chàng có muốn thu nạp chúng nó làm thiếp thì cứ nói toạc ra, việc gì phải nói xa nói gần như vậy ? Vả lại chàng nói vậy tức là cũng coi tôi như dám a hoàn hay sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng quả thật hiểu ta hơn ai hết, bảo sao ta không yêu nàng cho được. Nhưng chẳng lẽ ta lại lấy a hoàn của người khác làm thiếp hay sao ? Con Xuân Mai dây mà chẳng đẹp à.

Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đã để ý Xuân Mai, từ đó tỏ ra yêu quý Xuân Mai hơn trước, chỉ sai rót nước, dọn giường mà thôi, lại thường cho ở luôn trong phòng với mình, cho mặc quần áo đẹp và giúp nó trang điểm lộng lẫy. Xuân Mai lại thông minh, khéo léo, giỏi ứng đối, khác hẳn với Thu Cúc ngu độn vụng về. Tây Môn Khánh thấy Kim Liên chiều mình thì hài lòng lắm, thường lén vui vầy với Xuân Mai ngay tại phòng của Kim Liên, nhưng cũng từ đó càng thêm yêu quý Kim Liên...

HỒI 12

SÓNG GIÓ TRONG NHÀ

Kim Liên được Tây Môn Khánh yêu quý thì sinh kiêu căng, không nể nang ai, muốn làm gì là làm, nhưng lại có tính đa nghi và ghét những người thiếp khác, nhất là Tôn Tuyết Nga.

Một hôm, gặp chuyện trái ý, mắng Xuân Mai mấy câu, Xuân Mai tuy không buồn giận gì, nhưng cũng tạm lánh ra sau vườn mà ngồi. Tôn Tuyết Nga đi ngang nói đùa:

- Tương tư chàng nào vậy, có phải tương tư gia gia không ? Nếu vậy thì tới chỗ khác mà tương tư chứ sao lại ngồi đây ?

Xuân Mai nghĩ là Tuyết Nga biết chuyện Tây Môn Khánh để ý mình nên ghen tức, bèn vùng vằng nói:

- Tôi làm gì kệ tôi, tôi ngồi đâu kệ tôi.

Tuyết Nga thấy Xuân Mai ăn nói khó nghe thì lặng lẽ bỏ đi. Xuân Mai liền trở vào nhà nói với Kim Liên:

- Tứ nương nói là nương tử xúi gia gia thâu nạp tôi để làm bè cánh cho nương tử.

Kim Liên giận lắm nhưng không nói gì, nhân trong người mệt mỏi, bèn nằm ngủ. Lát sau ngủ dậy, mang đồ khâu ra ngồi đình trong hoa viên mà khâu.

Đang khâu thì Mạnh Ngọc Lâu tới cười hỏi:

- Sao thư thư coi có vẻ sầu muộn vậy ?

Kim Liên đáp:

- Hôm nay không hiểu sao trong người thấy mệt mỏi.

Đoạn hỏi:

- Thư thư từ đâu tới đây vậy ?

Ngọc Lâu đáp:

- Hoa nhị ca có hai đứa a hoàn thật là xinh đẹp, đứa hồi nãy là một, còn một đứa nữa, vậy mà tại sao Hoa nhị ca không thu nạp lấy một đứa làm thiếp cho đỡ buồn.

Kim Liên lườm Tây Môn Khánh mà bảo:

- Thôi đi, chàng có muốn thu nạp,chúng nó làm thiếp thì cứ nói toạc ra, việc gì phải nói xa nói gần như vậy ? Vả lại chàng nói vậy tức là cũng coi tôi như đám a hoàn hay sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng quả thật hiểu ta hơn ai hết, bảo sao ta không yêu nàng cho được. Nhưng chẳng lẽ ta lại lấy a hoàn của người khác làm thiếp hay sao ? Con Xuân Mai đây mà chẳng đẹp à.

Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đã để ý Xuân Mai, từ đó tỏ ra yêu quý Xuân Mai hơn trước, chỉ sai rót nước, dọn giường mà thôi, lại thường cho ở luôn trong phòng với mình, cho mặc quần áo đẹp và giúp nó trang điểm lộng lẫy. Xuân Mai lại thông minh, khéo léo, giỏi ứng đối, khác hẳn với Thu Cúc ngu độn vụng về. Tây Môn Khánh thấy Kim Liên chiều mình thì hài lòng lắm, thường lén vui vầy với Xuân Mai ngay tại phòng của Kim Liên, nhưng cũng từ đó càng thêm yêu quý Kim Liên...

- Thì cũng đi loanh quanh thăm các chị em, tôi vừa ở đằng Tứ thư thư lại

Kim Liên hỏi:

- Tứ thư thư có nói gì không ?

Ngọc Lâu đáp:

- Chẳng nói gì cả.

Kim Liên rủ Ngọc Lâu trở về phòng mình đánh cờ. Hai người đang đánh cờ thì gia nhân vào báo:

- Gia gia tới.

Hai người vội dẹp bàn cờ, đứng dậy đón tiếp. Tây Môn Khánh bước vào, thấy Kim Liên và Ngọc Lâu đều thập phần xinh đẹp, hai người đứng cạnh nhau mà không lấn át nhau, trái lại mỗi người có một vẻ đẹp riêng, bèn đứng sững trong giây lát mà ngắm, rồi cười bảo:

- Thật chẳng khác gì hai nàng tiên.

Kim Liên bảo:

- Chúng tôi đâu phải là tiên, trong nhà này đã có tiên rồi.

Ngọc Lâu biết Kim Liên có chuyện bực mình tức trong lòng, nên bước ra cửa định về phòng mình, nhưng Tây Môn Khánh đã nắm lại bảo:

- Nàng định đi đâu vậy ? Ta vào đây, nàng lại bỏ đi là thế nào ? Ta hỏi thật trong lúc ta vắng nhà, hai nàng làm gì ở đây ?

Kim Liên nói:

- Chàng vắng nhà thì hai chúng ta ngồi đánh cờ cho đỡ buồn chứ có làm giặc trong nhà này đâu mà phải tra hỏi. Mà sao chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ồn ào đông đúc quá, ta không chịu nổi nên về trước.

Nguyên hôm đó vợ chồng Tây Môn Khánh phải dự đám tang của người quen. Kim Liên lại hỏi:

- Còn Đại nương sao chưa về ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi kiệu về sau, ta cũng có để gia nhân và a hoàn theo hầu rồi.

Nói xong nhìn vào bàn cờ rồi bảo:

- Hai người ở nhà cờ bạc chứ gì ?

Kim Liên nói:

- Đánh cờ là đấu trí giải buồn, sao lại bảo là cờ bạc được ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ ta đánh cờ với hai nàng, ai thua thì phải bỏ ra một lạng.

Kim Liên nói:

- Chúng tôi không có tiền.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không có tiền thì lấy trâm, thoa hay đồ trang sức mà thế cũng được.

Nói xong bày bàn cờ ra. Tây Môn Khánh một bên, Kim Liên và Ngọc Lâu một bên. Tây Môn Khánh được, Kim Liên lấy tay xóa bàn cờ rồi cười mà bỏ chạy vào trong. Tây Môn Khánh đuổi theo, nắm tay cười bảo:

- Bây giờ thua rồi bỏ chạy phải không ?

Kim Liên cười bảo:

- Tam thư thư cũng thua, sao chàng không đòi mà lại đòi tôi?

Nói xong cười ngặt nghẽo. Tây Môn Khánh ôm lấy Kim Liên mà đùa giỡn. Bỗng Ngọc Lâu chạy vào bảo:

- Đại nương tới kia kìa.

Kim Liên vội buông Tây Môn Khánh ra, cùng Ngọc Lâu bước ra chào hỏi Nguyệt nương. Nguyệt nương hỏi:

- Mấy người vui cười chuyện gì vậy ?

Ngọc Lâu đáp:

- Ngũ thư đánh cờ với gia gia, thua một lạng bạc nhưng không chịu trả.

Nguyệt nương chỉ cười. Ngồi nói chuyện một lúc thì Nguyệt nương và Ngọc Lâu về phòng, Tây Môn Khánh ở lại với Kim Liên.

Trong nhà, tuy Nguyệt nương là chính thất, nhưng hay bệnh tật đau yếu nên không đích thân quản xuyến việc nhà. Mọi việc thuộc về tiền bạc trong nhà đều do Lý Kiều Nhi, Tôn

Tuyết Nga thì cai quản toàn thể gia nhân và lo điều khiển việc bếp nước, cung cấp bữa ăn cho các phòng. Tuyết Nga thường xuyên có mặt tại nhà bếp để chỉ dẫn gia nhân.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh cùng Kim Liên uống vài chén rượu, rồi sai Xuân Mai xuống bảo nhà bếp nấu nước tắm. Kim Liên bảo:

- Chàng đừng sai nó, có người nói là tôi xui chàng thâu nạp nó làm thiếp để về phe với tôi mà mê hoặc chàng đó. Bây giờ cái gì chàng cũng sai nó tức là tin cẩn nó rồi, người ta lại càng được thể mà nói này kia.

Xuân Mai vẫn đứng yên. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai nói vậy ?

Kim Liên bảo:

- Chàng không phải hỏi làm gì. Có việc gì cần nhờ tới nhà bếp thì đừng có sai nó, sai con Thu Cúc là được rồi.

Tây Môn Khánh bèn sai Thu Cúc xuống nhà bếp nói với Tuyết Nga, xin cho đun nước tắm. Thu Cúc đi lâu quá không thấy trở lên, Tây Môn Khánh sai Xuân Mai:

- Ngươi thử xuống đó coi tại sao nó đi mất tăm mất tích vậy ?

Xuân Mai có ý không bằng lòng, vùng vằng đi xuống nhà bếp, thấy Thu Cúc đang ở đó thì mắng:

- Con khốn kia, sao mày đi mất tăm mất tích vậy ? Sai mày xuống bảo nấu nồi nước tắm mà mày cũng để gia gia phải đợi, rồi lại làm phiền đến cả tao phải xuống giục mày nữa.

Tuyết Nga đang có mặt tại nhà bếp, thấy Xuân Mai ăn nói không giữ gìn giận lắm, mắng rằng:

- Mày mới là con khốn, có tao ở đây mà mày ăn nói như vậy sao? Mày nói với nó hay mày nói với tao vậy? Dưới này bao nhiêu việc, có gì cũng phải chờ chứ đòi thì có ngay sao được ?

Xuân Mai tức lắm, nói:

- Tôi nói con Thu Cúc kia kìa.

Đoạn quay sang Thu Cúc nói:

- Mày lên nhà rồi khắc biết.

Nói xong hầm hầm bỏ lên nhà. Kim Liên thấy Xuân Mai sắc giận hầm hầm thì hỏi:

- Sao vậy ?

Xuân Mai đáp:

- Tôi xuống thì thấy Thu Cúc nó đang đứng chờ dưới đó, mới hỏi nó là sao chậm trễ vậy. Tứ nương liền mắng tôi như tát nước, gọi là đồ này đồ kia, lại bảo là gia gia và nương nương chỉ giỏi đòi này đòi kia mà thôi, dưới đó bận nhiều chuyện, không phải cần gì cũng có ngay được.

Kim Liên bảo:

- Đó, tôi đã nói là đừng sai nó xuống bếp, nhiều chuyện bực mình lắm. Người ta thấy nó là đã ghét rồi mà. Người ta vẫn bảo là tôi với vẻ mê hoặc chàng đó.

Tây Môn Khánh nổi giận, bước thẳng xuống bếp, không nói không rằng giơ tay đánh Tuyết Nga túi bụi rồi mắng:

- Con ác phụ, ta sai nó xuống, sao ngươi đặt điều mắng nó ? Ngươi thử coi lại xem ngươi có hơn nó cái gì không ?

Tuyết Nga bị đánh mắng, giận lắm nhưng không dám nói gì. Tây Môn Khánh hầm hầm bỏ đi. Lúc đó Tuyết Nga mới nói với đám a hoàn:

- Đó, các ngươi thấy không ? Mình ở đây biết bao nhiêu việc, mà không ai biết cho mình cả. Con khốn Xuân Mai nó ỷ thế chủ, không coi ai ra gì. Ngũ nương với nó tính làm chủ cái nhà này đó.

Không ngờ Tây Môn Khánh đi chưa xa, nghe được bèn quay lại đánh đá Tuyết Nga mà mắng:

- Con ác phụ, mày còn chối nữa thôi. Chính tai ta nghe mày nói xấu người khác. Mày mới là người định làm giặc ở nhà này đó.

Mắng xong lại đánh. Chán tay mới bỏ đi. Tuyết Nga bị đánh quá đau, khóc lớn lên, kể lể thảm thiết. Nguyệt nương ở nhà trên nghe được, hỏi a hoàn Tiểu Ngọc:

- Dưới nhà bếp có chuyện gì mà ồn ào vậy ?

Tiểu Ngọc thưa:

- Không biết gia gia sai Xuân Mai xuống bếp bảo làm chuyện gì đó, nhưng Tứ nương lại mắng Xuân Mai. Gia gia nghe được, bèn đánh mắng, nên Tứ nương kêu khóc đó.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia cần gì thì ráng làm cho mau có hơn không, việc gì lại mắng a hoàn của người ta để sinh chuyện như vậy.

Đoạn sai Tiểu Ngọc xuống bếp an ủi Tuyết Nga và đám gia nhân nhà bếp. Tuyết Nga tức lắm, theo Tiểu Ngọc lên thuật lại chuyện vừa rồi cho Nguyệt nương nghe. Nhưng không ngờ Kim Liên cũng tình cờ tới đó, thấy Tuyết Nga tới trước, bèn đứng ngoài cửa sổ mà rình nghe. Tuyết Nga thuật chuyện xong thì nói thêm:

- Nó được gia gia tin yêu nên không coi ai ra gì. Con dâm phụ đó ghê gớm lắm, không chuyện gì là nó không dám làm đâu. Đại nương không biết đấy thôi, nó đã dùng thuốc độc, đầu độc chồng để được gia gia đem về đây đó. Về đây, nó nhìn ai cũng bằng nửa con mắt, coi Đại nương và chị em chúng tôi như không có.

Nguyệt nương bảo:

- Mà cũng không ai như dì, người ta đã sai a hoàn xuống, người ta cần gì thì bảo chúng nó làm ngay đi có phải yên chuyện không. Sao lại mắng a hoàn của người ta làm gì cho sinh chuyện.

Tuyết Nga đáp:

- Tôi đâu muốn sinh chuyện, nhưng cái con a hoàn đó cậy thế chủ, hỗn láo không chịu nổi, làm như mắng thẳng vào mặt tôi vậy. Nó làm như nó là chủ mà tôi là đầy tớ vậy. Ấy cũng là do Ngũ nương được yêu quý rồi sinh kiêu căng, nên a hoàn cũng bắt chước mà thôi.

Tiểu Ngọc từ ngoài bước vào bảo:

- Ngũ nương đang đứng ở ngoài đó.

Kim Liên nghe vậy liền bước vào bảo Tôn Tuyết Nga:

- Này giả dụ như tôi lúc trước quả có giết chồng thật, thì sao chị không ngăn cản gia gia, để gia gia cưới tôi về đây làm gì? Bây giờ lại bảo là tôi mê hoặc gia gia, rồi được gia gia yêu quý mà sinh kiêu căng ? Còn Xuân Mai thì nó đâu phải là a hoàn của tôi, nếu chị không ưa nó thì để nó trở về hầu hạ Đại nương đây, như vậy đỡ sinh chuyện. Phần tôi thì xấu xa độc ác như chị nói đó, để gia gia về đây, tôi xin gia gia làm cho tôi tờ giấy, tôi đi là xong, có gì phải nhiều chuyện.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không biết chuyện của các dì ra sao, nhưng theo tôi thì mỗi người nên bớt lời đi một chút cho nhà cửa yên vui là hơn.

Tuyết Nga nói:

- Đại nương xem mồm miệng của người ta lem lém như vậy thì ai nói lại được. Mồm miệng như thế cho nên ngày đêm ỏn thót với gia gia mà nỡ xấu người khác.

Đoạn quay sang [illegible] Liên:

- Cứ như chị nói thì trừ Đại nương đây, chúng tôi phải đi hết để cho một mình chị ở đây hay sao ?

Thế là Tuyết Nga và Kim Liên mỗi người một câu, không ai chịu nhường ai. Người nào cũng tìm những lời độc địa để hạ nhục người kia. Nguyệt nương thấy quá ồn ào bèn sai Tiểu Ngọc dẫn Tuyết Nga về phòng. Kim Liên cũng tức giận về phòng, nằm ra giường mà khóc. Khóc một lúc thì mắt sưng lên, đỏ mọng, mặt hoa khổ não, mày liễu ủ ê. Tây Môn Khánh trở vào thấy vậy liền hỏi:

- Sao vậy ?

Kim Liên ngồi dậy òa khóc mà nói:

- Tôi theo chàng về đây không phải là ham tiền tài của chàng mà chỉ vì tình vì nghĩa, vậy mà hôm nay người ta khinh bỉ mắng chửi tôi đủ điều. Lại nói tôi là người giết chồng, như vậy tôi còn mặt mũi nào ở đây, gia nhân đày tớ trong nhà còn coi tôi ra gì nữa.

Nói xong nằng nặc đòi Tây Môn Khánh làm giấy thôi nhau. Tây Môn Khánh nổi giận đùng đùng, tới ngay phòng Tuyết Nga, nắm tóc, lấy roi mà đánh. Vừa đánh vừa chửi mắng ầm ĩ. Tuyết Nga kêu khóc không thôi. Nguyệt nương thấy vậy phải chạy xuống can. Kim Liên thấy Tuyết Nga bị đòn thì hài lòng lắm...

Một hôm Hoa Tử Hư bày tiệc linh đình, mời đông đủ bạn bè tới dự. Mọi người đã đủ mặt, nhưng Tây Môn Khánh có việc bận chưa tới, nên đều đứng đợi, không dám tự tiện. Lát sau Tây Môn Khánh tới thì Hoa Tử Hư mời Tây Môn Khánh ngồi chỗ danh dự để chủ tọa. Tây Môn Khánh từ chối mấy lần rồi mới ngồi xuống. Đám bạn bè phân ngôi thứ mà ngồi. Bữa tiệc khởi

dầu trong ồn ào vui vẻ. Hoa Tử Hư lại gọi hai ca nữ tới dàn hát mua vui. Sau mấy tuần rượu, ca nữ dạo hát được vài bài thì bước tới trước mặt Tây Môn Khánh sụp lạy, chúc câu vạn phúc. Tây Môn Khánh lại gọi Đại An tới lấy tiền thưởng cho, rồi quay sang hỏi Hoa Tử Hư:

- Chẳng hay thư nhi đây là ai vậy ?

Hoa Tử Hư chưa kịp đáp thì Ứng Bá Tước đã nói:

- Đại quan nhân mau quên thật. Đại quan nhân quê Lương nhận ra hay sao ? Đây này, người đánh đàn tranh là Ngô Ngân Nhi, còn người đàn tỳ bà là Lý Quế Thư, con gái của Lý tam ma, em của Lý Quế Khanh đó. Còn nhị tẩu ở nhà chính là cô của Quế Thư, vậy mà đại ca không nhận ra thì thôi.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì ra vậy. Cũng tại lâu không gặp, nên không ngờ là đẹp ra và lớn lên đến nỗi nhận không ra.

Mọi người đều cười. Lát sau, Ngân Nhi và Quế Thư ân cần tình tứ đi chuốc rượu một vòng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tam ma và Quế Khanh hồi này ở nhà làm gì ? Sao không thấy đến nhà tôi để thăm cô của nàng ?

Quế Thư đáp:

- Mẹ tôi hồi này trông người không khỏe, lại thêm bệnh tê chân, đi đâu cũng phải có người để vịn. Còn chị tôi thì từ nửa năm nay có một vị khách ở Hoài Thượng mời đi luôn, có khi đi mấy ngày không được về nhà. Cho nên hồi này trong nhà neo người quá, chỉ có mình tôi mà phải lo mọi chuyện. Tôi cũng nhớ cô tôi lắm nhưng quả là không có thời giờ mà tới thăm được. Lúc nào rảnh, mời quan nhân tới tệ xá vui chơi, nhân tiện cho cô tôi về thăm mẹ tôi thì tốt quá.

Tây Môn Khánh thấy Quế Thư thập phần xinh đẹp, ăn nói lại dịu dàng thì để ý lắm, bèn ướm lời:

- Lát nữa tôi và một hai người bạn theo nàng về nhà được không ?

Quế Thư cười:

- Chỉ sợ quan nhân không thèm đặt chân tới tệ xá mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao nàng lại nói vậy.

Đoạn cởi dây lưng dưa cho Quế Thư làm tin. Quế Thư đưa tay nhận mà nói:

- Đa tạ quan nhân, như vậy thì quý hóa quá. Để tôi nhờ người về báo cho ở nhà biết trước để còn chuẩn bị tiếp rước quan nhân.

Tây Môn Khánh nhắc lại:

- Lát nữa tiệc xong, chúng tôi sẽ tới.

Bữa tiệc lại tiếp tục, đến lúc chạng vạng tối mới tan. Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại cưỡi ngựa theo Quế Thư về nhà. Khi kiệu của Quế Thư vào tới cổng thì Quế Khanh đã chạy ra đón tiếp mọi người.

Vào trong nhà, Tây Môn Khánh xin được diện kiến Lý tam ma. Quế Khanh vào trong dìu Lý tam ma ra. Lý tam ma thấy Tây Môn Khánh thì chúc câu vạn phúc rồi bảo:

- Trời đất ơi, quan nhân đấy ư, dượng đấy ư ? Từ hồi Hoa nhị gia náo loạn đến nay sao không thấy tới đây ? Không ngờ hôm nay lại quang lâm như thế này thật quý hóa quá.

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Bận rộn nhiều chuyện quá nên không tới được, lão ma đừng phiền.

Lý tam ma lại quay sang Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại:

- Còn nhị vị đây nữa, sao lâu quá cũng không thấy lại:

Ứng Bá Tước cười đáp:

- Hồi này anh em chúng tôi cũng không rảnh. Nhân hôm nay ăn tiệc tại nhà Hoa Nhị ca rồi gặp Quế Thư, cho nên chúng tôi mới theo Tây Môn Đại quan nhân đưa nàng về, nhân tiện vào thăm lão ma luôn. Bây giờ thì rượu đâu đem ra cho chúng tôi uống vài chén chứ.

Lát sau tiệc rượu chỉnh tề, ba người ngồi ăn uống Quế Thư trang điểm lại, thay xiêm y dẹp rồi bước ra tiếp rượu. Quế Khanh cũng có mặt, cùng em ca hát mua vui cho khách. Rượu ngon thịt béo, đàn ngọt hát hay, tất cả làm cho ba người say mê vui thích. Tây Môn Khánh bảo Quế Thư:

- Hôm nay có hai bạn tôi đây, chúng tôi thường nghe nói

nàng giỏi hát những khúc hát miền Nam, sao không hát lên một vài khúc cho tôi và hai bạn tôi đây cùng thưởng thức ?

Ứng Bá Tước nói thêm:

- Hai chúng tôi hôm nay nhờ Đại quan nhân mà được tới đây, vậy xin rửa tai mà nghe, nàng đừng từ chối.

Tây Môn Khánh dồn tất cả chú ý vào Quế Thư. Mấy mẹ con họ Lý giàu kinh nghiệm, thấy vậy biết liền. Quế Thư thì biết rõ hơn ai hết, nhưng chỉ ngồi cười. Quế Khanh nói:

- Em Quế Thư tôi đây như quan nhân thấy, thật muôn phần xinh đẹp, lại có tài, cho nên muốn nghe nó hát, nhất là hát những khúc hát miền Nam thì không phải dễ đâu

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh hiểu ý, gọi Đại An vào, bảo lấy ra năm lạng bạc để lên bàn rồi nói:

- Chỗ này chả đáng bao nhiêu, nhưng cũng xin tặng để Quế Thư mua son phấn, bữa khác sẽ xin tặng thêm để may quần áo.

Quế Thư vội đứng dậy tạ ơn, rồi bảo a hoàn cất đi, sau đó ngồi xuống hát. Quế Thư tuy còn ít tuổi, nhưng nhan sắc và tài nghệ quả hơn người, nàng ngồi hát dáng điệu phong lưu thanh nhã, cử chỉ dịu dàng tự nhiên, giọng hát thoảng như hơi gió, tiếng ca như bay vút lên tận ngàn mây, khiến người ngồi nghe như ngây như dại, có cảm tưởng như đang chập chờn trong giấc mộng, hay lạc tới chốn thần tiên.

Tây Môn Khánh gọi Đại An vào bảo đem ngựa về nhà, nói rằng đêm nay không về.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh lại sai Đại An về nhà, bảo Lý Kiều Nhi lấy năm mươi lạng bạc và mấy xấp lụa quý tới tặng Quế Thư, Lý Kiều Nhi biết là Tây Môn Khánh say mê cháu mình thì mừng lắm, lấy ngay ra đưa cho Đại An mang đi. Tây Môn Khánh lại bỏ tiền ra tổ chức tiệc rượu vui liền trong mấy ngày đêm. Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại lại gọi thêm Tôn Quả Chủy, Chúc Thật Niệm và Thường Trĩ Tiết tới, mỗi người góp vào ít tiền để gọi là chung vui, nhưng sự thật, lợi dụng có mặt của Tây Môn Khánh để được ăn chơi không tốn tiền.

Liền trong mấy ngày đêm, trong nhà họ Lý, tiếng cười nói, tiếng đàn ca vang lên không ngớt...

HỒI 13

MỘT TRẬN ĐÒN GHEN

Tây Môn Khánh quá si mê Quế Thư, ở luôn tại nhà họ Lý cả nửa tháng không về. Nguyệt nương mấy lần sai gia nhân đem ngựa tới đón, nhưng mấy mẹ con chị em nhà họ Lý giấu mũ áo của Tây Môn Khánh, không cho về. Vợ lớn vợ nhỏ trong nhà Tây Môn Khánh đều không mấy lưu tâm, chỉ có Kim Liên ngày đêm buồn rầu khóc lóc. Chiều nào cũng trang điểm thật đẹp, ăn mặc lộng lẫy, tựa cửa ngóng chờ, chờ đến tối không thấy gì mới quay vào phòng. Những đêm trời đẹp, trằn trọc không ngủ được thì dạo bước thờ thẫn trong hoa viên, nhìn trăng ngắm mây và thầm oán trách Tây Môn Khánh...

Lại nói lúc về với Tây Môn Khánh, Ngọc Lâu có đem theo một tên tiểu gia nhân khoảng mười sáu mười bảy tuổi, tên gọi Cầm Đồng. Cầm Đồng thông minh lanh lợi, diện mạo khôi ngô, mắt sáng mày thanh, được Tây Môn Khánh yêu mến, giao cho phận sự coi sóc hoa viên. Vì phận sự đó, Cầm Đồng được ở tại một căn phòng ngay trong hoa viên.

Những lúc rảnh rang hoặc đẹp trời, Kim Liên và Ngọc Lâu thường vào hoa viên dạo chơi, hoặc thêu thùa, đánh cờ. Cầm Đồng đều đứng hầu rất cung kính. Kim Liên rất quý Cầm Đồng, thường gọi vào nhà cho uống rượu.

Một hôm, chờ mãi Tây Môn Khánh không về nhà, Nguyệt nương gọi Đại An mang ngựa đi đón, Kim Liên vội viết mấy chữ đưa cho Đại An mà dặn:

- Ngươi đưa cho gia gia mấy chữ này rồi thưa là Ngũ nương mời gia gia về nhà sớm.

Đại An tới nhà họ Lý thấy Tây Môn Khánh đang cùng bạn bè vui cười uống rượu. Tây Môn Khánh thấy Đại An thì hỏi:

- Ngươi tới đây làm gì ? Ở nhà có chuyện gì lạ không?

Đại An thưa:

- Ở nhà không có chuyện gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiền bạc ở tiệm cứ bảo Phó nhị thúc tính sẵn đi, đợi ta về thì cho ta hay.

Đại An thưa:

- Phó nhị thúc cũng chuẩn bị sẵn cả rồi, chỉ đợi gia gia về mà thôi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Xiêm y của Quế nương tử đây, ta dặn ngươi lấy, ngươi đã lấy về chưa ?

Đại An cung kính đáp:

- Thưa đã có sẵn sàng.

Nói xong, Đại An lấy ra một bộ xiêm y bằng lụa màu hồng, đưa cho Quế Thư. Quế Thư nhận xiêm y rồi quay sang cảm tạ Tây Môn Khánh, đoạn quay vào dặn a hoàn dọn rượu thịt ra khoản đãi Đại An. Đại An ăn uống xong, lại trở ra đứng hầu Tây Môn Khánh rồi đợi lúc thuận tiện kề tai chủ nói nhỏ:

- Ngũ nương sai tôi đem cho gia gia tấm giấy này và nhắn là mời gia gia trở về sớm.

Nói xong đưa tấm giấy ra. Tây Môn Khánh cầm lấy, nhưng Quế Thư đã nhìn thấy, nghĩ là thư tình của cô nào gửi cho Tây Môn Khánh, bèn nhổm người tới giật mảnh giấy, mở ra rồi đưa cho Chúc Thật Niệm, bảo đọc lên cho mọi người cùng nghe. Chúc Thật Niệm đọc lên như sau:

Hoàng hôn tưởng nhớ
Sáng sớm tương tư
Nghĩ tới người tình luống ngẩn ngơ
Mong đợi chỉ muốn được chết
Thương thay cho mình
Một đèn một bóng năm canh

Ngủ thiếp đi
Rồi bàng hoàng thức giấc
Nhìn xem trăng chiếu qua mành
Giận thay cho kẻ bạc tình,
Lòng lang dạ đá
Để ta lạnh lẽo một mình bao đêm.

Chúc Thật Niệm đọc xong thì Quế Thư vùng vằng bỏ vào phòng trong nằm ngủ. Tây Môn Khánh thấy Quế Thư buồn thật thì vội giựt lấy tờ giấy đốt đi. Ứng Bá Tước thì vội bước vào mời Quế Thư ra nhưng Quế Thư không chịu ra. Tây Môn Khánh lo quá, đích thân vào trong dắt nàng ra, rồi bảo Đại An:

- Người về đi, con ác phụ đó dám phá cuộc vui của ta, để ta về sẽ đánh cho nó một trận.

Đại An chỉ líu ríu lui ra. Tây Môn Khánh bảo Quế Thư:

- Tấm giấy đó không phải của ai đâu, mà là của người thiếp thứ năm của tôi ở nhà, sai thằng Đại An đem tới để gọi tôi về đó, nàng đừng buồn giận.

Chúc Thật Niệm nói đùa:

- Nàng đừng tin, đó là thư của Phan thị, đẹp lắm, là một ca nữ ở nơi khác đấy, nàng đừng để cho ca ca tôi đi.

Tây Môn Khánh cười đứng dậy làm bộ định đánh Thật Niệm rồi bảo:

- Đừng có ăn nói hồ đồ, bày đặt chuyện láo, người ta đang khổ muốn chết mà còn trêu chọc nữa.

Lý Quế Khanh nói khích:

- Nếu quả ở nhà gọi về thì nên về là hơn, còn quyến luyến nơi này làm gì cho thêm phiền ra.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Thôi, không có lôi thôi gì nữa, đừng làm mất vui, ai mà còn nói chuyện đó thì phạt hai lạng bạc để lấy tiền mua rượu mọi người cùng uống.

Tây Môn Khánh xích lại gần Quế Thư cười bảo:

- Bây giờ nàng cho chúng ta thưởng thức trà ngon của nàng đi.

Quế Thư phụng phịu đứng dậy pha trà cúc, mang tới mời mọi người. Ứng Bá Tước cười bảo:

- Hôm nay được thưởng thức trà quý, tôi nhớ được một bài ca nhan đề là "Triều thiên tử", hát lên trong lúc thưởng trà thì tuyệt.

Bèn hát lên như sau:

Mấy cánh trà non
Nhờ gió xuân mà sinh trưởng
Không chịu để cho ai hái
Càng lớn, nhan sắc mỹ miều
Càng lớn, phẩm cách thanh tao
Không lời nào nói hết
Không bút nào tả xiết
Khi say tơ tưởng không rời
Lúc tỉnh nhớ nhung tha thiết
Ấy là vẻ đẹp thiên kim

Tạ Hy Đại cười bảo:

- Ứng nhị ca có sáng kiến hay đấy, bây giờ ai biết hát thì hát, biết ngâm thơ thì ngâm thơ, không biết gì thì kể một câu chuyện vui để Quế nương đây hết buồn

Mọi người đều đồng ý, rồi giục Tạ Hy Đại phải kể chuyện vui trước. Hy Đại kể:

- Có một bà lão tính tình keo kiệt, thuê một người làm thợ trong nhà, xong việc trả tiền rất keo kiệt. Anh thợ tức lắm, đến đêm ra sau nhà, chặn con lạch nhỏ cho nước chảy vào ngập lụt nhà bà lão. Sáng hôm sau, bà lão dọn rượu thịt ra mời người thợ ăn, lại đưa một ít tiền rồi nhờ làm sao cho nước rút đi. Anh thợ ăn uống no say, nhận tiền rồi vòng ra sau tháo nước, Chốc lát nước rút hết. Bà lão hỏi: "Nhà tôi đây không hiểu sao lại bị như vậy". Người thợ đáp: "Nó cũng mắc cái bệnh như bà, nghĩa là có tiền thì chảy đi mà không tiền thì không chịu chảy".

Quế Thư nghe xong giận lắm, biết là Tạ Hy Đại ám chỉ mình ham tiền của Tây Môn Khánh, nhưng tươi cười nói:

- Tôi cũng có một chuyện vui, xin kể hầu liệt vị. Chuyện như thế này. Có một vị chân nhân, một hôm mở tiệc đãi khách, bèn gọi con hổ tới, sai đi mời khách. Hổ tới nhà người khách nào thì ăn thịt luôn người khách đó. Lát sau trở lại, vị chân nhân

hỏi: "Ta sai ngươi đi mời khách, sao giờ này mà vẫn chưa thấy ai tới cả". Con hổ đáp: "Từ xưa tới nay tôi đâu biết mời ai, tôi chỉ biết ăn thịt người ta mà thôi".

Khi nói tới câu cuối cùng, Quế Thư cố ý dằn mạnh vào tiếng "mời" và tiếng "ăn", để ám chỉ bọn Tạ Hy Đại chỉ biết chạy theo ăn bám Tây Môn Khánh chứ chẳng bao giờ mời Tây Môn Khánh được một lần. Quế Thư kể xong, dám Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại đều hổ thẹn. Ứng Bá Tước bảo:

- Người ta bảo anh em mình chỉ biết ăn mà không biết mời, vậy tại sao chúng mình không mỗi người một ít, chung tiền dãi đại ca dây một bữa cho khỏi mang tiếng ?

Nói xong, rút chiếc trâm cài đầu bằng bạc, liệng ra bàn. Tạ Hy Đại tháo chiếc nhẫn nặng chín phân rưỡi ra. Rồi người thì cởi áo cởi khăn, kẻ thì có vật gì đáng tiền cũng đem ra đóng góp, riêng Thường Trĩ Tiết trong người không có gì đáng giá bèn hỏi mượn tiền Tây Môn Khánh, sau đó đưa tất cả cho Quế Khanh, bảo cầm bán đi lấy tiền làm tiệc đãi Tây Môn Khánh và Quế Thư. Quế Khanh gọi gia nhân sai đem bán mấy thứ đó lấy tiền mua rượu thịt làm tiệc. Lát sau tiệc bày ra, mọi người vui vẻ ăn uống. Bọn Ứng Bá Tước ăn như sấm chớp, chỉ một thoáng sau bàn tiệc đã sạch trơn. Quế Thư và Quế Khanh mới uống được vài hợp rượu, gắp được mấy miếng thịt thì trên bàn đã không còn gì nữa. Bọn Ứng Bá Tước ngượng quá, lại bảo nhau xem trên người còn gì đáng tiền thì lột ra để đóng góp làm tiệc nữa. Thường Trĩ Tiết lại vay thêm tiền Tây Môn Khánh để đóng góp. Mọi người lại tiếp tục vui say.

Nói về Đại An, về tới phòng của Nguyệt nương thì thấy có cả Ngọc Lâu và Kim Liên. Ba người đang ngồi nói chuyện. Ba người thấy Đại An về thì cùng hỏi:

- Ngươi có đón được gia gia về không ?

Đại An mếu máo đáp:

- Đã không đón được mà còn bị gia gia đánh mắng chửi bới nữa. Gia gia còn nói rằng, ai sai người tới đón nữa thì lúc về sẽ biết tay.

Nguyệt nương bảo:

- Không về thì thôi, tại sao lại chửi mắng gia nhân, đe dọa thê thiếp.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương sai nó đi thì gia gia trách Đại nương thôi, tại sao lại mắng cả chúng tôi nữa.

Kim Liên bảo:

- Ôi còn lạ gì mấy con kỹ nữ ở chốn yên hoa, chúng nó tài lắm tiền lắm, tiền bạc mà đổ vào mấy xóm yên hoa đó thì bao nhiêu cho đủ.

Kim Liên đang nói thì Lý Kiều Nhi thấy Đại An về, liền tới đứng ngoài cửa sổ nghe ngóng, nên cũng nghe được lời nói vừa rồi của Kim Liên. Từ đó Kiều Nhi thù ghét Kim Liên lắm.

Tối hôm đó Kim Liên về phòng, thấy thời giờ buồn tẻ, một khắc trôi qua như mấy mùa thu. Lát sau bảo hai đứa a hoàn đi ngủ, rồi bước ra hoa viên dạo chơi, tìm Cầm Đồng trò chuyện. Tới gần khuya, Kim Liên gọi Cầm Đồng vào phòng mình, giở mọi mánh khóe quyến rũ. Cầm Đồng mới đầu còn sợ, sau thì không dằn lòng được, bèn cùng Kim Liên ân ái.

Từ đó, đêm nào Kim Liên cũng chờ cho hai a hoàn đi ngủ là gọi Cầm Đồng vào phòng vui thú. Tới lúc gần sáng thì giục Cầm Đồng ra. Kim Liên say mê Cầm Đồng, có gì cũng cho, kể cả tiền bạc và vật dụng. Tên gia nhân này không biết thân phận, được Kim Liên yêu quý nên có tiền, thường rủ các gia nhân khác ra phố uống rượu, trong lúc say, hay vô tình nói ra nhiều câu lộ liễu. Dần dần chuyện lọt tới tai Tuyết Nga và Kiều Nhi. Hai người bèn đem chuyện nói với Nguyệt nương. Nguyệt nương nhất định không tin, nghĩ rằng Tuyết Nga và Kiều Nhi thù ghét Kim Liên bịa chuyện. Chỉ có Ngọc Lâu là tin nhưng lại không dám nói ra.

Một đêm, Kim Liên sơ ý, vui thú với Cầm Đồng trong phòng mà quên đóng cửa như mọi lần. Thu Cúc tình cờ đi ngang thấy được. Hôm sau Thu Cúc thuật lại với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc kể lại cho Tuyết Nga. Tuyết Nga kể lại với Kiều Nhi, rồi hai người đến nói với Nguyệt nương, rồi nói thêm:

- Đó chính là miệng Thu Cúc nói ra, không phải chúng tôi

thù oán mà đặt điều cho Ngũ nương. Nếu Đại nương không nghe, chúng tôi sẽ nói lại với gia gia.

Hôm đó là ngày hai mươi hai tháng Bảy, Tây Môn Khánh hiện có mặt tại nhà vì đó là ngày sinh nhật của Tây Môn Khánh. Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói là không thể có chuyện đó. Bây giờ gia gia đang có nhà đó, hôm nay là ngày sinh nhật của gia gia. Hai người không nghe tôi thì cứ việc nói để gia gia làm cho tan nhà nát cửa ra, lúc đó thì tôi không hơi nào dàn xếp đâu.

Hai người về phòng, chờ Tây Môn Khánh vào, liền hợp nhau mà nói rõ đầu đuôi vụ Kim Liên thông gian với tên gia nhân Cầm Đồng. Tây Môn Khánh nghe xong lửa giận bừng bừng bước ra phòng khách, sai gia nhân gọi Cầm Đồng tới. Cầm Đồng hoảng sợ tới báo cho Kim Liên biết, Kim Liên cũng hết hồn, căn dặn Cầm Đồng là dù cho có thế nào cũng không được nói ra. Mấy chiếc trâm cài đầu mà Kim Liên cho Cầm Đồng cũng được lấy lại hết, nhưng còn quên chiếc thắt lưng đang mang trên người.

Cầm Đồng vội chạy tới quỳ trước mặt Tây Môn Khánh, hai bên là mấy gia nhân cầm trượng đứng sẵn. Tây Môn Khánh quát hỏi:

- Thằng khốn kiếp kia, mày có biết tội mày không ?

Cầm Đồng run sợ không nói được tiếng nào. Tây Môn Khánh quát gia nhân:

- Tháo mấy chiếc trâm cài tóc của nó đưa cho ta coi.

Gia nhân bước tới, thấy trên đầu tóc Cầm Đồng không có chiếc trâm nào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy cái trâm bạc mày vẫn cài tóc, nay đâu rồi ?

Cầm Đồng run giọng thưa:

- Tôi không có chiếc trâm cài tóc nào bằng bạc cả. Tây Môn Khánh quát gia nhân:

- Xét quần áo và các thứ trong người nó cho ta.

Gia nhân bước tới lục soát, thấy Cầm Đồng có cái thắt lưng bằng lụa quý, trong người lại có cái túi gấm, bèn đem cả lại cho

Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh coi xong nhận ra những vật dụng của Kim Liên thì giận lắm, nhưng vẫn hỏi:

- Những vật này ở dâu mà có, ai cho mày ? Muốn sống thì khai thật ra.

Cầm Đồng run rẩy thưa:

- Tôi thường ngày quét dọn trong hoa viên, một hôm nhặt được những thứ đó chứ không phải của ai cho.

Tây Môn Khánh nghiến răng quát gia nhân:

- Trói nó lại rồi đánh đòn cho ta.

Gia nhân ùa tới trói nghiến Cầm Đồng lại, rồi nọc ra đánh ba chục trượng, quần áo tả tơi, thịt nát máu tuôn. Cầm Đồng đau quá ngất đi. Tây Môn Khánh sai tạt nước tỉnh dậy rồi truyền gia nhân đuổi ra khỏi nhà. Cầm Đồng tỉnh dậy, lạy tạ Tây Môn Khánh rồi ra khỏi cổng đi thẳng.

Kim Liên nghe tin Cầm Đồng bị đánh gần chết thì hồn phi phách tán, không biết sao.

Sau đó Tây Môn Khánh hầm hầm tới phòng Kim Liên. Kim Liên gần như đứng không vững cũng líu ríu bước tới chào hỏi. Tây Môn Khánh không nói không rằng, đánh cho hai bạt tai nẩy đom đóm mắt, rồi bảo Xuân Mai đóng hết các cửa lại, đoạn lấy ra một cái roi ngựa bằng da, cầm lăm lăm trong tay, quát bảo Kim Liên cởi hết quần áo ra quỳ trước mắt mình. Kim Liên biết giờ phút nguy nan đã tới, bèn lẳng lặng tuân lời rồi phục xuống mà khóc. Tây Môn Khánh bảo:

- Con dâm phụ kia, thằng gia nhân khốn nạn đã cung khai đầy đủ hết rồi, mày đừng chối tội nữa, khôn hồn muốn sống thì nói thật hết ra.

Kim Liên khóc nức nở nói:

- Trời ơi, thế này thì oan uổng cho tôi biết là chừng nào. Trong thời gian hơn nửa tháng chàng vắng nhà, ngày nào tôi cũng cùng Tam nương trò chuyện thêu thùa. Chưa tối tôi đã đóng cửa đi ngủ, không dám bước chân ra khỏi cửa. Chàng không tin thì cứ hỏi Xuân Mai. Tôi ở nhà làm gì nó cũng biết.

Đoạn quay lại hỏi:

- Xuân Mai ơi, ngươi lại đây mà nói cho gia gia nghe đi.

Tây Môn Khánh rít lên:

- Ta không cần hỏi ai hết, ta chỉ hỏi mày mà thôi. Mày có nhận là đã cho thằng khốn đó mấy cái trâm cài tóc bằng bạc không, hả con giặc cái dâm loạn kia ?

Kim Liên khóc nói:

- Oan tôi lắm chàng ơi. Tôi thể không làm chuyện gì bậy bạ, thì làm gì có chuyện lấy đồ đạc cho người này người kia. Mấy cái trâm bằng bạc chàng cho tôi hiện còn đủ số, có mất đi đâu cái nào, chàng đếm lại thì biết. Đây chẳng qua là người ta ghen tức với tôi rồi vu oan giá họa cho tôi. Người ta thấy chàng không ở nhà thì thôi, mà ở nhà là chàng chỉ ở với tôi, do đó hùa nhau ám hại tôi. Xin chàng xét lại cho tôi nhờ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, không nói chuyện trâm nữa, nhưng còn những vật này thì sao?

Nói xong rút trong tay áo ra cái giải lưng và cái túi gấm rồi hỏi:

- Những thứ này là của mày, tại sao lại ở trong người tên phản chủ ? Mày còn lẻo mép chối tội nữa hay thôi ?

Đoạn thẳng cánh quất mạnh chiếc roi da vào tấm lưng trần trắng muốt. Kim Liên quặn người, kêu lên một tiếng đau đớn rồi phục xuống khóc nói:

- Gia gia ơi, nếu quả gia gia muốn giết tôi thì tôi xin chịu chết. Còn gia gia vẫn đôi chút đoái hoài tới tôi thì nghe tôi nói. Trong lúc gia gia vắng nhà, tôi thường cùng Ngọc Lâu vào hoa viên thêu thùa, rồi làm thất lạc mấy thứ đó, tôi tìm kiếm mấy ngày không thấy, nào ngờ tên gia nhân lượm được rồi tham lam mà lấy luôn chứ tôi đâu có cho nó bao giờ.

Tây Môn Khánh thấy Kim Liên nói phù hợp với lời nói của Cầm Đồng lúc nãy, lại thấy vết roi rớm máu trên tấm lưng ngà, thêm vào đó, Kim Liên lõa thể quỳ mọp dưới đất, tóc mây rối bời, mặt hoa đầm đìa nước mắt, thì tự nhiên cơn giận đã nguôi đi bảy tám phần, liền gọi Xuân Mai ra hỏi:

- Con dâm phụ này quả có tằng tịu với tên khốn kiếp đó không ? Ngươi nói cho rõ, nếu ngươi nói nó vô tội thì ta sẽ tha cho nó.

Xuân Mai liền bước sát tới Tây Môn Khánh ỏn ẻn thưa:

- Gia gia ơi, làm gì có chuyện tày trời đó, hàng ngày tôi và Ngũ nương luôn ở bên nhau, tôi nào có thấy gì đâu. Chắc đây là do người ta ghen ghét vu oan giá họa cho nương nương tôi mà thôi. Gia gia là người sáng suốt, sao lại có thể tin những lời vô căn cứ đó ?

Tây Môn Khánh nghe xong không nói gì, lát sau buông cây roi xuống, bảo Kim Liên đứng dậy mặc xiêm y rồi gọi Thu Cúc, bảo dọn tiệc rượu. Kim Liên chống tay ngồi dậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay ta tạm tha cho, từ giờ trở đi, ta vắng nhà thì phải đóng cửa sớm, không được ra khỏi cửa, không được nghỉ bậy bạ, làm chuyện bậy bạ. Ta mà còn nghe được chuyện gì khác thì quyết không tha đâu.

Kim Liên đáp:

- Những lời chàng dặn, tôi xin ghi nhớ.

Nói xong lạy tạ bốn lạy, rồi vào trong trang điểm, mặc xiêm y sau đó trở ra hầu rượu. Ngày thường, Kim Liên được Tây Môn Khánh yêu quý là thế, hôm nay bị đòn nên xấu hổ lắm, ngồi hầu rượu mà không nói được câu nào.

Tây Môn Khánh đang ngồi uống rượu thì gia nhân vào báo là có các tân khách và thân thích đem vật lễ lại chúc thọ, trong đó có Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Phó Nhị cùng con gái và con rể của Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vội trở ra phòng khách thù tiếp mọi người. Nhà họ Lý cũng sai gia nhân đem lễ vật lại. Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và đám bạn bè cũng đủ mặt. Tây Môn Khánh bận rộn tiếp khách.

Trong khi đó, đám thiếp của Tây Môn Khánh nghe tin Kim Liên thọ nhục bèn kéo nhau tới giả vờ thăm hỏi nhưng để dò xét tình hình. Tới nơi, thấy Kim Liên nằm trên giường, Ngọc Lâu bước vào hỏi:

- Cơ sự làm sao vậy ? Nói cho tôi nghe được chăng ?

Kim Liên nước mắt chan hòa đáp:

- Thư thư ơi, tôi biết hai con ác phụ đó nó hại tôi, đặt điều

vu oan để gia gia đánh tôi. Thù này quả là sâu như biển, không bao giờ tôi quên.

Kiều Nhi và Tuyết Nga đứng ngoài nghe vậy, kéo nhau lùi ra. Trong này, Ngọc Lâu nói:

- Chẳng hiểu chuyện ra làm sao mà tên gia nhân của tôi lại bị đuổi đi. Nhưng thôi, thư thư đừng buồn giận làm gì, chắc là gia gia sẽ hồi tâm ngay đấy mà. Để gia gia vào phòng tôi, tôi sẽ nói cho.

Kim Liên nói:

- Cảm ơn thư thư có lòng tốt với tôi.

Nói xong ngồi dậy bảo Xuân Mai pha trà mời Ngọc Lâu. Hai người trò chuyện một hồi. Sau đó Ngọc Lâu cáo từ về phòng.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh tới nghỉ tại phòng Ngọc Lâu. Ngọc Lâu bảo:

- Thế là tự nhiên tôi mất một tên gia nhân thân tín theo tôi từ bên nhà sang đây. Theo tôi thì chuyện đó không có đâu. Mấy hôm trước, Kim Liên có lời qua tiếng lại gì đó với Kiều Nhi và Tuyết Nga, hai bên thù ghét nhau nên rất có thể là họ làm hại nhau. Chàng đừng quá nóng mà khiến cho người khác bị oan. Nếu quả có chuyện này thì chính Đại nương phải biết trước mà nói cho chàng nghe chứ. Đằng này chàng chưa hỏi rõ trắng đen, đã làm ầm lên rồi.

Tây Môn Khánh đáp xuôi:

- Tôi đã hỏi Xuân Mai, nó cũng nói là không có gì.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư đang buồn khổ, sao chàng không đến đó hỏi han vài câu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Được rồi, để tối mai tôi đến đó.

Hôm sau, Tây Môn Khánh làm tiệc lớn đãi thân thích và các tân khách, lại cho đem kiệu mời Lý Quế Thư tới, đồng thời gọi hai ca nữ khác tới hát mua vui. Lý Kiều Nhi thấy cháu mình tới thì vui lắm, dẫn vào chào Nguyệt nương, rồi cho a hoàn đi mời các thiếp của Tây Môn Khánh tới. Mọi người đều tới, chỉ có Kim Liên không tới, nói là trong người không khỏe.

Nguyệt nương tặng cho Quế Thư nhiều khăn tay và lụa vải. Tối hôm đó, trước khi ra về, Quế Thư tới thăm Kim Liên. Tới nơi, bước vào nói:

- Tôi xin tới chào Ngũ nương.

Kim Liên bèn sai Xuân Mai đóng cửa phòng lại, không tiếp. Xuân Mai nói với Quế Thư:

- Ngũ nương đã dặn, tôi không dám trái lời.

Quế Thư giận lắm, vừa buồn vừa thẹn mà về.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh đến với Kim Liên. Kim Liên ân cần giúp Tây Môn Khánh cởi áo cởi giầy, rồi rót trà chuốc rượu, giở hết thủ đoạn quyến rũ. Lúc vào giường, Kim Liên khóc nói:

- Chàng ơi, trong nhà này có ai quý mến tôi đâu. Chỉ có chàng hiểu được lòng tôi, và tôi cũng hiểu được lòng chàng. Người ta thấy chàng thương tôi, thường ở bên tôi cho nên người ta ghen tức, dùng lời độc ác hại tôi. Thành thử chàng thương yêu tôi mà vô tình lại chính là người muốn giết tôi. Nỗi oan này của tôi bao giờ mới tỏ ? Người đời có câu "gà nhà bị đánh thì chạy quanh quẩn, còn gà rừng bị đánh thì chạy tuốt vào rừng". Cho nên chàng có muốn tôi chết thì tôi cũng chết trong nhà này mà thôi. Chứ còn cái hạng xướng ca ở chốn yên hoa thì làm gì có tình có nghĩa. Hôm nọ Đại An được sai đi mời chàng về, chàng không về còn đánh mắng nó, nó tới thưa với Đại nương, lúc đó tôi có mặt và cũng nói như vậy. Nào ngờ có người nghe được mà động lòng, rồi để tâm thù oán tôi, bày chuyện hại tôi. Từ xưa, người bị người hại thì không thể chết, chỉ khi nào bị trời hại thì mới chết được mà thôi. Tôi thế nào thì sau này tự nhiên sẽ rõ, nhưng chỉ xin chàng nên thận trọng mà thôi.

Tây Môn Khánh cho là phải...

Mấy hôm sau, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa tới nhà họ Lý, có Đại An và Bình An đi theo. Lý Quế Thư đang tiếp khách ở một phòng, nghe tin Tây Môn Khánh tới, vội chạy vào phòng riêng lau chùi phấn son, cởi bỏ đồ trang sức, rồi lên giường nằm. Trong khi đó Lý ma ma bước ra đón tiếp Tây Môn Khánh.

Sau khi mời khách ngồi, Lý ma ma hỏi:

- Mấy hôm nay sao không thấy Đại quan nhân quang lâm tới đây ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy hôm nay ở nhà cũng có nhiều việc bận.

Đoạn hỏi:

- Hôm nọ tôi cho người tới mời, sao không thấy Quế Khanh tới mà chỉ có mình Quế Thư như vậy.

Lý ma ma đáp:

- Quế Khanh có người mời đi, mấy hôm nay không thấy về.

Nói xong đem trà ra mời. Tây Môn Khánh hỏi:

- Quế Thư đâu, sao không thấy ?

Lý ma ma đáp:

- Con nhỏ đó thì chẳng hiểu tại sao hôm nọ từ đằng Đại quan nhân về, nó cứ rầu rĩ không vui, cứ nằm lỳ trong phòng, không ra tới ngoài. Chắc là nó buồn chuyện gì đó, sao quan nhân không vào hỏi thăm nó một câu ?

Tây Môn Khánh ngạc nhiên.

- Tôi nào hay biết gì đâu, để tôi vào thăm.

Lý bà nói:

- Nó đang nằm trong phòng riêng đó.

Tây Môn Khánh đứng dậy, một a hoàn vén mành, Tây Môn Khánh bước vào phòng. Quế Thư mặt rầu rầu, tóc buông xõa, nằm quay mặt vào trong, biết có Tây Môn Khánh vào nhưng cứ nằm yên. Tây Môn Khánh lại gần giường hỏi:

- Hôm đó về nhà có chuyện gì không vui vậy ?

Quế Thư nằm im không đáp. Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hay là trong nhà tôi có ai làm phật lòng nàng chăng ? Nàng cứ nói để tôi xử cho.

Mãi sau Quế Thư mới quay ra nói:

- Thì cũng là bà Ngũ nương của quan nhân chứ còn ai vào đây nữa. Bà ta khinh miệt chúng tôi, gọi chúng tôi là loài dâm phụ. Tôi nói thật, chúng tôi trước kia cũng là con nhà như ai, bây giờ tuy làm nghề này, nhưng so ra vẫn còn hơn chán vạn những kẻ tự nhận mình là con nhà lương thiện. Hôm nọ tôi tới đâu phải là để hát xướng kiếm tiền, mà là đem lễ vật lại mừng

ngày sinh nhật quan nhân. Đại nương ở nhà tiếp đãi tôi thật là niềm nở, lại tặng quà cho tôi. Tôi muốn tỏ ra lễ độ lịch thiệp, nên xin được mời các nương nương tới để chào hỏi. Mấy vị nương nương khác đều tới chuyện trò vui vẻ, chỉ có bà Ngũ nương là không thèm ra. Lúc gần tối, sắp về, tôi đích thân tới chào hỏi, nhưng bà ta sai a hoàn đóng cửa phòng lại không thèm tiếp. Bà ta khinh khi chúng tôi quá mà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm đó thì quả Phan thị nó có chuyện buồn thật nên mới vô lễ với nàng như vậy chứ ngày thường thì nó tất ra diện kiến nàng rồi. Nhưng mà con ác phụ đó cũng gớm lắm, nó nhiều lần ăn nói làm tổn thương danh dự người khác, tôi đã trách mắng mấy lần. Lần này tôi phải về đánh cho nó một trận mới được.

Quế Thư ngồi dậy dí ngón tay vào trán Tây Môn Khánh mà bảo:

- Nói thế mà không biết ngượng, quan nhân đời nào dám đánh bà ta.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng không biết tôi hay sao mà nói vậy. Trong nhà tôi bất cứ già trẻ lớn bé, có lỗi là tôi đánh đòn hết, tội nặng thì tôi cắt tóc gọt đầu chứ giỡn sao ?

Quế Thư nói khích:

- Quan nhân nói vậy thì tôi cũng biết vậy, chứ tôi có được chứng kiến bao giờ đâu. Được rồi, bây giờ quan nhân về nhà, thử cắt tóc gọt đầu con mụ vô lễ đó rồi cầm tóc mụ ta đến đây cho tôi coi. Có vậy tôi mới tin, có vậy tôi mới phục quan nhân là người chủ trong nhà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng thách ta phải không ?

Quế Thư cũng cười:

- Ừ, tôi thách đó, xem quan nhân có đáng mặt hảo hán không ?

Hai người trở lại chuyện trò vui vẻ. Tối hôm đó Tây Môn Khánh ngủ tại nhà Quế Thư.

Hôm sau mãi gần tối mới từ giã, Quế Thư bảo:

- Chàng ơi, lần sau chàng tới đây mà không có mớ tóc của con mụ đó thì đừng nhìn tôi nữa nghe không.

Tây Môn Khánh gật đầu lên ngựa mà về.

Tới nhà, Tây Môn Khánh tới thẳng phòng Kim Liên. Kim Liên chạy ra vồn vã tiếp đón, nhưng hỏi gì Tây Môn Khánh cũng lạnh lùng không đáp. Kim Liên sai a hoàn dọn rượu thì Tây Môn Khánh gạt đi. Kim Liên ngạc nhiên lắm nhưng không dám hỏi, chỉ sai Xuân Mai dọn giường, rồi dẫn Tây Môn Khánh vào. Tây Môn Khánh ngồi trên giường, bắt Kim Liên cởi hài ra. Kim Liên líu ríu vâng lời. Tây Môn Khánh ngồi dựa vào gối, bắt Kim Liên cởi hết xiêm áo rồi quỳ dưới đất. Kim Liên hoảng sợ không hiểu chuyện gì, nhưng cũng làm y lời, lõa thể quỳ phục trên mặt đất, rồi mếu máo nói:

- Gia gia ơi, tôi có tội gì xin cứ nói ra. Nếu tôi quả có tội, nếu gia gia không còn thương tôi nữa thì xin cho đem con dao ra đây, tôi xin tự tử.

Tây Môn Khánh mắng

- Con giặc cái ác phụ kia, đừng có nhiều lời.

Đoạn quay ra gọi:

- Xuân Mai, đóng hết các cửa lại, rồi lấy cái roi ngựa bằng da đen vào đây cho ta.

Xuân Mai cứ chần chờ ở ngoài, Tây Môn Khánh phải gọi hai ba lần mới bước vào, nhưng cứ đứng yên. Kim Liên ngẩng lên bảo:

- Xuân Mai ơi, gia gia định đánh chị đó, cứu chị với em ơi.

Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Ngươi đừng có lôi thôi, ra lấy roi vào đây cho ta đánh con dâm phụ này một trận.

Xuân Mai nói:

- Gia gia ơi, nương nương có lầm lỗi gì thì gia gia dạy bảo chớ sao lại đánh chửi như vậy ? Nương nương lúc nào cũng một lòng thờ gia gia, có gì cũng chẳng nên gây sóng gió. Gia gia làm như thế này coi sao được. Bây giờ tôi không nghe lời gia gia, mà ra mở cửa chạy ra ngoài thì gia gia tính sao ?

Tây Môn Khánh cười ha hả bảo Kim Liên:

- Được rồi, nếu vậy thì ta không đánh nàng nữa, nàng cứ đứng dậy đi cho ta hỏi. Bây giờ ta muốn xin nàng một vật, nàng có chịu cho ta hay không ?

Kim Liên đứng dậy nói:

- Tôi lúc nào cũng chỉ biết có gia gia thôi, gia gia nói gì tôi cũng nghe, nhưng tôi có gì để cho gia gia đâu, mà gia gia cần gì vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta muốn mớ tóc nàng.

Kim Liên kêu lên:

- Trời ơi, sao lại có chuyện đó. Gia gia muốn gì chứ muốn vậy thì làm sao tôi chiều cho được ? Tôi từ khi lọt lòng mẹ, tới nay đã hai mươi sáu năm rồi, đến bây giờ mới có được mớ tóc như thế này, làm sao cắt bỏ đi được. Xin gia gia thương tôi một chút.

Tây Môn Khánh lạnh lùng:

- Ta không nói lôi thôi, ta chỉ hỏi rằng nàng không chịu nghe lời ta phải không ?

Kim Liên nói:

- Tôi không nghe chàng thì còn nghe ai bây giờ, nhưng chuyện gì chứ chuyện này thì nghe sao được. Tuy nhiên tôi cũng xin hỏi là chàng cần mớ tóc tôi để làm gì vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta làm tóc giả.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì tôi bằng lòng, chỉ sợ là chàng đem cho con dâm phụ nào mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta không cho ai đâu.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì để tôi cắt.

Nói xong xõa tóc ra, cầm kéo cắt một mớ tóc cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh lấy giấy gói lại rồi bỏ vào túi. Kim Liên cắt tóc xong thì lăn vào lòng Tây Môn Khánh mà khóc nức nở:

- Chàng nói gì tôi cũng nghe, chỉ xin chàng đừng thay lòng đổi dạ bỏ tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh thấy cũng đáng thương, bèn dùng lời ôn tồn mà an ủi. Đêm đó Tây Môn Khánh ở lại với Kim Liên.

Sáng hôm sau, Kim Liên dọn quà sáng ra. Tây Môn Khánh ăn xong, cưỡi ngựa tới nhà họ Lý, Quế Thư chạy ra hỏi ngay:

- Chàng đã gọt đầu cắt tóc con mụ đó chưa ? Tóc nó đâu ?

Tây Môn Khánh bước vào phòng bảo:

- Có đây, có đây.

Đoạn thò tay vào túi lấy gói tóc ra đưa cho Quế Thư. Quế Thư mở ra quả thấy mớ tóc dài đen nhánh, bèn vui vẻ cất vào tay áo. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng xem xong thì trả lại cho tôi. Hôm qua tôi nói dối nó là để làm tóc giả, nó sợ tôi mà chịu cắt. Tôi làm vậy là để không thất tín với nàng.

Quế Thư không chịu, nhét mớ tóc Kim Liên vào dưới hài để hàng ngày dẫm đạp lên, rồi quay vào bảo Quế Khanh dọn rượu ra mời Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh ở luôn với Quế Thư mấy ngày liền.

Về phần Kim Liên, từ sau ngày cắt tóc thì luôn luôn buồn phiền, không ra khỏi phòng, cơm nước cũng chẳng buồn ăn. Nguyệt nương thấy vậy thì sai gia nhân mời Lưu bà tới thăm bệnh. Lưu bà thăm bệnh xong nói rằng:

- Ngũ nương có chuyện buồn phiền, không nói ra được nên trở thành nhức đầu mệt mỏi, lười ăn uống.

Nói xong lấy hai viên thuốc màu đen ra, dặn là tối thì uống với nước nóng. Lại nói:

- Ngày mai tôi sẽ bảo ông nhà tôi tới coi xem năm nay nương nương có tai ương gì không.

Kim Liên hỏi:

- Thì ra ông nhà cũng biết bói toán hay sao ?

Lưu bà đáp:

- Ông nhà tôi tuy mù nhưng có ba cái tài, thứ nhất là bói toán rất linh nghiệm, thứ nhì là biết dùng phép châm cứu để chữa bệnh, thứ ba là biết dùng bùa phép.

Kim Liên hỏi:

- Bùa phép để làm gì vậy ?

Lưu bà đáp:

- Thí dụ như trong nhà có chuyện anh em bất hòa, cha con xích mích hoặc vợ chồng chia rẽ thì ông nhà tôi chỉ cần viết vài lá bùa cho nuốt thì nội mấy ngày sau là cha con thương yêu nhau, vợ chồng thuận hòa, anh em thân thiết trở lại. Phàm buôn bán không phát đạt, nhà cửa không hưng vượng, ông nhà tôi đều làm cho trở thành hưng tài vượng lộc. Còn các thứ như chiêm tinh cúng sao, ông nhà tôi đều giỏi, nên thiên hạ thường gọi là Lưu Lý Tinh. Có một lần, một người con dâu chuyên ăn cắp của mẹ chồng về cho cha mẹ ở nhà, người chồng biết được, tức giận lắm đánh đập rất tàn nhẫn. Người vợ đó tới cầu cứu, ông nhà tôi chỉ viết mấy lá bùa, đốt thành than, bảo người vợ đó hòa vào nước cho bên nhà chồng uống, từ đó bên nhà chồng thấy nàng ta lấy cắp đồ đạc cũng lờ đi như là không biết. Lại cho một lá bùa, bảo giấu vào dưới gối của người chồng, từ đó người chồng rất mực say mê nàng mà không còn đánh đập gì nữa.

Kim Liên nghe nói mừng lắm, gọi a hoàn đem bánh pha trà mời Lưu bà ăn. Lúc Lưu bà ra về, Kim Liên trả tiền thuốc rất hậu, lại đưa tiền trước để mời Lưu Lý Tinh hôm sau tới làm bùa phép.

Hôm sau Tây Môn Khánh vẫn chưa về nhà, Lưu Lý Tinh tìm đến từ sáng sớm, gia nhân gác cổng hỏi:

- Lão già mù kia đi đâu vậy ?

Lưu bà đi cạnh chồng lên tiếng:

- Ông nhà tôi vào chữa bệnh cho Ngũ nương.

Gia nhân cho vào. Lưu bà dẫn chồng vào phòng Kim Liên. Đôi bên chào hỏi xong, Kim Liên cho biết ngày sinh tháng đẻ. Lưu lão bấm đốt ngón tay mà nói:

- Như vậy là nương nương sinh vào giờ Sửu, ngày Ất Hợi, tháng Canh Dần, năm Canh Thìn. Cứ theo ngày giờ thì nương nương là người có nhan sắc, nhưng đường chồng con thì vất vả, vợ chồng thường hay xung khắc, qua cầu mấy bận mà vẫn hứa được thảnh thơi.

Kim Liên khen đúng. Lưu lão nói tiếp:

- Tôi cứ thật mà nói thì nương nương là người thông minh quyền biến, được nhiều người yêu mến, nhưng năm nay thì xấu lắm, thế nào cũng gặp tai ương tuy không phạm gì tới bản mệnh nhưng cũng nguy hiểm lắm.

Kim Liên nghe xong, đưa một lạng bạc ra mà nói:

- Nếu quả vậy thì xin thầy ra tay giúp cho cách nào để tránh tai ương, tôi xin tạ một lạng trước để thầy uống trà. Tôi chỉ mong sao bọn tiểu nhân đừng chọc phá và chồng tôi yêu quý tôi mà thôi.

Lưu lão cất bạc vào túi rồi nói:

- Nếu vậy thì phải lấy gỗ liễu tạc thành hai bức tượng, một nam một nữ, viết ngày sinh tháng đẻ tên tuổi của gia gia và nương nương mà dán vào. Sau đó dùng vải đỏ bịt mắt bức tượng đàn ông, lấy vải dán vào ngực, lấy kim đâm vào tay, dùng keo dán chân lại, sau đó ngầm để vào dưới gối của gia gia. Lại còn dùng bùa đốt thành than, ngâm bỏ vào trà cho gia gia uống. Như vậy thì chỉ ba ngày sau là công hiệu.

Kim Liên hỏi:

- Dám xin thầy giải thích rõ cho tôi được yên tâm. Lưu lão cười:

- Có gì đâu, lấy vải đỏ che mắt để gia gia nhìn nương nương thấy dẹp tựa Tây Thi, lấy ngải dán vào ngực là để gia gia say mê nương nương, lấy kim đâm vào tay là để từ nay gia gia không đi đâu được.

Kim Liên nghe xong mừng lắm. Vợ chồng Lưu lão ngồi nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ.

Sáng hôm sau, Lưu bà đem bùa và tượng lại đưa cho Kim Liên.

HỒI 14

TÌNH BÈ BẠN, NGHĨA VỢ CHỒNG

Một hôm Tây Môn Khánh đi đâu về, tới phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Hôm nay bên Hoa gia viết thiếp mời chàng sang uống rượu đó.

Tây Môn Khánh mở thiếp ra coi thì thấy Hoa Tử Hư viết rằng: "Sang nhà tôi rồi cùng tới nhà Ngô Ngân Nhi", bèn mũ áo sang trọng, cỡi ngựa, dắt theo hai tên gia nhân, sang nhà họ Hoa. Tới nơi thì Hoa Tử Hư không có nhà, chỉ có vợ là Lý Bình Nhi đang đứng ở cửa. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đi qua sân mà vào, thấy Lý Bình Nhi hôm nay thật đẹp, trong lòng bất giác xốn xang. Tuy đã có lần cùng Lý Bình Nhi uống rượu nhưng Tây Môn Khánh không dám ngắm kỹ vì trước mặt còn có Nguyệt nương, hôm nay tình cờ gặp lại, thật là dịp may hiếm có. Tây Môn Khánh bước tới vái chào, Lý Bình Nhi vội vàng đáp lễ, rồi quay vào trong, sai một a hoàn tên Tú Xuân ra mời Tây Môn Khánh vào phòng khách. Tú Xuân đem trà ra rồi thưa:

- Xin quan nhân cảm phiền ngồi chờ, gia gia tôi ra ngoài có chút việc, chắc cũng sắp về.

Tây Môn Khánh gật đầu, nâng chén trà mà uống. Lý Bình Nhi từ phòng trong nói vọng ra:

- Hôm nay chồng tôi mời quan nhân đi, thì xin quan nhân vì tôi mà giục chồng tôi về sớm một chút. Hai đứa nam gia nhân đã đi theo chồng tôi rồi, ở nhà chỉ có tôi với hai đứa a hoàn, thật là bất tiện.

Tây Môn Khánh đáp vọng vào:

- Tẩu tẩu dặn, tôi xin ghi nhớ, tôi sẽ cùng đi và cùng về với nhị ca.

Nói xong thì Hoa Tử Hư về tới, bước vào vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Biết là thế nào ca ca cũng sang, mà vì có chút chuyện gấp quá, không ở nhà tiếp đón được, xin ca ca tha lỗi.

Nói xong ngồi xuống cùng Tây Môn Khánh trò chuyện. Nói được vài câu thì quay vào gọi gia nhân bảo:

- Bay vào nhà thưa với nương nương, dọn ít món ăn ra đây ta và quan nhân uống vài chén rượu rồi đi.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi tư tháng sáu, sinh nhật của Ngô Ngân Nhi, kính mời ca ca, tối đó vui say một bữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao nhị ca không nói trước để tôi chuẩn bị đồ mừng. Thôi, hay là bây giờ mình đi luôn đi, tới đó uống rượu cũng được.

Hoa Tử Hư nói:

- Không dám giữ ca ca lâu đâu nhưng cứ ngồi lại uống thêm chén rượu đã.

Nói xong thì a hoàn đem các món ăn thịnh soạn ra. Hai người ăn qua loa vài miếng, uống vài chén rượu rồi lên ngựa tới nhà ca nữ họ Ngô. Tại đó, tiệc tùng dàn ca vui vẻ cho đến canh một mới thôi. Tây Môn Khánh cố tình chuốc rượu cho Hoa Tử Hư say mềm rồi bảo hai gia nhân nhà họ Hoa vực chủ về, Tây Môn Khánh cũng đi theo để đưa về. Tới nơi, gia nhân gọi cổng, Lý Bình Nhi cùng hai a hoàn đốt đuốc mà ra. Gia nhân vực Hoa Tử Hư vào phòng. Tây Môn Khánh định cáo từ mà về, Lý Bình Nhi vội bước tới chắp tay vái mà nói:

- Chồng tôi say sưa làm phiền đại nhân, xin đừng chấp.

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Không có gì. Lời dặn của tẩu tẩu ban sáng, tôi đã ghi nhớ, nên có bổn phận phải đưa nhị ca về. Nếu để tẩu tẩu lo buồn, tức là tôi không được việc gì hay sao ? Hôm nay, trong tiệc, nhị ca bị người ta ép uống nhiều quá, tôi cứ phải ngồi bên ngăn cản, tới gần tối, tôi lại giục nhị ca phải về sớm. Rồi nhị ca lại định

tới nhà ca nữ họ Trịnh để mua vui, tôi lại phải nói: "Nếu nhị ca không về thì tẩu tẩu ở nhà sao được yên tâm". Lúc đó mới chịu theo tôi về. Nếu không, chắc hôm nay là ở luôn nhà họ Trịnh đó. Tôi nói thật, tẩu tẩu dù sao cũng trẻ trung, vậy mà nhị ca đi cả đêm không về thì coi sao được.

Bình Nhi nói:

- Dạ đúng vậy đó, hồi trước chồng tôi bỏ nhà say mê người khác, tôi đã buồn giận tới mang bệnh. Hôm nay được quan nhân khuyên bảo giùm cho, tôi rất đội ơn.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Chỗ anh em thì phải vậy chứ sao. Từ nay tôi sẽ hết lòng khuyên bảo nhị ca, xin tẩu tẩu cứ yên tâm.

Bình Nhi gọi a hoàn rót trà mời, Tây Môn Khánh uống xong đứng dậy nói:

- Thôi bây giờ thì tôi về, xin tẩu tẩu coi chừng cửa ngõ.

Nói xong ra về.

Từ đó Tây Môn Khánh tìm kế chinh phục Lý Bình Nhi. Thật ra, sắc đẹp của Bình Nhi chỉ là chuyện phụ, Tây Môn Khánh muốn nhất vẫn là tiền bạc, mà tiền bạc, trong nhà họ Hoa đều ở trong tay Bình Nhi. Cũng từ đó, Tây Môn Khánh thường đưa tiền xúi bọn Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại tới rủ Hoa Tử Hư đi chơi, có khi cả đêm không về. Trong khi đó Tây Môn Khánh ở nhà, thường ra cổng đứng, hoặc nhìn qua tường sang nhà họ Hoa. Mới đầu Bình Nhi không để ý, nhưng sau đó thường đứng ở cửa, hoặc trong hoa viên mà đợi Tây Môn Khánh xuất hiện bên kia. Hai người thường im lặng mắt qua mày lại, trong lòng có vẻ thuận lắm. Mỗi lần thấy Tây Môn Khánh ra đứng vẩn vơ thì Bình Nhi cũng giả vờ tựa cửa mà nhìn.

Một hôm, Tây Môn Khánh, đang đứng tại cổng nhà thì a hoàn Tú Xuân sang mời:

- Nương nương tôi mời quan nhân qua chơi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị nương bên đó mời tôi có chuyện gì vậy ? Nhị gia có nhà không ?

Tú Xuân đáp:

- Nhị gia tôi không có nhà, nương nương tôi mời quan nhân sang có chuyện muốn thưa.

Tây Môn Khánh vội sang nhà họ Hoa, vào phòng khách mà đợi. Lát sau Bình Nhi bước vào chào rồi nói:

- Hôm nọ ơn quan nhân tôi vẫn ghi nhớ. Chồng tôi không biết đi đâu, mấy hôm nay lại không thấy về nhà. Chẳng hay quan nhân có gặp chồng tôi chăng ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm qua ngẫu nhiên có chuyện ra phố, tôi được biết nhị ca cùng ba bốn người bạn ngồi uống rượu tại nhà ca nữ họ Trịnh, còn hôm nay thì không biết ở đâu. Không có tôi bên cạnh nhị ca, chẳng biết có ai khuyên bảo nhị ca vài lời không.

A hoàn mang trà ra, Tây Môn Khánh sợ Tử Hư về thình lình, nên không dám ở lâu, uống xong chén trà vội đứng dậy cáo từ. Bình Nhi cũng đứng dậy nói:

- Nếu quan nhân gặp chồng tôi ở đâu thì làm ơn giục về sớm giùm tôi, ơn đó chẳng bao giờ tôi quên.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Xin tẩu tẩu cứ yên tâm, tôi với nhị ca là chỗ thân giao mà.

Nói xong ra về.

Hôm sau, Hoa Tử Hư về nhà, Bình Nhi bảo:

- Chàng bỏ nhà đi mấy hôm nay, tôi có nhờ Tây Môn quan nhân nhọc công tìm kiếm, bây giờ nên có chút lễ vật sang tạ ơn người ta cho phải phép.

Hoa Tử Hư vội sai Thiên Phúc mua ít lễ vật và một bình rượu sang tạ ơn Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nhận lễ vật rồi thưởng tiền cho Thiên Phúc. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Sao tự nhiên nhà họ Hoa lại đem lễ vật sang vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nọ Hoa Tử Hư mời tôi đến ăn sinh nhật tại nhà Ngô Ngân Nhi. Hôm đó Tử Hư quá say, tôi phải sai người về nhà. Rồi thấy Tử Hư thường hay bỏ nhà đi chơi, tôi có khuyên bảo vài câu. Vì vậy mà Hoa nhị nương sai đem lễ vật sang tạ ơn tôi đó.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi ông ơi, ông có tốt đẹp gì hơn ai, cũng ham mê tửu sắc

bỏ nhà đi suốt ngày đêm, bây giờ còn làm bộ khuyên bảo người khác. Cái ngữ ông mà khuyên bảo được ai. Rõ thật là "chân mình còn lấm bê bê, lại cầm bó đuốc mà rê chân người".

Tây Môn Khánh cười không đáp. Nguyệt nương lại nói:

- Chàng coi lại tấm danh thiếp vừa rồi xem là của Hoa nhị ca hay Hoa nhị nương. Nếu là của Hoa nhị nương thì viết giùm tôi tấm thiếp mời Nhị nương sang đây chơi với tôi. Còn nếu là của Hoa nhị ca thì tùy chàng, mời hay không mời cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thiếp này là của Hoa nhị ca. Thôi, để ngày mai tôi mời cũng được.

Hôm sau Tây Môn Khánh cho dọn tiệc rồi mời Hoa Tử Hư sang ăn uống trò chuyện. Lúc Hoa Tử Hư về, Bình Nhi bảo:

- Việc tặng lễ vật là do tôi, vậy mà chàng lại được mời ăn. Thôi để hôm nào chàng mời người ta sang nhà mình ăn vậy.

Thấm thoát tới ngày Trùng Dương tháng chín, Hoa Tử Hư mở tiệc, gọi mấy kỹ nữ tới, rồi mời Tây Môn Khánh sang uống rượu thưởng cúc, lại mời cả Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Chúc Thật Niệm và Tôn Thiên Hóa tới. Mọi người vui vẻ suốt một ngày. Tới lúc chạng vạng tối Tây Môn Khánh rời bàn tiệc, ra sau vườn, thình lình gặp Lý Bình Nhi ở đó. Hai người cùng xao xuyến trong lòng. Bình Nhi quay vào nhà, sai Tú Xuân tới gặp Tây Môn Khánh kề tai nói nhỏ:

- Nương nương tôi dặn là xin quan nhân uống ít rượu thôi rồi về nhà sớm. Tối nay nương nương tôi có chuyện muốn gặp quan nhân.

Đoạn lại nói nhỏ vài câu dặn dò nữa. Tây Môn Khánh mừng lắm, tiểu tiện xong, trở vào bàn tiệc, giả say không uống nữa, bạn bè, ca nữ mời mọc cũng không chịu ăn uống. Lát sau thì cáo từ, Hoa Tử Hư nói:

- Hôm nay đệ có điều gì thất thố mà ca ca đã không chịu ăn uống, lại còn về sớm như vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi uống nhiều quá rồi, không thể uống được nữa, xin cho tôi về.

Đoạn làm bộ chân nam đá chân chiêu, vịn vai gia nhân mà về, Ứng Bá Tước nói:

- Tây Môn đại ca hôm nay lạ thật, uống chưa bao nhiêu mà đã say, khác hẳn với mọi lần. Thôi, bây giờ anh em mình tới mấy nhà chị em bù khú đi.

Bình Nhi đứng trong rèm nghe vậy bèn sai Thiên Phúc ra mời Hoa Tử Hư vào nói chuyện. Hoa Tử Hư vào, Bình Nhi vờ nói:

- Hôm nay đã tốn kém bao nhiêu để mở tiệc đãi bạn bè tại nhà rồi, bây giờ đêm hôm, không ở nhà mà ăn uống vui chơi, còn định đi đâu nữa ?

Hoa Tử Hư bảo:

- Thì anh em lâu lâu gặp nhau, người ta đã nói vậy, mình từ chối đâu tiện. Nàng để tôi đi, đừng buồn phiền gì cả.

Bình Nhi bảo:

- Được rồi, chàng cứ đi đi, tôi không thèm phiền trách gì đâu.

Hoa Tử Hư yên lòng quay ra bảo mọi người:

- Nào, chúng mình đi chứ.

Ứng Bá Tước thấy Hoa Tử Hư bị vợ gọi thì nghi ngờ lắm, hỏi lại:

- Nhị ca không đánh lừa chúng tôi đấy chứ ? Đã nói với tẩu tẩu chưa ?

Tử Hư cười:

- Nói rồi, xong xuôi rồi, bà ấy bảo đi mai về là được.

Tạ Hy Đại bảo:

- Nếu vậy thì còn chờ gì nữa.

Mọi người đứng dậy, cùng mấy ca nữ kéo nhau đi. Lúc đó vào khoảng canh hai. Thiên Phúc và Thiên Hỷ cũng theo chủ đi.

Tây Môn Khánh về tới nhà, vào phòng Kim Liên thay quần áo rồi ra hoa viên, nơi tiếp giáp với tường nhà họ Hoa mà đợi. Một lúc lâu sau, nghe bên nhà họ Hoa có tiếng đóng cửa. Một lát nữa thì a hoàn Nghênh Xuân bò tới gần tường, giả làm tiếng mèo kêu. Tây Môn Khánh nghe được ám hiệu, bèn leo tường mà sang. Bên kia tường đã có sẵn một cái thang. Tây Môn Khánh bước vào hành lang nhà họ Hoa thì đã thấy Lý Bình Nhi trang

diễm lộng lẫy đứng chờ. Thấy Tây Môn Khánh, Bình Nhi mừng rỡ mời vào phòng riêng, nơi đây đèn nến sáng choang, đã có sẵn một bàn tiệc thịnh soạn. Bình Nhi rót rượu ra chén rồi hai bàn tay ngọc nâng lên mà nói:

- Xin cảm tạ quan nhân đã đúng hẹn. Tôi chịu ơn quan nhân nhiều, bây giờ mới tự mình báo đáp. Xin quan nhân hiểu cho lòng tôi. Chồng tôi vừa cùng bạn bè tới xóm yên hoa rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Chỉ sợ nhị ca về thình lình mà thôi.

Bình Nhi cười:

- Không về đâu, xin quan nhân yên lòng. Hai tên gia nhân cũng đi theo luôn rồi, hiện ở nhà chỉ còn hai đứa a hoàn mà thôi. Hai đứa này đều là tâm phúc của tôi. Cổng ngoài cửa sau cũng đóng kỹ cả rồi.

Tây Môn Khánh mừng lắm, nâng chung mà uống. Hai người đối ẩm chuyện trò vui vẻ, lúc đầu thì còn ý tứ, sau thì tựa vai kề má lả lơi. Tú Xuân đứng cạnh rót rượu, Nghênh Xuân thì chạy đi chạy lại bưng đồ ăn.

Lát sau, Bình Nhi cho hai a hoàn đi ngủ, rồi tự tay đóng kín các cửa phòng. Bên trong tuy đèn nến rực rỡ nhưng người ngoài không thể thấy được. A hoàn Nghênh Xuân đã mười bảy, hiểu biết chuyện đời, bèn lén đứng ngoài, lấy đầu trâm chọc thủng một lỗ nhỏ trên cánh cửa sổ bằng giấy mà nhìn vào. Hai người trong phòng hoàn toàn không hay biết.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nàng xuân xanh bao nhiêu ?

Bình Nhi đáp:

- Em năm nay mới hai mươi ba. Còn Đại nương bên nhà xuân xanh bao nhiêu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội năm nay hai mươi sáu.

Bình Nhi bảo:

- Như vậy là hơn tôi ba tuổi, để mai tôi mang ít lễ vật sang thăm Đại nương bên đó mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiện nội được cái tính tình cũng dễ chịu lắm.

Bình Nhi nói:

- Quan nhân sang bên này, Đại nương có biết không? Lỡ Đại nương hỏi thì sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Các thê thiếp của tôi đều ở sân bên trong, chỉ có người thiếp thứ năm là ở căn nhà trong hoa viên mà thôi. Nhưng tất cả đều không bao giờ dám tự tiện hỏi tôi.

Bình Nhi lại hỏi:

- Người thiếp thứ năm bao nhiêu tuổi ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bằng tuổi với tiện nội.

Bình Nhi bảo:

- Nếu không chê tôi thì để hôm nào tôi sang thăm làm chị em với Ngũ nương. Tôi sẽ tự tay làm hai đôi hài sang biếu Đại nương và Ngũ nương để làm quà.

Nói xong lại rút cây trâm trên tóc mình cài trên đầu Tây Môn Khánh. Đoạn dặn rằng:

- Đừng để Hoa Tử Hư thấy nhé.

Hai người đối ẩm chuyện trò, lát sau thì bướm lả ong lơi, thề non hẹn biển, trao đổi muôn lời ân ái. Cuối cùng dắt nhau vào giường vui vầy. Suốt đêm hai người mải vui quên ngủ. Tới canh năm, bên ngoài gà gáy, Tây Môn Khánh sợ Hoa Tử Hư về sớm bèn sửa soạn lại quần áo rồi theo đường cũ leo tường mà về. Tới hoa viên, Tây Môn Khánh vào phòng Kim Liên. Kim Liên tỉnh giấc hỏi:

- Suốt đêm qua chàng đi đâu vậy ? Sao không nói cho tôi một tiếng ?

Tây Môn Khánh đáp:.

- Hoa nhị ca sai người mời đi uống rượu suốt đêm, mãi vừa rồi mới trốn về được.

Kim Liên hơi nghi ngờ nhưng không nói ra...

Một hôm, Kim Liên và Ngọc Lâu đang ngồi thêu thùa trong hoa viên, chợt Kim Liên thấy một cái đầu nhô lên bên kia tường rồi thụt xuống, bèn bảo:

- Tam thư thư, có phải vừa rồi một a hoàn bên nhà họ Hoa nhô đầu lên tường nhìn sang bên này, thấy hai chúng mình thì vội thụt đầu xuống phải không ?

Ngọc Lâu trả lời rằng không để ý.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh đến với Kim Liên. Kim Liên săn sóc, giúp thay áo quần áo rồi bảo a hoàn dọn cơm rượu ra, rồi vội vàng trở ra hoa viên. Kim Liên nghi ngờ lắm, liền nhẹ bước theo sao, tìm chỗ kín đáo ngồi theo dõi. Một lúc lâu sau, trong ánh sáng lờ mờ, a hoàn nhà họ Hoa lại nhô đầu lên bên kia tường, Tây Môn Khánh vội bước tới, leo tường sang nhà họ Hoa.

Kim Liên buồn bực về phòng, suốt đêm trằn trọc. Tới gần sáng lại thấy Tây Môn Khánh trở về. Kim Liên nằm im không nói. Tây Môn Khánh hơi thẹn, ngồi ghé bên giường. Bỗng Kim Liên ngồi nhổm dậy véo tai Tây Môn Khánh, nghiến răng mà hỏi:

- Con người phụ bạc, suốt đêm qua đi đâu, để tôi buồn giận đau khổ không sao chợp mắt ? Chàng đã làm những gì ở bên đó từ trước tới nay, mau nói thật ra, nếu không thì lần tới hễ thấy chàng qua bên đó là tôi la lớn lên. Giỏi thật, lợi dụng lúc chồng người ta vắng nhà để sang thông gian với người ta. Hèn gì chiều qua, tôi cùng Ngọc Lâu đang ngồi thêu trong vườn thì thấy một con a hoàn bên đó thò đầu lên tường, thấy chúng tôi thì vội thụt xuống. Thì ra con dâm phụ bên đó sai nó làm hiệu gọi chàng chứ gì? Vậy mà hôm nọ còn dối tôi là theo Hoa nhị ca tới xóm chị em. Thì ra nhà bên đó là xóm chị em, vậy mà tôi đâu có biết.

Tây Môn Khánh nghe xong cũng hoảng, vội quỳ ngay xuống bên giường, cười hì hì mà nói:

- Thôi, xin vừa vừa cái mồm chứ, nói ít đi cho tôi nhờ. Này, người ta biết điều lắm, cứ hỏi thăm Đại nương và nàng hoài, lại nói là sẽ tự tay làm hai đôi hài và mua lễ vật sang đây biếu Đại nương và nàng để xin làm em đó.

Kim Liên bảo:

- Tôi không có chị em gì với loài dâm phụ đó, quyến rũ chồng người ta rồi lại còn định dút lót người ta nữa sao ? Gớm thật.

Tây Môn Khánh vẫn tươi cười bảo:

- Người ta biết điều thì mình cũng nên biết điều mới phải. Người ta nói là sẽ sang lạy nàng nhận nàng làm chị đó. Các lễ vật sẽ đưa sau, bây giờ người ta nhờ tôi đem về trước tặng nàng cái trâm bạc rất quý này.

Nói xong, giở mũ ra, tháo cái trâm đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm lấy coi, quả là thứ trâm quý, có một chữ "thọ" bằng vàng óng ánh, trâm này vốn chế riêng để dùng trong cung vua ngày trước, kỹ thuật chế tạo cực tinh xảo. Kim Liên ngắm xong hài lòng nói:

- Vậy thì được.

Từ đó chẳng những Kim Liên không cấm đoán Tây Môn Khánh sang với Lý Bình Nhi, mà còn giữ gìn che chở cho Tây Môn Khánh để Nguyệt nương không biết.

Một hôm, vào lúc sáng sớm tinh sương, Tây Môn Khánh trèo tường mà về hoa viên như thường lệ, chợt con chó lớn tới sủa inh ỏi. Tây Môn Khánh giật mình kêu lên một tiếng rồi ngã xuống. Kim Liên vội chạy ra thì thấy Tây Môn Khánh nằm bất động dưới chân tường, bèn gọi Xuân Mai ra phụ mình vực về phòng, lấy dầu thoa bóp lay gọi, lát sau mới tỉnh. Nhưng sau đó thì Tây Môn Khánh lâm bệnh, ở luôn phòng Kim Liên mấy ngày để dưỡng bệnh. Từ đó Tây Môn Khánh yêu quý Kim Liên lắm. Kim Liên mừng thầm, tin rằng bùa phép của Lưu lão hiệu quả...

HỒI 15

TAN CỬA NÁT NHÀ

Một hôm Nguyệt nương trong lòng không vui, đang ngồi trong phòng thì Bình An vào thưa:

- Gia gia đã về.

Tây Môn Khánh bước vào, cởi áo ngoài rồi ngồi xuống. Tiểu Ngọc đem trà lại nhưng Tây Môn Khánh không uống. Nguyệt nương để ý thấy sắc mặt chồng không được bình thường bèn hỏi:

- Sao chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay Thường nhị ca mời chúng tôi ra ngoại thành, tới chùa Vĩnh Phúc chơi, có cả Ứng nhị ca và Hoa nhị ca. Sau đó chúng tôi trở về nhà nàng Trịnh Ái Hương uống rượu. Đang vui về thì tự nhiên có trát trên huyện tới bắt Hoa nhị ca. Chúng tôi lo sợ mà chia tay. Riêng tôi tới nhà Lý Quế Thư để nhờ người hỏi tin tức, mãi sau mới được biết là Hoa nhị ca bị một người ở phủ Khai Phong thuộc Đông Kinh làm đơn tố cáo về chuyện tài sản gì đó. Biết tin tức xong thì tôi về nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Về nhà là phải, đừng dính dấp gì tới chuyện người khác. Chàng cứ bỏ nhà theo đòi chúng bạn, thế nào cũng có lần bị lôi thôi cho mà xem. Tôi nói nhiều rồi mà chàng chẳng chịu nghe, đến khi có chuyện gì xảy ra thì lại hối không kịp. Giá mà mấy con dâm phụ ở chốn yên hoa nói gì thì chàng nghe theo răm rắp. Thật là bụt chùa nhà không thiêng mà.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Có gì mà lôi thôi, ai cả gan dám lôi thôi với tôi ?

Nguyệt nương cười bảo:

- Chỉ được cái ngồi nhà nói mẽ, bộ quên chuyện tên Võ Tòng rồi sao ?

Đang nói thì Đại An vào thưa:

- Hoa nhị nương sai Thiên Phúc sang mời gia gia qua có chuyện cần thưa.

Tây Môn Khánh vội khoác áo bước ra. Nguyệt nương dặn theo:

- Về ngay chứ đừng có đi đâu đấy nhé.

Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Chỗ hàng xóm, người ta có chuyện thì mình phải qua xem chuyện gì, chứ đi đâu bây giờ.

Nói xong rảo bước sang nhà họ Hoa. Gia nhân mời vào phòng khách. Lát sau Bình Nhi xiêm áo xốc xếch, mặt biếng điểm trang bước ra quỳ trước mặt Tây Môn Khánh mà nói:

- Hàng xóm láng giềng, tối lửa tắt đèn có nhau, xin quan nhân giúp cho. Chồng tôi không chịu lo lắng chuyện nhà, suốt ngày chỉ rong chơi cùng bạn bè, bây giờ bị người ta làm hại, gây nên cơ sự thế này. Vụ này còn rắc rối gấp vạn lần vụ lôi thôi với Từ Đại quan trước đây. Vừa rồi có sai gia nhân về nhà bảo tôi phải tìm người cứu giúp. Tôi là đàn bà, có quen biết ai, ngoài quan nhân ra, tôi còn nhờ ai được nữa, mà chuyện thì lôi thôi dâu tận ở Đông Kinh. Bây giờ nhờ quan nhân quen biết ai, xin lo liệu giùm cho, ơn này tôi không bao giờ dám quên, còn tiền bạc thì tốn kém thế nào tôi cũng xin chịu. Tây Môn Khánh vội đỡ Bình Nhi dậy mà bảo:

- Xin tẩu tẩu đứng dậy, chuyện này chưa đến nỗi nào, tuy nhiên tôi cũng chưa được rõ đầu đuôi cho lắm.

Bình Nhi đứng dậy nói:

- Chuyện cũng dài dòng lắm. Nguyên là chú của chồng tôi, có bốn người cháu. Người lớn là Hoa Tử Do, người thứ ba là Hoa Tử Quang, người thứ tư là Hoa Tử Hoa, chồng tôi là cháu thứ nhì. Sau khi ở Quảng Nam về thì ông cụ tin tôi nên giao hết

tiền bạc của cải cho tôi. Mấy người cháu kia vẫn thường ghen ghét vợ chồng tôi. Năm ngoái ông cụ nằm xuống thì gia sản đã được chia cho mấy người kia rồi, chỉ còn một ít tiền của là chưa chia mà thôi. Tôi vẫn nói là nhiều ít gì cứ chia cho họ là xong. Vậy mà chồng tôi cứ lần lữa, rồi chỉ mải mê ăn chơi với chúng bạn, bây giờ để xảy ra chuyện thưa kiện lôi thôi như thế này thì có khổ không cơ chứ.

Nói xong thì khóc. Tây Môn Khánh bảo:

- Xin tẩu tẩu cứ yên tâm, tôi cứ tưởng chuyện gì, chứ chuyện kiện cáo về gia tài giữa anh em trong nhà thì không có gì đáng lo. Bây giờ thì việc của nhị ca cũng như việc của tôi, tẩu tẩu để tôi ráng sức lo liệu.

Bình Nhi lau nước mắt hỏi:

- Nếu được như vậy thì còn gì bằng, nhưng quan nhân cần lễ vật tiền bạc như thế nào, xin nói trước để tôi còn chuẩn bị.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc cũng không quá nhiều đâu. Nghe nói vị Phụ doãn phủ Khai Phong người họ Dương, là môn sinh của Thái sư. Thái sư và thân gia của tôi là Dương Đề đốc hiện là đại thần có uy tín trong triều, nhờ hai vị đó nói với Dương Phủ doãn thì chuyện gì chẳng xong. Bây giờ thì chỉ cần biện lễ vật cho Thái sư mà thôi, còn Dương Đề đốc là thân gia của tôi, chắc không chịu nhận lễ vật đâu.

Bình Nhi nghe xong, quay vào trong mở rương lấy ra ba ngàn lạng bạc tốt đưa cho Tây Môn Khánh để nhờ lo việc. Tây Môn Khánh bảo:

- Gì mà nhiều thế này ? Chỉ cần chừng một ngàn lạng là được.

Bình Nhi bảo:

- Nhiều thì quan nhân cứ cầm lấy cho rộng rãi. Tôi còn bốn rương vàng bạc châu báu, toàn những thứ vô cùng quý giá, tôi đang định nói với quan nhân là cho tôi gửi nhờ bên quan nhân, để sau này lỡ có chuyện gì, chồng tôi bị người ám hại thì tôi còn có chút đỉnh mà sống. Chứ bây giờ tôi là đàn bà, trong nhà có những thứ đó, quả không đủ sức mà giữ, lỡ xảy ra chuyện gì thì hối hận biết bao nhiêu.

Tây Môn Khánh cả mừng nhưng làm bộ ngần ngại:

- Lỡ nhị ca về hỏi đến thì làm sao ?

Bình Nhi đáp:

- Những rương vàng bạc châu báu đó là do ông cụ giao riêng cho tôi giữ, chồng tôi hoàn toàn không biết. Xin Đại quan nhân cho tôi gửi.

Tây Môn Khánh khấp khởi mừng thầm, bèn nói:

- Nếu vậy thì để tôi về bảo gia nhân sang khiêng.

Nói xong cáo từ. Về tới nhà, Tây Môn Khánh kể lại hết cho Nguyệt nương nghe, hai vợ chồng bàn tính Nguyệt nương bảo:

- Tiền bạc thì không thành vấn đề, nhưng mấy rương vàng bạc châu báu, nếu cho gia nhân theo cổng trước khiêng vào nhà thì tránh sao khỏi con mắt của dôi bên hàng xóm. Cho nên đợi đêm tối, chuyển qua tường mà đem hết về là tốt hơn hết.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, bèn gọi các gia nhân thân tín là Đại An, Bình An, Lai Vượng và Lai Hưng tới dặn dò kỹ lưỡng.

Tối hôm đó, khi trăng bắt đầu mọc, bên kia tường, Lý Bình Nhi kê bàn, cùng hai a hoàn khiêng các rương tới, chuyển qua tường. Bên này tường, Tây Môn Khánh chỉ huy mấy gia nhân kẻ trên mặt tường, người dưới chân tường, chuyển các rương đó vào phòng Nguyệt nương.

Sau đó, Tây Môn Khánh viết một bức thư cho Dương Đề đốc, nhờ mọi việc, hôm sau sai Lai Bảo đem thư và lễ vật cùng rất nhiều tiền bạc tới Đông Kinh. Dương Đề đốc được thư, bèn đem tiền đến nhờ Thái sư viết cho Phủ doãn Khai Phong ít chữ. Phủ doãn Khai Phong họ Dương tên Thời, người huyện Hoằng Nông, tỉnh Thiểm Tây, đậu tiến sĩ khoa Quý Mùi, mới đầu làm Đại Lý Tự Khanh, sau làm Phủ doãn Phủ Khai Phong. Dương Thời là vị quan rất thanh liêm, lúc nhận được thư của Thái sư và Dương Đề đốc thì có ý không bằng lòng, nhưng nghĩ lại. Thái sư vốn là thầy mình, mà Dương Đề đốc hiện là quyền thần nên đành nghe theo.

Hôm sau Dương Phủ doãn đăng đường, cho giải Hoa Tử Hư ra cùng mọi người liên can tới vụ kiện, hỏi từng người về

chuyện gia tài. Hoa Tử Hư đã nhận được thư của Tây Môn Khánh nên cứ một mực khai rằng:

- Khi chú tôi quy tiên thì bao nhiêu bạc mặt đem ra làm lễ an táng và cầu siêu hết. Gia sản thì sau đó chia cho họ hàng hết, hiện chỉ còn lại ít nhà cửa đất đai mà thôi.

Dương Phủ doãn bảo:

- Chú ngươi xưa làm thái giám tức là một chức nội quan, cho nên gia sản không thể nào biết chắc là có bao nhiêu. Vả lại với chức đó, tiền bạc dễ đến mà cũng dễ đi. Nay ta phán rằng, còn mấy căn nhà và ít ruộng đất của Hoa Thái giám ở huyện Thanh Hà, bây giờ đem bán hết đi, lấy tiền chia đều cho ba người anh em của ngươi đây. Như vậy là xong.

Bọn Hoa Tử Do bước tới quỳ xuống thưa:

- Như vậy thì thiệt thòi cho chúng tôi quá, bao nhiêu của cải, chú tôi đều giao cả cho nó.

Dương Phủ doãn đập bàn quát:

- Các ngươi đừng nhiều lời, muốn chia gia tài, muốn kiện cáo, sao không làm từ trước, để bây giờ chuyện đã trở thành dĩ vãng thì lại làm phiền chỗ công môn. Ta đã xử như vậy rồi, không còn thay đổi gì nữa.

Nói xong tự thảo công văn sức về huyện Thanh Hà, truyền bán nhà cửa ruộng đất của Hoa Thái giám để lấy tiền chia cho ba người bên nguyên đơn. Còn Hoa Tử Hư thì được thả ra...

Lai Bảo nghe tin xong, vội lên dường về thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh mừng lắm, sang báo tin cho Lý Bình Nhi biết. Bình Nhi bàn với Tây Môn Khánh là lấy ra ít tiền để mua nhà khác mà ở vì nhà này sẽ phải phát mại, rồi nói thêm:

- Sớm muộn gì tôi cũng là vợ chàng.

Tây Môn Khánh về nhà bàn với Nguyệt nương là nên mua lại ngôi nhà hiện tại của Hoa Tử Hư, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Làm vậy sợ Tử Hư sinh nghi.

Ít lâu sau, Hoa Tử Hư về tới nhà. Trì huyện Thanh Hà thi hành bản án, giao cho Huyện thừa phát mại nhà cửa đất đai của Hoa Thái giám. Ngôi nhà của Hoa Thái giám lúc trước được Vương Hoàng thân mua với giá trị bảy trăm lạng. Ít ruộng đất ở

ngoài thành thì được Chu Tú, một tay phú hộ, mua lại với giá sáu trăm năm mươi lăm lạng. Nhà cửa đất đai khác đều có người mua, chỉ riêng có ngôi nhà vợ chồng Hoa Tử Hư đang ở, vì ngay cạnh nhà Tây Môn Khánh nên không ai muốn mua. Tử Hư mấy lần nài nỉ xin Tây Môn Khánh mua giùm, nhưng Tây Môn Khánh nói là không có tiền, trong khi đó trên huyện giục bán cho mau. Lý Bình Nhi cuống quá, phải ngầm sai người sang bảo Tây Môn Khánh cứ lấy bạc trong rương ra mà mua. Tây Môn Khánh theo lời, mua với giá năm trăm bốn mươi lạng.

Tất cả tiền nhà đất đều được lập biên bản rồi chia đều cho ba người anh em của Tử Hư.

Về phần Tử Hư, sau vụ thưa kiện này thì không còn ruộng nương nhà cửa, sực nhớ tới số bạc ba ngàn lạng vẫn để trong rương, tìm lại thì không còn, trong lòng vừa lo buồn, vừa tức giận, hỏi vợ thì vợ nói là đưa cho Tây Môn Khánh lo liệu. Tử Hư bảo vợ sang tính toán lại với Tây Môn Khánh xem chạy chọt hết bao nhiêu, còn lại bao nhiêu thì lấy về mua nhà mà ở, nhưng Lý Bình Nhi nói:

- Chàng không chịu lo chuyện nhà, chỉ suốt ngày rong chơi cùng bạn bè, tiêu phí biết bao nhiêu tiền bạc. Tới lúc thân ở trong tù, sai người về bảo tôi phải tìm đủ cách nhờ người chạy chọt, tốn kém bao nhiêu cũng chịu. Tôi đàn bà, hiểu gì về việc quan, quen biết ai mà nhờ cậy ? Cũng may là Tây Môn quan nhân nghĩ tình xóm giềng bè bạn, đứng ra lo liệu giùm cho. Người ta phải sai gia nhân vượt đường đem thư tới Đông Kinh mà lo liệu, đến bây giờ chàng mới thoát khỏi tù tội mà cũng cứu vãn được danh dự. Vậy mà ơn người ta chưa trả đã nghĩ ngay tới chuyện tiền bạc. Số bạc ba ngàn lạng đó chính chàng viết thư về bảo tôi lấy ra mà lo việc. Thư đó tôi còn giữ, nét chữ chàng còn rành rành, chàng muốn tôi lấy ra đưa chàng coi lại hay không ?

Tử Hư bảo:

- Đành rằng vậy, nhưng thế nào số ba ngàn lạng đó cũng còn dư chút ít, mình nên hỏi xin lại để mua nhà mà ở chứ.

Bình Nhi xỉa xói:

- Ăn nói thế mà nghe được. Đây này, chàng tưởng ba ngàn lạng là nhiều lắm hay sao ? Việc của chàng là việc lớn nên chạy thì phải chạy quan to, nào là tiền cho Thái sư, nào là tiền cho Dương Đề đốc, nào là tiền cho Dương Phủ doãn, tiền cho nha lại các nơi, tiền cho người ta đi đi, về về từ đây cho tới Đông Kinh, thôi thì trăm thứ tiền, làm sao mà dư được. Vả lại chàng biết thế nào là dư với thiếu, mà có dư cũng không mặt mũi nào sang đòi được. Bây giờ chỉ nên dọn tiệc mời người ta sang mà tạ ơn mới là phải lẽ. Người ta có công cứu mình, bây giờ lại tới đòi lại tiền, thật không còn ra cái giống gì nữa.

Tử Hư cứng miệng không nói được gì nữa.

Hôm sau, Tây Môn Khánh sai Đại An đem lễ vật sang mừng Tử Hư tai qua nạn khỏi. Tử Hư cũng cho dọn tiệc rượu xuềnh xoàng mời Tây Môn Khánh sang để tạ ơn. Trong bữa rượu, Tử Hư sẽ lựa lời hỏi về số tiền còn thừa xin Tây Môn Khánh đưa lại mấy trăm lạng để mua nhà ở. Bình Nhi không chịu, bèn sai a hoàn ngầm sang bảo Tây Môn Khánh đừng sang dự tiệc, mà chỉ nên làm một con tính về các khoản chi tiêu lo lót, tính sao cho hết số ba ngàn lạng rồi sai gia nhân đem sang cho Tử Hư.

Tử Hư không thấy Tây Môn Khánh sang thì sai gia nhân mấy lần sang mời. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem tờ chiết tính sang rồi nói là chủ mình vắng nhà. Trong khi đó Tây Môn Khánh bỏ nhà tới xóm yên hoa cho qua ngày giờ. Tử Hư nhận được tờ chiết tính, lại thấy Tây Môn Khánh không chịu sang thì tức giận nghẹn lời. Cho hay một khi người đàn bà trong nhà đã thay dạ đổi lòng thì người chồng không còn cách gì cất đầu lên nổi. Vợ chồng lấy nhau là vì duyên số, nhưng bao giờ cũng phải đúng câu phu xướng phụ tùy, bao giờ chồng cũng phải chế ngự nổi vợ thì gia đình mới bền vững được.

Sau đó Tử Hư gom góp được hơn hai trăm lạng, mua một căn nhà ở đường Sư Tử, dọn tới đó ở. Tử Hư buồn phiền uất ức rồi sinh bệnh, nằm liệt giường từ thượng tuần tháng mười một. Mới đầu thì còn mời lang y tới chuẩn mạch hốt thuốc, sau thì không có tiền thuốc thang, nên chỉ ít ngày sau thì từ trần. Năm đó Tử Hư mới hai mươi bốn tuổi.

Lý Bình Nhi bèn sai người tới mời Tây Môn Khánh, nhờ lo việc ma chay. Tây Môn Khánh sốt sắng lo đủ mọi thứ, từ việc gọi người tẩm liệm, tới việc mời các vị tăng tới tụng kinh, cho tới khi đưa đám, nhất nhất đều tốt đẹp. Đám anh em là họ hàng của Tử Hư cũng tới phúng điếu và đưa đám.

Sau đó Lý Bình Nhi lập bàn thờ chồng tại nhà, nhưng trong lòng lúc nào cũng chỉ tơ tưởng đến Tây Môn Khánh.

Tới ngày mồng năm tháng Giêng năm sau, Bình Nhi dò hỏi biết đó là ngay sinh nhật của Kim Liên, bèn sai mua ít lễ vật rồi ngồi kiệu tới nhà Tây Môn Khánh, có lão bộc là Phùng ma ma và gia đình là Thiên Phúc đi theo. Tới nơi, trước hết Bình Nhi vào thăm Nguyệt nương, lạy bốn lạy để gọi là tạ ơn đã lo liệu giúp việc ma chay, sau đó xin mời các nàng thiếp của Tây Môn Khánh tới để được diện kiến. Mọi người tới đông đủ, Nguyệt nương giới thiệu từng người, Bình Nhi chào hỏi rất chu đáo, Kim Liên tới sau cùng, Nguyệt nương bảo:

- Đây là Ngũ nương.

Bình Nhi bước tới trước mặt Kim Liên nói:

- Xin thư thư cho tôi được lạy mừng chúc thọ.

Kim Liên không chịu. Đôi bên cứ giằng co, cuối cùng Bình Nhi sụp xuống lạy, và Kim Liên cũng lạy trả đồng thời cảm ơn về lễ vật đem tới. Bình Nhi đặc biệt ăn nói rất ngọt ngào lễ phép với Nguyệt nương và Kim Liên, tự coi mình như em. Sau đó lại xin mời Tây Môn Khánh tới để bái yết.

Nhưng Nguyệt nương bảo:

- Gia gia tôi hôm nay tới miếu Ngọc Hoàng để lễ cầu thọ cho Ngũ nương.

Đoạn gọi a hoàn đem trà ra mời uống. Mọi người chuyện trò vui vẻ. Bình Nhi nhận xét thấy Tuyết Nga có vẻ nghèo nàn, ít đồ trang sức nhất. Lát sau Nguyệt nương vào trong dặn a hoàn dọn tiệc.

Tiệc dọn lên, mọi người quây quần dự tiệc. Nguyệt nương lại mời cả bà mợ của mình và mẹ của Kim Liên, hôm đó cũng có mặt, tới cùng chung vui. Nguyệt nương và Lý Kiều Nhi chủ tọa. Ngọc Lâu ngồi đối diện với Kim Liên. Tuyết Nga thì cứ đứng

lên ngồi xuống vì còn phải chỉ huy bếp núc. Bữa tiệc bắt đầu. Nguyệt nương thấy Bình Nhi đang có tang chồng mà không kiêng cữ gì, trái lại uống rượu rất nhiều, thì đích thân đứng dậy rót rượu mời liền liền. Lại giục mọi người cùng uống nhiều cho vui, sao đó nói:

- Lúc trước chị em gần nhau chạy qua chạy lại, từ hồi Nhị nương dọn nhà đi xa thì chị em chúng tôi lúc nào cũng nhớ, vậy mà Nhị nương chẳng hề tới thăm chúng tôi.

Ngọc Lâu nói:

- Nếu hôm nay không phải là sinh nhật của Ngũ nương thì Nhị nương đâu có tới đây.

Bình Nhi nói:

- Đâu phải vậy, xin Đại nương và Tam nương hiểu cho. Thứ nhất là tôi có tang, thứ nhì là nhà chẳng có ai, muốn đến lắm mà chẳng biết làm sao. Nhân hôm qua mãn tuần bốn chín ngày, lại cũng nhân dịp sinh nhật của Ngũ nương hôm nay nên mới tới được.

Đoạn hỏi:

- Chẳng hay sinh nhật của Đại nương nhằm ngày nào ?

Nguyệt nương cười:

- Còn lâu lắm.

Kim Liên bảo:

- Sinh nhật của Đại nương đúng vào ngày rằm tháng tám, bữa đó rảnh xin mời Nhị nương tới đây chơi.

Bình Nhi nói:

- Nhất định là tôi phải tới rồi.

Ngọc Lâu bảo:

- Đêm nay Nhị nương ở lại đây trò chuyện với chị em chúng tôi, đừng về nhà nữa, mai hãy về.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng muốn ở lại lắm, nhưng ngặt là nhà rất neo người, từ khi nhà tôi thất lộc tới giờ thì trong nhà lại càng vắng vẻ. Mới dọn tới đó thì gặp cái tang nhà tôi nhà cửa trống trải chưa thu dọn được gì cả. Gia nhân thì thằng Thiên Hỷ đã bỏ đi rồi, chỉ còn thằng Thiên Phúc, tôi bây giờ chỉ còn trông cậy ở

Phùng ma ma là người cũ của tôi, giúp đỡ tôi mọi việc, và trò chuyện an ủi tôi những lúc buồn mà thôi.

Nguyệt nương hỏi:

- Phùng ma ma năm nay niên kỷ bao nhiêu rồi, coi hiền lành thật thà quá.

Bình Nhi đáp:

- Phùng ma ma năm nay mười sáu tuổi, chẳng có mụn con nào, chỉ nhờ vào việc mai mối mà sống qua ngày.

Kim Liên bảo:

- Nếu ở nhà đã có Phùng ma ma thì Nhị nương ở lại với chúng tôi một đêm, tưởng cũng không sao. Bây giờ gia đình thân thuộc nhà họ Hoa không có ai ở đây, việc gì phải sợ mà giữ gìn quá như vậy ?

Ngọc Lâu nói thêm:

- Nhị nương cứ nghe chúng tôi đi, bảo Phùng ma ma lấy kiệu về coi nhà, còn Nhị nương thì ở lại đây với chúng tôi đêm nay.

Bình Nhi chỉ cười không đáp. Rượu được mấy tuần thì Phan bà đứng lên trước, xin phép ra phòng ngoài. Kim Liên cũng theo mẹ. Trong này, mọi người ép Bình Nhi uống thêm rượu, Bình Nhi nói:

- Tôi không uống được nhiều, uống thế này là quá lắm rồi.

Kiều Nhi bảo:

- Sao Đại nương và Tam nương mời thì Nhị nương uống, mà đến lượt tôi mời thì Nhị nương lại từ chối vậy ? Sao lại nhất bên trọng nhất bên khinh như thế ?

Nói xong rót rượu và chung lớn mà mời. Bình Nhi nói:

- Tôi quả không kham nổi nữa chứ không phải cố ý từ chối đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Thì Nhị nương cứ uống hết chung này nữa rồi nghỉ.

Bình Nhi vâng dạ, nhưng cứ để chung rượu trước mặt mà trò chuyện chứ không uống. Ngọc Lâu thấy Xuân Mai đứng hầu tiệc thì hỏi:

- Nương nương của ngươi làm gì ở ngoài ấy vậy? Ngươi mau ra mời cả Phan bà và nương nương của ngươi vào đây chứ.

Nói xong lại quay sang nhắc Nguyệt nương thù tiếp Bình Nhi. Xuân Mai ra ngoài rồi trở vào thưa:

- Lão nương khó ở, hiện đã đi ngủ, Ngũ nương cũng sắp trở vào.

Nguyệt nương bảo:

- Ngũ nương tính tình còn trẻ con quá, hôm nay là sinh nhật của mình thì mình là chủ tiệc, vậy mà bỏ cả khách ngồi đây rồi chạy đi đâu nữa không biết.

Nói xong thì thấy Kim Liên trang điểm lộng lẫy bước vào. Ngọc Lâu cười bảo:

- Bỏ khách ngồi đây rồi vào phòng trang điểm lại phải không ? Diện với ai ở đây vậy ?

Kim Liên cười không đáp, chỉ bước tới phát nhẹ lên vai Ngọc Lâu. Ngọc Lâu bảo:

- À à, giỏi thật, bây giờ có tới mời rượu Nhị nương đây không ?

Bình Nhi vội nói:

- Tôi vừa uống chung rượu lớn của Tam nương đây không kham nổi nữa.

Kim Liên bảo:

- Đó là phần Tam nương, sao lại tính vào phần của tôi. Để tôi mời Nhị nương một chung.

Nói xong rót một chung lớn hai tay nâng lên đưa cho Bình Nhi. Bình Nhi tiếp lấy, nhưng chỉ để trước mặt mà không uống. Nguyệt nương thấy trên tóc Kim Liên có cây trâm chữ "thọ" tuyệt đẹp bèn hỏi:

- Ngũ nương có cây trâm đẹp quá. Để hôm nào tôi mướn thợ làm một chiếc như vậy mới được.

Bình Nhi nói:

- Nếu Đại nương thích thứ đó thì để tôi xin biếu, khỏi phải mướn làm. Ngày mai tôi xin biếu mỗi nương nương một cái. Chú chồng tôi lúc còn làm việc trong cung được vua ban, thứ này ở ngoài không có.

Nguyệt nương cười bảo:

- Chúng tôi đông quá, Nhị nương làm sao biếu cho hết.

Mọi người tiếp tục cười nói chuyện trò. Tới lúc mặt trời đã ngả về tây, Phùng ma ma từ sau bếp ra, mặt đỏ gay vì rượu, nói với Lý Bình Nhi:

- Bây giờ cô tính về chưa, để bảo kiệu nó vào rước.

Nguyệt nương bảo:

- Nhị nương không về đâu, lão cứ lấy kiệu về trước đi.

Bình Nhi nói:

- Nhà chẳng có ai, xin để hôm khác sẽ ở lại với các nương nương.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhị nương cố chấp làm cho chúng tôi buồn. Thôi đừng kêu kiệu vào vội, để đợi gia gia chúng tôi về lưu giữ nương nương mới được.

Bình Nhi biết không từ chối được, bèn đưa chìa khóa nhà cho Phùng ma ma rồi bảo:

- Các vị nương nương đã có lòng như vậy mà tôi còn từ chối tức là mang tội bất kính, vậy thì chìa khóa đây, lão lấy kiệu mà về, bảo sáng mai lại đón tôi. Lão ở nhà cùng mấy đứa coi nhà cho cẩn thận.

Đoạn lại gọi Phùng ma ma tới gần kề tai dặn nhỏ mấy câu:

- Bảo a hoàn Nghênh Xuân lấy chìa khóa này vào phòng tôi mở cái rương lớn ra, trong có cái hộp đựng ít trâm quý, bảo nó lấy ra bốn chiếc, sáng sớm mai đem lại đây cho tôi.

Phùng ma ma vâng lời vái chào mọi người mà lui ra.

Lát sau Nguyệt nương mời Bình Nhi vào phòng mình uống trà nghỉ ngơi. Đại An chạy vào thưa:

- Gia gia đã về.

Rồi lại bước ra vén mành mà nói:

- Bẩm gia gia, có Hoa nhị nương ở trong phòng.

Bình Nhi vội vàng đứng dậy thì Tây Môn Khánh đã vào tới. Hai người vái chào nhau. Tây Môn Khánh mời Bình Nhi ngồi xuống rồi nói:

- Hôm nay tại miếu Ngọc Hoàng cúng lớn lắm, tôi bị Ngô Đạo quan giữ lại uống rượu, giờ này mới dứt ra mà về được đó.

Đoạn quay lại bảo Bình Nhi:

- Hôm nay mời tẩu tẩu ở lại đây cho vui.

Ngọc Lâu nói:

- Nhị nương cứ nhất định đòi về, chị em chúng tôi phải mời mãi mới được đó.

Bình Nhi nói:

- Nhà chẳng có ai, đi như thế này tôi quả không được yên tâm chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có gì mà lo. Việc trộm đạo thì mấy hôm nay quan quân đi tuần nghiêm ngặt lắm.

Đoạn quay lại hỏi thê thiếp:

- Sao để Nhị tẩu ngồi buồn thế này ? Đã mời dùng rượu chưa ?

Ngọc Lâu đáp:

- Có mời rồi nhưng Nhị nương nhất định chẳng chịu uống gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các nàng dở quá, để tôi mời Nhị nương cho vậy.

Bình Nhi nói:

- Tôi uống nhiều quá rồi, uống nữa không nổi đâu.

Tây Môn Khánh vẫn quay lại bảo a hoàn dọn tiệc. Mọi người lại cùng ngồi. Tây Môn Khánh đích thân rót rượu, nhưng không dùng chung nhỏ mà dùng toàn thứ chung lớn. Mọi người bắt đầu uống, thù tiếp vui vẻ ồn ào. Trong lúc uống rượu chuyện trò, Tây Môn Khánh và Bình Nhi mắt qua mày lại quá lộ liễu. Nguyệt nương cảm thấy khó coi, bèn đứng dậy vào trong tiếp chuyện với người mợ. Trong này, Tây Môn Khánh cùng Ngọc Lâu, Kim Liên và Bình Nhi ăn uống cho tới canh ba. Bình Nhi uống nhiều đến nỗi không đứng lên nổi, phải nhờ Kim Liên dìu ra rửa tay. Tây Môn Khánh cũng lảo đảo và gặp Nguyệt nương hỏi:

- Để người ta nghỉ ở đâu bây giờ ?

Nguyệt nương bảo:

- Người ta tới đây mừng sinh nhật của Kim Liên thì để nghỉ tại phòng Kim Liên.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thế còn tôi ?

Nguyệt nương bảo:

- Chàng muốn nghỉ ở đâu thì nghỉ, hay là muốn tới phòng Ngũ nương nghỉ chung với người ta cũng được.

Tây Môn Khánh bật cười bảo:

- Làm gì có chuyện đó.

Nói xong cởi áo ngoài đưa cho Tiểu Ngọc bảo:

- Đêm nay ta nghỉ trong phòng Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Muốn gần chết còn giả vờ, lại muốn che mắt tôi nữa. Nhưng chàng nằm đây thì bà mợ tôi nằm đâu ?

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì để tôi sang phòng Ngọc Lâu vậy.

Nói xong, tới phòng Ngọc Lâu.

Sáng hôm sau, Bình Nhi trở dậy ngồi trước gương trang điểm, có Xuân Mai đứng hầu. Bình Nhi biết Xuân Mai là a hoàn thân tín được cả Kim Liên lẫn Tây Môn Khánh yêu quý, bèn cho Xuân Mai một cái kẹp bằng vàng. Xuân Mai cảm tạ rồi nói lại với Kim Liên. Kim Liên cũng cảm tạ Bình Nhi rồi bảo:

- Thật làm phiền Nhị nương quá, Nhị nương việc gì phải cho nó.

Bình Nhi nói:

- Gọi là thưởng cho nó, Ngũ nương có nó cũng đỡ lắm.

Trang điểm xong, Kim Liên gọi Xuân Mai mở cổng hoa viên, rồi dẫn Bình Nhi vào dạo chơi. Bình Nhi thấy ở bức tường lúc trước ngăn cách hai nhà bây giờ đã có một cái cửa ăn thông bèn hỏi:

- Quan nhân định chừng nào thì dùng tới căn nhà bên đó ?

Kim Liên đáp:

- Cũng chưa dùng tới đâu. Hôm nọ xem bói, thấy nói tháng Hai là tháng tốt, gia gia tôi sẽ gọi thợ tới, đằng trước sẽ làm một cái hoa viên, đằng sau sẽ làm một căn nhà lầu, gọi là Ngoại Hoa Lâu để cho tôi.

Đang nói chuyện thì gia nhân của Nguyệt nương tới mời dùng trà. Kim Liên bèn mời Bình Nhi và mẹ tới phòng khách, mọi người ăn bánh uống trà. Bỗng thấy Phùng ma ma tới, đưa cho Bình Nhi bốn cái trâm chữ "thọ", gói trong một cái khăn tay. Bình Nhi mở ra, tặng Nguyệt nương, Kiều Nhi, Ngọc Lâu và Tuyết Nga, mỗi người một cái. Nguyệt nương bảo:

- Làm tốn kém Nhị nương như thế này đâu được.

Bình Nhi cười:

- Có gì đáng đâu, để các nương nương dùng hoặc muốn thưởng cho ai cũng được.

Bốn người cùng cảm tạ, rồi cài trâm lên đầu. Nguyệt nương bảo:

- Nghe nói là nhà Nhị nương hiện tại gần chợ bán đèn, nơi đó rất náo nhiệt, hôm nào chị em chúng tôi tới xem đèn rồi tới thăm Nhị nương thì xin đừng nói là vắng nhà nhé.

Bình Nhi nói:

- Tôi chỉ mong được tiếp rước các vị mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Các thư thư chắc không biết ngày rằm này là sinh nhật của Nhị nương đây phải không ?

Nguyệt nương vội nói:

- Thế thì chị em mình phải tới chúc thọ Nhị nương chứ.

Bình Nhi cười:

- Các nương nương tới là vinh hạnh cho tôi lắm.

Sau ít tuần trà, Nguyệt nương lại cho bày tiệc. Bình Nhi ăn uống tới gần chiều, Bình Nhi còn muốn chào Tây Môn Khánh, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Gia gia tôi đi đâu từ sớm rồi.

Đôi bên chào nhau. Bình Nhi lên kiệu mà về.

HỒI 16

THÊ THIẾP ĐI CHƠI

Thấm thoắt đã tới ngày rằm tháng giêng. Hôm trước Tây Môn Khánh đã sai Đại An đem lễ vật rất hậu tới chúc thọ Bình Nhi, kèm theo danh thiếp đề tên Ngô Nguyệt nương. Bình Nhi nhận xong bảo:

- Bữa trước ta đã làm nhọc lòng Đại nương, hôm nay khiến Đại nương phải bận tâm thế này.

Đại An thưa:

- Xin Nhị nương đừng bận tâm, gia gia và Đại nương tôi quý mến Nhị nương lắm, hôm nay có chút lễ mọn để Nhị nương dùng mà thưởng cho gia nhân.

Bình Nhi sai Nghênh Xuân mang rượu ra đãi Đại An, lại cho ít tiền. Lúc Đại An cáo từ, Bình Nhi dặn:

- Về thưa với các nương nương rằng ta sẽ sai người đem thiếp tới mời. Xin các nương nương quá bộ quang lâm tới đây.

Đại An vái chào mà về. Bình Nhi viết năm tấm thiếp rồi sai Phùng ma ma đem tới mời Nguyệt nương và bốn người thiếp, lại viết riêng một tấm thiếp, bảo Phùng ma ma đưa ngầm cho Tây Môn Khánh.

Hôm sau là ngày rằm, Nguyệt nương để Tuyết Nga ở lại trông nhà, rồi cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu và Kim Liên ngồi trên bốn cỗ kiệu tới chợ đèn ở đường Sư Tử. Bốn người ăn mặc cực kỳ sang trọng, trang điểm lộng lẫy, có bốn gia nhân theo hầu là Đại An, Lai Hưng, Lai An và Họa Đồng.

Căn nhà của Bình Nhi cũng vào hạng sang, có lầu quay ra

mặt đường, từ cổng vào, hai bên có hành lang, chính giữa là ba gian nhà khách, bên trong là ba gian nhà ngủ, sau nữa là bếp, bên cạnh tiếp giáp với hoa viên của Kiều Hoàng thân.

Bình Nhi biết Nguyệt nương thích đèn, bèn sai mua thật nhiều đèn lồng đẹp treo lên lầu, nơi dọn tiệc.

Lát sau, Nguyệt nương và ba người thiếp coi đèn ở chợ xong thì đến thẳng nhà Bình Nhi. Bình Nhi đích thân tiếp đón, mời vào phòng khách ngồi. Chủ khách uống trà chuyện trò cho tới gần trưa thì lên lầu dự tiệc. Bình Nhi có gọi hai ca nữ là Đổng Kiều Nhi và Hàn Kim Xuyến tới dàn hát mua vui cho bữa tiệc. Bình Nhi lại sai vén rèm lên, từ bàn tiệc, mọi người có thể vừa uống rượu, vừa nhìn xuống chợ đèn náo nhiệt muôn màu ở dưới đường. Chợ đèn ngày rằm tháng giêng thu hút nam thanh nữ tú, xe ngựa dập dìu, muôn phần vui mắt. Ngọc Lâu và Kim Liên thì nhìn không chán mắt. Thỉnh thoảng Kim Liên giơ tay trỏ mà bảo:

- Đại thư coi kìa, cái đèn kia đẹp không ?

Lúc thì gọi Kiều Nhi mà bảo:

- Nhị thư coi kìa, cái đèn lớn hình con cá, bên dưới lại có những đèn nhỏ làm thành một đàn cá con, đẹp quá.

Lúc thì gọi Ngọc Lâu mà bảo:

- Tam thư coi kìa, đủ thứ đèn hoa, đủ thứ hình thù lạ mắt.

Nói xong bước ra bao lơn để nhìn xuống cho rõ. Thanh niên đi đường, người nào cũng phải ngó lên trầm trồ khen ngợi sắc đẹp Kim Liên. Người thì bảo:

- Chắc là con cháu nhà công hầu nào đó.

Người thì nói:

- Cũng có thể là thê thiếp gì của Vương tôn quý thích tới ngắm đèn.

Có người lại nói:

- Hay là một ca nữ nào được gọi tới giúp vui, rồi ra đứng đó ngắm chợ đèn chăng.

Có người hiểu biết thì nói:

- Ôi, thanh cao quý hóa gì đâu, nàng đó là vợ của Diêm vương, là thiếp của Ngũ đạo Tướng quân đó. Nàng này ai mà

không biết, trước là vợ anh bán bánh, bây giờ là thiếp của Tây Môn Khánh quan nhân đó. Chắc hôm nay theo bà vợ lớn tới đây xem đèn đấy thôi.

Một người khác nói:

- Nếu vậy thì tôi biết rồi, đó là Phan thị, vợ Võ Đại lang trước đây chứ gì, Phan thị dan díu với Tây Môn quan nhân, Võ Đại tới bắt ghen ở nhà Vương bà bị quan nhân đá thương rồi sau bị đầu độc. Người em là Võ Đô đầu trở về nổi giận, lỡ tay giết Lý Ngoại Truyện rồi bị đi đầy ở Mạnh Châu chứ gì. Nàng Phan thị này là thiếp của quan nhân, gần hai năm nay mới lại thấy xuất đầu lộ diện.

Trong này, Nguyệt nương thấy Kim Liên đứng ngoài lâu bất tiện, bèn gọi vào bàn tiệc.

Lát sau, tiệc gần tàn, Nguyệt nương đứng dậy bảo:

- Xin để tôi và Kiều Nhi được về trước, Tam nương và Ngũ nương ở lại là được rồi. Hôm nay gia gia tôi vắng nhà, ở nhà chẳng có ai coi sóc, tôi không được yên tâm.

Bình Nhi nói:

- Không biết tôi có điều gì thất kính không, mà trời còn sớm, cơm chưa dọn lên, Đại nương đã đòi về vậy ? Tuy đại gia không có nhà, nhưng còn có Tứ nương việc gì mà lo. Để đến tối, khi trăng lên, tôi sẽ xin đưa bốn vị về.

Nguyệt nương nói:

- Tôi không uống được nhiều, xin cho tôi về sớm, Tam nương và Ngũ nương thay mặt tôi ở đây cũng vậy chứ gì.

Bình Nhi nói:

- Vậy dâu được, hôm trước các vị tiếp đãi tôi thế nào thì hôm nay tôi cũng phải tiếp đãi lại như vậy. Các vị tới đây là chuyện hiếm hoi, nhà cửa đây tuy chật chội, tiệc chẳng có món gì ngon, nhưng xin để cho tôi được tỏ hết tấm lòng kính mến của tôi.

Nói xong rót một chung rượu nhỏ đưa cho Nguyệt nương, một chung rượu lớn đưa cho Kiều Nhi, đoạn nói:

- Xin Nhị nương dùng chung rượu này, với Nhị nương tôi

xin mời chung lớn, còn với Đại nương tôi chỉ dám mời chung nhỏ thôi.

Nguyệt nương và Kiều Nhi đành phải uống hết. Sau đó Nguyệt nương thưởng ít tiền cho hai ca nữ rồi đứng dậy dặn Ngọc Lâu và Kim Liên:

- Hai chúng tôi về trước, tối tối sẽ cho gia nhân đốt đèn mang kiệu tới đón hai người về.

Nói xong quay sang Bình Nhi mà cáo từ. Bình Nhi đưa hai người xuống lầu, rồi trở lên tiếp Ngọc Lâu và Kim Liên.

Hôm đó Tây Môn Khánh hẹn Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tới nhà uống rượu rồi rủ nhau đi xem chợ đèn. Tới đường Sư Tử, Tây Môn Khánh chợt nhớ là thê thiếp của mình hiện ở tại nhà Bình Nhi, bèn rủ hai bạn quay trở lại. Mới quay lại được vài bước thì gặp Tôn Thiên Hóa và Chúc Thật Niệm bước tới cười bảo:

- Suốt mấy ngày nay không thấy đại ca đâu, chúng tôi thật mong nhớ lắm.

Đoạn quay lại mắng Ứng, Tạ:

- Còn hai ông trời đánh kia, đi chơi với đại ca mà không thèm nói cho anh em chúng tôi biết nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Chúc đệ đừng nóng, tôi cũng vừa gặp họ trên đường mà thôi.

Chúc Thật Niệm hỏi:

- Bây giờ coi chợ đèn xong rồi, mình tính đi đâu đây?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu mọi người không biết đi đâu thì tôi mời lên tửu lầu uống rượu nói chuyện. Hoặc là tới nhà tôi, hôm nay đám thê thiếp của tôi đi tới nhà người ta dự tiệc hết rồi.

Chúc Thật Niệm nói:

- Nếu vậy thì mình nên tới tửu lầu uống rượu, rồi sau đó tới nhà Lý Quế Thư chơi. Hôm nay ngày lễ mà đêm nay lại là đêm nguyên tiêu, chắc là vui lắm. Hôm nọ tôi có tới, Quế Thư nói là từ tháng chạp tới giờ trong người không được khỏe, nàng lại nói chẳng thấy bóng dáng đại ca đâu, nàng đang mong đại ca tới

phát khóc đó. Nếu hôm nay đại ca rảnh rang thì cũng nên tới đó, có chúng tôi đi theo cho vui.

Tây Môn Khánh nhớ tới lời hẹn của Bình Nhi tối nay, bèn nói:

- Hôm nay tôi cũng còn chút việc bận, hay là để mai mình tới.

Nhưng đám bạn bè nhất định không chịu, kéo bừa Tây Môn Khánh tới nhà họ Lý. Quế Khanh đang đứng ở cửa, thấy Tây Môn Khánh với bạn bè tới, vội tiếp rước vào trong. Chúc Thật Niệm cao giọng bảo:

- Mau mời Tam nương ra đây. Chúng tôi tìm được quan nhân rồi.

Lý bà vịn vai a hoàn bước ra vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Lão không dám trách gì quan nhân, nhưng không hiểu tại sao lâu quá không thấy quan nhân quang lâm tới đây, hay là có nơi vui vẻ nào hơn rồi ?

Chúc Thật Niệm ngoạc miệng cười bảo:

- Lão bà đoán giỏi thật, hồi này đại ca tôi có một nàng tuyệt sắc, ngày nào cũng vui với nàng đó, có nghĩ gì tới Quế Thư của nhà này đâu. Nếu hồi nãy chúng tôi không gặp đại ca ở chợ đèn mà nhất định lôi tới đây thì đại ca tôi đâu có tới. Nếu lão bà không tin thì cứ hỏi mấy bạn tôi đây tất rõ.

Đoạn chỉ vào Ứng, Tạ hai người mà bảo :

- Hai ông này, hai ông trời đánh thánh vật này lúc nào chẳng theo sát đại ca tôi.

Lý bà cười khanh khách bảo:

- Ứng nhị gia, sao không bênh vực cho quan nhân ? Tôi thì biết là không phải như vậy đâu. Chẳng qua là quan nhân bận rộn nhiều việc mà thôi, chứ Quế Thư nhà tôi đâu đến nỗi nào, chắc quan nhân cũng không chê.

Tôn Thiên Hóa nói:

- Tôi thì cứ sự thật mà nói, quan nhân đây quả là có một mỹ nhân mới, nhưng không phải ở đây đâu, mà là ở nơi khác.

Tây Môn Khánh cười giơ tay dọa đánh Tôn Thiên Hóa rồi bảo:

- Ma ma đừng có nghe lời họ, họ ăn gì mà độc mồm độc miệng lắm.

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh lấy ra ba lạng bạc, đưa cho Quế Khanh mà bảo:

- Hôm nay ngày lễ, để tôi được mời các bạn tôi vui một bữa.

Quế Khanh không chịu nhận, mà đưa cho Lý bà. Lý bà nói:

- Như vậy là thế nào ? Hôm nay là ngày lễ, chúng tôi đây không thể vì tình nghĩa mà đãi quan nhân và liệt vị đây hay sao mà phải để cho quan nhân tốn kém. Như vậy là chúng tôi đây chỉ biết có tiền thôi hay sao ?

Ứng Bá Tước đứng dậy cầm tiền đưa cho Lý bà mà bảo:

- Thôi, cứ nhận giùm đi rồi dọn tiệc cho anh em chúng tôi mau mau lên.

Lý bà vừa nói vài câu chối từ, vừa cất bạc vào tay áo, đoạn nói:

- Xin cảm tạ quan nhân.

Nói xong định quay vào, nhưng Ứng Bá Tước nói:

- Ma ma à, xin dừng lại, tôi kể câu chuyện cười cho mà nghe. Ngày trước có một người khách phong lưu thường tới lui say mê một người chị em. Một hôm làm vẻ nghèo nàn mà tới. Bà mẹ trong nhà thấy người khách lần này quần áo lam lũ thì không thèm tiếp rước gì cả, để mặc người đó ngồi, một miếng trà cũng chẳng có. Người khách nói: "Ma ma à, tôi đói quá, có cơm cho tôi một bát đỡ lòng". Lão bà đáp: "Thời buổi này cơm ở đâu mà sẵn vậy ?" Người khách nói : "Nếu không có cơm thì thôi, xin cho tôi thau nước rửa cái mặt một chút". Lão bà đáp: "Tôi không có tiền trả tiền nước nên mấy hôm nay người ta không gánh nước". Người khách liền lấy ra mười lạng bạc sáng ngời, bảo đi mua giùm thau nước rửa mặt. Lão bà hoảng quá, líu lưỡi nói: "Dạ dạ, để tôi mời quan nhân rửa cơm rồi ăn mặt, chết chết, để quan nhân ăn mặt rồi rửa cơm".

Mọi người cười ầm cả lên. Lão bà bảo:

- Nhị gia khéo khôi hài, tối đây là kiếm chuyện chọc phá mua cười, làm gì có chuyện đó.

Ứng Bá Tước lại bảo:

- Lão vểnh tai ra nghe tôi nói đây này, quan nhân chỉ thích có Ngô Ngân Nhi ở ngõ đàng kia, chứ không để ý gì tới Quế Thư nhà lão đâu.

Lão bà cười:

- Tôi không tin. Ngân Nhi làm sao so được với Quế Thư nhà tôi. Vả lại quan nhân với chúng tôi đây chẳng gì cũng là thân thích, dễ gì sớm chiều đoạn tuyệt được. Quan nhân lại là người lịch lãm sành sỏi, biết người biết của, biết ăn biết chơi, có con mắt tinh đời lắm chứ.

Nói xong quay vào lo dọn tiệc. Lát sau Quế Thư tha thướt bước ra, ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, vái chào mọi người, nói câu vạn phúc, rồi khép nép ngồi xuống một bên. A hoàn đem trà ra, Quế Khanh và Quế Thư nâng từng chung đưa cho mỗi người.

Bỗng thấy bên ngoài có một đám ăn mày kéo tới, quỳ ngoài thềm van xin:

- Ngày lễ, xin đại lão gia bố thí.

Tây Môn Khánh móc ra ít bạc vụn, liệng ra sân. Đám hành khất tranh nhau lượm, rồi cúi lạy mà đi.

Sau đó Quế Thư mời Tây Môn Khánh và mọi người nhập tiệc. Quế Khanh lo thù tiếp mấy người kia, còn Quế Thư thì hầu rượu riêng cho Tây Môn Khánh, rót từng chung mà đưa tận miệng, mặt hoa tươi tỉnh, mắt phượng long lanh, muôn phần tình tứ. Rượu được vài tuần, Quế Khanh và Quế Thư, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, vừa đàn vừa hát. Khung cảnh bữa tiệc nguyên tiêu thật vô cùng hào hứng. Đang khi vui vẻ, lại có một đám người nghèo khó kéo tới quỳ ngoài thềm, trong đó một người cầm con vịt quay, một người cầm hồ rượu nói:

- Nhân ngày lễ, chúng tôi có chút quà tới gọi là "hiếu thuận" quan nhân.

Tây Môn Khánh nhìn ra, nhận được vài người quen mặt, bèn bảo a hoàn nhà họ Lý dọn rượu thịt ra một cái bàn ngoài thềm cho họ ăn, sau đó bước ra thưởng tiền. Đám người này ăn xong thì bày nhiều trò múa hát, ngoài sân để tạ ơn. Quang cảnh

muôn phần náo nhiệt. Tây Môn Khánh cùng mọi người vui vẻ vừa uống rượu vừa coi.

Bỗng thấy Đại An phi ngựa lại bước tới kề tai chủ nói nhỏ:

- Đại nương và Nhị nương về nhà trước rồi. Hoa nhị nương sai tôi mời gia gia tới ngay.

Tây Môn Khánh ngầm bảo Đại An dẫn ngựa ra đợi tại cổng sau, rồi tiếp tục uống rượu. Tây Môn Khánh vờ ra nhà sau rửa tay rồi lén theo cổng sau, lên ngựa mà đi.

Trong này, Ứng Bá Tước sinh nghi chạy theo gọi. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Tôi có chút việc nhà cần kíp phải về ngay, anh em cứ ở lại vui chơi.

Lý bà sợ Tây Môn Khánh tới nhà Ngô Ngân Nhi, bèn sai gia nhân đi theo một quãng. Gia nhân trở về thưa là Tây Môn Khánh quả không tới nhà Ngân Nhi.

Bọn Ứng Bá Tước ở lại vui chơi tới quá canh hai mới về...

HỒI 17

NÓNG LÒNG TÁI GIÁ

Tây Môn Khánh tới nhà Bình Nhi, thấy cổng ngoài đóng kỹ thì biết là đám thê thiếp của mình đã về hết. Đại An gọi Phùng ma ma mở cổng. Tây Môn Khánh xuống ngựa bước vào, Bình Nhi vội xuống thềm tiếp rước, cười bảo:

- Giá chàng tới sớm một chút thì đã gặp Tam nương và Ngũ nương rồi. Hai người vừa mới về xong. Đại nương thì về từ sớm, nói rằng chàng không có nhà. Chàng từ đâu tới đây vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay tôi cùng Ứng nhị ca và Tạ Hy Đại đi thăm chợ đèn, định ghé vào đây thì lại gặp mấy người bạn rủ đi uống rượu nghe hát, dứt ra không được. Mãi tới lúc Đại An tới gọi, tôi sợ nàng chờ, phải giả vờ đi rửa tay rồi theo cổng sau mà đi. Không làm vậy thì khó lòng mà tới đây được.

Bình Nhi nói:

- Cảm ơn chàng đã nghĩ tới em. Các nương nương hôm nay cứ đòi về sớm, em giữ mãi cũng không được.

Nói xong gọi a hoàn dọn tiệc mời Tây Môn Khánh. Lúc đó trời đã tối, trăng lên soi vào mái lầu, Bình Nhi sai đốt tất cả đèn lồng, ánh sáng lung linh muôn phần thơ mộng. Bình Nhi rót một chung rượu lớn chuốc cho Tây Môn Khánh rồi quỳ xuống nói:

- Thân em giờ này góa bụa không nơi nương tựa, chỉ còn biết trông cậy vào chàng, xin chàng rủ lòng đoái hoài, đừng chê em xấu xí. Em nguyện làm kẻ dọn giường trải chiếu cho chàng,

cùng các vị nương nương kết làm chị em. Lòng em rõ ràng là vậy, chẳng hay ý chàng ra sao.

Nói xong nước mắt đầm đìa. Tây Môn Khánh vội nâng dậy mà bảo:

- Xin nàng đứng dậy, cảm ơn nàng đã có lòng. Ta là Tây Môn Khánh xin hứa rằng đợi lúc nàng mãn tang sẽ bao bọc cho nàng, nàng khỏi phải bận tâm. Hôm nay là ngày vui mừng của nàng, chúng mình hãy nên vui vẻ cùng nhau là hơn.

Nói xong lại rót một chung rượu đầy mời lại Bình Nhi. Sau đó hai người đối ẩm chuyện trò. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay nàng gọi những ai tới hát vậy ?

Bình Nhi đáp:

- Hôm nay em cho gọi Đổng Kiều Nhi và Hàn Kim Xuyến tới hát, các nương nương hài lòng lắm.

Hai người lại kề vai áp má mà chén đầy chén vơi. Tú Xuân và Nghênh Xuân đứng hầu rượu, luôn tay rót. Lát sau Đại An bước tới sụp lạy Bình Nhi nói câu chúc thọ. Bình Nhi vội đứng dậy đáp lễ rồi bảo Nghênh Xuân, cùng Phùng ma ma dọn rượu thịt đãi Đại An. Tây Môn Khánh bảo:

- Người ăn mau đi rồi về nhà cho sớm.

Bình Nhi dặn thêm:

- Về nhà các nương nương có hỏi thì đừng nói là gia gia ở đây.

Đại An ngừng ăn thưa:

- Tôi biết rồi, tôi sẽ nói là gia gia nghỉ tại nhà người bạn nào đó, sáng mai tôi sẽ tới rước về.

Tây Môn Khánh gật đầu không nói. Bình Nhi bảo:

- Thằng này coi vậy mà lanh lợi, để hôm nào ta thưởng cho ít quần áo giày dép mà mang.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân lấy ít tiền thưởng cho Đại An. Đại An ăn xong, nhận tiền rồi cúi lạy mà về. Hai người lại tiếp tục ăn uống. Bình Nhi hỏi:

- Chừng nào thì chàng mới dùng tới ngôi nhà đó ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi đang định là sang tháng Hai sẽ gọi thợ tới làm lại hết.

phía trước cho làm hoa viên, có giả sơn cây cảnh, phía sau sẽ cho dựng một ngôi lầu ngắm hoa.

Bình Nhi nói:

- Hiện trong nhà, em còn giữ được ba mươi tư cân trầm hương, hai trăm cân bạch lạp và nhiều thứ cần dùng khác. Nay mai thu dọn xong xuôi, chàng nhớ dành cho em một chỗ ở trong nhà. Nếu chàng không chê em xấu xí thì xin nói giùm với Đại nương và các nương nương rằng em nguyện làm em của mọi người, miễn có nơi nương tựa là được rồi.

Nói xong mắt lại đỏ hoe, Tây Môn Khánh vội rút khăn lau nước mắt cho Bình Nhi rồi bảo:

- Ý nàng thế nào ta đã rõ cả rồi, xin nàng cứ yên tâm. Chờ nàng mãn tang, sẽ có phòng riêng cho nàng, chẳng lẽ cưới nàng về rồi không có chỗ cho nàng ở hay sao ?

Bình Nhi nói:

- Nếu chàng thật lòng muốn cưới em thì nay mai làm nhà lớn, cho em ở chung với Ngũ nương, em mến Ngũ nương lắm. Tam nương xem ra cũng tốt, em thấy Tam nương và Ngũ nương có vẻ thân thiết. Nhưng còn Đại nương thì quả thật em chưa hiểu tính tình thế nào nên cũng ngại lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại nương của tôi coi vậy mà tốt lắm, nếu không thì làm sao bao dung được bốn năm người như hiện nay. Mai mốt ta sẽ phá tường, cho hai nhà chung một và sẽ có nhà cho nàng ở. Nàng đã chịu chưa ?

Bình Nhi nói:

- Như vậy thì may mắn cho em quá rồi còn gì.

Hai người trò chuyện tới gần canh năm mới cùng nhau đi nghỉ.

Sáng hôm sau, Bình Nhi thức dậy, trang điểm xong, sai Nghênh Xuân đem cháo thịt lên cho Tây Môn Khánh lót lòng. Sau đó tiệc rượu lại được dọn ra cho hai người đối ẩm. Đang vui vẻ thì Đại An đem ngựa tới đón chủ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhà có chuyện gì không ?

Đại An thưa:

- Có mấy vị khách Xuyên Quảng đang đợi gia gia ở nhà.

Hình như là về chuyện tiền bạc gì thì phải. Đại nương sai tôi đón gia gia về ngay.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ngươi không nói là ta đang ở đây chứ ?

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám nói vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại nương ngươi thật chẳng hiểu gì, nếu là chuyện tiền bạc thì cứ bảo Phó nhị thúc lo là được rồi, phải gọi ta về làm gì.

Đại An thưa:

- Phó nhị thúc cũng có tới nói chuyện rồi, nhưng mấy vị khách đó nhất định ngồi đợi gia gia về, nghe như là còn phải ký hợp đồng gì đó.

Bình Nhi bảo:

- Chuyện buôn bán làm ăn là quan trọng, Đại nương lại cho mời, chàng không về e bất tiện.

Tây Môn Khánh tức giận bảo:

- Chuyện buôn bán làm ăn thì cứ tới tiệm, tiệm của tôi lớn nhất huyện Thanh Hà này, ai lại không biết, ở đó có người đại diện tôi nói chuyện, vậy mà còn tới nhà tôi, gặp vợ tôi làm gì.

Bình Nhi bảo:

- Chuyện làm ăn buôn bán, không nên làm mích lòng bạn hàng, gây thù chuốc oán. Chàng nghe em nên về nhà lo việc thì hơn. Việc xong thì chàng lại tới với em.

Tây Môn Khánh nghe lời, đứng dậy mà rửa mặt, đội khăn mặc áo, rồi lên ngựa về nhà. Tới nhà, thấy bốn năm người thương gia chờ sẵn, bèn vào tính toán tiền nong, ký kết hợp đồng, tiễn khách rồi tới phòng Kim Liên. Kim Liên hỏi:

- Đêm qua chàng ở đâu? Mau nói thật ra, không thì tôi chẳng chịu yên đâu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm qua tôi biết là các nàng ăn tiệc ở nhà Hoa nhị nương, nên tới chợ đèn xem đèn rồi định đến đó chung vui, không ngờ gặp mấy người bạn, họ kéo đi uống rượu nghe hát, bây giờ nhờ gia nhân tới gọi mới về được đó.

Kim Liên bảo:

- Không phải vậy, chàng nói dối tôi rồi. Con dâm phụ nào giữ chàng từ hôm qua tới nay ? Chàng phải nói ra. Còn thằng Đại An khốn kiếp nữa, chỉ giỏi nói dối che dậy cho chủ. Hôm qua nó về nhà, Đại nương hỏi chàng đâu, nó nói là chàng đi coi chợ đèn rồi cùng bạn bè tới nhà Lý Quế Thư, dặn nó là hôm nay tới đón. Đến lúc tôi hỏi nó thì nó chỉ cười, mà không đáp. Gặng hỏi thì nó mới nói là chàng ở nhà Hoa nhị nương ở đường Sư Tử. Không hiểu nó nói dối hay chàng dạy nó nói dối vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi mà lại dạy nó nói dối hay sao ? Quả thật là chiều hôm qua tôi cùng chúng bạn uống rượu ở nhà Lý Quế Thư, lúc đó thằng Đại An cũng có mặt. Sau thì Hoa nhị nương cho người tới mời tôi lại, rót rượu cho tôi uống rồi khóc lóc kể lể tình cảnh bơ vơ không người nương tựa, xin tôi cưới về để làm chị em với nàng. Lại hỏi tôi về chuyện làm nhà và cho biết rằng còn giữ được rất nhiều trầm hương và bạch lạp cùng các vật dụng cần thiết. Nhị nương lại muốn cùng được ở chung với nàng vì kính mến nàng lắm, chỉ sợ nàng không chịu mà thôi.

Kim Liên dịu giọng:

- Vậy cũng được, tôi ở đây nhiều khi cũng buồn, có Hoa nhị nương làm bạn thì còn gì bằng, chỉ sợ lòng người ta không giống lòng tôi mà thôi, chứ ăn hết nhiều, ở hết mấy. Tuy nhiên chàng cũng nên nói qua với Đại nương một tiếng cho phải đạo.

Tây Môn Khánh nói:

- Nói vậy chứ có gì gấp đâu, tang chồng người ta chưa hết mà.

Nói xong thấy trong người mỏi mệt đau nhức, liền gọi Xuân Mai lên đấm bóp. Lát sau cũng không đỡ, Kim Liên bảo:

- Hay là cảm mạo, để cho mời lang y tới mới được.

Nói xong cho gọi Đại An vào, bảo cầm thiếp đi mời lang y.

Tây Môn Khánh tuy có bệnh đau lưng nhưng chưa đến nỗi trầm trọng, uống thuốc vào thì hôm sau đã có thể đi lại được như thường. Hôm đó Bình Nhi soạn tiền ra, chỉ giữ lại một ít đủ dùng, còn bao nhiêu đưa hết cho Tây Môn Khánh để giúp vào việc làm nhà. Tây Môn Khánh lựa ngày mồng tám tháng hai thì

gọi thợ tới, lại lấy ra năm trăm lạng bạc, giao cho gia nhân thân tín để mua vật liệu và trả công thợ. Ngôi nhà họ Hoa cũ sẽ được sửa sang lại, tường ngăn giữa hai nhà được phá bỏ đi, những đường, những cổng mới được dựng nên, nhà lầu mới, vườn hoa mới, nhất nhất đều được xếp đặt kỹ càng.

Ngày giờ thấm thoắt, đầu tháng ba là mãn hạn trăm ngày của Hoa Tử Hư, Bình Nhi mời Tây Môn Khánh tới bàn về việc làm lễ hỏa thiêu linh vị Tử Hư. Bàn tính xong, Bình Nhi nói:

- Sau đó tùy chàng định đoạt, cưới tôi về cho làm thứ mấy cũng được, tôi nguyện hầu hạ chàng suốt đời.

Nói xong nước mắt ròng ròng. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng đừng buồn phiền, việc của chúng mình, tôi đã nói với Ngũ nương rồi. Nhà ở của nàng cũng làm xong rồi, chỉ còn cưới nàng về là xong.

Bình Nhi nói:

- Chàng đã có lòng muốn cưới em, thì được về nhà chàng em có chết cũng yên lòng. Hiện tại em ở đây mỗi ngày dài bằng một năm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta hiểu lòng nàng rồi.

Bình Nhi nói:

- Em làm lễ thiêu linh xong thì chàng có thể cho em về ở với Ngũ nương ít hôm, đợi nhà cửa chưng dọn xong xuôi thì sẽ cho em sang nhà mới. Chàng về nói trước với Ngũ nương đi. Ngày mồng mười tháng Ba này là trăm ngày của Tử Hư, em cho mời các vị tăng đến tụng kinh làm lễ thiêu linh. Sau đó thì chàng lo liệu cho em.

Tây Môn Khánh đồng ý. Tối hôm đó ngủ lại nhà Bình Nhi.

Hôm sau Tây Môn Khánh về nhà kể hết lại cho Kim Liên nghe. Kim Liên nói:

- Tôi thì thế nào cũng được, nhưng chàng phải nói với Đại nương trước, kẻo lại bảo tôi lộng quyền.

Tây Môn Khánh khen phải, tới phòng Nguyệt nương. Lúc đó Nguyệt nương đang chải đầu, Tây Môn Khánh ngồi bên kể lại

đầu đuôi chuyện mình với Bình Nhi, Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Chàng cưới người ta có nhiều điều bất tiện. Thứ nhất là người ta đang còn tang chồng, thứ nhì là chàng vốn là bạn thân của chồng người ta, thứ ba, chàng mua lại nhà của chồng người ta, đang giữ của cải giùm người ta, nếu cưới về tất anh em quyến thuộc nhà họ Hoa sẽ nghi nan rồi lại kiện cáo lôi thôi. Không phải là tôi ngăn cản gì chàng, nhưng tôi cứ thật tình mà nói nghe hay không là tùy chàng.

Tây Môn Khánh trầm ngâm không nói. Lát sau trở lại phòng Kim Liên. Kim Liên hỏi:

- Đại nương nói sao ?

Tây Môn Khánh thuật lại lời Nguyệt nương, Kim Liên bảo:

- Đại nương nói cũng đúng. Chàng là bạn thân của chồng người ta, lại mua nhà của người ta, rồi bây giờ lại cưới người ta, tất ai cũng phải nghi ngờ. Thật khó nghĩ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Như vậy tôi phải trả lời người ta như thế nào đây ?

Kim Liên bảo:

- Trả lời thì không khó, chàng cứ tới nói là chỗ ở của tôi hiện tại không thuận tiện. Vả lại chưa hết tang mà tới ở chung thì cũng khó. Thôi thì đợi ít ngày nữa, khi nhà cửa xếp dọn xong xuôi sẽ tính. Làm gấp gáp quá e thiên hạ đàm tiếu. Đại khái cứ nói như vậy là được.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, tới ngay nhà Bình Nhi. Bình Nhi hỏi:

- Chuyện tới đâu rồi ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kim Liên bảo là đợi lo nhà cửa cho nàng xong xuôi rồi đón nàng về cũng không muộn. Chỗ Kim Liên ở hiện tại cũng không thuận tiện ở chung. Vả lại nàng chưa mãn tang, cưới nàng về chỉ sợ đám anh em bên chồng nàng làm tôi lôi thôi. Lúc đó phiền phức lắm.

Bình Nhi nói:

- Chuyện gì chứ chuyện lấy chồng của tôi thì bên chồng cũ không nói gì được đâu. Tục ngữ có nói: "Lúc nhỏ lấy chồng là do cha mẹ, lúc lớn lấy chồng là do mình", anh em bên chồng tôi làm sao can thiệp được ? Xin chàng cứ yên lòng, cứ lo xúc tiến là hơn. Còn nhà cửa thì bao giờ mới xong ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi đã dặn thợ rồi, phải lo làm nhà cho nàng trước, chắc là tháng năm thì hoàn toàn.

Bình Nhi bảo:

- Thôi vậy cũng được, tôi đành ráng chờ tới ngày đó, chỉ xin chàng nhớ đốc thúc thợ làm cho sớm.

Nói xong bảo a hoàn dọn rượu lên hai người cùng uống.

Thời gian thấm thoắt, khoảng hai tháng sau thì việc làm nhà đã tạm xong, chỉ còn trang hoàng trần thiết là hoàn tất. Một hôm vào thượng tuần tháng năm, Bình Nhi dọn tiệc mời Tây Môn Khánh tới bàn tính, định là ngày rằm tháng Năm thì mời các vị tăng tới tụng kinh làm lễ thiêu linh rồi sau đó chọn ngày tốt để Tây Môn Khánh làm đám cưới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Liệu có mời mấy anh em họ Hoa tới không ?

Bình Nhi đáp:

- Tôi sẽ gửi cho mỗi người một thiếp báo tin, ai lại hay không tùy ý.

Mọi việc định xong, ngày rằm tháng Năm Bình Nhi cho mời mười hai vị tăng của chùa Báo Ân tới nhà tụng kinh làm lễ. Tây Môn Khánh đưa tiền cho Đại An bảo đem tới cho Bình Nhi làm tiệc đoạn tang, rồi dặn rằng khoảng quá trưa đem ngựa tới nhà Ứng Bá Tước đón mình.

Hôm đó cũng là ngày sinh nhật của Ứng Bá Tước. Tây Môn Khánh đem lễ vật và tiền bạc tới mừng. Trong tiệc có đủ mặt bạn bè, lại mời cả hai ca nữ tới hát mua vui. Tây Môn Khánh có thưởng tiền chu đáo. Tiệc tới quá trưa thì Đại An mang ngựa tới đón. Tây Môn Khánh đưa mắt cho Đại An rồi bước ra ngoài vờ mắng:

- Thằng ngu kia, nhà có chuyện gì mau nói thật không thì đừng trách ta. Mày có biết là Ứng nhị gia đây một năm có mấy

ngày sinh nhật không mà mày dám mang ngựa tới đón ta về ? Ai sai mày tới đây ?

Đại An vờ run sợ thưa:

- Không ai sai cả, nhưng tôi thấy trời cũng muộn rồi, sợ gia gia về nên đem ngựa tới đợi mà thôi.

Ứng Bá Tước vồn vã sai gia nhân dọn rượu thịt đãi Đại An. Lát sau, Tây Môn Khánh vờ bước tới gần hỏi nhỏ:

- Hôm nay có những ai tới nhà Hoa nhị nương ?

Đại An đáp:

- Cũng chẳng có ai. Hoa Tam thì về quê rồi. Hoa Tứ thì nghe đâu là đau không tới được, chỉ có hai vợ chồng Hoa Đại tới mà thôi. Người chồng về trước, người vợ ở lại, được nhị nương tặng cho mười lạng bạc và mấy bộ quần áo, lúc về còn cúi lạy tạ ơn.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Vợ Hoa Đại có nói gì không ?

Đại An thưa:

- Bà ta cũng biết là Nhị nương sắp làm vợ gia gia nên lúc về có nói, khi nào gia gia cưới Nhị nương về rồi bà ta sẽ tới thăm.

Tây Môn Khánh hỏi gặng:

- Thật vậy sao ? Mày có nói láo không ?

Đại An đáp:

- Tôi đâu dám nói láo.

Tây Môn Khánh mừng lắm, lại hỏi:

- Cúng kiếng xong chưa ?

Đại An đáp:

- Các hòa thượng về cả rồi, bài vị cũng đốt rồi, Nhị nương dặn là mời gia gia tới sớm một chút.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, mày ra ngoài chờ ta.

Đại An đứng dậy định ra ngoài lấy ngựa thì bị Ứng Bá Tước đứng bên trong rình nghe, nhảy ra nắm lại bảo:

- Thằng cẩu trệ này, có chuyện gì thì mày cũng phải nói

chứ. Thì ra chú mày sắp có chuyện vui mừng mà mày định giấu chúng tao phải không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm cái gì mà cứ oang oang lên vậy ?

Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca nếu muốn giấu thì tôi không nói nữa.

Đoạn quay vào bàn tiệc. Tây Môn Khánh vào theo. Bỗng Ứng Bá Tước nắm tay Tây Môn Khánh mà bảo:

- Đại ca có chuyện vui mừng mà giấu anh em. Chuyện như thế mà không chịu nói với anh em một tiếng, thành ra giờ này anh em cũng chưa biết chuyện vui đó đã hoàn thành chưa. Xin đại ca nói hết cho anh em nghe đi. Anh em kết nghĩa với nhau để làm gì ? Đại ca có chuyện vui hay buồn cũng phải để anh em chia sẻ, nếu cần nhảy vào nước lửa, anh em cũng chẳng từ nan. Anh em đối với đại ca như vậy mà đại ca nỡ giấu anh em sao ?

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Đại ca không nói thì ngày mai anh em tới nói hết cho Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi nghe.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nếu vậy thì tôi xin nói đây, chuyện vui của tôi đã xếp đặt xong xuôi cả rồi, anh em mừng cho.

Tạ Hy Đại nói:

- Ngày mai đại ca cưới vợ mới, chúng tôi sẽ tới chúc mừng, xin đại ca cho chuẩn bị cơm rượu, gọi ba bốn ca nữ tới để chúng tôi chia vui với chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái đó việc gì phải nhắc, nhất định là tôi phải mời đông đủ anh em.

Chúc Thật Niệm nói:

- Riêng tôi thì tiện đây xin dâng đại ca trước một chung rượu mừng.

Nói xong cầm chung, bảo Ứng Bá Tước rót rượu, Tạ Hy Đại bưng đồ ăn, lại gọi ca nữ tới gần rồi tất cả cùng quỳ xuống dâng các thứ lên trong tiếng hát chúc mừng du dương. Tây Môn Khánh vui vẻ tiếp chung rượu mà uống, gắp đồ ăn mà ăn. Chúc

Thật Niệm liên tiếp mời Tây Môn Khánh thêm ba bốn chung rượu lớn nữa, đoạn nói:

- Hôm nào đại ca cho chúng tôi ăn thì nhớ gọi hai ca nữ này mới được.

Rồi quay bảo hai ca nữ:

- Hôm đó thiếu hai người là không được đó.

Hai ca nữ tạ ơn rồi thưa:

- Nhất định là chúng tôi phải tới hầu rồi.

Mọi người trở về chỗ ngồi tiếp tục ăn uống chuyện trò.

Tới chiều, Tây Môn Khánh nóng ruột đứng dậy cáo từ nhưng Ứng Bá Tước cứ cố lưu giữ. Tạ Hy Đại bảo:

- Ứng nhị ca nên để đại ca đi kẻo trễ việc, khiến tẩu tẩu không vui.

Ứng Bá Tước buông tay ra. Tây Môn Khánh vội cáo từ rồi lên ngựa tới thẳng nhà Bình Nhi. Trong nhà đèn nến rực rỡ, Bình Nhi đã cởi bỏ đồ tang, trang điểm rực rỡ, ăn mặc lộng lẫy đang tươi cười ngồi chờ bên bàn tiệc thịnh soạn dọn sẵn. Bình Nhi mời Tây Môn Khánh vào, tự tay rót một chung rượu lớn, sụp lạy bốn lạy rồi nâng chung rượu lên nói:

- Hôm nay lễ thiêu linh đã xong, xin chàng đoái hoài tới tôi, cho tôi được vui vẻ theo về hầu hạ cho chàng.

Tây Môn Khánh tiếp chung rượu uống cạn rồi nâng Bình Nhi dậy:

- Vậy là vui mừng rồi, nàng đừng lo lắng gì nữa. Hôm nay hai vợ chồng Hoa Đại tới đây có nói gì không ?

Bình Nhi đáp:

- Ăn tiệc trưa xong, tôi có nói với hai vợ chồng Hoa Đại về chuyện chúng mình, cả hai vợ chồng đều bảo là nên lắm, còn hẹn rằng hôm nào tôi về với chàng rồi, người vợ sẽ đến thăm. Tôi có tặng mười lạng bạc và mấy bộ quần áo. Lúc về còn lạy tạ ơn tôi nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Như vậy cũng yên, khỏi sợ lôi thôi sau này.

Hai người bắt đầu nhập tiệc. Nghênh Xuân và Tú Xuân

đứng hầu. Hai người đối ẩm vui cười. Thật là "Tuổi theo tình mà trẻ. Rượu vì cảnh thêm nhiều". Bình Nhi thì vui mừng vô hạn, lúc nào cũng cười. Lát sau hỏi:

- Hồi nãy chàng uống rượu bên Ứng nhị gia. Đại An tới mời, mọi người có biết không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ứng nhị gia đoán ra rồi ép Đại An phải tiết lộ mấy câu. Thế là đám anh em ồn ào cả lên, họ rót rượu chúc mừng và hẹn là sẽ tới chung vui. Tới lúc tôi xin về họ còn định giữ lại, mãi mới chịu buông tha.

Bình Nhi cười bảo:

- Họ buông tha chàng thì mới thú chứ.

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi quá vui uống nhiều, ăn nói không còn giữ gìn, miệng cười chúm chím, sóng mắt long lanh, thì tự nhiên, cảm thấy tình đậm ý nồng, bèn dắt tay Bình Nhi vào phòng...

HỒI 18

TÌNH ĐỜI THAY ĐỔI

Ngày hai mươi tháng năm là sinh nhật của Chu Thủ bị ở Soái phủ. Tây Môn Khánh cho soạn lễ vật hậu hĩ, rồi cưỡi con bạch mã, dẫn theo bốn đứa gia nhân, tới nhà họ Chu chúc thọ. Tây Môn Khánh được mời ở lại dùng tiệc. Trong tiệc có quan Đề hình họ Hạ, quan Đoàn luyện họ Trương, các quan Thiên hộ họ Kinh họ Hạ và đông đủ các võ quan. Tiếng cười nói ồn ào, tiếng ca hát vang lừng, lại có cả một phường tuồng được gọi tới diễn mua vui, khung cảnh thật tưng bừng không sao kể xiết.

Đại An đưa chủ tới nhà họ Chu thì quay về. Tới chiều mới dẫn ngựa lại rước. Khi tới đường Tây Nhai thì gặp Phùng ma ma, bèn hỏi:

- Ma ma đi đâu vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Nhị nương sai tôi đến mời gia gia tới nói chuyện.

Đại An đáp:

- Gia gia tôi hiện đang dự tiệc sinh nhật tại nhà Chu lão gia, tôi đang tới đón về đây, để tôi thưa lại cho.

Phùng ma ma bảo:

-Nhớ nói giùm nhé, Nhị nương chờ lắm đó.

Đại An tới Thủ Bị phủ thì buổi tiệc vẫn còn đang tiếp diễn, liền tới chỗ Tây Môn Khánh kề tai nói nhỏ:

- Tôi đi đường gặp Phùng ma ma. Nhị nương sai ma ma tới thỉnh gia gia, có chuyện muốn nói.

Tây Môn Khánh nghe xong, định đứng dậy cáo từ, nhưng Chu Thủ bị không chịu, thân rót rượu tới mời. Tây Môn Khánh nói:

- Mong ơn đại nhân cho tôi về, ở nhà có chút việc cần. Hôm nay không thể ở lâu, xin đại nhân thứ tội.

Nói xong nâng chung uống cạn rồi cáo từ mà lên ngựa tới thẳng nhà Bình Nhi, rồi cho Đại An về, dặn là hôm sau tới đón. Bình Nhi ra đón vào, rót trà mời rồi bàn tính chuyện sống chung. Hai người thỏa thuận là ngày hai mươi bốn làm lễ rồi mồng bốn tháng sáu sẽ rước Bình Nhi. Bàn tính xong xuôi, Bình Nhi vui mừng lắm, sai Nghênh Xuân dọn tiệc rượu, rồi cùng Tây Môn Khánh kề vai ăn uống. Rượu được vài tuần Tây Môn Khánh thấy đau lưng, đau bụng dữ dội, mặt tái mét, ngồi không vững. Bình Nhi rất đỗi hoảng sợ không biết làm sao. Tây Môn Khánh nén đau, kể lại cho Bình Nhi nghe về bệnh đau lưng sẵn có, lại thêm lúc trước leo tường bị ngã, lang y tới chẩn mạch cho thuốc khỏi, nhưng không hiểu sao hôm nay tự nhiên trở bệnh. Bình Nhi nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì để tôi bảo Phùng ma ma tới mời vị lang y đó ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Chỉ sợ không khỏi.

Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì bảo mời vị lang y nào danh tiếng ở đây tới gấp.

Tây Môn Khánh đau quá không nói được, chỉ gật đầu. Bình Nhi vội sai Phùng ma ma đi mời ngay danh y Tương Trúc Sơn tới. Chỉ lát sau, Tương Trúc Sơn mang túi thuốc tới. Lang y Tương Trúc Sơn này tuổi chưa quá ba mươi, có diện mạo khôi ngô, my thanh mục tú, cốt cách phong lưu. Lúc đó Tây Môn Khánh đã vào giường nằm. Tương Trúc Sơn bước vào, Bình Nhi tạm lánh mặt vào trong, nhưng lại ghé mắt nhìn ra. Tương Trúc Sơn cầm tay Tây Môn Khánh bắt mạch, lát sau nói:

- Bệnh này của đại nhân phần là do thọ thương lúc trước, phần là do dương khí suy mà sinh ra.

Nói xong kê đơn, dặn cắt mười thang. Bình Nhi sai Nghênh Xuân gói ít bạc đem ra. Tương Trúc Sơn nhận bạc rồi về, hoàn toàn không biết là đã chữa bệnh cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh về nhà, sai sắc thuốc uống liền trong mấy ngày, cảm thấy hết đau, bèn trở lại thăm Bình Nhi. Mới ngồi xuống đã nghe bên ngoài có tiếng gọi cổng, Phùng ma ma ra mở cổng. Đại An bước vào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta đã dặn là ngày mai hãy tới đón, vậy mà vừa tới đây là ngươi đã tới theo, có chuyện gì vậy ?

Đại An sợ hãi đứng ngoài rèm thưa:

- Cô và cậu không hiểu sao trở về nhà thình lình, đem theo cả đồ đạc hòm xiểng nữa.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên, không hiểu chuyện gì, vội lên ngựa về nhà. Bước vào đã thấy con gái, con rể chạy ra. Trong nhà hòm xiểng giường tủ chở tới ngổn ngang. Tây Môn Khánh lo lắng hỏi nguyên do. Con rể là Kính Tế quỳ xuống khóc mà thưa:

- Đề đốc tại triều bị các quan đồng triều hặc tội, thánh thượng ra lệnh giam lại chờ trị tội. Gia quyến trong nhà đều bị phát vãng làm lính thú. Một chức việc trong phủ vội tới báo tin cho cha con hay, cha con sợ quá vội bảo đem vợ con và đồ đạc về nương nhờ nhạc gia tạm trong ít ngày. Cha con hiện tới nhà cô con ở Đông Kinh dò xét tình hình. Sau này chuyện dàn xếp yên thì cha con xin tạ ơn nhạc gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Phụ thân ngươi có thư từ gì cho ta không ?

Trần Kính Tế thưa:

- Dạ có.

Nói xong rút lá thư trong tay áo ra. Tây Môn Khánh cầm lấy coi, lá thư viết như sau:

"Vùng biên giới có chuyện bất an, giặc xâm phạm địa giới Hùng Châu. Vương Thượng thư ở Binh bộ không chịu phát binh tới cứu, quan binh địa phương thất trận, cho nên liên luỵ tới Dương Đề đốc. Đề đốc bị đàn hặc, thánh thượng nổi giận, hạ

lệnh tống giam, chờ đem ra thẩm vấn tại Tam Pháp ty. Các thuộc cấp cùng gia quyến họ hàng đều bị phát vãng làm lính thú. Tôi được tin, chân tay rụng rời, không biết tính sao, bèn cho vợ chồng nó đem đồ đạc về nương nhờ thân gia ít ngày. Còn tôi thì sẽ tới kinh ngay, tới nhà em rể tôi là Trương Thế Liêm để dò tin tức. Nếu chuyện yên, tôi sẽ gọi vợ chồng nó về và sẽ tạ ơn thân gia. Tôi cũng có cho vợ chồng nó đem đến năm trăm lạng để thân gia tùy nghi coi sóc cho. Thư bất tận ngôn. Trần Hồng".

Tây Môn Khánh đọc xong lo sợ lắm, nhưng vẫn tỏ ra bình tĩnh, bảo Nguyệt nương cho dọn tiệc khoản đãi con gái và rể, rồi sai gia nhân dọn dẹp ba gian nhà phía đông, chuyển hòm xiểng đồ đạc tới, cho con gái và rể ở. Trần Kính Tế lại lấy ra năm trăm lạng đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương cất giữ, rồi lấy ra năm lạng, đưa cho gia nhân thân tín, tới nhờ người quen trong phủ, nhân đêm tối, nhờ chép lại văn thư triều đình sức cho các địa phương về vụ Dương Đề đốc. Gia nhân mang bản sao về, Tây Môn Khánh mở ra, thấy chép như sau:

"Bình Khoa Cấm Sự Trung họ Vũ tâu trình về nạn quyền gian làm hỏng chuyện quốc sự, hầu chấn chỉnh triều cương, diệt mối lo về biên giới. Thầm trộm nghĩ rằng vùng biên cảnh vẫn là mối lo từ ngàn xưa, những vùng như Thái Nguyên đời Chu, Âm Sơn đời Hán, Hà Đông đời Đường, từ trước cho tới thời Ngũ Đại không một ngày được yên. Đến khi bản triều lập quốc thì bốn phương biên cảnh lại càng đáng ngại, việc can qua không một ngày ngưng nghỉ. Nhưng lại cũng nghe rằng, nếu trong triều không có những phường sâu mọt thì cũng không có mối họa bên ngoài. Sách có nói, sương xuống thì hoa hải đường nở thắm, mưa xuống thì hoa quế tốt tươi, việc lành tới thì việc dữ đi. Cái lý nó là như thế. Lại tỷ như một người bị bệnh, bệnh đã lâu ngày, nguyên khí đã hết mà phong hàn lại nhập, lục phủ ngũ tạng cái gì cũng bị bệnh thì dù có chạy chữa thế nào cũng khó sống lâu. Nay thiên hạ mệt mỏi đau khổ, khác nào người bệnh, nguyên khí là các đại thần mà lục phủ ngũ tạng là bá quan văn

võ. Nếu bách quan hết lòng trong chức vụ của mình thì triều đình đâu đến nỗi như ngày nay. Xét cho kỹ thì kẻ mang lại họa binh đao không ai khác quan Đại Học sĩ Thái Kinh trong Sùng Chính điện. Kinh vốn người nham hiểm gian xảo, thường làm những chuyện vô sỉ vô lương. Trên thì không giúp được vua làm tỏ mệnh trời, dưới thì không yêu thương gìn giữ cho dân, mà chỉ biết có lợi lộc, xu nịnh thánh thượng để củng cố địa vị, rồi kéo bè lập đảng che mắt thánh quân, hãm hại người hiền. Sĩ phu trong ngoài những luống căm gan, bách tính bốn phương không ngừng ta thán. Việc lớn việc nhỏ, không làm nổi việc gì, đã thua thiệt trong vụ Hà Hoàng, chủ trương chinh đông, rồi cắt ba quận bên trong, kế đó quân họ Quách làm phản, lại đến Kim quốc bội hứa, gây ra hai lần bất hòa, đó toàn là những lỗi lầm lớn do sự không tròn chức phận mà ra. Còn Vương Phủ thì tham lam lười biếng, hành động lộng quyền, nhờ Kinh tiến dẫn mà được ở vào địa vị của đại thần trong Nội các, tính ham công lớn nhưng lại cầu an. Nay thấy nội địa bị xâm phạm thì vội đem vợ con gia quyến về Nam làm kế tự toàn. Tội đó há không đáng chém hay sao ? Còn Dương Tiển thì nhờ công lao tổ tiên mà được nắm giữ binh quyền, nhưng tính tham lam cùng cực, khiếp nhược vô song, lại làm ra vẻ trung thực che mắt thế gian. Ba người đó cố kết trong ngoài với nhau mê hoặc thánh hoàng, để trở thành bọn sâu mọt của triều đình. Mấy năm gần đây, gây nên cảnh khó khăn, hao binh tốn của mà làm lợi cho giặc, khiến sinh linh đồ thán xã hội phân ly, giặc cướp nổi lên như ong. Mối giềng thiên hạ do vậy mà hư, kỷ cương triều đình vì thế mà hỏng. Dù có chém đầu cũng chưa đáng tội. Bọn thần ở chức phận can gián, trước mắt thấy kẻ gian thần mà không chịu nói thì tức là trên phụ ơn vua, dưới phụ công cha, mà còn uổng cả cái sở học bình sinh nữa. Cho nên cúi xin đem bè đảng của Kinh ra trị tội, nặng thì tru diệt, nhẹ thì phát vãng đi xa, để cho lòng trời ngó lại, lòng dân vui sướng, cho phép nước được tôn trọng, cho mối lo giặc giã không còn".

Bên dưới lại thấy chép lời ngự phê như sau:

"Giao bọn Thái, Dương, Vương cho Tam Pháp ty tra vấn".

Sau cùng có lời phê của Tam Pháp ty như sau:

"Bọn Vương phủ, Dương Tiển không chịu phát binh, để cho quan binh địa phương hao tốn, dân chúng bị giặc tràn vào giết hại, đất đai bị mất. Chiếu luật thì phải xử trảm, đám thuộc quan bè đảng gia nhân như Đổng Thăng, Lư Hổ, Dương Thịnh, Bằng Tuyên, Hàn Tông Nhân; Trần Hồng, Hoàng Ngọc, Lưu Thịnh, Triệu Hoằng Đạo thì sau khi tra vấn xong, xin cho phát vãng làm lính thú".

Tây Môn Khánh đọc xong thì chân tay rụng rời, đứng lặng hồi lâu, đoạn vào phòng soạn kim ngân tiền bạc, gọi gia nhân thân tín là Lai Vượng vào, dặn dò đầu cuối, sai ngày đêm đem vàng bạc tới Đông Kinh. Lại cho cả Lai Bảo đi theo, rồi dặn hai người rằng:

- Hai đứa tới nơi thì khéo léo dò hỏi tin tức, không được lai vãng tới nhà họ Trần, cũng không được rượu chè trai gái, phải cẩn thận hỏi tin, rồi gửi thư về cấp báo.

Canh năm hôm đó, hai người lên đường ngay.

Sau một đêm thức trắng, Tây Môn Khánh trở dậy cho ngừng lại việc xây nhà, làm hoa viên, đuổi hết thợ đi, cổng ngõ đóng im ỉm. Tây Môn Khánh suốt ngày ở nhà, quanh quẩn lo âu, quên cả bệnh đau lưng, quên cả việc cưới Bình Nhi. Nguyệt nương thấy chồng quá lo buồn thì nói:

- Dầu sao thì việc này cũng là của bên Trần thân gia chắc cũng chẳng ăn nhằm gì tới mình, thiết tưởng không nên quá lo âu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng là đàn bà thì biết gì mà nói. Trần thân gia gia, là thông gia của mình, vợ chồng thằng nghiệt chướng Kính Tế lại đang nương náu ở đây, hàng xóm láng giềng đều biết, lỡ có đứa tiểu nhân nào đi báo thì thử hỏi nàng và tôi có giữ được thân hay không.

Tình trạng của Tây Môn Khánh hiện tại quả là đúng như câu tục ngữ "đóng cửa ngồi nhà vẫn sợ họa trên trời giáng xuống". Từ đó ngày đêm mất ăn mất ngủ.

Về phần Bình Nhi chờ ngày một ngày hai chẳng thấy động

tĩnh, Tây Môn Khánh thì biệt dạng tiệt tăm, bèn sai Phùng ma ma tới hỏi. Nhưng Phùng ma ma tới chỉ thấy cổng ngõ trong ngoài đóng kín, không một tiếng chó sủa chim kêu, đứng chờ cả ngày cả buổi cũng không thấy bóng dáng một ai. Phùng ma ma mới đầu tưởng là Tây Môn Khánh bị bệnh, nhưng dò hỏi thì biết là không bệnh tật gì cả, bèn về nói lại với Bình Nhi. Bình Nhi cũng hơi yên tâm. Đến ngày hai mươi bốn, Bình Nhi lại sai Phùng ma ma tới nhà Tây Môn Khánh để mời lại bàn tính. Phùng ma ma tới, cũng quanh quẩn đợi chờ như lần trước, nhưng chẳng lẽ lại quay về, bèn vòng ra phía hàng rào nhìn vào trong. Mãi sau mới thấy Đại An bước ra cho ngựa uống nước, bèn cuống quýt gọi. Đại An ngẩng lên hỏi:

- Phùng ma ma đấy à, tới có chuyện gì vậy ?

Phùng ma ma nói:

- Sao hôm nay mà chưa thấy động tĩnh gì nên Nhị nương sai tôi tới thỉnh gia gia lại nói chuyện.

Đại An bảo:

- Gia gia tôi mấy hôm nay có nhiều chuyện quan trọng nên không rảnh. Nhưng thôi, để tôi cho ngựa uống nước xong sẽ vào thưa xem sao.

Phùng ma ma mừng rỡ nói:

- Thế thì tôi đứng đợi ở ngoài này nhé, Nhị nương đang chờ tin lắm đó.

Đại An cho ngựa uống nước xong thì quay vào, lúc lâu sau mới trở ra nói:

- Tôi thưa rồi, nhưng gia gia tôi nói rằng ma ma cứ về thưa với Nhị nương là gia gia tôi đang mắc nhiều chuyện quan trọng, chưa thể tính gì trong lúc này được để hôm khác gia gia tôi sẽ tới gặp Nhị nương nói chuyện.

Phùng ma ma ngẩn người ra rồi tê tái chạy về thưa lại với Bình Nhi. Bình Nhi buồn rầu lắm, không hiểu có chuyện gì ngăn cản, nhưng cũng cố đợi. Ngày giờ buồn bã trôi qua, tháng năm đã sắp hết mà chẳng thấy tin tức gì của Tây Môn Khánh. Bình Nhi cảm thấy rã rượi, biếng ăn biếng ngủ, đêm nằm trằn

trọc không yên, chợp mắt đi lại nằm mơ thấy Tây Môn Khánh tới gọi cổng. Từ đó trong người hoảng hốt, tinh thần suy bại. Một hôm vào khoảng canh năm, khi gà gáy vang, trời sắp sáng, bỗng Bình Nhi nằm trên giường thảng thốt kêu la, Phùng ma ma hoảng sợ chạy vào hỏi thì Bình Nhi bảo:

- Tây Môn quan nhân vừa ở đây ra, ma ma có đóng cổng kỹ không ?

Phùng ma ma nói:

- Chắc Nhị nương nằm mê rồi, quan nhân lâu nay có thấy bóng dáng đâu mà bảo lại đây.

Từ đó Bình Nhi thường mê sảng nằm mơ toàn thấy ma quỷ. Thân hình dần tiều tụy võ vàng, nằm liệt tại giường, cơm cháo chẳng chịu ăn. Phùng ma ma bảo:

- Hay là tôi lại mời Tương Lang y tới nhé.

Bình Nhi hôm nọ thấy Tương Trúc Sơn là người đẹp đẽ thanh lịch thì bằng lòng lắm. Phùng ma ma đi, lát sau mời được Tương Trúc Sơn tới, dẫn thẳng vào phòng, lấy một chiếc ghế để bên giường để bắt mạch. Tương Trúc Sơn vừa bắt mạch vừa ngắm nhan sắc Bình Nhi, lát sau nói:

- Nguồn bệnh này là ở gan, do lục dục thất tình mà có, âm dương giao tranh, nóng lạnh xung khắc, tựa như là có điều gì bất như ý uất kết trong lòng khiến cho bệnh không hẳn là bệnh, mà tinh thần mệt mỏi, đêm nằm không yên, ăn uống không được, lại thường mê thấy ma quái. Bệnh này mà không trị sớm thì sinh biến chứng nguy nan. Tiếc thay, tiếc thay...

Bình Nhi hơi sợ:

- Xin tiên sinh tận lực cứu giùm, sau này khỏi bệnh xin đền đáp xứng đáng.

Trúc Sơn nói:

- Tất nhiên là tôi phải hết lòng. Nương tử dùng thuốc của tôi thì quý thể sẽ được an toàn, không có gì phải lo.

Nói xong kê đơn rồi về. Phùng ma ma cắt thuốc sắc ngay. Bình Nhi uống xong đêm đó ngủ được thẳng giấc. Tiếp tục dùng thì dần dần tỉnh táo, ăn uống được, vài hôm sau thì khỏe lại

như cũ. Bình Nhi cho dọn tiệc, sai Phùng ma ma tới mời Tương Trúc Sơn tới dự tiệc để tạ ơn. Trúc Sơn từ hôm chẩn mạch cho Bình Nhi thì ngày đêm tơ tưởng khôn nguôi, nay nghe mời thì vội ăn mặc chải chuốt mà tới. Bình Nhi trang điểm lộng lẫy tươi cười tiếp rước vào nhà dự tiệc. Rượu được vài tuần, a hoàn Tú Xuân bước ra, tay bưng cái hộp mở nắp sẵn, trong đựng ba lạng bạc sáng ngời. Bình Nhi đứng dậy tươi cười nói:

- Hôm nọ tôi có chuyện buồn sinh bệnh, nhờ tiên sinh cho thuốc thần mà khỏi, nay có chén rượu nhạt và món tiền mọn, gọi là đền ơn.

Trúc Sơn cũng vội đứng dậy vòng tay thưa:

- Trị bệnh là phận sự của tôi, có gì là ơn với nghĩa.

Đoạn chỉ vào mấy lạng bạc mà nói:

- Còn thứ này thì làm sao tôi dám nhận.

Bình Nhi nói:

- Lễ này quả là chẳng đáng gì, chỉ khiến tiên sinh cười mà thôi, nhưng xin tiên sinh nhận giùm cho.

Trúc Sơn từ chối mấy lần rồi mới chịu nhận bạc. Hai người lại ngồi xuống. Bình Nhi lại tự tay rót rượu mời. Trúc Sơn vừa ăn uống vừa say mê nhìn ngắm Bình Nhi, lát sau hỏi:

- Tiểu nhân này xin tha tội đường đột, dám hỏi nương tử xuân xanh bao nhiêu ?

Bình Nhi cúi đầu cười đáp:

- Tôi năm nay đã hai mươi bốn tuổi rồi.

Trúc Sơn lân la:

- Nương tử đang thời xuân sắc, lại sinh vào chốn thâm khuê, thiết tưởng còn có điều gì phật ý, vậy mà sao hôm nọ lại buồn phiền mà sinh bệnh ?

Bình Nhi ngỏ lời:

- Tôi nhân nhà tôi bất hạnh từ trần, trong nhà trống vắng, chuyện nhà đa đoan, không buồn phiền sao được.

Trúc Sơn hỏi:

- Chẳng hay gia gia đây thất lộc đã được bao lâu ?

Bình Nhi nói:

- Nhà tôi bị bệnh từ trần vào tháng mười một năm ngoái, đến nay đã tám tháng rồi.

Trúc Sơn lại hỏi:

- Hồi đó gia gia uống thuốc của ai vậy ?

Bình Nhi đáp:

- Hồi đó nhà tôi dùng thuốc của Hồ tiên sinh.

Trúc Sơn nói:

- Thì ra lão lang băm họ Hồ, thuê nhà của Lưu Thái giám ở bên đường Đông Nhai, hắn ta có phải xuất thân từ y viện của chúng tôi đâu, cho nên có biết gì về y lý, sao nương tử lại mời hắn ?

Bình Nhi đáp:

- Thì cũng là người quen giới thiệu. Nhà tôi chết, ông ta cũng chẳng can gì.

Trúc Sơn lại hỏi:

- Chẳng hay nương tử được mấy các cô các cậu ?

- Chúng tôi chưa được cháu nào.

Trúc sơn than :

- Tiếc thay cho một người khuê các thanh xuân mà một mình vò võ không người bầu bạn, hèn gì chẳng buồn phiền thành bệnh.

Bình Nhi cười.

- Cũng chỉ là tạm thời mà thôi, chuyện vui mừng của tôi đã xong rồi, chỉ còn đợi ngày tốt mà thôi.

Trúc Sơn giật mình:

- Dám hỏi nương tử kết bạn với ai ?

Bình Nhi đáp:

- Đó là Tây Môn quan nhân, người có tiệm thuốc ở huyện này đó.

Trúc Sơn bảo:

- Khổ chưa, sao nương tử lại kết thân với người đó? Cả huyện nay ai không biết người đó ỷ thế cậy tiền hiếp đáp mọi

người, trong nhà a hoàn không biết bao nhiêu, nhưng thê thiếp thì cũng năm sáu người. Lại tàn nhẫn đánh đập các người thiếp, lúc nào chán thì gọi mai mối tới gả bán lại cho người khác. Kẻ đó nổi danh bạc tình hiếu sắc, nương tử không suy nghĩ kỹ e sau này hối không kịp. Nương tử lọt vào tay hắn thì có khác gì nhảy vào nước lửa; sớm muộn gì cũng uổng tấm thân mà thôi. Vả lại, người thông gia của Tây Môn Khánh đang bị liên lụy trong vụ án lớn tại triều đình, cho nên mấy hôm nay hắn đóng cửa nằm nhà, không dám đi đâu. Nhà cửa đang xây dở cũng dẹp bỏ, đuổi hết thợ về. Văn thư triều đình hiện về tới phủ, hắn sợ sẽ liên can rồi bị tịch biên gia sản nên không dám bỏ tiền ra làm nhà nữa. Nương tử không dò xét cho kỹ, lấy hắn làm gì cho khổ sau này?

Những lời nói của Trúc Sơn như gáo nước lạnh, Bình Nhi sững sờ nghĩ tới bao nhiêu vàng bạc của cải đang gửi Tây Môn Khánh giữ giùm, lại nghĩ tới mấy lần cho mời mà Tây Môn Khánh không chịu tới. Nghĩ ngợi hồi lâu rồi nói:

- Cảm tạ tiên sinh đã có lòng chỉ giáo, nhưng bây giờ tôi quả không biết nương tựa vào đâu.

Trúc Sơn thừa cơ mà hỏi:

-Nếu vậy thì nương tử lựa chọn người như thế nào, tôi có thể làm mối giùm được chăng ?

Bình Nhi đáp:

- Người như thế nào cũng được, nhưng nếu được như tiên sinh đây thì hân hạnh lắm.

Trúc Sơn nghe nói mừng cuống lên, vội bước khỏi bàn tiệc, quỳ ngay xuống trước mặt Bình Nhi mà nói:

- Chẳng giấu gì nương tử, tiện nội đã sớm thất lộc, nhà chẳng có ai, tôi ở một mình đã lâu, con cái lại không có. Nay nếu được nương tử rủ lòng thương đến mà thuận kết duyên dẹp Tấn Tần thì đó là may mắn nhất cho đời tôi. Ơn ấy tôi xin kết cỏ ngậm vành, chẳng bao giờ dám quên.

Bình Nhi cười, đưa tay đỡ Trúc Sơn dậy mà bảo:

- Xin tiên sinh cứ đứng dậy đã, có gì thì cũng phải nhờ người tới bàn tính chứ vội vàng dâu được. Mà chẳng hay tiên sinh năm nay bao nhiêu tuổi ?

Trúc Sơn vừa đứng lên, nghe hỏi vậy, lại quỳ xuống mà nói:

- Tôi sinh giờ Mão ngày hai mươi bảy tháng giêng, năm nay hai mươi chín tuổi. Tiện nội năm ngoái từ trần, trong nhà thiếu thốn, tôi lại vốn cảnh hàn vi, nay được nương tử đoái hoài, thiết tưởng cần gì phải mối manh.

Bình Nhi cười:

- Nếu chàng không có tiền nhờ mai mối thì trong nhà tôi sẵn có Phùng ma ma, vẫn làm mối cho nhiều người, ma ma sẽ giúp chàng lo liệu. Vậy chàng cứ chọn ngày giờ tốt lành tới đây làm lễ cho có. Chẳng hay ý chàng thế nào.

Trúc Sơn đang quỳ, nghe vậy thì sụp lạy mà nói:

- Ơn của nương tử đối với tôi thật lớn như ơn cha mẹ, quả là tôi tu ba kiếp mới được cái diễm phúc ngày nay.

Bình Nhi đỡ dậy, cùng nhau tiếp tục uống rượu, mắt đi mày lại, kề vai sát má nói cười. Buổi tiệc tới gần tối mới xong. Trúc Sơn cáo từ mà về.

Bình Nhi gọi Phùng ma ma mà bảo:

- Tây Môn Khánh đã như vậy, tai họa không biết lúc nào xảy tới. Tôi ở đây thì vắng vẻ lạnh lùng quá, chi bằng về làm vợ Tương tiên sinh.

Phùng ma ma khen phải.

Hôm sau, Bình Nhi sai Phùng ma ma tới hẹn với Trúc Sơn là ngày mười tám tháng sáu tốt ngày sẽ làm lễ thành hôn.

Hai người trở thành vợ chồng, Bình Nhi đưa cho Trúc Sơn ba trăm lạng bạc để mua nhà mới lịch sự mà ở. Trúc Sơn lại mua một con ngựa để dùng đi thăm bệnh trong huyện, không còn phải đi bộ như trước nữa...

HỒI 19

QUA CƠN KINH HÃI

Nói về Lai Bảo, Lai Vượng ngày đêm vượt đường, đội sương đạp tuyết mà đi, tới Đông Kinh thì vào Vạn Thọ môn nghỉ ngơi. Hôm sau ra đường nghe ngóng thì thấy dân gian bàn tán là vụ án Binh bộ Thương Thư họ Vương đã xét xong và sau mùa thu, Vương Thượng thư sẽ bị xử quyết. Còn vụ Dương Đề đốc thì vì đám gia quyến thuộc hạ chưa bị bắt hết nên chưa xét xử định đoạt. Sau đó hai người tới đường Long Đức, gần phủ họ Thái để dò hỏi tin tức. Lát sau thấy một người mặc áo xanh từ trong Thái phủ vội vã bước ra, đi về hướng đông, hai người nhận ra là viên Cán biện họ Dương của phủ Đề đốc, liền định gọi lại hỏi han, nhưng nhớ là Tây Môn Khánh không dặn nên lại thôi. Một lúc lâu sau, hai người lân la tới cổng phủ, hỏi lính gác cổng:

- Chẳng hay Thái sư có nhà không ?

Lính gác đáp:

- Lão gia chỉ bị mất chức Phụ chính mà thôi, hiện đang ở trong triều nghị sự chưa về. Mấy người hỏi có việc gì ?

Lai Bảo nói:

- Cũng có chút việc mọn, xin mời giùm viên quản gia họ Địch ra đây, chúng tôi cần thưa chuyện.

Lính gác vào hỏi quan giữ cổng rồi trở ra đáp:

- Địch quản gia không có đây.

Lai Bảo biết là tên này nói dối để làm tiền, bèn lấy ra một lạng bạc đưa cho lính gác, lính gác cầm lấy rồi hỏi:

- Hai người muốn yết kiến lão gia hay là Học sĩ đại gia ? Nếu muốn yết kiến lão gia thì phải gặp Địch quản gia, còn nếu muốn yết kiến Học sĩ đại gia thì phải gặp tiểu quản gia Cao An. Hiện giờ thì lão gia ở triều chưa về, chỉ có Học sĩ đại gia ở nhà thôi. Hai người có chuyện cần thì để tôi vào bẩm với Cao quản gia, rồi Cao quản gia vào bẩm lại với đại gia cũng vậy chứ gì ?

Lai Bảo nói:

- Tôi là người của Phủ Dương Đề đốc muốn được yết kiến lão gia.

Lính gác nghe vậy vội chạy vào, lát sau Cao quản gia bước ra, mời Lai Bảo vào vọng gác trong cổng, Lai Bảo dưa ra mười lạng bạc rồi thưa:

- Tôi là người của Dương gia, định tới đây sớm để cùng Dương cán biện hỏi tin tức, nhưng tới nơi trễ thành ra Dương cán biện đã tới trước rồi.

Cao An nhận bạc rồi nói:

- Dương Cán biện cũng vừa mới ở đây ra, còn lão gia thì chưa bãi triều, ngươi chịu khó đợi, lát nữa ta sẽ dẫn vào yết kiến lão gia.

Nói xong dẫn Lai Bảo vào ngồi chờ tại một ngôi nhà cạnh đại sảnh đường. Ngôi sảnh đường này quay về hướng nam, đồ sộ nguy nga, vàng son chói lọi, ở giữa treo một bức hoành có bốn chữ "Học sĩ cầm đường" là ngự bút ban tứ. Nguyên con trai Thái Kinh là Thái Du cũng là một sủng thần, hiện làm chức Học sĩ tại Tường Hòa điện kiêm Lễ bộ Thượng thư.

Cao An để Lai Bảo ngồi đó rồi vào trong, lát sau trở ra dẫn Lai Bảo lên sảnh đường. Lai Bảo quỳ ngay tại thềm sảnh đường. Thái Du ăn mặc giản dị ngồi trong hỏi:

- Ngươi ở đâu tới ?

Lai Bảo thưa:

- Tôi là người của Trần gia, thân gia của Dương gia, định cùng Dương Cán biện tới đây hỏi tin tức, không ngờ Dương Cán biện tới trước, nên đành mạo muội một mình tới đây.

Nói xong rút trong tay áo tấm thiếp mà đưa lên, Cao An cầm thiếp đưa cho Thái Du, Thái Du liếc qua rồi bảo:

- Lão gia ta cũng vì chuyện này mà mấy hôm nay cứ phải tránh mặt, mọi sự thẩm vấn xét xử là ở Tam Pháp ty, do Hữu Thừa tướng Lý gia phụ trách. Việc của Dương lão gia thì hôm qua đã có tin tức rồi. Thánh thượng cũng khoan hồng đôi phần, nhưng còn chờ bắt hết gia quyến thuộc hạ rồi sẽ xét. Bây giờ ngươi cũng nên tới Lý phủ xem sao.

Lai Bảo rập đầu nói:

- Tiểu nhân này không quen biết ai ở Lý phủ, nguyện xin đại gia thương tình mà giúp cho. Tiểu nhân cũng không biết Lý phủ chỗ nào nữa.

Thái Du bảo:

- Ngươi cứ tới cầu Thiên Hán hỏi thăm phủ của Hữu thừa tướng Tư Chính diện Đại học sĩ kiêm lễ bộ Thượng thư Lý Bang Nhan ở đâu là người ta chỉ cho, kinh đô này ai lại không biết. Nhưng ta cũng cho người cùng đi với ngươi. Còn ở đây ta sẽ liệu cho.

Nói xong sai Cao An cùng đi, gặp Lý gia mà nói thay Lai Bảo. Cao An dẫn Lai Bảo ra, cùng Lai Vượng mang lễ vật tới phủ họ Lý. Lúc đó vừa lúc Bang Nhan từ triều về, còn mặc phẩm phục hốt bạc đai vàng. Gia nhân vào bẩm là có Cao quản gia do Thái Học sĩ sai tới. Cao An được gọi vào trước thưa bẩm một hồi rồi trở ra dẫn Lai Bảo, Lai Vượng vào. Hai người quỳ tại thềm đại sảnh, dâng lễ vật lên. Bang Nhan bảo:

- Thái đại gia với ta là chỗ thân tình, các ngươi lại là người của bên thân gia Dương lão gia, ta làm sao nhận lễ này được ? Vả lại nhờ thánh thượng hồi tâm nên Dương lão gia chắc cũng vô sự, bây giờ chỉ cần trừng trị đám gia nhân thuộc hạ để làm gương mà thôi. Nghe đâu là đám thuộc hạ của Vương phủ gồm Thư biện Đổng Thăng, gia nhân Vương Liêm, Hoàng Ngọc, đám thuộc hạ gia nhân của Dương lão gia gồm Thư biện Lư Hổ, Cán biện Dương Thịnh, Hàn Tông Nhân, Triệu Hoằng Đạo, Lưu Thành và bè đảng gồm Trần Hồng, Tây Môn Khánh và Hồ Tứ, đó là bọn cáo mượn oai hùm, ỷ thế làm

lộng, bọn đó hoặc bị xử quyết hoặc bị phát vãng để làm sáng tỏ phép nước.

Lai Bảo nghe xong thì chân tay rụng rời, vội rập đầu lạy mà thưa:

- Tiểu nhân xin thưa thật, tiểu nhân chính là gia nhân của Tây Môn Khánh quan nhân, cúi xin lão gia mở ơn cứu tử mà giúp cho.

Cao An cũng quỳ xuống xin giùm cho Lai Bảo. Bang Nhan nghĩ rằng năm trăm lạng kim ngân rực rỡ sáng chói trên mâm kia chỉ là để xóa bớt một tên trong danh sách tội nhân thì quá rẻ, bèn sai gia nhân đem án thư tới, lấy danh sách tội nhân ra, sửa tên Tây Môn Khánh thành ra tên Giả Liêm, rồi cho Lai Bảo, Lai Vượng lui ra thưởng cho mỗi người, kể cả Cao An, lại viết thiếp trả lời cho Thái Du. Ra tới đường, sau khi từ giã Cao An, Lai Bảo, Lai Vượng trở về phòng trọ, trả tiền phòng, thu xếp hành lý, cấp tốc vượt đường trở về huyện Thanh Hà. Tới nhà, vào gặp Tây Môn Khánh kể lại đầu đuôi. Tây Môn Khánh nghe xong toát mồ hôi, quay lại bảo Nguyệt nương:

- Cũng may là sớm sai người đi, nếu không thì đại nguy rồi.

Nói xong trọng thưởng cho Lai Bảo, Lai Vượng, rồi hạ lệnh mở cổng ngõ, gọi thợ tiếp tục dựng hoa viên xây lầu các.

Một hôm, Đại An nhân đi qua đường Sư Tử, thấy nhà của Lý Bình Nhi bây giờ trở thành tiệm thuốc bề thế, tủ thuốc rình ràng, quầy hàng chói đỏ, ngoài cửa lại có biển đề tên hiệu, bèn trở về thưa lại với chủ. Nhưng chưa biết chuyện Bình Nhi đã trở thành vợ của lang y Trúc Sơn, nên chỉ nói thêm :

- Nhị nương mở tiệm thuốc lớn lắm, khách hàng ra vào tấp nập.

Tây Môn Khánh nghe xong bán tín bán nghi, sai lấy ngựa để tới dò hỏi xem sao. Hôm đó vào khoảng trung tuần tháng bảy, gió may hiu hắt, sương thu lành lạnh, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa ra phố, trước hết tìm gặp Ứng, Tạ hai người để rủ đi uống rượu nghe hát. Ứng Tước hỏi:

- Lâu nay sao chẳng thấy bóng dáng đại ca đâu, anh em chúng tôi có tới nhà mấy lần nhưng thấy cổng ngõ trong ngoài

đóng kín nên không dám gọi, muốn gặp mà chẳng biết làm sao. Thế nào, đại ca đã cưới tẩu tẩu về chưa mà chẳng thấy cho anh em uống rượu gì cả ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chuyện nhà rắc rối quá nên tạm đóng cửa lo liệu ít ngày, chuyện cưới hỏi phải dời lại ngày khác.

Ứng Bá Tước bảo:

- Anh em quả không biết đại ca bận rộn lo lắng chuyện gì, nay mọi việc chắc đã xong xuôi nên đại ca mới rảnh rang như thế này. Anh em thỉnh đại ca tới nhà Ngân Nhi uống rượu.

Ba người tới nhà Ngân Nhi uống rượu nghe hát tới chiều, Tây Môn Khánh mới được hai bạn cho về. Ra tới đường, Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, cưỡi ngựa về phía đường Đồng Nhai, giữa đường gặp Phùng ma ma đang tất tả đi, bèn chặn lại hỏi:

- Ma ma đi đâu mà vội vội vàng vàng vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Nhị nương sai tôi tới nhà chùa ở ngoại thành làm lễ cho Hoa nhị gia.

Tây Môn Khánh lúc đó hơi say, muốn về nhà nghỉ, bèn bảo:

- Nhị nương hồi này mạnh khỏe không ? Để ngày mai tôi sẽ tới nói chuyện.

Phùng ma ma bảo:

- Chờ quan nhân hỏi đến thì đã muộn rồi, người ta đã yên bề gia thất, còn gì để nói nữa.

Tây Môn Khánh kinh ngạc hỏi:

- Sao lại có chuyện như vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Lúc trước Nhị nương mấy lần sai tôi tới mời quan nhân mà chẳng được gặp, cổng ngõ trong ngoài thì đóng im ỉm, nhờ được Đại An vào mời thì quan nhân không chịu tới. Quan nhân đã chẳng ngó ngàng thì người ta phải tính, bây giờ còn hỏi gì nữa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng mà lấy ai vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Thì Tương tiên sinh chứ còn ai nữa.

Đoạn kể lại đầu đuôi việc Bình Nhi buồn phiền sinh bệnh. Tương Trúc Sơn tới chữa bệnh rồi hai người thành vợ chồng, rồi Bình Nhi bỏ tiền cho Trúc Sơn mua nhà, mở tiệm thuốc. Tây Môn Khánh nghe xong vừa tức vừa buồn, vò đầu bứt tai bảo:

- Khổ không, lấy ai không lấy, sao lại lấy thằng đó, nó có cái gì đâu.

Nói xong giục ngựa về thẳng nhà. Lúc đó, Nguyệt nương, Ngọc Lâu, Kim Liên và Tây Môn đại thư đang ngồi đánh bài giải trí. Thấy Tây Môn Khánh về, mọi người kịp thời lánh vào nhà trong, chỉ còn Kim Liên đang loay hoay, Tây Môn Khánh mắng:

- Đồ hư hèn, ở nhà vô công rồi nghề nên giở trò cờ bạc phải không ?

Nói xong, xấn tới đánh Kim Liên mấy bạt tai rồi vào thư phòng mà ngủ. Lát sau thức dậy, la hét a hoàn, đánh đập gia nhân, làm ầm ỹ nhà cửa. Đám thê thiếp tụ lại hỏi nhau, nhưng không ai hiểu chuyện gì. Nguyệt nương trách Kim Liên:

- Đã thấy người ta uống rượu say về thì phải lánh đi, lại cứ đứng đó mà chọc tức. Chắc vì vậy mà nổi cơn chứ gì.

Ngọc Lâu bảo:

- Mắng chúng mình thì đã đành, nhưng sao lại mắng cả Đại nương nữa.

Kim Liên tiếp lời:

- Mọi người cùng vui chơi, vậy mà ai cũng nhanh chân thoát được, tôi chậm chân ở lại còn bị đánh mắng thật bất công.

Nguyệt nương giận bảo:

- Sao lúc đó không xúi gia gia đánh mắng chúng tôi cho đồng đều ? Để bây giờ khỏi phân bì ?

Kim Liên biết mình lỡ lời bèn giả lả:

- Đại nương ơi, không phải tôi nói vậy đâu, tôi trách là

trách gia gia buồn giận chuyện gì ở đâu đâu, về nhà lại chỉ trút lên đầu một mình tôi. Rồi mắng như tát nước, lại còn đánh đập nữa chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Ai bảo còn ườn ẹo ở đó, người ta không đánh cô thì người ta đánh chó để bớt giận hay sao ?

Ngọc Lâu nói:

- Thư thư nên gọi gia nhân vào hỏi xem hôm nay gia gia đi chơi những đâu, có chuyện gì xảy ra không mà về nhà làm rầm rĩ lên như vậy.

Nguyệt nương cho gọi Đại An vào mắng phủ đầu:

- Thằng khốn kiếp kia, mày không chịu nói thật thì ta sai đánh mày và thằng Bình An mỗi đứa mười trượng.

Đại An lo sợ thưa:

- Xin Đại nương bớt giận, để tôi xin nói thật. Hôm nay gia gia cùng Ứng nhị gia và Tạ đại gia uống rượu nghe hát tại nhà nàng Ngân Nhi. Tiệc xong, gia gia trên đường về nhà thì gặp Phùng ma ma. Ma ma cho biết là Hoa nhị nương đợi mãi gia gia không thấy nên đã làm vợ lang y họ Tương rồi. Vì thế mà gia gia buồn bực trong lòng.

Nguyệt nương bảo:

- Con dâm phụ vô liêm sỉ đó làm khổ chúng mình.

Đại An thêm:

- Tôi đã biết trước chuyện đó, Nhị nương còn bỏ tiền ra mở tiệm thuốc lớn cho Tương tiên sinh nữa. Tôi có thưa với gia gia nhưng gia gia không tin.

Ngọc Lâu nói:

- Chồng mới chết chưa hết tang đã lo xòng xọc lấy chồng mới, chờ người này không được thì vơ càn vơ đại người kia, thật hết chỗ nói.

Nguyệt nương bảo:

- Ôi dào, cái thứ chồng chết nằm đó đã vội rượu chè chăn gối với người khác thì có một mình Hoa nhị nương đâu mà

trách. Những cái đồ vô tiết vô nghì đó nhan nhản thiếu gì, hơi đâu mà nói cho thêm mệt.

Nguyệt nương nói câu đó chủ ý là một viên đạn bắn hai con chim, vì Ngọc Lâu và Kim Liên đều ở vào trường hợp đó, hai người vừa giận vừa thẹn mà về phòng riêng.

Đêm đó Tây Môn Khánh ngủ một mình ở thư phòng. Sáng hôm sau dậy sớm, ra ngôi đình trong hoa viên uống trà rồi gọi con rể là Trần Kính Tế tới tính toán tiền bạc. Tây Môn Khánh đại thư thì ở trong nhà, trò chuyện với Nguyệt nương. Bắt đầu từ hôm đó Tây Môn Khánh giao cho Kính Tế việc coi sóc đám thợ làm nhà, ăn uống đã có gia nhân đem ra, không cho gọi thì không được vào nhà. Do đó đám thê thiếp của Tây Môn Khánh không bao giờ được gặp mặt Kính Tế.

Một hôm Tây Môn Khánh tới nhà Hạ Đề hình có việc, Nguyệt nương thương Kính Tế vất vả trông coi công việc bèn bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu:

- Nó ngày ngày vất vả mà mình chẳng có lấy một bữa tiệc đãi công. Nó thức khuya dậy sớm, ăn ngủ thất thường mà lo việc cho nhà vợ, mình cũng nên có cái gì an ủi nó chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương có toàn quyền về mọi việc trong nhà, Đại nương không nói thì ai dám làm.

Nguyệt nương bèn sai gia nhân chuẩn bị tiệc rượu, tới trưa thì mời Kính Tế vào ăn, gọi là bù đắp công khó nhọc. Kính Tế dặn dò công việc rồi vào nhà vái chào Nguyệt nương mà ngồi vào bàn tiệc. Nguyệt nương bảo:

- Hiền tế vất vả hàng ngày, ta vẫn muốn đãi công cho hiền tế nhưng bận quá, hôm nay gia gia không có nhà, ta mới được rảnh rang để có chén rượu mời hiền tế dùng cho quên mệt nhọc.

Kính Tế thưa:

- Cảm ơn nhạc nương đã phí tâm lo lắng cho con.

Nguyệt nương bảo Kính Tế cứ ăn uống tự nhiên, rồi sai Tiểu Ngọc vào mời Tây Môn đại thư ra tiếp rượu cho chồng. Tiểu Ngọc đáp:

- Đã mời rồi, đại cô nương cũng sắp ra.

Bỗng bên trong có tiếng cười nói vui vẻ. Kính Tế hỏi:

- Chẳng hay trong đó có chuyện gì vui vẻ vậy ?

Nguyệt nương bảo:

- Đại thư và con Ngọc Tiêu đang đánh bài giải trí đó.

Kính Tế nói:

- Tệ thật, mời thì không ra, tưởng mắc chuyện gì, hóa ra đánh bài trong đó.

Lát sau vợ Kính Tế mới bước ra cùng chồng đối ẩm.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tế đây có biết đánh bài không ?

Đại thư đáp:

- Cũng biết qua loa.

Nguyệt nương nghĩ rằng Kính Tế quả là đứa rể hiền lành ngoan ngoãn, có biết đâu là tay ăn chơi từng trải, rượu chè cờ bạc không gì không biết, ca múa đàn địch cái gì cũng hay, bèn bảo:

- Nếu hiền tế biết đánh bài chút ít thì lát nữa ăn xong vào trong kia cùng mọi người giải trí cho vui.

Kính Tế đáp:

- Xin nhạc nương và các nương nương miễn cho, con còn nhiều việc không bỏ được.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tế là chỗ thân tình trong nhà có gì mà ngại.

Sau bữa tiệc, Nguyệt nương dẫn Kính Tế vào trong, Ngọc Lâu thấy Kính Tế vào thì đứng dậy định đi nhưng Nguyệt nương bảo:

- Hiền tế đây chứ phải ai xa lạ đâu, cứ ở đây đi.

Đoạn quay sang bảo Kính Tế:

- Đây là Tam nương.

Kính Tế vội nghiêng mình vái chào, Ngọc Lâu cũng đáp lễ. Sau đó Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Tây Môn đại thư thua luôn

mấy ván liền. Kính Tế vào cầm bài thay vợ. Bồng Kim Liên vén rèm bước vào, trang điểm lộng lẫy, cười tươi như hoa mà bảo:

- Tôi lại tưởng ai, hóa ra Trần hiền tế.

Kính Tế giật mình nhìn lại, chợt thấy lòng dạ xốn xang, tâm thần bất định, thật là:

Mấy đời oan nghiệt, một buổi tương phùng,
Bao nỗi ái ân, tình cờ tao ngộ.

Nguyệt nương bảo Kính Tế:

- Đây là Ngũ nương, hiền tế chỉ nên lấy lễ tôn trưởng mà đãi.

Kính Tế đứng vậy vái chào, Kim Liên cũng vội đáp lễ. Nguyệt nương lại nói:

- Ngũ nương tới coi bài của tôi đây, thế này mà không ăn có tức không.

Kim Liên bước tới, tỳ tay vào thành giường nhìn vào bài của Nguyệt nương rồi cùng thì thầm trong việc ăn quân này đánh quân kia. Kim Liên bảo:

- Để tôi giúp Đại nương đánh bại Nhị nương và hiền tế đây mới được.

Mọi người đang vui vẻ thì Đại An hộc tốc chạy vào thưa:

- Gia gia về rồi đó.

Mọi người hốt hoảng phân tán, Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đưa Kính Tế theo cửa sau mà ra. Lúc đó Tây Môn Khánh mới về tới cổng, xuống ngựa, ghé qua coi đám thợ một chút rồi tới phòng Kim Liên. Kim Liên đã về kịp, vội ra tiếp rước. Tây Môn Khánh cởi áo ngoài, Kim Liên đỡ lấy mà hỏi:

- Chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đề hình được thăng chức, mọi người tới chúc mừng, mình cũng tới một chút cho có mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Chàng uống rượu nhé.

Đoạn sai a hoàn dọn rượu và đồ ăn ra, hai người đối ẩm.

Tây Môn Khánh bàn với Kim Liên về chuyện mở tiệc đãi bạn bè khi nhà cửa và vườn hoa mới hoàn thành. Trò chuyện một lát thì trời bắt đầu tối, Xuân Mai thắp đèn mang ra. Kim Liên nói:

- Hôm nọ chàng đi đâu về, thấy mấy người cùng ngồi đánh bài, sao chàng lại chỉ đánh mắng một mình tôi, để tôi bị người ta nói này nói nọ, làm nhục tôi đủ điều.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai nói nàng vậy ?

Kim Liên đáp:

- Thì Đại nương chứ còn ai, nói là tôi không biết trên dưới gì cả lại còn bới móc chuyện riêng của tôi ra nữa. Mà hôm đó chàng có chuyện gì buồn bực vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm đó đi uống rượu nghe hát với Ứng nhị ca và Tạ đại ca, sau khi ở nhà Ngô Ngân Nhi ra, giữa đường tôi gặp con mẹ họ Phùng, nói là Hoa nhị nương lấy chồng rồi. Tưởng lấy ai, hóa ra lấy cái thằng lang băm họ Tương. Thằng đó thì có cái gì cơ chứ, vậy mà cho tiền nó làm vốn rồi lại lấy ngay nhà mình cho nó mở tiệm thuốc, như vậy không bực sao được.

Kim Liên bảo:

- Cái đó là tại chàng, tôi nói là chàng phải tính ngay, vậy mà chàng cứ lần lữa, bây giờ còn trách ai. Vả lại nói cho cùng thì cũng là tại Đại nương ngăn cản nên chàng mới không quyết.

Tây Môn Khánh liền quy hết tội cho Nguyệt nương là làm hỏng chuyện. Từ đó giận ghét Nguyệt nương lắm, không thèm gặp gỡ hỏi han gì cả. Nguyệt nương thấy vậy cũng mặc kệ, đi muộn về sớm cũng chẳng thèm hỏi han. Tây Môn Khánh có cần chuyện gì, Nguyệt nương chỉ sai a hoàn làm thay. Vợ chồng vì vậy trở nên lãnh đạm.

Kim Liên thấy vậy lấy làm đắc ý lắm lại càng chiều chuộng Tây Môn Khánh hơn lên, nhưng trong lòng lại luôn nghĩ tới Kính Tế, Kim Liên thấy Kính Tế trẻ trung đẹp đẽ thì tìm cách quyến rũ, nhưng vẫn còn sợ Tây Môn Khánh, chưa dám hành động lộ liễu.

Một hôm, việc xây cất hoàn thành, bạn bè tới mừng rất đông đảo, Tây Môn cho mở tiệc khoản đãi khách khứa tại đại sảnh, ban thưởng cho bọn thợ. Đến quá trưa buổi tiệc mới tan. Tây Môn Khánh uống rượu hơi nhiều, vào thư phòng ngủ. Kính Tế tìm đến phòng Kim Liên giả vờ xin trà uống. Kim Liên đang ngồi đánh đàn tỳ bà trong phòng, thấy vậy cười bảo:

- Hôm nay trên đại sảnh đãi tiệc linh đình, hiền tế không ăn uống gì hay sao mà tới đây hỏi trà hỏi nước ?

Kính Tế bảo:

- Cháu nói thật cho Ngũ nương nghe, từ canh năm tới giờ mệt nhọc lo lắng đủ chuyện, có ăn uống được gì đâu.

Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang ở đâu ?

Kính Tế đáp:

- Gia gia đang ngủ tại thư phòng.

Kim Liên bảo:

- Nếu hiền tế chưa ăn gì thì để bảo nó đem ít bánh lên cho mà ăn.

Nói xong bảo Xuân Mai dọn mấy đĩa bánh lên bàn mời Kính Tế ăn. Kính Tế ngồi xuống, thấy Kim Liên còn ôm đàn liền hỏi:

- Ngũ nương vừa mới đàn khúc gì vậy ? Sao không hát lên ?

Kim Liên nguýt Kính Tế rồi cười bảo:

- À, gớm thật, hiền tế là cái gì mà tôi phải hát cho hiền tế nghe ? Để gia gia tới đây, tôi nói lại cho gia gia nghe mới được.

Kính Tế cười hì hì quỳ xuống thưa:

- Xin Ngũ nương thương cháu, lần sau không dám ăn nói như vậy nữa.

Kim Liên cười khanh khách không đáp. Từ đó hai người mắt đi mày lại, thường lén gặp nhau chuyện trò lơi lả.

Một hôm vào khoảng thượng tuần tháng tám, Tây Môn Khánh tới nhà Hạ Đề hình ăn sinh nhật. Ở nhà, Nguyệt nương cho bày tiệc tại hoa viên mới, gọi mọi người trong nhà tới dự.

Tiệc xong, Nguyệt nương cùng đám đàn bà con gái trong nhà du ngoạn trong hoa viên, thăm các ngôi nhà mát trong vườn, ngắm hoa nhìn cảnh, đuổi bướm ngắm cá, khi tới ngôi nhà cao nhất trong hoa viên, gọi là Ngọa Vân đình, Kim Liên cùng Tuyết Nga và Tây Môn đại thư thì lên Ngọa Hoa Lâu nhìn ngắm cảnh vườn, ngắm từ khóm mẫu đơn tới đóa hải đường, từ dàn tường vi tới bụi mộc hương, ngắm những khóm trúc xanh tươi, những thân tùng cao vút. Lát sau, Nguyệt nương lại cho dọn rượu ngay tại Ngọa Vân đình, gọi mọi người tới uống rượu ngắm cảnh rồi bảo:

- Hôm nay tôi quên không mời Hiền tế tới rồi.

Đoạn quay lại bảo a hoàn đi mời Kính Tế. Lát sau Kính Tế tới, đầu đội mũ lụa thanh thiên, mình mặc áo đoạn màu tía, chân đi hài thêu, bước tới vái chào mọi người rồi ngồi xuống, đối diện với vợ. Mọi người uống rượu, chuyện trò vui vẻ. Sau mấy tuần rượu, Nguyệt nương xoay ra đánh cờ với Kiều Nhi và Tây Môn đại thư, Tuyết Nga và Ngọc Lâu dắt nhau đi ngoạn cảnh, Kim Liên một mình dọc theo mấy ngọn giả sơn, mấy ven hồ dùng quạt bắt bướm. Bỗng nghe tiếng Kính Tế nói sau lưng:

- Ngũ nương không biết bắt bướm đâu, bướm nó bay lên bay xuống khó bắt lắm, để cháu bắt giùm cho.

Kim Liên quay lại lườm Kính Tế cười bảo:

- Đồ khỉ ở đâu ấy, ai thèm nhờ, có đi chỗ khác đi không?

Kính Tế cười hì hì bước lại sát Kim Liên định giật lấy cái quạt, nhưng Kim Liên cầm quạt đập nhẹ vào tay Kính Tế. Từ xa, Ngọc Lâu tình cờ nhìn thấy, bèn gọi lớn:

- Ngũ nương lại đây, tôi có chuyện này muốn nói.

Kim Liên giật mình, trở lại với Ngọc Lâu. Kính Tế ngỡ ngàng ở lại với những cánh bướm chập chờn bay liệng xung quanh...

HỒI 20

ROI DA KHÔNG BẰNG NƯỚC MẮT

Hôm đó, sau khi ăn sinh nhật tại nhà Hạ Đề hình, Tây Môn Khánh lên ngựa trở về, giữa đường gặp hai người chặn lại xin tiền. Đó là hai tên côn đồ chuyên sống về nghề trộm cướp đâm chém, một đứa là Thảo Lý Xà Lỗ Hoa, một đứa là Quá Nhai Thử Trương Thắng. Hai tên này vẫn thường được Tây Môn Khánh trợ cấp tiền bạc và sẵn sàng giúp Tây Môn Khánh trong mọi việc hợp với khả năng của chúng.

Tây Môn Khánh dừng ngựa lại, hai tên côn đồ chạy tới, nửa đứng nửa quỳ mà nói:

- Đại quan nhân quang lâm tới đâu vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta đang về chứ đi đâu, ta vừa mới ăn sinh nhật tại nhà quan Đề hình Hạ gia.

Đoạn nhìn hai tên côn đồ mà bảo:

- Ta có chút việc muốn phiền hai chú, hai chú sẵn lòng giúp chăng?

Hai đứa giành nhau mà nói:

- Sao Đại quan nhân lại dạy như thế ? Chúng tôi từ trước tới nay thọ ơn Đại quan nhân quá nhiều mà chưa từng báo đáp, bây giờ Đại quan nhân cần gì xin cứ chỉ dạy, dầu có nhảy vào nước sôi lửa bỏng, tôi cũng chẳng dám từ nan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì được lắm, ngay mai hai chú tới nhà tôi, sẽ nói chuyện sau.

HỒI 20

ROI DA KHÔNG BẰNG NƯỚC MẮT

Hôm đó, sau khi ăn sinh nhật tại nhà Hạ Đề hình, Tây Môn Khánh lên ngựa trở về, giữa đường gặp hai người chặn lại xin tiền. Đó là hai tên côn đồ chuyên sống về nghề trộm cướp đâm chém, một đứa là Thảo Lý Xà Lỗ Hoa, một đứa là Quá Nhai Thử Trương Thắng. Hai tên này vẫn thường được Tây Môn Khánh trợ cấp tiền bạc và sẵn sàng giúp Tây Môn Khánh trong mọi việc hợp với khả năng của chúng.

Tây Môn Khánh dừng ngựa lại, hai tên côn đồ chạy tới, nửa đứng nửa quỳ mà nói:

- Đại quan nhân quang lâm tới đâu vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta đang về chứ đi đâu, ta vừa mới ăn sinh nhật tại nhà quan Đề hình Hạ gia.

Đoạn nhìn hai tên côn đồ mà bảo:

- Ta có chút việc muốn phiền hai chú, hai chú sẵn lòng giúp chăng?

Hai đứa giành nhau mà nói:

- Sao Đại quan nhân lại dạy như thế ? Chúng tôi từ trước tới nay thọ ơn Đại quan nhân quá nhiều mà chưa từng báo đáp, bây giờ Đại quan nhân cần gì xin cứ chỉ dạy, dầu có nhảy vào nước sôi lửa bỏng, tôi cũng chẳng dám từ nan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì được lắm, ngay mai hai chú tới nhà tôi, sẽ nói chuyện sau.

Hai đứa nói:

- Việc gì phải đợi tới ngày mai cho thêm lâu lắc, Đại quan nhân có chuyện gì xin cứ nói ngay cho anh em chúng tôi biết.

Tây Môn Khánh bèn xuống ngựa, kề tai hai tên côn đồ nói rõ đầu đuôi vụ Tương Trúc Sơn cưới Bình Nhi, rồi nói thêm:

- Chỉ cần hai chú nói giùm vài tiếng là được.

Đoạn thò tay vào túi, dốc ra được bốn năm lạng bạc vụn, cho hết hai đứa, lại nói thêm:

- Bấy nhiêu chỉ là để hai chú uống rượu chơi thôi, lo việc xong, ta sẽ trọng thưởng.

Lỗ Hoa nói:

- Tưởng Đại quan nhân cần chuyện gì khó khăn như xuống biển Đông bẻ ngạnh cá kình hoặc lên Nhạc Hoa sơn vặn răng mãnh hổ thì chúng tôi không làm được thật, chứ còn chuyện này thì có đáng gì. Chúng tôi thọ ơn Đại quan nhân quá nhiều, nay vì một chuyện cỏn con như thế này mà dám nhận bạc hay sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu hai chú không nhận thì tôi không dám phiền hai chú nữa.

Nói xong làm bộ bảo Đại An cất bạc đi rồi định quất ngựa mà về. Trương Thắng vội mắng Lỗ Hoa:

- Mày thật giờ này mà còn chưa biết tính tình Đại quan nhân đây hay sao ?

Vừa nói vừa giữ cương ngựa Tây Môn Khánh lại, sau đó giơ hai tay nhận bạc, rồi cả hai quỳ ngay bên đường lạy tạ, đoạn nói:

- Bây giờ thì xin Đại quan nhân cứ về phủ nghỉ ngơi, thế nào anh em chúng tôi cũng dâng cho Đại quan nhân một trận cười hả hê. Còn chuyện tiến dẫn chúng tôi vào làm việc tại phủ Đề hình, xin Đại quan nhân để ý cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ lo việc này đi đã, chuyện kia chưa cần gấp lắm.

Nói xong giục ngựa về nhà. Hai tên côn đồ cũng kéo nhau đi.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng đã về chiều. Gia nhân thấy Tây Môn Khánh từ xa đã chạy vào báo. Nguyệt nương và mọi người vội phân tán, ai về phòng nấy. Chỉ có Kim Liên là đang vơ vẩn trong vườn. Tây Môn Khánh không vào thẳng nhà mà lại ghé qua hoa viên mới, thấy Kim Liên thì gọi lại hỏi:

- Ta không ở nhà, nàng ra đây làm gì ?

Kim Liên cười đáp:

- Hôm nay chúng tôi nhân buổi nhàn hạ, cùng Đại nương vào đây ngoạn cảnh, không ngờ chàng về sớm quá vậy.

Tây Môn Khánh dịu giọng bảo:

- Hôm nay tại nhà Hạ Đề hình, tiệc rượu vui vẻ lắm, nhưng vì đường xa, tôi mới về sớm.

Nói xong cởi áo ngoài ra. Kim Liên đỡ áo, đoạn nói:

- Chàng có muốn uống rượu không, để tôi bảo chúng nó sửa soạn.

Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai đứng hầu thì quay lại bảo:

- Dọn ngay tại hoa viên này, không cần nhiều thức ăn, chỉ cần lấy bình rượu Bồ Đào cho ta là được.

Hai người dắt nhau vào ngôi đình trong hoa viên, ngồi vào bàn mà đợi. Tây Môn Khánh ngắm Kim Liên, thấy nàng hôm nay đẹp hơn hẳn mọi hôm, chiếc áo lụa trầm hương thêu ngũ sắc càng làm tôn nổi nét mặt diễm kiều, những cánh hoa tươi cài trên đầu càng làm tôn nổi mái tóc mây. Tây Môn Khánh hài lòng lắm. Lát sau Xuân Mai đem rượu và thức ăn ra. Kim Liên tự tay rót rượu gắp thức ăn đưa lên tận miệng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh ăn uống vui vẻ lắm, bảo Kim Liên rằng:

- Ta có chuyện này nói trước với nàng để nàng biết mà cười chơi. Tên lang băm họ Tương dám mở tiệm thuốc, để rồi ngày mai coi cái mặt nó ra thế nào cho biết.

Kim Liên hỏi:

- Chuyện như thế nào mới được chứ ?

Tây Môn Khánh bèn kể lại chuyện tình cờ gặp hai tên côn đồ Trương, Lỗ, rồi nhờ chúng giúp mình phá Tương Trúc Sơn. Kim Liên nghe xong cười phá lên:

- Chàng làm vậy sau này nhiều tội lắm đó. À mà Tương tiên sinh có phải là người vẫn tới chữa bệnh cho gia đình mình không ? Tôi thấy hắn ta cũng hiền lành lễ độ đấy chứ, gặp ai là cúi đầu thật thấp, tội nghiệp lắm. Chàng cũng nên vừa vừa thôi, đừng quá tay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng không biết thằng khốn đó đâu, mỗi lần tới đây nó thường lấm lét nhìn trộm nàng đó.

Kim Liên cười:

- Chàng nói sao chứ tôi không tin là một người có chữ nghĩa mà lại có những hành động như thế.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ nhìn bề ngoài như vậy thì lầm chết, thảo nào nàng chỉ để ý tới bề ngoài của đàn ông mà thôi.

Kim Liên nói sang chuyện khác, hai người vừa ăn uống vừa cười nói một hồi rồi về phòng.

Lại nói về Bình Nhi, thì Bình Nhi làm vợ Tương Trúc Sơn cũng được khoảng hai tháng. Mới đầu hai người tương đắc hòa hợp lắm, nhưng sau thì không hiểu tại sao Bình Nhi đuổi Trúc Sơn ra ngủ ở tiệm thuốc, không cho ngủ chung với mình nữa. Trúc Sơn buồn giận lắm, suốt ngày chỉ ngồi sau quầy thuốc mà nghĩ ngợi vẩn vơ. Một hôm thấy hai người đàn ông từ ngoài bước vào, dáng điệu nghênh ngang, tự kéo ghế mà ngồi. Một người hỏi:

- Tiệm của ông có vị thuốc Cẩu hoàng không ?

Trúc Sơn đứng dậy cười đáp:

- Ngài nói chơi hay sao chứ làm gì có vị đó, chỉ có vị Ngưu hoàng mà thôi.

Người lạ bảo:

- Nếu không có Cẩu hoàng thì cho vị Băng thán cũng được. Lấy ra đây cho tôi coi rồi tôi lấy vài lạng.

Trúc Sơn nói:

- Chỉ có băng phiến chứ làm gì có Băng thán, băng phiến của nước Ba Tư là tốt nhất.

Người kia bảo bạn:

- Thôi, hỏi làm gì, tiệm này mới mở được có mấy ngày, làm gì có những vị thuốc đó. Thôi để tôi nói thẳng vào chuyện thì hơn.

Đoạn quay sang bảo Trúc Sơn:

- Này Tương nhị ca, nhị ca nằm mơ hay sao đây ? Nhị ca còn nhớ lúc trước, vợ chết, nhị ca phải vay của Lỗ ca đây ba mươi lạng bạc, bây giờ cả vốn lẫn lời tính ra cũng không phải ít. Hôm nay Lỗ ca tới đây, thấy nhị ca làm ăn khá giả, lại có cửa tiệm lớn lao nên mới mượn chuyện hỏi thuốc để xem nhị ca có nhận ra không, vậy mà nhị ca không thèm nhận ra, bây giờ thì nhận ra hay không nhận ra cũng nên trả tiền cho người ta đi.

Trúc Sơn nghe xong giật mình hoảng sợ nói:

- Tôi có quen biết vị này bao giờ đâu mà bảo là tôi vay tiền ?

Trương Thắng bảo:

- Không mượn tiền sao người ta lại tới đòi ? Xưa nay làm gì có chuyện lạ như vậy ?

Trúc Sơn nói:

- Tôi chưa được hân hạnh quen biết nhị vị, cũng không biết cao danh quý tính nhị vị là gì, tại sao lại tới đòi tiền tôi, như vậy là thế nào ?

Trương Thắng bảo:

- Sao nhị ca chóng quên thế ? Ngày trước nhị ca còn nghèo nàn, nhờ Lỗ ca đây trợ giúp, bây giờ nhị ca mới được mát mặt như thế này, vậy thì còn nợ bao nhiêu phải trả chứ.

Lỗ Hoa nói:

- Tôi họ Lỗ tên Hoa, năm nọ nhị ca có vay của tôi ba mươi lạng bạc để làm tang cho vợ, nay thì cả vốn lẫn lời là bốn mươi tám lạng, sao không chịu trả ?

Trúc Sơn luống cuống nói:

- Tôi có mượn tiền của ngài bao giờ đâu, mà có mượn thì cũng phải có giấy nợ có người chứng chứ.

Trương Thắng bảo:

- Tôi, Trương Thắng, là người chứng đây.

Nói xong lấy trong tay áo ra một tờ giấy, chìa cho Trúc sơn coi. Trúc Sơn vừa sợ vừa giận, mặt tái đi mắng rằng:

- Đồ khốn, chúng bay là bọn côn đồ từ đâu tới đây dám làm tiền ta ?

Lỗ Hoa giận lắm, đánh ngay một trái thôi sơn vào giữa mặt Trúc Sơn rồi lật đổ mấy tủ thuốc, các vị thuốc tung tóe khắp nhà. Trúc Sơn kêu:

- Đám côn đồ trộm cướp dám lộng hành như thế này sao ?

Đoạn gọi Thiên Phúc ra. Thiên Phúc vừa mới thò mặt ra đã bị Lỗ Hoa đá cho một đá ngã quỵ, bèn lui lại, không dám nhúc nhích. Trương Thắng làm bộ cản ngăn:

- Lỗ ca cứ từ từ, có lẽ lâu ngày sợ Tương nhị ca đây quên chăng, để rồi Tương nhị ca trả đầy đủ cho Lỗ ca là được chứ gì.

Đoạn quay lại hỏi Trúc Sơn:

- Tương nhị ca nghĩ sao ?

Trúc Sơn dịu giọng:

- Dù là tôi có mượn tiền nữa thì cũng phải thủng thẳng nói chuyện chứ sao lại phá nhà tôi như thế này ?

Trương Thắng bảo:

- Nếu Tương nhị ca biết điều chịu trả nợ thì tôi sẽ nói với Lỗ ca bỏ số tiền lời đi, nợ thì phải trả, sao nhị ca lại giở thói ương ngạnh để đến nỗi xảy ra chuyện đáng tiếc ?

Trúc Sơn dậm chân:

- Tức chết mất thôi, việc này phải lên quan mới được. Tôi mượn tiền bao giờ đâu.

Trương Thắng cười:

- Chắc nhị ca uống rượu nên nói ẩu chăng ?

Nói chưa dứt lời thì Lỗ Hoa đã giáng ngay một quyền vào mặt Trúc Sơn, khiến Trúc Sơn xổ khăn xổ tóc, chảy cả máu mũi ra. Trúc Sơn kêu la inh ỏi, nhưng lại bị lính tuần tới trói lại giải lên quan. Bình Nhi ở trong nhà theo dõi mọi chuyện, thấy Trúc Sơn bị bắt thì sai Phùng ma ma ra gỡ bảng hiệu, đóng cửa chặt lại. Đồng bọn của Lỗ Hoa tới báo cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh liền viết thiếp tới huyện nhờ đưa nội vụ lên phủ Đề hình, đồng thời lại viết thiếp gửi cho Hạ Đề hình.

Hôm sau Hạ Đề hình đăng đường, coi tờ trình rồi cho dẫn Trúc Sơn ra hỏi:

- Ngươi là Tương Trúc Sơn tự là Văn Huệ phải không ? Tại sao ngươi vay tiền của tên Lỗ Hoa, đã không chịu trả còn hành hung người ta ? Như vậy là thế nào ?

Trúc Sơn thưa:

- Tôi quả không hề mượn tiền của người này mà cũng không hề quen biết hắn ta nữa. Vậy mà tự nhiên người này lại tới đòi tiền tôi, hành hung tôi, lại còn phá hại hàng hóa đồ đạc của tôi nữa. Thật tôi không hiểu tại sao.

Hạ Đề hình quát hỏi:

- Lỗ Hoa, ngươi có nói gì không ?

Lỗ Hoa thưa:

- Hắn có vay tiền của tôi để làm đám tang cho vợ, nay đã ba năm rồi mà không chịu trả. Hôm qua tôi nghe nói là hắn hồi này làm ăn khá giả, mở tiệm thuốc to lớn, bèn tới đòi, vậy mà hắn vu oan là tôi hành hung và phá đồ đạc hàng hóa của hắn. Hiện còn tờ giấy vay tiền đây, và có cả người chứng là Trương Thắng nữa. Xin đèn trời soi xét cho tôi.

Nói xong rút trong tay áo tờ giấy nợ giả mạo ra trình lên. Đề hình cầm lấy đọc, thấy giấy nợ viết như sau: "Tôi là Tương Văn Huệ, hành nghề lang y tại huyện, vì vợ chết không có tiền ma chay, nên nhờ Trương Thắng làm chứng để vay của Lỗ Hoa một số bạc là ba mươi lạng, số lời hàng tháng là ba phân, hẹn sang năm sẽ giao hoàn cả vốn lẫn lời, không dám chậm trễ. Nay làm tờ giấy này để làm bằng".

Hạ Đề hình đọc xong giận dữ đập bàn quát:

- Giỏi thật, giấy vay nợ còn đây, người chứng còn đây, vậy mà nói láo.

Đoạn sai tả hữu đem cây trượng ra, nọc Trúc Sơn đánh ba mươi trượng, khiến cho quần áo tả tơi, thịt nát máu chảy vô cùng đau thương. Sau đó lại sai lính dẫn Trúc Sơn về nhà, lấy ba mươi lạng mà trả cho Lỗ Hoa, nếu không sẽ phải trở lại nha môn để chịu ngồi tù. Trúc Sơn gượng đau về nhà kêu khóc xin Bình Nhi xuất tiền ra trả. Nhưng Bình Nhi mắng:

- Con người vô liêm sỉ kia, anh đưa tiền cho tôi được đồng

nào bao giờ không mà bây giờ hỏi tiền tôi ? Tôi mà biết anh như thế này thì tôi đã chẳng lấy anh làm gì cho xấu hổ.

Lính huyện thấy trong nhà có chuyện cãi cọ, bèn nói lớn:

- Nếu Tương Văn Huệ không có tiền thì đừng chậm trễ nữa, hãy mau theo chúng tôi về nha môn.

Trúc Sơn vội chạy ra nói vài lời với lính huyện rồi lại quay vào quỳ khóc mà nói:

- Xin nàng làm ơn lấy đức, cho tôi ba mươi lạng để trả cho kẻ kia, nếu không tôi sẽ bị giam cầm đánh đập chắc không sống nổi.

Bình Nhi bất đắc dĩ phải lấy ba mươi lạng đưa cho Trúc Sơn để đem ra trả cho Lỗ Hoa, ký vào giấy là đã trả nợ xong.

Lỗ Hoa và Trương Thắng sau khi lấy được ba mươi lạng bạc bèn tới nhà Tây Môn Khánh thưa chuyện. Tây Môn Khánh nghe xong vui lắm, sai dọn tiệc thết đãi. Lỗ Hoa lấy số bạc ba mươi lạng ra đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đời nào chịu nhận bèn bảo:

- Hai chú cứ giữ lấy mua rượu mà uống, sau này tôi còn nhờ vả hai chú nhiều nữa.

Lỗ Hoa và Trương Thắng ăn uống xong thì cáo từ mà đi.

Về phần Trúc Sơn, sau khi trả ba mươi lạng cho Lỗ Hoa thì bị Bình Nhi mắng:

- Anh chỉ được cái tài ăn hại phá của mà thôi. Nay mai rồi cả căn nhà này anh cũng làm tiêu tan cho mà coi. Bây giờ anh có đường có nẻo thì đi đi, mang cả thuốc men dụng cụ của anh đi cho khuất mắt tôi.

Trúc Sơn vừa thẹn vừa giận, không nói nên lời, chỉ nuốt giận đi tìm nhà thuê rồi lóc cóc dọn thuốc men, dao cầu, thuyền tán mà đi. Từ đó hai người rời xa nhau.

Từ khi Bình Nhi đuổi Trúc Sơn đi thì ngày đêm chỉ tơ tưởng tới Tây Môn Khánh. Sau đó nghe nói là Tây Môn Khánh đã được vô sự, thì trong lòng hối hận lắm, ngày ngày chỉ trang điểm cho đẹp rồi ra tựa cửa chờ mong.

Một hôm, Đại An cưỡi ngựa đi ngang thấy tiệm thuốc đã dẹp, cửa đóng im ỉm thì quay về thưa lại cho chủ hay. Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc là thằng khốn đó bị đánh, rồi lâm bệnh đóng cửa nằm trong nhà chứ gì ? Nó có khỏi được thì mau ra cũng phải là nửa tháng.

Nói xong rồi bỏ qua, không để ý tới nữa.

Mấy hôm sau là rằm tháng Tám, sinh nhật của Nguyệt nương, khách khứa ra vào tấp nập, Nguyệt nương dọn tiệc tại phòng khách mà đãi. Tây Môn Khánh vì đang lạnh lùng với Nguyệt nương nên từ sớm đã tới nhà Lý Quế Thư vui chơi, dặn Đại An là tối tối thì đem ngựa tới đón. Theo Tây Môn Khánh có Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại. Hôm đó Quế Khanh cũng có nhà, cùng em bồi rượu cho đám Tây Môn Khánh.

Tới chiều, Đại An dẫn ngựa tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhà có chuyện gì lạ không ?

Đại An thưa:

- Không có chuyện gì cả, khách khứa ra về cả rồi, Đại nương cũng đã về phòng nghỉ ngơi. Hôm nay Hoa Đại nương cũng sai Phùng ma ma đem lễ vật tới chúc thọ Đại nương, lễ rất hậu, có cả một đôi hài do chính tay Nhị nương làm nữa.

Tây Môn Khánh thấy mặt Đại An đỏ thì hỏi:

- Ngươi uống rượu phải không ?

Đại An ngập ngừng thưa:

- Hồi nãy đi ngang đường Sư tử, Nhị nương gọi tôi vào cho uống rượu, tôi nói là đi đón gia gia, không dám uống, nhưng Nhị nương cứ ép, tôi không từ được nên phải uống hai chung do đó mặt đỏ lên thế này. Hiện Nhị nương hối hận lắm, nói chuyện với tôi mà cứ khóc. Hôm trước tôi thưa chuyện gia gia không tin. Nhị nương hiện cũng đã đuổi người họ Tương đi rồi, và chỉ mong gia gia nghĩ lại để được về hầu hạ gia gia mà thôi. Nhị nương đau buồn gầy yếu lắm, nhờ tôi thỉnh gia gia tới để được xin lỗi gia gia. Nếu gia gia hồi tâm thì để tôi ghé qua nói một tiếng cho Nhị nương mừng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con dâm phụ đó đã thay lòng đổi dạ, bây giờ còn muốn gì nữa. Nhưng thôi, đã vậy thì ngươi tới nói là phải biện lễ mà chờ ta đến.

Đại An nói:

- Vâng để tôi đi ngay, Nhị nương đang mỏi mắt chờ tôi đem tin vui tới. Ở đây có Bình An và Hoạ Đồng hầu hạ gia gia là được rồi

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, ngươi cứ đi đi.

Đại An lên ngựa phóng thẳng tới nhà Bình Nhi báo tin mừng. Bình Nhi nghe xong như chết đi rồi được sống lại, cười bảo:

- Cảm tạ ngươi nhiều lắm, ta làm phiền ngươi quá nhiều, chuyện này thành được cũng là do ngươi cả.

Nói xong lật đật dọn rượu thịt khoản đãi Đại An.

Mấy hôm sau, vào ngày hai mươi tháng Tám, Tây Môn Khánh vì chưa làm hòa với Nguyệt nương nên dọn qua Ngoạn Hoa Lâu bên nhà mới, rồi sai chuẩn bị một cỗ kiệu, một xấp lụa, bốn cỗ đèn lồng, cho Đại An và Bình An tới đón Bình Nhi về. Bình Nhi ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, giao nhà cửa cho Phùng ma ma và Thiên Phúc mà lên kiệu về nhà Tây Môn Khánh. Trong khi đó Tây Môn Khánh ăn mặc chỉnh tề ngồi đợi Bình Nhi bên nhà mới.

Kiệu của Bình Nhi tới cổng, không một ai ra tiếp đón. Ngọc Lâu biết chuyện vội chạy lên gặp Nguyệt nương mà bảo:

- Đại nương là chủ nhà, nay người ta đã tới cổng, Đại nương cũng nên cho người tiếp đón, nếu không sợ rằng gia gia buồn giận. Hiện gia gia ở bên nhà mới, mà kiệu người ta ngừng đợi ngoài cổng, để lâu e không tiện.

Nguyệt nương đang giận Tây Môn Khánh nên không muốn ra đón tiếp, nhưng lại sợ rằng Tây Môn Khánh sẽ kiếm chuyện lôi thôi. Trầm ngâm giây lát rồi miễn cưỡng rời bước ra tiếp đón Bình Nhi rồi sai đưa sang nhà mới ngay. Các a hoàn Tú Xuân và Nghênh Xuân đã dọn dẹp trang hoàng sẵn phòng cho Bình Nhi, nhưng tối hôm đó Tây Môn Khánh buồn bực, nên không đến với Bình Nhi.

Mãi hôm sau Tây Môn Khánh mới bảo Bình Nhi vào diện kiến để phân lớn nhỏ và để được nhìn nhận là hàng thứ sáu

trong nhà. Sau đó, liền trong ba hôm, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn, thết đãi khách khứa bạn bè. Nhưng đêm đầu tiên Bình Nhi được chính thức nhìn nhận là vợ thứ sáu, Tây Môn Khánh không đến với Bình Nhi, mà lại đến với Kim Liên. Kim Liên bảo:

- Người ta là người mới, mà đêm đầu tiên chàng không đến với người ta là thế nào?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nàng chưa biết tính nết con dâm phụ đó đâu, cứ để từ từ không vội.

Sau ba ngày đãi tiệc, nếp sống trong nhà đã trở lại bình thường, nhưng Tây Môn Khánh vẫn chưa chịu tới với Bình Nhi, mà lại đến với Ngọc Lâu.

Bình Nhi sau mấy đêm liền không thấy Tây Môn Khánh tới thì khóc lóc buồn rầu. Đến đêm thứ tư, sau khi cho hai a hoàn đi ngủ, Bình Nhi cởi dây lưng treo cổ lên xà nhà tự tử. Hai a hoàn mới ngủ nên chưa say, chợt thức giấc, thấy đèn nến lờ mờ, chạy vào phòng thì thấy Bình Nhi đã tự tử, Thật là:

Gối lạnh còn chờ cơn mộng thắm,
Hồn thơm đã định xuống hoàng tuyền.

Hai a hoàn thấy vậy sợ quá, vội tung cửa chạy ra gọi Xuân Mai.

- Thư thư ơi, nương nương tôi tự tử rồi.

Kim Liên và Xuân Mai hốt hoảng chạy sang cắt dây hạ xuống để trên giường tìm phương cấp cứu. Lát sau Bình Nhi mới từ từ tỉnh lại. Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Ngươi chạy mời gia gia tới đây ngay.

Lúc đó Tây Môn Khánh chưa ngủ, mà còn đang uống rượu trong phòng Ngọc Lâu. Ngọc Lâu cũng đang khuyên Tây Môn Khánh nên đến với Bình Nhi, rồi nói thêm:

- Mấy đêm liền chàng không đến, e Lục nương buồn tủi tội nghiệp. Vả lại Lục nương rất có thể nghĩ rằng chúng tôi cầm giữ chàng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, qua đêm nay sẽ hay. Nàng không biết chứ con

dâm phụ đó gớm lắm. Chồng mới chết đã thúc giục tôi cưới về, tôi nhiều việc bận chưa lo ngay được thì về ngay lấy thằng họ Tương. Tôi còn đang ngại là thằng đó có thể tìm đến đây gây chuyện lôi thôi nữa.

Ngọc Lâu bảo:

- Chàng giận cũng phải, nhưng bây giờ thì dù sao người ta cũng về đây rồi, chàng nên nguôi giận là hơn.

Đang nói thì nghe bên ngoài có tiếng gọi cửa rất gấp. Ngọc Lâu sai Lan Hương ra hỏi. Lan Hương trở vào thưa:

- Xuân Mai thỉnh gia gia tới ngay, Lục nương tự tử rồi.

Ngọc Lâu hoảng sợ bảo:

- Đó, tôi giục chàng đến với người ta, chàng không nghe, còn bày đặt chuyện này chuyện kia. Bây giờ xảy ra cơ sự thế này có chết không chứ.

Nói xong sai đốt đèn lồng, cùng Tây Môn Khánh tới ngay. Lát sau thì Nguyệt nương và Kiều Nhi cũng tới. Nguyệt nương hỏi:

- Ngũ muội đã đổ nước gừng chưa ?

Kim Liên đáp:

- Tôi có dùng nước gừng cứu tỉnh rồi .

Bình Nhi nằm trên giường, thấy mọi người tới đông đủ thì cứ nghẹn ngào mãi, lát sau mới nức nở khóc được. Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi vô sự thì bỏ về phòng Ngọc Lâu trước. Nguyệt nương và mọi người còn ở lại khuyên giải một hồi rồi ai về phòng nấy.

Hôm sau, Tây Môn Khánh nói với đám thê thiếp:

- Các nàng không biết thủ đoạn của con dâm phụ đó đâu, nó giả vờ để làm mọi người sợ mà thôi. Để tối nay tôi tới đó bắt nó tự tử, nếu nó không chịu, tôi sẽ cho nó ăn roi ngựa. Nó chưa biết tôi là ai mà.

Mọi người đều xúm lại khuyên can, Tây Môn Khánh không nói gì.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh giấu roi ngựa trong tay áo mà tới phòng Bình Nhi, lại dặn Xuân Mai đóng hết các cửa, không được cho ai vào. Ngọc Lâu và Kim Liên lảng vảng xa xa để theo dõi.

Trong phòng, Bình Nhi biết Tây Môn Khánh vào nhưng cứ nằm trên giường mà khóc, rồi hai a hoàn lui ra ngoài. Tây Môn Khánh kéo ghế ngồi xuống, trỏ Bình Nhi mà mắng:

- Dâm phụ kia, tại sao mày lại về nhà tao để tự tử, định gieo tai vạ cho tao hay sao ? Mày theo thằng khốn đó rồi, tao đâu có mời mày về đây ? Mày nhờ gia nhân của tao van xin giùm, tao mới rủ lòng cho về đây, vậy mà mày dám giả chết để lừa gạt mọi người. Tao từ nhỏ chưa được thấy ai tự tử bao giờ nên hôm nay tới đây bắt mày phải tự tử cho tao coi.

Nói xong rút ra một cuộn dây thừng, ném vào mặt Bình Nhi. Bình Nhi chợt nhớ lại lời Tương Trúc Sơn nói về hành động tàn bạo của Tây Môn Khánh đối với thê thiếp, nay nhìn tận mắt thì thấy quả là đúng. Vì vậy vừa hối hận, vừa đau buồn, chỉ gục mặt mà khóc. Tây Môn Khánh giận lắm, quát tháo bắt Bình Nhi cởi bỏ hết xiêm y rồi quỳ xuống đất trước mặt mình. Bình Nhi không chịu. Tây Môn Khánh nhảy xổ tới lôi tuột xuống dất, thẳng cánh quất mấy roi. Bình Nhi mới chịu cởi hết xiêm áo, run rẩy quỳ mọp xuống. Tây Môn Khánh ngồi xuống ghế, vung vẩy ngọn roi da mà dằn giọng hỏi:

- Dâm phụ kia, ta đã dặn mày là hãy đợi, trong nhà ta còn nhiều chuyện quan trọng cần phải giải quyết cho xong, vậy mà tại sao mày không chịu nghe lời, mà lại vồ lấy cái thằng họ Tương khốn kiếp ? Mày lấy ai, ta không nói làm gì, nhưng cái thằng họ Tương thì có gì để mày phải mê mệt. Mày cưới nó chứ không phải nó cưới mày. Mày lại mua nhà cho nó, bỏ tiền ra cho nó mở tiệm thuốc, có phải mày định giúp nó cạnh tranh với ta chăng ?

Bình Nhi cúi mặt đáp:

- Bây giờ tôi cũng chẳng biết nói sao, mà hối thì cũng muộn rồi. Nhưng từ khi chàng hứa rồi không thấy lại, tôi buồn sầu đêm đợi ngày mong. Rồi bên vườn của Kiều Hoàng thân có những loài ma quái hiện ra chàng mà đến với tôi. Thường thường đêm nào ma quỷ cũng hiện hình chàng mà đến, rồi tới hừng đông gà gáy mới chịu đi. Chàng không tin thì cứ hỏi Phùng ma ma và hai đứa a hoàn tất rõ. Ma quỷ nó làm

tôi bệnh gần chết, nhờ tên họ Tương tới cho thuốc mới khỏi. Tên này tán tỉnh, lại nói rằng chàng đang gặp chuyện nguy nan và đã phải đi Đông Kinh lo chạy tội rồi. Tôi phần sợ ma quỷ, phần tin lời nó nên mới trót dại lấy nó. Ngờ đâu ít lâu sau thì xảy ra chuyện nó quỵt nợ của người ta, bị người ta đánh rồi đưa tới quan. Tôi nén giận bỏ tiền ra trả nợ cho nó rồi đuổi nó đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nghe đâu mày xúi nó làm đơn tố cáo ta chiếm đoạt vàng bạc của cải của mày phải không ?

Bình Nhi kêu lên:

- Trời ơi, làm gì có chuyện đó, tôi mà làm chuyện đó thì cứ giết chết tôi đi.

Tây Môn Khánh cười gằn:

- Mà dù có chuyện đó chăng nữa thì ta cũng chẳng sợ. Mày cậy mày có tiền nên mới thay chồng như thay áo, thứ như mày thì ta cũng chẳng dung được đâu. Ta nói thật, chuyện thằng họ Tương bị đánh và bị lên quan, chính là thủ đoạn của ta đó, nhưng mới chỉ là thủ đoạn nhỏ nhặt mà thôi, chỉ cốt dằn mặt thằng khốn đó. Còn nếu ta không thương tình thì cả mày cũng không thoát đâu.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng biết đó là do chàng sắp đặt, nhưng như vậy tức là chàng còn thương đến tôi. Còn nếu quả thật chàng không còn thương tôi nữa thì tôi có chết cũng đành.

Bình Nhi được đà, đem hết lời ngon tiếng ngọt ra nói. Lát sau Tây Môn Khánh có vẻ bớt giận bảo:

- Dâm phụ kia, ta hỏi đây, ta với thằng khốn họ Tương, ai hơn ai ?

Bình Nhi vội đáp:

- Nó làm sao so được với chàng mà hỏi. Chàng cao như trời, nó thấp như đất, chàng ở trên ba mươi ba từng trời, chuyện trò với Ngọc Hoàng, tiên nữ, nó chín mươi chín từng dưới đất, làm bạn với quỷ sứ Diêm vương. Những đồ vật của cải của chàng trong nhà, chắc là cả ngàn năm nó cũng chưa

được nhìn thấy. Mà chẳng cần nói tới thằng họ Tương, cứ nói ngay tới Hoa Tử Hư kia cũng chưa bén gót chàng. Tôi như người bệnh lâu năm, chàng như viên thuốc thánh. Tôi có điều gì không nên không phải thì nhờ chàng ngày một ngày hai từ từ dạy dỗ cho.

Bình Nhi nói tới đâu, ruột gan Tây Môn Khánh nở ra tới đó, bèn buông roi, nâng dậy, bảo mặc xiêm y, sau đó nói:

- Nàng nói đúng, nó như cái đĩa, ta như bầu trời, làm sao mà so được.

Đoạn bảo Xuân Mai kê bàn dọn tiệc, hai người cùng nhau đối ẩm. Đêm đó, Tây Môn Khánh ở lại với Bình Nhi.

Thật là :

Bên Tây mưa dội, bên Đông nắng,
Những tưởng vô duyên lại hữu tình.

HỒI 21

ĐƯỢC NGƯỜI ĐƯỢC CỦA

Trong khi đó, Ngọc Lâu và Kim Liên đứng ngoài không nghe được gì. Lát sau Xuân Mai bước ra, Kim Liên chặn lại hỏi nhỏ:

- Trong đó động tĩnh thế nào?

Xuân Mai đáp nhỏ:

- Gia gia bắt Lục nương cởi bỏ xiêm y, Lục nương không chịu, gia gia bèn quất cho mấy roi chết điếng.

Kim Liên hỏi:

- Có đánh à ? Rồi có chịu cởi bỏ xiêm y không ?

Xuân Mai đáp:

- Lục nương thấy gia gia nổi giận, vội cởi ngay ra rồi quỳ xuống đất.

Kim Liên đang định hỏi nữa, nhưng Ngọc Lâu sợ thầm thì ngoài này, Tây Môn Khánh có thể nghe được, bèn bảo:

- Ngũ muội à, mình nên đi đi.

Nói xong kéo Kim Liên tới một chỗ khuất và tối để đợi Xuân Mai vào nghe ngóng, trở ra sẽ hỏi tiếp. Tới chỗ khuất, hai người thầm thì nói chuyện, Kim Liên kể lại cho Ngọc Lâu nghe về việc Tây Môn Khánh đánh mình bằng roi da lúc trước. Đang nói thì thấy cửa nhỏ mở ra, Xuân Mai bước ra, vội vội vàng vàng mà đi. Kim Liên đứng trong chỗ tối gọi nhỏ:

- Con nớm kia đi đâu vậy? Chúng tao đứng đây cơ mà.

Xuân Mai đứng lại cười, rồi định tiếp tục đi. Kim Liên bực mình:

- Khỉ chưa, lại đây tao hỏi đã, đi đâu mà như ăn cướp vậy ?

Xuân Mai bèn bước tới, thầm thì thuật lại đầu đuôi rồi nói:

- Lục nương khóc lóc kể lể một hồi thì gia gia không giận nữa, đỡ dậy, cho mặc xiêm y, và sai tôi dọn bàn làm tiệc, bây giờ tôi phải xuống nhà bếp đây.

Kim Liên nghe xong bảo Ngọc Lâu:

- Thật là đồ vô liêm sỉ, lúc nãy thì hùng hùng hổ hổ, vậy mà bây giờ nghe nó ỏn thót, lại êm luôn. Tôi biết ngay mà, có dám làm gì nó đâu.

Đoạn quay sang bảo Xuân Mai:

- Người ta cũng có hai đứa a hoàn, sao lại phải sai mày ? Việc gì mày phải ngửa tay xin việc như thế? Bây giờ không phải đi đâu hết, cứ đứng đây mà réo gọi con ác phụ Tuyết Nga, bảo dọn tiệc. Mày gọi lớn lên cho tao nghe xem nào.

Xuân Mai thưa:

- Gia gia sai tôi thì cứ để tôi làm.

Nói xong cười hì hì mà đi. Kim Liên bảo:

- Tức chết thôi, Tam thư coi, nó là người của mình, nhưng lại chỉ nghe lời gia gia. Coi nó le te đi như thế kia có giận không cơ chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Chúng nó kể cũng lạ thật, a hoàn Lan Hương của tôi cũng thế, nhiều khi tôi sai nó làm thì nó lờ đờ chẳng coi ra gì, thế mà gia gia sai là nó ba chân bốn cẳng mà đi.

Hai người đang chuyện trò thì a hoàn Ngọc Tiêu tới thưa:

- Tam nương ở đây sao ? Tôi đang đi tìm rước Tam nương về phòng đây.

Ngọc Lâu mắng:

- Đồ khỉ, làm tao giật cả mình.

Đoạn hỏi:

- Đại nương có biết ngươi tới đây không ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Đại nương ngủ rồi. Tôi vừa gặp Xuân Mai ở đằng bếp, tôi cứ tưởng gia gia ở bên phòng Ngũ nương.

Kim Liên tiếp lời:

- Nếu vậy thì còn nói làm gì nữa.

Ngọc Lâu hỏi tiếp:

- Ngươi không biết hay sao ? Gia gia ở phòng Lục nương đó. Vì Lục nương không chịu quỳ nên bị gia gia đánh.

Ngọc Tiêu hỏi lại:

- Để cả xiêm y mà đánh hay bắt cởi bỏ xiêm y mà đánh ? Nếu cởi bỏ xiêm y thì da thịt nõn nường đó làm sao chịu thấu.

Ngọc Lâu cười:

- Con quỷ này cái gì cũng biết, vậy mà còn ở đó khéo lo cho người ta.

Đang nói thì Xuân Mai đem rượu và Tiểu Ngọc đem đồ ăn đi qua. Kim Liên lẩm bẩm:

- Con quỷ kia không biết hầu hạ như vậy có được gì không mà te tái hí hửng thế.

Đoạn bảo:

- Xuân Mai, vào đó bảo a hoàn của người ta đứng hầu rượu, mày không việc gì phải rỗi hơi lo chuyện người khác, mày về cho tao sai việc.

Xuân Mai chỉ cười hì hì mà đi. Ngọc Lâu và Kim Liên chia tay nhau về phòng. Lát sau, Xuân Mai dọn tiệc xong, để Tú Xuân và Nghênh Xuân đứng hầu tiệc rồi trở về phòng. Kim Liên bảo Xuân Mai đóng cửa, chủ tớ đi ngủ.

Hôm sau ngủ dậy, trang điểm xong thì Nghênh Xuân đem đồ ăn sáng tới, Bình Nhi tiếp cho Tây Môn Khánh ăn. Lại sai lấy vò rượu Kim Hoa tới rót mời. Sau đó, mở rương, kiểm điểm các đồ tư trang tế nhuyễn trước mặt Tây Môn Khánh, đưa cho Tây Môn Khánh coi hàng trăm hạt trân châu, bảo là của Lương Trung Thư ngày trước, các đồ vàng bạc châu báu khác, bảo là của chú Hoa Tử Hư để lại. Rồi lại lấy ra một cái trâm cài tóc rất quý mà hỏi:

- Đại nương và các nương nương có thứ trâm này không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Họ mỗi người cũng có ít trâm, nhưng không có được thứ này.

Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì tôi không dùng đâu. Chàng đem cái này tới thợ bạc, bảo họ phá ra, làm một cây trâm có chín con phượng, mỗi con mỏ ngậm một hạt châu. Còn thừa vàng thì bảo họ làm cho tôi một cây trâm giống y như của Đại nương.

Tây Môn Khánh cầm lấy cây trâm quý, rồi rửa mặt, mặc áo đội khăn mà bước ra. Bình Nhi dặn theo:

- Căn nhà của tôi ở ngoài bây giờ chẳng có ai, chàng nên sai người tới coi sóc rồi cho thằng Thiên Phúc về đây cho tôi sai việc, chứ để một mình Phùng ma ma ở đó, tôi không được yên tâm.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi đi. Ra tới ngoài, nghe tiếng Kim Liên gọi:

- Gia gia đi đâu vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi có chuyện chứ đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Chuyện gì thì cũng không phải vội như thế, tôi có chuyện muốn nói với chàng.

Tây Môn Khánh bất đắc dĩ rẽ vào phòng Kim Liên, ngồi xuống ghế. Kim Liên nắm tay Tây Môn Khánh mà bảo:

- Chàng đi đâu có chuyện gì cho ai mà vội vàng thế, tôi muốn hỏi chàng một chút mà cũng khó khăn nữa.

Tây Môn Khánh khó chịu:

- Hỏi gì thì không chịu hỏi, cứ ở đó dài dòng mãi, tôi có việc phải đi, lát nữa về hãy hay.

Nói xong đứng dậy bước ra. Kim Liên thấy trong tay áo Tây Môn Khánh dường như có vật gì, bèn hỏi theo:

- Chàng mang theo cái gì vậy ? Lấy ra cho tôi coi được không ?

Tây Môn Khánh đứng lại bảo:

- Có gì đâu, túi bạc của tôi đấy mà.

Kim Liên không tin bước tới thò vào tay áo Tây Môn Khánh lấy ra, thì thấy đó là cái trâm cài đầu lớn, rất quý bèn hỏi:

- Chàng định đem cái này của người ta đi đâu vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lục nương hỏi tôi, biết là các nàng không có thứ này nên không tiện dùng một mình, nên nhờ tôi mang ra thợ bạc, bảo phá ra làm thành hai cái khác để dùng.

Kim Liên hỏi:

- Lục nương bảo làm theo những kiểu gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Một cái làm theo kiểu Cửu Phượng Điện, một cái làm theo kiểu của Đại nương.

Kim Liên lại hỏi:

- Cái này lớn quá, nặng bao nhiêu đây ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chín lạng đó.

Kim Liên bảo:

- Làm theo kiểu Cửu Phượng Điện chỉ mất chừng hơn ba lạng mà thôi, còn kiểu có hình Phật Quan Âm của Đại nương thì chỉ mất hơn một lạng, như vậy là nó còn thừa quá nhiều. Hay là chàng lấy cái chỗ thừa đó làm cho tôi một cái theo kiểu Cửu Phượng Điện đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm theo kiểu như của Đại nương tốn nhiều hơn chứ hơn một lạng sao được ?

Kim Liên bảo:

- Nhiều thì cũng chỉ hai ba lạng là cùng, như vậy cũng vẫn còn đủ để làm cho tôi một cái theo kiểu Cửu Phượng Điện nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng gớm thật, tính ăn không ăn có của người như vậy sao ?

Kim Liên giả lả:

- Chàng có thương tôi thì chiều tôi, chàng có mất mát gì đâu, chàng mà không chịu làm rồi biết tôi.

Tây Môn Khánh cất cái trâm quý vào tay áo rồi cười mà đi. Kim Liên lườm nguýt bảo:

- Cái mặt rõ thật...

Tây Môn Khánh quay lại cười hỏi:

- Cái mặt này làm sao ?

Kim Liên đáp:

- Làm sao thì không biết, chỉ biết tối qua mới đầu thì rầm rĩ lên, nào là bắt người ta tự tử, nào là đánh người ta, rồi chỉ lát sau lại chẳng thấy gì, còn bây giờ thì te tái đi lo công việc cho người ta, thật xấu hổ.

Tây Môn Khánh cười khì khì.

- Mụ này chỉ được cái ăn nói hàm hồ là giỏi.

Nói xong đi thẳng.

Trong khi đó Nguyệt nương, Kiều Nhi và Ngọc Lâu đang ngồi trên phòng khách, nghe bên ngoài gia nhân lao xao đi tìm gọi Lai Vượng nhưng không thấy. Thấy bóng Bình An bên ngoài, Nguyệt nương gọi vào hỏi:

- Tìm Lai Vượng làm gì mà cứ rầm cả lên vậy ?

Bình An thưa:

- Gia gia cho gọi gấp, hiện gia gia đang chờ ở ngoài.

Nguyệt nương im lặng một lúc mới nói:

- Ta sai nó đi có chút việc rồi.

Nguyên là từ sáng sớm, Nguyệt nương đã sai Lai Vượng đem hương nến và gạo đến miếu của Vương đạo cô. Bình An nói:

- Nếu vậy thì để tôi ra thưa lại với gia gia.

Nguyệt nương mắng:

- Thằng khốn kia, ai khiến mày nhanh nhảu đoảng vậy?

Bình An vội lui ra. Nguyệt nương bảo mọi người:

- Tôi biết là gia gia muốn sai thằng Lai Vượng ra giữ nhà cho người ta chứ không có gì hết. Nói ra thì bảo là nhiều chuyện mà không nói ra thì khó chịu trong lòng. Đã về đây thì bán lại căn nhà ở ngoài đi, mà nếu không bán thì ở đó cũng còn Phùng ma ma coi sóc. Nhà mình đã thiếu người, bây giờ làm gì có người đi giữ nhà giùm cho người khác. Vả lại vợ thằng Lai Vượng nay ốm mai đau, sai nó đi rồi ở đây vợ nó có làm sao lấy ai săn sóc.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương làm chủ trong nhà, Đại nương thấy gì không phải thì cứ nói. Chúng tôi là người dưới, có biết cũng không dám nói. Theo chúng tôi thì Đại nương nên nói với gia gia là hơn.

Nguyệt nương bảo:

- Tam muội à, Tam muội nói vậy tức là chưa biết tính tình của gia gia thế nào hay sao ? Ít lâu nay tôi đâu có thèm nói với gia gia một nửa lời, muốn gì tôi cũng mặc kệ. Hễ nói ra, vui vẻ thì không sao, mà không vui thì lại trở chứng mắng chửi, đã nhiều lần gia gia chửi tôi là đồ dâm phụ bất lương. Tôi làm gì mà dâm phụ ? Tôi làm gì mà bất lương ? Tôi bất lương mà trong nhà có tới năm sáu người thiếp như thế này hay sao ? Cho nên tục ngữ bảo: "lời thật mất lòng" là đúng lắm. Các muội muội có biết tại sao gia gia đối xử lạnh nhạt với tôi như hiện nay không? Cũng chỉ vì tôi lấy lời phải mà khuyên ngăn. Lúc trước tôi có nói là gia gia là bạn chồng người ta, lại mua nhà của chồng người ta trong lúc khó khăn, sau đó chồng người ta chết chưa được bao lâu đã tính chuyện lấy người ta về làm thiếp, nhất là gia gia lại đang giữ nhiều vàng bạc của cải của người ta, như vậy có nhiều điều bất tiện, ấy thế là từ đó không thèm ngó mặt tôi nữa. Tôi biết có người ở đằng sau ỏn thót những thứ đó thì được quý mến, còn như chị em mình dây thật thà, cái gì cũng nói ra thì chỉ tổ cho người ta ghét mình mà thôi. Bây giờ thì không ngó ngàng đến tôi, tôi cũng không cần, miễn là tôi ở đây để tôi yên, có đủ ngày ba bữa cho tôi ăn là được, tôi coi như mình ở góa hoặc không có chồng mà thôi. Cho nên các muội muội cứ mặc kệ, không nên xen vào chuyện người ta làm gì.

Nguyệt nương nói xong, Kiều Nhi và Ngọc Lâu chỉ ngồi buồn rầu im lặng. Lát sau thấy Bình Nhi tới trang điểm lộng lẫy, mặc áo thêu, quần hoa, theo sau có Tú Xuân bưng bình nước nóng. Nghênh Xuân bưng bộ đồ trà, tới mời Nguyệt nương và mọi người uống trà. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc lấy ghế mời ngồi. Lát sau thì Tuyết Ngạ và Kim Liên cũng tới cùng mọi người uống trà nói chuyện. Kim Liên nhanh nhảu nói:

- Lý đại thư à, đại thư phải lấy cái lễ mọn gì để tạ ơn Đại

nương đây mới được. Tôi nói thật cho đại thư biết, lâu nay gia gia và Đại nương giận hờn, chính là vì chuyện của đại thư đó. Hôm nào đại thư phải dọn một tiệc thịnh soạn, mời gia gia và Đại nương tới để ông bà được vui vẻ lại với nhau.

Lý Bình Nhi nói:

- Lời thư thư dặn, tôi xin nhớ.

Đoạn bước tới trước mặt Nguyệt nương sụp lạy bốn lạy rồi nói:

- Xin Đại nương tha tội cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Lục muội à, Ngũ muội nói chơi để đánh lừa đó thôi.

Đoạn quay sang Kim Liên:

- Ngũ muội đừng có lôi thôi, tôi đã thề là không bao giờ nhìn mặt lão ta nữa mà.

Mọi người nghe vậy, không dám nói gì thêm nữa, mà chuyển qua chuyện khác. Lát sau Kim Liên nhìn lên mái tóc Bình Nhi, thấy một cái trâm tuyệt đẹp, thân bằng vàng óng ánh, lại có những hạt trân châu lấp lánh, bèn bảo:

- Lý thư thư à, trong nhà, thư thư đừng nên dùng những thứ cầu kỳ như thế, chỉ nên dùng theo kiểu có hình Quan Âm như của Đại nương đây mà thôi.

Bình Nhi thật thà nói:

- Tôi cũng đã nhờ thợ bạc làm cho một cái trâm giống y như của Đại nương đây, nhưng chưa làm xong nên chưa có mà dùng.

Đang nói chuyện thì hai a hoàn của Nguyệt nương là Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu tới rót thêm trà, đồng thời muốn tìm cách trêu chọc Bình Nhi để trả thù cho chủ mình, Ngọc Tiêu mở lời:

- Thưa Lục nương, chẳng hay lão công nhà ta trước ở kinh thì làm việc tại đâu ?

Bình Nhi đáp:

- Lão công ta làm việc tại Tích Tân ty.

Tiểu Ngọc tiếp lời:

- Lúc trước có người muốn nhờ Lục nương tới kinh đó.

Bình Nhi không hiểu gì, bèn hỏi:

- Sao lại nhờ vậy ?

Tiểu Ngọc cười:

- Vì người ta bảo là Lục nương cưỡi ngựa giỏi.

Ngọc Tiêu tiếp lời:

- Hình như Lục nương cũng chăm chỉ thờ Phật lắm nên suốt ngày sụp lạy hoài.

Tiểu Ngọc lại tiếp:

- Triều đình nghe nói là Lục nương ăn nói khéo lắm nên định mời Lục nương làm sứ giả để hòa giải với nước ngoài đó.

Bình Nhi đã lờ mờ hiểu là hai con a hoàn tinh quái này muốn làm nhục mình, nhưng cố nhịn, chỉ đáp:

- Ta không biết gì cả.

Ngọc Tiêu nói:

- Người ta còn nói là Lục nương có tài làm rơi roi ngựa của người khác.

Mọi người nghe câu này thì cười ầm cả lên. Nguyệt nương vội mắng hai a hoàn:

- Hai con quỷ này, vô phép vô tắc, Lục nương vừa mới về đây mà chúng mày đã trêu chọc rồi, có cút vào trong đi không.

Nguyệt nương nói trắng ra như vậy càng khiến cho Bình Nhi hổ thẹn, cúi gầm mặt xuống. Lát sau thì cáo từ về phòng.

Gần trưa Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Bình Nhi cho biết là mọi việc đã xong xuôi, đoạn bảo:

- Ngày hai mươi lăm này mình đãi tiệc, phải mời Hoa đại ca và Hoa Đại thư mới được chứ.

Bình Nhi nói:

- Thôi, hôm mồng ba vừa rồi tôi có gặp Hoa đại thư, đại thư nói là để một mình ông chồng đi là được.

Ngần ngừ một lát, Bình Nhi tiếp:

- Căn nhà ngoài đó dù sao cũng đã có Phùng ma ma rồi, chàng chỉ nên sai một đứa nào tới giúp là được, chứ đừng có nhờ đến ông Lai Vượng, Đại nương bảo là vợ ông ấy đau, ông ấy không đi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đâu biết chuyện đó.

Đoạn gọi Bình An vào bảo:

- Ngươi và Thiên Phúc thay phiên nhau ngủ đêm để coi nhà ở đường Sư Tử. Cứ một đêm là thằng Thiên Phúc, một đêm là ngươi.

Bình An vâng lời lui ra.

Ngày hai mươi lăm, trong nhà Tây Môn Khánh đãi tiệc thật lớn, có gọi cả một phường tuồng tới diễn và bốn ca nữ tới hát mua vui, gồm Lý Quế Thư, Ngô Ngân Nhi, Đổng Ngọc Tiên và Hàn Kim Xuyến. Từ sáng, quan khách các nơi lục tục đến, được mời uống trà tại các ngôi đình rải rác trong hoa viên, tới gần trưa thì mời lên đại sảnh ngồi vào tiệc. Những chỗ ngồi danh dự dành cho những thân quyến bề trên như Hoa đại cữu, Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Trầm di phu. Kế đó là các bạn bè của Tây Môn Khánh, cuối cùng là các khách khứa bề dưới, trong đó có cả Trần Kính Tế. Tây Môn Khánh ngồi ở ngôi chủ nhà. Đàn hát vang lừng, Tây Môn Khánh đứng lên mời mọi người nâng chung. Ứng Bá Tước mở lời:

- Hôm nay là ngày chính thức đại ca mở tiệc mừng trong nhà thêm được quý nhân, có đủ cả các vị bề trên và anh em chúng tôi. Vậy xin đại ca cho mời tân tẩu tẩu ra đây, trước là ra mắt các vị bề trên, sau là để anh em chúng tôi được hân hạnh bái kiến.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiểu thiếp của tôi quê mùa xấu xí, lại vụng về, xin miễn cho.

Tạ Hy Đại nói:

- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, hôm nay liệt vị đây và anh em chúng tôi tới là vì tẩu tẩu. Vả lại hiện diện tại đây còn có Hoa đại ca cũng là chỗ quen biết. Mọi người gặp nhau tại đây, trước là bạn, sau là thân thích.

Tây Môn Khánh chỉ cười không đáp. Ứng Bá Tước nói:

- Sao đại ca lại ngồi đó mà cười, chúng tôi đã chuẩn bị tiền bái kiến đây rồi, cứ cho chúng tôi được bái kiến tẩu tẩu.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thật là đồ quỷ, chỉ được cái ăn nói hàm hồ bức bách người khác mà thôi.

Nói xong quay lại bảo Đại An vào trong mời Bình Nhi ra. Lúc lâu sau, Đại An trở ra thưa:

- Lục nương nói là xin miễn cho.

Ứng Bá Tước bảo Đại An:

- Này mày đừng có nói láo, mày có vào trong thưa bao giờ đâu mà dám ra đây đánh lừa mọi người.

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám vậy, nhị gia có thể vào hỏi lại.

Ứng Bá Tước bảo:

- Mày tưởng tao không dám vào hay sao ? Để tao vào mời luôn tất cả nương nương của mày ra đây cho mà coi.

Đại An hóm hỉnh:

- Chỉ sợ con chó lớn như con sư tử của gia gia tôi nổ hỗn láo xâm phạm nhị gia mà thôi.

Ứng Bá Tước đứng dậy bước tới đá cho Đại An một đá mà cười bảo:

- Thằng chó chết, mày dám ngạo tao phải không ? Mày phải cùng tao vào trong mời tất cả các vị nương nương ra đây, mày không mời được thì tao đánh mày hai chục trượng.

Cả phòng tiệc cười ầm lên. Đại An lui ra vài bước, đưa mắt nhìn chủ. Tây Môn Khánh đành bảo:

- Vào thưa với Lục nương là cố ra đây một chút vậy.

Đại An quay vào, lát sau trở ra mời Tây Môn Khánh vào. Lát sau Bình Nhi bước ra, có hai a hoàn đỡ hai bên. Dàn nhạc cử nhạc du dương, mùi xạ lan xông lên ngào ngạt. Bình Nhi trang điểm cực kỳ lộng lẫy, mặc áo đại hồng ngũ sắc, quần thêu kim tuyến long lanh, lưng thắt dây lưng bạch ngọc, trên đầu châu ngọc dắt đầy, chân đi hài uyên ương, yểu điệu bước ra như một nàng tiên. Bốn ca nữ vây quanh Bình Nhi tấu nhạc, những tiếng tỳ bà, đàn tranh, đàn nguyệt và sáo quyện vào nhau réo rắt. Bình Nhi bước tới giữa phòng tiệc thì sụp xuống lạy chào quan khách. Mọi người vội đứng hết cả dậy lúng túng đáp lễ. Đám ca nữ cao giọng hát mừng. Trong lúc đó, Ngọc Lâu, Kiều Nhi và Kim Liên theo Nguyệt nương đứng núp phía trong nhà nhìn ra. Đám ca nữ hát liên tiếp, từ bài "Mừng cuộc công danh",

bài "Trời khéo se duyên loan phụng" tới bài " Vợ chồng muôn kiếp". Kim Liên bảo:

- Đại nương nghe không ? Người ta hát mừng "Vợ chồng muôn kiếp", vậy thì Đại nương bỏ đi đâu ?

Nguyệt nương tuy hiền lành, nhưng nghe Kim Liên nói vậy thì tức giận đến nghẹn lời, không nói được gì. Trong khi tại bàn tiệc. Ứng Bá Tước đứng lên nói:

- Tẩu tẩu của chúng tôi quả là trang giai nhân tuyệt thế, hoàn vũ vô song, lại thêm đức tính ôn hậu, cử chỉ dịu dàng, quả là tìm khắp cõi này cũng không có nổi một người thứ hai như vậy. Đại ca chúng tôi quả là có đại phúc. Anh em chúng tôi đây hôm nay được bái kiến tẩu tẩu thì ngày mai có chết cũng không oán hận gì.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Mời nương nương của ngươi vào phòng an nghỉ kẻo hại sức khỏe.

Nguyệt nương và đám vợ bé bên trong nghe vậy chỉ nghiến răng nguyền rủa Ứng Bá Tước, rồi ai về phòng nấy. Ngoài này, trước khi lui vào, Bình Nhi thưởng tiền cho đám ca nữ, bọn này hý hửng đàn sáo đưa vào tới tận phòng như một đám rước nhỏ. Về tới phòng, Bình Nhi vui lắm, thưởng tiền cho Đại An và Bình An, lại soạn lễ vật gồm vải lụa tiền bạc, để vào một cái quả sai đem lên phòng trên biếu Nguyệt nương. Nguyệt nương không thèm ngó tới lễ vật, chỉ mắng:

- Khốn kiếp, mang đi đâu thì mang, đừng để ở đây cho bẩn mắt ta.

Lát sau Đại An lại đem tất cả những đồ mừng quà biếu và tiền mừng của tân khách tới. Nguyệt nương lại mắng :

- Đồ mừng và tiền bạc đó có phải mừng cho tao đâu mà mày mang vào đây làm gì ?

Đại An thưa:

- Gia gia dặn như vậy.

Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu thâu nhận.

Lát sau, Ngô đại cữu vào phòng thăm Nguyệt nương. Nguyệt nương thấy anh mình vào, vội vái chào mời ngồi. Ngô đại cữu bảo:

- Hôm nọ tẩu tẩu của muội muội về nói lại với ta rằng muội muội đang hờn giận với chồng, hai vợ chồng không thèm nhìn mặt nhau, nên hôm nay ta tới khuyên muội muội là nên làm lành lại với chồng. Nếu không thì bao nhiêu sự tốt đẹp của muội muội từ trước tới nay đều uổng cả. Tục ngữ có câu "Trai ngu sợ vợ, gái ngoan nể chồng". Chồng có điều gì không phải thì lựa lời khuyên, nếu nghe thì mừng, mà không nghe thì cũng vẫn phải tươi tỉnh mà khuyên bảo dần dần, như thế mới tỏ được sự hiền đức của mình.

Nguyệt nương nói:

- Ca ca không biết chứ càng tỏ ra hiền đức thì chỉ tổ cho người ta thêm ghét mà thôi. Tôi bây giờ chẳng muốn gì nữa, người ta có thiếp mới đẹp và giàu, coi tôi chẳng ra gì thì tôi cũng mặc kệ, muốn làm gì thì làm, không nói năng làm gì cho mệt. Ca ca cũng chẳng nên để ý làm gì.

Nói xong thì khóc, Ngô đại cữu bảo:

- Nói vậy đâu được, nói vậy là sai. Muội muội cư xử khéo léo thì anh em ta cũng được hãnh diện lây.

Tiểu Ngọc đem trà ra mời, Ngô đại cữu uống trà rồi lại tiếp tục khuyên giải. Đến khi gia nhân ở ngoài vào mời, Ngô đại cữu mới bước ra phòng tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới tối mới dứt.

Từ đó Tây Môn Khánh ở luôn với Bình Nhi mấy đêm liền. Kim Liên giận lắm, muốn nhờ tay Nguyệt nương để trả thù Bình Nhi nên tận lực ly gián Nguyệt nương và Bình Nhi. Trước mặt Nguyệt nương thì nói xấu Bình Nhi là vô phép, là cậy được yêu quý mà coi thường mọi người. Trước mặt Bình Nhi thì Kim Liên lại bảo là Nguyệt nương hẹp hòi ích kỷ. Bình Nhi không biết là đã mắc kế Kim Liên, nên càng thêm thân mật với Kim Liên.

Tây Môn Khánh từ khi cưới Bình Nhi thì có thêm rất nhiều vàng bạc của cải, mua thêm nhiều ruộng đất ở ngoài, nhà cửa thêm phần sang trọng, độ đạc vô cùng đắt tiền, gia nhân thêm đông đảo, trong sân lừa ngựa cả bầy. Tôn Thiên Phúc, gia nhân của Bình Nhi được đổi tên là Cầm Đồng. Tây Môn Khánh lại mua thêm hai gia nhân là Lai An và Kỳ Đồng để sai bảo. Lại

chọn các a hoàn Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương, cho tới ở tại căn phòng phía đông, cho ăn mặc sang trọng, gọi nhạc công Lý Minh, em trai của Lý Kiều Nhi tới dạy đàn ca, Xuân Mai học đàn tỳ bà, Ngọc Tiêu học đàn tranh, Nghênh Xuân học đàn huyền và Lan Hương học hồ cầm. Lý Minh được đãi ngộ cơm canh rượu chè đầy đủ, hàng tháng lãnh tiền lương rất hậu. Tây Môn Khánh lấy tiền của Bình Nhi cho con rể là Trần Kính Tế lo việc sổ sách tiền bạc. Dược phẩm mua về chất đầy cả phòng Kim Liên. Thê thiếp trong nhà, xiêm y sang trọng, đồ trang sức quý giá đắt tiền, a hoàn đầy tớ quần áo tiền bạc phủ phê. Tiền bạc xuất ra như nước. Trần Kính Tế bận rộn suốt ngày, thức khuya dậy sớm cùng viên quản lý tính toán sổ sách tiền bạc ra vào. Tây Môn Khánh thấy con rể siêng năng được việc thì hài lòng lắm.

Một hôm cha vợ, con rể cùng ăn cơm, Tây Môn Khánh bảo:

- Con à, con ở đây với ta như vậy là đã biết làm ăn buôn bán. Cha con ở Đông Kinh cũng được hài lòng mà ta được cha con gửi gấm, cũng thấy yên tâm. Tục ngữ có câu "Có trai thì nhờ trai, không trai thì nhờ rể", nay mai ta nằm xuống thì gia tài này là của hai vợ chồng con đó.

Kính Tế nói:

- Con chẳng may gặp lúc gia đình hoạn nạn, cha mẹ thì ở xa, được nhạc gia cùng nhạc nương bao bọc, ơn đó thật như trời biển, suốt đời cũng khó báo đền. Con tuy hết lòng với nhạc gia, nhưng dù sao cũng còn nhỏ dại, nhờ nhạc gia dạy bảo mới hòng khá được.

Tây Môn Khánh thấy con rể lanh lợi, ăn nói trôi chảy, làm việc siêng năng thì vui lắm. Từ đó việc lớn việc nhỏ trong nhà đều giao hết cho Kính Tế, từ việc giấy tờ cho tới việc viết thiếp mời khách. Mỗi lần trong nhà có khách, đãi tiệc, Kính Tế luôn luôn được ngồi gần cha vợ.

Thời gian thấm thoắt, hôm đó là vào hạ tuần tháng mười một. Tây Môn Khánh cùng bạn bè uống rượu tại nhà Thường Trĩ Tiết. Tiệc tan sớm, Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và Chúc Thật Niệm lên ngựa mà đi. Mới ra khỏi cổng thì

thấy trời u ám rồi những hạt tuyết lác đác rơi xuống như muôn ngàn cánh hoa trắng muốt. Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca à, bây giờ về nhà cũng chẳng làm gì, mà lâu nay anh em mình cũng ít đi chơi, chi bằng hôm nay mình tới nhà Quế Thư. Ngày xưa Mạnh Hạo Nhiên đạp tuyết tìm mai thì hôm nay anh em mình cũng đội tuyết mà đến với giai nhân.

Chúc Thật Niệm bảo:

- Ứng nhị ca nói đúng đó, trời tuyết thế này mà ngồi bên giai nhân uống rượu thì còn gì bằng. Quế Thư tài mạo tuyệt vời, đại ca không muốn chứ muốn thì hàng tháng bỏ ra hai chục lạng mà bao nàng, còn hơn là để nàng phải tiếp khách ngoài, mỗi lần mình tới cũng mất thú đi.

Tây Môn Khánh nghe lời bạn, cùng quay ngựa tới nhà Quế Thư. Tới nơi trong nhà đã lên đèn, a hoàn đang quét tuyết trước cửa nhà. Lý bà và Quế Khanh ra tiếp rước bốn người, mời vào ngồi dùng trà. Lý bà nói:

- Hôm trước được gọi tới hát, Quế Thư được Lục nương thưởng nhiều thứ, nó cứ cảm tạ mãi.

Tây Môn Khánh nói:

- Có gì đâu, Quế Thư tới hát thì cũng phải bỏ các nơi khác hoặc không tiếp khách được tại nhà, chúng tôi phải đền bù những thiệt hại đó chứ.

Trò chuyện một lát thì tiệc rượu dọn xong. Lý bà mời bốn người nhập tiệc. Tây Môn Khánh hỏi:

- Quế Thư đâu, sao không thấy ?

Lý bà đáp:

- Mấy hôm nay Quế Thư nó cứ ở nhà chờ quan nhân mà chẳng thấy quan nhân tới. Hôm nay là ngày sinh nhật của dì năm nó, dì nó cho đem kiệu tới rước đi, chẳng biết giờ nào mới về.

Sự thật Quế Thư chẳng đi ăn sinh nhật của dì tư dì năm gì cả, mà đang thù tiếp con trai của Đinh tướng công là Đinh Nhị quan nhân. Đinh Nhị có hiệu là Đinh Song Kiều, nhà giàu ức vạn. Hôm nay tới nhà Quế Thư bỏ ra mười lạng bao nàng trong hai đêm liền, hiện đang cùng Quế Thư uống rượu ở phòng

trong, rất kín đáo. Tây Môn Khánh không biết sự thật nên tin lắm, bèn bảo:

- Bây giờ cũng muộn rồi, nếu đi ăn sinh nhật thì giờ này cũng sắp về, ma ma cứ từ từ, để chúng tôi ngồi đợi một lát.

Lý bà không biết nói sao, Quế Khanh thì vội đàn hát để lấp thời giờ. Lát sau Tây Môn Khánh muốn thay áo, liền vào bên trong tìm chỗ thay áo, bỗng nghe từ phòng trong có tiếng cười nói vui vẻ. Thay áo xong, Tây Môn Khánh bước nhẹ tới cửa sổ nhìn vào, thấy rõ ràng Quế Thư đang lả lơi chuốc rượu cho một người khách sang trọng, bèn nổi giận đùng đùng, chạy ra ngoài hất đổ bàn tiệc dọn sẵn, đồ ăn tung tóe, bát đĩa tan tành, rượu thịt lẫn lộn. Đoạn gọi bốn tên gia nhân là Đại An, Bình An, Lai An và Cầm Đồng vào, sai đập phá đồ đạc trong nhà. Gia nhân hăm hở làm theo lời chủ, tạo nên cảnh hỗn loạn không ngờ, Ứng, Tạ, Chúc, ba người khuyên can không kịp. Tây Môn Khánh thì la hét đập phá lung tung, lại chạy vào khóa trái căn phòng bên trong lại. Đinh Nhị vốn nhát, nghe bên ngoài náo động thì chui ngay xuống gầm giường mà bảo:

- Quế Thư ơi, cứu ta với.

Quế Thư gắt:

- Làm gì mà cuống lên thế ? Chuyện gì thì ngoài đó cũng có ma ma và thư thư. Vả lại những chuyện như thế này xảy ra là sự thường, không có gì đáng ngại cả.

Phía ngoài, Tây Môn Khánh la hét vang động, hô hoán gia nhân đập phá, rồi đánh cả Lý bà, Ứng, Tạ, Chúc ba người thấy sự thể như vậy bèn hết sức khuyên ngăn rồi ôm Tây Môn Khánh kéo ra. Tây Môn Khánh thề rằng không bao giờ còn đặt chân tới nhà họ Lý, rồi giữa lúc tuyết rơi ngập lối, hầm hầm lên ngựa mà về...

HỒI 22

GIA ĐẠO YÊN VUI

Tây Môn Khánh về tới nhà, xuống ngựa một mình đi vào, đám gia nhân dẫn ngựa vào chuồng. Tây Môn Khánh đi ngang hành lang phòng Nguyệt nương, thấy Tiểu Ngọc đang bày bàn thờ, bèn lấy làm lạ, núp vào sau tường mà rình.

Nguyên ít lâu nay, Nguyệt nương thấy chồng ghẻ lạnh với mình thì buồn tủi lắm, một tháng ăn chay ba ngày, lại thường cúng vái trời đất để mong chồng hồi tâm.

Lát sau, Tiểu Ngọc bày biện bàn thờ đồ cúng xong, Nguyệt nương xiêm áo chỉnh tề bước ra thắp nhang, vái trời đất rồi khấn rằng:

- Con họ Ngô, về làm dâu họ Tây Môn đã lâu. Hiềm vì chồng con mê chuyện yên hoa nên đã vào tuổi trung niên mà không có con trai. Hai đời vợ, năm người thiếp mà chẳng ai sinh nở. Con hằng run sợ, cho là mình bạc phúc sau này không nơi nương tựa. Nay con phát thành tâm, đêm đêm khấn vái chín phương trời mười phương Phật, xui khiến cho chồng con sớm hồi tâm, xa chốn phồn hoa, lo bề gia sự, cho thê thiếp trong nhà sớm sinh con trai nối dõi tông đường, để cho vợ chồng có nơi nương tựa về sau. Đó là sở nguyện của con vậy.

Tây Môn Khánh nghe vợ khấn vái thì xúc động nghĩ thầm: "Vậy mà bấy lâu nay mình xử tệ với vợ để vợ buồn lòng, trong khi vợ lúc nào cũng chỉ một lòng vì mình, vì gia đình. Vợ mình quả là người vợ hiền thục hiếm có".

Nói xong nhẹ nhàng bước tới ôm lấy Nguyệt nương. Nguyệt nương thấy trời đã khuya, bên ngoài tuyết rơi nhiều, tưởng là

ma quái tới nhát, bèn kêu lên sợ hãi rồi định vùng bỏ chạy, nhưng Tây Môn Khánh kịp giữ lại bảo:

- Vợ hiền của tôi ơi, quả là tôi không hiểu được lòng nàng nên mới có tội với nàng, nay tôi hiểu ra, hối hận thì cũng muộn rồi, nàng đã phải khổ vì tôi từ bấy lâu nay.

Nguyệt nương tuy xúc động nhưng còn nói lẫy:

- Trời tuyết như thế này, chàng thiếu gì chỗ vui thú, sao lại một mình ướt át lần mò tới đây làm gì ? Tôi chỉ là con dâm phụ bất lương như lời chàng vẫn nói mà thôi, có tình có nghĩa gì với chàng đâu. Chàng cũng chẳng nên để ý tới tôi làm gì nữa, hai chúng mình đã nói là suốt đời không nhìn mặt nhau rồi mà.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ cầm tay Nguyệt nương dẫn vào phòng, ngồi xuống ngắm, thấy Nguyệt nương ăn mặc giản dị, nhưng vẻ đẹp dường như tăng thêm muôn phần thanh cao kiều diễm. Ngắm một lúc, Tây Môn Khánh đứng dậy, vái Nguyệt nương một vái rồi nói:

- Tôi là Tây Môn Khánh, nhất thời mê muội không chịu nghe lời phải của nàng, nay xin vái một vái mà nhận lỗi. Tôi quả là ngọc Kình sơn trước mắt không thấy, lại chỉ say mê loại đất đá tầm thường, xin nàng thứ lỗi cho.

Nguyệt nương nói:

- Tôi xưa nay có bao giờ hợp ý chàng đâu, cho nên có được lời phải nào mà khuyên chàng ? Chàng làm như thế này quả là tôi không được yên lòng chút nào. Thôi, bây giờ chàng tới phòng nào để tôi bảo a hoàn nó đưa đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay ở ngoài gặp chuyện bực mình, nên dù trời tuyết tôi cũng về nhà, muốn nói với nàng cho bớt tức.

Nguyệt nương bảo:

- Tức hay không tức thì cũng đừng nói với tôi làm gì. Đi nói với ai thì nói cho nó tâm đầu ý hợp.

Tây Môn Khánh thấy vợ còn giận, bèn quỳ ngay xuống mà nói những lời thành thật. Nguyệt nương không nỡ để chồng quỳ, nhưng cũng không muốn đỡ dậy, bèn bảo:

- Chàng có đứng dậy không ? Tôi gọi a hoàn nó vào cho nó nhìn thấy bây giờ.

Đoạn quay ra gọi Tiểu Ngọc, Tây Môn Khánh thấy vậy, vội vàng đứng dậy. Tiểu Ngọc chạy vào khoanh tay đứng hầu. Tây Môn Khánh muốn đuổi Tiểu Ngọc ra bèn bảo:

- Trời đang có tuyết, bàn thờ ở ngoài hành lang ướt hết, sao ngươi không ra dọn dẹp ?

Tiểu Ngọc thưa:

- Bàn thờ ngoài đó tôi đã dọn xong từ nãy rồi.

Nguyệt nương bật cười bảo chồng:

- Rõ không biết xấu, sai a hoàn mà cũng chẳng nên thân.

Tiểu Ngọc hiểu ý lui ra. Tây Môn Khánh lại quỳ xuống nằn nì vợ. Nguyệt nương đỡ chồng dậy, gọi Ngọc Tiêu mang trà vào, hai vợ chồng uống trà nói chuyện, tình vợ chồng thân ái mặn mà hơn trước. Tây Môn Khánh kể lại cho vợ nghe chuyện bực mình hồi tối tại nhà Quế Thư, lại nói là mình đã thề không tới đó nữa. Nguyệt nương bảo:

- Chàng tới đó nữa hay không tới nữa là do chàng. Có điều tôi muốn nói cho chàng biết là những thứ đó dù chàng có bỏ tiền ra bao nó, nuôi cả gia đình nó thì nó vẫn tiếp khách khác như thường. Tiền của chàng chỉ mua được thân nó chứ không mua được lòng dạ nó đâu.

Vợ chồng nói chuyện một lúc rồi cùng nhau đi nghỉ. Đêm đó tình nghĩa mặn mà như cá với nước, nồng thắm không sao kể xiết.

Hôm sau, mới sáng sớm, Ngọc Lâu đã tới phòng Kim Liên, vừa tới đã hỏi:

- Ngũ nương dậy chưa ?

Xuân Mai chạy ra đáp:

- Nương nương tôi cũng mới vừa dậy, đang chải đầu, mời Tam nương vào.

Ngọc Lâu bước vào, thấy Kim Liên đang trang điểm trước gương, bèn ngồi xuống bên cạnh mà bảo:

- Tôi có chuyện này muốn nói với thư thư, chẳng hay thư thư đã biết chưa.

Kim Liên đáp:

- Không phải là chuyện của tôi thì làm sao tôi biết được, mà chuyện gì vậy ?

Ngọc Lâu làm vẻ quan trọng:

- Này, canh hai tối qua gia gia về nhà, lên phòng trên cùng Đại nương tương đắc lắm, lại nghỉ đêm với Đại nương.

- Sao lạ vậy nhỉ, hai người bao lâu nay như mặt trăng mặt trời, ai khuyên bảo thế nào cũng không được sao bây giờ tự nhiên lại làm lành với nhau mau chóng vậy, hay là có ai khuyên nhủ gì chăng ?

Ngọc Lâu nói:

- Mãi sáng hôm nay tôi mới biết đây này. Con a hoàn Lan Hương của tôi sáng nay xuống bếp, nghe đám gia nhân a hoàn nói lại là hôm qua chẳng biết gia gia cùng bạn bè tức giận gì mà phá phách nhà Lý Quế Thư, rồi trời tuyết như vậy mà gia gia cũng về nhà. Tới nhà, tình cờ gia gia chứng kiến Đại nương lễ bái khấn khứa gì đó, rồi hai người làm hòa với nhau. Bọn a hoàn nói chuyện buồn cười lắm, nói là gia gia quỳ trước mặt Đại nương mà van xin thứ lỗi, thế mới lạ chứ.

Kim Liên tiếp lời:

- Thế thì ghê thật, Đại nương quả là người cơ mưu lắm. Người ta lễ bái khấn khứa gì thì khấn nho nhỏ được rồi, chắc là Đại nương biết có gia gia đứng nghe nên mới cố ý khấn to lên, rồi nhân đó mà kể lể này kia chứ gì. Gia gia nghe được tất phải cảm động, như vậy chẳng cần ai khuyên bảo mà chồng cũng hồi tâm quay lại với mình.

Ngọc Lâu bảo:

- Chưa chắc đã phải là Đại nương giả vờ làm vậy đâu. Đại nương tuy ngoài mặt giận gia gia nhưng trong lòng lúc nào cũng muốn nhà cửa được êm ấm. Bây giờ như thế này cũng là mừng rồi. Đại nương mà vui vẻ thì bọn mình cũng được yên. Cho nên bây giờ tôi tính thế này, hai đứa mình tới gặp Nhị thư thư, mỗi người bỏ ra ít tiền, chung nhau làm một bữa tiệc, trước là để mừng gia gia, Đại nương hòa hợp, sau là nhân trời có tuyết, mình họp nhau lại uống rượu thưởng tuyết, không vui hay sao ? Thư thư nghĩ thế nào ?

Kim Liên bảo:

- Vậy cũng được, nhưng không biết gia gia hôm nay có rảnh rang ở nhà hay không .

Ngọc Lâu bảo:

- Trời tuyết như thế này mà đi đâu, hồi nãy đi ngang phòng trên, tôi thấy Tiểu Ngọc bưng nước rửa mặt vào, chắc là hai ông bà mới dậy.

Kim Liên trang điểm xong, vội cùng Ngọc Lâu sang bên Lý Bình Nhi. Bình Nhi còn nằm trên giường. Nghênh Xuân vào báo:

- Có Tam nương và Ngũ nương tới.

Hai người bước vào cười bảo:

- An nhàn tự tại quá nhỉ, giờ này mà còn nằm sao ?

Kim Liên nhìn vào, thấy Bình Nhi nằm ngủ mà không mặc áo bèn bảo:

- Lục thư thư nằm đắp chăn cứ như cái trứng trong vỏ, kéo chăn ra thì da thịt cứ như trứng gà bóc ấy thôi.

Bình Nhi vơ áo mặc không kịp, Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư đừng chọc phá người ta nữa.

Đoạn nói với Bình Nhi:

- Thư thư dậy mau lên, chúng tôi có chuyện muốn bàn với thư thư đây.

Bình Nhi xiêm áo chỉnh tề xong. Ngọc Lâu lặp lại câu chuyện hồi nãy, Bình Nhi nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì tùy các thư thư, muốn tôi xuất ra bao nhiêu cũng được.

Kim Liên bảo:

- Chúng tôi nghèo thì đóng ít, thư thư giàu thì đóng nhiều, thư thư cứ bỏ ra một lạng là được rồi. Lát nữa tôi sẽ gặp Kiều Nhi và Tuyết Nga, rủ cùng góp cho vui.

Bình Nhi vừa lau mặt, trang điểm, vừa bảo Nghênh Xuân mở rương ra, lấy một thỏi bạc đưa cho Ngọc Lâu. Kim Liên ghé mắt nhìn vào tờ giấy bọc ngoài thỏi bạc thì thấy ghi là trọng lượng một lạng hai tiền năm phân.

Ngọc Lâu cầm bạc bảo Kim Liên:

- Thư thư ngồi đây với Lục thư thư nhé, để tôi đi gặp Kiều Nhi và Tuyết Nga.

Kim Liên gật đầu. Lát sau, Ngọc Lâu trở lại bảo:

- Kiều Nhi mới đầu nói là không có tiền, lấy có tiền bạc chi tiêu trong nhà đều có sổ sách, không thể thiếu được, nên không biết lấy tiền ở đâu ra mà đóng góp. Tôi mới bảo là người giữ tiền chi tiêu trong nhà như Kiều Nhi mà nói là không có tiền thì chúng mình đây có ai có tiền nữa. Sổ sách là một chuyện khác, nếu không có tiền thì thôi vậy. Tôi nói xong, bèn giả vờ tức giận quay ra, Kiều Nhi hoảng lên giữ tôi lại rồi lòi tiền ra, lại năn nỉ là tôi đừng giận.

Nói xong đưa số bạc của Kiều Nhi ra. Kim Liên cầm lấy, thấy quá nhẹ, chỉ độ gần năm tiền, bèn nói:

- Con dâm phụ đó gian hoạt thật, mà lại bủn xỉn nữa. Lục thư thư đây đóng nhiều không nói làm gì, còn mọi người ít nhất phải là năm tiền, vậy mà nó cũng không đóng cho đủ số nữa.

Mọi người đóng góp xong xuôi thì được tất cả ngoài ba lạng. Kim Liên cho gọi Đại An tới hỏi:

- Hôm qua mày theo gia gia, có biết tại sao lại xảy ra chuyện đập phá nhà Quế Thư không ?

Đại An bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện đại náo nhà Quế Thư đêm trước, một điều gọi Quế Thư là dâm phụ, hai điều gọi Quế Thư là dâm phụ. Kim Liên nghe xong hỏi:

- Lạ nhỉ, gia gia say mê Quế Thư là như thế, vậy mà thề không tới nữa sao. Đại An, mày nói thật không đấy ?

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám nói láo, đánh lừa nương nương.

Kim Liên mắng:

- Thằng khốn kia, người ta chẳng gì cũng là cháu của Nhị nương nhà này, sao mày dám ăn nói hỗn hào ? Mày là gớm lắm, mày chỉ biết có gia gia thôi, gia gia yêu quý ai thì mày nịnh hót bợ đỡ người đó. Chúng tao đây sai mày chuyện gì mày lờ đờ lần dẫn, vậy mà gia gia sai mày tới nhà Quế Thư thì mày tong tóc đi ngay. Bây giờ gia gia tức giận Quế Thư thì

mày lại gọi Quế Thư là dâm phụ này dâm phụ kia. Để rồi tao nói lại cho gia gia hay.

Đại An nói:

- Tôi đâu dám nói người ta như vậy, đấy là trong khi kể chuyện, tôi nhắc lại những lời gia gia mắng người ta mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Gia gia nói vậy thì được, bây giờ mày cũng dám nói vậy hay sao ?

Đại An nói:

- Nếu tôi biết trước là Ngũ nương làm khó tôi thì tôi đã chẳng nói cho Ngũ nương nghe làm gì.

- Thôi đi thằng khốn kia, mày định đứng đó mà đấu khẩu với Ngũ nương sao đây ? Hôm nay chúng ta cho gọi mày là để sai việc mày. Hơn ba lạng bạc đây, mày cầm lấy rồi cùng với thằng Lai Hưng mua rượu và các đồ ăn, chúng tao muốn đãi tiệc, mời gia gia và Đại nương uống rượu thưởng tuyết. Nếu mày lo việc này cho chu đáo thì để tao nói với Ngũ nương bỏ qua cho mày, không nói với gia gia nữa.

Đại An nói:

- Các nương nương sai tôi thì tôi xin hết lòng.

Nói xong cầm lấy tiền, trở ra tìm Lai Hưng lo bữa tiệc.

Tây Môn Khánh thức dậy đã lâu, quần áo chỉnh tề, ngồi trong phòng Nguyệt nương nhìn ra trời tuyết, thấy Lai Hưng đi trước, lễ mễ xách gà vịt tiến về phía nhà bếp, rồi thấy Đại An đi sau ôm mấy vò rượu Kim Hoa, bèn hỏi Ngọc Tiêu đang đứng cạnh:

- Mấy đứa đó mua đồ ăn về làm gì ? Ai đãi tiệc vậy?

Ngọc Tiêu thưa:

- Hôm nay các nương nương đặt tiệc để mời gia gia và nương nương uống rượu thưởng tuyết.

Đại An xách rượu đi ngang. Tây Môn Khánh hỏi:

- Rượu đó là của ai mua?

Đại An thưa:

- Do Tam thư và tôi bỏ tiền ra mua.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhà có nhiều rượu, việc gì phải đi mua.

Nói xong đưa chìa khóa bảo Đại An mở kho lấy ra hai vò rượu Mạt Lỵ. Lát sau trong nội sảnh, bàn ghế được kê dọn, xung quanh là bình phong, cẩm trướng và rèm Mai Hoa, tiệc được bày ra. Năm người thiếp kéo nhau lên phòng trên mời Tây Môn Khánh và Nguyệt nương vào tiệc, rồi người rót rượu, kẻ nâng chung, trước tiên mời Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh tiếp lấy chung rượu đầu tiên cười bảo:

- Các nàng hôm nay bày vẽ quá.

Mấy người thiếp lại rót rượu mời Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Các muội muội muốn làm tiệc thưởng tuyết, sao không nói với tôi một tiếng, các muội muội thật có lòng với tôi quá.

Ngọc Lâu cười:

- Có gì đâu, nhân trời xuống tuyết, chúng tôi có chén rượu nhạt mời gia gia và nương nương tới để giải muộn mà thôi.

Sau đó năm người thiếp bước tới lạy mừng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui vẻ nâng từng người dậy, Họ lại tới lạy Nguyệt nương. Nguyệt nương đứng dậy, không chịu nhận lễ. Ngọc Lâu bảo:

- Nếu Đại nương không chịu ngồi nhận lễ thì chúng tôi cũng không đứng dậy đâu.

Nguyệt nương bất đắc dĩ phải ngồi xuống, nhưng các nàng thiếp mới chỉ lạy được một lạy đã vội đỡ dậy. Sau đó mọi người phân ngôi thứ, ngồi vào bàn tiệc. Kim Liên cười bảo Nguyệt nương:

- Hôm nay có đầy đủ chúng tôi đây, xin Đại nương bỏ qua hết lỗi lầm của gia gia, nếu lần sau gia gia còn phạm lỗi, chúng tôi không dám xin nữa.

Đoạn quay sang bảo Tây Môn Khánh:

- Bây giờ chàng còn ngồi đó mà không chịu rót rượu mời Đại nương hay sao ?

Tây Môn Khánh chỉ cười. Mọi người uống rượu chuyện trò vui vẻ.

Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu rót rượu mời lại đám tiểu thiếp. Kim Liên nhắc:

- Lục thư à, thư thư cũng nên đứng dậy mời rượu Đại nương, lúc trước cũng chỉ vì chuyện của thư thư mà Đại nương phải chịu buồn phiền đó.

Bình Nhi vừa định đứng dậy rót rượu mời thì Tây Môn Khánh ngăn lại:

- Nàng đừng nghe lời Kim Liên, nó đặt điều đánh lừa nàng đó. Hồi nãy có mời rượu rồi, bây giờ thì miễn đi, nên ngồi ăn uống vui vẻ là hơn.

Rượu được vài tuần thì ban gia nhạc kéo ra, Xuân Mai đàn tỳ bà, Nghênh Xuân đàn tranh, Ngọc Tiêu đàn huyền, Lan Hương đàn nguyệt, vừa đàn vừa hát bài hát "Nam thạch lựu hoa, quế kỳ trùng hội". Tây Môn Khánh nghe xong hỏi:

- Ai dặn các ngươi là hát bài đó?

Ngọc Tiêu thưa:

- Ngũ nương dặn chúng tôi .

Tây Môn Khánh nhìn Kim Liên cười bảo:

- Nàng là lắm chuyện lắm đấy nhé.

Kim Liên cũng cười:

- Ai dặn chúng nó hát, bây giờ chúng nó lại đổ cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không gọi Trần hiền tế cùng ra đây cho vui.

Nói xong sai gia nhân mời vợ chồng Kính Tế ra, Kính Tế bước ra vái chào mọi người, hai vợ chồng ngồi đối diện nhau ở cuối bàn tiệc. Bên ngoài trời tuyết thật đẹp, tuyết rơi như những sợi tơ bạc quấn quýt, như trăm nghìn cánh hoa lê bay lả tả. Mọi người vừa uống rượu vừa ngắm tuyết. Tiệc rượu xong, Nguyệt nương đích thân lo pha trà quý cho mọi người cùng uống. Mới được một tuần trà thì Đại An vào thưa:

- Lý Minh tới, đang đứng ở ngoài chờ lệnh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời vào đây.

Lý Minh bước vào vái chào mọi người. Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi từ đâu tới vậy ? Tới đây cũng đúng lúc.

Lý Minh đáp:

- Tôi ở bên Lưu công dạy nhạc rồi về đây để dạy cho đám nhà này.

Tây Môn Khánh đưa cho Lý Minh một chung trà Mộc Trĩ mà bảo:

- Thôi hôm nay không phải dạy nữa, uống trà đi rồi hát cho ta nghe một bài.

Lý Minh uống trà rồi tới chỗ ban nhạc, cầm cây đàn tranh so giây, lại đằng hắng mấy tiếng rồi hát bài: "Đông cảnh ráng đô xuân". Khúc hát chấm dứt, mọi người khen hay. Tây Môn Khánh bảo Tiểu Ngọc đem rượu ra rót mời. Lý Minh uống một lượt ba chung. Sau đó Tây Môn Khánh gọi Lý Minh, cho ngồi chung bàn rồi bảo a hoàn đem thức ăn và rượu ra mời. Lý Minh cảm tạ rồi ngồi vào ăn uống. Tây Môn Khánh kể lại vụ lộn xộn tối qua tại nhà Quế Thư. Lý Minh nghe xong nói:

- Tôi quả không biết chuyện đó, nhưng xin gia gia đừng giận, để hôm nào gặp tôi sẽ nói, hồi này tôi cũng ít tới đó.

Mọi người chuyện trò một lát, gia nhân lại đem các món ăn khác lên, tiệc lại tiếp tục. Cứ như thế cho tới tối. Vợ chồng Kính Tế cáo từ trước, rồi tới Lý Minh. Tây Môn Khánh dặn:

- Ngươi có tới đằng đó thì đừng nói là hôm nay ăn tiệc tại đây.

Lý Minh đáp:

- Vâng, tôi xin nhớ.

Tây Môn Khánh sai gia nhân đưa Lý Minh ra cổng. Đám tiểu thiếp sau một ngày vui vẻ cũng ai về phòng nấy. Tây Môn Khánh lại ở đêm với Nguyệt nương. Hôm sau thì tuyết lạnh, nhà họ Lý sợ Tây Môn Khánh trả thù, nhờ Ứng, Tạ hai người tới gặp Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đã dậy, đang ăn sáng trong phòng, Đại An vào thưa.

- Có Ứng nhị gia và Tạ đại gia tới.

Tây Môn Khánh đứng dậy định bước ra thì Nguyệt nương bảo:

- Hai ông trời đánh đó lại tới đây để rủ chàng đi chơi chứ

gì? Trời tuyết lạnh thế này mà đi đâu. Vả lại hôm nay cũng là ngày sinh nhật của Tam muội đó.

Tây Môn Khánh nói:

- Biết rồi, tôi không đi đâu.

Đoạn gọi gia nhân đem bánh ra phòng khách, rồi bước ra.

Tại phòng khách, đôi bên chào hỏi rồi an tọa. Ứng Bá Tước nói:

- Chuyện tối qua quả là đáng giận, chẳng những đại ca mà cả chúng tôi cũng tức giận nữa. Sau khi đại ca về rồi, chúng tôi còn ở lại mắng cho mẹ con họ một trận. Mẹ con sợ hãi và hối hận lắm. Sáng sớm hôm nay họ đã sai người mời chúng tôi tới, rồi cả mẹ lẫn con kêu khóc, quỳ nhờ chúng tôi đến nói với đại ca, vì họ sợ đại ca làm khó dễ trừng phạt họ. Hiện ở đằng đó đã dọn sẵn tiệc rượu, nhờ chúng tôi thỉnh đại ca tới cho họ được xin tha tội.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi chẳng trả thù làm gì, nhưng từ nay tôi không tới đó nữa.

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca giận là phải, nhưng tôi xin nói để đại ca rõ là chuyện này quả không phải là tội của Quế Thư. Đinh Nhị quan nhân chỉ thân với Quế Khanh mà thôi. Nguyên là thuyền chở hàng của cha Đinh Nhị cùng thuyền chở hàng của Trần Giám sinh mới ghé đây vài ba bữa. Trần Giám sinh lại là con của Trần Tham chính. Đinh Nhị muốn làm tiệc tại nhà để đãi Trần Giám sinh, nên mới tới để một mặt mời Quế Khanh, một mặt đưa tiền cho Quế Thư, vì Quế Thư giữ tiền bạc trong nhà. Đúng lúc Đinh Nhị đem tiền tới thì anh em mình tới, Lý ma ma sợ phật lòng đại ca nên phải giấu họ vào nhà sau. Sáng nay mẹ con họ kể lại rồi khóc lóc thể độc đủ điều, lại lạy chúng tôi như tế sao, nhờ tới nói với đại ca, thỉnh đại ca tới cho họ tạ tội và kể lể sự tình, hầu đại ca bớt giận.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng thề với tiện nội là không tới nữa, như vậy tôi còn giận gì đâu, nhị ca cứ tới nói với họ là họ cứ yên lòng, đừng nghĩ ngợi gì cả. Vả lại hôm nay trong nhà tôi cũng có chút việc, không đi được đâu.

Hai người nghe vậy thì hoảng quá, vì đã trót ăn tiền của nhà họ Lý, nên vội quỳ ngay cả xuống, Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca nói vậy sao được, họ không được tạ tội với đại ca thì làm sao yên tâm mà sống. Vả lại, như thế này chẳng hóa ra chúng tôi không mời nổi đại ca hay sao ? Chúng tôi còn mặt mũi nào tới gặp họ nữa.

Hai người thay nhau cầu khẩn, lát sau Tây Môn Khánh xiêu lòng, sai Đại An vào lấy mũ áo, Nguyệt nương đang ngồi nói chuyện với Ngọc Lâu thấy Đại An vào bèn hỏi:

- Gia gia ngươi định đi đâu vậy ?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không biết, gia gia chỉ sai vào lấy quần áo mà thôi.

Nguyệt nương nói:

- Thằng khốn, mày lại nói dối tao để che chở cho chủ mày phải không ? Hôm nay là sinh nhật của Tam nương, gia gia mà trễ là tao đánh mày tuốt xác.

Đại An nói:

- Tôi có tội gì đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia mày đã bị mấy tên trời đánh đó lôi đi thì mày có bổn phận phải nhắc gia gia mày về sớm, gia gia về trễ là tội của mày chứ còn sao nữa. Tao biết mà, mấy tên trời đánh đó tới đây là mày mừng lắm, được đi chơi mà...

Đại An lấy mũ áo rồi lui ra. Nguyệt nương sai gia nhân dọn tiệc để mừng sinh nhật Ngọc Lâu.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh mới cùng hai bạn tới cổng nhà họ Lý thì Lý bà đã chạy ra quỳ xuống mà đón tiếp, Quế Khanh, Quế Thư chờ sẵn ngoài thềm, trong nhà tiệc đã dọn xong, hai ca nữ được mời tới đang đàn hát chào mừng. Ba người vào tiệc, Quế Khanh rót rượu, Quế Thư nâng chung chuốc cho Tây Môn Khánh. Ứng, Tạ, hai người ngồi hai bên. Ứng Bá Tước cười bảo:

- Hai anh em chúng tôi nói gẫy cả lưỡi, quỳ gãy cả gối mới thỉnh được quan nhân tới đây, vậy mà giờ này không mời anh em chúng tôi được một tiếng hay sao ? Quan nhân mà hôm nay

không chịu đến thì mẹ con chị em nhà này tha hồ mà khóc sưng mắt. Thật đồ bạc bẽo vô ơn quá.

Quế Thư lườm Ứng Bá Tước:

- Thôi đi ông, đừng mắng chúng tôi mà cũng đừng Tào Tháo kể ơn nữa, có rượu thịt thì cứ việc ăn uống đi, còn làm khó nữa:

Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca thấy không ? Rõ ràng là hạng vô ơn mà,chưa khỏi vòng đã cong đuôi. Mới khóc lóc lạy van người ta đó rồi bây giờ lại trở mặt ngay được. Đại ca xích ra để tôi coi kỹ xem mặt mũi hạng người đó thế nào.

Nói xong nhoài người nắm kéo Quế Thư. Quế Thư cười khanh khách:

- Khỉ không, đổ hết rượu ra áo quần quan nhân bây giờ.

Bá Tước bảo:

- Thì cứ xích gần đây, để ta kể một câu chuyện vui cho nàng nghe. Ngày xưa có một con cua kết nghĩa huynh đệ với một con gà. Hai con hẹn rằng con nào nhảy qua được cái lạch thì làm anh. Con gà vỗ cánh nhảy qua bờ lạch bên kia. Con cua định nhảy theo thì chợt có hai thiếu nữ tới lạch múc nước. Thiếu nữ thấy con cua thì bắt rồi lấy một sợi dây buộc lại, lát nữa đem về. Nhưng lúc múc nước xong thì hai thiếu nữ quên con cua, không đem theo. Con gà ở bờ bên kia mãi không thấy gì, bèn trở lại bờ bên này thì thấy cua đang bị trói chặt. Gà hỏi duyên cớ thì cua đáp ...

Tới chỗ này, Bá Tước nhìn thẳng vào Quế Thư mà nói

- ... Tôi đang định nhảy sang thì bị hai con ngựa cái nó trói tôi...

Bá tước chưa dứt lời thì Quế Thư vừa cười vừa chạy tới dùng quạt mà đánh. Tây Môn Khánh cũng không nín cười nổi. Mọi người vui vẻ ăn uống.

Trong khi đó tại nhà Tây Môn Khánh, Nguyệt nương sai bảo gia nhân làm tiệc. Vợ Ngô đại cữu và Dương cô nương cùng vài người khách cũng tới mừng sinh nhật Ngọc Lâu. Nguyệt nương chờ mãi không thấy chồng về thì không biết nên mời mọi người vào tiệc hay nên đợi thêm chút nữa. Kim Liên nói:

- Đại nương à, giờ này mà gia gia chưa về, để tôi và Bình Nhi ra cổng đợi nhé.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, đợi thì đợi chứ việc gì phải ra cổng.

Ngọc Lâu bảo:

- Ở đây nghe mọi người kể chuyện vui có hơn không.

Kim Liên ngồi lại để nghe chuyện. Một bà khách họ Vương kể một câu chuyện vui, Kim Liên nghe xong bảo:

- Chuyện đó không hay, xin kể chuyện nào khác hay hơn đi.

Bà khách họ Vương kể tiếp:

- Nhà nọ có ba người con dâu, một hôm nhân sinh nhật của cha chồng, người con dâu lớn dâng rượu rồi nói: "Cha giống như một vị quan". Cha chồng hỏi: "Ta thế nào mà bảo là giống vị quan ?" Con dâu lớn nói: "Cha ngồi trên cao, lớn bé trong nhà đều sợ, như vậy không giống vị quan hay sao ?". Con dâu thứ dâng rượu nói: "Cha giống như viên thư lại có uy". Cha chồng hỏi: "Ta thế nào mà giống viên thư lại có uy ?". Con dâu thứ hai đáp: "Cha hét một tiếng thì cả nhà đều kinh, như vậy không giống hay sao ?". Cha chồng bảo : "Ngươi nói đúng". Con dâu thứ ba dâng rượu nói: "Cha không giống quan mà cũng không giống thư lại". Cha chồng hỏi: "Vậy ta giống cái gì ?". Con dâu thứ nói: "Cha giống như vị Ngoại Lang?". Cha chồng hỏi: "Ta thế nào mà bảo giống Ngoại Lang ?". Con dâu thứ ba đáp: "Không giống Ngoại Lang thì làm sao coi sóc được hết cả lục phòng ?".

Bà khách họ Vương kể xong, mọi người đều cười. Sau đó Kim Liên, Bình Nhi và Ngọc Lâu rủ nhau ra ngoài hành lang chờ Tây Môn Khánh. Ngọc Lâu bảo:

- Trời lạnh như thế này, không hiểu gia gia đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Tôi chắc là lại tới nhà hai con dâm phụ Quế Khanh, Quế Thư mà thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Phá nhà người ta, lại thề rằng không tới, chẳng lẽ bây giờ lại tới. Tôi cá là gia gia không tới đó đâu.

Kim Liên bảo:

- Cá thật không ? Có Lục nương làm chứng nhé. Tôi thì bảo là nhất định gia gia tới đó. Các thư thư không thấy sao ? Hôm qua thì thằng Lý Minh tới dò xét tình hình, rồi sáng hôm nay, mới bảnh mắt ra, hai tên Ứng, Tạ đã tới, chẳng biết nói gì mà kéo được gia gia đi. Tôi chắc là mấy mẹ con loài dâm phụ đó đã nhờ Ứng, Tạ tới mời gia gia, để được tạ tội chứ gì. Bây giờ tới nơi, đàn ngọt hát hay, thịt béo rượu ngon, mấy con dâm phụ đó lại trổ nghề quyến rũ thì làm sao gia gia về nhà sớm được, vậy mà Đại nương cứ chờ, tôi không hiểu chờ cái gì bây giờ.

Ngọc Lâu bảo:

- Không về thì cũng phải cho gia nhân về nói chứ, gia gia biết hôm nay ở nhà có đặt tiệc mà.

Đang nói chuyện thì có người bán dưa đi ngang, ba người bèn gọi vào mua ăn. Chợt thấy Tây Môn Khánh về tới cổng, ba người chạy không kịp. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đưa dây cương cho Đại An rồi hỏi:

- Ngươi coi coi những ai mua bán gì kia ?

Đại An đỡ lấy dây cương đáp:

- Thôi đó là Tam nương, Ngũ nương và Lục nương. Các nương nương gọi hàng dưa vào mua.

Tây Môn Khánh bước vào, Ngọc Lâu và Bình Nhi đã chạy vào trong báo cho Nguyệt nương biết, chỉ riêng mình Kim Liên thì núp vào sau bức tường hoa. Tây Môn Khánh bước vào, chợt thấy Kim Liên thì giật mình bảo:

- Đồ khỉ, làm người ta giật cả mình. Mấy nàng ở ngoài này làm gì vậy ?

Kim Liên đáp:

- Chàng còn hỏi nữa hay sao ? Chàng đi đâu giờ này mới về, để Đại nương nóng lòng sốt ruột, chúng tôi thấy vậy phải ra đây chờ đó.

Tây Môn Khánh bước vào đại sảnh, Nguyệt nương mừng quá, chạy ra tiếp đón, mời vào tiệc. Khách khứa và mọi người đều phân ngôi thứ mà ngồi. Nguyệt nương tự tay rót rượu mời chồng, rồi bảo a hoàn rót rượu mời mọi người. Xuân Mai và Nghênh Xuân ngồi ở cuối phòng đàn hát. Rượu được vài tuần

thì Nguyệt nương sai dọn hết để bày tiệc mới, và đây mới là tiệc chính thức mừng sinh nhật Ngọc Lâu. Tiệc kéo dài tới gần tối thì mấy người khách đàn bà cáo từ. Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp tiếp tục bồi rượu cho Tây Môn Khánh. Nguyệt nương lại sai bẻ cành mai vào rồi dùng trò chơi "tửu lệnh", bắt mọi người đều phải uống. Lát sau, tửu lệnh không được dùng nữa, Nguyệt nương bảo Tiểu Ngọc:

- Ngươi rót rượu mừng cho Tam nương.

Lại quay sang bảo Ngọc Lâu:

- Muội muội phải uống một lượt ba chung lớn mới được. Đêm nay gia gia sẽ tối với muội muội.

Đoạn bảo Kim Liên và Bình Nhi:

- Lát nữa tiệc tan, tôi sẽ đích thân đưa gia gia và tam muội muội vào phòng.

Kim Liên cười:

- Đại nương đã ra lệnh như vậy thì ai mà dám cãi.

Ngọc Lâu đỏ mặt thẹn thùng không nói. Lát sau tiệc tàn, Nguyệt nương đưa Tây Môn Khánh vào phòng Ngọc Lâu, mọi người cũng đi theo. Ngọc Lâu vào phòng mời mọi người ngồi nhưng không ai ngồi. Kim Liên nói đùa:

- Hôm nay tân lang và tân giai nhân tha hồ loan phượng vui vầy nhé.

Đoạn quay sang Nguyệt nương, bắt chước giọng bà già mà bảo:

- Lão thân gia à, cháu nó còn nhỏ dại, xin vì tôi mà dạy bảo nó.

Rồi lại quay sang Ngọc Lâu mà bảo:

- Thôi con gái ở đây đi ngủ đi, ngày mai ta sẽ sang thăm.

Mọi người cùng cười. Ngọc Lâu điểm mặt Kim Liên bảo:

- Để mai rồi biết tôi.

Kim Liên cười bảo mọi người:

- Thôi để cho đôi trẻ nó nghỉ, chúng mình ra đi.

Mọi người bước ra. Bình Nhi đi sau, suýt trượt ngã vì tuyết trơn, kêu lên một tiếng. Kim Liên bảo:

- Có mắt mà cũng như không, đi thì phải để ý chứ, dẫm cả lên chân tôi rồi đây này, thôi để tôi dắt.

Nguyệt nương quay lại bảo:

- Trời này tuyết đóng dày lắm, tôi đã bảo gia nhân mấy lần rồi mà chúng nó lười biếng không đứa nào chịu quét, để cho người ta trượt chân như thế này bao giờ không.

Đoạn gọi Tiểu Ngọc bảo:

- Ngươi mang đèn lồng đưa Ngũ nương và Lục nương về phòng.

Trong này, Tây Môn Khánh bảo Ngọc Lâu:

- Kim Liên ghê gớm lắm chứ không vừa, cái miệng chẳng lúc nào ngừng nói, hết chọc người này đến trêu người khác, bày đặt chuyện này chuyện kia.

Ngọc Lâu nói:

- Thì tính tình của Ngũ thư thư ai mà không biết.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng không biết đâu, nó còn nhiều thủ đoạn lắm.

Ngọc Lâu nói sang chuyện khác.

Nguyệt nương đã về phòng, Tiểu Ngọc cầm đèn đưa Kim Liên và Bình Nhi vào hoa viên. Kim Liên có vẻ say, nắm tay Bình Nhi bảo:

- Tôi uống hơi nhiều, thư thư đưa tôi tới phòng nhé.

Bình Nhi bảo:

- Tôi biết thư thư không say đâu.

Tuy nhiên vẫn đưa Kim Liên về phòng. Kim Liên cho Tiểu Ngọc lui, mời Bình Nhi ngồi nói:

- Đã tưởng là chị em mình không được ở chung một nhà với nhau, vậy mà cũng có ngày nay. Nói thật, tôi vì muốn thư thư về nhà này mà phải chịu bao nhiêu điều tiếng đó. Tôi làm vậy là do lòng tôi muốn như vậy, có trời đất biết cho tôi.

Bình Nhi nói:

- Tôi biết là thư thư rất có lòng với tôi, ơn ấy tôi nguyện sẽ báo đáp.

Kim Liên bảo:

- Thư thư biết cho lòng tôi là được rồi.

Xuân Mai mang trà lên. Bình Nhi uống trà rồi cáo từ về phòng...

HỒI 23

SAU NGỌN GIẢ SƠN

Vợ của gia nhân Lai Vượng ốm đau luôn, sau một cơn bệnh nặng thì từ trần. Chôn cất xong, Nguyệt nương cưới cho Lai Vượng một người vợ khác, là con của người bán quan tài tên Tống Nhân. Người vợ sau của Lai Vượng cũng tên là Kim Liên, nguyên lúc trước bị bán cho nhà họ Thái làm a hoàn, sau bị đuổi ra, trở thành vợ của đầu bếp tên Tương Thông. Tương Thông vẫn thường được Tây Môn Khánh sai bảo việc này việc kia, mỗi lần như vậy, Lai Vượng đều được sai tới nhà gọi Tương Thông, do đó quen biết vợ Tương Thông, hai bên tư tình lén lút. Sau đó vợ Lai Vượng chết, Tương Thông thì sau một cuộc xô xát vì tiền bạc chia không đều, bị đồng bọn đâm chết. Vợ Tương Thông nhờ Tây Môn Khánh đưa nội vụ lên quan, bắt thủ phạm ghép vào tử tội. Lai Vượng nói dối Nguyệt nương, bảo vợ Tương Thông là người góa chồng đã lâu, giỏi việc nội trợ. Nguyệt nương bèn lấy ra năm lạng bạc, hai bộ quần áo, mấy xấp lụa và ít nữ trang, cho Lai Vượng cưới vợ Tương Thông về làm vợ. Vì vợ thứ năm Tây Môn Khánh tên là Phan Kim Liên, nên Nguyệt nương đổi tên Kim Liên, vợ của Tương Thông, vợ hiện tại của Lai Vượng, thành ra Huệ Liên. Huệ Liên năm nay hai mươi bốn tuổi, có nhan sắc rất mặn mà. Lúc mới về nhà Tây Môn Khánh làm vợ Lai Vượng, Huệ Liên ăn mặc xuềnh xoàng, không hay trang điểm, nhưng dần dần, thấy dám tiểu thiếp của Tây Môn Khánh, toàn là người đẹp, ăn mặc chải chuốt, trang điểm khéo léo thì cũng bắt chước. Chỉ mấy tháng sau, Huệ Liên đã tỏ ra không thua kém các bà chủ trong nhà. Chính vì vậy, mỗi lần

Huệ Liên bưng cơm rót nước, đều được Tây Môn Khánh để ý. Tây Môn Khánh tìm dịp chiếm đoạt Huệ Liên.

Một hôm, Tây Môn Khánh nghĩ ra một kế, bèn gọi Lai Vượng lên, đưa cho năm trăm lạng bạc, sai tới Hàng Châu đặt may quần áo quý và quần áo mặc bốn mùa. Như vậy, lo xong việc, tính cả thời gian đi về cũng phải mất nửa năm. Lai Vượng rầu rĩ lên đường.

Nhưng không ngờ sau khi Lai Vượng đi thì ở nhà Huệ Liên lâm bệnh, sốt và nhức đầu, ban ngày thì nhẹ, ban đêm thì nặng, thân hình gầy ốm, nhan sắc suy giảm. Nguyệt nương thấy bệnh có vẻ nguy ngập thì hết lòng chữa. Tây Môn Khánh biết Huệ Liên lâm bệnh thì thương xót lắm. Kim Liên tinh ý nhận ra tâm trạng Tây Môn Khánh.

Một hôm Tây Môn Khánh nhàn rỗi ở nhà, Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu dọn rượu ra. Huệ Liên đã đi lại hầu hạ được. Tây Môn Khánh thấy Huệ Liên mặc một cái quần màu tía, nhan sắc còn suy giảm, hình dung còn tiều tụy bèn quay sang bảo Ngọc Tiêu:

- Con vợ thằng Lai Vượng sao lại mặc cái quần màu đó ? Ngươi thưa với Đại nương là cho nó một cái quần màu khác.

Ngọc Tiêu thưa:

- Quần đó là của tôi cho chị ấy mượn.

Tây Môn Khánh không nói gì nữa.

Một hôm Nguyệt nương sang nhà láng giềng đối diện là Kiều Đại hộ ăn tiệc. Tây Môn Khánh cũng ra phố uống rượu với bạn bè. Khoảng trưa trở về nhà, vào tới cổng thì gặp Huệ Liên từ trong đi ra. Tây Môn Khánh gọi lại hỏi:

- Huệ Liên, bệnh của ngươi đã bớt nhiều chưa ?

Nói xong đưa tay sờ trán Huệ Liên, thấy hơi hâm hấp nóng. Huệ Liên lùi lại nói:

- Thưa gia gia, bệnh tôi bớt nhiều rồi, gia gia đừng làm như vậy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi khỏi bệnh thì ta mừng, nhưng quần áo ngươi ít quá, để ta cho lụa tốt mà may.

Huệ Liên cảm tạ rồi bước đi. Vào tới phòng, Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu lấy ra một xấp lụa, mang xuống cho Huệ Liên. Ngọc Tiêu mang lụa xuống phòng Huệ Liên bảo:

- Gia gia hôm nọ thấy chị không có quần áo nên hôm nay sai tôi đem cho chị ít lụa mà may.

Huệ Liên mở ra, thấy đó là một xấp lụa màu thúy lam có hoa rất đẹp, thì bảo:

- Tôi lấy thứ này may quần áo mặc rồi Đại nương thấy thì sao ?

Ngọc Tiêu bảo:

- Có gì mà lo, ngày mai gia gia sẽ nói lại với Đại nương. Gia gia nói là chị mới khỏi bệnh, cho chị để chị có quần áo mà mặc, đi ra đi vào cho khách khứa người ta khỏi chê cười. Chị cứ yên tâm đi.

Huệ Liên lại hỏi:

- Bây giờ gia gia đang ở đâu ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Gia gia đang ở bên ngọn giả sơn trong hoa viên, chị có thể tới cảm tạ vài câu.

Huệ Liên nói:

- Nếu là trong hoa viên thì sợ Ngũ nương hoặc Lục nương biết, như vậy không tiện.

Ngọc Tiêu bảo:

- Tam nương và Ngũ nương hiện đang đánh cờ bên phòng Lục nương, không ngại gì đâu.

Huệ Liên mỉm cười không nói.

Trong lúc đó, Ngọc Lâu và Kim Liên đang đánh cờ tại phòng Bình Nhi, a hoàn vào báo:

- Gia gia đã về nhà từ hồi nãy.

Ngọc Lâu và Kim Liên vội ai về phòng nấy. Trên đường về phòng, Kim Liên thấy Tiểu Ngọc đứng tại hành lang đại sảnh nhìn chăm chú ra phía ngọn giả sơn, bèn bước lại gần hỏi:

- Gia gia ở trong đó phải không ?

Tiểu Ngọc lắc đầu không nói, lấy tay trỏ ra phía ngọn giả

sơn. Kim Liên nhẹ nhàng bước về phía đó. Tới gần ngọn giả sơn, Kim Liên thấy Ngọc Tiêu từ phía sau giả sơn đi ra thì nghĩ rằng chắc là Tây Môn Khánh vừa mới tư tình với Ngọc Tiêu, bèn đi thẳng tới, Ngọc Tiêu thấy Kim Liên thì hoảng hốt nói:

- Xin Ngũ nương dừng lại, gia gia đang có chuyện ở đằng sau đó.

Kim Liên mắng:

- Con khốn kiếp, tao lại sợ gia gia mày hay sao.

Nói xong xăm xăm bước ra phía sau giả sơn, nhìn vào các khóm lá bụi cây đều không thấy gì, nhưng quay lại thì thấy Huệ Liên và Tây Môn Khánh đang ở trong một cái hốc đá rất lớn của hòn giả sơn. Huệ Liên đỏ bừng mặt cúi đầu. Kim Liên hỏi:

- Mày làm gì nơi đây ?

Huệ Liên đáp:

- Tôi đi kêu thằng Họa Đồng cho gia gia.

Nói xong vụt đứng dậy đi mất. Tây Môn Khánh từ nãy vẫn im lặng. Kim Liên mắng:

- Đẹp mặt chưa, thật là vô liêm sỉ. Chàng và con nô tài dâm phụ đó chui vào đây làm gì ? Nó bảo nó đi tìm thằng Họa Đồng, thì ra chàng là thằng Họa Đồng phải không ? Chàng cho gọi con nô tài dâm phụ đó tới chỗ này làm gì, mau nói thật đi, nếu không tôi sẽ nói lại với Đại nương. Vừa rồi tôi định tát cho con khốn mấy tát tai nhưng nó đã khôn ngoan lẩn mất. Chàng phải cho đánh đòn nó, nếu không tôi không chịu bỏ qua chuyện này đâu.

Tây Môn Khánh cười:

- Khe khẽ một tí không được sao ? Làm gì mà ầm ỹ lên vậy? Để tôi nói cho mà nghe. Tôi cho gọi nó tới đây là hỏi xem bệnh tình của nó thế nào mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Thế thì thầy thuốc đã bắt mạch chữa trị gì cho nó chưa ? Này, tôi nói thật cho mà biết, chàng với nó làm yêu làm quỷ gì thì tôi cũng đã biết cả rồi, đừng lấy vải thưa che mắt thánh nữa.

Tây Môn Khánh chỉ cười mà bước ra. Kim Liên cũng bỏ vào sau bếp dọ xét đám a hoàn. Một đứa nói với bạn:

- Hồi nãy, gia gia mới về nhà, đã sai Ngọc Tiêu đem một xấp lụa đi, không biết là cho ai.

Kim Liên nghe vậy biết ngay là Tây Môn Khánh đã sai đem lụa cho Huệ Liên, tuy nhiên không nói gì về chuyện này.

Từ đó Huệ Liên ngày càng thêm sức khỏe, nhan sắc cũng mặn mà thêm lên. Tây Môn Khánh thường lén lút gặp gỡ và cho Huệ Liên tiền bạc, quần áo và các đồ trang sức. Huệ Liên được ăn mặc đẹp, trang sức dẹp, lại có tiền mua son phấn nên nhan sắc ngày thêm lộng lẫy. Tây Môn Khánh lại vận động với Nguyệt nương để Huệ Liên cùng với Ngọc Tiêu lo việc trà nước trong phòng mà thôi. Nguyệt nương vô tình nên cũng chấp thuận.

Mới hay người chủ trong nhà tâm địa bất chính thì xảy ra nhiều chuyện đồi phong bại tục.

Một hôm, vào khoảng thượng tuần tháng chạp, Tây Môn Khánh có hẹn với Ứng Bá Tước cùng đi đưa đám một thân quyến của một chức việc trong huyện. Đại An đã chuẩn bị sẵn hai con ngựa, nhưng đợi mãi không thấy Ứng Bá Tước đến. Lát sau thì Lý Minh tới dạy đàn hát cho mấy a hoàn. Tây Môn Khánh ngồi bên lò sưởi tại phòng khách, cho gọi Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Lan Hương và Nghênh Xuân ra phòng khách rồi bảo Lý Minh dạy cho mình coi. Bốn a hoàn đang đàn hát bài "Tam lộng mai hoa" thì Ứng Bá Tước đến. Tây Môn Khánh niềm nở tiếp đón. Hai người vái chào nhau rồi ngồi xuống. Mấy a hoàn thấy có khách thì bấm nhau định lui vào, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Việc gì phải đi đâu. Ứng nhị gia đây chứ phải ai xa lạ, bay hãy tới bái kiến nhị gia đi.

Bọn Xuân Mai bước tới sụp lạy chào. Ứng Bá Tước vội đứng dậy vái trả, rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Thật đại ca là người có diễm phúc, trong nhà có một ban ca nhạc toàn là người đẹp tuyệt trần. Thật khó người sánh kịp đại ca.

Đoạn quay lại nói với bọn Xuân Mai:

- Hôm nay ta vì công việc mà tới đây, chẳng mang theo gì trong người cả, để hôm khác tới sẽ xin tặng chút đỉnh để mua son phấn.

Bọn Xuân Mai mỉm cười lui vào. Trần Kính Tế từ nãy được gọi ngồi bện cha vợ, bây giờ mới đứng dậy vái chào Ứng Bá Tước. Bá Tước cũng đáp lễ. Hai người cùng ngồi xuống. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị ca bận gì mà giờ này mới tới ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Con gái tôi bệnh bấy lâu nay, bây giờ mới bình phục. Trước tôi gửi nó ở bên ngoại chữa bệnh, hôm nay đón về làm bữa tiệc nhỏ ăn mừng. Cho nên phải sắp xếp xong xuôi rồi mới tới đây được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy mà tôi đợi quá. Bây giờ mình ăn cái gì đã rồi hãy đi.

Nói xong sai gia nhân đem đồ ăn sáng lên. Lý Minh từ nãy ngồi ở cuối phòng, bây giờ mới tới vái chào Ứng Bá Tước, Bá Tước hỏi:

- Hồi này sao lâu quá không gặp ?

Lý Minh đáp:

- Hồi này tôi bận nhiều việc, thường là đi dạy nhạc tại các nhà, nên ít khi rảnh.

Gia nhân bưng bốn tô cháo thịt lên, cùng mấy đĩa món ăn và bánh trái. Tây Môn Khánh mời Ứng Bá Tước và mọi người ăn, lại sai lấy rượu Kim Hoa ra uống. Ăn uống xong, Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề cùng Ứng Bá Tước lên ngựa mà đi.

Trong nhà, đám gia nhân a hoàn tụ nhau trò chuyện, bỏ cả học dân ca, trong phòng chỉ có Lý Minh và Xuân Mai. Lý Minh rượu đã ngà ngà, dạy Xuân Mai đánh được vài khúc tỳ bà thì xích lại nắm tay Xuân Mai. Xuân Mai mắng:

- Làm gì mà nắm tay tôi vậy ? Có rượu có thịt rồi định sinh chuyện phải không ? Có dạy dỗ tử tế thì tôi học, nếu không thì tôi không thèm học cái mặt đó đâu. Này, tôi nói cho mà biết,

chưa biết tôi là ai nên mới giở trò, người như thế nào cũng chưa chắc nắm được tay tôi chứ đừng nói gì cái mặt đó. Để gia gia về, tôi nói lại cho mà xem.

Xuân Mai mắng một thôi một hồi. Lý Minh chạy không kịp. Xuân Mai còn theo ra đến tận ngoài hành lang mà mắng. Lý Minh cắm đầu đi mất. Kim Liên đang cùng Ngọc Lâu và Bình Nhi đánh cờ trong phòng, có Tống Huệ Liên ở cạnh, nghe Xuân Mai ồn ào ở ngoài Kim Liên hỏi:

- Con quỷ kia, mày mắng ai mà ồn lên vậy ?

Xuân Mai bước vào đáp:

- Cái thằng khốn Lý Minh chứ còn ai nữa. Thằng khốn đó tối đây, được gia gia cho ăn uống phủ phê. Gia gia vừa đi khỏi thì các chị đó cũng rủ nhau đi chơi, không chịu học đàn, chỉ còn mình tôi ngồi học. Thằng khốn đó thấy trong phòng vắng vẻ, dám cầm tay tôi định làm hỗn, tôi chửi mắng cho như tát nước, nó hoảng hồn bỏ đi mất. Tôi chạy theo mà mắng. Chỉ tiếc là hồi nãy quên không tát cho nó một tát cho nó biết tay tôi.

Kim Liên bảo:

- Không học người này thì học người khác, có gì mà lo. Nó xúc phạm mình, mình chửi mắng như vậy là đủ rồi, hơi đâu mà giận tái mặt đi như thế ? Rồi đợi gia gia về, nói lại cho gia gia nghe để gia gia đuổi nó đi là xong.

Xuân Mai nói:

- Chỉ sợ nó là em của Nhị nương, rồi Nhị nương mắng tôi, hoặc nói với gia gia đánh tôi mà thôi.

Huệ Liên bảo:

- Là gì thì là chứ. Dạy đàn ở đây thì lo dạy, sao lại chọc ghẹo người ta. Đi làm đi ăn để nuôi cha nuôi mẹ mà như vậy đâu được. Ấy là chưa kể được ngày ba bữa rượu thịt ê hề, đối đãi tử tế làm vậy là bậy quá rồi còn gì nữa.

Kim Liên bảo:

- Mà tiền bạc trả hậu chứ có phải không đâu, tháng tháng là nó thò tay lãnh năm lạng bạc, mà nó dám làm chuyện tồi bại ở đây. Xuân Mai đây nó cũng không phải tay vừa đâu, gia nhân

trong nhà này đều phải nể sợ nó, vui vẻ với nó thì thôi, còn không thì nó chỉ thưa với gia gia là đứa đó bị đòn phải biết.

Đoạn quay sang bảo Xuân Mai:

- Thôi không cần nói gì nữa, dợi gia gia về, ngươi thưa với gia gia để gia gia phân xử.

Xuân Mai bảo:

- Cũng tại Ngọc Tiêu và hai chị kia không chịu học, rủ nhau đi chơi nên mới xảy ra cớ sự.

Ngọc Lâu hỏi:

- Bây giờ ba đứa đó đang ở đâu ?

Xuân Mai đáp:

- Đang nói cười đùa giỡn trong phòng của đại thư.

Ngọc Lâu bảo:

- Để ta rầy la chúng nó.

Nói xong về phòng. Bình Nhi cũng về phòng, sai Tú Xuân gọi Nghênh Xuân về mắng cho một trận.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh về nhà. Kim Liên kể lại vụ Lý Minh. Tây Môn Khánh giận lắm, gọi Lai Hưng vào dặn là từ nay cấm cửa Lý Minh, không cho lảng vảng tới đây nữa...

HỒI 24

NGƯỜI ĐẨY TỐ MAY MẮN

Một hôm vào cuối đông sang xuân, thời tiết rất đẹp, Tây Môn Khánh đi ăn tiệc ở ngoài, Nguyệt nương cũng tới thăm Ngô đại cữu, Ngọc Lâu và Kim Liên tới phòng Bình Nhi đánh cờ cho tới trưa. Ngọc Lâu nói:

- Chúng mình phải đánh cờ ăn tiền để tổ chức cái gì vui mới được.

Kim Liên bảo :

- Bây giờ đánh một ván, ai thua thì phải bỏ ra năm tiền để làm tiệc rượu đãi mọi người. Ba tiền dùng để mua rượu Kim Hoa, còn hai tiền để mua một thủ lợn nhỏ, bảo vợ Lai Vượng quay thật ngon để chúng mình ăn.

Ngọc Lâu đáp:

- Đại nương không có nhà, tính sao cho tiện ?

Kim Liên bảo:

- Khó gì, để lại một phần, đem vào phòng chờ Đại nương về thì mời ăn.

Nói xong, ba người bày bàn cờ mới, Ngọc Lâu và Kim Liên một phe, Bình Nhi thua luôn ba ván, phải bỏ ra năm tiền. Kim Liên sai Tú Xuân gọi Lai Hưng tới bảo:

- Tiền đây, ngươi mua một vò rượu Kim Hoa và một đầu lợn nhỏ cùng các đồ gia vị, đem xuống bảo Huệ Liên quay lên rồi dọn tiệc tại phòng Tam nương, chúng ta sẽ tới.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư à, mình cứ bảo chúng nó dọn tiệc tại đây thì

tiện hơn. Chứ ăn uống ở phòng tôi mà không mời Kiều Nhi và Tuyết Nga thì cũng phiền.

Kim Liên khen phải , Lai Hưng cầm tiền đi ra.

Lát sau, Lai Hưng mua rượu và thủ lợn về. Huệ Liên đang ngồi nói chuyện với Ngọc Tiêu. Lai Hưng tìm tới bảo:

- Chị Huệ Liên à, Tam nương và Ngũ nương sai tôi mua thủ lợn đây, bảo chị đem xuống bếp quay lên, rồi dọn tiệc tại phòng Lục nương.

Huệ Liên bảo:

- Tôi không rảnh, vì còn đang phải làm hài cho Đại nương đi, anh nhờ ai làm giùm cũng được.

Lai Hưng nói:

- Chị làm hay không làm thì tôi không biết, giao cho chị thì tôi cứ giao, nếu chị bận thì lên nói lại với các nương nương.

Ngọc Tiêu bảo:

- Thôi chị cứ đi làm giùm đi, chứ cái miệng Ngũ nương gớm lắm, lại chuyện này chuyện kia rắc rối lắm.

Huệ Liên cười bảo:

- Ngũ nương đâu biết làm ăn gì, nhưng lại muốn ăn ngon nên mới phải nhờ đến tôi.

Nói xong vào bếp, lấy thủ lợn, làm sạch sẽ rồi quay thật ngon, mùi thơm ngào ngạt, gia vị đầy đủ, rồi để trên một cái đĩa lớn, bỏ trong cái quả, đem lên phòng Bình Nhi. Ngọc Lâu đã chuẩn bị sẵn sàng, chia ra một phần thịt, sớt rượu sang một cái bình nhỏ rồi sai a hoàn đem tới phòng Nguyệt nương. Sau đó ba người nhập tiệc, chén tạc chén thù, chuyện trò vui vẻ. Đang lúc ăn uống thì Huệ Liên bước tới cười hỏi:

- Các nương nương thấy thủ lợn quay như vậy có ngon hay không ?

Kim Liên bảo:

- Tam nương vừa mới khen ngươi đó, quay như thế này là nhất rồi, ngươi khéo lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Tú Xuân, ngươi rót một chung rượu mời Huệ Liên gọi là thưởng công.

Bình Nhi cũng chọn một miếng thịt ngon đưa cho Huệ Liên mà bảo:

- Ngươi làm thì ngươi cũng phải ăn thử một miếng chứ. Ngươi ngồi xuống đây đi.

Huệ Liên lạy tạ ba lạy rồi ngồi ghé vào một bên, cùng mọi người ăn uống.

Tới gần tối tiệc mới tan, Nguyệt nương cũng vừa về. Mấy người tiểu thiếp kéo nhau tới thăm, Tiểu Ngọc bưng rượu thịt ra, Ngọc Lâu cười:

- Hôm nay chúng tôi đánh cờ, Lục thư thư thua phải bỏ tiền ra mua rượu thịt, chúng tôi để phần Đại nương đó.

Nguyệt nương bảo:

- Làm như thế này chỉ người nào thua là chịu thiệt. Tôi nghĩ rằng bây giờ đang là thời tiết đẹp, muốn cho công bằng vui vẻ thì mấy chị em mình đây chia phiên nhau, mỗi người đứng ra làm tiệc một ngày để đãi những người khác. Tôi tính như vậy có được không ?

Mọi người đáp:

- Đại nương dạy phải lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Ngày mai là mồng năm, tôi xin đứng ra làm trước hết. Rồi mồng sáu thì Kiều Nhi, mồng bảy thì Ngọc Lâu, mồng tám thì Kim Liên...

Kim Liên ngắt lời cười bảo:

- Chỉ có tôi là lợi nhất, hôm đó đúng là ngày sinh nhật của tôi, thật nhất cử lưỡng tiện. Còn Tuyết Nga thì ngày nào ?

Tuyết Nga im lặng, Nguyệt nương bảo:

- Thôi, Tuyết Nga thì khỏi tính.

Ngọc Lâu nói:

- Mồng chín nhà mình không rảnh, thôi Bình Nhi thì để tới mồng mười.

Mọi người bàn định xong, cứ thế mà thi hành.

Suốt từ ngày mồng năm, đám thê thiếp trong nhà vui vẻ ăn uống, nghe đàn hát. Cho tới mồng mười là đến lượt Bình Nhi. Bình Nhi sai Tú Xuân tới mời Tuyết Nga. Mời lần đầu Tuyết Nga từ chối, mời lần thứ nhì Tuyết Nga nhận lời, nhưng lại không chịu tới. Ngọc Lâu bảo:

- Tôi đã biết trước là Tuyết Nga không tới đâu, mời đi mời lại làm gì cho phiền phức.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, không đến thì thôi, mình cũng chẳng nên để ý.

Nói xong mời Ngô đại tẩu và Tây Môn đại thư cùng mọi người vào tiệc. Đám Xuân Mai cũng được gọi tới đàn hát giúp vui. Nguyệt nương bảo:

- Gia gia không có nhà, cứ để bao giờ về thì mời vào cũng được.

Mọi người vui vẻ ăn uống.

Tới trưa thì Tây Môn Khánh về tới nhà. Ngọc Tiêu hầu hạ, đem quần áo cho chủ thay. Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại nương đâu ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Đại nương đang cùng các nương nương và Phan bà, Ngô đại cữu mẫu và Đại thư thư ăn tiệc tại phòng Lục nương nương.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì mà tiệc tùng vậy ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Các nương nương thay phiên nhau tổ chức cho vui mà thôi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Các nương nương uống rượu gì ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Rượu Kim Hoa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Trong nhà còn rượu Mạt Ly do Ứng nhị gia biếu đó, lấy ra đem đến cho các nương nương uống.

Ngọc Tiêu vào lấy rượu rồi đem tới phòng Bình Nhi. Huệ Liên đang đứng cạnh Nguyệt nương để hầu rượu, thấy Ngọc Tiêu đem rượu vào thì chạy tới đỡ. Ngọc Tiêu đưa mắt, Huệ Liên hiểu ý ngay, Nguyệt nương hỏi:

- Rượu ở đâu vậy ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Gia gia sai đem tới để các nương nương dùng.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia về lúc nào vậy ?

Ngọc Tiêu thưa:

- Gia gia vừa mới về, hỏi tôi là các nương nương uống rượu gì, rồi sai tôi đem vò rượu Mạt Lỵ này tới để các nương nương dùng.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, chẳng nên mời gia gia tới đây làm gì, ngươi có thể dọn rượu và thức ăn cho gia gia ăn uống một mình cũng được.

Ngọc Tiêu vâng lời lui ra. Huệ Liên đứng hầu rượu thêm một lát rồi nói :

- Để tôi xuống lo trà sẵn.

Nguyệt nương bảo:

- Phải đấy, trên phòng ta còn trà Lục An, ngươi lên lấy xuống mà pha.

Lúc đó Tây Môn Khánh đang ở trong phòng Nguyệt nương, Ngọc Tiêu đứng đợi Huệ Liên trên thềm. Huệ Liên đang đi tới thì Đại An đã vào trước thưa:

- Có các vị Ứng, Tạ, Chúc, Thường tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời họ vào phòng khách rồi dọn rượu tại đó.

Tây Môn Khánh nói xong bước ra phòng khách tiếp bạn. Chủ khách an tọa, Ứng Bá Tước nói:

- Mấy hôm nay không gặp đại ca nên tới thăm, nào ngờ giữa đường gặp mấy anh em đây, tôi liền rủ họ cùng tới.

Tạ Hy Đại nói:

- Xin đại ca bỏ lỗi cho, mấy ngày tết vừa qua đáng lẽ là phải tới chúc tết đại ca, nhưng rồi cứ bận chuyện này chuyện kia thành thử hôm nay mới tới được.

Tây Môn Khánh cười:

- Chẳng lẽ tôi không có rượu mời các anh em trong mấy ngày tết hay sao ?

Chúc Thật Niệm nói:

- Đại ca ở đây thì ngày giờ nào mà chẳng có rượu cho anh em chúng tôi, còn mấy người họ hàng thân thuộc của chúng tôi thì cả năm mới có rượu uống trong mấy ngày tết nên họ mới mời, chúng tôi không từ chối được.

Chủ khách trò chuyện một hồi, rồi vào tiệc. Lúc đó cũng gần tối, Đại An thắp đèn, lên bữa tiệc rất vui vẻ.

Rượu được vài tuần, Ứng Bá Tước nói:

- Có lẽ chúng mình nên dùng tửu lệnh cho vui.

Tạ Hy Đại nói:

- Ứng nhị gia có tài kể chuyện cười, mấy lần kể chuyện nhà Quế Thư khiến mọi người cười nghiêng ngửa, hôm nay nhị ca nên kể chuyện cho anh em cười vui là nhất rồi, không cần tửu lệnh.

Tây Môn Khánh bảo Hy Đại:

- Tạ ca cũng giỏi khôi hài lắm, chẳng lẽ không kể chuyện cười được sao ?

Ứng Bá Tước nói:

- Kể chuyện cười cũng là dùng tửu lệnh vậy. Bây giờ anh em mình, mỗi người phải kể một chuyện cười, kể xong mà không ai cười thì bị phạt ba chung rượu lớn.

Chúc Thật Niệm nói:

- Nếu vậy để tôi kể trước.

Thường Trĩ Tiết bảo:

- Tôi không biết kể chuyện cười, xin chịu phạt ba chung rượu là xong.

Chúc Thật Niệm bắt đầu kể:

-Ai cũng biết Khổng Tử có bảy mươi hai người học trò giỏi là thất thập nhị hiền chứ gì, nhưng quá nửa thật ra là những người chẳng ra gì cả.

Thường Trĩ Tiết chặn lại hỏi:

- Sao vậy ?

Chúc Thật Niệm nhân việc Thường Trĩ Tiết đã lớn tuổi mà chưa từng lấy vợ lần nào bèn bảo:

- Yên trí, tôi nói có sách mách có chứng, trong sách có câu "bất hữu quan giả lục ngũ nhân, đồng tử lục thất nhân"... trong câu đó, người đã có vợ gọi là "quan", người chưa có vợ gọi là "đồng ", năm sáu ba mươi, sáu bảy bốn hai, cộng lại không phải bảy mươi hai người hay sao ?...

Mọi người cười ầm cả lên. Đến lượt Ứng Bá Tước kể:

- Tôi cũng nói chuyện sách vở thánh hiền. Các ca ca có biết tại sao con gái của Khổng Tử không lấy người chồng học vấn uyên thâm, mà lại lấy anh phạm nhân Công Dã Trường ? Ấy là tại trong đám cao đệ của Khổng Tử, thì Nhan Uyên là người vắn số, sợ rằng con gái mình ở góa không nổi. Mẫn Tử Khiên thì có mẹ già, sợ hành hạ con gái mình, Nhiễm Bá Ngưu thì bệnh tật, Trọng Cung thì có người cha không ra gì, sợ làm điều vô liêm sỉ với con dâu, còn Tể Ngã thì có tài ăn nói nhưng lại phải cái tật cứ ngủ suốt ngày...

Tây Môn Khánh nghe tới đây thì hơi chạnh lòng, bèn bảo:

- Thôi, khỏi cần kể nữa, mới chỉ kể ra năm người mà cũng đủ buồn cười lắm rồi.

Mọi người cùng cười. Tạ Hy Đại trầm ngâm hỏi:

- Đại ca à, tôi có phải kể hay không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ kể đi, nếu không ai cười thì chịu phạt chứ sao.

Tạ Hy Đại nói:

- Đại ca đây làm chuyện gì cũng đúng sách thánh hiền, đại ca có nhiều vợ, nhưng lại không chịu đến với họ, để họ ở không, như vậy là hợp với câu "Hồi dã, kỳ thứ hồ lũ không, thứ giả, tiểu thiếp chi vị dã".

Tây Môn Khánh cười, đập lên đầu Hy Đại mà bảo:

- Chỉ được cái miệng giỏi ăn nói hàm hồ thôi.

Trong khi đó, tại bàn tiệc trong phòng Bình Nhi, Kim Liên thấy Huệ Liên tự ý đi pha trà thì nghi rằng Huệ Liên kiếm cớ để lên tình tự với Tây Môn Khánh trên phòng Nguyệt nương, bèn giả vờ ra ngoài rồi đi thẳng tới phòng Nguyệt nương, nhưng nghe a hoàn nói là Tây Môn Khánh đang uống rượu với khách tại phòng khách, Kim Liên lại rón rén ra phòng khách, núp ở sau rèm mà nghe, nghe tới câu chuyện của Tạ Hy Đại thì có ý thẹn thùng, liền trở về phòng riêng.

Về phần Huệ Liên, biết Tây Môn Khánh phải tiếp bạn, thì quay xuống lo pha trà. Đang loay hoay ở đằng sau thì Tiểu Ngọc tới bảo:

- Đại nương nói sao chị pha trà lâu quá vậy ?

Huệ Liên đáp:

- Xong rồi đây, để tôi đem lên.

Nói xong bưng trà lên phòng tiệc. Nguyệt nương hỏi:

- Sao giờ này trà mới xong ?

Huệ Liên đáp:

- Gia gia đang cùng khách khứa uống rượu, nhà bếp bận làm đồ ăn, bây giờ mới có bếp trống.

Mọi người uống trà rồi lại tiếp tục bữa tiệc. Huệ Liên lại được ngồi bên cạnh cùng ăn, thỉnh thoảng lại nói xen vài câu. Ngọc Lâu khó chịu bảo:

- Chúng ta đông đủ ở đây trò chuyện mà sao ngươi cứ nói leo vậy ?

Huệ Liên xấu hổ quá, đứng dậy lui ra sau.

Đám thê thiếp ăn uống tới lúc lên đèn thì thấy Tây Môn Khánh vén rèm bước vào, cười bảo:

- Mọi người vui vẻ quá nhỉ.

Ngô cữu mẫu đứng dậy chào:

- Quan nhân đã tới.

Rồi vội kéo ghế mời ngồi. Nguyệt nương hỏi:

- Chàng uống rượu với bạn xong rồi hay sao ? Chỗ này toàn đàn bà con gái, tới đây làm gì ?

Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, nghe vậy cười bảo:

- Nếu vậy thì tôi đi.

Nói xong sang phòng Kim Liên, Kim Liên hỏi:

- Hồi nãy Tạ Hy Đại kể chuyện cười như vậy là ngụ ý gì ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Hơi đâu mà để ý đến những chuyện bông lơn đó. Tôi có chuyện muốn bàn với nàng đây. Tôi muốn gặp Huệ Liên một đêm nhưng chẳng có chỗ nào thuận tiện. Nếu nàng dung được nó thì cho tôi mượn nơi này của nàng một đêm.

Kim Liên đáp:

- Tôi thì lúc nào cũng nghe theo chàng, nhưng không phải là tôi không dung được Huệ Liên, mà chỉ sợ Xuân Mai nó không chịu, chàng thử hỏi qua nó một câu xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì thôi, để tôi bảo a hoàn nó đem chăn nệm ra căn nhà mát trong hoa viên vậy.

Nói xong bước ra. Lát sau, Huệ Liên theo ra tới nơi, nhìn vào thấy đèn sáng. Huệ Liên nói:

- Bộ nhà hết chỗ rồi hay sao mà phải đưa tôi ra chỗ trống trải lạnh lùng như thế này ? Lạnh quá làm sao ngủ được. Chàng không thấy đôi bàn chân nhỏ xíu của tôi muốn tê đi vì lạnh hay sao ? Vậy mà tôi vẫn không có nổi một đôi hài mà đi, trong khi mọi người thì ai cũng thừa mứa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để mai ta bảo lấy tiền mua cho nàng đủ thứ hài đẹp và ấm.

Đoạn ngắm bàn chân của Huệ Liên mà bảo:

- Thật không ngờ bàn chân nàng lại có thể nhỏ hơn của Kim Liên như thế này.

Huệ Liên nói:

- Tôi làm sao so được với Ngũ nương, nhưng hôm qua tôi có thử mang một đôi hài của Ngũ nương thì thấy rộng mông mênh, tuy nhiên có mua hài cho tôi thì phải mua đúng như của Ngũ nương cơ.

Kim Liên đứng ngoài nghiến răng nhủ thầm: "Con nô tài dâm phụ này gớm thật, dám chê bai ta". Đoạn lại nghe tiếp Huệ Liên hỏi:

- Chàng cưới Ngũ nương về lâu chưa, Ngũ nương là người thế nào mà có vẻ hợm mình như vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ở cũng lâu rồi, nó cũng là người chẳng ra gì, được về đây là phúc lắm.

Kim Liên đứng ngoài nghiến răng căm hận, nghĩ thầm: "Con nô tài dâm phụ này quá lắm rồi, để ta phải tìm cách trả thù mới được, sau này rồi nó sẽ biết ta". Nghĩ xong đứng lặng giây lâu, rồi rút chiếc trâm trên đầu xuống, cài vào hai cái khoen cửa, sau đó ruốt hận về phòng.

Sáng sớm hôm sau Huệ Liên dậy mở cửa để ra nhưng cửa bị cài chặt bên ngoài, không mở được. Tây Môn Khánh phải lên

tiếng gọi Nghênh Xuân tới mở. Huệ Liên thấy cây trâm thì biết là đêm qua Kim Liên đã rình nghe ở ngoài, trong lòng vừa giận vừa sợ, vừa hổ thẹn, vội bước ra khỏi hoa viên. Đi được một quãng thì gặp Bình An từ trong đi ra, cứ nhìn mình mà cười. Huệ Liên chột dạ hỏi:

- Cười gì mà cứ nhe răng ra vậy ?

Bình An đáp:

- Tôi cười gì kệ tôi, chị hỏi làm gì ?

Huệ Liên bảo:

- Phải có cái gì mới cười được chứ, nói vậy nghe sao được ?

Bình An đáp:

- Tôi cười chị đó, cả đêm qua chị đi đâu ?

Huệ Liên đỏ bừng mặt:

- Thằng ông mãnh, tao đi đâu mặc kệ tao, việc gì đến mày ?

Bình An bảo:

- Ngũ nương nói là chị nên cúng vái sám hối đi là vừa.

Huệ Liên giật mình, sợ cuống lên, nhưng mắng át đi:

- Thằng khốn đừng có ăn nói hàm hồ bịa đặt, rồi mày biết tao.

Nói xong đuổi Bình An định đánh. Vừa lúc đó Đại An đi tới, vội hỏi:

- Sao chị đánh nó ?

Huệ Liên đáp:

- Còn sao nữa, nó làm tôi tức muốn chết đây này.

Bình An bỏ đi. Đại An bảo:

- Chị cũng chẳng nên giận làm gì, vào trong mà lo việc đi.

Huệ Liên lấy ra ít tiền, nhờ Đại An mua cháo thịt về, hai người cùng ăn. Sau đó Huệ Liên vào phòng Nguyệt nương dọn dẹp rồi tới phòng Kim Liên. Kim Liên đang trang điểm trước gương. Huệ Liên nhẹ nhàng vào phòng dọn dẹp đồ đạc lau chùi bàn ghế, rồi lấy nước nóng cho Kim Liên rửa tay. Kim Liên không thèm ngó tới Huệ Liên. Lát sau Huệ Liên nói:

- Đôi hài ngủ của nương nương đâu để tôi đi giặt.

Kim Liên bảo:

- Kệ nó.

Đoạn gọi:

- Thu Cúc đâu, con khốn này đi đâu mất mặt vậy?

Huệ Liên nói:

- Thu Cúc đang quét dọn ở ngoài, còn Xuân Mai thì đang chải đầu.

Kim Liên bảo:

- Để đó rồi chúng nó vào dọn dẹp, ngươi đừng làm gì cả sợ bẩn tay ngươi. Ngươi nên tới săn sóc hầu hạ cho gia gia thì hơn. Gia gia có người như ngươi hầu hạ là nhất rồi, chúng ta là người chẳng ra gì, chỉ có ngươi xứng đáng là chính thất của gia gia mà thôi.

Huệ Liên biết ngay là Kim Liên muốn nhắc lại chuyện đêm qua, bèn quỳ ngay xuống mà nói:

- Nương nương là chủ của tôi, nếu nương nương không thương tình thì làm sao tôi sống được. Nếu nương nương không khoan dung thì đêm qua tôi đâu dám nghe lời gia gia. Tôi lúc nào cũng mang ơn nương nương không bao giờ dám nghĩ khác. Xin nương nương cứ hỏi gia gia, nếu tôi có điều gì vô lễ với nương nương thì sau này tôi chết không yên.

Kim Liên bảo:

- Thôi, xin đừng nói vậy mà tôi thêm mang tội. Gia gia đã yêu mến thư thư, chúng tôi dâu có tranh chấp gì, chỉ xin thư thư khi kể cận gia gia thì đừng nói xấu hạ nhục chúng tôi, từ nay trở đi nên bớt cái thói đó.

Huệ Liên nói:

- Xin nương nương cứ hỏi lại gia gia, tôi quả không bao giờ dám vậy. Có thể là đêm qua nương nương nghe lầm điều gì chăng?

Kim Liên dằn giọng:

- Đứng có già hàm, ta nói cho ngươi biết là trong nhà này, gia gia không bao giờ giấu ta chuyện gì hết, kể cả những chuyện gia gia xích mích với Đại nương. Chuyện với Đại nương mà gia gia còn kể cho ta nghe thì chuyện của ngươi, gia gia lại giấu ta sao ? Ngươi liệu có so được với Đại nương hay không. Cho nên chuyện gì của ngươi, ngươi nói câu gì, ta đều biết hết.

Huệ Liên đứng lặng một hồi rồi bước ra. Đi được một quãng thì gặp Tây Môn Khánh, bèn chặn lại mà bảo:

- Đêm qua tôi nói với gia gia những gì, gia gia đem kể hết cho người ta nghe, người ta vừa mắng tôi như tát nước. Những điều tôi nói với gia gia, gia gia nói lại với người ta làm gì ?

Tây Môn Khánh ngạc nhiên :

- Chuyện gì vậy ? Ta có nói gì với ai đâu.

Huệ Liên vùng vằng bỏ đi.

Từ đó, cậy được Tây Môn Khánh yêu quý, Huệ Liên ngày càng tỏ ra kiêu căng, quên hẳn mình là phận tôi đòi, khinh miệt tất cả gia nhân trong nhà, coi thường cả từ viên quản lý tiệm thuốc tới con rể Tây Môn Khánh là Trần Kính Tế. Viên quản lý họ Phó là người có tuổi bị Huệ Liên gọi là Phó đại lang thì lấy làm lạ lắm. Huệ Liên thường nhờ Phó quản lý mua giùm son phấn. Một hôm Phó quản lý mua son phấn, nhờ Đại An mang vào. Đại An đứng ngoài réo gọi:

- Chị Huệ Liên ơi, mua son phấn thì ra đây mà lấy, mang vào thoa đánh cho nó đẹp.

Huệ Liên bước ra xỉa xói:

- Thằng khốn, làm gì mà ồn ào lên vậy? Đây là Ngũ nương sai tao mua, chứ có phải tao mua cho tao đâu, mày dám bảo Ngũ nương là mua son phấn làm đẹp phải không ? Để tao mách Ngũ nương cho mà coi.

Đại An bảo:

- Việc gì chị cứ phải đem Ngũ nương ra dọa tôi vậy? Này, tử tế thì muốn mua bán gì tôi còn giúp, chứ không thì từ nay đừng có hòng mà nhờ tôi.

Huệ Liên dịu giọng gọi Đại An vào, nhờ mua các vật dụng khác, rồi đưa ra một thỏi bạc nặng bảy tiền năm phân. Đại An cầm bạc, cứ lật qua lật lại mà coi, Huệ Liên bảo:

- Thằng khỉ, cầm bạc rồi không chạy đi lo việc cho người ta, còn đứng đó mà nhìn ngắm cái gì ? Coi cái mắt mày nhìn tiền nhìn bạc cũng đủ biết mày tham lam, cỡ mày ban đêm ban hôm chó má nó ngủ quên là mày dám vào nhà người ta ăn trộm lắm.

Đại An bảo:

- Ăn trộm hay không thì kệ tôi, có điều là thỏi bạc này tôi thấy quen quá, giống như bạc của gia gia vậy. Hôm nọ sau khi

mua bán, còn thừa ít bạc, bảo tôi đếm rồi cất đi, tôi nhớ đúng là thứ bạc này chứ không thể sai.

Huệ Liên mắng át:

- Này thằng khốn chớ nói bậy, tiền bạc thế gian thiếu gì, bạc nào chẳng giống bạc nào, bộ chỉ mình gia gia có thứ này thôi hay sao. Mà bạc của gia gia làm sao ta lại có được.

Đại An bảo:

- À, cái đó thì tôi dâu có biết.

Huệ Liên định sấn tới đánh, Đại An cầm bạc chạy ra đưa cho gia nhân khác lo mua bán, tiền dư thì giữ lại mà không trả. Huệ Liên gọi và bảo:

- Tiền thừa dâu sao không trả cho tao ?

Đại An cười:

- Tiền này không phải tiền của chị, còn thừa thì chị cũng nên để tôi mua bánh ăn chứ.

Huệ Liên bảo:

- Cứ đưa đây cho tao coi còn bao nhiêu rồi tao cho.

Đại An đưa tiền, Huệ Liên cầm lấy đếm rồi lấy ra một ít cho Đại An, còn bao nhiêu thì giắt vào lưng.

Từ đó Huệ Liên luôn luôn có nhiều tiền, thường sắm sửa quần áo, đồ trang sức quan trọng, lại thường đứng ở cổng chờ các hàng quà đi ngang mua ăn, không nể nang e dè gì cả, nhiều khi còn mua thật nhiều, chia cho các gia nhân cùng ăn. Huệ Liên ăn mặc chải chuốt, áo tay rộng như chủ nhà, quần dài lết phết, thoa son dồi phấn, cài trâm vàng thoa bạc, ăn xài rộng rãi, mỗi ngày tốn cả hai ba tiền. Tất cả đều do Tây Môn Khánh lén lút đưa cho Huệ Liên lại khôn ngoan, biết Kim Liên hiểu rõ chuyện riêng của mình thì ngày ngày quanh quẩn bên Kim Liên, hầu hạ từng ly từng tý, nịnh hót đủ điều. Hàng ngày thường cùng Kim Liên và Bình Nhi đánh cờ, đánh bài giải trí. Thảng hoặc Tây Môn Khánh tình cờ tới thì Kim Liên cho Huệ Liên ngồi cạnh uống rượu chuyện trò. Phận sự chính của Huệ Liên là cùng Ngọc Tiêu hầu hạ Nguyệt nương, nhưng mỗi ngày chỉ đảo qua cho Nguyệt nương thấy mặt rồi lại sang với Kim Liên...

HỒI 25

NỮ GIA NHÂN KIÊU LỘNG

Lúc đó là tiết Nguyên tiêu, dân gian vui chơi suốt đêm, đèn đuốc rực cả một huyện. Tây Môn Khánh cũng cho treo đèn, chưng dọn trong nhà. Sang ngày mười sáu thì cho dọn tiệc lớn để cả nhà cùng vui say. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương ngồi trên, đám tiểu thiếp và con gái là Tây Môn đại thư phân ngôi thứ ngồi bên dưới. Bọn Xuân Mai bốn người đàn hát giúp vui. Mọi người đều ăn mặc áo gấm thêu, trang điểm rực rỡ, đèn nến lung linh muôn sắc, cảnh nhà lộng lẫy, đàn hát tưng bừng. Con rể là Trần Kính Tế cũng được ngồi cuối bàn tiệc. Trên bàn, rượu ngon đủ loại, món ăn sơn hào hải vị không thiếu thứ gì. Huệ Liên và đám a hoàn chạy như đèn cù xung quanh để rót rượu. Mấy gia nhân như Lai An, Họa Đồng... đứng ngoài hâm rượu hoặc túc trực khi được gọi đến. Trên bàn, qua mấy tuần rượu, các bình rượu đã hơi vơi, Huệ Liên chạy ra gọi rượu, nhưng không thấy gia nhân nào, bèn lớn tiếng:

- Lai An đâu, Họa Đồng đâu, mau đem rượu nóng lên, mấy thằng chết dăm không biết đi đâu mất rồi, chẳng thấy đứa nào ở đây cả thế này.

Lát sau Họa Đồng mới hâm rượu đem lên. Tây Môn Khánh mắng:

- Đồ khốn kiếp, sao không túc trực ở ngoài, đi đâu hết cả vậy.

Họa Đồng lui ra gây sự với Huệ Liên:

- Chúng tôi ở ngoài này chứ đi đâu mà cái miệng chị cứ ong óng lên để gia gia chửi chúng tôi ?

Huệ Liên đáp:

- Trên tiệc cần rượu sao không hâm sẵn để gọi đến là có ngay ? Gia gia không chửi bọn bay thì chửi ai ?

Họa Đồng lại nói:

- Hành lang người ta đã quét sạch sẽ như thế, mà chị vừa hầu việc, vừa cắn hạt dưa rồi bỏ vỏ đầy ra đây, gia gia thấy lại chửi chúng tôi.

Huệ Liên bảo:

- Đằng nào thì lát nữa tiệc xong mới phải quét, mày muốn sạch thì mày quét đi, không quét thì bảo đứa khác nó quét, chết chóc gì. Mà gia gia lỡ có chửi thì mày ráng mà chịu chứ sao.

Họa Đồng nói:

- Thôi đi, chúng tôi biết chị bây giờ ghê lắm rồi.

Nói xong im lặng cầm chổi quét vỏ hạt dưa ngoài hành lang.

Trên bàn tiệc, Tây Môn Khánh thấy chung rượu của Kính Tế đã cạn, liền bảo Kim Liên rót. Kim Liên bước tới cầm bình rượu rót vào chung của Kính Tế, liếc mắt mỉm cười mà bảo:

- Hiền tế à, theo lời gia gia, tôi xin rót mời, xin uống cạn.

Kính Tế kín đáo liếc lại Kim Liên mà nói:

- Xin Ngũ nương cứ để tự nhiên, từ từ cháu sẽ uống.

Kim Liên nâng chung rượu lên, Kính Tế đưa tay ra tiếp. Kim Liên cố ý bấm nhẹ vào bàn tay Kính Tế. Kính Tế một mặt tiếp chung rượu, một mặt nhìn mọi người rồi lấy chân đạp nhẹ vào chân Kim Liên. Kim Liên mỉm cười cúi xuống gắt nhỏ:

- Đồ quỷ, không sợ mọi người thấy hay sao ?

Mọi người trên bàn tiệc mải nói cười, không ai để ý, chỉ có Huệ Liên đứng cắn hạt dưa ở ngoài, là nhìn thấy rõ ràng, bèn nghĩ thầm: "Gớm thật, thế mà bây giờ mình mới biết. Được rồi, để ngày mai mình sẽ tính".

Lát sau, gia nhân vào thưa là Ứng Bá Tước sai người tới mời Tây Môn Khánh ra phố thưởng ngoạn hội hoa đăng. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Các nàng cứ vui vẻ, ta đến nhà Ứng nhị ca dự tiệc.

Nói xong gọi Đại An và Bình An đi theo

Mọi người tiếp tục ăn uống vui vẻ. Ngoài trời, một giải ngân hà lấp lánh, tinh tú rực rỡ trên nền trời trong xanh, vừng trăng tròn và sáng nhô lên từ phương đông, rọi ánh sáng bàng bạc vào phòng tiệc.

Lát sau tiệc tàn, Nguyệt nương và Kiều Nhi, Tuyết Nga, Tây Môn đại thư ai về phòng nấy. Ngoài này, Kim Liên bảo Ngọc Lâu và Bình Nhi:

- Hôm nay gia gia chắc không về đâu, chúng mình xin phép Đại nương ra phố ngắm cảnh hoa đăng.

Huệ Liên đứng cạnh nói:

- Các nương nương có đi xin cho tôi theo với.

Kim Liên bảo:

- Nếu ngươi muốn đi thì vào xin phép Đại nương, rồi hỏi xem Nhị nương có muốn đi không. Chúng ta đứng đợi ngoài này.

Huệ Liên vội quay vào. Ngọc Lâu bảo:

- Nó ăn nói không ra gì đâu, để tôi vào xin phép cho tử tế.

Bình Nhi nói:

- Tôi thì phải chạy về phòng lấy thêm áo kẻo sợ lạnh.

Kim Liên dặn:

- Lục thư thư có áo lạnh cho tôi mượn một cái, tôi khỏi phải về phòng.

Bình Nhi gật đầu bước ra. Chỉ còn lại mình Kim Liên, trong khi đó Kính Tế đang ngắm hoa ở ngoài. Kim Liên nhìn một vòng thấy vắng vẻ không người, bèn bước tới gần, để tay lên vai Kính Tế mà bảo:

- Mặc có mỗi cái áo như thế này mà không sợ lạnh hay sao ?

Kính Tế cười:

- Ngũ nương có thương tôi lạnh thì ban cho tôi một tấm áo đi.

Kim Liên cũng cười:

- Đồ quỷ, lúc nãy đạp cả vào chân người ta, người ta chưa nói gì, bây giờ cả gan xin quần áo nữa. Tôi không phải là người này người nọ của hiền tế thì làm sao tôi cho quần áo được.

Kính Tế nói:

- Ngũ nương không cho thì thôi, việc gì phải nói như vậy ?

Kim Liên hỏi:

- Nói như vậy rồi có sao không ?

Kính Tế đáp:

- Ngũ nương nói như vậy làm cho tôi sợ chứ sao.

Kim Liên nguýt dài:

- Đồ yêu đồ quỷ như vậy mà biết sợ gì, chỉ giả vờ.

Hai người đang nói chuyện thì Ngọc Lâu và Huệ Liên bước ra, Ngọc Lâu nói:

- Đại nương uống rượu hơi nhiều nên không đi, bảo chúng mình cứ đi, rồi nhớ về sớm. Kiều Nhi hơi mệt, nên không đi. Tuyết Nga thấy Đại nương không đi thì sợ mà ở nhà. Như vậy là chỉ có ba chúng mình đi mà thôi

Kim Liên bảo:

- Ba chúng mình đi cũng được chứ sao, gia gia về có mắng cũng chịu. Bây giờ thì bảo Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương đi theo bọn mình cho vui.

Tiểu Ngọc từ trong chạy ra nói:

- Đại nương không đi, các nương nương cho tôi đi với.

Ngọc Tiêu bảo:

- Cũng phải vào thưa một câu chứ. Mau lên, chúng tôi đợi.

Tiểu Ngọc chạy bay vào trong xin phép rồi tươi cười đi ra. Huệ Liên ăn mặc sang trọng, trang điểm cực kỳ lộng lẫy, bước ra gặp Kính Tế liền bảo:

- Cô phu nên ở nhà, đợi tôi, tôi đi một lát về ngay.

Kính Tế bảo:

- Tôi cũng đi theo chứ.

Huệ Liên có ý trêu tức Kim Liên bèn bảo:

- Không nghe lời tôi thì tôi giận cho mà xem.

Lai An và Họa Đồng được gọi ra đem đèn đi theo. Kính Tế cũng cỡi ngựa cùng đi. Trăng lên cao, ánh sáng vằng vặc, mọi người kéo nhau ra đường. Ngoài đường, đèn hoa đủ loại treo trước cửa nhà hai bên đường lấp lánh như sao sa, người đi đường đông như nước chảy, trai thanh gái lịch dập dìu, xe ngựa nối đuôi, tiếng đàn hát, tiếng cười nói huyên náo cả một vùng.

quang cảnh đêm xuân trăng sáng thật muôn phần náo nhiệt. Người đi đường thấy một đoàn mỹ nhân dạo phố, xung quanh có các a hoàn, trước sau có gia nhân, thì tưởng đâu là gia quyến của bậc công hầu. Dân chúng không dám nhìn thẳng, lại nhường đường cho đi.

Huệ Liên luôn luôn đi cạnh Kính Tế, luôn miệng nói:

- Cô phu đốt pháo bông cho tôi coi đi.

Hoặc là:

- Cô phu, đốt một cây pháo thăng thiên cho tôi xem đi.

Hoặc là:

- Cô phu, đốt thử một bánh pháo Nguyên tiêu để tôi nghe xem có nổ lớn hay không ...

Thôi thì đủ chuyện, nhiều lúc Huệ Liên còn đi sát vào người Kính Tế. Ngọc Lâu hơi khó chịu. Lát sau Huệ Liên bảo lại:

- Kìa cô phu, coi chừng lấm hài tôi bây giờ.

Ngọc Lâu bực mình hỏi:

- Hài gì mà quý giá vậy ?

Ngọc Tiêu đáp thay:

- Huệ Liên mang hài của Ngũ nương nên sợ bẩn.

Ngọc Lâu bảo:

- Gọi nó lại đây cho ta coi có phải là hài của Ngũ nương thật không.

Kim Liên bảo:

- Hôm qua nó có hỏi xem mấy đôi hài của tôi, ngờ đâu dám hỗn láo lấy mang bao giờ không cơ chứ.

Huệ Liên tới, im lặng nhẹ kéo ống quần lên, Ngọc Lâu thấy đó là một đôi hài mau hồng thêu kim tuyết rất mới, không phải là của Kim Liên, thì cũng im lặng không nói gì.

Lát sau mọi người tới chợ đèn ở đường Sư Tử. Kim Liên bảo:

- Chúng mình ghé vào nhà của Lục thư thư chơi đi.

Gia nhân đi trước rẽ vào gọi cửa. Phùng ma ma đã nghe gọi, lật đật ra cổng mời mọi người vào, một mặt cho đốt đèn

lồng, dun nước pha trà, một mặt cho a hoàn đem bình ra ngoài phố mua rượu. Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Lão Phùng khỏi sai người đi mua rượu làm gì, chúng tôi ở nhà đã ăn uống no say cả rồi, bây giờ lão có trà cho uống thì tốt.

Kim Liên bảo:

- Mà muốn mời uống rượu thì phải có đồ ăn ngon mới được chứ.

Bình Nhi nói:

- Được rồi, để tôi bảo mua rượu ngon rồi mua cả đồ ăn thật ngon nữa.

Ngọc Lâu cười bảo Bình Nhi:

- Đừng nghe lời Ngũ nương, Ngũ nương nói đùa đấy mà, có trà cho uống là được rồi.

Phùng ma ma từ nãy vẫn đứng yên chờ quyết định của mọi người. Bình Nhi bảo:

- Không đi đi còn đứng đây làm gì ?

Phùng ma ma nói:

- Để tôi bảo hai con khốn kia nó lo.

Ngọc Lâu hỏi:

- Hai đứa là do nhà nào bán vậy ?

Phùng ma ma nói:

- Một đứa là của nhà phía bắc gần đây, năm nay mười ba tuổi, chỉ cần bán với giá năm lạng. Đứa kia vốn là vợ gia nhân của nhà họ Uông, tên gia nhân đó trốn đi, nó bị đánh chửi rồi nhờ bán đi, nói giá là mười lạng.

Ngọc Lâu bảo:

- Có người muốn mua, chịu thưởng cho lão ít tiền, lão bán không ?

Phùng ma ma mừng rỡ:

- Tất nhiên, nhưng ai muốn mua vậy ? Xin mách cho tôi với.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhị nương ở nhà hiện chỉ có con Nguyên Tiêu không đủ để sai bảo, đang cần một đứa lớn hơn biết làm ăn, lão có thể đem bán đứa lớn kia cho Nhị nương. Mà nó bao nhiêu tuổi vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Năm nay nó mười bảy.

Nói xong chạy vào đem trà ra mời mọi người. Trong khi đó Xuân Mai, Ngọc Tiêu và Huệ Liên lên lầu mở cửa bao lơn nhìn xuống. Kính Tế đứng dưới đường bảo:

- Muộn rồi, nên về nhà thôi.

Kim Liên dưới nhà nghe được, bảo:

- Cái thằng thật, cứ giục về hoài, thôi cũng nên về thì hơn.

Nói xong gọi bọn Xuân Mai xuống rồi cùng mọi người đứng dậy bước ra. Phùng ma ma tiễn mọi người ra cổng. Bình Nhi quay lại hỏi:

- Hôm nay đến lượt Bình An phải coi nhà, sao không thấy nó đâu ?

Phùng ma ma đáp:

- Giờ này vẫn chưa thấy tới. Nhiều hôm nó đến muộn lắm, nửa đêm nửa hôm cũng phải ra mở cổng.

Lai An nói:

- Hôm nay Bình An theo gia gia tới nhà Ứng nhị gia mà.

Bình Nhi bảo:

- Vậy thì chắc hôm nay nó không tới đâu, ma ma đóng cửa đi ngủ sớm đi rồi sáng mai đem con nhỏ đó tới gặp nhị nương.

Nói xong bước ra cùng mọi người về nhà. Về tới cổng thì nghe tiếng lão bộc Hàn bà đang mắng con dâu:

- Chồng nó phải lo chăn ngựa, nó theo người ta đi chơi, uống rượu say rồi về nhà bảo là có người vào phòng ăn cắp đồ đạc của nó, bây giờ rượu say ngồi đầu gió mà mắng chửi ai đây ?

Mọi người đều ngừng lại. Kim Liên bảo Lai An:

- Ngươi vào gọi con dâu của mụ Hàn ra đây.

Lai An chạy vào, Hàn tẩu tẩu bước ra vái dài mọi người:

- Kính xin ba vị nương nương nghe tôi thưa rõ đầu đuôi.

Thế là mồm năm miệng mười kể lể con cà con kê. Ngọc Lâu cùng mọi người cho ít tiền rồi bảo Lai An đưa vào nhà. Trong khi đó Kính Tế và Huệ Liên đứng xa xa cười giỡn với nhau. Hàn tẩu tẩu vái chào, Kim Liên bảo:

- Được rồi cứ vào nhà đi, để mai ta nói lại với gia gia cho.

Mọi người vào tới trong thì vợ của Bôn Tứ, là người lo việc mua bán các thứ trong nhà, chạy ra vái chào rồi cười thưa:

- Ba vị nương nương mới đi chơi về, nếu các nương nương không chê thì xin ghé nhà chúng tôi dùng chung trà.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi cũng muộn rồi, cảm ơn tẩu tẩu, để khi khác.

Vợ Bôn Tứ thưa:

- Các nương nương là chủ, nhưng chẳng lẽ lại chê lòng thành của gia nhân hay sao ?

Đoạn nhất định mời bằng được. Ba người bước vào nhà Bôn Tứ được mời ngồi tại phòng ngoài, trước bàn thờ Quan Âm Bát tiên và bàn thờ Quan Công. Vợ Bôn Tứ gọi đứa con gái lớn mười bốn tuổi ra lạy chào ba người rồi đem trà lên. Ba người đều cho tiền. Vợ Bôn Tứ cảm tạ không ngớt. Mỗi người uống một chung trà rồi đứng dậy bước ra. Lai Hưng đem đèn ra rước vào. Kim Liên hỏi:

- Gia gia về chưa ?

Lai Hưng đáp:

- Thưa chưa.

Mọi người ai về phòng nấy. Kính Tế còn nói đùa với Huệ Liên mấy câu rồi mới chia tay. Hôm đó mãi tới canh tư, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Hôm sau, Kính Tế dậy sớm, ăn mặc chỉnh tề, nhưng không ra tiệm thuốc, mà lại vào nhà lấy cớ là thỉnh an Nguyệt nương. Nguyệt nương đang thắp hương trên phòng thờ Phật, Kim Liên và Kiều Nhi đang ngồi uống trà. Kim Liên thấy Kính Tế thì bảo:

- Trần hiền tế gớm quá, tối qua chỉ theo sát cười đùa với con gia nhân đó, để rồi Đại nương lễ Phật xong, tôi sẽ thưa chuyện để xem hiền tế trả lời ra sao.

Kính Tế nói:

- Tối qua thì cháu cũng như gia nhân theo Ngũ nương mà thôi, lúc Ngũ nương vào căn nhà ở đường Sư Tử thì cháu phải đứng ngoài, cũng cực khổ lắm chứ, vui vẻ gì mà đùa giỡn.

Đang nói thì Nguyệt nương bước vào. Kính Tế đứng dậy vái chào. Nguyệt nương hỏi:

- Tối qua tại sao Hàn tẩu tẩu say rượu chửi mắng lung tung vậy ?

Kính Tế đáp:

- Nghe đâu là Hàn tẩu tẩu đi chơi uống rượu, lúc về nhà thì nói là mất đồ đạc cho nên mới ra giữa trời khóc lóc chửi mắng vu vơ. Sáng nay ông chồng về đánh cho một trận rồi. Giờ này cũng chưa chịu dậy.

Kim Liên nói tiếp:

- Nếu chúng tôi không cho tiền rồi bảo vào nhà thì lúc gia gia về bắt gặp có phải lại lôi thôi không.

Ngọc Lâu, Bình Nhi, Tây Môn đại thư cùng tới uống trà. Lát sau, Tây Môn đại thư gọi chồng vào phòng riêng mắng:

- Đồ vô liêm sỉ ở đâu ấy, cả buổi tối hôm qua cợt nhả với con gia nhân vợ thằng Lai Vượng. Gia gia mà biết thì con dâm phụ đó nó không việc gì đâu, còn chàng thì không có đất mà chôn, tôi nói trước cho mà biết.

Kính Tế im lặng.

Tối hôm trước, khi về nhà khuya, Tây Môn Khánh vào nghỉ tại phòng Bình Nhi, mới thức dậy thì gia nhân vào thưa là có Kinh Thiên hộ, mới được thăng chức Binh mã Đô giám, tới thăm. Tây Môn Khánh vội khăn áo chỉnh tề ra phòng khách tiếp chuyện Kinh Đô giám.

Trong khi đó Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu đang chơi trò búng hạt dưa ở nhà sau, cãi nhau ầm ỹ rồi gọi Huệ Liên tới phân giải. Đang lúc đó thì Bình An được Tây Môn Khánh sai lấy trà đãi khách. Bình An chạy xuống bảo Huệ Liên pha trà. Huệ Liên bảo:

- Tôi ở đây chỉ có phận sự trà nước Đại nương mà thôi, còn trà nước cho khách khứa thì anh phải xuống bảo nhà bếp lo.

Bình An chạy xuống bảo nhà bếp pha trà. Đầu bếp là Huệ Tường, vợ Lai Bảo, đáp rằng:

- Lạ chưa, tôi ở đây chỉ có phận sự làm cơm và thức ăn, còn

việc trà nước đãi khách thì phải bảo các a hoàn của Đại nương lo chứ.

Bình An nói:

- Tôi có nói với họ rồi, nhưng chị Huệ Liên bảo là phận sự của nhà bếp.

Huệ Tường mắng:

- Con khốn đó gớm thật, nó nhận nó là gia nhân của Đại nương thì phải lo trà nước đãi khách của đại gia chứ sao lại bắt tao. Tao hàng ngày làm cơm cho bao nhiêu người ăn, còn tay chân nào mà lo trà với nước. Ngươi đi bảo nó lo, ở đây tao không lo được.

Bình An nói:

- Kinh lão gia tới chơi từ nãy tới giờ mà chưa có trà, chậm trễ thì tránh sao khỏi bị gia gia chửi mắng.

Huệ Tường bảo:

- Mặc kệ, tao không biết.

Đôi bên cứ đẩy qua đẩy lại, Ngọc Tiêu phải vào phòng Nguyệt nương rót trà cho Bình An đem ra. Tây Môn Khánh thấy quá lâu, lúc đem ra thì trà nguội không uống được, bèn mắng Bình An:

- Trà nguội thế này mà mày dám đem lên hay sao ? Có đem xuống đổi trà nóng không ?

Bình An lui ra thì Kinh Đô giám cũng cáo từ ra về. Tây Môn Khánh hầm hầm bước vào hỏi:

- Hôm nay đứa nào lo trà nước ?

Bình An thưa:

- Chị Ngọc Tiêu đem ra, không biết nơi nào lo.

Tây Môn Khánh vào bảo Nguyệt nương:

- Nàng tra hỏi xem đứa nào dưới bếp lo trà nước hôm nay, kêu nó ra đánh cho nó một trận.

Tiểu Ngọc đứng bên thưa:

- Hôm nay chị Huệ Tường lo nhà bếp.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Sao nó lại làm ăn như vậy ? Trà như thế này mà dám đem lên sao ? Ngươi gọi nó lên đây cho ta.

Huệ Tường bước lên quỳ ngoài thềm. Nguyệt nương quát:

- Ngươi muốn ăn bao nhiêu roi đòn ?

Huệ Tường khóc lóc:

- Hôm nay tôi bận quá, bao nhiêu việc phải làm nên quả là không rảnh.

Nguyệt nương mắng mấy câu rồi bảo:

- Thôi hôm nay ta tha cho, nhà bếp bận nhiều việc thì từ nay ta ấn định rõ là khi có khách, Ngọc Tiêu và Huệ Liên phải lo trà nước, còn nhà bếp thì chỉ lo cơm nước mà thôi.

Huệ Tường lạy tạ rồi vào bếp. Sau đó chờ cho Tây Môn Khánh có việc đi khỏi nhà, Huệ Tường liền tìm gặp Huệ Liên, chỉ thẳng vào mặt mà mắng:

- Con dâm phụ khốn kiếp kia, mày cũng là hạng tôi đòi trong nhà này, nhưng mày có thời có vận nên được làm những việc nhẹ nhàng sạch sẽ ở nhà trên, tao không may phải làm việc nặng nhọc dơ dáy ở nhà bếp. Mỗi người một việc rõ ràng, tại sao mày lại bảo tao phải nấu trà đãi khách ? Mày cậy mày mỹ miều nõn nường chăng ? Hay là mày muốn làm bà chủ ? Mà dù mày có là gì chăng nữa thì tao cũng chẳng sợ mày.

Huệ Liên nói:

- Chị việc gì phải ồn ào lên vậy ? Chuyện đâu còn có đó, gia gia và Đại nương rầy mắng chị, sao chị lại vặc tôi ?

Huệ Tường xỉa xói:

- Việc đó là việc của mày mà mày lại sai tao. Tao có lầm lỗi gì đâu, hay là mày muốn tao phải bị đánh đòn thì mày mới hả dạ ? Tao nói cho mày biết, cái thứ mày không ai còn lạ gì đâu, được vào đây đừng có làm phách. Mày xấu tốt thế nào, ai cũng biết hết cả rồi.

Huệ Liên bảo:

- Chuyện của tôi lúc trước nay bây giờ thế nào cũng mặc tôi, không ăn thua gì đến chị, chị cũng nên vừa vừa thôi chứ.

Huệ Tường nói:

- Tao chẳng việc gì phải vừa vừa với thứ mày, mày đâu có hơn tao cái gì đâu, vậy mà mày ỏn thót với các nương nương, rồi lên mặt với mọi người.

Huệ Liên bảo:

- Tôi chẳng ỏn thót, chẳng lên mặt gì cả, chị muốn ghét tôi thì ghét, tôi không sợ chị đâu.

Huệ Tường bảo:

- Phải mà, chủ nhà mà mày không sợ thì mày còn sợ ai.

Hai người đang đấu khẩu thì Tiểu Ngọc mời Nguyệt nương tới. Nguyệt nương mắng:

- Hai con khốn kia làm gì mà ầm lên vậy ? Nhà này có phải là nơi chúng bây muốn làm gì thì làm đâu. Còn cái con Huệ Tường kia nữa, hồi nãy đã tha không đánh mày, bây giờ mày muốn ăn đòn hay sao ?

Huệ Tường nói:

- Tôi có chịu đòn cũng bằng lòng, nhưng tôi không chịu thua con khốn kiếp dâm phụ này.

Đoạn quay sang Huệ Liên mà mắng:

- Tao không sợ mày đâu, tao dám chết để ăn thua với mày đó, cùng lắm là ra khỏi nhà này mà thôi.

Sau lần đấu khẩu đó, Huệ Liên cậy được Tây Môn Khánh yêu quý, lại càng kiêu lộng, lớn bé trong nhà đều không coi ra gì. Hàng ngày thường cùng Kim Liên, Ngọc Lâu, Bình Nhi, Tây Môn đại thư và bọn Xuân Mai vui chơi đùa giỡn.

HỒI 26

NGƯỜI CHỒNG TRỞ VỀ

Tiết hoa đăng đã qua, tiết thanh minh sắp tới, Tây Môn Khánh được bọn Ứng Bá Tước, Tôn Thiên Hóa rủ đi chơi. Trước đó Nguyệt nương đã cho dựng một cây đu tại hoa viên để những lúc Tây Môn Khánh không có nhà thì cùng đám tiểu thiếp ra đu chơi nhân tiết xuân ấm áp. Hôm đó Tây Môn Khánh đi khỏi nhà thì Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp kéo nhau ra hoa viên. Nguyệt nương và Ngọc Lâu lên đu một hồi rồi bảo Kiều Nhi và Kim Liên lên đu. Kiều Nhi từ chối, nói là trong người không khỏe. Nguyệt nương lại bảo Bình Nhi và Kim Liên lên đu. Ngọc Lâu bảo:

- Để tôi cùng lên cho vui.

Ba người leo lên cây đu. Nguyệt nương sai Xuân Mai và Huệ Liên đẩy vài cái cho có đà. Kim Liên vui thích cười khanh khách. Nguyệt nương bảo:

- Đừng cười vội, lát nữa đu bổng chóng mặt, chưa biết rơi vào nơi nào, lúc đó tha hồ mà cười.

Kim Liên vẫn cười mà nhún nhảy lấy đà. Không ngờ miếng gỗ dưới chân quá trơn, Kim Liên lại đi giầy cao, nên trượt chân ngã xuống, may là còn nắm chắc được cái dây. Mọi người hoảng hốt kìm đu lại. Ngọc Lâu bảo:

- May quá, chưa việc gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói mà, cười là không được. Phàm đánh đu không bao giờ được cười, cười thì chân mình nó mềm đi rất dễ trượt

chân. Hồi tôi còn con gái ở nhà, vườn bên cạnh của Chu đại quan cũng có một cây đu như thế này, hôm đó vào tiết tháng ba. Chu tiểu thư rủ tôi cùng vài người bạn gái tới đu chơi. Chụ tiểu thư bước lên cây đu cũng cười khanh khách, rồi trượt chân ngã ngồi xuống thanh gỗ dưới chân, hai chân xoạc ra hai bên. Về sau Chu tiểu thư lấy chồng, bị chồng chê là không còn con gái nữa, rồi trở về nhà cha mẹ. Đấy đánh đu mà cười nguy hiểm như thế đó. Cho nên từ nay về sau có đánh đu thì kỵ nhất là cười vậy.

Kim Liên gật đầu rồi nói:

- Hồi nãy tại Tam nương đó, bây giờ để tôi và Lục nương đu thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Được rồi, lần này thì nhớ cẩn thận, để bảo Xuân Mai và Ngọc Tiêu nó đẩy cho.

Hai người đang đánh đu thì Trần Kính Tế từ ngoài vào cười bảo:

- Đánh đu vui vẻ quá nhỉ.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tế đến thật đúng lúc. Mấy đứa a hoàn nó yếu sức lắm, hiền tế lại đẩy cho hai nương nương đi.

Kính Tế ngần ngừ một lát rồi bảo:

- Được rồi, để tôi đẩy cho.

Nói xong cởi áo ngoài, bước tới cây đu, kéo nhẹ ống quần Kim Liên mà bảo:

- Nương nương đứng cho vững, tôi đẩy nhé.

Đoạn lấy hết sức mà đẩy, chỉ chốc lát là bàn đu bay bổng lên, Bình Nhị sợ quá kêu lên:

- Cao quá rồi, đừng đẩy nữa, tôi sợ lắm.

Kính Tế đứng dưới ngửa mặt lên, những ống quần rộng của Bình Nhi và Kim Liên bay phấp phới, để lộ những bắp chân trắng nõn, Kính Tế nhìn một chút rồi bảo:

- Đừng sợ, đừng hoảng hốt, khuyụ chân xuống bây giờ, để tôi hãm bớt lại.

Bình Nhi kêu lên:

- Chân tôi muốn xụm rồi đây này.

Kính Tế bảo:

- Làm gì mà cuống lên vậy.

Nói xong hãm dây đu lại. Kim Liên và Bình Nhi bước xuống sửa lại xiêm y. Ngọc Tiêu và Huệ Liên bước lên cây đu. Huệ Liên hai tay nắm chắc dây đu hai chân nhịp nhàng nhún theo nhịp đu. Bàn đu bổng dần, bổng dần, cao tít. Xiêm y, dây lưng bay phần phật, trông chẳng khác nào nàng tiên bay lượn trên không. Nguyệt nương ngắm một lúc rồi bảo mọi người:

- Đó, như nó mới là biết đánh đu.

Mọi người thay phiên nhau đánh đu, cuộc giải trí vô cùng vui vẻ.

Lại nói về Lai Vượng sau khi tới Hàng Châu, gặp Viên Chức Tạo, lo mua vải lụa, may đủ các loại quần áo, đóng vào rương rồi mướn thuyền chở về Thanh Hà. Tới nơi, Lai Vượng về ngay nhà, vào trong chẳng thấy ai, chỉ thấy Tuyết Nga đang chỉ huy đám a hoàn làm bếp. Lai Vượng bèn vái chào. Tuyết Nga mỉm cười:

- Ngươi đã về đấy à ? Bấy lâu đường trường gian khổ, thật tội nghiệp.

Lai Vượng hỏi:

- Chẳng hay gia gia và Đại nương đâu ?

Tuyết Nga đáp:

- Gia gia thì Ứng nhị gia mời đi rồi, còn Đại nương và các nương nương thì đang đánh đu trong hoa viên.

Nói xong sai a hoàn rót một chung trà nóng mời Lai Vượng rồi hỏi:

- Ngươi đã ăn uống gì chưa ?

Lai Vượng tiếp lấy chung trà đáp:

- Tôi cũng chưa cần ăn uống gì, chỉ vào chào nương nương rồi đi tắm cho khỏe. À, vợ tôi đâu sao không thấy giúp nương nương làm bếp ?

Tuyết Nga cười nhạt:

- Vợ ngươi bây giờ không như lúc trước đâu. Bây giờ vợ ngươi hàng ngày chỉ cùng các nương nương đánh cờ đánh bài

đánh đu hoặc uống rượu vui chơi chứ đâu còn đầu tắt mặt tối trong bếp như trước nữa.

Lúc đó Tiểu Ngọc đã ra hoa viên báo cho Nguyệt nương biết. Nguyệt nương trở về phòng, Lai Vượng hay tin bèn tới lạy chào. Nguyệt nương hỏi qua công việc và chuyện đi đường, rồi sai rót rượu thưởng. Huệ Liên cũng vào, đứng hầu bên cạnh. Lai Vượng uống rượu xong, Nguyệt nương bảo:

- Thôi, ngươi mệt nhọc cần phải nghỉ ngơi, bây giờ tắm rửa cho khỏe rồi cứ nằm trong phòng mà nghỉ ngơi, chừng nào gia gia về hãy hay.

Lai Vượng vái chào, lui về phòng riêng. Huệ Liên đi theo mở cửa phòng lấy nước cho chồng tắm rửa. Sau đó xếp dọn hành lý quần áo cho chồng. Lai Vượng tắm xong cởi trần bước ra. Huệ Liên bảo:

- Đi ít lâu ăn gì mà mập ra vậy.

Đoạn xuống dọn cơm, hai vợ chồng cùng ăn. Ăn xong Lai Vượng ngủ một giấc, lúc thức dậy thì trời đã chiều. Lát sau Tây Môn Khánh về nhà. Lai Vượng lên lạy chào rồi nói:

- Các loại quần áo đều đã may xong và đúng như lời gia gia dặn, hiện đóng thành bốn rương dùng thuyền chở về.

Tây Môn Khánh vui vẻ lắm, thưởng cho năm lạng bạc, Lai Vượng trở về phòng, soạn đồ đạc mua riêng để tặng Tuyết Nga, gồm các thứ vải lụa quý, các thứ son phấn sản xuất tại Hàng Châu. Lai Vượng mang quà tới phòng Tuyết Nga mà tặng. Tuyết Nga hết lời cảm ơn, rồi nói hết cho Lai Vượng nghe về chuyện Huệ Liên ở nhà, đoạn nói thêm:

- Nhờ a hoàn Ngọc Tiêu làm liên lạc, có Ngũ nương dung dưỡng, bây giờ vợ ngươi không thiếu gì quần áo giày dép, đồ nữ trang và tiền bạc. Vợ ngươi thường sai gia nhân mua quà ăn, lại cho cả các gia nhân đó ăn, mỗi ngày tiêu phí cả hai ba tiền.

Lai Vượng bảo:

- Hèn gì hồi nãy tôi thấy trong rương của nó toàn xiêm y tốt và rất nhiều đồ nữ trang, tôi có hỏi thì nó nói là Đại nương cho nó.

Tuyết Nga cười khảy:

- Đại nương nào mà sẵn của cho nó, gia gia cho nó chứ ai.

Lai Vượng cám ơn rồi lui ra. Tối hôm đó, sau khi uống vài chung rượu, Lai Vượng mở rương của vợ ra, thấy nhiều lụa quý và nữ trang, bèn rũ tung ra rồi hỏi:

- Những thứ này ở đâu vậy ? Ai cho nàng, nàng phải nói thật ra.

Huệ Liên cười giả lả:

- Từ hồi được lên hầu hạ Đại nương, Đại nương thấy tôi không có quần áo nên mới cho tôi đó. Chứ còn ai mà chịu cho tôi bây giờ.

Lai Vượng trợn mắt quát:

- Con dâm phụ giờ này còn dám nói dối hay sao ? Đại nương nào cho mày, Đại nương cũng cho mày cả những đồ trang sức này nữa hay sao ?

Huệ Liên cãi:

- Bộ tất cả những thứ này chỉ do một Đại nương cho tôi hay sao ? Bộ tôi không còn bà con thân thích gì nữa hay sao ? Mấy thứ đó là do bà dì tôi cho tôi đó.

Huệ Liên vừa dứt lời thì Lai Vượng sấn tới giáng cho một đấm mà bảo:

- Bà dì bà cô nào, chỉ có con Ngọc Tiêu nó đem lụa cho mày mà thôi, nó là dì mày phải không ? Này, có người đã nói hết chuyện với tao rồi, đừng hòng chối cãi gì nữa.

Huệ Liên ăn đòn đau điếng, bèn bù lu bù loa:

- Đồ vũ phu, đồ khốn nạn, vừa mới về tới nhà đã kiếm chuyện đánh tao, tao làm nên tội tình gì mà nghe lời những quân khốn nạn ở ngoài bịa đặt, ăn không nói có, rồi không hỏi không han, đánh chửi tao thế này ? Rồi người ngoài bảo mày giết ai, mày cũng nhắm mắt mà giết hay sao ? Tao có phải là hạng người để cho chúng nó coi thường đâu.

Lai Vượng hầm hầm không nói gì. Huệ Liên dịu giọng:

- Còn xấp lụa hoa kia thì tôi đã có nói cho anh biết rồi chứ có phải không đâu. Anh có nhớ là hồi tháng mười một năm ngoái, tôi không có quần, phải mượn quần của Ngọc Tiêu mặc hay không. Đại nương thấy tôi quần áo thiếu thốn mới sai Ngọc

Tiêu đem cho tôi để tôi may mặc. Vậy mà anh quên, anh bày đặt chuyện để hành hạ tôi, để tôi thưa với gia gia xem gia gia xử anh ra sao.

Lai Vượng bảo:

- Được rồi, chuyện của nàng cứ để đó, bây giờ dọn giường cho tôi ngủ.

Huệ Liên dọn giường màn chăn chiếu rồi leo lên tỉ tê cùng chồng. Lai Vượng nghe một lát thì bao nhiêu tức giận tan biến hết. Cho hay đàn bà ghê gớm đến thế là cùng, mà người đàn ông thì lúc nào cũng bị khuất phục bởi miệng lưỡi đàn bà.

Sáng hôm sau Huệ Liên xuống nhà sau bảo Ngọc Tiêu:

- Không biết kẻ nào đã tiết lộ chuyện này khiến thằng khốn nhà tôi hôm qua nó làm ầm lên, mắng chửi tôi nữa chứ.

Ngọc Tiêu cũng thắc mắc lắm. Lát sau Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu gọi Tuyết Nga tới nói chuyện, Ngọc Tiêu tìm không thấy nhưng chợt thấy Tuyết Nga từ trong phòng Lai Vượng đi ra, thì đoán là chính Tuyết Nga đã tiết lộ cho Lai Vượng về chuyện Huệ Liên, Tuyết Nga xuống bếp thì thấy Huệ Liên đang ngồi thái thịt. Hai người cùng im lặng.

Trong khi đó Tây Môn Khánh đang tiếp chuyện Kiều Đại hộ ở phòng khách. Đại hộ tới để nói với Tây Môn Khánh, nhờ chạy với Thái Thái sư cho tên buôn muối Vương Tứ Phong, người của Dương Phủ, bị quan An phủ sứ tống giam. Kiều Đại hộ đưa hai ngàn lạng nhờ Tây Môn Khánh chạy giùm. Tây Môn Khánh cho gọi Lai Vượng lên để lo việc. Ngọc Tiêu để ý thấy Lai Vượng từ trong phòng bước ra, thì càng thêm chắc chắn là vừa rồi Tuyết Nga đã trò chuyện cùng Lai Vượng, bèn nói lại cho Kim Liên và Huệ Liên biết.

Một hôm, Lai Vượng uống rượu say, tụ họp mấy gia nhân lại mà mắng Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Trong lúc tôi vắng nhà, Tây Môn Khánh đã sai Ngọc Tiêu dùng tiền bạc lụa là quyến rũ vợ tôi, lại hẹn vợ tôi ra sau hòn giả sơn trong hoa viên, rồi Phan Kim Liên lại đứng ra đung đưỡng. Tôi nói thật, tôi mà ra tay thì chỉ một lưỡi dao, giết con vợ khốn nạn của tôi, giết luôn cả con dâm phụ họ Phan, rồi thì

muốn ra sao thì ra, đến chết là cùng. Tôi tưởng cũng chẳng cần nói ra, vì ai cũng biết rằng, khi con dâm phụ Kim Liên giết chồng là Võ Đại, em chồng là Võ Tòng kiện, thử hỏi nhờ ai lặn lội lên tận Đông Kinh chạy chọt để Võ Tòng phải chịu dày làm lính thú ở Mạnh Châu ? Nhờ ai mà nó được yên lành như ngày nay ? Vậy mà bây giờ nỡ lòng nào dẫn dụ vợ tôi như vậy. Thù này là tôi phải báo. Người ta thường nói, một vừa hai phải thì thôi chứ quá lắm thì không ai chịu nổi.

Đám gia nhân vì đều hiểu rõ chuyện từ lâu, nên không nói gì, vả lại Lai Vượng cũng đang say. Chỉ riêng có Lai Hưng là để bụng. Từ trước, Lai Hưng vẫn giữ chân mãi biện, chuyên lo mua thực phẩm cung cấp trong nhà, nhờ đó kiếm chác được ít nhiều. Nhưng từ khi Lai Vượng về nhà, Tây Môn Khánh vì tằng tịu với vợ Lai Vượng, muốn vuốt ve Lai Vượng, nên giao chân mãi biện của Lai Hưng lại cho Lai Vượng. Do đó Lai Hưng có ý thù ghét Lai Vượng. Nghe được những lời vừa rồi của Lai Vượng, Lai Hưng bèn ngầm tới để thuật lại cho Kim Liên. Lúc đó Kim Liên đang ngồi nói chuyện với Ngọc Lâu, thấy Lai Hưng vén mành thò đầu vào thì hỏi:

- Lai Hưng đấy hả ? Có chuyện gì vậy ? Gia gia hôm nay đến nhà ai uống rượu rồi ?

Lai Hưng đáp:

- Hôm nay gia gia cùng Ứng nhị gia ra ngoại thành chơi. Còn tôi tới đây là có chuyện cần thưa với nương nương, nhưng nương nương đừng tiết lộ cho ai biết là tôi nói mới được.

Kim Liên hơi ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy ? Cứ nói đi, không sao đâu.

Lai Hưng thưa:

- Chẳng hiểu Lai Vượng đi uống rượu ở đâu về, rồi ngồi ngay chỗ đông người chửi bới om xòm, sau đó lại còn mắng cả gia gia và nương nương nữa.

Kim Liên hỏi:

- Thằng chết đâm đó nó mắng ta những gì vậy ?

Lai Hưng nói:

- Tam nương đây cũng không phải ai xa lạ nên tôi mới dám

nói, Lai Vượng bảo là gia gia sai nó đi xa là để chiếm đoạt vợ nó. Nó lại bảo Ngũ nương dung dưỡng chuyện này, cho mượn phòng để gia gia và vợ nó gặp nhau. Nó dọa rằng sẽ dùng dao giết gia gia và nương nương. Nó còn nói lúc trước nương nương dùng độc dược giết chồng, nhờ nó lặn lội đi Đông Kinh chạy chọt nên nương nương mới yên lành như ngày nay, vậy mà nương nương lấy oán đền ơn, khuyến khích vợ nó vào đường nhơ nhuốc. Tôi là người ăn người ở, thấy vậy thì có bổn phận báo cho nương nương để nương nương đề phòng kẻ tiểu nhân ám hại.

Ngọc Lâu nghe xong kinh ngạc sững sờ, không nói được tiếng nào. Còn Kim Liên thì mặt mũi đỏ bừng nghiến răng bảo:

- Ta với thằng ôn dịch đó xưa không oán nay không thù, sao nó lại hạ nhục và đe dọa ta ? Chủ nó lăng nhăng với vợ nó thì nó làm gì thì làm chứ sao lại nói động tới ta. Nó không biết ta là người thế nào hay sao mà bảo rằng phải nhờ nó cứu mạng.

Lại dặn Lai Hưng.

- Được rồi, ngươi cứ ra ngoài, gia gia có về thì ngươi cứ vậy mà nói.

Lai Hưng nói:

- Vâng, nếu gia gia có hỏi thì tôi sẽ thưa.

Nói xong lui ra, Ngọc Lâu hỏi:

- Có thật là gia gia lăng nhăng với vợ thằng Lai Vượng không ?

Kim Liên đáp:

- Thì thật chứ sao không thật. Chủ nhà đã vô liêm sỉ lại gặp con đày tớ gớm ghê. Con đó trước là a hoàn của gia đình Thái Thông phán, sau đó bị đuổi ra rồi làm vợ Tương Thông, chồng chết rồi lấy Lai Vượng, nó cũng là hạng thập thành rồi. Về nhà này chẳng hiểu nó ra vào yểu điệu thế nào mà lão già nhà này lại sai Ngọc Tiêu đem cho nó xếp lụa để may quần áo. Rồi cái ngày mà Đại nương sang ăn tiệc bên nhà Kiều Đại hộ, chúng mình thì hợp nhau đánh cờ, lão già đi đâu về, tôi mới vào nhà trong, gặp Tiểu Ngọc đứng ở hành lang lắc đầu chỉ tay ra hoa viên. Tôi ra hoa viên thì gặp Ngọc Tiêu ngăn cản, bảo là gia

gia đang ở sau ngọn giả sơn. Tôi nghi ngờ lắm mắng Ngọc Tiêu rồi bước vòng ra sau ngọn giả sơn thì thấy lão già với con khốn nạn trong hốc đá. Con khốn thấy tôi thì lỉnh mất, còn lão già thì bị tôi mắng cho một trận. Sau đó thì con khốn tìm đến phòng tôi quỳ lạy van xin tôi đừng nói lại với Đại nương. Rồi lão già lại xin tôi cho mượn phòng để vui với con khốn, nhưng tôi và Xuân Mai đâu có chịu, thế là hai người mới vào trong ngôi đình ở hoa viên mà ở với nhau suốt một đêm. Rồi chuyện đó cứ tiếp tục cho tới nay.

Ngọc Lâu bảo:

- Con khốn đó trước mặt chúng mình thì quỳ luỵ hầu hạ như thế mà bề trong lại gớm ghê. Nói cho cùng, gia gia việc gì phải chiếu cố đến thứ kẻ ăn người ở như vậy, tìm đâu chẳng có người đẹp. Làm vậy thì còn ra cái gì nữa, như vậy là đám gia nhân trong nhà này biết hết rồi còn gì.

Kim Liên bảo:

- Nói vậy đâu được, một đàng là gia gia thèm muốn nó vì nó cũng có nhan sắc chứ có phải không đâu, một đàng là nó cũng muốn trở thành bà chủ, hai đằng hợp lại thì ai mà ngăn nổi. Còn chuyện đó thì bây giờ ai không biết, cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra nữa là.

Ngọc Lâu nói:

- Chuyện này bây giờ mình phải tính thế nào chứ thằng Lai Vượng đã nói như vậy, mình biết mà mình không dám nói ra, lỡ nó hạ độc thủ thì làm sao. Ngũ thư thư à, có lẽ mình phải nói mới được.

Kim Liên bảo:

- Chứ sao, trừ phi thằng nô tài khốn kiếp đó là cha tôi thì tôi mới tha cho nó.

Chiều hôm đó Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên mặt hoa thiếu não tóc mây rối bời, hai mắt khóc tới đỏ lên, bèn hỏi căn nguyên. Kim Liên khóc lóc kể hết đầu đuôi về vụ Lai Vượng hồi sáng, rồi nói thêm:

- Hiện Lai Hưng đã nghe rõ ràng những lời đó. Xét cho kỹ, chàng mưu cướp vợ nó thì nó mưu giết chàng, cái đó là đúng rồi.

Chàng hành động gian tà có chết cũng đáng đời, nhưng tôi có liên can gì mà nó cũng đòi giết cả tôi ? Bây giờ chàng không sớm lo đề phòng rồi gặp lúc đêm hôm xuất kỳ bất ý nó hạ độc thủ thì sao ?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai đã nói cho thằng Lai Vượng biết chuyện này ?

Kim Liên đáp:

- Đừng có hỏi tôi, cứ hỏi con Tiểu Ngọc thì rõ. Tôi không muốn nói gì nữa. Thằng khốn đó còn bảo là tôi dùng độc dược giết chồng, chàng là người bày mưu, không nhờ nó chạy chọt thì cả tôi và chàng đâu còn đến ngày nay. Nó đã nói đến như thế cho cả đám gia nhân nhà này biết, chàng tính sao thì tính.

Tây Môn Khánh bước ra, tìm Lai Hưng, dẫn vào thư phòng, đóng cửa lại mà hỏi rõ đầu đuôi. Lai Hưng kể không sót lời nào. Tây Môn Khánh cho Lai Hưng ra rồi gọi Tiểu Ngọc vào hỏi, Tiểu Ngọc cũng nói đúng như lời Kim Liên. Cho gọi Ngọc Tiêu vào, Ngọc Tiêu nói là chính mắt nhìn thấy Tuyết Nga vào phòng Lai Vượng kể chuyện cho Lai Vượng nghe. Tây Môn Khánh giận lắm, tới phòng Tuyết Nga, lột xiêm y ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết, may là có Nguyệt nương tới can. Tây Môn Khánh ra lệnh từ nay Tuyết Nga chỉ được ở dưới bếp, cấm lên nhà trên. Sau đó Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu ngầm gọi Huệ Liên lên phòng riêng hỏi về thái độ Lai Vượng. Huệ Liên đáp:

- Chết, gia gia đừng nghe lời người khác, Lai Vượng quả là không có ý gì hết, tôi có thể thề giùm cho hắn như vậy. Chẳng qua là trong lúc rượu say nói bậy nói bạ mà thôi. Nhưng tôi xin hỏi gia gia là ai đã nói là Lai Vượng nhục mạ và đòi giết gia gia cùng Ngũ nương vậy?

Tây Môn Khánh im lặng không đáp, Huệ Liên nhất định gặng hỏi, mãi sau Tây Môn Khánh mới nói:

- Lai Hưng có thuật lại như vậy.

Huệ Liên cười khẩy:

- Tưởng ai, hóa ra thằng Lai Hưng, nó không được làm mãi biện trong nhà rồi bảo là Lai Vượng đã đoạt của nó, do đó mới

sinh thù oán muốn hại Lai Vượng mà thôi. Nếu gia gia tin lời nó tức là đã bị nó lừa dối, nó còn khinh thường gia gia nữa. Thôi, gia gia nên cho nó mấy lạng bạc làm vốn rồi đuổi nó khỏi huyện này là yên, nó đi xa rồi thì gia gia và tôi mới có thể dễ dàng được.

Tây Môn Khánh im lặng suy nghĩ. Huệ Liên lại nói:

- Thôi, hay là tìm cách nào để Lai Vượng đi xa khỏi nơi này thì tốt hơn cả, tôi cũng chán nó lắm rồi.

Tây Môn Khánh vui mừng bảo:

- Ngươi nói vậy mới là đúng, Ta cũng có ý đó, nhưng sợ Lai Vượng mới vừa từ Hàng Châu về, chưa để cho nó nghỉ ngơi đã vội sai đi e không tiện. Thôi, nếu ngươi đã nói vậy, thì để ta sai nó đi Đông Kinh chạy chọt cho Vương Tứ Phong. Rồi khi nó trở về thì ta sẽ đưa cho nó một ngàn lạng, bảo nó đi Hàng Châu mà buôn bán vải lụa. Ngươi nghĩ thế nào ?

Huệ Liên mừng rỡ bảo:

- Gia gia tính như vậy là nhất. À mà gia gia hứa cho tôi một cái trâm cài tóc thật đẹp đâu, sao mãi chẳng có gì cả, cứ để tôi phải dùng những thứ tầm thường này chán quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Cứ yên trí, để mai lấy tám lạng bạc ra bảo thợ bạc nó làm cho thì xong ngay chứ gì ?

Huệ Liên hài lòng lắm, liếc Tây Môn Khánh mà cười. Tây Môn Khánh chợt hỏi:

- Nhưng Đại nương hỏi thì sao ?

Huệ Liên đáp:

- Không sao, Đại nương có hỏi thì tôi sẽ có cách trả lời, chẳng hạn tôi nói đó là của bà dì, tôi mượn về cài ít ngày không được sao, sợ gì mà sợ.

Hai người nói chuyện một lúc nữa rồi Huệ Liên trở ra nhà sau.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh cho gọi Lai Vượng lên phòng khách mà bảo:

- Ngươi thu dọn hành lý ngay để ngày mai là hai mươi tám tháng Ba, lên Đông Kinh tối phủ Thái sư lo chuyện. Chừng nào ngươi về thì ta lại nhờ ngươi đi Hàng Châu mua bán.

Lai Vượng nghe xong, trong bụng mừng lắm, bèn vâng dạ

rồi về phòng chuẩn bị hành lý ngay. Lai Hưng theo dõi tin tức xong, vội tới báo cho Kim Liên biết. Kim Liên bèn lên phòng khách để nói chuyện với Tây Môn Khánh nhưng chỉ thấy Kính Tế đang chuẩn bị các lễ vật để Lai Vượng đem đi Đông Kinh, bèn hỏi:

- Gia gia đâu ? Mà hiền tế đang làm gì đó ?

Kính Tế đáp:

- Gia gia vừa mới ở đây, có lẽ mới vào nói chuyện với Đại nương về vụ Vương Tứ Phong nhờ chạy chọt. Còn những lễ vật này là để đem tới phủ Thái sư ở Đông Kinh.

Kim Liên lại hỏi:

- Gia gia sai ai đi Đông Kinh vậy ?

Kính Tế đáp:

- Nghe đâu gia gia sai Lai Vượng đi thì phải.

Kim Liên hơi yên tâm, trở ra tới hoa viên thì gặp Tây Môn Khánh đang ôm mấy gói bạc, bèn gọi vào phòng mình mà hỏi:

- Ngày mai chàng sai đứa nào đi Đông Kinh vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lai Vượng cùng đi với Ngô Chủ quản, vì vụ này cần đem theo cả ngàn lạng bạc nên phải sai người đi.

Kim Liên bảo:

- Chàng tính sao thì tính, nhưng đừng nghe lời con nô tài dâm phụ, nó tính làm lợi cho thằng chồng nó đó. Thằng Lai Vượng rất có thể ôm bạc của chàng trốn đi nơi xa lập nghiệp, bỏ luôn cả vợ của nó lại đây cho mà xem. Nó chỉ cần bỏ trốn là trở thành người giàu có, trong tay cả ngàn lạng bạc chứ đâu phải ít. Tiền đó là của người ta nhờ chàng chạy việc, tiền mất thì chàng không đền người ta có được không ? Theo tôi thì đừng nên sai nó là hơn. Để nó ở nhà thì không được, vì chàng còn muốn con vợ nó, mà sai đi buôn bán thì nó ôm vốn liếng của chàng mà đi luôn. Chi bằng đuổi nó ra khỏi nhà là hơn. Tôi nói vậy, nghe hay không là tùy chàng. Người ta thường nói nhổ cỏ phải nhổ cả rễ, còn dùng thằng Lai Vượng tức là còn để cho nó bén rễ tại nhà này mà gây khó khăn. Chàng tính sao thì tính.

Tây Môn Khánh trầm ngâm không nói ...

HỒI 27

VỢ CHỒNG TAN TÁC

Hôm sau Lai Vượng chuẩn bị hành lý từ sáng sớm, nhưng chờ tới trưa mà vẫn chẳng thấy động tĩnh. Mãi sau Tây Môn Khánh mới cho gọi Lai Vượng lên bảo:

- Đêm qua ta đã nghĩ lại rồi, ngươi mới từ Hàng Châu về, chưa nghỉ ngơi mà đã sai ngươi đi xa xôi e không tiện, nên ta để Lai Bảo nó đi thay cũng được. Ngươi cứ về nghỉ ngơi ít bữa cho khỏe, có việc gì ta sẽ sai ngươi làm sau.

Lai Vượng không dám nói gì, chỉ vâng dạ lui ra.

Sau đó Tây Môn Khánh gọi Lai Bảo lên, giao tiền bạc lễ vật và thư từ rồi sai cùng Ngô Chủ quản đi Đông Kinh lo việc.

Lai Vượng về phòng, buồn giận lắm, uống rượu say mèm rồi bắt đầu chửi bới Huệ Liên, nhục mạ và đòi giết Tây Môn Khánh và Kim Liên. Huệ Liên bảo:

- Này vừa vừa cái miệng chứ, uống rượu vào là lại nói bậy bạ, nhà có ngạch vách có tai, coi chừng mà mang họa vào thân.

Nói xong dọn giường chiếu, bảo chồng nằm ngủ. Lai Vượng đặt mình ngủ như chết.

Hôm sau, Huệ Liên vào phòng Ngọc Tiêu, nhờ Ngọc Tiêu mời Tây Môn Khánh tới nói chuyện. Tây Môn Khánh vào phòng. Ngọc Tiêu đứng ngoài lo canh gác. Gặp Tây Môn Khánh, Huệ Liên trách ngay:

- Gia gia đã sai Lai Vượng đi, sao lại đổi ý vậy ? Gia gia là chủ trong nhà mà sao cứ phải nghe lời người khác, chẳng dám

tự mình quyết định gì cả. Bây giờ hắn nằm lù lù ở nhà, làm sao tôi gần gũi gia gia được ?

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải là ta nghe ai mà đổi ý, nhưng Lai Vượng không quen thuộc lắm với phủ Thái sư ở Đông Kinh nên phải cho Lai Bảo đi thay. Bây giờ cứ để nó ở nhà ít ngày đi đã, rồi ta sẽ nhờ nó đi mua bán.

Huệ Liên hỏi:

- Gia gia cho tôi biết là sẽ sai hắn buôn bán gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ta định sai hắn cùng một người chủ quản mở tửu điếm.

Huệ Liên mừng lắm, lát sau về phòng nói lại với chồng.

Ngày giờ qua đi, một hôm Tây Môn Khánh đem sáu bao bạc ra phòng khách rồi cho gọi Lai Vượng lên bảo:

- Vượng nhi à, ngươi mới ở Hàng Châu về, ta không muốn ngươi phải mệt nhọc lặn lội lên Đông Kinh, vả lại ngươi cũng không quen biết nhiều với phủ Thái sư cho nên ta mới để Lai Bảo đi thay. Bây giờ, sáu bao bạc này gồm ba trăm lạng, người cùng một chủ quản lo mở một ngôi tửu điếm, tiền lời hàng tháng, ngươi đưa lên cho ta bao nhiêu cũng được.

Lai Vượng mừng lắm, lạy tạ rồi lãnh bạc đem về phòng, kể lại cho vợ nghe. Huệ Liên bảo:

- Nhờ tôi mà anh mới được như vậy đó. Bây giờ đã có tiền buôn bán làm ăn thì phải ráng chăm chỉ, rồi cũng nên an phận thủ thường, bớt uống rượu đi thì cũng bớt được cái tật ăn nói hàm hồ, như thế mới khỏi mang vạ vào thân.

Lai Vượng đưa bạc cho vợ cất đi rồi bảo:

- Bây giờ tôi phải ra ngoài phố lo việc.

Nói xong bước ra.

Lai Vượng đi cả ngày trời mà không nên công chuyện gì, bèn uống rượu say mà về nhà. Huệ Liên sợ chồng say rượu nói bậy, bèn săn sóc vỗ về rồi dọn giường cho chồng đi ngủ. Lát sau, Ngọc Tiêu đến gọi Huệ Liên. Huệ Liên theo ra. Lai Vượng ngủ được một giấc thì tỉnh dậy, nhưng hơi men chưa tan hết. Bỗng nghe ngoài cửa sổ có tiếng người gọi nhỏ:

- Vượng ca, không dậy mà xem hay sao ? Chuyện này hay lắm, vợ của anh đang ở trong hoa viên kia kìa, nước này mà anh còn ngủ như chết hay sao ?

Lai Vượng nghe xong thì hoàn toàn tỉnh ngủ, mở mắt nhìn quanh, không thấy vợ đâu. Lại nghe như giọng nói Tuyết Nga, thì nghĩ là Tuyết Nga muốn giúp mình bắt quả tang Huệ Liên, tự nhiên bừng bừng lửa giận bảo:

- Ta ở nhà mà nó dám làm yêu làm quỷ như thế hay sao ?

Nói xong vùng dậy đập cửa, xăm xăm đi thẳng về phía hoa viên, nhưng vừa mới vào tới cổng vườn thì trong tối, một sợi dây thừng quăng ra. Lai Vượng vấp ngã, bốn năm gia nhân ùa ra trói nghiến Lai Vượng lại rồi tri hô:

- Có trộm, có trộm!

Mọi người đổ xô ra túm chặt lấy Lai Vượng. Lai Vượng kinh ngạc, tỉnh hẳn ngủ, tỉnh hẳn rượu, kêu lên:

- Tôi là Lai Vượng đây mà, tôi vào đây tìm vợ tôi sao lại bắt trói tôi là thế nào ?

Đám gia nhân không cần nghe lời phân giải, vừa đánh đấm túi bụi, vừa lôi lên phòng khách. Nơi đây đèn đuốc sáng choang, Tây Môn Khánh ngồi trên quát bảo dẫn Lai Vượng tới gần. Lai Vượng quỳ dưới đất nói:

- Tôi đang ngủ, chợt thức giấc không thấy vợ tôi đâu, tôi định vào hoa viên tìm vợ, sao lại bắt trói tôi rồi bảo là trộm ?

Đang nói thì Lai Hưng đem ra con dao sáng loáng tới, đặt trên bàn. Tây Môn Khánh nhìn qua con dao rồi quát:

- Mày chẳng những ăn trộm mà còn định giết người nữa. Tao thấy mày mới ở Hàng Châu về mệt mỏi, muốn thưởng công cho mày bằng cách cho ba trăm lạng bạc để mày ra ngoài làm ăn buôn bán, sao đang đêm lại lẻn vào đây định giết tao ? Mày không mưu giết tao thì mang dao này vào đây làm gì ?

Đoạn quát gia nhân:

- Vào phòng nó lấy ba trăm lạng bạc ra đây cho tao.

Đám gia nhân vâng dạ đi ngay. Lúc đó Huệ Liên đang trò chuyện với Ngọc Tiêu, nghe tin chồng bị bắt trói thì trở về phòng lăn khóc. Gia nhân tới bảo đem trả bạc. Huệ Liên khóc kể:

- Khổ không cơ chứ, uống rượu vào say sưa, tôi đã dọn giường cho ngủ rồi, làm sao lại tự nhiên thức dậy tìm tôi, mà tìm tôi làm gì để trúng phải kế của người ta như thế này.

Nói xong mở rương đem sáu bao bạc ra phòng khách. Tây Môn Khánh mở mấy túi bạc ra coi thì chỉ có một túi là bên trong có bạc, còn các túi khác thì toàn sắt gang vụn mà thôi, bèn giận dữ đập bàn quát:

- Sao lại đổi bạc bằng những thứ này, bạc của ta trong các túi này đâu cả rồi ? Thằng khốn kia, mày phải nói thật ra.

Lai Vượng khóc nói:

- Tiền bạc gia gia cho để tôi buôn bán, tôi nào dám lấy đi đâu.

Tây Môn Khánh quát:

- Rõ ràng là mày đem dao vào đây định giết tao, con dao còn sờ sờ ở đây, người chứng cũng sờ sờ ở đây, mày còn lẻo mép gì nữa.

Nói xong gọi Lai Hưng ra làm chứng. Lai Hưng bước ra quỳ trước mặt Tây Môn Khánh rồi bảo Lai Vượng:

- Ngày nào ngươi cũng nói với gia nhân là người sẽ giết gia gia, chính tai ta nghe rõ, điều đó có không ?

Lai Vượng không biết ăn nói làm sao, chỉ thở dài ứa lệ. Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, khỏi phải dông dài nhiều lời, bây giờ giam nó lại, khóa kỹ cửa phòng, rồi mai ta làm đơn đưa cho lên sở Đề hình, lúc đó sẽ khai với quan.

Bổng Huệ Liên quần áo xốc xếch, tóc tai rũ rượi, chạy tới trước mặt Tây Môn Khánh, quỳ xuống khóc nói:

- Gia gia ơi, chuyện này quả tôi không hiểu sao, chồng tôi vào vườn tìm tôi, sao lại bị bắt trói rồi bảo là ăn trộm, là giết người ? Sáu bao bạc của gia gia chính tay tôi cất vào rương, khóa kỹ lại, chưa hề mở ra sao lại bảo là chồng tôi đổi chác ? Như thế này thì còn trời đất nào nữa ? Chồng tôi có tội tình gì thì gia gia cứ hạch tôi rồi đánh đòn, chứ bây giờ định đưa chồng tôi đi đâu ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi không biết đâu, nó giấu dao định giết ta, sự việc rành rành ra đó. Tuy nhiên chuyện này không liên quan gì tới ngươi.

Đoạn quay sang bảo Lai An:

- Ngươi đưa Huệ Liên vào trong. Bảo nó đừng sợ.

Lai An bước tới định xốc Huệ Liên dậy, nhưng Huệ Liên nhất định cứ quỳ nói:

- Gia gia làm vậy thì còn trời đất nào nữa. Chồng tôi tuy say sưa nói bậy nhưng quyết chắc là không có hành động như thế.

Tây Môn Khánh hơi hoảng, vội quát Lai An lôi Huệ Liên vào trong nhà khuyên giải.

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh viết một lá đơn, tố cáo là Lai Vượng cầm dao định giết chủ, lại kể cả chuyện tiền bạc, nêu tên người làm chứng là Lai Hưng lên sở Đề hình thì Nguyệt nương bảo chồng:

- Kẻ ăn người ở trong nhà có lỗi thì trong nhà phân xử được rồi, việc gì phải dẫn lên quan làm phiền nha phủ.

Tây Môn Khánh trợn mắt bảo:

- Nàng đàn bà biết gì, nó định giết tôi mà nàng bảo tha cho nó hay sao?

Nói xong quát gia nhân dẫn Lai Vượng theo. Nguyệt nương buồn rầu vào trong, gặp Ngọc Lâu bảo:

- Như thế thì có còn ra gì nữa không. Chẳng biết nghe ai mà đối xử với gia nhân như vậy. Chuyện gì cũng phải có sự thật chứ.

Nguyệt nương đang nói thì Huệ Liên theo vào quỳ lạy khóc lóc. Nguyệt nương bảo:

- Đứng dậy đi, đừng khóc nữa, chồng ngươi cũng không đến nỗi bị ghép vào tội tử hình đâu mà sợ. Lão gia này thật hôn mê lũ lẫn quá rồi, ta nói cũng chẳng chịu nghe nữa.

Ngọc Lâu cũng bảo:

- Gia gia đang giận, để rồi từ từ chúng ta sẽ khuyên giải sau. Ngươi cứ yên tâm về phòng nghỉ đi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh sai Đại An đem một trăm

thạch gạo tốt tới biếu Ha Đề hình và Hà Thiên hộ. Hai người nhận lễ vật rồi dăng dường. Lai Hưng dân Lai Vượng vào rồi nộp lá đơn lên Hạ Đề hình xem đơn, thấy nói là Lai Vượng lãnh tiền của chủ đi buôn bán nhưng tiêu xài hết, sợ chủ phạt bèn đang đêm cầm dao đột nhập nhà chủ mưu giết chủ, thì nổi giận, chỉ vào Lai Vượng đang quỳ trước án thư mà mắng:

- Tên phản chủ kia, mau khai sự thật ra.

Lai Vượng rập đầu thưa:

- Xin đèn trời soi xét cho tôi được nhờ, nếu đại quan chịu nghe thì tôi xin nói,còn không chịu nghe thì quả tôi không dám nói.

Hạ Đề hình quát:

- Bằng chứng đã rành rành đây rồi, nhưng ngươi muốn nói thì cứ sự thật khai ra, đừng để ta phải dụng hình.

Lai Vượng bèn kể hết đầu đuôi, từ lúc Tây Môn Khánh nhờ Ngọc Tiêu đem lụa cho vợ mình, đến những vụ gặp gỡ giữa hai người, rồi thưa rằng Tây Môn Khánh vu oan để được tự do thông gian với vợ mình. Hạ Đề hình nghe xong đập bàn quát mắng rồi sai lính lấy bàn vả, vả vào miệng Lai Vượng rồi mắng:

- Ngươi mới là đồ phản chủ, vợ ngươi cũng do chủ cưới cho, chủ lại đưa tiền cho ngươi làm vốn kiếm lời, ngươi đã chẳng báo đáp được gì, lại mưu giết chủ, bây giờ cơ mưu bại lộ lại nói oan cho chủ. Như vậy thì thử hỏi hình phạt nào mới xứng đáng với ngươi ?

Lai Vượng lại kêu oan. Hạ Đề hình liền sai đánh hai chục trượng, máu chảy thịt nát vô cùng đau đớn, sau đó sai giam vào ngục thất.

Lai Hưng và Đại An trở về thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh mừng lắm, gọi đám gia nhân lên dặn rằng:

- Không đứa nào được đem tiền bạc hay đồ ăn gì vào cho nó. Vợ nó có hỏi thì các ngươi chỉ nói rằng nó không bị đánh đập gì cả, chỉ tạm giam vài ba ngày là được thả về. Chúng bay nghe rõ cả chưa ?

Đám gia nhân vâng dạ lui ra.

Về phần Huệ Liên từ lúc chồng bị giải lên quan thì mặt

không trang điểm, đầu không chải, chỉ đóng chặt cửa phòng nằm khóc, cơm nước chẳng chịu ăn uống. Tây Môn Khánh lo lắng, sai Ngọc Tiêu và vợ Bôn Tứ vào phòng khuyên giải. Ngọc Tiêu bảo:

- Chị cứ yên tâm, gia gia cũng biết là Lai Vượng rượu say nói nhảm nên chỉ nhờ giam vài ngày rồi sẽ thả ra, chị không việc gì phải lo sợ.

Huệ Liên không tin, nhờ Lai An đem đồ ăn vào ngục cho chồng, nhân tiện hỏi tin tức. Lai An trở về bảo rằng:

- Tôi đưa đồ ăn cho anh nhà rồi. Trên phủ Đề hình nói là chỉ giam vài ngày rồi cho về, không có gì phải lo. Anh nhà không bị đánh đập gì cả, bảo tôi về nói rằng chị cứ yên tâm.

Huệ Liên nghe vậy mới chịu thôi khóc, vẽ nhạt lại đôi mày, đánh sơ một lớp phấn mỏng và đi lại làm việc trong nhà. Tây Môn Khánh thấy vậy, chờ lúc vắng người tới phòng Huệ Liên gõ cửa. Huệ Liên nói vọng ra:

- Trong phòng chỉ có mình tôi, gia gia vào không tiện đâu.

Tây Môn Khánh đẩy cửa vào bảo:

- Ngươi cứ yên tâm, vì ngươi mà ta đã viết thiếp tới phủ Đề hình bảo là đừng đánh đập gì cả, giam tạm vài ngày rồi cho về, lúc đó nó đã biết tội thì ta lại cho tiền buôn bán.

Huệ Liên nói:

- Gia gia ơi, xin vì tôi mà giam hắn vài ngày cho hắn sợ thôi, rồi thả hắn ra. Lúc đó gia gia cho hắn buôn bán hay làm gì cũng được, sai hắn việc nặng việc nhẹ, đi gần đi xa gì cũng được. Hắn được thả ra, tôi sẽ khuyên hắn chừa rượu. Nếu có thể, gia gia cưới cho hắn người vợ khác cũng được. Miễn là đừng bắt tội thì thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nàng cứ yên tâm đi. Còn chuyện của ta với nàng thì ngày mai ta mua một căn nhà của họ Kiều, cho nàng ra ở đó, ta với nàng được tự do.

Huệ Liên bảo:

- Việc đó thì tùy gia gia tính thế nào cũng được.

Nói xong lấy trong người ra một cái túi vải hoa có thêu

bốn chữ "Kiều hương mỹ lệ" ra tặng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mừng lắm, nói toàn những lời ngon ngọt thủy chung rồi lấy ra hai lạng bạc tặng Huệ Liên, nói là để mua quà ăn, sau đó bảo:

- Nàng cứ yên lòng đi, đừng lo buồn gì cho hại người, ngày mai ta sẽ viết thiếp xin Hạ đại nhẫn thả hắn ra.

Nói xong bước ra khỏi phòng vì sợ ở lâu có người trông thấy. Huệ Liên tin lời hắn, ra sau nhà kể lại với Ngọc Tiêu. Ngọc Tiêu nói lại với Ngọc Lâu. Ngọc Lâu tìm gặp Kim Liên nói:

- Huệ Liên nó nói là gia gia sẽ thả Lai Vượng ra, cưới vợ khác cho Lai Vượng, rồi sẽ mua nhà riêng cho Huệ Liên ở, mua hai đứa a hoàn để hầu hạ, sống riêng ở ngoài.

Kim Liên nghe xong bảo:

- Tôi không tin như vậy, con nô tài dâm phụ đó mà trở thành vợ thứ bảy của Tây Môn Khánh, ngang hàng với chúng mình thì còn trời đất nào nữa...

Ngọc Lâu bảo:

- Gia gia mà đã quyết thì Đại nương cũng chẳng làm gì được, nhưng chúng mình cũng phải cản ngăn một tiếng chứ.

Kim Liên mặt đỏ tưng bừng, dựng ngược đôi mày bảo:

- Tôi thì tôi dám sống chết vì vụ này lắm, để con tiện tỳ dâm phụ đó ngang hàng với mình thì thà chết còn hơn. Nếu tôi nói mà gia gia không nghe thì tôi quyết chết cho mà xem.

Ngọc Lâu cười:

- Tôi thì nhát, không dám liều, nhưng tôi xem thư thư hành động như thế nào.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh ngồi tại thư phòng trong Phỉ Thúy hiên tại hoa viên, đang định gọi Trần Kính Tế tới viết thiếp xin Hạ Đề hình thả Lai Vượng ra thì Kim Liên tới hằn học hỏi:

- Gia gia định thả thằng khốn đó ra phải không ?

Tây Môn Khánh ngần ngừ đáp:

- Ừ thì đánh cho nó một trận thừa sống thiếu chết rồi thả nó ra chứ giam giữ nó làm gì.

Kim Liên ngồi xuống bên cạnh nói:

- Chàng đường đường là người như thế này mà sao u mê như vậy? Đã bao lần tôi nói với chàng rằng con nô tài dâm phụ Huệ Liên nó chỉ nghĩ đến thằng chồng của nó mà thôi, vậy mà chàng say mê nó, tính chuyện lâu dài với nó sao được? Bây giờ chàng thả nó ra thì khó mà cướp vợ của nó. Thả nó ra để nó trở về nhà này thì chàng lại phải tiếp tục lén lút, mà thả nó ra rồi cho nó ra ngoài, hay lấy vợ khác cho nó cũng rất bất tiện. Trong khi vợ nó là thiếp của chàng, lỡ sau này có chuyện gì nó cần tới gặp chàng, thì vợ nó phải đứng lên chào nó hay sao? Như vậy thì gia nhân trong nhà sẽ nghĩ thế nào, chàng còn mặt mũi gì nữa? Vả lại nó còn sờ sờ ra đấy mà chàng cướp vợ nó thì hàng xóm láng giềng sẽ xem chàng là người gì? Cho nên muốn tính chuyện lâu dài thì phải làm sao cho nó đừng loanh quanh luẩn quẩn gì ở nơi này nữa mới được.

Tây Môn Khánh trầm ngâm một hồi rồi viết một thiếp cho Hạ đề hình nhờ tìm cách hãm hại Lai Vượng. Từ đó Lai Vượng hàng ngày bị bỏ đói, đánh đập tàn nhẫn, chết đi sống lại. Các quan trên dưới lớn nhỏ trong phủ Đề hình đều được Tây Môn Khánh đút lót rất hậu. Chỉ riêng có một vị là Khổng Mục Âm tiên sinh, tự là Âm Chất, vốn người huyện Hiếu Nghĩa tỉnh Sơn Tây, rất nhân từ chính trực, là không chịu để cho Lai Vượng bị hãm hại. Hạ Đề hình không biết tính sao, đành phải xử là tha tội cho Lai Vượng, nhưng trục xuất khỏi huyện Thanh Hà, đuổi về nguyên quán là Từ Châu làm ăn. Xử xong, một mặt viết thiếp nhờ Lai Hưng về báo cho Tây Môn Khánh, một mặt cho làm công văn, giao Lai Vượng cho hai người lính giải về Từ Châu, giao cho quan địa phương.

Thương cho Lai Vượng, sau cả nửa tháng trong ngục, bị bỏ đói và đánh đập tàn nhẫn, quần áo rách bươm, thân thể đau đớn suy yếu, không đi nổi, bèn nói với hai người lính rằng:

- Nhị vị xét tình thương giùm tôi, hiện trong người tôi không có lấy một đồng một chữ mà trà nước cho nhị vị, bây giờ tôi nhờ nhị vị đưa tôi về nhà chủ cũ của tôi, vợ tôi còn ở đó, quần áo đồ đạc tôi cũng còn ít nhiều, sẽ bán đi để nhị vị làm lộ phí đưa tôi về Từ Châu.

Hai người lính nói:

- Anh thật lẩn thẩn, chủ anh đã bày kế hãm hại anh như

thế này, bây giờ đâu chịu để anh vào nhà nói chuyện với vợ và lấy đồ đạc quần áo. Chúng tôi vẫn thường noi gương nhân đức của Khổng tiên sinh chứ không tệ hại như những người khác đâu, anh đừng sợ là chúng tôi hạch sách tiền bạc.

Lai Vượng nói:

- Xin các anh cứ dẫn tôi tới nhà người quen vậy, tôi sẽ nhờ người ta, không có nhiều thì có ít, chính tôi cũng cần chút đỉnh tiền bạc.

Hai người lính bảo:

- Thôi được, nếu vậy thì để chúng tôi đưa anh đi.

Trước tiên, Lai Vượng tới nhà Ứng Bá Tước, nhưng Bá Tước cho người ra nói là không có nhà. Lai Vượng phải nhờ tới hai người quen là Giả Nhân Thanh và Y Miễn Từ tới nhà Tây Môn Khánh để báo tin cho vợ mình biết. Nhưng Giả, Y hai người tới cổng, nhờ gia nhân vào nói thì Tây Môn Khánh đã sai, năm bảy gia nhân cầm gậy ra đánh đuổi. Giả, Y hai người tức giận trở ra nói lại cho Lai Vượng hay. Trong khi đó Huệ Liên vẫn trông tin chồng, nhưng lại hoàn toàn không hay biết chuyện gì. Tây Môn Khánh cấm gia nhân không được nói cho Huệ Liên biết, lại dặn là có ai tới cổng hỏi Huệ Liên thì cứ vác gậy mà đánh đuổi.

Lai Vượng không biết tính sao, bèn nhờ hai người lính đưa mình về nhà cha vợ là Tống Nhân, từ trước tới nay vẫn làm nghề bán quan tài. Lai Vượng khóc lóc kể hết mọi chuyện cho cha vợ nghe, Tống Nhân xúc động lấy một lạng bạc đưa cho hai người lính, lại cho Lai Vượng ít tiền bạc quần áo và ít gạo để đi đường, Lai Vượng cáo từ cha vợ, cùng hai người lính lên đường trực chỉ Từ Châu. Lúc đó là vào thượng tuần tháng Tư.

Trong khi đó ngày ngày Huệ Liên vẫn nhờ một gia nhân đem cơm vào ngục cho chồng. Tên gia nhân này đem cơm và đồ ăn cùng chúng bạn ăn rồi trở vào nói:

- Anh ấy ăn rồi, hiện anh ấy vẫn bình an, không có gì đáng lo. Chỉ kẹt là suốt mấy hôm nay quan Đề hình mắc nhiều công vụ, chưa xét được nên anh ấy chưa ra được mà thôi, chắc ngày một ngày hai là ra chứ gì.

Trong khi đó, thỉnh thoảng Tây Môn Khánh lại nói dối rằng:

- Ta đã sai người tới nói rồi, chắc nay mai là nó ra mà thôi.

Huệ Liên tin lắm, cố đợi. Nhưng một hôm có gia nhân nói chuyện với nhau:

- Lai Vượng được ra rồi, có tới cổng nhờ người vào lấy quần áo đồ đạc, nhưng không hiểu sao lại bỏ đi.

Huệ Liên vội chạy ra hỏi thì gia nhân đó nói là không biết. Hỏi các gia nhân khác thì không ai chịu nói. Lát sau gặp Đại An, bèn nắm lại mà hỏi:

- Lai Vượng ở trong ngục có khổ lắm không ? Chừng nào thì ra được ?

Đại An ái ngại:

- Chị ơi để tôi nói thật chị nghe, có lẽ giờ này, anh ấy đã tới sông Lưu Sa rồi.

Huệ Liên kinh ngạc hỏi nguyên do. Đại An bèn kể hết chuyện rồi nói:

- Thôi bây giờ chị cứ yên tâm ở đây đi, anh ấy như vậy cũng yên rồi, mà chị nhớ không được nói là tôi đã tiết lộ cho chị nghe chưa.

Huệ Liên nghe xong choáng váng mặt mày, trở về phòng đóng cửa lại rồi lăn khóc thảm thiết:

- Trời đất ơi, chồng tôi ở nhà này có làm nên tội nên tình gì đâu mà người ta bày mưu hãm hại chồng tôi. Chồng tôi chăm chỉ làm việc, một đồng một chữ của chủ cũng không tơ hào, vậy mà bây giờ phải đầy ải đi xa. Đường đất xa xôi nguy hiểm, không biết chồng tôi sống chết thế nào. Ôi anh ơi, anh có hiểu cho lòng tôi khổ thế nào không ?

Huệ Liên kêu khóc thảm thiết một hồi rồi cởi dây lưng, buộc lên xà nhà thắt cổ tự tử.

Tại phòng kế bên, vợ của gia nhân Lai Chiêu mới đầu nghe Huệ Liên kêu khóc, sau đó không thấy động tĩnh gì, rồi lại nghe có tiếng ằng ặc, bèn chạy sang gọi cửa nhưng không thấy Huệ Liên trả lời. Vợ Lai Chiêu cuống quá, kêu ầm lên, Bình An chạy tới tông cửa mà vào, cắt dây hạ Huệ Liên xuống. Vợ Lai Chiêu đun nước gừng mà đổ vào miệng cấp cứu, lát sau thì Huệ Liên

khóc lên được. Nguyệt nương và mọi người cũng tới. Nguyệt nương thấy Huệ Liên đã tỉnh thì bảo:

- Ngươi có điều gì buồn phiền uất ức thì cứ nói ra, sao lại nghĩ quẩn làm bậy như vậy ? Thật trẻ con quá.

Huệ Liên chỉ vật vã kêu khóc mà không đáp. Nguyệt nương lại bảo:

- Có điều gì thì cứ nói, ta sẽ giúp cho.

Đoạn sai Ngọc Tiêu dìu lên giường. Huệ Liên khóc lóc lăn từ trên giường xuống đất. Nguyệt nương cùng mọi người khuyên giải một hồi rồi ai về phòng nấy. Vợ Bốn Tứ và Ngọc Tiêu ở lại săn sóc cho Huệ Liên. Lát sau thì Tây Môn Khánh bước vào thấy Huệ Liên đang ngồi khóc dưới đất thì bảo Ngọc Tiêu:

- Ngươi dìu nó lên giường.

Ngọc Tiêu đáp:

- Hồi nãy Đại nương cũng bảo tôi dìu chị ấy lên giường nhưng chị ấy không chịu.

Tây Môn Khánh nhỏ nhẹ:

- Sao lạ vậy ? Ngồi dưới đất lạnh quá mà. Ngươi có điều gì cần nói thì cứ nói với ta, sao lại quẩn trí như thế? Ngươi thật trẻ con.

Huệ Liên lắc đầu:

- Gia gia à, gia gia đánh lừa tôi. Gia gia tử tế quá mà, xử sự hay quá mà, bây giờ còn bảo tôi là trẻ con hay sao ? Gia gia là người nham hiểm, gia gia đánh lừa tôi, nay nói là chồng tôi được về, mai nói là chồng tôi được về, nhưng sự thật là gia gia đã ngầm đày chồng tôi đi xa rồi. Tôi không hiểu tại sao gia gia nghe ai mà hạ độc kế như vậy. Thế mà gia gia còn làm ra vẻ tử tế với tôi, đã đến nước này thì gia gia còn muốn tôi ở đây nữa làm gì ?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Ngươi không biết gì đâu, thằng đó làm bậy thì phải đày nó đi xa. Nhưng ngươi cứ yên tâm đi, ta sẽ đối xử tử tế với ngươi, bao bọc cho ngươi.

Đoạn quay lại bảo Ngọc Tiêu:

- Ngươi và vợ Bốn Tứ cứ ở đây bầu bạn với nó, để ta bảo gia nhân đem rượu thịt vào cho các ngươi.

Nói xong bước ra. Trong này, vợ Bôn Tứ và Ngọc Tiêu lựa lời bảo Huệ Liên lên giường ngồi rồi thủ thỉ khuyên giải. Tây Môn Khánh ra ngoài đưa tiền cho Đại An mua rượu thịt mang về cho Huệ Liên. Đại An nói:

- Gia gia sai tôi đem rượu thịt tới cho chị đây.

Huệ Liên nhìn qua mâm rượu thịt rồi mắng:

- Thằng khốn kiếp kia, mày có đem ra ngay không tao hất cả xuống đất bây giờ.

Đại An năn nỉ:

- Chị nhận giùm cho đi, tôi mang ra bây giờ gia gia lại đánh chửi tôi.

Nói xong đặt rượu thịt xuống bàn. Bỗng có con Bôn Tứ vào bảo:

- Cha về rồi muốn ăn cơm bây giờ đó.

Vợ Bôn Tứ vội bước ra. Đi được mấy bước thì gặp Tây Môn đại thư đang đứng nói chuyện với vợ Lai Bảo và Huệ Tường. Tây Môn đại thư hỏi:

- Đi đâu vậy ?

Vợ Bôn Tứ đáp:

- Nhà tôi về rồi, cho cháu tới gọi, tôi phải về nhà một chút. Lát nữa tôi sẽ trở lại. Gia gia bảo tôi khuyên bảo Huệ Liên, nhưng Huệ Liên chẳng chịu nghe lời khuyên của tôi.

Huệ Tường hỏi:

- Lúc nãy gia gia vào đó, có nói gì không ?

Vợ Bôn Tứ cười đáp:

- Gia gia thì không nói gì nhưng Huệ Liên thì xỉa xói mà mắng gia gia, ai đời gia nhân đày tớ mà dám như vậy không.

Huệ Tường bảo:

- Chị đó không giống người khác đâu, cả nhà này còn ai lạ gì nữa, chị ta có coi ai ra gì đâu.

Đang nói chuyện thì đứa con giục:

- Về nhà mau đi.

Vợ Bôn Tứ nói:

- Thôi để tôi chạy về nhà một chút không lại ầm ỹ lên bây giờ.

Nói xong dắt con bước ra.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu tới ngủ chung với Huệ Liên để khuyên giải. Ngọc Tiêu nói:

- Tống đại thư à, chị là người thông minh lanh lợi, chị có nhan sắc, lại ở trong tuổi son trẻ, gia gia yêu mến chị, đang tìm cách bao bọc cho chị. Chị bây giờ như một đóa hoa mới nở, nhưng lại ở vào hoàn cảnh trên không tới thấp không thông, chủ không ra chủ mà tớ cũng không phải tớ. Chồng chị dù sao cũng yên bề rồi, chị có khóc than thì chỉ hại cho sức khỏe mà thôi. Người ta thường nói chấp kinh thì phải tòng quyền, gió chiều nào che chiều nấy, chị không nghĩ tới điều đó mà lo cho thân mình hay sao ?

Nhưng Ngọc Tiêu khuyên giải thế nào Huệ Liên cũng chỉ khóc. Mấy ngày sau đó thì bỏ cả ăn uống. Ngọc Tiêu thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh sai Kim Liên tới khuyên bảo, nhưng Huệ Liên cũng chẳng thèm nghe. Kim Liên giận lắm, trở ra nói với Tây Môn Khánh:

- Con dâm phụ cứng đầu lắm, nó chỉ nghĩ tới thằng chồng nó mà thôi. Nó khăng khăng một mực nói là một ngày cũng là nghĩa, bây giờ nó chỉ muốn được theo thằng chồng khốn kiếp của nó mà thôi. Tôi xem ra thì không thể thay đổi được lòng dạ nó đâu.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Hơi đâu mà nàng nghe lời nói hàm hồ của nó. Nếu nó quả có lòng chung thủy thì nó đã thủ tiết với Tương Thông, đâu có làm vợ Lai Vượng. Nếu quả nó chung thủy với Lai Vượng thì đã không tham của thất thân với tôi.

Nói xong trở ra phòng khách, gọi gia nhân lên hỏi xem đứa nào đã tiết lộ chuyện Lai Vượng cho Huệ Liên biết, đoạn nói thêm:

- Chúng bay biết đứa nào nói thì cứ thưa, ta sẽ không đánh đập gì cả, kể cả đứa đã nói, nhưng nếu chúng bay không chịu thưa, ta mà tìm ra đứa nào nói thì ta đánh tất cả chúng bay mỗi đứa ba chục trượng và đuổi ra liền.

Họa Đồng bước tới quỳ thưa:

- Hôm nọ sau khi theo gia gia từ ngoài phố về, tôi thấy Đại An đã gặp Huệ Liên và nói sự thật.

Tây Môn Khánh gọi Đại An, không thấy Đại An đâu thì nổi giận bắt gia nhân đi tìm Đại An. Đại An đã nghe tin tức từ trước nên tới trốn trong phòng Kim Liên. Kim Liên đang rửa mặt, Đại An chạy vào quỳ thưa:

- Xin Ngũ nương cứu tôi.

Nói xong thì sợ quá mà khóc. Kim Liên quay lại bảo:

- Thằng khốn, đi đâu mà xồng xộc, làm tao hết cả hồn, có chuyện gì vậy?

Đại An nói:

- Xin Ngũ nương cứu tôi, hôm nọ tôi trót nói cho Huệ Liên biết là Lai Vượng bị đuổi về Từ Châu. Bây giờ gia gia biết, đang đòi đánh tôi. Nếu Ngũ nương không khuyên can giùm cho thì gia gia giận đánh tôi chết mất.

Kim Liên mắng:

- Thằng khốn, vậy mà mày làm tao tưởng là chuyện gì kinh thiên động địa, hóa ra lại vẫn là chuyện của dâm phụ đó. Thôi được, mày cứ trốn ở đây đừng ra ngoài để ta liệu.

Trong khi đó Tây Môn Khánh la hét như điên ở phòng khách, sai gia nhân tìm kiếm khắp nơi, lại sai một đứa tới hỏi Kim Liên, nhưng bị Kim Liên mắng cho mấy câu mà đuổi ra. Lát sau, Tây Môn Khánh xách roi da đi tìm khắp nơi trong nhà. Tới phòng Kim Liên, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thằng khốn đó đâu rồi ?

Kim Liên cứ ung dung đánh phấn, không thèm trả lời. Tây Môn Khánh xông vào phòng tìm kiếm, Kim Liên ngăn lại không kịp, Đại An bị lôi ra từ sau cửa. Kim Liên vội chạy tới giật cây roi từ tay Tây Môn Khánh ném vào gầm giường rồi bảo:

- Rõ không biết xấu, làm chủ mà tán tỉnh đày tớ không được rồi lại kiếm chuyện đánh người, thế là thế nào ?

Tây Môn Khánh giận quá, mắt trợn lên không nói được gì. Kim Liên bảo Đại An:

- Mày cứ ra ngoài làm việc như thường, không việc gì phải sợ cả, gia gia đánh mày thì còn có tao đây.

Tây Môn Khánh tức giận bỏ ra ngoài

Kim Liên thấy Tây Môn Khánh vẫn còn tơ tưởng đến Huệ Liên, thì nghĩ ra một kế, bèn tới gặp Tuyết Nga mà bảo:

- Con Huệ Liên nó nói là thư thư định tằng tịu với chồng nó, nên nó mới nói lại với gia gia. Gia gia tức giận, hôm nọ đánh chị một trận thừa sống thiếu chết, rồi lại đuổi Lai Vượng đi. Tất cả mọi chuyện đều do cái miệng của con Huệ Liên mà ra.

Tuyết Nga tức lắm. Kim Liên lại sang bảo Huệ Liên:

- Tuyết Nga nói với mọi người rằng ngươi là loài đày tớ thay chủ, là thứ vợ đổi chồng. Ngươi về đây quyến rũ chủ để chồng ngươi phải chịu oan khiên. Thôi thì nói ngươi không thiếu thứ gì.

Huệ Liên căm giận lắm.

Một hôm, vào ngày sinh nhật của Bình Nhi, Lý bà và Quế Thư tới ăn sinh nhật Bình Nhi. Hôm đó Tây Môn Khánh đi ăn uống ở ngoài, không có nhà. Huệ Liên cứ nằm trong phòng mà ngủ. Tuyết Nga muốn tìm Huệ Liên để nhờ phụ việc, sai a hoàn tới gọi mấy lần không được, đành phải đích thân tới bảo:

- Huệ Liên à, ngươi bây giờ là tiên nữ mỹ nhân rồi hay sao mà khó mời thế ?

Huệ Liên vẫn nằm, mặt quay vào tường làm như đang ngủ. Tuyết Nga lại nói:

- Ngươi đang nghĩ tới Lai Vượng phải không ? Nếu ngươi nghĩ sớm một chút thì đã không đến nỗi này.

Huệ Liên liền nhỏm dậy mắng Tuyết Nga:

- Thôi đi, tôi lâm tình cảnh như thế này là do ai ? Ai đã nói xấu tôi, ai đã ỏn thót để chồng tôi bị đuổi đi ? Đừng có già hàm tới đây kiếm chuyện nữa.

Tuyết Nga giận quá:

- Con dâm phụ hại chồng kia, sao mày dám hỗn với tao ?

Huệ Liên đốp chát ngay:

- Phải, tôi là dâm phụ hại chồng, tôi ăn nằm với chủ, nhưng không như chị là chủ mà lại định tán tỉnh gia nhân. Chẳng phải là chị đã muốn tằng tịu với chồng tôi hay sao ?

Tuyết Nga lửa giận bừng bừng, sấn lại đánh Huệ Liên hai

tát tai thật lực, năm ngón tay in rõ trên má Huệ Liên. Huệ Liên tức quá bảo:

- Sao lại đánh tôi ?

Nói xong cũng sấn tới túm lấy Tuyết Nga, hai người nắm lấy nhau mà loạn đả, tay thì đánh đấm cấu xé, miệng thì chửi bới không ngừng. Vợ Lai Chiêu hốt hoảng xông vào can hai người ra, rồi Tuyết Nga về phòng. Tuyết Nga vừa đi vừa chửi, Huệ Liên cũng chửi theo. Nguyệt nương hay chuyện bèn bước vào mắng Huệ Liên:

- Thế này thì không còn ra thể thống gì nữa rồi. Sao mày dám làm loạn nhà loạn cửa lên vậy ? Để rồi chủ mày về, tao sẽ nói xem chủ mày xử thế nào.

Huệ Liên không nói gì, trở ra sau nhà khóc lóc không thôi. Đến gần tối trở về phòng, nhân lúc vắng người, lấy dây treo lên xà nhà thắt cổ chết. Thương cho Huệ Liên, năm đó mới hai mươi lăm tuổi.

Tối hôm đó, sau khi tiễn Lý bà và Quế Thư ra về, Nguyệt nương trở vào, đi ngang phòng Huệ Liên, thấy cửa đóng, bên trong hoàn toàn im lặng, trong lòng nghi ngờ lo sợ lắm, bèn gọi cửa, nhưng không thấy trả lời, vội gọi gia nhân phá cửa vào. Gia nhân kêu lên, vội cắt dây hạ xuống, mọi người hốt hoảng chạy tới cứu chữa dủ cách nhưng vô hiệu. Huệ Liên đã chết hẳn. Nguyệt nương cũng hoảng, vội bảo Lai Hưng:

- Mày có lấy ngựa đi mời gia gia về ngay không ?

Tuyết Nga sợ Tây Môn Khánh về sẽ buộc tội mình gây ẩu đả để Huệ Liên phải tự ải, bèn quỳ trước mặt Nguyệt nương, xin đừng nói lại với Tây Môn Khánh về vụ xô xát vừa qua với Huệ Liên. Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ mới biết sợ, lúc nãy sao không nhịn đi một chút có phải tốt không.

Lát sau Tây Môn Khánh về, Nguyệt nương nói:

- Huệ Liên cả ngày chỉ khóc lóc thương nhớ chồng. Hôm nay nhà có khách, người nào cũng bận rộn, không để ý, nào ngờ nó đã thắt cổ chết trong phòng tự bao giờ.

Tây Môn Khánh buồn rầu:

- Con đó coi vậy mà bạc phận.

Nói xong sai làm một lá đơn báo với Tri huyện rằng nhân nhà có khách, Huệ Liên có phận sự dọn tiệc, sửa soạn chén bát, rủi làm thất lạc một món đồ bằng bạc, quá lo sợ chủ trừng phạt nên thắt cổ chết. Lại sai đem đến cho Tri huyện ba chục lạng bạc. Tri huyện nhận bạc và bỏ quá mọi chuyện.

Tây Môn Khánh sai mua quan tài khâm liệm rồi định bảo Bôn Tứ và Lai Hưng đem ra chùa Địa Tạng ở ngoại thành, nạp tiền xin làm lễ hỏa táng. Nhưng cha của Huệ Liên là Tống Nhân hay tin, bèn tới ngăn cản, nói là con gái mình chết không minh bạch, lại bảo đám gia nhân rằng:

- Con gái tao một lòng chung thủy với chồng, Tây Môn Khánh dụ dỗ không được nên bức tử nó. Tao sẽ làm đơn kiện, chúng bay không được thiêu xác nó.

Mấy người giữ phận sự hỏa thiêu tại chùa nghe vậy thì lẩn đi. Bôn Tứ và Lai Hưng đành phải tạm cho quàn quan tài Huệ Liên tại chùa rồi trở về thưa với chủ...

HỒI 28

NGÀY HÈ TRONG HOA VIÊN

Nói về Lai Bảo, sau khi từ Đông Kinh về thì vào thưa với Tây Môn Khánh rằng:

- Tối nơi, tôi nhờ Địch quản gia dẫn vào gặp Thái sư, đưa thư và trình lễ vật. Thái sư nhận lễ vật rồi dặn rằng cứ yên tâm, sẽ viết thư sai người đem cho Tuần án Sơn Đông, xin thả người thương gia buôn muối ở Thương Châu họ Vương ra. Lúc tôi cáo từ ra về thì Địch quản gia dặn rằng ngày rằm tháng Sáu tới đây là sinh nhật của Thái sư, mời gia gia lên Đông Kinh chơi, Địch quản gia có chuyện muốn nói.

Tây Môn Khánh mừng lắm, sai Lai Bảo sang ngay báo tin cho Kiều Đại hộ biết. Trong lúc đó Bôn Tứ và Lai Hưng về tới, thấy Tây Môn Khánh đang hỏi chuyện Lai Bảo thì đứng một bên mà chờ. Lai Bảo ra, Tây Môn Khánh quay sang hỏi:

- Các ngươi đã xong việc chưa mà về sớm vậy ?

Bôn Tứ không dám nói. Lai Hưng bước tới gần thưa nhỏ:

- Cha Huệ Liên là Tống Nhân tới chùa ngăn cản việc hỏa táng, lại nói nhiều điều vô lễ, tôi không thể nhắc lại được.

Tây Môn Khánh giận lắm, mắng rằng:

- Lão già khốn kiếp thật, để rồi nó biết tay ta.

Nói xong gọi Kính Tế vào, bảo viết một tấm thiếp sai Lai An đem ngay tới cho Lý Trị huyện. Tri huyện xem thiếp xong, bèn làm ngay một trát đòi, sai lính tới bắt Tống Nhân về phủ, vu là lợi dụng xác con, định làm tiền Tây Môn Khánh, đoạn sai lính đánh hai chục trượng, rồi bắt làm tờ cam kết là không được

tới nhà Tây Môn Khánh gây khó dễ, đồng thời sai lính cùng đi với gia nhân của Tây Môn Khánh tới chùa Địa Tạng, bảo cho hỏa thiêu ngay xác của Huệ Liên. Thương cho Tống Nhân tuổi già sức yếu, bị đánh hai chục trượng thì máu rơi thịt nát mà ngất đi, về tới nhà liền ngã bệnh, rồi uất hận mà chết.

Về phần Tây Môn Khánh, lo xong vụ Huệ Liên thì cho gọi một toán thợ bạc tới nhà, lấy ra ba trăm lạng kim ngân, sai đúc thành bốn hình nhân bằng bạc, mỗi hình nhân cao hơn một thước, lại làm hai cái bình rượu bằng bạc có chữ Thọ bằng vàng. Lại cho kiếm một cặp chậu hoa Ngọc đào, lấy ra năm xấp lụa đại hồng chế tạo tại Hàng Châu và nhiều đồ quý khác, tất cả là để đem lên Đông Kinh làm lễ chúc thọ cho Thái sư. Tây Môn Khánh còn tiếc là không tìm đâu được thứ sa màu hồng và màu huyền. Bình Nhi bảo:

- Tôi còn một ít sa, để tôi về phòng coi lại xem sao.

Tây Môn Khánh theo Bình Nhi về phòng, chọn hai xấp sa màu hồng và hai xấp sa màu huyền, toàn là thứ cực quý, lấy làm hoan hỉ lắm. Mọi việc xong xuôi, Tây Môn Khánh cho đóng thành rương, đợi đến ngày hai mươi tám tháng năm thì giao cho Lai Bảo và Ngô Chủ quản đem lên Đông Kinh chúc thọ Thái sư.

Bước sang tháng sáu thì thời tiết nóng nực vô cùng. Trời không một đám mây, nắng chang chang suốt ngày, mặt trời như muốn thiêu đốt vạn vật. Tây Môn Khánh ít khi ra khỏi nhà, thường nằm nghỉ mát tại hiên Phỉ Thúy trong hoa viên, nhìn đám gia nhân gánh nước tưới hoa cỏ. Tây Môn Khánh thấy trước hiên Phỉ Thúy có một chậu hoa Thụy Hương đang nở đẹp, bèn sai Lai An đem cho mình một bình nước để tự tay tưới chậu hoa đó. Tây Môn Khánh đang lúi húi tưới hoa thì Bình Nhi và Kim Liên ăn mặc hàng lụa mỏng đắt tiền, trang điểm đẹp đẽ dắt tay nhau tươi cười đi tới. Kim Liên cười bảo:

- Chàng ở đây tưới hoa đấy à? Sao không chải đầu, để tóc tai rũ rượi thế kia ?

Tây Môn Khánh buông bình nước xuống đáp:

- Trời nóng quá, xõa tóc ra cho mát một lúc. Nàng bảo nó đem nước rửa mặt cho ta.

Kim Liên quay lại bảo Lai An:

- Ngươi vào trong bảo a hoàn đem nước rửa mặt và gương lược ra đây.

Lai An vâng lời đi ngay. Kim Liên thấy chậu hoa Thụy Hương thì có ý ngắt mấy bông để cài đầu, nhưng Tây Môn Khánh ngăn lại mà bảo:

- Ấy đừng có mó máy vào nó, có muốn thì để ta tặng cho hai nàng, mỗi người một bông.

Nguyên là lúc trước Tây Môn Khánh có ngắt hai bông Thụy Hương, cắm vào một bình nước nhỏ, bây giờ vội quay vào lấy ra đưa cho hai người.

Kim Liên bảo:

- Thật là quý hoa hơn người, ngắt hoa chơi thì được, người ta cài đầu lại cấm.

Đang nói thì thấy Xuân Mai mang gương lược bằng bạc tới, Thu Cúc bưng nước rửa mặt tới. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Ngươi vào thưa với Tam nương là mời Tam nương đánh vài khúc nguyệt cầm cho ta nghe.

Kim Liên bảo:

- Để tôi vào bảo Tam nương cho, lát nữa tôi cũng hát cho chàng nghe chàng cho tôi thêm một bông Thụy Hương nữa nhé.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ đi đi, lát nữa ta sẽ cho.

Kim Liên bảo:

- Tôi không chịu đâu, chàng đánh lừa tôi thì sao ? Cho tôi trước đi rồi tôi vào bảo Tam nương.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật con nít quá.

Nói xong tự tay hái cho Kim Liên thêm một bông nữa, Kim Liên cài lên tóc rồi bước ra khỏi hoa viên, Xuân Mai đi theo. Nhưng ra tới cổng vườn, không biết nghĩ sao, Kim Liên lại sai Xuân Mai đi, còn mình thì đi vòng về phía sau hiên Phỉ Thúy, lắng tai nghe ngóng. Bên trong tiếng cười của hai người khúc khích vang lên, tiếng cười khiến cho Kim Liên đứng

ngoài nghe cũng đoán biết được hai người đang làm gì, bất giác đỏ bừng mặt, xấu hổ ghen tức. Lát sau, Kim Liên nghe Tây Môn Khánh nói:

- Vợ yêu của ta ơi, da nàng trắng thật.

Kim Liên mỉm cười. Lát sau lại nghe Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, mấy hôm trước người em không khỏe, cứ thế nào ấy, hôm nay mới thấy đỡ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao vậy ?

Bình Nhi khẽ đáp:

- Em đã có mang.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, bảo:

- Vậy tại sao không nói sớm ?

Kim Liên đang chú ý nghe thì Ngọc Lâu từ trong ra, tới gần Kim Liên hỏi:

- Làm gì mà đứng ở đây vậy ?

Kim Liên giật mình quay lại xua tay, rồi lại tiếp tục nghe, nhưng không thấy gì nữa, bèn cùng Ngọc Lâu vòng ra phía trước mà vào. Tây Môn Khánh thấy hai người thì xốc lại quần áo. Kim Liên hỏi:

- Tôi đi từ nãy đến giờ cũng lâu rồi, sao chàng mải làm gì mà không rửa mặt chải đầu ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta còn đang chờ a hoàn đem dầu thơm ra rồi mới rửa mặt.

Kim Liên bảo:

- Đúng rồi, chờ dầu thơm rồi hãy rửa mặt, chàng rửa mặt cho kỹ thì có thể trắng được như da người ta đấy.

Tây Môn Khánh không để ý lời Kim Liên, bèn bước ra rửa mặt. Đoạn hỏi Ngọc Lâu:

- Nàng ở trong nhà làm gì vậy ? Sao không ra đây cho mát, có đem đàn ra chưa ?

Ngọc Lâu đáp:

- Tôi đang giúp Đại nương xâu mấy chuỗi hạt trai, còn đàn thì Xuân Mai nó đem ra bây giờ.

Vừa nói xong thì Xuân Mai đem đàn tới. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai dọn rượu ra uống. Ngọc Lâu bảo:

- Bảo Xuân Mai nó mời Đại nương ra đây cho vui.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, Đại nương ít uống rượu lắm.

Nói xong bảo ba người thiếp ngồi vào bàn. Kim Liên làm như không biết, cứ ngồi ở xa. Ngọc Lâu gọi:

- Ngũ thư thư tới đây ngồi cho vui chứ. Ngồi trên đôn sứ đó vừa lạnh mà lại không êm.

Kim Liên bảo:

- Không sao đâu, tôi có thai đâu mà phải giữ gìn quá như vậy.

Bình Nhi hơi chột dạ nhưng không nói gì. Kim Liên nói vậy, nhưng cũng tới ngồi với mọi người. Xuân Mai đem rượu tới. Mọi người cùng rót uống. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai đem đàn tới đưa cho Ngọc Lâu, lại sai lấy đàn tỳ bà đưa cho Kim Liên rồi bảo:

- Hai nàng vừa đàn vừa hát khúc "Xích Đế đương quyền diệu Thái hư" cho ta nghe đi.

Kim Liên bảo:

- Đâu được, chúng tôi muốn hát bài gì thì hát, chứ có phải con hát đâu mà bắt hát bài này bài nọ được. Vả lại chúng tôi đàn hát mà Lục thư thư ngồi không nhàn hạ thế kia hay sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Bình Nhi có biết đàn hát gì đâu.

Kim Liên bảo:

- Không biết đàn hát thì ngồi gõ phách làm nhịp không được sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Thật cô này lắm chuyện quá.

Nói xong sai Xuân Mai lấy cái phách bằng ngà ra đưa cho Bình Nhi. Ngọc Lâu và Kim Liên vừa đàn vừa hát khúc "Nhạn quá xa", a hoàn Tú Xuân đứng bên hầu quạt. Khúc hát dứt, Tây Môn Khánh tự tay rót rượu thưởng cho mỗi người một chung. Kim Liên không uống rượu, chỉ uống nước lạnh và ăn trái cây. Ngọc Lâu thấy vậy hỏi:

- Hôm nay sao Ngũ thư thư chỉ ăn đồ sống lạnh vậy ?

Kim Liên cười đáp:

- Trong bụng tôi không có thai có nghén thì sợ gì đồ sống lạnh ?

Bình Nhi cúi đầu thẹn thùng, hai má đỏ bừng không nói được gì. Tây Môn Khánh lườm Kim Liên bảo:

- Chỉ được cái mồm ăn nói bậy bạ là không ai bằng.

Kim Liên cười đáp:

- Tôi nói bậy bạ thì kệ tôi, chàng để ý làm gì.

Mọi người vừa uống rượu vừa trò chuyện. Lát sau thì mây đen vần vũ rồi một trận mưa lớn tưới xuống, cả một khu vườn trở nên xanh tươi mát mẻ. Trận mưa rào mùa hạ qua đi, để lại vòm trời trong xanh. Tiểu Ngọc từ trong chạy ra mời Ngọc Lâu vào. Ngọc Lâu nói:

- Đại nương cho gọi tôi, chắc là xâu mấy chuỗi hạt trai, để tôi vào kẻo Đại nương đợi.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng vào xem thư thư xâu hạt trai.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để lát nữa tôi đưa mọi người vào luôn.

Nói xong, lại bảo Ngọc Lâu đàn lên, mọi người cùng vỗ tay hát khúc "Lương châu tự", hát rằng:

Trời gần chiều
Mưa đổ xuống
Nước hồ xao động nhiều
Lúc mây tan mưa dứt
Nghe thoang thoảng mùi hương sen
Mảnh trăng thượng tuần nhô lên
Một vùng phong cảnh thần tiên
Trong phòng khuê
Mỹ nhân lau mặt phấn
Nghe đâu đây tiếng đàn sáo vang lừng
Tưởng như tới vùng băng sơn chưa người
biết đến...

Một con ve trong bóng liễu cất tiếng
Mấy con đom đóm trước sân
Chiều tối thuyền về
Cảnh hoàng hôn yên tĩnh
Mây lơ lửng, trăng chơi vơi, người chưa ngủ.

Hát xong, mọi người lại hát thêm khúc "Tiết tiết cao". Sau đó Ngọc Lâu đưa cây đàn cho Xuân Mai rồi cùng Bình Nhi vào nhà. Kim Liên gọi:

- Hai người chờ tôi cùng đi với chứ.

Nhưng Tây Môn Khánh đã giữ Kim Liên lại mà bảo:

- Không đi đâu cả, tôi không cho nàng đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Hai người kia đi rồi, giữ tôi ở lại đây làm gì ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chúng mình ra ngọn giả sơn kia uống vài chén rượu cho vui.

Kim Liên nói:

- Vừa uống xong còn uống gì nữa, ở ngoài này mãi làm gì. Chàng thử sai Xuân Mai đi lấy rượu xem, tôi chắc là nó không đem rượu ra cho chàng uống nữa đâu.

Tây Môn Khánh cười, bảo Xuân Mai vào lấy rượu. Xuân Mai vâng lời đi ngay. Kim Liên cầm cây đàn nguyệt đánh thử một khúc rồi bảo:

- Tôi cũng mới học được ít câu đàn nguyệt. Tam nương dạy tôi đấy.

Tây Môn Khánh bước tới ôm Kim Liên bảo:

- Ta thích đôi bàn chân của nàng quá.

Kim Liên cười khanh khách kêu lên:

- Đồ quỷ, làm gì vậy ? Có để tôi bỏ cây đàn xuống không, vỡ bây giờ.

Tây Môn Khánh buông tay ra. Kim Liên để cây đàn trên bàn rồi quay lại đùa giỡn với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vô cùng vui thích. Đang lúc hai người lơi lả thì Kim Liên hỏi:

- Hồi nãy chàng với Bình Nhi chưa thỏa thích hay sao mà bây giờ còn phải vui với tôi ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỉ ăn nói hồ đồ, hồi nãy ta với Bình Nhi có làm gì đâu.

Kim Liên cười:

- Chàng ơi, tôi là người thế nào chàng chưa biết hay sao mà lại định giấu tôi, các người làm gì tôi biết hết.

Tây Môn Khánh kéo Kim Liên vào lòng bảo:

- Thôi, đừng hỏi vớ vẩn nữa.

Hai người đùa giỡn hồi lâu, Kim Liên bảo:

- Mình ra giàn bồ đào ngồi chơi đi.

Hai người sánh vai bước trên những lối nhỏ trong hoa viên, quanh co một hồi thì tới giàn bồ đào, nơi đây cảnh trí thật đẹp, hoa lá muôn màu, dưới giàn có bốn cái đôn nhỏ. Hai người ngồi xuống, mùi thơm muôn hoa thoang thoảng, gió mát nhẹ thổi, không khí mát mẻ, khung cảnh dịu dàng. Lát sau thì Xuân Mai đem rượu và Thu Cúc đem một mâm hoa quả tới. Kim Liên hỏi:

- Sao biết mà đem tới đây ?

Xuân Mai đáp:

- Chúng tôi trở ra thì không thấy gia gia và Ngũ nương đâu, không ngờ lại ở đây.

Nói xong cùng Thu Cúc bày rượu và hoa quả ra. Tây Môn Khánh ép Kim Liên uống thật say. Lát sau Tây Môn Khánh lại muốn uống rượu Ngũ Hương, liền bảo Xuân Mai vào lấy. Kim Liên dặn thêm:

- Ngươi lấy cho ta cái gối ra đây, ta thấy chóng mặt khó chịu, để ta nằm một lát.

Xuân Mai nói.

- Tôi vừa lấy rượu vừa ôm gối thì còn tay nào nữa ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi bảo Thu Cúc nó ôm gối, còn ngươi mang rượu ra đây là được rồi.

Xuân Mai ngúng nguẩy mà đi. Mãi sau mới thấy Thu Cúc ôm chiếu và một cặp gối ra cho Kim Liên nằm. Kim Liên dặn:

- Bây giờ ngươi ra coi đóng cổng hoa viên lại rồi ở ngoài đó, chừng nào ta gọi thì mới được vào.

Thu Cúc vâng lời đi ra. Tây Môn Khánh đứng dậy cởi áo ngoài mắc vào một bụi hoa, quay lại thì thấy chiếu trải thẳng băng dưới giàn bồ đào, hai cái gối đặt song song và Kim Liên đang nằm nghỉ, tay cầm quạt phe phẩy đôi bàn chân nhỏ mang cặp hài lụa đại hồng. Tây Môn Khánh nằm xuống ngả nghiêng đùa giỡn một hồi rồi cởi đôi hài của Kim Liên ra, đặt chung rượu vào trong, rồi bảo Kim Liên cùng uống. Kim Liên đưa tay đỡ lấy, nhưng vì nằm trên tay cầm không vững, làm rớt cả chiếc hài và chung rượu, rượu đổ ướt hết người, vội ngồi nhổm dậy, định giỡn đánh Tây Môn Khánh. Đúng lúc đó thì Xuân Mai đem rượu Ngũ Hương tới, thấy cảnh đó thì đứng sững mà nhìn. Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai tới thình lình thì hổ thẹn, nhân Kim Liên định đánh nên bỏ chạy tới bên hòn giả sơn. Kim Liên nhổm dậy đuổi theo, nhưng Xuân Mai ngăn lại mà hỏi:

- Sao xiêm y nương nương ướt hết thế này ?

Kim Liên cười chỉ Tây Môn Khánh đứng đằng xa mà đáp:

- Ngươi hỏi chủ ngươi ấy.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Kim Liên bảo:

- Không về đây đi, còn đứng đó cười hay sao ?

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Ngươi về phòng lấy xiêm khác cho ta thay.

Xuân Mai nói:

- Ở đây có chỗ nào để thay xiêm, chi bằng về phòng thay rồi trở lại đây thì hơn.

Kim Liên bảo:

- Muốn thay thì thay chứ sợ gì. Ngươi cứ vào lấy cho ta đi.

Xuân Mai về phòng lấy xiêm đưa ra thì thấy Kim Liên đang ngồi trên một phiến đá, còn Tây Môn Khánh thì vẫn đứng trên ngọn giả sơn, tay cầm bình rượu, vừa uống vừa cười. Kim Liên vào hiên Phỉ Thúy thay xiêm. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai đem rượu và hoa quả lên ngôi đình Ngọa Vân trên ngọn giả sơn, Xuân Mai không chịu, đáp:

- Việc gì phải lên mãi trên đó, uống rượu với Ngũ nương tại đây là được rồi.

Tây Môn Khánh không nói gì, giả vờ say chạy tới ôm Xuân Mai. Xuân Mai kêu lên:

- Làm gì vậy ? Ngũ nương ra kìa. Không sợ Ngũ nương đuổi đánh sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ra thì ra chứ sao. Ngũ nương làm sao đánh được ta.

Xuân Mai hỏi:

- Không sợ bị đánh sao lại phải chạy lên ngọn giả sơn ?

Hai người đang giằng co thì Kim Liên từ hiên Phỉ Thúy bước ra, thấy hai người như vậy thì tự nhiên nổi cơn ghen, cúi xuống lượm một hòn đá nhỏ ném Tây Môn Khánh. Viên đá ném không trúng, Tây Môn Khánh nghe tiếng động quay lại thấy Kim Liên thì vội chắp tay vái mà nói:

- Thôi thôi, tha cho tôi, mình vào uống rượu đi.

Không hiểu nghĩ sao, Kim Liên lại mỉm cười bảo:

- Bảo cả Xuân Mai cùng vào uống cho vui.

Tây Môn Khánh cười:

- Cả ba chúng mình cùng uống thì vui quá rồi còn gì.

Kim Liên bước lại gần nói:

- Tôi không uống nữa đâu, uống đến nỗi cả người ướt đẫm những rượu, bây giờ còn uống gì nữa.

Tây Môn Khánh nói đùa:

- Vậy mà tôi thấy người nàng toàn mùi dấm.

Kim Liên dí ngón tay vào trán Tây Môn Khánh mà cười, Xuân Mai thấy hai người quá tự nhiên thì có ý ngượng ngùng, bèn bỏ lên Ngọa Vân đình trên ngọn giả sơn, Tây Môn Khánh gọi cũng không chịu xuống. Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi không xuống thì ta bắt ngươi phải xuống.

Nói xong chạy lên ngọn giả sơn. Xuân Mai chạy ra sau Ngọa Vân đình, núp vào một chỗ cành lá um tùm, nhưng Tây Môn Khánh đã kịp nhìn thấy, chạy tới ôm ngang lưng mà bảo:

- Ngươi còn định chạy tới đâu nữa ?

Nói xong dắt Xuân Mai trở xuống giàn bồ đào. Ba người cùng ngồi. Kim Liên bảo:

- Xuân Mai uống tí rượu nhé, cho nó trấn tĩnh tinh thần.

Xuân Mai đáp:

- Trời nóng tôi không uống được rượu đâu, để tôi uống nước lạnh cho khỏe.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại uống nước, phải uống rượu chứ.

Kim Liên nói:

- Nó không mang thai mang nghén thì uống nước lạnh ăn quả sống được chứ sao, đâu phải như người khác sợ hại tới cái bào thai.

Tây Môn Khánh lườm Kim Liên:

- Nếu vậy thì ta cũng không cho nàng uống nước lạnh.

Nói xong cầm bình nước lạnh đổ hết ra cỏ. Xuân Mai ngăn lại không kịp. Ba người ngồi trên chiếu rót rượu mà uống. Lát sau nữa Kim Liên có vẻ say, thấy người ngây ngất bèn nằm xuống nghỉ. Tây Môn Khánh ép Xuân Mai uống thêm vài chén nữa rồi bảo ngồi quạt cho Kim Liên, còn mình thì tiếp tục uống rượu. Tây Môn Khánh uống tới lúc hai mắt díp lại thì nằm ra mà ngủ. Xuân Mai thấy cả hai người đều say thì cứ ngồi yên mà quạt. Lát sau nghe có tiếng người gọi, Xuân Mai chạy ra mở cổng vườn, thì ra Bình Nhi. Tây Môn Khánh đã chợp mắt được một lúc, nghe tiếng gọi thì thức dậy, thấy Kim Liên vẫn ngủ thì bứt một ngọn cỏ ngoáy vào tai. Kim Liên đang ngủ thấy ngứa tai, tưởng là con gì bay vào, đưa tay đuổi rồi lại ngủ tiếp. Tây Môn Khánh cười một mình thú vị, rồi bẻ một cọng khác, cắm vào tai Kim Liên. Kim Liên choàng tỉnh, hoảng hốt móc cọng cỏ vứt đi rồi kêu ầm lên. Tây Môn Khánh đã kịp chạy, núp vào một bụi cây. Xuân Mai nghe Kim Liên kêu thảng thốt vội chạy lại xem, không thấy Tây Môn Khánh đâu thì biết ngay chính Tây Môn Khánh đã trêu Kim Liên bèn hỏi Kim Liên:

- Chuyện gì vậy ?

Kim Liên đáp:

- Đang ngủ không biết có vật gì hay con gì chạy ngay vào tai, ghê quá đi mất.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia đùa đấy, nương nương đừng hoảng.

Nói xong đi tìm Tây Môn Khánh dẫn lại. Tây Môn Khánh cười bảo Kim Liên:

- Ai bảo nàng ngủ say như chết vậy ? Ta nghĩ rằng chỉ có cọng cỏ đó là gọi nàng dậy được mà thôi.

Kim Liên cười:

- Chỉ được cái tính nghịch là không ai bằng. Làm người ta hết cả hồn. Bây giờ vẫn còn một cọng cỏ lọt trong tai ngứa gần chết mà không lấy ra được đây này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta lấy cho nàng khỏi ngứa.

Nói xong tới lấy ngón tay khều ra, nhưng không được. Tây Môn Khánh bảo:

- Có lẽ phải lấy kim trong cây trâm mà khều mới được.

Kim Liên sợ đau, không chịu. Xuân Mai bảo:

- Không sao đâu, phải dùng kim đó mới khều cọng cỏ ra được.

Nói xong đưa cây trâm cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh khều được cọng cỏ ra ngay, đưa cho Kim Liên coi. Kim Liên cầm ngay cọng cỏ ném Tây Môn Khánh, nhưng không ngờ trúng mắt. Tây Môn Khánh dụi mắt nổi sùng mắng:

- À, con khốn này cả gan nhỉ.

Kim Liên chỉ muốn đùa, không ngờ Tây Môn Khánh mắng thật, thì tức quá bật khóc. Tây Môn Khánh thấy vậy bèn tươi cười rút khăn lau nước mắt cho Kim Liên, rồi bế xốc vào phòng, bảo Xuân Mai dọn tiệc rượu.

Hai người vui say tới khuya mới đi ngủ...

HỒI 29

ĐÔI HÀI RẮC RỐI

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy trước, lên phòng khách uống trà. Mãi sau Kim Liên mới dậy, quơ chân tìm hài không thấy, bèn hỏi Xuân Mai. Xuân Mai đáp:

- Tối hôm qua, gia gia bồng nương nương vào thì Thu Cúc có phận sự thu dọn các thứ trong vườn.

Kim Liên gọi Thu Cúc ra hỏi. Thu Cúc đáp:

- Hôm qua tôi đâu có thấy nương nương mang hài.

Kim Liên bảo:

- Mày nói thế mà nghe được, tao không mang hài thì đi chân không à?

Thu Cúc nói:

- Nếu vậy thì ở trong nhà này chứ sao lại không thấy.

Kim Liên bực mình:

- Không thấy nên ta mới phải hỏi mày chứ, mày có đi tìm hay không?

Thu Cúc tìm khắp nhà cũng không thấy. Kim Liên bảo:

- Chẳng lẽ nhà này có ma, rồi ma nó giấu của ta? Có đôi hài của ta mà cũng thất lạc thì nuôi chúng bay trong nhà này làm gì?

Thu Cúc nói:

- Hay nương nương bỏ quên trong hoa viên rồi.

Kim Liên bảo:

- Mày nói lạ, hài mang ở chân tao mà lại ở trong vườn là thế nào?

Tuy nhiên cũng bảo Xuân Mai:

- Ngươi cùng con khốn này ra hoa viên thử tìm lại coi. Tìm không thấy thì bắt con Thu Cúc ra quỳ ngoài thềm cho ta.

Hai đứa dắt nhau vào vườn tìm kiếm khắp nơi, kể cả dưới giàn bồ đào nhưng cũng không thấy. Xuân Mai bảo:

- Mày thật không được cái tích sự gì, bây giờ biết tính sao, hay là chạy qua Vương ma ma mua một đôi thế vào vậy.

Thu Cúc phàn nàn:

- Không hiểu ai đã lấy đôi hài của nương nương, quả là tối qua tôi không thấy nương nương mang hài về phòng. Hay là chiều qua chị mở cổng vườn cho Lục nương vào rồi chị đưa đôi hài cho Lục nương chăng?

Xuân Mai nổi giận mắng:

- Mày ăn nói ngu ngốc quá, sao tao lại đưa hài của Ngũ nương cho người khác làm gì. Vả lại tối qua Lục nương gọi cổng nhưng tao có mở đâu. Mày lo dọn dẹp chiếu và gối tối qua, chắc mày sơ sót nên mới mất, bây giờ lại định đổ bậy đổ bạ cho tao hay sao ?

Nói xong dẫn Thu Cúc vào thưa:

- Tìm không thấy.

Kim Liên bắt Thu Cúc ra quỳ ngoài thềm. Thu Cúc khóc nói:

- Xin để tôi vào vườn tìm lại xem sao đã, rồi xin chịu phạt sau.

Xuân Mai nói:

- Trong vườn đã tìm khắp nơi rồi, đến cả cây kim cũng tìm thấy được chứ đừng nói.

Thu Cúc bảo:

- Cứ để tôi tìm lại một lần nữa, tôi tìm không thấy thì nương nương đánh tôi chứ việc gì đến chị mà chị phải nói lôi thôi.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, ngươi cứ đi cùng với nó lần nữa xem nó còn tìm ở đâu cho ra.

Xuân Mai hậm hực cùng Thu Cúc trở lại hoa viên. Thu Cúc

đi tìm thật kỹ càng khắp nơi nhưng vẫn không thấy. Xuân Mai bèn đánh Thu Cúc hai bạt tai rồi dẫn về, nhưng Thu Cúc đòi vào một ngôi nhà mát ở cuối hoa viên để tìm, vì nơi đó chưa tìm. Xuân Mai bảo:

- Nơi đó là phòng nghỉ ngơi riêng của gia gia, hôm qua Ngũ nương có tới đó đâu mà tìm.

Nhưng Thu Cúc không chịu, nhất định tới tìm. Tìm khắp trong phòng cũng không thấy, Thu Cúc mở một cái rương ra, Xuân Mai gắt:

- Rương đó đựng sách vở và các tấm thiếp của gia gia chứ có gì trong đó mà tìm.

Thu Cúc vẫn lúi húi tìm, thấy một gói giấy bèn mở ra, bên trong là một đôi hài màu đại hồng xinh xắn, đôi hài thêu hoa đúng là của Kim Liên, bèn đưa cho Xuân Mai coi mà bảo:

- Không thấy là gì đây, vậy mà vừa rồi chị dám đánh tôi.

Xuân Mai cầm lấy coi lại rồi lẩm bẩm:

- Đúng là hài của Ngũ nương, nhưng làm sao lại lạc vào đây được, lạ thật.

Hai đứa quay về thưa với Kim Liên, Kim Liên hỏi:

- Thấy rồi hả? Ở đâu vậy?

Xuân Mai đáp:

- Trong rương đựng sách và thiếp của gia gia tại căn phòng mát của hoa viên, lại được gói bằng giấy hoa cẩn thận.

Kim Liên cầm đôi hài lên coi thì thấy đúng là bằng lụa hoa đại hồng tứ quý, thêu kim tuyến trắng, nhất nhất đều giống y như hài của mình, nhưng cái dây và khóa cột hài thì hơi khác đôi chút, của mình thì dây cột màu lục, mà đôi này thì dây cột lại màu thúy lam, bèn xỏ thử thì thấy hơi chật. Kim Liên biết ngay đó là đôi hài của Huệ Liên, nhưng không hiểu tại sao lại ở trong rương sách của Tây Môn Khánh. Ngẫm nghĩ một hồi, Kim Liên bảo:

- Thứ này không phải của ta. Con Thu Cúc mau ra quỳ ngoài thềm đi.

Lại bảo Xuân Mai:

- Bưng một khối đá, bảo nó đội lên đầu cho ta.

Thu Cúc khóc lóc:

- Không của nương nương thì của ai? Ấy là tôi tìm ra mà còn bị phạt, nếu tôi không tìm ra thì còn bị hành hạ đến thế nào nữa.

Kim Liên quát:

- Con khốn câm miệng đi, đừng có nhiều lời.

Thu Cúc tức tưởi đi ra ngoài thềm quỳ xuống, Xuân Mai đặt một phiến đá nhỏ lên đầu Thu Cúc rồi quay vào hầu hạ Kim Liên.

Cũng sáng hôm đó, Kính Tế từ ngoài tiệm cầm một cái vòng bạc về nhà, đi tới cổng hoa viên thì một tên gia nhân có nhiệm vụ săn sóc hoa viên chặn lại hỏi:

- Cậu có cái gì vậy? Cho tôi được không?

Kính Tế đứng lại đáp:

- Cái này là của người ta đem tới cầm lấy tiền, cho mày sao được.

Tên gia nhân nói:

- Cho tôi đi, tôi đổi cho cái này hay lắm.

Kính Tế bảo:

- Cái này là của người ta, nếu mày muốn thì để tao cho mày cái khác, nhưng mày có cái gì mà bảo là hay lắm? Đưa tao coi thử đã.

Tên gia nhân bèn luồn tay vào bụng lấy ra một đôi hài đại hồng rất xinh đẹp, đưa cho Kính Tế coi. Kính Tế cầm coi rồi hỏi:

- Ở đâu vậy?

Tên gia nhân cười khì khì đáp:

- Cậu ơi, để tôi nói cậu nghe. Chiều qua đó, gia gia cùng Ngũ nương uống rượu vui chơi dưới giàn bồ đào. Gia gia cởi hài của Ngũ nương ra mà đùa giỡn rồi bỏ đi. Sáng sớm hôm nay quét tước trong vườn, tôi mới nhặt được đó.

Kính Tế ngắm kỹ, thấy đôi hài cong như vừng trăng thượng tuần, hồng như màu sen, nhỏ chừng ba tấc, thì biết đúng là của Kim Liên, bèn bảo:

- Được rồi, mày cho tao cái này đi, ngày mai tao đem cho mày một cái vòng bạc.

Tên gia nhân nói:

- Cậu đừng đánh lừa tôi đấy nhé, ngày mai gặp cậu là tôi đòi đó.

Kính Tế bảo:

- Tao mà đánh lừa mày hay sao?

Tên gia nhân cười khì khì bỏ đi. Kính Tế ngẫm nghĩ: "Mấy lần mình giỡn cợt với nàng, nàng không thuận lắm nhưng cũng không phản đối, nay đôi hài này đã lọt vào tay mình, thì mình thử một lần nữa xem sao".

Nghĩ xong, Kính Tế bỏ đôi hài vào tay áo rồi tới phòng Kim Liên. Từ xa Kính Tế đã thấy Thu Cúc đang quỳ ngoài thềm, hai tay đỡ phiến đá trên đầu, bèn bước tới cười hỏi:

- Sao lạ thế này? Bộ tính làm bà Nữ Oa đội đá vá trời hay sao?

Kim Liên đang ở trên lầu, nghe tiếng đàn ông, bèn hỏi Xuân Mai:

- Ai nói cái gì dưới đó vậy?

Xuân Mai ngó đầu nhìn xuống rồi đáp:

- Cậu Trần đang hỏi Thu Cúc đó.

Kim Liên ngó đầu ra bảo:

- Cậu Trần à, trên này không có ai, mời cậu lên chơi.

Kính Tế mừng lắm, bước vội lên, thấy Kim Liên đang chải đầu trước gương, bèn kéo ghế ngồi gần mà ngắm. Cả một suối tóc huyền chảy dài xuống, tỏa mùi thơm ngát. Những ngón tay ngọc vuốt theo suối tóc, rồi trâm ngà lược bạc thoăn thoắt chải xuống, những cánh hoa mai côi cài lên. Chải đầu xong, Kim Liên gọi:

- Xuân Mai à, đem trà ra chứ.

Kính Tế mỉm cười yên lặng. Kim Liên hỏi:

- Cậu cười cái gì vậy?

Kính Tế đáp:

- Tôi cười vì Ngũ nương không nhìn thấy những vật mà Ngũ nương muốn tìm kiếm.

Kim Liên cười:

- Lại ăn nói dấm dớ rồi, tôi không thấy thì kệ tôi, ăn nhằm gì tới cậu? Mà tôi tìm kiếm cái gì, làm sao cậu hiểu được.

Kính Tế vờ nói dỗi:

- Tôi đem tâm can chân thành của tôi mà nói, nhưng nương nương không muốn nghe thì để tôi đi vậy.

Nói xong làm bộ đứng dậy định xuống lầu. Kim Liên bước tới giữ lại:

- Đồ quỷ, con vợ Lai Vương nó chết rồi, không còn ai để tơ tưởng nên mới tới đây trò chuyện với tôi chứ gì? Mà này, cậu bảo là tôi không thấy cái gì vậy?

Kính Tế bèn lấy trong áo ra đôi hài mà cười hỏi:

- Nương nương coi, cái này là của ai đây?

Kim Liên kêu lên:

- Quỷ sứ, hóa ra là cậu ăn cắp của tôi, vậy mà tôi chửi mắng a hoàn từ sáng tới giờ, lại đang phạt nó nữa.

Kính Tế bảo:

- Làm sao tôi ăn cắp được?

Kim Liên nói:

- Nhà này còn ai được ra vào tự nhiên nữa? Chính cậu đã tới đây ăn cắp của tôi.

Kính Tế bảo:

- Nương nương nói vậy mà nghe được hay sao? Mấy hôm nay tôi có tới đây đâu mà bảo là tôi ăn cắp?

Kim Liên nói:

- Đồ quỷ, để rồi tôi nói với cha vợ cậu là cậu ăn cắp hài của tôi, xem cậu trả lời ra sao.

Kính Tế cười:

- Thì nương nương giỏi cứ nói với gia gia đi.

Kim Liên nói:

- Chứ tôi sợ gì cậu? Cậu còn nhiều tội lắm, nhất là cái tội chọc ghẹo tán tỉnh con vợ thằng Lai Vượng lúc trước. Bây giờ thì trước hết phải trả lại đôi hài cho tôi đã, rồi phải nói nguyên do tại sao mà cậu lại có được. Nói thật thì tôi tha cho.

Kính Tế bảo:

- Nương nương là người biết điều, tất nhiên cư xử cũng biết điều. Nương nương muốn lấy hài lại cũng dễ, xin đổi một vật gì cho tôi là xong. Còn không thì thiên lôi có đánh chết, tôi cũng không chịu trả.

Kim Liên nói:

- Á à, giỏi thật, hài của tôi thì phải trả lại cho tôi, còn đòi đổi chác gì bây giờ?

Kính Tế bảo:

- Ngũ nương à, xin đổi cho tôi cái khăn tay thơm tho của Ngũ nương là được rồi, tôi sẽ xin trả đôi hài lại.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì mai tôi tìm một cái khác cho cậu, chứ còn cái này gia gia nhìn quen mắt lắm rồi, cho cậu sợ không tiện.

Kính Tế bảo:

- Nương nương có cho tôi cả trăm cái khác tôi cũng không lấy, tôi chỉ xin cái khăn mà nương nương đang dùng đây thôi.

Kim Liên cười:

- Đồ chết dịch, tôi cũng không đủ hơi sức giằng co với cậu nữa.

Nói xong rút trong tay áo ra cái khăn nhỏ bằng lụa bạch thêu hoa đào màu hồng, chữ kim tuyến bạc, đưa cho Kính Tế. Kính Tế mừng lắm vội đưa tay nhận và nói lời cảm tạ. Kim Liên lườm Kính Tế mà dặn:

- Nhớ giấu kỹ đấy nhé, đừng để đại thư của cậu biết, cô ấy cũng mồm miệng không vừa đâu.

Kính Tế cười:

- Tôi biết rồi, nương nương không cần phải dặn.

Đoạn đưa đôi hài cho Kim Liên, đồng thời kể lại lời của tên gia nhân coi vườn về trường hợp nhặt được đôi hài. Kim Liên nghe xong mặt đỏ bừng nói:

- Thằng nô tài đó láo thật, dám đem hài của tôi ra đổi chác với cậu, để tôi nói với gia gia cho nó một trận.

Kính Tế vội bảo:

- Đâu được, đánh nó thì lòi ra vụ của tôi hay sao? Xin nương nương chớ có nói gì với gia gia làm gì, tha cho nó đi.

Kim Liên nói:

- Tha làm sao được mà tha? Nhất định tôi không tha nó.

Kính Tế hoảng sợ hết lời can ngăn. Hai người đang dùng dằng thì Lai An tới thưa:

- Gia gia đang cho tìm cậu để viết gì kia kìa. Gia gia đang đợi ở phòng khách đó.

Kính Tế vội đứng dậy đi ngay. Kim Liên tiễn Kính Tế xuống lầu rồi sai Xuân Mai lấy roi để đánh Thu Cúc. Thu Cúc kêu lên:

- Tôi đã tìm được hài rồi, sao nương nương lại đánh tôi?

Kim Liên bước ra, chìa đôi hài của mình do Kính Tế đem lại cho Thu Cúc coi rồi bảo:

- Cái thứ nhơ bẩn đó mà mày bảo là của ta hay sao? Đôi này mới là của ta.

Thu Cúc trợn mắt lên mà nhìn rồi nói:

- Sao lại kỳ quái thế này? Mà nương nương có nhiều hài chứ có phải chỉ có một đôi đâu.

Kim Liên quát:

- Mày đem hài của ai về rồi bảo là của tao, bây giờ lại dám nói láo, tao có nhiều hài, nhưng chẳng lẽ hôm qua tao có bốn cái chân để mang hai đôi hài một lúc hay sao?

Nói xong túm lấy Thu Cúc đánh mười roi đau điếng. Thu Cúc bước ra, khóc bù lu bù loa, bảo Xuân Mai:

- Đây là tại mày hết, mày mở cổng hoa viên cho người ta vào lấy trộm, rồi đổ tội cho tao để nương nương đánh tao.

Xuân Mai mắng:

- Mày có phận sự ôm chiếu và gối vào tối qua, mày bỏ đôi hài của nương nương lại nên mới lọt vào tay người khác. Nương nương đánh mày là đúng rồi, mày còn oán tao là làm sao? Nương nương còn thương mày nên mới đánh mày đó, nếu không nương nương thưa với gia gia thì thử hỏi mày có tan xương nát thịt không?

Thu Cúc nghe vậy thì sợ, bèn im lặng bỏ đi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh gọi Kính Tế lên để viết thiếp chúc mừng, gửi đi theo lễ vật. Vì Hạ Thiên hộ vừa được làm

Chưởng hình Chánh Thiên hộ tại sở Đề hình Hoài An. Hôm nay các giới chức trong huyện cùng bạn bè thân thuộc làm tiệc tiễn đưa Hạ Thiên hộ đi nhậm chức mới. Xong xuôi, Tây Môn Khánh sai Đại An đem lễ vật đi, rồi bảo gia nhân dọn cơm ra, cùng Kính Tế ăn cơm nói chuyện. Cơm xong Tây Môn Khánh tới phòng Kim Liên. Kim Liên kể lại chuyện tên gia nhân giấu đôi hài của mình, đoạn nói thêm:

- Cũng tại chàng hết, ban ngày ban mặt mà tháo cả hài của người ta để cho thằng khốn đó giấu đi. Sáng này nó định đem ra ngoài chắc là để bán, may mà tôi biết nên gọi vào lấy lại chứ không thì biết đâu mà tìm. Chàng phải đánh nó một trận mới được, để từ nay nó chừa cái thói đó đi.

Tây Môn Khánh không nói gì, chạy ra ngoài, cho gọi tên gia nhân coi vườn tới, thẳng tay đánh đấm. Tên gia nhân rống lên đau đớn. Tây Môn Khánh đánh tới lúc tên gia nhân nằm im dưới đất mới thôi. Tên gia nhân ngất đi, hai vợ chồng Lai Chiêu vội chạy tới cứu, lát sau mới tỉnh, nhưng mặt mày toàn máu. Vợ chồng Lai Chiêu bèn dẫn về phòng săn sóc và hỏi nguyên do, lúc đó mới biết là do chuyện nhặt được hài của Kim Liên mà ra nông nỗi. Tên gia nhân này lại là con của vợ chồng Lai Chiêu nên hai người giận Kim Liên lắm. Liền trong mấy hôm, vợ Lai Chiêu đi ra đi vào trong nhà trong bếp đều chửi đông mắng tây, đá mèo quèo chó rằng:

- Con dâm phụ khốn khiếp, con tao đâu có thù oán gì với nó, vả lại con tao mới mười một mười hai tuổi đã biết gì đâu, vậy mà nỡ ỏn thót để cho nó bị đánh sặc máu mồm dồn máu mũi, thừa sống thiếu chết như vậy bao giờ không. Con dâm phụ trời đánh thánh vật diều tha quạ mổ đó là ghê lắm.

Tuy nhiên những lời đó không tới tai Kim Liên.

Hôm đó sau khi đánh tên gia nhân, Tây Môn Khánh trở vào với Kim Liên, thấy Kim Liên mang đôi hài xanh thì bảo:

- Sao lại mang hài màu này, khó coi quá.

Kim Liên đáp:

- Tôi chỉ có một đôi màu hồng, bị thằng gia nhân đó giấu đi nên phải mang tạm đôi này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai nàng bắt đầu làm thêm một đôi mới màu hồng, nàng không biết là ta chỉ thích nàng mang hài màu hồng hay sao?

Kim Liên nói:

- Nhắc tới hài màu hồng tôi mới nhớ.

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Ngươi vào lấy đôi hài lúc nãy ra đây xem gia gia có nhận ra không?

Xuân Mai đưa đôi hài của Huệ Liên ra, Tây Môn Khánh nhìn rồi bảo:

- Ta đâu có biết hài này của ai.

Kim Liên cười nhạt:

- Chàng nhìn mà không nhận ra hay sao? Thôi đừng vờ vịt nữa, của con vợ thằng Lai Vượng chứ còn của ai vào đây. Đôi hài nhơ bẩn đó coi vậy mà quý lắm, nếu không thì sao lại gói kỹ, cất cẩn thận chung với sách vở và các tấm thiếp trong rương. Đôi này quý lắm, sao con dâm phụ chết đi mà không cho nó đem xuống A tỳ địa ngục luôn, hay còn giữ làm kỷ niệm.

Lại chỉ vào Thu Cúc mà bảo:

- Con khốn này nó tìm ra đấy, tôi đã đập cho nó một trận rồi.

Lại bảo Xuân Mai:

- Mày liệng đôi hài này đi cho khuất mắt tao.

Xuân Mai liệng đôi hài của Huệ Liên ra ngoài sân rồi bảo Thu Cúc:

- Thưởng cho mày để mày mang đó.

Thu Cúc chạy ra nhặt đôi hài bảo:

- Đúng là của nương nương mà sao lại liệng đi, vả lại chân tôi làm sao mang vừa.

Kim Liên ngồi trong nghe được bèn quát:

- Con khốn kia, mày nói cái gì vậy? Mày gọi dâm phụ là nương nương phải không? Con dâm phụ đó là vợ của chủ mày phải không? Nếu không, sao mày quý đôi hài đó thế? Người ta đã liệng đi mà mày còn nhặt lên? Con khốn nạn, đồ phản chủ.

Thu Cúc im lặng cầm đôi hài ra ngoài, nhưng Kim Liên gọi giật lại mà bảo:

- Đem con dao lên đây, để ta chém tan đôi hài khốn nạn đó ra, để cho con dâm phụ Huệ Liên muôn kiếp cũng không được siêu sinh.

Đoạn quay bảo Tây Môn Khánh:

- Chàng nghe vậy thì đau lòng lắm phải không?

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng muốn làm gì thì cứ làm, tôi chẳng nghĩ gì cả.

Kim Liên nói:

- Nếu quả chàng không nghĩ gì tới con khốn đó thì chàng thề đi, chỉ sợ không dám thề mà thôi. Tôi biết quá mà, con khốn đó đã chết, vậy mà chàng còn giữ đôi hài của nó để sớm tối đem ra nhìn ngắm mà tưởng nhớ đến nó, còn chúng tôi đây thì coi như bỏ. Chàng đã không nghĩ đến chúng tôi thì làm sao bảo chúng tôi một lòng chung thủy với chàng cho được.

Tây Môn Khánh phát vào vai Kim Liên rồi cười bảo:

- Thôi đi, đừng ghen tuông khó coi, lúc nó còn sống, ta chưa thấy nó thất thố điều gì với nàng cả, nay nó chết, nàng cũng không nên nói gì nữa.

Nói xong leo lên giường mà ngủ.

HỒI 30

CẢ NHÀ XEM TƯỚNG

Hôm sau, Kim Liên đem hộp kim chỉ và dồ khâu ra hiên Phỉ Thúy để may một đôi hài. Vừa vẽ trên lụa để cắt, Kim Liên vừa bảo Xuân Mai mời Bình Nhi tới. Bình Nhi tới, thấy Kim Liên đang lúi húi vẽ kiểu thì hỏi:

- Thư thư định may gì vậy?

Kim Liên ngẩng lên cười đáp:

- Đang tính làm một đôi hài bằng lụa hồng, mũi hài thêu hình "Anh vũ trích đào".

Bình Nhi bảo:

- Tôi cũng có ít gấm hồng, để tôi cũng làm một đôi, ngồi đây làm chung với thư thư cho vui.

Nói xong sai a hoàn về phòng đem gấm và hộp kim chỉ tới. Kim Liên vẽ kiểu xong, đứng dậy bảo:

- Thư thư cứ ngồi vẽ kiểu đi, để tôi vào gọi Tam thư thư ra đây cùng làm cho vui. Hôm qua Tam thư thư cũng nói là muốn làm một đôi hài.

Nói xong bước ra, Ngọc Lâu cũng đang sửa soạn vật dụng để làm hài, thấy Kim Liên tới thì hỏi:

- Đi đâu sớm vậy?

Kim Liên đáp:

- Hôm nay tôi dậy sớm lắm, gia gia cũng ra ngoại thành có việc rồi. Tôi rủ Bình Nhi ra hiên Phỉ Thúy làm đôi hài, bây giờ tới rủ thư thư cùng ra đó làm cho vui. Thư thư cũng đang định làm hài đó phải không? Định chọn màu gì vậy?

Ngọc Lâu đáp:

- Như hôm qua tôi nói đó, tôi cũng phải làm thêm một đôi, lần này tôi định làm một đôi hài bằng đoạn màu huyền.

Kim Liên hỏi:

- Phải thêu hoa chứ gì?

Ngọc Lâu đáp:

- Tôi thì không trẻ trung như các thư thư nên chỉ thêu hoa đứng đắn, chứ không thể xanh xanh đỏ đỏ được. Tuy nhiên tôi sẽ viền xung quanh bằng sa màu xanh. Vậy có được không?

Kim Liên bảo:

- Vậy cũng được, thôi thư thư xếp đồ đi, Bình Nhi đang đợi chúng mình.

Ngọc Lâu bảo:

- Thì cứ ngồi đây uống chung trà đã.

Kim Liên nói:

- Cho đem trà ra đó uống có phải hơn không?

Ngọc Lâu dặn Lan Hương pha trà đem ra hoa viên rồi cùng Kim Liên bước ra. Nguyệt nương ngồi trước cửa phòng nhìn ra thấy hai người hỏi:

- Hai người đi đâu vậy?

Kim Liên cười đáp:

- Hai chúng tôi cùng Bình Nhi rủ nhau làm hài mà mang.

Nói xong cùng Ngọc Lâu đi thẳng. Tới nơi, ba người cùng ngồi khâu hài, trò chuyện vui vẻ. Lát sau Ngọc Lâu hỏi:

- Ngũ thư thư à, khi không tự nhiên chúng mình lại có ý định cùng nhau làm hài một ngày thế này?

Kim Liên đáp:

- Hôm qua vì đôi hài của tôi bị thằng gia nhân ăn cắp nên gia gia bảo tôi làm thêm một đôi nữa, mà phải là màu hồng mới được.

Ngọc Lâu nói:

- Ờ, nói chuyện mất hài tôi mới nhớ, cũng vì chuyện đó mà hôm qua gia gia đánh tên gia nhân ngất đi, sặc cả máu mồm máu mũi. Mẹ nó ra đằng sau cứ chửi là con dâm phụ, con khốn

nạn nào gây nên chuyện đó, thôi thì đủ thứ. Tôi nghe mà không biết là chửi mắng ai. Sau đó tên gia nhân vào, Đại nương mới hỏi: "Hôm qua tại sao gia gia lại đánh ngươi?" Tên gia nhân mới nói là nó lượm được đôi hài trong vườn, rồi đổi cho Trần hiền tế lấy cái vòng bạc, vậy mà không hiểu ai nói cho gia gia biết mà đánh nó thừa sống thiếu chết. Nó đáp xong rồi bỏ đi tìm Trần hiền tế để đòi cái vòng.

Kim Liên hỏi:

- Đại nương không nói gì hay sao?

Ngọc Lâu đáp:

- Có chứ, Đại nương nói nhiều lắm. Nói là gia gia làm quá, mới đây vì chuyện Lai Vượng mà khiến Huệ Liên phải chết oan, bây giờ vì một đôi hài mà làm loạn nhà lên. Đại nương lại bảo là hài thì mang ở chân, làm sao tên gia nhân có thể nhặt được, chắc là uống rượu say rồi đùa nhau nên mới tuột ra được. Như vậy đã không biết xấu hổ lại còn gây chuyện nữa.

Kim Liên sa sầm nét mặt lại bảo:

- Chuyện thằng Lai Vượng mưu cầm dao giết chủ không đáng nói hay sao? Hôm thằng Lai Hưng tới báo tin thì có cả Tam thư thư ở đó, đã nghe rõ hết. Chuyện như vậy mà không nói sao được? Không nói để rồi gia nhân giết chủ hay sao. Gia gia đuổi thằng Lai Vượng đi xa mới là yên. Con vợ nó nhớ thương chồng, nó muốn chết thì cho nó chết, có liên can gì tới ai. Vậy mà người nào cũng bảo là tại tôi nên nó chết. Rồi bây giờ chuyện thằng gia nhân bị đòn, cũng bảo là tại tôi nữa. Mọi chuyện xảy ra trong nhà này đều tại tôi cả hay sao?

Ngọc Lâu thấy Kim Liên mặt mũi đỏ bừng thì biết là Kim Liên đang tức giận lắm, bèn bảo:

- Thư thư à, tôi với thư thư là chỗ chị em, nên nghe được chuyện gì là tôi nói lại cho thư thư nghe. Nhưng thư thư nghe xong thì nên để bụng, đừng nói ra làm gì.

Kim Liên im lặng.

Chiều hôm đó, Tây Môn Khánh về, Kim Liên kể lại mọi chuyện rồi nói:

- Vợ Lai Chiêu nó chửi gia gia về vụ con nó bị đòn đó. Nó nói gia gia đủ điều, tôi không dám nhắc lại.

Tây Môn Khánh lập tức lên phòng khách, cho gọi vợ chồng Lai Chiêu và đứa con tới, mắng cho một trận và trục xuất ra khỏi nhà. Nguyệt nương phải chạy ra can gián hết lời, Tây Môn Khánh mới chịu để cho vợ chồng Lai Chiêu và đứa con ra coi sóc căn nhà của Bình Nhi ở đường Sự Tử, và cấm từ nay không được đặt chân về nhà.

Nguyệt nương biết chuyện này cũng do Kim Liên thì giận ghét Kim Liên lắm.

Một hôm, Tây Môn Khánh đang ngồi ở tại phòng khách thì Bình An vào thưa:

- Chu gia ở phủ Thủ Bị có sai người đưa một vị thầy tướng tới, tên là Ngô Thần tiên, hiện đang đứng chờ ở ngoài.

Nói xong đưa tấm thiếp của họ Chu lên, Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Cho mời vào.

Ngô Thần tiên, khăn áo đạo màu xanh, chân đi dép cỏ, tay phe phẩy quạt, phiêu diêu đi vào. Họ Ngô trạc ngoại tứ tuần, có cốt cách thần tiên, thân như cây tùng, tiếng nói như chuông, lúc ngồi thì như cây cung, còn khi đi thì nhẹ như gió lướt, lại giỏi thiên văn địa lý, thông thạo khoa âm dương tướng số. Tây Môn Khánh thấy Ngô Thần tiên vào, vội bước ra ngoài thềm nghênh tiếp. Ngô Thần tiên cũng vái dài. Hai người vào phòng khách an tọa, gia nhân đem trà ra. Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh cao danh quý tính là gì, quý quán tại nơi nào, và làm sao quen biết với Chu đại nhân.

Ngô Thần tiên nghiêng mình đáp:

- Bần đạo họ Ngô tên Thích, đạo hiệu là Thủ Chân, nguyên quán là huyện Tiên Du tỉnh Triết Giang, từ nhỏ đã xuất gia theo thầy học đạo tại Tử Hư Quan ở Thiên Đài Sơn. Gần đây tôi vân du các nơi, rồi muốn đến tìm đạo tại Đại Sơn, nên ghé ngang đây, tới chữa bệnh mắt cho phu nhân của Chu Tướng công, rồi nhân đó Chu Tướng công giới thiệu tôi tới quý phủ đây.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay lão tiên thông hiểu những phái âm dương tướng pháp nào?

Ngô Thần tiên đáp:

- Bần đạo tinh thông về Ma y tướng pháp và Lục Nhâm thần khóa, lại thường cho thuốc cứu người, nhưng không màng tiền bạc thế gian.

Tây Môn Khánh lấy làm kính trọng lắm, nói:

- Như vậy mới là thần tiên.

Đoạn quay lại sai gia nhân dọn bàn đãi tiệc chay.

Ngô Thần tiên bảo:

- Bần đạo chưa đoán được câu gì, đâu dám nhận tiệc chay.

Tây Môn Khánh cười:

- Lão tiên từ xa tới đây, bổn phận chúng tôi là phải thiết đãi, thỉnh lão tiên dùng qua rồi coi cho tôi sau cũng không muộn.

Nói xong mời Ngô Thần tiên sang bàn tiệc chay, tự mình ngồi thù tiếp. Lát sau, mời qua bàn trên dùng trà, rồi bảo gia nhân đem bút nghiên ra. Ngô Thần tiên bảo:

- Bây giờ, xin đại nhân cho biết ngày sinh tháng đẻ, rồi sau đó tôi sẽ xin coi tướng.

Tây Môn Khánh viết ra giấy, Ngô Thần tiên xem xong, tính toán một hồi rồi nói:

- Quan nhân đây tuổi Mậu Dần, sinh vào giờ Bính Ngọ, ngày Nhâm Ngọ, tháng Tân Dậu, như vậy là có Thượng quan cách, sách dạy rằng "Thượng quan cách tận phục sinh tài, Tài vương sinh quan phúc chuyển lai", theo bần đạo thì mệnh của quan nhân đây vượng lắm, không quý thì cũng vinh, sau này tất nắm giữ quyền chức lớn lao, một đời vinh hoa phú quý, sau này lại sinh quý tử nữa. Quan nhân là người giỏi giang, tính tình ôn hòa mà cương trực, lúc vui thì ôn hòa như gió xuân, nhưng lúc giận thì ầm ầm như sấm sét, nhiều vợ nhiều của, lúc chết thì có hai con trai đưa đám. Năm nay là năm Đinh Mùi, Đinh Nhâm tương hợp, nhất định là có chuyện mừng thăng quan tiến lộc, lại có Hồng loan Thiên hỷ, tất có tin mừng, chỉ vào khoảng tháng bảy là thấy, nhưng trong đời thế nào cũng có một lần gặp tai họa lớn và bệnh tật nguy hiểm.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Trong năm nay thì như thế nào?

Ngô Thần tiên nói:

- Năm nay thì trong nhà có chuyện buồn bực, nhưng chưa phải là tai ách.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Còn mệnh thì thế nào?

Ngô Thần tiên đáp:

- Vững như bàn thạch.

Tây Môn Khánh mừng lắm, lại bảo:

- Lão tiên thấy tướng tôi thế nào?

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân ngồi thẳng, day mặt thẳng về tôi đây.

Tây Môn Khánh ngồi ngay ngắn lại, xoay mặt thẳng về Ngô Thần tiên. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Sách tướng dạy rằng hữu tâm vô tướng thì tướng trục tâm sinh, mà hữu tướng vô tâm thì tướng tùy tâm vãng. Tôi coi tướng quan nhân, đầu tròn cổ ngắn, tức là người có phúc. Thể chất tráng kiện thì đúng là tướng anh hào. Thiên đình cao vút thì hưởng lộc suốt đời. Đó là những điểm tốt, nhưng cũng có vài điểm xấu bần đạo không dám nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin lão tiên cứ nói, không hại gì cả.

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân đi vài bước cho tôi coi.

Tây Môn Khánh đứng dậy đi mấy bước rồi trở lại ngồi xuống. Ngô Thần tiên bảo:

- Tướng quan nhân thế này là nhiều vợ, mà lại xung khắc với vợ, nhưng cũng phải như vậy thì mới tốt, không hại đến thân. Ít nhất quan nhân cũng qua một đời vợ rồi, rõ là tướng sát thê.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Quả đã có một đời vợ trước rồi.

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân cho tôi coi tay.

Tây Môn Khánh chìa tay ra. Ngô Thần tiên coi một lát bảo:

- Sướng khổ trí ngu là ở lòng bàn tay. Bàn tay của quan

nhân là bàn tay của người có lộc. Nhưng đôi mắt thư hùng thì lại cho thấy là tính tình gian trá. Xét gần thì chỉ ít ngày nữa là có tin gia tăng phú quý, còn hồng sắc ở chỗ tam dương thì cho thấy chỉ nội năm nay sinh quý tử. Còn điều này nữa, tôi cũng xin nói luôn, đó là quan nhân cũng tham lam vinh hoa lắm lắm.

Nói xong thì ngâm:

Bình sinh sướng khổ là do mệnh,
Tướng số cơ trời khó nói ra.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin lão tiên coi giùm luôn cho cả tiện nội.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Vào mời Đại nương ra đây.

Lát sau, Nguyệt nương bước ra, có đủ cả mấy người thiếp đi theo, nhưng lại núp sau bình phong mà nghe. Ngô Thần tiên thấy Nguyệt nương ra thì vội đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh mời ngồi để coi tướng, nhưng Ngô Thần tiên xin được đứng. Coi một hồi rồi nói:

- Đại nương đây mặt như vầng trăng thì gia đạo được hưng long. Môi như sen hồng thì tiền bạc trong nhà được phong phú, mà lại có con trai. Tiếng nói trong thì ích phu phát lộc. Xin Đại nương cho tôi được coi tay.

Nguyệt nương rụt rè chìa tay ra, Ngô Thần tiên coi một lát rồi nói:

- Bàn tay như gừng khô tức là người giỏi quán xuyến gia đình, đó là những điều tốt, còn những điều xấu, xin đừng chê là bần đạo nói thẳng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin tiên trưởng cứ dạy.

Ngô Thần tiên nói:

- Tướng này nếu không có tật thì phải sát phu.

Đoạn đọc mấy câu thơ:

Dung mạo trông đoan chính mọi phần,
Dáng đi chậm-rãi, nhẹ đôi chân,
Nhẹ nhàng tiết độ trong lời nói,
Thật đúng nghi dung vợ quý nhân.

Ngô Thần tiên đọc xong, Nguyệt nương lui vào, Tây Môn Khánh nói:

- Hãy còn một đám tiểu thiếp, xin tiên trưởng vui lòng coi sơ qua chút đỉnh.

Kiều Nhi nghe vậy bước ra. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Nương nương đây trán nhọn mũi nhỏ, nếu không làm trắc thất thì cũng phải ba đời chồng. Thân mập thịt nhiều tức là dư ăn dư mặc mà được hưởng yên ổn suốt đời. Xin đi thử vài bước.

Kiều Nhi bước mấy bước rồi đứng lại. Ngô Thần tiên nói:

- Tướng đi như rắn, tức là tuổi nhỏ gặp lắm phong trần, nếu không phải thuộc hàng ca xướng thì cũng đã từng là một a hoàn.

Tây Môn Khánh khen đúng rồi bảo Kiều Nhi vào. Nguyệt nương đứng trong bảo Ngọc Lâu:

- Nên ra coi thử xem sao.

Ngọc Lâu bước ra, Ngô Thần tiên coi một lát rồi bảo:

- Nương nương đây có tiền bạc, sức khỏe tốt, ít bệnh tật, sau này vinh hoa phú quý, tới già cũng không có tai họa gì. Xin nương nương bước thử vài bước.

Ngọc Lâu bước mấy bước rồi đứng lại, Ngô Thần tiên bảo:

- Miệng như chữ Tứ là có tinh thần thanh cao, tính tình ôn nhu hồn hậu, sau này dồi dào tài lộc, nhưng ít nhất cũng ba đời chồng.

Ngọc Lâu lui vào, Kim Liên bước ra, nhưng không hiểu sao lại mỉm cười quay vào, Nguyệt nương giục:

- Việc gì mà ngại, ra thử coi.

Giục hai ba lần, Kim Liên mới bước ra hẳn. Ngô Thần tiên ngẩng đầu coi tướng rồi nói ngay:

- Nương nương đây tóc dài mà rậm, mắt nhìn ngang là tướng đa dâm, trán có hắc khí tức là tướng sát phu, nhân trung ngắn là tướng chết yểu.

Nói xong đọc mấy câu thơ:

Cứ chỉ xem qua biết tính dâm
Mắt nhìn ngang dọc, phá nhân luân.

Nhà cao cửa rộng nhưng không thọ,
Nhan sắc xinh tươi ngó chắc lầm.

Kim Liên nghe xong tức giận quay vào. Tây Môn Khánh gọi Bình Nhi ra. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Nương nương đây da mịn mà trắng, đó là tướng phú quý, dung mạo đoan trang là người có đức, vai tròn là sinh quý tử, mắt nhìn như say là được chồng yêu, nhưng lại hay bệnh tật. Tuy nhiên, năm Dậu năm Tuất là phải cẩn thận lắm. Nói tổng quát thì mặt tươi như hoa sáng như trăng là tướng phú quý.

Bình Nhi trở vào. Nguyệt nương giục Tuyết Nga ra. Ngô Thần tiên ngõ ý rồi nói:

- Nương nương này tuy đẹp đẽ nhưng tướng tầm thường, lại là người lãnh đạm vô tình, có cơ mưu, ngoài ra còn phải bốn điều kỵ, cái môi thế kia là tướng nghèo hèn, cái tai thế kia là hành động vô luân, cái mắt thế kia là không có thần, cái mũi thế kia là tính tình bất chánh.

Đoạn đọc mấy câu thơ:

Lưng ong mình dẹp ấy bần nhân,
Xảo trá nhìn trong ánh mắt gần,
Thường thấy bâng khuâng như tính toán,
Không làm tỳ thiếp ắt phong trần.

Tuyết Nga vào, Nguyệt nương giục Tây Môn Đại Thư ra. Ngô Thần tiên coi một lúc rồi nói:

- Tiểu thư đây có tướng tàn phá cơ nghiệp gia đình, tiếng nói như xé lụa thì gia tư tất sẽ tiêu tán, mệnh cũng không thọ. Lớn nhỏ được nhờ cha mẹ, nhưng lớn lên thì làm hại nhà chồng.

Đại Thư buồn rầu quay vào. Nguyệt nương lại bảo Xuân Mai ra. Xuân Mai ăn mặc đẹp đẽ, bước ra vái chào. Ngô Thần tiên coi một lúc rồi bảo:

- Cô nương đây ngũ quan đoan chính cốt cách thanh kỳ, tóc nhỏ mày rậm nhưng mắt tròn trán thấp là người nóng nảy, nhưng gặp chồng quý, sinh con quý. Dáng đi như tiên bay, tiếng nói trong trẻo là tướng ích phu đắc lộc. Nhưng mắt to mắt nhỏ là xung khắc với cha mẹ.

Đám đàn bà con gái coi tướng sơ qua xong, nói với nhau là Ngô Thần tiên quả là tay thần tướng. Tây Môn Khánh sai gói năm lạng bạc để tạ ơn, lại thưởng cho gia nhân của phủ Thủ Bị năm tiền, đồng thời viết thiếp sang cảm ơn. Ngô Thần tiên mấy lần từ chối, nói:

- Bần đạo vân du bốn phương, ăn trong gió ngủ trong sương, đâu cần tới vật này, cho nên không cần thì không dám nhận.

Tây Môn Khánh kính phục lắm, lấy ra một xấp vải mà bảo:

- Nếu vậy thì tiên trưởng nhận xấp vải này để may áo mặc được chăng?

Ngô Thần tiên nhận vải rồi cảm ơn, cùng tiểu đồng quay ra. Tây Môn Khánh thân tiễn tới cổng. Trở vào phòng khách, Tây Môn Khánh hỏi mọi người về vụ xem tướng vừa rồi. Nguyệt nương nói:

- Phần lớn đều đúng, nhưng có ba người chắc là sai.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Những ai vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Bảo Lục nương có bệnh là sai, bảo đại thư nhà mình gặp tai ách là sai, làm gì mà có thể gặp tai ách được, rồi lại bảo Xuân Mai sinh quý tử và hưởng quyền quý. Chẳng lẽ sau này chồng nó làm quan rồi nó có mũ có ngọc mà đội hay sao? Hay là chàng thu nạp nó làm thiếp đi cho đúng số.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì như tôi đây mà còn bảo là sắp có tin vui bình địa đăng vân, gia quan tiến lộc nay mai, mà tôi thì làm quan sao được. Ông ta thấy Xuân Mai và nàng đứng cạnh nhau, lại cùng ăn mặc sang trọng thì tưởng đâu rằng Xuân Mai là con gái của ta với nàng, cho nên mới đoán là Xuân Mai sau này gặp chồng sang, sinh con quý. Còn lạ gì xưa nay chuyện tướng số ít khi đúng, nhưng mà do Chu đại nhân giới thiệu tới chẳng lẽ mình từ chối nên mới bảo xem qua vài người mà thôi.

Nói xong cầm quạt phe phẩy bước ra hoa viên. Lúc đó vào khoảng gần trưa. Tây Môn Khánh vào Tụ Cảnh đường nghỉ

ngồi, xung quanh buông mành thúy, bên ngoài hoa cỏ xinh tươi, bóng cây râm mát, tiếng ve sầu rỉ rả, thỉnh thoảng vài ngọn gió nhẹ đưa, hương hoa thơm ngát một vùng. Thật là:

Cây xanh bóng mát ngày dài,
Hồ gương in bóng lâu đài rung rinh.
Gió hè xao động nước xanh,
Tường vi một khóm bên đình đưa hương.

Tây Môn Khánh ngồi dựa trên ghế hóng mát, thấy Lai An và Họa Đồng ra giếng trong hoa viên lấy nước, bèn gọi:

- Một đứa lại đây ta bảo.

Lai An vội vàng chạy tới. Tây Môn Khánh bảo:

- Chạy vào nói với Xuân Mai, xem có canh thì bảo múc cho ta một bát.

Lai An vâng lời đi ngay. Lát sau Xuân Mai tay bưng tô canh, bước tới cười hỏi:

- Gia gia đã ăn cơm chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ta ăn rồi.

Xuân Mai nói:

- Để tôi quạt canh cho nguội rồi gia gia húp cho khỏe.

Tây Môn Khánh gật đầu, Xuân Mai để bát canh xuống bàn, cầm cái quạt ba tiêu mà quạt, vừa quạt vừa hỏi:

- Hồi nãy gia gia và Đại nương nói chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nói chuyện về vụ ông Ngô đạo sĩ xem tướng ấy mà.

Xuân Mai nói:

- Đạo sĩ bảo là tôi có tướng phú quý, nhưng hồi nãy tôi nghe Đại nương nói là phú quý đâu đến thứ tôi. Tôi cho vậy là đúng, vì tục ngữ có câu "nước bể khó lường, làm sao biết tướng", cho nên không thể biết trước chuyện tương lai, riêng tôi suốt đời làm kẻ ăn người ở cho gia gia mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đừng nói vớ vẩn, người ta cũng có số chứ, ngươi không nghe câu "đàn ông quan tắt thì chầy, đàn bà quan tắt một ngày nên quan" hay sao? Biết đâu ngày mai ngươi gặp người chồng

vinh hoa phú quý thì sao? Đại nương cũng làm sao mà biết được. À, mà nương nương của ngươi đâu, sao không thấy?

Xuân Mai đáp:

- Ngũ nương ở trong phòng, sai Thu Cúc lấy nước tắm, nhưng nằm chờ trên giường rồi ngủ mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta ăn canh xong sẽ tới đó nghỉ trưa..

Xuân Mai đưa canh lên, Tây Môn Khánh ăn xong, thấy người khoan khoái, rồi cùng Xuân Mai tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đang nằm ngủ trên cái giường khảm xà cừ mới mua. Nguyên Bình Nhi có một cái giường khảm xà cừ rất đẹp, nên đòi Tây Môn Khánh bỏ ra sáu chục lạng mua một cái như thế. Tây Môn Khánh nhẹ nhàng tới gần, Kim Liên mở mắt cười bảo:

- Đồ quỷ, người ta đang ngủ ngon thì bước vào, làm người ta hết hồn tưởng là trộm.

Tây Môn Khánh cười:

- Ta vào thì nàng không biết, nhưng có chàng nào vào chẳng lẽ nàng cũng không biết hay sao?

Kim Liên nói:

- Ăn nói hồ đồ vậy mà nghe được, phòng này chỉ có chàng vào mà thôi, tôi không bao giờ cho người khác bén mảng tới.

Tây Môn Khánh không nói gì, nằm xuống ôm Kim Liên mà ngủ. Kim Liên nằm quay mặt vào trong. Lát sau Tây Môn Khánh xoay cho Kim Liên quay lại với mình.

Hôm trước núp sau hiên Phỉ Thúy, Kim Liên nghe được lời khen của Tây Môn Khánh, bảo là da Bình Nhi rất trắng, do đó sợ Bình Nhi chiếm đoạt lòng yêu của Tây Môn Khánh, bèn về phòng lấy nhị hoa mạt lỵ, hàng ngày chà sát trên thân thể, khiến cho da dẻ thêm trắng và có hương thơm rất quyến rũ. Tây Môn Khánh thấy toàn thân Kim Liên trắng như tuyết, hai bàn chân nhỏ lại mang cặp hài đại hồng mới làm, thì cứ ngẩn ngơ nhìn ngắm. Kim Liên bảo:

- Da dẻ tôi đâu trắng được như Bình Nhi mà nhìn làm gì. Người ta lại sắp sinh quý tử, chúng tôi làm sao sánh được. Thật chúng tôi vô phúc quá.

Tây Môn Khánh lảng sang chuyện khác:

- Sao bảo là nàng đang định đi tắm?

Kim Liên hỏi lại:

- Làm sao chàng biết?

Tây Môn Khánh đáp:

- Xuân Mai nói.

Kim Liên bảo:

- Chàng có tắm không, để tôi bảo Xuân Mai nó lo nước tắm luôn.

Tây Môn Khánh gật đầu. Kim Liên gọi Xuân Mai chuẩn bị nước tắm. Lát sau hai người tắm xong, Kim Liên mặc quần mỏng áo ngắn trở vào giường, bảo Xuân Mai dọn hoa quả và rượu, lại gọi:

- Thu Cúc, dọn bàn ra. Xuân Mai nó đưa rượu thì đem ra.

Lát sau, hai người ra bàn ngồi, Kim Liên cầm bình rượu rót một chung, định đưa cho Tây Môn Khánh, nhưng thấy rượu lạnh ngắt, liền hất ngay chung rượu vào Thu Cúc, ướt từ đầu tới chân mà quát:

- Con khốn, ra ngoài quỳ mau.

Xuân Mai bảo Thu Cúc:

- Mày thật đoảng, sao không hâm rượu lên?

Thu Cúc ấm ức:

- Bây giờ mùa hè nóng nực, gia gia và nương nương toàn uống rượu lạnh, ai biết là hôm nay phải hâm rượu đâu.

Kim Liên rít lên:

- Con voi dày ngựa xé kia, mày nói gì vậy? Xuân Mai vả vào miệng nó cho ta.

Xuân Mai lườm Thu Cúc:

- Nó là đồ mặt dày, đánh chỉ thêm bẩn tay mà thôi. Nương nương chỉ nên bảo nó đội đá mà quỳ là hơn.

Thu Cúc khóc lóc bước ra.

Xuân Mai hâm rượu đem ra. Kim Liên chuốc rượu cho Tây Môn Khánh.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Kim Liên.

HỒI 31

AI BẢO PHÚC BẤT TRÙNG LAI?

Tây Môn Khánh và Kim Liên uống rượu xong lại vào giường ngủ. Xuân Mai ngồi ngoài hành lang khâu hài, thấy Cầm Đồng đứng thập thò ngoài xa bèn hỏi:

- Có chuyện gì không?

Cầm Đồng không đáp, lấy tay chỉ Thu Cúc đang đội đá quỳ ngoài thềm. Xuân Mai mắng:

- Đồ ôn dịch kia, có chuyện gì thì nói, sao lại chỉ trỏ huyên thuyên vậy.

Cầm Đồng cười bảo:

- Có Trương An muốn gặp gia gia để thưa chuyện.

Xuân Mai bảo:

- Trương An thì Trương An chứ sao mày phải làm ra bộ quan trọng vậy? Gia gia và Ngũ nương đang nghỉ, làm kinh động thì mày chỉ có nước chết. Cứ bảo Trương An đứng đợi đi.

Cầm Đồng bực mình trở ra, lát sau quay lại nói:

- Gia gia dậy chưa?

Xuân Mai gắt:

- Thằng khỉ này lạ nhỉ, làm cái gì mà rối lên vậy, có chuyện gì quan trọng không?

Cầm Đồng đáp:

- Trương An có chuyện cần thưa gấp với gia gia rồi còn phải trở ra ngoại thành kẻo sợ trời tối.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia đang ngủ say ai mà dám gọi, mày ra bảo Trương An chịu khó đợi một lúc nữa đi, nếu trễ quá thì ở lại, ngày mai ra ngoại thành cũng được chứ gì.

Tây Môn Khánh nghe tiếng nói chuyện bèn gọi Xuân Mai vào hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Xuân Mai đáp:

- Cầm Đồng tới thưa là có Trương An muốn thưa chuyện.

Tây Môn Khánh nói:

- Đưa áo đây cho ta rồi ra bảo nó đợi ta.

Xuân Mai lấy áo. Kim Liên hỏi Tây Môn Khánh:

- Trương An nó tới có chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Ở ngoại thành, ruộng của bà quả phụ họ Triệu ở ngay cạnh ruộng đất nhà mình, bà ta muốn bán với giá ba trăm lạng, tôi trả hai trăm năm chục lạng rồi dặn Trương An tới thương lượng. Nếu bà ta chịu bán thì mình nhập hai nơi làm một, vừa để trồng trọt, vừa cho làm nhà và hoa viên để làm nơi nghỉ ngơi giải trí. Có lẽ mình nên thêm ít lạng nữa mà mua cho xong.

Kim Liên bảo:

- Phải đấy, mình nên mua đi, rồi hôm nào cho chúng tôi ra đó chơi.

Tây Môn Khánh mặc áo xỏ giầy xong, lên đại sảnh bàn tính với Trương An. Kim Liên tới gương trang điểm xong, bước ra ngoài định đánh Thu Cúc, Xuân Mai sai Cầm Đồng lấy roi. Kim Liên bước ra hỏi:

- Thu Cúc, ta bảo đem rượu, sao mày dám đem rượu lạnh, nói mày thì mày cãi lại, như thế thì còn phép tắc gì nữa.

Đoạn quay lại quát:

- Cầm Đồng, mày đánh cho con tiện tỳ này hai chục roi thật lực cho ta.

Cầm Đồng bước tới, nhưng mới đánh được mười roi thì Bình Nhi tình cờ tới, xin cho Thu Cúc mười roi. Kim Liên bắt Thu Cúc lạy tạ Bình Nhi rồi cho ra. Bình Nhi bảo:

- Phùng ma ma dẫn tới một đứa a hoàn mười lăm tuổi, Nhị thư đã mua với giá bảy lạng năm tiền, thư thư tới coi chăng.

Kim Liên cùng Bình Nhi tới phòng Kiều Nhi. Kiều Nhi đổi tên cho a hoàn mới là Hạ Hoa Nhi, giao cho phận sự hầu hạ trong phòng.

Lại nói về Lai Bảo và Ngô Chủ quản, gặp thời tiết viêm nhiệt, nên đi đường thật vất vả, nhiều khi đói cơm khát nước. Tới Đông Kinh, hai người thuê phòng ở Vạn Thọ môn nghỉ ngơi. Hôm sau chở các rương lễ vật tới đợi ở cổng phủ Thái sư. Lai Bảo dặn Ngô Chủ quản đứng ngoài coi đồ, rồi vào gặp người giữ cổng. Người này hỏi:

- Ngài ở đâu tới?

Lai Bảo đáp:

- Tôi là gia nhân của Tây Môn Viên ngoại ở huyện Thanh Hà tỉnh Sơn Đông, đem lễ vật tới chúc thọ lão gia.

Viên chức giữ cổng mắng ngay:

- Đồ quê mùa ngu ngốc đáng tội chết, sao dám xưng tên tuổi của chủ ngươi tại đây? Đông Môn với Tây Môn gì? Lão gia ta chỉ ở dưới thiên tử, cho nên vương hầu khanh tướng gì tới đây cũng chẳng bao giờ dám xưng hô như vậy nữa là ngươi.

Trong đám gia nhân Thái sư có người nhận ra Lai Bảo, bèn bước ra nói:

- Đây là vị coi cổng mới được phái tới nên không nhận ra ca ca, xin ca ca đừng buồn. Ca ca muốn yết kiến lão gia, để tôi mời Địch Quản gia.

Lai Bảo vội lấy ra một lạng bạc đưa cho gia nhân này. Gia nhân này nhận bạc rồi tươi cười nói:

- Ca ca cũng nên làm quen với vị coi cổng đây để lần tới anh em còn nhận được nhau.

Lai Bảo lại lấy ra một lạng nữa đưa cho người coi cổng. Viên chức này tươi cười nhận bạc rồi bảo:

- Thôi để tôi vào gọi Địch Quản gia cho, ca ca từ huyện Thanh Hà xa xôi tới đây, đâu để ca ca đợi lâu được. Lão gia cũng mới ở trong cung về, hiện đang nghỉ trong hậu đường.

Nói xong le te vào trong. Lát sau cùng Địch Quản gia đi ra. Lai Bảo vái chào, Địch Quản gia cùng đáp lễ rồi nói:

- Ngươi tới mừng lễ thọ lão gia đấy à, thật làm phiền ngươi quá.

Lai Bảo đưa một tấm thiếp ra và một bao gồm ba chục lạng bạc rồi nói:

- Chủ tôi cảm ơn Địch Quản gia lắm, nhưng chẳng biết lấy gì tạ ơn, chỉ có lễ mọn này, xin nhận cho để thưởng cho người dưới. Lần trước, trong vụ thương gia họ Vương, cũng nhờ Địch gia nhiều lắm.

Địch Quản gia nói:

- Đáng lẽ tôi không dám nhận lễ này, nhưng thôi, tôi xin nhận để đáp lại tấm lòng của Tây Môn quan nhân.

Lai Bảo đưa tấm thiếp ghi những lễ vật chúc thọ. Địch Quản gia xem xong mừng lắm, trả lại tấm thiếp rồi sai người mang mấy rương lễ vật vào, đồng thời mời Lai Bảo vào phòng khách tạm tại nhị môn uống trà chờ đợi. Lát sau Địch Quản gia mời Thái sư ra sảnh đường, rồi dẫn Lai Bảo và Ngô Chủ quản vào quỳ trước thềm yết kiến. Lai Bảo chào mừng xong, đưa tấm thiếp ghi các lễ vật lên. Địch Quản gia chuyển tấm thiếp cho Thái sư. Gia nhân khiêng các rương lễ vật để giữa sảnh đường, Lai Bảo rón rén bước lên mở các nắp rương ra. Thái sư đọc xong tấm thiếp rồi nhìn qua các rương lễ vật, trong lòng hoan hỉ vô cùng, bèn bảo:

- Lễ vật nhiều quá như thế này, làm sao ta dám nhận, các ngươi nên đem về là hơn.

Lai Bảo hoảng quá rập đầu thưa:

- Chủ tôi là Tây Môn Khánh cũng biết là lễ này quá nhỏ, nhưng chỉ xin Thái sư nhận giùm để thưởng cho người dưới mà thôi.

Thái sư cười:

- Nếu vậy thì được.

Bèn truyền cho tả hữu đem lễ vật vào trong, sau đó bảo:

- Vụ thương gia họ Vương lúc trước, ta đã dàn xếp xong xuôi, lại sai người viết thư báo cho chủ ngươi, chẳng hay đã nhận được chưa?

Lai Bảo thưa:

- Mong ân Thái sư, chủ tôi đã nhận được rồi, các thương gia trong nhóm họ Vương cũng được thả hết rồi.

Thái sư trầm ngâm một lúc rồi bảo:

- Ta được chủ ngươi đối đãi thật chu đáo, muốn đền ơn nhưng chẳng biết phải làm sao. Chủ ngươi tuy giàu có nhưng đã có chút danh phận quan gì chưa?

Lai Bảo thưa:

- Chủ tôi tuy vậy mà chỉ là thường dân, có quan tước danh phận gì đâu.

Thái sư bảo:

- Nếu vậy thì để ta bổ chủ ngươi vào chức Lý hình Phó Thiên hộ, điền khuyết vào chỗ của Hạ Thiên hộ trong sở Đề hình tỉnh Sơn Đông. Như vậy được chăng?

Lai Bảo rập đầu thưa:

- Ơn lão gia như trời biển, chủ tớ chúng tôi có thịt nát xương tan cũng không báo đáp được.

Thái sư sai tả hữu đem án thư ra, tìm công văn về việc thăng bổ, đề tên Tây Môn Khánh vào rồi bảo:

- Vậy là xong, các ngươi chẳng quản đường sá xa xôi tới đây, thật nhọc nhằn quá, mà người quỳ sau ngươi là ai vậy?

Lai Bảo thưa:

- Đó là viên Kế toán trong nhà.

Ngô Chủ quản vội rập đầu nói:

- Tôi là cậu Tây Môn Khánh, tên là Ngô Điển Ân.

Thái sư ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Ngươi đã là cậu của Tây Môn Khánh thì để ta cho ngươi làm chức Dịch thừa tại Sơn Đông, được chăng?

Ngô Chủ quản lạy tạ như tế sao. Thái sư lại lấy giấy ra viết tên Ngô Điển Ân, đoạn nói:

- Còn Lai Bảo thì ta cho làm chức Hiệu úy phủ Vận Vương tại Sơn Đông.

Lai Bảo rập đầu lạy tạ. Thái sư bảo:

- Sáng mai hai ngươi, một tới Lại bộ, một tới Binh bộ lãnh giấy bổ nhậm.

Đoạn quay bảo Địch quản gia:

- Cho dọn tiệc đãi hai người này.

Lai Bảo và Ngô Chủ quản theo Địch Quản gia vào trong uống rượu, lúc ra về còn được Thái sư thưởng cho mười lạng bạc làm lộ phí.

Thế mới biết lúc triều chính suy vong kỷ cương rối loạn thì quan tham những lại đầy đất mặc sức lộng hành. Bốn tên đại gian thần tại triều là Cao, Dương, Đồng, Thái kéo bè kết đảng mua quan bán tước, tự tiện thăng giáng. Người hiền lương thì bị diệt trừ. Hóa cho nên thiên hạ đảo điên, muôn dân cùng khốn. Thật là:

Gian nịnh nếu không đường tác quái,
Thì sao dân chúng phải điêu linh.

Lại nói Địch Quản gia mời Lai Bảo và Ngô Chủ quản vào căn phòng phía Tây dọn tiệc thết đãi. Ba người nâng chung trò chuyện. Địch Quản gia nói:

- Ta có việc này nhờ chủ ngươi, chẳng hay chủ ngươi có sẵn lòng giúp cho chăng?

Lai Bảo nói:

- Địch gia gia sao lại dạy vậy? Chủ tôi được Thái sư hết lòng che chở, được Địch gia hết lòng giúp đỡ, nay có chuyện gì xin cứ dạy, lẽ nào chủ tôi dám từ nan.

Địch Quản gia nói:

- Chẳng nói giấu gì hai ngươi, ta ở đây được Thái sư tin cậy nên chỉ một mình mà lo mọi việc, nay đã gần bốn mươi tuổi rồi mà bên mình không có người bầu bạn. Nay nhờ chủ ngươi và các ngươi coi ở Sơn Đông có thiếu nữ nào tài sắc, tuổi chừng mười lăm mười sáu thì đưa lên đây cho ta. Cần tốn kém bao nhiêu, ta xin chu toàn hết.

Nói xong đưa một bức thư viết sẵn cho Lai Bảo, lại thưởng thêm cho hai người năm lạng bạc. Lai Bảo nhất định không nhận nói:

- Hồi nãy lão gia đã cho mười lạng làm lộ phí rồi, xin Địch gia đừng bận tâm nữa.

Địch Quản gia bảo:

- Mười lạng đó là của lão gia, năm lạng này là của ta, xin đừng từ chối.

Lai Bảo bất đắc dĩ phải nhận. Ba người này tiếp tục ăn uống. Lát sau Địch Quản gia nói:

- Bây giờ hai ngươi cũng là người có chức phận rồi, để ta sai một Biện sự quan cùng hai ngươi tới hai bộ Lại, Binh lãnh giấy tờ bổ nhậm cho khỏi bị làm khó dễ, khỏi mất công đi lại. Có người trong phủ này đi theo thì hai bộ đó không dám chậm chễ giấy tờ đâu.

Nói xong sai một Biện sự quan tới, người này tên là Lý Trung Hữu. Địch Quản gia bảo Lý Trung Hữu:

- Ngày mai đi cùng với nhị vị đây tới bộ Lại, bộ Binh lo giấy tờ bổ nhiệm, sau đó thì về cho tôi biết.

Ngô Chủ quản và Lai Bảo đứng dậy vái chào. Lai Bảo đưa cho viên chức này ba lạng bạc, hẹn ngày mai tới bộ Lại trước rồi tới bộ Binh sau. Lý Trung Hữu cảm tạ lui ra.

Hai người ăn uống một hồi rồi cáo từ Địch Quản gia, về nhà trọ nghỉ.

Sáng sớm hôm sau, Lý Trung Hữu tới nơi hẹn dẫn Ngô Chủ quản và Lai Bảo tới các bộ. Nhân viên trong các bộ thấy có người trong phủ Thái sư tới thì vội lo giấy tờ, không dám chậm trễ. Chu Thái úy trong Kim Ngô Vệ lo xong thì viết thiếp để Lý Trung Hữu về trình lại Địch quản gia.

Chỉ hai hôm sau là mọi chuyện xong xuôi, Ngô Chủ quản và Lai Bảo vượt đường về huyện Thanh Hà.

Thời tiết ngày càng nóng nực, Tây Môn Khánh suốt ngày hóng mát tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, uống rượu tránh nắng. Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp và Đại thư thường ở quanh trò chuyện vui chơi. Xuân Mai, Lan Hương, Nghênh Xuân và Ngọc Tiêu ngồi bên đàn hát mua vui.

Một hôm, giữa cảnh lá hoa xinh đẹp, mọi người ngồi uống rượu nghe hát, Nguyệt nương không thấy Bình Nhi bèn hỏi a hoàn Tú Xuân:

- Nương nương ngươi ở trong phòng làm gì vậy?

Tú Xuân đáp:

- Nương nương tôi thấy đau bụng nên nằm nghỉ tại phòng.

Nguyệt nương bảo:

- Vào xem nương nương ngươi bớt chưa, nếu bớt rồi thì mời ra đây uống rượu nghe hát cho vui, đừng nằm mãi cho mụ người ra.

Tây Môn Khánh quay lại hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương đáp:

-Lục nương đau bụng nằm tại phòng, tôi vừa sai a hoàn vào xem bớt chưa thì mời ra đây.

Đoạn quay lại bảo Ngọc Lâu:

- Lục nương không biết đã tới ngày chưa mà đau bụng vậy.

Kim Liên bảo:

- Đâu mau vậy, ít ra là phải tháng tám chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu chưa thì mời ra đây nghe hát cho vui là phải.

Lát sau Bình Nhi ra tới. Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ muỗi muỗi gặp gió đấy, vào đây uống chung rượu nóng cho ấm bụng là hết đau liền chứ gì.

Mọi người quây quần rót rượu mời nhau. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Bọn ngươi hát bài "Nhân giai úy hạ nhật" ta nghe thử, hồi này ngày hè nóng nực quá, ai cũng sợ hết.

Trong khi bọn Xuân Mai hát thì chỉ thấy Bình Nhi nhăn nhó vì đau bụng, bài chưa hết đã phải xin phép về phòng. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đi theo. Lát sau Tiểu Ngọc hớt hải chạy ra nói:

- Nguy lắm, Lục nương đau bụng dữ dội, đang lăn lộn trên giường.

Nguyệt nương hoảng hốt bảo:

- Tôi đã nói là tới tháng rồi, mọi người cứ bảo sớm, bây giờ phải sai gia nhân mời Lý bà tới gấp, mời cả bà đỡ ngay.

Tây Môn Khánh sai Bình An đi tức thì, rồi cùng mọi người bỏ cả tiệc rượu, kéo tới phòng Bình Nhi. Nguyệt nương hỏi:

- Muội muội thấy trong người thế nào?

Bình Nhi đáp:

- Đại nương ơi, đau không chịu nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Muội muội chịu khó ngồi dậy đi, tôi đã cho mời bà đỡ, tới bây giờ đó.

Lát sau, Bình Nhi càng đau bụng thêm, Nguyệt nương lại hỏi:

- Đứa nào mời bà đỡ mà sao giờ này chưa thấy tới?

Đại An thưa:

- Gia gia sai Bình An đi từ nãy rồi.

Nguyệt nương gắt:

- Mày có đi đón mau không? Chuyện gấp rút như thế này mà cứ ngồi đây chờ hay sao?

Tây Môn Khánh vội sai Đại An cưỡi ngựa đi ngay. Kim Liên biết Bình Nhi sắp sinh con thì trong lòng ghen tức lắm, đứng một lúc rồi kéo Ngọc Lâu ra ngoài hóng mát. Kim Liên cười khẩy:

- Sinh đẻ là chuyện thường mà gia gia và Đại nương cứ cuống cả lên, làm cho cả nhà náo loạn.

Lát sau Thái lão nương tới, bước vào phòng hỏi:

- Vị nào là nãi nãi gia chủ?

Kiều Nhi chỉ Nguyệt nương bảo:

- Đại nương chúng tôi đây.

Thái lão nương vội bước tới cúi lạy. Nguyệt nương bảo:

- Chuyện sinh nở mà cho mời lão, sao giờ này mới tới? Lão coi giùm nương nương đây xem có phải là tới lúc mãn nguyệt khai hoa không.

Thái lão nương bước tới giường, thăm bụng Bình Nhi rồi nói:

- Đúng rồi, Đại nương đã cho chuẩn bị đầy đủ các thứ chưa.

Nguyệt nương đáp:

- Đầy đủ cả rồi.

Đoạn quay bảo Tiểu Ngọc:

- Ngươi vào phòng ta đem hết các thứ đã chuẩn bị sẵn tới đây.

Bên ngoài, Ngọc Lâu thấy bà đỡ vào thì bảo Kim Liên:

- Mình vào trong xem sao.

Kim Liên nói:

- Tôi không vào đâu, thư thư muốn vào thì vào. Người ta bây giờ có con rồi, người ta có thời vận, mình vào làm gì. Hồi nãy tôi lỡ lời bảo là đến tháng tám Lục thư thư mới chuyển bụng, xem ra Đại nương có vẻ khó chịu, cho nên bây giờ tôi cũng chẳng vào làm gì.

Ngọc Lâu bảo:

- Tôi thì tôi nghĩ là đúng ngày đúng tháng đấy.

Kim Liên nói:

- Người ta thật may mắn, tháng tám năm ngoái mới về nhà này, lại là người mới nhất, vậy mà được gia gia gần gũi ra sao không biết, chỉ mới sau một tháng đã mang thai. Tôi thì tôi nghĩ là nếu quả đứa nhỏ là con gia gia thì không thể sinh sớm như thế này.

Đang nói thì thấy Tiểu Ngọc lễ mễ ôm đồ dạc tới. Ngọc Lâu nói:

- Những đồ đạc đó là do Đại nương chuẩn bị từ trước đó, để lúc nào cần kíp là có ngay.

Kim Liên bảo:

- Là vợ nhỏ mà có con thì được vợ lớn lo lắng như thế đấy, còn chúng mình đây thì như gà mái không trứng, ai người ta thèm đoái hoài.

Ngọc Lâu hơi khó chịu bảo:

- Sao thư thư lại nói thế.

Kim Liên hơi ngượng nên im lặng. Bỗng thấy Tuyết Nga từ xa tất tả bước tới, vì tối không rõ đường, vấp phải dây cỏ dưới đất mà ngã. Kim Liên cười, bảo Ngọc Lâu:

- Thư thư thấy con đó thối không, cứ làm như là lo lắng cho Lục thư thư lắm.

Đoạn nói to bảo Tuyết Nga:

- Từ từ thôi, việc gì phải vội quá vậy, ngã đau có phải khổ thân không?

Tuyết Nga không nói gì, lồm cồm đứng dậy bước vào phòng Bình Nhi.

Lát sau thì trong phòng vang lên tiếng khóc hài nhi. Kim Liên nghe đau nhói trong lòng. Trong khi đó, tiếng bà đỡ bô bô:

- Mau báo tin mừng cho Đại gia, Đại nương hay đi, nương nương đây hạ sinh một vị ca nhi khá khỉnh lắm.

Nguyệt nương vội báo cho Tây Môn Khánh, rồi hai vợ chồng tất tả lên nhà trên rửa tay, khăn áo chỉnh tề, làm lễ tạ ơn trời đất và tổ tiên.

Cả nhà nghe tin Bình Nhi sinh con trai thì vui mừng náo loạn, dám gia nhân a hoàn thì hoa chân múa tay reo cười. Kim Liên thấy vậy lại càng ghen tức đau khổ, bỏ về phòng, đóng cửa lên giường nằm khóc. Hôm đó là ngày hai mươi ba tháng sáu năm Mậu Thân Tuyên Hòa thứ tư.

Thái lão nương rửa tay rồi cho Bình Nhi uống thuốc định thần. Nguyệt nương lễ bái xong, cho mời Thái lão nương vào dùng rượu thịt. Lúc ra về, Thái Lão nương được Tây Môn Khánh thưởng năm lạng bạc và một xấp lụa. Thái Lão nương rập đầu cảm tạ rồi thu xếp đồ đạc ra về. Tây Môn Khánh vào phòng Bình Nhi, bước tới giường, thấy hài nhi trắng trẻo khôi ngô thì vui mừng lắm, cho lệnh dọn tiệc ngay phòng ngoài, vừa uống rượu, vừa thỉnh thoảng chạy vào ngắm hài nhi.

Hôm sau, Tây Môn Khánh sai gia nhân báo tin mừng cho khắp bạn bè thân thích. Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại vội ba chân bốn cẳng tới mừng. Tây Môn Khánh mời ở lại uống rượu rồi mới cho về. Sau đó Nguyệt nương định sai người đi tìm vú em, nhưng Tiết tẩu đã dẫn một người đàn bà sạch sẽ tới, nói là người này có con nhỏ hơn một tháng thì chết, chồng lại đi lính phương xa, hiện không nơi nương tựa, đem tới bán với giá sáu lạng. Nguyệt nương mừng lắm.

Trong nhà đang náo loạn vì tin mừng thì Bình An vào báo là Lai Bảo và Ngô Chủ quản về tới. Tây Môn Khánh cho gọi vào hỏi chuyện. Lai Bảo hổn hển kể lại đầu đuôi, rồi dưa giấy tờ ấn tín lên bàn. Tây Môn Khánh đọc giấy tờ bổ nhậm và xem các ấn tín thì thấy quả là mình được phong chức Phó Thiên hộ tại sở

Đề hình, Lai Bảo được làm Hiệu úy tại phủ Vận Vương, Ngô Chủ quản được làm Dịch thừa tại huyện, bèn mừng quỳnh mang tất cả vào trong cho Nguyệt nương và mọi người coi rồi bảo:

- Thái sư đỡ đầu, cho ta làm chức Phó Thiên hộ liệt vào hàng ngũ phẩm Đại phu, vậy là nàng trở thành phu nhân. Ngô Chủ quản cũng được làm Dịch thừa tại huyện, Lai Bảo thì làm Hiệu úy tại phủ Vận Vương. Bây giờ mới thấy Ngô Thần tiên coi tướng quả là hay, sinh quý tử và được làm quan, cả hai việc mới trong vòng nửa tháng đã linh nghiệm. Bình Nhi sinh con trai đúng dịp này là quý lắm, nên gọi tên con là Tố Quan ca nhi.

Dứt lời thì thấy Lai Bảo vào lạy chào, cùng Nguyệt nương trò chuyện, rồi tới Ngô Chủ quản. Thôi thì tin vui dồn dập, chuyện mừng không dứt, cả nhà chẳng ai thiết ăn thiết ngủ nữa.

Chỉ trong vòng hôm sau, cả huyện Thanh Hà đều đổn ào lên vì tin Tây Môn Khánh vừa có con trai, vừa được làm quan, gia nhân trong nhà cũng hai người có chức phận tại huyện. Thân bằng quyến thuộc nhà Tây Môn kéo nhau tới chúc mừng và tặng lễ vật, nườm nượp ra vào không dứt....

HỒI 32

TIỆC TÙNG KHÁCH KHỨA LIÊN MIÊN

Ngày hôm sau, Tây Môn Khánh một mặt sai Lai Bảo đem thư tới báo cho sở Đề hình biết, một mặt gọi thợ làm mũ quan, may phẩm phục và làm các vật dụng cần thiết.

Trong khi đó Ngô Chủ quản tới tìm Ứng Bá Tước, báo tin là mình được làm Dịch thừa tại huyện, rồi nhờ Bá Tước nói với Tây Môn Khánh cho vay tiền để ăn khao. Ngô Điển Ân năn nỉ hết lời rồi phục lạy Bá Tước, hứa đền ơn mười lạng. Ứng Bá Tước hoảng sợ, vội đỡ dậy mà bảo:

- Bây giờ chẳng gì ca ca cũng là người có chức phận rồi, làm vậy sao được, xin cứ đứng dậy, thủng thẳng rồi nói chuyện. Bây giờ ca ca cần bao nhiêu thì đủ?

Điển Ân ngồi dậy đáp:

- Chẳng nói giấu gì huynh, trong nhà tôi hiện một đồng một chữ cũng không, bây giờ trước hết phải có cái lễ cho quan trên để ra mắt mà nhậm chức, lại phải có mũ mãng quần áo, có con ngựa mà cưỡi, sau hết phải có tiệc tùng đãi thân bằng quyến thuộc, vô vọng bất thành danh mà. Tính ra ít nhất cũng phải bảy tám chục lạng mới đủ. Chỉ có huynh là giúp được mà thôi, công việc xong xuôi, ơn ấy sẽ đền đáp xứng đáng. Tôi đã viết sẵn một giấy vay nợ rồi đây, huynh xem qua rồi đưa cho Tây Môn Đại quan nhân giùm.

Ứng Bá Tước xem qua rồi bảo:

- Việc này huynh tính bảy tám chục lạng e không đủ, chuyện gì chứ chuyện này mà thiếu hụt thì kỳ lắm. Theo tôi thì

huynh nên sửa lại là một trăm lạng, chắc không phải chịu tiền lời đâu. Nay mai làm quan, bổng lộc kéo lại mấy hồi, lúc đó trả lại cũng không muộn.

Ngô Điển Ân mượn bút mực Bá Tước sửa lại là một trăm lạng, rồi ngồi uống trà trò chuyện với Ứng Bá Tước một lát, sau đó hai người cùng tới nhà Tây Môn Khánh. Bình An chạy ra mời hai người vào trong thấy trên đại sảnh nào thợ may thợ bạc và nhiều thợ khác đang túi bụi làm việc. Tây Môn Khánh đang sai Kính Tế viết thiếp cho các quan, thấy hai người vào thì đứng dậy vái chào mời ngồi. Ứng Bá Tước hỏi:

- Giấy bổ nhậm đại ca về tới chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nghe nói là đã về rồi, tôi đang sai Bôn Tứ đi hỏi đó.

Bình An đem trà ra, qua một tuần trà. Bá Tước vẫn chưa đả động tới chuyện của Ngô Điển Ân, mà chỉ bước tới đám thợ, cầm một cái đai lên coi. Tây Môn Khánh thấy vậy hỏi:

- Nhị ca thấy mấy cái đai đó thế nào?

Bá Tước lấy thêm mấy cái đai nữa lên coi rồi nói:

- Quả là quý, đai phải to bản thế này mới là sang, những thứ này có lẽ tìm khắp cả Đông Kinh cũng chưa chắc đã thấy. Đến ngay cả Vệ chủ lão gia, tuy có đai ngọc đai vàng, nhưng chắc không có cái đai hạc, đỉnh cái đai tê giác này là thủy tê giác đây, quý vô song, nếu đại ca không tin thì cứ thả vào nước, nó sẽ rẽ nước ra làm đôi cho mà xem. Thứ này đại ca mất bao nhiêu tiền mới tìm được vậy?

Tây Môn Khánh cười:

- Hai người thử đoán coi là bao nhiêu.

Bá Tước cũng cười:

- Chúng tôi làm sao đoán được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thế thì để tôi nói cho mà nghe, đó là thứ đai trong Vương Chiêu Tuyên phủ đó. Hôm qua có người tới mách tôi, tôi sai Bôn Tứ tới trả giá bảy chục lạng, nhưng tới lui mấy lần mà đằng đó người ta không chịu, nhất định đòi đủ một trăm lạng đó.

Bá Tước nói:

- Hèn gì, tiền nào của ấy có khác. Một vị quan không phải là đại ca thì làm sao có được cái đai này.

Nói xong lại ngồi xuống vừa uống trà vừa khen tặng một hồi. Tây Môn Khánh hỏi Ngô Điển Ân:

- Giấy tờ của ngươi đã về chưa?

Ứng Bá Tước đỡ lời:

- Chính vì giấy tờ có rồi cho nên hôm nay Ngô nhị ca mới phải nhờ tôi tới đây nói với đại ca, xin đại ca thứ nhất là nghĩ tới công lao lặn lội đi Đông Kinh của Ngô nhị ca, thứ nhì là nghĩ tới tình đồng liêu dù là chức phận cao thấp khác nhau, nhưng bây giờ đều là thần tử của triều đình rồi, để đại ca giúp đỡ cho. Ngô nhị ca đây bây giờ phải có lễ mọn trình diện người trên, phải có quần áo mũ mãng cho ra vẻ, phải có tiệc mọn mà đãi đằng mọi người, tốn kém chắc nhiều, mà tiền bạc không có nổi một đồng. Đại ca thương tình Ngô nhị ca đây mà cho vay ít lạng, nay mai Ngô nhị ca mãn cán việc quan sẽ trả cho đại ca mà không bao giờ quên được ơn lớn của đại ca. Đừng nói Ngô nhị ca trước đây cũng là người của đại ca, cứ nói với tư cách của một vị Dịch thừa tại huyện, Ngô nhị ca mượn tiền, đại ca cũng chẳng nên từ chối.

Đoạn quay sang bảo Điển Ân:

- Ngô nhị ca à, nhị ca đưa tờ giấy đó cho quan nhân coi qua.

Ngô Điển Ân vội rút trong tay áo ra tờ giấy nợ, đưa cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh đọc thấy mượn một trăm lạng, người bảo chứng là Ứng Bá Tước tiền lời hàng tháng là năm phân, bèn sai lấy bút, tự tay xóa chỗ tiền lời đi rồi bảo:

- Đã có Ứng nhị ca đứng ra bảo lãnh thì tôi không lấy tiền lời làm gì chỉ cần trả đủ số vốn mà thôi.

Nói xong cất giấy nợ đi rồi vào trong nhà lấy bạc. Bỗng có người của Hạ Đề hình tới hỏi về ngày nhậm chức. Tây Môn Khánh đã nhờ Từ tiên sinh xem âm dương, chọn ngày mồng hai tháng bảy làm ngày đáo nhậm, bèn viết thiếp trả lời Hạ Đề hình, thưởng tiền cho người mang thiếp rồi sai tiễn ra cổng. Sau đó Tây Môn Khánh bảo Kính Tế vào lấy một trăm lạng bạc ra giao cho Ngô Điển Ân rồi bảo:

- Ngô nhị ca chỉ cần trả đủ tôi một trăm lạng này mà thôi.

Điển Ân nhận bạc rồi khấu đầu cảm tạ, sau đó cáo từ. Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi không dám lưu giữ Ngô nhị ca, để nhị ca lo công việc, chỉ giữ Ứng nhị ca ở lại đây mà thôi. Chúng tôi còn nhiều chuyện nói.

Ngô Điển Ân vui mừng ra về, nhưng sau này thì quên hẳn ơn của Tây Môn Khánh, trái lại lấy oán mà báo lại, nhưng đó là chuyện về sau.

Lát sau, Bôn Tứ lo xong việc trở về, Tây Môn Khánh cho ngồi cùng Ứng Bá Tước và Từ tiên sinh ăn cơm uống rượu. Đang ăn uống thì có Ngô đại cữu tới chúc mừng. Từ tiên sinh ăn xong cáo từ mà về. Sau đó Ứng Bá Tước cũng cáo từ để tới nhà Ngô Điển Ân. Điển Ân đã gói sẵn mười lạng bạc, hai tay kính cẩn đưa cho Bá Tước rồi quỳ xuống cảm tạ. Bá Tước cười bảo:

- Tôi mà không khéo nói thì chắc gì nhị ca mượn được tiền, mà lại không phải chịu tiền lời nữa.

Nói xong cáo từ ra về. Điển Ân thì lo lễ vật cho quan trên, lo may quần áo, mua ngựa và chuẩn bị dãi tiệc.

Nói về Lý Tri huyện, nghe tin Tây Môn Khánh được bổ nhiệm làm Phó Thiên hộ thì cùng các quan lại sai đem rượu quý và các lễ vật tới mừng. Người được giao phó đem lễ vật tới là một thanh niên mười tám tuổi tên là Trương Tiểu Tùng, vốn người huyện Thường Thục phủ Tô Châu, nguyên là con nhà danh giá trong huyện, tướng mạo thanh tao tuấn tú, mặt như thoa phấn, răng trắng môi đỏ, biết chữ nghĩa, giỏi đàn ca. Tiểu Tùng ăn mặc đẹp đẽ đem lễ vật tới, Tây Môn Khánh thấy diện mạo khôi ngô, ăn nói hoạt bát thì vui vẻ lắm, lại xem thiếp thấy Lý Tri huyện tặng luôn cả Tiểu Tùng cho Tây Môn Khánh làm gia nhân thì càng thích, một mặt viết thiếp cảm tạ sai người đem đi, một mặt thâu nạp Tiểu Tùng, cải tên là Thư Đồng, giao phó cho công việc coi sóc văn phòng của mình, giao dịch thư từ với bên ngoài, lại cho giữ chìa khóa hoa viên.

Trong khi đó Chúc Thật Niệm lại giới thiệu một tiểu gia nhân mới mười bốn tuổi, Tây Môn Khánh cũng thâu nạp, cải

tên là Kỳ Đồng, sai cùng với Cầm Đồng lo việc và theo mình mỗi khi ra ngoài.

Tới ngày nhậm chức, một mặt Tây Môn Khánh cho mở tiệc lớn tại nhà, gọi những ca nữ nhạc công xuất sắc tới, trong đó có cả Lý Minh, một mặt tới sở Đề hình để nhận việc. Tây Môn Khánh cưỡi ngựa bạch, đội mũ ô sa, mặc áo ngũ sắc, đeo đai thủy tê đi ở giữa gia nhân xúm xít xung quanh, lính hầu trước sau dẹp đường, tiền hô hậu ủng, náo loạn cả huyện, đoàn tùy tùng cả mấy chục người, trống chiêng vang dậy. Sau đó trở về nhà. Quan khách lần lượt tới đông đủ. Trước hết Tây Môn Khánh vái chào các quan phủ huyện rồi ra mắt các bạn đồng liêu, sau đó mới chào hỏi thân bằng quyến thuộc và hàng xóm láng giềng. Cuối cùng mời mọi người nhập tiệc. Cả một ngày hôm đó tiệc tùng ca xướng, tới tối khách khứa mới ra về.

Từ đó trở đi, ngày ngày Tây Môn Khánh tới Vệ Môn tại Hình viện đăng đường xét xử các vụ án, hỏi cung các can nhân, lo mọi vấn đề về việc hình.

Thấm thoát đã tới ngày đầy tháng của Quan ca nhi, con của Bình Nhi. Vợ Ngộ đại cữu, Ngô nhị cữu, Dương cô nương, Phan bà, Ngô đại di, vợ Kiều đại hộ và thân bằng quyến thuộc đều đem lễ vật tới mừng. Các quán ca nữ như Lý Quế Thư, Ngô Ngân Nhi cũng gửi lễ vật tới đồng thời lại ngồi kiệu tới chúc mừng. Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn tại sảnh đường, đãi tất cả khách khứa. Bọn Xuân Mai ăn mặc đẹp đẽ ca hát đàn kịch và đi xung quanh các bàn tiệc rót rượu mời khách.

Tây Môn Khánh từ khi ra làm quan thì cho dọn một gian phòng lớn cạnh đại sảnh làm thư phòng, mỗi khi từ sở Đề hình về thì vào thư phòng thay mũ áo, Thư Đồng lo giữ gìn, rồi mới vào hậu phòng. Trong thư phòng mới trần thiết đủ bàn ghế giường tủ, án thư, bút mực đàn sách. Thư Đồng suốt ngày ở trong thư phòng sắp xếp mọi việc, đêm thì ngủ tại một giường nhỏ kê ngay trong đó. Mỗi lần cần gì, Tây Môn Khánh đều sai a hoàn tới văn phòng tiếp xúc Thư Đồng. Thư Đồng tính tình lanh lợi, nói năng hoạt bát, diện mạo khôi ngô, nên thường cợt nhả với tất cả tất cả a hoàn các phòng có việc tới tiếp xúc với mình, trong đó Ngọc Tiêu có vẻ thân mật nhất.

Một hôm Thư Đồng dậy sớm, đứng trước gương chải đầu thì Ngọc Tiêu mới bảo:

- Đồ quỷ, giờ này mà còn ngắm vuốt, cứ tưởng đẹp lắm đấy. Gia gia đang ăn sáng, sắp đi rồi đấy.

Thư Đồng vẫn thản nhiên chải đầu. Ngọc Tiêu bảo:

- Lạ nhỉ, mũ áo gia gia để đâu?

Thư Đồng bảo:

- Xếp tại đầu giường trong đó.

Ngọc Tiêu nói:

- Gia gia dặn hôm nay lấy bộ áo ngũ sắc gì đó không biết.

Thư Đồng bảo:

- Bộ đó hôm qua mặc rồi, hôm nay lại mặc nữa hay sao, ai biết đâu mà xếp sẵn. Mũ áo ở cả trong tủ đó, chị muốn lấy bộ nào thì cứ mở ra mà lấy.

Ngọc Tiêu không lấy áo mà bước tới gần Thư Đồng bảo:

- Gớm chửa, đàn ông con trai gì mà trang điểm diêm dúa như đàn bà, lấy dây đỏ mà cột tóc nữa.

Lại thấy Thư Đồng có hai túi nhỏ giắt bên mình, một cái bằng lụa ngân hồng, một cái bằng lụa sa xanh, bèn bảo:

- Anh cho tôi cái túi bằng lụa ngân hồng này đi.

Thư Đồng lườm mà đáp:

- Thứ người ta quý nhất thì lại xin, khôn thế?

Ngọc Tiêu bảo:

- Anh là đàn ông, dùng túi màu ngân hồng coi không được, để cho tôi có phải đẹp không?

Thư Đồng cười:

- Có thương tôi thì cứ nói, việc gì phải mượn cớ này kia.

Ngọc Tiêu đập vào vai Thư Đồng:

- Khỉ, đừng ăn nói hồ đồ, tưởng quý lắm đấy.

Nói xong giựt cái túi lụa ngân hồng, nhưng hai túi cột chặt vào nhau nên Ngọc Tiêu rút ra cả hai rồi bỏ cả vào tay áo. Thư Đồng kêu lên:

- Ơ kìa, vật dụng của người ta mà ngang nhiên chiếm đoạt là thế nào?

Ngọc Tiêu không nói gì, mặt đỏ hồng lên, vừa cười vừa sấn tới nắm lấy Thư Đồng mà dấm thùm thụp. Thư Đồng bảo:

- Này, đừng phá tôi, để tôi chải đầu cho xong chứ, đầu tóc xổ cả ra bây giờ.

Ngọc Tiêu buông Thư Đồng ra, cười hỏi:

- Anh có biết hôm nay gia gia đi đâu không?

Thư Đồng đáp:

- Hôm nay gia gia ăn tiệc tiễn đưa HoaChủ bạ tại nhà Tiết công, có về chắc cũng phải quá trưa. Lại nghe nói đâu là bàn với Ứng nhị gia để mua nhà của Kiều đại hộ, cho nên dám ở lại uống rượu với Ứng nhị gia lắm, nếu vậy thì chưa biết lúc nào mới về.

Ngọc Tiêu dặn:

- Chừng nào chưa về thì đừng đi đâu, tôi sẽ tới nói chuyện.

Thư Đồng mỉm cười gật đầu. Ngọc Tiêu lại hẹn hò. Lát sau, trước khi đi Tây Môn Khánh bảo Thư Đồng mấy câu nữa mới đem mũ áo vào cho Tây Môn Khánh. Ở nhà viết thiếp mời các quan tới ngày hai mươi tám thì tới dự tiệc mừng Quan ca nhi. Lại sai Lai Hưng lo việc mua bán đồ ăn, cùng nhà bếp chuẩn bị bàn ghế dọn tiệc. Đại An thì phải đi đưa thiếp và gọi con hát. Sau đó Tây Môn Khánh lên ngựa mà đi.

Ở nhà, Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp trước hết mời khách khứa vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên dùng trà nói chuyện, sau đó mới mời lên đại sảnh. Tiệc dọn xong xuôi thì cũng tới trưa, Tây Môn Khánh về đúng lúc, lên đại sảnh chào hỏi đám khách đàn bà rồi bảo dọn rượu và đồ ăn, lại lấy bảy trăm lạng bạc cùng Kính Tế và Bá Tước sang nhà Kiều đại hộ ở đối diện.

Trên đại sảnh, khách khứa bắt đầu vào tiệc, ăn uống trò chuyện vui vẻ. Ngọc Tiêu nhân lúc không ai để ý, bèn lấy một cái mâm nhỏ trên để mấy món đồ ăn và một bình rượu bằng bạc, lén mang tới thư phòng cho Thư Đồng. Nhưng đẩy cửa vào, không thấy Thư Đồng đâu, sợ đứng lâu có người bắt gặp, liền để mâm rượu thịt xuống bàn rồi bước ra. Cầm Đồng đứng hầu tiệc để ý thấy Ngọc Tiêu mang rượu thịt vào thư phòng rồi trở ra thì

nghĩ rằng Thư Đồng đang ăn uống trong thư phòng, bèn đẩy cửa bước vào, nhưng không thấy Thư Đồng đâu. Cầm Đồng thấy mâm rượu thịt, liền lén bê xuống phòng Bình Nhi, thấy vú em Như Ý và a hoàn Tú Xuân đang coi sóc Tố Quan ca nhi, bèn hỏi:

- Nghênh Xuân dâu?

Tú Xuân đáp:

- Chị ấy đang hầu rượu Lục nương, anh hỏi làm gì?

Cầm Đồng đáp:

- Tôi có mấy thứ này muốn tới biếu Nghênh Xuân.

Tú Xuân hỏi:

- Gì, đâu?

Đang nói thì Nghênh Xuân bưng một mâm đồ ăn vào cho vú em, thấy Cầm Đồng bèn bảo:

- Đồ quỷ, tới đây làm gì vậy, sao không ở trên đó hầu tiệc?

Cầm Đồng đưa mâm rượu thịt cho Nghênh Xuân mà bảo:

- Tôi biếu chị đây, chị nhận cho tôi vui.

Nghênh Xuân nói:

- Bình rượu này là ở bàn tiệc, anh mang xuống đây sao được?

Cầm Đồng đành nói thật:

- Đây là rượu thịt do Ngọc Tiêu lén dọn ra rồi bưng vào thư phòng cho Thư Đồng ăn, nhưng Thư Đồng không có trong thư phòng, Ngọc Tiêu để đó rồi ra, tôi muốn đùa chơi nên lén vào bưng tới đây, chị nhận đi. Ngọc Tiêu có tới tìm đừng nói ra, để tôi bắt phải chuộc.

Nghênh Xuân hỏi:

- Tới lúc Đại nương tưởng mất cái bình này rồi cho đi tìm loạn nhà là anh mệt đó.

Cầm Đồng cười:

- Tôi có lấy bình rượu này ra khỏi bàn tiệc đâu mà sợ.

Nói xong quay ra. Nghênh Xuân đổ rượu và đồ ăn ra cho vú em và Tú Xuân ăn uống rồi giấu bình rượu đi một chỗ.

Chiều hôm đó, khách khứa ra về, gia nhân dọn dẹp đồ đạc thì thấy thiếu một bình rượu bằng bạc. Ngọc Tiêu vội chạy vào thư phòng tìm nhưng không thấy, hỏi Thư Đồng thì Thư Đồng đáp:

- Cả ngày nay tôi theo gia gia ở ngoài, có biết gì đâu.

Ngọc Tiêu hoảng quá, bèn rỉ tai cho Tiểu Ngọc biết, Tiểu Ngọc mắng:

- Mày chết, tao lo trà, mày lo rượu, vậy mà mất bình rượu là thế nào.

Nói xong Ngọc Tiêu tìm khắp nơi, nhưng tìm mãi cũng không ra. Lát sau, tìm bình rượu không thấy, đám gia nhân loạn cả lên, người nọ đổ người kia, rồi khóc lóc than thở. Lúc Bình Nhi về phòng, Nghênh Xuân kể lại chuyện Cầm Đồng đem bình rượu bằng bạc tới, bảo giấu đi. Bình Nhi mắng:

- Thằng chết đâm dám đùa như vậy bao giờ không, mà sao mày lại giữ dùm nó, bọn a hoàn đang sợ phát khóc lên kia kìa, mày có mau mau đem bình rượu tới đưa cho chúng nó không.

Nghênh Xuân vội ôm bình rượu đi. Lúc đó Nguyệt nương đang cho gọi Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu lên hỏi. Hai đứa khóc lóc. Nguyệt nương bảo:

- Chúng bay còn khóc lóc gì nữa? Chỉ có hai đứa bay lo trà rượu, bây giờ bình mất thì tính sao đây?

Ngọc Tiêu nói:

- Tôi lúc nào cũng ở cạnh nương nương để rót rượu, còn đồ vật như bát đĩa bình rượu thì do Tiểu Ngọc cai quản, tôi làm sao biết có bao nhiêu bình rượu, và là những bình nào.

Tiểu Ngọc nói:

- Tôi đi lấy trà thì còn thấy chị cầm bình rượu đó, sao lại bảo không biết?

Nguyệt nương bảo:

- Khánh khứa hôm nay có gì là đông đâu, mà toàn là đàn bà, toàn những chỗ thân tình, làm sao lại mất bình rượu được. Thôi để lát nữa chủ chúng bay về rồi chúng bay trả lời, xem mỗi đứa có được một trận nên thân không.

Đúng lúc đó thì Tây Môn Khánh về tới, vào phòng Nguyệt nương, thấy hai a hoàn đang quỳ thì hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương kể lại chuyện mất bình rượu bằng bạc. Tây Môn Khánh bảo:

- Để từ từ rồi tìm cho ra, việc gì mà ầm ĩ lên vậy?

Kim Liên cũng tới, nghe vậy liền nói:

- Đồ đạc trong nhà mất mát thì phải tra hỏi chứ, mà lại là đồ quý nữa. Lần này mà tra không ra thì lần sau gia nhân tha hồ mà ăn cắp. Vả lại hôm nay là chuyện vui mừng, mất đồ không tốt.

Rõ ràng là Kim Liên muốn ám chỉ rằng đứa con của Bình Nhi sẽ chẳng ra gì. Tây Môn Khánh hiểu ý nhưng không nói gì. Đúng lúc đó thì Nghênh Xuân đem bình rượu tới. Ngọc Tiêu nói ngay:

- Đúng là cái bình đó đây rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Ở đâu ra đây?

Nghênh Xuân đáp:

- Anh Cầm Đồng đem tới phòng Lục nương bảo con cất giùm, thật ra không biết từ đâu đem tới.

Nguyệt nương hỏi vọng ra:

- Thằng quỷ Cầm Đồng đâu?

Đại An chạy vào thưa:

- Hôm nay Cầm Đồng phải ngủ đêm để coi nhà ở đường Sư Tử.

Kim Liên nghe xong cười khẩy. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nàng cười gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Cầm Đồng là gia nhân của Lục nương, rõ ràng là nó ăn cắp bình rượu rồi đem giấu tại phòng chủ, nó ỷ thế chủ mà làm bậy không trừng trị thì để làm gì. Theo tôi thì nên cho gọi nó về ngay, hỏi dầu đuôi rồi đánh cho một trận là xong.

Tây Môn Khánh nghe xong nổi giận bảo:

- Nàng nói như vậy tức là bảo Lục nương muốn cái bình rượu đó rồi sai thằng Cầm Đồng ăn cắp phải không? Nàng nghĩ là Lục nương không có tiền mua nổi cái bình đó phải không?

Kim Liên thẹn đỏ mặt tía tai đáp:

- Có phải tôi bảo là Lục thư thư không có tiền đâu.

Nói xong lủi mất. Tây Môn Khánh ra đại sảnh nói chuyện với Kính Tế. Kim Liên thì gặp Ngọc Lâu nói chuyện. Kim Liên nói toàn những lời trách oán Tây Môn Khánh và bôi nhọ Bình Nhi. Lát sau lại bảo:

- Sinh được đứa con trai thì cứ như là sinh ra Thái tử không bằng. Gia gia từ khi có con thì tôn người ta lên tận mây xanh còn coi chúng mình như đất bùn. Gia gia không thèm nhìn đến chúng mình, mà chúng mình có vô tình nói câu gì động đến người ta là y như gia gia nổi giận mắng mỏ. Ai không biết là Bình Nhi nó có tiền, lại sinh được con trai, nhưng cái gì cũng vừa phải thôi chứ.

Ngọc Lâu chỉ ầm ừ cho qua. Lát sau Tây Môn Khánh và Kính Tế từ phòng khách bước ra hoa viên. Ngọc Lâu bảo:

- Thư thư nên về phòng đi, chắc gia gia tới phòng thư thư đó.

Kim Liên cười nhạt:

- Tối phòng người nào có con trẻ thì mới vui, chứ còn phòng chúng mình lạnh tanh vắng ngắt, không có tiếng trẻ con cười khóc, vui gì mà đến.

Đang nói thì Xuân Mai từ xa đi tới. Ngọc Lâu cười:

- Tôi nói là gia gia tới phòng thư thư, thư thư không tin. Xuân Mai nó chẳng ra gọi thư thư về là gì kia?

Đoạn hỏi Xuân Mai:

- Ngươi đi đâu vậy?

Xuân Mai bước tới đáp:

- Tôi đang định đi tìm Ngọc Tiêu để hỏi xem chị ấy có muốn lấy ít khăn vuông không.

Ngọc Lâu hỏi:

- Gia gia bây giờ đang ở đâu?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia đang ở phòng Lục nương.

Ngọc Lâu im lặng. Kim Liên thì cảm thấy như có ai cầm dao cắt từng khúc ruột mình, bèn nghiến răng nói:

- Quân bạc tình, từ nay nhất định không cho vào phòng tôi nữa.

Ngọc Lâu bảo:

- Sao lại nói vậy?

Kim Liên nói rít qua hai hàm răng:

- Chú không ư? Bình Nhi thì hơn gì tôi, vậy mà có được đứa con trai, thì một người ở trên chín từng mây, một người bị dìm xuống tận đất đen.

Trong khi Kim Liên đang thở than oán trách thì Tây Môn Khánh từ phòng Bình Nhi trở lên sảnh đường. Có gia nhân của Tiết Thái giám đem rượu quý và các lễ vật rất hậu tới chúc mừng. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho gia nhân nhà họ Tiết rồi cho về. Nguyệt nương sai a hoàn ra mời Tây Môn Khánh vào để Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi từ giã. Tây Môn Khánh vào bảo:

- Hai nàng về làm gì, xin ở lại đây chơi, tiệc tùng còn nhiều, tôi sẽ gọi đoàn hát tới mua vui. Hai nàng là khách, cứ việc ngồi uống rượu nghe hát.

Quế Thư nói:

- Nếu gia gia có lòng giữ lại thì xin nói cho người tới báo cho mẫu thân tôi một tiếng để người được yên tâm.

Tây Môn Khánh cho hai cái kiệu trở về, lại sai người đi báo tin cho Lý bà biết.

Hôm sau, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn tại đại sảnh để đãi khách, lại mời Ứng, Tạ hai người tới tiếp khách giùm. Hai người tới sớm. Tây Môn Khánh mời ra Tụ Cảnh Đường trong hoa viên uống trà. Ứng Bá Tước hỏi:

- Tiệc hôm nay đại ca mời những ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có hai Tướng công Lưu, Tiết, có Chu đại nhân ở Soái phủ, có Đô giám Kinh Nam Giang, Hạ Đề hình, Trương Đoàn luyện Tổng binh, Phạm Thiên hộ, Ngô đại ca, Ngô nhị ca và ít người nữa, nhị vị tiếp đãi giùm cho.

Nói xong thì thấy Ngô đại cữu và Ngô nhị cữu tới, đôi bên vái chào rồi cùng ngồi. Ứng Bá Tước hỏi:

- Ca nhi đã đầy tháng rồi, đã cho bồng ra ngoài chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Coi vậy chứ cháu nó hãy còn non nớt, bồng ra ngoài sợ gió máy, nhưng vú em bảo là không sao cả. Hôm nay đã cho quấn chăn thật ấm rồi bồng ra cho mấy người trong thân quyến coi rồi.

Bá Tước nói:

- Nếu như vậy thì bây giờ nhân lúc khách khứa chưa tới, xin đại ca cho bồng ca nhi ra đây cho chúng tôi thăm một chút.

Tây Môn Khánh quay lại bảo gia nhân:

- Đại cữu và Nhị cữu cùng Ứng nhị gia, Tạ đại gia muốn thăm ca nhi, vào thưa với Đại nương cho bồng ca nhi ra đây một lát.

Gia nhân vào thưa. Nguyệt nương sai vú em Như Ý quấn chăn thật ấm cho Tố Quan rồi dặn bồng cho cẩn thận, lại sai Đại An đi theo canh chừng. Mọi người xúm lại coi, thấy mặt mũi khôi ngô đều khen tặng hết lời. Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu và Hy Đại đều tặng quà cho đứa nhỏ, riêng Bá Tước tặng sợi dây đeo, có mấy đồng tiền Trường Mệnh. Sau đó Tây Môn Khánh cho vú em và Đại An đem Tố Quan về phòng, dặn là đi cẩn thận, kẻo ca nhi giật mình. Ứng Bá Tước nói tiếp:

- Tướng mạo ca nhi thật khôi ngô đoan chính, sau này tất phải là tay công danh quán thế chứ không vừa đâu.

Tây Môn Khánh vui lắm, đứng dậy mà vái tạ. Mọi người lại tiếp tục trò chuyện. Lát sau gia nhân vào báo là có Lưu công và Tiết công tới. Tây Môn Khánh vội sửa lại áo mũ ra tận cổng tiếp rước. Hai vị Tướng công mỗi người ngồi một kiệu, tiền hô hậu ủng mà tới. Tây Môn Khánh cúi mình vái chào rồi mời lên đại sảnh. Lát sau Chu Thủ bị, Kinh đô giám, Hạ Đề hình cùng các quan lại trong phủ huyện tới đông đủ. Ngoài cổng xe ngựa chật đường, lính hầu nhan nhản, trong nhà thì gia nhân đầy tớ đứng chật nhà, xúm xít hầu hạ xung quanh. Sau vài tuần trà, Tây Môn Khánh cho cử nhạc tưng bừng rồi mời khách nhập tiệc. Tiệc gồm mười hai bàn lớn kê dọc theo đại sảnh. Tây Môn Khánh mời hai tướng công Lưu, Tiết ngồi đầu tiệc, hai người này từ chối, nói:

- Đâu phải chỉ có chúng tôi, còn nhiều vị khác xứng đáng hơn chứ.

Chu Thủ bị đứng dậy nói:

- Nhị vị đều là đại thần trong triều, lại cao niên và nhiều đức. Người ta thường nói, bậc nội thần làm quan ba năm thì được ngồi trên thiên tử, cho nên nhị vị ngồi đầu tiệc là đúng lắm.

Hai người khiêm nhượng một hồi rồi Tiết Tướng công nói:

- Lưu ca à, liệt vị đây đã nói vậy thì mình ngồi xuống đi, kẻo chủ nhân buồn.

Nói xong, hai người ngồi xuống đối diện nhau, sau mỗi người có hai gia nhân đứng quạt. Khách khứa phân ngồi thứ mà ngồi. Nhã nhạc vang lừng, mọi người bắt đầu nhập tiệc. Thôi thì rượu quý cùng sơn hào hải vị không sao kể hết. Qua năm tuần rượu, hai nhạc công là Lý Minh và Ngô Huệ, người đàn tỳ bà, người đàn tranh, bước tới gần tiệc để đàn hát theo lệnh của thực khách. Chu Thủ bị bảo:

- Hai người hát mừng nhị vị Tướng công đây trước đi.

Lưu Thái giám nói:

- Xin để nhường liệt vị trước.

Chu Thủ bị nói:

- Xin lão công không nên quá khiêm tốn như vậy khiến chúng tôi khó nghĩ.

Lưu Thái giám bèn bảo:

- Nếu vậy thì bảo hai đứa đó nó hát bài "Cuộc đời như giấc chiêm bao" đi.

Chu Thủ bị nói:

- Thưa với lão công, bài đó là lời than của người chán đời quy ẩn, Tây Môn đại nhân đây hôm nay có việc vui mừng thì e rằng không nên cho hát bài đó.

Lưu Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì bảo nó hát bài "Người đại thần quản lãnh lục cung".

Chu Thủ bị nói:

- Bài đó chỉ là những lời tạp ký, hôm nay là ngày khánh hạ, có lẽ không nên cho hát bài đó.

Tiết Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì bảo chúng hát bài "Ở đời khổ nhất biệt ly".

Hạ Đề hình cười:

- Thưa lão công, bài đó lại càng không hát được.

Tiết Thái giám bảo:

- Chúng tôi là những nội quan, cả đời chỉ biết tung hô vạn tuế nên không rành về hát xướng, thôi thì để hai đứa nó muốn hát gì thì hát.

Hạ Đề hình ỷ mình là nhân viên chấp sự trong Kim Ngô Vệ, lại cậy là vị quan về hình pháp, nên ngang nhiên bảo hai ca công:

- Các ngươi nên hát khúc "Tam thập xoang". Hôm nay là tiệc mừng Tây Môn đại nhân gia quan tiến lộc và sinh quý tử, vậy các ngươi nên hát khúc đó là hợp nhất.

Tiết Thái giám hỏi:

- Có cả việc sinh quý tử nữa sao?

Chu Thủ bị đáp:

- Hôm nay cũng là tiệc mừng ngày đầy tháng của Tây Môn công tử, anh em chúng tôi là chỗ đồng liêu nên đều có lễ vật tới mừng rồi.

Tiết Thái giám quay sang bảo Lưu Thái giám:

- Lưu ca à, ngày mai chúng mình phải sai người đem lễ vật tới mừng.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy nói:

- Tiểu sinh đây mới có được một đứa khuyển tử, không có gì đáng mừng, cúi xin nhị vị Tướng công đừng quá bận tâm.

Nói xong gọi Đại An vào mời Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi ra biểu diễn đàn ca. Hai người ăn mặc xa hoa trang điểm lộng lẫy, bước ra trước tiệc lạy bốn lạy rồi hai người đi hai bên rót rượu mời khách.

Bữa tiệc tưng bừng trong tiếng đàn ca cười nói. Tới khoảng canh một, Tiết Thái giám và Lưu thái giám đứng dậy nói:

- Hôm nay chúng ta vì tấm thịnh tình của chủ nhân mà tới đây, trước là để mừng chủ nhân, sau là cùng chủ nhân và liệt vị vui tiệc, thật hân hạnh cho chúng ta lắm. Bây giờ thì chúng ta xin cáo từ.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Chẳng mấy khi nhị vị lão công giáng lâm tới nơi chật hẹp này, xin ngồi nán lại đôi chút.

Đám khách thấy hai Thái giám Lưu, Tiết cáo từ thì cũng đứng dậy vái chào mà về. Tây Môn Khánh cùng Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tiễn khách ra về. Ngoài cổng đèn đuốc sáng trưng, gia nhân lính hầu chạy rầm rập, mỗi vị quan là một đoàn tùy tùng tiền hô hậu ủng mà về...

TRẺ THƠ KINH ĐỘNG

Khách khứa ra về, Tây Môn.Khánh mời Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại ở lại uống rượu nghe nhạc, lại dặn đám nhạc công:

- Ngày mai các ngươi lại tới đây giúp ta, ta còn phải mời các bạn đồng sự và thuộc hạ trong sở tới nữa. Các ngươi gắng sức sẽ có thưởng.

Đám nhạc công đáp:

- Chúng tôi lúc nào cũng gắng sức, ngày mai chúng tôi ăn mặc đẹp và sẽ tới giúp vui.

Lát sau Tây Môn Khánh cho dọn tiệc cho đám nhạc công ăn uống, sau đó cho họ ra về. Sau đó Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi bước ra cười bảo:

- Quan nhân à, bây giờ đã muộn rồi, kiệu cũng đang chờ, cho chúng tôi về nhé.

Ứng Bá Tước bảo:

- Chúng tôi thì thế nào cũng xong, nhưng hôm nay có nhị vị cữu gia đây, chưa hát khúc nào cho nhị vị đây nghe mà đã đòi về là thế nào?

Quế Thư nói:

- Nhị gia không biết nên mới nói vậy, tôi ở đây đã hai ngày liền, ở nhà chắc mẫu thân tôi mong lắm.

Bá Tước nói:

- Thôi thôi, nếu không chịu thì cứ về đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để họ về là hơn, hai hôm nay họ cũng cực nhọc lắm, để tôi bảo đứa khác nó hát cho các vị nghe.

Đoạn quay lại hỏi:

- Hai nàng đã ăn uống gì chưa?

Quế Thư đáp:

- Đại nương cho chúng tôi ăn ở trong rồi.

Nói xong vái chào mọi người rồi bước ra, Tây Môn Khánh dặn theo:

- Ngày kia lại xin mời hai nàng tới. cũng phiền hai nàng mời thêm hai người nữa chẳng hạn như Trịnh Ái Nhi và Kim Xuyến Nhi cũng được. Hôm đó tôi sẽ đãi tiệc thân bằng quyến thuộc.

Ứng Bá Tước nói vọng ra:

- Ai chứ Quế Thư thì nhờ gì phải đưa tiền trước mới được.

Quế Thư cười bảo:

- Đồ quỷ, lúc nào cũng đùa được.

Nói xong cùng Ngô Ngân Nhi lên kiệu mà về.

Trong này, Bá Tước nói:

- Đại ca à, ngày kia định mời những ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì mời Kiều lão, nhị vị cữu gia đây, Hoa đại ca, Trầm di phu, và đám anh em mình, tất cả vui vẻ một ngày.

Bá Tước nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi cũng tới sớm như hôm nay để tiếp khách giùm đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì quý quá, xin nhị vị hạ cố giùm cho.

Đoạn gọi Lý Minh và Ngô Huệ ra đàn ca một lúc nữa. Sau đó mọi người mới cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh mở tiệc đãi quan viên trong huyện. Tiết Thái giám tới thăm, Tây Môn Khánh mời vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên uống trà. Tiết Thái giám hỏi:

- Lưu Thái giám đã cho người đem lễ vật tới chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thưa đã cho đem tới rồi.

Tiết Thái giám lại nói:

- Xin cho đem ca nhi ra đây cho ta thăm và chúc thọ.

Tây Môn Khánh không từ chối được, phải bảo Đại An gọi nhũ mẫu bế Tố Quan ra. Tiết Thái giám coi xong hết lời khen ngợi rồi gọi hai gia nhân theo mình đem hai quả dựng đầy lễ vật, gồm hai lạng bạc Bát bảo, một xấp lụa ngự dụng, bốn đồng tiền vàng Phúc Thọ Khang Ninh và nhiều thứ khác, đoạn nói:

- Ta chẳng có gì ngoài lễ mọn này đem tới tặng ca nhi.

Tây Môn Khánh đứng dậy vái tạ mà nói:

- Thật làm phiền lão công quá.

Đoạn một mặt sai tiếp nhận lễ vật, một mặt bảo đem Tố Quan vào. Hai người tiếp tục ngồi uống trà trò chuyện, gia nhân vào báo là khách tới. Tây Môn Khánh vội đứng dậy sửa lại mũ áo, bước ra nghênh tiếp. Đám khách mới tới gồm Tri huyện Lý Đạt Thiên, Huyện thừa Tiên Thành, Chủ bạ họ Nhâm và Điển sử họ Hạ. Tây Môn Khánh mời tất cả lên sảnh đường, đám khách vái chào Tiết Thái giám và mời họ Tiết ngồi trên. Lát sau có Thượng Cử nhân tới. Sau một tuần trà, nhạc tấu lên, Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc. Đoàn hát đưa danh sách những bài ca múa lên. Tiết Thái giám chọn vũ khúc "Hàn Trương Tử lên tiên". Đoàn vũ múa thật đẹp mắt. Tiết Thái giám vui lắm, gọi gia nhân đem ít tiền đến thưởng cho đám vũ công và nhạc công. Bữa tiệc hôm đó kéo dài tới tối mới dứt.

Trong khi đó Quế Thư về nhà, trò chuyện bàn tính cùng mẹ. Hôm sau mua nhiều lễ vật, lại tự tay làm một đôi hài, rồi sai gia nhân đem theo, rồi lên kiệu tới nhà Tây Môn Khánh. Tới nơi, Quế Thư vào phòng Nguyệt nương lạy bốn lạy mà dâng lễ vật, sau đó mới bái kiến cô mình là Kiều Nhi và Tây Môn Khánh. Nguyệt nương bảo:

- Mấy hôm nay làm phiền cháu nhiều, hôm nay lại cho nhiều thứ quá thế này?

Quế Thư cười thưa:

- Mẫu thân cháu nói rằng bây giờ quan nhân đã làm quan, không thể lui tới đằng cháu được nữa, nên dạy cháu soạn lễ

mọn hôm nay để tới xin Đại nương nhận làm mẹ nuôi cho cháu, để cháu còn có thể tới lui nơi đây.

Nguyệt nương mời Quế Thư uống trà rồi hỏi:

- Ngô Ngân Thư và hai người kia sao không thấy tới?

Quế Thư đáp:

- Ngân Nhi biết rồi, sao giờ này chưa thấy tới. Hôm kia gia gia có dặn cháu mời hai chị Trịnh Ái Hương và Hàn Kim Xuyến, cháu đã mời rồi. Chắc cũng sắp tới.

Vừa dứt lời thì Ngân Nhi, Ái Hương và một thiếu nữ mặc xiêm áo đại hồng tới. Ngân Nhi thấy Quế Thư đã cởi áo ngoài đang ngồi uống trà thì bảo:

- Sao thư thư không chờ chúng tôi mà tới trước một mình vậy?

Quế Thư cười:

- Tôi đang đợi thư thư ở nhà thì mẫu thân tôi bảo là có thể thư thư đi trước rồi, do đó tôi vội đi, ngờ đâu lại tới trước hết.

Ngân Nhi bảo:

- Nếu vậy thì chúng tôi tới chậm rồi.

Nguyệt nương tươi cười:

- Không chậm đâu, à cô nương kia, xin lỗi phương danh quý tính là gì?

Ngân Nhi đáp:

- Thư thư đó là em gái của Hàn Kim Xuyến, tức là Ngọc Xuyến.

Nguyệt Thư sai Tiểu Ngọc bày đồ ăn và bánh trái mời mọi người. Quế Thư muốn chứng tỏ mình là con nuôi của Nguyệt nương, bèn lăng xăng đứng ra dọn dẹp các thứ, lại gọi:

- Ngọc Tiêu ơi, có trà không, cho ra đây một bình đi.

Lát sau lại gọi:

- Tiểu Ngọc ơi, đem cho chị chút nước rửa tay coi.

Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc nhất nhất nghe lời. Bọn Ngân Nhi lấy làm lạ lắm nhưng không tiện hỏi nhau. Lát sau mấy người ăn xong, Quế Thư bảo:

- Ngân Thư à, ba người ăn xong rồi thì lấy nhạc khí ra đàn hát cho Đại nương nghe, tôi cũng hát một bài trước rồi.

Ngân Nhi và hai người kia chỉ biết làm theo. Ngân Nhi đàn

tranh. Ái Hương dàn tỳ bà cho Ngọc Xuyến hát khúc "Bát thanh cam châu". Khúc hát vừa dứt, Ngân Nhi bỏ đàn xuống hỏi Nguyệt nương:

- Chẳng hay hôm nay trong tiệc có những vị nào?

Nguyệt nương đáp:

- Tiệc hôm nay chỉ toàn thân bằng quyến thuộc mà thôi

Quế Thư nói:

- Hôm nay không có hai cái ông già lẩm cẩm hôm nọ đâu.

Nguyệt nương cười:

- Đúng rồi, hôm nay không có hai vị đó. Hôm qua Tiết Thái giám tới tặng lễ vật nên mời luôn Lưu thái giám không có mặt.

Quế Thư cũng cười:

- Ông Thái giám họ Lưu thì cũng còn tạm, chứ cái ông họ Tiết thì quả là không thể mê nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Hai vị đó là nội quan đấy mà, cũng hơi lẩm cẩm một chút, nhưng mình cứ khéo léo một chút là đẹp.

Quế Thư nói:

- Nương nương dạy rất đúng, nhưng hai vị đó tính tình buồn cười, ăn nói cũng kỳ lạ lắm, khác hẳn mọi người.

Đang nói chuyện thì Đại An vào bảo:

- Khách đã tới được quá nửa, họ đang chờ đợi mà các thư thư lại ở đây, chưa sửa soạn để lên đại sảnh sao?

Nguyệt nương hỏi:

- Có những ai tới rồi?

Đại An đáp:

- Có Kiều đại gia, Hoa đại gia, nhị vị cữu gia, Tạ đại gia và mấy người nữa.

Quế Thư hỏi:

- Hôm nay có hai ông trời họ Ứng họ Chúc tới không?

Đại An đáp:

- Trong các vị anh em kết nghĩa với gia gia thì không thiếu ai cả. Ứng nhị gia đã tới từ sáng sớm nhưng hiện đi công việc cho gia gia, chắc cũng sắp về.

Quế Thư bảo:

- Ái dà, gặp mấy ông đó thì mệt lắm, tiệc hôm nay chưa biết bao giờ mới tan. Có lẽ hôm nay tôi không ra đâu, tôi ở trong này hát cho mẹ nuôi tôi nghe còn hơn.

Đại An bảo:

- Có thư thư là chính mà không ra sao được?

Nói xong bước ra. Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Nương nương không biết đâu, ông Chúc Thật Niệm lắm mồm lắm miệng hơn ai hết, lại hay cợt nhả vô duyên, ông đó với ông Tôn Thiên Hóa mà hợp lại thì không còn ai nói ngoài hai ông đó cả, trong tiệc có ai phản đối hai ông đó cũng mặc kệ.

Ái Hương nói:

- Cái ông họ Chúc đó hôm nọ tới nhà tôi, bỏ ra mười lạng bạc để mời em tôi là Ái Nguyệt, mẫu thân tôi nói rằng em tôi hiện được một vị khách phương nam mời hơn tháng nay nên không thể đi được. Ông họ Chúc này vì ăn tiền của Trương nhị quan để mời, nay thấy vậy nhất định không chịu. Mẫu thân tôi chưa biết tính sao thì Trương nhị quan cưỡi ngựa tới, có bốn năm tên gia nhân theo hầu, tất cả đều ngồi giữa cửa nhà tôi không chịu đi. Ông họ Chúc phải quỳ xuống xin với mẫu thân tôi là cứ nhận tiền rồi mời Ái Nguyệt ra một chút cho thấy mặt cũng được, ông ấy làm chúng tôi cười gần chết, người đâu mà dai như đỉa.

Đoạn quay sang Quế Thư bảo:

- À hôm nọ tôi ra ngoại thành gặp Chu Tiếu Nhi, nói là có lần tới thăm thư thư nhưng không gặp.

Quế Thư vội đưa mắt làm hiệu rồi nói:

- Đâu có, ông ta tới tìm chị tôi là Quế Khanh đấy chứ, hôm đó tôi tới đây mà.

Ái Hương lại hỏi:

- Nếu thư thư không giao thiệp với ông ta thì sao ông ta lại bảo là quen thư thư?

Quế Thư vội nói:

- Ôi thì người ta nói sao chẳng được, mẫu thân tôi cấm không cho tôi làm quen với ai hết.

Trong lúc mọi người đang trò chuyện thì ngoài sảnh đường, khách khứa đã tới đông đủ. Tây Môn Khánh đội mũ đeo đai mời mọi người nhập tiệc. Mọi người đều nhường cho Kiều đại hộ ngồi đầu tiệc. Sau đó Tây Môn Khánh cho mời mấy ca nữ ra. Ba ca nữ bước ra, trang điểm lộng lẫy, mùi son phấn ngào ngạt. Ứng Bá Tước vừa nhìn đã xuýt xoa rồi bảo:

- Sao lại chỉ có ba người?

Đoạn quay lại hỏi Tây Môn Khánh:

- Xin chủ nhân cho biết, còn Lý Quế Thư đâu, sao không thấy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi cũng không biết.

Nói xong bảo ba người cứ bắt đầu. Ái Hương đàn tranh, Ngân Nhi đàn tỳ bà, Ngọc Xuyến gõ phách, cả ba vừa đàn vừa hát khúc "Thủy tiên tử". Bàn tiệc gồm mười bốn người, ba ca nữ hát xong thì tới rót rượu cho từng thực khách. Mọi người ăn uống vui vẻ cười nói ồn ào. Rượu chảy như suối, thức ăn dọn lên tới tấp, đám bạn kết nghĩa của chủ nhà ăn uống như sấm chớp. Rượu được vài tuần, ca hát cũng được vài bài thì Ứng Bá Tước cất tiếng:

- Chủ nhân ơi, mọi người vui vẻ chuyện trò như thế này, có ai nghe hát đâu,xin ba nàng đừng hát làm gì cho mệt, chủ nhân mời ba nàng tới rót rượu cho chúng tôi còn hơn là ngồi đó mà hát.

Tây Môn Khánh cười:

- Để họ hát cho mình nghe có phải thích hơn không, vả lại lúc đầu tiệc họ đã rót rượu mời rồi.

Ái Hương nói móc:

- Ứng nhị gia chỉ biết ăn uống chứ đâu biết nghe hát.

Ứng Bá Tước tức quá, đứng dậy quát:

- Đại An đâu, mày lôi cổ bọn xấc láo đó lại đây.

Đại An đứng im. Ứng Bá Tước bước tới, hai tay nắm hai người kéo lại bàn tiệc bắt chuốc rượu. Ái Hương kêu lên:

- Ông này lạ chưa, làm gì mà lôi kéo người ta thế này?

Ứng Bá Tước nói:

- Con dâm phụ khốn nạn kia, tao nói cho mày biết là thời giờ có hạn, mày phải tới chuốc rượu cho mọi người.

Mấy ca nữ không muốn sinh chuyện, sợ phật lòng Tây Môn Khánh nên nhẫn nhục tới chuốc rượu cho từng người. Lúc Ngân Nhi tới chuốc rượu cho Ứng Bá Tước thì Bá Tước hỏi:

- Quế Thư hôm nay đâu sao không thấy?

Ngân Nhi đáp:

- Nhị gia còn hỏi nữa hay sao? Quế Thư bây giờ đã trở thành con nuôi của Đại nương nhà này rồi, hiện đang ngồi trong nhà với Đại nương. Hôm nay hẹn nhau tới đây, tôi cứ ngồi nhà chờ, mãi sau không thấy, mới sai a hoàn tới hỏi thì bảo là Quế Thư đi từ sớm rồi. Chúng tôi tới đây thì thấy Quế Thư lăng xăng làm việc trong nhà, sai bảo a hoàn, nói năng với Đại nương ngọt xớt, chúng tôi chẳng hiểu làm sao. Mãi vừa rồi, gặp Lục nương nhà này, chúng tôi mới được biết rằng Quế Thư soạn lễ vật rất hậu, lại tự tay làm một đôi hài, đem tới biếu Đại nương và xin làm con nuôi. Như vậy thì người ta đâu có phải ra hát và chuốc rượu như chúng tôi nữa.

Ứng Bá Tước nói:

- Con khốn đó có ra đây hay không, chuyện đó ta không cần nữa, nhưng ta nói cho nàng biết là con khốn đó ranh lắm. Bây giờ quan nhân đây đã là một vị quan trong ngành hình pháp, thứ nhất là nó muốn dựa thế, thứ nhì là nó muốn kiếm cách đi lại với nhà này mà kiếm chác, do đó mới giả ý xin vào làm con nuôi Đại nương. Ta đoán như vậy, nàng coi có đúng không? Nhưng để ta nói cho nàng nghe, nó đã tưởng là khôn, nhưng bây giờ ta chỉ cho nàng là ngày mai nàng cũng sắm lễ vật thật hậu, đem tới xin làm con nuôi của Lục nương, trong nhà này, bây giờ Lục nương mới là người có ưu thế. Nàng thử nghĩ coi ta nói đúng hay không?

Ngân Nhi đáp:

- Nhị ra nói rất đúng, để tôi về bàn tính với mẫu thân tôi.

Nói xong sang chuốc rượu cho người khác. Lát sau Hàn Ngọc Xuyến tới chuốc rượu. Ứng Bá Tước hỏi:

- Chị của nàng hôm nay ở nhà làm gì?

Ngọc Xuyến đáp:

- Hồi này chị tôi ở nhà có người bao, nên không đi hát ở ngoài.

Bá Tước nói:

- Hồi tháng năm vừa rồi ta tới nhà nàng thì đã không gặp chị nàng nữa rồi.

Ngọc Xuyến nói:

- Tại hôm đó nhị gia không chịu ngồi nán lại một chút, chỉ lát sau là chị tôi ra.

Bá Tước bảo:

- Hôm đó nhà nàng có khách lạ, lại thêm quan nhân ở đây cho người tới mời nên ta không ngồi lâu được.

Ngọc Xuyến chuốc cho Bá Tước một chung, Bá Tước uống cạn, Ngọc Xuyến lại rót một chung nữa, Bá Tước bảo:

- Thôi thôi, rót ít thôi, ta không uống nổi nữa.

Ngọc Xuyến nói:

- Nếu nhị gia không uống nữa thì để lát tôi hát cho nhị gia nghe.

Bá Tước bảo:

- Nàng thật dễ thương như vậy mới khá được, chứ chanh chua đỏng đảnh như con khốn họ Trịnh thì nay mai chết đói không có cơm ăn cũng chẳng ai thương.

Trịnh Ái Hương đứng bên nghe được bèn nói:

- Thôi đi, chỉ giỏi chửi mắng người khác mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thật chả ra sao, hồi nãy thì bảo là không nghe hát, bây giờ lại thích nghe hát.

Bá Tước bảo:

- Hồi nãy tôi muốn chuốc rượu, nhưng bây giờ tôi muốn nghe hát thì sao. Trong túi tôi còn ít tiền, có thể thưởng cho người nào hát hay cơ mà.

Ngọc Xuyến đem cây tỳ bà tới hát một bài ngắn. Tiếng hát dứt, Bá Tước hỏi:

- Chủ nhân à, sao không cho Quế Thư ra đây?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là hôm nay Quế Thư không tới.

Bá Tước nói:

- Tôi vừa nghe tiếng hát của nàng ở hậu đường mà, chẳng lẽ tôi nói láo hay sao.

Đoạn quay bảo Đại An:

- Ngươi vào mời Quế Thư ra đây.

Đại An nói:

- Nhị gia nghe lầm rồi, đó là tiếng đàn hát của nữ tiên sinh Ức đại thư trong phòng Đại nương tôi.

Bá Tước bảo:

- Thằng khốn đừng có nói láo, để tao đích thân vào trong đó xem có đúng không.

Chúc Thật Niệm nói với Tây Môn Khánh:

- Đại ca cho mời Quế Thư ra đây đi, không hát cũng được, nhưng rot cho các vị đây mỗi người một ly rượu là vui rồi. Tôi biết là hôm nay Quế Thư có tới đây.

Tây Môn Khánh không biết làm sao đành bảo Đại An vào mời Quế Thư. Quế Thư đang ở trong phòng Nguyệt nương, đánh đàn tỳ bà và hát cho Nguyệt nương, Ngô đại cữu mẫu, Dương cô nương và Phan bà nghe, thấy Đại An vào mời thì hỏi:

- Ai sai ngươi vào mời ta vậy?

Đại An đáp:

- Gia gia sai tôi vào thưa là mời cô nương ra rót một tuần rượu.

Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Nương nương xem gia gia thế đấy, hồi nãy con đã nói là không ra, vậy mà bây giờ lại sai gọi ra.

Đại An nói:

- Khách khứa thúc giục quá, gia gia từ chối mấy lần không được nên mới phải sai tôi vào mời đó.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì con cũng nên ra một tí, xong rồi vào ngay cũng được chứ gì.

Quế Thư lại hỏi:

- Đại An, có thật gia gia sai gọi ta không? Nếu là đám họ Ứng họ Chúc sai ngươi thì nhất định ta không thèm ra đâu.

Đại An đáp:

- Gia gia gọi thật mà.

Quế Thư uể oải bước tới bàn trang điểm của Nguyệt nương trang điểm lại hồi lâu rồi mới chậm rãi yểu điệu bước ra đại sảnh. Mọi người đều hướng mắt về Quế Thư, thấy nàng ăn mặc rực rỡ, nhan sắc cực kỳ lộng lẫy, mùi lan xạ xông lên ngào ngạt. Quế Thư bước ra gần bàn tiệc, miễn cưỡng lạy một lạy rồi dùng quạt kim phiến che mặt, thẹn thùng khẹp nép đứng trước mặt Tây Môn Khánh chờ đợi. Tây Môn Khánh bảo Đại An.

- Ngươi mang một cái đôn ra đây để Quế Thư ngồi tiếp rượu Kiều đại hộ.

Kiều đại hộ vội nghiêng mình nói:

- Tôi quả không dám khiến nàng phải nhọc công. Vả lại còn các liệt vị đây nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cứ xin tiếp Kiều đại gia trước.

Quế Thư nhẹ vén tay áo, nâng chén vàng mời Kiều đại hộ. Kiều đại hộ trân trọng đứng dậy nhận rượu. Ứng Bá Tước thấy vậy bảo:

- Xin Kiều đại gia ngồi xuống để nàng đứng hầu, bởi vì ca hát chuốc rượu là nghề của nàng, nàng tới đây thì phải làm bổn phận.

Kiều đại hộ nói:

- Nhị gia à, tiểu thư đây là dưỡng nữ của quan nhân đây, làm thế này cũng đã khiến tôi khó nghĩ lắm rồi.

Ứng Bá Tước nói:

- Xin đại gia cứ yên tâm, nàng đây trước là người thế nào, liệt vị đây ai cũng biết, bây giờ thấy đại ca tôi làm quan nên mới tới xin làm con nuôi mà thôi.

Quế Thư thẹn đỏ mặt bảo:

- Này, tôi không trêu chọc gì nhị gia đâu nhé, đừng có ăn nói hồ đồ.

Tạ Hy Đại nói:

- Thật vậy sao? Thế mà tôi không được biết. Thôi thì nhân có đủ mặt liệt vị đây, mỗi người xin góp năm phân bạc để gọi là mừng đại ca chúng tôi mới có được cô con gái nuôi xinh đẹp.

Bá Tước tiếp lời:

- Bây giờ đại ca làm quan rồi có khác, tự nhiên có ngay một cô con gái nuôi.

Tây Môn Khánh mắng át đi:

- Thôi đi, rượu vào rồi ăn nói bậy bạ.

Bá Tước cãi:

- Tôi nói vậy không đúng sao mà bảo là bậy bạ.

Trịnh Ái Hương đang chuốc rượu cho Trầm di phu, cười bảo:

- Ứng nhị gia à, Lý Quế Thư đã là con gái nuôi của quan nhân đây rồi thì nhị gia xin làm con trai nuôi đi, việc gì phải nói ra nói vào.

Bá Tước tức quá quay lại bảo:

- Con khốn, mày muốn chết phải không?

Quế Thư bảo:

- Hương thư thư à, xin thư thư mắng cho ông họ Ứng này vài câu thích đáng giùm tôi.

Ái Hương bảo:

- Thứ đó nói làm gì cho bẩn miệng.

Bá Tước quát:

- Con dám phụ khốn khiếp kia, mày dám ăn nói hỗn láo như vậy hay sao?

Quế Thư bảo:

- Đồ mắc dịch, có im cái miệng đi không, chỗ này đâu phải chỗ ồn ào?

Đoạn quay lại Tây Môn Khánh:

- Sao gia gia cứ để cho hắn ăn nói hàm hồ rồi làm rầm rĩ lên vậy?

Tây Môn Khánh cười:

- Tên chó chết có mồm đi không? Để cho người ta mời rượu, gây sự làm gì?

- Con giặc cái dâm phụ giỏi thật, mày ỷ thế phải không? Thôi tao sợ mày rồi, mày gọi gia gia ngọt xớt mà.

Đoạn quay sang nói với Tây Môn Khánh:

- Thôi đừng bảo nó chuốc rượu nữa, bắt nó hát cho mọi người nghe đi.

Bữa tiệc lại tiếp tục trong ồn ào, trong tiếng nói cười vui vẻ, trong tiếng đàn ca không dứt.

Về phần Kim Liên, từ khi Bình Nhi sinh con trai thì thấy Tây Môn Khánh ở cả ngày cả đêm bên phòng Bình Nhi, trong lòng ghen tức lắm. Lúc đó biết Tây Môn Khánh vui tiệc với khách khứa tại sảnh đường, bèn tới bàn phấn sửa lại đôi mày, tô lại nét môi rồi bước ra. Tới ngoài bồng nghe tiếng trẻ khóc từ phòng Bình Nhi, Kim Liên liền rẽ vào hỏi:

- Ca nhi làm sao mà khóc dữ vậy?

Nhũ mẫu Như Ý đáp:

- Lục nương có việc vào nhà trong, ca nhi nhớ hơi mẹ nên khóc.

Kim Liên mỉm cười, bước tới đùa với đứa nhỏ:

- Thằng chó, mới bấy nhiêu mà đã biết tìm mẹ rồi, để dì bồng mày vào tìm mẹ nhé.

Nói xong định giơ tay bồng Tố Quan, nhưng nhũ mẫu Như Ý nói:

- Xin Ngũ nương đừng bồng ca nhi, sợ lại bậy làm ướt hết xiêm y của Ngũ nương đấy.

Kim Liên bảo:

- Ăn thua gì, ướt thì ướt chứ sao? Cứ để tôi bồng đi.

Nói xong bồng Tố Quan vào lòng, đi thẳng về phía hậu đường, vừa đi vừa đưa Tố Quan lên cao, rồi lại hạ xuống, cứ như thế cho tới gần phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đang đứng tại hành lang chỉ huy gia nhân lo hầu tiệc. Kim Liên gọi:

- Đại nương, ca nhi đi tìm mẹ nó đây này.

Nguyệt nương quay ra hoảng hồn kêu lên:

- Ngũ muội muội, sao lại bồng ca nhi tới đây làm gì? Thế này có chết không chứ. Mà sao lại bồng cao thế kia, làm ca nhi sợ thì sao? Mẹ nó đang bận rộn trong nhà đây này.

Đoạn quay vào gọi:

- Lục muội muội, ra đây mau lên, con trai đang đi tìm đây này.

Bình Nhi hoảng hốt chạy ra, thấy Kim Liên đang bồng con mình thì cười bảo:

- Mới bây nhiêu mà đã biết tìm mẹ rồi sao? Cháu ở nhà đã có nhũ mẫu và a hoàn rồi, việc gì phải làm nhọc công Ngũ thư thư bồng vào đây.

Kim Liên cười:

- Tôi đi ngang, nghe cháu khóc quá, ghé vào hỏi thăm thì nhũ mẫu bảo là cháu nhớ mẹ, tôi liền bồng vào đây.

Nói xong trao Tố Quan cho Bình Nhi. Nguyệt nương bảo

- Đem con về phòng đi, đừng làm nó sợ.

Bình Nhi ôm con về, bảo nhũ mẫu.

- Tôi không có dây, em khóc thì chị phải dỗ em, chứ sao lại giao cho Ngũ nương bồng vào trong tìm tôi?

Như Ý đáp:

- Tôi đã có nói, nhưng Ngũ nương nhất định đòi bồng thì làm sao.

Bình Nhi bảo:

- Lần sau không được như vậy nữa.

Đoạn dỗ con ngủ. Tố Quan ngủ ngoan được một chút thì bỗng khóc thét lên, dỗ thế nào cũng không nín, sau đó bị nóng lạnh. Bình Nhi hoảng quá không biết làm sao, nhũ mẫu Như Ý thì lo sợ khóc lóc.

Trong khi đó buổi tiệc trên đại sảnh đã tàn. Khách khứa ra về, Nguyệt nương tặng cho Quế Thư một bộ xiêm y đắt giá, hai lạng bạc và vài món khác. Lúc đó trời cũng đã chiều, Tây Môn Khánh tiễn khách xong là tới ngay phòng Bình Nhi để thăm con. Chưa tới nơi đã nghe tiếng con khóc lặng từng hồi, vội ba chân bốn cẳng chạy vào hỏi:

- Sao vậy?

Bình Nhi không dám nói việc Kim Liên bồng Tố Quan qua hoa viên vào hậu đường mà chỉ đáp:

- Không biết sao nữa, đang ngủ ngoan thì giật mình khóc lặng đi, sữa cũng không chịu bú.

Tây Môn Khánh gắt:

- Thì nàng phải dỗ dành cho con nín đi chứ.

Đoạn quay sang mắng nhũ mẫu:

- Chị chỉ có việc giữ em, cho em bú mà cũng không chịu săn sóc em nữa.

Nói xong vào hậu đường kể cho Nguyệt nương. Nguyệt nương biết ngay là tại Kim Liên, nhưng không dám nói ra, chỉ đáp:

- Để ngày mai tôi cho gọi Lưu bà tới xem sao.

Tây Môn Khánh gắt:

- Đừng có gọi con mẹ đó, nó mà biết gì, sai gia nhân mời lang y tới cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Con nó mới hơn một tháng, bệnh tật gì đâu mà phải mời lang y.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh ra phủ thì Nguyệt nương cho mời Lưu bà tới, nói là Tố Quan bị kinh sợ mà khóc rồi nóng lạnh. Lưu bà cho uống thuốc, lát sau thì Tố Quan ngủ yên. Nguyệt nương, Bình Nhi và nhũ mẫu thở phào nhẹ nhõm. Thật là:

Chuyện này giữ trong lòng,
Chẳng một ai dám nói.

HỒI 34

MỘT CHUYỆN ĐÙA DAI

Tây Môn Khánh từ phủ Đề hình về nhà là hỏi ngay:

- Ca nhi thế nào? Đã khá chưa?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi đã cho gọi Lưu bà tới cho thuốc rồi, thằng nhỏ uống thuốc xong thì không khóc, không ọc sữa nữa, ngủ yên từ nãy tới giờ rồi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Con mẹ đó mà biết gì, đáng lẽ phải mời lang y tới thăm bệnh cho cẩn thận. Nhưng thôi, ca nhi khá rồi thì không sao, nếu còn không khỏi thì để tôi lôi con mẹ đó lên phủ Đề hình cho một trận.

Nguyệt nương nói:

- Sao lại nói vậy? Con mình uống thuốc của người ta bây giờ đã khỏe rồi, sao lại định làm khó dễ người ta.

A hoàn dọn cơm lên, Tây Môn Khánh mới ăn được vài miếng thì Đại An vào báo là Ứng Bá Tước đến. Tây Môn Khánh bảo Đại An mời Ứng Bá Tước vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, đem trà ra mời, rồi quay lại bảo Nguyệt nương:

- Bảo gia nhân dọn cơm rượu ra, gọi Kính Tế nó tới tiếp, lát nữa tôi ra.

Nguyệt nương hỏi:

- Chàng nhờ người ta chuyện gì mà bây giờ mới tới.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng nhị ca cho biết là có một thương gia muốn bán gấp

một số lớn tơ lụa vải sợi, đòi giá năm trăm lạng. Tôi định trả bốn trăm năm chục lạng rồi nhờ Ứng nhị ca thương lượng. Hôm qua tôi đã sai Lai Bảo theo Ứng nhị ca tới coi đặt trước hai chục lạng, hẹn là hôm nay sẽ chồng đủ. Tôi nghĩ rằng đường Sư Tử cũng là nơi thị tứ, buôn bán được, mình lại sẵn nhà đó, chi bằng mình dùng nhà đó để mở một tiệm buôn bán tơ lụa vải sợi, cho gia nhân tới trông coi lấy lời, mà khỏi phải cắt người tới coi nhà. Lại thêm Lai Bảo cũng đang làm việc quan, nó có thể giúp mình trong việc làm ăn này.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy mình phải tìm một quản gia thạo việc buôn bán chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Ứng nhị ca đã nói với tôi rồi, nhị ca có người quen, họ Hàn chuyên làm nghề tơ sợi, nhưng nay hết vốn nằm nhà. Ứng nhị ca cho biết, người họ Hàn này chữ nghĩa thông thạo, kế toán giỏi, tính tình đứng đắn. Ứng nhị ca tự đứng ra bảo lãnh, định là hôm nào sẽ dẫn tới gặp tôi để làm hợp đồng.

Nói xong bảo Nguyệt nương lấy bốn trăm năm chục lạng bạc, sai Lai Bảo đem ra. Tại phòng khách ở hoa viên, Ứng Bá Tước và Kính Tế ăn cơm xong, Bá Tước đang nóng ruột thì thấy Lai Bảo đem bạc ra, trong lòng mừng lắm. Lát sau Tây Môn Khánh tới, cùng Bá Tước uống trà nói chuyện. Bá Tước nói:

- Tối qua tiệc tùng say sưa, về tới nhà thì đã trễ rồi. Sáng sớm hôm nay tôi phải đi ngay đó.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Số bạc này đủ bốn trăm năm chục lạng, hôm nay tốt ngày, giao tiền rồi lấy xe chở hàng về căn nhà ở đường Sư Tử cho xong đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca tính rất phải.

Nói xong cùng Lai Bảo ôm bạc lên ngựa mà đi. Tới nơi, đôi bên làm giấy tờ mua bán. Bá Tước chỉ đưa cho người thương khách bốn trăm hai chục lạng, còn ba chục lạng thì giữ lại, bảo là tiền trả công làm trung gian. Lai Bảo cũng được chia chút ít trong số ba chục lạng đó. Xong xuôi hai người cho chất hàng lên

xe chở ngay về, xếp cẩn thận trong căn nhà ở đường Sư Tử rồi khóa cửa lại, sau đó trở về báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh bảo Bá Tước chọn ngày tốt, dẫn người họ Hàn tới.

Tới ngày đó, hai người cùng lại, Tây Môn Khánh thấy họ Hàn vào khoảng tam tuần, mặt mày tươi tỉnh, cử chỉ đoan chính, ăn nói nhã nhặn thì mừng lắm, bằng lòng làm hợp đồng ngay. Từ đó Hàn quản gia cùng Lai Bảo trông coi tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh tại đường Sư Tử. Mỗi ngày cũng bán được tới mấy chục lạng.

Thời gian như bóng câu qua cửa, thấm thoắt đã tới ngày rằm tháng tám, là sinh nhật của Nguyệt nương. Trong nhà lại rộn rịp tiệc tùng khách khứa. Nguyệt nương giữ Ngô đại cữu mẫu, Phan bà, Dương cô nương ở lại chơi một hai ngày. Vì Ngô đại cữu mẫu ở hậu đường với Nguyệt nương, Tây Môn Khánh không tiện vào đó, do đó tới phòng Bình Nhi, và định ngủ lại đó. Nhưng Bình Nhi bảo:

- Con nó cũng chưa khỏe hẳn, sợ đêm nó khóc làm chàng thức giấc, hay là chàng qua nghỉ bên Ngũ thư thư.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói, ta dâu dám cãi.

Lúc đó Phan bà đang trò chuyện với con gái. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh tới thì mừng quýnh, vội bảo mẹ sang ngủ bên Bình Nhi, rồi trang điểm thật đẹp đón tiếp Tây Môn Khánh, chiều chuộng đủ điều, uốn éo đong đưa để mong giữ Tây Môn Khánh mọi đêm như trước. Thật là:

Đêm thu giấc ngủ đang nồng,
Mộng uyên ương chứa bên trong bao tình.

Trong khi đó Bình Nhi thấy Phan bà lò dò sang xin ngủ nhờ thì vồn vã mời ngồi, rồi sai Nghênh Xuân dọn rượu thịt ra mời. Sau đó sai dọn giường chiếu sạch sẽ để Phan bà ngủ.

Sáng hôm sau Bình Nhi tặng Phan bà một cái áo mới, một xấp lụa, một đôi hài và ít tiền. Phan bà cười tít mắt đem về đưa cho Kim Liên coi rồi bảo:

- Lục nương cho ta đấy.

Kim Liên ngó qua rồi nói:

- Mấy thứ này thường quá, mẫu thân lấy về làm gì?

Phan bà bảo:

- Người ta có lòng tốt cho ta, sao con nói vậy? Mày có cho ta được cái gì bao giờ đâu.

Kim Liên đáp:

- Con đâu giàu có như người ta mà mẫu thân đem ra so sánh, đến ngay vật dụng của con còn chưa đủ thì lấy đâu mà cho mẫu thân được. Bây giờ mẫu thân đã nhận quà tặng của người ta rồi thì phải soạn một mâm hoa quả, một bình rượu sang mà cám ơn người ta chứ.

Sáng hôm sau, nhân lúc Tây Môn Khánh vắng nhà, Kim Liên sai Xuân Mai đem một mâm hoa quả và một bình rượu sang thưa với Bình Nhi:

- Phan bà và nương nương tôi xin mời nương nương uống chén rượu.

Bình Nhi bảo:

- Thật làm Ngũ nương phí tâm quá.

Lát sau thì Phan bà và Kim Liên sang. Bình Nhi mời hai người cùng ngồi rót rượu uống. Xuân Mai đứng hầu một bên. Ba người trò chuyện thì Thu Cúc vào bảo Xuân Mai:

- Chị ra mở cổng hoa viên cho cậu Kính Tế vào nhà lấy quần áo thay.

Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Ngươi ra nói với cậu Kính Tế là lấy quần áo xong rồi tới đây uống chén rượu.

Xuân Mai trở ra, lát sau quay lại thưa:

- Cậu Kính Tế thay quần áo xong thì đi luôn chứ không chịu vào đây.

Kim Liên gắt:

- Thì mày với Tú Xuân phải chạy theo gọi vào đây chứ.

Hai đứa chạy ra dẫn được Kính Tế vào. Kim Liên bảo:

- Tôi có lòng tốt cho Xuân Mai ra mời cậu vào uống chén rượu, sao cậu lại từ chối?

Nói xong quay lại bảo Xuân Mai:

- Mày rót rượu mời cậu xơi.

Kính Tế kéo ghế ngồi xuống. Xuân Mai rót một chung rượu mời Kính Tế. Kính Tế thấy chung rượu lớn quá thì hoảng sợ nói:

- Ngũ nương cho uống thì tôi không dám chối từ, nhưng không dám uống nhiều đâu, ở ngoài tiệm bao nhiêu người đang chờ tôi đó.

Kim Liên bảo:

- Thì cứ để họ chờ một lát, có sao đâu. Uống ít nhiều cho ấm bụng đã. Đàn ông thì phải uống chung lớn, chứ uống chung nhỏ như đàn bà coi sao được.

Phan bà nói:

- Thôi cậu ấy bận việc thì để cậu ấy uống một chung lớn này là được rồi.

Kim Liên bảo mẹ:

- Mẫu thân tin được lời của cậu ấy hay sao? Bận gì mà bận, ngồi đây uống rượu một lát thì đã chết ai chưa.

Kính Tế cười, nâng chung rượu uống hai hớp nhỏ. Phan bà bảo:

- Cậu ấy có vẻ không uống được rượu. Xuân Mai xem có hoa quả gì cho cậu ấy đưa cay chứ.

Xuân Mai cố tình lựa hai trái ổi xanh cho Kính Tế. Kính Tế ghé răng cắn mà ăn, tiếng nhai ròn tan. Phan bà bảo:

- Tuổi trẻ có khác, răng tốt thật. Chẳng bù cho những người già cả như tôi, thức ăn gì hơi cứng một chút là chịu, không nhai nổi.

Kính Tế cười:

- Tôi thì chỉ có đá và sừng trâu là không nhai được mà thôi.

Nói xong nâng chung uống cạn. Kim Liên sai Xuân Mai rót đầy chung cho Kính Tế rồi bảo:

- Chung rượu vừa rồi là tôi mời, còn mẫu thân tôi và Lục nương đây nữa, nghĩa là cậu phải uống ba chung. Uống xong ba chung thì tha cho cậu.

Kính Tế nói:

- Xin Ngũ nương thương tôi, quả là tôi không uống thêm được nữa, uống hết chung vừa rồi mặt tôi đã đỏ rần lên đây này, gia gia thấy thì thật khó nói lắm.

Kim Liên bảo:

- Cậu cũng sợ gia gia sao? Nhưng hôm nay thì khỏi sợ vì gia gia không có nhà.

Kính Tế nói:

- Hồi sáng gia gia uống rượu với NgôDịch thừa, bây giờ thì đang ở bên nhà Kiều đại hộ trước cổng mình đây để xem xét cửa nhà.

Kim Liên bảo:

- Không biết Kiều đại gia đã dọn nhà chưa, mình cũng phải có chén rượu tiễn người ta chứ.

Bình Nhi hỏi tiếp:

- Nhà họ Kiều bây giờ dọn đi đâu?

Kính Tế đáp:

- Nhà họ Kiều dọn tới đường Đông Đại Nhai, Kiều đại gia bỏ ra một ngàn hai trăm lạng bạc mua một dinh thự tương tự như nhà mình đây.

Vừa nói chuyện vừa uống rượu, Kính Tế đã uống hết chung thứ nhì. Kim Liên sai Xuân Mai rót nữa, Kính Tế hoảng lên đứng dậy cáo từ rồi tất tả bước ra, Xuân Mai bảo:

- Vội vội vàng vàng mà quên cả chìa khóa đây này.

Kim Liên cầm xâu chìa khóa trên bàn giấu vào trong người rồi bảo:

- Lát nữa cậu ta trở lại tìm thì đừng ai nói gì hết, để tôi làm khó cậu ta một chút chơi.

Phan bà bảo:

- Trả cho người ta đi, làm khó người ta làm gì.

Vừa dứt lời thì Kính Tế tất tả chạy vào hỏi:

- Có ai thấy xâu chìa khóa của tôi đâu không?

Kim Liên bảo:

- Làm gì có chìa khóa nào? Cậu bỏ chìa khóa ở đâu rồi tới đây hỏi thì ai mà biết?

Xuân Mai bảo:

- Đúng đấy, chắc cậu để quên ở đâu rồi.

Kính Tế nói:

- Không, tôi nhớ là có đem tới đây mà.

Kim Liên nói:

- Nhớ gì mà nhớ, ruột để ngoài da, bỏ đâu rồi quên mất, bây giờ phải đi hỏi xem có đứa nào nó nhặt được không.

Kính Tế vò đầu bứt tai:

- Khổ không cơ chứ, toàn là chìa khóa quan trọng, tìm không ra rồi thình lình gia gia về hỏi thì làm sao tôi trả lời đây?

Bình Nhi thấy diệu bộ Kính Tế thì không nín được cười. Kính Tế vội hỏi:

- Lục nương giữ giùm tôi phải không, làm ơn cho tôi xin lại đi.

Kim Liên bảo:

- Tại sao Lục thư thư lại cười vậy? Làm thế là cậu ta tưởng chúng mình giấu chìa khóa.

Kính Tế ngẩng lên cúi xuống tìm tòi, đang lúc thất vọng thì chợt thấy cái dây khóa thòng lòng ra khỏi dây lưng Kim Liên, bèn reo lên:

- Chẳng chìa khóa là gì đây?

Nói xong bước tới đưa tay giật xâu chìa khóa giắt tại lưng Kim Liên, nhưng Kim Liên đã kịp thời giữ chặt lại mà bảo:

- Lạ chưa, chìa khóa của cậu mà làm sao lại ở trong tay tôi được. Chìa khóa của tôi đó, đừng có vớ vẩn.

Kính Tế quỳ xuống nằn nì xin lại. Kim Liên bảo:

- Nghe nói cậu hát hay lắm, ở ngoài tiệm cậu thường hát cho dám gia nhân nghe. Bây giờ cậu hát một bài cho chúng tôi nghe, thì tôi sẽ trả lại chìa khóa cho. Nếu không thì đừng hòng tôi trả lại.

Kính Tế nhăn nhó:

- Ngũ nương làm khó tôi quá, tôi có biết hát xướng gì bao giờ đâu.

Kim Liên bảo:

- Cậu có hát hay không, có thế thôi.

Kính Tế khổ sở không biết phải làm sao. Nghênh Xuân đem thêm hoa quả ra và rót rượu đầy chung cho ba người. Kim Liên hất hàm:

- Cậu dùng một chung rượu cho ngọt giọng rồi hát.

Kính Tế đành nói:

- Thôi được rồi, để tôi hát xong rồi uống. Tôi xin hát khúc "Sơn Pha Dương" để Ngũ nương nghe.

Hát rằng:

Lúc mới quen nhau
Tại vườn đào kết nghĩa
Quen biết đã lâu
Ai kia gặp bước công hầu
Ai uống rượu dưới vườn hoa thủy
Riêng mình ta lẻ bóng đau sầu
Trách ai lấy hư làm thật
Để cho ta lã chã hạt châu
Ta nhờ gia nô của ai xin gặp
Ta thấy ai đứng ở vườn sau
Ai thấy ta, lảnh đạm quay vào
Ta buồn giận
Bứt nhánh liễu trong tay bẻ nát
Lòng thầm oán trách vài câu
Ôi thôi
Ta đi tìm điều không có
Ta đi tìm cái vô thường
Nhưng ba thu nữa
Để xem ai sẽ ra sao.

Hát xong, Kính Tế bảo:

- Bây giờ thì Ngũ nương cho tôi xin lại xâu chìa khóa đi, ở ngoài tiệm mọi người đang chờ tôi, chắc là sốt ruột lắm, vả lại lỡ gia gia tới đó mà không có tôi thì mệt thân tôi.

Kim Liên nói:

- Việc gì mà sợ, gia gia có hỏi thì cậu cứ trả lời là tới nơi này uống rượu rồi bỏ quên chìa khóa, gia gia cần chìa khóa thì cứ tới phòng tôi.

Kính Tế nhăn nhó:

- Thánh thần ơi, nếu vậy thì chết tôi, Ngũ nương đùa kiểu này thật là giết người chứ không chơi đâu.

Phan bà và Bình Nhi mấy lần giục Kim Liên trả chìa khóa lại cho Kính Tế, nhưng Kim Liên bảo:

- Đáng lẽ là tôi bắt cậu ngồi đây hát cho đến tối, nhưng nể lời mẫu thân tôi và Lục nương đây, thôi thì cậu hát thêm một bài nữa rồi tôi tha cho.

Kính Tế nói:

- Tôi chỉ biết có mỗi một bài thì đã hát rồi, bây giờ biết hát gì nữa đây.

Kim Liên lạnh lùng:

- Cái đó thì tùy.

Kính Tế bất đắc dĩ hát rằng:

Đồ bạc tình, sao chàng không tới?
Để ta cả tháng buồn sầu
Đồ bạc tình, sao chàng không đến?
Để tơ lòng rung những tiếng thương đau
Chàng ở nơi cao sang
Ta mấy lần viết thiếp mời chàng
Chàng còn vui tiệc mê nghe hát
Để ta vò võ buồn mênh mang
Lòng ta lạnh như đồng nguội như tro
Nào biết gì vui
Chỉ thấy sầu dằng dặc không nguôi
Ta chờ mãi chờ hoài
Chờ thâu đêm suốt sáng
Ta mờ lệ nghiến răng cay đắng
Ta mở cửa đứng nhìn mông lung
Oán trách ai khôn cùng.

Kính Tế hát xong, Kim Liên sai Xuân Mai rót thêm rượu. Trong lúc đó nhũ mẫu Như Ý bồng Tố Quan đứng chơi ngoài thềm. Nguyệt nương từ hậu đường tới, thấy vậy bèn mắng:

- Chị này ngu quá, em nó mới mạnh mà bồng ra chỗ gió máy này sao?

Trong phòng, Kim Liên hỏi:

- Ai nói gì ngoài đó vậy?

Tú Xuân đáp:

- Đại nương tới.

Kim Liên vội đưa chìa khóa cho Kính Tế. Kính Tế hoảng lên, theo cửa ngang mà ra. Trong này, ba người vội đón tiếp Nguyệt nương. Nguyệt nương bước vào hỏi:

- Kính Tế nó ở đây làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Lục thư thư đây có chén rượu mời mẹ con chúng tôi. Kính Tế đi ngang nên gọi vào cho một chung rượu.

Đoạn đon đả lấp liếm:

- Mời Đại nương ngồi xuống dây, rượu này ngon lắm, để tôi rót mời Đại nương một chung, hoa quả tươi lắm, xin Đại nương dùng một miếng cho vui.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không ăn uống gì đâu.

Đoạn quay sang bảo Bình Nhi:

- Lục muội muội à, con nó mới khỏi ốm sao muội muội lại để nhũ mẫu bồng ra ngoài gió vậy? Hôm nọ Lưu bà có nói là con nó bị kinh hàn, muội muội không nhớ hay sao?

Nói xong kéo ghế ngồi xuống. Bình Nhi đáp:

- Tôi thù tiếp lão bà đây, không để mắt một chút là con khốn đó đã đem thằng bé ra gió rồi.

Nói xong bảo Tú Xuân gọi nhũ mẫu đem Tố Quan vào phòng. Nguyệt nương ngồi một chút rồi trở vào hậu đường. Lát sau sai Ngọc Tiêu tới mời ba người vào dự tiệc rượu tiễn Ngô Đại cữu mẫu về nhà. Ba người kéo nhau vào. Mãi tới chiều, Ngô Đại cữu mẫu và Dương cô nương mới cáo từ lên kiệu mà về , mọi người tiễn ra tới cửa. Khách về rồi, Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương à, hôm nay gia gia không có nhà, mình thử qua bên nhà Kiều đại gia đây xem nhà thế nào.

Nguyệt nương quay lại hỏi Bình An:

- Ai giữ chìa khóa bên đó.

Bình An đáp:

- Các nương nương có muốn sang coi nhà thì cứ sang, có Lai Hưng đang trông nom dọn dẹp bên đó.

Nguyệt nương cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Kim Liên và Bình Nhi dùng kiệu mà sang căn nhà mới mua lại của Kiều đại hộ ở đối diện. Qua hai lần cổng thì tới đại sảnh, bên trên là lầu. Nguyệt nương cùng mọi người xuống kiệu bước vào đại sảnh, sau đó lên lầu. Nhưng Nguyệt nương mới bước được vài bực thang lầu thì trượt chân ngã xuống nhưng may mắn nắm kịp

thành cầu thang nên không ngã hẳn xuống đất. Ngọc Lâu hoảng hốt bước lên đỡ mà hỏi:

- Đại nương có sao không?

Nguyệt nương hết cả hồn vía, không lên lầu nữa, mọi người dìu Nguyệt nương trở xuống. Ngọc Lâu thấy mặt Nguyệt nương đi thì hỏi:

- Đại nương có sao không? Làm sao mà trượt chân vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Có lẽ tại tôi quen với cầu thang ở nhà nên không quen cầu thang lạ, do đó trượt chân. Cũng may là nắm kịp thành cầu thang, nếu không thì nguy rồi.

Kiều Nhi bảo:

- Đại nương vừa bị kinh hãi, chúng mình nên về thì hơn, để hôm khác sang xem nhà cũng được.

Mọi người lại lên kiệu mà về.

Về tới phòng thì Nguyệt nương cảm thấy đau bụng dữ dội, bèn sai gia nhân mời gấp Lưu bà tới. Lưu bà tới thăm bệnh xong rồi hỏi:

- Có gì bất thường xảy ra không?

Nguyệt nương đáp:

- Hồi nãy lên cầu thang rồi bị trượt chân.

Lưu bà lại hỏi:

- Cái thai được mấy tháng rồi?

Nguyệt nương đáp:

- Có lẽ cũng hơn năm tháng.

Lưu bà nói:

- Nguy hiểm lắm, tôi cho thuốc này, uống với rượu, nếu không giữ được thì nó phải ra.

Nguyệt nương kêu lên:

- Vậy sao?

Lưu bà đưa hai viên thuốc lớn màu đen rồi ra về. Nguyệt nương uống xong, đến nửa đêm thì bị sảy thai. Cái thai đã thành hình, và đó là bào thai con trai. Cũng may đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại phòng Ngọc Lâu, nên không hay biết chuyện này.

Sáng hôm sau, Ngọc Lâu dậy sớm, sang phòng Nguyệt nương hỏi thăm. Nguyệt nương kể lại đầu đuôi. Ngọc Lâu giật mình than rằng:

- Khổ không cơ chứ. Gia gia có biết gì không?

Nguyệt nương đáp:

- Hôm qua gia gia về, định nghỉ ở đây, nhưng tôi nói là tôi mệt, giục sang phòng khác, do đó gia gia mới sang phòng muội đó. Bây giờ thì tôi cũng vẫn còn đau bụng.

Ngọc Lâu bảo:

- Chắc là huyết dư chưa ra hết, chừng ra hết thì cũng hết đau bụng. Đại nương nên nằm tĩnh dưỡng, không nên đi ra ngoài, gió máy nguy hiểm lắm, người ta nói "một con sa bằng ba con đẻ" đó.

Nguyệt nương dặn:

- Chuyện này chỉ có mình muội muội biết, đừng nói hở ra ngoài, một là gia gia phiền trách, hai là người ta bàn tán lôi thôi.

Ngọc Lâu gật đầu bước ra.

Lại nói về tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh ở đường Sư Tử, được giao cho viên quản lý họ Hàn, tên là Đạo Quốc, tự là Hy Nghiêu. Hy Nghiêu ham mê thanh sắc, giỏi ăn nói, nhưng thường hay ba hoa, thấy tiền tài thì hớp mất lại. Từ khi được làm quản lý cho Tây Môn Khánh thì có đồng vào đồng ra, sống rất phong lưu. Vợ là em gái của đồ tể họ Vương, là con thứ sáu trong nhà nên thường gọi là Lục Thư. Lục Thư khoảng hai mươi tám tuổi, có được một đứa con gái. Lục Thư là người có nhan sắc mặn mà, miệng tựa hoa xuân, mặt như thoa phấn. Hy Nghiêu lại có một em trai là Hàn Nhị, sống lêu bêu du thủ du thực, không sống chung với anh, nhưng lúc Hàn Đạo Quốc không có nhà, thường tới uống rượu với chị dâu. Vợ Hàn Đạo Quốc thường ra đứng trước cửa tiệm tơ sợi, thanh niên đi đường thấy có nhan sắc, thường nhìn hoặc trêu ghẹo, đều bị chửi mắng, do đó đám thanh niên lêu lổng quanh đó thù ghét vợ họ Hàn lắm, bèn để ý dò xét. Chỉ trong vòng nửa tháng, đám thanh niên xung quanh đã biết được chuyện Vương thị với em chồng.

Một hôm Hàn Nhị biết anh mình vắng nhà, bèn tới bày tiệc

rượu cùng chị dâu nói cười đối ẩm. Ngờ đâu đám thanh niên lối xóm đã theo dõi từ đầu, phen này nhất định trả thù. Đang lúc hai người say sưa thì đám thanh niên chạy tới tông cửa vào, tri hô rầm rĩ. Hàn Nhị sợ quá vẹt mọi người định thoát thân nhưng bị một thanh niên đánh ngã. Sau đó đám thanh niên lấy giây thừng trói chặt lại. Cả xóm náo động, người này chạy tới hỏi một câu, người kia chạy tới ghé mắt nhìn một cái. Hàng xóm bu lại bàn tán không ngớt. Một ông già len lỏi giữa đám đông vào hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Một thanh niên đáp:

- Lão không biết hay sao? Đây là đôi gian dâm phu phụ vừa bị bắt tại trận đó!

Ông lão gật đầu bảo:

- Kể cũng tội, chuyện thông gian mà đem lên quan thì chỉ có cái chết.

Một người lắm chuyện biết ông già này tính tình lăng nhăng, có tới ba vợ, liền bảo:

- Người ta lăng nhăng thì lão khép vào tội chết, còn lão lăng nhăng thì ghép vào tội gì?

Ông già im lặng, xấu hổ bỏ đi. Thật là:

Nhà mình tường đầy tuyết đóng,
Chê mái nhà người ướt sương.

Lát sau, đám thanh niên dẫn Hàn Nhị và Vương thị lên quan.

Hôm đó Hàn Đạo Quốc không ngủ đêm ở tiệm nên muốn về nhà sớm, thời tiết trung tuần tháng tám nên Đạo Quốc chỉ mặc một bộ quần áo lụa, tay cầm quạt phe phẩy mà đi. Trên đường, Đạo Quốc gặp một đám người tụ tập ngồi đứng chuyện trò, trong đó có hai người quen là Trương Nhị mở tiệm bán giấy và Bạch Tứ là thợ kim hoàn, bèn bước tới chào hỏi. Trương Nhị bảo:

- Lâu lắm không gặp Hàn huynh, nghe nói huynh quản lý tiệm tơ sợi cho Tây Môn Thiên hộ mà anh em chúng tôi không tới mừng được, thật là có lỗi, xin huynh đừng chấp.

Đạo Quốc vênh mặt, phe phẩy cái quạt trên tay đáp:

- Cám ơn, tôi tuy bất tài nhưng may được Tây Môn Đại quan nhân dùng tới, cho cai quản mấy tiệm lớn, trong tay giữ cả trăm vạn, lại được yêu quý kính trọng lắm, tuy vậy mà công việc bề bộn, cũng mệt lắm.

Bạch Tử hỏi:

- Sao nghe nói huynh chỉ cai quản có một tiệm tơ sợi mà thôi?

Đạo Quốc cười:

- Nếu vậy là huynh không biết rồi. Tiệm tơ sợi chỉ là một thứ bề ngoài mà thôi, còn bao nhiêu chuyện làm ăn buôn bán lớn lao, mọi việc kinh tài khác, đều do một tay tôi coi sóc, công chuyện gì cũng phải có tôi bàn tính. Quan nhân mỗi khi ở phủ về, đều sai người nhà dọn cơm rượu cùng tôi ngồi ăn và tính toán công việc. Sau đó lại mời tôi vào thư phòng uống trà nói chuyện dứt không ra, có khi suốt cả đêm ấy chứ. Hôm qua là sinh nhật của Tây Môn Đại nương, tôi có ngồi kiệu tới tặng quà chúc thọ, được Đại nương giữ lại trò chuyện ăn uống cho tới canh hai. Ôi thôi, kể ra không hết, mà có nhiều điều không thể nói cho các huynh biết được. Tóm tắt là tôi được quan nhân hoàn toàn tin cậy kính trọng, tôi làm lợi trừ hại cho chủ, rất minh bạch trong vấn đề tiền bạc. Tôi không phải nói khoe, quan nhân có tôi là được nhờ tôi lắm đó...

Đạo Quốc đang hứng chí ba hoa thì có một người chạy tới bảo:

- Hàn đại ca, giờ này mà còn đứng đó nói dóc hay sao? Làm tôi tới tiệm kiếm không thấy.

Đoạn bước tới kéo Đạo Quốc ra một chỗ mà bảo nhỏ:

- Tẩu tẩu ở nhà thông gian với Hàn Nhị, hàng xóm bắt được giải lên quan rồi, đại ca không lo chạy vụ này cho sớm đi.

Đạo Quốc nghe xong như sét đánh ngang đầu, chân tay rụng rời, không biết nói gì, bèn rảo bước đi ngay. Đám bạn bè gọi:

- Hàn huynh, chuyện chưa hết mà bỏ đi sao?

Đạo Quốc quay lại vung tay nói:

- Có chuyện cần kíp lớn lao lắm, quan nhân cho người tìm tôi tới ngay để thương nghị, tôi phải đi ngay.

Nói xong tất tả mà đi...

HỒI 35

HỐI LỘ TRONG NGOÀI

Sáng hôm sau Đạo Quốc gặp Lại Bảo bàn tính. Lại Bảo nói:

- Bây giờ huynh phải gặp Ứng nhị gia, nhờ tới nói với gia gia, xin viết một tấm thiếp cho Lý Trị huyện thì mọi việc đều xong.

Đạo Quốc nghe lời vội tới nhà Ứng Bá Tước thì Bá Tước không có nhà, bà vợ sai a hoàn ra trả lời rằng không biết Bá Tước đi đâu, có thể là ở bên nhà Tây Môn đại nhân. Đạo Quốc lo quá, đành đi tìm Bá Tước ở mấy nhà ca kỹ trong huyện.

Nguyên hôm đó Bá Tước được em trai của Hà Đại, khách thương Hồ Châu, là Hà Nhị, hiệu là Hà Lưỡng Phong, mời tới uống rượu nghe hát tại nhà nàng Kim Thiền ở ngõ Tứ Điều. Đạo Quốc tìm khắp nơi, sau cùng tới nhà nàng Kim Thiền mới gặp Bá Tước, bèn kéo ra chỗ vắng kể hết sự tình. Bá Tước uống rượu say mặt đỏ nhừ, bảo:

- Đã vậy thì để mình về nhà bàn tính.

Nói xong trở vào cáo lỗi với Hà Lưỡng Phong rồi dẫn Đạo Quốc về nhà mình nói chuyện. Đạo Quốc kể lại tỷ mỷ câu chuyện rồi nói:

- Sự việc được đem lên huyện rồi, chỉ xin nhờ huynh tới nói với Tây Môn đại quan, xin viết một tấm thiếp cho Lý Trị huyện, làm sao để bỏ qua vụ này cho, được vậy thì ơn của huynh tôi xin báo đền.

Nói xong thì quỳ ngay xuống. Bá Tước vội đỡ dậy mà bảo:

- Huynh à, chuyện này tất là tôi phải lo cho huynh rồi. Bây

giờ trước hết huynh phải viết một lá đơn, khai rằng anh em vợ chồng nhà huynh đang trò chuyện trong nhà thì có bọn du đãng lối xóm tới chọc ghẹo tẩu tẩu, rồi Hàn Nhị không dằn được nóng giận, xung đột với bọn chúng, nhưng bị số đông vây lại mà đánh, huynh thì bỏ chạy, sau đó bọn côn đồ bắt trói cả tẩu tẩu và Hàn Nhị mà vu oan. Tôi sẽ cầm lá đơn đó tới Tây Môn đại quan, nhờ đại quan viết thiếp cho Lý Trì huyện vậy là ổn hơn cả.

Hàn Đạo Quốc nghe lời, lấy giấy bút viết ngay rồi cuộn lại bỏ trong tay áo, cùng Ứng Bá Tước tới nhà Tây Môn Khánh. Tới cổng, Bá Tước hỏi:

- Gia gia có nhà không?

Bình An đáp:

- Gia gia đang ngồi trong thư phòng ở hoa viên, xin mời nhị gia và Hàn đại thúc vào chơi.

Bá Tước thông thuộc đường lối, xăm xăm bước vào hoa viên, tới hiên Phỉ Thúy là nơi hóng mát của Tây Môn Khánh, nơi đó bốn bề là hoa thấm trúc xanh, đầu hiên là thư phòng nhỏ. Họa Đồng đang quét dọn, thấy hai người tới thì ngẩng dậy chào hỏi. Bá Tước gật đầu, vén mành bước vào, nhưng không thấy Tây Môn Khánh trong thư phòng. Họa Đồng theo vào mời ngồi rồi nói:

- Gia gia tôi mới vào trong nhà.

Bá Tước sai Họa Đồng vào mời ra ngay. Họa Đồng tới phòng Kim Liên, gọi Xuân Mai mà hỏi:

- Gia gia có đây không?

Xuân Mai bảo:

- Đồ chết toi chết dịch, gia gia đang ở bên phòng Lục nương, vậy mà xăm xăm tới đây hỏi.

Họa Đồng vội tới phòng Bình Nhi, thấy Tú Xuân đang đứng ngoài thềm liền hỏi:

- Gia gia ở đây phải không? Có Ứng nhị gia và Hàn đại thúc đang chờ tại thư phòng có chuyện muốn thưa.

Tú Xuân đáp:

- Gia gia đang ở trong đó xem nương nương thay quần áo cho ca nhi.

Nguyên Tây Môn Khánh lấy ra ít lụa quý, sai may quần áo, mũ đội và yếm rãi cho con, các thứ may xong, đang được Bình Nhi đem ra mặc cho con để Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh đang ngắm con thì Tú Xuân vào thưa :

- Họa Đồng tới nói là có Ứng nhị gia tới, muốn thưa chuyện với gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ra nói với Họa Đồng là mời nhị gia ngồi chơi, ta ra bây giờ.

Tây Môn Khánh ngắm con thêm một lúc rồi trở ra thư phòng trong hoa viên, chào hỏi hai người rồi bảo đem trà ra. Mọi người yên lặng uống trà, Hàn Đạo Quốc chưa dám nói gì. Bá Tước mở lời:

- Hàn đại ca có chuyện gì thì thưa với đại quan đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Hàn Đạo Quốc ấp úng nói:

- Trong xóm tôi có đứa côn đồ không biết tên họ là gì...

Mới nói tới đó thì Bá Tước chặn lại mà bảo:

- Hàn đại ca nói vậy thì đại quan đây làm sao rõ chuyện. Nói gì thì cũng phải có đầu có đuôi chứ.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Câu chuyện nó như thế này: Hàn đại ca đây rất siêng năng công việc, đêm đêm thường ngủ lại ngoài tiệm để coi sóc hàng hóa, nên ít khi về nhà. Ở nhà chỉ có tẩu tẩu và cháu nhỏ. Lối xóm thấy nhà vắng người, bọn côn đồ trong xóm thường hay tới trêu ghẹo Hàn tẩu tẩu. Hôm qua thì trong lúc vợ chồng Hàn đại ca đây và chú em tên là Hàn Nhị đang ngồi trò chuyện trong nhà thì đám côn đồ đó tới buông lời chọc ghẹo tẩu tẩu. Hàn Nhị không dằn được nóng giận, mới bước ra mắng mấy câu, không ngờ bọn côn đồ xúm lại hành hung Hàn Nhị, Hàn đại ca sợ bỏ chạy, thế là đám côn đồ trói luôn cả Hàn Nhị và tẩu tẩu, đem lên huyện, vu cáo là hai người phạm tội thông gian. Hàn đại ca đây chạy kiếm tôi khóc lóc nhờ tôi dẫn tới thưa với đại ca, xin đại ca cho vài chữ gửi tới Tri huyện, xin dàn xếp việc này, miễn sao Hàn đại ca đây không phải lên quan là được.

Đoạn quay sang bảo Đạo Quốc:

- Tờ khai của đại ca đâu, mau đưa ra cho đại quan coi rồi đại quan sai người đi lo cho.

Đạo Quốc vội rút tờ giấy trong tay áo ra rồi quỳ trước mặt Tây Môn Khánh mà nói:

- Tôi là gia nhân của đại quan, lại xin đại quan nể lời Ứng nhị gia đây mà thương cho tôi một đôi phần, ơn này trọn đời không dám quên.

Tây Môn Khánh cầm lấy tờ giấy rồi bảo:

- Ngươi cứ đứng lên đi.

Đoạn đọc qua tờ khai rồi nói:

- Khai như thế này là không được, chỉ nên khai là có một mình Hàn Nhị ở nhà thôi, như vậy tiện cho ngươi hơn.

Rồi quay sang Bá Tước:

- Tờ khai này cứ về làm lại rồi mai đem tới sở cho tôi, còn bây giờ tôi viết thiếp cho Tri huyện trước nhờ lo giùm.

Bá Tước bảo Đạo Quốc:

- Hàn đại ca không tạ ơn đại quan đi.

Đạo Quốc sụp lạy tạ ơn, rồi đứng dậy. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Đại An à, ngươi ra ngoài coi có viên Tiết cấp nào, gọi vào đây cho ta.

Đại An trở ra, lát sau một viên Tiết cấp mặc áo xanh bước vào đứng chờ lệnh. Tây Môn Khánh sai lấy bút mực và một tấm thiếp viết ít chữ rồi dặn :

- Ngươi đem tấm thiếp này tới đưa cho Lý lão gia, xin thả Vương thị ra ngay, sau đó tới nhà của Hàn Đạo Quốc hỏi tên đám côn đồ trong xóm cho ta, rồi xin quan huyện cho bắt bọn đó giải tới viên Đề hình để ta thẩm vấn

Viên Tiết cấp vâng lời cầm thiếp lui ra. Bá Tước bảo:

- Hàn đại ca nên theo đi mà lo việc thì hơn, tôi còn ở đây hầu chuyện với đại quan.

Đạo Quốc vội đứng dậy tạ ơn Tây Môn Khánh rồi bước ra cùng đi với viên Tiết cấp. Tây Môn Khánh mời Bá Tước ra hiên Phỉ Thúy rồi bảo Đại An:

- Ngươi dọn bàn ra rồi vào thưa với Đại nương cho lấy vò rượu Hà Hoa mà Lưu công mới biếu ra đây để ta và nhị gia thưởng thức. Nhớ kiếm vài món thịt cá nữa.

Bá Tước nói:

- Nhắc tới cá tôi mới nhớ là chưa tạ ơn đại ca. Hôm qua đại ca cho hai con cá ngon quá, tôi biếu một con cho ông anh tôi, một con thì tôi bảo tiện nội xẻ ra, một nửa đem cho tiểu nữ, còn một nửa thì để làm món dưa cay cho tôi. Bao nhiêu người cùng được hưởng ơn đại ca, như vậy mới không phụ lòng đại ca.

Tây Môn Khánh nói:

- Chuyện cũng dài dòng lắm, chả là em trai của Lưu Thái giám là Lưu Bách hộ chẳng biết tham nhũng thế nào mà kiếm được nhiều tiền, mua đất đai, làm nhà cửa, không ngờ một viên Biện sự của tôi biết được, định tố cáo ra. Lưu Thái giám vội đem một trăm lạng bạc đích thân tới gặp tôi để xin bỏ qua. Nói cho ngay nhị ca cũng biết, với công việc làm ăn buôn bán hiện nay tôi đâu cần đến tiền của Lưu Thái giám làm gì, vả lại Lưu Thái giám với tôi là chỗ quen biết, thường biếu xén tôi vật này vật nọ, lấy tiền cũng không tiện, do đó tôi từ chối. Lưu Thái giám xanh mặt, nói là nếu tôi không chịu nhận thì anh em ông ta chỉ còn nước triệt hạ hết nhà cửa vườn tược mà thôi. Nhưng tôi bảo là tuy không nhận bạc nhưng vẫn nhận lời lo việc. Hôm sau tôi ra viện Đề hình, cho dẹp vụ đó đi. Lưu Thái giám cảm kích lắm, liền sai giết một con lợn, rồi đem một vò rượu Hà Hoa, bốn chục cân cá, mấy xấp lụa quý, đích thân tới tạ ơn tôi. Do đó mới có cá đem biếu nhị ca đấy.

Bá Tước nói:

- Đại ca quả thật là người cao thượng, thật khác hẳn với Hạ Đề hình, ông ta xuất thân bần tiện nên tham lam lắm. Mà từ ngày nhậm chức tới giờ, đại ca đã hỏi ông ta việc gì chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì chuyện gì lớn lao cũng phải hỏi qua ý kiến ông ta, còn thường thì tôi tự ý quyết định. Vả lại tôi cũng ghét ông ta là người bần tiện tham lam, thấy tiền là híp mắt lại, chẳng cần luật lệ gì hết. Mấy lần đó tôi không chịu, có nói rằng ông là một

võ quan, bây giờ được lo về hình pháp thì phải làm sao cho ra thể thống một chút chứ. Ông ta có ý thẹn lắm.

Hai người nói chuyện một lát thì rượu thịt đã sẵn sàng. Tây Môn Khánh lấy chén Kim Cúc mà rót rượu Hà Hoa mời Bá Tước, chén tạc chén thù quên cả thời gian.

Trong khi đó Đạo Quốc dẫn viên Tiết cấp về nhà, gọi hàng xóm tới hỏi tên tuổi đám côn đồ để lính huyện tới bắt, sau đó lại theo viên Tiết cấp ra huyện, lát sau thì Vương thị được thả ra. Hàng xóm thấy vậy, đều xầm xì bàn tán là Đạo Quốc đã nhờ Tây Môn Khánh can thiệp. Công việc xong xuôi. Đạo Quốc tạ ơn viên Tiết cấp ít tiền.

Hôm sau Hạ Đề hình và Tây Môn Thiên hộ đăng đường, cho giải các can nhân ra. Trước hết là Hàn Nhị, rồi đám thanh niên cùng xóm là Xa Đạm, Quản Thế Khoan, Phù Thủ và Hác Hiền, lần lượt ra quỳ trước sảnh đường.

Hạ Đề hình đọc cáo trạng xong thì hỏi Hàn Nhị:

- Tại sao lại có chuyện náo loạn này?

Hàn Nhị thưa:

- Bẩm đại quan xét giùm, anh tôi bận việc làm ăn buôn bán thường vắng nhà. Ở nhà chỉ có chị dâu tôi và cháu nhỏ. Trong xóm có một đám côn đồ thường lợi dụng lúc anh tôi vắng nhà tới buông lời chọc trêu ghẹo chị dâu tôi, và có những cử chỉ thô lỗ. Hôm nọ tôi tới thăm anh chị và cháu tôi, anh tôi vắng nhà, đám côn đồ lại tới trêu ghẹo chị dâu tôi, tôi không nhịn được, bước ra mắng chúng nó vài câu thì bị cả bọn xúm lại đánh tôi ngã xuống đất, rồi trói tôi lại, vu cáo mà giải lên quan.

Hạ Đề hình quay sang hỏi đám thanh niên:

- Chúng bay thì khai thế nào?

Một người thưa:

- Xin đại quan đừng tin lời láo toét của nó. Nó là thằng côn đồ, du thủ du thực kiếm ăn. Những lúc anh nó bận buôn bán vắng nhà, nó thường tới thông gian với chị dâu là Vương thị, khiến cho lối xóm chướng tai gai mắt. Anh em chúng tôi bèn chờ dịp bắt, giải lên quan để nhờ trừ hại cho lối xóm.

Hạ Đề hình hỏi tả hữu:

- Tên Vương thị đâu, sao không thấy?

Một viên Bảo giáp tên là Tiêu Thành đáp:

- Vương thị chân nhỏ, không đi được nên không có mặt, nay có Hàn Nhị đây, xin cứ thẩm vấn hắn là được.

Nói xong đưa mắt cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bèn nghiêng mình nói với Hạ Đề hình:

- Thiết tưởng trưởng quan không cần phải hỏi tới Vương thị, vì trong vụ này xét ra Vương thị vô can. Vả lại chắc Vương thị cũng có nhan sắc nên đám côn đồ này mới chọc ghẹo mà gây nên vụ náo loạn này.

Đoạn quay lại hỏi đám thanh niên:

- Bọn ngươi bắt trói Hàn Nhị tại nơi nào?

Một thanh niên thưa:

- Bắt tại nhà Vương thị.

Tây Môn Khánh lại hỏi Hàn Nhị:

- Vương thị với ngươi là thế nào?

Hàn Nhị thưa:

- Là chị dâu.

Tây Môn Khánh hỏi tả hữu:

- Đám côn đồ kia làm thế nào mà vào được nhà Vương thị?

Một viên Bảo giáp thưa:

- Chúng leo tường mà vào.

Tây Môn Khánh nổi giận đập bàn quát:

- Đám côn đồ kia tội đáng chết, các ngươi muốn vào nhà người ta làm gì thì cũng phải theo cổng chính mà vào, sao lại leo tường? Vả lại nhà người ta chỉ có đàn bà con trẻ, các ngươi vào như vậy thì đúng là phi dâm tắc đạo. Rõ ràng là chúng bay vừa đánh trống vừa ăn cướp, vu oan cho người khác để chạy tội cho mình.

Dứt lời, hét tả hữu đánh cho đám thanh niên mỗi người hai chục trượng, máu rơi thịt nát. Đám thanh niên từ bé chưa bao giờ biết cực hình, bây giờ bị đánh thì kêu khóc vang động quần quại rên la trên đất. Tây Môn Khánh không để cho Hạ Đề hình kịp nói gì, ra lệnh ngay:

- Cho tên Hàn Nhị lui, còn mấy đứa côn đồ kia thì giam lại cho ta.

Tả hữu chạy ra dẫn đám thanh niên vào ngục. Đám thanh niên than thở oán trách không thôi. Trong ngục, có người bảo:

- Các chú gặp ai chứ gặp Tây Môn Thiên hộ thì mệt lắm, các chú cố tình chạy tội thì chỉ có chết mà thôi.

Đám thanh niên sợ lắm, đợi gia đình đem cơm lại thì nhắn là phải lo chạy chọt. Trong đám phụ huynh của mấy thanh niên, có người đem tiền bạc tới thưa với Hạ Đề hình, nhưng Hạ Đề hình bảo:

- Thằng chồng của Vương thị là gia nhân thân tín của Tây Môn Thiên hộ nên Thiên hộ đích thân đứng ra xử vụ này. Chỗ đồng liêu, ta không tiện can thiệp, các ngươi nên nhờ người đến nói với Tây Môn Thiên hộ thì hơn.

Các phụ huynh của đám thanh niên lo sợ quá, vì Tây Môn Khánh là người giàu có, biết chạy bao nhiêu tiền cho vừa. Trong số phụ huynh có người quen biết Ngô Đại cữu nên định nhờ Ngô Đại cữu nói giùm. Nhưng lại có một người quen, hiểu rõ câu chuyện, bèn bảo:

- Không nên nhờ Ngô Đại cữu, vì chưa chắc gì ông ta đã nhận lời, tôi biết có Ứng Bá Tước ở đường Đông Nhai là bạn thân, lại là anh em kết nghĩa với Tây Môn Thiên hộ, các vị nên góp độ mười lạng bạc tới nhờ Ứng nhị gia nói giùm là chắc hơn cả.

Cha của Xa Đạm mở tiệm rượu, đứng ra góp của bốn gia đình bốn thanh niên đang bị giam, mỗi gia đình góp mười lạng, cộng là bốn chục lạng, cùng nhau kéo đến nhà Ứng Bá Tước nhờ chạy chọt. Bá Tước nhận bạc rồi cho đám phụ huynh về. Vợ Bá Tước thấy vậy bảo:

- Chàng đã đứng ra bày mưu tính kế cho Hàn đại ca, bây giờ lại nhận bạc của những người này. Hàn đại ca biết rồi làm sao?

Bá Tước cười:

- Cứ yên tâm, tôi đã có cách.

Nói xong, bớt một số bạc lại nhà cho vợ cất, đem số bạc còn lại tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh không có nhà, Bá Tước vào đại sảnh ngồi chờ. Thư Đồng từ thư phòng bước ra,

mặc áo lụa Tô Châu, đội khăn ngọc sắc, chân mang hài mát, thấy Bá Tước thì vái chào rồi nói:

- Xin nhị gia ngồi chơi, để tôi bảo đem trà ra nhị gia xơi.

Đoạn quay lại hách dịch bảo:

- Họa Đồng, ngươi mau vào lấy nước mời nhị gia đây dùng, ta nói mà ngươi không chịu làm ngay thì gia gia về ngươi sẽ biết.

Họa Đồng vừa tức vừa sợ, chạy vào đem trà ra. Bá Tước hỏi:

- Gia gia ngươi ở phủ chưa về sao?

Thư Đồng đáp:

- Công việc ngoài phủ thì xong rồi, nhưng gia gia tôi mới sai người về nhà dặn còn cùng Hạ Đề hình ra ngoại thành thăm bạn bè, chẳng hay nhị gia có chuyện gì cần kíp không?

Bá Tước nói:

- Cũng không có chuyện gì cần kíp.

Thư Đồng nói:

- Chuyện của Hàn quản lý thì gia gia tôi lo xong rồi, nghe nói là đã tống giam bọn côn đồ rồi mà.

Bá Tước thấy Thư Đồng biết chuyện, bèn kéo lại gần nói nhỏ việc các phụ huynh của bốn thanh niên bị bắt nhờ lo lót, rồi nói thêm:

- Đám phụ huynh đó sợ lắm, tới nhà ta quỳ lạy khóc lóc nhờ ta nói với gia gia ngươi một câu. Ta nghĩ rằng ta đã lo cho Hàn đại ca, bây giờ lại lo cho đám này thì Hàn đại ca phiền trách, nhưng họ than khóc quá, lại gom góp được mười lăm lạng bạc nhờ ta mang tới đây, gọi là lễ mọn, xin gia gia ngươi thả đám con họ ra. Ta nghĩ chỉ cần Hàn đại ca vô sự là được, cho nên thả đám thanh niên đó ra cũng chẳng hại gì.

Nói xong lấy ra mười lăm lạng bạc đưa cho Thư Đồng. Thư Đồng nói:

- Nếu nhị gia đã dặn vậy thì nhị gia bảo họ là phải đem thêm năm lạng cho tôi để tôi nói với gia gia. Hôm qua dầu như Ngô Đại cữu có tới đây nói về vụ này mà gia gia tôi chưa chịu đó. Bây giờ tôi sẽ đem số bạc này tới nói với Lục nương, Lục nương được gia gia yêu quý lắm vì có con trai, Lục nương nói chắc gia gia nghe.

Bá Tước bảo:

- Thế thì để ta nói lại với họ vậy, nhưng chừng nào thì xong được việc ấy?

Thư Đồng đáp:

- Gia gia hôm nay không biết giờ nào mới về, chắc là phải ngày mai việc mới xong.

Bá Tước đưa bạc cho Thư Đồng rồi về.

Thư Đồng lấy ra một ít mua một vò rượu Kim Hoa, các thứ thịt, trà, cá tươi, đem về, nhờ vợ Lai Hưng là Huệ Tú sắp xếp lại.

Hôm đó Kim Liên cũng vắng nhà, từ sớm đã lên kiệu ra ngoại thành tới nhà mẹ ăn sinh nhật của mẹ. Sắp xếp xong xuôi, Thư Đồng sai Họa Đồng bưng tới phòng Bình Nhi rồi cùng đi theo. Bình Nhi hỏi:

- Chuyện gì đây?

Thư Đồng thưa:

- Tôi có chút quà mọn tới kính biếu nương nương.

Bình Nhi bảo:

- Đồ khỉ chỉ vẽ chuyện, khi không lại đem nhiều thứ đến biếu ta như thế này?

Thư Đồng chỉ cười. Bình Nhi bảo:

- Mày không nói thì ta quyết không nhận đâu.

Thư Đồng sắp xếp các món ăn ra bàn, bảo Nghênh Xuân đem đũa và chung ra, rồi rót rượu đầy chung, quỳ xuống trước mặt Bình Nhi, hai tay nâng lên mà nói:

- Xin nương nương dùng chung rượu này rồi kẻ nô tài sẽ xin thưa.

Bình Nhi bảo:

- Mày có chuyện gì thì cứ nói đi đã rồi ta uống sau, nếu mày không nói thì mày có quỳ đây đến trăm năm ta cũng quyết không uống. Thôi, mày đứng dậy nói đi.

Thư Đồng bèn kể rõ đầu đuôi việc Ứng Bá Tước nhờ cậy rồi nói thêm:

- Vì Ứng nhị gia đã giúp Hàn quản lý rồi nên không tiện nói với gia gia, bây giờ xin nương nương nói lại với gia gia, nhưng đừng bảo là kẻ nô tài này tới nói, xin cứ nói là Hoa đại

gia nhờ người tới nói và có gửi thiếp. Tôi đã viết sẵn một tấm thiếp để ở thư phòng, gia gia về tôi sẽ nói là thiếp đó do nương nương sai đưa cho tôi cất để trình gia gia coi. Vụ này thật không có gì, chỉ xin nương nương nói cho một câu là xong, đám thanh niên đó được thả ra, Hàn quản lý cũng chẳng thiệt hại gì, mà mẹ cha người ta còn đội ơn nương nương, như vậy cũng là nương nương làm được điều ân đức cho ca nhi hưởng sau này.

Bình Nhi cười:

- Thì ra thế, nhưng chuyện đã không quan trọng thì để ta nói với gia gia là được rồi, mày còn bày đặt đem những thứ này tới làm gì? Hay là mày đã ăn tiền của người ta rồi? Thằng khốn gớm thật.

Thư Đồng thưa:

- Chẳng giấu gì nương nương, Ứng nhị gia có cho tôi năm lạng.

Bình Nhi cười:

- Mày thật tham lam mà cũng biết cách làm tiền lắm.

Nói xong bảo Nghênh Xuân rót cho mình hai chung rượu. Uống xong lại bảo rót một chung cho Thư Đồng. Thư Đồng nói:

- Nô tài đâu dám vô lễ như vậy, vả lại uống một chung vào là mặt đỏ lên, gia gia về thấy tất bị mắng.

Bình Nhi bảo:

- Ta thưởng cho mày mà, cứ uống đi, việc gì mà sợ.

Thư Đồng rập đầu lạy tạ rồi đứng dậy uống một hơi cạn chung rượu. Bình Nhi lại sai Nghênh Xuân lấy một ít thức ăn ra đĩa cho Thư Đồng ăn. Thư Đồng không dám ăn nhiều, chỉ ngồi lại một lát rồi cáo lui. Về tới thư phòng, vợ Lai Hưng dọn ít đồ thừa lên, Thư Đồng mời Phó Quản lý, Bôn Tứ, Kính Tế và Đại An tới ăn uống, nhưng lại quên mời Bình An. Bình An giận lắm. Đang lúc ăn uống vui say thì Tây Môn Khánh về. Bình An không thèm chạy vào báo một lời, do đó bọn Thư Đồng chạy không kịp. Thư Đồng phải vội bước ra đại sảnh để giúp chủ cởi áo ngoài để mấy người lo dọn dẹp trong thư phòng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay có ai tới không?

Thư Đồng đáp:

- Thưa không.

Tây Môn Khánh cởi bỏ mũ áo đưa cho Thư Đồng rồi ngồi xuống. Thư Đồng cất mũ áo đi rồi đem trà ra. Tây Môn Khánh uống một hớp trà, rồi thấy mặt Thư Đồng đỏ thì hỏi:

- Mày uống rượu ở đâu vậy?

Thư Đồng đáp:

- Hồi nãy Lục nương gọi tôi xuống cho uống rượu, bảo là của Hoa đại gia đem biếu, rồi đưa tôi tấm thiếp để trình gia gia.

Nói xong chạy vào thư phòng lấy tấm thiếp viết sẵn đưa cho chủ. Tây Môn Khánh đưa tấm thiếp cho Thư Đồng mà bảo:

- Cất vào hồ sơ cho ta.

Lại quay lại dặn đám lính hầu ngoài thềm:

- Ngày mai ta đăng đường, nhớ nhắc tấm thiếp này.

Thư Đồng cất tấm thiếp xong lại trở ra đứng hầu. Tây Môn Khánh thấy Thư Đồng uống rượu đỏ mặt thì bảo:

- Từ nay nên uống rượu ít thôi.

Thư Đồng đáp:

- Gia gia dặn, tôi xin nhớ.

Trong lúc đó có một viên Tiết cấp cưỡi ngựa tới cổng, rồi xuống ngựa chào Bình An mà hỏi:

- Chẳng hay có phải nhà Tây Môn Thiên hộ không?

Bình An đang giận Thư Đồng uống rượu không mời mình, nên có người chào hỏi mà cũng cứ ngồi yên không đáp. Người kia bước tới gần nói:

- Chu lão gia ở soái phủ sai tôi tới đây đưa thiếp cho Tây Môn Thiên hộ, mời Thiên hộ ngày mai tới chùa Vĩnh Phúc để ăn tiệc tiễn hành Doanh Tu lão gia, có cả Kinh Đô giám, Hạ Chưởng hình. Vậy xin đại ca vào bẩm giùm, để tôi còn về thưa lại.

Nói xong đưa tấm thiếp ra. Bình An cầm thiếp vào đại sảnh. Họa Đồng đứng ngoài, thấy Bình An định vào thì vội xua tay. Bình An biết là Tây Môn Khánh đang nói chuyện với Thư Đồng, bèn bước tới gần cửa sổ mà nghe, nhưng chỉ thấy tiếng thì thào mà không nghe rõ gì. Lát sau Thư Đồng bước ra lấy nước rửa tay cho chủ, thấy Bình An đứng ở cửa sổ thì chợt hổ

thẹn đi thẳng ra sau. Bình An bước vào dưa thiếp cho chủ. Tây Môn Khánh xem xong, bảo:

- Ngươi vào thưa với Nhị nương lấy ra một lạng bạc, đó là số phí đưa tiễn ngày mai, bảo Kính Tế gói lại rồi mang ra đưa cho người của Chu đại nhân.

Bình An vâng lời lui ra. Thư Đồng đem nước tới. Tây Môn Khánh rửa tay rồi xuống phòng Bình Nhi. Bình Nhi hỏi:

- Chàng uống rượu không, để tôi bảo a hoàn nó dọn lên.

Tây Môn Khánh thấy trên bàn có hoa quả, thức ăn và một vò rượu Kim Hoa thì hỏi:

- Ở đâu vậy?

Bình Nhi đáp:

- Hồi nãy tự nhiên tôi muốn uống rượu giải buồn, mới sai a hoàn đi mua về, nhưng uống được hai chung thì lại không muốn uống nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Muốn uống rượu sao không bảo gia nhân nó lấy mà lại phải đi mua? Hôm nọ người họ Đinh có cho tôi mấy vò rượu Hải Thanh, cất trong kho, sao không bảo gia nhân lấy chìa khóa mở ra, đem về đây mà uống?

Bình Nhi gọi Nghênh Xuân dọn rượu thịt ra, rồi ngồi tiếp rượu Tây Môn Khánh. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh chợt nhớ tới cái thiếp hồi nãy bèn bảo:

- Hồi nãy Thư Đồng có đưa tôi tấm thiếp, nói là do nàng đưa cho nó.

Bình Nhi nói:

- Đó là của Hoa đại cữu ở ngoại thành đưa tới, xin chàng tha cho mấy đứa thanh niên đang bị giam.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua Ngô Đại cữu cũng có nói nhưng tôi chưa chịu. Bây giờ là Hoa đại cữu thì để sáng mai tôi đăng đường, sai đánh thêm cho mỗi đứa một trận rồi thả ra.

Bình Nhi cười:

- Đã thả thì thả luôn đi, còn đánh đập làm gì nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái lệ ở viện Đề hình nó là như vậy chứ tạ có muốn đâu.

Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, chàng làm việc quan, lại thuộc về vấn đề hình pháp thì nên rộng rãi giúp đỡ mọi người, ít nhất thì chàng được ơn, mà còn để cho con của chúng mình đây.

Tây Môn Khánh cười:

- Gì mà quan trọng thế?

Bình Nhi bảo:

- Chứ sao, từ nay chàng đừng nên đánh người nữa, làm cái gì cũng phải nghĩ tới phúc đức mới được.

Tây Môn Khánh đáp cho qua:

- Nhiều lúc việc công nó không cho mình nghĩ tới tình được, chỉ có lý mà thôi.

Hai người đang ăn uống chuyện trò thì Xuân Mai vén mành bước vào thưa:

- Gia gia và nương nương uống rượu vui vẻ quá mà quên cả cho người đi đón nương nương tôi rồi. Bây giờ cũng trễ rồi mà chỉ có mình Lai An theo kiệu nương nương tôi mà thôi. Đường sá cũng cách bức, sợ nương nương tôi về quá muộn, tôi lo quá mà gia gia thì có vẻ yên tâm lắm.

Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai xiêm áo không chỉnh tề, tóc tai lệch lạc thì cười bảo:

- Con này thật lo chuyện không đâu, mày vừa mới ngủ dậy phải không?

Bình Nhi cũng cười:

- Thì coi xiêm áo tóc tai nó cũng đủ biết. Có rượu Kim Hoa đây, ngươi uống một chung không?

Tây Môn Khánh tiếp lời:

- Mày cứ uống đi, để ta sai người đi đón nương nương mày về cho.

Xuân Mai ngồi ghé xuống một bên nói:

- Tôi vừa ngủ dậy, trong người lười biếng, không muốn uống rượu.

Tây Môn Khánh cười bảo Bình Nhi:

- Nàng coi, con nhỏ này nó chê rượu đó.

Bình Nhi bảo:

- Hôm nay nương nương ngươi không có nhà, ngươi cứ uống vài chung, có gì mà ngại.

Xuân Mai đáp:

- Xin nương nương cứ dùng, tính tôi không thích rượu chứ có ngại gì đâu. Chính nương nương tôi nhiều lúc cũng bảo tôi uống nhưng tôi không uống.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mày không uống rượu thì uống một chung trà vậy, để ta sai Nghênh Xuân nó gọi một đứa nào đi đón nương nương này.

Nói xong rót một chung trà đưa cho Xuân Mai. Xuân Mai đờ dẫn tiếp lấy uống một ngụm rồi để xuống nói:

- Gia gia không cần phải sai Nghênh Xuân, để tôi ra gọi Bình An đi thì hơn, Bình An nó lớn rồi, mấy đứa kia nhỏ quá, sợ không biết gì.

Tây Môn Khánh thò đầu ra cửa sổ gọi Bình An, Bình An đáp ngay:

- Dạ có tôi tới hầu.

Nói xong chạy tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Nếu ta sai ngươi đi việc thì ai coi cổng?

Bình An đáp:

- Tôi giao cho Kỳ Đồng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngươi đem theo một cái đèn lồng, lấy ngựa đi đón Ngũ nương.

Bình An vâng lời cầm đèn dắt ngựa đi ngay. Tới nửa đường thì gặp kiệu Kim Liên về, có Lai An đi theo. Hai phu kiệu là Trương Xuyên và Ngụy Thống thấy Bình An từ xa đi tới thì nói:

- Có gia nhân đi đón nương nương kìa.

Bình An tới gần chào hỏi. Kim Liên hỏi:

- Gia gia hay ai sai ngươi đón ta?

Bình An đáp:

- Gia gia sai.

Kim Liên lại hỏi:

- Hôm nay gia gia từ viện về nhà ngay hay còn đi đâu?

Bình An đáp:

- Gia gia còn ra ngoại thành thăm bè bạn cùng với Hạ Đề hình, mãi quá trưa mới về, rồi tới uống rượu với Lục nương từ đó tới giờ. Thật ra Xuân Mai phải giục, gia gia mới sai tôi đi đón nương nương. Lúc nãy Xuân Mai có nói với tôi rằng trời đã muộn, đường thì xa mà Lai An còn nhỏ, sợ có điều gì bất tiện nên mới nhờ gia gia sai tôi.

Kim Liên lại hỏi:

- Lúc ngươi đi thì gia gia ở đâu?

Bình An đáp:

- Lúc tôi đi thì gia gia vẫn còn ngồi uống rượu tại phòng Lục nương.

Kim Liên im lặng một lát rồi cười nhạt:

- Đồ bạc tình thế đấy, chắc là quên ta rồi, suốt ngày chỉ vui chơi với con dâm phụ đó mà thôi, nó có con trai mà, quý hóa lắm. Trương Xuyên đây cũng không phải người xa lạ gì nên ta mới nói, Trương Xuyên ngươi nghĩ coi, thằng con trai mới bấy nhiêu tháng mà lấy ra toàn những thứ lụa gấm rất quý rồi gọi thợ may, may quần áo cho nó mặc. Giả dụ như nhà ngươi giàu có ức vạn, ngươi có làm vậy hay không?

Trương Xuyên đáp:

- Nương nương có hỏi tôi mới dám nói. Làm vậy quả là không coi được. Đừng nói gì là phí của, mà cứ nói là làm vậy không tốt đâu, đứa trẻ khó lòng mà yên ổn cho tới lớn được. Năm ngoái đây này, ở ngoài Đông môn có một viên ngoại tuổi đã lục tuần, được hưởng gia tài của tổ tiên để lại, ruộng đất bao la, tiền bạc đầy nhà, trâu ngựa từng bầy, thóc lúa vô số, a hoàn thị thiếp thiếu gì, xung quanh lúc nào cũng có cả chục người thiếp, vậy mà không có được một mụn con trai. Mọi người trong nhà cầu khấn không còn thiếu chùa miếu nào nữa, rồi sau người thiếp thứ bảy sinh được một trai, thôi thì vui mừng khôn xiết, cũng y như ở phủ nhà ta bây giờ vậy. Viên ngoại đó làm riêng một ngôi nhà để cho cậu con đó, nuôi một lúc tới năm sáu vú em để săn sóc nuôi nấng, quần áo mặc thì toàn là gấm lụa quý, không ngờ được ba tuổi thì mắc bệnh đậu mà chết. Tôi

nói chuyện này thật khó nghe, nhưng quả là không nên quý hóa quá, làm như vậy chỉ khó nuôi mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Khó nuôi hay không khó nuôi thì không biết, chỉ biết bây giờ người ta đang quý như vàng như ngọc mà thôi.

Bình An nói:

- Còn chuyện này để tôi thưa với nương nương luôn, cái vụ của Hàn Quản lý đó, dám thanh niên hiện bị giam tại ngục để chờ thẩm vấn chịu tội, nhưng sáng sớm hôm nay tôi thấy Ứng nhị gia tới bàn bạc gì với Thư Đồng, chắc là có ăn tiền ăn bạc gì. Lúc Ứng nhị gia về rồi thì Thư Đồng nó đem tiền ra phố mua lung tung nhiều thứ lắm, mang về nhờ vợ Lai Hưng làm đủ món ăn, rồi bưng lên phòng Lục nương, lại có cả một vò rượu Kim Hoa nữa, đem tới biếu Lục nương. Sau đó trở về thư phòng dọn tiệc mời Phó Quản lý, cậu Kính Tế, Bốn Tứ, Đại An và Lai Hưng lên ăn uống rầm rĩ cả lên, tới lúc gia gia về mới vội dẹp đi. Không biết là họ bàn tính chuyện gì.

Kim Liên hỏi:

- Thằng khốn Thư Đồng nó không mời ngươi ăn uống à?

Bình An đáp:

- Nó đâu có thèm mời tôi, vả lại chắc nó cũng không dám mời, vì tôi ăn ngay nói thẳng, có ở trong phe tụi nó đâu. Rồi sau đó gia gia về, không biết thằng khốn lại nhỏ to gì với gia gia trong thư phòng, chắc là chuyện không ra gì, vì nó trước là thằng đi hát mà, thế nào chẳng quen biết con này con nọ. Điệu này thì chắc là gia nhân chúng tôi khó sống với thằng đó quá.

Kim Liên hỏi tiếp:

- Thằng khốn Thư Đồng tới phòng Lục nương có lâu không?

Bình An đáp:

- Ngồi lâu lắm, Lục nương còn cho nó uống rượu nữa cơ mà. Lúc nó bước ra thì tôi thấy mặt mũi nó đỏ rần.

Kim Liên hỏi:

- Vậy mà gia gia không nói gì à?

Bình An đáp:

- Còn nói gì nữa? Nó thấy gia gia về là le te hót hết chuyện này tới chuyện kia, rồi hầu hạ gia gia đủ thứ mà

Kim Liên bảo:

- Thật là thằng khốn nạn chết toi chết dịch. Được rồi, ngươi cứ theo dõi nó đi, thấy gì khác thì báo cho ta biết ngay.

Bình An nói:

- Nương nương dặn, tôi xin nhớ, nhưng nương nương đừng nói gì, kẻo tôi mang vạ.

Kim Liên gật đầu không nói. Kiệu vẫn tiếp tục đi. Lát sau thì tới nhà. Kim Liên xuống kiệu, trước hết vào hậu đường chào Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Thấy muộn quá mà muội muội chưa về, tưởng là ở đêm đằng đó rồi.

Kim Liên nói:

- Mẫu thân tôi cũng giữ lại nhưng tôi thấy bất tiện nên đòi về. Mẫu thân tôi nhờ tôi nói lại là cảm tạ Đại nương cho quá nhiều.

Nói xong cáo từ để tới chào hỏi mọi người, vì biết là Tây Môn Khánh đang ở với Bình Nhi nên tới phòng Bình Nhi sau cùng. Bình Nhi thấy Kim Liên tới thì vội đứng dậy vồn vã mời ngồi rồi bảo:

- Thư thư mới về, xin dùng chén rượu cho ấm.

Nói xong bảo Nghênh Xuân dọn rượu, nhưng Kim Liên nói:

- Cám ơn thư thư, hôm nay tôi uống nhiều quá rồi, bây giờ cũng hơi mệt. Tới chào thư thư rồi về nghỉ. Hôm nay tôi ăn tới hai tiệc cơ mà.

Nói xong ngoe nguẩy quay ra. Tây Môn Khánh bảo:

- To gan quá nhỉ, về nhà chào hỏi đủ hết mọi người, còn tôi thì không thèm nói qua một tiếng phải không?

Kim Liên quay lại cười nhạt:

- Có gì đâu mà to gan. Nhà này còn nhiều người to gan hơn tôi nữa. Đày tớ cũng to gan mà chủ nhà càng to gan hơn.

Nói xong bỏ đi, Tây Môn Khánh không hiểu gì. Trong khi đó Kim Liên muốn ám chỉ là Bình Nhi hồi sáng uống rượu với Thư Đồng, bây giờ tiếp rượu cho Tây Môn Khánh, như vậy là "ăn hai tiệc", còn chủ nhà và đày tớ thì rõ ràng là ám chỉ Bình Nhi và Thư Đồng vậy...

HỒI 36

TRẬN ĐÒN KHÓ QUÊN
BỮA TIỆC ĐÁNG NHỚ

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh tới công sở nói với Hạ Đề hình:

- Bọn Xa Đạm nhờ người mấy lần tới nói với tôi xin bỏ qua.

Hạ Đề hình nói:

- Bọn đó cũng nhờ người tới nói với tôi, nhưng tôi không dám nói lại cho quan biết. Bây giờ đã thế thì mình cũng làm ơn, gọi chúng nó ra dạy dỗ rồi cho chúng nó về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quan dạy có lý lắm.

Lát sau đăng đường. Tây Môn Khánh cho giải bọn Xa Đạm bốn người ra. Bọn này sợ bị đánh nên rập đầu lạy như tế sao. Hàn Nhị cũng được dẫn tới quỳ trước sảnh đường. Tây Môn Khánh không đợi Hạ Đề hình mở lời, bèn nói:

- Bọn này là đám côn đồ, sao cũng biết nhờ người đến nói với đại quan đây và với ta? Đã biết vậy thì ta tha cho lần này. Lần tới còn tái phạm tất không thoát chết. Cút ra mau. Cả tên Hàn Nhị nữa.

Trong khi đó Ứng Bá Tước đem năm lạng bạc tới đưa kín cho Thư Đồng. Thư Đồng nhận bạc, vội giấu ngay vào tay áo, nhưng không ngờ Bình An đã theo dõi từ trước nên nhìn thấy rõ ràng. Thư Đồng giấu bạc xong, nói với Ứng Bá Tước:

- Hôm qua tôi đã thưa rồi, mọi việc êm đẹp, hôm nay gia gia tôi đăng đường, tất thả bọn đó ra.

Bá Tước nói:

- Đám phụ huynh của bọn chúng chỉ sợ chúng bị đánh đập nữa.

Thư Đồng bảo:

- Xin nhị gia cứ yên tâm, không có chuyện đánh đập gì đâu.

Bá Tước mừng lắm, vội trở về báo tin cho đám phụ huynh của bốn thanh niên đang bị giam biết. Tối gần trưa thì cả bốn thanh niên đều được về nhà với tấm thân thiểu não vì bị đòn, họ nguyện từ nay không lo chuyện thị phi nữa. Trong khi đó, tại nhà Tây Môn Khánh, Thư Đồng đang đứng tại cửa thư phòng, trông coi Họa Đồng quét tước, và sai bảo Lai An dọn dẹp. Lai An vừa dọn dẹp vừa bảo:

- Anh Thư Đồng à, tôi có chuyện này nói cho anh nghe. Hôm qua anh Bình An đi đón Ngũ nương, dọc đường kể tội anh nhiều lắm đó.

Thư Đồng hỏi:

- Nó nói những gì vậy?

Lai An đáp:

- Anh ấy nói là anh nhận tiền bạc của người ta rồi mua rượu thịt đem tới biếu Lục nương, ở bên Lục nương ăn uống cả ngày cả buổi, say đỏ cả mặt lên, lúc về thư phòng mời mọi người ăn uống mà không mời anh ấy, lại còn nói là anh thì thầm những gì với gia gia hôm qua đó.

Thư Đồng nghe xong để bụng, không nói gì với Lai An cả.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, tới chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành dự tiệc với các quan, tới gần trưa mới trở về nhà. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống ngựa dặn Bình An:

- Có ai tới thì nói là ta chưa về.

Nói xong vào thẳng thư phòng, cởi áo tháo mũ đưa cho Thư Đồng rồi hỏi:

- Hôm nay có ai tới không?

Thư Đồng thưa:

- Có Từ lão gia sai người đem biếu ít cua và mười cân cá tươi, tôi đã viết thiếp cám ơn và thưởng cho gia nhân của Từ lão gia ít tiền. Lại có Ngô Đại cữu sai người đem sáu tấm thiếp tới mời gia gia và các nương nương tới dự tiệc.

Nguyên con trai Ngô Đại cữu là Ngô Vũ Thần cưới cháu gái của vợ Kiều Đại hộ là Trịnh Tam thư nên mới viết thiếp mời. Tây Môn Khánh nghe xong, vào hậu đường, Nguyệt nương đưa thiếp cho chồng xem. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Ngày mai mấy chị em lo thu xếp mà đi.

Nói xong bước ra, tới ngồi trong thư phòng. Thư Đồng đem trà ra, hai tay nâng lên mời chủ. Tây Môn Khánh nhấm nháp mấy hớp trà, sai Thư Đồng khép cửa lại rồi hỏi:

- Đám gia nhân có đứa nào nói gì về ngươi không?

Thư Đồng gặp dịp nói ngay:

- Tôi có một chuyện, nhưng nếu gia gia không hỏi thì tôi không dám thưa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy? Ngươi cứ nói.

Thư Đồng bèn nhắc lại lời Lai An, nói là Bình An kể tội mình đủ thứ, sau đó nói:

- Hôm nọ gia gia nói chuyện với tôi trong thư phòng thì Bình An đứng ngoài nghe trộm, lúc tôi ra lấy nước rửa tay cho gia gia thì còn thấy nó rình rập ngoài cửa sổ.

Tây Môn Khánh giận lắm:

- Để rồi ta trị nó mới được.

Chủ tớ tiếp tục trò chuyện. Trong khi đó Bình An vội tới báo cho Kim Liên. Kim Liên sai Xuân Mai tới mời Tây Môn Khánh tới nói chuyện. Xuân Mai tới gần thì thấy Thư Đồng từ thư phòng bước ra. Thư Đồng bảo:

- Chị đi đâu vậy? Tìm gia gia phải không? Gia gia đang ở trong thư phòng đó.

Tây Môn Khánh biết có người tới nhưng chưa rõ là ai, bèn leo lên giường trong thư phòng giả vờ ngủ. Bên ngoài, Xuân Mai bảo Thư Đồng:

- Có chuyện gì mà chủ tớ cả ngày cứ thì thầm trong thư phòng, lại đóng cửa im ỉm nữa.

Nói xong đẩy cửa bước vào thưa:

- Gia gia, Ngũ nương thỉnh gia gia tới có chuyện muốn nói.

Tây Môn Khánh ngẩng đầu bảo:

- Chuyện gì vậy? Được rồi, ngươi cứ về phòng trước đi. chút nữa ta tới.

Xuân Mai nói:

- Xin gia gia dậy ngay cho, nếu không tôi xin dựng gia gia dậy đó.

Nói xong về trước. Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang làm gì vậy?

Xuân Mai đáp:

- Chủ tớ đang thì thầm gì trong thư phòng, lúc tôi tới thì thấy thằng Thư Đồng bước ra, còn gia gia thì đang nằm trên giường, trên bàn còn nhiều tấm thiếp mới viết xong. Tôi mời mà gia gia cứ ậm ừ không chịu dậy.

Xuân Mai vừa nói xong, thì Tây Môn Khánh tới. Kim Liên nói ngay:

- Chàng thật không biết xấu hổ, ban ngày ban mặt mà cứ đóng cửa thầm thì gì với thằng nô tài khốn nạn đó vậy? Không sợ kẻ ăn người ở đàm tiếu hay sao?

Tây Môn Khánh ngồi xuống đáp:

- Sao nàng lại tin lời chúng nó? Tôi việc gì phải thầm thì với đứa gia nhân đó. Tôi đang bảo nó viết mấy tấm thiếp giao dịch với người ta, sau đó thì nằm nghỉ một chút chứ có gì đâu.

Kim Liên nói:

- Viết thiếp giao dịch thì có gì bí mật mà cứ phải đóng cửa im ỉm sợ người ta thấy vậy? Bây giờ không nói chuyện lôi thôi, nói chuyện ngày mai tới nhà Ngô Đại cữu đây này. Mọi người, từ Đại nương trở xuống đều có tiền có đồ cúng, còn tôi thì chẳng có gì, nếu chàng không cho tiền thì ngày mai tôi không đi đâu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không lấy ở kho một vài xấp lụa làm quà mừng cũng được chứ gì.

Kim Liên bảo:

- Ở trong kho thì làm sao tôi lấy ra được, vả lại tặng gì chứ tặng mấy xấp lụa cũ trong kho thì tặng làm gì, khiến người ta cười cho.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cứ từ từ, làm gì mà ồn ào lên vậy? Để tôi sang bên Lục nương kiếm vật gì quý để làm quà biếu của nàng vậy.

Nói xong sang bên Bình Nhi, lên lầu lấy ra hai xấp lụa kỳ lân màu huyền thêu kim tuyến, một xấp đoạn có vân màu thuý lam, rồi bảo Bình Nhi:

- Nếu có một xấp lụa kim tuyến nữa cho Kim Liên làm quà mừng thì tốt. Ở đây không có thì bảo gia nhân ra ngoài tiệm xem có không.

Bình Nhi nói:

- Không cần phải ra ngoài tiệm lấy làm gì, tôi cũng còn vài xấp định để may quần áo, để tôi lấy ra cho.

Nói xong mở rương lấy ra rồi đích thân đem sang cho Kim Liên, lại bảo:

- Mấy thứ này tùy thư thư lựa để làm quà tặng, còn thừa thì để làm quà tặng của tôi.

Kim Liên bảo:

- Của thư thư, làm sao tôi dám lấy.

Bình Nhi cười:

- Đã là chị em với nhau, thì của tôi cũng như của thư thư, có gì mà phải ngại.

Kim Liên từ chối lấy lệ vài câu nữa rồi lựa vài xấp lụa quý làm quà mừng của mình, rồi sai Xuân Mai tới bảo Kính Tế viết thiếp cho cả hai người.

Trong khi đó Bạch Lãi Quang tới cổng hỏi Bình An:

- Đại quan nhân có nhà không?

Bình An đáp:

- Gia gia tôi không có nhà.

Bạch Lãi Quang không tin xăm xăm đi vào phòng khách, thấy cửa đóng thì lẩm bẩm:

- Chắc là không có nhà thật.

Nói xong trở ra. Bình An nói:

- Hôm nay gia gia tôi ra ngoại thành dự tiệc tiễn đưa vị nào đó không biết, giờ này chưa về.

Bạch Lãi Quang ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Lâu quá ta không gặp gia gia ngươi, hôm nay cất công tới đây thì lại vắng nhà. Hay là để ta vào ngồi chờ vậy.

Bình An nói:

- Chỉ sợ gia gia tôi về trễ, sợ đại gia không chờ được.

Bạch Lãi Quang không nói gì, trở vào sảnh đường, đẩy cửa vào trong ngồi chờ. Đám gia nhân cũng mặc kệ, chẳng trà nước gì cả. Lát sau, Tây Môn Khánh lo vụ quà biếu xong, trở lên sảnh đường thì đã thấy Bạch Lãi Quang ngồi đó tự bao giờ. Bạch Lãi Quang mừng quá đứng dậy nói:

- Đại ca không ở nhà là gì đây?

Tây Môn Khánh không đừng được, phải bước tới chào hỏi rồi mời ngồi, nhưng chẳng thèm gọi trà nước chỉ nhìn Bạch Lãi Quang từ đầu tới chân, thấy ăn mặc tồi tàn, rồi quay sang bảo Cầm Đồng đang đứng hầu phía sau:

- Ngươi vào bảo đem mấy xấp lụa đó sang thư phòng, nói với cậu Kính Tế gói lại cho đẹp rồi viết thiếp mừng mà cài vào.

Cầm Đồng vâng lời đi ngay. Không khí nặng nề khó chịu, Bạch Lãi Quang lên tiếng:

- Lâu quá đệ không tới thăm đại ca được, xin đại ca bỏ lỗi.

Tây Môn Khánh lạnh nhạt:

- Cám ơn đã có lòng nghĩ tới, nhưng hồi này tôi cũng ít khi ở nhà, suốt ngày phải lo việc công ngoài phủ Đề hình nên không rảnh rang như trước.

Bạch Lãi Quang nói:

- Ngày nào đại ca cũng phải hai buổi ra phủ làm việc, chỉ ngày rằm mồng một mới đóng cửa nghỉ ngơi cho thuộc cấp nó vui. Hôm nay thì nhân một vị quan mới được thăng chức rồi đổi đi nơi khác nên các quan làm tiệc tiễn hành, tôi cũng vừa mới trở về nhà tức thì. Ngày mai lại phải tới dự tiệc tại nhà Tiết Thái giám, rồi ngày kia dự tiệc tiếp đón vị Tuần án, rồi còn bao nhiêu việc dồn dập như công tử thứ tư của Thái sư ở Đông Kinh được tuyển làm phò mã, rồi cháu của Đồng Thái úy là Đồng Thiên Dân được thăng chức Chỉ huy sứ, thật là bận rộn tốn kém mệt nhọc quá.

Hai người trò chuyện một hồi nữa mới thấy Lai An đem trà

ra. Bạch Lãi Quang mới cầm chung uống trà lên uống được một ngụm thì Đại An cầm tấm danh thiếp màu hồng hớt hải vào báo:

- Dạ thưa, có Hạ Chưởng hình tới, đang xuống ngựa ngoài cổng.

Tây Môn Khánh bỏ cả bạn, vào trong đội mũ mặc áo. Bạch Lãi Quang vội chạy vào thư phòng cạnh đó, đứng sau mành nhìn ra. Khoảng khắc, Hạ Chưởng hình bước lên đại sảnh, Tây Môn Khánh cũng vừa vặn mũ áo chỉnh tề tiếp. Đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Kỳ Đồng bưng trà ra. Hạ Chưởng hình nói:

- Vụ đón rước quan Tuần án đó, tôi đã hỏi, biết được quan họ Tăng, là Tiến sĩ khoa Ất Mùi, người ở Đông Xương. Tất cả quan chức địa phương này đều phải chuẩn bị nghênh tiếp cho tử tế. Ngài và tôi đều là quan võ, tuy không so được với quan văn nhưng cũng phải làm cho ra hồn. Cho nên tôi định là ra khỏi thành chừng mười dặm, tìm chỗ nào thuận tiện, mở tiệc tiếp đón ngay tại đó cho long trọng. Ngài nghĩ sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Trưởng quan dạy thật chí lý, nhưng xin ngài khỏi bận tâm, tôi sẽ xin đứng ra tìm một ngôi nhà hoặc trang trại lịch sự nào đó rồi cho bọn đầu bếp tới trước lo liệu cho chu đáo.

Hạ Đề hình vui mừng ra mặt:

- Nếu vậy thì may quá, chỉ sợ ngài bận tâm mà thôi.

Nói xong, uống cạn chung trà rồi đứng dậy cáo từ, Tây Môn Khánh đưa ra tới cổng rồi trở vào cởi bỏ áo mũ. Bạch Lãi Quang lại trở ra đại sảnh mà ngồi.

- Suốt mấy tháng nay anh em mình chẳng có cuộc họp mặt nào cả. Tôi thì không lo nổi, còn Ứng nhị ca thì chẳng chịu lo. Hồi tháng bảy vừa rồi, chúng tôi có tới miếu Ngọc Hoàng họp mặt, nhưng chỉ loe hoe có vài người, mà chẳng ai đem tiền đi cả. Làm hôm đó Ngô Đạo quan buồn bực lắm, tuy không nói ra, nhưng tự nhiên phải tốn kém thì ai không khó chịu. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng chỉ có đại ca đứng ra tổ chức được thôi. Hôm nào đại ca cho anh em một buổi được chăng.

Tây Môn Khánh bảo:

- À, chuyện đó thì bây giờ tôi đâu có thì giờ rảnh rang mà lo được, cái đó là tùy anh em, ai muốn đến gặp mặt nhau thì đứng ra mà tổ chức, hồi này tôi bận quá, anh em làm gì không cần phải hỏi tới tôi nữa.

Bạch Lãi Quang nghe xong thị không nói được gì, cứ ngồi thần ra. Tây Môn Khánh thấy Lãi Quang không chịu về, đành phải bảo Cầm Đồng vào đem rượu và vài món ăn ra mời. Lãi Quang ăn uống no say rồi mới chịu đứng dậy. Tây Môn Khánh tiễn ra tới thềm rồi dừng lại bảo:

- Đừng phiền tôi, tôi không tiễn ra được đến ngoài vì đầu không có mũ.

Lãi Quang cáo từ mà đi. Tây Môn Khánh quay vào gọi:

- Bình An đâu?

Bình An chạy vào khoanh tay đứng hầu.Tây Môn Khánh bảo:

- Thằng khốn khiếp phản chủ, mày còn đứng đó hay sao? Ra gọi mấy tên lính hầu vào đây cho ta.

Bình An không hiểu chuyện gì, nhưng tự nhiên tái mặt quỳ xuống. Tây Môn Khánh cười gằn:

- À mày biết tội rồi hả? Tại sao tao đã dặn là ai hỏi cũng phải nói là đi-vắng, sao mày để người ta vào đây vậy.

Bình An rập đầu thưa:

- Bạch đại gia tới, tôi đã nói là gia gia ở ngoại thành chưa về, nhưng Bạch đại gia không tin, tự ý vào sảnh đường ngồi đợi. Tôi lại phải nói rằng không biết chừng nào gia gia mới về, không đợi được đâu, nhưng Bạch đại gia cứ ngồi lỳ thì tôi làm thế nào?

Tây Môn Khánh mắng át đi:

- Thằng khốn đừng có lẻo mép, chắc là lúc người ta vào thì mày còn chúi ở đâu mà uống rượu chứ gì, nếu không thì làm sao người ta vào được, mà không mở cổng thì làm sao người ta vào được?

Đoạn quát tả hữu:

- Ngửi miệng nó cho ta.

Một tên lính hầu bước tới vạch miệng Bình An ra rồi thưa:

- Không có mùi rượu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đem đồ tra khảo ra, kẹp ngón tay nó cho ta.

Hai tên lính sấn tới kẹp kẹp mười ngón tay Bình An, Bình An đau quá thết lên rồi rên rỉ:

- Xin gia gia nghĩ lại cho, quả là tôi có ngăn cản và nói gia gia không có nhà, nhưng người ta xông vào thì tôi biết làm sao.

Tây Môn Khánh quát:

- Vả nó năm chục bàn vả.

Hai tên lính sấn tới đánh đủ năm chục bàn vả mới chịu ngưng tay. Tây Môn Khánh lạnh lùng ra lệnh tiếp:

- Đánh nó hai chục trượng cho ta.

Bình An bị đánh năm chục bàn vả, mặt mũi tím bầm đổ máu, rồi lại bị hai chục trượng thịt nát máu loang, quằn quại rồi bất tỉnh, Tây Môn Khánh mới chịu ngưng hình phạt, rồi mắng:

- Thằng khốn khiếp, vậy mới biết thân.

Đoạn quay lại sai kẹp ngón tay Họa Đồng. Họa Đồng chịu không nổi, kêu lên như lợn bị chọc tiết.

Trong khi đó, Kim Liên ở nhà trong, đang định trở về phòng, thì thấy Ngọc Lâu đứng ngấp ngó sau đại sảnh, như đang rình nghe hay coi chuyện gì, bèn tới gần nói nhỏ:

- Tam thư đứng đây làm gì vậy?

Ngọc Lâu đáp khẽ:

- Gia gia đang sai đánh thằng Bình An chết lên chết xuống ngoài đại sảnh kia kìa, cả thằng Họa Đồng cũng bị nữa. Thằng Bình An vừa bị kẹp ngón tay, vừa bị đánh năm chục bàn vả, lại vừa bị đánh hai chục trượng nữa, chắc nó chết chứ chịu gì nổi. Mà không hiểu tại sao vậy.

Đang nói thì thấy Cầm Đồng đi ngang, liền gọi lại mà hỏi:

- Thằng Bình An làm sao mà bị đánh vậy?

Cầm Đồng đáp:

- Tại anh ấy để cho Bạch đại gia vào nhà.

Kim Liên bảo:

- Không phải vì chuyện đó đâu, nếu quả chỉ vì chuyện đó thì đâu đến nỗi bị đánh dập tàn nhẫn như thế? Chắc là vì

chuyện khác nữa đấy. Gia gia thật là loài vô liêm sỉ, chuyên báo thù kẻ dưới, coi không được chút nào hết.

Cẩm Đồng nghe nói vậy thì xanh mặt mà bỏ đi. Ngọc Lâu hỏi:

- Thư thư chắc biết tại sao Bình An bị đánh phải không?

Kim Liên đáp:

- Để tôi nói thư thư nghe. Hôm nọ tôi về bên mẫu thân tôi ăn sinh nhật. Thằng khốn Thư Đồng ở nhà không biết ăn tiền ăn bạc của ai mà mua đủ thứ đồ ăn và cả một vò rượu Kim Hoa nữa, đem tới biếu Lục nương rồi cùng Lục nương chén tạc chén thù cả buổi. Lúc lão già vô liêm sỉ này về thì thằng khốn Thư Đồng lại đóng cửa thư phòng, cùng lão thầm thì những chuyện tồi bại. Thằng Bình An vô tình nghe được và biết mọi chuyện, bởi vì nó mang thiếp vào nhưng thấy cửa thư phòng đóng thì đứng bên ngoài cửa sổ mà chờ, sau đó thằng Thư Đồng mở cửa ra, lão già vô liêm sỉ tưởng thằng Bình An đứng rình rập nghe chuyện, nhưng không thể tự nhiên đánh nó được. Hôm nay nhân chuyện Bạch Lãi Quang nên mới có cớ báo thù đấy. Thật không còn ra cái gì nữa.

Ngọc Lâu nghe xong bảo:

- Sao lại có chuyện lạ vậy nhỉ?

Kim Liên cười nhạt:

- Chẳng có gì lạ hết, lão già vô liêm sỉ nhà này bây giờ chỉ còn yêu quý có hai người mà thôi, đó là bà Lục nương có con trai và thằng khốn khiếp Thư Đồng, cái gì cũng chỉ nghe hai người đó. Lão bây giờ tâm thần hôn mê ám muội rồi, còn biết gì phải trái nữa đâu. Tôi nói thư thư nghe, ngày mai đi dự tiệc tại nhà Ngô Đại cữu rồi mà hôm nay tôi chưa có cái gì làm quà biếu người ta, mới sai con Xuân Mai vào mời lão gia tới, nào ngờ ban ngày ban mặt mà đóng cửa thư phòng im ỉm rồi ở trong đó bàn tính to nhỏ với thằng nô tài chết dịch Thư Đồng. Con Xuân Mai đẩy cửa vào mời bằng được, lão già mới chịu tới. Thấy mặt là tôi mắng cho mấy câu, lão chỉ tránh né loanh quanh. Lúc nói tới quà mừng, lúc đầu lão bảo lấy mấy xấp vải cũ trong kho, tôi dâu chịu, lão bèn sang bên Lục nương hỏi cho tôi. Lục nương thủ đoạn lắm, lấy ra toàn lụa quý rồi đích thân mang sang cho

tôi, nhưng tôi từ chối, Lục nương hoảng lên, nói ngon nói ngọt tôi mới chịu nhận, tôi lại sai Xuân Mai tới bảo Kính Tế nó viết thiếp cho cả hai người.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhưng dù sao thì khi làm như vậy, Lục nương cũng tỏ ra là người có tình có nghĩa đấy chứ.

Kim Liên bĩu môi:

- Thư thư tưởng vậy đó thôi chứ thư thư đâu có biết bể trong của người ta. Thư thư cứ tin cậy thì có ngày không kịp hối.

Đang nói chuyện thì thấy Tiểu Ngọc tới thưa:

- Đại nương mời Tam nương và Ngũ nương vào ăn cua, tôi còn phải đi mời Lục nương và Đại cô nương nữa.

Nói xong tất tả đi ngay. Kim Liên mỉm cười dắt tay Ngọc Lâu vào. Tới nơi đã thấy Nguyệt nương và Kiều Nhi ngồi sẵn. Kiều Nhi thấy Kim Liên đang cười thì hỏi:

- Ngũ thư thư cười gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Tôi cười gia gia đánh thằng Bình An chứ còn cười gì nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì hồi nãy nghe rầm rầm lên, tưởng đánh ai hóa ra đánh nó, mà tại sao vậy?

Kim Liên đáp:

- Vì nó dám đụng tới của quý.

Nguyệt nương thật thà hỏi:

- Của quý để tại đâu mà nó dám đụng tới vậy?

Kim Liên cùng Ngọc Lâu cùng cười phá lên, cười rũ rượi không thôi. Nguyệt nương ngơ ngác:

- Hai người cười gì vậy? Sao không nói cho tôi biết?

Ngọc Lâu đáp:

- Kim Liên nói giỡn đó, gia gia đánh thằng Bình An vì nó đã để cho Bạch Lãi Quang vào nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Bạch đại gia là bạn, đến chơi đâu có sao mà phải làm loạn lên vậy? Mà Bạch đại gia tới đây làm gì? Tại sao gia gia lại không tiếp?

Ngọc Lâu nói:

- Thì người ta đến thăm chứ còn làm gì nữa?

Nguyệt nương bảo:

- Người ta đến thăm chứ có sao? Lạ thật.

Nói xong thì thấy Bình Nhi và Đại Thư tới, mọi người quây quần ăn ốc.

Nguyệt nương bảo Tiểu Ngọc:

- Ta còn ít rượu Bồ Đào đó, ngươi mang ra đây.

Kim Liên nói:

- Ăn ốc mà có rượu Kim Hoa thì tuyệt, ăn ốc xong mà lại có vài con vịt quay mà nhắm rượu thì lại tuyệt nữa.

Nguyệt nương nói:

- Bây giờ cũng muộn rồi, làm sao mua được vịt nữa.

Bình Nhi nghe Kim Liên nói, biết là Kim Liên nhắc tới chuyện Thư Đồng biếu mình vịt quay và rượu Kim Hoa, tự nhiên đôi má đỏ bừng. Thật là:

Lời kia ngụ những ý thâm,

Khiến người nghe những tím bầm ruột gan.

Mọi người không ai biết tới thâm ý của Kim Liên, nên vừa uống vừa nói sang chuyện khác.

Về phần Bình An, sau khi bị đòn thừa sống thiếu chết thì được vực về phòng, các gia nhân khác xúm lại an ủi và săn sóc. Bốn Tứ, Lai Hưng cũng tới thăm. Lai Hưng hỏi:

- Tại sao gia gia lại đánh mày vậy?

Bình An khóc mà đáp:

- Tao cũng không biết tại sao nữa.

Bốn Tứ bảo:

- Gia gia giận nó tại sao để Bạch đại gia vào nhà chứ gì?

Bình An bảo:

- Dù cho là vì chuyện đó, tao cũng không bị đánh như thế này. Hồi Bạch Lãi Quang tới, chúng bay thấy đó, tao ngăn cản hết lời mà hắn cứ xồng xộc vào phòng khách ngồi chờ cho nên gia gia mới thấy. Lúc Hạ đại nhân tới tưởng hắn phải ra về, nào ngờ lại núp vào thư phòng, sau đó lại chường mặt ra, đợi tới lúc ăn uống no say mới chịu về. Nếu bảo là tao không ngăn cản thì

đã đành, hay là tao bỏ đi chơi để người ta vào cũng đành, đằng này tao hết sức ngăn cản mà không được chứ. Thật là cái số tao khốn nạn mà cái thằng họ Bạch cũng là thằng khốn nạn, mẹ tới đây ăn uống xin tiền mà thôi.

Lai Hưng bảo:

- Không gặp thằng cha kỳ quặc đó thì mày đâu đến nỗi.

Bình An đáp:

- Chứ sao, tao không thể ngờ trên đời có đứa vô liêm sỉ đến như thế, tới nhà người ta mà cứ xăm xăm vào phòng khách ngồi, đuổi cũng không chịu ra, đợi tới lúc có cơm có rượu, no say rồi mới chịu cắp dít ra về.

Lai Hưng bảo:

- Người ta ăn uống xong mà nghe mày nói như vậy thì cũng đến đau bụng tháo dạ mất thôi.

Đám gia nhân cười ầm lên. Bình An nói tiếp:

- Tao không hiểu là hắn ở nhà không có lấy miếng cơm mà ăn rồi vợ con thì làm sao? Hay là hắn muốn tới đây ăn để ở nhà bớt đi được một bữa cơm. Như vậy thì thà để vợ đi làm điếm lấy tiền mua gạo mà ăn lại khỏi phải nghe người ta chửi bới.

Đại An nói:

- Bình An ạ, từ nãy tới giờ tao không nói, bây giờ tao mới nói, dù sao thì mày cũng có lỗi, dặn mày trả lời là vắng nhà, tại sao mày lại để người ta vào nhà? Như vậy không đánh mày thì đánh ai bây giờ?

Bốn Tứ nói đùa:

- Bình An này, từ nay mày phải biết khôn ngoan, hễ gia gia không muốn tiếp ai mà người đó tới thì mày cứ việc đá đít tống cổ người đó ra là được.

Đám gia nhân lại cười ầm cả lên. Bốn Tứ nói tiếp:

- Dù sao thì đánh thằng Bình An cũng là có cớ, nhưng còn thằng Họa Đồng tội tình gì mà cũng bị kẹp tay gần chết, đàn ông con trai có mấy ngón tay mà bị kẹp thì còn làm ăn gì được. Đành rằng anh em thì chia ngọt xẻ bùi, nhưng ngọt bùi thì chia xẻ chứ ai lại chia xẻ kẹp bao giờ.

Đám gia nhân lại cười ầm lên, trong khi đó Họa Đồng đang

đứng ôm tay mếu máo. Cuộc thăm viếng của đám gia nhân trở thành cơ hội họp mặt nói giỡn, mỗi đứa một câu cứ ồn ào cả lên.

Trong khi đó Tây Môn Khánh ở thư phòng, bảo Kính Tế viết thiếp để hôm sau cho người mang lễ vật lên Đông Kinh mừng con trai Thái sư trở thành phò mã.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra phủ thì Nguyệt nương và đám tiểu thiếp lên kiệu đến nhà Ngô Đại cữu ăn tiệc. Tuyết Nga và Tây Môn đại thư ở nhà coi nhà. Hàn Đạo Quốc sai người đem lễ vật tới tạ ơn, gồm một vò rượu Kim Hoa, bốn cặp vịt quay, bốn cặp cá chiên và nhiều thức ăn, hoa quả, bánh trái khác, trên tấm thiếp viết là: "Văn sinh Hàn Đạo Quốc cúi lạy". Tây Môn Khánh về, Thư Đồng trình lại. Tây Môn Khánh liền sai Cầm Đồng ra tiệm gọi Hàn Đạo Quốc. Đạo Quốc tới, Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi là gia nhân của ta, ta bênh vực che chở là lẽ tất nhiên, việc gì phải bày vẽ lễ vật tạ ơn cho tốn kém, ta nhất định không nhận đâu.

Đạo Quốc vật nài mãi, Tây Môn Khánh mới bảo gia nhân nhận rượu và bốn cặp vịt quay, còn bao nhiêu thì trả lại hết. Đạo Quốc nói:

- Ơn của gia gia như trời bể, cả nhà tôi được chịu ơn, mấy món này chỉ là tỏ tấm lòng thành của tôi mà thôi, xin gia gia thương tôi mà nhận cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không được đâu, ngươi là gia nhân của ta, tức cùng ta là người một nhà, làm vậy đâu được, nhận như thế này là nhiều quá rồi.

Nói xong bảo gia nhân đi mời Ứng, Tạ hai người tới, đoạn quay sang Đạo Quốc bảo:

- Ngươi trở ra tiệm, xem có Lai Bảo thì nhờ hắn coi tiệm giùm, ngươi trở lại đây uống rượu.

Đạo Quốc nói:

- Lễ vật của tôi, gia gia không nhận hết, lại còn cho tôi uống rượu nữa, thật khó nghĩ cho tôi quá.

Nói xong bưng những món còn thừa về. Tây Môn Khánh sai gia nhân mua thêm ít đồ ăn nữa rồi bảo gia nhân dọn ra cái

bàn Bát Tiên ở Tụ Cảnh Đường trong hoa viên. Lát sau thì Ứng, Tạ hai người cùng đến, Tây Môn Khánh mời ngồi rồi nói:

- Hàn Quản lý bày vẽ đem lễ vật tới tạ ơn, tôi mấy lần không chịu nhận, nhưng hắn nhất định không chịu đem về, tôi dành phải nhận rượu và vịt quay, còn bao nhiêu trả lại hết. Lễ của người khác đem tới, tôi không muốn hưởng một mình nên cho mời hai vị tới chung vui.

Bá Tước cười:

- Hắn cũng nói với tôi là sẽ mua lễ vật tới tạ ơn đại ca, nhưng tôi có nói là ai chứ đại ca thì không bao giờ nhận như vậy đâu, hắn không chịu nghe, bây giờ đại ca không nhận, quả là tôi không sai.

Gia nhân đem trà lên, ba người uống trà nói chuyện. Lát sau thì Đạo Quốc tới, thi lễ rồi ngồi xuống. Gia nhân dọn tiệc xong, mọi người vào tiệc, Tây Môn Khánh cho gọi Thư Đồng ra rót rượu. Bá Tước bảo Thư Đồng:

- Ngươi vào trong thưa với Đại nương là sao không đem cua ra cho Ứng nhị gia ăn? Ngươi vào nói mau đi để ta có cua mà ăn chứ.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhỡ tầu rồi, hôm qua thì Từ đại gia có cho cua thật, nhưng đám thê thiếp của tôi ăn hết rồi còn đâu. Hôm nay thì họ tới nhà Ngô Đại cữu ăn tiệc hết rồi, hiện ở nhà chỉ có mấy con cua muối mà thôi.

Đoạn quay lại bảo Thư Đồng:

- Ngươi vào đem mấy con cua muối ra đây cho nhị gia ăn vậy.

Thư Đồng đem một đĩa cua muối ra, Ứng, Tạ hai người ăn lém một cái là hết nhẵn. Thư Đồng lại bước tới rót rượu. Bá Tước bảo:

- Gia gia ngươi biết đó, ta uống rượu là phải nghe hát. Gia gia ngươi thường khoe là ngươi hát những khúc hát miền Nam rất hay, bây giờ ngươi hát cho ta nghe rồi ta mới chịu uống rượu của ngươi rót.

Thư Đồng liền vỗ tay làm nhịp mà hát, nhưng mới được vài câu, Bá Tước đã chặn lại mà bảo:

- Không được, không được, đứng hát như vậy nó trơ trẽn mất hay, bây giờ ngươi phải ăn mặc hóa trang làm sao cho giống hệt như đào hát trên sâu khấu rồi hãy hát.

Thư Đồng ngần ngừ nhìn Tây Môn Khánh chờ đợi. Tây Môn Khánh cười:

- Nhị ca thật rắc rối quá đi..

Rồi quay sang bảo Thư Đồng:

- Đã vậy thì để bảo Đại An nó đi hỏi quần áo xiêm y rồi ngươi chịu khó đánh phấn thoa son mà hát cho nhị gia đây vui lòng.

Đại An vội tới phòng Kim Liên hỏi mượn Xuân Mai nhưng Xuân Mai không chịu. Đại An lại phải chạy tìm Ngọc Tiêu mới mượn được xiêm y, các đồ trang sức và hộp phấn son, đem vào thư phòng cho Thư Đồng hóa trang. Lát sau Thư Đồng trở ra, rõ là một trang nữ lưu tuyệt sắc. Thư Đồng tới bàn tiệc rót rượu, hai tay nâng lên cho Bá Tước rồi hát khúc "Ngọc phù dung", hát rằng:

Những cánh hoa rụng rơi
Bềnh bồng mặt nước chơi vơi
My ai trĩu nặng
Mùa xuân mà sao sầu đầy trời
Mùa xuân đã qua
Nhưng sầu còn đó
Biệt ly nhau rồi
Sông sâu núi cao ngăn cách
Chúng mình mỗi đứa một nơi.

Bá Tước nghe xong hết lời khen tặng rồi bảo:

- Tài nghệ của nó thật đáng đồng tiền bát gạo, đại ca thấy không, giọng ca của nó cao vút như tiếng tiêu, thật mấy nàng ca nữ cũng không có được cái giọng đó. Bài hát này thật quen mà nghe nó hát thấy như là mới lạ. Đại ca trong nhà có những gia nhân như thế này thì không vui vẻ sao được.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Bá Tước nói:

- Đại ca cười gì vậy? Tôi nói không đúng hay sao, tôi khen

là khen thật đó. Lý đại nhân cho nó tới đây quả là có cảm tình với đại ca lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì tôi có cãi gì đâu, có nó tôi cũng đỡ lắm. Những lúc tôi vắng nhà thì việc văn phòng chỉ có nó và con rể tôi coi sóc, nhưng phần lớn là nó, vì con rể tôi còn phải lo công việc ngoài tiệm nữa.

Bá Tước gật gù rót rượu uống rồi rót một chung mà bảo Thư Đồng:

- Ngươi uống với ta một chung.

Thư Đồng đáp:

- Thưa tôi không uống được rượu và cũng không dám uống.

Bá Tước bảo:

- Ngươi không uống thì ta giận đó, ta thưởng cho ngươi mà.

Thư Đồng đưa mắt nhìn chủ, Tây Môn Khánh bảo:

- Ứng nhị gia thưởng thì cứ uống.

Thư Đồng giả vờ rụt rè khép nép, nâng chung uống, sau đó rót rượu mời Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại, rồi lại hát thêm một khúc nữa.

Tạ Hy Đại hỏi:

- Đại ca à, thằng Thư Đồng này năm nay bao nhiêu tuổi vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nó mười sáu.

Tạ Hy Đại hỏi Thư Đồng:

- Ngươi biết nhiều khúc hát Nam không?

Thư Đồng đáp:

- Tôi cũng không nhớ là bao nhiêu khúc, nhưng thuộc khúc nào thì hát khúc đó.

Nói xong lại bước tới rót rượu mời mọi người kể cả Đạo Quốc. Đạo Quốc nói:

- Ta cũng chỉ là gia nhân, có mặt gia gia tại đây, sao chú em lại làm vậy?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, hôm nay ngươi là khách.

Đạo Quốc nói:

- Vậy dâu được, dù sao thì nó cũng phải rót cho gia gia trước rồi tôi mới dám uống chứ.

Thư Đồng vội tới rót cho chú rồi lại hát một khúc, sau đó cho Tây Môn Khánh uống cạn, mới tới mời Đạo Quốc. Đạo Quốc vội đứng dậy mà đỡ lấy chung rượu. Bá Tước bảo:

- Thì cứ ngồi uống.

Đạo Quốc ngồi xuống, Thư Đồng lại hát một khúc nhưng Thư Đồng chưa dứt tiếng hát thì Đạo Quốc đã ngửa cổ uống cạn chung rượu.

Mọi người đang vui vẻ ăn uống thì Đại An chạy vào thưa:

- Chú Bôn Tứ có chuyện muốn thưa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi vào đây.

Bôn Tứ vái chào, Tây Môn Khánh chỉ ghế cho ngồi. Bôn Tứ ngồi ghé xuống. Đại An đem thêm bát đũa ra. Tây Môn Khánh bảo Đại An vào trong đem thêm đồ ăn ra rồi hỏi Bôn Tứ:

- Nhà cửa ngoài trang trại dọn dẹp tới đâu rồi?

Bôn Tứ đáp:

- Dãy ngoài thì mới lợp ngói, còn dãy nhà mát bên trong thì hôm qua mới đặt móng. Dãy phòng cũ phía sau thì chưa có vật liệu. Số gạch cũ thì vẫn còn dùng được. Ngọn giả sơn thì phải đổ đất thêm cho đủ. Nghĩa là cũng còn cần nhiều thứ lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cần những thứ gì, số lượng bao nhiêu cứ ghi ra, ta sẽ cho người lo sau. Ngày mai ta cũng sẽ bảo lò gạch của Lưu thái giám cho đem gạch tới.

Bôn Tứ nói:

- Hôm qua theo lời gia gia, tôi và Trương An cũng có tới coi gia trang của Hoàng thân, tôi cũng không ưng lắm, chỉ có ba gian nhà khách, một dãy nhà mát sáu gian và một dãy phòng mà đòi những năm trăm lạng, tôi nghĩ khoảng ba trăm năm mươi lạng là mua được rồi, tính đất không thì trị giá một hai trăm lạng.

Bá Tước nói:

- Tôi tưởng là gia trang của ai hóa ra của ông Hoàng thân Hướng Ngũ. Hướng Ngũ trước đây tranh chấp đất đai với người ta, chuyện đem lên quan, nhờ chạy chọn tốn kém nên mới giữ lại được đó. Nay thì trong nhà không còn tiền đâu, nếu đại ca muốn mua thì cứ trả ba trăm lạng cũng có thể mua được đấy.

Tây Môn Khánh dặn Bôn Tứ:

- Nếu vậy thì ngày mai ngươi và Trương An đem hai đĩnh bạc tới thương lượng, nếu họ chịu giá ba trăm lạng thì đặt cọc mà mua.

Bôn Tứ đáp:

- Thưa vâng.

Đại An đem đồ ăn ra, Bôn Tứ ăn uống một hồi rồi đứng dậy rót rượu cho mọi người. Thư Đồng lại hát. Khúc hát dứt, Bá Tước bảo:

- Mình uống rượu thế này vẫn chưa vui, phải dùng tửu lệnh mới được. Xin cho đem con súc sắc ra đây.

Tây Môn Khánh sai Đại An đến phòng Bình Nhi lấy súc sắc đem ra. Đại An lấy súc sắc tới để trước mặt Bá Tước rồi vòng ra ghé tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Ca nhi đang khóc dữ dội, xin gia gia cho mời Lục nương về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi bảo hai đứa nào nó tới đón Lục nương.

Đại An lui ra sai Cầm Đồng và Kỳ Đồng đem đèn đi đón Bình Nhi.

Mọi người lại tiếp tục tiệc vui. Bá Tước cầm con súc sắc lên bảo:

- Mỗi người búng con súc sắc này một lần, mặt nào lật lên thì phải nói một câu thơ hay một điển tích nào hợp với mặt đó, nếu không nói được thì phạt một chung rượu lớn rồi phải hát hoặc kể một câu chuyện vui, không biết hát, không biết kể chuyện thì phạt thêm một chung lớn nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Tên này rắc rối quá.

Bá Tước bảo:

- Tôi là tửu lệnh quan, ban lệnh gì là mọi người phải theo, không được nói lôi thôi.

Đoạn quay lại bảo Lai An:

- Rót một chung lớn, phạt gia gia ngươi cho ta.

Lai An rót rượu cho chủ, Tây Môn Khánh cười mà uống cạn. Bá Tước bảo:

- Bắt đầu hành lệnh, mọi người không được nói lôi thôi, phải phạt đó, bây giờ tôi hành lệnh trước cho mọi người coi. Nói xong gieo con súc sắc, súc sắc quay tròn rồi lật mặt "tam" Bá Tước nói:

- "Trương sinh say rượu dưới mái Tây sương, uống hết một hồ lớn và hai hồ nhỏ", như vậy là "tam" chứ gì?

Mọi người vỗ tay khen. Đến lượt Hy Đại, Hy Đại không nói được, phải hát bài "Chiết quế lệnh", hát rằng:

Có một nàng
Như cây quế xinh đôi tám
Rất mực phong lưu
Tóc huyền suối chảy
Ánh mắt như nước thu
Vành mi như núi biếc
Nhưng đang độ tương tư
Gần nhau như gang tấc
Mà khác gì bên trời góc bể mịt mù
Bệnh đâu kéo đến
Khiến cho mặt võ mình gầy
Tơ duyên ngang trái
Biết nhờ ai cứu gỡ cho đây
Nhờ Bồ Tát cứu khổ cứu nạn họa may.

Hát xong, Hy Đại đòi gieo nữa. Bá Tước bảo:

- Nếu như vậy thì người đầu cánh gieo súc sắc và nói một câu cho hợp, còn người cuối cánh thì phải hát.

Hy Đại giao mặt "tứ", lại không nói được, Bá Tước bảo:

- Nếu vậy thì phải uống bốn chung.

Tạ Hy Đại năn nỉ:

- Xin bốt cho một nửa, tôi quả không uống được nữa.

Thư Đồng bước tới rót hai chung đầy cho Hy Đại. Hy Đại uống cạn rồi cùng Bá Tước ăn sạch cả một đĩa đồ ăn. Trong tiệc chỉ có hai người đó ăn khỏe nhất. Bá Tước giục:

- Bây giờ đại ca phải hát chứ.

Tây Môn Khánh thấy hai người ăn uống quá nồng nhiệt thì "tức cảnh sinh tình" bảo:

- Tôi không biết hát, xin kể chuyện vui vậy. Chuyện như thế này, một người vào tiệm bán trái cây hỏi: "Có hột phỉ không". Người bán đáp có rồi lấy một ít hạt phỉ đem ra, người mua liền bỏ vào miệng mà ăn sạch. Người bán hỏi: "Ông chưa mua mà đã ăn là thế nào?" Người mua đáp: "Tôi ăn cho nó mát phổi". Người bán nói: "Ông mát phổi nhưng tôi đau lòng".

Tây Môn Khánh dứt lời, mọi người cười ầm cả lên. Bá Tước cũng cười bảo:

- Nếu đại ca đau lòng thì xin cho đem thêm ít đĩa đồ ăn nữa lên đây để cho tôi được mát phổi.

Đến lượt Tây Môn Khánh gieo súc sắc, nhưng không nói được. Thư Đồng vội bước tới rót hai chung rượu đầy. Hy Đại bảo:

- Đại ca tửu lượng cao mà cũng uống hai chung thì không công bằng, đại ca phải uống bốn chung mới được. Chúng tôi mỗi người sẽ uống một chung để gọi là chia sẻ với đại ca.

Thư Đồng bước tới rót thêm cho chủ, cả bàn tiệc nâng chung mà uống. Đến lượt Đạo Quốc hát nhưng Đạo Quốc nói:

- Tôi xin nhường cho Bôn ca, vì Bôn ca lớn tuổi hơn tôi.

Bôn Tứ nói:

- Tôi không biết hát, xin kể chuyện vui vậy.

Nói xong mỉm cười kể rằng:

- Có một vị quan xét xử một vụ gian dâm, quan hỏi người đàn ông "Tại sao ngươi lại làm chuyện gian dâm như vậy?". Người đàn ông thưa: "Bởi vì đầu nó hướng đông mà chân nó cũng về phương đông nên tôi mới gian dâm". Quan bảo: "Như thế nghĩa là thế nào?". Tả hữu có một người chạy ra thưa: "Chắc quan không rõ, xin để tôi giải thích..."

Bổng Bá Tước ngắt lời:

- Bôn ca chuyện trò hay nhỉ. Bôn ca không nhớ chủ mình hiện nay là vị quan coi về hình pháp ở huyện này sao? Bôn ca là gia nhân thường đứng ở tả hữu để hầu hay sao? Vậy mà dám giải thích cho chủ.

Bôn Tứ đỏ mặt ấp úng:

- Tôi dâu nghĩ vậy? Chẳng qua là tôi vụng về mà thôi.

Bá Tước bảo:

- Nói vậy là thế nào? Vụng về mà vụng về kiểu đó thì chết rồi.

Bôn Tứ sợ hãi, đi cũng dở mà ở không xong, cứ nhấp nhổm như ngồi trên đống gai. Tây Môn Khánh đánh tan không khí nặng nề bằng cách giục Bôn Tứ gieo súc sắc. Bôn Tứ vừa định gieo thì Đại An chạy vào bảo:

- Chú Bôn Tứ ơi, có người đang tìm chú có chuyện kìa.

Bôn Tứ mừng quýnh, đứng lên cáo từ mọi người rồi lui ra ngay. Tây Môn Khánh bảo:

- Đáng lẽ Bôn Tứ gieo, nhưng hắn đi rồi thì Ứng nhị ca phải hát.

Bá Tước nói:

- Tôi không biết hát nên cũng xin kể chuyện vui mà thôi.

Đoạn quay sang bảo Thư Đồng:

- Ngươi rót rượu cho gia gia để gia gia vừa uống vừa nghe ta kể.

Rồi dằng hắng kể rằng:

- Có hai thầy trò đạo sĩ tới một nhà để làm lễ dâng sớ, tới cổng nhà thí chủ, đứa đồ đệ lỡ để ra một tiếng rất khó nghe, đạo sĩ quay lại hỏi: "Ngươi làm gì mà đánh tít một cái vậy?". Đồ đệ thưa: "Oan con quá, đâu phải tít, đánh tịt một cái chứ"...

Tây Môn Khánh vội xua tay:

- Thôi thôi, đang ăn uống mà kể những chuyện đó sao được.

Mọi người lại tiếp tục vui say.

Trong khi đó, tại nhà Ngô Đại cữu, Bình Nhi được gia nhân tới báo là Tố Quan ở nhà khóc dữ dội thì vội đứng dậy cáo từ, nhưng chủ nhà nhất định không chịu. Nguyệt nương phải nói:

- Xin để cho Lục nương về, vì nhà không có ai mà cháu nhỏ thì đang khóc. Có chúng tôi ngồi lại là được rồi.

Nhờ vậy Bình Nhi được ra về.

Lát sau, Nguyệt nương và ba người thiếp cũng lên kiệu về, lúc đó cũng đã khuya, lại vào cuối tháng không trăng, trời rất tối, bốn cái kiệu mà chỉ có một cái đèn do đó đường đi khó khăn. Nguyệt nương hỏi:

- Bao nhiêu đèn đâu mà chỉ có một cái vậy?

Kỳ Đồng thưa:

- Có hai cái, nhưng hồi nãy Lục nương về trước, đem theo một cái rồi.

Nguyệt nương không hỏi nữa.

Kim Liên hỏi:

- Bốn năm cái kiệu mà sao chỉ đem đi có hai cái đèn thôi là thế nào?

Kỳ Đồng đáp:

- Anh Đại An bảo chỉ đem hai cái thôi.

Kim Liên nói với Nguyệt nương:

- Đại nương xem thằng khốn đó làm ăn như thế đấy, để rồi về nhà phải hỏi tội nó mới được.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi chấp nhất gì chuyện đó, thằng bé ở nhà khóc nên mới phải lấy đèn đưa Lục nương về chứ.

Kim Liên hỏi:

- Tôi thì không nói làm gì rồi, nhưng Đại nương phải bắt chúng sợ gia pháp chứ. Bốn cái kiệu mà chỉ có một ngọn đèn trời tối như mực thế này, làm sao mà đi, ấy may là trời tạnh chứ mưa thì khỏi nói.

Lát sau kiệu về tới cổng, mọi người xuống kiệu vào nhà. Vừa vào trong, Kim Liên đã hỏi gia nhân:

- Thằng Đại An đâu?

Bình An đáp:

- Nó ở trong nhà, để tôi nhờ gọi nó ra.

Khoảng khắc, Đại An chạy ra, chưa kịp thưa thì Kim Liên đã mắng ngay:

- Thằng khốn khiếp chết đâm kia, mày gớm lắm rồi đấy nhé, tự tung tự tác, không coi ai ra gì, trời tối như thế này mà bốn cỗ kiệu chỉ có một cái đèn là thế nào? Bộ mày cố tình không biết chúng tao chẳng gì cũng là vợ của chủ mày hay sao?

Đại An vội nói:

- Ngũ nương nói oan cho tôi rồi, chỉ vì ca nhi ở nhà khóc quá nên gia gia mới sai người đi đón Lục nương về sớm, trong lúc vội vàng không đem đèn đi nên mới xảy ra như vậy.

Kim Liên bảo:

- Thằng khốn chỉ giỏi chạy tội, gia gia bảo mày gọi người đi đón Lục nương về chứ không bảo mày sai người đem bớt một cái đèn về. Bây giờ mày lại đem ca nhi ra để che lấp tội của mày. Ta biết mà, mày bây giờ có coi chúng ta ra gì, chúng ta kém may mắn, không có con mà.

Đại An nhăn nhó:

- Ngũ nương dạy vậy thật khổ cho tôi quá.

Kim Liên bảo:

- Mày cứ giờ cái thần hồn mày đấy.

Nói xong rồi cùng Ngọc Lâu đi về phía đại sảnh, trong khi Đại An phân bua cùng Bình An. Đi được một quãng thì thấy Lai An đi tới, Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Lai An đáp:

- Gia gia đang uống rượu trong nhà mát tại hoa viên cùng với Ứng nhị gia, Tạ đại gia và Hàn Quản lý. Thư Đồng hóa trang làm đào hát, vui lắm, các nương tới coi.

Hai người bèn tới gần Tụ Cảnh đường đứng trong bóng tối nhìn vào, thấy Bá Tước đang say sưa ngả nghiêng, mũ áo xộc xệch, Hy Đại thì ngồi mà lảo đảo như lên đồng, còn Thư Đồng thì thoa son đánh phấn đeo nữ trang, mặc xiêm y, vừa rót rượu vừa hát. Ngọc Lâu và Kim Liên không nín cười nổi, Kim Liên bảo:

- Thằng chết tiệt thật lắm trò, để ngày mai hỏi tội nó mới được.

Tây Môn Khánh nghe tiếng cười khúc khích bèn hỏi gia nhân:

- Ai ở ngoài đó vậy?

Ngọc Lâu và Kim Liên vội rút lui.

Bữa tiệc tàn thì cũng gần canh ba. Tây Môn Khánh tiễn khách xong thì tới nghỉ tại phòng Bình Nhi.

Kim Liên thì lúc về phòng đã hỏi Xuân Mai:

- Lục nương về sớm, có nói gì không?

Xuân Mai đáp:

- Không có chuyện gì cả.

Kim Liên lại hỏi:

- Từ lúc Lục nương về, lão già vô liêm sỉ có tới thăm không?

Xuân Mai đáp:

- Có, gia gia tới thăm Lục nương hai lần.

Kim Liên bảo:

- Lục nương về sớm là do thằng bé khóc rồi lão già cho người đi đón về đó.

Xuân Mai nói:

- Thằng bé hôm nay sao khóc dữ quá, không làm cách nào dỗ được, phải báo cho gia gia biết nên gia gia mới sai người đi đón đấy chứ.

Kim Liên lại hỏi:

- Thằng Thư Đồng phải giờ nó mặc xiêm y của ai vậy?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia sai Đại An đi mượn, mới đầu thì tới mượn tôi, bị tôi mắng cho mấy câu, nên mới phải mượn Ngọc Tiêu đó.

Kim Liên bảo:

- Ừ, đừng bao giờ cho mượn là đúng.

Nói xong thay quần áo mỏng rồi chờ Tây Môn Khánh. Nhưng chờ mãi không thấy, bèn giận dữ sai Xuân Mai đóng cửa đi ngủ.

Nói về Ứng Bá Tước, trong lúc uống rượu, biết Bôn Tứ được giao phó những việc xây cất mua bán chắc có nhiều tiền, nên muốn làm tiền Bôn Tứ, do đó lợi dụng lời nói sơ hở vô tâm của Bôn Tứ mà đe dọa ngay trước mặt Tây Môn Khánh. Quả nhiên sáng sớm hôm sau Bôn Tứ đích thân tới nhà Ứng Bá Tước, đưa ba lạng rồi rập đầu mà lạy. Bá Tước vờ bảo:

- Chết, tôi có làm gì giúp được Bón ca đâu mà lại cho tiền tôi thế này?

Bôn Tứ nói:

- Tôi có chút lòng thành, nhị gia nhận cho, chỉ xin nhị gia gỡ dùm cho tôi cái tội vô tâm lỡ lời hôm qua. Nhị gia nói một câu là gia gia tôi bỏ qua, không để ý nữa.

Bá Tước mỉm cười nhận bạc rồi mời Bôn Tứ uống trà. Bôn Tứ uống xong chung trà thì cáo lui. Bá Tước mang bạc vào đưa cho vợ mà bảo:

- Chồng không tháo vát thì vợ làm sao có tiền, thằng giặc già Bôn Tứ hồi này ăn ra làm nên lắm, một tay lo việc xây cất, lại được đem tiền mua trang trại của Ngũ Hoàng thân, thế nào chẳng kiếm chác bộn. Tối qua trong tiệc hắn lỡ lời, tôi mới làm cho hoảng lên, sáng sớm hôm nay đã tong tóc đem bạc tới xin che chở. Bây giờ tiền này, mình mua ít vải về may quần áo cho mấy đứa nhỏ mặc.

Vợ chồng cười nói, lấy làm tự đắc lắm...

HỒI 37

MỘT VỤ HAO TÀI

Cũng hôm sau, Tây Môn Khánh cùng Hạ Đề hình lo tiếp rước quan Tuần án, sau đó ra thăm trang trại đang xây cất, thưởng tiền cho đám thợ, mãi chiều mới về nhà. Vừa vào tới cổng, đã thấy Bình An chạy ra thưa:

- Hôm nay có văn thư từ Đông Xương phủ gửi tới, lại có cả thư của Địch quản gia trong phủ Thái sư nữa. Tôi đã đưa vào phòng Đại nương rồi. Người đưa thư nói rằng trưa mai sẽ tới để nhận thư phúc đáp.

Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Nguyệt nương, lấy thư của Địch quản gia mà đọc, thư viết vắn tắt rằng: "Kính gửi Tây Môn Đại quan nhân, từ bao lâu nay, tuy xa xôi nhưng tôi vẫn được Đại quan nhân có lòng nghĩ tới, để đền đáp lại, tôi cũng luôn hết lòng giúp đỡ Đại quan nhân. Nay có chuyện nhỏ này, xin quan nhân giúp giùm cho. Nguyên là tân Trạng nguyên Thái Nhất Tuyền là con nuôi của Thái sư tôi, được thánh thượng ban ân về quê thăm cha mẹ. Trạng nguyên sẽ đi qua quý địa phương, vậy nhờ Đại quan nhân thù tiếp Trạng nguyên một bữa cơm xoàng. Tôi xin chờ thư phúc đáp. Nếu Đại quan nhân nhận lời, thì đó là làm ơn cho tôi vậy. Ký tên: Địch Khiêm".

Bên dưới lại ghi tiếp: "Còn chuyện hôm trước, tôi có nhờ gia nhân thưa lại, chắc Đại quan nhân cũng đã lo giùm rồi, tôi xin gửi theo đây mười lạng, gọi là chút lễ nhỏ nhoi".

Tây Môn Khánh đọc thư xong, than văn một hồi rồi quát gia nhân:

- Xem có người mối mai nào gọi cho ta một người đi, thật khổ quá.

Nguyệt nương hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Địch quản gia trong phủ Thái sư trước đây có nhờ tôi một chuyện, nói là hiện không con, muốn có một người con gái về làm thiếp, không cần giàu nghèo, không nề tốn kém, miễn là phải thật đẹp. Lại nói là tốn kém về quần áo trang sức bao nhiêu cho cô đó thì tôi cứ ứng trước, Địch quản gia sẽ hoàn lại sau, lại hứa là sẽ tận lực giúp đỡ tôi trên đường công danh. Vậy mà tôi quên bẵng đi mất từ bấy tới nay. Lai Bảo phần thì cũng trở thành chức việc, phần thì ở ngoài tiệm, ít gặp nên cũng quên không nhắc tôi. Bây giờ Địch quản gia gửi thư hỏi chuyện đó, lại gửi mười lạng bạc làm lễ vật tặng tôi, ngày mai người ta lấy thư phúc đáp. Nàng xem tôi phải phúc đáp làm sao với người ta bây giờ? Một là nhờ mai mối xem có ai thật đẹp, chừng mười lăm mười bảy tuổi, bất kể con nhà thế nào, bất kể đòi hỏi bao nhiêu tiền bạc, kiếm thật gấp cho một người. Hai là nếu kịp quá thì nhà mình có con a hoàn Tú Xuân cũng đẹp đẽ, có thể dùng vào việc này được. Nàng tính sao?

Nguyệt nương bảo:

- Làm cái gì mà như cháy nhà vậy? Gấp gáp quá thì hư chuyện hết. Mấy tháng nay chàng lo những gì đâu đâu, có mỗi một chuyện người ta nhờ thì lại quên bẵng đi mất, bây giờ vội vàng đâu được. Phải kiếm một người vừa đẹp, vừa đàng hoàng cho người ta. Tú Xuân nó là kẻ ăn người ở của nhà mình, làm sao đem lên làm thiếp của người ta được, người ta biết chuyện thì ăn nói làm sao? Vả lại, chàng hết lòng giúp người ta thì người ta cũng hết lòng giúp lại. Tính chuyện gấp quá đâu được, bây giờ dù sao cũng muộn rồi, phải nhờ mối mai, từ từ tìm người con nhà đàng hoàng, nết na đẹp đẽ mới được chứ. Tính như chàng đâu được.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng ngày mai người ta cần có thư phúc đáp thì mình phải trả lời sao đây?

Nguyệt nương bảo:

- Rõ thật làm quan xét đoán mọi việc mà có việc này cũng không tính ra. Để ngày mai gia nhân của Địch Quản gia tới đây, mình tìm kế trì hoãn, trả lời rằng đã tìm được người rồi, nhưng quần áo và nữ trang chưa xong, để ít ngày nữa, khi các thứ xong xuôi thì mình sẽ sai người đưa lên Đông Kinh, trong khi đó thì mình lo tìm người cũng không muộn.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói rất đúng.

Đoạn quay ra sai Trần Kính Tế viết thư phúc đáp.

Hôm sau, gia nhân của Địch Quản gia tới. Tây Môn Khánh cho mời vào ngồi uống trà rồi hỏi:

- Thuyền của Thái Trạng nguyên bao giờ tới đây để ta biết trước mà lo nghênh tiếp.

Người nọ đáp:

- Lúc tôi lên đường thì Trạng nguyên cũng rời kinh đô. Địch Quản gia lo rằng Trạng nguyên về quê thăm nhà, tất thiếu thốn nhiều thứ nên có nhờ quan nhân lo giúp đỡ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi về thưa lại với Địch Quản gia rằng Trạng nguyên cần gì, ta cũng cố lo cho đủ.

Đoạn gọi Kính Tế, bảo dọn tiệc thù tiếp. Lúc người đó ra về, Tây Môn Khánh đưa thư phúc đáp và tặng năm lạng bạc làm lộ phí.

Thật ra thì gian thần trong triều ngày càng mạnh, bè đảng lớn lao, Thái Nhất Tuyền nguyên là em của Tể tướng An Đôn, vua Huy Tông vì áp lực của bè đảng gian thần mà buộc lòng phải cho Nhất Tuyền đậu Trạng nguyên, sau đó Nhất Tuyền được Thái Thái sư nhận làm nghĩa tử nên nhà vua phải bổ Nhất Tuyền vào chức Bí thư Tỉnh chính sự trong nội các rồi cho nghỉ ngơi về thăm cha mẹ ở quê nhà.

Khi gia nhân của Địch Quản gia đi rồi thì Nguyệt nương cho gọi Phùng ma ma, Tiết tẩu và mấy người mai mối khác tới, dặn rằng cấp tốc chia nhau đi các nơi tìm một người con gái thật đẹp, tốn phí bao nhiêu cũng chịu.

Mấy hôm sau Tây Môn Khánh sai Lai Bảo tới Tân Hà Khẩu để hỏi tin tức về thuyền của Thái Trạng nguyên. Thái Trạng nguyên hiện đi cùng thuyền với Tiến sĩ An Thầm. An Tiến sĩ lúc trước vợ chết nhưng nhà nghèo chưa cưới được vợ khác, nay cũng về quê để cưới vợ, do đó cùng đi với Thái Trạng nguyên.

Hôm sau nữa, thuyền hai người tới Tân Hà Khẩu thì Lai Bảo đã chờ sẵn tiếp kiến, lại đưa thiếp của chủ và đủ các món rượu thịt để thết đãi ngay trên thuyền.

Tại Đông Kinh, Thái Trạng nguyên đã được Địch Quản gia dặn rằng:

- Tại huyện Thanh Hà có Tây Môn Thiên hộ là môn hạ của lão gia, được làm chức hình quan cũng là do lão gia. Nhà Tây Môn giàu có ức vạn, Tây Môn lại hiếu lễ, đi ngang đó tất được hậu đãi.

Nay thấy Tây Môn Khánh sai người tới thuyền bái kiến rồi tặng đủ thứ rượu thịt thì trong lòng vui vẻ lắm.

Hôm sau Thái Trạng nguyên và An Tiến sĩ lên bộ vào thành tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu đầy đủ, lại gọi bốn con hát người Tô Châu tới hát xướng mua vui. Thái, An hai người đem theo một ít quà biếu tới. Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề ra nghênh tiếp vào đại sảnh làm lễ giao bái rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Thái Trạng nguyên vòng tay nghiêng mình nói:

- Tôi ở kinh sư có được nghe Địch Quản gia khoe quan nhân đây là bậc tài hiền, dòng dõi phiệt duyệt danh gia, lại thuộc dòng họ lớn ở Thanh Hà, tôi đã ngưỡng mộ từ lâu mà cứ hận rằng chưa có dịp tương kiến. Nay được bái kiến quan nhân đây thì quả là vinh hạnh cho tôi lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Trạng nguyên dạy quá lời, được Địch gia gửi thư cho biết là Trạng nguyên đi qua đây thì bổn phận tôi là phải nghênh tiếp, chỉ hiềm việc công bề bộn nên thế nào cũng có điều sơ suất, xin thứ lỗi cho.

Lát sau lại bảo:

- Chẳng hay quý nguyên quán là tại nơi nào? Và tôn hiệu của nhị vị là gì?

Thái Trạng nguyên đáp:

- Quê quán tôi là Khuông Lô thuộc Từ Châu, tên hiệu Nhất Tuyền, may mắn thi đậu Trạng nguyên, được làm Nội các Bí thư, hiện được phép vua về quê thăm cha mẹ.

An Tiến sĩ tiếp lời:

- Còn tôi là người huyện Tiền Đường tỉnh Triết Giang, tên hiệu là Phương Sơn, hiện làm chức Quan chính tại Công bộ, lần này cũng được phép về quê. Tiện đây cũng xin hỏi tôn hiệu của quan nhân.

Tây Môn Khánh từ chối:

- Tôi chỉ là một chức võ quan thấp hèn, đâu dám xưng tên hiệu trước nhị vị.

Hai người không chịu, Tây Môn Khánh bất đắc dĩ phải đáp:

- Tôi tên hiệu là Tứ Tuyền, nhờ Thái sư nâng đỡ và Địch gia giúp đỡ nên hiện được giữ chức Thiên hộ, lo về việc hình pháp. Tôi quả là không xứng đáng được giữ chức đó.

Trạng nguyên nói:

- Quan nhân đây tướng mạo không phải tầm thường, đường công danh còn nhiều tốt đẹp lắm, xin chớ quá kiêm nhường như thế.

Lát sau Tây Môn Khánh mời hai người vào nhà mát tại hoa viên để thay áo rộng nhưng Trạng nguyên nói:

- Chúng tôi đi ngang đây, nhớ tới quan nhân mà phải ghé thuyền để bái kiến tôn nhân, chứ thật sự là không có thời giờ, vậy mà bây giờ, quan nhân cố tình lưu giữ thế này, chúng tôi thật chẳng biết làm sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi quả không dám lưu giữ nhị vị, nhưng mong nhị vị không chê chúng tôi nghèo hèn, nhà cửa thấp bé mà nán lại đôi chút dùng bữa cơm xoàng, được như vậy thì may mắn cho chúng tôi lắm, chúng tôi chỉ có một tấm lòng thành mà thôi.

Thái Trạng nguyên cười:

- Quan nhân đã có thịnh tình như vậy thì chúng tôi đâu dám từ chối.

Nói xong theo Tây Môn Khánh tới thư phòng tại hiên Phi

Thúy thay áo rồi trở ra Tụ Cảnh đường trong hoa viên ngồi uống trà nói chuyện. Thái Trạng nguyên ngắm cảnh trong vườn thấy bao la bát ngát, cây cối rườm rà hoa cỏ xinh tươi, đình tạ núi hồ tuyệt đẹp thì khen rằng:

- Nơi đây quả chẳng khác Bồng Lai tiên cảnh.

Nói xong rủ An Tiến sĩ bước sang bàn bên cạnh, bày cờ mà đánh giải trí, Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay chúng tôi cũng mạo muội cho gọi mấy ca nữ tới đây hát hầu tiệc nhị vị.

An Tiến sĩ nóng lòng hỏi ngay:

- Vậy thì mấy nàng đó đâu, sao không thấy?

Tây Môn Khánh quay lại đưa mắt, gia nhân chạy ngay vào trong. Khoảng khắc, bốn ca nữ thướt tha bước tới cúi lạy ra mắt. Thái Trạng nguyên hỏi:

- Mấy nàng đây tên gì?

Một ca nữ đáp:

- Tiện nữ là Tử Hiếu, chị bên cạnh đây là Chu Thuận, chị kia là Viên Đạm, chị này là Hồ Tháo.

An Tiến sĩ lại hỏi:

- Các ngươi quê quán ở đâu?

Tử Hiếu thưa:

- Tất cả chúng tôi đều là người Tô Châu.

An Tiến sĩ bảo:

- Các ngươi vào trong hóa trang đi rồi ra đây hát cho chúng ta nghe.

Đám con hát lui vào. Tây Môn Khánh lại bảo Thư Đồng hóa trang giả gái cùng hát, rồi mời khách nhập tiệc. Tây Môn Khánh tự tay rót rượu mời, ba người cùng ăn uống chuyện trò, trong khi đó đám con hát và Thư Đồng đàn ca hát xướng. An Tiến sĩ chỉ Thư Đồng mà hỏi chủ nhà:

- Người kia là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tên đó là thư đồng của chúng tôi, nên tôi đặt tên là Thư Đồng.

An Tiến sĩ bảo:

- Tài nghệ của nó thật tuyệt diệu.

Nói xong gọi Thư Đồng tới thưởng một chung rượu. Thái Trạng nguyên cũng gọi một con hát khác tới thưởng rượu rồi bảo:

- Các ngươi hát khúc "Triều Nguyên ca" cho ta nghe thử.

Tử Hiếu hát rằng:

Hoa thắm liễu xanh
Ngoài rèm trời mây thanh thanh
Sơn thủy hữu tình
Làn đông phong cho vó ngựa gập ghềnh
Than rằng thân mình như cánh bèo mặt nước
Trôi nổi bồng bềnh
Quê nhà đường xa vời vợi
Bóng chim tăm cá mịt mù
Biết cùng ai tới
Sầu ly hương ròng rã mấy thu
Xót thay huyên già thông cỗi
Chiều tà ngả bóng tang du...

Tử Hiếu hát xong, An Tiến sĩ bảo Thư Đồng:

- Ngươi hát khúc nào nói về ý nghĩa ân đức vô biên thử xem.

Thư Đồng đáp:

- Nếu vậy thì tôi nhớ được khúc "Họa My tự"

Đoạn hát rằng:

Ơn đức lồng lộng vô biên
Nhờ phụ mẫu
Nuôi ăn học
Lo việc nhân duyên
Gặp hội gió mây đưa đẩy
Cánh chim bằng cưỡi gió bay lên
Nhớ điều loan phụng
Đã biết kiếp này chẳng nên
Thì kiếp trước sao không gieo ngọc Lam Điền.

An Tiến sĩ là người Hàng Châu, thích dàn ông đóng giả dàn bà nên hết lời khen tặng Thư Đồng, tự đứng dậy cầm tay dắt tới thưởng rượu.

Lát sau tiệc tàn, Tây Môn Khánh dẫn khách đi thăm hoa

viên rồi ngừng ở một ngôi đình, sai gia nhân bày tiệc hoa quả gồm ba mươi thứ để mời khách ăn trái cây uống rượu tiếp.

Thái Trạng nguyên uống vài tuần rượu rồi nói:

- Hôm nay là lần sơ kiến mà chúng tôi đã phiền quan nhân nhiều quá, trời cũng đã muộn rồi, xin cho chúng tôi được cáo từ.

Tây Môn Khánh nhất định không chịu, nhưng lại hỏi:

- Nhị vị bây giờ về thuyền hay còn đi đâu?

Thái Trạng nguyên đáp:

- Chúng tôi định tới tạm trú tại chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ ra ngoại thành thì cũng muộn rồi, nếu nhị vị không chê thì xin lưu lại đây để chúng tôi được hết lòng tiếp đãi. Các gia nhân thì xin nhị vị cho về thuyền, dặn ngày mai hãy tới đón, chỉ xin để một hai người lại thôi. Chúng tôi có đủ người phục dịch nhị vị.

Thái Trạng nguyên nói:

- Tuy biết quan nhân hiếu khách, nhưng chỉ sợ làm phiền quan nhân nhiều quá.

Nói thêm vài câu khách sáo nữa, Thái Trạng nguyên cho đám gia nhân của mình về thuyền nghỉ, dặn hôm sau mang ngựa tới đón. Gia nhân vâng lời kéo đi.

Trời gần tối, hai người khách đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đám đào kép rồi cho về, chỉ để lại mình Thư Đồng hát hầu khách. Tới lúc lên đèn, Thái Trạng nguyên nói nhỏ với Tây Môn Khánh:

- Chẳng nói giấu gì quan nhân, anh em chúng tôi về quê lần này tiền bạc cũng không dư giả lắm...

Tây Môn Khánh nói ngay:

- Xin nhị vị khỏi bận tâm, Địch gia đã cho chúng tôi biết trước cả rồi.

Nói xong dẫn hai người đi thăm nốt mấy cảnh trong hoa viên, sau cùng vào một động đá trong ngọn giả sơn, tên là động Tàng Xuân, nơi đây đã bày sẵn tiệc rượu hoa quả, lại có cả bàn ghế giường nằm. Chủ khách lại ngồi uống rượu. Thư Đồng theo tới ca hát. Thái Trạng nguyên bảo Thư Đồng:

- Ngươi hát khúc "Hồng nhập xuân đào" đi.

Thư Đồng bước tới rót rượu rồi lui ra vài bước, vỗ tay mà hát. An Tiến sĩ thích lắm, bảo:

- Tên này thật dễ mến.

Đoạn gọi tới thưởng rượu. Bữa tiệc rượu kéo dài tới đêm. Sau đó Tây Môn Khánh cho sửa soạn giường chiếu tại động Tàng Xuân và hiên Phỉ Thúy cho hai vị khách, cắt đặt gia nhân hầu hạ rồi mới về phòng nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh chờ hai vị khách thức dậy rồi cho gia nhân mời tới đại sảnh uống trà, sau đó ăn sáng và uống rượu. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem lễ vật ra, gồm bạc mặt một trăm lạng và đủ thứ khác cho Thái Trạng nguyên, cùng vài xấp lụa và ba chục lạng cho An Tiến sĩ, Thái Trạng nguyên giả vờ từ chối:

- Chúng tôi chỉ cần thêm một ít lộ phí, quan nhân cho quá nhiều như thế này làm sao dám nhận?

An Tiến sĩ cũng nói:

- Thái huynh tôi đây dù sao cũng nhận được, nhưng còn tôi thì đâu dám.

Tây Môn Khánh cười:

- Có gì đâu, đây chỉ là lễ mọn để tỏ tấm tình của tôi. Nhị vị vinh quy thì tôi chỉ xin có chút ít để nhị vị uống trà dọc đường, có gì là nhiều.

Gia nhân từ thuyền tới đón, hai người nói lời cảm tạ rồi sai gia nhân thâu tiền bạc và các lễ vật, đoạn nói:

- Chúng tôi lần này chịu ơn quan nhân, xin ghi tạc trong lòng, về tới kinh, chúng tôi sẽ nguyện báo đáp.

An Tiến sĩ cũng nói:

- Hôm nay tương biệt, chẳng biết bao giờ mới lại được tái kiến tôn nhân.

Tây Môn Khánh nói:

- Chúng tôi nghèo nàn vụng dại, có điều gì thất thố cũng xin nhị vị niệm tình tha thứ cho.

Hai vị khách cáo từ, Tây Môn Khánh thân tiễn tới cổng. Thái, An hai người lên ngựa đi rồi, Tây Môn Khánh mới trở vào nhà...

HỒI 38

NGƯỜI VỢ VIÊN QUẢN LÝ

Một hôm Tây Môn Khánh cưỡi ngựa đi trên đường, gia nhân bu quanh, lính tráng đằng trước đằng sau, la hét dẹp đường như thường lệ, thì Tây Môn Khánh chợt nhìn thấy Phùng ma ma, bèn sai lính gọi lại, Phùng ma ma tất tả chạy tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thế nào? Chuyện ta nhờ đã tới đâu rồi, sao chẳng thấy tới trả lời gì cả?

Phùng ma ma đáp:

- Mấy hôm trước cũng có tới coi mặt mấy người nhưng toàn là hạng tầm thường, làm sao dám tới thưa chuyện với quan nhân được. Mới hôm qua đây thì tìm được một người con gái tuyệt đẹp, mười lăm tuổi, đẹp không thể tả ra được, chân thì nhỏ xíu, da thì như thoa phấn, tóc thì như mây, bà mẹ nói rằng cô ta sinh đúng vào ngày Đoan Ngọ, tiểu danh là Tố Ái, gia gia mà thấy cũng phải mê mệt chứ đừng nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lão nói gì kỳ lạ vậy? Ta thì cần gì, ở nhà còn biết bao người đẹp, ta nói thật cho lão biết, không phải ta tìm cho ta đâu, mà là tìm giúp cho Địch Đại quản gia trong phủ Thái sư ở Đông Kinh để làm đệ nhị phòng đó. Lão mà làm được chuyện này thì chắc là được thưởng xứng đáng lắm đó. Mà người đó là con cái nhà ai vậy? Lão nhớ bảo ghi ngày sinh tháng đẻ để ta coi.

Phùng ma ma cười:

- Con cái nhà ai à, tôi nói ra thì quan nhân không thể ngờ

được đâu, chính là con gái viên quản lý họ Hàn, coi tiệm tơ sợi cho quan nhân đó. Để tôi bảo biên ngày sinh tháng đẻ rồi hôm nào quan nhân muốn coi mặt thì xin cứ cho tôi biết.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lão cứ nói chuyện với Hàn Quản lý trước đi, nếu chịu thì trả lời cho ta biết.

Phùng ma ma cúi chào mà đi.

Hai ngày sau, Tây Môn Khánh đang ngồi tại đại sảnh thì Phùng ma ma tới đưa tấm thiếp. Tây Môn Khánh coi, thấy ghi "Hàn thị, mười lăm tuổi, sinh giờ Tý ngày mồng năm tháng năm". Phùng ma ma nói:

- Tôi có tới nói với Hàn Quản lý thì Hàn Quản lý bảo rằng nếu được quan nhân thương đến thì may mắn cho con gái ông ta lắm, nhưng chỉ hiềm nhà nghèo, không thể sắm sửa được gì cho con mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lão cứ nói rằng Hàn Quản lý không phải tốn kém một đồng một chữ nào cả, tất cả mọi thứ xiêm y nữ trang ta lo hết, lại còn cho hắn hai chục lạng để tùy ý hắn muốn sắm sửa gì thêm cho con gái thì sắm. Chừng nào ta cho đưa con gái hắn lên Đông Kinh thì hắn được đi theo, bây giờ ta không coi hắn như gia nhân nữa. Nay mai mà con gái hắn sinh được đứa con trai thì gia đình hắn phú quý kể sao cho xiết.

Phùng ma ma lại nói:

- Hàn Quản lý nói là mời quan nhân tới coi mặt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nếu đã thuận thì để mai ta đến coi mặt cũng được, việc gì phải gấp, lại dặn hắn là đừng bày vẽ mua bán gì cả, ta tới thì chỉ uống chung trà mà thôi.

Phùng ma ma đáp:

- Vâng, để tôi đi dặn ngay.

Nói xong cáo từ, tới nhà Đạo Quốc, kể hết cho vợ Đạo Quốc là Vương thị nghe, rồi dặn thêm:

- Ngày mai quan nhân từ phủ ra sẽ ghé đây coi mặt cháu,

quan nhân dặn là đừng bày vẽ gì hết, quan nhân chỉ uống chung trà mà thôi.

Vương thị không tin:

- Thật hay sao? Hay là ma ma nói dùa?

Phùng ma ma nói:

- Tôi nói dối chị làm gì, quan nhân ít thì giờ lắm, tới đây một chút mà thôi, ở nhà quan nhân người ra người vào tấp nập, biết bao nhiêu công việc mà kể, ai ở đây lâu được để ăn với uống.

Vương thị mừng lắm, bày rượu thịt mời Phùng ma ma. Lúc Phùng ma ma ra về, Vương thị còn dặn:

- Ngày mai thế nào ma ma cũng tới đấy nhé.

Phùng ma ma gật đầu rồi về. Tối hôm đó vợ chồng Đạo Quốc bàn tính xong xuôi.

Sáng sớm hôm sau, Đạo Quốc dậy sớm, đi mua mấy thứ bánh và trà thật ngon về nhà đưa cho vợ rồi ra tiệm. Vương thị ở nhà trang điểm thật đẹp rồi dọn dẹp nhà cửa, bày biện bánh trái, chuẩn bị sẵn nước sôi để pha trà.

Phùng ma ma tới giúp đỡ chỉ vẽ mọi cách. Gần trưa, Tây Môn Khánh từ viện Đề hình về nhà thay quần áo rồi cưỡi ngựa tới nhà họ Hàn, có Đại An và Cầm Đồng đi theo. Tới cổng Tây Môn Khánh xuống ngựa, Phùng ma ma chạy ra đon đả mời vào dùng trà ăn bánh. Lát sau Vương thị dẫn Tố Ái ra. Hai mẹ con cùng cúi lạy rồi đứng một bên. Tây Môn Khánh không chú ý tới đứa con gái mà chỉ nhìn chăm chăm người mẹ. Vương thị hôm nay mặc một cái áo màu tía, cái quần màu ngọc, đôi chân nhỏ xíu lộ ra khỏi gấu quần, nét mặt yêu kiều mỹ lệ, đôi mày cong vút và xanh như lá liễu, đôi mắt long lanh như nước mùa thu, toàn thân tiết ra một vẻ thu hút khiến người khác nhìn thấy chỉ nghĩ tới chuyện bướm loạn ong cuồng ý trăng tình gió. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm một hồi nghĩ thầm: "Hàn Đạo Quốc có người vợ như thế này hèn gì không xảy ra chuyện lôi thôi hôm trước". Đoạn quay nhìn Tố Ái, thiếu nữ này như một đóa hoa xuân mơn mởn, giống mẹ như đúc, nhưng ngây thơ trẻ trung và do đó ít quyến rũ hơn mẹ. Vương thị thấy Tây Môn

Khánh không nói gì mà cứ nhìn mình chằm chằm thì thẹn thùng tới rót một chung trà rồi hai tay dưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh được dịp nhìn gần, quả thấy người đàn bà này muôn phần quyến rũ, da trắng như mỡ đọng, tỏa mùi hương kỳ dị. Uống xong chung trà, Tây Môn Khánh bảo Đại An để hai chục lạng bạc và ít lụa gấm lên bàn, lại có cả vài cái nhẫn, rồi bảo Vương thị thâu nhận. Vương thị đeo nhẫn vào tay cho con, nhận tiền và các thứ, rồi cả hai mẹ con lạy tạ mà lui vào trong. Lát sau Vương thị bước ra đứng hầu. Tây Môn Khánh bảo:

- Hai chục lạng đó là để tùy vợ chồng ngươi muốn mua sắm thêm gì cũng được, còn xiêm y và nữ trang của nó để ta lo hoàn toàn, vợ chồng ngươi không phải bận tâm. Một hai ngày nữa ta cho đem nó về nhà để may xiêm y và dạy bảo vài điều cần thiết.

Vương thị cúi lạy rồi đứng dậy thưa:

- Vợ chồng tôi đã sống nhờ gia gia bây giờ đến việc của con gái tôi cũng làm gia gia bận lòng, thật ơn đó vợ chồng tôi đến lúc chết cũng không báo đáp được.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hàn Quản lý không có nhà hay sao?

Vương thị đáp:

- Chồng tôi từ sáng sớm đã ra tiệm lo việc, để mai sẽ tới lạy tạ.

Tây Môn Khánh thấy Vương thị ăn nói ngọt ngào tiếng trong như suối thì xao động trong lòng lắm, ngồi ngắm thêm một lát rồi đứng dậy bảo:

- Thôi ta về.

Vương thị chắp tay:

- Thỉnh lảo gia ngồi chơi lát nữa.

Tây Môn Khánh lưỡng lự một hồi rồi nói:

- Thôi, để ta về, hôm khác có dịp sẽ ghé lâu hơn .

Nói xong lên ngựa về nhà kể lại cho Nguyệt nương nghe. Nguyệt nương nói:

- Tưởng là xa xôi gì , hóa ra là con gái Hàn Quản lý. Nếu quả thật là đẹp thì may cho mình lắm .

Tây Môn Khánh bảo :

- Mai nó tới đây tất biết. Tôi định giữ nó ở đây vài ngày để may xiêm y và chuẩn bị các thứ cho tươm tất. Bây giờ thì tôi phải lấy ít bạc ra bảo thợ bạc nó làm một ít nữ trang.

Nguyệt nương đề nghị:

- Phải lo gấp đi mới được, rồi bảo cha nó đưa nó lên Đông Kinh, mình khỏi phải sai người đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đành đóng cửa tiệm ít ngày vậy, nhưng dù sao cũng phải có Lai Bảo đi, vì Lai Bảo quen thuộc nhiều với phủ Thái sư.

Hôm sau Tây Môn Khánh sai gia nhân bảo Phùng ma ma đem Tố Ái lại. Vương thị mua ít lễ vật rồi tự tay dẫn con tới chào lạy mọi người, sau đó nói:

- Gia gia, Đại nương và các nương nương đây nhọc lòng lo cho cháu, vợ chồng chúng tôi quả không biết lấy gì báo đáp.

Nguyệt nương bày tiệc rượu hoa quả trong phòng khoản đãi mẹ con Vương thị, đám tiểu thiếp trong nhà cũng có mặt. Trong khi đó Tây Môn Khánh cho đem các thứ gấm vóc lụa là ra, gọi phó may họ Triệu tới may gấp các loại xiêm y cho Tố Ái.

Vương thị dặn dò con gái rồi cáo từ mà về.

Tây Môn Khánh đích thân đứng ra lo liệu mọi việc cho thật nhanh. Do đó chỉ vài ngày sau là tất cả đã xong. Ngày đi được ấn định là ngày mồng mười tháng chín. Hôm đó Tây Môn Khánh chọn mấy tên lính lực lưỡng, đem đủ cung tên gươm giáo đi theo Hàn Đạo Quốc, Lai Bảo để đưa Tố Ái đến Đông Kinh, Tây Môn Khánh cũng viết một bức thư giao cho Lai Bảo. Đám đàn ông đi ngựa còn Tố Ái ngồi xe, tất cả trực chỉ Đông Kinh mà đi.

Vương thị nhớ con khóc mất mấy ngày.

Một hôm, Tây Môn Khánh rảnh rang, cưỡi ngựa tới tiệm tơ sợi của mình ở đường Sư Tử. Phùng ma ma đón tiếp, mời uống trà. Tây Môn Khánh lấy ra một lạng bạc đưa cho Phùng ma ma rồi bảo:

- Công việc đã xong, ta thưởng cho lão để mua áo mà mặc.

Phùng lão nhận bạc rồi lạy tạ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy hôm nay lão có tới thăm vợ họ Hàn không?

Phùng lão đáp:

- Ngày nào mà tôi chẳng tới đó. Mẹ con người ta ngày ngày thủ thỉ có nhau bây giờ xa cách chẳng biết bao giờ gặp mặt không buồn sao được. Gia đình ít người chồng con đi xa hết, chị ta ở nhà có một mình, lại càng buồn hơn. Mấy hôm nọ khóc nhiều lắm, hôm nay thì cũng bớt rồi. Chị ta cũng hỏi tôi là quan nhân có thưởng cho tôi chưa, tôi trả lời là quan nhân bận rộn nhiều việc, chuyện thưởng công cho tôi là chuyện nhỏ, lúc nào quan nhân cho tôi không được. Chị ta hứa là khi chồng về sẽ đền ơn tôi.

Tây Môn Khánh gật đầu bảo:

- Hàn Quản lý chuyến về này chắc là giàu, không đền ơn lão sao được.

Lát sau, Tây Môn Khánh ghé tai Phùng lão nói nhỏ:

- Này, ta nhờ lão một việc nhé, lão tới nhà Vương thị nói là ta muốn tới thăm một lát, xem nàng có chịu không, lão làm sao ăn nói khéo léo một chút.

Phùng lão che miệng cười bảo:

- Gia gia ghê lắm, lo cho con gái người ta xong là lo tới người ta ngay. Thôi được, để tối tối một chút, tôi sẽ tới nói chuyện thử xem sao. Để tôi nói gia gia nghe, nàng này là em gái của Vương đồ tể, tuổi Tỵ, năm nay hai mươi chín tuổi. Người thì đẹp đẽ như vậy đó, nhưng tính tình thì chưa biết thế nào. Gia gia muốn thì để tôi dò ý trước đã, ngày mai tới báo tin cho gia gia biết.

Tây Môn Khánh mừng lắm, bảo:

- Được rồi, nhớ giúp ta nhé.

Đoạn trở ra lên ngựa mà về.

Phùng lão nấu cơm ăn rồi đóng cửa nẻo kỹ càng, sau đó tới nhà Vương thị. Vương thị mời ngồi rồi bảo:

- Hôm nay tôi xào món mì ngon lắm, chờ ma ma tới ăn mà sao không thấy.

Phùng lão nói:

- Tôi cũng bận rộn nhiều chuyện lắm, có rảnh mới tới được chứ.

Vương thị nói:

- Tôi cũng vừa nấu cơm xong, hay là ma ma dùng với tôi cho vui.

Phùng lão đáp:

- Tôi cũng vừa mới ăn xong rồi tới đây liền, không ăn được nữa đâu, cho tôi uống trà đi.

Vương thị rót trà mời rồi xin phép ăn cơm. Phùng lão vừa uống trà vừa nhìn Vương thị ăn. Vương thị bảo:

- Ma ma thấy tôi khổ không, nhà có hai mẹ con, có nó tôi cũng nhờ nó nhiều, bây giờ nó đi rồi, nhà cứ vắng tanh vắng ngắt, việc gì cũng phải làm lấy mà làm việc gì cũng nhớ tới nó, nhưng nhớ thì nhớ, làm sao đi thăm được thật, sinh ly còn hơn là tử biệt.

Nói xong thì nước mắt lã chã tuôn rơi. Phùng lão an ủi:

- Nói cho cùng, nuôi con lớn lên rồi nó đi xa thì cũng buồn khổ thật, nhưng nghĩ đi thì vậy, nghĩ lại thì đẻ con gái, nuôi lớn lên là phải gả chồng, con gái là con người ta mà. Vả lại nay mai thư thư nhà mình tại phủ Thái sư mà sinh được một mụn con trai thì vợ chồng chị cũng được nhờ.

Vương thị nói:

- Thương con thì thương chứ mong gì nhờ con, chỉ sợ lúc nhờ được thì chúng tôi đã chết tự đời nào rồi.

Phùng lão nói:

- Sao nói vậy? Trẻ cậy cha già cậy con chứ, vả lại thư thư nhà mình là người có nhan sắc, lại thông minh lanh lợi, tất sẽ được phú quý, mà khiến cho cha mẹ cũng được nhờ cậy.

Hai người cứ tiếp tục chuyện trò, không khí càng lúc càng thân mật cởi mở. Phùng lão biết đã tới lúc có thể gợi chuyện, bèn nói:

- Nhà đã neo người, bây giờ con đi lấy chồng xa, chồng thì vắng nhà, chị ở nhà có một mình không sợ hay sao?

- Sợ chứ sao không, nhưng ma ma đã biết vậy thì xin sớm tối đến đây bầu bạn với tôi.

Phùng ma ma giả lả:

- Tôi thì chỉ lúc rảnh mới tới được mà thôi, bây giờ tôi giới thiệu cho chị một người tới bầu bạn với chị, chị chịu không?

Vương thị cười:

- Ai vậy?

Phùng lão cười bảo:

- Nói gần nói xa chẳng qua nói thật, hôm qua Tây Môn Đại quan nhân có tới thăm tôi rồi nói là chị ở nhà một mình chắc buồn rầu lo sợ, nên nhờ tôi tới hỏi là chị có chịu để quan nhân tới ngồi trò chuyện với chị cho đỡ buồn không? Tôi nói thật, đây là dịp tốt để chị có thể có chút ít mà ăn mặc sắm sửa với người ta, rồi có thể thì nay mai quan nhân sẽ tậu nhà cho chị ở, có phải sung sướng một đời không?

Vương thị mỉm cười:

- Người ta trong nhà có năm sáu người thê thiếp đẹp như tiên nga giáng thế, biết người ta có đoái hoài đến thân phận xấu xí hèn hạ như tôi không?

Phùng lão nói:

- Ơ hay, sao lại nói như vậy? Tục ngữ có câu "yêu ai thì thấy người đó đẹp như Tây Thi" huống hồ chị lại là người nhan sắc, vậy còn sợ gì? Tôi nói thật, quan nhân mà đã tới nhờ vả tôi là không phải chuyện thường, buồn cười hôm qua tới thăm tôi, quan nhân cứ nói dông dài không đâu, tới lúc nhìn quanh không có ai, mới nói nhỏ nhờ tôi chuyện này, lại cho tôi một lạng bạc. Bây giờ nếu chị bằng lòng thì để mai tôi còn tới thưa lại cho quan nhân hay để quan nhân còn sửa soạn thứ này thứ kia tặng chị, biết đâu lại không mua nhà mua ruộng cho chị nữa. Sự thật là như vậy đó, tôi nói dối chị mà làm gì.

Vương thị cúi đầu nói:

- Nếu quan nhân quả có lòng đoái hoài thì ngày mai xin mời quan nhân lại chơi, tôi xin hầu chuyện.

Phùng lão được lời như cởi tấm lòng, ngồi lại nịnh bợ vuốt ve Vương thị một hồi rồi cáo từ.

Hôm sau Tây Môn Khánh lại đích thân tới tìm Phùng lão, nghe chuyện xong mừng lắm, đưa ngay cho Phùng lão một lạng bạc để Vương thị có tiền lặm tiệc rượu. Phùng lão vội đi mua đồ ăn và rượu ngay.

Trong khi đó Vương thị dọn dẹp lại nhà cửa, trang hoàng

trong phòng, chuẩn bị trà nước. Lát sau thì Phùng lão xách một giỏ đồ ăn đầy ắp tới khoe với Vương thị rồi vào bếp làm món ăn. Vương thị cũng lăng xăng phụ dọn tiệc.

Tới trưa, Tây Môn Khánh đem theo Kỳ Đồng và Đại An tới. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống ngựa bảo:

- Đại An ở lại đây với ta, còn Kỳ Đồng thì đem ngựa ra căn nhà ở đường Sư Tử nghỉ ngơi ở đó, đến tối thì đem ngựa trở lại đây đón ta.

Nói xong vào nhà mà ngồi. Vương thị trang điểm thật đẹp đẽ bước ra e thẹn cúi lạy rồi nói:

- Việc của cháu đã xong, thật chúng tôi chịu ơn quan nhân nhiều quá.

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ sợ sau này không tới đâu thì vợ chồng nàng lại oán trách ta mà thôi.

Vương thị nói:

- Ơn của gia gia lớn như trời biển, chúng tôi lo báo đáp không nổi, làm sao dám oán trách.

Nói xong lại sụp lạy bốn lạy, Phùng lão đem trà ra, Vương thị hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh, đoạn ghé mắt nhìn ra thấy ngựa không còn ở ngoài, Đại An đã khóa cổng rồi ngồi ngoài canh chừng thì yên tâm lắm, ngồi ngay xuống cạnh Tây Môn Khánh mà trò chuyện, lát sau thì mời Tây Môn Khánh vào phòng trong, nơi đây trang hoàng đẹp đẽ, trướng rủ màn che, lại có một tấm bình phong vẽ hình Trương Quân Thụy và Thôi Oanh Oanh. Bàn ghế bát đĩa đã sẵn sàng. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Vương thị ngồi xuống bên cạnh hỏi han chuyện này chuyện kia. Tây Môn Khánh thấy nhà cửa quạnh hiu liền bảo:

- Nàng ở đây phải có một đứa nhỏ để sai bảo mới được.

Vương thị nói:

- Chẳng giấu gì gia gia, từ khi cháu nó đi rồi thì tôi phải tự tay làm lấy mọi việc lớn nhỏ trong nhà.

Tây Môn Khánh nói:

- Được rồi, để mai ta nhờ Phùng lão xem có đứa a hoàn nào mười ba mười bốn tuổi thì mua tới đây đỡ chân đỡ tay cho nàng.

Vương thị nói:

- Được vậy thì còn gì bằng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cứ để Phùng lão lo, tốn kém bao nhiêu lão sẽ cho ta biết.

Vương thị nói:

- Thật bận lòng gia gia quá, ơn nghĩa cứ ngày thêm chập chồng thế này, tôi biết lấy gì báo đáp.

Tây Môn Khánh thấy Vương thị nói chuyện hợp ý mình thì vui vẻ lắm. Phùng lão đem các đồ ăn lên, Tây Môn Khánh bảo:

- Này, lão làm sao kiếm một đứa a hoàn để đỡ đần công việc ở đây chứ.

Phùng lão cười:

- Thưa có ngay, nhà chị họ Triệu ở gần đây có đứa con gái mười hai mười ba tuổi gì đó, chỉ xin có bốn lạng bạc mà thôi. Để tôi hỏi vụ đó cho.

Nói xong bày tiệc và rót rượu. Vương thị hai tay nâng chung rượu đưa cho Tây Môn Khánh rồi cúi lạy mà mời. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy mà bảo:

- Nàng đừng thủ lễ quá như vậy khiến ta mất tự nhiên.

Vương thị cảm tạ rồi ngồi xuống cạnh, gắp thức ăn bỏ vào bát cho Tây Môn Khánh, Phùng lão dọn riêng cho mình một mâm nhỏ ở dưới bếp, một mình một chiếu thảnh thơi.

Trong phòng, Tây Môn Khánh và Vương thị dần dần chuyện trò lơi lả, chén tạc chén thù, mắt qua mày lại, má tựa vai kề, hai người muôn phần đắc ý. Ăn xong no say, Vương thị đưa Tây Môn Khánh vào giường nghỉ. Tới canh một, Tây Môn Khánh mới ngồi dậy sửa lại mũ áo. Vương thị nói:

- Ngày mai gia gia nhớ đến sớm, đừng để tôi chờ đấy nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu bước ra. Mấy gia nhân đã dẫn ngựa chờ sẵn. Chủ tớ lên ngựa mà về.

Hôm sau Tây Môn Khánh tới đưa bốn lạng bạc cho Phùng lão để mua con gái họ Triệu về làm a hoàn cho Vương thị, đặt tên là Cẩm Nhi. Từ đó, cứ cách một hai ngày, Tây Môn Khánh lại tới cùng Vương thị. Đại An và Kỳ Đồng được tin cậy cho đi theo, mỗi đứa một việc, không cần phải dặn dò gì. Tới cổng nhà

Vương thị thì Kỳ Đồng tự động dẫn con ngựa ra nghỉ ngơi tại căn nhà ở đường Sư Tử. Đại An thì khóa chặt cổng lại rồi ngồi ngoài coi chừng. Bên trong thì Phùng lão chuyên lo tiệc tùng trà rượu. Mỗi lần tới như vậy, Tây Môn Khánh lại cho Vương thị vài lạng bạc, cứ trưa thì tới, tối mới về. Phùng lão có đồng ra đồng vào, thường quanh quẩn bên cạnh Vương thị, nhiều khi Bình Nhi sai người tới tìm cũng không gặp, hoặc gặp thì Phùng lão nói là không rảnh. Một hôm gia nhân gọi mãi, Phùng lão mới chịu tới. Bình Nhi hỏi:

- Ma ma à, hồi này làm gì ở đâu mà mất mày mất mặt vậy? Cho gọi năm lần bảy lượt cũng không chịu lại là thế nào? Tôi có ca nhi nên hồi này nhiều việc bận, cần ma ma tới phụ với bọn a hoàn mà chẳng thấy mặt đâu cả.

Phùng lão đáp:

- Nãi nãi ơi, tôi già cả yếu đuối, lại nhiều việc, nội căn nhà ở đường Sư Tử tôi lo chưa nổi, chứ có phải lười biếng gì đâu.

Bình Nhi hỏi:

- Lão nói là lão lo việc tại nhà ở đường Sư Tử, vậy tại sao tôi cho người tới đó tìm thì không thấy đâu cả, lão bận ở đâu vậy?

Phùng lão đáp:

- Quả là tôi bận, chẳng hạn như Đại nương đây sai tôi đi mua các thứ vật dụng cần thiết để tới chùa lễ Phật, tôi lại...

Bình Nhi ngắt lời:

- Thôi đi, lão đừng có lấy vải thưa che mắt thánh, lão nói là bận đi mua đồ cho Đại nương, sao Đại nương mới nói với tôi là đưa tiền cho lão mà chẳng thấy lão mua đem lại gì cả?

Phùng lão cứng họng, lát sau mới ấp úng:

- Để tôi vào thưa chuyện với Đại nương vậy.

Bình Nhi bảo:

- Lão mà vào thế nào cũng bị rầy la.

Phùng lão quay ra, nhưng không tới phòng Nguyệt nương, mà tới nhà bếp trước. Ngọc Tiêu và vợ Lai Hưng đang trò chuyện, thấy Phùng lão tới, bèn nói:

- Lão đã tới đấy à? Lão đi đâu mất mặt mất mũi, Lục nương sai tìm mấy lần cũng không thấy, đang giận lắm đó.

Phùng lão bước tới vái hai người rồi cười đáp:

- Tôi vừa mới từ đằng Lục nương tới đây, đã ăn một trận mắng nên thân rồi.

Ngọc Tiêu hỏi:

- Đại nương nhắc là nhờ lão mua những gì, lão đã mua chưa?

Phùng lão đáp:

- Mấy thứ đó hôm qua tôi đã ra ngoại thành hỏi, nhưng người ta nói là hết rồi, phải chờ tới tháng ba sang năm mới có nên tôi lại phải đem tiền ra đây, thư thư nhận lại giùm tôi nhé.

Ngọc Tiêu cười:

- Tôi không đích thân giao tiền cho lão thì làm sao dám nhận lại, lão nhận ở đâu thì trả ở đó chứ. Bây giờ lão cứ ngồi đây nói chuyện đã. Này, Hàn quản lý lần này về, chắc là lão được đền ơn bộn đấy nhé.

Phùng lão cười:

- Đền ơn hay không cũng là tùy Hàn Quản lý. Hàn Quản lý mới được được tám ngày nay chứ bao nhiêu, chắc cũng phải cuối tháng này hoặc đầu tháng sau mới về được.

Nói chuyện vài câu nữa rồi Phùng lão mon men tới phòng Nguyệt nương, nhưng không dám nói việc trả tiền lại, mà chỉ thưa:

- Mấy thứ Đại nương dặn mua chỉ còn những loại xấu, loại tốt thì phải đầu năm mới có, hiện nay loại tốt đã bán hết cả rồi.

Nguyệt nương vốn là người thật thà dễ tin, nghe xong chỉ nói:

- Nếu vậy thì lão cứ giữ lấy tiền, bao giờ có thì mua ngay cho tôi.

Đoạn sai rót trà mời uống. Uống trà xong, Phùng lão cáo từ Nguyệt nương rồi trở lại phòng Bình Nhi. Bình Nhi hỏi:

- Thế nào? Đại nương rầy la làm sao?

Phùng lão cười:

- Rầy la gì đâu, tôi chỉ khéo ăn nói một chút là Đại nương vui vẻ ngay lại còn cho tôi uống trà nữa chứ.

Bình Nhi cười bảo:

- Giỏi ăn giỏi nói lắm, nhưng hôm nay thì ở lại đây giặt quần áo cho ca nhi, không được đi đâu hết.

Phùng lão năn nỉ:

- Xin nương nương cứ bảo a hoàn để đó cho tôi, sáng mai tôi sẽ tới thật sớm. Chiều nay tôi còn bận vài chuyện gấp nữa, nương nương thương giùm tôi.

Bình Nhi bảo:

- Lão bây giờ lắm chuyện quá đấy nhé, được rồi, sáng mai mà không tới sớm thì biết tay tôi.

Phùng lão cười toe toét, nói chuyện liến thoắng một hồi rồi cáo lui. Bình Nhi bảo:

- Ở lại đây ăn cơm đã.

Phùng lão quay lại nói:

- Xin đa tạ nương nương tôi còn no lắm, xin để khi khác.

Nói xong tất tả đi ngay.

Sự thật là Phùng lão thấy đã trưa, sợ Tây Môn Khánh tới nhà Vương thị, nên phải vội vàng đến đó lo sửa soạn cơm rượu...

HỒI 39

TIẾNG ĐÀN TRONG ĐÊM TUYẾT LẠNH

Phùng lão tất tả từ phòng Bình Nhi đi ra thì gặp Đại An. Đại An cười bảo:

- Ma ma cứ tới nơi đó trước đi, gia gia còn nói chuyện với Ứng nhị gia, chút nữa tới sau, Kỳ Đồng nó đem rượu tới trước rồi đó.

Trong khi đó Ứng Bá Tước nói với Tây Môn Khánh trên đại sảnh:

- Lý Trí và Hoàng Tam hiện có một số vật liệu sáp ong rất lớn, trị giá một vạn lạng, đây là dịp tốt kiếm lời nhiều, bây giờ họ đang kẹt tiền, đại ca tính sao?

Tây Môn Khánh bảo:

- Có lẽ tôi không thể làm chuyện này được đâu.

Bá Tước bảo:

- Nếu đại ca không muốn đứng ra làm thì đại ca có thể bỏ ra hai ngàn lạng cho họ, tiền lời hàng tháng năm phân, tôi đứng ra bảo lãnh, đại ca tính thế nào?

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy nể lời nhị ca, tôi bỏ ra cho họ một ngàn lạng thôi. Hiện tôi đang lo xây cất trang trại nên cũng không dồi dào tiền bạc.

Bá Tước kèo nài:

- Nếu quả là đại ca không sẵn tiền thì có thể bán bớt một ít hàng đi lấy thêm năm trăm lạng nữa đưa cho họ, là một ngàn năm trăm lạng, tôi bảo đảm họ không dám thiếu tiền lời đại ca đâu.

Tây Môn Khánh ngần ngừ:

- Kể ra thêm năm trăm lạng nữa thì tôi cũng có cách xoay ra, nhưng quả là tôi ngại quá.

Bá Tước nói giọng chắc nịch:

- Có gì mà đại ca ngại? Nếu có chuyện gì trục trặc thì còn tôi đây, xin đại ca cứ yên tâm, nếu đại ca chịu thì ngày mai tôi bảo họ làm giấy.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai tôi có chút việc bận, bảo họ là ngày kia đi.

Bá Tước gật đầu đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh gọi Đại An lấy ngựa rồi hỏi:

- Kỳ Đồng nó đã đi chưa?

Đại An đáp:

- Thưa đã đi từ nãy rồi.

Tây Môn Khánh lên ngựa tới nhà Vương thị.

Không ngờ hôm đó em trai Hàn Đạo Quốc là Hàn Nhị đánh bạc thua hết tiền, bèn tới nhà anh. Tới nơi, Hàn Nhị hỏi Vương thị:

- Tẩu tẩu à, ca ca tôi chưa về sao? Tôi đang định kiếm ca ca để uống chén rượu đây.

Nói xong chìa một gói đựng lòng lợn ra. Vương thị sợ Tây Môn Khánh tới bắt gặp bèn bảo:

- Thôi, chú có đồ nhắm rồi thì đi chỗ khác mà uống rượu. Ca ca chú vắng nhà, chú tới đây làm gì? Thật phiền quá.

Hàn Nhị không chịu đi, nhìn vơ vẩn trong nhà, chợt thấy trên bàn có một vò rượu kèm theo một tấm thiếp hồng, bèn hỏi:

- Tẩu tẩu à, rượu gì ở đâu vậy? À à, có rượu mà định uống một mình sao? Rót ra tôi với tẩu tẩu cùng uống chăng?

Vương thị vội cản lại:

- Này, rượu của Đại quan nhân đem tới cho anh chú đó, anh chú chưa về thì chú đừng có đụng vào, đợi anh chú về rồi hai anh em uống có vui hơn không?

Hàn Nhị nói:

- Đợi làm sao được mà đợi, rượu này của ai sai đem đến thì tôi cũng uống thử một chung đã.

Nói xong bước tới định cầm vò rượu lên, nhưng Vương thị đã xấn đến, giằng lại vò rượu, lấy tay xô Hàn Nhị ra rồi đem rượu vào phòng trong. Hàn Nhị lặng người rồi thẹn quá hóa giận mắng rằng:

- Con dâm phụ kia, tao thấy mày ở một mình vắng vẻ buồn rầu nên mang đồ ăn tới để uống rượu trò chuyện giải muộn, mày có rượu đã không cho tao uống lại còn xô đẩy tao. Tao biết rồi, bây giờ mày vớ được thằng nào nhiều tiền nên bây giờ bỏ rơi tao chứ gì? Tao nói thật cho mà biết, tao mà gặp thằng khốn nạn đó thì "dao trắng đâm vào, dao đỏ rút ra" chứ không giỡn đâu.

Vương thị đỏ bừng mặt, vớ ngay một cái gậy đánh đuổi Hàn Nhị rồi mắng:

- Thằng giặc đói kia, mày uống rượu ở đâu rồi tới đây định kiếm chuyện với bà phải không. Bà nói thật, bà không sợ mày đâu.

Hàn Nhị chửi rầm lên rồi bỏ đi. Vừa ra khỏi cổng thì gặp Tây Môn Khánh từ xa cưỡi ngựa tới. Hàn Nhị vội lảnh sang ngõ khác. Tây Môn Khánh bước vào hỏi:

- Ai vừa từ trong này ra vậy?

Vương thị đáp:

- Còn ai nữa, thằng Hàn Nhị đó, chắc lại thua bạc nên mới uống rượu say tìm đến đây, nó ăn nói bậy bạ, tôi vừa đuổi đi xong, gặp anh nó ở nhà hôm nay thì nó được một trận rồi.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Thì ra thằng khốn đó. Được rồi, để mai tôi ra viện, nó sẽ biết.

Nói xong giận dữ ngồi xuống. Vương thị nói:

- Xin gia gia đừng bận tâm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không được, để như thế này nó quen đi

Vương thị nói xuôi:

- Gia gia dạy cũng đúng.

Đoạn mời Tây Môn Khánh vào phòng trong. Tây Môn Khánh đứng dậy bảo Đại An:

- Mày cho thằng Kỳ Đồng đem ngựa về nhà đi, còn mày thì ở ngoài, hễ thấy thằng côn đồ vừa rồi thì nắm đầu nó vào đây cho tao.

Đại An thưa:

- Nó biết gia gia ở đây thì đời nào dám bén mảng tới.

Tây Môn Khánh không nói gì, theo Vương thị vào trong. A hoàn Cẩm Nhi đem trà và hoa quả ra rồi cúi lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nó cũng ngoan ngoãn đấy chứ. À, còn Phùng lão đâu, sao không thấy?

Vương thị đáp:

- Lão còn đang bận rộn trong bếp, chưa ra lạy chào gia gia được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vò rượu hồi nãy ta cho gia nhân đem tới là của một vị nội thần biếu đó, rượu rất ngon, trong lại còn vị thuốc, uống vào bổ lắm. Trước đây chẳng biết nàng sai mua rượu ở đâu mà khó uống quá nên hôm nay ta phải cho đem lại đó.

Vương thị nói:

- Tạ ơn gia gia. Chúng tôi ở đây nghèo nàn làm sao có rượu quý để mời gia gia, nên cứ sai người lên phố mua, biết là không vừa miệng gia gia nhưng không làm sao được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đợi Hàn Quản lý về rồi ta sẽ bỏ ra ít tiền, bảo tìm một căn nhà nào ở đường Sư Tử, mua lại rồi hai người dọn tới đó mà ở cho đàng hoàng mà lại gần tiệm. Ở đó cần mua bán thức gì cũng tiện nữa.

Vương thị nói:

- Gia gia dạy rất phải, vả lại ở xóm này cũng nhiều điều bất tiện, gia gia tới lui cũng có miệng tiểu nhân bàn tán.

Hai người nói chuyện một lúc thì tiệc dọn xong. Vương thị rót rượu mời Tây Môn Khánh. Vò rượu hồi nãy giằng co giữa Hàn Nhị và Vương thị cho nên cặn thuốc vẩn đục lên. Tây Môn Khánh uống một hớp rồi bảo:

- Quái lạ, sao hôm nay rượu có vẻ khác, ở nhà ta cũng uống rượu này nhưng mùi vị khác hơn, sao vậy kìa.

Vương thị đáp:

- Chắc là tại mang đi mang lại nên cặn thuốc đục lên đây thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thật tiếc quá.

Hai người vừa ăn uống vừa chuyện trò.

Trong khi đó, sau khi thấy Tây Môn Khánh vào nhà chị dâu mình, Hàn Nhị nghĩ thầm:

"Quái lạ, chẳng lẽ con mụ đó lại có thể tằng tịu với Tây Môn Thiên hộ sao. Hèn gì nó cậy thế mà xua đuổi mình tàn tệ. Để anh mình về mình phải nói mới được".

Vừa đi vừa nghĩ ngợi thì gặp một người quen tên là Trương Đắc Đại. Đắc Đại thường quanh quẩn ngoài cổng huyện, sống bằng nghề viết đơn mướn cho những người cần tới cửa công, do đó cũng có tên là Trương Đại Thư. Hàn Nhị bèn gọi:

- Trương ca ca đi đâu vậy?

Trương Đắc Đại bước tới:

- Chào Hàn nhị ca, chẳng nói giấu gì nhị ca, tôi đang có chuyện bực mình đây. Trong huyện có một vụ phạm pháp, huyện chuyển qua bên viện Đề hình, người can phạm mới mướn tôi viết đơn kể lể sự tình rồi nhờ người đem năm chục lạng tới nói với Tây Môn Thiên hộ, nhờ đó chỉ bị đánh bốn chục bàn vả rồi được tha, thay vì bị tội rất nặng. Nhưng được ra rồi thì anh ta biến mất dâu, chẳng thấy trả tiền công cho tôi gì cả, tôi đang đi kiếm để đòi đây.

Hàn Nhị nghe nhắc tới Tây Môn Khánh liền nói:

- À cái tên Tây Môn Khánh đó thì tham lam phải biết, nó chẳng qua chỉ là phường vô lại gặp thời mà thôi. Tôi đang định làm cho nó một vố đây.

Đắc Đại ngạc nhiên:

- Chuyện gì mà ghê vậy?

Hàn Nhị xua tay:

- Đừng hỏi, đừng hỏi, chuyện này không thể vạch áo cho người xem lưng.

Đắc Đại tò mò:

- Chuyện gì mà bí mật quá vậy? Nhị ca chưa có gia đình, làm gì có chuyện riêng phải giấu.

Hàn Nhị bèn kéo Đắc Đại tới một quán rượu nhỏ, gọi rượu uống rồi kể hết chuyện Tây Môn Khánh thông gian với chị dâu mình. Đắc Đại nghe xong bảo:

- Hiện đại ca vắng nhà thì nhị ca đừng nên làm gì cả, tục ngữ có câu: "Đánh rắn lại bị rắn cắn", nhị ca nên tạm bỏ qua là hơn.

Hàn Nhị nói:

- Đúng rồi, muốn gì cũng phải chờ anh tôi về mới được, nhưng Trương ca à, việc này cũng phải nhờ Trương ca mới được.

Đại Đắc đáp:

- Anh em với nhau không giúp nhau thì giúp ai. Hai người nói chuyện một lúc nữa rồi chia tay.

Lại nói về buổi gặp gỡ tại nhà Vương thị, Tây Môn Khánh bảo:

- Không ngờ ta lại gặp nàng, thật thỏa ý ta, từ nay ta với nàng sống chết cũng chẳng rời nhau.

Vương thị nói:

- Chỉ sợ gia gia không giữ được lời, nay mai bỏ rơi tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ xem cách ăn ở của ta với nàng bây giờ thì đủ biết là ta không phải hạng người đó.

Ăn uống xong, hai người vào giường tình tự. Mãi tới khoảng canh hai Kỳ Đồng mang ngựa tới đón, Tây Môn Khánh mới lên ngựa về nhà.

Hôm sau, tới viện Đề hình, Tây Môn Khánh gác hết mọi việc, thảo công văn sai bắt Hàn Nhị về tội du thủ du thực, để ở ngoài có hại cho người lương thiện. Lính dẫn Hàn Nhị tới, Tây Môn Khánh không hỏi han gì, sai đánh ngay hai chục trượng, quần áo tả tơi, máu rơi thịt nát. Sau đó Hàn Nhị bị tống ngục trong khoảng một tháng, lúc thân thể đã bất thành nhân dạng thì được phóng thích với lời cam kết là không được bén mảng tới nhà Vương thị nữa.

Sau đó mấy hôm thì Lai Bảo và Hàn Đạo Quốc từ Đông Kinh về tới huyện Thanh Hà. Việc đầu tiên là hai người tới lạy chào và thuật chuyện với chủ. Lai Bảo nói:

- Địch Quản gia thấy Hàn thư thư thì vui lắm, giữ chúng tôi lại hai ngày để khoản đãi, lúc ra về, Hàn Quản lý được tặng năm chục lạng, tôi được hai chục lạng. Địch gia cũng có gửi thư cảm tạ gia gia, đồng thời tặng gia gia một con ngựa quý.

Nói xong đưa thư của Địch quản gia lên. Tây Môn Khánh đọc thư, đại khái họ Địch bày lòng cảm tạ bất tận, và đề nghị từ nay hai nhà xưng hô với nhau là thân gia cho gần gũi.

Lát sau Hàn Đạo Quốc lạy chào chủ mà về nhà. Nhưng Lai Bảo đã đưa số bạc mà họ Địch trả về phí tổn xiêm y nữ trang cho Tố Ái, nên Tây Môn Khánh gọi Hàn Đạo Quốc lại mà bảo:

- Với ta, số bạc này không đáng bao nhiêu, coi như ta tặng Địch gia, vậy ngươi đem về nhà, coi như đền bù công lao sinh dưỡng cho vợ chồng ngươi.

Đạo Quốc nhất định không nhận, thưa rằng:

- Tôi đã có tiền do Địch gia cho rồi, làm sao còn nhận được tiền này nữa. Vả lại chúng tôi chịu ơn gia gia quá nhiều, chưa báo đáp được gì thì đâu dám để gia gia phải bận tâm thêm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu ngươi không nhận thì ta giận đó, nhưng được rồi, ngươi cứ về nhà đi, ta sẽ tính.

Đạo Quốc lạy tạ rồi về. Tới nhà, Vương thị đón tiếp niềm nở, cất hành lý cho chồng, giúp chồng thay quần áo, tắm rửa, pha trà cho chồng rồi hỏi:

- Con mình lên đó khá chứ?

Đạo Quốc đáp:

- Tốt lắm. Con mình lên đó thì được cho ngay ba gian phòng lớn, có hai a hoàn hầu hạ. Hôm sau thì được giới thiệu với thái thái. Địch gia và thái thái hoan hỷ lắm, giữ chúng tôi lại hai ngày tiệc tùng khoản đãi ăn uống gần chết, lúc về lại cho tôi năm chục lạng. Hồi nãy gia gia còn bảo tôi phải lấy cả số tiền mà Địch gia trả về phí tổn xiêm y trang sức nữa, nhưng tôi nhất định không chịu lấy.

Nói xong bảo vợ mở hành lý lấy năm chục lạng cất đi Vương thị vui vẻ cất bạc vào tủ rồi trở ra bảo chồng:

- Bây giờ mình đã có tiền thì phải tạ ơn Phùng ma ma mới được. Suốt cả tháng nay ma ma ngày nào cũng tới đây bầu bạn cho tôi đỡ buồn, Phùng ma ma cũng được gia gia thưởng cho một lạng.

Vợ chồng đang nói chuyện thì Cẩm Nhi pha thêm trà đem ra. Đạo Quốc hỏi:

- Cô nương nào đây?

Vương thị cười:

- Cô nương nào, a hoàn tôi mới mua về để sai việc đó, nó tên là Cẩm Nhi.

Đoạn quay lại bảo:

- Cẩm Nhi, ngươi lạy chào gia gia đi.

Cẩm Nhi bước tới lạy chào Đạo Quốc rồi lui vào trong. Đạo Quốc chưa kịp hỏi thì Vương thị đã nói:

- Chàng không biết đâu, gia gia tử tế lắm, tới đây mấy lượt, thấy tôi lam lũ chuyện này liền bỏ ra bốn lạng bạc nhờ Phùng ma ma mua con Cẩm Nhi về đó. Lại còn chuyện này nữa, chú Hàn Nhị say rượu tới đây gây chuyện bị gia gia bắt gặp, liền bắt lên viên tống giam, đánh cho thừa sống thiếu chết, bây giờ thì được thả ra rồi, mà phải hứa là không được bén mảng tới nhà mình nữa. Gia gia cũng thấy mình ở chỗ chật hẹp, hàng xóm toàn là bọn tiểu nhân, du thủ du thực cũng nhiều, lại xa tiệm, nên hôm nọ có bảo tôi là sẽ mua cho vợ chồng mình một căn nhà ở đường Sư Tử để dọn ra đó mà ở cho đàng hoàng, chàng đi đi về về cũng thuận tiện.

Đạo Quốc bảo:

- Hèn gì hồi nãy gia gia bảo là nếu tôi không chịu nhận tiền thì để gia gia sẽ tính, thì ra là vậy đó.

Vương thị nói:

- Thật là may mắn, vợ chồng mình đang cơn đen vận túng thì chàng lại được giới thiệu với gia gia, bây giờ chẳng những có ăn có mặc mà còn có cả nhà cửa nữa.

Đạo Quốc dặn:

- Ngày mai thì tôi phải ra mở cửa tiệm sớm rồi, gia gia có tới thì nàng cũng đừng nói là tôi đã biết chuyện mua nhà, rồi lại phải tiếp đãi gia gia cho tử tế. Còn điều này nữa, bây giờ mình có tiền thì từ nay cũng phải tằn tiện như thường, đừng hoang phí quá.

Vương thị bảo:

- Tôi chịu khổ cực thế nào chàng không biết hay sao mà còn dặn.

Nói xong trở vào bảo Cẩm Nhi lo cơm rượu. Hai vợ chồng ăn uống no say rồi vào phòng nghỉ. Sáng hôm sau Đạo Quốc tới mở cửa tiệm và thưởng Phùng lão một lạng bạc.

Cũng hôm sau khi tan tiệc, Hạ Đề hình thấy Tây Môn Khánh cùng ra cổng một lượt, Hạ Đề hình thấy Tây Môn Khánh cưỡi một con ngựa cao lớn, trên đầu lại có một khoảng lông xanh, bèn hỏi:

- Con ngựa bạch mà quan bạn vẫn cưỡi đâu rồi, sao hôm nay lại cưỡi một con ngựa quý thế này? Ngựa này ở đâu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Con ngựa bạch tôi để ở nhà rồi. Con thanh mã này là do Địch thân gia của tôi từ Đông Kinh gửi về biếu, con này trước là do Lưu Tham tướng ở Tây Hạ biếu cho phủ Thái sư. Nó thuộc nòi ngựa quý, mới có bốn răng. Nó dữ lắm, nhưng chạy nước kiệu nước đại gì cũng êm như ru. Mới đem về đây thì không chịu ăn, ai tới gần cũng đá, nhưng bây giờ thì thuần với tôi rồi.

Hạ Đề hình nói:

- Con ngựa này quả là quý, có lẽ nó đáng giá tới bảy tám chục lạng chứ không ít đâu. Con ngựa của tôi nó giở chứng làm tôi muốn bệnh nên cũng đang nhờ người hỏi mua giùm một con ngựa khác.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu quan bạn chưa có ngựa, thì tại nhà tôi còn nhiều ngựa lắm, để tôi bảo chúng nó dẫn tới cho quan bạn một con.

Hạ Đề hình nói:

- Vâng, quan bạn cứ cho nó dẫn đến, giá cả bao nhiêu tôi xin nghe theo.

Tây Môn Khánh cười:

- Tôi với quan bạn mà tiền bạc giá cả gì.

Nói xong hai người chia tay. Về tới nhà, Tây Môn Khánh sai Đại An chọn một con ngựa tốt tới tặng Hạ Đề hình. Họ Hạ mừng lắm, thưởng cho Đại An một lạng bạc, lại viết thiếp hết lời cảm tạ.

Ít hôm sau Hạ Đề hình có mấy vò rượu cúc, bèn sai gia nhân đem tới tặng lại Tây Môn Khánh, rồi lại mời Tây Môn Khánh tới nhà mình uống rượu. Hạ Đề hình chuẩn bị tiệc rượu đặc biệt chỉ để đãi một mình Tây Môn Khánh nên khi thấy Tây Môn Khánh tới thì vô cùng mừng rỡ, ra tận cổng đón tiếp vào sảnh đường mà thi lễ. Tây Môn Khánh nói:

- Quan anh phí tâm quá.

Hạ Đề hình cười:

- Có gì đâu, rượu quý thì phải có khách quý, tôi đâu dám mời ai khác.

Nói xong phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà lên, hai người uống trà nói chuyện. Qua vài tuần trà, Hạ Đề hình mời Tây Môn Thiên hộ vào tiệc rượu. Trong tiệc có hai ca nữ đàn hát mua vui.

Nói về Kim Liên lâu nay không thấy Tây Môn Khánh đến với mình thì chăn phỉ thúy cô đơn gối phù dung lạnh lẽo, đêm đêm thường ngồi đánh đàn tỳ bà giải buồn, mãi tới canh hai canh ba không thấy gì mới đi ngủ. Thật là:

Chờ ai phòng lạnh đêm khuya,
Đàn này ai oán, lòng kia hững hờ.

Đêm đó Kim Liên cũng đánh đàn, đánh xong mấy khúc thì đặt cây tỳ bà lên đùi mà hát khúc "Nhị phạm giang nhi thủy", hát rằng:

Ngậm ngùi ngồi tựa bình phong
Nỗi chờ đằng đẵng mơ màng ngủ quên.

Bỗng nghe ngoài mành có tiếng lộp độp như tiếng vó ngựa, Kim Liên tưởng Tây Môn Khánh đã về, bèn bảo Xuân Mai ra coi thử, nhưng Xuân Mai bảo:

- Nương nương nghe lầm rồi, đó là gió thổi, rồi những tiếng tuyết trên cành rơi xuống mái nhà đó thôi

Kim Liên ngẩn ngơ nâng đàn lên gảy một khúc sầu rồi hát:

Gió bay những tưởng ai về
Tuyết rơi luống để hoa kia ngậm ngùi.

Lại đánh đàn một lúc nữa, đến khi đèn gần hết dầu, biết đêm đã về khuya bên ngoài thì gió thổi tuyết bay, trong lòng thì lạnh lùng trống trải, bèn hát rằng:

Đèn lụi mà không muốn khêu
Sợ thấy dung nhan mình tiêu điều
Sợ ngồi một mình đêm vắng
Sợ đêm nay sợ cả ngày mai
Lòng mình chỉ thấy những u hoài
Đêm này đêm nữa
Biết đêm nào chàng mới nhớ
Để cho em tuổi thanh xuân hững hờ lần lữa
Biết chờ cho đến đêm nao.

Đêm đó, khoảng quá canh một thì Tây Môn Khánh từ nhà Hạ Đề hình về nhà. Ngoài trời tối đen, lại vừa mưa vừa tuyết, mũ áo đều ướt. Về tới nhà, thay quần áo xong, Tây Môn Khánh tới phòng Bình Nhi.

Bình Nhi đón vào, giúp thay quần áo ngủ, dẫn tới bên giường mà hỏi:

- Sao chàng về trễ quá vậy? Vừa mưa vừa tuyết, lạnh lắm phải không?

Tây Môn Khánh không đáp mà hỏi lại:

- Con ngủ chưa?

Bình Nhi cười:

- Cu cậu đùa một lúc rồi ngủ.

Nghênh Xuân đem trà tới. Bình Nhi hỏi:

- Hôm nay sao tự nhiên Hạ Đề hình lại mời chàng vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nọ tôi tặng ông ta con ngựa, nên hôm nay mới dọn tiệc thết đãi, trong tiệc có cả hai con hát tới hát nữa. Tôi thấy trời tối, lại có mưa tuyết nên cáo từ mà về.

Bình Nhi nói:

- Chàng có uống rượu không để tôi bảo a hoàn nó đem ra. Trời tuyết thế này chỉ sợ chàng lạnh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Còn rượu Bồ Đào thì nàng bảo nó đem ra. Hôm nay tại nhà Hạ Đề hình uống rượu Cúc hoa, vị thì ngon nhưng mùi nồng quá, tôi không thích.

Nghênh Xuân dọn bàn bày mấy đĩa đồ ăn rồi đem rượu ra. Tây Môn Khánh và Bình Nhi kề vai uống rượu.

Trong khi đó Kim Liên ôm đàn lặng lẽ, ngọn đèn cũng mờ dần, muốn đi ngủ nhưng sợ Tây Môn Khánh đến thình linh nên lại không dám ngủ, một mình một bóng hát rằng:

Giận thay cho kẻ bạc tình,
Trời sầu vẫn chỉ riêng mình ngẩn ngơ.

Hát xong bảo Xuân Mai:

- Ngươi thử ra ngoài ngó xem liệu gia gia có tới chăng.

Xuân Mai ra ngoài một lúc rồi trở vào nói:

- Gia gia về nhà từ nãy rồi, hiện đang uống rượu bên phòng Lục nương.

Kim Liên nghe xong, lòng đau như dao cắt, nghiến răng nói:

- Đồ phụ bạc:

Nói được bấy nhiêu thì nước mắt tuôn rơi. Đoạn nâng đàn lên hát lại khúc hát lúc nãy:

Đêm này đêm nữa
Biết đêm nào chàng mới nhớ
Để cho em tuổi thanh xuân hững hờ lần lữa
Biết chờ cho đến đêm nao.

Tây Môn Khánh đang uống rượu, chợt nghe tiếng đàn tỳ bà, bèn hỏi:

- Ai đàn vậy?

Nghênh Xuân đáp:

- Thưa, Ngũ nương đàn đó.

Bình Nhi bảo:

- Thì ra Ngũ nương chưa ngủ sao? Tú Xuân, ngươi mau sang mời Ngũ nương, nói rằng ta mời.

Tú Xuân vâng lời quay ra. Bình Nhi dặn Nghênh Xuân:

- Lấy thêm ghế, đem thêm chung, và làm thêm ít thức ăn.

Lát sau Tú Xuân vào thưa:

- Ngũ nương nhức đầu, không sang được.

Bình Nhi bảo:

- Nghênh Xuân, ngươi sang mời lần nữa đi, nói rằng gia gia và ta mời.

Lát sau Nghênh Xuân vào thưa:

- Ngũ nương sai đóng cửa tắt đèn đi ngủ rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngũ nương ghê lắm, để tôi và nàng cùng qua lôi dậy xem.

Nói xong đứng dậy dắt tay Bình Nhi sang gọi cửa Kim Liên. Gọi một hồi mới thấy Xuân Mai ra mở, Tây Môn Khánh dắt Bình Nhi vào phòng, thấy Kim Liên đang ngồi dựa thành giường, cây tỳ bà để bên cạnh, bèn bảo:

- Sao lạ vậy? Cho mời mấy lần sao chẳng chịu sang?

Kim Liên ngồi im cúi mặt, giây lâu mới đáp:

- Tôi là kẻ không may, được ở trong căn nhà lạnh lùng như thế này là tốt lắm rồi, tôi sống hay chết cũng kệ tôi, còn tới thăm hỏi làm gì nữa, chỉ phí tâm mọi người mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con mụ này hôm nay lạ nhỉ. Lục nương mời sang đánh cờ, chờ mãi cũng không sang, mời sang uống rượu cũng không chịu, thế là làm sao?

Bình Nhi tiếp lời:

- Thật đó thư thư, bàn cờ đã bày sẵn, mời thư thư sang giải buồn rồi uống rượu chung vui.

Kim Liên bảo:

- Thôi hai người đi đi, tôi không sang đâu. Lục thư thư không hiểu tôi đâu, đừng bận lòng vì tôi. Bây giờ thì tôi đi ngủ đây. Từ nay tôi cứ sống một mình lặng lẽ thế này cho qua ngày mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lạ thật, nàng có khỏe không? Hay để tôi bảo mời lang y tới thăm mạch bốc thuốc cho nàng.

Kim Liên hơi mất bình tĩnh:

- Tôi có vẻ bệnh sao? Chắc là ít hôm nay gầy đi lắm phải không?

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Ngươi lấy cái gương vào đây để ta coi ta gầy yếu tới độ nào.

Xuân Mai đem gương lại. Kim Liên vừa nhìn bóng mình trong gương vừa ngâm:

Hổ thẹn nhìn gương biếng điểm trang,
Dung nhan sa sút bởi lòng chàng.
Trăng thanh, đóng cửa không cần biết,
Vì sợ trăng khơi chuyện phụ phàng.

Tây Môn Khánh cầm lấy cái gương, soi mặt mình rồi bảo:

- Tại sao tôi không gày?

Kim Liên đáp:

- Làm sao so với chàng được. Ngày nào chàng chẳng rượu thịt cơm canh nên càng ngày càng béo ra, gầy là gầy làm sao?

Tây Môn Khánh bước tới quệt tay lên má Kim Liên mà bảo:

- Ừ nhỉ, gầy đi nhiều thật.

Kim Liên hất tay Tây Môn Khánh ra:

- Kỳ không, tay lạnh mà rờ vào mặt người ta, làm người ta hết cả hồn. Tôi gầy thật chứ ai nói dối làm gì, mà nói dối sao được. Tôi buồn khổ thế nào có ai biết cho đâu.

Nói xong rơm rớm nước mắt. Tây Môn Khánh thấy vậy bèn dùng sức lôi Kim Liên sang phòng Bình Nhi uống rượu.

Trong lúc uống rượu, Kim Liên ghen ra mặt, Bình Nhi thấy vậy bèn khuyên Tây Môn Khánh sang nghỉ với Kim Liên đêm đó...

HỒI 40

CÚNG VÁI CHO CON

Ít hôm sau, Tây Môn Khánh bỏ ra một trăm hai mươi lạng bạc mua một ngôi nhà ở đầu cầu phía đông Thạch Kiều trên đường Sư Tử để tặng cho Vương thị. Ngôi nhà này gồm hai gian phòng khách, một gian làm nơi thờ Phật, thờ tổ tiên, ba gian làm nơi ở phòng ngủ, hai gian nhà bếp. Khi vợ chồng họ Hàn dọn tới, đám hàng xóm biết Hàn Đạo Quốc là quản lý tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh nên đua nhau đem trà rượu tới chào hỏi làm thân. Đám hàng xóm này gọi vợ chồng họ Hàn là Hàn đại ca và Hàn đại tẩu. Đám trẻ tuổi gọi là Hàn đại thúc và Hàn đại thẩm. Sau đó ít lâu, Tây Môn Khánh thường lui tới nhà họ Hàn trong những lúc Đạo Quốc ở ngoài tiệm nên dần dần đám hàng xóm biết rõ liên hệ giữa Vương thị và Tây Môn Khánh, nhưng vì sợ sệt nên già trẻ lớn bé không một ai dám hé môi bàn tán. Mỗi tháng ít nhất Tây Môn Khánh cũng đến với Vương thị bốn năm lần.

Thấm thoát đã tới tháng chạp, Tây Môn Khánh bận bù đầu về việc gửi lễ vật chúc tết các quan thầy ở Đông Kinh và các bạn đồng liêu trong phủ huyện. Một hôm Tây Môn Khánh đang ăn cơm với Nguyệt nương ở phòng trên thì Đại An đem một tấm thiếp vào, trên thiếp ghi hàng chữ "Tiểu đạo Ngô Tông Gia ở miếu Ngọc Hoàng cúi đầu kính biếu". Thì ra Ngô Đạo quan sai người đem bốn quả lễ vật tới biếu. Tây Môn Khánh bảo Đại An ra nói với Thư Đồng viết thiếp cảm tạ, đồng thời lấy một lạng bạc tặng lại Ngô Đạo quan. Nguyệt nương nhắc:

- Người ta là người tu hành mà cũng giữ lễ như vậy mà chàng thì quên hẳn thù lao cho người ta về vụ làm lễ cầu cho ca nhi lúc trước.

Tây Môn Khánh nói:

- Ừ nhỉ, có vậy mà tôi cũng quên bẵng đi mất.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật vô tâm vô tính, có ai làm lễ cầu cho con rồi quên bao giờ không? Chàng mà quên như vậy thì làm sao con mình khá được. Con nó cứ thỉnh thoảng chứng này tật kia, ít chơi hay khóc cũng là tại tâm nguyện của chàng chưa được tinh thành đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để ra giêng tôi lo vụ đó.

Nguyệt nương lại nói:

- Lục nương mới nói là mấy hôm nay hình như ca nhi không được khỏe, cứ hay quấy khóc, nên muốn bán khoán hoặc làm lễ ký danh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lại nhờ Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng là xong.

Đoạn quay hỏi Đại An:

- Ở miếu Ngọc Hoàng sai ai đem lễ vật tới đây vậy?

Đại An đáp:

- Có đồ đệ thứ nhì của Ngô Đạo quan là Ứng Xuân.

Tây Môn Khánh vội bước ra sảnh đường. Ứng Xuân cúi lạy rồi nói:

- Sư phụ chúng tôi năm hết tết đến không biết lấy gì để kính biếu quan nhân nên chỉ có lá sớ Thiên Địa và ít lễ mọn này đem tới để quan nhân thưởng cho người dưới.

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp lễ:

- Đa tạ sư phụ đã quá bận tâm.

Đoạn mời Ứng Xuân ngồi dùng trà. Ứng Xuân nói:

- Chúng tôi đâu dám ngồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ ngồi xuống, ta có câu chuyện muốn nói.

Người tiểu đạo nói mấy lời khiêm tốn rồi ngồi ghé xuống một bên. Đoạn hỏi:

- Chẳng hay quan nhân có điều gì cần dạy bảo?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tới khoảng ra giêng, ta sẽ tới để tạ ơn Ngô Đạo quan về việc cúng vái cho con ta, đồng thời cũng muốn nhờ làm một lễ ký danh, chẳng hay lúc đó Đạo quan có rảnh không?

Người tiểu đạo vội đứng dậy thưa:

- Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó là bổn phận của thầy trò chúng tôi, dám xin quan nhân cho biết là vào ngày nào trong tháng giêng để chúng tôi kịp thời chuẩn bị.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mồng chín được chăng?

Người tiểu đạo nói:

-Ngày đó là ngày Thiên đản, rất tốt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì nhờ Ngô Đạo quan và đạo chúng tổ chức chu đáo giùm cho.

Nói xong sai lấy mười lăm lạng đưa trước, lại tặng riêng người tiểu đạo một lạng. Tiểu đạo rập đầu lạy tạ rồi hí hửng ra về...

Tới ngày mồng tám tháng giêng, Tây Môn Khánh sai Đại An đem các thứ tới miếu Ngọc Hoàng, gồm nhiều gạo, nến, hương, vàng giấy, vải lụa, rượu quý, gà vịt, lợn, dê và mười lạng bạc. Tất cả làm lễ ký danh cho Tố Quan. Tây Môn Khánh cũng sai viết thiếp mời một số khách tới dự. Kính Tế được phái trước tới miếu để thay mặt cha vợ trông lo sửa soạn mọi việc.

Ngày mồng chín, Tây Môn Khánh không ra viện, nhưng mặc phẩm phục, gia nhân lính tráng tiền hô hậu ủng mà tới miếu Ngọc Hoàng. Từ xa đã thấy miếu Ngọc Hoàng sừng sững uy nghi, các loại cờ đạo bay phất phới. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống ngựa đi vào. Mùa xuân làm cho cảnh trí nơi đây thêm thập phần đẹp đẽ. Những cây tùng cây bách xanh mướt cao vọi. Bên ngoài miếu là bảy gian đại điện, mái ngói đỏ chót, cửa sơn son thiếp vàng như những đền đài cung điện. Cảnh trí

quả không khác chốn Bồng Lai. Bước lên bảo điện, Tây Môn Khánh thấy một tấm bảng treo ngang, viết hai mươi bốn chữ "Linh bảo đáp địa tạ thiên báo quốc thù ân, cửu chuyển ngọc xu, thù minh ký danh, cát tường phổ mãn trai đàn". Ngô Đạo quan ra rước Tây Môn Khánh vào. Một tiểu đồng đem nước ra, Tây Môn Khánh rửa tay xong thì bước vào lễ đàn để làm lễ dâng hương. Tây Môn Khánh làm lễ xong thì Ngô Đạo quan đội mũ ngọc hoàn cửu dương lôi, mặc áo thiên thanh nhị thập bát tú, thắt đai tơ, nghiêm trang bước vào lễ đàn làm lễ, sau đó lui ra cúi mình nói:

- Tiểu đạo được quan nhân yêu quý, giao cho việc tổ chức lễ trọng là lễ ký danh cho ca nhi, tiểu đạo đã làm chu đáo, lại cầu cho ca nhi được tăng phúc tăng thọ. Đó là bổn phận của tiểu đạo, vậy mà quan nhân lại hậu thưởng khiến cho tiểu đạo quả không được yên tâm chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đạo quan mệt nhọc lo cho ca nhi, đó là điều đáng quý, tôi chẳng biết lấy gì đền đáp, mấy thứ tôi cho đem tới đây chỉ là vật mọn để tỏ cái tình của tôi mà thôi.

Ngô Đạo quan cho gọi đạo chúng ra xếp hàng hai bên cúi đầu lạy tạ, rồi mời Tây Môn Khánh ra phòng khách tức là hiên Tùng hạc để uống trà. Tây Môn Khánh ngồi xuống rồi quay lại bảo Kỳ Đồng:

- Ứng nhị gia sao giờ này chưa tới, chắc là không có ngựa, vậy ngươi mau đem ngựa đi đón nhị gia.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay. Ngô Đạo quan nói:

- Vì quan nhân quyền cao chức trọng mà kính trọng thần linh nên tiểu đạo sáng nay phải dậy từ canh tư cùng chúng đạo sĩ tụng kinh, sau đó thì đem tên tuổi ca nhi tâu lên Tam bảo, cầu cho ca nhi được khang ninh trường thọ, suốt đời phú quý vinh hoa, đặt đạo danh cho ca nhi là Ngô Ứng Nguyên. Lễ trọng hôm nay tiểu đạo làm thêm hai mươi bốn phần để đáp tạ thiên địa, hai mươi phần làm lễ khánh tán Thượng đế, và hai mươi bốn phần làm lễ tiến vong, như vậy tổng cộng là một trăm tám mươi thù khoản.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ Đạo quan đã phí tâm.

Lát sau lễ đàn vang lên mấy hồi trống. Ngô Đạo quan mời Tây Môn Khánh vào đọc văn thư ký danh. Tây Môn Khánh choàng thêm bộ cát phục đại hồng ngũ sắc, đeo đai kim tê giác, bước vào lễ đàn quỳ xuống. Ngô Đạo quan đọc như sau:

- Đại Tống quốc, Sơn Đông tỉnh, Thanh Hà huyện, Thiên hộ Tây Môn Khánh, sinh giờ Tý ngày hai mươi tám tháng bảy năm Bính Dần, cùng chính thê là Ngô thị sinh giờ Tý ngày hai mươi lăm tháng tám năm Mậu Thìn...".

Đọc tới đây, Ngô Đạo quan ngừng lại nói:

- Còn các bửu quyến thì tiểu đạo chưa thêm vào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin thêm vào là Lý thị sinh giờ Mão ngày mười lăm tháng giêng năm Tân Mùi, cùng với ca nhi sinh giờ Thân ngày hai mươi ba tháng bảy năm Bính Thân, vậy là được rồi.

Ngô Đạo quan cao giọng đọc tiếp:

- ... "lãnh chúng gia quyến hôm nay tới cúi đầu trước thiên địa Phật thần cầu xin cho được vượng tài vượng lộc, tiến chức thăng quan, được tai qua nạn khỏi. Nay có lễ trọng để báo đáp hồng ân của thiên địa và Ngọc hoàng, trước cầu ngũ phúc, sau xin ký danh. Ngày hai mươi ba tháng bảy năm ngoái, trắc thất của Khánh là Lý thị sinh hạ ca nhi, Khánh nguyện đem ca nhi tới gửi gấm trời đất thánh thần, đặt đạo danh là Ngô Ứng Nguyên, cầu cho ca nhi được mệnh thọ vô cương, hầu làm hiển đạt dòng họ Tây Môn. Hôm nay là mồng chín tháng giêng năm Tuyên hòa thứ ba, làm lễ ký danh cho ca nhi...

Tờ văn thơ của Ngô Đạo quan còn kể lằng nhằng những lễ vật do Tây Môn Khánh đem tới, rồi bao gồm nhiều phần để tế những vị thánh vị thần nào, sau đó lại lập lại những lời cầu xin cho nhà Tây Môn được hưng vượng đời đời.

Ngô Đạo quan đọc xong, mời Tây Môn Khánh trở ra phòng khách, đưa cho xem những bùa hộ mệnh làm riêng cho Tố Quan. Tây Môn Khánh xem xong, thấy quả Đạo quan đã thập phần chu đáo, bèn quay lại bảo gia nhân lấy lụa và tiền thưởng thêm, Ngô Đạo quan từ chối mấy câu rồi lạy tạ mà nhận. Sau đó

một hồi trống lớn nổi lên như sấm, đạo chúng tập hợp tất cả lại, sắp thành hai hàng dài trước lễ đàn, Ngô Đạo quan mặc áo đại hồng ngũ sắc, chân đi hài đỏ, dẫn Tây Môn Khánh vào lễ đàn dâng hương, nhã nhạc vang lừng. Tây Môn Khánh dâng hương xong, Ngô Đạo quan vào hành lễ. Tây Môn Khánh có dịp quan sát lễ đàn, quả là cầu kỳ, gồm có ngũ phương bát cấp, bên trên có nhị thanh tứ ngự, hai bên gồm bát cực cửu tiêu, có đủ hình thanh long bạch hạc, đèn nến lung linh rực rỡ, muôn phần trang nghiêm.

Ngô Đạo quan hành lễ xong thì mời Tây Môn Khánh trở ra hiên Tùng hạc. Lát sau thì Ứng, Tạ hai người tới, mỗi người đều có một phong trà làm lễ vật. Chào hỏi xong, Bá Tước nói:

- Chúng tôi chẳng có gì, chỉ có vật mọn này mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay tôi mời nhị vị tới đây là để cùng vui trong ngày lễ ký danh của cháu, việc gì nhị vị phải bận tâm. Ở đây Ngô Đạo quan cũng có trà cho mình rồi, mà mọi thứ ở đây đều có hết.

Bá Tước nói:

- Đại ca nói vậy thì chúng tôi thâu lại vậy, không dám để đại ca phật lòng.

Đoạn quay sang Hy Đại:

- Chung quy chỉ tại ca ca mà thôi, tôi đã nói là đại ca mình không nhận mà ca ca không nghe, bây giờ đại ca mắng cho.

Mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau Ngô Đại cữu và Hoa Tử Do cũng tới, mỗi người đều đem theo mấy cái quả đựng đồ lễ, Tây Môn Khánh bảo Ngô Đạo quan nhận hết.

Sau vài tuần trà, mọi người vào tiệc chay. Tiệc chay thật là thịnh soạn. Ngô Đạo quan hỏi:

- Chẳng hay ca nhi hôm nay có tới đây không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lẽ ra thì phải tới, nhưng hôm nay cháu nó không khỏe lắm, sợ rằng đường xa gió máy. Nhưng tôi cũng cho đem áo của cháu tới đây, vậy cũng được chứ gì?

Ngô Đạo quan vội nói:

- Tiểu đạo hỏi vậy chứ không tới cũng không sao, có áo ca nhi đang mặc mà gửi tới đây là được rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Cháu nó không hiểu sao cứ hay giật mình, ở nhà ba bốn a hoàn và nhũ mẫu phải thay phiên nhau coi sóc chứ không dám rời nửa bước.

Đang nói chuyện thì Đại An vào thưa:

- Lý Minh và Ngô Huệ đem lễ vật của Quế Thư và Ngân Nhi tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho họ vào.

Đại An ra dẫn hai người vào. Lý Minh và Ngô Huệ mang hai cái quả đựng toàn những loại bánh quý và trà Mân Côi vào rồi cúi lạy. Tây Môn Khánh cũng bảo Ngô Đạo quan cất đi rồi hỏi:

- Làm sao mà các ngươi biết được chuyện hôm nay của ca nhi.

Lý Minh cúi người đáp:

- Thực ra thì chúng tôi cũng không biết, nhưng sáng hôm nay tình cờ gặp cậu Kính Tế ngoài đường, hỏi mới biết, vội về báo cho Quế Thư biết. Quế Thư mới hẹn với Ngân Nhi mua lễ vật rồi sai chúng tôi đem tới đây ngay. Những lễ vật nhỏ mọn này chỉ để gia gia thưởng cho người dưới mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo Đại An dẫn hai người vào trong dự tiệc.

Tiệc chay xong, Ngô Đạo quan cho dọn tiệc mặn, đem rượu Kim Hoa ra. Lát sau gia nhân đem quần áo và giầy của Tố Quan tới, Ngô Đạo quan sai bày ở Tam bảo rồi trở ra trình cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui lòng lắm. Mọi người ăn uống vui vẻ. Ngô Đạo quan lại sai người đem lễ vật về nhà Tây Môn Khánh.

Hôm đó cũng lại là ngày sinh nhật của Kim Liên, mọi người đang quây quần tại phòng trên cùng Ngô Nguyệt nương ăn tiệc, có cả Ngô Đại cữu mẫu và Phan bà. Gia nhân đem đồ lễ từ miếu về, bày lên bốn cái bàn lớn mà còn thiếu chỗ. Mọi người đều tới coi. Kim Liên thấy Bình Nhi vẫn ngồi yên thì bảo:

- Lục thư thư à, sao không ra đây coi này, có cả mũ và áo đạo của ca nhi đây này, lễ vật nhiều lắm, đều do sư phụ của ca nhi ở miếu sai đem lại. Mấy cái mũ đạo, áo đạo và giầy đạo nhỏ xíu thật dễ thương.

Ngọc Lâu cầm đôi hài dạo nhỏ xíu lên xem rồi nói:

- Đại nương xem này, đôi hài tuyệt đẹp, đường kim mũi chỉ thật tinh xảo đến ngay chị em mình đây cũng khó lòng theo kịp, hay là Ngô Đạo quan có vợ, nếu không tại sao lại có người khéo tay đến như thế này?

Nguyệt nương cười:

- Chỉ được cái nói bậy, người xuất gia tu hành làm gì có vợ, đây là Ngô Đạo quan nhờ người làm đấy chứ.

Kim Liên cũng cười:

- Tu hành mà có vợ cũng đâu phải chuyện không có biết tin ai được. Tôi thường nghe nói là trong hai ngôi chùa đối diện nhau, một chùa gồm nam tăng, một chùa gồm nữ tăng, thì thế nào cũng có chuyện.

Nguyệt nương bảo:

- Chuyện đứng đắn mà cứ đùa hoài.

Kim Liên lại cầm mấy là bùa lên coi rồi nói:

- Đây là sư phụ của ca nhi làm cho ca nhi đây, trên lá bùa viết cả tên họ, ngày sinh tháng đẻ của ca nhi, lại có cả tên đạo nữa này, tên gì này... Ngô cái gì Nguyên này.

Kỳ Đồng đứng cạnh nói:

- Ngô Ứng Nguyên, đó là pháp danh của ca nhi do sư phụ đặt.

Kim Liên bảo:

- Ừ phải rồi, chữ này là chữ Ứng.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Đại nương này, đạo sĩ thật vô lễ, đặt tên đạo cho ca nhi thì được, nhưng sao lại đổi cả họ của ca nhi như thế này?

Nguyệt nương cười:

- Thế là không hiểu gì rồi, đây chỉ là pháp danh chứ có phải tên tuổi ngoài đời đâu.

Kim Liên quay lại bảo Bình Nhi:

- Thư thư cho bổng ca nhi lên đây mặc thử quần áo này coi có đẹp hay không.

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi vừa ngủ xong.

Kim Liên bảo:

- Ăn nhằm gì, thì đánh thức ca nhi dậy.

Bình Nhi đứng dậy về phòng. Trong khi đó, Kim Liên giở tờ khoán ra đọc, thấy chỉ ghi ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi của Tây Môn Khánh, của chính thê là Ngô thị và trắc thất là Lý thị, còn tuyệt nhiên không có tên tuổi người thiếp nào khác. Kim Liên đọc mấy lần, trong lòng bực tức lắm, đưa cho mọi người coi rồi bảo:

- Tên đạo sĩ này quả là vô lễ, không còn coi ai ra gì, trong tờ khoán này chỉ có tên gia gia, Đại nương và Lục thư thư, còn tên tuổi chúng mình thì gạt ra ngoài hết.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy cũng được rồi, nhà mình đông đảo này, ghi hết vào cũng chẳng làm gì. Mình đòi ghi hết vào có phải là làm trò cười cho người ta không.

Kim Liên bảo:

- Phải rồi, chúng tôi thì có gì đáng kể.

Đang nói thì Bình Nhi bồng Tố Quan tới, Ngọc Lâu bảo:

- Để tôi mặc quần áo cho.

Bình Nhi bế con lại, Ngọc Lâu đội mũ áo cho Tố Quan. Tố Quan còn ngái ngủ, cứ nhắm chặt mắt lại. Nguyệt nương bảo:

- Lát nữa đem mấy tờ sớ này vào lễ qua tại bàn thờ Phật rồi hỏa thiêu. Hay là bây giờ làm luôn đi thì hơn.

Bình Nhi cầm mấy lá sớ đi. Ngọc Lâu bồng Tố Quan rồi cười bảo:

- Đội mũ mặc áo vào trông cứ như là ông đạo sĩ tí hon ấy thôi.

Kim Liên bảo:

- Giống đạo sĩ gì đâu, chỉ thấy giống như anh thầy bói.

Nguyệt nương nghiêm mặt bảo:

- Sao lại ăn nói hồ đồ vậy? Chuyện đứng đắn mà nói vậy nghe được sao.

Kim Liên hổ thẹn im lặng. Tố Quan bỗng khóc ầm lên, Bình Nhi chạy vào đúng lúc, đưa tay bồng con thì thấy đã một quần nước đái. Ngọc Lâu cười bảo:

- Ông đạo sĩ Ngô Ứng Nguyên này sạch sẽ lắm, quần ướt là không chịu.

Nguyệt nương vội sai Tiểu Ngọc lấy lót lại thay. Tố Quan được quấn lót sạch thì ngủ yên trong lòng mẹ. Bình Nhi nựng con:

- Cậu ngoan lắm, để mẹ đem cậu về cho cậu ngủ nhé.

Nói xong bồng con về phòng. Trên này, Nguyệt nương sai bày đồ chay mời mọi người và Ngô Đại cữu mẫu, Dương cô nương, Phan bà ăn uống.

Trong khi đó Kim Liên tin tưởng rằng ngày sinh nhật của mình, thế nào Tây Môn Khánh cũng về sớm để dự tiệc. Tối chiều, Kim Liên sai dọn tiệc sẵn trong phòng riêng để chờ, rồi ra đứng cửa mà đợi. Nhưng đợi mãi chẳng thấy Tây Môn Khánh đâu mà chỉ thấy Kính Tế và Đại An cưỡi ngựa về.

Kim Liên vội hỏi:

- Gia gia có về không?

Kính Tế đáp:

- Gia gia không về sớm được đâu, lễ chưa xong mà, chắc cũng phải tối tối, vì các đạo sĩ còn mở tiệc tạ ơn nữa.

Kim Liên không nói gì, lên phòng trên nói với Nguyệt nương:

- Thật bực mình hết chỗ nói, gia gia hôm nay dậy từ canh năm mà đi, tưởng đâu giờ này phải về, nên tôi mới đứng đợi, nhưng rốt cuộc chỉ thấy Trần hiền tế về trước, nói là việc cúng lễ chưa xong, mà có xong thì cũng còn tiệc tùng, chắc phải đến tối.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu muộn quá mà gia gia chưa về thì mình ở nhà cứ tự nhiên, chứ chờ mãi sao được.

Đang nói thì Kính Tế vén mành bước vào, có vẻ ngà ngà say:

- Tôi xin tới lạy chúc thọ Ngũ nương đây.

Đoạn quay sang hỏi vợ là Đại Thư đang ngồi gần đó:

- Có cái chung nào không để tôi rót rượu mời Ngũ nương

Đại Thư bảo:

- Làm gì có chung với rượu ở đây, chàng cứ lạy chúc thọ đi, để lát nữa tôi rót rượu mời Ngũ nương là được rồi.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Kế mẫu thấy hắn say rồi không? Ăn uống gì mà say sưa be bét rồi mới chịu về nhà.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia chưa về thật sao?

Kính Tế đáp:

- Gia gia khó lòng về ngay được, đến cháu đây mà Ngô Đạo quan cũng còn nhất định giữ lại, cháu phải uống mấy chung rượu lớn rồi liều chết đòi về nên mới về được đó.

Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay ở miếu có những ai?

Kính Tế đáp:

- Hôm nay có Ngô Đại cữu, Hoa đại cữu, có hai ông Ứng, Tạ lại có cả Lý Minh và Ngô Huệ.

Kim Liên thấy không có mặt Bình Nhi liền mỉa mai:

- Cậu Kính Tế à, cậu gọi là Hoa đại cữu thì không được đâu, gọi như thế đâu có liên hệ thân thuộc gì, từ nay cậu nên gọi là Lý đại cữu mới phải.

Kính Tế cười, Đại thư giục:

- Thôi mau mau làm lễ chúc thọ Ngũ nương đi, ở đó nói lảm nhảm mãi.

Kính Tế mời Kim Liên ngồi ngay ngắn rồi bước tới, mỉm cười sụp lạy bốn lạy rồi xin phép ra ngoài.

Lát sau Nguyệt nương cho đốt đèn đuốc sáng trưng, bày bàn dọn tiệc mời Phan bà, Dương cô nương, Ngô Đại cữu mẫu và mọi người tới nhập tiệc, không chờ Tây Môn Khánh nữa. Hôm đó Nguyệt nương cũng cho mời hai vị đạo cô quen biết tới làm lễ tại nhà cho ca nhi. Tiệc xong, Kim Liên về phòng, mọi người trở ra phòng khách uống trà, nghe hai đạo cô nói chuyện. Một đạo cô kể chuyện vị tổ thứ ba mươi hai ở Tây Trúc đã giảng sinh giảng Phật pháp như thế nào, rồi nói tới chuyện viên ngoại họ Trương giàu nứt đố đổ vách mà dần dần cảm ngộ Phật pháp mà bỏ hết cả của cải tiền bạc để tới chùa Hoàng Mai tu hành. Chuyện này chuyện khác cứ lan man như thế. Vị đạo cô này dứt lời thì vị đạo cô kia lại đọc kệ. Nguyệt nương bảo:

- Kể chuyện với đọc kệ mãi, chắc là nhị vị cũng đói, để bảo nó đem thức ăn chay và bánh chay ra.

Đoạn sai Tiểu Ngọc đem các món đồ chay ra mời hai vị đạo cô và Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Tôi vẫn còn no lắm, ở đây có Dương cô nương ăn chay, để xin tiếp nhị vị đây

Nguyệt nương cầm đĩa bánh chay mời hai đạo cô rồi mời Dương cô nương. Đoạn nói:

- Xin lão nhân gia tiếp nhị vị đây giùm.

Dương cô nương nói:

- Được rồi, để đó tôi. Nhưng còn cái đĩa kia là món gì vậy? Coi chừng món ăn mặn thì phải tội chết đấy.

Mọi người cùng cười, Nguyệt nương bảo:

- Xin lão nhân gia yên tâm, đó là món chay từ miếu đem về, xin lão nhân gia cứ dùng tự nhiên.

Dương cô nương bảo:

- Được rồi, để đó tôi ăn. Thật tôi già lẩm cẩm, mắt kém, chẳng còn nhìn thấy cái gì với cái gì nữa.

Nói xong tiếp hai vị đạo cô. Đang lúc đó thì vợ Lai Hưng là Huệ Tú bước vào, Nguyệt nương hỏi ngay:

- Ai cho gọi ngươi? Ngươi tới đây làm gì?

Huệ Tú thưa:

- Tôi tới đây để xin nghe chuyện Phật.

Nguyệt nương quay sang hỏi Ngọc Tiêu:

- Ta đã sai đóng nghi môn rồi, sao nó còn tới đây được?

Ngọc Tiêu đáp:

- Chị ấy lo trà nước dưới bếp nên lên đây được mà không phải qua nghi môn.

Nguyệt nương không nói gì. Hai vị đạo cô ăn xong, lại tiếp tục kể chuyện:

- Lúc Trương viên ngoại tới chùa Hoàng Mai thì cứ quỳ ở cửa mà nghe kinh, đến tối thì ngồi ngay ngoài hè mà tham thiền nhập định. Tây tổ Thiện sư thấy vậy thì thâu nhận làm đồ đệ, sau đó ban cho viên ngoại ba món bảo vật rồi sai tới Trọc Hà đầu thai. Vị thiên kim tiểu thư một hôm tới Trọc Hà giặt áo,

gặp một vị tăng tới hỏi xin mượn phòng ở nhờ, vị tiểu thư không đáp, còn vị tăng thì đi xuống sông rồi mất dạng...

Đêm dần vào khuya, hai vị đạo cô vẫn ngồi kể chuyện, nhưng số người ngồi nghe mỗi lúc một ít đi. Kim Liên thì đã về phòng từ hồi tối, Bình Nhi cũng về phòng vì Tú Xuân tới nói là ca nhi thức giấc đang khóc.

Vị đạo cô lại kể tiếp:

- Vị tăng xuống sông thì biến thành con cá ngon bơi lại gần, vị tiểu thư bắt về nấu ăn mà có thai.

Kể tới đây thì hai đạo cô ngừng lại để đọc vài bài kệ. Nguyệt nương và Đại Thư về phòng. Ngô Đại cữu mẫu ngủ chung với phòng Nguyệt nương nên cũng vào theo. Dương cô nương đã mệt mỏi, mấy ngọn nến trên bàn cũng gần hết, bèn hỏi Tiểu Ngọc:

- Bây giờ là chừng nào rồi?

Tiểu Ngọc đáp:

- Cũng phải tới canh tư, vì gà đã bắt đầu gáy rồi.

Dương cô nương mời hai đạo cô đi ngủ, còn mình thì về phòng Ngọc Lâu. Hai đạo cô sửa soạn đi ngủ, nhưng Tiểu Ngọc đem thêm một bình trà lên mà hỏi:

- Rồi về sau vị tăng đó làm thế nào để trở thành chính quả?

Một đạo cô kể tiếp:

- Cha mẹ vị tiểu thư thấy con gái tự nhiên có thai thì giận lắm đuổi đi. Vị tiểu thư đi tới một trang trại thì sinh hạ một người con trai, đó là Ngũ Tổ. Năm lên sáu tuổi thì Ngũ Tổ tới chùa Hoàng Mai nghe Tứ Tổ thuyết pháp, rồi ở đó tu mà thành chính quả. Sau lại độ cho mẹ được lên trời.

Tiểu Ngọc sửa soạn chỗ ngủ cho hai đạo cô. Kể xong, hai đạo cô đi ngủ.

Hôm sau Tiểu Ngọc kể lại đoạn chót cho Nguyệt nương nghe, Nguyệt nương càng tin tưởng vào Phật pháp...

HỒI 41

TÂM TRẠNG THÈM CON

Sáng hôm sau Nguyệt nương dậy sớm nhất, tới uống trà với hai đạo cô, Vương đạo cô hỏi:

- Sao Đại nương không có tin mừng gì cả?

Nguyệt nương buồn rầu:

- Còn tin mừng gì nữa, tháng tám năm ngoái, nhân chúng tôi mua lại ngôi nhà của Kiều đại hộ ở trước mặt đây, tôi sang xem nhà, bước lên cầu thang thì bị trượt chân, về tới nhà thì hư cái bào thai con trai khoảng năm sáu tháng. Như vậy thì bây giờ còn mong gì có tin mừng nữa.

Vương đạo cô hỏi:

- Như vậy thì hình dáng cũng đầy đủ rồi.

Nguyệt nương đáp:

- Chứ sao, đêm đó, tôi và a hoàn vặn đèn lên coi thì rõ ràng là con trai mà.

Vương đạo cô nói:

- Tiếc quá nhỉ. Đại nương mà sinh con trai thì phải biết, không còn ai sánh kịp nữa. Cứ xem như Lục nương đó, mới về quý phủ đây chưa được bao lâu mà đã có con trai, được yêu quý biết là bao nhiêu.

Nguyệt nương thở dài:

- Chuyện con cái phúc đức cũng do trời định cả rồi.

Vương đạo cô nói:

- Cũng chưa hẳn đáng buồn, chúng tôi quen với Tiết sư phụ, giỏi về thuốc lắm. Năm trước đây này, vợ của Trần Lang

trung lớn tuổi rồi mà cũng không có con, lại bị tiểu sản mấy lần, vậy mà uống thuốc và dùng phép của Tiết sư phụ, nay đã sinh được một đứa con trai bế cứ là nặng trĩu cả tay. Cả nhà bây giờ còn quý hơn cả vàng cả ngọc nữa.

Nguyệt nương hỏi:

- Thuốc và phép đó như thế nào vậy?

Vương đạo cô nói:

- Nghe dâu như là lấy cái y bào của đứa con trước, dùng rượu rửa sạch rồi đốt thành than, hòa với thuốc và bùa phép gì đó, rồi tới lúc đói uống với hoàng tửu, thì chỉ chừng một tháng sau là có thai ngay.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Tiết sư phụ là nam tăng hay nữ tăng? Hiện tu hành tại đâu?

Vương đạo cô đáp:

- Tiết sư phụ là nữ tăng, trước tu ở chùa Địa Tạng, bây giờ thì tu ở chùa Pháp Hoa, đã bảy mươi tuổi rồi, đạo hạnh cao siêu, kinh điển đều thông, rất giỏi về kinh Kim Cương, giảng kinh đó cả tháng không hết, thường hay tới lui các gia đình quyền thế để làm chuyện công đức, nhiều khi được các gia đình đó lưu giữ cả nửa tháng.

Nguyệt nương bảo:

- Ngày mai đạo cô thử mời Tiết sư phụ tới đây xem có được không.

Vương đạo cô nói:

- Được rồi, để tôi mời cho, nếu không mời được thì tôi cũng xin thuốc cho, có điều khó là bây giờ làm sao tìm được một cái bào thai tiểu sản, hay là Đại nương có thể cho đào cái bào thai trước lên được chăng?

Nguyệt nương nói:

- Cũng lâu quá rồi, sợ không dùng được nữa, hay là để chúng tôi đưa tiền, nhờ đạo cô tìm cho được không?

Vương đạo cô nói:

- Đáng lẽ thì Đại nương phải tìm rồi đưa cho Tiết sư phụ làm thuốc, nhưng thôi để tôi lo tìm cho cũng được, sau đó có kết quả rồi thì Đại nương muốn thưởng cho Tiết sư phụ thế nào thì tùy tâm.

Nguyệt nương dặn:

- Nhưng xin giữ kín giùm cho, đừng nói gì với ai cả.

Vương đạo cô nói:

- Xin Đại nương cứ yên lòng, chuyện này làm sao nói với ai được.

Hai người nói chuyện một lúc nữa thì Tây Môn Khánh mới về. Nguyệt nương đón tiếp vào phòng, Ngọc Tiêu lo cất mũ áo. Nguyệt nương hỏi:

- Hôm qua Ngũ nương chờ mãi chàng về ăn sinh nhật, sao chàng không về?

Tây Môn Khánh nói:

- Việc cúng lễ kéo dài quá, lại còn tiệc tùng, Ngô Đạo quan nhất định không cho tôi về sớm. Hết tiệc chay tới tiệc mặn, Hoa đại ca cứ bắt tôi ở lại uống rượu nghe hai tên kép hát suốt đêm. Sáng nay một mình tôi về trước đó, còn Ứng, Tạ và mọi người hiện đang ở lại đó uống rượu.

Ngọc Tiêu đem trà ra, Tây Môn Khánh uống xong rồi vào thư phòng mà ngủ.

Lát sau, Kim Liên và Bình Nhi tới phòng trên uống trà với Nguyệt nương. Bình Nhi bồng cả con lên theo. Nguyệt nương bảo Bình Nhi:

- Gia gia về rồi đấy, vừa mới uống trà ở đây xong, bây giờ đang ở thư phòng. Muội muội nên mặc quần áo đạo sĩ cho cậu đạo sĩ tí hon này đi rồi bồng lên thư phòng cho gia gia xem.

Kim Liên nói ngay:

- Để tôi mặc quần áo cho cậu đạo sĩ tí hon rồi cùng đi với.

Nói xong lăng xăng lấy mũ áo đạo sĩ mặc cho Tố Quan đinh bồng đi, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Để mẹ nó bồng, kẻo nó đái ướt hết xiêm y bây giờ.

Kim Liên ngượng ngùng trao Tố Quan cho Bình Nhi rồi cùng Bình Nhi lên thư phòng. Thư Đồng thấy hai người tới thì vội chạy ra vén mành mời vào. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nằm quay mặt vào trong mà ngủ thì gọi:

- Này ông kia ơi, có vị tiểu đạo sĩ tới gọi ông dậy ăn cơm đây này, đừng có ngủ nữa. Mau dậy đi.

Tây Môn Khánh ngồi uống rượu suốt đêm, nhức đầu mỏi mệt nên cứ nằm ngáy như sấm. Kim Liên và Bình Nhi cùng bước tới ngồi xuống cạnh giường. Bình Nhi để Tố Quan quờ quạng vào mặt Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mở mắt thấy con trai mặc quần áo đạo sĩ thì vui lắm, ngồi ngay dậy mà bồng, nựng nịu hôn hít. Kim Liên bảo:

- Cái miệng có sạch không mà hôn hít con người ta thế?

Đoạn nắm tay Tố Quan mà bảo:

- Con nói đi, nói là bố đi đâu suốt đêm qua, bây giờ say nhè mới chịu về nhà, để cho Ngũ ma ma chờ mỏi mắt. Con bắt lão này phải lạy xin lỗi Ngũ ma ma đi con.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua làm lễ cũng lâu, sau đó lại tiệc chay tiệc mặn, ăn uống suốt đêm, sáng nay mình tôi mới dứt ra về được đấy, hiện mọi người còn ở lại tiệc tùng, rồi lát nữa thì kéo tới nhà ThượngCử nhân ăn uống nữa.

Kim Liên hỏi:

- Chàng không tới mà được sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Người ta gửi thiếp từ hôm qua mà mình không đi thì sợ mất lòng.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, đi thì đi, nhưng nhớ về sớm sớm, tôi đợi đấy.

Bình Nhi nói:

- Đại nương đã cho dọn cơm, có canh ngon lắm, mời chàng xuống ăn đã.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi làm biếng quá, chẳng muốn ăn cơm gì cả, thôi để tôi xuống húp canh vậy.

Nói xong vươn vai đứng dậy, vào phòng Nguyệt nương. Bình Nhi và Kim Liên còn ở trong thư phòng, Kim Liên thấy ấm ấm ở chân, vội nhìn xuống, thì ra cái lò sưởi đặt ở dưới giường. Kim Liên co chân lên mà sưởi. Bình Nhi bảo:

- Thôi mình ra đi, gia gia húp canh xong lên bây giờ đó.

Kim Liên nói:

- Lên thì lên chứ sợ gì?

Tuy nhiên cũng đứng lên theo Bình Nhi đi ra.

Tây Môn Khánh ăn canh xong thì dặn gia nhân chuẩn bị ngựa, tối quá trưa, lên ngựa tới nhà ThượngCử nhân ăn tiệc.

Chiều hôm đó Phan bà cáo từ ra về. Vương đạo cô cũng xin về, Nguyệt nương dúi cho Vương đạo cô một lạng bạc rồi dặn nhỏ:

- Đừng nói với ai nhé, nhớ lo sớm sớm giùm tôi.

Vương đạo cô nhận bạc rồi nói:

- Xin Đại nương cứ yên lòng, chừng qua ngày mười sáu thì tôi tới báo tin cho Đại nương biết.

Nguyệt nương bảo:

- Được rồi, đạo cô cứ lo thỏa đáng giùm tôi, tôi sẽ đền ơn thật hậu.

Hai đạo cô vái chào rồi về. Thế mới biết xã hội điên đảo thì chẳng còn tin được ai. Các đạo sĩ ni cô thì chỉ thường lấy cớ đến các nhà giàu tụng kinh giảng đạo, nhưng thật sự là để kết giao với đám phụ nữ trong nhà, chuyện gì cũng có thể làm được.

Trong khi đó, Kim Liên tới trước gương, hóa trang ăn mặc y như một a hoàn, rồi cho mời Bình Nhi sang coi. Bình Nhi vừa nhìn thấy đã cười ngặt nghẽo.

- Thư thư giả trang giống quá, không nhìn kỹ thì không nhận ra đâu, để tôi lên phòng trên nói với mọi người là gia gia vừa mới kiếm được một đứa a hoàn, xem họ có tin không.

Lúc đó trời cũng chạng vạng, Xuân Mai cầm đèn lồng đi trước, Bình Nhi và Kim Liên đi sau. Tới cổng trong thì gặp Kính Tế đi ra. Kính Tế thấy người lạ đi cùng Bình Nhi và Xuân Mai thì đứng lại coi kỹ rồi cười phá lên:

- Tưởng ai, hóa ra Ngũ nương

Bình Nhi vội ra dấu bảo Kính Tế im lặng rồi dặn:

- Bây giờ cậu vào trong, cứ nói như thế... như thế...

Kính Tế cười:

- Được rồi, tôi đã có cách lừa mọi người.

Nói xong vào trong trước, thấy mọi người đang cùng Nguyệt nương uống trà, bèn bước vào nói:

- Thưa Đại nương, gia gia bỏ ra tới mười sáu lạng bạc nhờ Tiết tẩu mua một người con gái hai mươi lăm tuổi rất đẹp, biết đàn hát. Tiết tẩu vừa mới cho kiệu đem tới, hiện Lục nương sắp dẫn tới đây.

Nguyệt nương thật thà:

- Thật vậy hả, nhưng sao Tiết tẩu không nói cho ta biết trước.

Kính Tế nói:

- Có lẽ vì vậy mà đưa kiệu tới đây là Tiết tẩu bỏ đi ngay, không dám vào sợ bị Đại nương mắng.

Ngô Đại cữu mẫu ngồi yên. Dương cô nương nói:

- Quan nhân đây thiếu gì người hầu hạ, thiếu gì người đàn giỏi hát hay mà còn phải rước thêm thứ đó về nữa.

Nguyệt nương cười nhạt:

- Lão nhân gia đâu có biết, đàn ông thì chẳng bao giờ cho là đủ, vả lại có tiền thì mua cả trăm đứa như thế về nhà cũng được, chúng tôi đây có bao giờ thèm để ý đến những chuyện đó làm gì.

Ngọc Tiêu nói:

- Để tôi chạy ra coi.

Nói xong bước ra ngoài thì cũng vừa lúc Bình Nhi dẫn Kim Liên vào, có Xuân Mai đem đèn đi theo. Kim Liên bước vào sụp lạy Ngọc Tiêu rồi sụp lạy Kiều Nhi. Hai người hoảng lên đứng tránh ra. Ngọc Tiêu chỉ Nguyệt nương bảo:

- Đây mới là Đại nương của chúng tôi.

Kim Liên lừ đừ bước tới. Ngọc Tiêu bảo:

- Bây giờ sao không lạy chào đi?

Nói xong bước tới ấn vai Kim Liên xuống. Kim Liên vừa mới quỳ xuống thì không nín được, cười khẽ một tiếng. Ngọc Tiêu nạt nộ:

- À cái chị này giỏi thật, không lạy chào chủ mà dám vô lễ cười như vậy sao?

Nguyệt nương cười bảo:

- Thôi, Ngũ nương đấy chứ ai, thật đồ yêu đồ quỷ, hết cách chơi rồi hay sao mà định đánh lừa chúng tôi đây ?

Kim Liên cứ quỳ phục xuống. Ngọc Tiêu bảo:

- Đâu phải Ngũ nương.

Dương cô nương nói:

- Phải chứ sao không, coi lại coi.

Kiều Nhi bảo:

- Tôi cũng nói là Ngũ nương đó.

Mọi người đang bàn tán thì Cầm Đồng thưa là Tây Môn Khánh đã về. Ngọc Lâu vội đứng dậy nói:

- Thôi Ngũ nương tạm lui vào nhà trong đi, để gia gia về đây, tôi lừa gia gia cho mà coi.

Nói xong Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên đã kịp núp sau bình phong. Mọi người đứng dậy đón tiếp. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Ngọc Tiêu đem trà ra. Ngọc Lâu nói:

- Hôm nay Tiết tẩu có cho kiệu đưa một người con gái hai mươi tuổi tới, nói là do gia gia sai mua về. Chúng tôi đang nói là gia gia cũng lớn tuổi rồi, lại đang giữ chức này chức kia, làm vậy coi sao được.

Tây Môn Khánh hơi ngạc nhiên cười bảo:

- Tôi đâu có nhờ Tiết tẩu mua a hoàn bao giờ đâu, tin lời con mẹ khốn đó sao được.

Ngọc Lâu bảo:

- Có Đại nương đây, chẳng lẽ tôi nói láo hay sao, a hoàn đó được đưa tới đây rồi, không tin thì để tôi gọi nó ra cho mà xem.

Nói xong bảo Ngọc Tiêu:

- Ngươi dẫn con a hoàn đó ra đây để lạy chào gia gia.

Ngọc Tiêu đáp:

- Vâng, để tôi lôi đầu nó ra, hồi nãy coi cung cách nó có vẻ cứng đầu khó dạy lắm đó.

Nói xong vào sau bình phong kéo Kim Liên ra, Kim Liên bảo:

- Lạ chưa, thì để tôi ra, làm gì lôi kéo vậy?

Kim Liên cố ý nói tiếng khác đi nên Ngọc Tiêu không nhận ra được bèn quát:

- Con này gớm thật, mày là con cái nhà ai mà không biết phép tắc gì cả, có ra lạy chào gia gia không.

Nói xong lôi Kim Liên ra cho bằng được. Kim Liên bước ra quỳ xuống, Tây Môn Khánh cúi xuống nhìn kỹ rồi cười phá lên. Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đã nhận ra mình, bèn đứng dậy bước tới ngồi cạnh bàn. Ngọc Lâu cười bảo:

- Chết không, đời thuở nhà ai, a hoàn mới tới đã leo lên ngồi cùng với chủ vậy?

Nguyệt nương cũng cười:

- Hồi nãy thì lạy lung tung, bây giờ ông chủ về thì lại không chịu lạy là thế nào?

Kim Liên vội bước vào trong cởi bỏ y phục a hoàn trang điểm sơ lại rồi bước ra. Nguyệt nương cười:

- Đồ quỷ, hết chuyện đùa rồi mà.

Mọi người vui vẻ cười nói một hồi. Lát sau Nguyệt nương nói:

- Hôm nay bên Kiều thân gia có cho Kiều Thông đem sáu cái thiếp tới mời chị em chúng tôi, ngày mười hai này tới uống rượu xem đèn, ngày mai mình phải cho đem lễ vật tới mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai bảo Lai Hưng đi mua trà rượu và bánh đem lại cho người ta, rồi tới ngày mười bốn thì mình làm tiệc mời lại họ, rồi luôn tiện mời cả Chu Thủ bị phu nhân, Kinh Đô giám phu nhân, Hạ Đề hình phu nhân và mấy thân quyến nữa, lại bảo Bôn Tứ nó tới mời ban tuồng của Vương Hoàng thân tới hát, cùng đám Quế Thư, Ngân Nhi. Các nàng ở nhà tiếp khách uống rượu xem đèn, còn tôi với Ứng, Tạ hai người tới nhà ở đường Sư Tử uống rượu xem chợ đèn cũng được.

Nguyệt nương gật đầu rồi bảo gia nhân bày bàn dọn rượu, Kim Liên đứng lên rót rượu mời mọi người. Tây Môn Khánh sực nhớ lúc nãy Kim Liên giả làm a hoàn thì nhan sắc lại lộng lẫy bội phần, do đó trong lòng vui thích, đưa mắt cho Kim Liên. Kim Liên hiểu ý, ngồi uống vài chén rượu rồi lẻn về phòng, trang điểm lại cho thật đẹp, và dọn sẵn một bàn tiệc mà chờ. Lát sau quả nhiên Tây Môn Khánh tới ngồi vào bàn tiệc mà ngắm Kim Liên. Xuân Mai rót rượu, hai người ăn uống chuyện trò. Kim Liên hỏi:

- Tôi hỏi chàng, ngày mười hai này Kiều đại hộ mời thì tất cả chúng tôi cùng đi hay chỉ có một mình Đại nương đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Người ta mời cả thì đi cả chứ sao lại không đi, bảo nhũ mẫu bồng luôn ca nhi đi theo để khỏi phải khóc tìm mẹ rồi lại phải sai người đi gọi về.

Kim Liên lại nói:

- Ngày mai đi, Đại nương và mọi người đều có quần áo đẹp, riêng tôi thì chỉ có mấy bộ xiêm y mặc đi mặc lại mãi cũng chán mắt. Hay là cho người gọi thợ tới gấp, rồi chàng lấy ít gấm và lụa Hàng Châu ra may xiêm y mới cho tất cả chúng tôi. Ngày mai trong bàn tiệc toàn là phu nhân các quan, chúng tôi cũng phải sang trọng cho người ta khen chàng chứ, chẳng lẽ để người ta chê cười cho hay sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Được rồi, để mai gọi thợ tới may xiêm y cho các nàng.

Kim Liên nói:

- Đợi ngày mai mới may thì trễ mất rồi còn gì, ít ra cũng mất hai ngày.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi phó may họ Triệu tới và mấy người nữa cùng làm thì cũng mau, vả lại chỉ người nào cần may thì may, còn người nào không cần thì để may sau cũng không muộn.

Kim Liên nói:

- Nếu có người không cần may thì may luôn cho tôi hai bộ đi, mà phải chọn thứ hàng thật quý mới được, tôi đã có xiêm y mà toàn thứ xấu, thật thua hết mọi người.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quỷ, thật tham lam quá, được rồi, cứ yên tâm đi, muốn gì được nấy, không phải nói nhiều.

Hai người ăn uống chuyện trò tới ngoài canh một thì lên giường ngủ.

Hôm sau, khi ở viện Đề hình về, Tây Môn Khánh cho mở kho, lấy ra mấy xấp gấm và lụa Hàng Châu, gọi thợ may, may

xiêm y cho mọi người. Riêng xiêm y của Nguyệt nương được may trước tiên, gồm một bộ bằng gấm hoa ngũ sắc, một bộ bằng lụa màu huyền có hoa ngũ sắc, một bộ bằng đoạn màu hồ lam. Còn năm người kia mỗi người được may hai bộ, cộng tất cả mười ba bộ xiêm y. Tiền công may hết năm lạng. Phó may họ Triệu phải đem mười người thợ tới may mới kịp...

Tới ngày mười hai, nhà họ Kiều từ sáng sớm đã cho gia nhân tới mời lại một lần nữa. Tây Môn Khánh cho gia nhân đem lễ vật tới trước. Gần trưa, Nguyệt nương để Tuyết Nga ở nhà trông nhà, cho nhũ mẫu Như Ý bồng Tố Quan đi, có Huệ Tú đem quần áo tã lót theo. Sau đó Nguyệt nương cùng mọi người lên kiệu mà đi.

Tây Môn Khánh ở nhà một mặt sai Bôn Tứ gọi thợ tới làm đèn lồng để treo trong dịp Nguyên tiêu, một mặt sai viết thiếp để mượn mấy kép hát bên Vương Hoàng thân.

HỒI 42

HAI NHÀ KẾT THÂN

Tới quá trưa, Tây Môn Khánh tới phòng Kim Liên. Xuân Mai bày bàn dọn cơm rượu ra. Tây Môn Khánh ngồi xuống bảo:

- Ngày mười bốn này ta mời phu nhân của các quan tới, bốn đứa bay phải ăn mặc thật đẹp để ca hát và chuốc rượu.

Xuân Mai tỳ vào bàn trả lời:

- Gia gia bảo ba chị kia thôi, tôi không ra đâu.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Xuân Mai đáp:

- Các nương nương đều có xiêm y mới, mỗi người mấy bộ, còn chúng tôi thì chẳng có xiêm y nào ra hồn, trong tiệc toàn là phu nhân các quan, chúng tôi chường mặt ra để làm trò cười cho người ta hay sao?

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Thì các ngươi cũng có xiêm y, có đồ nữ trang chứ có phải không đâu.

Xuân Mai nói:

- Thì phải có xiêm áo chứ chẳng lẽ ở trần sao? Nhưng có mấy bộ cứ mặc đi mặc lại mãi, cũ quá rồi, lần này cũng mặc nữa, mà trước mặt toàn khách lạ thì xấu hổ lắm.

Tây Môn Khánh cười:

- Tao biết rồi, mày thấy nương nương mày có xiêm y mới thì cũng đòi chứ gì. Nhưng không sao, để tao cho gọi phó may họ Triệu tới, lấy gấm và lụa ra, may cho Đại Thư và bốn đứa bay,

mỗi người vài bộ mặc cho đẹp. Cho bay khỏi nói ra nói vào.

Xuân Mai nói:

- Đâu phải là tôi dám so sánh với nương nương, nhưng mà tới lúc phải may mà thôi. Gia gia đã thuận thì tôi cũng xin là may cho tôi một bộ bằng gấm đại hồng và một bộ bằng đoạn màu bạch.

Tây Môn Khánh cười:

- Mày gớm lắm, được voi đòi tiên.

Nói xong lấy chìa khóa tự tay mở kho đem gấm lụa ra, cho gia nhân gọi phó may họ Triệu lại bảo may gấp xiêm áo cho năm người, rồi trở lại phòng Kim Liên. Xuân Mai vui lắm, lăng xăng cười nói, chuốc rượu cho Tây Môn Khánh.

Trong khi đó Nguyệt nương và mọi người đã tới nhà họ Kiều. Khách khứa trong tiệc gồm một số vợ các quan trong huyện và mấy thân quyến của họ Kiều. Nguyệt nương và đám thiếp được đón tiếp niềm nở từ ngoài cổng. Vào đại sảnh, chào hỏi xong, mọi người phân ngôi thứ mà ngồi. Kiều Đại nương nhìn nhận nhà Tây Môn là thân gia nên gọi Nguyệt nương là đại cô nương, Kiều Nhi là nhị cô nương, Ngọc Lâu là tam cô nương v. v... Qua một tuần trà, Kiều đại hộ bước ra chào hỏi và cảm tạ về lễ vật, sau đó lui vào.

Nhũ mẫu Như Ý và Huệ Tú được đưa vào phòng trong để coi sóc Tố Quan, và được thết đãi ngay tại đó.

Ngoài đại sảnh, lát sau thì Kiều Đại nương mời mọi người nhập tiệc. Cả chủ lẫn khách cộng mười một người chia làm bốn bàn, Nguyệt nương được mời ngồi đầu tiệc. Trước tiệc có hai ca đàn hát, chuốc rượu. Buổi tiệc bắt đầu, Kiều Đại nương với tư cách gia chủ, đứng dậy rót rượu một vòng, sau đó gia nhân và các ca nữ lần lượt rót. Mỗi lần gia nhân hoặc ca nữ tới rót rượu, Nguyệt nương đều thưởng tiền.

Lát sau tiệc vãn, khách khứa được mời vào phòng trong nghỉ ngơi. Nhũ mẫu Như Ý đang cho Tố Quan đùa với con gái đầu lòng mới sinh của họ Kiều. Kiều Đại nương, Nguyệt nương và mọi người thấy vậy vui vẻ lắm. Ngô Đại cữu mẫu bước vào, Ngọc Lâu bảo:

- Cữu mẫu nhìn xem, hai đứa nó giống đôi vợ chồng nhỏ xíu không?

Ngô Đại cữu mẫu gật đầu cười. Hai đứa nhỏ vẫn tiếp tục dùa với nhau, đứa nọ nắm tay đứa kia đưa lên miệng gặm. Mọi người cười ầm cả lên. Kiều Đại nương bảo:

- Nói vậy thì nói cho vui chứ cháu nhỏ của chúng tôi làm sao xứng được với ca nhi bên phủ nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Sao thân gia lại nói vậy, chỉ sợ con trai chúng tôi không xứng với tiểu thư bên này mà thôi. Nếu hai nhà đã là thân, mà càng thân hơn thì quý biết chừng nào.

Ngọc Lâu nhìn Bình Nhi cười hỏi:

- Còn thư thư thì nghĩ sao?

Bình Nhi chỉ cười.

Kiều Đại nương lại mời mọi người trở ra đại sảnh, các món ăn mới đã được dọn ra, mọi người lại nhập tiệc. Khách khứa đều tới chúc mừng Kiều Đại nương và Nguyệt nương, bảo là hai bà thông gia. Hai ca nữ cũng tới chuốc rượu rồi hát mừng. Nguyệt nương vui lắm, sai Đại An lấy hai xấp lụa thưởng cho hai ca nữ. Hai ca nữ sụp lạy tạ ơn.

Bữa tiệc kéo dài đến tối. Lúc ra về, Nguyệt nương nói:

- Thân gia à, một hai hôm nữa chúng tôi gửi thiếp mời, xin thân gia qua bên nhà chúng tôi uống chén rượu nhạt nhé.

Kiều Đại nương nói:

- Thân gia nói thì chúng tôi biết vậy, nhưng chỉ sợ có chuyện gì bận không sang được mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy đâu được, thế nào thân gia cũng phải tới.

Đoạn quay sang Ngô Đại cữu mẫu dặn:

- Ngày rằm này là sinh nhật của Tây Môn Đại nương đây, phải đi chứ.

Kiều Đại nương vội nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi xin tới, ngày sinh nhật của thân gia, làm sao chúng tôi vắng mặt được.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi giao chuyện này cho Ngô Đại cữu mẫu đó, làm sao cho thân gia tới được thì làm.

Nói xong cáo từ lên kiệu mà về. Đám thiếp cũng lên kiệu theo sau. Gia nhân cầm đèn sau trước và hai bên soi đường cho kiệu đi. Tố Quan được quấn chặt và mặc ấm cho khỏi bị lạnh.

Về tới nhà, mọi người bước vào phòng Nguyệt nương thì thấy Tây Môn Khánh đang ngồi trong đó uống rượu. Mọi người lần lượt chào hỏi. Nguyệt nương ngồi xuống kể lại chuyện kết thân với nhà họ Kiều trong bữa tiệc cho chồng nghe. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc hôm nay có những ai?

Nguyệt nương đáp:

- Thì có vợ Thượng Cử nhân, vợ Chu Tự Ban, Thôi thân gia, hai đứa cháu gái nhà họ Kiều...

Tây Môn Khánh ngắt lời.

- Tại sao lại nói chuyện kết thân?

Nguyệt nương cười đáp:

- Thì lúc chiều vào phòng trong thấy con mình với con gái của họ Kiều đùa giỡn với nhau trên giường vui vẻ, trông cứ như là đôi vợ chồng tí hon, mọi người ùa vào coi, rồi lúc trở ra bàn tiệc thì tự nhiên đôi bên nói chuyện kết thân.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được, tuy là có điều không được xứng lắm. Nhà họ Kiều tuy là giàu có nhất nhì trong huyện, nhưng chẳng qua cũng chỉ là một kẻ "đại hộ bạch y", giàu nhưng không có chức tước. Còn gia đình mình bây giờ là gia đình quan cách rồi. Nay mai tôi sẽ ngày ngày thăng quan tiến chức, họ Kiều vẫn là thường dân, lúc cưới hỏi rồi họ Kiều đứng ngồi ngang hàng với tôi sao? Mấy hôm trước đây này, Kinh Đô giám mấy lần nhờ Trương gia tới năn nỉ kết thân với tôi, nói là con gái ông ta mới được năm tháng, rồi xin hỏi tuổi con trai mình. Tôi thấy đứa nhỏ đó không phải là con chính thất cho nên cũng còn suy nghĩ chưa trả lời. Không ngờ hôm nay nàng thình lình tính chuyện kết thân gấp gáp quá.

Kim Liên ngồi bên nói:

- Thì con mình đây cũng đâu phải là con của chính thất.

Tây Môn Khánh đùng đùng nổi giận mắng:

- Con khốn, người ta đang nói chuyện sao dám nói leo? Mày làm sao được quyền chõ mõm vào chuyện này.

Kim Liên thẹn quá hóa giận đứng dậy nói:

- Phải rồi, tôi có quyền gì mà nói vào chuyện này.

Nói xong bỏ đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại cữu mẫu đâu, sao không thấy?

Nguyệt nương đáp:

- Kiều Đại nương giữ lại, tôi cũng nhờ đại cữu mẫu rủ Kiều Đại nương sang nhà mình dự tiệc, vì sợ rằng Kiều Đại nương thấy khách khứa nhà mình toàn vợ quan nên không dám tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đó tôi nói có sai đâu, mới chỉ là chuyện nhỏ là một bữa tiệc mà sự tiếp xúc đã khó khăn, nay mai chuyện hôn nhân thì càng khó ăn khó nói nữa.

Nguyệt nương cúi đầu hối hận. Tây Môn Khánh thì cứ trầm ngâm. Mọi người thấy không khí nặng nề, đều bỏ về phòng.

Ngọc Lâu tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đang nằm khóc thì bước tới an ủi:

- Gia gia đang giận Đại nương, thư thư chấp làm gì mấy câu nói đó.

Kim Liên chùi nước mắt nói:

- Hồi nãy có cả thư thư ở đó, thư thư biết đấy, tôi có nói gì đâu, gia gia bảo là con gái họ Kinh họ Trương gì đó không phải là con của chính thất, thì tôi cũng nói con của nhà mình không phải là con của chính thất, mà sự thật là như vậy, tôi có thêm điều bớt chuyện gì đâu. Vậy mà lão già khốn kiếp chết toi chết dịch đó mắng tôi tàn tệ, đến không còn tình còn nghĩa gì nữa. Ôi dào, thằng bé mới được mấy tháng đã lo tính chuyện hôn nhân, rồi lo lựa chọn thông gia. Tôi hỏi biết thế nào mà lựa chọn bây giờ. Bây giờ người ta chưa làm quan, nhưng biết đâu sau này người ta lại chẳng làm quan, đến như lão già khốn kiếp nhà này trước chẳng là đứa "đại hộ bạch y"

hay sao. Vả lại bây giờ làm quan rồi sau này biết có làm quan mãi hay không. Tôi biết là lão già đã thay lòng đổi dạ với chúng mình từ lâu rồi, không coi mình ra gì cả, nên mới bảo là tôi không có quyền nói xen vào chuyện đó, tôi có xen vào đâu, tôi chỉ cho biết sự thật mà thôi.

Ngọc Lâu nói xuôi:

- Kể ra thì lo chuyện hôn nhân cho một thằng bé mới đẻ mấy tháng thì cũng có hơi sớm thật.

Kim Liên lại bảo:

- Thằng già chửi mắng tôi như vậy mà chẳng ai nói tiếng nào.

Ngọc Lâu bảo:

- Ai bảo thư thư nói xen vào làm gì, người ta đang giận thì lại đổ thêm dầu vào lửa, rồi lửa nó đốt luôn cả mình. Không ai nói gì cả, chỉ có một mình thư thư nói, không mắng thư thư còn mắng ai đây?

Kim Liên nói:

- Con trắc thất thì bảo là con trắc thất, sao lại bắt người khác phải coi là con chính thất, vậy ra Lục thư thư bây giờ là chính thất rồi sao?

Ngọc Lâu ngồi một lát rồi về.

Bình Nhi sau khi biết Tây Môn Khánh đã lên thư phòng, thì tới phòng Nguyệt nương sụp lạy mà nói:

- Chuyện của ca nhi hôm nay đã khiến Đại nương phí tâm mà còn buồn bực, thật tôi không biết nói sao.

Nguyệt nương mỉm cười cúi xuống đỡ Bình Nhi dậy rồi vái trả, đoạn nói:

- Thế muội muội có vui không?

Bình Nhi đáp:

- Nếu Đại nương vui thì tôi cũng vui.

Lát sau Kiều Nhi, Tuyết Nga thấy Tây Môn Khánh đã đi, liền kéo nhau tới an ủi Nguyệt nương. Mọi người uống trà nói chuyện. Bổng Tú Xuân tới thưa:

- Ca nhi khóc, gia gia sai tôi mời nương nương về phòng.

Bình Nhi vội cáo từ mọi người. Về tới phòng, đã thấy Tây

Môn Khánh ngồi trong. Tố Quan thì đã ngủ yên trên tay nhũ mẫu. Bình Nhi hỏi:

- Ca nhi đã ngủ lại rồi à ?

Nhũ mẫu Như Ý đáp:

- Dạ, tôi đã dỗ được ca nhi ngủ.

Tây Môn Khánh nói:

- Ca nhi khóc mãi, mới vừa ngủ được đó.

Bình Nhi mỉm cười nói:

- Hôm nay việc hôn nhân của ca nhi đã được định xong, tôi chịu ơn chàng lắm.

Nói xong sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh vui vẻ lắm, cười toe toét đỡ Bình Nhi dậy rồi sai Nghênh Xuân dọn rượu. Hai người tựa vai mà uống rượu nói chuyện.

Trong khi đó Kim Liên được Xuân Mai cho biết là Tây Môn Khánh đang uống rượu với Bình Nhi thì càng tức giận. Lát sau gọi Thu Cúc, gọi mấy tiếng Thu Cúc mới chạy lên. Kim Liên đánh ngay hai bạt tai mà mắng:

- Con khốn nạn chết dịch, tao gọi rát cả họng sao không thấy mày thưa? Mày làm gì chết dấm chết dúi trong đó? Mày đừng có coi thường tao.

Đánh mắng xong, giận dữ ngồi xuống. Xuân Mai khúm núm đem trà ra. Kim Liên hỏi:

- Con nô tài chết bầm nó làm gì trong đó vậy?

Xuân Mai đáp:

- Nó ngồi thừ trong đó, tôi giục mãi, nói là nương nương gọi mà nó cũng chẳng thèm để ý.

Kim Liên nói rít qua hai hàm răng:

- Tao biết lắm mà, bây giờ con khốn đó cũng học thói khinh thường tao nhưng rồi nó sẽ biết tao.

Nói xong định đứng dậy đánh Thu Cúc, nhưng sợ Tây Môn Khánh nghe được, nên đành nuốt giận lên giường ngủ.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa ra viện Đề hình làm việc, Kim Liên bắt Thu Cúc đội một tảng đá, quỳ trước thềm rồi vào trang điểm. Xong xuôi, Kim Liên bắt Xuân Mai lột quần Thu Cúc ra để đánh, nhưng Xuân Mai nói:

- Con nô tài khốn nạn đó dơ dáy lắm, nương nương bắt tôi lột quần nó thì làm sao tôi rửa tay cho sạch?

Kim Liên lại gọi Họa Đồng tới, bắt lột áo Thu Cúc ra, rồi cầm roi quất túi bụi lên đầu, mình Thu Cúc, vừa đánh vừa mắng:

- Làm sao mày dám coi thường tao? Mày bắt chước ai? Tao đây chứ không phải đứa nào mà mày có thể coi thường được đâu. Để tao đánh cho mày một trận nhừ tử xem mày có dám coi thường tao nữa hay không?

Cứ thế, Kim Liên đánh rồi mắng, mắng rồi đánh. Mắng đến khan tiếng, đánh đến mỏi tay mà chưa chịu thôi. Thu Cúc thét lên từng chập đau đớn như tiếng lợn bị chọc tiết. Bình Nhi ở gần bên nghe rõ ràng, biết là Kim Liên nói xiên nói xéo, nhưng chỉ vội bịt chặt hai tai Tố Quan, sợ con giật mình thức giấc, rồi gọi Tú Xuân tới dặn:

- Ngươi sang thưa với Ngũ nương rằng ca nhi mới bú no, đang ngủ, xin Ngũ nương đừng đánh Thu Cúc nữa, sợ ca nhi thức giấc khóc rồi ọe sữa.

Tú Xuân chạy sang nói, Kim Liên lại càng đánh Thu Cúc dữ dội hơn, rồi mắng Thu Cúc:

- Con khốn nạn, con dâm phụ, mày cậy cái gì, mày ỷ vào ai mà dám coi thường tao? Tao đánh cho mày chết, mày mà càng kêu to thì tao càng đánh mạnh. Người đi đường hay hàng xóm gì có nói tao cũng mặc, đến lão già nhà này có về bây giờ cũng chẳng làm gì tao. Tao đánh cho mày biết tao là ai.

Bình Nhi nghe rõ ràng lời Kim Liên, giận lắm cố nhịn, bỏ cả uống trà ăn bánh, chỉ ngồi ôm con mà tức ứa nước mắt.

Tới gần trưa, Tây Môn Khánh về nhà, vào thăm con trước hết, thấy mắt Bình Nhi đỏ lên thì hỏi:

- Làm sao mà mắt mũi đỏ cả lên vậy? Mà sao đầu tóc cũng không chịu chải nữa?

Bình Nhi không nói gì vụ Kim Liên đánh mèo quèo chó, chỉ đáp:

- Trong người tôi hơi khó chịu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thân gia bên đó sai Kiều Thông đem lễ vật sang mừng

sinh nhật của nàng gồm một xấp lụa, bốn vò rượu, một mâm đào, mười cân mì, một thạch gạo trắng, lại nhân tiết Nguyên tiêu, tặng cho ca nhi một mâm bánh, một mâm hoa quả, bốn cái đèn lồng nguyên tiêu, một xấp đoạn thiên hồng, một xấp đoạn thúy lam, một cái mũ kim tuyến và tới sáu đôi hài. Thật nhà mình chưa có gì cho người ta mà người ta đã tới biếu mình trước, Đại nương định mời nàng lên bàn tính vụ đó. Ngô Đại cữu mẫu cũng sang đây trước nói là Kiều thân gia ngày kia mới sang được, gia đình họ Kiều cũng có một người là vợ của hoàng thân tức là Kiều ngũ thái thái, nghe nói hai nhà kết thân, Kiều ngũ thái thái mừng lắm, hẹn rằng tới rằm cũng sang đây. Bây giờ mình cũng phải viết thiếp mời ngay mới được.

Bình Nhi nghe vậy mới từ từ đặt con xuống, rồi tới gương chải đầu, sau đó lên phòng Nguyệt nương, chào Ngô Đại cữu mẫu và một thân quyến họ Kiều là Khổng tẩu, rồi ngồi xuống uống trà. Nói chuyện một hồi, Khổng tẩu và Kiều Thông cáo từ, Bình Nhi tặng ít tiền. Hai người lạy tạ rồi về.

Bình Nhi ngồi lại bàn tính với Nguyệt nương...

HỒI 43

MỘT TỐI NGUYÊN TIÊU

Tây Môn Khánh cũng tới bàn tính với Nguyệt nương, Ngô Đại cữu mẫu và Bình Nhi. Nguyệt nương nói:

- Người ta đem lễ vật sang nhà cho con mình trước thì mình cũng phải có lễ vật sang cho trưởng thư nhà người ta chứ.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Việc này phải có một người mai mối đứng ra lo liệu mới được.

Nguyệt nương nói:

- Người ta bên đó có Khổng tẩu, còn mình biết nhờ ai bây giờ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi thì bây giờ lại phải nhờ tới Phùng lão vậy.

Nói xong sai viết tám tấm thiếp, bảo Phùng lão và Đại An đem đi mời Kiều Đại nương, Kiều ngũ thái thái, vị Thượng Cử nhân, vợ Chu Tự Ban, Đoạn Đại thư, Trịnh Tam thư, tới ngày rằm sang dự tiệc. Một mặt sai Lai Hưng mua rất nhiều lễ vật về, sau đó sai Kính Tế và Bôn Tứ đem sang nhà họ Kiều...

Hôm sau trong nhà Tây Môn Khánh cứ rộn rịp cả lên. Đang lúc người nào cũng bận rộn thì Ứng Bá Tước đến, thấy vậy thì hỏi nguyên do. Tây Môn Khánh kể lại việc kết thân với Kiều đại hộ, rồi nói tiếp:

- Ngày rằm, ở đây mở tiệc đãi thân gia và các khách đàn bà, anh em mình thì tới nhà ở đường Sư Tử vừa uống rượu vừa ngắm chợ đèn.

Bá Tước ngồi chơi một lúc rồi về.

Tới ngày rằm, từ sáng sớm Ngô Ngân Nhi đã sai người đem rất nhiều lễ vật đắt tiền tới tặng Bình Nhi và Tố Quan, đồng thời viết thiếp xin làm con nuôi. Bình Nhi nhận lễ vật và gửi lời cảm tạ. Lát sau thì Ngân Nhi thân tới lạy Bình Nhi. Trong khi đó Quế Thư đang ngồi nói chuyện với Nguyệt nương, thấy Ngân Nhi thì hỏi nguyên do, Nguyệt nương bèn kể lại đầu đuôi, nói rõ việc Ngân Nhi xin làm con nuôi Bình Nhi. Quế Thư nghe xong không nói gì nhưng trong lòng giận Ngân Nhi lắm. Hôm đó hai người tuy gần nhau mà không nói với nhau câu nào.

Trong khi đó, tại sảnh đường, ban hát gồm hai mươi người từ phủ Vương Hoàng thân tới, đang ra mắt Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn phòng cho họ ở và bày tiệc rượu khoản đãi. Đoàn hát này do hai người thầy tuồng dẫn dắt.

Lát sau thì Chu Thủ bị phu nhân, mẫu thân của Kinh Đô giám, Kinh Đô giám phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, cùng nhau kéo đến, kiệu lớn kiệu nhỏ, gia nhân quân hầu dẹp đường ầm ỹ. Nguyệt nương dẫn đám tiểu thiếp ra tận cổng đón tiếp vào phòng khách, đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà ra, mọi người vừa uống trà vừa có ý chờ đợi Hạ Đề hình phu nhân. Mãi tới trưa mới nghe lính tráng dẹp đường, rồi kiệu của Hạ Đề hình phu nhân từ cổng tiến vào, quân hầu đầy tớ xúm xít trước sau. Hạ phu nhân bước lên sảnh đường chào hỏi mọi người.

Khách khứa đã đông đủ, sau mấy tuần trà, Nguyệt nương mời mọi người nhập tiệc. Xuân Mai, Nghênh Xuân, Ngọc Tiêu và Lan Hương xiêm y lộng lẫy đàn hát trước tiệc mua vui, đồng thời thay phiên nhau chuốc rượu cho khách. Sau nhiều tuần rượu, Nguyệt nương cho đoàn hát ca diễn tại một sân khấu đã dựng sẵn trước sảnh đường, khách ngồi dự tiệc vừa uống rượu vừa xem tuồng.

Tây Môn Khánh thì lúc bắt đầu tiệc, ra chào hỏi khách, rồi trở ra lên ngựa tới căn nhà ở đường Sư Tử, nơi đây đã được dọn tiệc để đãi Ứng, Tạ hai người. Đồng thời cũng sai Đại An tới mời Vương thị tới đó.

Đại An tới nhà Vương thị bảo:

- Gia gia sai tôi mời Hàn đại thẩm tới nhà tại đường Sư Tử uống rượu xem đèn.

Vương thị bảo:

- Đi khỏi nơi này ta ngại lắm, vả lại Hàn đại thúc của người biết được thì sao?

Đại An bảo:

- Gia gia đã nói trước với Hàn đại thúc rồi. Nếu đại thẩm không tới thì lấy ai chuốc rượu cho gia gia.

Vương thị im lặng suy nghĩ, chưa biết nên đi hay không thì Hàn Đạo Quốc về. Đại An nói ngay:

- Hàn đại thúc về đây rồi, Hàn đại thẩm không chịu tin lời tôi nói đây này.

Vương thị hỏi chồng:

- Có thật gia gia cho gọi tôi không?

Đạo Quốc bảo:

- Thật chứ sao không, ở đó chỉ có hai ca nữ đàn hát, không ai lo việc bếp nước và làm món ăn, nàng có đến đó mau mau hay không. Gia gia bảo tôi đóng cửa tiệm sớm rồi lát ghé nơi đó uống rượu luôn.

Vương thị nói lấy lệ:

- Không biết lúc nào tiệc mới tan để về cho sớm, nhà chẳng có ai.

Nói xong trở vào trang điểm, thay xiêm y theo Đại An đi. Tới nơi đã thấy vợ Lai Chiêu tới trước trang hoàng nhà cửa, trầm hương thơm lừng. Trong khi đó, Ứng Bá Tước đã đến và đang cùng Tây Môn Khánh đứng trên bao lơn vén mành nhìn xuống chợ đèn bên dưới. Bỗng thấy Tạ Hy Đại, Chúc Thật Niệm và một người đầu đội khăn hình vuông, đang chen chúc trong đám đông xem đèn. Tây Môn Khánh bèn chỉ xuống hỏi Bá Tước:

- Nhị ca có quen người đội khăn vuông dưới kia không?

Bá Tước nhìn kỹ rồi đáp:

- Người này quen mặt lắm, nhưng thình lình không thể nhớ ra.

Tây Môn Khánh gọi Đại An lên bảo:

- Mày xuống dưới kìa ngầm mời Tạ gia lên đây, nhớ đừng cho Chúc gia và người đội khăn vuông kia biết.

Đại An vội chạy xuống lầu, mở cửa ra đường, len lỏi vào đám đông đi theo ba người, rồi lựa lúc Chúc Thật Niệm và người lạ đi trước, Tạ Hy Đại đi sau, bèn bước tới kéo nhẹ tay áo Tạ Hy Đại. Hy Đại giật mình quay lại, Đại An nói ngay:

- Gia gia tôi và Ứng nhị gia đang ở trên lầu, mời đại gia lên ngay có chuyện muốn nói.

Hy Đại bảo:

- Được rồi, ngươi lên thưa là chút nữa ta tới.

Đại An trở về, Tạ Hy Đại cùng đi với hai người tới một nơi đông đúc rồi lẩn về căn nhà lầu của Tây Môn Khánh. Hai người kia, cứ mải xem đèn, quay lại không thấy Hy Đại thì rủ nhau đi tìm. Trong khi đó Hy Đại bước lên lầu vái chào rồi nói:

- Đại ca và Ứng nhị ca ở đây, sao không sai người nói cho đệ một tiếng?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đã nhờ Ứng nhị ca đây tới mời nhưng nhị ca tới thì ca ca không có nhà. Bây giờ tôi xin hỏi, lúc ca ca tới đây thì Chúc ca có biết không?

Hy Đại không biết chuyện gì nhưng cũng đáp:

- Chúc ca không biết, nhưng chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đội khăn vuông đi cùng với nhị vị ca ca là ai vậy?

Hy Đại đáp:

- Người đội khăn vuông đó là Vương Tam quan nhân ở trong phủ Vương Chiêu Tuyên đó. Hôm nay Vương Tam và Chúc ca tới nhà tôi, họ Vương muốn nhờ tôi và Chúc ca đứng ra bảo lãnh để vay ba trăm lạng để lên kinh đô theo học tại nhà Vũ học hầu thi ra làm quan võ, nhưng tôi biết vay ai giùm bây giờ. Do đó ba chúng tôi rủ nhau đi coi chợ đèn nguyên tiêu giải muộn.

Đoạn quay lại hỏi Bá Tước:

- Nhị ca tới đây lâu chưa?

Bá Tước đáp:

- Vì tôi còn ghé nhà huynh để mời huynh, nhưng không gặp, nên cũng chỉ mới tới đây được một lát mà thôi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Huynh đã ăn uống gì chưa?

Hy Đại đáp:

- Đã ăn uống gì đâu, theo hai ông đó đi rã cả cẳng mà chẳng có lấy một hớp rượu nữa.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Đại An:

- Bảo nhà bếp đem cơm rượu lên đây cho Tạ đại gia của ngươi ăn.

Đại An đã bưng ra bốn đĩa đồ ăn, một bình rượu nhỏ và mấy thố cơm. Hy Đại ngồi xuống ăn một mình, loáng cái đã hết sạch. Trong khi đó Tây Môn Khánh và Bá Tước ngồi đánh cờ giải trí. Hy Đại ăn xong, Đại An dọn dẹp bát đĩa.

Lúc đó, hai ca nữ ngồi kiệu tới. Hai người xuống kiệu ngoài cửa rồi dắt tay nhau tươi cười bước vào. Bá Tước từ trên lầu trông thấy thì cười:

- Hai con tiện tỳ giờ này mới dẫn xác tới.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Đừng dẫn chúng nó vào phòng trong nghỉ vội, dẫn chúng nó lên đây gặp ta.

Hy Đại hỏi:

- Hôm nay cho mời hai nàng nào vậy?

Đại An đáp:

- Gia gia cho mời Đổng Kiều Nhi và Hàn Ngọc Xuyến.

Nói xong chạy xuống lầu nói:

- Ứng nhị gia mời hai thư thư lên lầu nói chuyện.

Hai ca nữ không chịu, bước thẳng vào phòng trong. Vợ Lai Chiêu bước ra tiếp đón. Hai ca nữ thấy Vương thị ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, không biết là ai nhưng cũng vái chào rồi ngồi xuống giường. Vợ Lai Chiêu đem trà ra. Vương thị đứng dậy mời hai ca nữ uống trà. Hai ca nữ cám ơn, vừa uống trà vừa nhìn Vương thị không chớp mắt. Lát sau Đại An bước vào hai người níu lại hỏi nhỏ:

- Vị nương tử ngồi kia là ai vậy?

Hỏi xong thì tủm tỉm cười. Đại An đáp:

- Đấy là một thân quyến của gia gia tôi, hôm nay được mời tới đây để xem đèn.

Hai người bảo nhau:

- Sao chúng mình tới nhà Tây Môn đại quan mấy lần mà không gặp vị nương tử này. Nhưng nếu đã là thân quyến của đại quan thì mình phải làm lễ ra mắt cho đàng hoàng.

Nói xong kéo nhau tới trước mặt Vương thị sụp lạy ra mắt. Vương thị hoảng lên, vội vái trả, nâng hai người dậy, rồi mời hai người ăn cơm uống rượu. Vương thị cũng cùng ăn cơm. Ăn xong hai người đàn hát cho Vương thị nghe. Bá Tước trên lầu nghe tiếng đàn ca vọng lên, bèn gọi Đại An hỏi:

- Này, ngươi nói ta nghe, hai con nhỏ đó đang đàn hát cho ai nghe ở dưới ấy vậy?

Đại An cười đáp:

- Người ta hát xướng thì mặc người ta, nhị gia hỏi làm gì?

Bá Tước bảo:

- Thằng khốn này ăn nói hay nhỉ, mày không nói thì tưởng ta không biết hay sao?

Đại An cười:

- Nhị gia biết thì còn hỏi làm gì nữa.

Nói xong xuống lầu. Cũng lúc đó Lý Minh và Ngô Huệ lên lầu lạy chào. Bá Tước hỏi:

- Sao hai người biết chúng ta đang ở đây mà đến?

Lý Minh quỳ thưa:

- Chúng tôi tới chủ nhà trước, nhưng gia nhân nói là giá gia và nhị vị ở đây, nên chúng tôi tới để hầu hạ.

Tây Môn Khánh vui lắm, cho hai người xuống dưới uống rượu ăn cơm, lại sai Đại An đi mời Hàn Đạo Quốc. Lát sau Đạo Quốc tới, Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc. Cầm Đồng rót rượu mời. Đổng Kiều và Ngọc Xuyến bước lên trước tiệc lạy chào. Bá Tước mắng:

- Hai con tiện tỳ kia, sao đến đây mà không lên yết kiến ta ngay? Ta cho gọi cũng không chịu lên nữa, bây giờ còn vác xác lên đây làm gì?

Đổng Kiều cười đáp:

- Tại tôi trên đường tới đây có thằng phải gió nó định ghẹo nên tới trễ.

Ngọc Xuyến thì cười bảo:

- Còn tôi thì lạc mất một đứa con trai, bây giờ mới thấy.

Bá Tước tức quá bảo:

- Đại ca, ở đây đã có Lý Minh và Ngô Huệ rồi, đại ca còn cho gọi hai con khốn kiếp này tới đây làm gì cho nó nói láo. Đêm nguyên tiêu mà nghe hai con tiện tỳ này hát thì xui xẻo suốt cả năm cho mà coi. Đại ca cho ít bạc lẻ rồi đuổi về đi.

Ngọc Xuyến nói:

- Ơ hay, đại quan đây cho gọi chúng tôi lại chứ có phải ông đâu mà ông đòi đuổi.

Bá Tước nổi sùng:

- Đồ dâm phụ, ta ngồi đây ngươi cũng phải hầu hạ ta vậy, ta không thèm thứ ngươi nên đuổi ngươi được chứ sao?

Ngọc Xuyến nói:

- Hầu hạ ông sao được, hát cho ông nghe thì như đàn gẩy tai trâu chứ gì?

Bá Tước đập bàn:

- Giỏi lắm, con tiện tỳ khốn nạn, lát nữa ở đây về rồi chúng mày biết tay tao, tao đã có cách, chúng bay đừng tưởng là thoát khỏi tay tao đâu.

Đổng Kiều hỏi:

- Ông ơi ông có cách gì đâu, nói nghe thử coi.

Bá Tước hùng hổ nói:

- Lát nữa tiệc tan chắc là khuya lắm, một là ta hô hoán với đội tuần phòng bắt mày về tội đi quá khuya ngoài đường, triều đình có lệnh cấm đi khuya rồi mày biết không? Mày bị bắt là cứ đòn nhừ tử. Hai là ta chỉ bỏ ra ít tiền mua rượu cho bọn phu kiệu uống thật say, đêm khuya đám phu kiệu đó nó cho mày xuống hố.

Ngọc Xuyến bảo:

- Trời ơi, mưu cơ thần diệu quá, thật không biết xấu hổ, hại đàn bà con gái không xong. Này, nếu quá khuya thì chúng tôi ở

lại đây, ngủ lại đây, chẳng lẽ đại quan đây đuổi chúng tôi ra đường sao?

Mọi người cười ầm lên. Bá Tước cũng cười theo, không khí vui vẻ trở lại. Hai nữ ca bắt đầu đàn hát, mọi người ăn uống chuyện trò. Bỗng Đại An chạy lên thưa:

- Chúc gia tới.

Mọi người ngạc nhiên nhìn nhau. Chúc Thật Niệm lên lầu, bước tới vái chào mọi người rồi cười:

- Mọi người ăn uống vui vẻ quá nhỉ.

Đoạn quay sang Hy Đại:

- Huynh tới đây với đại ca mà sao không thèm nói với tôi một tiếng, cứ âm thầm bỏ tôi mà đi, làm tôi tìm kiếm gần chết.

Hy Đại đáp:

- Tôi cũng tình cờ ngó lên thì thấy Đại ca và Ứng nhị ca đang đứng trên lầu nên chỉ định lên vái chào mà thôi, không ngờ bị đại ca giữ chịt lại, không làm sao bỏ đi được.

Tây Môn Khánh từ nãy giờ không biết phải nói gì, bây giờ mới gọi Đại An:

- Ngươi mang thêm ghế tới đây để Chúc gia và ta uống rượu.

Đại An vội vàng đem ghế ra và lấy thêm bát đũa. Chúc Thật Niệm ngồi xuống ăn uống như sấm. Ngô Huệ và Lý Minh bước tới rót rượu và đàn hát. Hy Đại hỏi Thật Niệm:

- Huynh đi với hắn tới đâu thì chia tay? Mà sao huynh biết chúng tôi ở đây?

Thật Niệm đáp:

- Tôi với Vương Tam quan tìm huynh mãi không thấy nên mới tới nhà lão Tôn. Vương Tam mượn được ba trăm lạng bạc, nhưng lại gặp tên Tôn Thiên Hóa viết sai văn tự nợ mới chết chứ.

Hy Đại đáp:

- Nếu vậy thì văn tự đó không dính dấp gì tới tôi vì Tôn Thiên Hóa đứng ra bảo lãnh. Nhưng viết sai thế nào?

Thật Niệm nói:

- Tôi đã dặn rồi, văn tự nợ là phải viết rõ ít nhất là ba kỳ hạn, vậy mà hắn không chịu nghe, cứ làm khác đi.

Hy Đại hỏi:

- Huynh định ra ba thời hạn như thế nào?

Thật Niệm nói:

- Hạn thứ nhất là lúc heo may thổi chim nhạn kéo về, hạn thứ nhì là khi cá ở dưới nước nhảy lên bờ, hạn thứ ba là đá ở dưới nước được phơi khô. Hạn thứ ba là hạn chót phải trả tiền lại.

Hy Đại bảo:

- Thời hạn gì mà kỳ lạ vậy? Văn tự nợ mà viết như vậy đâu được, ít nhất cũng phải rõ ràng một chút chứ?

Thật Niệm trợn mắt:

- Sao lại không rõ ràng? Một hạn là mùa thu, một hạn là mùa xuân, hạn chót là mùa hè. Mùa hè trời làm hạn hán, nước thiếu, triều đình phải cho vét lại sông rạch, như vậy đất đá ở dưới nước chẳng bị liệng lên bờ và phơi khô là gì?

Mọi người cười ầm cả lên, tiếp tục ăn uống trò chuyện.

Trời đã chạng vạng tối, Tây Môn Khánh sai đốt đèn lồng treo khắp trên lầu, trong ngoài rực rỡ, đủ kiểu đèn hoa soi sáng. Ở nhà Nguyệt nương lại sai Kỳ Đồng đem bốn quả đựng thức ăn và bánh trái tới, toàn là loại quý. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc ở nhà đã tan chưa? Ai sai ngươi lại đây?

Kỳ Đồng đáp:

- Chính Đại nương sai tôi đem những thức này tới để gia gia dùng. Tiệc ở nhà đã xong, nhưng Đại nương còn giữ khách ở lại sảnh đường uống rượu xem tuồng, và lát nữa thì xem đèn.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đèn ở nhà đẹp không ?

Kỳ Đồng đáp:

- Đẹp và nhiều vô cùng, treo suốt từ ngoài đường vào trong nhà, treo đầy cả hoa viên, sáng rực một vùng, dân trong huyện đổ xô tới đứng chật đường để coi đèn của nhà mình đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta đã dặn đám lính phải cầm binh khí đứng gác dọc ngoài cổng, không cho ai đột nhập, chúng nó có canh gác đàng hoàng không?

Kỳ Đồng đáp:

- Mấy anh ấy canh gác cẩn thận lắm, không ai dám quấy nhiễu hết, họ chỉ đứng ngoài xem và reo hò mà thôi.

Tây Môn Khánh không nói gì, Kỳ Đồng mở quả, bày thức ăn và bánh trái ra, hai ca nữ lại tiếp tục hát, Ngô Huệ và Lý Minh bước tới tiệc rót rượu. Tây Môn Khánh dặn Kỳ Đồng về nhà lấy thêm rượu quý. Ngô Huệ và Lý Minh rót rượu xong lui ra vài bước, đàn hát những khúc Nguyên tiêu.

Lát sau thì Hàn Đạo Quốc xin phép về trước. Sau vài tuần rượu nữa, Tây Môn Khánh sai Lai Chiêu mở cửa dưới nhà, đem các dàn pháo bông và pháo thăng thiên ra đường để đốt, lại gọi vợ Lai Chiêu và Vương thị lên lầu xem. Từ trên lầu nhìn xuống, dân chúng từ chợ đèn đổ xô ra xem gia nhân Tây Môn Thiên hộ đốt pháo, họ chen chúc ồn ào, bu quanh như kiến. Lai Chiêu và Đại An lần lượt ra đốt pháo, mỗi lần một tiếng nổ ầm, pháo bông nổ tung trong không gian, pháo thăng thiên muôn màu vọt lên trời thì dân chúng lại vỗ tay dậm chân reo hò long trời lở đất. Tây Môn Khánh đứng trên lầu xem, trong lòng vui vẻ lắm. Giàn pháo bông và pháo thăng thiên đốt xong, mọi người quay vào bàn tiệc. Dưới đường dân chúng còn xôn xao bàn tán khen ngợi không thôi.

Lát sau, Bá Tước thấy Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, lại có sự hiện diện của Vương thị, nên giả vờ xuống lầu rửa tay, rồi kéo Hy Đại ra cửa đi luôn. Đại An hỏi theo:

- Nhị vị đi đâu đây?

Bá Tước quay lại bảo:

- Chúng ta không tiện ngồi lâu, vả lại cũng có chút việc. Gia gia ngươi có hỏi thì cứ nói chúng ta đi rồi.

Đại An trở lên hầu tiệc. Lát sau Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị vị Ứng, Tạ đâu rồi?

Đại An thưa:

- Nhị vị đi từ nãy rồi, dặn tôi là gia gia có hỏi thì thưa lại.

Tây Môn Khánh không hỏi tiếp nữa, chỉ gọi Lý Minh và Ngô Huệ tới thưởng cho mỗi người một chung rượu lớn rồi nói:

- Hôm nay ta không thưởng tiền cho hai ngươi vội, nhớ tới

ngày mười sáu đến giúp ta, ta mở tiệc đãi tất cả những người giúp ta trong việc buôn bán làm ăn, hôm đó ta sẽ thưởng sau.

Lý Minh uống xong chung rượu thì quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi xin thưa trước với gia gia là ngày mười sáu thì tôi và Ngô Huệ phải hát ở nhà Hồ gia, vị quan mới thăng chức tại phủ Đông Bình, nên phải tới chiều chúng tôi mới đến được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chiều tối gì cũng được, hôm đó ta cũng đãi muộn, miễn là các ngươi đừng quên là được.

Ngô Huệ thưa:

- Chúng tôi làm sao dám quên.

Nói xong cả hai lạy chào mà về. Tây Môn Khánh dặn theo.

- Ngày mai ta cũng bày tiệc tại nhà, có cả Quế Thư và Ngân Nhi đó, hai người nhớ đến.

Hai người vâng lời, xuống lầu mà đi. Tây Môn Khánh quay lại thưởng tiền cho hai ca nữ rồi cho về. Thật Niệm cũng cáo từ. Tây Môn Khánh sai gia nhân dẹp bàn tiệc, tắt đèn nến trên lầu, rồi lui vào phòng trong.

Đứa con nhỏ của Lai Chiêu từ tối cũng tới xem cha đốt pháo, giờ đây cùng mẹ lên dọn dẹp trên lầu, thấy còn mấy đĩa đồ ăn, nó định lấy ăn. Mẹ nó đuổi đánh, nó chạy ngay vào bên trong, thấy trong phòng đèn sáng, lại có tiếng đàn bà cười nói thì tưởng rằng mấy ca nữ chưa về, bèn ghé mắt vào coi thì thấy Tây Môn Khánh và Vương thị đang đùa giỡn trên giường, đứa nhỏ vội thụt lùi. Tây Môn Khánh nghe tiếng động ngoài cửa, vội nhỏm dậy chạy ra coi thì thấy đứa nhỏ đang bị mẹ nó mắng chửi và lôi đi. Tây Môn Khánh quay vào với Vương thị.

Tới gần khuya, Tây Môn Khánh mới trở ra bảo Đại An gọi kiệu đưa Vương thị ra về, rồi sau đó chủ tớ cũng lên ngựa về nhà...

HỒI 44

THÂN GIA KẾT CHẶT THÂN TÌNH

Tây Môn Khánh về tới nhà thì đã canh ba, Nguyệt nương chưa ngủ, còn đang cùng mọi người uống trà nói chuyện. Ngô Đại cữu mẫu thấy Tây Môn Khánh về thì lui vào phòng trong. Nguyệt nương thấy chồng ngà ngà say thì bảo chồng cởi áo ngoài, ngồi uống trà cho tỉnh. Ngọc Tiêu đem trà lên, Tây Môn Khánh hỏi về bữa tiệc ở nhà, sau đó muốn nghỉ đêm với Nguyệt nương nhưng Ngô Đại cữu mẫu nằm trong phòng Nguyệt nương, do đó tới nghỉ đêm tại phòng Ngọc Lâu.

Hôm sau Tây Môn Khánh ra viện làm việc, Hạ Đề hình cảm tạ về bữa tiệc hôm qua dành cho vợ mình. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua chỉ là tiệc mọn, còn nhiều điều sơ suất, chỉ sợ quý phu nhân phiền trách.

Tới gần trưa Tây Môn Khánh về nhà đã thấy họ Kiều nhờ Khổng tẩu và Kiều ngũ thái đem lễ vật tới. Nguyệt nương thâu nhận và mời vào phòng trong uống rượu chuyện trò.

Lát sau thì Bôn Tử dẫn hai khách thương là Lý Trí và Hoàng Tứ đến trả tiền, hai người này trước đây nhờ Bá Tước vay Tây Môn Khánh một ngàn năm trăm lạng về vụ sáp ong. Bá Tước cũng tới để chứng kiến việc trả tiền, vì Bá Tước là người bảo lãnh. Tây Môn Khánh mời tất cả vào thư phòng, sai Kính Tế đếm lại, thấy trả đủ một trăm năm chục lạng tiền lời, nhưng tiền vốn chỉ mới trả một ngàn lạng còn thiếu năm trăm lạng nữa. Lý, Hoàng hai người nằn nì xin khất lại. Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi cứ để sau hãy hay, hiện trong nhà tôi còn nhiều việc bận.

Hai người mừng lắm, cảm tạ không hết lời rồi cáo từ mà về. Bá Tước đứng dậy định theo ra để tính toán phần mình, nhưng Tây Môn Khánh gọi lại bảo:

- Ngồi đây chơi đã, đi đâu mà vội.

Nói xong gọi đem trà ra mời, rồi kể:

- Hôm qua nhị ca bỏ đi đâu sớm quá, lúc tôi về tới nhà thì cũng canh ba. Sáng hôm nay lại phải dậy sớm ra viện giải quyết vài công việc. Hôm nay nhà tôi lại đãi khách, còn tôi thì phải tới nhà Chu đại nhân ăn tiệc, chẳng biết giờ nào mới về được, thật mệt quá.

Bá Tước nịnh:

- Đại ca như vậy là có phúc lắm rồi, biết bao người mong được như đại ca.

Hai người nói vài câu nữa thì Bá Tước nhấp nhổm định cáo từ. Tây Môn Khánh bảo:

- Để gọi chúng nó mang rượu ra đây anh em mình uống.

Bá Tước đứng dậy:

- Đa tạ đại ca, tôi còn có chút việc riêng, xin đại ca cho tôi đi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Sao không thấy tẩu tẩu lại đây?

Bá Tước đáp:

- Đã cho gọi kiệu rồi, tiện nội chắc cũng sắp tới hầu.

Nói xong vái chào rồi tất cả đi ra, thẳng đường tìm Lý Trí và Hoàng Tứ để đòi tiền công.

Tây Môn Khánh trở vào thư phòng, mở số bạc do Lý, Hoàng vừa đem trả, riêng số một trăm năm chục lạng bạc tiền lời được trả bằng bốn đĩnh vàng sáng lấp lánh, Tây Môn Khánh cầm vàng trên tay, trong lòng vui vẻ nghĩ rằng:

- Bình Nhi quả là quý thiếp mà ca nhi của ta quả là quý tử. Ngay lúc Bình Nhi sinh hạ ca nhi thì ta được làm quan, rồi từ ngày có ca nhi tới nay, tiền bạc cứ vào như nước. Số vàng này để ta cho ca nhi mới được.

Nghĩ xong mỉm cười giấu vàng vào tay áo rồi tới phòng Bình Nhi, nhưng vừa đi ngang cổng vào phòng Kim Liên thì Kim Liên cũng tình cờ từ trong bước ra. Thấy Tây Môn Khánh bước vội vàng về phía phòng Bình Nhi, tay áo cộm lên vật gì khả nghi thì Kim Liên vội gọi lớn:

- Chàng đi đâu vậy? Trong tay áo có cái gì thế? Ghé đây cho tôi coi một chút.

Tây Môn Khánh khoát tay:

- Được rồi, để lát nữa tôi trở ra đã.

Nói xong rảo bước vào phòng Bình Nhi. Kim Liên vừa tức vừa thẹn vì không gọi được Tây Môn Khánh tới, mặt khác trong lòng lại thêm nghi hoặc, lẩm bẩm:

- Tức chết mất thôi, chúng nó ngang nhiên trêu tức ngay trước mắt mình thế này thì chịu sao nổi. Không biết có cái gì đem cho con khốn vậy, chắc quý lắm nên mới giấu mình.

Nói xong trở vào giường nằm.

Trong khi đó Tây Môn Khánh bước tới trước mặt Bình Nhi, lấy bốn đĩnh vàng cầm trên tay. Bình Nhi hỏi:

- Ở đâu vậy? Cầm như vậy lạnh tay chết.

Tây Môn Khánh cười:

- Tiền lời trong vụ cho Lý Trí và Hoàng Tứ vay tiền đó.

Tố Quan đang đùa với mẹ. Tây Môn Khánh đưa mấy đĩnh vàng cho con cầm chơi. Bình Nhi bảo:

- Kìa, lạnh tay con.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi tặng cho ca nhi chơi.

Bình Nhi sợ con bị lạnh, giằng mấy đĩnh vàng bỏ xuống giường rồi đưa một cái khăn cho Tố Quan cầm chơi. Tây Môn Khánh mỉm cười nhìn con. Bỗng Đại An vào thưa:

- Có Vân thúc thúc đem hai con ngựa tới, mời gia gia ra coi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có nói là ngựa ở đâu đem tới không?

Đại An đáp:

- Nghe nói là của người anh là Vân Tham tướng.

Đang nói chuyện thì thấy Kiều Nhi và Ngọc Lâu dẫn Ngô Đại cữu mẫu và người con dâu là Trịnh tam thư tới thăm Bình Nhi và Tố Quan. Tây Môn Khánh vội bảo Bình Nhi cất bốn đĩnh vàng đi, đoạn ra ngoài coi ngựa. Bình Nhi đưa mấy đĩnh vàng cho nhũ mẫu Như Ý cất đi, nhưng Như Ý nói:

- Hồi nãy có tất cả là bốn đĩnh, sao bây giờ chỉ có ba? Nương nương có cho ca nhi cầm một đĩnh hồi nãy rồi có lấy lại chưa?

Bình Nhi đáp:

- Hồi nãy thì ca nhi có cầm một đĩnh thật, nhưng ta đã lấy lại, để trên giường, rồi đưa khăn cho ca nhi cầm chơi mà.

Bình Nhi chỉ chào hỏi khách qua loa, mời ngồi chơi rồi lo tìm đĩnh vàng. Như Ý nói:

- Cái khăn hồi nãy ca nhi cầm chơi thì rớt xuống đất đây, còn đĩnh vàng thì đâu?

Đám khách ngơ ngẩn nhìn nhau. Cả phòng cứ loạn cả lên. Như Ý lại hỏi Nghênh Xuân, Nghênh Xuân lại hỏi Phùng lão:

Phùng lão đáp:

- Tôi mắt kém lắm, có thấy gì đâu mà hỏi tôi, vả lại mấy người coi sóc ca nhi, bây giờ lại muốn đổ tiếng oan cho tôi hay sao. Có nương nương biết đó, tôi ở với nương nương bao nhiêu năm, thật chưa hề tơ hào một chút gì, vàng bạc tôi không có ham đâu.

Bình Nhi cười:

- Có ai nói gì đâu mà lão phải cà kê dê ngỗng vậy? Chỉ hỏi lão có thấy đâu không, không thấy thì thôi chứ gì.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Ngươi chưa gì đã làm náo loạn cả lên, để lát nữa hỏi lại gia gia xem gia gia có cầm theo không. Nhưng chẳng lẽ gia gia ngươi lại chỉ cầm đi có một mình.

Ngọc Lâu bây giờ mới hỏi:

- Vàng gì? Ở đâu vậy?

Bình Nhi đáp:

- Có biết vàng ở đâu ra hay của ai đâu, gia gia hồi nãy đem lại cho ca nhi chơi đó.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cùng vài gia nhân đang đứng xem ngựa. Tây Môn Khánh coi một lát rồi bảo:

- Ngựa này cũng chưa thật phải là nòi tốt, sợ không đi xa được.

Đoạn hỏi người họ Vân:

- Ngựa này lệnh huynh ở nhà đòi bao nhiêu đây?

Vân Lý Thủ đáp:

- Cả hai con này gia huynh tôi chỉ xin bảy chục lạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Giá cả như vậy cũng không nhiều, nhưng tiếc không phải ngựa tốt, thôi để lần khác có ngựa tốt cứ đem tới đây, tiền bạc không thành vấn đề.

Nói xong quay vào, thấy Cầm Đồng hớt hải chạy ra nói:

- Lục nương thỉnh gia gia vào gấp.

Tây Môn Khánh trở lại phòng Bình Nhi. Bình Nhi hỏi ngay:

- Chàng cầm theo một đĩnh vàng phải không? Ở đây sao chỉ có ba đĩnh?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi ra coi ngựa, đem vàng theo làm gì? Hồi nãy bỏ lăn lóc trên giường, trước khi bước ra tôi còn dặn nàng là phải cất đi cơ mà?

Bình Nhi nói:

- Vậy thì biến đâu mà tìm mãi không thấy, nhũ mẫu thì cứ đổ cho Phùng lão, Phùng lão đang ngồi khóc kia kìa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu không ai lấy thì chắc là lẫn đâu đó, cứ từ từ mà tìm, việc gì phải ồn ào lên vậy?

Bình Nhi nói:

- Chàng dặn nhưng mà lúc đó khách tới gấp quá, tôi quên đi mất, nhưng ngay sau đó thì tìm đã không thấy, khách thấy cứ loạn lên, không tiện ngồi nên đã đi cả rồi. Thôi chàng lấy lại ba đĩnh vàng này đi, thật rắc rối quá.

Nói xong, đưa vàng cho Tây Môn Khánh. Bỗng gia nhân vào thưa:

- Có Bôn Tứ đem một trăm lạng bạc tới giao, mời gia gia lên nhận.

Tây Môn Khánh trở lên thư phòng.

Kim Liên nghe được chuyện mất vàng bên Bình Nhi liền tức tốc lên nói với Nguyệt nương, rồi nói thêm:

- Đại nương coi, người ta thấy gia gia có tiền, dám đem vàng cho con cầm chơi rồi để mất. Thật hết nói.

Nguyệt nương từ tốn:

- Tôi biết chuyện rồi, nhưng không hiểu đĩnh vàng đó đi đâu.

Kim Liên nói:

- Đi đâu thì ai mà biết. Hồi nãy đó, tôi thấy gia gia tất tả đi về phòng Lục nương, trong tay áo thấy có vật gì, tôi gọi lại hỏi xem, gia gia không chịu, cứ đi thẳng. Chỉ lát sau là ầm ỹ lên vì chuyện mất vàng. Một đĩnh vàng như vậy ít nhất cũng nặng mười lạng, trị giá tối thiểu cũng năm sáu chục lạng bạc chứ có phải ít đâu mà đem cho con chơi. Đám a hoàn kể lại là sau khi mất vàng, gia gia chẳng nói gì, Lục nương sai gia nhân tìm khắp nơi thì gia gia lại bảo rằng cứ từ từ mà tìm. Ai đời vàng bạc mà dửng dưng như vậy bao giờ không? Hay là giàu có quá rồi coi vàng bạc như đất sét? Mà Đại nương tính là mất đi đâu, chỉ có mấy chủ tớ họ trong nhà chứ còn ai vào đây nữa.

Đang nói thì Tây Môn Khánh vào đưa ba đĩnh vàng cho Nguyệt nương cất đi rồi nói:

- Đây là tiền lời của số bạc một ngàn năm trăm lạng cho Lý Trí và Hoàng Tứ vay, hồi nãy gồm bốn đĩnh tất cả, nhưng tôi đem tới cho ca nhi cầm chơi rồi không hiểu thất lạc đâu một đĩnh. Bây giờ nàng tra hỏi gia nhân các phòng cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Đáng lẽ thì không nên cho ca nhi cầm vàng chơi vì sợ lạnh tay rồi cảm rồi sao? Bây giờ xảy ra chuyện mất mát thế này thật phiền.

Kim Liên ngồi bên nói:

- Thì ra hồi nãy gia gia đem vàng đến cho ca nhi chơi, vậy mà làm như bí mật lắm, tôi gọi cũng chẳng thèm dừng lại. Hồi nãy gia gia đem vàng đi thì không chịu cho ai biết, bây giờ chuyện mất vàng xảy ra lại bắt Đại nương phải tra hỏi gia nhân dày tớ các phòng. Gia nhân dày tớ các phòng thì liên can gì tới

vụ này, vàng mất trong phòng Lục nương thì chỉ có mấy chủ tớ họ chứ còn ai khác, tra hỏi như vậy chỉ khiến cho gia nhân đày tớ nó cười cho mà thôi.

Tây Môn Khánh nổi giận sấn tới đánh Kim Liên một bạt tai như trời giáng rồi mắng:

- Con khốn câm miệng đi, mày không có quyền nói chõ vào việc này, vậy mà dám ăn nói hỗn láo với ta, mày có muốn ta đánh cho một trận chết luôn hay không? Tao còn lạ gì cái tâm địa nhơ bẩn của mày.

Kim Liên lập tức bù lu bù loa lên:

- Trời ơi, tôi biết rồi, bây giờ ông cậy quyền cậy thế cậy tiền cậy bạc mà thay lòng đổi dạ với tôi. Bây giờ ông đánh chết ai mà không được, một mạng người đối với ông bây giờ có nghĩa lý gì, ai dám ngăn cản, bây giờ ông muốn giết tôi thì cứ việc đánh chết tôi đi. Bây giờ ông làm quan Thiên hộ thuộc Vệ môn, ông muốn gì cũng được. Nếu không thì để tôi về ở với người mẹ bệnh tật của tôi, tôi không thèm quyền thế tiền bạc nơi đây đâu. Tôi nói thật, ông chưa chắc gì đã hơn ai, chẳng qua cũng chỉ là thứ quan hạng mạt đội mũ rách mà thôi.

Tây Môn Khánh cười ha hả:

- Con khốn này ăn nói như thế thì có chịu nổi không? Mày bảo tao là thứ quan đội mũ rách, để bảo a hoàn nó lấy mũ của tao ra coi có rách không. Mày lại bảo tao là quan mạt hạng, nhưng thử hỏi tao có nợ nần tiền bạc của ai không?

Kim Liên bảo:

- Thì ai bảo ông gọi tôi là con khốn nọ con khốn kia, tôi khốn chỗ nào đâu, chỉ tôi coi.

Nói xong đứng dậy giơ chân giơ tay. Nguyệt nương thấy vậy cười bảo:

- Thôi hai người đừng có kể xấu nhau nữa, thành ra chuyện khôi hài bây giờ. Mà Ngũ muội muội cũng không được nhiều lời nữa, chung quy chỉ tại cái miệng của muội muội mà thôi.

Tây Môn Khánh bỏ ra ngoài, gặp Đại An thưa:

- Bên Chu đại nhân lại cho người tới nhắc, sợ gia gia quên.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đi lấy ngựa cho ta, rồi dặn cậu Kính Tế là lo mọi việc đi. Bây giờ ta sang Chu đại nhân dự tiệc.

Nói xong thì lại thấy đám đào kép của gánh hát trong phủ Vương Hoàng thân do hai thầy tuồng dẫn tới lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay các ngươi ráng giúp vui cho các nương nương ở đây, ta sẽ trọng thưởng.

Đoạn bảo Thư Đồng sắp xếp chỗ nghỉ ngơi cho họ. Hai người thầy tuồng quỳ thưa:

- Đại quan không dặn chúng tôi cũng phải hết lòng, đâu dám để quý nương nương phiền trách.

Tây Môn Khánh bảo Thư Đồng:

- Bảo dọn rượu cho họ uống rồi tặng họ năm lạng bạc.

Thư Đồng đáp:

- Vâng.

Tây Môn Khánh lên ngựa mà đi.

Trong khi đó tại phòng trên, Nguyệt nương bảo Kim Liên:

- Ngũ muội không về phòng ăn mặc trang điểm lại đi, mặt mày nhếch nhác thế kia, khách khứa người ta đến bây giờ, trông thấy còn ra cái gì nữa. Ai bảo trêu vào lão đó làm gì? Lão đó hơi một tí là thượng cẳng chân hạ cẳng tay, không có tôi ở đây có phải là muội muội đã bị một trận nên thân rồi không. Từ rày chuyện gì không dính dáng tới muội muội đừng có nói xen vào làm gì. Vàng mất thì kệ người ta, tìm được hay không tìm được cũng kệ người ta, chuyện không xảy ra tại phòng muội muội thì thôi, nói làm gì? Muội muội từ nay phải nên bớt cái miệng lại mới được.

Kim Liên cứng họng không nói được lời nào, bèn đứng dậy về phòng.

Lát sau Bình Nhi và Ngô Nhân Nhi tới phòng Nguyệt nương, Nguyệt nương hỏi:

- Làm sao vàng tìm không thấy? Hồi nãy gia gia và Ngũ nương đấu khẩu rồi đánh Ngũ nương một bạt tai cũng vì chuyện đó. Nhờ tôi khuyên giải nên cả hai người cùng bỏ đi rồi. Gia gia nói là nếu tôi không tra hỏi gia nhân đày tớ các phòng

cho ra thì chính gia gia sẽ tra hỏi. Bây giờ muội muội trước hết phải tra hỏi cho kỹ gia nhân của mình đi đã. Chỉ có mấy gia nhân trông coi ca nhi mà để mất được một đĩnh vàng hay sao? Một đĩnh vàng bây giờ đâu phải ít tiền.

Bình Nhi nói:

- Tự nhiên gia gia đem bốn đĩnh vàng đến cho ca nhi cầm chơi, đúng vào lúc Nhị nương, Tam nương, Ngô Đại cữu mẫu và Trịnh tam thư tới chơi, tôi vội tiếp khách, đến lúc quay lại thì chỉ còn có ba đĩnh. Bây giờ thì a hoàn đổ cho nhũ mẫu, nhũ mẫu thì đổ cho Phùng lão, Phùng lão khóc lóc suốt từ nãy tới giờ đó, chỉ đòi chết. Bây giờ tôi cũng chẳng biết tính sao.

Ngân Nhi nói:

- Trời đất ơi, có chuyện đó sao, hồi nãy tôi cũng có tới với nương nương tôi, nương nương tuy không hỏi tôi, nhưng thế này thì chính tôi cũng không được yên tâm chút nào. Ai mà chẳng ham tiền, nhưng chuyện này phải tra hỏi cho ra chứ không thì lụy đến nhiều người khác.

Đang nói chuyện thì Đồng Kiều và Hàn Ngọc Xuyến tới tươi cười lạy chào Nguyệt nương, Ngô Đại cữu mẫu và Bình Nhi rồi vái chào Ngân Nhi, đoạn hỏi:

- Ngân Thư thư hôm qua không có nhà phải không?

Ngân Nhi cười hỏi lại:

- Làm sao thư thư biết?

Đồng Kiều đáp:

- Hôm qua chúng tôi hát cho gia gia và khách khứa tại căn nhà ở đường Sư Tử ở gần chợ đèn, gia gia nói thư thư đang hầu hạ các nương nương ở đây.

Nguyệt nương mời hai người ngồi uống trà. Tiểu Ngọc rót trà, hai người đứng dậy nhận trà rồi vái trả Tiểu Ngọc một vái. Ngân Nhi hỏi:

- Hai thư thư hát ở đó đêm qua tới chừng nào mới thôi?

Ngọc Xuyến đáp:

- Tối qua tôi về cùng đường với em trai thư thư là Ngô Huệ, về tới nhà thì cũng gần canh hai.

Mọi người nói chuyện toàn tính cách xã giao.

Lát sau Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu:

- Ngươi coi sửa soạn bàn ghế đi, kẻo lát nữa khách tới dọn không kịp đâu.

Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Ngươi vào mời Nhị nương và Quế Thư ra uống trà.

Lát sau hai người ra chào hỏi mọi người rồi cùng ngồi uống trà. Bỗng thấy Nghênh Xuân bồng Tố Quan lên. Tố Quan đội mũ kim lương, mặc áo đại hồng, chân đi hài bạch, tay đeo vòng vàng. Bình Nhi cười:

- Cái cậu này, ai mời mà cậu tự nhiên tới vậy? Ra đây với mẹ.

Nghênh Xuân đem Tố Quan lại, Bình Nhi để con ngồi trên đùi. Tố Quan thấy đông người, cứ nhìn hết người nọ tới người kia, sau đó thì nhìn Quế Thư chằm chặp. Quế Thư bảo:

- Ca nhi cứ nhìn tôi chằm chặp thế kia chắc là đòi tôi bồng đó.

Nói xong bước tới giơ tay ra, Tố Quan sà ngay vào lòng Quế Thư. Ngô Đại cữu mẫu cười:

- Cậu này gớm lắm, mới bây nhiêu mà đã chọn người đẹp nhất ở đây để bắt bồng đó.

Nguyệt nương cũng cười:

- Thì cha nào con nấy mà, sợ sau này lớn lên còn hơn cả cha nữa.

Ngọc Lâu bảo:

- Vậy thì chắc bị mẹ lớn đánh đòn rồi.

Bình Nhi bảo Quế Thư:

- Coi chừng em làm ướt hết áo thư thư bây giờ.

Quế Thư cười:

- Sợ gì, có ướt cũng không sao, cháu thích bồng ca nhi lắm, để cháu bồng một lát đã.

Đổng Kiều bảo Ngọc Xuyến:

- Hai chúng mình tới đây cũng lâu rồi mà chưa hát cho các nương nương nghe, bây giờ phải hát, chứ cứ ngồi mãi như thế này sao?

Nói xong hai người lấy đàn ra, Ngọc Xuyến đàn tỳ bà, Đổng Kiều đàn tranh, Ngân Nhi cũng hát theo, ba người đàn hát

khúc "Hoa nở dưới trăng, tơ vàng vương gốc ngô đồng". Tiếng đàn hát réo rắt êm đềm khiến cho Tố Quan thiu thiu ngủ ngay trong lòng Quế Thư. Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Lục muội muội nhìn cậu cả kìa, cậu cả cho nghe đàn hát rồi ngủ tít đi mất. Bảo Nghênh Xuân nó bồng về phòng cho ngủ đi.

Bình Nhi vội bước tới bồng con rồi trao cho Nghênh Xuân, dặn đem về phòng cho ngủ.

Bồng Đại An vào thưa:

- Tôi qua bên Kiều thân gia mời lần nữa thì thấy Chu nãi nãi, Thượng Cử phu nhân đều có mặt tại đó, chỉ chờ Kiều ngũ thái thái tới là cùng sang đây. Hiện ngoài sảnh đường đã chuẩn bị xong xuôi rồi, ban nhạc cũng đã sẵn sàng để cử nhạc nghênh tiếp, xin Đại nương và các vị chuẩn bị là vừa.

Nguyệt nương và mọi người ra sảnh đường, thấy mọi thứ đã tề chỉnh, bình phong rèm trướng rực rỡ, gia nhân đày tớ ăn mặc quần áo đẹp túc trực trong ngoài, Xuân Mai bốn người cũng trang điểm lộng lẫy ngồi đợi. Đang coi xét thì thấy vợ Ứng Bá Tước là Ứng nhị nương tới, có gia nhân Ứng Bảo đi theo kiệu. Nguyệt nương nghênh tiếp vào, Ứng nhị nương vái chào xong nói:

- Gia gia chúng tôi thường hay tới đây quấy quả quan nhân và Đại nương, thật cũng chịu ơn quan nhân cùng Đại nương nhiều lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Nhị gia và gia gia chúng tôi là chỗ anh em kết nghĩa, đi lại là chuyện thường, vả lại chúng tôi ở đây cũng nhờ vả nhị gia nhiều lắm.

Mọi người ngồi nói chuyện xã giao. Lát sau nghe ngoài cổng có tiếng chiêng trống dẹp đường rồi trên phòng khách, nhạc cử lên, Bình An chạy vào thưa :

- Kiệu của Kiều thái thái đã tới.

Nguyệt nương và mọi người đứng dậy bước xuống thềm đại sảnh nhìn ra, thấy một hàng năm cỗ kiệu lớn từ từ vào cổng, quân hầu đày tớ bu quanh. Kiệu của Kiều thái thái đi trước, có

rèm châu ngân buông xung quanh, bốn viên hiệu uý cưỡi ngựa đi hai bên, lính hầu đi đằng sau đằng trước. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp kéo nhau ra nghênh đón, đám khách xuống kiệu theo Kiều thái thái vào sảnh đường. Chủ khách cùng nhau thi lễ. Kiều thái thái khoảng thất tuần, đầu tóc bạc phơ nhưng da dẻ hồng hào, đôi mắt tinh nhanh, ăn mặc cực kỳ sang trọng. Nguyệt nương xin được lạy chào nhưng Kiều thái thái nhất định không chịu, cuối cùng phải để Nguyệt nương lạy một lạy. Sau đó Nguyệt nương mời khách ngồi, Kiều thái thái được ngồi trên hết, rồi mới tới Kiều Đại nương, Kiều Đại nương từ chối nói:

- Tôi là cháu của thái thái, đâu dám vô lễ như vậy, xin để nhường cho Chu đại quan nương nương và Thượng Cử nhân nương nương.

Hai người này cũng không chịu. Chủ khách cứ khiêm nhượng mãi, sau cùng thì Kiều thái thái ngồi chỗ danh dự, còn khách thì ngồi bên đông, chủ ngồi bên tây, mọi người theo thứ vị mà ngồi. Bọn Xuân Mai bốn người mặc toàn xiêm áo mới, trang điểm rực rỡ bước tới rót trà mời, Kiều thái thái nói với Nguyệt nương:

- Xin cung thỉnh Tây Môn đại nhân ra đây cho chúng tôi được bái kiến, để gọi là nhận cái lễ thân tình.

Nguyệt nương nói:

- Gia gia chúng tôi bận việc công tại viện nên chưa về được.

Kiều thái thái hỏi:

- Chẳng hay đại nhân ở ngôi quan nào?

Nguyệt nương đáp:

- Gia gia chúng tôi nguyên chỉ là một hương dân, nhưng được triều đình ban ân cho thọ chức Thiên hộ, coi về hình pháp. Cho nên chúng tôi bên này tuy may mắn được kết thân với quý đại gia bên đó quả là không xứng.

Kiều thái thái nói:

- Nương nương dạy quá lời, đại nhân bên này ở ngôi chức cao quý như vậy mà chịu kết thân với bên tệ diệt thì đó là cả một điều vinh hạnh, cho nên hôm nay tôi mới tới đây để kết chặt thêm mối thân tình.

Nguyệt nương nói:

- Thái thái hôm nay hạ cố đến hàn xá như thế này quả là mất công.

Kiều thái thái nói:

- Nương nương cứ dạy quá như thế, chứ triều đình mà còn kết thân với thứ dân cơ mà, như Đông cung Quý phi hiện tại là cháu của chúng tôi. Phụ mẫu Quý phi chẳng may thất lộc sớm, chỉ một mình chúng tôi nuôi dưỡng. Thân phụ Quý phi còn tại thời thì giữ chức Chỉ huy sứ, bất hạnh tạ thế vào năm năm mươi tuổi. Vợ chồng Kiều đại hộ cháu chúng tôi bây giờ đây tuy chức phận không có nhưng tự tay tạo dựng cơ đồ như hiện nay thì cũng không làm gì hổ thẹn tông môn.

Đôi bên cứ nói toàn những lời bề ngoài là khiêm nhường nhưng sự thật là có ý khoe khoang. Lát sau Ngô Đại cữu mẫu bảo Nguyệt nương:

- Cho bồng ca nhi ra đây bái kiến thái thái để thái thái ban phúc ban thọ cho.

Bình Nhi vội sai gia nhân xuống bảo nhũ mẫu đem Tố Quan lên. Kiều thái thái nhìn Tố Quan thì khen tặng không dứt lời mà bảo:

- Ca ca thật là tướng mạo đoan chính phi phàm, sau này tương lai tất khó người theo kịp.

Nói xong gọi gia nhân tới, mở một cái hộp ra, lấy một cái vòng vàng chế tạo trong cung đeo cho Tố Quan, rồi lại tặng mấy xấp lụa, cũng là đồ ngự dụng. Nguyệt nương đứng dậy vái tạ rồi mời Kiều thái thái và mọi người dùng trà ăn bánh.

Lát sau Nguyệt nương hướng dẫn mọi người vào hoa viên thăm các cảnh trí. Trong khi đó Kính Tế với sự phụ giúp của Đại An và Thư Đồng, đứng chỉ huy đám gia nhân dọn tiệc trên đại sảnh.

Đến khi Nguyệt nương dẫn mọi người trở vào đại sảnh thì tiệc đã dọn xong, sơn hào hải vị không thiếu thức gì, rượu thì toàn rượu quý. Bọn Xuân Mai bốn đứa đàn hát tưng bừng, Nguyệt nương mời mọi người nhập tiệc. Cảnh phú quý thật không sao tả xiết.

Nguyệt nương và Bình Nhi đứng dậy rót rượu mời khắp bàn tiệc. Kiều thái thái, Kiều Đại nương và đám khách đều đứng dậy chúc mừng Nguyệt nương, Bình Nhi và chúc mừng mối thân tình của hai nhà, và buổi tiệc bắt đầu.

Bọn Xuân Mai bốn đứa bước tới rót rượu. Bọn Quế Thư bốn người đàn hát khúc "Thọ tỷ Nam sơn" để chúc mừng Kiều thái thái. Bọn Quế Thư hát xong thì vào chuốc rượu cho khách, và ngoài thềm, đoàn hát bắt đầu những vở tuồng chọn lọc.

Buổi tiệc kéo dài trong tiếng nói cười ca hát. Đám gia nhân nhà bếp mỗi lần đem thức ăn lên đều được Kiều thái thái và Kiều Đại nương thưởng tiền cho rất hậu. Đám Quế Thư, Xuân Mai cũng như đoàn tuồng càng được hậu thưởng hơn nữa.

Buổi tiệc kéo dài tới lúc chạng vạng thì Nguyệt nương sai đốt nến và trăm kiểu đèn lồng, ánh sáng muôn màu rực rỡ suốt trong ngoài. Lát sau thì vừng trăng tròn đầu năm nhô dần lên trong bầu trời xuân quang đãng. Ánh trăng chiếu thẳng vào sảnh đường, cùng với ánh đèn ánh nến tạo thành ánh sáng lung linh.

Lát sau nữa thì tiệc tàn. Nguyệt nương mời khách qua những bàn kế đó để dùng tiệc rượu hoa quả và bánh trái. Đoàn tuồng đã được lệnh ngưng diễn, để trong này các ca nữ đàn hát.

Vừng trăng lên được hai con sào thì Kiều thái thái đứng dậy cáo từ. Nguyệt nương lưu lại không được. Cả đám khách cũng đứng dậy theo. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp đưa Kiều thái thái và đám khách ra tới kiệu. Trước khi lên kiệu, Kiều thái thái và mọi người vái chào cáo biệt. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cũng vái chào lại. Đám khách lên kiệu mà về. Lúc đó cũng khoảng canh hai.

Nguyệt nương quay vào dặn Kính Tế lo chỉ huy gia nhân dọp dẹp, lại gọi hai thầy tuồng tới thưởng tiền rồi cho về. Sau đó sai Kính Tế cho gia nhân dọn tiệc khác để thưởng công cho gia nhân trong nhà-cả một ngày mệt nhọc vất vả.

Tiệc mới dọn xong, Kính Tế, Lai Bảo ngồi trên, rồi tới Bôn Tứ, Lai Hưng, Thư Đồng, Đại An, rồi lần lượt đến các nam gia

nhân khác. Đám gia nhân cười nói làm huyên náo cả đêm khuya. Kính Tế bảo:

- Gia gia có thể về thình lình, các nương nương lại đang nghỉ ngơi, mọi người muốn ăn uống no nê vui vẻ thì phải bớt cái miệng đi, bây giờ mình dùng tửu lệnh, mỗi người lần lượt đọc một câu thơ hay câu gì cũng được, đọc không được thì phạt một chung lớn, bây giờ bắt đầu bằng Phó quản lý.

Phó quản lý đọc:

Vui thay là tiết Nguyên Tiêu

Bốn Tứ đọc tiếp:

Bao nhiêu rượu thịt bấy nhiêu sướng đời

Kính Tế đọc:

Đèn hoa trăng sáng ai ơi

Lai Bảo đọc:

Mỹ nhân sao chẳng thấy đâu

Thư Đồng dùa:

Đại nương dạy dỗ mấy câu quên rồi

Đại An đọc:

Còn rượu thịt, xin cứ mời

Bình An đọc tiếp:

Gió xuân hây hẩy cứ xơi thật nhiều.

Mọi người cười ha hả, nâng chung mà uống.

Trong khi đó dám a hoàn và nũ gia nhân cũng có một tiệc ở nhà dưới.

HỒI 45

THỬ PHẠM LẤY VÀNG

Trong khi Kính Tế cùng đám gia nhân ăn uống vui vẻ thì kiệu rước Ngô Đại cữu mẫu tới, Ngô Đại cữu mẫu cáo từ. Nguyệt nương nói:

- Thì tẩu tẩu ở lại nghỉ đây, ngày mai về cũng được chứ gì?

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Thôi, ba bốn hôm nay tôi ở riết bên nhà Kiều gia, nhà cửa chẳng ai coi sóc, ca ca ở nhà thì bận công việc ngoài Vệ môn, thôi để tôi về, hôm khác sẽ tới, hay là để tôi sẽ mời cô nương và các vị nương nương tới nhà tôi uống chén rượu.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì để chiều mai chúng tôi xin tới.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Có tới thì xin tới sớm một chút cho nhiều thời giờ trò chuyện.

Nguyệt nương soạn mấy quả dựng quà bánh nguyên tiêu, sai Lai An đem theo về nhà Ngô Đại cữu mẫu. Bọn Quế Thư bốn người cùng tới lạy chào Nguyệt nương mà về. Nguyệt nương bảo:

- Việc gì mà vội vậy? Gia gia có dặn tôi là phải giữ các thư thư ở chơi. Vậy các thư thư nán lại xem gia gia có về không, sợ là gia gia có chuyện gì muốn dặn các thư thư chăng. Cho nên tôi không dám để các thư thư về đâu.

Quế Thư nói:

- Gia gia đi dự tiệc chắc về muộn lắm, vả lại con và Ngân Nhi đã ở đây suốt hai ngày rồi, xin cho chúng con về, hai chị kia mới tới hôm nay thì để hai chị đó ở lại chờ gia gia.

Nguyệt nương bảo:

- Ở nhà đã có thư thư của con rồi, lo gì.

Quế Thư đáp:

- Thư thư của con bị người ta mời đi mấy hôm nay, ở nhà chỉ còn một mình mẫu thân con, chắc là mẫu thân con chờ lắm.

Đang nói thì Kính Tế vào thưa chuyện về tiền thưởng của khách cho gia nhân. Nguyệt nương bảo:

- Ta nhờ hiền tế ra ngoài xem các kiệu đã tới chưa.

Kính Tế đáp:

- Mới thấy kiệu của Đổng Kiều và Ngọc Xuyến, còn kiệu của Quế Thư và Ngân Nhi thì chưa thấy. Hình như hồi nãy hai cái kiệu đó có tới nhưng không biết ai đã cho về rồi.

Quế Thư cười:

- Chắc ca ca đánh lừa chúng tôi rồi.

Kính Tế nói:

- Không tin thì ra mà coi, tôi đánh lừa làm gì.

Bổng Cầm Đồng chạy vào thưa:

- Gia gia về tới.

Nguyệt nương bảo:

- May không, thế mà các thư thư cứ đòi về. Các thư thư về rồi tôi biết nói sao với gia gia đây?

Tây Môn Khánh có vẻ ngà ngà say, bước vào ngồi xuống ghế. Mấy ca nữ bước tới lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc tan rồi hay sao? Mấy người này sao đứng đây, không hát xướng gì cả thế này?

Nguyệt nương cười:

- Các thư thư đang đòi về đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đổng Kiều và Ngọc Xuyến về được rồi, còn Quế Thư và Ngân Nhi thì phải ở đây vài hôm nữa cho hết tiết Nguyên tiêu.

Nguyệt nương cười:

- Thấy chưa ? Tôi nói có sai đâu, vậy mà hai người làm như là tôi nói dối không bằng.

Quế Thư xịu mặt không nói. Tây Môn Khánh hỏi Đại An:

- Kiệu của Đổng Kiều và Ngọc Xuyến đã tới chưa?

Đại An đáp:

- Thưa đã tới rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta bây giờ không uống rượu nữa đâu, nhưng các thư thư hát cho ta nghe một khúc đi rồi để hai người kia về.

Bốn ca nữ đem nhạc khí ra dàn hát. Nguyệt nương và dám tiểu thiếp ngồi nghe. Khúc hát dứt, Đổng Kiều và Ngọc Xuyến lại chào ra về. Quế Thư và Ngân Nhi ở lại.

Tây Môn Khánh đang hỏi chuyện về bữa tiệc ở nhà thì bên ngoài có tiếng ồn ào, rồi Đại An và Cầm Đồng lôi một a hoàn của Lý Kiều Nhi là Hạ Hoa Nhi tới thưa với Tây Môn Khánh:

- Vừa rồi tôi đưa hai thư thư về rồi dắt ngựa vào chuồng, nhưng lại thấy một người đang lúi húi trong chuồng ngựa, chúng tôi hết hồn nhìn vào thì thấy Hạ Hoa Nhi, chúng tôi hỏi thì nó nhất định không nói.

Nói xong đẩy Hạ Hoa Nhi xuống bắt quỳ. Hạ Hoa Nhi nhổm dậy định chạy, Tây Môn Khánh bảo:

- Bay trói nó lại cho ta hỏi nó.

Cầm Đồng sấn tới xốc Hạ Hoa Nhi lên để trói giật cánh khuỷu lại thì bỗng thấy một vật gì rơi ra phát lên tiếng kêu kim khí. Tây Môn Khánh hỏi:

- Cái gì vậy?

Đại An cầm lên coi rồi nói:

- Trời đất ơi, có phải đĩnh vàng đây không?

Tây Môn Khánh nhổm dậy coi rồi bảo:

-Đúng rồi, đĩnh vàng mất hồi sáng đây mà, thì ra con tiện tỳ khốn nạn này đã ăn cắp.

Hạ Hoa Nhi vội nói:

- Thưa tôi chỉ nhặt được mà thôi.

Tây Môn Khánh quát:

- Mày nhặt được ở đâu?

Hạ Hoa Nhi im lặng. Tây Môn Khánh nổi giận quát bảo Cầm Đồng lấy kẹp, kẹp mười đầu ngón tay. Hạ Hoa Nhi đau quá thét lên. Kẹp được một lúc, Tây Môn Khánh lại sai đánh

hai chục bàn vả. Nguyệt nương thấy Tây Môn Khánh hơi say, lại đang đùng đùng nổi giận thì sợ, không dám khuyên can. Tây Môn Khánh quát:

- Mày không nói thì ta cho treo mày lên mà đánh tới chết.

Hạ Hoa sợ quá rên rỉ thưa:

- Tôi nhặt được trong phòng Lục nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy là rõ ràng rồi, thả kẹp tay cho nó.

Đại An bước tới tháo kẹp. Tây Môn Khánh quay lại bảo Bình Nhi:

- Đem nó về phòng, rồi ngày mai gọi người bán nó cho ta, thứ này nuôi làm gì.

Kiều Nhi giận uất lên bảo:

- Con khốn kiếp kia, ai cho mày tới phòng khác như vậy? Mà dù mày có nhặt được vật gì thì cũng phải nói cho tao biết chứ.

Hạ Hoa chỉ quỳ khóc. Kiều Nhi bảo:

- Mày còn khóc phải không? Để cho gia gia đánh chết mày đi chứ ở đó mà khóc.

Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Thôi, bây giờ còn nhiều lời gì nữa.

Nói xong đưa đĩnh vàng cho Nguyệt nương cất rồi tới phòng Bình Nhi.

Trong này Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đóng cổng trong rồi quay lại hỏi Ngọc Tiêu:

- Hồi sáng con Hạ Hoa nó tới phòng Lục nương làm gì vậy?

Ngọc Tiêu đáp:

- Hồi sáng thì Nhị nương và Tam nương đưa Ngô Đại cữu mẫu và Trịnh Tam thư tới phòng Lục nương thăm ca nhi nên nó đi theo hầu Nhị nương. Không ngờ nó đã lấy cắp đĩnh vàng. Hèn gì lúc ở nhà bếp, chúng tôi nói đùa là gia gia đang sai Đại An đi lấy "lang cân" để trừng trị đứa nào ăn cắp vàng thì nó tới hỏi "lang cân" là gì, làm chúng tôi cười muốn chết. Chúng tôi mới giải thích cho nó biết, "lang cân" là gân chó sói, dai lắm, trói chân trói tay bằng thứ đó thì xiết vào da thịt đau không

chịu nổi. Nó nghe xong mặt tái mét, nhưng lúc đó chúng tôi đâu có để ý. Chắc là nó sợ bị khám phá nên hồi nãy lợi dụng lúc trời tối rồi đem đỉnh vàng ra giấu tại chuồng ngựa, nhưng không ngờ bị Đại An bắt gặp.

Nguyệt nương nói:

- Thì ra vậy, con khốn này gớm thật, bị đòn là đáng lắm.

Nói xong đứng dậy. Kiều Nhi lôi Hạ Hoa về phòng. Quế Thư đi theo.

Vào tới phòng, Quế Thư bảo Hạ Hoa:

- Mày sao ngu quá, mười lăm mười sáu tuổi đầu mà ngu như chó. Mày có nhặt được thì nên về gửi cho nương nương đây, một là nương nương giữ cho mày, hai là không giữ được thì cũng che chở được cho mày. Đàng này mày không thèm nói với nương nương một lời nên mới khốn khổ thế này. Mày tưởng giấu được hay sao, mày có giấu đằng trời người ta cũng tìm ra. Mày ngu là mày chết, ai thương ai cứu được mày bây giờ. Mày làm vậy thì nương nương đây còn mặt mũi nào, nương nương mang tiếng là không biết dạy mày, thực ra thì nương nương hiền lành, thương mày lắm. Mày không thấy con Thu Cúc bên Ngũ nương đó hay sao? Nó bị đánh đập suốt ngày mà nó có bao giờ làm xấu chủ nó đâu, mặc dù chủ nó là thứ hồ ly tinh ở cái nhà này.

Hạ Hoa chỉ cúi mặt khóc. Quế Thư lại hỏi:

- Bây giờ mày muốn ở lại với nương nương, hay là mày muốn ngày mai nương nương gọi người bán mày đi như lời gia gia vừa dặn?

Hạ Hoa đáp:

- Tôi muốn ở lại với nương nương.

Quế Thư bảo:

- Nếu vậy thì từ nay nương nương nói gì mày phải nghe, mày nhặt được bất cứ thứ gì cũng phải đưa cho nương nương, mày nghe được bất cứ chuyện gì cũng phải về thưa lại với nương nương. Được vậy thì nương nương sẽ tìm cách cứu mày, mày đã nghe rõ chưa?

Hạ Hoa đáp:

- Thư thư dạy, tôi đã rõ.

Trong khi đó Tây Môn Khánh tới phòng Bình Nhi, thấy Bình Nhi và Ngân Nhi đang trò chuyện, bèn cởi áo ngồi xuống bên cạnh. Bình Nhi bảo:

- Hôm nay Ngân thư nghỉ đây với tôi, làm gì có chỗ cho chàng nghỉ. Hay là chàng qua phòng khác đi.

Tây Môn Khánh cười:

- Sao lại không có chỗ? Thì nàng nằm một bên, có con gái nuôi của nàng nằm một bên, còn tôi nằm giữa.

Bình Nhi lườm Tây Môn Khánh:

- Chỉ được cái ăn nói vớ vẩn.

Tây Môn Khánh cười:

- Thế thì tôi ngủ ở đâu bây giờ?

Bình Nhi bảo:

- Thì chàng qua nghỉ bên phòng Ngũ nương không được sao?

Tây Môn Khánh ngồi một lát rồi cầm áo đứng dậy bảo:

- Thôi được, tôi không làm phiền hai người nữa, để tôi qua bên kia nghỉ vậy.

Nói xong sang phòng Kim Liên.

Kim Liên đang nằm một mình buồn rầu, thấy Tây Môn Khánh qua thì như bắt được của, vội nhổm dậy đón tiếp, giúp Tây Môn Khánh cởi áo. Sau đó hai người lên giường nghỉ. Lúc đó là vào khoảng canh ba.

Bên phòng Bình Nhi, Bình Nhi bày bàn cờ cùng Ngân Nhi giải trí, đoạn bảo Nghênh Xuân:

- Ngươi lấy một ít hoa quả bánh trái và bình rượu Kim Hoa ra đây để ta và Ngân thư nhấm nháp.

Đoạn quay lại hỏi Ngân Nhi:

- Ngân thư có đói không? Để ta bảo nó dọn đồ ăn luôn.

Ngân Nhi đáp:

- Thưa nương nương con không đói, xin đừng bảo đem ra.

Bình Nhi quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Thôi được, ngươi đem rượu và bánh trái ra đây là được rồi.

Nghênh Xuân đem các thứ ra. Bình Nhi cùng Ngân Nhi đánh ba ván cờ rồi quay ra uống rượu. Hai người dùng chung bạc mà uống rượu Kim Hoa. Ngân Nhi uống mấy chung rồi bảo Nghênh Xuân:

- Xuân thư thư, đem giùm cây tỳ bà ra đây để tôi đàn hát cho nương nương nghe.

Nhưng Bình Nhi bảo:

- Thôi thư thư à, cũng khuya rồi, ca nhi đang ngủ, bây giờ mà mình đàn hát sợ ca nhi thức giấc khóc, rồi gia gia ở gần đây nghe thấy lại rầy rà, bây giờ mình nên đánh trò súc sắc đi.

Hai người đánh súc sắc, ai thua thì phải uống một chung rượu. Lát sau Ngân Nhi bảo:

- Xuân thư thư gọi nhũ mẫu ra đây, tôi mời một chung rượu.

Nghênh Xuân đáp:

- Nhũ mẫu cùng ca nhi ngủ lâu rồi.

Bình Nhi bảo:

- Đánh thức nhũ mẫu dậy rồi cứ bảo ngồi trong đó với ca nhi, ngươi đem vào cho nhũ mẫu ít rượu và bánh trái là được rồi.

Đoạn quay lại nói với Ngân Nhi:

- Ca nhi mới bảy nhiêu mà khó tính lắm, ngủ mà có người ngồi cạnh thì không sao, hễ bỏ đi là ca nhi tỉnh giấc liền. Một hôm ca nhi ngủ, tôi ngồi cạnh, gia gia tới, chỉ gây một tiếng động nhẹ mà ca nhi cũng thức giấc, tôi bảo nhũ mẫu bồng đi mà khóc ơi là khóc.

Ngân Nhi cười:

- Nương nương từ khi có ca nhi thì chắc là được gia gia yêu quý muôn phần, chẳng hay chừng mấy ngày thì gia gia tới đây nghỉ một lần?

Bình Nhi nói:

- Cũng không chừng, có khi ngày một lần, có khi vài ba ngày một lần, nhưng từ khi có ca nhi thì dù không nghỉ đêm ở đây, gia gia cũng tới đây ít nhất mỗi ngày một lần để thăm ca nhi. Thật ra thì gia gia tới đây là vì ca nhi chứ đâu phải vì tôi.

vậy mà cũng có người ghen tức lồng lộn lên, nói này nói kia, đá mèo quèo chó, bảo là tôi mê hoặc gia gia. Tôi việc gì phải mê hoặc gia gia, tôi thế nào thì mọi người đều biết, do đó chẳng bao giờ tôi nói gì. Như Ngân thư thư vừa thấy đó, gia gia tới đây, tôi thường bảo gia gia nên tới nghỉ tại các phòng khác, tôi không muốn bị mang tiếng. Nhà này đông người nên nhiều chuyện lắm. Như Ngân thư thư thấy hôm nay đó, chỉ có vụ thất lạc một đĩnh vàng, vậy mà cũng có người đến thóc mách với Đại nương là tôi cậy gia gia giàu có nên cho con chơi vàng, lại bảo là vàng mất thì chỉ có mấy chủ tớ chúng tôi chứ còn ai vào đây, nói vậy tức là có ý bảo chính tôi giấu đĩnh vàng đó, nào ngờ đứa ăn cắp lại là a hoàn của Nhị nương. Cũng may là tìm thấy đĩnh vàng chứ không thì chủ tớ tôi mang tiếng chết, chỉ thương hại cho Phùng ma ma, khóc lên khóc xuống kêu oan rồi đòi chết. Ngân thư thư thấy vậy có bực không.

Ngân Nhi nói:

- Thôi nương nương à, nương nương cũng chẳng nên chấp làm gì, nương nương nên nể mặt gia gia, nương nương cũng hiểu nên khi nghe người đó thóc mách mới không nói gì. Còn gia gia thì nương nương cũng nên nói cho gia gia biết là người đó ghen tức vì nương nương có con trai để gia gia lưu tâm, biết đâu là người đó lại không có những mưu thế thâm độc hại ca nhi.

Hai người cứ vừa tâm sự vừa uống rượu, tới canh tư mới đi nghỉ...

HỒI 46

VỠ ĐƯỢC MÓN HỜI

Hôm sau nhân tiết Nguyên tiêu nghỉ việc công, Tây Môn Khánh nhàn hạ, tự mình đứng coi soạn hai quả đựng lễ vật để biếu Kiều ngũ thái thái, một quả đựng lễ vật để biếu Kiều Đại nương, lễ vật gồm toàn bánh kẹo hoa quả để ăn trong tiết Nguyên tiêu. Đại An được sai đem lễ vật đi. Kiều thái thái thưởng cho Đại An ba tấm khăn tay và ba tiền, Kiều Đại nương thưởng cho một xấp lụa xanh...

Lại nói về Ứng Bá Tước, khi từ biệt Tây Môn Khánh thì tới nhà Hoàng Tứ, Hoàng Tứ gói mười lạng bạc tạ ơn và nói:

- Đại quan nhân cho nợ lại năm trăm lạng, qua tiết Nguyên tiêu này mới phải trả, nhưng quả thật là bây giờ tôi cũng túng lắm.

Bá Tước nói:

- Coi vậy chứ huynh cũng còn dầy đủ chán.

Hoàng Tứ nói:

- Đủ gì mà đủ, tôi đang tính mượn thêm. Lý tam ca thì tính mượn của viên nội thần trong huyện, nhưng mượn ở đó thì tiền lời cũng là năm phân mà không dễ chịu bằng mượn của đại quan nhân, cho nên tôi định nói với huynh là huynh làm sao mượn giùm Đại quan nhân cho chúng tôi năm trăm lạng nữa là một ngàn, tiền lời vẫn như cũ, đúng hạn chúng tôi xin hoàn cả vốn lẫn lời, không dám sai chạy.

Bá Tước ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Kể thì cũng được, nhưng nếu tôi lo giùm thì huynh tính thưởng cho tôi bao nhiêu?

Hoàng Tứ đáp:

- Để tôi nói với Lý tam ca là xin tặng huynh năm lạng.

Bá Tước bảo:

- Được rồi, vậy thì tôi tính thế này, hôm nay vợ tôi nó về bên ngoại nên tôi không đi được, ngày mai Tây Môn đại nhân mời tôi tới uống rượu ngắm đèn, các huynh nên mua một ít lễ vật, tôi sẽ đem tới, các huynh cũng đi theo, tôi sẽ đưa lễ vật vào, Đại quan nhân thế nào cũng mời các huynh để nói chuyện, lúc đó tôi sẽ vì các huynh mà nói cho thành. Sau đó làm hợp đồng là mượn một ngàn lạng tất cả, tiền lời năm phân. Tôi nói thật, mượn tiền của Đại quan nhân có thể nhờ được phần nào cái quyền thế của Đại quan nhân

Hoàng Tứ nói:

- Chính vì vậy mà chúng tôi phải phiền tới huynh, huynh dạy như vậy quả là chí lý.

Hai người bàn tính thêm vài chuyện nữa rồi Bá Tước ra về.

Trong khi đó Lý, Hoàng hai người lo đi mua lễ vật, có cả một vò rượu Kim Hoa, đem đến nhà Bá Tước. Bá Tước sai gia nhân đem đến nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đang lo tính toán lễ vật đem đi biếu các nơi thì Bá Tước đến. Bá Tước bước vào sảnh đường vái chào rồi nói:

- Cảm tạ các nương nương đã có lòng đãi Ngô tiện nội, hôm qua tiện nội về tới nhà cũng trễ, nói là Đại nương lưu giữ mãi mới cho về.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua tôi dự tiệc tại nhà Chu đại nhân, về tới nhà cũng hơi muộn nên khách khứa đã về hết rồi, do đó không được chào nhị tẩu. Hôm nay tuy nghỉ việc quan nhưng tôi bận lo chuyện nhà nên cũng không đi đâu cả.

Nói xong mời Bá Tước ngồi dùng trà. Bá Tước vẫy tên gia nhân đứng thập thò ngoài thềm:

- Ngươi mau đem lễ vật vào đây để dâng Đại quan nhân.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên chưa kịp hỏi thì hai tên gia nhân đã bưng mấy quả đựng đầy lễ vật vào, Bá Tước nói ngay:

- Lý tam ca và Hoàng Tứ ca nói rằng gặp buổi giai tiết mà

không biết lấy gì tạ ơn nên mới có chút lễ mọn này năn nỉ tôi đem tới để đại ca thưởng cho người dưới.

Hai tên gia nhân đặt lễ vật lên bàn rồi sụp lạy. Tây Môn Khánh cười:

- Họ nhờ đem lễ vật tới làm gì? Tôi không nhận đâu, bảo hai đứa này nó mang về đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca không nhận tức là chối bỏ cả lòng tri ân của họ mà còn làm cho họ sợ nữa. Họ định gọi cả ca nữ tới để hát hầu đại ca nữa nhưng tôi gạt đi, nói là tại quý phủ ở đây có cả một ban ca nữ rồi, họ lại gọi sáu tên nhạc công, đang đứng hầu đợi lệnh ở ngoài kia. Đối với họ, ơn của đại ca lớn lắm.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Nếu quả họ đã có lòng như vậy thì tôi cũng không thể lãnh đạm, để tôi cho mời hai người tới uống chén rượu nhạt.

Bá Tước chỉ đợi có bấy nhiêu, vội quay lại dặn gia nhân của mình:

- Ngươi tới ngay nhà Hoàng gia nói là Đại quan nhân đã thương mà chịu nhận lễ vật rồi, Đại quan nhân lại cho lệnh đòi Hoàng gia và Lý gia tới hầu, xin hai vị tới cho mau, đừng chậm trễ để Đại quan nhân phải phiền lòng chờ.

Tây Môn Khánh sai Đại An thâu nhận lễ vật rồi thưởng cho tên gia nhân của Bá Tước hai tiền. Tên gia nhân lạy tạ rồi lui ra.

Tây Môn Khánh lại mời Bá Tước vào thư phòng cạnh đại sảnh uống trà nói chuyện. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay nhị ca có gặp Tạ ca chưa?

Bá Tước đáp:

- Hôm nay tôi vừa thức dậy thì Lý tam ca và Hoàng tứ ca tới nhờ đem lễ vật nên chưa rảnh để gặp Tạ ca.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Kỳ Đồng:

- Đi mời Tạ gia lại đây ngay cho ta.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay, Thư Đồng đem rượu và thức ăn ra, chủ khách chén thù chén tạc. Bá Tước gợi chuyện:

- Lý, Hoàng hai người còn thiếu đại ca bao nhiêu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì như nhị ca biết đấy, hôm nọ trả một ngàn lạng rồi, văn tự cũ bỏ đi, làm văn tự mới là vay năm trăm lạng.

Bá Tước nói:

- Vậy cũng được, nhưng theo tôi nghĩ thì sao đại ca không cho họ vay thêm năm trăm lạng nữa là một nghìn lạng, tiền lời cũng nhiều hơn mà lại gọn gàng dễ tính toán hơn. À thế nào? Mấy đĩnh vàng đó, đại ca thích không? Nếu không thì đưa lại cho họ rồi thêm ít trăm lạng nữa thôi.

Tây Môn Khánh gật gù:

- Nhị ca nói cũng đúng, giữ vàng trong nhà cũng chẳng làm gì mà chỉ thêm lôi thôi, vậy thì để tôi đưa lại cho họ bốn đĩnh vàng, trị giá một trăm năm chục lạng chứ gì, và đưa thêm ba trăm năm chục lạng nữa là năm trăm lạng, cộng với số nợ cũ cả thảy là một ngàn lạng chẵn.

Nói xong lại mời Bá Tước nâng chung. Bá Tước mừng thầm trong bụng, vừa uống rượu vừa tâng bốc Tây Môn Khánh. Bỗng Đại An vào thưa:

- Có chú Bôn Tứ đem rất nhiều đồ quý như bình phong, trống đồng... nói là của Bạch Hoàng thân, muốn cầm với giá ba chục lạng, Bôn Tứ sai tôi vào trình xem gia gia có chịu cầm hay không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi Bôn Tứ đem vào đây ta coi.

Đại An bước ra cùng Bôn Tứ đem các đồ vật đó khiêng lên thềm đại sảnh. Tây Môn Khánh và Bá Tước bước ra coi, thấy có một tấm bình phong khảm xà cừ và cẩm đá Thạch Lý, rộng ba thước, cao năm thước, một bộ chiêng trống bằng đồng vàng chói, điêu khắc tuyệt đẹp. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị ca thấy thế nào?

Bá Tước nói:

- Không kể giàn chiêng trống này thì riêng tấm bình phong cũng đáng giá năm chục lạng mà sợ mua không có, đại ca nên cầm cho họ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- Không biết sau này người ta có chuộc lại chăng?

Bá Tước nói:

- Chuộc gì nổi mà chuộc, đã đem cầm thế đi như thế này là khó lòng mà chuộc lại, vả chăng có chuộc lại thì đại ca cũng đã một vốn bốn lời, đi đâu mà thiệt

Tây Môn Khánh nói:

- Thôi được, cầm cho họ vậy.

Đoạn bảo Bôn Tứ:

- Ra tiệm thuốc bảo cậu Kính Tế xuất ra ba chục lạng đem đến cho người ta.

Nói xong sai Đại An gọi gia nhân lau chùi sạch sẽ tấm bình phong, cho khiêng lên đặt tại chính diện đại sảnh, rồi ngắm nghía kỹ lưỡng, thấy quả là đồ quý, trong lòng vui thích lắm. Còn giàn chiêng trống thì sai cất vào kho.

Tây Môn Khánh chợt nhớ tới đám nhạc công do Lý, Hoàng phái tới, bèn hỏi gia nhân:

- Gọi họ vào chưa? Cho họ ăn uống gì chưa?

Cầm Đồng thưa:

- Họ đang ăn uống tại nhà dưới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho họ ăn uống xong thì gọi họ lên đây trình diễn ta nghe.

Lát sau, đám nhạc công được dẫn lên đại sảnh tấu nhạc, tiếng nhạc réo rắt chơi vơi, Tây Môn Khánh và Bá Tước chú ý ngồi nghe. Đang nghe thì Tạ Hy Đại tới, bước lên đại sảnh vái chào. Tây Môn Khánh đáp lễ rồi bảo:

- Tạ ca thử coi tấm bình phong kia rồi đánh giá coi chừng bao nhiêu lạng.

Hy Đại bước tới gần tấm bình phong xem xét kỹ càng trên dưới, vừa xem vừa lẩm bẩm khen tặng rồi quay lại nói:

- Tấm bình phong này quả là vật quý, cứ thời giá bây giờ thì một trăm lạng cũng chưa chắc mua được.

Bá Tước cười:

- Vậy mà tính luôn cả giàn chiêng trống bằng đồng, diêu khắc tinh xảo, tất cả chỉ có ba chục lạng mà thôi.

Hy Đại ngẩn người vỗ tay nói:

- Sao lại có chuyện lạ vậy, tấm bình phong này cũng gấp mấy lần cái bá chục lạng rồi.

Bá Tước cười:

- Còn giàn chiêng trống thì ít nhất cũng bốn chục cân đồng tốt, kỹ thuật rập khuôn kiểu vua chúa, chế tạo thật công phu, nét khắc cực tinh xảo. Cho hay đại ca mình đây thật là có phúc lớn, vật quý tự nhiên tìm đến quý nhân là vậy.

Ba người bàn tán một hồi, Ứng, Tạ thi nhau tâng bốc. Tây Môn Khánh mời hai người vào thư phòng uống rượu. Lát sau thì Lý, Hoàng hai người tới, chào hỏi xong, Tây Môn Khánh bảo:

- Hai người việc gì phải phí tâm đem lễ vật cho tôi, chẳng lẽ tôi lại không nhận.

Lý, Hoàng cùng nói:

- Quan nhân dạy như vậy làm chúng tôi sợ, chúng tôi không biết lấy gì tạ ơn lớn nên chỉ có chút lễ mọn để quan nhân thưởng cho kẻ dưới mà thôi. Cúi xin quan nhân nhận giùm cho chúng tôi được yên lòng.

Nói xong khép nép ngồi xuống. Hoa Đồng đem thêm thức ăn lên, mọi người vui vẻ ăn uống. Lát sau Đại An lên hỏi:

- Thưa gia gia định cho bày bàn dọn tiệc lớn tại đâu?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ dọn tại đại sảnh.

Lát sau, tiệc dọn xong xuôi, Tây Môn Khánh mời đám khách trở ra đại sảnh nhập tiệc, đám nhạc công tấu nhạc rộn ràng. Lại gọi Ngân Nhi ra rót rượu và ca hát...

Trong khi đó các a hoàn của Quế Thư và Ngân Nhi là Bảo Nhi và Lạp Mai ngồi kiệu tới đón. Quế Thư nghe nói Bảo Nhi tới thì vội vàng chạy ra, chủ tớ thầm thì hồi lâu, Quế Thư trở vào cáo từ xin về. Nguyệt nương bảo:

- Việc gì mà vội? Hôm nay chúng ta đều tới nhà Ngô Đại cữu, đem cả các thư thư đi theo cho vui. Chừng nào tan tiệc thì về nhà cũng được chứ gì? Ra bảo kiệu nó về đi.

Quế Thư khẩn khoản:

- Nương nương không biết, ở nhà con bây giờ chỉ có mình

mẫu thân con, thư thư con thì vắng nhà, bây giờ bên Ngũ di ma con mời ăn tiệc, mẫu thân con cuống lên, không biết soạn lễ vật thế nào nên phải sai Bảo Nhi đem kiệu tới gọi con về. Nương nương cho con về, hôm khác nương nương muốn con ở đây bao nhiêu ngày, con cũng xin vâng.

Nguyệt nương đành cho Quế Thư một lạng bạc, lại sai Ngọc Tiêu soạn hai quả đựng bánh trái đem ra kiệu, rồi cho Quế Thư về. Quế Thư lạy tạ Nguyệt nương rồi tới lạy chào các tiểu nương, sau đó được cô là Kiều Nhi dẫn tới ngoài đại sảnh. Quế Thư nhờ Đại An mời Tây Môn Khánh ra. Đại An nhẹ bước vào bàn tiệc, ghé tai chủ nói nhỏ:

- Quế Thư xin về, thỉnh gia gia ra ngoài.

Bá Tước bảo:

- Thì ra con khốn suốt mấy hôm nay vẫn ở lỳ tại đây không chịu về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì hôm nay nó về đấy.

Nói xong bước ra. Quế Thư vội bước lên thềm, sụp lạy mà nói:

- Đội ơn gia gia và nương nương mấy hôm nay, bây giờ con xin về.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ngày mai về không được sao?

Quế Thư quỳ nói:

- Gia cảnh neo người, mẫu thân con sai Bảo Nhi đem kiệu tới gọi, xin gia gia cho con về. Trước khi về, con có điều này muốn thưa cùng gia gia, đó là chuyện con a hoàn Hạ Hoa của cô con đây, cô con đã đánh mắng dạy dỗ nó suốt đêm qua. Nói cho ngay, nó cũng còn nhỏ quá, chưa biết gì, con cũng dạy nó một hồi, nó nguyện là xin hối cải và xin được ở lại để hầu hạ gia gia và cô con. Vả lại đang trong lúc giai tiết bận rộn, cô con cũng không có người để sai bảo, đuổi nó đi thì mệt cho cô con lắm. Nên con xin gia gia niệm tình con và cô con mà hồi tâm tha cho nó. Tục ngữ có câu "đánh kẻ chạy đi, không ai đánh kẻ chạy lại", xin gia gia mở lượng khoan hồng, sinh phúc cho nó.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Nếu thư thư đã nói vậy thì ta cũng tha cho nó làm phúc.

Đoạn quay sang bảo Đại An:

- Vào thưa với Đại nương rằng ta dặn là để con Hạ Hoa ở lại, đừng gọi người bán nó nữa.

Đại An thấy Họa Đồng đang ôm mấy quả bánh trái của Quế Thư thì bảo:

- Để tao ôm cho, mày vào thưa với Đại nương đi.

Hoạ Đồng trao mấy quả bánh trái cho Đại An rồi vào trong. Quế Thư lạy tạ Tây Môn Khánh rồi đứng dạy nói vọng vào:

- Tên họ Ứng kia ơi, ta không thèm chào đâu, ta về đây.

Bá Tước la lên:

- Bắt con dâm phụ đó lại cho tôi, lôi nó vào đây bắt hát một bài đã.

Quế Thư nói:

- Được rồi, chừng nào cô nương rảnh, cô nương hát cho nghe.

Bá Tước nói lớn:

- Con ngựa trăm thằng mà dám ăn nói hỗn láo với ông nội vậy sao?

Quế Thư bảo:

- Cô nương không thèm nói với thằng gian tà dịch vật đâu.

Nói xong cười khanh khách mà lên kiệu. Đại An để mấy cái quả lên kiệu cho Quế Thư. Kiệu từ từ đi ra.

Tây Môn Khánh vào nhà trong thay áo.

Ngoài này, Bá Tước bảo Hy Đại:

- Con dâm phụ đó lạ thật, trong lúc giai tiết như thế này mà nó cứ ở lỳ tại đây là thế nào? Nó bỏ biết bao nhiêu mối, ở nhà nó đó, khách khứa ngồi chờ nó cả đám, ngày nào cũng đông nghẹt mà chẳng thấy nó về.

Tạ Hy Đại bảo:

Nhị ca không biết đâu.

Đoạn ghé tai Bá Tước thầm thì mấy câu. Bá Tước vỗ đùi bảo:

- Tạ ca nói rất đúng.

Đang nói thì Tây Môn Khánh bước ra. Hai người im bặt. Bá Tước kéo Ngân Nhi tới ngồi cạnh mình rồi giả lả:

- Con gái nuôi thế này mới là ngoan chứ, có đâu như con dâm phụ Quế Thư.

Ngân Nhi cười:

- Nhị gia sao lại nói vậy? Nhị gia nói sao thì tôi cũng chỉ biết nghe, có điều là trăm người thì cũng có người hay người dở, gia gia nói vậy không sợ Quế Thư giận hay sao? Đừng nên bao giờ so sánh người này với người khác.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Nhị ca chỉ được cái ăn nói bậy bạ là giỏi.

Bá Tước cười:

- Đại ca cứ mặc tôi nói chuyện với con gái nuôi của tôi đây.

Đoạn quay sang Ngân Nhi:

- Bây giờ con gái nuôi đàn hát cho mọi người nghe đi.

Ngân Nhi uyển chuyển đứng dậy ôm cây tỳ bà, tay ngọc thoăn thoắt đường tơ, phím ngà chập chờn buông bắt, rồi cất giọng oanh hát khúc du dương...

Trong lúc đó, tại hậu phòng, Nguyệt nương đang trò chuyện với mọi người, trong đó có cả một vị ni cô. Thấy bọn Họa Đồng thập thò ngoài cửa thì bảo:

- Đứa nào ngoài đó? Đi gọi Phùng lão tới đây để đem con Hạ Hoa đi bán cho ta.

Họa Đồng bước vào chắp tay nói:

- Gia gia sai tôi vào thưa với Đại nương là đừng bán con Hạ Hoa nữa, gia gia tha cho nó rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Chính gia gia bảo ta phải bán nó, bây giờ lại cũng gia gia tha nó. Ta hỏi, ngươi phải nói thật, ai đã tới xin với gia gia vậy?

Họa Đồng đáp:

- Hồi nãy Quế Thư về, có ra đại sảnh cáo từ gia gia rồi xin gia gia tha cho Hạ Hoa. Gia gia sai Đại An vào thưa với Đại nương, nhưng Đại An không chịu đi mà bảo tôi đi.

Nguyệt nương nghe xong trong lòng hơi bất mãn, bèn mắng Đại An:

- Thằng khốn đó bây giờ gớm lắm rồi, nó khinh ta không

thèm vào thưa nên mới phải sai lại mày chứ gì? Được rồi, để nó vào đây xem nó ăn nói với ta thế nào.

Đang nói thì Ngân Nhi từ phòng khách trở vào, Nguyệt nương bảo:

- Con Lạp Mai nó đem kiệu tới chờ thư thư từ nãy tới giờ, thư thư không về sao? Quế Thư cũng về rồi đó.

Ngân Nhi cúi mình thưa:

- Nương nương đã giữ con, con đâu dám về để mang tội bất kính.

Nguyệt nương lại cho gọi Lạp Mai vào. Ngân Nhi hỏi:

- Mày đến đây làm gì?

Lạp Mai đáp:

- Bà ở nhà sai tôi tới thăm cô nương.

Ngân Nhi hỏi:

- Nhà có chuyện gì không?

Lạp Mai đáp:

- Cũng bình thường, không có gì lạ cả.

Ngân Nhi bảo:

- Nhà đã không có chuyện gì thì mày đến đây làm gì? Về đi, Đại nương đây giữ tao, tao còn phải theo Đại nhân và các nương nương đi ăn tiệc tại nhà Ngô đại nhân, chừng nào xong thì ta về nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Để ta thưởng cho nó ít tiền.

Nói xong bảo Ngọc Tiêu lấy ít tiền cho Lạp Mai. Lạp Mai cúi lạy tạ ơn. Ngân Nhi hỏi:

- Đại nương cho mày tiền đó, về đi, thưa với bà rằng không phải cho kiệu tới đón tao nữa, chiều tối thì tao về. À, mà Ngô Huệ đâu? Sao không thấy tới đây?

Lạp Mai đáp:

- Ngô cữu đau mắt, không đi đâu được.

Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu dẫn Lạp Mai xuống nhà dưới cho ăn uống, lại sai Tiểu Ngọc lấy một cái quả lớn, xếp các thứ bánh trái Nguyên tiêu để Lạp Mai đem về cho mẹ Ngân Nhi. Ngân Nhi lại sai Lạp Mai tới lấy xiêm y đã thay ra, để ở phòng Bình Nhi, đem về giặt, Bình Nhi sai Nghênh Xuân bỏ một lạng

bạc vào đám xiêm y rồi gói lại đưa cho Lạp Mai. Lại tặng Ngân Nhi một cái áo lụa bạch ngọc thêu kim tuyến. Lạp Mai mang đến, Ngân Nhi vội tạ ơn Bình Nhi:

- Cảm tạ nương nương, quả là con chưa có một cái áo bạch ngọc nào cả, được nương nương cho thật quý. Nhưng cái áo này mới tinh, chắc là nương nương may riêng cho con, con không thích, con muốn xin một cái áo bạch ngọc nào nương nương đang mặc cơ.

Bình Nhi bảo:

- Áo của tôi rộng lắm, thư thư làm sao mặc được.

Ngân Nhi nói:

- Nhưng là áo của nương nương mới quý.

Bình Nhi đành sai Nghênh Xuân đem chìa khóa mở tủ áo tìm một cái áo lụa bạch ngọc để cho Ngân Nhi. Nghênh Xuân cầm áo ra, Bình Nhi đưa cho Ngân Nhi mà bảo:

- Thư thư cầm áo này về nói với lão bà theo thế mà may cho thư thư vài cái nữa, à mà thư thư thích áo hoa hay áo trơn?

Ngân Nhi đáp:

- Mặc áo trơn như nương nương nhã hơn, con thích áo trơn.

Đoạn quay sang bảo Nghênh Xuân:

- Đa tạ thư thư, để hôm nào tôi sẽ tới hát tạ ơn thư thư.

Bình Nhi lại sai Nghênh Xuân lên lầu lấy xuống một xấp lụa bạch ngọc trơn mà cho Ngân Nhi. Ngân Nhi vội sụp lạy tạ ơn, lạy bốn lạy xong lại đứng dậy vái Nghênh Xuân bốn vái. Bình Nhi bảo:

- Thứ này thư thư nên may xiêm y dự tiệc, nhã lắm.

Ngân Nhi lại lạy tạ.

Lạp Mai vào lạy chào xin về.

Bình Nhi lại bảo Ngân Nhi:

- Tôi tặng thư thư, nhớ đừng nói lại với Quế Thư, chỉ thêm phiền mà thôi. À mà sao mấy hôm nay tôi thấy Quế Thư có vẻ như nóng lòng sốt ruột chuyện gì ấy, đàn hát cũng không chú tâm đàn hát nữa, chỉ đòi về không hiểu ở nhà có chuyện gì mà gấp vậy? Lúc a hoàn đem kiệu tới đón thì tất tả về ngay, chẳng kịp ăn uống gì cả.

Ngân Nhi thưa:

- Lời nương nương dặn, con xin nhớ. Còn Quế Thư, thì chẳng hiểu bận chuyện gì mà gấp quá, nhưng dù sao nó cũng còn nhỏ tuổi, xin nương nương đừng chấp làm gì, nó có hiểu biết gì đâu.

Đang nói chuyện thì có gia nhân của Ngô Đại cữu mẫu tới thưa:

- Nương nương chúng tôi sai mời nhị cô nương và các cô nương thế nào cũng tới, lại xin mời cả Tuyết Nga cô nương và Quế Thư, NgânThư nữa.

Bình Nhi bảo:

- Ngươi về thưa với Ngô nương nương rằng chúng ta đang sửa soạn sắp đi đây. Hôm nay Nhị nương ở đây không khỏe nên không đi được chắc là ở coi nhà. Cậu Kính Tế bận việc vắng nhà nên Đại Thư cũng phải ở nhà. Quế Thư thì về nhà rồi, thành ra chỉ có mấy người chúng ta đi mà thôi. Thế nào chúng ta cũng tới mà, nương nương ngươi việc gì phải sai người tới nhắc. Hôm nay nương nương ngươi cho gọi ai tới hát vậy

Gia nhân họ Ngô đáp:

- Có Ức Đại Thư và mấy người nữa.

Nói xong cáo từ mà về.

Sau đó Nguyệt nương và đám tiểu thiếp chuẩn bị lên kiệu. Bình Nhi dặn nhũ mẫu săn sóc Tố Quan.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu, Kim Liên, Bình Nhi, Đại thư và Ngân Nhi, sáu người lên sáu cái kiệu. Ba gia nhân là Đại An, Lai An và Kỳ Đồng đi theo cùng với bốn tên lính hầu. Đoàn kiệu trực chỉ nhà họ Ngô.

HỒI 47

TIỆC TÙNG VÀ XEM BÓI

Cũng hôm đó, Lý, Hoàng hai người ăn tại nhà Tây Môn Khánh tới chiều tối mới cáo từ. Bá Tước đưa ra ngoài bảo:

- Đó, tôi đã nói cho hai vị rồi đó. Ngày mai Đại quan nhân sẽ cho hai vị mượn thêm năm trăm lạng nữa.

Lý, Hoàng hai người cúi mình vái tạ rồi về. Bá Tước trở lại thư phòng tiếp tục cùng Tây Môn Khánh và Tạ Hy Đại uống rượu chuyện trò.

Bỗng Lý Minh vén mành bước vào. Bá Tước nhìn ra bảo:

- Lý Nhật Tân tới đây này.

Lý Minh phục xuống lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ngô Huệ đâu, sao không thấy đến?

Lý Minh thưa:

- Ngô Huệ đau mắt, hôm nay cũng không tới phủ Đông Bình được, tôi đã gọi Vương Quế tới thay.

Đoạn quay ra gọi:

- Vương Quế đâu, vào lạy chào gia gia đi.

Vương Quế bước vào sụp lạy ra mắt rồi đứng dậy chắp tay chờ đợi. Bá Tước hỏi Lý Minh:

- Quế Thư nhà ngươi đã về rồi, ngươi biết chưa?

Lý Minh đáp:

- Tôi từ phủ Đông Bình về qua nhà rửa mặt rồi tới đây nên không biết.

Bá Tước quay lại nói với Tây Môn Khánh:

- Chắc hai đứa này nó chưa ăn gì, đại ca bảo gia nhân cho chúng nó ăn cơm.

Thư Đồng đứng bên thưa:

- Để hai anh đây đợi một chút rồi ăn cùng với ban nhạc, cơm cũng đang dọn lên rồi.

Bá Tước sai Thư Đồng dọn mấy đĩa đồ ăn và đem cơm vào nhà dưới cho Lý, Vương hai người ăn rồi bảo Thư Đồng:

- Mày không hiểu gì cả, người ta thường nói "ngưu tầm ngưu, mã tầm mã", hai đứa này đây tuy là hát xướng, nhưng không thể xếp cùng hạng với bọn nhạc công tầm thường được, mà phải biệt đãi, mày như thế là không có mắt. Mày không biết Lý Minh đây là thế nào hay sao?

Tây Môn Khánh cười, đập lên đầu Bá Tước mà bảo:

- Đồ quỷ, chỉ được cái ăn nói vơ vẩn trêu ghẹo người khác.

Bá Tước cười bảo Thư Đồng:

- Mày ngu lắm, mày cũng là người hát xướng mà không biết đến bốn chữ "thương hoa tiếc ngọc", mấy đứa ca xướng đấy cũng như những cánh hoa tươi, đáng lẽ mày phải biết thương xót quý trọng, thì mày lại ngược đãi.

Tây Môn Khánh cũng cười hỏi Thư Đồng:

- Nhị gia dạy, mày đã hiểu chưa?

Thư Đồng chỉ cười, dẫn Lý, Vương hai người đi ăn cơm.

Lát sau ăn xong trở lại thư phòng, Bá Tước hỏi:

- Hai đứa có thuộc bài "Tuyết nguyệt phong hoa" không?

Lý Minh đáp:

- Dạ, chúng tôi có nhớ.

Nói xong cầm cây tỳ bà lên cùng Vương Quế đánh đàn tranh, hai người vừa đàn vừa hát.

Lúc đó trời đã chạng vạng tối, Tây Môn Khánh sai dọn hai bàn tiệc tại đại sảnh, đốt các thứ đèn lồng trong ngoài rồi gọi Phó Quản lý, Hàn Quản lý, Vân Chủ quản, Bôn Tứ và Kính Tế tới uống rượu xem đèn thưởng xuân.

Tây Môn Khánh cùng Ứng, Tạ ngồi trên, những người khác phân ngôi thứ mà ngồi.

Ngoài sân có giàn pháo bông, xung quanh treo mười hai cái đèn hoa sen. Tây Môn Khánh bảo:

- Để tối lát nữa rồi đốt.

Đoạn cho lệnh sáu nhạc công cùng Lý, Vương cử nhạc. Đèn đuốc trong ngoài rực rỡ, hàng trăm kiểu đèn khoe sắc, tiếng nhạc du dương trầm bổng, khung cảnh đó khiến tất cả những người đi lại ngoài đường đều phải dừng chân ngó vào. Tây Môn Khánh ngất ngưởng ngồi đầu tiệc uống rượu nghe đàn, đầu đội mũ Trung tĩnh, mình mặc áo đoạn bạch, trông thật sang trọng mà lại phong lưu. Lát sau Tây Môn Khánh cho lệnh Đại An và Cầm Đồng ra sân thả đèn hoa, đám lính hầu chia nhau cầm binh khí đứng dọc ngoài cổng, không cho thiên hạ chen lấn vào coi, chỉ cho đứng ngoài mà ngó.

Tối hôm đó trời thật trong sáng, gió xuân nhẹ thổi, vầng trăng trong lơ lửng trên trời, ngoài đường thiên hạ đổ ra chen chúc chơi xuân, thật là cảnh:

Đầu đường vang tiếng nói cười
Tiết Nguyên tiêu rực rỡ nơi Phượng thành.

Thả đèn hoa xong, Tây Môn Khánh cho lệnh đốt các loại pháo bông, pháo thăng thiên và các loại pháo nổ khác. Bọn Xuân Mai bốn đứa nhân lúc Nguyệt nương và các tiểu nương vắng nhà, lại nghe nói Tây Môn Khánh có ban nhạc tới tám người đàn hát, ngoài sân, Đại An lại đốt pháo bông, liền ăn mặc, trang điểm đẹp đẽ rồi rủ nhau ra nấp sau bình phong mà xem.

Thư Đồng cùng Ngọc Tiêu vốn có tình ý với nhau. Thư Đồng thấy Ngọc Tiêu cùng các bạn đứng núp sau bình phong thì cũng mang hạt dưa tới vừa cắn vừa nói chuyện. Bỗng bình rượu để trên lò sưởi, ở cuối đại sảnh bị Thư Đồng đụng ngã xuống, rượu đổ vào lò, lửa phụt lên như một ngọn pháo bông. Ngọc Tiêu cười lên khúc khích rồi bụm miệng lại.

Tây Môn Khánh quay lại hỏi gia nhân:

- Ai cười ở đâu đây vậy?

Xuân Mai thấy Thư Đồng vì đùa với Ngọc Tiêu mà đụng đổ bình rượu thì mắng nhỏ:

- Đồ con gái mất nết, thấy đàn ông con trai thì tít mắt lại mà đùa, đến lúc làm đổ rượu lại còn ở đó mà cười rinh rích, cười cái gì mới được chứ.

Ngọc Tiêu không nói được gì, vội lỉnh ngay ra nhà sau. Còn Thư Đồng thì sợ hãi bước ra thưa với Tây Môn Khánh:

- Tôi lỡ tay đụng phải bình rượu, làm rượu đổ vào lò sưởi, xin gia gia bỏ qua.

Tây Môn Khánh không hỏi gì nữa...

Trong khi đó, vợ Bôn Tứ nhân Nguyệt nương vắng nhà, lại biết Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương là bốn a hoàn được Tây Môn Khánh quý trọng, có thế lực, bèn dọn một tiệc rượu hoa quả rồi sai con gái mình là Trường Nhi tới mời bốn a hoàn đó. Trường Nhi vào xin phép Kiều Nhi cho bốn a hoàn tới nhà mình uống rượu. Kiều Nhi bảo:

- Ta khó ở trong người, không biết chuyện gì cả.

Trường Nhi lại sang thưa với Tuyết Nga, Tuyết Nga bảo:

- Đại nương đi vắng thì ngươi phải hỏi gia gia, ta làm sao dám cho phép.

Trường Nhi không biết làm thế nào, đành tìm gặp bốn a hoàn ở nhà sau. Ba đứa kia rất muốn đi, chỉ riêng Xuân Mai nói:

- Rõ thật con gái thối thây, chưa ngửi thấy mùi rượu đã tớn tác lên rồi, coi thật không được con mắt chút nào cả. Đi làm sao được mà đi cơ chứ.

Ba đứa kia nôn nóng muốn đi, thấy Xuân Mai nói vậy thì chùn cả lại. Xuân Mai vẫn ngồi yên. Thư Đồng cũng có mặt, thấy vậy bảo:

- Tôi vừa làm lỗi, đang sợ bị gia gia mắng, nhưng thôi, để tôi lên bẩm với gia gia giùm cho các thư thư.

Nói xong bước lên đại sảnh, ghé tai Tây Môn Khánh mà thưa:

- Nhân buổi giai tiết, vợ Bôn Tứ có dọn tiệc rượu ở nhà, mời các thư thư tới dự, các thư thư nhờ tôi lên xin phép gia gia có cho đi hay không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì cho chúng nó đi, nhưng dặn là chúng nó phải về sớm vì nhà không có ai.

Thư Đồng trở ra nhà sau hoa chân múa tay cười bảo:

- Nhờ tôi xin cho các thư thư được gia gia cho phép rồi đó, gia gia dặn là về sớm một chút là được.

Xuân Mai nghe vậy mới từ từ đứng dậy về phòng trang điểm lại rồi cùng ba đứa kia tới nhà Bôn Tứ.

Vợ Bôn Tứ thấy bốn a hoàn tới thì mừng như bắt được của, vội chạy ra tiếp rước. Đôi bên thi lễ, vợ Bôn Tứ gọi Xuân Mai là đại cô, Nghênh Xuân là nhị cô, Ngọc Tiêu là tam cô và Lan Hương là tứ cô. Vợ Bôn Tứ mời cả vợ Hàn Hồi Tử sang tiếp khách giùm mình. Chào hỏi xong xuôi, vợ Bôn Tứ mời mọi người vào tiệc. Con gái là Trường Nhi đứng ngoài rót rượu...

Trong khi đó bữa tiệc tại nhà Tây Môn Khánh vẫn tiếp tục. Tây Môn Khánh sai đem rượu Mai Côi ra. Rượu này cực ngon, mọi người mới uống chung đầu đã khen tặng hết lời. Lý Minh và Vương Quế ôm đàn đứng cạnh bàn tiệc mà đàn hát.

Lát sau, thấy trời tối đã lâu, Kính Tế đem theo nhiều pháo rồi dẫn Đại An và mấy tên lính hầu tới nhà Ngô Đại cữu để đón Nguyệt nương và đám tiểu nương.

Kính Tế tới nơi, được đón tiếp vào đại sảnh. Tiệc đã tàn nhưng mọi người còn đang uống rượu và ăn bánh trái hoa quả. Ngô nhị cữu sai dọn một bàn để khoản đãi Kính tế rồi nói:

- Đại cữu hôm nay vắng nhà vì phải lo việc công cho xong.

Đại An cũng bước tới thưa với Nguyệt nương:

- Gia gia sai cậu Kính Tế và tôi tới rước các nương nương, xin các nương nương về sớm.

Nguyệt nương đang ghét Đại An nên không thèm nói gì. Ngô Đại cữu mẫu gọi gia nhân là Lai Định:

- Ngươi dọn rượu mời Đại An chứ.

Lai Định thưa:

- Đã có dọn sẵn rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy thì dẫn nó xuống cho nó ăn uống đi, xong thì ra đằng trước đứng hầu, lát nữa chúng ta về, có gì mà vội.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Phải rồi, chẳng mấy khi các cô nương tới đây, xin ngồi lâu nói chuyện, việc gì phải về sớm.

Ngọc Lâu bảo ca nữ Úc Đại Thư:

- Hôm nọ sinh nhật của Lục nương mà thư thư không tới, Lục nương giận lắm đó.

Úc Đại Thư vội bước tới trước mặt Bình Nhi sụp lạy tạ lỗi, lạy bốn lạy rồi nói:

- Sau ngày sinh nhật của Ngũ nương thì tôi không được khỏe, mãi tới hôm qua Ngô nương nương đây mới cho gọi tới, tôi phải gắng mà tới, do đó chưa tới tạ lỗi với Lục nương được.

Kim Liên bảo:

- Chắc là Lục nương còn giận, bây giờ Úc Đại Thư hát một khúc thì Lục nương mới hết giận.

Bình Nhi chỉ cười, không nói gì. Ngô Đại cữu mẫu thì giục vợ Ngô Vũ Thần là Trịnh Tam Thư rót rượu mời khách.

Úc Đại Thư cầm đàn tỳ bà lên, vừa đánh vừa hát bài "Nhất giang phong", nàng cố ý lựa bài đó. Đang hát thì Nguyệt nương bảo:

- Bài hát gì mà buồn quá vậy? Nghe thê lương lạnh lùng quá.

Mọi người im lặng nghe hát. Đại An đứng bên thưa với Nguyệt nương:

- Trời đang xuống tuyết, chắc là lạnh lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Vậy mà hôm nay Đại nương không mặc áo ấm, Đại nương dùng cái áo ấm của tôi đây để lát về cho đỡ lạnh.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu có tuyết thì sai chúng nó về lấy áo lạnh cho mọi người luôn.

Lai An vội chạy ra bảo Đại An:

- Đại nương bảo về nhà lấy áo ấm cho các nương nương.

Đại An bảo Cầm Đồng:

- Mày về lấy đi, để tao đứng đây hầu.

Cầm Đồng đi ngay.

Trong này, Nguyệt nương chợt nhớ là Kim Liên không có áo ấm, bèn quay hỏi Lai An:

- Đứa nào về lấy áo đó?

Lai An đáp:

- Thưa, Cầm Đồng.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không nói với ta một tiếng mà đã vội đi ngay vậy?

Ngọc Lâu nói:

- Quên không dặn nó là Ngũ nương không có áo cừu, bảo nó lấy áo của Đại Thư đem tới đây cho Ngũ nương mặc.

Nguyệt nương bảo:

- Không cần, trong nhà có cái áo cừu rất đẹp của người ta mới đem cầm, bảo nó lấy cái đó tới.

Đoạn quay lại hỏi:

- Thằng Đại An đâu, sao nó không đi mà lại phải sai thằng Cầm Đồng? Gọi nó vào đây cho ta.

Lai An vội chạy ra gọi Đại An vào. Nguyệt nương mắng ngay:

- Thằng khốn kiếp chỉ được cái chỉ tay năm ngón, sai hết đứa này tới đứa kia, chứ mày thì chẳng bao giờ nhúng tay làm việc gì cả. Mày sai nó đi mà cũng chẳng thèm nói với tao hay một tiếng. Mày là cái gì mà gớm quá vậy?

Đại An đáp:

- Xin Đại nương bớt giận, nếu Đại nương sai tôi thì tôi dâu dám sai người khác, nhưng lúc nãy Lai An ra chỉ nói là Đại nương sai một người về lấy áo mà thôi.

Nguyệt nương giận lắm:

- Thằng khốn kiếp giỏi chống chế lắm, nhưng khi không thằng Lai An nó dám sai mày hay sao? Nó không bảo ai mà chỉ bảo mày, vậy mà mày không chịu đi, đổ việc cho người khác. Tao hiền lành quá nên bây giờ trong nhà không còn phép tắc gì nữa, mày muốn làm gì thì làm, không cần biết đến ai. Hồi trưa ở nhà cũng vậy, thằng Họa Đồng nó đang bưng quả đồ ăn, gia gia sai mày vào nói với tao là tha cho con Hạ Hoa, sao mày không thèm vào mà lại sai thằng Họa Đồng. Còn

gia gia có sai mày đưa con Quế Thư về đâu mà mày lon ton đưa nó về? Như vậy là sai mày thì mày không thèm làm, mày chỉ làm theo ý mày thôi có phải không? Mày còn giữ cái thói đó thì mày biết tao.

Đại An cãi láo:

- Xin Đại nương xét lại, quả không có chuyện đó. Chính gia gia sai tôi đưa Quế Thư về, do đó tôi mới bảo Họa Đồng đưa quả đồ ăn cho tôi, rồi sau đó gia gia mới sai nó vào thưa với Đại nương, chứ không phải tôi đổ việc cho nó.

Nguyệt nương nổi giận mắng:

- Thằng khốn kiếp này gớm thật, tại sao việc mày đã không chịu đi, rồi bây giờ còn đứng cãi tay đôi với tao phải không? Được rồi, ta sẽ nói với gia gia đánh cho mày một trận thừa sống thiếu chết xem sao.

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Đại An, mày không về lấy áo cho các nương nương hay sao?

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Bây giờ định lấy áo cừu ở đâu cho Ngũ cô nương mặc thì dặn nó đi.

Kim Liên nói:

- Thôi, để bảo nó lấy áo lạnh của tôi cũng được, việc gì phải mặc áo cừu. Áo cừu của người ta đem cầm, mình mặc cũng kỳ, mà cũng chẳng mặc được lâu, nay mai người ta chuộc lại cũng vậy.

Nguyệt nương nói:

- Thật ra áo cừu đó cũng không hẳn là cầm. Trước đây Lý Tam nợ mười sáu lạng bạc, không có tiền trả nên trả luôn bằng áo đó.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Áo cừu ở trong tủ phòng tao, mày về bảo Ngọc Tiêu nó lấy chìa khóa mở cửa ra đưa cho.

Đại An vái rồi lui ra.

Lúc đi ngang bàn Kính Tế, Kính Tế hỏi:

- Đi đâu mà lật đật vậy?

Đại An đứng lại đáp:

- Thật bực hết nói, có một việc mà tới hai ba đứa đi, trời khuya lạnh như thế này mà sai về nhà.

Nói xong bước ra.

Đại An về tới nhà thì Tây Môn Khánh hãy còn ngồi uống rượu với Ứng, Tạ và Đạo Quốc. Phó Quản lý và Vân Chủ quản đã về trước rồi.

Tây Môn Khánh thấy Đại An đi ngang thì gọi vào hỏi:

- Các nương nương về chưa?

Đại An dừng lại nói:

- Thưa chưa, còn sai tôi về lấy áo lạnh.

Nói xong vào hậu phòng, tìm Ngọc Tiêu, nhưng chỉ thấy Tiểu Ngọc đang ngồi một mình buồn rầu. Đại An hỏi áo thì Tiểu Ngọc giận dữ đáp:

- Bốn con khốn đó tới nhà vợ Bôn Tứ uống rượu giờ này cũng chưa thèm dẫn xác về, tôi biết quần áo để đâu mà lấy bây giờ? Muốn tìm gì thì đến nhà vợ Bôn Tứ mà tìm.

Cầm Đồng đứng bên nghe vậy vội ba chân bốn cẳng tới nhà vợ Bôn Tứ, thấy bên trong đèn sáng choang thì đứng ở cửa sổ nhìn vào, thấy vợ Bôn Tứ nói:

- Kìa, đại cô và tam cô, sao từ nãy tới giờ chẳng uống miếng rượu nào, đồ ăn cũng không đụng đũa, hay là chê nhà chúng tôi nghèo nàn, đồ ăn không được ngon chăng?

Xuân Mai nói:

- Đâu phải vậy, vì chúng tôi ăn quá nhiều rồi, không thể kham được nữa, xin Tứ tẩu cứ để chúng tôi được tự nhiên.

Đoạn quay sang vợ Hàn Hồi Tử:

- Chị là hàng xóm của tôi, tôi mời chị sang để tiếp khách giùm tôi, chị phải làm sao mời các cô nương đây chứ, làm sao chị cứ ngồi như là khách vậy?

Lại bảo con:

- Trường Nhi, đem rượu tới rót hầu Tam cô đi con. Chung rượu của Tứ cô cũng vơi quá, mày phải rót thêm vào chứ.

Lan Hương nói:

- Tứ tẩu ơi, tôi không uống thêm được nữa đâu.

Vợ Bôn Tứ nói:

- Hôm nay thế nào các cô nương cũng đói rồi, gia đình chúng tôi nghèo nàn quả là chẳng có gì để khoản đãi các cô nương. Hôm nay nhân buổi giai tiết mới dám mời, lại sợ gia gia biết mà không cho...

Đang nói thì nghe tiếng gõ cửa, mọi người đều yên lặng nghe ngóng.

Trường Nhi hỏi:

- Ai đó?

Cầm Đồng đáp:

- Tôi đây, tôi tới tìm các thư thư có chút việc.

Nói xong đẩy cửa bước vào, Ngọc Tiêu vội hỏi:

- Các nương nương về rồi hay sao?

Cầm Đồng chỉ cười, nhìn mọi người mà không đáp. Ngọc Tiêu bảo:

- Nỡm chửa, hỏi sao không nói? Ai cười với anh mà anh nhe răng ra vậy?

Cầm Đồng nói:

- Các nương nương chưa về, còn uống rượu ở bên đó, nhưng trời có tuyết nên sai tôi về lấy áo cừu rồi mới trở lại rước.

Ngọc Tiêu bảo:

- Áo cừu ở trong rương ấy, bảo Tiểu Ngọc nó lấy cho không được sao?

Cầm Đồng đáp:

- Tiểu Ngọc nói là không biết gì cả, bảo tôi đến hỏi chị.

Ngọc Tiêu bảo:

- Sao lại không biết? Anh tin lời con khốn đó sao?

Xuân Mai bảo:

- Nương nương của các chị có áo cừu thì các chị về lấy đi, nương nương tôi chẳng có áo gì hết thì tôi ngồi đây.

Lan Hương bảo:

- Áo của Tam nương thì bảo Tiểu Loan nó lấy cho.

Nghênh Xuân cũng lấy chìa khóa đưa cho Cầm Đồng mà bảo:

- Anh nói với Tú Xuân lấy chìa khóa này mở rương đưa áo cho anh.

Cầm Đồng trở về, nhờ Tiểu Ngọc, Tiểu Loan và Tú Xuân lấy đầy đủ các áo, nhưng Đại An bảo:

- Còn áo của Ngũ nương đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Xuân Mai vừa nói là Ngũ nương làm gì có áo cừu?

Đại An gắt:

- Mày ngu quá, nếu không vì vụ áo của Ngũ nương thì tao về đây làm gì? Đại nương mắng tao một trận rồi sai tao về là vụ của Ngũ nương đó.

Cầm Đồng bảo:

- Bây giờ làm sao?

Đại An nói:

- Mày cứ đứng đây chờ tao, đừng có đi trước, mày đi trước, tới đó không thấy tao, Đại nương lại chửi tao.

Nói xong trở vào, thấy Tiểu Ngọc đang ngồi cắn hạt dưa. Tiểu Ngọc hỏi:

- Trở lại đây làm gì nữa?

Đại An vò đầu bứt tai:

- Đang tức gần chết đây này, Đại nương mới chửi tôi một trận đó, bây giờ bảo tôi về lấy áo cừu cho Ngũ nương. Đại nương nói là trong tủ có cái áo cừu của Lý Tam đưa tới để trừ nợ, chị lấy ra đưa tôi để tôi đem tới cho Ngũ nương mặc.

Tiểu Ngọc đáp:

- Nếu là trong tủ thì Ngọc Tiêu giữ chìa khóa, nhưng bây giờ mấy bà đó đang say sưa tại nhà Bôn Tứ, tới đó mà hỏi.

Đại An bảo:

- Để chút xíu thằng Cầm Đồng vào đây, tôi bảo nó đi, bây giờ tôi ngồi nghỉ chân, sưởi ấm chút đã, cực quá mà.

Nói xong ngồi xuống cạnh Tiểu Ngọc, hai người sát vai ngồi sưởi trước lò sưởi. Tiểu Ngọc bảo:

- Ở đây còn rượu, để tội lấy cho anh uống.

Đại An cười:

- Thế thì còn gì bằng, cảm ơn thư thư hạ cố tới tôi.

Tiểu Ngọc đứng dậy lấy rượu rót ra, lại đem tới một đĩa thịt vịt rồi bảo:

- Ca ca uống một chung cho ấm. Rượu này là của tôi đó.

Đại An nhấp một ngụm rồi nói:

- Rượu ngon quá, đừng cho người khác uống, phí lắm.

Đang ăn uống chuyện trò thì Cầm Đồng vào. Đại An bảo:

- Mày ngồi đây uống chung rượu cho ấm bụng rồi đi gọi Ngọc Tiêu về lấy áo cho Ngũ nương.

Cầm Đồng uống xong chung rượu, để gói áo xuống cho Đại An giữ rồi tới nhà Bôn Tứ một lần nữa.

Cầm Đồng tới gọi Ngọc Tiêu, Ngọc Tiêu bảo:

- Thằng khốn này lại tới làm gì đây?

Cầm Đồng nói đầu đuôi. Ngọc Tiêu chỉ đưa chìa khóa chứ không chịu về lấy áo. Cầm Đồng đem chùm chìa khoá về đưa cho Tiểu Ngọc mở tủ. Tiểu Ngọc lấy hết chìa nọ tới chìa kia mà cũng không mở được. Cầm Đồng đành phải ba chân bốn cẳng chạy lại nhà Bôn Tứ hỏi, Ngọc Tiêu chỉ cho Cầm Đồng chìa khóa nào và cách mở như thế nào. Cầm Đồng trở về nói lại với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc bảo:

- Con khốn gớm thật, cứ ngồi mà chỉ tay năm ngón, cái gì nó cũng sai tôi.

Nói xong giận dữ mở tủ ra, nhưng trong tủ không có cái áo cừu nào cả. Ba người sững sờ. Cầm Đồng than:

- Thế này thì có chết tôi không cơ chứ, đêm hôm khuya khoắt, lạnh muốn chết mà các bà này làm ăn như vậy thì làm sao tôi chạy đi chạy lại cho nổi.

Đại An dỗ ngọt:

- Thôi mày chịu khó đi lần này nữa đi, Đại nương không mắng các thư thư đâu, mà chỉ mắng tao với mày thôi.

Cầm Đồng lại nhẫn nhục tới nhà Bôn Tứ bảo Ngọc Tiêu:

- Trong tủ chẳng có cái áo cừu nào cả.

Ngọc Tiêu suy nghĩ một chút rồi cười khanh khách:

- Tôi quên, không phải cái tủ đó, áo ở trong tủ lớn kê ở trong cùng cơ.

Cầm Đồng lại long tong chạy về nói với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc nghiến răng:

- Con khốn nạn không biết say mê thằng phải gió nào mà lú lẫn thế, áo để nơi này lại bảo nơi khác.

Nói xong mở tủ lấy áo đưa cho Cầm Đồng. Đại An và Cầm Đồng tất tả đem cái áo tới nhà Ngô Đại cữu đưa cho Nguyệt nương, Nguyệt nương mắng:

- Các ngươi chết dấm chết dúi ở đâu mà bây giờ mới dẫn xác đến?

Đại An không dám nói gì. Cầm Đồng thưa:

- Áo của các nương nương chúng tôi lấy rất sớm, nhưng chờ các thư thư tìm cái áo cừu lót đoạn xanh này nên mới lâu.

Ngô Đại cữu mẫu cầm cái áo cừu do Lý Tam trừ nợ lên coi rồi nói:

sao, bao giờ Đại nương có một cái như thế này thì xin để lại cho tôi.

Nguyệt nương nói:

- Áo này còn mới lắm, chỉ có đường viền kim tuyến hơi sờn, để bảo may lại là đẹp hoàn toàn.

Ngọc Lâu cầm áo đưa cho Kim Liên bảo:

- Hồi nãy thư thư bảo với tôi là áo lông chó, bây giờ thử mặc cái áo lông chó này vào cho Đại nương coi có đẹp không.

Kim Liên lạnh lùng:

- Áo cũ của người khác tôi mặc làm gì, để tôi xin gia gia cho tôi một cái mới, chẳng lẽ gia gia tiếc tôi hay sao.

Ngọc Lâu bảo:

- Người ta mong có một cái áo như thế này mà cũng không được, thư thư ở đó mà chê.

Kim Liên im lặng, Nguyệt nương và mọi người mặc áo cừu vào rồi đứng dậy cáo từ, đồng thời thưởng cho Úc Đại Thư ít tiền. Ngân Nhi nói:

- Tôi cũng xin cáo từ Ngô Đại cữu mẫu, Ngô nhị cữu mẫu và các vị nương nương.

Nói xong sụp lạy mọi người. Ngô Đại cữu mẫu thưởng cho

Ngân Nhi một phong bao đựng tiền. Nguyệt nương và Bình Nhi mỗi người cho Ngân Nhi một lạng bạc. Ngân Nhi lại lạy tạ.

Mọi người bước ra, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô nhị cữu mẫu và Trịnh Tam Thư tiễn khách ra cổng, nhưng tuyết rơi hơi nhiều. Cầm Đồng nói:

- Tuyết xuống hơi nhiều sợ các nương nương ướt áo, hay là Đại nương mượn Ngô Đại cữu mấy cái dù cho khỏi ướt.

Ngô nhị cữu mẫu vội quay vào lấy mấy cái dù ra, đám gia nhân và lính hầu cầm dù che cho Nguyệt nương và mọi người lên kiệu.

Kiệu ra khỏi cổng, Kính Tế vừa đi vừa đốt pháo bông, pháo thăng thiên và pháo nổ. Lát sau quay lại bảo Ngân Nhi:

- Ngân thư à, nhà thư thư không xa đây, để chúng tôi đưa thư thư về.

Nguyệt nương hỏi:

- Nhà ở đâu vậy?

Kính Tế đáp:

- Ở ngay dãy phố trước mặt đây có một cái ngõ lớn, đứng ngoài nhìn thẳng vào thấy một ngôi nhà lầu lớn, đó là nhà Ngân thư.

Ngân Nhi nói:

- Con xin từ biệt các nương nương ở đây thôi.

Nói xong định dừng kiệu bước xuống lạy chào, nhưng Nguyệt nương vội bảo:

- Thôi, đường ướt bẩn lắm, hồi nãy trong nhà đã từ tạ rồi, bây giờ để ta bảo gia nhân đưa thư thư về nhà.

Nói xong gọi:

- Đại An, ngươi đưa thư thư về.

Kính Tế nói:

- Đại nương cho cháu đi cùng với Đại An.

Nguyệt nương bảo:

- Được, hai người cùng đi càng tốt.

Kính Tế và Đại An theo kiệu của Ngân Nhi, gia nhân lính tráng khác đưa Nguyệt nương và mọi người về nhà.

Trên đường, Kim Liên hỏi:

- Đại nương lúc nãy nói là chúng mình đưa Ngân thư về nhà, sao mình không đưa, lại để cho Kính Tế và Đại An đưa về?

Nguyệt nương cười:

- Muội muội dễ tin như con trẻ ấy, đó chỉ là lời nói xã giao, còn một ca nữ là người gì mà muội muội hay tôi phải đưa về nhà?

Kim Liên cười:

- Cũng nên đến một lần cho biết nhà. Các bà vợ thường muốn biết nhà các cô ca nữ để tới đó mà tìm chồng.

Nguyệt nương cười:

- Muội muội biết nhà, muội muội thử tới đó tìm chồng coi có được không? Đến đó tìm chồng thì chỉ thêm xấu mình chứ ích lợi gì.

Mải nói chuyện, đoàn kiệu đã tới đường Đông Nhai, gần nhà họ Kiều. Nhà họ Kiều đèn đuốc sáng trưng, Kiều Đại nương và cháu dâu là Đoạn Đại Thư đã ra đứng trước cổng, chờ đoàn kiệu của Nguyệt nương tới rồi khẩn khoản mời vào.

Nguyệt nương xuống kiệu từ chối:

- Đa tạ thịnh tình của thân gia, nhưng trời khuya rồi, xin để cho khi khác.

Kiều Đại nương nhất định không chịu:

- Vậy đâu được, chúng tôi đợi tuyết đứng chờ, đâu có phải để cho thân gia từ chối được.

Nói xong cầm tay Nguyệt nương dẫn vào, đám tiểu thiếp và Đại Thư bất đắc dĩ phải vào theo. Mọi người vào phòng khách, nơi đây đèn hoa muôn sắc lung linh. Tiệc đã dọn sẵn, đôi bên phân ngôi chủ khách ngồi uống rượu. Trước tiệc có một ca nữ đàn hát.

Trong khi đó bữa tiệc tại nhà Tây Môn Khánh cũng gần tàn. Mọi người đều say sưa. Bá Tước nhân lúc Tây Môn Khánh không để ý, cầm cả một đĩa hoa quả trút hết vào tay áo rồi đứng dậy cáo từ. Hy Đại và Đạo Quốc cũng cáo lui, chỉ còn một mình Bôn Tứ ngồi tiếp rượu Tây Môn Khánh. Lát sau, Tây Môn Khánh đứng dậy thưởng tiền cho đám nhạc công, bảo gia nhân dọn dẹp bàn tiệc rồi vào hậu phòng. Bôn Tứ lo trông coi gia

nhân thu dọn. Bình An ba chân bốn cẳng chạy tới nhà Bôn Tứ bảo đám a hoàn:

- Gia gia vào hậu phòng rồi, các thư thư chưa về hay sao?

Đám a hoàn hoảng lên, vội đứng dậy cảm tạ vợ Bôn Tứ rồi cáo từ. Lan Hương hồi nãy cởi giày ra cho dễ chịu, bây giờ hoảng hốt vội vàng, xỏ hài mãi không được. Xuân Mai mắng:

- Đồ con gái thối thây, tới nhà khác mà có cái gì cũng cởi ra, làm sao phải cởi hài ra để bây giờ mang vào không được.

Nói xong cúi xuống giúp Lan Hương. Sau đó cả bọn tất tả về nhà. Nghe nói Tây Môn Khánh đang ở trong phòng Lý Kiều Nhi, cả bọn kéo tới lạy chào. Vị ni cô đang nói chuyện với Kiều Nhi, từ lúc Tây Môn Khánh vào, đã lên phòng Nguyệt nương nói chuyện với Tiểu Ngọc. Ngọc Tiêu bước vào, chào vị ni cô. Tiểu Ngọc nói ngay:

- Hồi nãy Đại nương cho gia nhân về lấy áo, tôi chẳng biết chìa khóa nào với chìa khóa nào, lúc mở ra được thì lại không thấy áo, thư thư để một nơi nói một chỗ ai mà biết được. Vậy mà không chịu về lấy cho mau, còn ngồi ở bên đó uống rượu say sưa, bây giờ mới chịu dẫn xác về.

Ngọc Tiêu uống rượu, mặt hồng lên, nói:

- Á à con khốn, mày ghen tức với chúng tao đấy hả? Người ta không mời mày, sao mày lại trút giận vào tao?

Tiểu Ngọc bĩu môi:

- Tôi mà cần con mẹ đó mời hay sao?

Vị ni cô khuyên:

- Thôi, hai thư thư nên nhịn nhau đi, gia gia ở nhà đó, không lo trà nước gì mà lo cãi nhau hay sao.

Đang nói thì thấy Cầm Đồng bước vào. Ngọc Tiêu hỏi:

- Các nương nương về đấy hả?

Cầm Đồng đáp:

- Các nương nương về ngang nhà Kiều đại gia thì Kiều Đại nương ra tận cổng đón vào mời uống rượu từ nãy tới giờ, chắc cũng sắp về tới.

Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu nghe vậy không dám cãi nhau nữa.

Đoàn kiệu của Nguyệt nương vào tới cổng thì Kính Tế đốt

liền mấy đợt pháo bông. Nguyệt nương bước vào phòng, Kiều Nhi và Tuyết Nga tới lạy chào. Mấy người kia cũng vào theo, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Kiều Nhi đáp:

- Hồi nãy gia gia tới phòng tôi, tôi đã hầu gia gia ngủ rồi.

Bọn Xuân Mai bốn đứa vào lạy chào. Kiều Nhi nói:

- Tối nay vợ Bôn Tứ dọn tiệc mời bốn đứa chúng nó. Chúng nó cũng mới về đó.

Nguyệt nương mắng:

- Mấy con khốn này gớm thật, bây giờ chúng bay thành yêu thành tinh rồi phải không? Chúng bay đi làm gì, mà ai cho chúng bay đi?

Kiều Nhi đáp:

- Chúng nó có thưa với gia gia rồi.

Nguyệt nương giận dữ:

- Gia gia thì có biết gì chuyện nhà cửa, nhà không có ai mà cũng cho mấy con quỷ cái đó đi làm gì?

Vị ni cô nhỏ nhẹ:

- Đang buổi giai tiết, Đại nương không nên nói tới ma quỷ làm gì.

Ngọc Lâu thấy Nguyệt nương không vui, nên bỏ về phòng, Kim Liên và Bình Nhi cũng ra theo.

Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu dọn chỗ cho vị ni cô ngủ tại phòng mình. Ngoài trời, tuyết rơi tới canh tư mới dứt...

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra viện làm việc. Vị ni cô cáo từ, Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi tiễn ra tới cổng. Đang định quay vào thì Nguyệt nương thấy một bà thầy bói đang đi ngoài đường, bèn sai gia nhân mời vào. Nguyệt nương và mọi người trở vào trong trước. Bà thầy bói được dẫn vào phòng trong, sụp lạy bốn lạy, Nguyệt nương mời ngồi rồi bảo:

- Lão bói giùm tôi một quẻ xem sao.

Bà thầy đặt con linh quy xuống rồi hỏi:

- Xin nãi nãi cho biết niên kỷ.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi tuổi con rồng.

Bà thầy nói:

- Nếu rồng lớn thì năm nay bốn mươi hai tuổi, còn rồng nhỏ thì ba mươi tuổi.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi ba mươi tuổi, sinh giờ Tý ngày rằm tháng tám.

Bà thầy cầm cái mu rùa xóc xóc, rơi ra một tấm giấy cứng, có hình một người đàn ông và một người đàn bà phú quý, xung quanh gia nhân đầy tớ rất nhiều, đằng sau lại có một kho vàng bạc. Bà thầy cầm lên xem rồi nói:

- Cứ như quẻ này thì nãi nãi nhất sinh là người nhân nghĩa, có lòng độ lượng khoan hồng, thích làm điều từ thiện, ưa bố thí, có tài đảm đang quán xuyến gia đình, tuy nhiên tính tình có nhiều khi nóng nẩy, nhưng nóng nẩy mà vô tâm. Nãi nãi coi vậy mà cũng vất vả. Người nào khác thì có thể dậy muộn, nhưng nãi nãi thì luôn phải dậy sớm đốc thúc gia nhân lo việc trong nhà. Tai ách xem ra thì nhiều, nhưng nhờ tính tình nhân từ nên đỡ đi được nhiều lắm. Tuổi thọ của nãi nãi thì ít nhất cũng phải thất tuần.

Ngọc Lâu hỏi:

- Lão coi thử coi vị nãi nãi đây có thể có con không?

Bà thầy bảo:

- Tôi nói thật, đường tử tức của nãi nãi đây vất vả lắm, sau này nằm xuống chỉ có một người con trai đã xuất gia đi đưa đám mà thôi.

Ngọc Lâu quay sang Bình Nhi cười bảo:

- Đúng là đạo sĩ tí hon Ngô Ứng Nguyên rồi.

Nguyệt nương bảo Ngọc Lâu:

- Tam muội cũng nên bói một quẻ xem sao.

Ngọc Lâu bảo bà thầy:

- Lão bói cho tôi đi, tôi ba mươi tư tuổi, sinh giờ Dần ngày hai mươi bảy tháng mười một.

Bà thầy xóc ra một tấm thiếp có hình một người đàn bà và ba người đàn ông. Người đàn ông thứ nhất có vẻ như một lái

buôn, người thứ nhì như một ông quan, người thứ ba là một vị tú tài, trong hình cũng vẽ một kho vàng bạc và nhiều gia nhân hầu hạ. Bà thầy xem một lúc rồi nói:

- Vị nãi nãi này tuổi Giáp Tý, mệnh phạm phải Tam hình Lục hại, ít nhất phải qua một đời chồng rồi thì mới tốt.

Ngọc Lâu nói:

- Cũng một lần rồi.

Bà thầy nói tiếp:

- Nãi nãi là người tính tình ôn nhu hòa thuận, vui buồn không lộ ra nét mặt cho người khác thấy, lại được người dưới kính trọng, được chồng sủng ái, tuy nhiên lại bị một số tiểu nhân ghen ghét, nhưng nhờ tâm địa tốt nên tiểu nhân không làm hại được.

Nguyệt nương hỏi:

- Lão coi thử vị nãi nãi này có thể có con không?

Bà thầy đáp:

- Có con gái, nhưng con trai thì không chắc. Còn mệnh thì thọ lắm.

Nguyệt nương nói:

- Bây giờ lão bói cho vị nãi nãi kia đi.

Đoạn quay sang Bình Nhi:

- Lục muội muội nói ngày sinh tháng đẻ đi.

Bình Nhi cười:

- Tôi tuổi Tân Mùi, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng.

Bà thầy xóc mu rùa ra được một tấm giấy vẽ một người đàn bà và ba người đàn ông. Người đàn ông thứ nhất mặc áo hồng, người thứ nhì mặc áo xanh lục, người thứ ba mặc áo xanh da trời, người này bồng một đứa con trai, đằng sau có một kho vàng bạc, nhưng xung quanh lại có ma quỷ đứng xõa tóc. Bà thầy coi một lát rồi nói:

- Vị nãi nãi này một đời phú quý, có mệnh quý nhân, mang của cải danh vọng về cho chồng, tính tình nhân nghĩa, ít làm mất lòng ai, lại không chú ý tới tiền bạc của cải, người ta lấy thù hận đối với nãi nãi thì nãi nãi lấy ân huệ đáp lại cho người ta. Nãi nãi có con trai, nhưng tôi nói thật, đáng lo lắm.

Bình Nhi vội nói:

- Hiện cháu đã được ký danh làm đạo sĩ rồi.

Bà thầy bảo:

- Nếu đã xuất gia rồi thì cũng không sao. Nhưng xin nài nãi cẩn thận năm nay sao Kế Đô chiếu mệnh, tháng bảy tháng tám đáng ngại lắm, sợ có chuyện tai ương.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi, mỗi người đều thưởng tiền cho bà thầy bói rồi sai gia nhân đưa ra cổng.

Bà thầy vừa ra thì Kim Liên và Đại Thư tới. Kim Liên cười bảo:

- Tôi tưởng các nương nương uống trà ở nhà ngang nào ngờ tụ cả lại nơi đây.

Nguyệt nương bảo:

- Chúng tôi vừa xem bói xong, bà thầy cũng vừa ra. Giá Ngũ muội tới sớm một chút thì cũng xem được.

Kim Liên lắc đầu:

- Tôi không xem bói đâu, tin làm sao được. Hôm trước ông đạo sĩ bảo tôi đoản mệnh, rồi bao nhiêu sự xấu xa, thật bực cả mình.

Nguyệt nương đứng dậy cùng mọi người xuống nhà ngang uống trà...

HỒI 48

NÉN BẠC ĐÂM TOẠC TỜ GIẤY

Trong thành Quảng Lăng ở Dương Châu thuộc Giang Nam, có một viên ngoại tên là Miêu Thiên Tú, gia tư ức vạn, lại chuộng thi lễ, nhưng đã bốn mươi tuổi mà chỉ có một con gái. Vợ là Lý thị quanh năm đau yếu nằm liệt trên giường, việc nhà hoàn toàn phó thác cho người ái thiếp là Điêu Thất Nhi, trước kia vốn là ca nữ. Thất Nhi được Thiên Tú bỏ ra ba trăm lạng cưới về làm trắc thất, yêu quý rất mực.

Một hôm có một vị tăng tới, xưng là tăng tại chùa Báo Ân ở Đông Kinh, vân du bốn phương để quyên tiền đúc một tượng La Hán bằng đồng và vàng. Thiên Tú mời vào cúng năm chục lạng. Vị tăng nói:

- Thí chủ cho nhiều quá, chỉ xin phân nửa thôi.

Thiên Tú nói:

- Xin thầy đừng chê, có dư thì dùng vào việc thọ trai hàng ngày.

Vị tăng tạ ơn, lúc sắp cáo từ bỗng nói:

- Tại quẻng mắt thí chủ có một vùng tử khí, sợ rằng trong năm nay gặp chuyện đại tai đại ách. Thí chủ có duyên mà gặp bần tăng, bần tăng biết, chẳng lẽ lại không nói. Từ nay phàm sự gì cũng xin thí chủ hết sức cẩn thận mới được.

Nói xong cáo từ mà đi.

Thiên Tú ngồi trầm ngâm hồi lâu rồi vào vườn sau, thình lình bắt gặp Điêu thị đang nói chuyện riêng với tên gia nhân Miêu Thanh trong vườn. Thế là Thiên Tú cho lôi Miêu Thanh

ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết rồi đuổi đi. Miêu Thanh sợ quá phải nhờ hàng xóm sang xin giùm, mới khỏi bị đuổi, nhưng từ đó trong lòng căm hận lắm...

Thiên Tú có người anh họ tên là Miêu Mỹ, xuất thân cử nhân, hiện làm chức Thông phán tại phủ Khai Phong thuộc Đông Kinh. Miêu Mỹ là người học rộng hiểu nhiều.

Một hôm Miêu Mỹ gửi một lá thư cho Miêu Thiên Tú, mời Thiên Tú lên Đông Kinh, một là để du ngoạn, hai là để mưu việc công danh. Thiên Tú mừng lắm, bảo Điêu thị:

- Đông Kinh là nơi phồn hoa đô hội, từ lâu tôi đã muốn lên một lần cho biết mà chưa có dịp, nay biểu huynh gửi thư mời, quả là lần này tôi được thỏa ý bình sinh.

Điêu thị bảo:

- Vị tăng hôm nọ có nói là chàng nên đề phòng tai ách, chẳng nên ra khỏi nhà. Đường lên Đông Kinh xa xôi diệu vợi, bỏ nhà cho vợ đau con dại hay sao? Vả lại công danh mà làm gì, sống như thế này chẳng sung sướng chán rồi hay sao?

Thiên Tú nổi giận quát:

- Làm thân nam nhi sinh ra trong cõi đất trời thì phải có chí tang hồ bồng thỉ, chứ sao lại cứ mãi ru rú xó nhà? Vả lại bụng ta chứa đầy tài, túi ta chứa nhiều bạc, lo gì công danh không tới. Nay biểu huynh có mời ta lên tức là long vân gặp hội rồi đó, nàng chớ có nhiều lời.

Nói xong gọi hai gia nhân là Miêu Thanh và An Đồng lo thu xếp hành lý, thuê thuyền, chở theo hai rương đầy ắp kim ngân. Xong xuôi dặn vợ con và ái thiếp rồi chọn ngày tốt đợi lên đường.

Một ngày cuối thu đầu đông, Thiên Tú cùng gia nhân xuống thuyền tại bến Dương Châu trực chỉ Đông Kinh.

Đi được ít ngày thì tới hồ Hồng Thạch thuộc Từ Châu, nơi đây nước sâu sóng lớn cực kỳ nguy hiểm. Miêu Thanh thấy trời tối, sợ xảy ra điều bất trắc, vội sai chân sào gọi một thuyền khác tới ràng chung với thuyền mình cho chắc, hầu chống lại sóng gió. Không ngờ chiếc thuyền được gọi tới lại là thuyền của bọn hải tặc. Hai tên cướp trên thuyền, một đứa tên là Trần Tam, một đứa tên là Ông Bát.

Miêu Thanh vẫn thù chủ mà không có dịp báo thù, nay biết được chuyện này thì nghĩ thầm:

- Chi bằng mình liên kết với hai đứa này, giết Thiên Tú, liệng xác xuống sông, chia tiền bạc của cải với bọn nó, rồi trở về tìm cách giết Lý thị, như vậy là được hưởng cả cái gia tài đồ sộ và nàng Điêu thị đẹp đẽ.

Nghĩ xong, tới tối, gặp hai tên cướp thương lượng, đoạn nói:

- Chủ tôi có hai rương vàng bạc, vải lụa quần áo nhiều lắm, nếu hai anh chịu thì tất cả những thứ đó đều chia làm ba phần.

Trần, Ông hai đứa cười bảo:

- Mày không nói thì chúng ta cũng tính vậy từ trước rồi.

Đôi bên bàn định xong xuôi, tối hôm đó Thiên Tú và An Đồng nằm ngủ trong khoang, Miêu Thanh ngồi ở đầu thuyền. Tới canh ba, Miêu Thanh la hoảng lên là có cướp, Thiên Tú thức giấc chui ra ngoài khoang thuyền để coi tình hình, nhưng vừa thò đầu ra ngoài thì Trần Tam đã chờ sẵn, vung dao chặt xuống. Thiên Tú gục trên sàn thuyền. Ông Bát đạp Thiên Tú xuống nước. An Đồng hoảng sợ đang định chạy thì bị Ông Bát đập cho một côn ngã xuống nước.

Ba đứa gian ác thi hành xong thủ đoạn giết người thì vào trong khoang thuyền mở hết các rương vàng bạc của cải chia đều. Sau đó Trần Tam nói:

- Hai đứa tao đem vải lụa theo, lại có cả vàng nữa thì thế nào cũng bị nghi ngờ, mày là gia nhân họ Miêu, mày tới chợ gần đây bán giùm chúng tao mấy thứ này là tốt hơn hết.

Miêu Thanh bèn tới Lâm Thanh, giả là tới ngoại thành huyện Thanh Hà, rồi may mắn gặp được mấy thương gia quen biết ở Dương Châu, bèn nói:

- Gia chủ tôi đi sau, sai tôi đi trước bán các thứ này.

Nhờ đó mà Miêu Thanh bán được những đồ ăn cướp. Chỉ thương cho Thiên Tú, thật là:

Mưu việc tại người
Thành việc tại trời.

Trong khi đó, An Đồng bị một gậy mê man ngã xuống nước, nhờ nước lạnh nên lát sau tỉnh dậy ngoi ngóp lên mặt nước kêu

cứu ầm ỹ, một ngư ông nghe được vội cho thuyền tới, thấy một thanh niên chừng mười tám tuổi đang kêu cứu, bèn vớt lên thuyền hỏi căn do rồi lấy quần áo khô cho thay, sau đó hỏi:

- Bây giờ sự thể đã như thế này, ngươi muốn về Dương Châu hay ở đây sống với ta cho qua ngày?

An Đồng mếu máo:

- Gia chủ tôi đã gặp nạn, tôi đâu dám về nhà, nguyện ở lại đây với lão ông.

Ngư ông bảo:

- Được rồi, ngươi cứ tạm ở đây với ta để rồi ta hỏi dò xem đó là đám cướp nào, rồi sẽ tính sau.

An Đồng lạy tạ rồi từ đó sống với ngư ông.

Một hôm vào ngày cuối năm, ngư ông cùng An Đồng ghé bến bán cá thì chợt gặp Trần Tam và Ông Bát đang ngồi trên thuyền uống rượu. An Đồng nhận diện được hai tên này, lại nhận ra là hai tên cướp đang mặc áo của chủ mình bèn ghé tai nói nhỏ với ngư ông:

- Hai tên kia chính là thủ phạm giết chủ tôi và cướp bóc của cải, nay gặp chúng thì nỗi oan của chủ tôi có thể được rửa sạch rồi.

Ngư ông bảo:

- Nếu vậy thì phải cấp báo lên quan chứ.

An Đồng nhờ người làm đơn đệ lên phủ Chu Thủ bị, vì Chu Thủ bị có nhiệm vụ kiểm soát trên sông, nhưng họ Chu thấy không có bằng cớ gì, nên bác đơn không xét. An Đồng lại đệ đơn lên viện Đề hình. Hạ đề hình thấy đây là vụ mưu sát đoạt của bèn cho gọi An Đồng tới để dẫn lính đi bắt Trần Tam và Ông Bát.

Ngày mười bốn tháng giêng, Hạ Đề hình đăng đường cho gọi cả ba người ra xét hỏi. Hai tên cướp thấy có An Đồng, biết là không chạy tội được, lại sợ bị tra khảo đánh đập nên khai ra hết, lại lôi cả vụ Miêu Thanh phản chủ ra cung khai. Hạ Đề hình sai người đi tầm nã Miêu Thanh. Thời gian đó đang tiết Nguyên tiêu nên quan lại trong viện Đề hình thường không tới viện làm việc, do đó công việc chậm trễ. Mấy tên lính trong

viện, nhân quen biết với Miêu Thanh, vội tới báo cho Miêu Thanh biết. Miêu Thanh hoảng hồn, không dám mướn khách điếm nữa, mà tới trốn tại nhà một người quen là Lạc Tam. Nhà Lạc Tam cũng ở đường Sư Tử, ngay sát vách nhà Hàn Đạo Quốc. Vợ Lạc Tam chơi thân với vợ Đạo Quốc là Vương thị. Hai người đi lại rất thân thiết.

Miêu Thanh tới nói hết chuyện với Lạc Tam, Lạc Tam nghe xong bảo:

- Chưa đến nỗi nào, bên cạnh nhà tôi đây là nhà của Hàn đại gia, Hàn đại gia là quản lý của Tây Môn Thiên hộ trong viện Đề hình. Chúng tôi bên này thân thiết với bên đó lắm. Mà Hàn đại gia lại là người thân tình của Tây Môn Thiên hộ. Để tôi thử qua bên đó nói giùm cho huynh xem sao.

Miêu Thanh quỳ ngay xuống:

- Nếu tôi vô sự thì ơn này xin báo đền xứng đáng.

Nói xong viết một tấm thiếp, lấy ra năm chục lạng cùng ít vải lụa, đưa cho Lạc Tam. Lạc Tam bảo vợ đem sang nhờ Vương thị, kể rõ đầu đuôi. Vương thị mừng lắm, thâu nhận lễ vật rồi chờ Tây Môn Khánh.

Tối ngày mười bảy tháng giêng mới thấy Đại An cưỡi ngựa đi ngang nhà, Vương thị vội chạy ra gọi lại hỏi:

- Chú đi đâu vậy?

Đại An đáp:

- Tôi mới đem lễ vật lên phủ Đông Bình trở về đây.

Vương thị hỏi:

- Liệu hôm nay gia gia có tới đây không?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không biết, nhưng giờ này chắc gia gia đang ở nhà.

Vương thị mời Đại An vào nhà, nói lại chuyện Miêu Thanh, rồi lại đưa tấm thiếp của Miêu Thanh cho Đại An coi. Đại An nói:

- Tẩu tẩu lãnh vụ này làm gì? Đừng có coi thường. Hồi này khó khăn lắm chứ không như trước đâu, tôi không dám dính dấp gì về vụ này.

Vương thị bảo:

- Có ai bắt chú em dính dấp vào đâu, chỉ xin chú em mời giùm gia gia tới đây thôi, gia gia tới đây thì tôi xin tặng chú em hai chục lạng, còn gia gia có chịu giúp không thì mặc tôi với gia gia.

Đại An nói:

- Nếu vậy thì được, nhưng xin tẩu tẩu nhớ giữ lời giùm cho mới được.

Vương thị cười:

- Cái thằng thật khôn giàn trời muốn ăn hết lại chẳng muốn đào giun. Ngồi đó đi, để tôi kiếm cái gì cho mà ăn.

Nói xong đem ít đồ ăn lên mời Đại An uống rượu. Đại An bảo:

- Uống rượu mặt đỏ lên rồi gia gia hỏi làm sao mà nói?

Vương thị cười:

- Sợ gì, chú em cứ nói là ghé ngang đây được ta mời vài chung không được sao?

Đại An ăn uống một hồi rồi cáo từ. Vương thị dặn:

- Trăm sự nhờ chú em đó, nhớ thưa với gia gia là tôi đang chờ đấy.

Đại An gật đầu lên ngựa.

Đại An về tới nhà thì Tây Môn Khánh đang ngủ. Lát sau thức dậy ngồi uống trà trong thư phòng thì thấy Đại An vào thưa:

- Lúc nãy trên đường về, tôi bị Hàn tẩu tẩu gọi lại, nhờ tôi mời gia gia tới ngay, Hàn tẩu tẩu có chuyện quan trọng muốn thưa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện gì vậy? À mà thôi, tao biết rồi.

Nói xong mặc áo đội mũ định đi. Nhưng chưa kịp đi thì có Lưu Học quan tới mượn tiền. Tây Môn Khánh cho Lưu Học quan vay tiền xong, mới lên ngựa tới nhà Vương thị, có Đại An và Cầm Đồng đi theo.

Vương thị đang sai Phùng lão mua đồ ăn làm tiệc thì Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng dẫn ngựa đi, Đại An đóng cổng lại rồi ngồi xuống. Vương thị đem trà ra, chưa dám nói vào chuyện, chỉ thưa:

- Tôi nghe nói gia gia và Đại nương đã tính chuyện hôn nhân cho ca nhi rồi, chắc là gia gia vui lắm phải không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Cũng là do Ngô Đại cữu mẫu mai mối nên chuyện mới thành. Bên Kiều thân gia thì cũng chỉ có một con gái mà thôi. Xét cho kỹ thì nhà họ Kiều đối với tôi không xứng, nhưng chuyện đã xong rồi thì thôi.

Vương thị bảo:

- Kể ra thì kết thân với nhà họ Kiều cũng được, chỉ hiềm là nhà đó không có chức tước gì mà quan nhân bây giờ đang là một vị quan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cũng chính vì chỗ đó.

Hai người nói vài câu nữa thì Vương thị bảo:

- Gia gia ngồi ngoài này sợ lạnh, xin mời vào trong.

Nói xong dắt tay Tây Môn Khánh vào phòng trong, nơi đây tiệc rượu đã dọn sẵn, có lò sưởi ở bên cạnh.Tây Môn Khánh ngồi xuống, Vương thị nói:

- Sở dĩ hôm nay mời gia gia tới đây là có chuyện này...

Vừa nói vừa đưa tấm thiếp của Miêu Thanh ra, kể hết sự tình rồi nói thêm:

- Tên Miêu Thanh này không dính dấp gì tới vụ cướp, hắn chỉ xin gia gia gạt tên hắn ra khỏi vụ này mà thôi, được như vậy hắn sẽ đền ơn. Hắn cũng nhờ vợ Lạc Tam ở cạnh đây đem lễ vật sang biếu tôi, nhờ tôi nói lại với gia gia. Hắn là người quen thân của Lạc Tam.

Tây Môn Khánh đọc tấm thiếp xong hỏi:

- Hắn tặng cho nàng bao nhiêu?

Vương thị đem năm chục lạng ra đưa cho Tây Môn Khánh coi rồi nói:

- Hắn nói là xong việc hắn còn biếu tôi thêm nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhận những thứ này làm gì? Nàng không biết đâu, tên Miêu Thanh này là gia nhân của Miêu viên ngoại ở Dương

Châu, nó mưu với hai tên cướp để giết chủ và chia tiền của. Nhưng mới đây một tên gia nhân của Miêu viên ngoại nhận diện, hai tên cướp đó bị bắt tại viện Đề hình và đã khai hết cả rồi. Tên Miêu Thanh này mà bị bắt thì chỉ có tội lăng trì mà thôi, còn hai tên cướp kia thì chắc là bị chém. Hai tên đó khai rằng hiện tên Miêu Thanh có tới hai ngàn lạng bạc, vậy mà nó đem có bấy nhiêu đây thì coi sao được, sao nàng không mau đem trả nó cho rồi.

Vương thị bèn đem bạc sang trả cho vợ Lạc Tam rồi thuật lại lời Tây Môn Khánh là hiện Miêu Thanh có tới hai ngàn lạng, mà sao chỉ chịu bỏ ra có năm chục lạng để chạy tội.

Vợ Lạc Tam nói lại, Miêu Thanh nghe xong toát mồ hôi, bèn nói với Lạc Tam rằng:

- Thật ra thì tôi có khoảng hai ngàn lạng, nhưng lại là hàng hóa vật dụng chứ không phải bạc mặt, giờ làm sao? Hay là dốc hết ra mà cứu lấy mạng vậy.

Lạc Tam nói:

- Kể ra vụ này cũng khó, ít nhất huynh cũng phải bỏ ra cả ngàn lạng để nhờ Tây Môn Thiên hộ lo cho, lại còn phải lo cho các chức việc lớn nhỏ khác nữa chứ.

Miêu Thanh nhăn nhó:

- Nhưng vật dụng hàng hóa tôi đã bán được đâu.

Đoạn quay sang nói với vợ Lạc Tam:

- Hay là thế này, nhờ tẩu tẩu qua nói với Hàn đại tẩu rằng nhờ thưa lại với quan nhân, nếu quan nhân chịu nhận hàng hóa thì tôi xin trao khoảng một ngàn lạng bạc hàng hóa, còn không thì để cho tôi vài ba ngày nữa, tôi bán hàng hóa đi sẽ thân đem tới đưa bạc mặt cho quan nhân.

Vợ Lạc Tam sang nói với Vương thị, Vương thị vào phòng nói lại với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cho nó vài ngày để lo tiền.

Vương thị trở ra nói với vợ Lạc Tam. Miêu Thanh thấy vậy cũng yên tâm.

Tây Môn Khánh ăn uống qua loa rồi sai Đại An gọi Cầm Đồng dắt ngựa tới, chủ tớ về nhà.

Hôm sau Tây Môn Khánh ra viện tìm đủ cách trì hoãn vụ Miêu Thanh.

Trong khi đó Miêu Thanh và Lạc Tam gọi người vận hàng tìm ra mối bán hết cộng được một ngàn bảy trăm lạng, bèn đưa thêm cho Vương thị năm chục lạng nữa và mấy xấp lụa quý, nhờ nói thêm giùm.

Tối mười chín, Miêu Thanh đem một con lợn quay một vò rượu lớn và một ngàn lạng tới biếu Tây Môn Khánh. Các gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, Thư Đồng, Đại An được mỗi đứa mười lạng. Riêng Đại An còn được Vương thị tặng hai chục lạng nữa.

Tây Môn Khánh sai gia nhân gọi Miêu Thanh vào phòng khách trong hoa viên, không cho thắp đèn, chỉ có ánh trăng soi lò mờ. Miêu Thanh sụp lạy nói:

- Tiểu nhân mong lão gia ban ơn cứu cho thì kết cỏ ngậm vành báo đáp.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sự tình của ngươi như thế nào ngươi biết rồi đấy, hai tên cướp đã khai hết cả, ngươi mà tới cửa quan thì làm sao thoát khỏi tội lăng trì, nhưng ngươi đã biết đến ta, nhờ người tới nói thì ta cũng gắng cứu tội chết cho ngươi. Số bạc này không phải một mình ta đâu, ta chỉ lấy một nửa, còn một nửa thì để tặng cho vị Đề hình. Nhưng ngươi không nên ở lâu, mà phải về ngay, à mà ngươi ở Dương Châu, nhưng ở khúc nào?

Miêu Thanh đáp:

- Tiểu nhân ở ngay trong thành.

Tây Môn Khánh sai gia nhân đem trà ra cho Miêu Thanh uống. Miêu Thanh đứng ở dưới gốc tùng mà uống trà, uống xong thì lạy tạ mà cáo từ. Tây Môn Khánh gọi lại hỏi:

- Ngươi đã lo cho mấy đứa gia nhân của ta chưa?

Miêu Thanh đáp:

- Tiểu nhân đã lo chu đáo cả rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngươi nên về nhà ngay đi.

Nói xong sai gia nhân đưa Miêu Thanh ra cổng. Miêu

Thanh về nhà Lạc Tam lo thu xếp hành lý, trong người còn một trăm năm chục lạng, bèn tặng cho vợ chồng Lạc Tam năm chục lạng và mấy xấp lụa còn thừa, rồi canh năm hôm sau lên đường về Dương Châu sớm.

Hôm sau, khi tan việc, Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh cùng cưỡi ngựa ra khỏi cổng viện. Hai người sóng ngựa cùng đi, tới ngã ba, Hạ Đề hình định cáo từ thì Tây Môn Khánh nói:

- Nếu quan anh không chê thì xin mời ghé tệ xá có chuyện muốn thưa.

Nói xong dẫn Hạ Đề hình về nhà, mời vào thư phòng uống trà, trong khi đó Đại An và Thư Đồng bày bàn dọn tiệc ngoài đại sảnh.

Hạ Đề hình ngồi xuống nói:

- Thật làm phiền quan anh quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Sao quan anh lại dạy như vậy?

Nói xong mời Hạ Đề hình dùng trà. Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh mời Hạ Đề hình trở ra đại sảnh nhập tiệc. Gia nhân rót rượu, Tây Môn Khánh tự tay nâng mời. Sau mấy tuần rượu, Tây Môn Khánh mở lời:

- Tên Miêu Thanh hôm qua có nhờ người tới khẩn khoản cầu lụy tôi, lại đã mang lễ vật tới đây, nhưng tôi không dám tự chuyên, cho nên hôm nay phải thỉnh quan anh tới đây để thưa chuyện.

Nói xong cho xếp lễ vật ra. Hạ Đề hình nhìn mâm lễ vật rồi hỏi:

- Bây giờ theo quan anh thì mình tính thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Theo tôi thì ngày mai chúng mình đăng đường, cứ cho tạm giam hai tên cướp lại một chỗ, đừng đả động gì tới tên Miêu Thanh hết, còn tên gia nhân An Đồng nguyên cáo thì cho nó ra ngoài, bảo là bao giờ tìm được thì hài Thiên Tú lúc đó sẽ xét. Lễ này tôi sẽ cho gia nhân đem tới quý phủ.

Hạ Đề hình vờ nói:

- Quan anh tính vậy cũng gọn, nhưng lễ này là đưa tới quan anh, tôi đâu dám nhận.

Hai bên khiêm nhượng một hồi, Tây Môn Khánh mới đem mâm lễ vật chia đều làm hai phần, sai bỏ một nửa là năm trăm lạng vào một cái quả. Hạ Đề hình đứng dậy vái tạ, đoạn nói:

- Quan anh đã có lòng yêu như vậy, tôi thật không dám từ chối, sợ phụ lòng quan anh, nhưng quả là làm quan anh phí tâm nhiều lắm.

Nói xong ngồi xuống tiếp tục ăn uống. Lát sau thì cáo từ mà về. Tây Môn Khánh sai Đại An và hai tên lính hầu đem quả đựng bạc theo Hạ Đề hình về nhà. Hạ Đề hình nhận bạc xong thưởng cho Đại An hai lạng và hai tên lính mỗi đứa bốn tiền.

Hôm sau Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh cùng đăng đường. Đám thư lại đã bị Lạc Tam mua chuộc hết, biết ý dẫn Trần Tam và Ông Bát ra. Hai tên cướp lại giữ nguyên lời khai cũ và đổ tội cho Miêu Thanh. Tây Môn Khánh nổi giận đập bàn quát:

- Bay đâu, cho hai đứa này nó nếm cực hình ta coi. Hai đứa bay bao lâu nay giả danh lương thiện để lộng hành trên sông nước, giết người cướp của không biết gớm tay. Hiện có tên gia nhân đây làm chứng, khai rằng chính tay hai đứa bay đã cầm dao chém giết Miêu Thiên Tú, đạp xác xuống sông, lại dùng gậy đánh nó ngất đi mà ngã xuống nước. Áo của Thiên Tú chúng bay đang mặc cũng là bằng chứng, tại sao chúng bay lại đổ cho người khác?

Đoạn quay lại hỏi An Đồng:

- Hai đứa này, đứa nào chém chết chủ ngươi? Đứa nào đánh ngươi ngã xuống sông?

An Đồng đáp:

- Vào khoảng canh ba đêm đó, đầu tiên là Miêu Thanh kêu lên có cướp, gia chủ tôi chui ra khỏi khoang thuyền để coi thì bị chính tên Trần Tam kia vung dao chém chết, tên Ông Bát đạp xác gia chủ tôi xuống sông rồi đánh tôi một cây ngã xuống nước, nhờ đó mà tôi thoát chết. Do đó tôi không biết Miêu Thanh về sau thế nào.

Tây Môn Khánh quát:

- Lời khai của tên An Đồng đây rõ ràng là sự thật, chúng bay còn cãi vào đâu, còn đổ cho ai?

Nói xong sai đánh mỗi tên ba chục trượng, quần áo tả tơi máu rơi thịt nát. Số bạc một ngàn lạng còn lại cũng cho tìm được quá nửa, ngoài ra thì đã ăn tiêu xài phí hết.

Hạ Đề hình cho giam hai tên cướp lại rồi làm văn thư trình lên phủ Đông Bình. Viên phủ doãn Hồ Sư Văn lại là chỗ thân gia với Tây Môn Khánh nên cứ theo tội trạng trong văn thư mà ghép Trần Tam và Ông Bát vào tội chém. Còn An Đồng thì được ở ngoài chờ.

An Đồng tức quá, tìm lên phủ Khai Phong, tới nhà anh họ Thiên Tú là Thông phán họ Miêu kể hết sự tình, rồi nói thêm:

- Miêu Thanh đút lót quan Đề hình và quan Thiên hộ nên được miễn tố, như vậy thì oan cừu của chủ tôi ngày nào mới báo được.

Miêu Thông phán giận lắm, đêm đó làm bản cáo trạng gửi tới Tuần án Sơn Đông, tố cáo Tây Môn Khánh.

Thật là:

Thiện ác xưa nay chuyện vẫn rành.
Cát hung họa phúc vẫn phân minh.
Bình sinh xa lánh điều gian ác,
Đâu phải ban đêm ngủ giật mình.

HỒI 49

QUA CƠN HOẢNG SỢ

An Đồng cầm đơn và thư của Miêu Thông phán tới Sơn Đông, dò hỏi biết được vị Tuần án Ngự sử họ Tăng tên Hiếu Tự, là con của Ngự sử Tăng Bố, mới đậu Tiến sĩ khoa Ất Mùi, tính tình rất công minh chính trực, làm quan rất thanh liêm.

An Đồng tìm tới phủ Tuần án rồi nghĩ thầm:

- Nếu mình nói là tới đưa thư tất lính gác cổng không chịu cho vào, chi bằng cứ đứng đây chờ tới giờ tan việc, quan Tuần án ra về, mình quỳ đón đường dâng thư và đơn, quan Tuần án Ngự sử tất giải quyết mau lẹ.

Nghĩ xong cứ đứng gần cổng phủ mà chờ.

Lúc sau, cổng phủ mở ra, An Đồng chạy bay ngay vào quỳ mọp trước thềm son, tả hữu quát hỏi:

- Tên này làm gì thế này?

An Đồng hai tay nâng cao lá đơn và bức thư khởi đầu. Tăng Ngự sử quát bảo tả hữu đem lên. Tả hữu vội vàng bước tới cầm lá đơn và tờ thư đem lên để trên án thư. Tăng Ngự sử mở ra đọc, thấy viết như sau:

"Tiểu sinh Miêu Đoan Kính cúi gửi Tăng niên huynh đại nhân. Thấm thoắt đã một năm qua không được diện kiến tôn nhan, mới biết tri kỷ khó gặp mà ly biệt lại có thường. Nhớ trước, trong thời đèn sách, vẫn thường cùng niên huynh gặp gỡ tại Trường An, sau đó niên huynh về quê thăm nhà, rồi nghe niên huynh nhậm chức Tuần án Ngự sử, lòng tôi xiết bao hân hoan, nay xin kính mừng. Biết niên huynh là người trung hiếu,

đức thanh liêm trong sạch như sương, xứng đáng là rường cột của triều đình lang miếu. Nay niên huynh xuất chính là để chấn chỉnh lại kỷ cương phong tục, tôi luống những vui mừng, lòng tưởng nhớ quý mến niên huynh chẳng lúc nào nguôi. Nay gặp lúc rồng mây trong dời thánh minh hữu đạo, niên huynh tất đem tài đức mà sửa sang pháp luật, chấn chỉnh kỷ cương, đâu thể cho bọn tham quan ô lại thao túng luật pháp, khinh lờn kỷ cương. Vậy mà ở phủ Đông Bình lại có một tên Miêu Thanh giết chủ, có người Thiên Tú chết oan, làm mất thanh danh của triều đại thánh minh. Niên huynh lo việc tại địa phương ấy cũng nên đem đức tài soi sáng vụ này. Nay tôi có sai tên An Đồng dâng đơn để niên huynh cứu xét".

Tăng Ngự sử hỏi:

- Có đơn không?

Tả hữu vội bước tới hỏi:

- Tên kia, có đơn từ gì không?

An Đồng sờ vào bụng mới biết hồi nãy lật đật quên chưa lấy đơn ra, vội đưa cho thư lại. Viên thư lại đem lên, Tăng Ngự sử đọc xong bảo:

- Ngươi sẽ tới hầu tại công đường phủ Đông Bình.

An Đồng sụp lạy rồi ra khỏi phủ. Trong này Tăng Ngự sử phê vào đơn, hạ lệnh cho Phủ doãn Đông Bình phải tra xét tử tế vụ này, rồi sai cho phong bì đóng dấu cho đem đi, sau đó ra về, tả hữu về theo.

Phủ doãn Đông Bình là Hồ Sư Văn tiếp được đơn và văn thư từ phủ Án sát xuống thì cuống cả chân tay, vội ủy thác cho Huyện thừa huyện Dương Cốc là Địch Tư Bân. Tư Bân nguyên quán huyện Vũ Dương tỉnh Hà Nam tính tình cương trực, không ham tiền, xét việc rất sáng suốt quả quyết. Một hôm Địch Huyện thừa cưỡi ngựa qua bờ Tây Hà thuộc Thanh Hà huyện, bỗng có cơn gió lạnh thổi ngay đầu ngựa, cơn gió đó cứ theo đầu ngựa thổi mãi không dứt. Địch Huyện thừa lấy làm lạ lẩm bẩm:

- Sao lại có chuyện lạ thế này?

Nói xong dừng ngựa lại bảo tả hữu:

- Bay thử theo ngọn gió này coi có tìm được vật gì không.

Tả hữu cứ lần theo ngọn gió tới mãi cửa sông thì ngừng lại rồi quay về thưa với họ Địch. Họ Địch dong ngựa tới đó, rồi nói với các bô lão trong làng để đào thử vài nơi tại bờ sông. Đào lên thì thấy một tử thi ăn mặc sang trọng, sau gáy có vết chém. Địch Huyện thừa hỏi tả hữu:

- Trước mặt kia là gì vậy?

Tả hữu đáp:

- Đó là chùa Từ Huệ.

Địch Huyện thừa vào chùa hỏi thì các vị tăng ni cho biết:

- Mùa đông năm ngoái, khoảng tháng mười, chúng tôi thấy một tử thi trôi vào mé sông gần chùa, trưởng lão của chúng tôi mở lòng từ bi cho vớt lên mai táng. Không biết tử thi này là ai và tại sao lại chết.

Địch Huyện thừa nói:

- Như thế này rõ là các vị tăng sát nhân rồi chôn giấu đi, chắc là người này có nhiều tiền bạc lắm. Chúng tăng cứ nên sự thật mà khai ra.

Nói xong sai bắt hết chúng tăng về phủ, sai đánh vị trưởng tăng một trăm bàn vả và kẹp mười đầu ngón tay, các vị tăng khác đều bị đánh hai chục bàn vả, sau đó tống giam vào ngục. Một mặt làm tờ trình lên Tăng Ngự sử. Trong khi đó chúng tăng vẫn một mực kêu oan.

Tăng Ngự sử nghĩ ngợi rồi bảo:

- Nếu chúng tăng là thủ phạm thì xác bị vứt xuống sông chứ không thể được chôn trên bờ.

Nói xong ra lệnh cho phủ Đông Bình cứ tạm thả chúng tăng ra.

Chuyện này xảy ra đã trên hai tháng và còn nằm trong vòng nghi vấn.

Đến khi có sự kêu cáo của An Đồng thì Địch Huyện thừa cho dẫn ngay An Đồng tới nhận diện tử thi. An Đồng vừa nhìn thấy tử thi quỳ ngay xuống khóc ầm lên:

- Đây đúng là tử thi gia chủ tôi, cái áo này tôi còn nhớ, vết chém ở gáy còn đây.

Địch Huyện thừa bèn cho lập tờ kiểm nghiệm rồi gửi lên cho Tăng Ngự sử. Tăng Ngự sử giận lắm làm trát sai người ngày đêm về Dương Châu tầm nã Miêu Thanh. Một mặt làm văn thư hặc tội hai vị quan trong viện Đề hình là Hạ Đề hình và Tây Môn Thiên hộ đã ăn hối lộ mà đem pháp luật ra mua bán.

Về phần Vương thị, sau vụ Miêu Thanh thì được một trăm lạng và mấy xấp lụa, cùng chồng sống sung sướng xa hoa, lại mua nữ trang, may quần áo, đồng thời bỏ ra mười sáu lạng bạc mua một a hoàn tên là Xuân Hương về sai việc, rồi sau bảo chồng thu nạp làm thiếp...

Một hôm Tây Môn Khánh tới nhà Đạo Quốc, được Vương thị đón tiếp niềm nở, sau vài tuần trà, Tây Môn Khánh ra sau rửa tay thấy bên kia đường là một dãy nhà ngang rất đẹp, bèn hỏi:

- Của ai vậy?

Vương thị đáp:

- Cái đó thuộc về gia đình Lạc Tam ở ngay cạnh đây.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không bảo người ta bán lại cho mình, nhập vào nhà này luôn cho rộng rãi thêm?

Nói xong quay ra, lát sau thì về. Lúc Tây Môn Khánh về tới nhà, Vương thị kể lại lời Tây Môn Khánh rồi bảo:

- Chỗ hàng xóm láng giềng, nói như vậy sao tiện?

Đạo Quốc bảo:

- Nếu gia gia muốn vậy thì mình mua vật liệu về xây một dãy nhà ngang, làm mấy phòng đẹp và yên tĩnh đằng sau là chuồng ngựa, mình còn đất mà.

Vương thị bảo:

- Thế mà cũng đòi tính với toán, tính như vậy thì chết tiền rồi, chi bằng mua vật liệu về sửa lại mấy cái hành lang có phải thành mấy gian nhà ngang đẹp không?

Đạo Quốc nói:

- Vậy cũng được.

Bàn tính xong Đạo Quốc bỏ ra ba chục lạng bạc mua vật

liệu, gọi thợ về làm. Tây Môn Khánh biết tin sai Đại An đem thật nhiều rượu thịt tới thưởng cho đám thợ...

Trong khi đó thì cả huyện Thanh Hà đều biết là Hạ Đề hình nhờ có năm trăm lạng nhân vụ Miêu Thanh mà cho được con trai là Hạ Thừa Ân vào nhà Vũ học, làm sinh viên, ngày ngày học tập cung kiếm. Ngày nhập học của Thừa Ân, Hạ Đề hình làm tiệc mừng và mời đủ từ hai Thái giám Lưu, Tiết, Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện và các chức việc trong huyện...

Lại nói về Tây Môn Khánh từ ngày đẻ con trai rồi được làm quan, cho là mình có phúc, bây giờ muốn xây một nơi thờ thần thánh và tổ tiên, bèn gọi thày bói họ Từ tới chọn ngày lựa đất, rồi bỏ tiền ra xây một tòa nhà rất đẹp làm miếu thờ, ngoài cổng trồng toàn đào liễu, xung quanh là tường hoa, cảnh trí vô cùng đẹp mắt.

Ngày mồng sáu tháng ba, nhân tiết Thanh minh, Tây Môn Khánh làm lễ khánh thành ngôi gia miếu, cho mời nhiều khách khứa, sai chuẩn bị tiệc lớn, gọi ban tuồng, gọi dàn nhạc, trong đó có cả Lý Minh, Ngô Huệ, Vương Quế, Trịnh Phụng, Hàn Ngọc Xuyến, Đổng Kiều. Những người được mời tới gồm Trương Đoàn luyện, Kiều Đại hộ, Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trầm Di phu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Phó Quản lý, Hàn Quản lý, Vân Lý Thủ, Bôn Tứ và Kính Tế, và ít người khác khoảng hai mươi người tất cả. Khách đàn bà mời tại nhà gồm vợ Trương Đoàn luyện, vợ Trương thân gia, Kiều Đại nương, vợ Tông Đài quan, vợ Thượng Cử nhân, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô Nhị cữu mẫu, Dương cô nương, Phan bà, Hoa Đại cữu mẫu, Ngô Đại di, vợ Ngô Vũ Thần là Trịnh Tam Thư, vợ Thôi Bản là Đoạn Đại Thư... kể cả đám thê thiếp và a hoàn thân tín thì cũng khoảng trên hai chục người.

Tây Môn Khánh định cho nhũ mẫu Như Ý bồng cả Tố Quan tới gia miếu, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Con nó còn nhỏ quá, đường xa sợ nó không khỏe, Lưu bà cũng dặn là phải cẩn thận, chi bằng để nó ở nhà với nhũ mẫu, có Phùng lão ở nhà làm bạn và phụ trông coi, chỉ để mẹ nó đi thôi.

Tây Môn Khánh không chịu:

- Vậy đâu được, ngày Thanh minh, nhà mình lại chỉ có mỗi một cậu con trai, không cho nó tới lạy tổ tiên sao được. Nàng việc gì phải nghe con mẹ họ Lưu khốn kiếp đó, cứ cho bồng nó đi, quấn thật ấm, ngồi trên kiệu êm che gió cho nó thì sợ gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi nói mà chàng không nghe thì tùy chàng vậy.

Hôm đó từ sáng sớm, các quan khách đã bắt đầu lên đường tới ngôi gia miếu của Tây Môn Khánh. Ngôi miếu này ở khoảng năm dặm phía nam huyện Thanh Hà. Từ xa đã thấy những ngọn tùng bách xanh tươi cao ngất. Tường xung quanh xây toàn bằng đá, bên trong, các thềm miếu xây bằng đá trắng bạch ngọc. Trên cổng treo một tấm biển sơn son thiếp vàng viết hàng chữ lớn "Cẩm y Vũ lược Tướng quân Tây Môn thị tiên doanh". Ngoài sân miếu là hòn giả sơn vĩ đại và cây lá rườm rà.

Trong chính điện, Tây Môn Khánh mặc phẩm phục bằng gấm đại hồng, đội mũ đeo đai, thân bày lợn dê cúng tế. Quan khách lần lượt vào tế.

Mỗi lần có khách vào tế thì chiêng trống lại vang rền, Tố Quan lại khóc ré lên vì sợ. Nguyệt nương bảo:

- Lục muội muội nên bảo nhũ mẫu bồng ca nhi ra đằng sau đi, để nó sợ thế này về nhà lại đau ốm cho mà xem. Tôi đã bảo là đừng cho ca nhi tới đây vậy mà gia gia nhất định không nghe, để bây giờ ca nhi sợ thế này đây.

Bình Nhi vội bảo nhũ mẫu bồng Tố Quan ra nhà sau, lại dặn phải bịt tai Tố Quan mỗi khi có những hồi chiêng trống.

Lát sau quan khách tế lễ xong xuôi, Tây Môn Khánh mời khách đàn ông trở ra phòng khách, Nguyệt nương mời khách đàn bà ra hoa viên sau miếu ngoạn cảnh. Hoa viên rộng bát ngát, toàn hoa cỏ xinh tươi.

Bên ngoài, đoàn tuồng diễn tuồng cho khách đàn ông coi, bên trong đàn nhạc và các ca công ca nữ đàn hát cho khách đàn bà nghe. Nghe nhạc uống rượu một lát thì Kim Liên rủ Ngọc Lâu, Đại Thư, Quế Thư và Ngân Nhi trở ra hoa viên đánh đu.

Trong hoa viên Tây Môn Khánh cho làm ba gian nhà, bên

trong trần thiết đầy đủ bàn ghế giường nằm và bàn trang điểm, để mỗi lần các đàn bà con gái ra miếu thì có chỗ trang điểm nghỉ ngơi riêng biệt. Nhũ mẫu Như Ý đang ngồi canh chừng Tố Quan ngủ trên một cái giường quý, có chăn nệm bằng gấm vóc. Nghênh Xuân cũng ngồi bên cạnh, bỗng thấy Kim Liên từ ngoài bước vào, tay cầm một nhánh hoa đào:

- Hôm nay ngươi không phải đàn hát sao?

Nghênh Xuân đáp:

- Đã có ba đứa nó rồi, Đại nương bảo tôi vào đây phụ trông ca nhi.

Nhũ mẫu bồng Tố Quan lên vì nghe tiếng nói chuyện nên đã thức dậy. Kim Liên cầm tay Tố Quan bảo:

- Con trai con triếc gì mà nhát quá vậy? Nghe tiếng chiêng trống là khóc ầm lên, thật nhát quá.

Nói xong giơ tay bồng Tố Quan. Lát sau Kính Tế vén mành bước vào, thấy Kim Liên đang đùa với Tố Quan thì cũng tới đùa. Kim Liên bảo:

- Đạo sĩ tý hon thơm ông anh rể một cái đi.

Kính Tế đưa tay bồng Tố Quan hôn hít. Kim Liên bảo:

- Con nhà người ta sạch sẽ như thế này, mồm miệng có sạch không mà hôn hít vậy?

Kính Tế cười:

- Vậy mà cũng có người thích đấy.

Kim Liên sợ nhũ mẫu và Nghênh Xuân để ý, vội cầm giáo quạt đánh vào đầu Kính Tế bảo:

- Đồ quỷ, ai mà thèm bao giờ.

Kính Tế ôm Tố Quan chạy tránh Kim Liên, vừa chạy vừa đùa giỡn. Nhũ mẫu thấy vậy sợ Tố Quan ngã vội chạy tới bồng. Kim Liên và Kính Tế tiếp tục đùa giỡn, Kim Liên bẻ cong cành hoa đào làm thành một cái vòng choàng lên mũ Kính Tế. Kính Tế đội vòng hoa đó mà bước ra. Đúng lúc đó thì Ngọc Lâu, Đại Thư và Quế Thư tới. Ngọc Lâu thấy Kính Tế đội vòng hoa thì hỏi:

- Ai làm cho cậu cái đồ quỷ đó vậy?

Kính Tế vội đưa tay lên lấy vòng hoa xuống rồi im lặng rảo bước lên miếu. Bữa tiệc tại miếu đã bắt đầu. Đoàn hát đã hát

được tới bốn hồi tuồng. Đám phu kiệu cũng được Tây Môn Khánh sai Bôn Tứ lo khoản đãi rượu thịt tử tế.

Bữa tiệc kéo dài tới chiều thì đám khách đàn bà lần lượt lên kiệu về trước. Đại An, Lai Bảo, Hoạ Đồng và Kỳ Đồng theo kiệu Nguyệt nương và các tiểu nương. Nhũ mẫu Như Ý một mình một kiệu, bồng Tố Quan, che màn quấn chăn.

Lát sau thì đám khách đàn ông cũng lên ngựa ra về, Cầm Đồng và bốn tên lính hầu theo ngựa Tây Môn Khánh.

Nguyệt nương và các tiểu nương về nhà được một lúc lâu thì Tây Môn Khánh và gia nhân mới về tới. Tây Môn Khánh vừa xuống ngựa thì Bình An đã chạy tới thưa:

- Sáng sớm hôm nay Hạ lão gia thân cưỡi ngựa tới đây tìm gia gia, rồi cả buổi sáng lại sai lính tới tìm, không hiểu có chuyện gì quan trọng nhưng Hạ lão gia ngồi ở viện làm việc suốt cả ngày hôm nay.

Tây Môn Khánh nghe xong, trong lòng phập phồng hoang mang không hiểu chuyện gì, bước vào thư phòng thì Thư Đồng chạy tới đỡ mũ áo, Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay Hạ lão gia lại đây có dặn gì không?

Thư Đồng thưa:

- Hạ lão gia không dặn gì cả, chỉ hỏi gia gia có nhà không, lão gia có chuyện khẩn yếu muốn bàn. Tôi thưa là hôm nay gia gia và các nương nương làm lễ tại gia miếu, chắc phải là chiều mới về được. Hạ lão gia bảo là sẽ cho người tới mời, quả nhiên sau đó nội trong buổi sáng, gia nhân lại đây hai lần, tôi đều trả lời là gia gia chưa về.

Tây Môn Khánh ngồi xuống trầm ngâm, thắc mắc không biết chuyện gì. Thư Đồng đem trà ra, Tây Môn Khánh một mình uống trà nghĩ ngợi. Bỗng Bình An vào báo:

- Có Hạ lão gia tới.

Lúc đó cũng đã hoàng hôn, Hạ Đề hình ăn mặc giản dị cùng hai tên quân hầu xuống ngựa bước vào. Tây Môn Khánh đón tiếp vào đại sảnh, mời ngồi dùng trà. Hạ Đề hình ngồi xuống nói:

- Hôm nay chắc quan anh bận việc nhà.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhân tiết Thanh minh nên gia đình tôi tới gia miếu tế lễ, do đó không biết có quan anh quang lâm để tiếp đón, xin quan anh thứ lỗi cho.

Hạ Đề hình nói:

- Thôi bỏ qua những chuyện đó đi, tới đây là để báo cho quan anh một chuyện hệ trọng....

Đoạn ngần ngừ:

- Mình có chỗ nào kín đáo để nói chuyện không?

Tây Môn Khánh vội mời Hạ Đề hình vào thư phòng nhỏ trong hoa viên, đuổi hết gia nhân ra. Hai người ngồi xuống. Hạ Đề hình nói ngay:

- Sáng hôm nay Lý Tri huyện nhận được công văn khẩn, thân đem qua viện mình, tôi đã sao ra đem lại đây cho quan anh coi, vụ này mệt lắm.

Nói xong đưa một tờ giấy ra. Tây Môn Khánh thất sắc lấy coi, thấy viết như sau:

"Tuần án Sơn Đông Giám sát Ngự sử Tăng Hiếu Tự xin cất chức hai viên quan tham nhũng để chấn chỉnh luật pháp kỷ cương. Thần trộm nghe, muốn cho bốn phương yên vui thì phải xét tới phong tục dân gian, do đó mà vị thiên tử phải đi tuần thú, còn trừng trị tham quan, biểu dương phép nước, ấy là chức vụ của Ngự sử. Năm trước thánh thượng tuần thú mà khiến cho nhân dân được bảo vệ, phong tục được chấn chỉnh, vương đạo được rọi sáng, bách tính theo đó mà nói. Thần từ năm ngoái phụng mạng Tuần án Sơn Đông, nay đã gần được một năm, quan lại địa phương đều tỏ ra trọng phép nước. Tuy nhiên chỉ có viên Kim Ngô Vệ Chánh Thiên hộ Hạ Diên Linh ở viện Đề hình Sơn Đông là người tham lam, buôn bán luật pháp để làm giàu, lại đút lót cho con là Thừa Ân được vào nhà Vũ học. Họ Hạ có người đồng liêu là Phó Thiên hộ Tây Môn Khánh. Khánh nguyên là phường bất hảo, nhờ chạy chọt mà được làm quan võ nhưng thật sự vô tài, thường cho thê thiếp tiền hô hậu ủng mà đi ngoài đường, lại hay tổ chức rượu chè hát xướng. Khánh là người tham lam dâm dãng, hiện đang tư thông với vợ người họ Hàn. Vừa rồi Khánh nhận hối lộ của Miêu Thanh mà ém tội sát

chủ của Thanh. Hai tên này quả là phường tham lam gian ác, bị dân gian đàm tiếu, không thể để cho tiếp tục tại chức để làm điếm nhục thánh triều. Cúi xin thánh thượng cho tra xét lại nếu thần nói đúng thì xin có biện pháp trừng phạt để phong tục luật pháp được chấn chỉnh, thánh đức được sáng tỏ ngàn thu...".

Tây Môn Khánh đọc xong lạnh người toát mồ hôi, Hạ Đề hình hỏi:

- Bây giờ quan anh tính sao đây?

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ chẳng còn cách nào hơn là quan anh và tôi phải sửa soạn lễ vật kíp sai đem lên Đông Kinh cầu cứu với Thái sư lão gia mà thôi.

Hạ Đề hình vội cáo từ về nhà soạn ra hai trăm lạng bạc và hai cái bình rượu bạc nạm vàng, sai gia nhân là Hạ Thọ đem tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh soạn ba trăm lạng và nhiều tặng vật quý trao cho Lai Bảo. Ngay sáng sớm hôm sau Lai Bảo và Hạ Thọ đem tiền bạc và lễ vật lên đường ngày đêm tới Đông Kinh...

Trong nhà Tây Môn Khánh thì từ khi ở gia miếu về, Tố Quan bị nóng lạnh quấy khóc, không chịu ngủ, không chịu bú, ép bú thì chỉ lát sau lại trớ ra. Bình Nhi hoảng lên, chỉ biết tới nói với Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói rồi mà, bảo là không đem ca nhi đi được đâu, vậy mà lão gia nhà này không chịu nghe, bây giờ mới ra nông nỗi vậy đó. Bây giờ mới trắng mắt ra, rồi biết làm sao đây?

Bình Nhi nghe Nguyệt nương nói vậy lại càng cuống. Tây Môn Khánh thì đang lo bàn cùng Hạ Đề hình về chuyện bị Tăng ngự sử tố cáo, không có lòng dạ nào nghĩ tới chuyện nhà. Lát sau Nguyệt nương sai gia nhân mời Lưu bà lại. Lưu bà coi xong bảo:

- Ca nhi phần bị kinh động, phần bị cảm mạo, nhưng cũng là đi đường gặp Ngũ đạo Tướng quân. Bây giờ phải lấy vàng hương ra cúng vái.

Nói xong lại lấy ra viên thuốc màu đỏ bảo cho Tố Quan uống với nước lá bạc hà nấu lên. Bình Nhi cho con uống thuốc ngay thì

thấy Tố Quan bớt dần và ngủ được, không quấy khóc và cũng không ọc sữa nữa, chỉ còn hơi sốt mà thôi. Bình Nhi lấy ra một lạng bạc đưa cho Lưu bà mua vàng hương. Lưu bà lại gọi cả ông chồng tới cúng bái, có một sư bà đi theo tụng kinh. Trong khi đó Nguyệt nương cứ trách mắng nhũ mẫu không chịu coi sóc Tố Quan cẩn thận để Tố Quan bị kinh động. Nhũ mẫu Như Ý nói:

- Ngồi trên kiệu tôi ủ rất kín cho ca nhi, làm sao lại bảo là kinh động được, suốt dọc đường ca nhi ngủ ngon, vậy mà về tới nhà thì nóng lạnh ọc sữa quấy khóc, làm sao tôi biết được.

Vì Tố Quan đau yếu mà cả nhà loạn lên mấy ngày...

Nói về Lai Bảo và Hạ Thọ ngày đêm vượt đường mà đi, chỉ sáu ngày là tới Đông Kinh, tìm tới phủ Thái sư, gặp Địch Quản gia, đưa thư và các lễ vật. Địch Quản gia coi thư của Tây Môn Khánh xong thì bảo:

- Bây giờ thì bản hạch tội của Tăng Ngự sử chưa thấy gửi tới kinh, mà lão gia thì mấy hôm nay đang phải điều trần nhiều việc trước triều đình. Để bao giờ bản hạch tội tới kinh thì tôi sẽ thưa với lão gia nhờ lão gia can thiệp. Hai người nên ở lại đây chờ tin tức xem sao. Bản hạch tội tới kinh thì phải vào bộ Binh trước. Như vậy chỉ cần lão gia viết thiếp cho Từ Thượng thư ở Binh bộ là xong.

Sau khi được Địch Quản gia thết đãi cơm rượu, Lai Bảo và Hạ Thọ trở về khách điếm đợi tin tức.

Ít ngày sau thì Thái sư lo xong việc điều trần, Lai Bảo biết tin, vội nhờ Địch Quản gia sao lại bản ý chỉ của nhà vua. Địch Quản gia lại viết cho Tây Môn Khánh một lá thư. Lai Bảo và Hạ Thọ cầm thư cầm giấy lên đường trở về ngay.

Trong thời gian hai gia nhân lên Đông Kinh chạy chọt thì Tây Môn Khánh chỉ lo buồn nằm nhà, mỗi ngày Hạ Đề hình tới trò chuyện với Tây Môn Khánh một lần.

Hôm đó hai người đang ngồi uống trà trong thư phòng thì nghe tin hai gia nhân về tới, Tây Môn Khánh vội cho gọi vào ngay để hỏi sự tình.

Lai Bảo thưa:

- Chúng tôi đem thư tới thì Địch Quản gia bảo là chuyện

này không có gì đáng lo, sắp có một vị khác tới thay Tăng Ngự sử rồi, vả lại văn thư của Tăng Ngự sử chưa tới triều, chừng nào văn thư đó tới thì phải tới Binh bộ, Địch Quản gia sẽ thưa với Thái sư, viết thiếp cho Tù Thượng thư ở Binh bộ là xong, dầu Tăng Ngự sử có làm gì cũng không đáng ngại.

Tây Môn Khánh cũng hơi yên tâm bèn hỏi:

- Văn thư của Tăng Ngự sử sao bây giờ chưa tới kinh?

Lai Bảo đáp:

- Cũng không hiểu tại sao, nhưng hiện Thái sư đang điều trần nhiều việc và đã có những việc được chấp thuận như việc để cho thân gia của Thái sư là Hộ bộ Thị lang Hàn lão gia đứng ra lo việc lập các ruộng muối và kho muối tại Thiểm Tây, lại có lệnh cho khắp các châu phủ quận huyện lập các kho lúa gạo. Rồi Thái Trạng nguyên được cử làm chức Tuần diêm, nay mai sẽ lên đường, vụ này nhà mình có thể kiếm được nhiều món lợi lớn.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Thật có chuyện đó không?

Lai Bảo nói:

- Chính vì sợ gia gia không tin nên tôi đã phải nhờ sao lại văn thư nói về việc đó, tất cả chi tiết đều đầy đủ bên trong.

Nói xong rút tờ giấy ra đưa cho chủ. Tây Môn Khánh thấy chữ viết khó đọc, sai Kính Tế đọc, nhưng Kính Tế cũng không đọc thông, phải nhờ đến Thư Đồng. Thư Đồng đọc vanh vách một mạch từ đầu đến cuối, đại để đó là những biện pháp đề nghị của Sùng Chính điện Đại học sĩ Lại bộ Thượng thư Lỗ Quốc Công Thái kinh, các biện pháp đó gồm việc bãi bỏ thi cử để tuyển người mà chỉ dùng những người do các học hiệu đề cử, việc bãi bỏ Tài Lợi Ty, việc sản xuất muối, việc đúc tiền v. v...

Tây Môn Khánh lại đọc thư của Địch Quản gia, cho biết lễ vật đã giao đầy đủ, Thái Trạng nguyên được cử lo về việc muối, nay mai sẽ ghé qua huyện Thanh Hà.

Thầy trò Hạ Đề hình cũng mừng, dắt nhau ra về.

Tây Môn Khánh thưởng cho Lai Bảo năm lạng bạc, hai vò rượu, rồi về hậu phòng nghỉ...

HỒI 50

ĐÃ MÊ DANH VỌNG LẠI CẦU TRƯỜNG SINH

Hôm sau Hạ Đề hình tới tạ ơn Tây Môn Khánh đoạn nói:

- Quan anh đối với tôi thật có ơn cứu mệnh, tôi thật được nhờ quan anh nhiều lắm, chỉ còn lo là không biết chuyện chúng mình chừng nào được giải quyết xong.

Tây Môn Khánh cười:

- Xin quan anh cứ yên tâm, tôi với quan anh có phạm lỗi gì lớn đâu. Thái sư sẽ lo cho chúng ta.

Nói xong sai gia nhân bày dọn bàn tiệc, hai người ăn uống tới chiều.

Về phần Tăng Ngự sử, thấy văn thư của mình gửi đi đã lâu mà không nghe tin tức gì thì biết là hai viên tham quan đã chạy chọt được, trong lòng giận lắm. Lại nghe Thái sư điều trần nhiều việc, toàn là nhằm mục đích bóc lột dân gian, bèn lên đường về kinh, viết một tờ điều trần, trong đó có những câu như "Thần trộm nghĩ tiền tài trong thiên hạ quý ở sự lưu thông, đem mồ hôi xương máu của dân tụ về kinh sư thì không phải là chính trị hay, việc đúc tiền mới chỉ gây tệ hại, việc nắm giữ ngành muối chỉ là bóc lột dân...".

Thái Kinh được đọc tờ điều trần đó, giận lắm, tâu với vua là Tăng Ngự sử khinh mạn cuồng ngôn, ngăn trở quốc sách, giáng xuống làm Tri châu Khánh Châu thuộc Thiểm Tây. Viên Tuần án Ngự sử ở Thiểm Tây lại là anh vợ của Đại học sĩ Thái Du, tên là Tống Hàn. Thái sư ngầm ra lệnh cho Tống Hàn tìm cách hãm hại Tăng Tri châu.

Trong khi đó Tây Môn Khánh sai Hàn Đạo Quốc cùng cháu Kiều đại hộ là Thôi Bản tới Cao Dương Quan gặp gỡ viên chức họ Hàn của Hộ bộ để lo việc làm ăn kiếm lời, đồng thời sai Lai Bảo dò hỏi tin tức Thái Trạng nguyên.

Một hôm Lai Bảo dò hỏi, biết là Thái Trạng nguyên cũng được làm Tuần án Ngự sử, hiện đi cùng thuyền với Tống Ngự sử tới địa phận phủ Đông Xương, liền về nói ngay với chủ. Tây Môn Khánh bèn cùng Hạ Đề hình đem quân hầu đày tớ ra khỏi thành năm mươi dặm, đón tiếp tại Tân Hà khẩu rồi xuống thuyền bái kiến, mời cả Tống Ngự sử tới huyện Thanh Hà. Thái Ngự sử cười bảo:

- Quan ngự sử đây biết rồi, thế nào cũng tới nhà.

Sau đó thì Tri phủ họ Hồ đem đủ mặt viên chức trong phủ, trong đó có Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, cả một đoàn người ngựa chiêng trống rùm trời. Hai viên Ngự sử được đón rước trọng thể về Án sát viện của phủ Đông Bình, các quan lớn nhỏ lần lượt tới lạy chào. Sau đó là tiệc tùng.

Hôm sau Thái ngự sử nói với Tống ngự sử rằng:

- Tại huyện Thanh Hà đệ có một người quen biết, đó là Tây Môn Thiên hộ, thuộc dòng họ lớn, tính tình rất dễ chịu, nhà giàu ức vạn mà rất hiếu khách, lại cũng là môn hạ của Thái lão gia, tôi cũng đang định tới nhà thăm đây.

Tống Ngự sử hỏi:

- Viên Thiên hộ này hiện giữ chức vụ gì?

Thái Ngự sử đáp:

- Hiện đang là Đề hình Thiên hộ, hôm qua cũng có bái kiến niên huynh rồi mà.

Tống Ngự sử lại hỏi:

- À có phải là Tây Môn Thiên hộ này có thân thích gì với Địch Quản gia không?

Thái Ngự sử đáp:

- Chính vậy, hiện Tây Môn Thiên hộ đang chờ ở ngoài để mời niên huynh cùng tôi tới nhà, chẳng hay tôn ý niên huynh thế nào?

Tống Ngự sử hơi ngần ngại:

- Đệ mới nhậm chức nơi này, tới nhà Tây Môn Thiên hộ sợ không tiện.

Thái Ngự sử bảo:

- Niên huynh cẩn thận quá, có gì mà ngại, vì nể mặt Địch gia, đệ và niên huynh nên tới đó một chút, thiết tưởng cũng chẳng hại gì.

Nói xong dặn gia nhân quân hầu sửa soạn kiệu, đồng thời sai ra báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh cùng Bốn Tứ và Lai Bảo vội phi ngựa về nhà trước sửa soạn tiệc tùng khoản đãi, gọi ban tuồng, dàn nhạc và các ca nữ.

Lát sau Tống Ngự sử chỉ đem theo vài quân hầu và gia nhân thân tín, rồi cùng Thái Ngự sử ngồi trên hai cỗ kiệu lớn, che rèm mà tới nhà Tây Môn Khánh. Vậy mà cả phủ Đông Bình và huyện Thanh Hà cũng ầm ỹ dư luận bàn tán rằng quan Tuần án Ngự sử là chỗ quen biết với Tây Môn Thiên hộ, đang cùng Thái Trạng nguyên tới nhà dùng tiệc. Bọn Chu Thủ bị, Trương Đoàn luyện và Kinh Đô giám hoảng lên, vội thống lãnh các viên chức và lính tráng tới cổng nhà Tây Môn Khánh để nghênh đón. Tây Môn Khánh mũ mãng cân đai, ra tận ngoài đường nghênh tiếp. Kiệu của hai viên ngự sử vừa tới cổng thì dàn nhạc tấu lên vang lừng. Tây Môn Khánh theo kiệu đến thềm đại sảnh, hai viên ngự sử bước xuống, được mời lên đại sảnh. Nơi đây trang hoàng rực rỡ, mành tương cuốn cao, bình phong la liệt, giữa đại sảnh là hai bàn tiệc bát tiên, mọi thứ đều tề chỉnh sẵn sàng. Hai bên chủ khách thi lễ rồi ngồi xuống. Thái Ngự sử sai gia nhân đem lễ vật tặng Tây Môn Khánh, phần lớn các lễ vật là đồ văn phòng tứ bảo. Tống Ngự sử thì chỉ có tấm thiếp hồng, trên ghi hàng chữ "Thị sinh Tống Kiều Niên kính bái".

Chủ khách an vị, Tống Ngự sử nói:

- Chúng tôi nghe danh Thiên hộ đã lâu, nay may mắn diện kiến, chỉ sợ quấy quả quá nhiều. Nếu hôm nay không có Thái niên huynh đây thì làm sao tôi được hân hạnh diện kiến tôn nhan.

Tây Môn Khánh thấy Tống Ngự sử ăn nói hạ mình quá, bèn sợ hãi đứng dậy vái một vái mà thưa:

- Tiểu nhân đây chỉ là một chức võ quan nhỏ, bổn phận là phải hầu hạ đại quan, nay nhờ phúc tổ tiên mà đại quan giáng lâm đến nơi nhà tranh vách lá này, chính là tiểu nhân có phúc lớn.

Nói xong lại cúi gập người mà vái. Tống Ngự sử cũng đứng dậy vái lại. Sau mấy tuần trà, tiệc rượu bắt đầu, dàn nhạc tấu lên những khúc du dương, Tây Môn Khánh đích thân rót rượu mời khách quý.

Đám chức việc quân hầu và gia nhân theo hai vị khách đều được mời vào khoản đãi tại nhà ngang.

Bữa tiệc tràn ngập rượu quý và các sơn hào hải vị. Nhưng Tống Ngự sử là người Nam Xương thuộc Giang Tây, tính tình nóng nẩy, không ngồi được lâu, do đó chỉ lát sau đã đứng dậy định cáo từ. Tây Môn Khánh hoảng lên vái dài mà giữ. Thái Ngự sử cũng nói:

- Hôm nay niên huynh cũng nhàn hạ vô sự, sao không nán lại một lúc nữa, về làm gì sớm vậy?

Tống Ngự sử nói:

- Niên huynh có thể ngồi lại, nhưng tôi phải ra Giám sát viện để lo thu xếp công việc, mới nhậm chức cho nên công việc còn bề bộn lắm.

Tây Môn Khánh biết Tống Ngự sử e ngại việc giao du, không thể lưu giữ được, bèn sai gia nhân lấy một cái quả lớn, giả danh là đồ biếu ăn, nhưng sự thật là để tặng đồ quý. Trong cái quả dành cho Tống Ngự sử có toàn những bình rượu bằng bạc nạm vàng, những chén đĩa bằng bạc, những đôi đũa ngà bịt vàng, kể tới gần hai chục loại như vậy. Thái Ngự sử cũng được tặng y như vậy.

Gia nhân soạn xong, đem tới cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh mời Tống Ngự sử coi. Tống Ngự sử vừa nhìn quả đựng lễ vật vừa nhìn Thái Ngự sử rồi nói:

- Quan nhân cho nhiều quá như thế này, tôi đâu dám nhận.

Thái Ngự sử nói:

- Niên huynh là khách quý của quan nhân đây, nhận lễ vật của chủ nhà là chuyện phải, còn tôi mới là người không dám nhận.

Tây Môn Khánh cúi mình thưa:

- Một chút lễ mọn, có gì đáng để nhị vị đại quan phải ngại ngần, xin nhận giùm để chúng tôi khỏi phải lo sợ.

Hai người từ chối lấy lệ thêm vài câu nữa rồi sai gia nhân thâu nhận lễ vật. Tống Ngự sử đứng dậy vái tạ mà nói:

- Hôm nay mới là lần sơ kiến mà đã được hậu đãi quá như thế này, thật là quấy quả quan nhân lắm lắm, ơn đó chúng tôi không bao giờ quên, chỉ sợ là không có dịp báo đáp mà thôi.

Đoạn quay sang bảo Thái Ngự sử:

- Niên huynh nên nán lại, để tôi được cáo biệt.

Nói xong vái chào mà bước ra. Tây Môn Khánh muốn thân tiễn ra đường nhưng Tống Ngự sử nhất định không chịu, chỉ lên kiệu rồi xin về ngay. Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh thù tiếp Thái Ngự sử, rồi sai bày một tiệc khác tại phòng nhỏ trong hoa viên. Xong xuôi, Tây Môn Khánh mời khách sang tiệc mới. Thái Ngự sử nói:

- Cho các ban tuồng ban nhạc về đi, chỉ lưu lại mấy ca công thôi.

Tây Môn Khánh làm theo lời ngay rồi tiếp tục mời khách ăn uống. Thái Ngự sử nói:

- Hôm nay là tôi chỉ theo Tống niên huynh tới đây thôi, quan nhân cho nhiều thứ quá, biết lấy gì báo đáp?

Tây Môn Khánh cười sung sướng:

- Mấy vật mọn đó có đáng gì, chỉ sợ đại quan chê mà thôi.

Lát sau lại hỏi:

- Chẳng hay tôn hiệu của Tống công là gì?

Thái Ngự sử đáp:

- Tống niên huynh hiệu là Tùng Nguyên. Hôm nay tôi phải vật nài mãi mới mời đi được đó, đáng lẽ là Tống niên huynh giữ ý, nhất định không chịu đến. Ấy cũng nhờ Tống niên huynh với tôi là chỗ thân giao, vả lại cũng biết quan nhân là chỗ thân thích của Địch gia nên mới chịu đến.

Tây Môn Khánh nói:

- Chắc Địch gia cũng nói giùm chúng tôi vài câu. Tôi xem Tống công có vẻ khó khăn nóng nảy lắm.

Thái Ngự sử nói:

- Tống niên huynh tuy là người Giang Nam nhưng cũng không nóng nảy chấp nhất lắm đâu, tính tình tương đối dễ chịu, tại đây là lần sơ kiến đó thôi, chứ thật ra thì cũng... nghĩa là dễ chịu lắm...

Nói xong cười ha hả. Tây Môn Khánh cũng cười hỏi:

- Chừng nào thì đại quan khởi hành? Hôm nay có về thuyền chăng?

Thái Ngự sử đáp:

- Sáng sớm mai là tôi phải lên đường rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu đại quan không chê thì xin ở lại nơi chật hẹp này đêm nay, sáng mai tôi sẽ xin tiễn hành.

Thái Ngự sử cười:

- Lại làm phiền quan nhân thêm nữa rồi.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Bay ra ngoại thành hết đi, sáng sớm mai lại rước ta.

Đám gia nhân quân hầu vâng lời đi ngay, chỉ có hai gia nhân thân tín ở lại hầu. Tây Môn Khánh thấy gia nhân của Thái Ngự sử đi hết, bèn gọi Đại An ra ghé tai dặn nhỏ:

- Ngươi đi gọi ngay Đổng Kiều và Ngọc Xuyến lại đây, bảo ngồi kiệu theo cổng sau mà vào, đừng cho ai biết.

Đại An vâng lời đi ngay. Tây Môn Khánh tiếp tục rót rượu mời khách. Mấy ca công tiếp tục đàn hát.

Tây Môn Khánh hỏi

- Lần trước đại quan về nhà, sau đó bao lâu thì trở lại kinh, lệnh đường lão phu nhân chắc cũng khang kiện?

Thái Ngự sử đáp:

- Đa tạ quan nhân, lão mẫu tôi vẫn được bình an. Tôi ở nhà được ít lâu, về tới kinh chẳng may bị mấy lão Ngự sử già đàn hặc những chuyện vu vơ, anh em đồng khóa chúng tôi gồm mười bốn người bị đưa về Sử quán rồi sau đó tất cả đều phải làm ngoại quan, tôi thì làm chức Tuần Diêm, còn Tống niên huynh thì về đây nhậm chức Tuần Ấn. Tống niên huynh đây cũng là môn hạ của Thái sư.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Còn An Tiến sĩ thì bây giờ làm gì?

Thái Ngự sử đáp:

- An Phượng Sơn thì bây giờ thăng chức Công bộ Chủ sự.

Tây Môn Khánh gọi ca công bảo đàn hát cho Thái Ngự sử nghe. Lát sau Đại An thập thò ở ngoài, Tây Môn Khánh gọi vào, Đại An ghé tai chủ nói nhỏ:

- Đổng Kiều và Ngọc Xuyến đã dùng kiệu theo cổng sau mà vào hiện đang chờ trong phòng Đại nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho đám phu kiệu về đi, đừng bảo chờ làm gì.

Đại An thưa:

- Cho họ về cả rồi.

Tây Môn Khánh xin phép Thái Ngự sử để vào phòng Nguyệt nương. Hai ca nữ lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay đặc biệt mời hai nàng tới đây là để nhờ hai nàng hát cho Thái Trạng nguyên nghe, Thái Trạng nguyên hiện làm chức Tuần Diêm Ngự sử, hai nàng cố gắng trổ tài tất sẽ trọng thưởng.

Ngọc Xuyến cười:

- Gia gia khỏi cần dặn, chúng tôi biết cả rồi.

Tây Môn Khánh nói đùa:

- Thái Ngự sử vốn người miền Nam, hơi nóng nảy một chút, các nàng đừng sợ đấy nhé!

Đổng Kiều cười:

- Khó tới đâu chúng tôi cũng chiều được hết.

Tây Môn Khánh mỉm cười bước ra, tới ngoài thì gặp Kính Tế và Lai Bảo từ ngoài đi vào, tay cầm một tấm thiếp nói:

- Kiều thân gia dặn là nhân dịp có Thái Ngự sử ở đây, gia gia thưa chuyện làm ăn luôn đi, kẻo sáng mai vội vàng rồi quên, cậu Kính Tế đã viết sẵn tên tuổi của hai đứa tôi đây rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Theo ta.

Lai Bảo theo vào hoa viên, đứng chờ ngoài phòng khách.

Tây Môn Khánh tiếp tục rót rượu mời Thái Ngự sử, lát sau mới mở lời:

- Tiểu nhân có một chuyện nhỏ, nhưng cứ sợ, không dám nói.

Thái Ngự sử bảo:

- Quan nhân có chuyện gì, cứ nói, nếu không quá sức tôi thì chẳng bao giờ tôi dám từ nan.

Tây Môn Khánh nói:

- Thân gia của chúng tôi từ năm ngoái lo việc cung cấp lương thực, nay xin đại quan giúp đỡ về việc muối ở Dương Châu, có tên tuổi của các gia nhân đây.

Nói xong dưa tấm thiếp ra. Thái Ngự sử cầm tấm thiếp, thấy ghi tên Lai Bảo và Thôi Bản, nghề nghiệp là chế tạo và buôn bán muối, bèn cười:

- Tưởng chuyện gì, chứ chuyện này có khó gì đâu.

Tây Môn Khánh gọi Lai Bảo vào. Lai Bảo bước tới mặt Thái Ngự sử sụp lạy. Thái Ngự sử dặn:

- Khi ta tới Dương Châu thì tới Án sát viện gặp ta, ta sẽ để cho người được sớm hơn những thương gia khác một tháng.

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Đa tạ đại quan thương giùm, nhưng chỉ xin mười ngày là đủ.

Nói xong chủ tớ lại lạy tạ. Lai Bảo lui ra, Tây Môn Khánh rót rượu mời, các ca công lại đàn hát. Thái Ngự sử bỏ tấm thiếp vào tay áo.

Tới lúc trời chạng vạng, Thái Ngự sử nói:

- Quấy quả quan nhân suốt sáng tới giờ, tôi không uống thêm được nữa đâu.

Đám gia nhân định đốt đèn, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Đừng thắp đèn vội.

Đoạn quay sang Thái Ngự sử:

- Thỉnh đại quan vào trong nhà thay áo cho khoẻ.

Nói xong dẫn Thái Ngự sử ra ngoài hoa viên thăm viếng các cảnh trí rồi tới hiên Phỉ Thúy, nơi đây đèn đuốc sáng trưng, tiệc mới đã dọn, hai ca nữ trang điểm cực kỳ lộng lẫy bước ra thềm sụp lạy bốn lạy. Thái Ngự sử ngạc nhiên vừa hồi hộp vui mừng, đứng khựng lại mà bảo:

- Quan nhân yêu quý tôi tới mức này hay sao? E rằng tôi không xứng đáng.

Tây Môn Khánh cười:

- Lần này đại quan đi chơi, nào có khác cuộc đi chơi Đông Sơn thuở trước.

Thái Ngự sử cười:

- Nhưng tôi không có cái tài của An Thạch, còn đại quan thì chẳng khác gì Vương Hữu Quân.

Nói xong nắm tay hai ca nữ mà bước vào. Bên trong trang trí cực thanh nhã, có cả một án thư với văn phòng tứ bảo. Thái Ngự sử thấy vậy tự nhiên cao hứng muốn làm thơ tặng. Tây Môn Khánh vội sai Thư Đồng lấy nghiên mài mực rồi lấy giấy cẩm tiên ra để trên án thư. Thái Ngự sử bước tới cầm bút viết ngay một bài thơ, nét chữ như rồng như phượng:

Không đến nhà chơi đã nửa niên,
Nơi này văn vật vẫn y nguyên.
Hoa thơm cỏ biếc thêm lưu luyến,
Gió mát trăng trong hết não phiền.
Rượu đã tràn say chung rượu quý,
Thơ còn vương vấn ý thơ tiên.
Biệt ly lòng những bao buồn nhớ,
Biết đến ngày nao nối cựu duyên

Viết xong buông bút đứng dậy. Tây Môn Khánh bước tới đọc, khen tặng không hết lời rồi sai Thư Đồng dán lên tường để khách khứa tới thưởng lãm. Thái Ngự sử trở về chỗ ngồi rồi hỏi hai ca nữ:

- Hai nàng tên gì?

Đổng Kiều thưa:

- Tôi họ Đổng, tên Kiều, chị bạn đây họ Hàn, tên Ngọc Xuyến.

Thái Ngự sử lại hỏi:

- Hai nàng có tên hiệu không?

Đổng Kiều đáp:

- Chúng tôi làm nghề ca xướng thấp hèn, làm gì có tên hiệu.

Thái Ngự sử bảo:

- Hai nàng chớ quá khiêm nhường, cứ nói ta nghe.

Hỏi tới ba bốn lần, Ngọc Xuyến mới đáp:

- Tiểu nhân hiệu là Ngọc Khanh.

Đổng Kiều nói tiếp:

- Tiểu nhân hiệu là Vi Tiên.

Thái Ngự sử khen hiệu Vi Tiên là hay, rồi bảo Thư Đồng đem bàn cờ tới, cùng Đổng Kiều đánh cờ. Tây Môn Khánh ngồi bên coi. Ngọc Xuyến chuốc rượu bằng chén vàng. Còn Thư Đồng thì hát. Xong một ván cờ, Đổng Kiều đứng dậy rót rượu dâng Thái Ngự sử, Ngọc Xuyến cũng chuốc rượu cho Tây Môn Khánh. Cứ sau một ván cờ, lại tới lượt chuốc rượu. Mấy ván qua đi, Thái Ngự sử bảo:

- Quan nhân à, tôi không uống nổi nữa, xin ra ngoài cho khoan khoái một chút.

Nói xong bước ra hoa viên, đứng dưới mấy giàn hoa. Lúc đó là vào trung tuần tháng tư, trăng sáng vừa lên. Tây Môn Khánh nói:

- Trời hãy còn sớm, để Ngọc Xuyến hầu đại quan một chung rượu.

Thái Ngự sử bảo:

- Được lắm, gọi nàng ra đây, ta đứng dưới hoa này mà uống một chung.

Đổng Kiều và Ngọc Xuyến bước ra hoa viên. Đổng Kiều cầm bình rượu quý mà rót, Ngọc Xuyến cầm chén Kim Đào dâng lên tận miệng Thái Ngự sử. Thái Ngự sử uống xong, tự tay rót một chung thưởng cho Ngọc Xuyến, rồi quay sang cầm tay Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay được quan nhân hậu đãi thế này quả là ngoài cả lòng mong mỏi, đủ biết thịnh tình của quan nhân đối với tôi là thế nào. Lúc trước ở kinh tôi cũng nhắc nhở Địch gia nhiều lần, từ nay tôi cũng để ý tìm cơ hội để giúp quan nhân tiến bước phong vân. Ơn của quan nhân với tôi, dù có thể nào cũng chẳng bao giờ tôi quên được.

Tây Môn Khánh sung sướng vái tạ rồi nói:

- Được đại quan để ý cho là chúng tôi mang ơn rồi, đại quan việc gì phải dạy như vậy.

Thái Ngự sử lại quay sang nắm tay Đổng Kiều hỏi han trò chuyện. Ngọc Xuyến thấy vậy lui vào trong rồi tới phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương hỏi:

- Sao ngươi không săn sóc cho Thái Ngự sử ngủ?

Ngọc Xuyến cười:

- Thái Ngự sử đang nắm tay nắm chân Đổng Kiều rồi, tôi ở đó mà làm gì.

Lát sau Tây Môn Khánh vào trong gọi Lai Hưng dặn:

- Sáng sớm mai, khoảng canh năm, ngươi phải làm sao có tiệc rượu ở chùa Vĩnh Phúc tại ngoại thành để ta tiễn đưa Thái Ngự sử. Nhớ gọi hai tên ca công tới. Đừng quên đấy.

Lai Hưng nói:

- Nhưng tới ngày sinh nhật của Nhị nương rồi, tôi phải lo nhiều việc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì ngươi cứ bảo thằng Kỳ Đồng mua bán rồi sai nhà bếp làm, ngươi chỉ để mắt cho ta mà thôi.

Trong khi đó Đại An và Thư Đồng dẹp tiệc rượu, rồi đem trà ra. Sau đó dọn giường trong thư phòng cạnh hiên Phỉ Thúy để Thái Ngự sử đi nghỉ.

Thái Ngự sử thấy Đổng Kiều cầm trong tay một cây quạt bằng trúc Tương phi, trên vẽ một bức tranh thủy mặc, thì cứ nhìn đăm đăm. Đổng Kiều thấy vậy bèn nói:

- Xin đại quan ban cho tôi một bài thơ trên cây quạt này.

Thái Ngự sử cười:

- Chẳng biết lấy đề tài gì, thôi thì để ta nói về tên hiệu của nàng là Vi Tiên vậy.

Nói xong bước tới án thư, cầm bút đề lên quạt bài thơ như sau:

Vườn hoa, lầu thúy, mối tình si,
Trăng sáng cành xuân, tương ngộ thì,
Duyên đẹp nào hay đêm đã muộn,
Người thơ mải ngắm đóa tường vi.

Viết xong, trao cây quạt cho Đổng Kiều. Đổng Kiều lạy tạ. Sau đó hai người lên giường nghỉ. Thư Đồng, Đại An và hai gia nhân của Thái Ngự sử nằm ngủ bên ngoài để phòng khi gọi tới.

Sáng sớm hôm sau, trước canh năm, Thái Ngự sử đã dậy, gói một lạng bạc trong giấy điều tặng cho Đổng Kiều. Đổng Kiều đem vào cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh cười:

- Ngự sử làm gì có tiền nên mới thưởng ít như vậy đó, để ta thưởng thêm cho ngươi.

Nói xong bảo Nguyệt nương cho mỗi nàng năm lạng, rồi sai người gọi kiệu theo cổng sau mà đưa ra. Trong khi đó Thư Đồng lấy nước rửa mặt cho Thái Ngự sử. Tây Môn Khánh mời Thái Ngự sử dùng cháo. Lát sau gia nhân quân hầu đem kiệu tới đón, Thái Ngự sử đứng dậy cáo biệt. Tây Môn Khánh nói:

- Chuyện hôm qua tiểu nhân nhờ cậy, xin đại quan lưu tâm, tới nơi xin viết thư về cho tiểu nhân.

Thái Ngự sử nói:

- Quan nhân cứ yên tâm, tôi xin hết lòng, không bao giờ dám từ nan, cần gì, quan nhân cứ cho người mang vài nét chữ tới, tôi nguyện làm theo.

Sau đó Thái Ngự sử lên kiệu, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa cùng gia nhân tới chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành. Nơi đây tiệc rượu tiễn đưa đã được Lai Hưng cho chuẩn bị chỉnh tề, Lý Minh và Ngô Huệ đứng bên tiệc đàn hát.

Tiệc xong, Thái Ngự sử đứng dậy tạ từ, Tây Môn Khánh nhắc chuyện Miêu Thanh rồi nói:

- Hắn là chỗ quen biết với tiểu nhân, chẳng qua bị vị Tuần án tiền nhiệm họ Tăng kết án, ra lệnh cho người tới Dương Châu truy nã, vậy xin đại quan nói giùm với Tống công một câu.

Thái Ngự sử nhận lời, đôi bên dùng dằng ly biệt. Thái Ngự sử thấy Tây Môn Khánh chưa có vẻ yên tâm về vụ Miêu Thanh bèn hứa:

- Xin quan nhân cứ yên tâm, tôi sẽ nói với Tống công dẹp vụ đó đi là xong.

Tây Môn Khánh vái tạ.

Sau này, khi Tống Ngự sử tới Tế Nam, trên đường đi gặp thuyền của Thái Ngự sử, hai người nói chuyện, có nhắc tới vụ Miêu Thanh ở Dương Châu. Thái Ngự sử bảo:

- Vụ án đó là của Tăng ngự sử lúc trước, niên huynh hơi đâu lo làm gì.

Do đó mà Tống Ngự sử bỏ qua vụ này. Nhưng đó là chuyện về sau...

Lại nói, Tây Môn Khánh đòi tiễn Thái Ngự sử tới thuyền nhưng Thái Ngự sử không chịu:

- Quả không dám làm phiền quan nhân hơn nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Dọc đường xin đại quan bảo trọng thân thể, ít hôm nữa tôi sẽ sai người tới vấn an.

Hai người chia tay. Thái Ngự sử lên kiệu mà đi. Tây Môn Khánh trở vào chùa, ngồi tại phương trượng, chuyện trò với vị tăng trưởng, thưởng tiền bạc cho nhà chùa. Tây Môn Khánh thấy vị tăng trưởng tóc bạc trắng như tuyết, bèn hỏi:

- Chẳng hay trưởng lão năm nay niên kỷ bao nhiêu?

Vị trưởng lão đáp:

- Bần tăng bảy mươi tư tuổi rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy mà lão còn khang kiện lắm, chẳng hay quý pháp hiệu là gì?

Vị trưởng lão đáp:

- Pháp danh của bần đạo là Đạo Kiên.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Chẳng hay trưởng lão có bao nhiêu vị đồ đệ?

Vị trưởng lão đáp:

- Bần tăng chỉ có hai người tiểu đồ, nhưng tăng chúng chùa này thì gồm ba mươi vị.

Tây Môn Khánh nói:

- Chùa này cũng lớn, nhưng hình như không được tu bổ.

Vị trưởng lão nói:

- Chẳng giấu gì lão gia, chùa này nguyên là do Chu Tú lão gia tạo dựng, nhưng các vị trụ trì ở đây chẳng vị nào có tiền để tu bổ nên cảnh Phật mới tiêu điều như thế này đây.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Thì ra chùa này là công quả của phủ Thủ Bị sao? Nếu vậy trưởng lão hãy nói với Chu đại nhân, làm một cuốn sổ lạc quyên, tôi sẽ cúng ít nhiều.

Vị trưởng lão vội đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh quay lại bảo Đại An:

- Ngươi lấy một lạng bạc để tạ ơn trưởng lão. Hôm nay ta quấy quả cửa thiền nhiều quá.

Vị trưởng lão nói:

- Bần tăng không ngờ hôm nay có lão gia tới nên không kịp chuẩn bị tiệc chay.

Tây Môn Khánh nói:

- Phiền trưởng lão cho tôi được thay áo.

Vị trưởng lão sai một tiểu tăng đưa Tây Môn Khánh vào hậu đường thay áo. Lúc trở ra, Tây Môn Khánh nhìn vào năm gian đại thiền đường, thấy bên trong có rất nhiều vị tăng đi vân du bốn phương, đang ghé lại tá túc và tụng kinh, Tây Môn Khánh tự nhiên bước vào, thấy có một vị hòa thượng mặt mũi gầy ốm hình dung cổ quái, đầu beo mắt vượn, không tụng kinh như mọi người mà ngồi bất động trên giường. Tây Môn Khánh nghĩ rằng đây hẳn là một vị cao tăng có nhiều pháp thuật, nên muốn tới hỏi vài câu, bèn bước tới vái rồi hỏi:

- Sư phụ là người quê quán nơi nào, trụ trì tại đâu?

Vị tăng im lặng, mắt nhìn đâu đâu. Tây Môn Khánh hỏi lại lần thứ nhì, vị tăng vẫn im lặng. Tây Môn Khánh hỏi lại lần thứ ba, vị tăng mới từ từ nhìn thẳng vào Tây Môn Khánh cất giọng khàn khàn trả lời:

- Quan nhân hỏi làm gì? Bần tăng đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, vốn trụ trì tại chùa Hàn Đình dưới chân ngọn Tế Yêu Phong trong rừng Mật Tùng nước Thiên Trúc thuộc Tây Vực. Bần tăng vân du bốn phương dùng thuốc chữa bệnh cho thế gian, nay ghé đây tá túc. Chẳng hay quan nhân muốn dạy bảo chuyện chi?

Tây Môn Khánh nói:

- Sư phụ nói là dùng thuốc cứu đời, vậy tôi muốn xin ít thuốc bổ, chẳng hay sư phụ có sẵn đây không?

Vị tăng đáp:

- Có chứ.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Nay tôi muốn mời sư phụ tới nhà, sư phụ chịu đi chăng.

Vị tăng đáp:

- Đi chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì tôi thỉnh sư phụ ngay bây giờ.

Vị tăng im lặng bước xuống giường, đeo túi thuốc lên vai, tay chống thuyền trượng bước ra. Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Ngươi lấy một con lừa cho sư phụ cưỡi, thỉnh sư phụ về nhà trước, ta về sau.

Vị tăng Tây Trúc nói:

- Tôi không quen cưỡi lừa ngựa, chỉ quen đi bộ, quan nhân cứ lên ngựa đi, tôi sẽ tới quý phủ trước cả quan nhân nữa.

Tây Môn Khánh càng tin là vị cao tăng này có pháp thuật cao cường bèn vái chào vị trưởng lão rồi lên ngựa dẫn vị tăng vào thành.

Hôm đó là ngày mười bảy tháng tư, vừa là sinh nhật của Kiều Nhi và Vương thị. Trong nhà Tây Môn tiệc tùng linh đình, khách khứa tấp nập. Tới quá trưa thì Vương thị sai em là Vương Kinh tới mời. Nhưng Vương Kinh không dám vào nhà mà chỉ hỏi Bình An ở cổng là cho gặp Đại An. Đại An theo Tây Môn Khánh chưa về, Vương Kinh cứ thẩn thơ ngoài cổng mà đợi. Đang đứng đợi thì Nguyệt nương và Bình Nhi tiễn Lý bà ra cổng. Lý bà lên kiệu về xong, Nguyệt nương thấy một thiếu niên mười lăm mười sáu tuổi đứng thẩn thơ ngoài cổng thì hỏi:

- Ngươi là ai?

Tên Vương Kinh không biết Nguyệt nương nên chạy tới vái chào mà thưa:

- Dạ, tôi là người của nhà họ Hàn, tới muốn tìm Đại An ca ca nói câu chuyện.

Bình An sợ Nguyệt nương biết Vương Kinh do Vương thị sai tới mời Tây Môn Khánh, lại sợ Vương Kinh sơ suất tiết lộ

chuyện kín của chủ, bèn bước tới đẩy Vương Kinh ra một bên rồi thưa:

- Tên này là người của Hàn Quản lý, tới đây tìm Đại An để hỏi là chừng nào Hàn Quản lý về được.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ im lặng quay vào.

Lát sau Đại An và vị tăng tới cổng, vị tăng đi bộ mà mặt mày thung dung, còn Đại An đi ngựa mà mồ hôi như tắm. Bình An chạy ra nói nhỏ với Đại An về việc Vương thị sai Vương Kinh đi mời Tây Môn Khánh. Lại nói thêm:

- Nhưng không ngờ Đại nương tiền khách ra cổng bắt gặp và hỏi nó, tôi phải nhảy ra nói đỡ như vậy. Nếu Đại nương có hỏi thì anh cứ nói đúng như thế. Tôi mà không lanh trí thì chuyện lộ rồi còn đâu.

Đại An gật đầu rồi bảo:

- Hôm nay tự nhiên gia gia cho mời vị tăng này tới, bảo lấy lừa cho cưỡi, ông ta không chịu mà đòi đi bộ. Dọc đường ông ta chạy như bay tôi phi ngựa mới đuổi kịp. Thật là bực mình.

Vừa nói vừa quạt, Bình An hỏi:

- Gia gia mời vị tăng tới nhà làm gì?

Đại An đáp:

- Ai mà biết, nhưng nghe đâu là để xin thuốc uống.

Hai đứa đang trò chuyện thì Tây Môn Khánh phi ngựa về tới. Thấy vị tăng đang đứng dựa cổng thì cười bảo:

- Sư phụ quả là thần nhân, quả nhiên sư phụ về trước tôi.

Nói xong xuống ngựa mời vị tăng vào đại sảnh. Chủ khách an tọa dùng trà. Vị tăng ngắm nhìn tòa đại sảnh, thấy cao rộng nguy nga, ngoài treo rèm quý, thềm có sư tử đá, trong bày toàn bình phong quý, có một cái bình phong cẩn đá Đại Lý, xung quanh tường treo nhiều bức tranh cổ giá trị, đồ đạc trưng bày toàn thứ hiếm có đắt tiền. Qua một tuần trà, Tây Môn Khánh hỏi:

- Sư phụ có dùng rượu được chăng?

Vị tăng nói:

- Bần tăng không kiêng cữ gì rượu thịt cả.

Tây Môn Khánh bèn quay lại bảo gia nhân dọn rượu thịt.

Hôm đó là sinh nhật của Kiều Nhi bên trong nhà sẵn tiệc ngon. Đại An bày bàn ra, nhà bếp mang lên toàn thịt cá đủ loại xào nấu thơm ngon, Thư Đồng đem ra một bình rượu quý. Trong các món ăn, có đủ loại thịt gà vịt dê lợn, đặc biệt có món canh thịt, thịt được băm ra nặn thành hình rồng và hai khối thịt tròn, gọi tên là "nhất long hý nhị châu". Cầm Đồng rót rượu Tư âm bạch tuyết vào cái chung liên bồng, dâng cho vị tăng. Tây Môn Khánh ân cần tiếp đãi. Vị tăng ăn như sấm sét, tửu lượng rất cao, một loáng ăn gần hết bàn tiệc, uống gần cạn một bình rượu lớn. Lát sau nói:

- Bần tăng đã no say rồi.

Tây Môn Khánh mời vị tăng tới bàn bên cạnh dùng hoa quả rồi nói:

- Tôi chỉ xin cầu thuốc trường sinh.

Vị tăng nói:

- Tôi có một thứ thuốc chế bằng tinh túy của bách hoa vạn thảo. Hàng năm, cứ tới những ngày mồng ba tháng ba, mồng năm tháng năm, mồng bảy tháng bảy, mồng chín tháng chín thì tôi trai giới, nấu luyện thành cao. Sau đó bốn chín ngày, tôi tán thành bột rồi chế thành thuốc hoàn. Tôi chưa dám cho ai vì chưa gặp người có duyên. Nay gặp quan nhân hậu đãi, tôi xin tặng vài hoàn.

Nói xong lấy một cái hồ lô trong tay nải ra, đổ ra mười viên thuốc rồi dặn:

- Mỗi sáng sớm uống với nước trà.

Tây Môn Khánh nhận mấy viên thuốc rồi nói:

- Chẳng hay công hiệu của thứ thuốc này là thế nào?

Vị tăng đáp:

- Thứ thuốc này:

Hiếm như nước ngọc
Quý tựa quỳnh tương
Tháng tháng tinh thần sảng khoái
Ngày ngày khí huyết phương cường
Đọc sách nhiều nhưng vẫn nhớ
Công việc bận cũng không quên

Thuốc có ngọt có đắng
Ấy là thọ với khang
Trăm năm tóc đen nhánh
Ngàn năm thể lực cường
Chắc răng lại sáng mắt
Bổ tim, bổ gan ruột, lại bổ dương
Mùa đông trong người ấm áp
Mùa hè mát mẻ như thường
Thuốc này nếu chịu uống
Tuổi thọ sẽ miên trường
Tặng cho người tri kỷ
Xin chớ coi tầm thường.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm nói:

- Tôi rất tin, nhưng có điều xin thưa cùng sư phụ. Người đời thường nói "mời lang y thì chọn người tốt, xin thuốc thì phải xin đơn". Nay sư phụ cho tôi nhưng không cho đơn, ít hôm nữa tôi uống hết rồi làm sao tìm được sư phụ.

Nói xong quay lại bảo Đại An vào lấy ba chục lạng bạc ra đưa cho vị tăng để xin đơn thuốc. Nhưng vị tăng cười bảo:

- Bần tăng là người tu hành, vân du bốn phương, tới đâu là chẳng có ăn, đâu có cần những thứ này làm gì. Xin quan nhân cất đi.

Nói xong, không cho đơn thuốc, mà đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh nói:

- Nếu sư phụ không nhận tiền thì tôi xin tặng ít vải để sư phụ may quần áo.

Nói xong sai Đại An lấy một xấp vải tốt ra. Tây Môn Khánh hai tay đưa cho vị tăng. Vị tăng nhận vải, cho vào tay nải, nói lời cảm tạ rồi cáo từ, thoăn thoắt bước ra cổng, chớp mắt đã không thấy đâu nữa.

HỒI 51

CHỦ TĂNG TỊU, TỚ ĂN CHƠI

Hôm đó cũng là sinh nhật của Lý Kiều Nhi. Vương đạo cô ở am Quan Âm mời Tiết đạo cô ở am Liên Hoa và hai đồ đệ là Diệu Phượng và Diệu Thú tới. Tiết đạo cô vẫn được coi là người đạo hạnh, vóc người rất mập, miệng như cá, má tựa má lợn, đội mũ ni, mặc cà sa mà tới. Nguyệt nương kính trọng lắm, mời tất cả vào thượng phòng bày hoa quả trà bánh mời ăn. Hôm đó có cả Dương cô nương và Ngô Đại cữu mẫu. Hai tiểu đạo cô là Diệu Thú và Diệu Phượng khoảng mười lăm tuổi, người rất thanh tú, cũng ngồi uống trà ăn bánh. Trong khi trò chuyện, Tiết đạo cô gọi Nguyệt nương là Bồ Tát tại gia hoặc quan nhân nương tử. Câu chuyện xoay qua giáo lý nhà Phật thì thấy Thư Đồng dọn dẹp chén bát từ ngoài vào. Nguyệt nương hỏi:

- Vị hòa thượng ở ngoài đó về rồi à?

Thư Đồng đáp

- Thưa vâng, vừa mới về xong.

Ngô Đại cữu mẫu hỏi.

- Vị hòa thượng đó mời từ đâu về vậy?

Nguyệt nương đáp

- Hôm nay gia gia tiễn Thái Ngự sử ở ngoại thành rồi chẳng biết mời ở đâu về một ông hòa thượng uống cả rượu ăn cả thịt, mà ăn uống [illegible] nhiều hơn người thường nữa. Nghe đâu gia gia muốn cầu [illegible] trường sinh nhưng hòa thượng chỉ cho thuốc mà không cho [illegible]. Gia gia tặng bạc thì không chịu lấy, chẳng hiểu hòa thượng đó là người như thế nào.

Tiết đạo cô nghe vậy thì bảo:

- Cứ riêng việc uống rượu ăn thịt cũng đủ biết hòa thượng đó là người thế nào rồi. Đến như chúng tôi là nữ tăng mà còn phải chịu nhiều trai giới, huống hồ họ là nam tăng. Kinh Địa Tạng có nói đó, tu hành mà ăn uống phạm trai giới thì lúc chết đi, mỗi miếng ăn miếng uống là một tội.

Ngô Đại cữu mẫu hỏi:

- Như chúng tôi đây ngày nào cũng ăn thịt uống rượu, lúc chết đi chẳng biết có bị tội không.

Tiết đạo cô đáp:

- Như lão Bồ Tát đây thì có sao, đó la được hưởng cái phúc của kiếp trước, kiếp trước có phúc nên kiếp này được hưởng vinh hoa phú quý, cũng như trồng cây mùa xuân thì mùa thu được ăn quả, đó là lẽ tất nhiên sao gọi là tội được.

Ngô Đại cữu mẫu và mọi người nghe cắt nghĩa như vậy thì yên lòng lắm. Câu chuyện được tiếp tục xung quanh giáo lý nhà Phật.

Trong khi đó, sau lúc vị hòa thượng cáo từ, Đại An tới gần Tây Môn Khánh hỏi nhỏ:

- Lúc nãy Hàn đại tẩu sai người em tới nói hôm nay là sinh nhật của đại tẩu, thế nào cũng mời gia gia tới.

Tây Môn Khánh vội sai Cầm Đồng đem một vò rượu quý tới nhà Vương thị trước, rồi bảo Đại An lấy ngựa cùng mình tới nhà Vương thị.

Tới nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa bảo:

- Để Cầm Đồng nó ở lại đây còn ngươi đem ngựa về nhà, Đại nương có hỏi thì ngươi cứ nói là ta đang ở tiệm đường Sư Tử tính toán tiền bạc.

Đại An vâng lời dẫn ngựa về.

Vương thị bước ra tiếp rước Tây Môn Khánh vào nhà rồi sụp lạy mà nói:

- Đa tạ gia gia có lòng tới, lại còn cho rượu nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Ta quên bẵng ngày sinh nhật của nàng nên hôm nay ra ngoại thành đưa tiễn Thái Ngự sử, cũng vừa mới về tới nhà xong.

Đoạn lấy trong tay áo ra một cây trâm bằng bạc đưa cho Vương thị mà bảo:

- Quà chúc thọ nàng đây.

Vương thị cầm lấy xem, đó là cây trâm bạc có hai chữ thọ bằng vàng, sung sướng nói:

- Cây trâm quả là đẹp.

Rồi lạy tạ. Tây Môn Khánh lại cho Vương thị năm lạng bạc mà bảo:

- Để nàng có chút ít làm tiệc mừng sinh nhật.

Vương thị lại lạy tạ một lần nữa, rồi đứng dậy cởi áo ngoài cho Tây Môn Khánh, mời vào phòng trong dùng trà, đồng thời dặn dọn tiệc. Hai người lấy bài ra đánh giải trí một lúc rồi vào tiệc.

Đại An dẫn ngựa về nhà rồi ngủ một giấc tới gần tối. Tỉnh dậy thấy trời gần tối vội chạy vào nhà trong tìm đèn để thắp lên đi đón chủ. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Hôm nay gia gia đi uống rượu ở nhà nào vậy?

Đại An dừng lại đáp:

- Gia gia có uống rượu nhà ai đâu, gia gia tính sổ sách tại tiệm đường Sư Tử đấy chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Tính toán gì mà cả ngày vậy?

Đại An đáp:

- Gia gia vừa tính toán vừa uống rượu nên mới lâu.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia uống rượu có ai ngồi tiếp không? Mà hồi sáng Hàn Đạo Quốc sai người đến tìm mày có chuyện gì vậy?

Đại An đáp:

- Người nhà đó tới hỏi chừng nào Hàn Quản lý về nhà được.

Nguyệt nương mắng:

- Thằng khốn dám nói dối, tao biết là hồi này mày thành yêu thành quỷ rồi đó.

Đại An cúi đầu đứng im, không dám ho he. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc lấy đèn cho Đại An rồi dặn:

- Thưa với gia gia là ở nhà Nhị nương đang chờ gia gia về ăn mừng sinh nhật.

Đại An vâng lời xách đèn quay ra. Tới căn nhà dành cho gia nhân gần cổng thấy Thư Đồng, Phó Quản lý và Bình An đang ngồi uống rượu, trước mặt có một bình rượu và mấy món thức ăn, Đại An bước tới cười:

- Ghê thật, tưởng làm gì, hóa ra tụ nhau ăn uống say sưa.

Thư Đồng bảo:

- Thối chửa, người ta đang ăn uống thì tự nhiên ở đâu tới phá bĩnh.

Đại An bảo:

- Ai thèm phá bĩnh, tao đang định tìm mày đó, mày nhiều tội lắm.

Đoạn bước tới cười giỡn ôm Thư Đồng mà vật. Thư Đồng tuột cả mũ, kêu lên:

- Ơ hay, tao chưa thèm mắng mày mà mày đã định làm hỗn với tao phải không? Rơi cả mũ người ta rồi đây này?

Phó Quản lý bảo Bình An:

- Nhặt giùm cái mũ lên không bẩn.

Bình An nhặt mũ lên đưa cho Thư Đồng, Thư Đồng liệng mũ vào cái giường gần đó. Đại An bảo:

- Mày giỏi đóng vai con gái lắm, mày là đồ dâm phụ, hôm nay cho mày biết tay tao.

Nói xong nhổ ngay một bãi nước miếng vào mặt Thư Đồng. Thư Đồng vung tay đỡ không kịp mà lại làm đổ cả bình rượu. Phó Quản lý bảo:

- Hai thằng khỉ thôi đi, giỡn gì kỳ cục vậy?

Thư Đồng chùi mặt bảo:

- Chơi thì chơi, giỡn thì giỡn, sao lại nhổ nước thối vào người ta?

Đại An bảo:

- Bây giờ mày không thích giỡn, sao lúc trước mày hay giỡn người ta quá vậy?

Bình An vội rót một chung rượu đưa cho Đại An mà bảo:

- Mày uống rượu đi rồi còn rước gia gia. Mày uống rượu rồi lo việc đi đã, muốn nói gì lát về nói.

Đại An bảo:

- Được rồi, để tao rước gia gia về xong rồi sẽ nói chuyện với nó. Nó coi thường tao sao được, tao có sợ nó bao giờ đâu.

Nói xong cầm chung rượu uống cạn, rồi xách đèn lên ngựa tới nhà Vương thị. Tới nơi, gọi Cầm Đồng mở cổng rồi hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Đang uống rượu ở trong đó.

Nói xong đóng cổng rồi cùng Đại An vào nhà bếp. Phùng lão bảo:

- Đại An à, Hàn Đại tẩu của cháu đợi mãi chẳng thấy cháu tới, có để phần đây này.

Nói xong lấy mấy đĩa món ăn đầy ụ toàn thịt gà thịt vịt và một bình rượu nhỏ. Đại An nghiễm nhiên ngồi ăn uống nhồm nhoàm, lát sau no say mà rượu và đồ ăn vẫn không hết, mới bảo Cầm Đồng:

- Mày ăn vài miếng rồi uống ít rượu cho vui, tao không ăn nổi nữa.

Cầm Đồng bảo:

- Để phần cho anh thì anh cứ ăn uống đi.

Đại An bảo:

- Thì tao ăn uống rồi, bây giờ tao mời mày mà.

Cầm Đồng miễn cưỡng ngồi xuống ăn uống.

Lát sau Đại An bảo:

- Phùng lão à, tôi nói câu này lão đừng giận, lão được Lục nương tôi giao phó chuyện nhà, lão không lo, lại ở đây suốt ngày lo việc cho Hàn đại tẩu, Lục nương hỏi thì tôi phải nói chứ.

Phùng lão quay phắt ngay lại bảo:

- Khỉ ơi, chớ đùa vậy, mày mà nói ra Lục nương giận mà mắng chửi tao thì tao làm sao còn dám nhìn mặt Lục nương nữa. Nhớ đừng có nói gì hết.

Trong khi Đại An nói chuyện với Phùng lão thì Cầm Đồng đã ăn xong, rồi bước ra ngoài, tới cửa sổ phòng Vương thị lén nhìn vào. Vương thị đang chuốc rượu cho Tây Môn Khánh, đoạn nói:

- Hôm nay gia gia tới đây ngồi uống với tôi chén rượu như thế này quả là tôi có phúc lắm, nhưng nếu gia gia quả không chê tôi, không khinh tôi thì tôi có một chuyện muốn thưa với gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng có chuyện gì thì cứ nói, việc gì phải ngần ngại.

Vương thị cúi đầu thẹn thùng im lặng. Tây Môn Khánh phải giục hai ba lần Vương thị mới nói:

- Hàn Đạo Quốc hồi này có vẻ nhàn hạ hay sao mà suốt ngày đàn đúm rượu chè với bạn bè, về tới nhà thì chẳng bao giờ thấy mặt mày tươi tỉnh. Mới đây nghe đâu lại gây sự với người ta, chuyện có thể lên quan. Tôi biết là gia gia ở viện Đề hình là người có danh tiếng, công việc lại bề bộn, không để ý tới những chuyện nhỏ, nhưng cúi xin gia gia có cách nào che chở cho Đạo Quốc, bằng cách là giúp hắn tránh được những lỗi thôi, nghĩa là bắt hắn phải lo công việc của tiệm cho chăm chỉ như vậy thì công việc của gia gia được tốt đẹp mà Đạo Quốc cũng không có dịp để sinh chuyện. Được như vậy thì ơn của gia gia tôi chẳng bao giờ quên.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện chưa ra tới cửa quan thì cũng có gì đáng lo đâu.

Vương thị nói:

- Nhưng mà gia gia phải có cách quản thúc Đạo Quốc thế nào, trói buộc vào công việc thế nào, chứ cứ để tự do quá như thế này, muốn đi đâu thì đi, muốn về nhà giờ nào thì về, như vậy lỡ gặp lúc gia gia đang ở đây thì tránh sao khỏi bất tiện.

Bỗng có tiếng sột soạt ngoài cửa sổ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai ở ngoài đó vậy?

Vương thị cầm đèn giơ cao lên rồi ngó ra ngoài cửa sổ, thấy một bóng đen chạy đi, nhưng không rõ ai, bèn để đèn xuống trả lời:

- Con mèo nhà này đấy mà, nó chuyên môn rình chim rình chuột ngoài cửa sổ đó. Có đêm nó cứ sột soạt cả đêm, tôi sợ đến không ngủ được độ.

Lúc đó đêm cũng đã khuya. Tây Môn Khánh đứng dậy. Vương thị nói:

- Trời chưa khuya lắm, bên ngoài đã có người canh giữ, gia gia ngại gì, ngồi lại đây một lát đã.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào ta gọi Đạo Quốc tới, sai cùng với Lai Bảo và Thôi Bản tới Dương Châu chở muối về đây bán. Chở muối về xong thì ta lại sai hắn đi Hồ Châu lo việc tơ sợi, nàng coi có được hay không?

Vương thị nói:

- Gia gia sai đi đâu hắn cũng phải đi, để hắn ở đây làm gì, nhưng còn cửa tiệm thì giao lại cho ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta để cho Bôn Tứ thay thế.

Vương thị nói:

- Thế thì tốt lắm.

Trong khi Cầm Đồng vẫn rình nghe ngoài cửa sổ thì Đại An tới đập nhẹ một cái vào vai rồi bảo nhỏ:

- Nghe làm gì, gia gia sắp về rồi, tao với mày ra đằng trước mau.

Hai đứa trở ra đằng trước, Đại An bảo:

- Tao biết ở cái ngõ cạnh đây mới có hai con nhỏ xinh lắm, một đứa tên là Kim Nhi, một đứa là Tái Nhi, chỉ khoảng mười sáu mười bảy mà thôi, tao với mày tới đó chơi.

Đoạn quay vào dặn a hoàn của Vương thị:

- Chúng tôi ra ngoài này một chút, nếu gia gia tôi có gọi thì làm ơn chạy ra cái ngõ cạnh đây gọi chúng tôi.

Nói xong dắt Cầm Đồng đi. Nguyên ngõ này gọi là ngõ Hồ Điệp, trong có vài chục nóc nhà, phần lớn theo nghề bán phấn buôn hương. Đại An và Cầm Đồng bước vào một nhà, người trong nhà nhận ra Đại An là gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, vội mời ngồi. Đại An ngồi xuống bảo:

- Đâu, gọi hai em đó ra đây hát một bài nghe chơi.

Mụ chủ chứa đáp:

- Quản gia tới hơi trễ, hai em đều đang có khách cả.

Đại An hơi ngà ngà say, nghe vậy thì không nói không

rằng, sấn sổ vén mành vào phòng trong, thấy trong phòng không có đèn, nhưng ánh trăng chiếu vào cho thấy hai người đàn ông, một người đang nằm trên giường còn một người đang cởi giầy. Người này hỏi:

- Ai vào đây vậy ?

Đại An hùng hổ mắng:

- Đồ khốn kiếp.

Nói xong là xông tới đánh liền, người nọ không kịp mang giầy, kêu inh ỏi mà chạy ra ngoài trốn mất. Người đàn ông đang nằm trên giường cũng hốt hoảng bỏ chạy luôn. Đại An sai đốt đèn lên rồi bảo:

- Loài chó chết, nó dám hỏi ta là ai. Hôm nay tao tha, đáng lẽ là tao dẫn lên nha môn cho chúng nó nếm vài chục trượng để biết tao là ai.

Mụ chủ lật đật thắp đèn lên rồi vái Đại An lia lịa mà nói:

- Hai người đó ở xa mới tới nên không biết nhị vị quản gia, xin nhị vị bớt giận mà bỏ qua, chấp làm gì cho mất vui.

Thấy Kim Nhi và Tái Nhi đang khép nép run sợ ở góc phòng, mụ chủ vội gọi ra, bảo tiếp đãi Đại An và Cầm Đồng. Hai người con gái bước ra lạy chào rồi nói:

- Đêm đã khuya, không ngờ nhị vị quản gia chiếu cố nơi này nên không kịp chuẩn bị gì, xin nhị vị tha lỗi.

Nói xong cùng nhau bày bàn dọn ít đồ ăn và rượu cho Đại An, và Cầm Đồng ngồi ăn uống. Kim Nhi ngồi cạnh chuốc rượu cho Đại An, còn Tái Nhi thì chuốc rượu cho Cầm Đồng. Lát sau, Kim Nhi lấy cây tỳ bà ra đàn hát. Tái Nhi tiếp tục chuốc rượu. Sau đó đến lượt Tái Nhi đàn hát để Kim Nhi chuốc rượu. Đang lúc rượu ngọt hát hay thì nghe tiếng a hoàn của Vương thị gọi ở đầu ngõ, hai tên gia nhân vội đứng dậy. Đại An quay lại bảo:

- Để hôm khác anh em sẽ tới thăm hai nàng.

Nói xong trở về nhà Vương thị. Tới nơi, thấy Tây Môn Khánh vẫn còn ngồi uống rượu với Vương thị trong phòng. Hai đứa bèn xuống bếp hỏi Phùng lão:

- Gia gia cho gọi chúng tôi phải không?

Phùng lão đáp:

- Gia gia không gọi, chỉ hỏi là ngựa đã tới chưa, tôi chạy lên thưa là tới rồi, gia gia không hỏi gì nữa.

Nói xong đem trà cho hai đứa uống. Lát sau thấy Tây Môn Khánh đứng dậy, hai đứa vội chạy ra chuẩn bị ngựa. Trong này Vương thị nói:

- Gia gia về nhà chắc còn uống rượu nữa, vậy xin uống một chung này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Về nhà chắc ta không uống nữa đâu.

Nói xong uống cạn chung rượu do Vương thị rót. Vương thị hỏi:

- Chừng nào thì gia gia lại tới đây?

Tây Môn Khánh đáp:

- Để ta cho bọn họ lên đường xong rồi sẽ tới với nàng.

A hoàn đem trà lại, Tây Môn Khánh uống thêm một chung trà rồi bước ra, lên ngựa mà về.

Trong khi đó tại nhà, Kim Liên và mọi người đang quây quần nghe hai đồ đệ của Tiết đạo cô hát những bài hát Phật. Đang nghe hát, Kim Liên sực nhớ tới cái trâm chữ thọ, sờ lên đầu không thấy, tìm cũng không thấy, bèn hỏi Xuân Mai, Xuân Mai đáp:

- Hồi sang gia gia tới phòng mình, có cầm cây trâm lên coi, vậy mà sao bây giờ không thấy.

Kim Liên ngạc nhiên hỏi:

- Gia gia tới đây bao giờ? Sao ta không biết?

Xuân Mai đáp:

- Lúc đó nương nương đang ở thượng phòng tiếp đón Tiết đạo cô. Gia gia ăn mặc loàng xoàng tới đây. Tôi hỏi thì không trả lời, lát sau thì trở ra đi luôn. Chắc là gia gia đem đi rồi, lát nữa gia gia về, nương nương thử hỏi xem sao.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng khuya, nên đi thẳng ra hoa viên, vào phòng Bình Nhi. Cầm Đồng đem mũ áo của chủ vào giao cho Tiểu Ngọc cất đi. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Gia gia đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Gia gia đang ở phòng Lục nương.

Nguyệt nương bảo mọi người:

- Xem thế đấy, mọi người đang chờ đợi cả ở đây mà về nhà không thèm vào đây

Bình Nhi nghe vậy hoảng lên, trở về phòng mình bảo Tây Môn Khánh:

- Hôm nay là sinh nhật của Nhị nương, Nhị nương và cả nhà chờ Cầm Đồng từ trưa tới giờ, bây giờ về tới nhà, sao không vào với mọi người?

Tây Môn Khánh cười:

- Tôi say quá rồi, để ngày mai vậy.

Bình Nhi bảo:

- Nói vậy sao được, say thì say, cũng phải vào uống chén rượu mừng thọ Nhị nương chứ, chàng không sợ Nhị nương buồn giận hay sao?

Nói xong nhất định lôi bằng được Tây Môn Khánh vào. Mọi người đứng dậy chào hỏi. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Kiều Nhi rót rượu tới mời. Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay một mình chàng mà ngồi ở ngoài tiệm từ trưa tới giờ hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có Ứng nhị gia tới uống rượu với tôi đấy chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Nhất định là không phải vậy, chàng phải nói thật mới được.

Bình Nhi dẫn Tây Môn Khánh vào xong rồi trở về phòng dỗ con ngủ. Tây Môn Khánh uống xong chung rượu của Kiều Nhi, ngồi im lặng một lát rồi tới phòng Bình Nhi. Bình Nhi thấy vậy bảo:

- Con nó vừa mới ngủ được, chàng qua phòng khách nghỉ đi. Chàng phải đến với Nhị nương.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy hôm trước nàng không khỏe, sao không mời lang y tới.

Bình Nhi nghe nhắc, vội lấy đơn thuốc kê bệnh của vị lang y hôm nọ ra đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh cầm tờ kê bệnh lên coi thì thấy viết như sau: "Sách thuốc nói, phổi

nóng thì ho và có đờm, cổ khô thì khan tiếng, như vậy gọi là hư lao. Nhưng hư lao lại phân làm hai loại như hư lao nhiệt và hư lao vô nhiệt. Hư lao nhiệt thì tim phổi bế tắc, hại cho khí huyết, khiến cho tâm thần nóng nảy, đầu nhức, mắt mờ, lưỡi khô, đầu óc mệt mỏi, tứ chi bải hoải, không muốn ăn uống, mình mẩy đau nhức, tổn đến chân âm không ít. Nhiều khi ngày mệt đêm khỏe hoặc đêm mệt ngày khỏe. Tâm thịnh thì nhiệt phát ở ngoài, mà tâm hư thì nhiệt thâu ở trong. Còn hư lao vô nhiệt thì do khí huyết bất túc, tạng phủ bị hàn, ăn uống không tiêu, chân tay giá lạnh, có khi nôn mửa, xương cốt đau nhức, mặt vàng da bủng. Chứng này nếu ở trong hàn thì ngoài là giả nhiệt. Nếu ăn uống không tiêu, đau bụng đại tiện khó, chân tay lạnh, có nôn mửa, sợ gió, tức là nội ngoại đều là chân hàn. Nếu thích ăn đồ lạnh, đại tiện cứng, chân tay nóng, không sợ gió, tức là nội ngoại đều là chân nhiệt. Nếu ăn uống như thường mà đại tiện khó khăn, chân tay lạnh, có nôn mửa, tức là nội chân nhiệt mà ngoại chân hàn. Còn nếu biếng ăn mà lại thích đồ chua, bụng đau, nôn mửa, sợ lạnh, tức là nội chân hàn mà ngoại chân nhiệt. Nay bệnh nhân huyết hư mệt nhọc, mình mẩy đau nhức, trí mệt, mắt mờ, miệng nóng cổ khô, kém ăn ít ngủ, tức là mắc chứng lao nhiệt vậy. Nếu để lâu không trị e rằng nguy hại về sau".

Dưới đó là đơn thuốc, nhưng chẳng qua cũng chỉ quanh quẩn mấy vị đương quy, thược dược, phục linh cam thảo tử hồ, bạch truật, ngũ vị tử, địa cốt bì v. v...

Tây Môn Khánh đọc xong bảo:

- Xem ra đơn này cũng chẳng ích lợi gì, ngày mai bảo mời lang y khác tới chữa trị cho nàng. Hiện nàng đang bệnh, ta tha cho, không quấy nhiễu nàng nữa, nhưng nàng cũng nên tĩnh dưỡng, bảo nhũ mẫu nó trông ca nhi cho nàng ngủ, bây giờ cũng khuya rồi, đừng để mệt nhọc quá.

Tây Môn Khánh nói hơi lớn khiến Tố Quan giật mình thức giấc khóc ầm ĩ, dỗ thế nào cũng không được. Bình Nhi bảo Nghênh Xuân lấy cái trống con ra đánh cho Tố Quan chơi rồi trao Tố Quan cho nhũ mẫu dỗ ngủ.

Lúc đó đã khoảng canh ba, Kim Liên thấy Tây Môn Khánh còn ở với Bình Nhi thì nghiến răng đóng cửa mà đi ngủ.

Trong khi đó, tại phòng Nguyệt nương, Tiết đạo cô đưa thuốc cho Nguyệt nương mà dặn:

- Chọn ngày Nhâm Tý, dùng rượu mà uống, chẳng bao lâu sau khí huyết lưu thông là có thể có thai.

Nguyệt nương nhận thuốc, cảm tạ Tiết đạo cô, rồi quay sang nói với Vương đạo cô:

- Tôi cứ đợi mãi, sao không thấy tới?

Vương đạo cô cười:

- Đại nương coi, vật liệu đó đâu phải dễ kiếm, phải tìm mãi mới mua được, rồi lại phải giao cho Tiết sư phụ đây chế luyện nữa chứ, công lao thật nhiều mà đòi hỏi cả ngày giờ nữa, làm xong mới đem thuốc lại cho Đại nương được chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Thật làm phiền nhị vị sư phụ quá.

Đoạn sai lấy bốn lạng bạc ra, thưởng mỗi người hai lạng, rồi nói:

- Nay mai nếu quả tôi thụ thai được thì sẽ xin tặng mỗi vị một xấp đoạn màu vàng để may cà sa.

Tiết đạo cô nói:

- Xin đa tạ hảo tâm của Bồ Tát.

Thật là:

Của thật muôn kiếp khó tìm,
Đồ giả một ngày dễ kiếm.

HỒI 52

VẪN CHUYỆN GHÉT GHEN

Suốt đêm hôm trước Kim Liên buồn bực không ngủ được, sáng hôm sau, khi Tây Môn Khánh ra viện làm việc thì Kim Liên vào nói với Nguyệt nương:

- Hôm qua Lục nương nói là Đại nương ỷ thế người trên, muốn nói gì thì nói. Gia gia đã say rượu vào phòng Lục nương nghỉ mà Đại nương còn nói này nói kia khiến Lục nương phải mất mặt, phải về phòng lôi gia gia tới, sau đó không thèm ngồi lại, mà trở về phòng mình ngay. Lát sau thì gia gia cũng về phòng Lục nương bảo là có giữ được đâu mà đòi giữ.

Nguyệt nương nghe xong giận lắm, nói với Ngô Đại cữu mẫu và Ngọc Lâu:

- Hôm qua có mấy người đó, tôi có nói gì đâu. Gia nhân vào đưa quần áo mũ mãng, tôi chỉ hỏi là gia gia đâu, sao không vào đây, gia nhân nói là gia gia đang ở phòng Lục nương, tôi chỉ nói là hôm nay sinh nhật Nhị nương, mọi người đang chờ, sao gia gia không vào, có thế thôi. Tôi nói vậy có gì đâu mà bảo là làm mất mặt Lục nương, mà bảo là tôi ỷ thế người trên muốn nói gì thì nói. Xưa nay tôi vẫn tin Lục nương là người tốt, biết điều, ngờ đâu "tri diện bất tri tâm" là thế. Hèn gì tối qua, khi dẫn gia gia vào đây là Lục nương bỏ về phòng ngay. Tôi nói thật, tôi chẳng cần gì phải giữ, gia gia muốn đến phòng nào thì đến, tôi chỉ như người ở góa mà thôi, tôi có cần gì đâu, ở góa không được thì lấy chồng khác, có ngại gì.

Ngô Đại cữu mẫu khuyên:

- Cô dừng nên nóng, cứ nên nghĩ tới ca nhi là hơn. Mình là người trên chuyện gì không phải chỉ nên để trong lòng, không nên chấp nhất.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng mà tức lắm, chịu không được, thà mình có nói thì không sao, đằng này mình không nói gì mới tức chứ, để rồi tôi sẽ hỏi Lục nương là tôi làm gì, nói gì mà bảo tôi ỷ thế.

Kim Liên nghe vậy hoảng quá vội nói:

- Thôi xin Đại nương tha thứ cho Lục nương, người ta thường nói người trên không chấp lỗi kẻ dưới. Lục nương cậy có con trai, mấy chị em mình đây, ai chẳng bị Lục nương nói xấu với gia gia. Lục nương lại thường nói là nay mai con trai lớn lên, người nào có ơn thì lấy ơn mà báo, người nào có thù thì lấy thù mà báo, chúng mình bây giờ toàn là những người ngoài rìa, nói làm gì cho mệt.

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Làm gì có chuyện đó.

Tây Môn Đại thư thường ngày vẫn tới chuyện trò thân thiết với Bình Nhi, thấy Bình Nhi là người tốt, lại thường được Bình Nhi cho vải lụa tiền bạc, nay ngồi bên nghe chuyện này, bèn tới nói lại cho Bình Nhi biết.

Bình Nhi đang ngồi khâu quần áo cho con mặc trong lễ Đoan ngọ, thấy Đại Thư vào vội đứng dậy mời ngồi, đoạn bảo Nghênh Xuân:

- Đem trà ra để cô nương dùng.

Đại Thư hỏi:

- Hồi nãy Đại nương có mời Lục nương vào dùng trà, sao không vào?

Bình Nhi đáp:

- Nhân lúc gia gia vắng nhà, được rảnh rang, tôi ngồi khâu cho em mấy cái quần áo.

Đại Thư bảo:

- Có chuyện này, không phải tôi ngồi lê đôi mách nhưng tôi phải nói với nương nương. Tôi biết nương nương chẳng bao giờ buồn giận gì Ngũ nương, vậy mà Ngũ nương tôi nói với Đại

nương là nương nương bảo Đại nương ỷ thế. Hiện Ngũ nương còn đang ngồi kể xấu nương nương ở trong đó. Vậy nương nương nên chuẩn bị mà trả lời Đại nương. Nhớ đừng nói là tôi cho nương nương biết chuyện này, kẻo Đại nương và Ngũ nương lại thù ghét tôi.

Bình Nhi đang bệnh mà vẫn gắng gượng làm việc, nay nghe Đại Thư nói vậy thì chân tay tự nhiên bủn rủn, cầm cây kim không nổi, ngồi lặng đi hồi lâu chảy nước mắt nói:

- Cô nương chắc biết là tôi không bao giờ có ý đó chớ đừng nói là lại nói như vậy. Tối qua nghe gia nhân bảo gia gia đang ở phòng tôi, tôi vội trở về giục gia gia vào trong vui vẻ với mọi người, chứ tôi có nói tiếng nào đâu. Đại nương đối xử với tôi rất tốt, lẽ nào tôi không biết, để đến nỗi nói những lời khiến Đại nương buồn lòng. Đây chẳng qua người ta ghen ghét với tôi mà đặt chuyện nói xấu tôi mà thôi.

Đại Thư nói:

- Lúc nghe Đại nương nói là sẽ hỏi nương nương thì Ngũ nương hoảng lên, vội kiếm cách ngăn cản.

Bình Nhi bảo:

- Tôi mà có nói gì thì trời biết cho tôi. Chẳng qua là Ngũ nương tìm cách hại tôi, có lẽ một ngày nào đó hai mẹ con tôi cũng bị người ta hãm hại mà thôi.

Nói xong chỉ khóc. Đại Thư hết lời khuyên giải. Lát sau thì Tiểu Ngọc chạy tới nói:

- Thỉnh Lục nương và đại cô nương vào dùng cơm.

Hai người đứng dậy theo Tiểu Ngọc, tới nơi, thấy chưa có cơm, Bình Nhi trở về phòng nằm, rồi mệt mỏi ngủ thiếp đi.

Gần trưa, Tây Môn Khánh mới về tới nhà là ghé thăm Bình Nhi trước nhất, thấy Bình Nhi nằm ngủ bèn hỏi Nghênh Xuân. Nghênh Xuân đáp:

- Hôm nay nương nương chẳng ăn uống gì cả.

Tây Môn Khánh lo lắng bước tới giường, lay Bình Nhi dậy bảo:

- Nàng làm sao mà bỏ cơm vậy? Hay là bệnh trở nặng? Hôm nay đã uống thuốc chưa?

Bình Nhi quay ra, Tây Môn Khánh thấy mắt Bình Nhi đỏ lên và sưng húp thì hỏi:

- Sao vậy? Có chuyện gì cứ nói cho tôi nghe.

Bình Nhi ngồi dậy dụi mắt đáp:

- Có gì đâu, không hiểu sao tôi chẳng muốn ăn uống gì cả, mà hôm nay lại làm như đau mắt nữa.

Chuyện Kim Liên nói xấu mình, Bình Nhi tuyệt nhiên không nói. Trong khi đó, trên thượng phòng, Đại Thư nói với Nguyệt nương:

- Chuyện Ngũ nương nói hồi sáng đó, con đã tới hỏi Lục nương, Lục nương thề rằng không bao giờ dám nói như vậy, thề xong chỉ biết khóc. Lục nương lại bảo con rằng, Đại nương đối xử rất tốt, lẽ nào Lục nương lại ăn nói làm buồn lòng Đại nương.

Ngô Đại cữu mẫu cũng bảo:

- Hồi sáng nghe chuyện tôi đã không tin. Lục nương là người rất tốt, đâu có ăn nói như vậy bao giờ.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ rồi nói:

- Chắc là có điều khó hiểu bên trong đây.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Tôi nói thật, Lục nương là người đoan chính biết điều lắm, Ngũ nương quả không bén gót.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng đem mấy cái bao lớn vào. Nguyệt nương hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Cầm Đồng thưa:

- Chuyện buôn muối. Gia gia bảo làm cơm cho Hàn Quản lý và Thôi Bản ăn, rồi xếp bạc vào mấy bao này, ngày kia là ngày hai mươi, tốt ngày lắm, gia gia sẽ cho hai người cùng Lai Bảo đi Dương Châu.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Chắc chú ấy cũng sắp vào, để tôi và nhị vị sư phụ tới phòng Nhị nương cho tiện.

Vừa nói xong thì Tây Môn Khánh bước vào. Mấy người rút không kịp. Tây Môn Khánh chỉ hai vị đạo cô hỏi:

- Mấy người này tới đây làm gì vậy? Có phải Tiết đạo cô chăng?

Nguyệt nương bảo:

- Sao chàng ăn nói vậy? Người tu hành tới đây cầu phúc cho mình đấy mà. Nhưng Tiết đạo cô mới tới đây lần đầu, sao chàng biết được?

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại không biết, tu hành gì mà giúp cho tiểu thư của Trần Tam Chính tới am hẹn hò với một thằng đàn ông để lấy ba lạng bạc. Sự việc tiết lộ, đem lên quan, tôi cho lột áo đánh hai chục roi, bắt phải hoàn tục lấy chồng. Vậy mà sao giờ này lại tới đây mà chưa chịu hoàn tục? Để tôi cho bắt đem lên nha môn, kẹp tay cho biết.

Nguyệt nương vội nói:

- Chết chửa, sao chàng lại nhạo báng tăng ni, khinh lờn Phật pháp như thế? Người ta là đệ tử của Phật, tu hành như vậy là có thiện căn, khi không hoàn tục sao được? Chàng không biết đấy thôi, chứ Tiết đạo cô đây có đạo hạnh lắm.

Tây Môn Khánh cười khẩy:

- Nàng cứ việc hỏi thằng mụ Tiết xem mụ ta có những đạo hạnh gì.

Nguyệt nương bảo:

- Cứ cái tật ăn nói bảng bổ như vậy thôi.

Đoạn vội lảng ngay sang chuyện khác:

- Bao giờ thì định cho ba người đó đi Dương Châu đây?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi vừa mới cho Lai Bảo sang nói chuyện với Kiều thân gia, bên đó bỏ ra năm trăm lạng, bên này mình cũng bỏ ra năm trăm lạng, ngày hai mươi tốt ngày sẽ cho ba người đó lên đường.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Hàn Quản lý đi thì tiệm tơ sợi giao cho ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tạm để Bôn Tứ trông nom.

Nói xong bảo Nguyệt nương lấy bạc ra cho vào bao rồi sai

Cầm Đồng đem ra đại sảnh, giao cho ba người. Đúng lúc đó thì Ứng Bá Tước đến, thấy vậy bèn hỏi:

- Đại ca cho đem tiền bạc đi đâu vậy?

Tây Môn Khánh nói chuyện buôn muối cho Bá Tước biết. Bá Tước nghe xong vội đứng dậy vái một vái mà nói:

- Xin thành thật chúc mừng đại ca, chuyến này quả là đại lợi.

Tây Môn Khánh mời Bá Tước ngồi xuống dùng trà rồi hỏi:

- Số bạc Lý Tam và Hoàng Tứ vay, chừng nào trả?

Bá Tước đáp:

- Chắc cũng chỉ nội trong tháng này mà thôi. Hôm qua họ có nói với tôi là mới có nhiều vật liệu làm nhang từ phủ Đông Bình tới, nên họ cần vay đại ca năm trăm lạng để lo vụ đó. Họ trả tiền vốn tiền lời đúng hạn nhưng họ xin được đại ca cứ tiếp tục giúp đỡ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị ca biết đó, hồi này tôi phải tiêu pha nhiều thứ tốn kém quá, trong nhà không còn tiền nữa, vụ buôn muối này tôi phải vay của Kiều thân gia năm trăm lạng đó, còn tiền đâu mà cho vay.

Bá Tước nài nỉ:

- Họ cứ khẩn khoản van xin tôi nói với đại ca, nếu đại ca không giúp đỡ làm ơn cho họ thì họ biết nhờ vả ai bây giờ?

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Từ Tứ có tiệm ở ngoại thành hiện còn thiếu tiền tôi, hay là để tôi đòi năm trăm lạng về cho họ vay vậy.

Bá Tước mừng lắm:

- Thế thì tốt quá rồi còn gì.

Đang nói chuyện thì Bình An vào đưa tấm thiếp rồi thưa:

- Hạ lão gia sai Hạ Thọ tới thỉnh gia gia ngày mai tới chơi.

Tây Môn Khánh cầm thiếp coi qua rồi bảo:

- Được rồi.

Bình An lui ra.

Bá Tước nói:

- Tôi còn chuyện này muốn nói cho đại ca biết, đại ca có biết tại sao Lý Quế Thư không tới đây không? Có biết nó làm gì không?

Tây Môn Khánh nói:

- Suốt từ tháng giêng tới giờ không thấy Quế Thư lại đây, tôi cũng chẳng hiểu tại sao.

Bá Tước nói:

- Thế thì đại ca không biết thật rồi. Vương Tam ở trong phủ Vương Chiêu Tuyên nguyên là cháu rể của Lục Hoàng Thái úy ở Đông Kinh. Hồi tháng giêng có lên Đông Kinh chúc tết, được Thái úy thưởng cho một ngàn lạng bạc để hai vợ chồng ăn tết. Về đây Vương Tam được Tôn ca và Chúc ca dẫn đi khắp hang cùng ngõ hẻm, rồi tới nhà Quế Thư bỏ tiền ra bao bọc, giữ làm của riêng. Hôm trước tới ngày sinh nhật của Thái úy, Vương Tam miệt mài bỏ đi chơi, vợ mới lên Đông Kinh chúc thọ rồi kể tội chồng. Thái úy giận lắm, viết một tấm thiếp cho Chu Thái úy, Chu Thái úy mới tư cho phủ Đông Bình, phủ tư về huyện mình, sai bắt Tôn, Chúc hai người. Hôm qua cả hai cùng bị bắt ở nhà Quế Thư. Quế Thư chạy sang hàng xóm ngủ nhờ một đêm, hôm nay nói là thỉnh đại ca tới che chở.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi từ tháng giêng tới giờ bận rộn không sao kể xiết, công chuyện lo không xuể, vậy mà còn người này người nọ làm phiền.

Bá Tước đứng dậy:

- Thì tôi biết sao nói vậy mà thôi, bây giờ tôi về, chắc là Quế Thư sắp mò tới đây. Đại ca quyết định ra sao nhớ sai gia nhân cho tôi biết.

Tây Môn Khánh dặn:

- Nhị ca cũng đừng hứa trước gì với họ cả, để tôi xem có đòi tiền được không đã, rồi sẽ báo cho nhị ca biết sau.

Bá Tước đáp:

- Tôi hiểu rồi.

Nói xong cáo từ mà về. Ra khỏi cổng Tây Môn Khánh đi một quãng thì Bá Tước gặp Quế Thư ngồi kiệu đi tới.

Trong khi đó Tây Môn Khánh dặn Kính Tế:

- Sửa soạn tới tiệm của Từ Tứ ở ngoại thành đòi tiền cho ta.

Đang nói thì Cầm Đồng chạy tới thưa:

- Có Quế Thư tới, Đại nương thỉnh gia gia vào trong thưa chuyện.

Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương thì Quế Thư ăn mặc đơn sơ, tóc tai không chải, mặt không trang điểm, sụp lạy, khóc mà nói:

- Gia gia ơi, xin cứu con, thật khi không gặp tai bay vạ gió. Con có quen biết với Vương Tam bao giờ đâu, vậy mà Tôn gia và Chúc gia dẫn ngay tới. Thư thư con vắng nhà thì con phải ra mời nước, rồi tự nhiên có lính huyện xông vào bắt bớ, Vương Tam nhanh chân tông cửa sau chạy thoát, con thì trốn sang hàng xóm. Tôn gia và Chúc gia bị bắt, mẫu thân con thì phải một phen sợ gần chết. Sáng nay thì trên huyện cho đem trát tới bảo là con bị bắt giải lên Đông Kinh. Gia gia ơi, xin thương con mà cứu cho con.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin nương nương nói giùm con một lời.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì cứ đứng dậy đi đã, việc gì mà cuống cả lên vậy? Trong tờ trát đó còn có tên những ai nữa?

Quế Thư đáp:

- Còn có tên Tề Hương Nhi nữa, Tề Hương Nhi bị buộc tội là lấy tiền đem đến cho con, con thề rằng có nhìn thấy tiền bạc gì,thì trời làm nổ con ngươi lòi tròng mắt con đi.

Nguyệt nương nói với chồng:

- Thôi, chàng cũng nên nói giùm nó một câu.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hiện Tề Hương Nhi đã bị bắt chưa?

Quế Thư đáp:

- Tề Hương Nhi hiện đang trốn tại nhà Vương Hoàng thân.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngươi cũng nên tạm ở đây vài ngày để ta nói với trên huyện cho.

Đoạn quay lại bảo Thử Đồng:

- Ngươi viết một tấm thiếp rồi đem tới thưa với Lý Tri huyện rằng Quế Thư hiện đang ở đây, xin Tri huyện miễn cho.

Thư Đồng vâng lời, trở lên thư phòng viết thiếp rồi mặc áo đội mũ đi ngay. Lát sau trở về đem theo thiếp của Tri huyện, rồi thưa:

- Lý lão gia dặn tôi về thưa rằng, chuyện gì khác thì xin nghe lời gia gia, nhưng chuyện này là do văn thư từ Đông Kinh sức về nên không thể bất tuân thượng lệnh. Nhưng vì nể gia gia nên Tri huyện bằng lòng gia hạn cho Quế Thư vài ngày, mong gia gia hiểu giùm, còn xin gì cho Quế Thư thì cứ xin thẳng với thượng ty ở Đông Kinh.

Tây Môn Khánh nghe xong trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lai Bảo hiện bận việc, sắp phải đi Dương Châu, làm gì có người sai đi Đông Kinh.

Nguyệt nương nói:

- Hay là cứ để Hàn Quản lý và Thôi Bản đi Dương Châu trước đi, để Lai Bảo lên Đông Kinh lo việc này, rồi về sẽ đi Dương Châu sau cũng được chứ gì. Tội nghiệp cho Quế Thư mà, nó sợ quá.

Quế Thư nghe vậy thì sụp xuống lạy vợ chồng Tây Môn Khánh như tế sao. Tây Môn Khánh sai gọi Lai Bảo và dặn:

- Ngày kia cứ để Hàn Quản lý và Thôi Bản đi Dương Châu trước đi, còn ngươi thì ngày mai chịu khó lên Đông Kinh lo việc giùm cho Quế Thư, tìm Địch gia mà nhờ.

Quế Thư sụp lạy Lai Bảo. Lai Bảo hoảng lên, tránh xa mà vái rồi nói:

- Xin đừng làm vậy, gia gia sai là tôi đi mà.

Tây Môn Khánh sai Thư Đồng viết thiếp cho Địch Quản gia, cảm ơn về việc đã nhắc nhở với Tống Ngự sử, báo tin việc tiếp đãi hai ngự sử Tống Thái, rồi nhờ việc Quế Thư. Lại bảo Nguyệt nương gói hai chục lạng bạc làm lễ vật. Rồi giao cả thư và bạc cho Lai Bảo. Quế Thư lúc đó mới yên tâm, vội lấy ra năm lạng bạc đưa cho Lai Bảo làm lộ phí rồi nói:

- Về đây rồi mẫu thân tôi đền đáp xứng đáng. Xin Bảo ca gắng lo giùm cho.

Tây Môn Khánh không chịu, bắt trả lại bạc cho Quế Thư rồi bảo Nguyệt nương đưa năm lạng bạc khác cho Lai Bảo. Quế Thư nói:

- Con đã nhờ gia gia và nương nương giúp, lẽ nào con lại để gia gia và nương nương tốn kém thêm.

Tây Môn Khánh cười:

- Chừng nào ta không có năm lạng bạc này thì lúc đó mới cần tiền của ngươi.

Quế Thư đành phải cất bạc đi rồi vái Lai Bảo mà nói:

- Xin Bảo ca ngày mai đi sớm giùm, tôi sợ trễ mất.

Lai Bảo nói:

- Canh năm ngày mai tôi lên đường rồi, cứ yên tâm.

Nói xong nhận thư từ tiền bạc rồi tới nhà Hàn Đạo Quốc ở đường Sư Tử. Vương thị đang khâu và thấy Lai Bảo tới liền hỏi:

- Bảo ca đi đâu vậy? Có chuyện gì không? Nhà tôi chạy ra ngoài một chút cũng sắp về bây giờ, xin mời vào ngồi chơi.

Đoạn quay lại bảo Cầm Nhi:

- Ngươi chạy tới nhà thợ may họ Từ mời gia gia về, nói là có Lai đại gia chờ ở nhà.

Lai Bảo nói:

- Cũng chẳng có chuyện gì quan trọng, tôi tới đây để nói là tôi không đi cùng Hàn đại ca được, vì ngày mai tôi phải lên Đông Kinh chạy việc cho cô ả Quế Thư. Cô ả đang khóc lóc lạy van với gia gia rồi khẩn khoản nhờ tôi đi giùm, Hàn đại ca và Thôi Bản cứ đi trước, tôi về sẽ tới Dương Châu sau.

Đang nói chuyện thì Đạo Quốc về. Hai người chào hỏi, Lai Bảo kể chuyện phải lên Đông Kinh rồi nói:

- Hôm nào tôi về sẽ tới Dương Châu tìm đại ca.

Đạo Quốc hỏi:

- Có tìm thì cứ tới khách sạn của Vương Bá Nhu ở bờ sông, gia gia nói là lúc trước có quen biết với thân phụ của Bá Nhu, nên dặn chúng tôi tới cư ngụ tại đó. Nơi đó phòng rộng, khách thương trú ngụ cũng nhiều, mình khỏi lo về đồ đạc hàng hóa thất lạc.

Lai Bảo lại quay lại Vương thị:

- Ngày mai tôi lên Đông Kinh, tẩu tẩu không gửi gì cho thư thư nhà hay sao?

Vương thị nói:

- Cũng chẳng có gì, chỉ có cha nó đánh cho nó mấy cái trâm bạc và tôi làm cho nó mấy đôi hài, để nhờ Bảo ca đem lên giùm.

Nói xong gói trâm và hài lại cẩn thận, trao cho Lai Bảo rồi sai Cẩm Nhi dọn rượu. Lai Bảo vội nói:

- Thôi xin tẩu tẩu khỏi phí tâm, để tôi về nhà sửa soạn hành lý chứ, canh năm ngày mai là tôi đi rồi.

Vương thị cười:

- Làm gì mà gấp vậy, đi xa thì phải để anh em bạn tiễn hành chứ. Bảo ca cứ ngồi lại uống chung rượu đã.

Đoạn bảo chồng:

- Kìa, chàng không mời Bảo ca uống rượu sao? Cứ dờ dẫn như người vô sự ấy thôi.

Cẩm Nhi đem rượu và thức ăn ra. Đạo Quốc rót rượu mời Lai Bảo, Vương thị cũng ngồi bên tiếp đãi. Ba người ăn uống chuyện trò một lúc thì Lai Bảo nói:

- Thôi, cho tôi về, muộn rồi còn gì.

Đạo Quốc hỏi:

- Công việc sắp xếp đã xong chưa?

Lai Bảo đáp:

- Sổ sách các thứ ở tiệm đã giao hết cho Bôn Tứ rồi, tối nay đại ca khỏi phải ngủ ở ngoài tiệm nữa, nghỉ ở nhà một đêm đi rồi ngày kia lên đường đi Dương Châu.

Đạo Quốc nói:

- Ngày mai tôi cũng còn giao công việc thêm cho Bôn Tứ nữa.

Vương thị rót một chung rượu lớn đưa cho Lai Bảo:

- Xin Bảo ca cạn nốt chung này, chúng tôi không dám lưu giữ nữa.

Lai Bảo nói:

- Tẩu tẩu bắt uống thêm thì xin cho tôi rượu nóng.

Vương thị vội sai Cẩm Nhi đổi rượu hâm nóng, rồi hai tay nâng lên đưa cho Lai Bảo:

- Hôm nay chẳng có món gì ngon đãi Bảo ca.

Lai Bảo nói:

- Tẩu tẩu cho ăn thế này là đủ lắm rồi.

Nói xong uống cạn chung rượu rồi cáo từ. Vương thị đưa gói quà cho Lai Bảo mà nói:

- Xin Bảo ca làm ơn đem lên cho cháu, rồi xem nó có vui vẻ khỏe mạnh không, để về nói lại cho chúng tôi được yên tâm.

Nói xong cùng chồng tiễn Lại Bảo ra cổng.

Lai Bảo về nhà sửa soạn hành lý rồi hôm sau lên đường.

Hôm đó Ngô Đại cữu tới bảo Tây Môn Khánh:

- Có văn thư từ phủ Đông Bình đưa xuống, nói là nhà tôi phải lo tu sửa gấp mấy cái kho lớn, hạn trong sáu tháng phải làm xong, nếu đúng hạn thì được thăng một cấp, mà trễ hạn thì giao cho Tuần án Ngự sử định tội. Nhưng văn thư tới mà tiền bạc chưa tới. Tôi phải nhờ đến dượng đây, xin cho tôi vay ít bạc để gọi thợ làm kho, nay mai công khố xuất bạc thì tôi xin hoàn lại ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại cữu cần bao nhiêu, xin cứ nói.

Ngô Đại cữu đáp:

- Cũng chẳng bao nhiêu, nếu dượng có lòng thì chỉ xin mượn hai chục lạng.

Tây Môn Khánh mời Ngô Đại cữu vào thượng phòng, bảo Nguyệt nương lấy hai chục lạng đưa cho Ngô Đại cữu. Nhân trong phòng có khách đàn bà nên Nguyệt nương bảo chồng mời anh mình ra đại sảnh uống rượu.

Lát sau hai người đang uống rượu ở đại sảnh thì Kính Tế bước tới vái chào rồi thưa:

- Từ Tứ ở ngoại thành xin khất gia gia vài hôm nữa.

Tây Môn Khánh gắt:

- Vậy đâu được, ta đang cần tiền, ngươi tới bảo nó có trả hay không, mắng nó một trận cho ta.

Kính Tế vâng lời lui ra. Hai người lại tiếp tục uống rượu.

Trong khi đó tại phòng Nguyệt nương cũng bắt đầu nhập tiệc, có cả Ngô Đại cữu mẫu Dương cô nương, và Quế Thư cùng đám tiểu thiếp và Đại Thư. Cạnh tiệc có Úc Đại Thư đàn hát. Hát xong một bản, Ngọc Lâu rót rượu mời Úc Đại Thư:

- Đàn hát cũng phải có rượu mới hay chứ.

Kim Liên cũng gắp một miếng thịt đưa vào mũi Úc Đại Thư mà đùa giỡn. Quế Thư gọi Ngọc Tiêu:

- Đem giùm chị cái đàn tỳ bà của Úc Đại Thư tới đây cho chị hát một bài, để Đại nương và các vị đây nghe.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi Quế Thư à, trong lòng còn lo buồn thì đừng hát làm gì.

Quế Thư thưa:

- Dạ không sao, gia gia và nương nương đã lo cho con thì con không còn buồn sợ gì nữa.

Ngọc Lâu cười bảo:

- Quế Thư thật vô tư, hồi nãy tới đây khóc lóc, mặt không lau, đầu không chải, trà cũng không uống, vậy mà bây giờ lại như thường rồi.

Quế Thư mỉm cười đàn hát tự nhiên. Đang hát thì thấy Cầm Đồng dọn dẹp ly tách, Nguyệt nương hỏi:

- Đại cữu về rồi à?

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thế thì có thể dượng ấy sắp vào đây, mình lo dọn dẹp đi.

Cầm Đồng vội nói:

- Gia gia tới phòng Ngũ nương rồi.

Kim Liên nghe vậy thì nôn nao trong lòng, muốn về phòng nhưng sợ bất tiện nên cứ nhấp nhổm không yên. Nguyệt nương biết ý bảo:

- Muội muội nên về phòng săn sóc cho gia gia.

Kim Liên đứng ngay dậy cáo từ mọi người rồi tất tả bước ra.

Vào tới phòng, thấy Tây Môn Khánh tay cầm quạt phe phẩy, đang đùa với con mèo quý, Kim Liên bước lại giằng lấy cái quạt, dùng giáo quạt đập cho con mèo mấy cái nên thân, con mèo cong đuôi chạy mất. Tây Môn Khánh bảo:

- Đang tiệc tùng vui vẻ trong đó, về phòng làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Vui thì kể cũng vui, Úc Đại Thư đàn hát rồi cả Quế Thư cũng đàn hát, Quế Thư lại chuốc rượu cho tôi. Nhưng lát sau thì thấy Cầm Đồng vào bảo là Ngô Đại cữu về rồi mà gia gia thì tới đây, Đại nương bảo tôi về phòng săn sóc gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quế Thư đang có chuyện lo buồn, lòng dạ nào mà đàn hát?

Kim Liên nói:

- Đã có gia gia lo cho rồi còn gì phải lo buồn nữa.

Đoạn gọi Xuân Mai:

- Đem trà lên đây.

Xuân Mai đem trà lên, Kim Liên rót uống rồi lại dặn:

- Ngươi đun nước pha thêm một bình trà nữa cho ta, không hiểu sao hôm nay ta khát nước thế này, chắc là tại uống nhiều rượu quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nọ đằng nha môn có đem lại biếu ít trà quý, Cầm Đồng nó đã đem tới đây chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó có đem tới rồi, nhưng không biết tôi để đâu quên mất.

Đoạn bảo Xuân Mai:

- Ngươi tìm trà đó, pha cho ta một bình.

Xuân Mai vào trong tìm trà rồi pha một bình đem ra. Kim Liên nói với Tây Môn Khánh:

- Tôi nghe người ta nói thứ trà này phải là sản xuất tại Huệ Tuyền thuộc Tô Châu và Vũ Di thuộc Phúc Châu thì mới là trà ngon, còn các nơi khác thì dở lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thứ trà này tuy không phải là trà Vũ Di, Huệ Tuyền nhưng vị đậm hương thanh không kém, uống được lắm đấy chứ.

Kim Liên rót trà ra uống, uống vài chung thấy tinh thần sảng khoái đôi phần, bèn bảo:

- Trà này cũng ngon.

Lát sau lại nói:

- Không biết giờ này tiệc trong nhà đã tan chưa, nếu chưa tan, tôi vào đó nghe Ức Đại Thư hát vài khúc cho đỡ buồn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hồi trước tôi và mấy anh em làm lễ kết nghĩa, trong tiệc

có mấy ca nữ hát rất hay, bây giờ tôi còn nhớ được vài bài ca, tôi hát cho nàng nghe, nàng chịu không?

Kim Liên cười:

- Sao lại chịu với không chịu? Tôi phải đa tạ chàng mới đúng.

Tây Môn Khánh cất tiếng hát:

Đêm vắng quạ kêu
Trăng mờ soi dáng liễu tiêu điều
Dấu hài xinh còn đậm nét đường rêu
Đèn khuya dáng gầy in bóng
Đợi chờ dài lâu
Tuổi xuân qua chóng
Mùa xuân qua rồi
Bần bặt trông tin, nhưng nhạn kia vắng bóng

Lại hát luôn bài khác:

Trăng giãi song sa
Tâm sự mười năm gửi tiếng tỳ bà
Ôm một mối tương tư thầm kín
Người ở chân trời
Chờ hết mùa xuân không thấy đến
Tình này gửi cánh uyên ương
Lòng cô đơn buốt giá
Chợt thấy tới chốn xưa
Nắm tay nhau đi chơi khắp đền đài đình tạ
Sực tỉnh dậy, bên song mới biết nằm mơ.

Tiếng hát ngừng, Kim Liên khen rối rít:

- Hát hay quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy khúc hát đó trước đây Ứng, Tạ hai người thích hát lắm, nàng thấy thế nào?

Kim Liên đáp:

- Điệu hát và lời hay lắm, nhưng tôi không hiểu hết ý tứ.

Hai người tiếp tục trò chuyện. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Kim Liên.

Sáng sớm hôm sau, mới gà gáy Tây Môn Khánh đã thức dậy, rửa mặt chải đầu rồi lên đại sảnh. Tại đây Đạo Quốc và Thôi Bản đã chờ sẵn. Tây Môn Khánh trao cho hai bức thư mà dặn:

- Bức thứ nhất này thì đưa cho Vương Bá Nhu, còn bức thứ nhì thì tìm Miêu Thanh mà đưa, hỏi thăm xem thế nào rồi gửi thư về cho ta biết. Tiền bạc thì nếu không đủ, ta sẽ sai Lai Bảo đem thêm sau.

Thôi Bản nhắc:

- Gia gia không có thư cho Thái Ngự sử sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thư cho Thái Ngự sử, ta chưa viết, để Lai Bảo sẽ đem đi sau.

Hai người lạy chào rồi lên đường. Tây Môn Khánh cũng sửa soạn mũ áo cân đai rồi ra viện làm việc.

Lát sau có một người cưỡi ngựa tới, mồ hôi ướt áo, dừng ngựa ở cổng, hỏi Bình An:

- Đây có phải tư thất của Tây Môn Đề hình không?

Bình An hỏi lại:

- Anh ở đâu tới?

Người này xuống ngựa đáp:

- An lão gia sai tôi đem lễ tới. Gia gia tôi hiện cùng Hoàng lão gia cai quản xưởng gạch đang uống rượu tại nhà Hồ lão gia trên phủ Đông Bình, nên sai tôi tới trước hỏi xem Thiên hộ có nhà không để tới bái kiến.

Bình An lại hỏi:

- Có thiếp gì không?

Người này thò tay vào bụng lấy ra một tấm thiếp ghi các lễ vật, và trao lễ vật cho Bình An. Bình An đem tất cả trình với Nguyệt nương, Nguyệt nương sai gói năm tiền đem ra thưởng cho người đem lễ vật.

Gần trưa Tây Môn Khánh về, Nguyệt nương nói lại. Tây Môn Khánh sai chuẩn bị ngay tiệc rượu.

Tới trưa thì An, Hoàng hai người ngồi kiệu, tiền hô hậu ủng, quân lính dẹp đường mà tới. Kiệu ngừng tại cổng, gia

nhân đem danh thiếp rồi bước lên đại sảnh, phân ngôi chủ khách hàn huyên.

Chủ khách an vị, Hoàng Chủ sự nói:

- Lâu nay nghe danh quan nhân, bây giờ mới được tới bái kiến thật là quá trễ.

Tây Môn Khánh chắp tay nói:

- Đại quan dạy quá lời, đại quan quang lâm tới hàn xá là hân hạnh cho chúng tôi lắm, dám hỏi tôn hiệu là chi?

An Chủ sự đỡ lời:

- Hoàng niên huynh đây hiệu là Thái Vũ.

Hoàng Chủ sự nói:

- Cũng xin hỏi hiệu tôn quan nhân.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện hiệu của tiểu nhân là Tứ Tuyền.

Hoàng Chủ sự nói:

- Hôm trước tôi phải gặp Thái niên huynh, nói là cùng với Tống niên huynh tới đây quấy quả quan nhân.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng nhờ Địch đại nhân ở kinh cho biết trước nên chúng tôi mới có dịp nghênh tiếp nhị vị ngự sử Thái, Tống. Dám hỏi chừng nào nhị vị đại quan lên đường tới quý phủ?

An Chủ sự đáp:

- Năm ngoái, sau khi từ biệt quan nhân thì tôi về nhà thăm song thân tới tháng giêng năm nay mới tới kinh, được bổ làm chủ sự tại bộ Công, bây giờ thì chúng tôi được cử tới Kinh Châu, nhân đi ngang đây, phải ghé thăm quan nhân chừng mai mốt thì tiếp tục hành trình.

Tây Môn Khánh lại hết lời cảm tạ. Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh mời khách nhập tiệc. Hoàng Chủ sự làm bộ đứng dậy xin về. An Chủ sự cũng phụ họa:

- Nói thật với quan nhân, tôi và Hoàng niên huynh đây bây giờ phải về dự tiệc dằng nhà Hồ Tri phủ ở Đông Bình. Chúng tôi tới đây là để bái kiến quan nhân mà thôi, còn tiệc tùng thì xin để cho khi khác.

Tây Môn Khánh nói:

- Đường tới nhà Hồ lão gia cũng xa, chỉ xin nhị vị đại quan nán lại uống chén rượu nhạt, để tiểu nhân được khoản đãi các vị tùy tòng mà thôi.

Nói xong mời hai người vào tiệc, đồng thời sai gia nhân dọn tiệc bên ngoài khoản đãi đám tùy tòng. Trên đại sảnh, tiệc gồm đủ loại sơn hào hải vị. Tây Môn Khánh thân rót rượu quý ra chén vàng mà mời khách.

Tiệc tàn, khách đứng dậy cáo từ. An Chủ sự nói:

- Ngày mai hai chúng tôi có làm tiệc nhỏ tại trại của Lưu Thái giám, xin kính mời quan nhân hạ cố tới dùng chén rượu nhạt, chẳng hay quan nhân có vui lòng tới chăng?

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Nhị vị đại quan đã ban ơn, tiểu nhân đâu dám trái lệnh.

Nói xong tiễn khách ra tận cổng, hai người lên kiệu mà đi.

Tây Môn Khánh vào nhà được một lát thì có gia nhân của Hạ Đề hình tới mời. Tây Môn Khánh vào trong thay áo rồi dặn lấy ngựa, đem theo Đại An và Cầm Đồng cùng vài tên quân hầu tới nhà Hạ Đề hình.

Tới nơi, chủ khách thi lễ, an vị tại đại sảnh. Tây Môn Khánh nói:

- Vừa rồi có hai vị Chủ sự An, Hoàng tại Công bộ ghé thăm nên phải tiếp đãi, nếu không, tôi đã tới sớm rồi, khỏi đợi quan anh cho gọi.

Hạ Đề hình mời Tây Môn Khánh uống trà, sau đó mời vào tiệc, trong tiệc có cả một vị tú tài. Tây Môn Khánh hỏi:

- Dám xin cho biết tôn hiệu.

Vị tú tài đáp:

- Tiểu nhân tên Nghê Bằng, tự là Thời Viễn, hiệu là Quế Nham, được Đề hình đây thương, gọi về lo việc học hành cử nghiệp cho hiền lang ở đây, tiểu nhân lòng riêng vẫn lấy làm thẹn lắm.

Ba người tiếp tục ăn uống trò chuyện. Cạnh tiệc có hai ca công đàn hát.

Hôm đó, Kim Liên ngủ tới gần trưa mới dậy, vì dậy trễ nên hổ thẹn không dám vào thượng phòng, lúc Nguyệt nương cho

người ra mời ăn cơm, Kim Liên cũng không ăn, lấy cớ là trong người không khỏe. Tối xế chiều mới ăn mặc chải chuốt vào chào Nguyệt nương.

Nhân lúc Tây Môn Khánh vắng nhà, Nguyệt nương muốn nghe Tiết đạo cô giảng Phật pháp và giảng kinh Kim Cương, bèn cho bày tiệc trà và hoa quả rồi gọi mọi người tới nghe. Tiết đạo cô và Vương đạo cô ngồi chính giữa, hai đồ đệ là Diệu Phượng và Diệu Thú đứng hầu đằng sau, xung quanh là đủ mặt dám đàn bà con gái, vợ con thê thiếp của Tây Môn Khánh, lại có cả Dương cô nương và Ngô Đại cữu mẫu. Hai sư bà niệm Phật một hồi rồi Tiết sư bà giảng rằng:

- Ánh sáng huy hoàng thì dễ tắt, chỉ có đất đá thì không bị hao mòn. Việc đời thay đổi cũng như hoa đã rụng thì không trở lại cành được, mà nước đã chảy thì không trở về nguồn được. Lầu son gác tía mà mệnh tận thì cũng là không, quan tước cực cao mà lộc tuyệt thì cũng như giấc mộng. Hoàng kim bạch ngọc chỉ là mối hoạ, mà vải lụa gấm vóc chỉ là bận bịu con người. Hầu non gái đẹp đầy nhà, ngựa quý gia nhân cả đám cũng chỉ là thứ phù du. Nay mai bần bặt trên gối, hồn về cõi hoàng tuyền thì công danh phú quý chỉ còn là cái danh giả để lại trên đời. Khi thân đã vùi sâu dưới ba tấc đất thì của cải ruộng nương bị con cái tranh giành. Cái khổ ở đời là vậy.

Mọi người im lặng ngồi nghe, có vẻ kính phục lắm. Sau đó hai sư bà lại thay nhau kể các chuyện về Thích Ca, về Quan Âm. Đang kể chuyện hào hứng thì thấy Bình An từ ngoài chạy vào thưa:

- Có gia nhân của Tuần ánNgự sử Tống lão gia đem lễ vật tới.

Nguyệt nương hoảng lên:

- Gia gia đang uống rượu tại nhà Hạ Đề hình rồi, bây giờ làm sao?

Bình An cũng đang lúng túng thì Đại An từ ngoài vào bảo:

- Tôi vừa về tới, biết chuyện rồi, không sao, để tôi đem thiếp của Tống Ngự sử tới trình gia gia, còn bây giờ thì bảo cậu Kính Tế mời người của Tống Ngự sử vào mời người ta chén rượu.

Nói xong cầm thiếp phi ngựa tới nhà Hạ Đề hình đưa cho chủ nhà mà nói:

- Tống Ngự sử sai người đem lễ vật tới.

Tây Môn Khánh xem thiếp, thấy ghi tên Tống Kiều Niên và kê khai các lễ vật gồm sách vở giấy bút và rượu thịt, rồi dặn:

- Về bảo Thư Đồng viết thiếp cám ơn, rồi lấy vải lụa và tiền bạc cho những người đem lễ vật.

Đại An về nhà tìm Thư Đồng không thấy, Kính Tế cũng không có nhà, vội nhờ Phó Quản lý tiếp đãi các gia nhân của Tống Ngự sử, viết thiếp cám ơn, rồi chạy ra hỏi Bình An:

- Cậu Kính Tế và thằng Thư Đồng đâu?

Bình An đáp:

- Hồi nãy cậu Kính Tế ở nhà thì thấy thằng Thư Đồng cũng ở nhà, bây giờ cậu Kính Tế ra ngoại thành đòi tiền thì chẳng thấy nó đâu cả.

Đại An bảo:

- Thằng khốn kiếp giỏi thật, dám bỏ thư phòng mà đi chơi, để tội nó đó.

Đang nói thì thấy Kính Tế và Thư Đồng đủng đỉnh cưỡi lừa từ cổng vào, Đại An mắng Thư Đồng ngay:

- Thằng nô tài khốn kiếp dám bỏ thư phòng đi chơi, để ta mách gia gia cho mày xem.

Thư Đồng vênh váo:

- Tao đâu sợ mày, tao thách mày đấy, mày không dám mách thì mày làm con tao.

Đại An nổi giận:

- Thằng chó đẻ dám hỗn với cha mày sao?

Nói xong lôi cổ Thư Đồng xuống, nhổ một bãi nước miếng vào giữa mặt Thư Đồng mà bảo:

- Để tao đi đón gia gia về rồi xử tội mày sau.

Nói xong lên ngựa phóng ra cổng.

Trong khi đó, tại phòng Nguyệt nương, hai sư bà vẫn lải nhải tụng kinh đọc kệ, Kim Liên chán ngấy, muốn bỏ đi lại sợ không tiện, bèn khều Ngọc Lâu, Ngọc Lâu im lặng. Kim Liên

lại khều Bình Nhi, lần này thì Nguyệt nương trông thấy, biết ý bèn bảo:

- Ngũ muội muội gọi Lục muội muội kìa, hai người ra ngoài nói chuyện một chút cho khuây khỏa đi.

Hai người hơi ngượng ngùng kéo nhau ra ngoài. Kim Liên bảo:

- Đại nương thật chẳng hiểu nghĩ sao, nhà không có đám ma, không có người bệnh mà tự nhiên đi rước hai bà sư về tụng kinh đọc kệ rầm rĩ cả lên.

Nói xong kéo nhau lên đại sảnh, thấy thư phòng cạnh đại sảnh có thắp đèn, bên trong vợ chồng Kính Tế đang to tiếng. Kim Liên đứng ngoài gõ vào cửa sổ mà bảo:

- Không vào trong nghe tụng kinh đọc kệ mà ở ngoài này đấu khẩu với nhau hay sao?

Kính Tế quay ra thấy hai người thì nói:

- Tưởng ai, té ra nhị vị nương nương, xin mời nhị vị vào trong này.

Hai người chậm rãi bước vào. Kim Liên hỏi:

- Hai người đang nói chuyện gì mà ồn ào lên vậy?

Kính Tế đáp:

- Nhị vị tính coi, hôm nay gia gia sai tôi ra ngoại thành đòi tiền, vợ tôi đưa cho tôi ba tiền, dặn mua khăn tay. Lúc sờ tới tiền thì không thấy, do đó tôi không mua được. Không hiểu tiền rơi đâu mất, vậy mà bây giờ nó cứ bảo là tôi đem tiền cho gái, rồi mắng chửi tôi đủ điều. Tôi đã thề độc mà nó cũng chẳng chịu tin. Ngờ đâu a hoàn quét nhà, thấy tiền rớt mới lượm đưa cho nó, nó không chịu đưa tiền cho tôi mà lại bắt ngày mai tôi phải mua khăn tay cho nó nữa. Nhị vị nương nương xem thế có chịu được không cơ chứ.

Đại Thư xỉa xói:

- Thôi đi tên khốn, không tằng tịu với con nào sao lại đem cả thằng Thư Đồng đi theo làm gì? Hai cậu cháu chắc là âm mưu chuyện gì đó chứ không đâu.

Kim Liên hỏi:

- Mà tìm thấy tiền rồi chứ gì?

Đại Thư đáp:

- Hồi nãy a hoàn quét nhà lượm được, đưa cho tôi rồi.

Kim Liên bảo:

- Thế thì việc gì phải cãi nhau nữa.

Đoạn quay sang Kính Tế:

- Để tôi cũng gửi ít tiền nhờ cậu mua cho ít khăn tay.

Bình Nhi cũng bảo:

- Ở ngoại thành nếu có nhiều khăn đẹp, cũng mua giùm tôi mấy cái.

Kính Tế nói:

- Ở ngoại thành có chỗ chuyên bán đủ các loại khăn tay quý, đủ màu và thêu đủ kiểu hoa rất đẹp. Nhị vị thích màu gì, thêu hoa gì xin nói trước để ngày mai tôi mua về cho đúng ý.

Bình Nhi bảo:

- Tôi thích loại khăn màu vàng có thêu hình chim phượng màu thúy.

Kính Tế nói:

- Màu vàng với màu thúy sợ không nổi.

Bình Nhi bảo:

- Không nổi nhưng tôi thích, với lại xem có thử màu nước biển thêu kim tuyến thì cũng mua cho tôi mấy cái.

Kính Tế gật đầu cười rồi hỏi Kim Liên:

- Còn Ngũ nương thì thích màu gì, hoa gì?

Kim Liên đáp:

- Tôi không có tiền nên chỉ nhờ mua mấy cái bằng lụa màu bạch ngọc có thêu kim tuyến mà thôi.

Kính Tế nói:

- Ngũ nương chưa già gì sao lại dùng khăn màu trắng.

Kim Liên bảo:

- Tôi thích thì kệ tôi, với lại xem có thứ khăn màu tía bồ đào bằng lụa Tứ Xuyên có thêu chữ song hỷ thì mua thêm cho tôi.

Bình Nhi lấy ra ít bạc, đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Tôi gửi tiền luôn cho Ngũ nương đó.

Kim Liên lắc đầu:

- Thôi, của tôi để tôi trả.

Bình Nhi bảo:

- Có đáng là bao, tiện đây đưa cho cậu ấy luôn, thư thư khỏi phải mất công về phòng lấy tiền.

Kính Tế nhận bạc nói:

- Chỗ này mua cả cho Ngũ nương cũng vẫn còn thừa.

Đoạn nhấc tay mà nói:

- Chỗ này cũng phải tới một lạng chín tiền chứ không ít đâu.

Bình Nhi bảo:

- Nếu còn thừa thì mua dùm đại cô nương đây luôn.

Đại Thư vội đứng dậy cám ơn. Kim Liên bảo:

- Lục nương đã bỏ tiền ra mua khăn cho đại cô nương thì số bạc ba tiền hồi nãy nên bỏ ra mua vịt quay và rượu, ngày mai gia gia vắng nhà, đãi Lục nương và tôi, được không?

Kính Tế bảo vợ:

- Ngũ nương đã nói vậy thì nàng phải bỏ tiền ra làm tiệc nghe không.

Đại Thư lấy ra ba tiền trao cho Kim Liên:

- Nhờ Ngũ nương đứng ra lo cho.

Kim Liên lại đưa cho Bình Nhi:

- Để Lục nương lo được rồi.

Bốn người đang nói chuyện thì có gia nhân vào báo là Tây Môn Khánh về. Bình Nhi, Kim Liên và Đại Thư vội ai về phòng nấy. Kính Tế vội bước ra nghênh đón cha vợ rồi thưa:

- Từ Tứ nói ngày kia sẽ xin trả trước hai trăm năm chục lạng, còn bao nhiêu thì xin cho tới sang tháng sẽ trả nốt.

Tây Môn Khánh cằn nhằn mấy câu rồi vào thượng phòng thay quần áo, sau đó tới phòng Kim Liên...

CUỘC GẶP GỠ CHỚP NHOÁNG

Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên nghênh đón rồi nói:

- Cả đêm qua không ngủ được, sáng nay chàng lại phải đi sớm, đáng lẽ nên về nghỉ sớm mới phải, nào ngờ giờ này mới về.

Lúc đó cũng khoảng canh ba, Kim Liên thấy Tây Môn Khánh có vẻ say, bèn giúp thay quần áo, sửa soạn giường gối rồi bảo Xuân Mai đem trà ra. Tây Môn Khánh uống xong chung trà rồi leo lên giường ngủ như chết, gọi thế nào cũng không thèm thức dậy. Kim Liên chán chường nghĩ rằng giờ này chắc hai sư bà còn ở phòng Nguyệt nương, liền lên đó.

Thấy Kim Liên bước vào, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia ở dưới đó, sao lại lên đây?

Kim Liên đáp:

- Gia gia uống rượu say mèm tại nhà Hạ Đề hình, rồi về ngủ say như chết, tôi ngồi một mình buồn nên lên đây nói chuyện.

Đoạn quay sang hỏi hai sư bà:

- Người đời thường nói là có thiên đường và địa ngục, không hiểu có thật chăng?

Tiết sư bà đáp:

- Thật chứ sao lại không. Trên đời có tam thập tam thiên, ở trên cùng là Đại La Thiên, ở đó có núi Thất Bảo, trên núi Thất Bảo có cung Thất Bảo, cung Thất Bảo có lâu đài Thất Bảo. Lại có ba giới là thượng trung hạ. Thượng giới do Phật tổ Thích Ca Mâu Ni cai trị, trung giới do Quan Âm Đại sĩ Văn thù Di Lặc

cai trị, hạ giới do U minh Giáo chủ Đại giác Thiền sư cai trị. Lại có Tam thiên Thế giới, gọi là Tiểu thiên Thế giới, Trung thiên Thế giới và Đại thiên Thế giới, trong Tam thiên Thế giới có hàng ức vạn ngọn Tu Di Sơn. Người nào không tin thì tội không để đâu cho hết, còn tin thì được hưởng phúc.

Nguyệt nương hỏi:

- Còn địa ngục thì sao? Có thật hay không?

Vương sư bà tiếp lời:

- Địa ngục gồm bát đại địa ngục, nơi nào cũng đầy núi đao rừng kiếm, ở dưới thấp nhất là A tỳ địa ngục, rộng hơn tám vạn bốn ngàn dặm, ai có tội nặng thì phải xuống đó, chịu biết bao hình phạt khủng khiếp.

Kim Liên lại hỏi:

- Hôm nọ có một vị hòa thượng tới đây nói là có thuốc tiên trường sinh bất lão, các vị là nữ tăng, có đơn thuốc đó không?

Tiết sư bà nói:

- Ôi hơi đâu mà tin, chế thuốc luyện đan là hành động của phái Đạo gia, phái Thích gia đâu làm những chuyện đó. Phái Đạo gia bảo là có chín loại thuốc đan tất cả, loại thứ nhất là Hoa đan uống vào bảy ngày thì thành tiên, loại thứ nhì là Thần đan, uống vào bách bệnh tiêu tan, loại thứ ba cũng gọi là Thần đan uống vào trăm ngày thì thành tiên, loại thứ tư là Hoàn đan uống vào trăm ngày cũng thành tiên, loại thứ năm gọi là Nhị đan uống vào ba chục ngày thành tiên, loại thứ sáu gọi là Luyện đan uống mười ngày thành tiên, loại thứ bảy gọi là Nhu đan uống trong năm ngày thành tiên, loại thứ tám gọi là Phục đan uống vào nội nhật thành tiên, và loại thứ chín gọi là Hàn đan uống vào thì tức khắc thành tiên.

Kim Liên bảo:

- Lạ nhỉ, vậy mà hôm nọ gia gia kính trọng vị hòa thượng đó lắm, lại xin được thuốc trường sinh nữa.

Nguyệt nương thấy Kim Liên cứ nói mãi về thuốc tiên, vừa sợ mất lòng hai sư bà, vừa không muốn nhắc đến chuyện xin thuốc cầu tự của mình, bèn nói sang chuyện khác:

- Ngũ muội muội à, hôm nọ muội muội nói với tôi là muốn mua thứ quần tốt, hôm nay đã mua chưa?

Kim Liên đáp:

- Hôm qua tôi thấy Lục nương mặc một cái quần bằng lụa sa màu ngọc, có thêu sợi hoàng ngân rất đẹp, nói là mới mua, nhưng không nói là giá bao nhiêu, giá mua được thứ đó thì tốt.

Nói vài ba câu chuyện nữa thì đã tới canh tư, Kim Liên cáo từ về phòng nằm ngủ.

Hôm sau, khi ở viện Đề hình về nhà. Tây Môn Khánh nhận được thư của hai Chủ sự An, Hoàng mời đến dự tiệc tại trang trại của Lưu Thái giám vào ngày hai mươi ba sắp tới.

Vừa coi thư xong thì thấy một người thợ chải tóc tới thềm đại sảnh cúi lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Ngươi tới đúng lúc lắm, ta cũng đang cần phải sửa lại đầu tóc đây.

Nói xong vào hiên Phỉ Thúy trong hoa viên, cởi áo ngoài, xõa tóc ra ngồi trên một cái ghế nhỏ. Người thợ chải tóc quỳ bên cạnh mà chải sửa, đoạn nói:

- Người ta coi tóc mà biết được vận mạng, khí sắc tóc quan nhân vượng lắm, chỉ trong năm nay là có tin mừng thăng quan tiến chức.

Tây Môn Khánh mừng lắm. Chải sửa đầu tóc xong, Tây Môn Khánh lại bảo ngoáy tai. Người thợ này vốn rành nghề, lại là chỗ quen, cứ đúng ngày là tới. Nay nghe vậy thì lấy đồ nghề ra. Tây Môn Khánh lơ mơ khoan khoái. Ngoáy tai xong, người thợ lại còn đấm bóp nữa. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, thưởng cho năm tiền, sau đó bảo ở lại uống rượu rồi hớt tóc cho cả Tố Quan.

Lúc đó đã trưa, Tây Môn Khánh quay vào thư phòng, nằm trên cái giường Đại lý Thạch mà ngủ.

Hôm đó, Dương cô nương cáo từ, Nguyệt nương sai dọn quả biếu đủ thứ đồ ăn rồi tiễn về. Hai sư bà cũng cáo từ. Nguyệt nương tặng mỗi người năm tiền, hai tiểu ni mỗi người một xấp vải. Lúc ra về, Tiết sư bà còn dặn:

- Nhớ đúng ngày Nhâm Tý thì uống thuốc, chắc chắn là sau đó có tin mừng.

Nguyệt nương cám ơn rồi dặn:

- Tháng tám này sinh nhật tôi, sư phụ nhớ tới, tôi trông đó.

Tiết sư bà đáp:

- Thế nào ngày đó chúng tôi cũng tới quấy quả Bồ Tát.

Đoạn cùng Vương sư bà cáo từ. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp tiễn ra tận cổng.

Lát sau Quế Thư bồng Tố Quan vào vườn chơi, có Ngọc Lâu, Kim Liên, Bình Nhi và Đại Thư đi theo. Bình Nhi bảo:

- Thôi Quế Thư đưa ca nhi đây tôi bồng cho.

Quế Thư nói:

- Không sao đây, Lục nương cứ để tôi bồng, tôi thích lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Mình tới thư phòng của gia gia trong hoa viên đi.

Mọi người hướng về hiên Phỉ Thúy. Trên đường đi, Kim Liên thấy hoa tường vi nở đẹp thì hái mấy bông, cài đầu cho mình và cho Quế Thư. Tới nơi, mọi người thấy hiên Phỉ Thúy được chưng dọn lại rất đẹp, bàn ghế bình phong toàn thứ quý, xung quanh hoa lá xanh tươi như cảnh tiên, trong thư phòng ở đầu hiên. Tây Môn Khánh đang ngủ trên giường Đại Lý Thạch, cạnh đó là án thư bày đồ văn phòng tứ bảo, cạnh án thư là giá sách, trên tường treo đàn và những bức họa, ngoài khung cửa là mấy đám ba tiêu phơ phất đong đưa.

Kim Liên và mọi người vào thư phòng, ngồi trên ghế để quanh bàn nước. Tây Môn Khánh chợt thức giấc, thấy đông người bèn hỏi:

- Mọi người tới đây làm gì vậy?

Kim Liên cười:

- Quế Thư muốn tới thăm thư phòng này nên chúng tôi dẫn tới cho coi.

Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn, thấy Quế Thư đang bồng Tố Quan thì ngồi dậy đùa với Tố Quan một hồi. Bổng Thư Đồng vào thưa:

- Ứng nhị gia tới.

Đám đàn bà con gái vội rút ra, kéo nhau tới phòng Bình Nhi. Quế Thư lật đật bồng Tố Quan ra, vừa bế xuống thềm thì gặp Bá Tước tới. Bá Tước thấy Quế Thư thì chặn lại hỏi:

- Á à, giỏi thật, tới đây từ bao giờ vậy?

Quế Thư đáp:

- Này, đừng có vớ vẩn, không có liên can gì tới nhị gia cả, hỏi làm gì?

Bá Tước cười:

- Không cho hỏi thì thôi, nhưng đưa ca nhi đây tôi bồng một lát.

Nói xong bước tới giằng lấy Tố Quan mà bồng. Quế Thư đánh vào đầu Bá Tước mà mắng:

- Đồ quỷ, đừng có làm cho ca nhi sợ.

Tây Môn Khánh bước ra ngoài thềm cười bảo Bá Tước:

- Này đừng làm cháu sợ.

Đoạn quay lại bảo Thư Đồng:

- Bồng ca nhi tới phòng Lục nương mau.

Thư Đồng bước ra bồng Tố Quan. Lúc đó nhũ mẫu cũng vừa tới, Thư Đồng trao Tố Quan cho nhũ mẫu. Bá Tước đứng lại hỏi Quế Thư:

- Thế nào, việc của nàng tới đâu rồi?

Quế Thư đáp:

- Nhờ gia gia và nương nương tôi thương nên đã sai Lai Bảo lên Đông Kinh lo giùm rồi.

Bá Tước nói:

- Vậy thì yên tâm quá rồi, khỏi lo gì nữa nhé.

Quế Thư không đáp, định bước đi. Nhưng Bá Tước bảo:

- Nàng lên đây đi, ta còn chuyện muốn nói với nàng.

Quế Thư đáp:

- Để tôi đi, lát nữa tôi trở lại.

Nói xong tới phòng Bình Nhi.

Bá Tước bước lên hiên Phỉ Thúy vái chào Tây Môn Khánh rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua trong khi tôi đang uống rượu tại nhà Hạ Long Khê thì Tống Ngự sử sai người đem lễ vật tới nhà, trong đó có nguyên một con lợn sống. Hôm nay tôi đã bảo nhà bếp để nguyên con mà quay, bây giờ để mời Tạ ca tới, mình cùng uống rượu chung vui.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng:

- Chạy mời ngay Tạ đại gia tới đây, nói là Ứng nhị gia hiện đã ở đây rồi.

Cầm Đồng vâng lời đi ngay. Bá Tước hỏi Tây Môn Khánh:

- Họ Từ ở ngoại thành đã trả tiền cho đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thằng khốn đó cho vay thì dễ đòi thì khó, hắn hẹn là ngày mai chỉ xin trả trước hai trăm năm chục lạng, còn bao nhiêu xin khất đến sang tháng. Ngày kia nhị ca cứ bảo hai người đó tới đây, tôi sẽ thêm vào cho họ mượn vậy.

Bá Tước nói:

- Hai người đó đàng hoàng lắm, có lẽ họ lại đem lễ vật tới kính biếu đại ca đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói với họ là không phải bày vẽ làm gì.

Hai người tiếp tục nói chuyện. Lát sau Tây Môn Khánh hỏi:

- À còn vụ Tôn ca và Chúc ca thế nào?

Bá Tước đáp:

- Sau hôm bị bắt tại nhà Quế Thư thì hai người bị giam tại huyện một đêm, sáng hôm sau bị giải lên Đông Kinh ngay. Tiết trời nóng nực như thế này mà bị áp giải đường trường thì chịu sao nổi. Thật là thân làm tội đời.

Tây Môn Khánh cười:

- Ai bảo cứ theo cái thằng họ Vương làm gì? Bây giờ nó có cứu cho được đâu, mình làm thì mình chịu chứ?

Bá Tước nói:

- Đại ca dạy rất đúng, Chúc ca và Tôn ca chẳng biết gì đâu, thật thua xa tôi với Tạ đại ca.

Đang nói chuyện thì Tạ Hy Đại tới, chào hỏi xong thì ngồi xuống mà quạt phành phạch. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tạ ca đi đâu về mà nóng nực quá vậy?

Hy Đại đáp:

- Thôi, đại ca còn hỏi làm gì nữa. Thật khi không gặp chuyện bực mình. Hôm qua mới sáng banh mắt ra, bà mẹ của Tôn ca đã tới nhà tôi, bù lu bù loa bảo là tôi làm cho con bà ta

bị bắt. Bà lại kể tội tôi nào là hay la cà các xóm ăn chơi để uống rượu gây chuyện, rồi rủ rê con bà khiến con bà phải mang họa. Đại ca bảo thế có tức không chứ. Bà ta cứ lải nhải cả buổi như vậy rồi mới chịu về. Sau đó thì nghe đại ca cho gọi, tôi phải vội tới ngay.

Bá Tước bảo Hy Đại:

- Tôi cũng vừa nói chuyện đó với đại ca xong. Tạ ca còn nhớ từ trước tới nay tôi vẫn bảo Chúc ca và Tôn ca là chơi với cái thằng họ Vương đó thì sớm muộn gì cũng mang họa vào thân. Đến bây giờ thấy quả không sai. Mình làm mình chịu, còn oán hận ai bây giờ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thằng họ Vương đó cũng gớm lắm, mới nứt mắt ra mà dã bỏ tiền bao gái, vậy cho nó biết.

Cầm Đồng đem trà ra, mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau thì Cầm Đồng dọn bàn, Họa Đồng đem đồ ăn ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Nghe đâu hôm nay trong nhà cũng nấu món mì ngon lắm, để chúng mình ăn mì trước đã.

Nói xong gọi Họa Đồng đem mì lên. Mì quả là ngon, Ứng, Tạ hai người lăng xăng rót xì dầu dấm ớt rồi ăn như sấm sét. Chỉ lùa vài cái là hết một bát mì, khoảng khắc mỗi người ăn bảy bát mì, trong khi Tây Môn Khánh không ăn nổi hai bát. Tây Môn Khánh thấy hai người ăn như vậy thì cười bảo:

- Tôi không thể ăn như hai người.

Bá Tước cười:

- Món mì này không biết ai nấu mà ngon thế.

Hy Đại thì bảo:

- Ấy là tôi đã ăn cơm ở nhà rồi đấy, nếu không tôi còn ăn nữa được.

Hai người ăn nhiều quá, toát cả mồ hôi, bèn cởi áo ngoài ra. Bá Tước quay lại bảo Cầm Đồng:

- Mày vào lấy cho chúng ta ít nước uống đi.

Hy Đại tiếp lời:

- Có trà thì tốt.

Cầm Đồng bưng trà ra, ba người tạm ngừng ăn để uống trà nói chuyện. Bỗng Bình An vào thưa:

- Có gia nhân của Hoàng Tứ và Lý Tam đem lễ vật tới.

Nói xong lui ra gọi bưng vào. Lễ vật đựng trong bốn cái quả lớn, gồm đủ thứ thịt cá hoa quả. Gia nhân để lễ vật lên bàn bên cạnh. Ba người bước tới coi, Bá Tước cười:

- Tôi nói có sai đâu, thế nào họ cũng đem lễ vật tới mà. Chà, toàn là những thứ ngon, không biết mua ở đâu mà khéo thế.

Nói xong thò tay ngay vào một cái quả đựng trái cây, lấy một lúc bốn năm thứ đưa lên miệng ăn nhuồm nhoàm, lại lấy mấy trái đưa cho Hy Đại bảo:

- Ngon không chịu được, ăn thử coi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chưa gì đã ăn, đáng lẽ còn để đi cúng Phật đã.

Bá Tước cười:

- Phật tại tâm, tôi ăn vào bụng tức là cúng Phật trong bụng rồi.

Tây Môn Khánh cười, quay lại bảo Bình An:

- Vào thưa với Đại nương là nhận lễ này rồi lấy ba tiền thưởng cho người đem lễ.

Bình An vâng lời, đem lễ vật vào nhà trong.

Lúc đó Nguyệt nương cùng dám tiểu thiếp và Tây Môn Đại Thư đang ăn cơm ở nhà trong. Bỗng thấy người thợ hớt tóc thập thò ngoài hành lang. Bình Nhi nhìn thấy bèn gọi:

- Bác phó cạo đấy hả? Vào đây đi, tôi cũng đang định cho ca nhi hớt tóc, tóc dài quá rồi.

Người thợ bước vào sụp lạy rồi thưa:

- Quan nhân cũng có dặn tôi, nhưng bây giờ tôi mới trở lại được.

Nguyệt nương bảo Kim Liên:

- Thử xem lịch coi hôm nay tốt ngày không đã rồi mới cho ca nhi hớt tóc được.

Kim Liên sai Ngọc Tiêu lấy cuốn lịch đem ra lật xem rồi nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi mốt tháng tư, ngày Canh Tuất, nên tế tự, xuất hành, may quần áo, hớt tóc, động thổ.

Đoạn ngẩng lên bảo:

- Như vậy là ngày tốt.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu ngày tốt thì bảo nhũ mẫu đem ca nhi lên đây, rồi bảo đun nước nóng để gội đầu cho ca nhi.

Lát sau nhũ mẫu đem Tố Quan lên, nhưng vừa mới hớt được vài đường thì Tố Quan sợ, khóc ầm lên. Người thợ hớt tóc vội hớt mau, mặc cho Tố Quan khóc, nhưng sau đó thì Tố Quan khóc lặng đi mặt đỏ rần lên. Bình Nhi hoảng lên bảo:

- Thôi, thôi đừng hớt nữa.

Nói xong bồng con lên. Người thợ cũng hoảng hồn dừng tay lại. Tố Quan lặng người đi mãi mới khóc được thành tiếng. Bình Nhi nói:

- Tôi đã bảo mà, không thể gọi thợ hớt tóc cho ca nhi được đâu, để hớt ở nhà thì hơn.

Người thợ xếp đồ đạc rồi lỉnh ra. Bình Nhi nựng con:

- Để tôi đánh ông phó cạo cho cậu nhé, tự nhiên dám đến hớt tóc cậu làm cậu sợ phải không.

Đoạn bồng con tới trước mặt Nguyệt nương. Nguyệt nương cầm tay Tố Quan nói:

- Thằng chó, hớt tóc cho đẹp mà cũng khóc, muốn để tóc dài như thằng giặc hay sao?

Bình Nhi trao con cho nhũ mẫu. Nguyệt nương dặn:

- Dỗ cậu ngủ đi đã rồi hãy cho cậu bú, đừng cho cậu bú bây giờ, cậu vừa khóc xong, trong người chưa yên đâu.

Nhũ mẫu bồng Tố Quan về phòng.

Đại An bước vào cười:

- Làm cho bác phó cạo phải một phen xanh mặt.

Nguyệt nương hỏi:

- Đã có cơm rượu gì cho người ta chưa?

Đại An đáp:

- Bác ấy ăn uống no say rồi. Gia gia lại thưởng cho năm tiền rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Lấy một bình rượu nhỏ ra tặng cho bác ấy, để người ta sợ tội nghiệp.

Tiểu Ngọc bèn rót một bình rượu nhỏ và một đĩa thịt đưa cho Đại An đem ra ngoài cho người thợ hớt tóc ăn uống. Nguyệt nương quay lại bảo Kim Liên:

- Xem giùm xem ngày nào là ngày Nhâm Tý.

Kim Liên mở lịch ra coi rồi đọc:

- Ngày hai mươi ba là ngày Nhâm Tý.

Đoạn gấp cuốn lịch lại mà hỏi:

- Nhưng Đại nương muốn biết ngày đó làm gì?

Nguyệt nương lúng túng:

- Chợt nhớ ra thì hỏi vậy thôi chứ cũng chẳng có chuyện gì.

Quế Thư cầm cuốn lịch mở ra rồi nói:

- Ngày hai mươi bốn này lại là ngày sinh nhật của mẫu thân tôi, vậy mà tôi không có ở nhà được.

Nguyệt nương bảo:

- Mồng mười tháng trước là sinh nhật thư thư của ngươi, hai mươi bốn tháng này lại là sinh nhật mẫu thân của ngươi, hai ba cái sinh nhật cùng một lúc như vậy là thế nào? Sau này lấy anh chồng nào nghèo một chút thì chết, sinh nhật liền liền như vậy lấy tiền đâu ra mà làm?

Quế Thư chỉ cười không đáp.

Lát sau Tây Môn Khánh cho Họa Đồng vào mời Quế Thư. Quế Thư vào phòng Nguyệt nương trang điểm rồi vào hoa viên, tới hiên Phỉ Thuý. Tại đây, trên một cái bàn bát tiên lớn, có lợn quay và nhiều món khác. Chủ khách đang ăn uống vui vẻ. Quế Thư bước tới lạy chào rồi ngồi bên chuốc rượu. Bá Tước bảo:

- Này gia gia nàng đã sai người lên Đông Kinh lo việc cho nàng, lại can thiệp với huyện để bảo vệ cho nàng, nhưng nàng thử hỏi lại gia gia nàng xem có phải chính ta là người trước nhất báo tin về chuyện của nàng và xin gia gia can thiệp cho nàng hay không. Vậy thì bây giờ nàng phải tìm xem có bài hát nào hay, đàn hát lên cho ta vừa nghe vừa uống rượu, như thế mới là người biết điều.

Quế Thư cười bảo:

- Thôi đi, đừng có ba hoa, chả biết có giúp gì được cho tôi thật không, chỉ biết bây giờ ngồi đây giở giọng Tào Tháo kể on.

Bá Tước bảo:

- Con khốn này gớm thật, trước mặt đại ca ta đây chẳng lẽ lại nói sai hay sao? Thật là đồ vô ơn bạc nghĩa, chưa khỏi vòng đã cong đuôi là vậy.

Quế Thư mỉm cười, quay giáo quạt, đánh Bá Tước mấy cái. Mọi người cười ầm lên. Sau đó Quế Thư đứng dậy cầm cây tỳ bà, nhẹ nhàng nắn phím rồi hát:

Nào hay kẻ nọ bạc tình,
Để ta vò võ ngày xanh đợi chờ
Gương loan bụi đóng mờ mờ,
Thẹn thùng trâm ngọc, sừng sờ phấn son.
Làn my vắng nét xuân sơn,
Chỉ còn thấy nét giận hờn mày chau.

Bá Tước ngắt lời:

- Dầu sao thì chuyện của nàng cũng tạm yên rồi, còn buồn rầu oán trách làm gì nữa.

Quế Thư cười bảo:

- Đồ quỷ, đừng có ăn nói bậy bạ, có để người ta hát không.

Đoạn hát tiếp:

Nhớ nhung làm biếng lên lầu,
Thấy liễu xanh chỉ thêm đau mối tình.

Bá Tước bảo:

- Ruột đứt thì lòng mới đau, chứ mối tình mà đau khỉ gì, mà nếu có đau thì để ta chữa cho.

Quế Thư bước tới thẳng cánh tay giáng vào đầu Bá Tước mấy cái giáo quạt nên thân, rồi lại hát bài khác:

Bên song u tĩnh,
Trăng chiếu mênh mông.
Một mình ngồi tựa bình phong,
Ngoài trời lạc lõng cánh hồng cô đơn
Hồng kêu như gợi cơn buồn,
Đĩa dầu càng cạn càng tuôn mạch sầu.
Ngủ đi để quên nhau,
Ngủ không được, chỉ thấy lòng đau.

Bá Tước cười:

- Làm sao mà ngủ không được, ở nhà thì ngủ không được đã

đành, tới đây lại không ngủ say như chết ấy à. Người ta lên Đông Kinh chạy thầy chạy thuốc cho mình rồi mà còn làm bộ.

Quế Thư kêu lên:

- Gia gia coi, cái nhà ông họ Ứng này cứ trêu chọc người ta hoài à.

Bá Tước bảo:

- Bây giờ thì nàng gọi gia gia ngọt xớt.

Quế Thư không thèm nói, nắn phím hát bài khác:

Suy đi nghĩ lại
Sao vẫn thấy lòng trống trải
Người đâu rồi
Người đâu rồi
Sao để ta lệ sầu mãi mãi tuôn rơi.

Bá Tước ngắt lời:

- Thôi để ta kể chuyện này cho mà nghe. Chuyện này vui lắm. Ngày trước có một người mắc tật đái dầm, chẳng may vợ chết, anh ta phải nằm ngủ gần linh cữu, đêm đó lại đái dầm nữa, sáng hôm sau mọi người tới, thấy quần anh ta ướt sũng cả, mới hỏi nguyên do, anh ta trả lời rằng suốt cả đêm anh ta khóc lóc nên nước mắt chảy ra ướt hết. Có lẽ nước mắt của nàng bây giờ cũng là thứ nước mắt của anh chàng vợ chết kia mà thôi.

Nói xong cười ha hả. Quế Thư chau mày bảo:

- Đồ gì vô liêm sỉ ăn nói nhơ bẩn quá.

Đoạn lại hát tiếp:

Ta giận chàng
Chàng giận ta
Bởi chuyện không đâu hai đứa cách xa
Giờ đây buồn thương nhung nhớ
Giận mình lúc trước sao chẳng nói ra.

Bá Tước bảo:

- Nàng hát chán bỏ xừ, lời ca chẳng ra đâu vào đâu cả, cái gì mà nói ra với chẳng nói ra. Thôi, nàng im đi, để ta hát một khúc hát Nam cho mà nghe.

Nói xong hát rằng:

Nàng ngồi đây
Nghe ta kể chuyện gió trăng

Trong cõi đời này
Làm sao phân biệt giả chân
Người nào cũng kỳ khôi ranh mãnh
Người nào cũng lo tính chuyện mưu sinh
Những nàng ca nữ
Chỉ biết tiền bạc đâu biết ân tình
Buồn chán đến hết nói
Thà nhảy xuống sông xuống giếng
Mà chết phắt theo làn nước xanh.

Bá Tước hát xong, Quế Thư tức quá phát khóc. Tây Môn Khánh bèn cầm quạt đánh lên đầu Bá Tước rồi cười:

- Đồ chó chết, chỉ được cái giỏi trêu chọc là không ai bằng.

Đoạn quay sang bảo Quế Thư:

- Cứ hát đi, mặc kệ hắn, đừng để ý gì hết.

Tạ Hy Đại nói:

- Nhị ca thật chẳng ra làm sao, tới đây ăn no uống say rồi nói bậy bạ, coi chừng nói nữa thì bị đánh đến lỗ đầu ra đó.

Quế Thư lại nắn phím hát rằng:

Ai cũng nói chàng là kẻ chí thành...

Bá Tước vừa mới định mở miệng nói đã bị Hy Đại bịt chặt miệng bảo:

- Quế Thư cứ hát đi, mặc kệ hắn, để ta trị hắn cho.

Quế Thư hát tiếp:

Nào hay chàng là kẻ bạc tình
Lòng nghĩ một đường miệng nói một nẻo
Hẹn hò ăn nói loanh quanh.

Quế Thư ngừng hát, Hy Đại buông tay ra. Bá Tước nói ngay:

- Nghĩ một đằng nói một nẻo như vậy mà lại hay, biết tin ai mà nói thật được.

Quế Thư bảo:

- Rõ thật đồ mắc dịch, dơ dáng dạng hình.

Tây Môn Khánh và Hy Đại cùng cười. Quế Thư lại hát tiếp:

Vậy mà thệ hải minh sơn
Điều dối trá mà miệng nói nhơn nhơn

Kẻ phụ tình
Còn đáng giận nào hơn
Như vậy bảo sao ta chẳng buồn.

Bá Tước cười:

- Buồn gì mà buồn, người ta có phụ tình đâu, nay mai người ta được kế tập chức tước Chiêu Tuyên thì hết buồn ngay.

Quế Thư biết Bá Tước ám chỉ Vương Tam, con của Vương Chiêu Tuyên nhưng cũng mặc kệ, hát tiếp:

Ngày tháng qua mau
Biết bao giờ mới được gặp nhau
Uổng công chờ đợi
Nằm bên song, gió mưa làm tỉnh giấc mộng sầu
Ôi kẻ bạc tình
Kiếp này làm sao cho loan phụng hòa minh.

Quế Thư hát dứt. Hy Đại bảo:

- Thôi, bảo Thư Đồng nó cất cây tỳ bà đi, để ta mời Quế Thư một chung rượu, uống cho đỡ mệt, và cũng uống cho hết giận nữa.

Bá Tước nói:

- Vậy thì để tôi tiếp thức ăn, tôi thù tiếp cũng không đến nỗi tệ.

Quế Thư bảo:

- Thối chửa, ai khiến, ông mà tiếp ai, ông đánh người ta thì có.

Hy Đại rót rượu mời Quế Thư ba chung liền rồi quay sang rủ Bá Tước đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh đưa mắt cho Quế Thư rồi đứng dậy bước ra. Bá Tước nói:

- Đại ca có vào nhà thì xin nhờ nấu giùm ít trà ngon uống cho tiêu cơm, ăn nhiều thấy tức bụng quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhà tôi làm gì có thứ trà đó.

Bá Tước nói:

- Đại ca đừng giấu chúng tôi. Lưu Học quan ở Hàng Châu mới sai đem biếu đại ca, chẳng lẽ đại ca xấu, để dành uống một mình sao?

Tây Môn Khánh cười, bước vào nhà trong. Quế Thư cùng theo ra.

Sau vài ván cờ, Bá Tước thấy Tây Môn Khánh không trở lại thì hỏi Họa Đồng:

- Gia gia ngươi làm gì ở nhà trong mà lâu vậy?

Họa Đồng đáp:

- Không biết làm gì, nhưng chắc cũng sắp ra bây giờ.

Bá Tước bảo:

- Lạ thật, ra đâu mà ra.

Đoạn quay lại bảo Hy Đại:

- Tạ ca ngồi đây, để tôi vào tìm.

Hy Đại rủ Họa Đồng đánh cờ. Bá Tước bước ra.

Nguyên là Tây Môn Khánh đến phòng Bình Nhi thăm con, ngồi một chút rồi trở ra. Khi đi ngang qua ngôi nhà mát trong hoa viên thì gặp Quế Thư đi tới, hai người ghé vào ngôi nhà mát nói chuyện. Quế Thư nói:

- Nhờ gia gia thương mà sai người lên Đông Kinh lo việc giùm tôi, nhưng không hiểu sao trong lòng tôi vẫn lo lắng không yên.

Tây Môn Khánh vội nói:

- Nàng cứ yên tâm, nay mai tất có tin, việc gì phải lo buồn cho khổ thân.

Bên ngoài gió thổi nhè nhẹ, con chim oanh hót líu lo trên cành cây. Hai người đang trò chuyện thì Bá Tước đi tới gần. Bá Tước nghe như có tiếng người chuyện trò thì đứng lại nghe ngóng. Bước gần tới, Bá Tước nhận rõ giọng nói của Quế Thư và Tây Môn Khánh, bèn bước lại gần, đằng hắng rồi bảo:

- Hai người có chuyện gì mà phải kéo nhau ra đây nói vậy? Chuyện gì bí mật đến nỗi không muốn cho ai nghe vậy?

Nói xong bước vào ngôi nhà mát. Quế Thư có vẻ thẹn:

- Đồ quỷ, tự nhiên ở đâu tới làm người ta hết hồn.

Bá Tước cười:

- Việc gì mà sợ? Có chuyện gì mau nói ra đi, chuyện gì mà phải giấu, vả lại giấu cũng không được, có tôi tới nghe rồi mà.

Tây Môn Khánh cũng cười:

- Đồ chết toi thật, có đi ra để cho người ta nói chuyện không? Đừng có phá đám.

Bá Tước chỉ Quế Thư bảo:

- Con nhỏ này gớm thật, có chuyện gì mau nói ta nghe rồi xin xỏ ta tha cho, nếu không tả la lớn lên bây giờ là các nương nương đều nghe thấy hết cho mà xem. Ngươi xin làm con nuôi, lại được cư ngụ ở đây, vậy mà dám ra đây trò chuyện riêng tư với gia gia ngươi hay sao?

Quế Thư chỉ cười:

- Đồ quỷ ở đâu ấy.

Bá Tước cảm thấy mình không nên ở lại lâu, bèn bảo:

- Được rồi, để ta đi.

Nhưng mới đi được mấy bước thì quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Trà cho chúng tôi đâu?

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ mắc dịch, gì mà gấp vậy? Để lát nữa không được sao.

Bá Tước đi thẳng. Tây Môn Khánh trở về hiên Phỉ Thúy, còn Quế Thư thì vào nhà trong.

Tây Môn Khánh đang nói chuyện với khách thì Lý Minh tới lạy chào.

Bá Tước hỏi:

- Lý Nhật Tân từ đâu tới vậy? Có dò hỏi được tin tức gì không?

Lý Minh đứng dậy chắp tay thưa:

- Quế Thư được che chở tại đây nên hai hôm nay trên huyện không thấy nói gì cả, chắc là còn chờ tin tức ở kinh.

Bá Tước lại hỏi:

- Còn con nhỏ Tề Hương thì sao?

Lý Minh đáp:

- Tề Hương thì vẫn tá túc tại nhà Vương Hoàng thân. Riêng Quế Thư được gia gia che chở tại đây, thật là không còn sợ gì nữa.

Bá Tước nói:

- Đó cũng là nhờ ta và Tạ gia đây hết lời xin gia gia ngươi giúp đỡ, nếu không thì đâu có được như vậy?

Lý Minh nói:

- Gia gia đây mà không che chở thì thật chẳng biết làm sao, thím tôi đằng đó cứ lo sợ cuống cuồng, đâu còn tính toán gì được.

Bá Tước bảo:

- Hình như ta nhớ là cũng sắp tới sinh nhật của bà thím ngươi rồi thì phải, sao không làm tiệc mời chúng ta tới chúc thọ?

Lý Minh đáp:

- Các gia gia lo gì, đợi mấy hôm nữa công chuyện êm đẹp, tất phải có tiệc lớn mời các gia gia tới chứ.

Bá Tước nói:

- Vậy cũng được, để tới ngày đó chúng ta sẽ ăn bù lại tiệc sinh nhật một thể.

Đoạn rót một chung rượu đưa cho Lý Minh mà bảo:

- Lại đây uống chung rượu, chúng ta uống cả ngày nay rồi, bây giờ uống không nổi nữa.

Lý Minh vội bước tới đỡ lấy chung rượu rồi quỳ xuống mà uống. Hy Đại bảo Cầm Đồng:

- Rót tiếp cho Lý Minh uống.

Bá Tước bảo Lý Minh:

- Nếu ngươi chưa ăn cơm thì trên bàn đây còn nhiều đồ ăn, tới ăn đi.

Hy Đại cầm đĩa vịt quay đưa ra. Lý Minh hai tay đỡ lấy. Bá Tước gắp cho Lý Minh một miếng cá và bảo:

- Năm nay chắc ngươi chưa ăn thứ cá này, mới có đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không cho nó cả đĩa, để lại làm gì?

Bá Tước đáp:

- Để lát nữa uống rượu xong, tôi còn ăn cơm nữa chứ. Mọi người không biết, thứ cá Bắc ngư ở Giang Nam này quý lắm, một năm chỉ có một lần, hương vị thơm ngon không thể tả hết được, triều đình muốn ăn mà cũng không có đấy. Nếu không phải là đại ca thì thử hỏi ai có được thứ cá này?

Đang nói chuyện thì Họa Đồng bưng ra bốn đĩa đồ ăn mới làm. Tây Môn Khánh chưa kịp đụng đũa thì Bá Tước đã lựa

một đĩa đồ ăn ngon nhất trút ngay vào bát mình. Hy Đại bảo:

- Nhị ca cũng phải chừa lại chút ít cho tôi ăn nữa chứ.

Nói xong cũng cầm một đĩa đồ ăn khác trút hết vào bát mình. Tây Môn Khánh cầm đũa gắp nhấm nháp, còn một đĩa thì cho Lý Minh. Lý Minh ăn xong lấy đàn tranh ra vừa đàn vừa hát.

Chủ khách ăn uống nghe đàn hát tới tối mới ăn cơm. Cơm xong, Ứng, Tạ hai người mới đứng dậy cáo từ. Ứng Bá Tước nói:

- Tôi biết là ngày mai An Chủ sự mời đại ca ăn uống chắc đại ca bận, nên chuyện của Lý Tam và Hoàng Tứ, tôi để ngày kia sẽ tính.

Tây Môn Khánh gật đầu. Ứng Tạ hai người không cần đưa tiễn, kéo nhau ra về. Tây Môn Khánh về phòng Ngọc Lâu nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, uống trà ăn sáng xong thì đem theo Thư Đồng và Đại An, cưỡi ngựa tới nhà Lưu Thái giám ở cách ngoại thành ba chục dặm.

Trong khi đó ở nhà, Kim Liên bảo Bình Nhi bỏ thêm ra bảy tiền, cộng với ba tiền của vợ chồng Kính Tế, sai Lai Hưng mua gà vịt và một bình rượu Kim Hoa, về bảo vợ Lai Hưng làm món ăn. Xong xuôi, Kim Liên lên gặp tìm Nguyệt nương nói:

- Vợ chồng Đại Thư bỏ ra ba tiền, Lục nương bỏ thêm ra để làm một bữa tiệc trong hoa viên, xin mời Đại nương tới chứng giám cho.

Nguyệt nương cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Đại Thư và Quế Thư vào hiên Phỉ Thúy trong hoa viên cùng mọi người dự tiệc.

Sau đó mọi người lại lên Ngọa Tuyết Đình trên ngọn giả sơn vừa đánh cờ vừa uống rượu. Nguyệt nương chợt nhớ tới Kính Tế bèn hỏi:

- Sao hôm nay không có hiền tế dự tiệc?

Đại Thư nói:

- Hôm nay gia gia sai chồng con ra ngoại thành đòi tiền Từ Tứ, chắc cũng sắp về rồi.

Lát sau Kính Tế về tới, vái chào mọi người rồi ngồi xuống cạnh vợ. Đoạn thưa với Nguyệt nương:

- Từ Tứ đã trả tiền rồi, gồm năm gói, mỗi gói năm chục

lạng cộng là hai trăm năm chục lạng. Con đã đưa cho Ngọc Tiêu cất rồi.

Mọi người lại tiếp tục uống rượu. Lát sau, Nguyệt nương và Ngọc Lâu đánh cờ, Quế Thư ngồi coi. Những người khác ra ngoài ngắm hoa cỏ trong vườn. Chỉ có mình Kim Liên phe phẩy cái quạt trong tay, tới khu trồng chuối rậm rạp đằng sau giả sơn hóng mát, rồi vui bước hái những cánh hoa nở đẹp gần đó. Nào ngờ Kính Tế đã để ý theo dõi từ trước, thấy vắng người liền bước tới sau lưng nói:

- Ngũ nương hái hoa gì vậy? Coi chừng gai đâm vào tay Ngũ nương thì tôi đau lòng lắm.

Kim Liên hơi quay đầu lại, liếc Kính Tế rồi mỉm cười bảo:

- Đồ quỷ, ăn nói ỡm ờ, gai đâm vào tay tôi thì việc gì cậu phải đau lòng, ai khiến cậu chú ý. Cậu theo tôi làm gì, không sợ người ta thấy hay sao? À mà cậu đã mua được khăn tay cho tôi chưa đấy?

Kính Tế cười hì hì rút mấy cái khăn tay trong tay áo ra đưa cho Kim Liên rồi sán lại mà bảo:

- Khăn mua rồi đấy. Ngũ nương tạ ơn tôi cái gì bây giờ.

Kim Liên mỉm cười không đáp, chỉ đẩy nhẹ Kính Tế ra. Đang khi đó Bình Nhi bồng Tố Quan đi ngang phía xa, có nhũ mẫu đi theo. Bình Nhi thấy Kim Liên đang cầm quạt, thì tưởng Kim Liên đuổi bắt bướm bèn gọi:

- Ngũ thư thư đang bắt bướm đấy ư? Cho ca nhi một con chơi đi.

Kim Liên giật mình hoảng sợ, Kính Tế vội lẻn về phía sau, nơi có những bụi cây rậm rạp. Kim Liên vội bước lại gần Bình Nhi rồi vờ hỏi:

- Cậu Kính Tế đã đưa khăn cho thư thư chưa?

Bình Nhi đáp:

- Đã đưa gì đâu.

Kim Liên bảo:

- Vừa rồi cậu Kính Tế gặp tôi, đã đưa cho tôi rồi.

Nói xong rủ Bình Nhi ngồi xuống một phiến đá dưới bụi ba tiêu, lấy khăn ra coi. Nói vài ba câu chuyện Bình Nhi bảo:

- Nơi này mát mẻ quá, mà lại yên tĩnh nữa.

Đoạn quay lại bảo nhũ mẫu Như Ý bồng Tố Quan về phòng, đồng thời sai Nghênh Xuân về lấy cỗ bài ra, đánh bài giải trí với Kim Liên.

Nghênh Xuân đem một cái chiếu và bộ bài tới, Bình Nhi và Kim Liên ngồi trên chiếu đánh bài dưới khóm ba tiêu. Đánh được một lúc thì nghe Ngọc Tiêu đứng trên Ngọa Tuyết Đình gọi:

- Đại nương có chuyện muốn nói với Lục nương kìa.

Bình Nhi vội đứng dậy trở lên Ngọa Tuyết Đình gặp Nguyệt nương. Kim Liên biết là Kính Tế đang trốn đâu đây vì không dám ra, sợ Bình Nhi thấy, bèn đi vào động đá trong giả sơn, thấy Kính Tế trong đó, liền bảo:

- Không có ai đâu, ra đi.

Kính Tế không chịu ra lại gọi Kim Liên vào mà bảo:

- Trong này có nhiều hoa đẹp lắm, vào mà coi.

Kim Liên tưởng thật, bước vào định xem hoa thì bị Kính Tế ôm chặt lấy...

Trong khi đó Bình Nhi lên tới Ngọa Tuyết Đình. Nguyệt nương bảo:

- Tôi và Quế Thư đều thua hết, Lục muội muội đánh thử với Tam muội muội mấy ván xem sao.

Bình Nhi chưa kịp trả lời thì nghe tiếng Tố Quan khóc, vội nhìn xuống khóm ba tiêu phía dưới, thấy nhũ mẫu đặt Tố Quan trên chiếc chiếu trải dưới khóm ba tiêu hồi nãy. Thì ra Tố Quan khóc, nhũ mẫu bồng ra tìm Bình Nhi, nhưng không thấy, bèn đặt Tố Quan lên chiếu mà dỗ. Bình Nhi thấy vậy nói:

- Ca nhi đang khóc dưới kia.

Ngọc Lâu bảo:

- Dưới đó có Ngũ nương mà, lo gì.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì Lục muội muội đánh với tôi vậy, để Tam muội muội xuống trông ca nhi cho.

Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì phiền Tam thư thư bồng ca nhi lên đây giùm tôi vậy.

Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Ngươi xuống cuộn chiếu và đem bộ bài lên đây.

Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc đi xuống chân ngọn giả sơn tới dưới khóm ba tiêu, thấy Tố Quan đang giơ chân giơ tay khóc, không thấy Kim Liên đâu, bên cạnh Tố Quan là một con mèo đen lớn. Ngọc Lâu bảo:

- Chắc là ca nhi sợ con mèo nên khóc đó, mà không biết Ngũ nương đi đâu rồi.

Kim Liên nghe vậy vội từ trong động đá bước ra cười bảo:

- Tôi trốn trong này chứ đâu, vậy mà cũng không tìm thấy.

Ngọc Lâu tưởng thật nên cũng không nhìn vào động đá làm gì, chỉ bồng Tố Quan lên Ngọa Tuyết Đình. Tiểu Ngọc cuộn chiếu ôm theo. Kim Liên cũng lo lắng đi theo vì sợ Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc nói mình vào động đá mà không có lý do chính đáng.

Tới nơi, Nguyệt nương bảo:

- Sao ca nhi khóc vậy?

Tiểu Ngọc đáp:

- Chẳng biết con mèo đen lớn ở đâu tới làm ca nhi sợ nên khóc.

Nguyệt nương nói:

- Để ca nhi sợ tội nghiệp không.

Bình Nhi nói:

- Có Ngũ nương ở dưới đó mà.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ muội muội nói là vào trốn trong động đá.

Kim Liên át đi:

- Đâu phải ca nhi sợ mèo, chắc là đói mà khóc đòi bú đấy chứ.

Bình Nhi bảo nhũ mẫu bồng Tố Quan cho bú.

Trong khi đó Kính Tế thấy không có ai, bèn lén trở ra đi mất.

Trên này, Tố Quan không chịu bú mà cứ khóc. Nguyệt nương bảo Bình Nhi:

- Bồng ca nhi về phòng dỗ ngủ đi.

Mọi người ai cũng về phòng nấy. Gia nhân dọn dẹp các thứ.

Kính Tế buồn bực về phòng, tâm hồn bị ám ảnh bởi cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Kim Liên vừa rồi...

HỒI 54

KẺ MONG CON, NGƯỜI CẦU PHÚC

Tây Môn Khánh lên ngựa. Đem theo bọn Thư Đồng, Đại An bốn năm đứa, tới nhà Lưu Thái giám dự bữa tiệc do hai vị Chủ sự An, Hoàng khoản đãi. Tới nơi, gia nhân vào báo, An, Hoàng, hai người vội bước ra nghênh tiếp. Lưu Thái giám cũng bước tới làm lễ tương kiến.

Vào tới đại sảnh, Lưu Thái giám cười bảo:

- Ba người chúng tôi chờ mãi từ nãy tới giờ, bây giờ mới thấy đại quan tới.

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Được nhị vị đại quan dây chiếu cố, chúng tôi đã định tới sớm, không ngờ trong nhà có chút việc bận nên để các vị phải mất công chờ đợi, xin các vị niệm tình tha lỗi cho.

Bốn người lại vái nhau mà ngồi xuống. Tây Môn Khánh được mời ngồi chỗ danh dự, chỗ kế tiếp là dành cho Lưu Thái giám, nhưng Lưu Thái giám không chịu, nói rằng:

- Tôi chỉ là chủ nhà chứ không phải chủ tiệc, lẽ nào dám ngồi trên nhị vị Chủ sự đây.

An Chủ sự bảo:

- Nhưng cứ xin lão công ngồi giùm cho.

Tây Môn Khánh cũng nói:

- Nếu tính tuổi tác thì Lưu lão công ngồi trên là phải.

Lưu Thái giám vái hai Chủ sự An, Hoàng rồi ngồi xuống mà nói:

- Thôi thì tôi đành thất lễ cùng nhị vị vậy.

Bốn người bắt đầu nhập tiệc, gia nhân xúm xít rót rượu mời. Đám ca nhạc công kéo tới lạy chào rồi kẻ dàn người sáo, hát khúc Tuyên Xuân lệnh. Bài hát dứt, Lưu Thái giám tự tay nâng chung mời mọi người. An Chủ sự nói:

- Khúc hát vừa rồi quả là tuyệt diệu, mà người hát cũng là tay tài tử hơn đời. Không hiểu sao hôm nay lại mời được người hát hay, mà bài hát cũng hay vậy.

Tây Môn Khánh cười:

- Kể ra thì cũng không lạ, hôm nay nhị vị đây làm chủ tiệc, lại tổ chức tại nhà Lưu lão công đây, thì tất nhiên ca nhạc công cũng phải chọn lọc chứ.

Hoàng Chủ sự nói:

- Chưa đúng hẳn như vậy, có lẽ tại Lưu lão công đây là người ra vào cung cấm nhiều, lại được thánh thượng sủng ái, như vậy là một quý thần. Còn Tây Môn lão gia đây thì vàng bạc đầy kho, là tay phú gia địch quốc. Tiệc này có phú có quý, quả là tiệc hiếm có.

Bốn người vui vẻ cười nói ăn uống, trong khi đám ca nhạc công đàn hát du dương...

Trong khi đó Kính Tế ở nhà vẫn còn buồn bực tiếc rẻ vì cuộc gặp gỡ quá ngắn ngủi với Kim Liên, nay thấy Tây Môn đi ăn tiệc, tối chiều cũng chưa về, bèn lẻn vào hoa viên thăm dò, thấy vắng người, bèn tới phòng Kim Liên. Kim Liên đang trầm ngâm nghĩ ngợi về cuộc gặp gỡ trong động đá, thì Kính Tế tới sau lưng nói:

- Nương nương ơi, tôi quả là phải một phen hú vía, chung quy cũng chỉ tại cái bà Tam nương oan gia kia mà thôi.

Kim Liên giật mình, quay lại thấy Kính Tế thì bảo:

- Đồ quỷ, làm người ta giật cả mình, có đi chỗ khác không, lỡ ai thấy được thì sao?

Kính Tế không nói gì, cứ sán lại gần. Kim Liên đẩy Kính Tế ra rồi bước vào trong. Kính Tế đứng ngơ ngẩn một lát rồi trở ra hoa viên đi đi lại lại thẫn thờ. Bỗng nghe có tiếng nói

chuyện bên ngoài, Kính Tế bước ra cổng hoa viên thì gặp Đại An và Thư Đồng về, đứa nào cũng say sưa, bèn hỏi:

- Ở đó tiệc tùng chưa xong hay sao mà giờ này gia gia vẫn chưa về?

Đại An đáp:

- Tiệc hôm nay vui lắm, lại có Lưu Thái giám ân cần mời mọc nên gia gia chưa thể về được, còn đang thù tạc cao hứng lắm.

Kính Tế lại hỏi:

- Khách khứa dự tiệc hôm nay gồm những ai?

Đại An đáp:

- Chỉ có bốn người là nhị vị Chủ sự An, Hoàng, Lưu Thái giám và gia gia chứ không có ai khác. Hôm nay gia gia có vẻ vui lắm, chắc thế nào cũng say mèm cho mà xem.

Trong nhà, Nguyệt nương nghe tiếng người nói bên ngoài thì nghĩ rằng Tây Môn Khánh đã về, liền sai Tiểu Ngọc chạy ra coi, Tiểu Ngọc chạy ra thấy Kính Tế đang nói chuyện với Đại An và Thư Đồng thì quay vào thưa lại cho Nguyệt nương hay. Nguyệt nương sai gọi Đại An vào hỏi:

- Sao giờ này gia gia cũng chưa về.

Đại An thưa:

- Tiệc cũng sắp tan, chắc là gia gia sắp về rồi, hai chúng tôi sợ trời muộn nên đem vài thứ lặt vặt về trước.

Nguyệt nương cho Đại An lui ra. Lát sau thì Tây Môn Khánh say mèm, cưỡi ngựa về nhà, có vài gia nhân về theo. Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Nguyệt nương rồi lăn ra giường định ngủ. Nhưng hôm sau mới là ngày Nhâm Tý hai mươi ba, Nguyệt nương mới cần đến chồng để uống thuốc cầu tự cho đúng ngày, do đó bảo chồng:

- Hôm nay trong người tôi không được khỏe, chàng sang phòng khác mà nghỉ.

Tây Môn Khánh cười:

- Hôm nay nàng chê ta say chứ gì? Nhưng thôi, để ta đi, tối mai sẽ đến với nàng.

Nguyệt nương cũng cười:

- Tôi không khỏe thật chứ đâu có dám chê chàng, tối mai chàng nhớ đến với tôi nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi tới phòng Kim Liên.

Kim Liên đang ngồi nghĩ tới thái độ của Kính Tế hồi chiều, thấy Tây Môn Khánh vào, vội đứng dậy cười hỏi:

- Tiệc tùng ăn uống gì ở đâu mà mãi giờ này mới về vậy?

Tây Môn Khánh không nói gì, ngồi ngay xuống. Kim Liên hơi bực:

- Chàng đi uống rượu say sưa về, tôi đón tiếp hỏi han, sao chàng không thèm trả lời vậy?

Tây Môn Khánh chậm rãi hỏi lại:

- Nàng ngồi trầm ngâm tư lự, nàng nhớ đến ai vậy?

Kim Liên chột dạ, gượng cười, đoạn sai Xuân Mai đem trà ra. Sau vài tuần trà, hai người đi ngủ.

Hôm sau là ngày Nhâm Tý hai mươi ba, Nguyệt nương dậy sớm, rửa mặt, thay xiêm y mới rồi sai Tiểu Ngọc sửa soạn hương hoa trên bàn thờ Phật, sau đó lấy cuốn kinh Quan Âm ra, cứ tụng một câu kinh thì lạy một lạy. Tụng xong hai mươi bốn thiên thì lấy viên thuốc cầu tự ra để trên bàn thờ, lạy bốn lạy rồi khấn rằng:

- Con là Ngô thị nhờ ơn trời Phật, được Tiết sư phụ và Vương sư phụ giúp con thuốc này, xin Trời Phật phù hộ cho con có con trai để nối dõi tông đường.

Khấn xong sai Tiểu Ngọc rót một chung rượu nóng, nhai thuốc mà uống. Mùi thuốc khó chịu khác thường. Nguyệt nương cố nhai trệu trạo rồi chiêu bằng một hớp rượu. Uống xong lại lạy tạ bốn lạy rồi về phòng. Cả ngày hôm đó Nguyệt nương không ra khỏi phòng.

Tây Môn Khánh ngủ dậy, rời phòng Kính Tế, lên thư phòng sai Thư Đồng viết thiếp cám ơn hai Chủ sự An, Hoàng rồi đem đi.

Thư Đồng vừa đi khỏi thì Ứng Bá Tước đến, Tây Môn Khánh bước ra nghênh tiếp. Bá Tước vái chào rồi hỏi:

- Hôm qua đại ca dự tiệc tại nhà Lưu Thái giám, rồi lúc nào mới về nhà được?

Tây Môn Khánh mời ngồi rồi đáp:

- Nhờ nhị vị Chủ sự thương nên ép uống nhiều quá, về đến nhà thì cũng gần khuya, mà cũng say mèm nên ngủ ngay, cũng vừa mới dậy đây thôi.

Đại An đem đồ ăn sáng lên. Tây Môn Khánh mời Bá Tước cùng ăn.

Lát sau Bình An vào báo:

- Có An Chủ sự và Hoàng Chủ sự tới.

Tây Môn Khánh vội sai lấy mũ áo và dọn dẹp đồ ăn. Bá Tước cũng vội lánh mặt đi.

Hai Chủ sự An, Hoàng xuống kiệu bước lên đại sảnh. Tây Môn Khánh bước ra tận thềm nghênh tiếp. An Chủ sự hỏi:

- Đêm qua về quan nhân có ngủ ngon không?

Tây Môn Khánh nói:

- Đội ơn nhị vị nhiều lắm, tôi vừa mới sai người đem thiếp tới cảm tạ thì nhị vị đã nhọc lòng tới đây.

Ba người an vị uống trà nói chuyện. An Chủ sự lại hỏi:

- Tiệc hôm qua đang vui thì quan nhân lại cáo từ, sao vậy?

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Hôm qua văn sinh say quá rồi, lúc đứng dậy cáo từ lại còn bị Lưu lão công ép uống tới mười mấy chung rượu Bồ Đào nữa. Lúc lên ngựa thì ngồi không vững nữa, về tới nhà thì ngủ say cho mãi tới sáng nay, vậy mà lúc ngủ dậy vẫn chưa thấy tỉnh rượu hẳn.

Ba người nói chuyện uống trà. Lát sau hai Chủ sự An, Hoàng đứng dậy cáo từ. Bá Tước trở ra nói chuyện một lúc nữa rồi cũng về.

Tối trưa, ăn cơm xong, Tây Môn Khánh ngồi kiệu tới đáp tạ hai Chủ sự An, Hoàng.

Tối hôm đó, Nguyệt nương sai sửa soạn giường chiếu sạch sẽ, dọn tiệc ngon để sẵn. Tây Môn Khánh bước vào, Nguyệt nương tiếp đón ân cần, vợ chồng kề vai uống rượu. Tây Môn Khánh cười:

- Hôm qua tôi uống rượu say về, nàng không chịu để tôi nghỉ ở đây nên giả vờ nói là không khỏe chứ gì.

Nguyệt nương cũng cười:

- Làm gì có chuyện đó, hôm qua trong người tôi hơi khó chịu thật. Chỗ vợ chồng sao chàng lại nghi ngờ vớ vẩn như vậy?

Nguyệt nương nói xong gắp đồ ăn và chuốc rượu cho chồng. Lát sau vợ chồng no say, Nguyệt nương sai dẹp tiệc, để dọn trà lên. Vợ chồng uống trà nói chuyện. Gần khuya thì vào giường nghỉ. Tây Môn Khánh uống rượu xong, trong người cũng rạo rực, Nguyệt nương lại chiều chuộng vuốt ve. Đêm đó hai vợ chồng thắm thiết không sao nói hết.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương sai dọn cháo gà cho chồng ăn, Tây Môn Khánh ăn xong thì mũ áo ra viện Đề hình làm việc.

Gần trưa, Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Bình Nhi thăm Tố Quan. Bình Nhi bồng con, bảo Tây Môn Khánh:

- Mấy hôm nay tôi thấy trong người không khỏe lắm nên muốn làm lễ nguyện, nhưng mấy hôm nay chàng cũng bận thành thử tôi chưa nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nàng muốn làm lễ nguyện thì để tôi bảo Đại An nó đi mời Vương sư bà tới để nàng nói chuyện, có gì nhờ sư bà lo cho là xong.

Nói xong quay bảo Đại An mời Vương sư bà tới. Đại An vâng lời đi ngay. Bổng Thư Đồng vào báo:

- Có Thường nhị gia và Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh lên đại sảnh tiếp đón. Bá Tước nói:

- Lúc trước đại ca có hứa rồi, sao lại quên, nay đại ca có thể cùng tôi và Thường nhị ca đây dự một tiệc vui chăng?

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ sa sầm nét mặt mà nhìn Thường Trĩ Tiết. Trĩ Tiết gượng gạo nói:

- Lâu quá không tới thăm đại ca, ca nhi ở nhà vẫn mạnh chứ.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ca nhi cũng mạnh, nhưng Lý Bình Nhi thì hay yếu đau, đang định nhờ Vương sư bà làm lễ khấn nguyện đó.

Bá Tước nói:

- Con nhà phú quý thường hay khó nuôi một chút, phải

thập phần bảo dưỡng mới được. Cũng tựa như trồng loài cây quý, ngay từ lúc nhỏ phải cẩn thận trông nom. Ca nhi đây là thân quý trọng, chẳng khác gì hạt ngọc trên tay, đừng nói gì lúc nhỏ, ngay cả lúc lớn lên, như lúc sáu tuổi, lúc chín tuổi, đều dễ gặp tai ách, cho nên cũng phải thường xuyên cúng vái cho ca nhi mới được. Có vậy thì ca nhi mới hay ăn chóng lớn, mau mạnh mà lại dễ nuôi.

Đang nói chuyện thì Đại An vào thưa:

- Vương sư bà không có tại am, các ni cô nói là sư bà vào phủ Vương Thượng thư, tôi phải tới đó tìm mới gặp. Sư bà nói là lát nữa sẽ tới.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi tiếp tục trò chuyện với Bá Tước và Trĩ Tiết. Thư Đồng đem trà ra. Bá Tước nhấp một ngụm trà rồi hắng giọng nói:

- Bấy lâu nay tôi được đại ca thương yêu giúp đỡ, chẳng biết phải đền đáp thế nào. Nhà cửa tôi thì nghèo nàn chật chội, muốn mời đại ca tới nhà nhưng sợ có điều sơ thất. Vậy nếu ngày mai ngày mốt đại ca có rảnh rang thì xin mời đại ca cùng Thường nhị ca đây tới hoa viên ở ngoại thành vui cùng tôi một ngày, để gọi là tận tình huynh đệ.

Trĩ Tiết nói thêm:

- Ứng nhị ca đây đã có lòng thành, đại ca cũng nên nhận lời, chẳng nên từ chối.

Tây Môn Khánh nghĩ ngợi rồi nói:

- Nếu vậy thì ngày mai đi.

Bá Tước vui mừng ra mặt.

- Được vậy thì còn gì bằng, mấy hôm nay đệ đã chuẩn bị sẵn cả rồi, chỉ chờ đại ca ưng thuận là tổ chức, đệ cũng đã dặn dàn nhạc, nhưng có lẽ phải thêm một hai ca công mới thú.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái đó không sao, để tôi sai người gọi Ngô Ngân Nhi và Hàn Kim Xuyến là được chứ gì.

Bá Tước nói:

- Vậy thì tốt quá, chỉ sợ làm phiền đại ca mà thôi.

Tây Môn Khánh liền gọi Cầm Đồng, bảo đi mời Kim Xuyến

và Ngân Nhi, dặn ngày mai ra hoa viên ở ngoại thành để hát. Cầm Đồng vâng lời đi ngay.

Lát sau thì Vương sư bà tới, chào Tây Môn Khánh rồi hỏi:

- Hôm nay đại quan cho gọi bần ni có chuyện gì dạy bảo. Bần ni đang ở bên phủ Vương Thượng thư, nghe gọi nên phải dứt ra mà tới đây.

Tây Môn Khánh nói:

- Hồi sinh ca nhi, ta có lời tâm nguyện. Nay nhờ hoàng thiên bảo hộ, ca nhi cũng dần dần lớn mạnh, ta muốn làm lễ tạ ơn trời Phật, cầu thọ cho ca nhi, đồng thời cầu khấn cho Lục nương được khỏe mạnh, tai qua nạn khỏi. Do đó ta cho thỉnh sư phụ tới để bàn tính.

Vương sư bà nói:

- Tấm thân vàng ngọc của ca nhi là hoàn toàn do Phật lực bảo trì. Đại quan không biết, chứ kinh Phật chúng tôi dạy rằng có những loại Dạ xoa La sát chuyên giết hại người ta, lại thích làm hại trẻ con khiến cho người ta tuyệt tự. Nay phải làm lễ để tụng kinh niệm Phật, trừ tà ma thì ca nhi mới được bảo dưỡng.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ phải làm thế nào để được nhiều công đức?

Vương sư bà nói:

- Phải soạn lễ cho hậu rồi trước thì tụng kinh Dược Sư, sau thì tụng kinh Đà La.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi thì trăm sự nhờ sư phụ.

Vương sư bà nói:

- Ngày mai tốt ngày, để tôi về am sửa soạn trước.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Sư phụ tính sao cũng được.

Vương sư bà xin phép vào nhà trong, nhưng Nguyệt nương và các tiểu thiếp đang tụ họp tại phòng Bình Nhi. Vương sư bà lại xuống phòng Bình Nhi. Nguyệt nương hỏi:

- Thỉnh sư phụ tới để làm lễ cầu Trời Phật bảo hộ cho ca nhi, sư phụ định chừng nào khởi kinh?

Vương sư bà đáp:

- Ngày mai là ngày Hoàng đạo, tôi sẽ khởi kinh tại am.

Tiểu Ngọc đem trà ra. Nguyệt nương mời mọi người dùng trà. Bình Nhi nói:

- Sư phụ à, tôi còn chuyện này muốn nhờ sư phụ nữa.

Vương sư bà đặt chung trà xuống:

- Có chuyện gì xin nương nương cứ dạy.

Bình Nhi nói:

- Từ hồi có ca nhi tới giờ, trong người tôi chẳng bao giờ được khỏe, tôi định nhờ sư phụ soạn một lễ cầu cho sức khỏe của tôi, sư phụ nghĩ thế nào? Nếu được thì lễ xong, tôi xin hậu tạ.

Vương sư bà nói:

- Cái đó có gì khó, mà cũng chẳng phải soạn lễ riêng. Trong lá sớ cầu cho ca nhi thì viết thêm bệnh tình nương nương để cầu luôn cũng được.

Mọi người tiếp tục uống trà nói chuyện.

MỤC LỤC TẬP 1

	Trang
- *Lời giới thiệu*	5
Hồi 1: Bạn bè kết nghĩa, vui thú ăn chơi	17
Hồi 2: Cao tăng đoán mộng, nghĩa đệ tặng lời	43
Hồi 3: Kẻ tối gây chuyện, người đi dò hỏi	62
Hồi 4: Người qui tiên, kẻ bị mắng	79
Hồi 5: Mưu sâu kế hiểm	94
Hồi 6: Cái chết đau thương	115
Hồi 7: Những ngày vui thú	126
Hồi 8: Vui duyên mới	134
Hồi 9: Tai vách mạch rừng	147
Hồi 10: Người tẩu thoát, kẻ chết oan	158
Hồi 11: Thương kiếp tù đày	169
Hồi 12: Sóng gió trong nhà	176
Hồi 13: Một trận đòn ghen	186
Hồi 14: Tình bè bạn, nghĩa vợ chồng	205
Hồi 15: Tan cửa nát nhà	215
Hồi 16: Thê thiếp đi chơi	230
Hồi 17: Nóng lòng tái giá	238
Hồi 18: Tình đời thay đổi	250
Hồi 19: Qua cơn kinh hãi	262
Hồi 20: Roi da không bằng nước mắt	275
Hồi 21: Được người được của	290
Hồi 22: Gia đạo yên vui	306
Hồi 23: Sau ngọn giả sơn	323
Hồi 24: Người dày tớ may mắn	331
Hồi 25: Nữ gia nhân kiêu lộng	344

Hồi 26: Người chồng trở về 356
Hồi 27: Vợ chồng tan tác 368
Hồi 28: Ngày hè trong hoa viên 386
Hồi 29: Đôi hài rắc rối 398
Hồi 30: Cả nhà xem tướng 409
Hồi 31: Ai bảo phúc bất trùng lai 422
Hồi 32: Tiệc tùng khách khứa liên miên 434
Hồi 33: Trẻ thơ kinh động 449
Hồi 34: Một chuyện đùa dai 464
Hồi 35: Hối lộ trong ngoài 478
Hồi 36: Trận đòn khó quên, bữa tiệc đáng nhớ 496
Hồi 37: Một vụ hao tài 522
Hồi 38: Người vợ viên quản lý 531
Hồi 39: Tiếng đàn trong đêm tuyết lạnh 544
Hồi 40: Cúng vái cho con 558
Hồi 41: Tâm trạng thèm con 571
Hồi 42: Hai nhà kết thân 581
Hồi 43: Một tối nguyên tiêu 590
Hồi 44: Thân gia kết chặt thân tình 601
Hồi 45: Thủ phạm lấy vàng 616
Hồi 46: Vớ được món hời 624
Hồi 47: Tiệc tùng và xem bói 636
Hồi 48: Nén bạc đâm toạc tờ giấy 656
Hồi 49: Qua cơn hoảng sợ 668
Hồi 50: Đã mê danh vọng lại cầu trường sinh 680
Hồi 51: Chủ tằng tịu, tớ ăn chơi 698
Hồi 52: Vẫn chuyện ghét ghen 710
Hồi 53: Cuộc gặp gỡ chớp nhoáng 733
Hồi 54: Kẻ mong con, người cầu phúc 754

Chịu trách nhiệm xuất bản:
DƯƠNG THU HỒNG
NGUYỄN VĂN LƯU
Chịu trách nhiệm bản thảo:
PHẠM ANH TRÚC
Biên tập:
ANH TRÚC
Trình bày:
ANH TRÍ
Vẽ bìa:
VĂN SÁNG
Sửa bản in:
HUYỀN LY



Tổng đại lý phát hành-
Nhà sách Đông Tây 32 Bà Triệu, Hoàn Kiếm Hà Nội-
Điện thoại / Fax : 04.8.251374

KIM BÌNH MAI
Tiểu thuyết của Tiểu Tiếu Sinh .
Nhà xuất bản Văn Học , Hà Nội , 1999 , tập I

In 600 bản tại Xí nghiệp giấy Thanh Bình
Giấy phép xuất bản số : 95/178 - CXB cấp ngày 17/3/1998
In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 1999



NHÀ SÁCH VĂN HIẾN
411 Lê Văn Sĩ, Quận 3 - TEL: 9313202
E-mail : vanhien@hcm.vnn.vn